

Võ Lâm Ngũ Bá

Contents

Võ Lâm Ngũ Bá	2
1. Huyện Trần Lưu -thanh Hư Chân Nhân Thu Đồ Đề	3
2. Thạch Phi Xà, Hạ Nhục Thiếu Lâm Tự	23
3. Bể Thạch Động Khổ Luyện Nhất Dương Chỉ	39
4. Đến Tây Sơn Gặp Đại Hội Ân Mây	44
5. Tây Sơn Quần Cái Hiển Tuyệt Nghệ	50
6. Trổ Thần Oai Trợ Giúp Mã Gia Trang	59
7. Kỳ Trận Trên Hoang Đảo	82
8. Khắc Thơ Trên Đá-thần Long Nhật Hiện Thanh Y Khách	90
9. Cõi Thủy Triều Gặp Tai Nạn	93
10. Thoa Vàng Hơn Kiếm Báu	105
11. Cửa Hang Bách Cầm Giết Lũ Hung Tăng	117
12. Hải Vân Tử Để Bạt Tịnh Đồ	121
13. Hoa Sơn Tầm Kinh	130
14. Bí Mật Trong Hộp Sắt	142
15. Bí Mật Trong Hộp Sắt (tiếp Theo)	152
16. Thiết Chương Hành Tung	161
17. Khảo Trường Giết Tham Quan	165
18. Núi Cao Ra Oai	174
19. Toàn Chân Tam Tử Trổ Tài	179
20. Tuyệt Kỹ Khiếp Quần Hùng	185
21. Thảm Biến Đời Tịnh Khang	190
22. Song Quái Đoạt Chân Kinh	195
23. Chôn Kinh Để Rõ Chí	200
24. Công Phu Đạp Sa	204
25. Lạc Vào Hải Loa Trận Pháp	211
26. Trong Đàm Ngư Long	217
27. Ngẫu Nhiên Gặp Kỳ Nhân	222
28. Đông Tà Xuất Hiện	227
29. Trên Đảo Đào Hoa	230
30. Bị Cầm Chín Ngày Tù	237
31. Vượt Biển Tìm Em	243
32. So Tài Bể Lạ	248
33. Tỷ Võ Trên Không	254
34. Kỳ Môn Phản Trận	259
35. Nói Ra Phải Làm	265
36. Tiếng Động Kỳ Lạ Giữa Khuya	270
37. Kim Quan Ngọc Toả	275
38. Đại Hội Hoa Sơn	281
39. Kỳ Công Tuyệt Kỹ	286
40. Nam Đế Ra Oai	291
41. Tây Độc Bị Nhục	297

42. Hoa Sơn Chuyện Đêm	301
43. Đàn Trang Rắn Trận	310
44. Kim Xà Vương Xuất Trận	314
45. Trêu Cột Tây Độc	321
46. Trung Thần Thông Trở Tài	327
47. Định Ngôi Ngũ Bá	333
48. Thần Công Ngũ Bá	339
49. Uy Lực Nhất Dương Chỉ	345
50. Tuyệt Kỹ Áp Đảo Quần Bá	348
51. Tranh Tiêu Hòa Vận	357
52. Khói Lửa Phủ Hoa Sơn	363
53. Bên Hồ Hổ Dữ	368
54. Sào Tre Bắt Cướp	373
55. Thuyền Trôi Gái Sắc	377
56. Nghĩa Nặng Tình Sâu	385
57. Hồng Nhan Bạc Mạng	391
58. Mưu Thoát Hang Hùm	397
59. Ổ Giặc Bị Ép Hôn	402
60. Giết Cướp Thoát Thân	406
61. Công Đường Trị Tham Quan	410
62. Dùng Dơ Trị Ác	417
63. Ra Biển Tìm Thù	421
64. Oai Trấn Ổ Giặc	426
65. Đáy Nước Mưu Sâu	429
66. Phá Ổ Giặc	436
67. Xuất Du Viễn Phương	442
68. Thân Thế Nam Đế	446
69. Nam Đế Trở Thành Oai	450
70. Tiếng Tranh Trong Cốc Vắng	455
71. Thâm Cốc Giấu Bửu Kinh	458
72. Theo Thầy Vân Du	468
73. Hoàng Thành Dậy Sóng	471
74. Trêu Chọc Thiết Chương	489
75. Mua Rắn Làm Rùa	495
76. Hơi Men Dẫn Họa	500
77. Lực Khiếp Quần Hùng	507
78. Đại Náo Bào Ca Hội	515
79. Trí Đoạt Cống Lễ	522
80. Đại Náo Biện Lương	532
81. Nhà Sư Tây Vực	539
82. Ngũ Độc Thần Công	545
83. Hạ Đài	549
84. Hiệp Nghĩa Trừ Gian	555
85. Cuộc Gặp Gỡ Ven Rừng	563
86. Ngày Cùng Của Kẻ Ác	569

Võ Lâm Ngũ Bá



Giới thiệu

Thiên hạ ngũ tuyệt, Càn khôn ngũ tuyệt hay Võ lâm ngũ bá là những tên gọi khác nhau để chỉ cùng

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/vo-lam-ngu-ba>

1. Huyện Trần Lưu -thanh Hư Chân Nhân Thu Đồ Độ

Về cuối đời nhà Tống, tại tỉnh Hồ Nam, huyện Trần Lưu có một viên ngoại họ Vương tên là Ý Khuyên, thế thiếp đến tám người, nhưng rất hiếm hoi, chỉ người thiếp thứ năm tên là Thảo Hồng sinh được một trai đặt tên là Vương Tiêu Thu, năm đó được tám tuổi. Từ lúc mới sinh ra, Vương Tiêu Thu vẫn ốm o vàng vọt. Bao nhiêu thuốc hay thầy giỏi, Vương viên ngoại đều rước về chạy chữa cho Vương công tử, nhưng đâu vẫn hoàn đấy.

Một bữa kia, Vương Tiêu Thu ra hoa viên vừa leo lên cái đu chưa kịp nhún nhảy bỗng ngã lăn xuống đất bất tỉnh. A hoàn theo hầu cả sợ kêu réo om sòm, Tiêu Thu không cựa quậy chỉ nằm thở thoi thóp, a hoàn vội bồng công tử chạy vào nhà báo tin cho Vương viên ngoại. Tin đến như sét đánh, Vương viên ngoại thất kinh một mặt cho người đi mời thầy thuốc, một mặt tìm cách cứu tỉnh. Thảo Hồng ôm công tử lăn khóc thảm thiết. Trong nhà nhốn nháo cả lên. Một lát gia nhân mời thầy thuốc đến xem bệnh tiếp Tiêu Thu. Thấy lắc đầu, cho biết công tử đã quy tiên. Thế là tiếng khóc nổi lên ầm ỹ, vì hiếm hoi chỉ được một mình công tử, Vương viên ngoại yêu quý mười phần.

Trước tình cảnh đó, viên ngoại cũng bứt rầu bứt tóc than thở chẳng cùng cho là mình vô phúc. Viên ngoại sai người đi mua quan quách để mai táng cho Vương công tử và đi mời thầy chùa tới làm chay cầu cúng luôn ba ngày, tới ngày thứ ba sửa soạn chôn cất thì có một vị đạo nhân mặc áo màu xanh xin vào ra mắt viên ngoại. Trong lúc đang buồn rầu, viên ngoại đã toan từ chối không tiếp vì thấy vị đạo nhân kia xăm xăm đi vào, cực chẳng đã viên ngoại vội ra vái chào, rồi cất tiếng hỏi :

- Được biết đạo trưởng giảng lâm nhưng vì trong nhà đang lúc bối rối, nên không kịp nghênh tiếp, chẳng hay đạo trưởng có điều chi dạy bảo

Đạo nhân chấp tay đáp lễ và nói :

- Mô Phật, bần tăng nhân vân du tới đây, nghe thấy quý trang có chuyện chẳng lành, nên muốn coi qua lệnh lang may ra có thể cứu được chăng?

Vừa lúc đó, gia nhân đang khiêng quan tài đi chôn, đạo nhân khoát tay bảo mang vào Viên ngoại lú rú theo sau Đạo nhân sai lật nắp quan tài ra xem. Vừa thấy mặt Vương công tử.

Đạo nhân thốt lên hai tiếng :

- Là thật, là thật.

Wương viên ngoại và Thảo Hồng đều xúm lại coi. Là thay! Khác hẳn với lúc Vương công tử còn sống, lúc nào mặt cũng tái mét như không có một giọt máu nào, lúc này da mặt công tử hồng hào hai mắt nhắm nghiền như người say ngủ. Thảo Hồng thấy thế lăn vào ôm lấy con mà than khóc.

Đạo nhân vuốt râu nói :

- Còn cứu được! Còn cứu được!

Viên ngoại nghe nói thế vội chấp tay vái Đạo nhân, xin ra tay cứu mạng Công tử. Đạo nhân bế Công tử ra khỏi quan tài và nói với mọi người không được ồn ào huyền náo Đặt Vương công tử nằm ngửa trên giường, dùng bàn tay xoa trên ngực, lại sai người đun một bát dấm đen mang tới

Đạo nhân lấy trong mình ra một cái lọ con, dốc ra tay ba viên thuốc nhỏ, trên viên thuốc nhỏ có ba chữ vàng “Thiếu Dương đơn” thật tinh xảo, hòa tan trong bát dấm, đoạn mang ra xoa bóp khắp người Tất cả mọi người đều hồi hộp theo dõi Một lát sau, Vương công tử bỗng thở dài một cái, mở mắt bừng ra như người ngủ mê mới dậy, ngơ ngác nhìn mọi người rồi nói :

- Ô hay! Sao tôi lại ở đây

Mọi người đều vui mừng reo to lên. Viên ngoại chạy tới bế Công tử lên tai, nghẹn ngào nói không ra tiếng. Thảo Hồng cũng ôm lấy Công tử, nước mắt hãy còn chảy trên má, lại vừa cười vừa nói Vương nhi ra đây với mẹ. Đạo nhân giơ tay ra hiệu cho mọi người hãy im lặng rồi hỏi Công tử :

- Chẳng hay trước lúc ra hoa viên, Công tử có ăn phải vật chi lạ không? Hãy nói thật cho ta nghe!

Vương công tử chớp chớp đôi mắt ngập ngừng nói :

- Có! Lúc tiểu diệt ra hoa viên thấy ở dưới cái thông nước có một cây nấm trắng toát, cháu nhỏ chơi thấy ở trong thân cây chảy ra một chất nhựa trắng như sữa mùi thơm ngào ngạt. Tiểu diệt nếm thử một chút thấy ngon ngọt vô cùng nên cầm cả thân cây cho vào miệng mút mạnh một cái, chẳng dè cả thân cây nấm chui tuột vào cổ họng. Khi tiểu diệt ra tới cái đu mới leo lên thì mắt hoa mày choáng, nhà cửa quay tít, tiểu diệt ngã lộn xuống đất không còn biết gì nữa

Đạo nhân nói :

- Lạ thật! Sao tại đây lại có loại nấm này Đó là một thứ tinh hoa của nhân sâm tận ngoài Quan ngoại trong Trường Bạch sơn mà cũng rất hiếm. Nó tên gọi là Trùng Sâm, nó chỉ ra có 12 khắc, nếu không có duyên bao giờ được hưởng. Thứ sâm này có thể chữa được các bệnh lại thành trường sinh bất lão, giữ được nguyên khí và có thể luyện đến tột đỉnh công phu môn “Nhất Chỉ Dương Công tuyệt kỹ”.

- Công tử dẫn ta ra xem coi tại sao nơi đây lại có quý vật này

Tiêu Thu buông tay mẹ chạy trước ra hoa viên, Viên ngoại và Đạo nhân vội vàng đi theo

- Thưa Đạo trưởng! Con đã nhổ cây nấm chỗ này Tiêu Thu nói và chỉ xuống dưới thông nước ở góc hoa viên.

Viên ngoại kinh ngạc thốt lên :

- Chỗ này tôi vẫn đổ bã sâm mấy chục năm rồi!

Đạo nhân ngồi thụp xuống bóc một nắm đất dưới thông nước và lăm bắm :

- Lạ thật! Lạ thật! Không ngờ những bã sâm đổ ra đây đã lâu ngày biến thành một chất đặc biệt và nảy sinh ra thứ Sâm quý không khác gì Sâm tại Trường Bạch sơn.

- Nguyên lai sâm này là loại Vi Khuẩn Sâm do những loại vi trùng cực kỳ vi tế tạo ra Ấu cũng là phước đức của Trang chủ nên mới xui cho cháu bé tình cờ gặp được.

Vương viên ngoại mừng rỡ ôm con vào lòng và mời Đạo nhân cùng trở vô nhà vừa đi vừa kể :

- Thưa Đạo trưởng! Thật ra nhờ trời mà nhà chúng tôi đã may mắn vì biết giá trị của Sâm là quý nên không ngại hàng năm hề có dịp là cho người đi Quan ngoại mua những thứ Nhân Sâm Cát Lâm thật tốt để dùng.

Vào tới trong nhà, Vương viên ngoại nói tiếp :

- Kính thưa Đạo trưởng! Chẳng hay pháp danh Đạo trưởng là gì xin cho chúng tôi được biết?

Đạo nhân vuốt râu cười đáp :

- Tên thật của bản đạo là gì lâu ngày bản đạo cũng đã quên đi mất, có nhiều người thấy bản đạo nhân du đây đó nên đặt cho đạo hiệu là Nhân Tản Đạo nhân, nhưng có người thấy bản đạo hay mặc áo xanh nên gọi là Thanh Hư Tản Nhân cũng được. Nay bản đạo có một việc muốn yêu cầu với Viên ngoại!

Vương viên ngoại vội nói :

- Đạo trưởng cần việc chi cứ dạy bảo! Ôn Đạo trưởng cứu tử cho tiểu nhi thật lớn bằng trời bể.

Thanh Hư đạo nhân mỉm cười nói :

- Bản đạo là kẻ xuất gia đầu Phật, không cần tới kim ngân châu báu

Vương viên ngoại lại nói :

- Hay Đạo trưởng cần tu bổ lại ngôi chùa nào chăng?

Thanh Hư đạo nhân cũng lắc đầu cả cười :

- Bản đạo là kẻ phiêu du nay đây mai đó, không ở đâu nhất định nên không xây dựng đền chùa làm gì. Duy lệnh lang cùng bản đạo chắc có duyên từ trước nên khiến bản đạo đến đây, gặp đúng lúc lệnh lang mắc nạn. Bản đạo chỉ yêu cầu viên ngoại cho bản đạo thu lệnh lang làm đồ đệ. Sau này sẽ xuất gia theo đạo

Viên ngoại nghe xong thì bối rối vô cùng, tự nghĩ mình hiếm hoi chỉ có Tiêu Thu là trai để nối dõi tông đường, nếu theo Đạo trưởng đi tu thì lấy ai là người phụng thờ nhan khối nên bản khoản không biết phải trả lời làm sao Thanh Hư chân nhân hình như biết ý lại vuốt râu mỉm cười nói :

- Viên ngoại không cần lo ngại, bản đạo sẽ ở lại đây dạy dỗ lệnh lang tới tuổi trưởng thành. Mà có phải xuất gia là tới lúc trung niên kia, mà hiện nay Viên ngoại hãy còn cường tráng. Từ nay tới lúc đó lo chi không có người thừa kế.

Viên ngoại nghe xong xiết đổi vui mừng không còn thắc mắc gì nữa, bèn chấp tay lạy đạo trưởng có lòng thương như thế thì phúc lớn cho họ Vương nhiều lắm. Nói xong, gọi Tiêu Thu ra bái sư phụ, lại sai gia nhân đem quan tài ra vườn sau thiêu hóa, một mặt sai người quét tước dọn dẹp căn phòng ở ngoài hoa viên để Thanh Hư chân nhân tĩnh dưỡng.

Chọn ngày cát nhật, Vương Tiêu Thu quần áo chỉnh tề theo Vương viên ngoại đến ra mắt Thanh Hư chân nhân để làm lễ nhập đạo Trong trai trang phòng đã thấy đèn nến sáng choang khói hương nghi ngút, trên bàn thờ có treo một bức chân dung vẽ một đạo nhân tóc bạc phơ, hàng râu năm chòm dài xuống gần tới rốn, mày thưa mắt sáng, thiên đình cao rộng, phảng phất như một vị thần tiên có đề mấy chữ “Toàn Chân tổ sư Hư chân nhân”.

Thanh Hư chân nhân ra đón Vương viên ngoại và dẫn Vương công tử vào làm lễ nhập môn. Sau vài câu đàm đạo, Vương viên ngoại cáo biệt Chân nhân để Vương công tử ở lại trai phòng bước ra ngoài Chân nhân gọi Tiêu Thu tới tĩnh tọa trước trai đàn rồi nói :

- Đồ đệ! Từ nay trở đi con là môn đồ của giáo phái Toàn Chân, dần dần thầy sẽ cho con biết nguồn gốc của giáo tông, để thầy đặt cho con pháp danh. Con vì chết sống lại ta đặt cho con là Trùng Dương. Ngoài ra, con còn có duyên ăn được trùng sâm nên đỡ được hàng hai ba chục năm tu luyện nên thầy cũng mừng cho con. Con may mắn ăn được trùng sâm đủ sức để luyện môn Nhất Dương chỉ công. Bây giờ ta chỉ hóa cho con cách vận khí Đan điền, thu hút âm dương nhị khí để biến thành Thiên Nhân hợp nhất.

Vương Trùng Dương chỉ biết vâng vâng dạ dạ tuân theo

Thanh Hư chân nhân bắt Vương Trùng Dương ngồi tham thiền nhập định.

Ngồi được một lát, Trùng Dương nghe tiếng chim kêu hót ở ngoài hoa viên thì tự nghĩ :

- Chà! Giờ này mà ở ngoài đó, ta sẽ bắt mấy tên gia nhân leo lên lấy tổ chim và nhốt mấy con chim này vào lồng thì hay biết bao

Vừa nghĩ tới đó bỗng thấy Thanh Hư chân nhân quỳ tay sang dùng ngón tay điểm vào huyệt sau gáy Vương Trùng Dương thấy người tê buốt như điện giật toàn thân, bần rần thì kêu lên một tiếng :

- Chao ôi!

Thanh Hư chân nhân nghiêm nghị nhìn Trùng Dương rồi nói :

- Con đã là người tu đạo sao lại còn nghĩ đến điều quấy, chim muông cầm thú cũng là do trời đất sinh ra, không được giam cầm hay sát hại

Trùng Dương giật mình kinh ngạc, không dè mình mới chỉ nghĩ như vậy mà sư phụ đã biết rồi, vội vàng chấp tay nói :

- Xin sư phụ tha tội, đệ tử không dám nghĩ quấy nữa

Thanh Hư chân nhân gật đầu đưa tay giải huyệt. Trùng Dương lại ngồi nghiêm chỉnh nhập định. Được gần một khắc, Trùng Dương ngửi thấy được mùi thơm ngào ngạt của thứ hoa Trương Quế bay tới thì trong lòng vui thích tự nghĩ :

- Chắc là hoa mới nở, nay ta ra hoa viên hái ít bông đem về cắm vào bình thì còn gì thích hơn.

Vừa nghĩ tới đó bỗng thấy người tê buốt như kim châm, Trùng Dương hoảng sợ mở mắt ra nhìn. Chân nhân lại nghiêm khắc nhìn Trùng Dương nói :

- Đồ đệ ngươi lại muốn đi hái hoa cắm vào bình phải không?

Trùng Dương càng kinh sợ trả lời :

- Tại sao sư phụ lại biết được?

Thanh Hư chân nhân lại nói :

- Từ nay những ý nghĩ thâm kín của ngươi ta có thể biết được. Những bông hoa đều là hưởng thụ khí thiêng của trời đất, tuy có nở rồi cũng có tàn, nhưng nếu ngươi hái đi thì hoa kia càng sớm tàn úa, trái với lẽ thiên nhiên của tạo hóa, mắc vào vòng nghiệp chướng sao thoát khỏi sa vào địa ngục. Kẻ tu hành không nên nghĩ điều quấy, con nên tĩnh tâm bỏ hết tà niệm thì mới có thể thành chánh quả.

Tuổi còn thơ ấu, Trùng Dương đâu có hiểu hết những lời lẽ cao siêu đó, nhưng những lúc vừa nghĩ tới điều quấy đều bị Thanh Hư chân nhân điểm vào yếu huyệt đau đớn quá chừng thì sợ hãi, cố gắng không dám nghĩ đến điều gì nữa

Tâm hồn phiêu phiêu, mơ mơ màng màng, phút chốc hoàng hôn đã ngã bóng.

Trùng Dương thấy trong người mệt mỏi, toan mở miệng nói thì Thanh Hư chân nhân như đã biết rồi, quay sang vỗ nhẹ vào vai Trùng Dương. Trùng Dương thiếp đi không biết gì nữa

Sáng sớm hôm sau, Trùng Dương vừa giật mình thức tỉnh, nhìn sang bên cạnh, thấy Chân nhân hai mắt nhắm nghiền ngồi tĩnh tọa, nửa mặt dường như có đám mây đen bao bọc lại có tiếng vo vo như bầy ong vỡ tổ. Vương Trùng Dương hết sức kinh ngạc, định thần nhìn kỹ thì ra đó là một đám muối đen kịt bay chung quanh Thanh Hư đạo nhân, lại thấy ở mũi đạo nhân tỏa ra hai luồng khí trắng bay lượn chung quanh. Đám muối hình như bị hai làn khói trắng bao bọc không bay được ra ngoài

Trùng Dương thẳng thốt kêu to :

- Sư phụ! Sư phụ! Sao lạ quá vậy

Thanh Hư đạo nhân bỗng thở dài, hai luồng khí trắng tắt ngấm. Tất cả đám muối đều sa xuống chân cạnh đạo nhân dày đến hai tấc. Thanh Hư đạo nhân mở choàng mắt ra chẳng nói chẳng rằng, đứng lên lấy một dây vải dùng phất trần quét hết đồng muối vào trong dây rồi mới quay lại nói với Trùng Dương :

- Đây là một tuyệt kỹ công phu của Toàn Chân phái Không chỉ để sát hại giồng muối này mà còn có thể hạ sát địch thủ được.

Trùng Dương lè lưỡi nói :

- Như vậy thì đệ tử có lẽ phải học tới trăm năm mới có thể thi thố được.

Thanh Hư đạo nhân nói :

- Trên đời người ít ai sống được trăm tuổi thì đâu phải học tới trăm năm. Muốn có bản lĩnh như ta đâu có phải khó, người cứ bình tâm tập luyện theo lời ta chỉ bảo thì sau này sẽ rõ.

Trùng Dương nghe theo lời thầy dạy an định tâm thần, tĩnh tâm luyện tập.

Thấm thoát đã được nửa năm, công phu vận khí Đan điền của Trùng Dương tiến bộ trông thấy. Thanh Hư đạo nhân mừng rỡ vô cùng, vì với một người căn bản tầm thường luyện tới mười năm chưa chắc đã theo kịp. Được một năm, Trùng Dương đang vận khí Đan điền, bỗng thấy như chân hỏa bốc lên khỏi cung nê hoàn chạy vòng ra sau lưng, chạy tới đâu biết đến đó thì cả kinh vội thưa lại cho sư phụ rõ.

Thanh Hư chân nhân kinh ngạc mừng rỡ vô cùng, không dè nhờ ăn được trùng sâm nên Vương Trùng Dương luyện tập quá ư tấn tới vượt bậc, thật là thể gian hi hựu. Lại càng hết sức điểm hóa cho Trùng Dương.

Quang âm thấm thoát như vó ngựa qua cửa sổ, chẳng mấy chốc đã mười năm. Vương Trùng Dương nay đã thành một thanh niên cường tráng, tướng mạo đẹp đẽ khác hẳn thời thơ ấu. Một ngày kia, đạo nhân nói với Trùng Dương :

- Đến nay về nội lực của con đã khá cao siêu, nhưng về võ công của Toàn Chân giáo từ hai đời trước tổ sư ta có ghi chép lại để trên núi Trùng Sơn thuộc tỉnh Triết Giang huyện Phong Viên. Để ta đi chép lại mang về đây cho con tập luyện.

Cũng đã mười năm rồi, ta cũng muốn đi vân du một chuyến nhân thể thăm bạn bè.

Ba năm nữa ta sẽ trở lại, con cứ theo phương pháp của ta mà tập luyện không được xao lãng.

Vương Trùng Dương lưu luyến chẳng muốn rời nên muốn xin theo sư phụ để vân du các nơi. Thanh Hư đạo nhân gạt đi và nói :

- Công phu của con hãy chưa đến nơi tuyệt kỹ, con không thể bỏ lỡ một chút thì giờ. Con cứ yên tâm tập luyện, khi nào đến đúng thời giờ thì ta sẽ cho con đi.

Vương viên ngoại nghe tin đạo nhân muốn rời trang trại đi vân du nơi khác, biết giữ không được nên thu xếp hành trang cùng lương khô đem dâng cho Thanh Hư đạo nhân. Lúc chia tay, Vương Trùng Dương xiết bao quyến luyến, ngập ngừng chẳng muốn rời tay, Thanh Hư đạo nhân mỉm cười khoát tay từ biệt hẹn ngày tái ngộ. Lúc đó Vương viên ngoại lại sinh thêm được hai trai tên là Vương Tiêu Minh và Vương Tiêu Lương, lại lấy thêm một người thiếp thứ chín họ Từ tên là Vân Thôi, dung nhan đẹp đẽ, viên ngoại yêu quý hết lòng đã được hai năm.

Một ngày kia có một người thanh niên tới nói tự xưng là họ Từ tên Anh, bào đệ của Từ Vân Thôi từ quê nhà tới thăm ra mắt viên ngoại.

Vương viên ngoại thấy Từ Anh là người nói năng lanh lẹ, lại biết chữ nghĩa, nhân dịp trong trại thiếu một người trông nom sổ sách, mà Từ Anh lại chưa lập gia đình nên lưu giữ Từ Anh để trông nom nhà cửa.

Từ Anh vui vẻ nhận lời. Mới làm được một tháng trời, khắp huyện Trần Lưu ai ai cũng biết và quen gọi là Từ nhị gia.

Vương Trùng Dương thấy Từ Anh có vẻ giỏi quyết nên không lấy làm ưa lắm, nhưng vì không để ý đến việc đời nên cũng chẳng nói ra làm chi, hàng ngày ở trong trai phòng tĩnh tâm tu luyện.

Từ Anh tới Vương gia trại được sáu tháng thì Từ Vân Thôi báo tin cho Vương viên ngoại biết là nàng mang thai.

Viên ngoại xiết bao vui mừng bèn cho gia nhân soạn một căn nhà ở ngoài hoa viên để cho Từ Vân Thôi tới an dưỡng, tránh sự huyên náo ồn ào.

Căn phòng của Từ Vân Thôi chỉ cách trai phòng của Vương Trùng Dương chừng một lần tên bắn, ngăn cách bởi một bức tường cao và một vườn hoa nhỏ.

Một buổi tối kia Vương Trùng Dương đang tham thiền nhập định, bỗng nghe những tiếng thì thảo như ở bên tại Vương Trùng Dương lắng tai nghe, từ ngày tập luyện môn tĩnh tọa của Toàn Chân giáo, tai mắt của Vương Trùng Dương thật là tinh tường, nếu chú ý thì có thể nghe được tiếng muỗi bay ở cách xa mười trượng, nên tiếng nói thì thảo ở bên kia hoa viên đã lọt vào tai của Vương Trùng Dương.

Vương Trùng Dương không dần được tính tò mò vùng đứng lên đi ra ngoài hoa viên, đi đến bên bức tường ngăn cách căn phòng của Từ Vân Thôi thì Vương Trùng Dương nghe rõ thấy tiếng đàn ông nói nhỏ :

- Thôi muội thử nghĩ xem mưu kế của ta có hay không, nhiều lắm là ba tháng nữa lão quỷ họ Vương sẽ không còn ở trên thế gian này

Vương Trùng Dương giật mình kinh ngạc vì rõ đó là tiếng của Từ Anh. Muốn biết rõ sự thật Trùng Dương quyết qua phòng của Từ Vân Thôi xem cho tường hư thực.

Ngăn cách hoa viên bởi bức tường cao hơn năm thước, Vương Trùng Dương giơ tay nhảy lên bám vào tường để leo sang bên kia. Không dè vừa nhún mình nhảy lên, thân hình của Trùng Dương bỗng bay lên như một con chim hết sức nhẹ nhàng.

Vương Trùng Dương hết sức kinh ngạc, bèn buông mình rơi xuống đất, tuyệt nhiên không nghe một tiếng động. Lúc đó Trùng Dương mới biết khinh công mình đã thập phần tinh diệu

Trùng Dương rón rén đi đến bên phòng của Từ Vân Thôi nhìn qua khe cửa sổ, thốt nhiên Vương Trùng Dương đổ mặt.

Ở trong phòng, trên chiếc giường nệm ấm, tấm màn che nửa buồng, nửa vát.

Từ Vân Thôi đầu tóc bù rối, áo chẳng cài khuy để nửa thân mình lồ lộ, dưới ánh bạch lạp, nửa tỏ nửa mờ, nước da trắng muốt như trứng gà bóc, đôi nhũ hoa no tròn căng đầy nhựa sống theo hơi thở phập phồng nhô lên nhô xuống như hai hòn bông đảo, với khuôn mặt trái xoan, đôi mày lá liễu, dung mạo của Từ Vân Thôi đẹp như một bức tranh tố nữ. Còn người đàn ông kia chẳng ai xa lạ chính là Từ Anh đang ôm ấp nâng niu Lại nghe Từ Anh nói :

- Nếu ta không hạ độc thủ giết chết lão quỷ già đó đi, chỉ đi lại lén lút với nhau như thế này thế nào cũng có ngày bị bại lộ. Gần nửa năm nay đã giữ sổ sách cũng đã bớt được một số tiền gần ba ngàn lạng, ta thừa dịp này mang nhau đi nơi khác kết làm vợ chồng còn hơn là Thôi muội cứ phải ôm ấp cái lão già khụ đó sao

Từ Vân Thôi véo mạnh vào người Từ Anh rồi nói :

- Thôi thôi thiếp chẳng muốn nghe gì cả, chàng không thấy lão già đó chiều chuộng thiếp hết sức hay sao. Những nữ trang lão ta sắm cho thiếp còn hơn số bạc của chàng rất nhiều. Để thủng thẳng rồi sao hãy tính!

Từ Anh lại nói khẽ :

- Này! Ta nói thật cho muội biết: ta có một số anh em kết nghĩa tụ hợp ở Lão Qua Sơn trại Đàm trại chủ ngoại hiệu là Ngọc Diện Na Tra chuyên giết người cướp của, ta đã hẹn với chúng vào nửa đêm ngày rằm tới đây ta sẽ làm nội ứng cho chúng đến đây cướp phá trang trại, thế nào cũng chia được vài chục vạn lạng vàng. Lúc đó chúng ta sẽ cao chạy xa bay xây dựng hạnh phúc lâu dài chẳng thú hơn sao

Từ Vân Thôi nghe qua cả kinh, nét mặt biến sắc nói :

- Chàng lại có thể nhẫn tâm đến thế hay sao

Từ Anh lại nói :

- Thôi thôi việc đâu còn có đó để ta lo liệu, xuân tiêu một khắc ngàn vàng.

Lúc này ta cứ hưởng thụ đã.

Vừa nói Từ Anh vừa kéo chiếc màn xuống, thổi tắt ngọn bạch lạp, chỉ có tiếng cười rúc rít của hai tên giang phu dâm phụ.

Vương Trùng Dương thấy tình hình như vậy vừa xấu hổ vừa tức giận ra khỏi hoa viên nhảy qua tường vào phòng ngồi suy nghĩ. Không biết là mình phải báo quan biết hay là thuật lại cho viên ngoại nghe, lòng phân vân không quyết, càng nghĩ càng giận giơ tay đập xuống bàn một cái, bỗng nghe đánh bốp một tiếng, cái bàn làm bằng gỗ Đào hoa đã in hằn năm vết ngón tay của Vương Trùng Dương sâu xuống như một đóa hoa mai

Vương Trùng Dương hết sức kinh ngạc, không ngờ nội công của mình cao siêu đến thế. Mười năm trời tập luyện, chẳng bao giờ chàng nghe sư phụ nói đến và cũng chẳng cho Vương Trùng Dương thử sức nên chàng

cũng chẳng hiểu ra sao như người mơ ngủ. Muốn biết rõ hơn, Vương Trùng Dương bèn ra hoa viên để thử sức.

Thấy ngọn giả sơn cao bằng đầu người đặt ở giữa hoa viên, Vương Trùng Dương vận động nội công đá nhẹ một cái, chỉ nghe “bùng” một tiếng, hòn giả sơn tan ra làm nhiều mảnh, bụi bay mù mịt.

Trùng Dương mắt thấy những sự lạ ngoài sức tưởng tượng, còn đang ngẩn người ra mà suy nghĩ, lại nghe thấy tiếng nói của đôi gian phu dâm phụ khiến cho Trùng Dương đột nhiên nổi giận, tự nghĩ sau cuộc mây mưa tên Từ Anh thế nào cũng trở về an nghỉ, chỉ bằng ta ở đây thường cho nó một quyền để diệt trừ quân tàn ác bất lương đó đi

Mới nghĩ đến đây Vương Trùng Dương đã thấy trong lòng hồi hộp lo sợ, vì bản chất chỉ là một kẻ thư sinh. Ngay từ hồi nhỏ đã được sư phụ dạy bảo không hề nghĩ đến sự giới sát, chỉ mới nghĩ như thế mà trong lòng đã ăn năn hối hận.

Nhưng Vương Trùng Dương lại tự nghĩ: “Nếu ta không giết quân súc sanh đó thì nó cũng nghĩ kế để hãm hại phụ thân ta, những tên lòng lang dạ sói đó không thể kể là người được”.

Nghĩ như thế Trùng Dương tăng thêm mười phần hăng hái bèn quyết định ra tay, nhún mình nhảy qua tường sang bên hoa viên đứng đợi

Quả nhiên một lúc sau, một bóng đen từ trong phòng Từ Vân Thôi đi rạ

Trùng Dương định thần nhìn kỹ thì đúng là Từ Anh đang bước vội vã ra cửa hoa viên, không chậm trễ, Trùng Dương vội phóng mình đuổi theo. Quá sức ngạc nhiên, Trùng Dương thấy thân thể nhẹ nhàng hình như chân không chạm đất.

Chỉ chớp mắt một cái đã tới sau lưng Từ Anh không một tiếng động. Trùng Dương giơ tay định đánh vào đầu Từ Anh, tay vừa đánh xuống chưa tới người Từ Anh thì đã thấy họ Từ ngã sấp xuống nằm im không động đậy

Vương Trùng Dương hết sức kinh ngạc không hiểu vì sao, cúi xuống nhìn, dưới ánh trăng mờ, Từ Anh thất khiếu đều chảy máu đã trở thành cái xác không hồn. Vương Trùng Dương lấy làm kỳ quái tự nghĩ có lẽ đây là thần nhân trợ giúp giết kẻ bất lương.

Vương Trùng Dương không chút chậm trễ quay trở về trai phòng ngồi tĩnh tọa, nhưng tâm thần không được ổn định, phảng phất mơ màng đến những chuyện vừa qua càng thêm quái lạ.

Sáng hôm sau, người quét hoa viên tới gần chỗ giả sơn bỗng thấy thi thể của Từ Anh thì hoảng sợ kêu la ầm ĩ, mọi người đổ xô cả lại chẳng hiểu tại sao

Vương viên ngoại nghe tin như sét đánh ngang tai vội vã tới xem và cho người đi báo quan cho người đến khám nghiệm. Trong nhà cửa ngõ vẫn đóng kín, không hề mất mát vật gì, toàn thân của Từ Anh lại không có một vết thương tích thì mọi người đều cho là Từ Anh nửa đêm ra hoa viên bị trúng gió độc mà chết.

Sau khi khám nghiệm, lệnh quan cho lệnh chôn cất. Thường ngày Từ Anh khéo léo che giấu, kính trên nhường dưới khiến cho ai ai cũng thương tiếc một người hiền lành mà trời đoản mệnh.

Vương viên ngoại cho gia nhân mua quan quách mai táng rất trọng thể. Như thế mọi người ai ai cũng đinh ninh là Từ Anh bị gió độc mà chết, chỉ có Trùng Dương là biết rõ chuyện ám muội nhưng cũng không dè là Toàn Chân công phu lợi hại, giết người không vết tích và chỉ có Từ Vân Thôi là đau đớn âm thầm và nghi ngờ cái chết của Từ Anh là do một tay bí mật nào ám hại

Qua ngày sau đúng vào đêm rằm, đã quá nửa đêm, Vương Trùng Dương đang ngồi tĩnh tọa tại trai phòng, bỗng nghe một tiếng kêu thảm thiết từ đằng sau hoa viên đưa lại. Rõ ràng là tiếng của người canh gác trang trại họ Vương đã giúp việc cho Vương viên ngoại hơn hai mươi năm rồi

Vương Trùng Dương cả kinh, khoác vội chiếc áo lên người ra khỏi trai phòng, bỗng lại nghe thấy tiếng kêu :

- Cướp! Cướp!

Tiếp theo tiếng cười ha hả, một đám người hơn hai mươi người bật mặt, tay cầm gươm đao sáng ngời xuất hiện trên mặt tường nhảy xuống như một đàn chim, chạy thẳng tới phòng của Vương viên ngoại nghỉ.

Bọn chúng có vẻ đã thành thạo đường đi nước bước ở trong trại nên khi tới nơi, chúng chia ra: bốn tên trấn giữ cửa trước, bốn tên giữ cửa sau, còn lại sáu bảy tên chạy tới phòng ngủ của lũ gia nhân quất lớn :

- Chúng bây không được náo động, nếu tên nào kêu la một tiếng ta sẽ cho một đao đứt làm hai đoạn. Lão gia đến đây chỉ cướp tiền bạc.

Những tên gia nhân khiếp sợ không ai dám cục cựa. Bỗng ở cửa trước một cái rầm, cửa đã mở toang, liền tiếp chín tên chạy ủa vào. Người đi đầu cao lớn mặt mũi trắng trẻo tức là Lão Qua sơn trại chủ Ngọc Diện Na Tra. Đàm Thiên Chân, trên tay cầm một đôi phủ sáng quắc. Theo sau là hai tên phó trại chủ, một tên mặt đen, vừa mập vừa lùn tay cầm đôi búa lớn tên là Soái Lý Đạt Âu Hải, còn người thứ hai là Thiết Diện Kim Cương. Trịnh Hùng cũng sử dụng cây thiết côn, mặt đỏ như quả táo chín đi theo sau, còn lại tất cả đều bịt mặt.

Giang hồ hắc đạo đã có qui luật, những người trại chủ đều vào cửa trước không đột nhập cửa sau và không bao giờ bịt mặt. Ba người đi thẳng vào trang trại, Ngọc Diện Na Tra Đàm Thiên Chân lớn tiếng quát to :

- Vương Ý Khuyên ở đâu mau mau ra đây cho ta gặp mặt.

Vương Trùng Dương vừa ở trại phòng bước ra, thấy xa xa gươm đao sáng quắc bèn rảo bước tới nơi. Mới đi được bỗng một tên cướp nhảy ra vung đao lên chặn lại quát to :

- Tiểu tử! Định đi đâu. Hãy quay lại kéo mắt mạng.

Vừa nói chưa dứt lời bỗng thấy Vương Trùng Dương hiện ra trước mặt không một tiếng động. Vương Trùng Dương chỉ tay vào mặt Ngọc Diện Na Tra nói :

- Bọn cường khấu biết điều hãy ra khỏi nơi đây!

Vương Trùng Dương chẳng nói chẳng rằng, giơ tay định đánh ra một quyền, tay quyền chưa tới nơi, tên cướp đã buông đao té ngựa chết không kịp. Vương Trùng Dương nhắm thẳng bọn cướp chạy tới. Đứng ở xa, Ngọc Diện Na Tra thấy một bóng đen thoăn thoắt chạy lại thì quát lũ bộ hạ :

- Tên nào canh gác ở dưới đó sao lại cho người chạy rả

Ngọc Diện Na Tra thấy Trùng Dương là một thiếu niên thư sinh, tay không chạy tới nói như vậy vừa ngạc nhiên vừa buồn cười, vung đôi phủ lên quay lại hỏi những tên bộ hạ :

- Tên thư sinh này đối với gia đình họ Vương như thế nào

Một tên lâu la thưa :

- Tiểu tử này chính là con của Vương viên ngoại đó.

Ngọc Diện Na Tra cả mừng nói :

- Nếu thế thì càng hay! Bọn bây bắt trói lại cho ta

Nguyên bọn cướp ở Lão Qua sơn trại cũng biết huyện Trần Lưu là một huyện lớn quân sĩ rất đông, nếu công khai đến cướp thì sẽ gặp sự cản trở của quân binh, được Từ Anh ước nguyện làm nội ứng nên bọn cướp âm thầm xâm nhập vào trong huyện.

Khi tới nơi nghe tin Từ Anh trúng gió chết rồi, đã xuất quân không lẽ quay về, cực chẳng đã bọn cướp phải công khai cướp trang trại, ý chỉ muốn cướp ít tài vật rồi sẽ rút lui

Nay thấy Vương Trùng Dương là con viên ngoại là một gã thư sinh thiếu niên, định bắt lấy đem về sơn trại cho chuộc lấy mười vạn lạng bạc cũng đủ lắm, nên hô quân bắt trói

Hai tên thủ hạ nghe lệnh hăm hở vác đao chạy rạ Vương Trùng Dương giơ tay ra ngăn lại, chỉ nghe hai tiếng “bình, bình”, hai tên lâu la không kịp kêu lên một tiếng, hai thân hình như hai trái cầu tung bắn ra xa mấy thước, hộc máu chết tươi. Ngọc Diện Na Tra giật mình kinh ngạc, không ngờ một tên thư sinh mà võ nghệ lại cao cường như thế liền quát lên :

- Súc sinh không được làm dữ!

Nói xong vung đôi phủ nhằm Vương Trùng Dương chém tới Vương Trùng Dương mười năm chỉ ngồi tĩnh tọa luyện tập nội, ngoại công phu của Toàn Chân phái, chưa hề luyện đến võ công cũng như chưa từng giao đấu cùng ai bao giờ, nay thấy đôi phủ của Ngọc Diện Na Tra loang loáng chém tới thì giật mình cả sợ, quay lưng định bỏ chạy

Nhưng không kịp, đôi phủ đánh trúng vào lưng chỉ thấy “soạt” một tiếng, cả một mảnh áo sau lưng rách toan. Đôi phủ trúng vào lưng Trùng Dương bật ngược trở lại

Kinh ngạc hết sức, Ngọc Diện Na Tra lại vung đôi phủ lên thành thế “Lực Bích Hoa Sơn” nhằm mặt Vương Trùng Dương bổ tới

Vương Trùng Dương lúng túng không biết chống đỡ cách nào thì đôi phủ đã trúng mặt. Mọi người đều rùng mình kinh hãi, vì đôi phủ đó trúng vào đá cũng phải tan, sức mạnh kể cũng có ngàn cân lạng.

Nhưng lạ thay, đôi phủ lại cũng bị bật văng trở lại như bị một sức mạnh vô hình cản trở, chính Vương Trùng Dương cũng không biết vì cớ gì. Ngọc Diện Na Tra tức giận quát to lên một tiếng, vung búa chém luôn bảy tám nhát vào người Vương Trùng Dương, nhát nào cũng trúng người, nhưng chỉ thấy quần áo Vương Trùng Dương tan nát như bướm bướm mà người vẫn chẳng hề hấn gì. Hai tay của Ngọc Diện Na Tra tê buốt.

Đàm Thiên Chân cả sợ tự nghĩ :

- Lạ thật! Tên thư sinh này mới giờ tay đã làm chết người, nội ngoại công phu quá ư lợi hại Ta chém trúng nó mười mấy búa, người thường đã bị nát như tương vậy mà nó vẫn không hề hấn gì, cũng không thấy nó chống đỡ. Thật là kỳ lạ.

Trên bước giang hồ, Đàm Thiên Chân chưa hề thấy một sự việc lạ lùng như thế, vừa tức vừa sợ, quay lại gọi hai tên phó trại chủ :

- Ấu nhị đệ, Trình tam đệ! Hãy tới cả đây, thử xem ta thử tấn công một lượt xem sao

Soái Lý Đạt Ấu Hải, Thiết Diện Kim Cương Trình Hùng, một người múa đôi búa, một người vung thiết côn cùng nhắm Vương Trùng Dương đánh tới

Vương Trùng Dương thấy cả ba người cùng xông tới liền quay mình bỏ chạy

Đàm Thiên Chân quát lớn :

- Tiểu tử! Mi định chạy đi đâu

Vừa quát, Đàm Thiên Chân vừa vung búa đuổi theo Chỉ thoáng một cái, Vương Trùng Dương đã chạy cách xa tới ba bốn chục bộ, bỗng có hai tên cướp trong bóng tối vung búa ra chặn đường.

Không kịp suy nghĩ, Vương Trùng Dương giơ tay lên đánh một cái, chỉ nghe thấy tiếng “bốp” một cái, hai tên lâu la bắn tung ra xa đến bảy tám thước, đầu óc vỡ tan, trông thật ghê sợ.

Vương công tử mắt thấy hai tên lâu la bị mình đánh có một quyền mà chết một cách thảm khốc như thế thì như người chợt tỉnh nghĩ :

- Chắc đây là công phu của Toàn Chân phái, hay ta thử đối đầu bọn chúng xem sao

Nghĩ đến đây, Vương Trùng Dương không chạy nữa dừng chân đứng đợi bọn cướp.

Ngọc Diện Na Tra vừa đuổi tới nơi quát to lên một tiếng dùng thế “Thiên Vương Thác Thập” nhằm đầu Vương Trùng Dương bổ xuống.

Vương Trùng Dương không đỡ, nhắm Ngọc Diện Na Tra đánh ra một quyền, một luồng gió mạnh bay ra, Ngọc Diện Na Tra thất kinh vội ngã người ra sau lẩn sát xuống đất tránh, nhưng vẫn bị luồng gió nóng như lửa tạt vào hai vai và lưng rát như bị phỏng.

Không còn hồn vía, Ngọc Diện Na Tra dùng phép “Cá Chép Vượt Đãng” quật chân xuống đất tung mình đứng dậy

Soái Lý Đạt Ấu Hải không biết lợi hại vung đôi búa nhắm thẳng Vương Trùng Dương đánh tới

Vương Trùng Dương lập tức vung tay nhằm vai Âu Hải tống ra một quyền, Âu Hải vội nghiêng mình định tránh nhưng không kịp, chỉ nghe thấy “bốp” một tiếng, cả một miếng thịt lớn ở bả vai bay rớt ra ngoài cổng trang, xương trơ ra gãy vụn.

Âu Hải chỉ kêu lên một tiếng, ngã xuống đất giãy đành đạch như con cá lóc bị đập đầu nằm im không cựa quậy.

Thiết Diện Kim Cương cả sợ, nhảy vội sang bên trái Vương Trùng Dương dùng thanh côn sắt thành thế “Ô Long Chiêm Địa” tận lực bình sanh quất mạnh côn sắt vào hai chân Vương Trùng Dương.

Trình Hùng dinh ninh với thế võ này, Trùng Dương không thể nào tránh khỏi.

Không ngờ, Trùng Dương hơi cúi xuống, một tay đỡ ngọn thiết côn, cây côn sắt đánh trúng tay Vương Trùng Dương bật trở lại, cong veo như chiếc cung, tay kia Trùng Dương nhắm thẳng mặt của Thiết Diện Kim Cương đánh ra một chưởng, chỉ nghe bốp một tiếng, mặt Thiết Diện Kim Cương vỡ làm mấy mảnh, óc phọt ra tung tóe ngã ngửa ra sau Vương Trùng Dương đá bồi thêm một cái nữa, xác Trình Hùng bật văng ra xa như một quả cầu.

Khi ấy, Ngọc Diện Na Tra móc trong bọc ra ba cái Trúc Diệp Phiêu nhắm thẳng Vương Trùng Dương phóng tới.

Tài nghệ phóng phi tiêu của Đàm trại chủ thật là kỳ tuyệt, một ngọn nhắm vào mặt, một ngọn nhắm vào ngực, một ngọn vào bụng phóng tới như ba lần điện xẹt, ba ngọn phiêu ném trúng Trùng Dương nhưng đều rơi xuống đất.

Bọn lâu la bên ngoài nhất tề reo lên một tiếng, kẻ gươm người giáo ào vô một lượt nhắm Vương Trùng Dương chém tới tấp.

Vương công tử chẳng chút sợ hãi, tay trái đánh ra một quyền, tay phải phóng ra một chưởng, đứa thì vỡ đầu, đứa thì gãy tay nằm dòn thành đồng la liệt khắp nơi.

Ngọc Diện Na Tra lại rút luôn sáu ngọn Trúc Diệp Phiêu nhắm người Vương Trùng Dương phóng tới. Những ngọn phiêu phóng tới người Vương Trùng Dương đều lả tả rơi xuống đất như những chiếc lá rụng.

Lúc đó quân tuần canh đi ngang qua, biết trong nhà Vương viên ngoại có cướp, đốt đuốc sáng chực kéo vào tiếp ứng.

Ngọc Diện Na Tra Đàm Thiên Chân thấy tình hình như vậy biết việc không xong bèn hô bọn lâu la tìm đường tháo chạy. Ngọc Diện Na Tra cúi xuống ôm xốc Soái Lý Đạt lên vai chạy ra khỏi trang trại.

Bọn lâu la những kẻ còn sống hay bị thương nhẹ lũ lượt chạy theo Quân tuần phòng vào đến trang trại thì bọn cướp đã tháo chạy tất cả, để lại trên mặt đất một số tử thi nằm la liệt.

Vương Trùng Dương không ngờ mình tay không đánh đuổi được bọn cướp thì lấy làm vui thích cười lên một tiếng.

Mọi người kinh ngạc vô cùng; không ngờ một người văn nhân nhược chất, tướng mạo thư sinh như Vương công tử tay không một lúc đánh chết hơn mười tên cướp.

Những tử thi còn nằm la liệt trên mặt đất mà mọi người vẫn còn bán tín bán nghi.

Nhưng những tên gia nhân trông thấy rõ ràng kể lại cho mọi người nghe. Lúc đó ai cũng khiếp sợ lắc đầu le lưỡi và thán phục Vương Trùng Dương vô cùng.

Vương viên ngoại nghe thấy bọn cướp đã đi khỏi và quân lính tuần phòng đã tới mới dám mở cửa bước ra.

Mọi người cười nói ồn ào thuật lại chiến công của Vương công tử cho viên ngoại nghe. Bọn gia nhân và quân lính thu dọn những tử thi và khí giới của bọn cướp vất ngổn ngang trên mặt đất.

Người thiếp thứ chín của Vương viên ngoại lúc đó mới nghi quyết là Vương Trùng Dương biết rõ việc mình và Từ Anh tư thông và cái chết của Từ Anh là do Vương công tử hạ sát.

Càng nghĩ càng xấu hổ và sợ hãi nên dùng giải lụa đào treo cổ lên sà nhà tự tử.

Uổng thay cho một kiếp hồng nhan và cũng đáng đời cho một con dân phụ!

Ngày hôm sau, huyện quan cho mời Vương công tử lên để lấy khẩu cung và còn làm tờ bẩm lên Thượng Ty đầu đuôi tự sự.

Huyện quan còn hết lời khen ngợi bản lĩnh cao cường của Vương công tử.

Wương Trùng Dương từ ngày tay không đánh chết bọn cướp tiếng tăm vang dội khắp huyện Trần Lưu và các nơi phụ cận.

Các giới võ lâm và các thanh niên yêu chuộng võ nghệ tới tấp đến nơi xin vào yết kiến. Vương Trùng Dương tính thích yên tĩnh, không quen giao thiệp nên dặn gia nhân từ chối, nói rằng Vương công tử về quê ngoại vắng mặt không tiếp một ai

Đến lúc đó Vương Trùng Dương mới biết sự lợi hại của môn phái Toàn Chân.

Hơn mười năm tĩnh tọa, luyện tập nội ngoại công phu khiến cho da thịt vừa mềm vừa cứng, có thể chống lại với gươm đao sắc bén, chỉ dùng sức gió mà đánh chết được người, đá tan được hòn giả sơn.

Thật ra, Trùng Dương cũng không biết rằng vì tình cờ ăn được Trùng Sâm, chết đi ba ngày rồi lại sống lại, làm cho trọc khí trong người đã bài tiết ra ngoài, hỗn hợp được Thiên Nhân lương khí hợp nhất. Bởi vậy chỉ luyện tập chút ít công phu mà kết quả gia tăng gấp bội

Một tháng sau, vào một buổi trăng thanh gió mát, Vương Trùng Dương ra hoa viên dạo xem phong cảnh.

Ánh trăng vàng vạc xuyên qua kẽ lá in xuống đất như những đám sao sa

Một cơn gió thoảng qua đưa mùi thơm ngào ngạt của muôn hoa mới nở khiến cho trong người nhẹ nhàng thơi thới, bỗng Vương Trùng Dương giật mình vì thoáng thấy một bóng đen xuất hiện cách chừng năm thước không một tiếng động nào

Trùng Dương cả sợ, định thần nhìn kỹ thì ra là Thanh Hư chân nhân không biết từ đâu mới đến.

Wương Trùng Dương cả mừng, tiến đến trước mặt vòng hai tay làm lễ rồi nói :

- Không biết sư phụ giáng lâm nên đệ tử không ra nghênh tiếp.

Thanh Hư chân nhân cười nhạt một cái lạnh lùng rồi nói :

- Người hãy theo ta vào trai phòng, ta có chuyện cần nói

Thấy nét mặt sư phụ không vui, Vương Trùng Dương trong lòng lo sợ không biết có chuyện gì, ríu ríu theo sau theo Thanh Hư chân nhân trở lại trai phòng.

Vào đến nơi, Thanh Hư chân nhân ngồi trên cái đôn, nghiêm sắc mặt hỏi Vương Trùng Dương :

- Ta nghe đồn cách đây một tháng con đã đánh chết mười bốn tên cướp, việc đó có hay không?

Wương Trùng Dương liền đáp :

- Thưa sư phụ đúng thế! Con không hiểu sao hôm đó con lại hùng dũng đến như thế. Con đã đả thương ba tên trại chủ và mười bốn tên cướp.

Thanh Hư chân nhân biến sắc quát lớn :

- Tiểu tử! Thật là uổng công ta dạy bảo Có phải ta truyền dạy công phu Toàn Chân cho ngươi tàn hại sinh linh đâu Bởi thế cho nên ta không bao giờ nói cho mi biết là mi có bản lãnh là muốn tránh những cuộc đấu tranh sát phạt xưa nay của những phái trong võ lâm tiêu diệt lẫn nhau là để tranh giành ngôi vị, tự ái hảo huyền.

- Như mi mới có một chút công phu luyện tập mà một lúc đánh chết mười bốn người, nếu ngươi có thêm một chút công phu nữa thì khi tức giận mi có thể hạ sát tới một trăm bốn mươi người có phải chăng?

Từ ngày theo thầy học đạo, Vương Trùng Dương chưa bao giờ thấy sư phụ tức giận như vậy nên cả sợ vội vàng quỳ xuống đất tạ tội và thưa rằng :

- Kính thưa sư phụ! Vì sự việc xảy ra bất ngờ, đệ tử chỉ muốn tự vệ không dè lơ tay đánh chết người xin sư phụ tha cho, từ nay đệ tử không dám tái phạm!

Thanh Hư chân nhân lại nói :

- Công phu của người hiện nay so với các phái võ lâm còn kém xa, nếu hôm trước đây gặp một tay cao thủ, thì người không chết cũng trở thành tàn phế. Theo người hãy lập tức đi theo tạ

Vương Trùng Dương cả sợ hỏi :

- Sư phụ đưa đệ tử đi đâu? Phụ thân đệ tử tuổi nay cũng đã cao như ngọn đèn treo trước gió, đệ tử ra đi không được phụng dưỡng e trái đạo làm con.

Thanh Hư chân nhân mắng rằng :

- Xưa kia Đức Phật Tổ còn bỏ vợ, lìa con xa mùi tục lụy mới tu hành đắc đạo. Cõi hồng trần này đây bất quá cũng chỉ mấy chục năm trời, người hãy theo ta tĩnh tâm tu luyện để có thể trở thành trường sinh bất lão. Mười năm trời đằng đẳng ta khổ công điểm hóa cho người là muốn người trở thành giáo chủ của Toàn Chân phái. Sau này người sẽ thành thiên hạ đệ nhất võ lâm, giúp đỡ nhân dân thoát khỏi sự bất công áp bức mới không hổ thẹn là một đấng trượng phu đầu đội trời chân đạp đất.

Vương Trùng Dương thốt nhiên tỉnh ngộ, cúi đầu bái tạ xin đi. Để tránh những phút biệt ly sầu thảm, Vương Trùng Dương viết lại mấy lời từ giả song thân, đại ý nói là :

- Theo thầy học đạo, khi nào thành tài sẽ trở về. Xin đừng quá thương tiếc mà hao tổn mình vàng.

Giữa lúc đêm khuya, hai thầy trò rời bỏ trang trại như hai chiếc bóng, tung mình qua bức tường cao dùng thuật khinh công lao mình vun vút đi như bay như biển, chân như không chấm đất nhắm thẳng Triết Giang đi tới.

Hai thầy trò Vương Trùng Dương ngày đêm dong ruổi không biết đã đi được bao nhiêu đường bộ.

Một đêm kia, lợi dụng đêm khuya thanh vắng, khí trời mát mẻ, hai thầy trò Vương Trùng Dương trở tuyệt kỹ công phu dùng thuật “Ngự phong” lao mình đi như tên bắn. Trời sắp bình minh, ở phía Đông mặt trời sắp mọc, chiếu lên không trung một màu đỏ lợt như quét tan màn đêm đang bao phủ khắp mọi nơi. Đàn chim riu rít gọi đàn hòa lẫn với tiếng lá cây xào xạc thành một bản đàn tuyệt diệu.

Hai thầy trò Vương Trùng Dương vừa đi tới một chân núi cao ngất thì trời sáng rõ. Vương Trùng Dương cất tiếng hỏi :

- Thưa sư phụ! Đây là quả núi nào vậy?

Thanh Hư chân nhân trả lời :

- Đây là Trung Ngọc Tung Sơn!

Vương Trùng Dương lại hỏi :

- Thưa sư phụ! Có phải ngày xưa Đức Đạt Ma Tổ Sư đã kiến thiết ngôi chùa Thiếu Lâm tự ở trên ngọn núi Tung Sơn này để đào tạo môn đồ phái Toàn Chân hiện nay phải không?

Thanh Hư chân nhân mỉm cười nói :

- Đồ đệ đọc ở sách nào vậy? Đạt Ma Tổ Sư là người ở Nam Triều Lương Võ đến Trung Quốc vào đời Ngụy Thái Hòa niên giám, tới đây kiến thiết xây dựng Thiếu Lâm tự và tổ chức thành phái Thiếu Lâm, đối với phái Toàn Chân không có liên quan gì cả. Nguồn gốc của phái Toàn Chân là do Côn Luân phân ra, đến đời nhà Đường Trình Quan niên giám, vị Tổ sư Lý Đạo Tử thành lập Toàn Chân phái. Để tới ngọn núi Tung Sơn, đệ tử sẽ rõ.

Vương Trùng Dương không dám hỏi nữa, theo sư phụ dùng thuật đề khí tung mình như con chim lao thẳng lên ngọn núi. Vì đã được huấn luyện môn “Tọa công” của phái Toàn Chân nên toàn thân nhẹ nhàng, hai chân Vương Trùng Dương chỉ lướt trên mặt cỏ, tuyệt nhiên không phát ra một tiếng động.

Lên được tới ngọn núi và tới Thái Thất Sơn Hạ là nơi thâm sâu của ngọn Tung Sơn. Khí núi tỏa mù mịt, mây trắng bay lơ lửng trên ngọn núi như sát với chân trời Cây cối rậm rạp um tùm, trùng trùng điệp điệp.

Từ thuở ấu thơ, Vương Trùng Dương vẫn ở nơi đô thị, đến nay mới thấy được cảnh hùng vĩ của núi rừng thì trong lòng rất vui thích, định nhón nhìn khắp tứ phía không thấy có một căn nhà nào

Wương Trùng Dương tự nghĩ :

- Không biết hai thầy trò sẽ ở vào đâu

Thanh Hư chân nhân vẫn cứ thoăn thoắt bước đi sâu mãi vào trong rừng.

Khi tới một khu rừng toàn cây Tùng Bách lâu đời, thân cây to lớn hai người ôm không xuể, cao ngất đến hơn trăm thước, cành lá rậm rạp um tùm che kín không lọt qua một chút ánh sáng nào

Hàng trăm con chim đang đậu trên cây thấy người sợ hãi vỗ cánh bay rào rào, tiếng chim kêu riu rít. Xa xa tiếng vượn hú từng hồi vắng lại như phá tan cảnh tịch mịch của núi rừng.

Thanh Hư chân nhân chỉ tay và nói :

- Chúng ta ở đây để tu luyện!

Wương Trùng Dương nhìn thấy có một cây cổ thụ như có ai dẫn gãy lìa ở trên, chỉ còn một khúc dưới từ đất lên cao hai thước, trên mặt bằng phẳng nhẵn nhụi như có nhiều người ở đó luôn luôn. Thanh Hư chân nhân lại nói :

- Ta ở đây tập luyện “Tọa công”, đồ đệ thử nhìn xem coi có gì lạ không?

Wương Trùng Dương chú mục nhìn kỹ chung quanh, thấy ở trên mặt thân cây nhẵn bóng nhưng có một chỗ thấp sâu hơn ba tấc thì thốt nhiên hiểu rõ và tự nghĩ :

- Không dè đạo lực của sư phụ ta cao thâm đến như thế!

Nghĩ tới đó Vương Trùng Dương cất tiếng trả lời :

- Thưa sư phụ! Có phải chỗ lún sâu thế kia là do công phu của môn phái Toàn Chân tạo ra không?

Thanh Hư chân nhân gật đầu có vẻ hài lòng :

- Con thật là thông minh, cái cây này ta đã ngồi tĩnh tọa trong ba năm liền đó. Trước kia thân cây cao hơn bốn thước, ta vận nội công ngồi như thế cho đến khi thân cây sát xuống đất mới thành công mỹ mãn. Trong rừng sâu ta còn nằm chỗ ngồi nữa, chỗ nào ta cũng ngồi ba năm.

Wương Trùng Dương giật mình tự nghĩ :

- Thầy ta chỉ luyện nội công trong sơn cốc này cũng đã hết mười tám năm, như vậy thì võ công của thầy ta làm sao không cao siêu được.

Nghĩ tới đây, Vương Trùng Dương lại cất tiếng hỏi Chân nhân rằng :

- Kính thưa sư phụ! Tại sao sư phụ lại phải ngồi đây tập luyện? Con thấy ở đây chim muông nhiều quá, lúc nào cũng kêu hót vang lừng làm sao mà tĩnh tâm được?

Thanh Hư chân nhân trả lời :

- Cũng nhờ có tiếng chim hót véo von nên sự luyện tập môn Toàn Chân mới có nhiều hiệu quả. Sau này con sẽ rõ. Bây giờ con hãy thử thi thố nội công toàn lực đánh vào cây làm chỗ ngồi cho ta xem.

Wương Trùng Dương giật mình tự nghĩ :

- Trước kia ta tay không đánh bọn cướp có một phần nhờ nội công, nhưng thân người đâu phải như cây, ta đâu có thể làm được.

Ngặt vì lời thầy truyền dạy đâu dám không tuân, cực chẳng đã Vương Trùng Dương phải vận động chân khí, vận hết sức nhằm thân cây thông đánh thẳng ra một quyền, chỉ nghe một tiếng “bùng”, thân cây bị lồm vào một miếng to bằng cái chậu, vỏ cây tước ra một mảng khá lớn trơ thân trắng toát, lá rụng rào rào

làm cho muôn chim ở trên thân cây hoảng sợ vỗ cánh tung bay tán loạn, tiếng kêu riu rít gây ra một cảnh huyền ảo vô cùng.

Thanh Hư chân nhân cất tiếng cười ha hả :

- Ta bảo mi đánh gãy để làm thành một chỗ ngồi, chứ đâu có biểu mi làm một cái lỗ cho chim ở đâu

Vương Trùng Dương xấu hổ đỏ mặt, chấp tay tạ tội :

- Đồ đệ công phu còn non nớt, xin sư phụ rộng thứ cho

Thanh Hư chân nhân biến sắc quát lớn :

- Nói láo! Công ta dạy dỗ mười năm, có lẽ nào môn phái Toàn Chân hèn kém thế sao Nếu mi biết dùng “Phách Không chưởng” hòa lẫn với “Thiên Cân chưởng” sao chẳng thành công? Phái Thiếu Lâm có môn “Bát Bộ Thần Bổng” uy lực cũng chỉ đến thế là cùng. Tuyệt gia nội công của mi đã khá lắm rồi, mi thử làm lại cho ta coi

Vương Trùng Dương tự nghĩ :

- Ta bỏ quyền dùng chưởng, may ra có được chăng?

Nghĩ đoạn đứng lui ra xa thân cây 5 bộ, vận khí đơn điền, tập trung “Thiên Nhân Lương Khí” hòa hợp, dùng tay trái đánh ra một chưởng.

Khiếp thay cho nội lực phi thường! Chỉ thấy một luồng nóng bỏng từ tay đánh ra, nghe “soạt” một tiếng, thân cây như có một lưỡi rìu sắt bén chém ngang, sâu vào hơn bốn tấc.

Vương Trùng Dương rút tay trái vào, tay phải đánh ra một chưởng nữa, lại một tiếng “soạt” khô khan nổi lên, bên phải thân cây cũng bị như dao chém sâu vào một nhát.

Vương Trùng Dương thối lui thêm năm bộ, dùng luôn hai tay đánh tiếp luôn “song chưởng”, một tiếng rầm dữ dội như long trời lở đất.

Cây cổ thụ lâu đời như bị sét đánh gãy ngang đổ xuống, những cành cây kêu răng rắc, lá rụng ào ào

Vương Trùng Dương không dè chưởng lực mình ghê gớm như vậy thì ngẩn người ra mà nhìn không nói được tiếng nào Thanh Hư chân nhân cất tiếng cười ha hả nói :

- Hay lắm! Hay lắm! Người đã biết sử dụng hòa hợp Cương, Nhục Cương thì không được lâu, mà Nhu thì không được giữ mình, lại còn có thể là gặp Cương thì tất phải gãy mà gặp Nhu thì chỉ lướt đi Vừa rồi người chỉ dùng Cương không đánh vào thân sức vì chạm mạnh mà chỉ có bề thành từng lỗ như tổ ong, nhưng thân cây vẫn đứng vững. Nay người đã biết dùng Nhu kéo khê, dùng Cương chém mạnh tức nhiên thân cây phải đổ. Như vậy là người biết sử dụng Cương, Nhu đúng lúc, ắt phải thành công.

Được sư phụ giảng giải một hồi và tiếp theo lời khen ngợi, Vương Trùng Dương phấn khởi và sung sướng trong lòng, kính cẩn nghe lời thầy dạy bảo Thanh Hư chân nhân lại nói :

- Tuy vậy! Về công phu tập luyện của con mới qua được bước đầu, còn phải khổ công nhiều nữa mới đến chỗ toàn mỹ.

Nói xong, Thanh Hư chân nhân chỉ cách ngồi tĩnh tọa trên cây gãy theo cách tập luyện của Toàn Chân phái, hô hấp điều hòa để nhập định, tụ hợp nguyên khí ở huyệt “Tam Thai”, vận khí lực lượng thân thể đưa ra, hít vào thở ra đều có phép tắc, giờ phút nhất định.

Bắt đầu từ ngày ấy, Vương Trùng Dương tĩnh tọa trên thân cây cùng sư phụ luyện tập và được sư phụ cho biết hang núi này là hang “Bách Cầm”.

Ở phía Nam chân núi Thái Thất có một nơi hẻo lánh không người qua lại, cảnh vật thật là quanh hiu

Chỉ có tiếng gió thổi lá reo vi vút như bản nhạc bất tận, có lúc dồn dập mãnh liệt, có khi chậm rãi đều đều, hòa lẫn với hàng trăm tiếng chim kêu riu rít, thỉnh thoảng chen vào tiếng hót cao vút của loài chim sơn ca nên cũng bớt phần tịch mịch.

Nhưng khi mặt trời đã lặn, màn đêm buông xuống, cảnh núi rừng lúc đó mới thật là âm u ghê gợn, chỉ thấy một màu đen kịt, bốn bề im lặng như tờ, lâu lâu chỉ thấy vài con vạc đi ăn đêm cất tiếng kêu rồi rạc buồn tênh.

Ở trên chỗ ngồi của hai thầy trò Vương Trùng Dương, chỉ toàn là lá cây rậm rạp, chen kín vào nhau không sợ gió mưa lọt tới

Thầy trò an tâm ngồi tập luyện võ công. Cứ cách vài ngày, Thanh Hư chân nhân lại xuống núi đến thị trấn, mua lương thực đem về.

Thanh Hư chân nhân công phu đã đến mức cao siêu có thể tịch cốc, chỉ ăn một ít trái cây trong rừng và uống chút nước lạnh. Còn Vương Trùng Dương công phu luyện tập hãy còn non kém nên phải dùng đến thức ăn như người thường.

Dần dần về sau chàng cũng bớt đi, do đó có khi hàng tháng Thanh Hư chân nhân mới đi xuống núi

Lúc đầu Vương Trùng Dương lấy làm khó chịu với tiếng chim kêu nhưng lâu dần quen đi, nhận ra tiếng hót của giống chim cũng có lúc Cường lúc Nhục

Những điệu bộ bay lượn và những lúc nhào mình bắt mồi cũng như khi hai con chim chọi nhau lúc ngang lúc dọc.

Có con bỗng nhiên bay vút lên cao rồi lao mình thẳng xuống như lần tên bay nhằm con chim ưng bỏ xuống đã khiến cho Vương Trùng Dương suy nhận ra nhiều môn võ công lợi hại

- Bắt lấy nó, bắt lấy nó! Lần này quyết không cho nó chạy thoát.

Tiếng quát, tiếng chạy cách xa hàng một dặm đường mà chàng nghe rõ mồn một. Đó là kết quả của mười tám năm luyện tập. Chàng không dần được tính tò mò, Vương Trùng Dương tra kiếm vào võ, ra khỏi cửa hang nhắm nơi phát sinh tiếng nói, dùng thuật khinh công lao mình như tên bắn.

Gần đến nơi, Vương Trùng Dương tung vút người nhảy lên ngọn cây định thần nhìn kỹ. Chưa đầy một phút, chàng nhìn thấy một thiếu niên trạc độ mười ba, mười bốn tuổi, thân hình gầy ốm xanh xao, khắp mình đầy thương tích, quần áo rách tả tơi, phóng mình chạy như bay. Đằng sau có một đám đông ước độ hơn bốn chục người miền sơn cước, cả thợ săn lẫn thợ cấy, kẻ cầm đinh ba người cầm gậy mộc, reo hò ầm ĩ, ra vẻ có ý định quyết đánh chết chàng thiếu niên đó mới thôi

Lại có một số người vừa đuổi vừa ném gạch đá theo như mưa

Nhưng chàng thiếu niên cũng không có vẻ gì sợ hãi, vừa tránh né những viên đá chết người đó, vừa nhặt đá ném lại. Những viên đá ném ra không viên nào trượt, thế nào cũng có một người trúng hòn đá ấy

Bị trúng đá tuy không gây thành thương tích nhưng bọn người đuổi theo ấy càng thêm tức bực, nhảy cõn lên tưởng chừng như sụp đất.

Chàng thiếu niên chạy tới chỗ Vương Trùng Dương còn cách xa chừng ba, vừa cúi xuống nhặt thêm đá, không dè một sợi dây thông lọng của một người thợ săn ném vút rạ. Nghệ thuật ném dây của người thợ săn thật là tinh diệu nên chàng thiếu niên ấy đã bị sợi dây quấn chặt lấy thân người

Hoảng kinh, chàng thiếu niên chưa kịp đứng dậy thì người thợ săn đã kéo mạnh một cái, thân hình chàng lảo lồi như một quả cầu

Cố hết sức giãy giụa, nhưng càng giãy bao nhiêu thì nút dây thông lọng lại càng thêm thắt chặt bấy nhiêu. Cả bọn theo sau đều reo to lên sung sướng :

- Tiểu tử! Mi chạy đâu cho thoát.

Bỗng có hai người thợ săn cầm đinh ba chạy lại quát lớn :

- Mấy bác hãy tránh ra để tôi đâm gãy hai chân nó cho nó hết chạy, sau đó hắt đem về trị tội

Nói dứt lời hai người thợ săn nhắm thẳng ngay đùi chàng thiếu niên phóng hai mũi đinh ba tới. Hết đường chống đỡ, chàng thiếu niên thét lên một tiếng nhắm mắt chờ chết.

Vương Trùng Dương đứng ở trên cao nhìn thấy rõ ràng, nếu thiếu niên kia bị hai mũi đinh ba này đâm xuống thì không chết cũng tàn tật suốt đời Động lòng trắc ẩn, không kịp suy tính Vương Trùng Dương quát lớn :

- Xin các ngài hãy dừng tay!

Vừa quát dứt lời, Vương Trùng Dương chao mình từ trên cao xuống nhanh như chim cắt, thành “Kình Điểu Xuyên Vân”. Chân chưa chấm đất, chàng đưa tay gạt khê một cái, hai cây đinh ba chỉ còn cách chàng thiếu niên trong gang tấc bỗng gãy thành hai đoạn, hai người thợ săn hai tay tê chồn ngã lộn ra phía sau

Vương Trùng Dương vội chấp tay xin lỗi :

- Xin nhị vị lượng thứ, trong lúc bất cập nên trót xúc phạm đến hai ngài

Chẳng hay chàng thiếu niên này mắc tội chi mà đáng chịu hình phạt thảm khốc như vậy

Bọn người đi săn không cần phân biệt phải trái quát lớn :

- Súc sinh! Mi ở nơi đâu lại mà dám che chở cho thằng chó chết này

Nói đoạn họ không cho Vương Trùng Dương kịp nói năng câu nào, bọn chúng đã dùng đinh ba gây gộc nhắm người chàng đánh xuống tới tấp như mưa

Cách đây hơn chục năm trời, Vương Trùng Dương tay không đã đánh chết mười bốn tên cướp đã bị sự phụ rất nhiều ngày nên hôm nay không dám khinh suất, chỉ vận dụng nội công gồng mình lên hứng chịu

Mấy tiếng lộp bộp nổi lên, những binh khí gây gộc đánh vào đều bị bật văng trở lại Kẻ nào dùng sức quá mạnh thì đinh ba bở cào đều gãy ra làm mấy khúc bật văng lên cao và người thì ngã lộn trên mặt đất.

Mọi người hết sức kinh ngạc, nhưng bọn người dân Sơn cước này bản tính hung hăng đâu đã chịu thua Bọn chúng ra hiệu cho nhau nhất tề xông lại quyết dùng đông người để hạ cho kỳ được Vương Trùng Dương.

Họ xông vào ào ào như nước vỡ bờ. Vương Trùng Dương giơ tay phẩy nhẹ một cái, một luồng gió mạnh thổi lên như một sức mạnh vô hình đẩy bắn bọn người Sơn cước ngã đôn thành một đồng.

Bây giờ họ mới thất kinh, nhiều người sợ quá mặt mày tái mét, run rẩy, trợn tròn cả con mắt la lớn lên rằng :

- Nguy to rồi, chắc nó có yêu thuật.

Trong khi đó, thừa cơ lúc mọi người không ai để ý, cậu bé tự tháo được dây trói, nhặt lấy một cây đinh ba định nhảy xổ vào đám đông đang bị té, hành hung.

Vương Trùng Dương nhìn thấy, lấy tay vẫy lại và nói :

- Này cậu nhỏ kia, không được gây sự nữa

Chàng thiếu niên như con hổ điên lồng lộn định chồm tới, lạ thay sau tiếng quát của Vương Trùng Dương, cậu thấy như có một sức mạnh vô hình lôi kéo cậu trở lại

Lúc bấy giờ, Vương Trùng Dương mới chấp tay thi lễ với bọn người Sơn cước và chàng đổi nét mặt với bọn họ tươi cười nói :

- Thưa quý vị! Chẳng hay cậu bé này đã làm điều chi xúc phạm đến nỗi các ông định giết chết nó, một đứa trẻ thơ miêng còn hôi sữa

- Tôi nhân qua đây, quả thật không có họ hàng thân thiết gì với nó nhưng sợ các ông trong lúc nóng giận ra tay đánh chết nó thì cũng tội nghiệp nên tôi định khuyên giải Không dè các ông đánh cả tôi nên tôi phải đành chống đỡ, trót làm gãy những cây đinh ba và bở cào của các ông, tôi xin bồi hoàn lại đầy đủ.

Bọn người sơn cước chưa kịp nói gì thì cậu bé đã kêu lên :

- Thưa thiếu gia, bọn này đều là những quân gian ác. Từ khi tôi mở mắt chào đời đã bị chúng ức hiếp, đối xử rất tàn nhẫn. Xin thiếu gia giúp tôi cho chúng nó vài gậy cho bỏ ghét.

Mặc dầu cậu thiếu niên nọ mình đầy những thương tích mà nó vẫn không có vẻ gì sợ hãi, đôi mắt long lanh sáng quắc, nhìn mọi người bằng cặp mắt căm hờn không có một giọt nước mắt nào cả.

Vương Trùng Dương gạt đi và nói :

- Thôi, không được nói bậy

Bọn người sơn cước thấy chàng ăn nói lễ độ, y phục và cốt cách có vẻ một thư sinh nên họ cũng bớt hung hăng và quay ra bàn tán với nhau một hồi rồi họ cử một người lớn tuổi thay mặt ra nói với Vương Trùng Dương :

- Thưa tiên sinh, vì ngày ở xa nên không biết chuyện. Thằng Cẩu nhi này nó phá phách xóm làng, làm hại mùa màng của chúng tôi quá lắm. Nó còn sống ngày nào là chúng tôi khổ sở ngày ấy, không thể nào an cư lập nghiệp được.

Ông ta vừa nói đến đây thì thiếu niên kia có vẻ thích chí cười lên sảng sặc, vênh váo bộ mặt, chau mỏ nói :

- Đâu phải ta vô cớ phá phách các người Ta nói thật, không những ta phá phách các người như vậy đâu, thế nào cũng có ngày ta sẽ đốt hết nhà của chúng mày đi thì ta mới hả giận.

Nói xong, cậu bé vung tay cái đinh ba đang cầm sẵn trên tay sẵn sỏ toan tiến lên đánh nhau với bọn người sơn cước. Vương Trùng Dương đưa tay ngăn lại, hỏi rõ đầu đuôi như sau :

Nguyên do thiếu niên này họ Châu, mẹ của cậu là con của một nhà nông dân nghèo ở dưới chân núi Tùng Sơn.

Tuổi còn trẻ mà đã góa chồng. Chồng chết được một năm thì nàng bỗng có thai, dân xóm sống tại đây cho bà là người hư thân mất nết, làm hại đến thuần phong mỹ tục, xấu hổ lây đến xóm làng nên nhiều người bàn nhau đánh chết bà đi

Nhưng, có mấy vị phụ lão trong làng không cho chỉ hạ lệnh trục xuất nàng ra khỏi xóm.

Gia đình của mẹ cậu bé Châu rất thương con nhưng cho mẹ cậu là một người dâm dăng làm bại hoại gia phong nên cũng không thêm nhìn nhận.

Mẹ của cậu bé họ Châu thấy dân làng xua đuổi không cho nàng phân trần thì vừa tủi thân vừa xấu hổ, đi ra khỏi làng đến một khu rừng vắng vẻ treo cổ toan tự tử.

May có một bà tiều phu đi đốn củi ngang cứu thoát, hết sức an ủi lại đem về nhà cho ở, hết lòng cứu mang che chở. Đến ngày mãn nguyệt khai hoa, sinh ra một đứa con trai lấy họ Châu của người chồng cũ đặt cho nó.

Phần thì thiếu thốn cực nhọc, phần vì quá buồn rầu khổ sở nên chỉ mấy tháng sau mẹ cậu lâm bệnh nặng từ trần.

Trước khi nhắm mắt mới kể cho lão bà tiều phu biết rõ là bị một người họ Dạ hiếp dâm mà có thai và yêu cầu bà lão nuôi đứa bé làm phước.

Bà lão tiều phu cũng góa chồng không có con, thấy cậu bé họ Châu cũng khá khinh thì vui vẻ nhận nuôi coi như con ruột. Trong xóm họ gọi cậu bé là Cẩu nhi sau dần thành quen đi

Khi Cẩu nhi được chín tuổi, bà lão cũng từ trần. Tứ cố vô thân, Cẩu nhi ngày ngày theo người lớn vào rừng đốn củi đổi lấy cơm ăn. Những ngày mưa rét thì cậu đến những nhà ở trong xóm làm giúp hay là quét tước để kiếm cơm ăn qua ngày

Những người trong xóm đều là những người cổ hủ, ghét mẹ cậu là người lẳng lơ dâm dăng, không chịu thừa tiết thờ chồng nên ghét lây đến Cẩu nhi Mọi người đều nhiech máng, chửi rủa, đối xử thật là tàn nhẫn.

Tuy còn ít tuổi, nhưng dân làng hiếp đáp, chửi bới thì Châu Cẩu Nhi đã căm tức trong lòng mà không dám nói ra Nó tìm cách phá hoại ngầm. Nó rất lý không biết sợ hãi là gì cả.

Ở trong xóm không bao lâu người ta phát giác ra là lúa ruộng không biết bị con vật gì tới phá hư hỏng rất nhiều Chia phiên canh gác thì không bắt được.

Tiếp sau đó, heo bị què, gà, vịt bị chết. Mới đầu thì họ cho là súc vật bị bệnh, nhưng sau họ thấy gà, vịt hình như bị đánh mà chết càng ngày càng nhiều

Để ý dò la, biết chắc chắn là do tay Châu Cẩu Nhi gây chuyện thì mọi người đều tức giận, bắt trói Cẩu Nhi đánh cho một trận thật đau và đuổi ra khỏi xóm không cho ở nữa

Châu Cẩu Nhi lại càng căm tức, đêm đêm trở về xóm phá hoại. Có lúc cậu vặt trụi cả một vườn rau cải vặt la liệt trên mặt đất, có khi cắt cả một đám lúa non.

Lần này thì dân trong xóm giận lắm, quyết rình bắt cho được Châu Cẩu Nhi và quyết tâm đánh chết.

Nhưng cậu bé quá ác khi nào chịu để cho bắt được dễ dàng như vậy. Lúc nào trong xóm có đề phòng thì nó không đến, cứ nhờ những ngày mưa gió rét mướt, không ai dám ra đường thì nó lại lần về phá xóm làng.

Những cái bẫy sẵn thú gài ở trong rừng, nó gỡ ra bẻ gãy tất cả vớ la liệt trên mặt đất. Dân trong xóm tụ lại thành một đoàn kéo nhau vào trong rừng tìm kiếm Cẩu Nhi quyết cậu đi cho bỏ ghét, nhưng để gì bắt được cậu bé tinh quái đó.

Hàng năm trời như vậy, cậu bé Châu Cẩu Nhi làm cho cả xóm phải mất ăn mất ngủ. Bỗng đi một dạo không thấy nó đâu nữa, người ta bàn tán cho rằng vì thiếu ăn thiếu mặc cho nên nó đã chết trong rừng sâu, có người cho rằng nó bị ác thú ăn thịt, nhưng dầu sao họ cũng thấy dễ chịu, ăn ngon ngủ kỹ, không phải chia nhau canh gác như xưa nữa

Thấm thoát đã được ba năm, mọi người đã lãng quên không còn ai nhắc đến Châu Cẩu Nhi nữa thì bỗng nhiên lại thấy lúa mạ ngoài đồng lại bị phá phách ghê gớm hơn trước. Không phải thú vật làm mà rõ là do con người tạo ra, vì mạ non, rau cải bị nhổ bật cả rễ vớ vẩn ngổn ngang trên mặt đất.

Người trong xóm nhón nháo cả lên và nghị quyết Châu Cẩu Nhi chứ không còn ai vào đây nữa. Họ bèn họp nhau lại bàn mưu kế quyết bắt cho kỳ được Châu Cẩu Nhi mới thôi. Họ chia nhau ra mai phục xung quanh ruộng suốt đêm ngày.

Vào một đêm trời tối đen, lại thêm có một trận mưa lớn, mọi người kiên nhẫn núp đợi. Trời gần sáng mà cũng chẳng thấy gì, nhiều người chán nản định trở về thì đột nhiên thấy Châu Cẩu Nhi tay cầm cái cuốc ở trên núi đi xuống. Nhìn trước nhìn sau không thấy gì lạ, cậu bé lẩm lũi đi vào trong ruộng giờ cao cái cuốc lên đào. Lúc ấy mọi người mới hò reo ầm ỉ đổ xô nhau ra vây bắt. Châu Cẩu Nhi biết mắc vào bẫy của xóm làng liền vứt bỏ cái cuốc cầm đầu bỏ chạy. Dân làng đâu chịu bỏ.

Họ hô nhau đuổi theo, Châu Cẩu Nhi thoăn thoắt cầm đầu chạy trốn. Khi đến gần hang Bách Cầm thì bị dây thông lọng của bọn người săn bắt thú rừng tung dây bắt được, nếu không có Vương Trùng Dương cứu thoát ắt đã bị dân làng giết chết rồi.

Vương Trùng Dương nghe hết đầu đuôi câu chuyện bèn quay lại nhìn Châu Cẩu Nhi nói rằng :

- Nếu người ta đã không ưa mày thì mày đi nơi khác, sao lại phá phách mùa màng giết hại gia súc như thế này có khác chi phường đạo tặc.

Rồi chàng quay lại ôn tồn nói với dân làng rằng :

- Thưa liệt vị! Thằng nhỏ này vì không có người dạy bảo nên vì tức giận làm liều, nếu bây giờ liệt vị có giết nó đi thì sự cũng đã lỡ rồi. Nay tôi xin đề nghị với các ông, tôi thay mặt nó mà thương sự thiệt hại cho các ông và xin các ông tha tội cho nó. Tôi xin bảo lãnh và khuyên bảo, quyết không để cho nó đến phá hoại các ông nữa.

Nói xong Vương Trùng Dương lấy trong bọc ra một nén vàng đưa cho dân làng. Mọi người bàn tán xôn xao, sau đó người đại diện cho dân làng mới nói :

- Thiếu hiệp đã có lời bảo chúng tôi xin tuân theo. Chỉ mong sao thiếu hiệp mang thằng nhỏ này đi nơi khác để cho chúng tôi yên ổn làm ăn là đủ rồi. Chúng tôi đâu dám lãnh tiền bồi thường của thiếu hiệp.

Vương Trùng Dương tươi cười nói :

- Không sao! Xin liệt vị hãy nhận số tiền này để tu bổ lại những nơi bị phá phách. Sự thiệt hại của liệt vị do thằng bé này gây ra cũng không ít. Tôi xin góp một ít để đền bù thay cho thằng Cẩu Nhi này mà thôi.

Nói xong, chàng cứ ấn nén vàng vào trong tay người đại diện của dân làng.

Thấy từ chối không được, người đó bèn nhận nén vàng và vòng tay tạ Ôn Vương Trùng Dương và nói :

- Cung kính bắt như tuân mạng. Chúng tôi cứ từ chối hóa ra phụ lòng tốt của thiếu hiệp. Vậy, tôi xin nhận về để giúp đỡ những gia đình bị thiệt hại. Lúc nào thiếu hiệp có qua tị thôn xin ghé vào chơi cho chúng tôi được thừa tiếp thì thật là hân hạnh cho chúng tôi biết mấy.

Nói xong, người đó lại chỉ tay vào mặt Châu Cầu Nhi mắng rằng :

- Tiểu tử! Mày còn nhỏ tuổi mà đã rần rết phá phách gây thiệt hại cho mọi người. Phúc nhà mày lớn lắm nên mới gặp thiếu gia đây ra tay nghĩa hiệp, nếu không chắc mày sẽ không còn tính mạng.

Cầu Nhi chẳng những đã không tỏ vẻ gì sợ hãi lại còn chau mỏ “sì” lên một cái.

Sợ lại gây ra sự phẫn nộ của mọi người, Vương Trùng Dương bèn gạt cậu bé ra đằng sau rồi quay ra vái chào mọi người nói :

- Thôi xin liệ vị đừng chấp. Vì nó còn nhỏ chưa biết gì, hãy nể mặt tôi mà tha cho nó.

Mọi người thấy Vương Trùng Dương nói năng lễ độ, lại thấy chàng đã bỏ ra một nén vàng để bồi thường thiệt hại Dân làng nghèo khổ chưa được thấy số vàng nhiều như thế bao giờ, nên họ bảo nhau không thêm gây sự nữa và từ giã Vương Trùng Dương kéo nhau trở về làng.

Đợi cho bọn họ đi khuất, lúc đó cậu bé mới tới trước mặt Vương Trùng Dương quì xuống, cúi đầu lạy tạ và nói :

- May nhờ có thiếu hiệp ra tay giải cứu, nếu không ắt tính mạng của tôi không còn. Ân nhân thật là người tốt quá, từ nhỏ đến giờ tôi mới được gặp.

Hồi này tuy bị trận đòn rất đau nhưng nó không khóc, bây giờ hai hàng lệ chảy dài trên gò má nó.

Vương Trùng Dương cúi xuống kéo nó đứng lên và nói :

- Thôi! Thôi! Khỏi cần lạy lục làm gì. Mày bị người ta đánh có bị thương không?

Châu Cầu Nhi bỗng lau ngay nước mắt nhoen miệng cười có vẻ thích chí lắm, nó lắc lắc cái đầu và nói :

- Họ đã đánh trúng cái nào đâu, những vết sưng và quần áo bị rách nát chẳng qua là vì lúc chạy vội vàng vướng phải gai gốc và bị vấp té ở trong rừng đấy chứ. Chẳng những thế, tôi còn chọi đá trúng mấy người hươu cả trán, nếu tôi không cúi xuống nhặt đá thì khi nào họ bắt được tôi. Bọn họ đều là những người tàn ác, để đêm nay tôi lên về phóng hỏa đốt nhà chúng đi cho bỏ ghét.

Vương Trùng Dương lắc đầu khuyên nhủ :

- Trong làng cũng có kẻ tốt người xấu, kẻ hiền người ác, chứ đâu phải ai ai cũng đều là người xấu. Mấy năm nay mày phá hoại mùa màng như vậy là quá đáng lắm, bảo sao người ta không thù ghét. Từ nay trở đi mày hãy theo ta, nghe lời ta dặn bảo không được làm những điều độc ác như thế nữa.

Châu Cầu Nhi gật đầu tuân theo Vương Trùng Dương liền dẫn Cầu Nhi về hang Bách Cầm. Vừa lên đến nơi đã thấy Thanh Hư chân nhân nét mặt giận dữ, quát hỏi :

- Sao mi không chuyên cần tập luyện lại bỏ đi chơi?

Vương Trùng Dương sợ hãi, lập tức đem đầu đuôi câu chuyện kể lại cho sư phụ nghe.

Vừa lúc đó thì Châu Cầu Nhi cũng vừa trèo lên đến nơi, nó trông thấy Thanh Hư chân nhân thì vội vàng chấp tay cúi chào ra mắt. Thanh Hư chân nhân chăm chú nhìn nó một lúc, bỗng lấy tay để lên bả vai Cầu Nhi đẩy khẽ một cái, thẳng bé ngã lăn lóc ra xa đến hơn một trượng, nhưng nó đã đứng ngay dậy, tỏ ra hết sức ngạc nhiên không biết vì lẽ gì. Vương Trùng Dương cũng giật mình kinh sợ kêu lên một tiếng.

Thanh Hư chân nhân thốt nhiên cười ha hả lên, có vẻ vui thích lắm. Cười xong mới vuốt râu và nói :

- Tốt lắm! Tốt lắm! Có thể dùng được.

Nói xong, Thanh Hư chân nhân nghiêm nét mặt nhìn Cầu Nhi hỏi :

- Này! Mi phải nói thật cho ta biết, có phải mấy năm vừa qua mi đã ở trên núi Tùng Sơn, trong chùa “Thiếu Lâm” chuyên việc gánh nước có phải không?

Châu Cầu Nhi tròn tròn hai con mắt, hết sức ngạc nhiên tự nghĩ :

- Có lẽ vị đạo nhân này có phép thuật hay sao mà biết rõ việc gánh nước của ta trong chùa

Nghĩ như vậy rồi, Châu Cầu Nhi gật đầu đáp :

- Thưa đạo nhân đúng như thế! Chẳng hay vì sao đạo nhân lại biết rõ ràng như vậy

Thanh Hư chân nhân mỉm cười đáp :

- Ta thấy mi vừa té đã đứng dậy được ngay, thân hình và tư thế của mi đúng là môn đồ của phái “Thiếu Lâm”. Chắc mấy năm trước đây mi bị dân làng lòng bất quá không có chỗ trốn nên mới chạy đến Thiên Thất sơn nương nhờ ở “Thiếu Lâm tự”. Ở đó họ bắt mi hàng ngày phải ra công gánh nước, có đúng không?

Châu Cầu Nhi lại thêm kinh ngạc, cúi xuống lạy và đáp :

- Đạo nhân phải là một người thần tiên mới biết rõ như thế. Thật là đúng quá. Ba năm về trước, con bị dân làng lòng bất ráo riết, nên mới chạy vào núi Tới chùa Thiếu Lâm, phần vì đói, phần vì mệt nên con ngồi nghỉ ở trước cửa chùa. Lúc ấy có một vị hòa thượng đi ra bắt gặp, hỏi rõ căn nguyên rồi cho con vào ở trong bếp. Bắt đầu từ đấy con ở đó gánh nước. Hai thùng nước rất nặng, con cũng ráng hết sức chịu đựng được ba năm, đến nay vì không chịu nổi nữa nên con mới trốn đi

Vương Trùng Dương lúc đó mới biết rõ nguyên nhân sự vắng mặt ba năm của Châu Cầu Nhi Thanh Hư chân nhân lắc đầu vừa cười vừa nói :

- Đó là vì mày không biết rõ. Đôi thùng nước ở trong có để sắt nặng dần lên. Ấy là luyện tập võ công đấy

- Như thế thì mày nay đã có căn bản rồi. Nay ta muốn thu mày làm đồ đệ, mày có bằng lòng không?

Châu Cầu Nhi mừng rỡ vô cùng, cúi xuống vập đầu lạy tạ Thanh Hư chân nhân. Xong rồi quay sang lạy tạ Vương Trùng Dương gọi là sư huynh.

Thanh Hư chân nhân hỏi :

- Đồ đệ! Chẳng hay tên con là gì?

Châu Cầu Nhi đáp :

- Mọi người ai ai cũng gọi con là Châu Cầu Nhi. Xin sư phụ cứ gọi con là Cầu Nhi là được rồi

Thanh Hư chân nhân phì cười nói :

- Không được! Cầu Nhi là tên một con thú vật, để ta đặt lại pháp danh cho đồ đệ.

Thanh Hư chân nhân suy nghĩ một chút rồi đáp :

- Đồ đệ không có anh em lại có duyên gặp ta, vậy từ nay ta đổi tên con lại gọi là Châu Bá Thông.

Châu Cầu Nhi hết sức vui mừng cúi đầu lạy tạ Ôn và từ đó không dùng tên Cầu Nhi nữa

Lúc bấy giờ họ Vương hơn ba mươi tuổi, lớn hơn Bá Thông mười sáu tuổi

Thanh Hư chân nhân dẫn hai người về hang Bách Cầm và Vương Trùng Dương bắt đầu truyền dạy môn phái Toàn Chân.

Thời gian thấm thoát đã được ba năm. Thanh Hư chân nhân gọi Vương Trùng Dương lại và nói :

- Đồ đệ từ khi rời khỏi huyện Trần Lưu đến nay đã được mười lăm năm trời, ta cũng đã mang hết công phu của phái Toàn Chân truyền dạy cho con, lòng ta chỉ ước nguyện sau này con sẽ trở thành một cao đồ của phái Toàn Chân. Con là đồ đệ thứ nhất của ta, sau này con có bốn phận và trách nhiệm làm Giáo Chủ của phái Toàn Chân. Đến nay con xa nhà đã quá lâu. Vậy mai ta cho con trở về thăm gia đình.

Vương Trùng Dương xa nhà cũng đã khá lâu tránh sao cho khỏi tưởng nhớ tới song thân. Nhưng đã lâu ngày sống gần sư phụ và sư đệ, nay phải chia tay thì không sao tránh khỏi sự ngậm ngùi luyến tiếc.

Chu Bá Thông nghe thấy vậy thì òa lên khóc như muốn giữ Vương Trùng Dương ở lại

Thanh Hư chân nhân nghiêm sắc mặt nói :

- Không được! Sư huynh con xa nhà đã quá lâu rồi, phải để anh con về kéo lỗi đạo làm con. Sau khi về thăm nhà sư huynh con sẽ trở lại đây chứ có bỏ đi mất đâu mà con khóc lóc.

Đạo nhân quay lại nhìn Vương Trùng Dương :

- Con về thăm nhà, ba năm nữa con phải đến Tùng Sơn này một lần để cho ta rõ tình hình mọi việc.

Wương Trùng Dương nhất nhất vâng theo lời thầy dạy

Sáng hôm sau, mặt trời chưa mọc, màn đêm còn bao phủ khắp nơi, Trùng Dương đã thu xếp xong hành trang chuẩn bị sẵn sàng để lên đường. Thanh Hư chân nhân căn dặn đồ đệ mọi điều cần thiết.

Trùng Dương nhất nhất tuân theo, rồi lạy sụp sư phụ già từ xuống núi nhắm thẳng huyện Trần Lưu dong ruổi, không cho Chu Bá Thông hay biết.

Wương Trùng Dương xuống tới núi liền theo con đường đi Đằng Phong để trở về huyện Trần Lưu, chàng tự nghĩ :

- Thế nào ta cũng đi ngang qua Thiếu Thất Phong, nhân thế này ta cũng nên qua xem cho biết Thiếu Lâm tự.

Đã mấy năm qua, Trùng Dương vẫn canh cánh bên lòng là vì thấy sư phụ chàng có vẻ thờ ơ với phái Thiếu Lâm. Không những thế, trong lúc luyện tập võ nghệ cho hai sư huynh, đệ chàng vẫn thường hay chỉ trích cách đào tạo môn đồ của phái Thiếu Lâm không được thận trọng và tiến bộ rất chậm, khiến cho chàng càng náo nức muốn đến tận nơi cho tường hư thực.

Bởi thế, chàng nhất quyết phải ghé vào Thiếu Lâm tự cho thỏa tính tò mò.

Từ núi Thái Thất đến núi Thiếu Thất chỉ cách có một ngọn núi Đì chẳng bao lâu đã thấy xa xa có mấy ngọn Thanh Thạch Tháp nhô lên, chung quanh có mấy ngôi chùa cổ, rêu xanh bao phủ ở dưới những cành cây cổ thụ, cành lá xum xuê.

Trùng Dương đoán thăm :

- Chắc đây là Thiên Hạ đệ nhất danh môn Thiếu Lâm tự, những cây Tháp Thanh Thạch là nơi chôn cất các hài cốt của các vị cao tăng trong phái Thiếu Lâm sau khi đã viên tịch.

2. Thạch Phi Xà, Hạ Nhục Thiếu Lâm Tự

Trùng Dương đã quyết chí vào thăm Thiếu Lâm tự nên thay vì đi xuống núi, chàng lại nhắm thẳng ngọn núi leo lên. Gần tới Thiếu Lâm tự, bỗng chàng nghe thấy hình như có người đồn cũi ở gần đây, chàng ngạc nhiên tự nghĩ :

- Lạ thật, đây là chốn thâm nghiêm, sao lại có kẻ cũi gan tới đây mà đồn cũi, ta phải tới nơi xem cho biết.

Nghĩ đoạn, chàng dùng thuật khinh công tung mình nhảy lên cây, thoát chuyển qua cây này sang cây khác nhẹ nhàng như con vượn tuyệt nhiên không nghe qua một tiếng động.

Khi tới nơi, ở trên cao nhìn xuống, Trùng Dương bỗng mỉm nụ cười, thì ra không phải là họ đồn cũi mà là đang luyện công.

Chàng thấy hai thanh niên trạc tuổi 24, 25 mặc áo võ sinh, chân mang giày buộc rất chắc chắn, mặt mày xanh lét, hình dáng ốm o, đứng dưới gốc một cây cổ thụ, một tả một hữu đang dùng bàn tay đánh mạnh vào thân cây như người đồn cũi Chàng tự nghĩ :

- Chắc là họ đang luyện môn Thiết Thủ.

Hai chàng thanh niên chẳng nói chẳng rằng cứ dùng bàn tay chém mạnh vào thân cây liên tiếp, những tiếng lớp lớp đều đều nổi lên, da cây vỡ ra, trơ thân cây trắng toát.

Thì ra tiếng đồn cây là như thế, coi tuổi của hai người mà bản lĩnh như vậy thì công phụ luyện tập của họ không phải là ít.

Hai thanh niên liên tiếp chém vào thân cây mấy chục nhát, mặt đã đỏ bừng, hơi thở chẳng điều hòa Thanh niên đứng bên phía trái mặt vàng như nghệ ngừng tay lau mồ hôi chảy trên trán vừa lau vừa nói :

- Chết rồi! Lần trước chúng ta bao tay bằng một lớp vải một lớp sắt tập luôn chín tháng mới chém nổi cây. Đến bây giờ tay không ta đã luyện luôn ba tháng trời mà thân cây vẫn chẳng hề hấn gì. Còn có năm ngày nữa Đạt Ma Trưởng Lão đến xét võ công chắc thể nào chúng ta cũng bị quở phạt.

Chàng mặt đen có vẻ buồn rầu thở dài một tiếng chẳng nói năng gì, bỗng ở trong rừng có tiếng cười ha hả, tiếng cười có vẻ ngạo nghệ vang lên.

Hai chàng thanh niên giật mình quay lại chỉ thấy một vị hòa thượng mặc áo cà sa màu đen, tai to, mặt lớn, đôi mắt sáng quắc đáng người hùng dũng, ngang lưng thắt một cái giây lưng màu xanh mang theo một đôi Uyên Ương Thiết Đám, từ trong rừng bước ra

Hai thanh niên kia thấy vị hòa thượng này thì có vẻ sợ hãi, chẳng khác gì con chuột thấy con mèo, cả hai người thối lui lại mấy bước cùng cung kính cúi đầu chào

Vị hòa thượng nọ tỏ ra rất kiêu ngạo hừ lên một tiếng, nghiêm nghị nhìn hai người nói :

- Chư Đại, Chư Nhị, hai đứa chúng mày đến đây thụ võ sư tổ đã được ba năm mà sao tài nghệ vẫn kém cỏi như thế?

Hai gã họ Chư cuồng quát cúi đầu nói :

- Thật là chúng tôi ngu quá, nên cũng hết sức tập luyện mà không sao thành công được, kính mong đại sư chỉ giáo thêm cho

Hòa thượng nọ cười to lên một tiếng có vẻ thích thú lắm, dương dương tự đắc nói :

- Hai người hãy lui xa ra, để bản sư thi thử một chút tài mọn cho mà xem.

Hai người họ Chư tránh xa gốc cây mấy thước. Vị hòa thượng kia bèn xắn tay áo, vận nội công bập thối nổi lên cuộn cuộn, nhắm thân cây phóng ra một quyền, chỉ nghe một tiếng “Bình” thân cây vỡ ra một mảnh khá lớn bằng cái chậu sâu vào tới hai ba tấc, hai anh em họ Chư lắc đầu le lưỡi quá ư khiếp sợ cho thần lực của hòa thượng.

Vị hòa thượng vừa dùng “Thần công Đại Lực Thiên Cang” của Thiếu Lâm đó, họ Ấn tên Quang cai quản La Hán đường trong Thiếu Lâm tự, sau khi biểu diễn võ công được hai anh em họ Chư hết sức khen ngợi lấy làm vừa ý lắm nói to :

- Đó là ta chỉ mới ra oai một phần nào thôi, chứ Thiếu Lâm tự mà có những tên đồ đệ ngu ngốc như các người thì thật là uổng cả danh tiếng.

Vừa nói tới đó đã nghe thấy tiếng cười khanh khách tiếp theo đó một giọng nói vang lên :

- Không phải những người này ngu, là chỉ là có người dạy tầm thường thôi!

Tiếng nói chẳng phải của ai xa lạ, chính là Trùng Dương, nguyên chàng vẫn ở trên cao trông xuống nhất cử nhất động của mọi người chàng đều thấy rõ. Khi trông thấy Ấn Quang hòa thượng dùng thần công Đại Lực Thiên Cang thi thử, tài nghệ chỉ bằng lúc mới tới Tùng Sơn, vậy mà đã dương dương tự đắc, coi trời bằng vung, không chịu chỉ bảo đồ đệ tới nơi tới chốn, chỉ dùng những lời mắng chửi nhục mạ, thì dần lòng không nổi buột miệng nói to lên như thế.

Đang cơn hứng chí không dè bị người chế nhạo, Ấn Quang hòa thượng cả giận quát to :

- Súc sinh nào to gan lớn mật dám tới đây buông lời hỗn láo, để bản sư dạy cho một bài học.

Quát xong ngược mắt nhìn lên chỗ phát ra tiếng nói đó, thì đã thấy một chàng bạch diện thư sinh xuất hiện ngay trước mặt. Thấy vẻ người nho nhã, không ai ngờ dám buông lời xúc phạm đến thế, Ấn Quang chỉ vào mặt chàng thét lớn :

- Mi ở môn phái nào mà ta chưa biết, chẳng hay thầy mi tên là gì, nếu là người quen biết thì may ra ta còn nể mặt tha cho lời nói lếu láo vừa rồi, nếu không ta quyết không cho người toàn tính mạng.

Trùng Dương thấy Ấn Quang buông toan những lời vô lễ, trong lòng đã sớm nổi giận nhưng chàng cố nén cười lên một tiếng trả lời :

- Đại sư hỏi tên họ của sư phụ tiểu sinh à? Tiếc thay, tại hạ không thể nào nói cho đại sư biết được.

Ấn Quang hòa thượng nghe nói cả giận không thêm nói câu nào nữa rút ngay đôi “Uyên Ương Thiết Đỡm” nhắm ngay giữa mặt Trùng Dương công tới

Thứ Uyên Ương Thiết Đỡm này là một vũ khí rất lợi hại của phái Thiếu Lâm không phải là vũ khí mà cũng không phải là ám khí, nó làm bằng sắt, ở giữa rỗng, phóng ra nhanh như tên bắn, có thể xa được mười trượng người nội công cao cường có thể sử dụng một cách hư hư thực thực khiến đối phương không biết đường nào mà tránh.

Nhưng Vương Trùng Dương tập luyện nội công phái “Toàn Chân” đã đến thời kỳ siêu việt, tai mắt đều hơn người, thấy Ấn Quang hòa thượng dùng Uyên Ương Thiết Đỡm đánh ra, chàng đã biết rồi

Chiếc thứ nhất bay ra trước lại hóa đến sau, còn chiếc đánh sau lại tới trước, khi đôi Uyên Ương Thiết Đỡm còn cách xa chàng bảy, tám thước cái thứ nhất bỗng chìm xuống, cái thứ hai lao vút tới ngay như một luồng gió mãnh liệt bay tới, nhắm sang hai Thái Dương huyệt của chàng mà đâm thẳng vào

Trùng Dương đã phòng bị sẵn, đợi chiếc Thiết Đỡm Uyên Ương thứ hai bay tới tận nơi mới cùng thế “Cát Mai chỉ” giơ tay bắt gọn vào lòng bàn tay, còn chiếc thứ nhất đang chìm ở dưới bỗng nhiên quay ngang ra lộn phất lên như có một bàn tay vô hình điều khiển nhắm ngay Quan Nguyên huyệt của Vương Trùng Dương, chàng lại đưa tay mặt ra bắt lấy rồi ném trả lại cho Ấn Quang hòa thượng và nói :

- Đây ta trả lại cho người

Vừa nói dứt lời đôi Thiết Đỡm Uyên Ương đã bay vụt ra sức mạnh kinh hồn chỉ nghe đánh vút một cái đã lao thẳng vào người Ấn Quang lẹ như chớp nhoáng.

Không còn hồn vía, Ấn Quang vội lẩn ngay vào gốc cây tránh thoát.

Đôi Thiết Đỡm Uyên Ương trúng vào thân cây vỡ một mảnh khá lớn.

Đó là Trùng Dương đã biến ở thế kiếm “Thần Long Bái Vĩ” mà ra, hai anh em họ Chư vỗ tay cổ vũ.

Ấn Quang cả giận thét lớn một tiếng, nhảy vọt tới sát Trùng Dương vùng tay dùng quyền bồng cực kỳ lợi hại của Thiếu Lâm là La Hán quyền, quyết hạ họ Vương cho kỳ được mới nghe

Chỉ thấy một trận cuồng phong phát ra nhắm thẳng mặt Trùng Dương bay tới, sức mạnh có thể xô thành, bạt núi

Nhận thấy chưa chi mà Ấn Quang đã hạ độc thủ, Trùng Dương cả giận, định ra tay đối phó nhưng chợt nghĩ lại :

- Nếu ta ở trước cửa Thiếu Lâm tự mà đánh với Ấn Quang theo luật lệ của giới giang hồ mình có một lỗi rất lớn, chẳng khác chi mình đi miệt thị một phái võ hữu danh trong giới võ lâm, hai nữa mình mới ra khỏi Tung Sơn đã gây thù kết oán với Thiếu Lâm thì tránh sao khỏi sự quở mắng của sư phụ.

Nghĩ vậy nên chàng cố nhẫn nhịn vội dùng thế Đảo Kỳ Long, một chiêu thức đặc dị trong Võ Đang Trường Quyền, chỉ khẽ lắc mình đã tránh thoát.

Quyền phong của Ấn Quang thật quá ư lợi hại, đánh trượt Trùng Dương trúng vào một thân cây chỉ nghe đánh rầm một tiếng, thân cây vỡ một mảnh to, lá rụng rào rào Ấn Quang định thần nhìn kỹ thấy Trùng Dương bỏ chạy đã khá xa

Ấn Quang đâu biết chàng vì không muốn gây sự nên mới bỏ đi, lại tưởng chàng sợ võ công của mình mà bỏ chạy nên không chịu bỏ, phóng mình đuổi theo quát lớn :

- Bàn tăng đã biết người là cao thủ phái Võ Đang nên mới dùng lời miệt thị bản môn, người hãy dừng lại cùng ta giao đấu vài trăm hiệp cho rõ tài cao thấp.

Trùng Dương vì không muốn đấu với y nên quay lại đáp :

- Tại hạ chịu thua, đại sư đã là người tu hành sao hãy còn hiếu sát lắm vậy

Nói xong, chàng quay đầu bỏ đi thì Ấn Quang đã dùng ngay thế Kim Cương Đẳng Táng nhằm bả vai chàng công tới

Chàng đứng nguyên không tránh, ngón tay của Ấn Quang trúng vào bả vai chàng, y cảm thấy tay mình như đánh vào đồng bông gòn mềm nhũn thì kinh ngạc vô cùng, vội kéo tay về, thì Trùng Dương đã bỏ chạy xa đến ngoài hai trượng.

Khi nào Ấn Quang chịu bỏ, y dùng khinh công phóng mình nhanh như gió đuổi theo

Gần tới Trùng Dương, Ấn Quang dùng luôn thế “Ngũ Đinh Dục Thạch” nhắm ngay đỉnh đầu chàng bỏ tới

Thoáng nghe hơi gió, Trùng Dương biết lão ác tăng đánh trộm, nên chàng chỉ hơi nhoài mình lên một chút, đã tránh khỏi độc thế của y

Đánh trượt đối thủ, Ấn Quang lão đảo suýt ngã, rất may cho y vì cũng là tay võ thuật cao cường, khinh công cũng vào hạng khá, nên lấy lại ngay được thăng bằng, chẳng những thế lại còn tung người lên cao sử dụng thế Bạch Hạc Đạp Tuyết dùng cả hai gót chân đánh xuống lưng Trùng Dương sức mạnh có hàng ngàn cân lực, hai gót chân của Ấn Quang có thể đập tan được đá, đánh gãy được cây

Không dè Trùng Dương đã luyện tập võ công tới bậc thượng thừa, muốn cương thì cương, muốn nhu thì nhu, chàng muốn làm cho Ấn Quang khiếp sợ một phen nân chẳng những không cần né tránh lại còn giờ lưng ra hứng đỡ hai gót chân của y

Đinh ninh phen này thế nào Trùng Dương không đập mặt thì cũng gãy lưng, không dè hai gót chân đánh xuống như trúng phải một tấm sắt, dội ngược trở lại tê buốt hai bàn chân ngã lộn xuống đất không còn hồn vía, Ấn Quang vội quật chân xuống thành thế “Cá Chép Vượt Đàng” vùng đứng lên trợn tròn nhia mắt nhìn Trùng Dương bằng nét mặt vừa căm hờn vừa sợ hãi

Trên chốn giang hồ đã đụng độ rất nhiều cao thủ, nhưng chưa bao giờ Ấn Quang gặp phải một tay ghê gớm như vậy, chưa kịp có phản ứng gì thì đã thấy Trùng Dương cất tiếng cười ha hả :

- Lão sư đùa giỡn cũng đã nhiều rồi, tại hạ xin đáp lễ.

Vừa nói dứt lời, chàng dùng tay áo phẩy nhẹ một cái, tức thì phát ra một trận cuồng phong dữ dội

Ấn Quang cả kinh vội vận nội công toàn thân cứng như thép nguội xuống tấn để chống đỡ luồng gió ác liệt này, thế mà vẫn bị gió đánh vào người rất như phải bóng, văng đi xa hơn một trượng, cây cối chung quanh rào rào rã rời như bị một trận bão lớn.

Nhờ Trùng Dương không muốn quyết liệt nên chỉ dùng có ba thành công lực, nếu không thì Ấn Quang còn gì là tính mạng.

Khi lão tăng đứng dậy được thì chỉ còn nghe tiếng cười ha hả vang lên, cùng tiếng giã từ hện ngày tái ngộ từ đằng xa đưa lại và thấy thấp thoáng tà áo thư sinh.

Chỉ chớp mắt đã không thấy đâu nữa, vừa sợ vừa tức lại thêm xấu hổ, Ấn Quang lủi thủi trở về chùa thuật lại cho mọi người cùng nghe và tả kỹ hình dung của Trùng Dương cho mọi người ghi nhớ, sau này còn gây ra biết bao nhiêu chuyện rắc rối khác.

Còn Trùng Dương ra khỏi Tùng Sơn tự nghĩ :

- Thiếu Lâm tự tuy danh tiếng đã lâu mà võ công không người truyền lối, đã bị thoái hóa quá nhiều

Nên chàng không muốn đến Thiếu Lâm nữa Trước hết chàng đến huyện Đăng Phong, rồi đến Khai Phong, từ Đông vào Tề, Lỗ, dạo chơi khắp các tỉnh Bắc phương suốt ba năm trường, rồi mới trở lại Tùng Sơn theo đúng lời căn dặn của Thanh Hư chân nhân.

Sau khi làm lễ vấn an, Trùng Dương đem những điều mắt thấy tai nghe thuật lại cho sư phụ biết, Thanh Hư chân nhân rất lấy làm vui lòng.

Còn Chu Bá Thông gặp lại sư huynh vui mừng hơn hởi, hỏi hết chuyện này sang chuyện kia, không lúc nào rời Trùng Dương ra một bước.

Thấm thoát đã hơn ba tháng Vương Trùng Dương ở lại núi Bách Cầm, chàng lại thu xếp hành trang để sửa soạn đến các tỉnh phía Nam du lịch. Trước ngày chia tay, đêm hôm đó anh em trò chuyện to nhỏ, lưu luyến chẳng cùng, bỗng Chu Bá Thông như chợt nhớ ra điều gì, vội cất tiếng hỏi :

- Sư huynh, ba năm về trước, lúc sư huynh mới hạ sơn, sư huynh có giao đấu với một hòa thượng của phái Thiếu Lâm, đúng không?

Vương Trùng Dương kinh ngạc hỏi :

- Tại sao sư đệ lại biết?

Chu Bá Thông lại nói :

- Sư phụ còn chưa nói cho anh nghe hay sao Lúc anh mới hạ sơn được mười ngày thì có hai vị hòa thượng tới đây, tự giới thiệu là người cai trị kinh đường của Thiếu Lâm tự, muốn gặp mặt sư phụ, tiểu đệ dẫn hai vị hòa thượng đó gặp thầy, tiểu đệ nghe thấy một người hỏi sư phụ:

“Mấy năm nay có người nào của phái Võ Đang, hình dung thư sinh mà võ thuật rất cao cường không?” Và họ cho biết vì có một vị thủ tọa La Hán đường cũng bị chàng thư sinh đó đánh. Tuy thầy biết chắc là sư huynh rồi nhưng thầy không nói, chẳng hay lúc đó sư huynh dùng thế võ gì mà hạ được lão hòa thượng thủ tọa La Hán đường là người rất có danh trong Thiếu Lâm tự vậy

Lúc đó Chu Bá Thông đã 17 tuổi, nhưng tính vẫn ham chơi và hiếu động.

Vương Trùng Dương nghiêm nghị nói :

- Sư đệ, mình học võ không phải để ỷ tài tranh đấu hơn thua, mục đích là để cứu người hèn yếu bị hà hiếp, giúp nước phò nguy, định an xã tắc, bữa đó phải giao đấu với người của Thiếu Lâm tự là sự vạ bất đắc dĩ mà thôi, sao lại có thể lấy đó làm vinh hạnh được?

Chu Bá Thông nghe lời sư huynh giảng dạy thì hết sức kính trọng, nên không dám hỏi thêm gì nữa

Sáng sớm hôm sau Vương Trùng Dương lấy từ sư phụ, giã biệt sư đệ, vai mang khăn gói sửa soạn lên đường. Thanh Hư chân nhân bảo chàng rằng :

- Con nên từ phía nam Thái Thất sơn mà xuống, không nên đi về lối Thiếu Thất sơn.

Hiểu rõ ý thầy, Trùng Dương tuân theo, cúi đầu bái tạ thầy

Chu Bá Thông đi theo tiễn đưa đã được một quãng đường khá xa, hai ba lần Trùng Dương nhắc nhở bảo về, cực chẳng đã Chu Bá Thông đành gạt nước mắt chia tay

Vương Trùng Dương trong lòng cũng biết bao nhiêu cảm động ngậm ngùi hẹn câu tái ngộ. Chu Bá Thông đứng lại nom theo sư huynh cho đến khi khuất dạng trong đám cây mới quay trở lại về núi

Vương Trùng Dương tuân theo lời dặn của sư phụ nhắm thẳng phía nam Thái Thất sơn đi mãi

Khi tới một cái cầu đá dài hơn trăm trượng đi thẳng xuống núi, Trùng Dương bèn dừng thật phi hành chân không chạm đất người nhẹ như tên lao mình đi vùn vụt, mới tới cửa cầu bỗng thấy một người nhảy vụt tới trước mặt ngăn lại

Trùng Dương giật mình định bộ định nhón nhìn kỹ thì nhận ra là một vị hòa thượng hao hao giống Ấn Quang mà ba năm về trước đã có lần chàng gặp gỡ.

Chàng chưa hiểu ra sao thì đã thấy vị hòa thượng đó cất tiếng rồn rảng nói lớn :

- A di đà Phật, bần tăng là Ấn Trần, xin hỏi thí chủ có phải là người cao đồ của phái Võ Đang đây không? Lúc bấy giờ Trùng Dương đã hiểu đến tám chín phần, và chàng đề quyết đây là người của Thiếu Lâm tự đến để trả hận.

Bây giờ Trùng Dương mới để ý nhìn vị hòa thượng này. Khác hẳn với Ấn Quang, Ấn Trần hòa thượng mình mặc cà sa màu xám, tay cầm cây phát trần, mày thưa mắt sáng, dáng người hùng vĩ mới thoáng trông qua chàng cũng nhận ngay thấy đây là một người có bản lĩnh cao cường.

Biết thế nào cũng có chuyện chẳng hay xảy ra, nhưng Trùng Dương không hề một chút gì sợ hãi, chàng bình tĩnh chấp tay thi lễ :

- Thưa lão sư, tại hạ họ Vương tên Nhân, chỉ học được một chút thuật phi hành để đi đây đi đó chứ không phải đồ đệ của phái Võ Đang. Hôm nay nhân đến Tùng Sơn thăm bạn, lúc ra về sợ bị trời tối, nên phải dùng thuật phi hành xin lão sư chớ cười!

Ấn Trần và Ấn Quang đều là người trông coi La Hán đường, La Hán đường của Thiếu Lâm tự gồm có mười tám vị La Hán bằng gỗ, ở trong đặt máy móc rất là tinh xảo, nguyên là của Đạt Ma sư tổ chế tạo cốt ý để thử môn đồ, nếu người nào muốn hạ sơn phải đi qua La Hán đường thoát khỏi mười tám vị La Hán thì mới được xuống núi.

Những đại sư cai quản La Hán đường gồm có bốn người, đều là những tay bản lĩnh cao cường, đã dày công tập luyện.

Khi ấy Ấn Trần hòa thượng cất tiếng cười ha hả :

- Thí chủ chớ nên khiêm nhượng, xin mời thí chủ hãy quá bộ tới tề am để cho chúng tôi được thừa tiếp.

Nói dứt lời, Ấn Trần dùng cây phát trần nhẹ một cái nhằm tay mặt Trùng Dương điểm tới.

Tuy chỉ một đòn giáo đầu, Ấn Trần không dùng hết sức nhưng uy lực cũng ghê gớm, người tầm thường bị đánh trúng cũng phải văng ra xa hàng mấy trượng.

Trùng Dương nhún mình xuống. Nửa thân trên hơi di chuyển và dùng thế “Di Bỏ Hoàn Ảnh” giống hệt thế “Thoát Y Hoàn Ảnh” của Võ Đang né mình sang một bên, tránh thoát.

Ấn Trần đại sư thấy quát không trúng thì cả giận, vung cây phát trần dùng luôn thế Thanh Long Cuốn Vĩ đánh tới, cây phát trần chẳng khác chi con rồng quẫy đuôi, uốn khúc vùn vụt bao phủ khắp mình Trùng Dương.

Trùng Dương vẫn đứng im, người không lay động, hai mắt sáng như sao theo dõi cây phát trần của đại sư.

Cây phát trần đảo lộn, hư hư thực thực, chỉ chờ đôi phương sơ hở là đánh xuống. Bỗng nghe thấy đại sư quát lên một tiếng cực to đình tai nhức óc, cây phát trần đang quay tít bỗng nhiên ngừng lại, nhằm yếu huyệt “Nê Hoàn” của Vương Trùng Dương điểm tới, lực hơn tên bắn, sức mạnh kể có mấy trăm cân lực, nếu trúng thế này dù người cao cường đến đâu cũng không khỏi mang hại.

Vương Trùng Dương cười khà một tiếng, chàng đã quỳ tay lẹ như chim cắt bắt mỗi nắm được cây phát trần trong tay. Cây phát trần này làm bằng đuôi ngựa, lẫn mấy sợi tơ vàng, bền bỉ vô cùng.

Ấn Trần hòa thượng sử dụng cây phát trần này đã mấy chục năm trời, đã hạ không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán trong thiên hạ. Không ngờ họ Vương bắt được trong tay, khê ấn một cái, cây phát trần đã gãy làm đôi đoạn.

Vừa trong lúc đó Ấn Trần cũng muốn dùng sức mạnh kéo về, nên mắt đà lão đảo suýt ngã, cũng may là nhờ có bản lĩnh cao cường, nên đại sư dùng nửa cây phát trần còn lại ở tay điểm vào hòn đá mà đứng vững.

Vừa tức vừa sợ, mồ hôi toát ra lăn tăn trên trán, Ấn Trần hòa thượng gượng cười nói :

- Quả nhiên Vương thí chủ bản lĩnh thật cao siêu, bản sư xin bái phục.

Nói dứt lời, hòa thượng chấp tay nhằm Trùng Dương xá một cái. Một luồng gió lốc từ trong tay áo Ấn Trần đại sư bay ra, Trùng Dương thoáng thấy thế hiểu ngay là vị tăng này dùng “Phản Phong chưởng pháp” bèn

xòe bàn tay phóng ra một chưởng ngăn lại nghe “bùng” một tiếng. Hai luồng chưởng pháp chạm vào nhau gây nên một sức mạnh kinh người, cây cối hai bên gãy rụng ào ào, bụi bay mù mịt.

Ấn Trần đại sư bị sức mạnh của Bích Không chưởng dội lại bật văng ra sau đến hơn 10 bộ ngã ngồi xuống đất.

Trùng Dương dùng luôn thế “Thần Điều Quá Hải” nhún mình nhảy vọt qua người Ấn Trần, vút mình lao đi như tên bắn, đại sư không kịp phản ứng, đành ngược mắt cảm hồn trông theo, nghe xa xa có tiếng văng lại :

- Xin thất lễ hẹn ngày sau tái ngộ.

Trùng Dương đã chạy một hơi gần hết cây cầu xuống đến chân núi, bỗng thấy bốn vị hòa thượng từ phía sau hòn đá nhảy ra chắn ngang cây cầu, đều là tăng nhân trong Thiếu Lâm tự. Bốn vị đều chấp tay trước ngực đồng nói :

- Mô Phật, thí chủ xin ngừng chân, bản tự Phương tượng xin có lời mời thí chủ quá bộ tới bản tự cho chúng tôi được nghinh tiếp.

Vương Trùng Dương thấy bốn vị hòa thượng đều mặc áo cà sa màu xám, râu mày trắng như tuyết, sau vai đều mang võ khí thì tự nhủ :

- Đây là những tay cao thủ trong Thiếu Lâm tự.

Nên chẳng dám coi thường, vội vàng chấp tay cúi đầu thi lễ rồi nói :

- Kính chào các vị đại sư, chẳng hay tiểu sinh có điều gì thất thố, mà đại sư đón đường triệt lối, muốn bắt tiểu sinh đi đâu

Một vị hòa thượng đáp lời :

- A di đà Phật, Phật môn đệ tử không dám nói dối, ba năm trước đây thí chủ đã qua cửa thiền môn chỉ giáo cho một môn đồ, nên nay bản tự Phương tượng thỉnh cầu thí chủ tới La Hán đường để tỏ lòng ngưỡng mộ của bản môn.

Trùng Dương thốt nhiên tỉnh ngộ nghĩ thầm :

- “Chắc lúc về Tùng Sơn bái kiến sư phụ, đã bị Thiếu Lâm tự phát giác hành động, họ cũng rất kiên tâm cho người theo dõi mấy tháng trời đợi mình hạ sơn mới ra cản trở, nếu không đi là mang tiếng hèn nhát, bất nhược, thử tới xem sao rồi sẽ liệu bề đối phó.” Nghĩ đoạn chàng bèn cúi đầu nói :

- Mô Phật, tiểu sinh là một kẻ vô danh tiểu tốt, không ngờ lại được đại môn có lòng chiếu cố, chư vị đại sư đã cho đòi, lẽ nào dám chẳng nghe theo. Vạy xin chư vị đại sư dẫn đường, tiểu sinh xin theo gót.

Bốn vị hòa thượng đồng thanh đáp :

- A di đà Phật.

Rồi cùng quay trở lại đi trước dẫn đường, bỗng thấy Ấn Trần hòa thượng áo cà sa xốc xếch, mặt giận hầm hầm, tay cầm nửa cây phất trần gãy, đằng xa đuổi theo tới nơi, gườm gườm nhìn Trùng Dương như muốn ăn tươi nuốt sống, rồi phóng mình dùng thuật phi hành lao đi như tên bắn.

Vương Trùng Dương liếc mắt trông thấy không lộ một chút sợ hãi, điềm nhiên đi theo

Lúc đó bốn vị tăng nhân mới dùng thuật phi hành để đi cho nhanh, không rời nửa bước, Trùng Dương dùng thuật Thảo thượng Phi lướt mình đi theo, thân hình như chỉ lướt trên mặt cỏ.

Chưa đến giờ Thìn đã đến núi Thiếu Thất, tới trước cửa Thiếu Lâm tự, bỗng thấy cửa giữa màu đỏ mở rộng, trong chùa chạy ra tám hòa thượng còn trẻ tuổi tay cầm khí giới giàn sang hai bên chào nói :

- Vương đại hiệp giáng lâm, bản tự vinh hạnh vô cùng xin mời vào

Vương Trùng Dương điềm nhiên như không, quay sang hai bên vái chào đáp lễ rồi theo bốn vị tăng nhân cùng vào bái kiến Phương tượng.

Đi qua một khoảng sân rộng, tới một đại điện nguy nga cao ngất, trên cửa có một tấm bảng đề bốn đại tự “Đại Hùng bửu điện” sơn son thếp vàng chữ kiểu đại thể rất đẹp. Trước điện có những bậc, xây toàn bằng đá trắng, có tám vị hòa thượng tuổi trẻ, áo cà sa mới sạch, tay cầm lò hương và mõ, hai bên bửu điện trồng những cây Trắc điệp nhỏ.

Tới trước cửa điện, bỗng thấy bốn vị lão hòa thượng dừng bước, một vị nói :

- Vương thí chủ, La Hán đường ở phía trái, xin mời thí chủ cứ tự tiện đi vào một mình.

Trùng Dương thần nhiên cúi chào bốn vị hòa thượng rồi rẽ sang tay trái, đi thẳng theo lời dặn của lão tăng nhân, được một quãng thì đến đến một con đường hẻm, tuy ban ngày mà vẫn tối om.

Trước đường hẻm có treo một tấm màn bằng vải màu, vải dài có mấy trượng. Chàng biết ngay chỗ này là La Hán đường, đã từng nghe sư đệ Chu Bá Thông nói, những môn đồ nào muốn hạ sơn phải thoát qua La Hán Trận, gồm mười tám vị La Hán mặc nhân thay nhau tấn công mà người không bị dấu vết, tới tham bái Tam Bửu Phật Ấn, Đại Hùng bửu điện rồi mới ra khỏi Thiếu Lâm tự hạ sơn hành hiệp được.

Tới đây Trùng Dương nghĩ thầm “Đây là họ muốn thử thách, nhiều môn đồ của phái Thiếu Lâm đã đi thoát khỏi La Hán trận, lí nào ta lại không đủ bản lĩnh như họ hay sao” Nghĩ đoạn, chàng đi thẳng vào La Hán đường, định thần chú ý tai mắt rất tinh tường, một tiếng động dù nhỏ đến đâu cũng đều lọt vào tai chàng cả. Chàng vừa bước tới La Hán đường, chân mới bước lên một viên gạch, tấm màn hồng bỗng từ từ kéo sang hai bên.

Ở trong là một La Hán bằng gỗ gần giống hệt người thật, mặt sơn đen tối, to lớn hơn người, tay trái đưa ra chân mặt giơ lên như thế “Hoành Thân Đả Hổ” và tiếp theo là “Đăng Sơn Đoạt Hổ”, hai thế võ này đều là lấy ở trong bài La Hán phục hổ quyền, một bài võ danh tiếng của phái Thiếu Lâm, rất mãnh liệt nhằm mặt và bụng của Trùng Dương đánh tới

Không chút hoang mang Trùng Dương dùng luôn thế “Thủy Tụ Vân Lưu” của Toàn Chân phái đã tránh được cả hai thế của mộc nhân La Hán, thuận tay chàng dùng luôn thế “Chim Điêu Bắt Mồi” nắm chặt lấy chân và tay của mộc nhân La Hán, thế là hết cựa quậy

Ở trong La Hán đường lại thấy xông ra hai mộc nhân La Hán nữa, chúng dùng thế “Chân Đàm” của Thiếu Lâm nhằm hạ bộ Trùng Dương công tới

Không để cho hai mộc nhân tới gần, Trùng Dương đã vận động nội lực nâng bổng mộc nhân đang nắm giữ trong tay lên.

Mộc nhân này to lớn hết sức, bên trong lại đặt máy móc cơ quan nặng đến mấy trăm cân, nhưng thần lực của Trùng Dương quả là đáng nể.

Chàng nâng bổng mộc nhân lên coi nhẹ hết sức, nhắm thẳng hai mộc nhân đang lao thẳng tới quăng ra, chỉ nghe đánh rầm một tiếng, cả ba mộc nhân đã chồng lên nhau, vì là người bằng máy, tự di động, ba mộc nhân chân đá tay đâm vào nhau nghe bôm bốp, múa may quay cuồng trong thật là ngộ nghĩnh, buồn cười

Trùng Dương đánh ngã ba mộc nhân La Hán rồi tự nghĩ những người bằng gỗ này có gì là đáng sợ, lại thấy sau màn nhưng liên tiếp bốn mộc nhân nữa xông ra

Chàng muốn biểu dương thần lực cho phái Thiếu Lâm biết qua sự lợi hại, nên không chờ cho những mộc nhân kia xông ra tới nơi đã giơ tay cùng “Đại Lực thần công” phóng ra một cái, ghê thay cho sức chưởng, chỉ thấy một luồng gió thổi ra ào ào, cả bốn La Hán mộc nhân đều đổ dồn thành một đồng tay chân múa máy lung tung, gạch lát trong La Hán đường bị sức mạnh của những mộc nhân La Hán đánh xuống vỡ tan, bụi bay mù mịt, tiếng rầm rầm huyền não nổi lên.

Chỉ trong chớp mắt, Trùng Dương đã hạ một lúc bảy mộc nhân La Hán của Thiếu Lâm tự, rồi liên tiếp hai vị mộc nhân nữa xông ra, có người tay không, có người mang võ khí, lại có cả mộc nhân phun ra những ám khí ở trong mồm thật là lợi hại, nhưng với ai kia chứ đối với Vương Trùng Dương, một tay đệ nhất cao thủ của phái Toàn Chân thì có ra gì.

Chỉ một loáng mắt, chàng dùng một môn tuyệt kỹ của phái Toàn Chân là “Thủy Tụ Vân Lưu” mang ra đối phó đã làm cho hai mộc nhân trở thành vô dụng, nằm la liệt dưới đất.

Vương Trùng Dương thấy tình hình như vậy thì tức cười, cất tiếng ha hả cười vang.

Bỗng nhiên thấy La Hán đường sáng lên rực rỡ, chàng im tiếng cười quay lại thấy ở ngoài cửa La Hán đường đèn đuốc sáng choang, một số tăng nhân đông đảo đi sau một vị lão hòa thượng.

Vị hòa thượng này râu trắng như cước, hai chòm lông mày dài rũ xuống như che đôi nhon quang sáng như điện, nét mặt trang nghiêm tay cầm cây Cửu hoàn trượng, vị này chính là Trưởng giáo chủ tên gọi Tôn Trụ thiền sư.

Đứng sau thiền sư có năm vị cao tăng mặc áo sà ca vàng. Năm vị hòa thượng này đều giữ một địa vị rất cao trong Thiếu Lâm tự.

Vị thứ nhất là giám tự Pháp Thắng thiền sư, thứ hai là tri khách Bản Duyên hòa thượng, thứ ba là hòa thượng hộ pháp kiêm cai trị Hình đường Ngô Thiện đại sư, thứ tư là tàng kinh lâu Pháp Hoàng đại sư, thứ năm là đạt ma viện tổng giáo tập Huệ Không đại sư.

Năm vị này trong Thiếu Lâm tự thường gọi là Ngũ lão

Vương Trùng Dương thấy các vị cao tăng lần lượt tiến vào La Hán đường, theo sau lại còn hơn hai chục vị hòa thượng khác nữa, toàn là những tay bản lĩnh ở Thiếu Lâm.

Các vị cao tăng vào tới La Hán đường thấy 18 mộc nhân La Hán bị đánh đổ lỏng chỏng, la liệt khắp mặt đất thì mọi người đều có vẻ tức giận.

Trùng Dương mặt không biến sắc, điềm nhiên chấp tay vái chào Tôn Trụ thiền sư và kính cẩn thưa rằng :

- Tiểu sinh nhân đi qua cầu đá, vinh hạnh được quý tự mời tới Nào ngờ vào tới La Hán đường bị 18 vị mộc nhân đả kích, bất đắc dĩ phải tự vệ, không ngờ võ công của tiểu sinh còn quá ư kém cỏi, nên làm hư hết những mộc nhân La Hán, xin Phương trượng rộng lòng tha thứ cho

Mấy câu nói của chàng thật khiêm tốn và tế nhị, trước hết tự nói vì võ công quá dở nên đã làm hư La Hán mộc nhân, thứ nữa là do môn đồ Thiếu Lâm tự mời tới chứ không phải tự tiện xông vào

Tuy vậy chàng vừa dứt lời thì mọi người đều có vẻ giận dữ mở mồm toan nói, Tôn Trụ thiền sư đã lạnh lùng nói :

- Vương thí chủ thuộc môn phái nào, tôn sư tên đạo pháp là chi mà bản lĩnh cao cường như thế? Thí chủ làm hư hết 18 vị mộc nhân của bản tự, xin thí chủ cho bản tăng được biết quý tính cao danh?

Trùng Dương vội cúi đầu thối lui hai bước rồi nói :

- Tiểu sinh họ Vương tên Nhân người tỉnh Hà Nam, học lóm được vài ba miếng võ công, không thể nói là môn phái nào, vì tiểu sinh đi ngao du thiên hạ nên cũng học nhiều thầy, mỗi thầy một thế. Do đó, không dám quyết ai là sư phụ, kính xin đại sư tha lỗi cho Hôm nay tiểu sinh được diện kiến các vị cao tăng của Thiếu Lâm tự thật là một điều vinh hạnh, giờ đây, tiểu sinh xin phép cáo từ vì còn nhiều việc gấp phải làm, xin chư vị thứ lỗi...

Chàng nói tới đó cúi đầu bái tạ, quay ngoắt mình toan bỏ đi ra khỏi La Hán đường, bỗng thấy viên đạt ma tổng giáo tập Huệ Không đại sư nhún mình như bay chặn ngay trước mặt và nói :

- Vương thí chủ hãy dừng chân.

Trùng Dương bèn dừng bước ôn tồn lễ phép :

- Việc này chẳng phải do tiểu sinh cố tình gây ra, nay trót lỡ tay làm hư hại mộc nhân của quý tự, nếu đại sư muốn bắt thường tiểu sinh thì cũng phải cho tiểu sinh rời khỏi chốn thiền môn, tiểu sinh mới có thể lấy tiền đền được.

Huệ Không quát mắt quát to :

- Vương thí chủ, người tự thị võ công cao cường, làm hư hết mộc nhân La Hán của bản tự, như thế là có ý coi rẻ Thiếu Lâm tự không người đối thủ, bản tăng tuy bất tài nhưng cũng mong lãnh giáo vài đường quyền pháp.

Vừa nói dứt lời, Huệ Không không để cho Trùng Dương kịp phân trần, vung hai tay dụng thế “Bách Bộ thần quyền” nhằm chàng đánh tới

Trùng Dương mỉm cười không cần tránh né, đưa mình ra chịu Hai tay quyền của Huệ Không đánh ra sức mạnh vô cùng đâm vào núi, núi lở, vào đá, đá tan, vậy mà trúng vào người Trùng Dương, hòa thượng cảm thấy như mình đánh vào một khối bông gòn mềm nhũn, hoàn toàn không có một phản ứng gì.

Cả giận, Huệ Không đánh liên tiếp hai quyền cực kỳ mạnh mẽ đều trúng vào người Trùng Dương mà chàng vẫn đứng im không hề lay động, Huệ Không vừa tức vừa quát hỏi :

- Người dùng võ thuật hay yêu thuật thế?

Lúc đó Trùng Dương mới cười ha hả đáp lời :

- Ấy là tiểu sinh dùng Âm Dương chi đạo, Âm mềm, Dương cứng nó chỉ là một môn nội công tầm thường, sao đại sư lại gọi là yêu thuật?

Huệ Không càng giận dữ nói :

- Thí chủ đã tự cho là mình có bản lĩnh, tại sao ta tấn công liên tiếp mấy đường quyền, mà không dám công khai đối địch?

Trùng Dương lại mỉm cười nói :

- Trước mặt cao tăng, tiểu sinh nào dám vô lễ.

Tôn Trụ thiền sư thầm khen ngợi trong lòng, chàng tuổi nhỏ tài cao mà lại không hiểu môn đồ của phái nào. Do đó thiền sư rất cần biết võ công của chàng nên vuốt râu cười nói :

- Vương thí chủ không nên khiêm nhượng mà từ chối, hãy thử giao đấu với tổng giáo tập của bản tự coi thế nào

Trùng Dương đáp :

- Có lời chỉ dạy của đại sư, tiểu sinh đâu dám chối từ, kính mong đại sư chỉ giáo thêm cho

Nói tới đây chàng quay lại Huệ Không nói tiếp :

- Hồi nãy đại sư dùng thế “Bách Bộ thần quyền” chẳng hay cách xa trăm bước, qua một lớp da bò, đại sư có thể làm tắt cây đèn cầy được không?

Huệ Không nghe chàng hỏi vậy thì thất kinh vội nói :

- Bách Bộ thần quyền của bản môn chỉ có thể đánh xa năm chục bước, qua ba lần giấy làm tắt đèn cầy mà thôi

Trùng Dương nói :

- Nếu vậy Bách Bộ thần quyền của đại sư mới đạt được đến hai thành công lực mà thôi

Huệ Không cả giận nói :

- Bất luận là mấy phần, Vương thí chủ cứ thử xem.

Vừa nói dứt lời, Huệ Không đã nhắm thẳng ngực Trùng Dương phóng ra một chiêu Bách Bộ thần quyền.

Trùng Dương vội nói :

- Xin thất lễ, thất lễ.

Vừa nói chàng vừa đánh ra một chưởng, hai chưởng giao nhau phát ra một tiếng “đùng”, Trùng Dương vẫn điềm nhiên đứng yên mặt không biến sắc, còn Huệ Không thối lui tới 10 bước, mặt đỏ phừng phừng vì xấu hổ.

Tôn Trụ thiền sư thấy Trùng Dương chưa đầy 30 tuổi mà nội lực lại quá cao siêu như thế thật là đáng ngạc nhiên. Theo thiền sư biết thì phái Võ Đang không có một môn đồ nào võ công lợi hại đến như vậy

Tuy nhiên, mắt thấy rõ ràng Trùng Dương dùng võ công của Võ Đang mà lại không thể xác định được chàng có phải môn hạ Võ Đang hay không.

Tôn Trữ thiền sư đang ngẫm nghĩ, thì Huệ Không bị Trùng Dương hạ nhục như vậy chịu không nổi, quát to lên một tiếng nhảy vọt tới sát Trùng Dương, nhắm đầu chàng đánh xuống.

Tôn Trữ thiền sư cả sợ quát to :

- Huệ Không, dừng lại

Nhưng không kịp, tay quyền của Huệ Không vừa đánh xuống, Trùng Dương đã tránh thoát được và bắt lấy người y giơ cao lên qua khỏi đỉnh đầu vận sức ném ra, thân hình Huệ Không bay lên cao rồi lao thẳng ra ngoài cửa La Hán đường trông thật vô cùng khủng khiếp.

Dù cho bản lĩnh thế nào cũng có thể bị nội thương, may thay Pháp Thắng thiền sư trông thấy nhún mình nhảy vọt theo, ôm gọn Huệ Không vào lòng như con chim cất bắt mồi, cứu y khỏi bị rơi xuống đất.

Mọi người hết sức ngạc nhiên, không dè Huệ Không bản lĩnh cao cường như vậy mà mới giáp đấu với thanh niên tuổi chưa quá 30 này, chưa được một hiệp đã bị hạ ngay.

Đó cũng là vì Huệ Không dùng thế “Thiết Sơn Đổ hải”, một thế võ cực kỳ lợi hại của Thiếu Lâm, đỉnh ninh thế nào cũng hạ được Trùng Dương để rửa nhục, không dè thân pháp của chàng thật là kỳ diệu, chỉ trong nháy mắt đã lẩn ngay lại sau lưng hòa thượng, vì y y tự đắc nên bị chàng đánh bị dễ dàng.

Càng nghĩ càng hận, Huệ Không định xông vào quyết cùng Trùng Dương giao đấu một còn một mất, nhưng Tôn Trữ thiền sư đã nói :

- Huệ Không mau lên thoái hạ trước Đại Hùng bửu điện và nhận lấy sự trừng phạt.

Luật lệ của Thiếu Lâm tự rất nghiêm khắc, Huệ Không bị bại, ít nhất phải cách chức đạt ma tổng giáo tập, nên Huệ Không nghe lời Phương tượng phán quyết thì không dám chậm trễ cúi đầu tuân theo lời dạy ra khỏi La Hán đường.

Tôn Trữ thiền sư quay lại nói với cai trị Hình đường Ngô Thiện đại sư :

- Ngô Thiện, Vương thí chủ bản lĩnh rất cao cường, người có giao đấu thì phải dè dặt, chớ có coi thường mà làm giảm danh môn phái

Ngô Thiện cúi đầu kính cẩn :

- Xin tuân lời chỉ dạy

Nói xong ông bước ra chấp tay vào ngực nhìn Trùng Dương nói :

- Mô phật, bản tăng tuân lời Phương tượng ra đây xin lĩnh giáo Vương thí chủ một ít võ công, bản tăng xin dùng thứ khí giới “Long đầu nguyệt nha sảo” này để tỷ thí cùng Vương thí chủ.

Nói dứt lời, Ngô Thiện hòa thượng rút cây binh khí đó ra cầm ở tay

Cây “Long đầu nguyệt nha sảo” là một thứ võ khí khá đặc biệt của phái Thiếu Lâm chế tạo ra, dài chưa đầy một trượng, đầu sảo hình bán nguyệt, trên nặng dưới nhẹ rất khó sử dụng, phải là một người có bản lĩnh rất cao mới có thể sử dụng nổi

Trùng Dương thấy Ngô Thiện hòa thượng cầm binh khí ra thách đấu thì chàng cất tiếng cười vang :

- Đại sư muốn tôi dùng đến võ khí chăng, tiếc rằng tôi tới đây để bá kiến thiên môn, không có ý gây sự nên chẳng mang theo võ khí.

Ngô Thiện hòa thượng cũng tươi cười đáp lại :

- Việc đó không có gì là đáng ngại, bản tự là nơi huấn luyện võ thuật nên sẵn có đủ mười tám môn binh khí, Vương thí chủ muốn sử dụng thứ võ khí nào Bản tăng xin cho người mang ra

Trùng Dương lại cười đáp :

- Đại sư cao quý quá chú ý tới võ khí như vậy. Người có võ công đâu cần tới các thứ đó, phàm đã gọi là có bản lĩnh cao cường, có thể ném hoa giết giặc, hái lá đánh người, cần gì phải có khí giới. Tiểu sinh tuy bất tài, nhưng chưa hề phải sử dụng võ khí bao giờ, xin đại sư cứ tự nhiên, tiểu sinh xin lãnh giáo.

Lời nói vừa nhún nhường vừa kiêu ngạo, khiến cho Ngô Thiện hòa thượng nén giận không được quá lớn :

- Bần tăng chưa có bản lĩnh cao siêu, còn võ công của thí chủ chắc đã tới kỳ tuyệt diệu rồi. Xin hãy coi đây.

Vừa nói dứt lời, liền vung cây Long đầu nguyệt nha sẵn dùng thế “Độc Long Giác Hải” nhắm giữa ngực Trùng Dương đâm tới, Ngô Thiện hòa thượng yên trí Trùng Dương kiêu ngạo, tay không, dám chống với binh khí của mình, thì thế nào cũng bị hạ, dầu cho họ Vương bản lĩnh có cao siêu đến bậc nào. Không dè chỉ thấy Vương Trùng Dương nhảy lùi xuống mấy bước tránh cây Săn của Ngô Thiện hòa thượng và nghe đánh “Soạt” một tiếng, họ Vương đã rút chiết đai lưng bằng vải vung tít lên, mềm mại như con rắn trắng, uốn éo bay lượn bao bọc khắp chung quanh người, phát ra tiếng kêu như lụa xé. Ngô Thiện hòa thượng cất tiếng cười khanh khách :

- Hay lắm! Hay lắm! Bản lĩnh cao siêu của thí chủ thuộc phái Võ Đang khiến cho bần tăng càng muốn lĩnh giáo. Nói dứt lời, Ngô Thiện hòa thượng vũ lòng thần oai, dùng luôn hai thế võ tối độc là “Kim Kê Trác Túc” và “Vi Đà Phụng Chử” nhắm cổ họng và cạnh sườn của Vương Trùng Dương đánh tới, sức nhanh như gió. Thấy các vị hòa thượng ở phái Thiếu Lâm cứ luôn mồm bảo mình ở trong phái Võ Đang, Trùng Dương bất giác cười thầm, không cần gì cải chính. Lại thấy Ngô Thiện hòa thượng sử dụng hai thế võ ác độc giết người đó, thì chàng chẳng dám coi thường, điều động chiếc đai vải gạt luôn cây Long đầu nguyệt nha sẵn bật văng trở lại, đồng thời lại nhắm toàn yếu huyệt của Ngô Thiện hòa thượng tấn công liên tiếp. Cái đai vải của chàng lúc đó không khác gì một chiếc roi mềm nhưng sức mạnh cũng vô cùng ghê gớm, quật vào đá, thì đá cũng tan, đập vào núi, núi cũng lở, phát ra một luồng gió mạnh, kêu rít lên trong không khí. Quyết tâm hạ đối phương, để giữ thanh danh cho môn phái, Ngô Thiện hòa thượng liền sử dụng sáu mươi bốn thế võ Đang Ma Săn, tấn công tới tấp vào người Trùng Dương. Tả một ngọn, hữu một ngọn, thượng hạ bốn bề công kích, sầm sập như trời đổ mưa, vi vút như cuồng phong, mãnh liệt như Độc Long xuất động, uốn lượn như măng xà uốn khúc, lúc trước, lúc sau, khi tả, khi hữu không xê xích khỏi Trùng Dương trong gang tấc. Cây “Long đầu nguyệt nha sẵn” ở trong tay Ngô Thiện hòa thượng sử dụng, lúc đó đã biến thành một đạo hào quang lại nhấp nháy nhanh như chớp, bao kín khắp người họ Vương. Khí thế thật là khủng khiếp. Vương Trùng Dương từ lúc tuân lời thầy hạ sơn, chưa hề phải sử dụng công phu đối địch với một đối thủ nào tài nghệ đến bậc thượng thừa như vậy, nên lúc đó chàng cũng lấy làm thích chí, hiển lộ võ công vào chiếc đai lưng cũng phát ra một đạo bạch quang trắng toát uốn éo, bay lượn chẳng khác chi Tiên nữ sắc hoa, luồn qua, luồn lại hòa hợp với cây Nguyệt Nha Săn, lúc thì đỡ, lúc thì gạt, phát ra những tiếng phần phật, lại nhắm những yếu huyệt ở tai và mắt của Ngô Thiện hòa thượng mà quất tới. Phút chốc hai bên đã giao chiến được đến bốn chục hiệp vẫn bất phân thắng bại. Ngô Thiện hòa thượng đã bắt đầu nóng ruột bần chồn tức giận, vì tự nghĩ dầu sao mình cũng là đệ nhị cao thủ của Thiếu Lâm ngũ lão, danh tiếng vang lộng khắp giới võ lâm. Cây Nguyệt nha sẵn đã rèn luyện mấy chục năm trời, chưa có mấy ai xứng danh đối thủ, có ngờ đâu ngày hôm nay gặp một tên thư sinh vô danh tiểu tốt, trong giới giang hồ chưa ai biết mặt biết tên, dám ngang nhiên dùng chiếc đai lưng đối địch lại, không hề lùi sụt một ly thì coi danh Thiếu Lâm ngũ lão còn gì nữa. Câu chuyện hôm nay nếu để lọt ra ngoài sao cho khỏi bị thiên hạ đàm tiếu chê cười. Càng nghĩ, càng tức, Ngô Thiện hòa thượng vận dụng hết công phu tuyệt kỹ, sử dụng triệt để bài Đẳng Ma Săn, như gió cuốn mây bay, lại hỗn hợp thêm bài côn “Hàng Long Phục Hổ” vào cây Nguyệt nha sẵn.

Dưới ánh sáng lửa bập bùng, lúc tỏ, lúc mờ, tiếng gió rít lên trong không khí nghe rùng rợn ghê người tỏa ra ánh sáng lấp lánh như những làn chớp giật. Trận đánh trở nên kinh hồn bạt vía đối thủ chỉ sơ sẩy trong gang tấc cũng không còn tính mạng. Mọi người nín thở chăm chú theo dõi trận đấu. Khi ấy hình như Vương Trùng Dương không chịu nổi sức khuynh đảo ngọn Săn của Ngô Thiện hòa thượng nên lùi dần vào chân tường. La Hán đường Tất cả các vị hòa thượng trong chùa Thiếu Lâm, tuy trong bụng hết sức vui mừng, nhưng cũng không dám reo hò cổ vũ, sợ phạm vào quy tắc của môn phái. Ngay cả hòa thượng chủ trì cũng cho là Trùng Dương không chịu nổi với công phu trác tuyệt của Đệ nhị Cao Thủ trong Ngũ Lão của phái Thiếu Lâm. Nhưng thấy chàng là một thanh niên tuổi trẻ mà nghiêm nhiên chiến đấu được từng ấy hiệp cũng đã chứng tỏ là có một võ công tuyệt diệu trên đời hiếm có, nếu không có sự rèn luyện chu đáo và công phu luyện tập chân truyền thì không thể chịu được tới ba hiệp chớ đừng nói là tới hơn ba mươi hiệp. Thiên sư là người có độ lượng, lại thương tài Trùng Dương nên không muốn chàng bị sát hại, toan cất tiếng khuyên Ngô Thiện

hòa thượng nói tay một chút thì không ngờ...

Ngộ Thiện hòa thượng quát lên một tiếng cực lớn, rung cây Long đầu nguyệt nha sản thành thế “Đạt Ma Triều Hải” phát vào ngang lưng Trùng Dương lệ hơn chớp nháng Mọi người chung quanh thấy cây Sản của Ngộ Thiện hòa thượng sử dụng quá sức mau lẹ và dũng mãnh kinh hồn thì đình ninh phen này dầu cho chàng thanh niên họ Vương kia có tài giỏi tới đâu đi nữa, cũng không sao thoát khỏi tử thần, nên đã có một vài người đã không giữ nổi bình tĩnh thốt lên một tiếng “Trời” nhưng ai nấy hết sức ngạc nhiên vì không ai có thể ngờ nổi Lúc đó cây Sản của Ngộ Thiện hòa thượng chỉ còn cách người Vương Trùng Dương một đường tơ kẽ tóc thì chàng đã đưa tay ra nắm lấy đầu cây Sản một cách hết sức nhẹ nhàng Sức mạnh của cây Sản có tới hàng mấy trăm căn lực không dè vào tay chàng coi như không, Trùng Dương ấn đầu cây Sản xuống đất, tay kia quát luôn cái đai lưng nhằm giữa ngực Ngộ Thiện hòa thượng chỉ thấy đánh vào một cái Ngộ Thiện hòa thượng tay còn đang rút cây Sản ra, thấy chiếc đai lưng bay vụt tới biết tránh không kịp nên Hòa thượng chuyển hết thần lực gồng mình ra hứng chịu không dè sức mạnh chiếc đai quá ư dũng mãnh, Ngộ Thiện hòa thượng bị đánh trúng ngực thấy rất như phải bồng, đau nhói tới tâm can Nhờ họ Vương chỉ dùng một phần nội lực vì bản tâm của chàng không muốn gây thù kết oán nếu không chắc Ngộ Thiện hòa thượng không còn tính mạng Ngộ Thiện hòa thượng không bao giờ có thể ngờ chàng thanh niên họ Vương này bản lĩnh lại quá cao siêu như thế, bất giác giật nảy mình, buông lỏng bàn tay Cây Nguyệt nha sản đã bị Trùng Dương giật mất, nhưng chàng là người tử tế, thấy Ngộ Thiện hòa thượng là một cao thủ trong phái Thiếu Lâm có địa vị rất lớn trong võ giới, không thể để mất thể diện nhiều quá, nên chiếc đai lưng của chàng chỉ đánh phớt vào người Ngộ Thiện hòa thượng nhanh hơn chớp nhoáng, và chàng đã thu ngay chiếc đai lưng về, và khi mới giựt được cây Sản trong tay hòa thượng chàng đã trao trả lại lập tức Việc đó xảy ra nhanh không thể tưởng được, tất cả các vị hòa thượng trong chùa không đủ bản lĩnh cao siêu nên không trông thấy Chỉ riêng có vị Trưởng giáo là Tôn Trụ thiền sư và mấy vị trong Ngũ lão nhìn thấy mà thôi Vừa kinh ngạc vừa phẫn nộ, Ngộ Thiện hòa thượng không phân biệt trái phải, dùng một thế tối độc là Vân Huy Tam Vũ nhằm thẳng Vương Trùng Dương đánh tới ba miếng liên tiếp biến ảo không lường, chỉ thấy phát ra một luồng gió mạnh như cuồng phong tất cả những ngọn bạch lập và đuốc ở trong La Hán đường bị sức gió của cây Sản phát ra chập chờn như muốn tắt đủ hiểu sức mạnh ghê gớm đến thế nào Vương Trùng Dương không dè Ngộ Thiện hòa thượng không chịu phục thiện, đã được mình nương tay không quyết tâm nhục hạ, lại lấy đó làm cớ mà dùng thế võ tối độc định hạ sát mình Bất giác, họ Vương cười lên một tiếng lớn, dùng khinh công tuyệt kỹ tung mình nhảy lên trên không, lẹ như con chim cất cánh thoát, lúc trao xuống chàng đã vung rít cái đai lưng dùng thế “Kim Xà Hí Lân” nhằm thẳng đầu Ngộ Thiện hòa thượng đánh tới Thế võ này là do cách sử dụng roi mềm biến chế ra, kho nào đã sử dụng thế võ từ trên cao lao mình xuống thấp là một sự rất nguy hiểm ngay trong kiếm thuật cũng chỉ có một thế “Kỷ Kích Bách Viên” trong bài “Việt Nữ Kiếm” mà thôi, nhưng cũng ít có người dám sử dụng.

Bởi thế cho nên Ngộ Thiện hòa thượng thấy Trùng Dương từ trên cao lao vụt xuống như con rắn thì hòa thượng cả mừng không một chút chậm trễ vùng ngay cây Sản lên dùng thế “Kiên Đăng Nhật Nguyệt” đánh thốc trở lên.

Ngờ đâu cây Nguyệt nha sản vừa chạm vào chiếc đai lưng của họ Vương, Ngộ Thiện hòa thượng cảm thấy như tay mình đánh vào một khối sắt nặng hàng mấy nghìn cân, bai hồ khẩu tê buốt, cây Sản không đủ sức chống chọi đã chúc đầu xuống đất Vừa lúc ấy bàn chân của Trùng Dương ở trên cao lao tới dậm ngay vào đầu cây Nguyệt Nha Sản, chỉ nghe thấy đánh xoảng một tiếng cây Nguyệt Nha Sản đã xuyên qua hai phiến đá lát sân ở La Hán đường cắm sâu xuống đất Trùng Dương thối lui lại mấy bước cung kính chấp tay cúi đầu thưa :

- Được đại sư rộng lượng nương tay, tiểu sinh xin bái phục Ngộ Thiện hòa thượng then đỡ mặt, vận động nội công rút cây Nha nguyệt sản về, chỉ nghe thấy hai tiếng “lộp bộp” vang lên.

Hai miếng đá xanh bị Nguyệt Nha Sản cắm ngập đã tan ra làm mấy mảnh bụi bay mù mịt Tất cả các vị hòa thượng đứng coi hết thấy đều lắc đầu lè lưỡi khiếp phục thay cho bản lĩnh của chàng thanh niên họ Vương và cũng không ai đoán được chàng là một nhân vật ở phái nào mà võ công lại cao cường đến như thế Ngộ Thiện hòa thượng liệng cây Nguyệt nha sản xuống sàn La Hán đường đánh xoảng một cái, thở dài nói to :

- Hết rồi, hết rồi, thật là uổng công cho bản tăng mấy chục năm trời vang danh trên giới võ lâm, không dè ngày nay bị thất bại bởi một tay kẻ hậu sinh, đầu còn xứng đáng nhận lãnh chức Hình đường Giám Sự nữa

Nói xong Ngô Thiện hòa thượng cúi đầu tạ tội với Tôn Trụ thiền sư và lui thủ đi đến Đại Hùng bửu điện. Tôn Trụ thiền sư không dè chàng thanh niên họ Vương có tài võ công tuyệt kỹ đến như vậy, một lúc hạ luôn hai vị cao đồ trong Ngũ Lão của Thiếu Lâm tự thì trong lòng cũng lấy làm lạ lùng. Tuy là một vị chủ trì ở trong chùa đã từ lâu không can thiệp đến việc hồng trần nhưng thấy môn phái của mình bị hạ như thế, đầu sao cũng chạm vào lòng tự ái lão thiền sư đã định tự mình ra tay giải quyết để cứu vãn lại thanh danh của môn phái, thì Giám Tự Pháp Thắng đại sư đứng ở sau lưng thiền sư bước ra chấp tay cúi đầu nói :

- Xin Phương trượng cho tôi ra lĩnh giáo Vương thí chủ, để được biết bản lĩnh của họ Vương cao siêu tới bậc nào. Tôn Trụ thiền sư thấy Pháp Thắng chịu ra giao đấu thì trong lòng cũng hơi yên vì bản lĩnh của Pháp Thắng còn cao hơn Ngô Thiện hòa thượng một bậc, và lại tự nghĩ rằng :

- Dù cho bản lĩnh của họ Vương có cao cường tới đâu chẳng nữa nhưng với số tuổi tác còn trẻ thì dù cho họ Vương có tập luyện võ công từ nhỏ cũng còn kém Pháp Thắng đại sư mấy chục năm rèn luyện. Nên lấy làm bằng lòng gật đầu nói :

- Được lắm, sự đệ hãy thử giao đấu xem sao. Pháp Thắng đại sư chấp tay vào ngực nói với Trùng Dương :

- Mô Phật, không dè Vương thí chủ tuổi trẻ mà tài cao, khiến cho bản tăng này lấy làm hâm mộ, tuy tự lượng bất tài nhưng cũng xin ra lĩnh giáo thí chủ vài miếng chưởng pháp. Trùng Dương thấy Pháp Thắng đại sư râu mày trắng như tuyết, dáng điệu nghiêm trang, mắt sáng như điện, da đỏ hồng hào, thì biết là một vị sư đắc đạo cao tăng tự nghĩ :

- Bản tâm ta chẳng phải đến đây gây sự, nhưng vì bất buộc phải tự vệ không dè một lúc chàng đã hạ hai vị cao đồ trong Thiếu Lâm tự, như thế thật là cũng quá lắm rồi. Nên chàng cũng vội vàng vòng tay cúi đầu cung kính thưa :

- Dám bẩm Đại sư, tiểu sinh tài lực có là bao nhiêu, nhờ được sự nương tay của liệt vị đại đức nên không bị uổng mạng là may lắm, đâu còn dám cùng đại sư công khai giao đấu. Pháp Thắng đại sư nghiêm nét mặt nói :

- Mô Phật, xin thí chủ chớ quá khiêm nhượng hãy cho bản tăng lãnh giáo vài ngón quyền cước. Bất đắc dĩ, Trùng Dương đành phải thủ thế và nói :

- Tiểu sinh đã hết lòng từ chối mà đại sư quyết chẳng nghe theo, buộc lòng tiểu sinh phải tự bảo vệ, xin đại sư thứ cho tội phạm thượng. Pháp Thắng đại sư ngắm nhìn tư thế của Trùng Dương đứng thì lấy làm ngờ vực vô cùng, phái Thiếu Lâm hay Võ Đang phái cũng vậy đều dùng Võ Đang trường quyền, vả lại xưa nay phái võ nào cũng dùng thế “Cao Tứ Bình” hay là “Đảo Kỳ Long”. Nhưng thanh niên họ Vương không thủ như vậy, mà lại đứng bất định bất bát, hai tay thu lại đưa lên ngang ức chẳng giống phái Võ Đang cũng không ra Thái Cực, Pháp Thắng đại sư ngắm nghía một phút bỗng cất tiếng hỏi :

- Vương thí chủ, chẳng hay thí chủ thuộc môn phái nào, theo con mắt nhận xét của lão tăng thì quyết thí chủ chẳng phải môn đồ của phái Võ Đang. Chẳng hay kỳ tôn là ai, xin cho bản tăng được rõ.

Trùng Dương trong lòng rất thâm phục Pháp Thắng đại sư nhận xét rất tinh tế. Nhưng không muốn nói rõ môn phái của mình ra theo như lời căn dặn của sự phụ, nên chàng mỉm cười thưa :

- Quả thật tiểu sinh chẳng học riêng một môn phái nào nên chẳng dám để quyết vị nào là sự phụ, xin đại sư miễn chấp. Vả chẳng từ đầu tới cuối tiểu sinh vẫn nói là không phải phái Võ Đang nhưng liệt vị cứ để quyết cho tiểu sinh là môn đồ của phái võ đó, thật tình tiểu sinh chẳng phải là môn đồ của danh sự nào cả.

Thấy Trùng Dương khẳng khái, nhất quyết không nói rõ mình ở môn phái nào thì Pháp Thắng đại sư đồ bồng mặt cả giận nói :

- Được nếu thí chủ không chịu nói, thì chỉ giao đấu chừng ba hiệp bản tăng cũng có thể đoán được thí chủ ở môn phái nào. Nói dứt lời Pháp Thắng đại sư dùng thế “Thần Long Bổng Thủ” một miếng võ trong bài “Thiếu Lâm thần quyền” nhắm ngay giữa ngực Trùng Dương phóng ra một chưởng, một trận cuồng phong theo chưởng pháp bay ra, sức mạnh như vũ bão. Trùng Dương vội nhảy lùi lại sau mấy bước, cong mình vãi chao, người cúi rạp xuống gần mặt đất đồng thời phát hai tay áo nhắm trúng lộ Pháp Thắng đại sư phóng tới, chỉ nghe thấy hai tiếng vù vù cản bật chưởng phong của đại sư trở lại. Pháp Thắng đại sư thấy chàng xuất lộ lạ lùng như vậy, lập tức làm cong năm ngón tay lại như móng chim ó xuất luôn thế “Thiếu Lâm O

Trảo Công” giờ tay muốn chop luôn lấy tay áo của họ Vương Không dè họ Vương thân pháp lanh lẹ khôn cùng, chỉ thấy chàng quay ngắt mình một cái, tay trái quay một vòng tròn ở trên đầu, đồng thời tay áo mặt bông vút nhanh như tên bắn nhằm mặt đại sư phất tới Trùng tuy nhẹ nhàng nhưng chưởng phong thật là ghê gớm, phát ra một luồng gió nóng bỏng. Pháp Thắng đại sư giật mình cả sợ vội dùng thế “Thiết Bản Kiềm” hạ bán thân không cử động, thượng bán thân ngã rạp về đằng sau, nhường cho chưởng pháp của họ Vương bay qua, bỗng thấy Vương Trùng Dương đã quay tít người đi, lưng hướng về Pháp Thắng đại sư. Pháp Thắng đại sư càng hết sức kinh ngạc đã mấy chục năm trời huấn luyện võ công, đã từng giao đấu rất nhiều mà đại sư chưa hề thấy ai xuất thủ lạ lùng như thế, bèn vội dùng một thế “Kim Pháp Thâm Trảo” đánh thẳng ra, bỗng thấy đánh ào một cái, một trận cuồng phong tự trong tay áo của Trùng Dương từ trên bay tới, lại từ dưới bay lên như hai con rắn độc cuốn vào hai bên ức Thế võ lạ lùng này, Pháp Thắng đại sư chẳng bao giờ nghĩ tới, tự nghĩ mình đã tập luyện nội công luôn mấy chục năm trời, có thể nói là đã tới trình độ cao thâm dù cho có trúng tay áo phất này cũng chẳng nhằm gì bèn đưa luôn hai tay chụp lấy Nào ngờ, chỉ nghe thấy hai tiếng “phật, phật” hai tay đại sư đã bị tay áo đánh trúng, Pháp Thắng đại sư thấy nơi bị đánh tê buốt, thì hoảng nhiên giật mình tỉnh ngộ, chỉ một ly nữa, họ Vương đánh trúng huyết đạo đại sư thì thật là nguy hiểm. Tuy vậy Pháp Thắng đại sư cũng thấy người choáng váng lao đao suýt ngã Trùng Dương đã dùng luôn thế “Kim Lý Xuyên Ba” lao mình vọt ra ngoài và nói :

- Đã ngoài ba hiệp lão thiền sư có thể nhận ra tiểu sinh ở phái nào chăng?

Pháp Thắng đại sư thấy hồ nghi mình có nói lớn lối là sẽ đoán được chàng thanh niên họ Vương này ở trong phái võ nào trong ba hiệp, không ngờ đã chẳng rõ ở môn phái chi, lại ỷ y mình võ công thượng thặng không thêm né tránh tự đưa người đỡ hai tay áo phất của chàng suýt nữa thì còn chi là danh dự (Thực ra Trùng Dương dùng thế võ đó chính là thế “Thủy Tụ Lưu Vân” của Toàn Chân Phái nhưng chàng giấu hai tay ở trong tay áo, đồng thời lại hơi chế biến khác đi một chút nên Pháp Thắng đại sư có học cao biết rộng tới đâu cũng không làm sao đoán nổi).

Đại sư nén giận không nổi quát lớn :

- Tiểu tử vô lễ dám trêu ghẹo cả bản tăng Vừa nói dứt lời Pháp Thắng đại sư vận dụng công phu dùng “Thiếu Lâm trường quyền” đánh ra một chưởng chỉ nghe thấy tiếng gió nổi lên một hơi nóng ngùn ngụt. Chưởng phong đánh ra có một sức nóng và phát ra như một trận cuồng phong thì biết rằng bản lĩnh của đại sư đã tới kỳ thâm hậu tuyệt kỹ Nên chẳng dám coi thường nữa, vội tọa rạp người xuống tránh, đồng thời cũng vũ lộng thần lực sử dụng bài “Thái Ất quyền pháp” của phái Toàn Chân ra đối địch, trông nào khác cho con rắn nước hơi dưới biển, lả lướt như nhánh liễu nghiêng mình trước gió biển ảo khôn lường Tôn Trữ thiền sư ở ngoài quan sát, trông thấy rõ ràng bèn nói to :

- Vương thí chủ, té ra ngươi là môn đồ của phái Toàn Chân Tôn Trữ thiền sư thật không hổ danh là Trưởng giáo Phương tượng của Thiếu Lâm tự chỉ mới thấy Vương Trùng Dương sử dụng một phần bí pháp của phái Toàn Chân đã hiểu rõ ngay Thiền sư nói chưa dứt lời, bỗng nhiên thấy ở cửa chùa vang lên mấy tiếng chuông, Tôn Trữ thiền sư ngạc nhiên chẳng biết co chuyện gì, đã thấy có bốn vị hòa thượng chạy vào thưa lớn :

- Thưa Phương tượng ở ngoài thiền môn có một vị tự xưng là Thanh Hư chân nhân xin vào yết kiến, xin Phương tượng định đoạt Thanh Hư chân nhân ẩn cư tại Thái Thất Sơn trong hang “Bách Cầm” cách Thiếu Lâm tự chỉ có một ngọn núi, dĩ nhiên Tôn Trữ thiền sư đều biết rõ, nhưng Thanh Hư chân nhân ngày ngày thường đi du lịch khắp mọi nơi tuyệt nhiên không hề đến Thái Thất Sơn và cũng không hề giao du với hòa thượng trong Thiếu Lâm tự, nên mọi người ai cũng tưởng ông ta là một tu sĩ tầm thường chứ có dè đây ông ta chính là Chưởng môn phái Toàn Chân Tôn Trữ thiền sư nghe báo như vậy còn đang lấy làm ngạc nhiên phân vân chưa biết quyết định thì Trùng Dương nghe tiếng vội nhảy vọt ra ngoài và nói lớn :

- Xin đại sư hãy ngừng tay, sự phụ tôi đã tới đó Chàng vừa thốt xong câu nói thì toàn thể môn đồ của Thiếu Lâm tự đều giật mình kinh ngạc không ngờ người đạo sĩ của Thái Thất Sơn là Thanh Hư chân nhân ngày thường chẳng ai thấy ông luyện tập võ nghệ bao giờ nay thốt nhiên thấy ông có một đồ đệ còn tuổi trẻ mà công phu đã quá cao siêu Lúc đó Pháp Thắng đại sư đã mang hết tài lực bình sinh quyết áp đảo kỳ được Trùng Dương nào ngờ liền tiếp đến mấy chục hiệp vẫn bất phân thắng bại

Tuy thấy Trùng Dương đã nhảy ra khỏi vòng chiến và kêu xin ngừng tay, nhưng trong lúc tức giận Pháp Thắng đại sư không nghe tung mình đuổi theo quát to :

- Dù cho sự phụ mi tới đây cũng không sao, ta phải quyết cho mi một vài quyền để trị tội mi đã cả gan phạm thượng. Vừa nói dứt lời, Pháp Thắng đại sư quay tít tay quyền phóng một lúc luôn bốn chưởng, đỉnh ninh phen này dẫu cho họ Vương bản lĩnh có cao siêu đến đâu, cũng không sao thoát khỏi, chỉ thấy một luồng gió lốc bay ra, bụi bay mù mịt, nhằm khắp bốn phía. Trùng Dương công kích mãnh liệt. Không dè bản lĩnh của Trùng Dương đã tới kỳ tuyệt diệu, thân pháp chàng nhanh nhẹn biến ảo vô lường, chỉ thấy chàng thoăn thoắt tránh đông né tây. Chẳng những đã tránh khỏi sự tấn công dữ dội của Pháp Thắng đại sư mà chàng còn sử dụng một thế võ tuyệt kỹ là “Cắt Mai chỉ”, đã điểm vào mạch môn hai tay của Pháp Thắng đại sư, vì không có dã tâm gây thù oán cho nên Trùng Dương không vận dụng hết toàn lực, chỉ điểm nhẹ mà thôi. Tuy nhiên hai mạch môn ở cách tay của đại sư của in hằn lên ngón tay đỏ như huyết và sưng vù lên, Pháp Thắng đại sư cả giận vung tay toan xông vào đánh nữa. Tôn Trụ thiền sư dơ tay ra hiệu ngăn lại và nói :

- Thôi hãy ngừng ta, nay đích thân sự phụ của Vương thí chủ tới đây thì ta dễ giải quyết. Nói đoạn, thiền sư lại quay ra nói với mấy vị hòa thượng gác cửa rằng :

- Các người hãy ra mời vị đạo trưởng đó vào Đại Hùng Điện, chúng ta sẽ ra đó nghênh tiếp. Nói xong, Tôn Trụ thiền sư đưa tay ra hiện cho tất cả các môn đồ theo thiền sư ra Đại Hùng Điện, Vương Trùng Dương cũng nối gót theo sau.

Ra tới nơi đã thấy Thanh Hư chân nhân ở đó đợi rồi, hai bên đều chấp tay thi lễ, Trùng Dương vội cúi đầu làm lễ sự phụ đoạn đi ra đằng sau. Thanh Hư chân nhân khoanh tay đứng hầu Thanh Hư chân nhân khoan thai nghiêm chỉnh hỏi rằng :

- Kính thưa lão Phương tượng, tiểu đồ ba năm mới về Tùng Sơn một lần, chẳng hay đã có điều cho xúc phạm tới quý tự, mà bị người của quý tự chặn đường đón lối bắt ép tới đây để trừng phạt đó là vì cớ gì, xin lão Phương tượng chỉ bảo cho bản tăng đặng rõ. Tôn Trụ thiền sư thấy Thanh Hư chân nhân đôi mắt sáng quắc, tiếng nói sang sảng, hai huyết thái dương nổi cao thì biết không phải tu sĩ tầm thường, mà người đồ đệ của ông ta một lúc đã hạ cả ba môn đồ cao thủ của mình, nếu nay mình nhất đán có chấp chưa chắc đã mang được phẩm thắng lợi mà còn mang tiếng với võ lâm các giới, nên Thiền sư ôn tồn trả lời :

- Môn đồ của bản tăng thật là lỗ mãng không dè Vương thí chủ là cao đồ của Đạo trưởng nên trót xúc phạm. Nhưng cũng chưa có điều chi đáng tiếc xảy ra. Thanh Hư chân nhân thấy Tôn Trụ thiền sư râu tóc bạc phơ, mà thân hình còn quắc thước, tiếng rồn rảng tỏ ra là một người có nội lực, công phu rất cao thâm, lại thấy Thiền sư nói năng lễ độ thì đem lòng ngưỡng mộ, vội chấp tay vái dài rồi nói :

- Thật ra lỗi tại tiểu đồ, hậu sinh chưa biết oai danh của quý tự, nên đã mạo muội xúc phạm, cũng mong lão Phương tượng nể mặt bản đạo mà lượng thứ cho tiểu đồ. Nói xong, Thanh Hư chân nhân quay lại trách quả Trùng Dương :

- Cũng may, các vị Thiền sư nương tay, nếu không thì thật uổng công ta dạy bảo. Quả mắng xong, Thanh Hư chân nhân bắt Trùng Dương tạ tội với Tôn Trụ thiền sư. Tuân theo lời dạy của sự phụ Trùng Dương bước ra cuối đầu tạ tội với lão Phương tượng. Tôn Trụ thiền sư nghe Thanh Hư chân nhân quả phạt đồ đệ và dùng lời lẽ khiêm nhường, thì cũng thấy hơi thẹn trong lòng, gượng cười nói :

- Đây một phần lớn cũng do sự lỗ mãng của lũ tiểu tăng bản sự gây ra. Quý cao đồ có một bản lĩnh phi thường, thật là hậu sinh khả ỷ. Hôm nay bản tăng cũng có chút việc cần, không tiện lưu giữ Đạo trưởng, xin hẹn bữa khác. Đạo trưởng có đi qua xin ghé bản tự đàm đạo nhau nhiều hơn. Thanh Hư chân nhân nghe nói biết ý Tôn Trụ thiền sư không muốn tiếp mình nên chấp tay cáo từ. Lão Phương tượng đáp lễ và sai tri khách tiễn hai thầy trò ra khỏi chùa. Thanh Hư chân nhân và Trùng Dương đi khỏi chùa được hơn mười dặm, đến lúc không trông thấy bóng Thiếu Lâm tự đâu nữa, lúc đó Thanh Hư chân nhân mới hỏi Trùng Dương đầu đuôi câu chuyện, chàng vội kể lại cho Thanh Hư chân nhân nghe, nào là khi mới xuống núi gặp Âu Trần hòa thượng đón đường và một số hòa thượng ép buộc phải tới Thiếu Lâm tự, rồi chàng đánh ngã mười tám vị La Hán Mộc Nhân ra sao đồng thời hạ ba vị trong Ngũ lão của Thiếu Lâm tự thế nào, như dùng thần công bại Huệ Không, đại lũng phá Ngộ Thiện, chưởng pháp ghẹo Pháp Thắng thiền sư, nhất nhất kể hết cho Thanh Hư chân nhân nghe. Thanh Hư chân nhân tươi nét mặt nói :

- Ta không ngờ võ công của con chóng tiến bộ như vậy, thực thầy cũng không ngờ. Con hãy đi đến các tỉnh phía Nam xem xét, ba năm nữa con trở về, thầy sẽ truyền thụ cho con môn “Nhất Dương chỉ” là môn tuyệt kỹ của phái Toàn Chân. Lúc đó, con có thể trở thành thiên hạ đệ nhất danh Trùng Dương ý muốn hỏi thầy

xem tại sao gọi là Nhất Dương chỉ, nhưng tự nghĩ ba năm nữa sư phụ sẽ truyền dạy cho mình. Lúc đó cũng chưa muộn, nên chàng bèn lạy tạ, từ biệt thầy, nhắm phía Nam thẳng tiến. Thanh Hư chân nhân cũng quay về hang Bách Cầm Lân này, Trùng Dương đi từ Bắc sang Nam. Thoạt tiên, chàng đi từ tỉnh Hà Nam tới Hồ Quang, du lãm những thắng cảnh danh tiếng như “Nam Nhạc Hành Sơn” rồi lại từ Hồ Nam vào Bách Nguyệt đào khắp các tỉnh:

Xuyên, Điền, Quế... xem xét nhân tình, ngao du thắng cảnh Thâm thoát đã được ba năm, chàng lập tức quay về Tùng Sơn theo lời căn dặn của sư phụ, thẳng đường vào hang Bách Cầm để bái kiến Thanh Hư chân nhân, chàng bỗng thấy Chu Bá Thông từ trong hang bước ra, nước mắt đầm đìa, vừa đi vừa khóc...

Trùng Dương giật mình kinh hãi, vội chậm lại hỏi cho biết vì sao khóc lóc như vậy...

3. Bể Thạch Động Khổ Luyện Nhất Dương Chỉ

Vương Trùng Dương thấy Chu Bá Thông vừa đi vừa khóc thì trong lòng xiết bao kinh sợ. Chàng lo lắng hồi hộp, e có chuyện chẳng lành cho sư phụ, nên vội gọi Bá Thông giật giọng hỏi dồn :

- Sao vậy sư đệ! Có chuyện chẳng lành xảy ra mà em khóc lóc như thế?

Chu Bá Thông thấy Trùng Dương đón hỏi thì lại òa lên khóc rầm rức, tức tưởi rồi nói :

- Sư huynh ơi sư phụ đã đuổi tiểu đệ đi rồi!

Trùng Dương nghe xong thở dài một tiếng cực to như trút bỏ gánh nặng.

Chàng cả cười :

- Tại sao em lại bị sư phụ đuổi đi, chắc có làm điều gì phạm đến quy luật, nên thầy mới nóng giận. Thôi để ngu huynh vào xin thầy cho, hiền đệ hãy ở đây, đợi một lát xem sao

Nói dứt lời Trùng Dương vào thẳng hang Bách Cầm vấn an sư phụ. Chàng thấy Thanh Hư chân nhân ngồi dưới gốc cây mặt đầy sắc giận, vội vàng sụp lạy

Gặp mặt chàng Thanh Hư chân nhân đổi giận làm vui cho phép đứng dậy và hỏi :

- Trùng Dương con đã trở về đây ư, may lắm...

Trùng Dương kính cẩn đứng dậy chấp tay thưa qua tự sự về ba năm trời du ngoạn các tỉnh phía nam, sau hết, mới tới gặp Chu Bá Thông vừa đi vừa khóc ở cửa hang...

Thanh Hư chân nhân nghe xong liền nói :

- Thăng súc sinh đó tính nết ngang ngược không thể dung dưỡng cho nó được. Nó sẽ làm hư danh môn phái của Toàn Chân mà thôi

Trùng Dương cả sợ vội thưa :

- Chẳng hay Chu đệ của con làm điều chi mà để đến nỗi sư phụ tức giận đến như thế?

Thanh Hư chân nhân nghe hỏi nổi nóng :

- Thực là quá lắm! Thực là quá lắm! Càng nói ra càng thêm tức giận!...

Nguyên do... Chu Bá Thông nay đã hơn hai mươi tuổi mà tính nết vẫn nghịch ngợm.

Từ ngày theo Thanh Hư chân nhân ở trong hang động Bách Cầm rèn luyện võ công, và được nghe chuyện Trùng Dương hạ ba cao thủ Thiếu Lâm tự thì thích chí lắm. Bá Thông có ý muốn sang tỷ thí võ nghệ cho biết tài cao thấp với môn đồ Thiếu Lâm. Thanh Hư chân nhân biết ý hết lời khuyên dạy, Chu Bá Thông sợ thầy chẳng dám làm điều gì. Gần ba năm trôi qua không hề Chu Bá Thông đã gây sự chẳng lành cho hai môn phái

Cầm giận các môn đồ của phái Thiếu Lâm từ lâu, là những ngày gánh nước tại chùa, Bá Thông vẫn hậm hực trong lòng, gặp dịp may là Thanh Hư chân nhân xuống núi mua lương thực, dặn Bá Thông ở trong

hang dọn dẹp. Chu Bá Thông đợi thầy đi khỏi mới tự nghĩ, nhân dịp này ta sang Thiếu Lâm tự quấy phá một phen và không xưng danh tánh thì ai biết đó vào đây

Nghĩ đoạn, Bá Thông lấy phân và nước tiểu tìm lá to gói vào một gói, đi thẳng tới trước cửa Thiếu Lâm tự. Đến chỗ thạch bia có đề mấy chữ “Từ Quan Phổ Chiêu”, họ Chu mới tung mình nhảy lên một cành cây, cột gói nước tiểu và phân ở trên cao rồi vòng sợi dây xuống gốc cây, ngồi ở đó đợi

Một lúc sau, có hai vị hòa thượng trong Thiếu Lâm tự gánh hai thùng rau cải qua, Bá Thông cầm hai hòn đá nhỏ nhắm đầu hai vị hòa thượng ném tới, những môn đồ của phái Thiếu Lâm người nào võ nghệ cũng cao cường, nên vừa thoáng nghe tiếng gió thổi biết là có ám khí cúi đầu xuống tránh. Lúc ngừng đầu lên thấy Bá Thông ngồi dưới gốc cây cười sằng sặc thì cả giận rút đòn gánh quát lớn :

- Súc sinh, thật là to gan, lớn mật, dám tới đây mà vuốt râu hùm.

Nói xong, hai hòa thượng đều múa đòn gánh chạy lại toan đánh.

Bá Thông lại ném tiếp luôn hai hòn đá nữa, hai người vội vàng cúi đầu xuống tránh, vừa đứng đứng ở gốc cây ngay dưới nước tiểu và phân.

Chỉ chờ có thế, chàng thiếu niên họ Chu giật mạnh cái dây, gói phân và nước tiểu vỡ tung tóe vào đầu và mình hai hòa thượng, không bao giờ có thể ngờ được, hai hòa thượng thét to lên một tiếng, vung đòn gánh nhằm Bá Thông đánh tới tấp.

Nghe đến đây, Trùng Dương không ngờ sự đệ của mình lại tình nghịch đến thế, nhin không được thốt nhiên bật tiếng cười, Thanh Hư chân nhân cả giận nói :

- Con lại còn cười à, thằng súc sinh làm ác như thế, nhục mạ hai vị hòa thượng. Họ đâu có chịu để yên.

Nói rồi, Thanh Hư chân nhân lại kể tiếp :

- Hai hòa thượng khi không bị một thằng tiểu tử nghịch quái ác, khắp người toàn phân và nước tiểu thối chịu không được, lồng lộn như con thú dữ, la hét om sòm nhằm người Bá Thông vụt ngang vụt dọc như mưa, không một chút nương tay

Bá Thông bản tâm không định giao đấu với họ nên hết sức né tránh, vừa tránh vừa chạy miệng lại còn cười khúc khích. Khi nào chịu bỏ, hai hòa thượng quyết đuổi bắt cho kỳ được và trị một trận nên thân mới nghe Bá Thông dùng thuật phi hành chạy từ núi này qua núi nọ, từ Thiếu Thất sơn.

Lúc này ở dưới chân núi có bốn hòa thượng, cũng ở trong Thiếu Lâm tự đang đồn củi, thấy tình hình như vậy, bắt cần phải trái đồng ừa nhau chặn đánh.

Bá Thông vẫn nhớn nhơ như không, liệng mình nhanh nhẹn như con én, thoăn thoắt khắp cành cây này sang cây khác, đu mình như con vượn, vun vút chạy đi, mồm cười ha hả. Sáu vị hòa thượng càng rượt càng tức, vừa đuổi vừa la vang rầm cả một khu rừng.

Vừa lúc đó Thanh Hư chân nhân về tới nơi, trông thấy tình hình như vậy thì biết ngay là do Bá Thông gây sự nên quát to lên.

Bá Thông tự nhiên thấy thầy mình xuất hiện, thì không còn hồn vía lính quỳnh lẫn mình từ trên cao xuống dưới đèo...

Trùng Dương nghe nói tới đó, thì vội lên tiếng :

- Thưa sư phụ, chẳng hay Chu đệ lặn xuống có bị thương không?

- Ta chẳng cần biết rằng nó bị thương hay không nhưng sáu vị hòa thượng thấy ta đều ngừng lại, mang đầu đuôi câu chuyện kể lại cho ta nghe và hỏi xem có phải Bá Thông là đồ đệ của chúng ta hay không? Ta đành phải nói: “Nó không phải là đồ đệ mà chỉ là một tên gia nô mà thôi”, đồng thời ta cũng phải xin lỗi họ và hứa sẽ trừng trị tên súc sinh ấy một cách xứng đáng, họ mới bớt giận trở về nhưng đầu sao cũng không thể nào tránh được sự xích mích sau này

Sau đó, Thanh Hư chân nhân trở về tới hang Bách Cầm cát tiếng gọi Bá Thông. Nhưng không thấy họ Chu đâu cả vì nó cũng biết rằng lúc đó đương lúc Thanh Hư chân nhân nóng giận thể nào cũng bị quở phạt.

Bá Thông ẩn trốn một chỗ. Sáng sớm hôm sau, Bá Thông hai tay cầm những trái khế chỉ rón rén đi vào dâng lên sư phụ để tạ tội Thanh Hư tức giận đánh luôn hai cái tát. Bá Thông không dám tránh né, hai bên má sưng vù lên, đoạn Thanh Hư chân nhân đuổi Bá Thông ra khỏi hang Bách Cầm không cho ở lại nữa.

Trùng Dương cúi đầu nhìn xuống đất quả nhiên có mấy trái khế bị vỡ nát tung tóe dưới đất, còn mấy trái nữa cắm sâu vào thân cây, thì chàng biết sư phụ tức giận đến thế nào.

Chàng vội quỳ xuống thưa :

- Xin sư phụ bớt nóng giận, Bá Thông vì tính nết hầy còn trẻ con ưa tinh nghịch, chứ không có tâm địa xấu xin tha cho một lần, bắt ở trong hang một năm không cho rời khỏi ra ngoài, coi tính nết có thay đổi không rồi sẽ quyết định.

Thanh Hư chân nhân lúc đó cũng bớt giận nên gật đầu.

Trùng Dương đứng lên ra ngoài cửa hang thấy Bá Thông hầy còn khóc thút thít, chàng bước gần tới nơi vỗ vai nói :

- Thôi thôi! Nín đi, sư phụ đã tha tội cho sư đệ, mau mau vào tạ tội thầy, nhớ lần sau không tinh nghịch như thế nữa.

Bá Thông nghe thấy sư huynh nói: Sư phụ đã tha tội cho mình, thì vui mừng hết sức lau khô hai hàng nước mắt nhoeo ngay một nụ cười hấp tấp, toan chạy vào thì Vương Trùng Dương giữ lại nói :

- Tuy vậy, sư phụ mới chỉ biết tha tội cho sư đệ thôi. Còn sự trục xuất ra khỏi môn phái, sư phụ chưa thu hồi mệnh lệnh, và phạt giam em một năm trong hang Bách Cầm để xét tính nết và hành vi sư đệ có chịu biến cải hay không, rồi sau mới quyết định. Sư đệ phải liệu, nếu không sư phụ nổi nóng lên, thì ngu huynh cũng đành chịu.

Nghe xong Bá Thông cả sợ lại òa lên khóc, nước mắt như mưa. Trùng Dương thấy tình hình như vậy cũng thương hại nói :

- Thôi hầy nín đi vào xem sư phụ dạy bảo ra sao đã.

Bá Thông đành lau nước mắt riu ríu theo Trùng Dương vào hang cúi lạy sư phụ xin tha tội Thanh Hư chân nhân trách móc mấy câu, rồi quay lại nói với Trùng Dương :

- Lần này, thầy sẽ truyền cho con môn “Nhất Dương chỉ công”. Một môn tuyệt kỹ của Toàn Chân phái, mà con có biết Nhất Dương chỉ công là gì không?

Trùng Dương vội thưa rằng :

- Đệ tử ngu dốt, nhưng không biết môn võ công này có giống như môn Nhất Chỉ thiên công hay là “Kim Cương chỉ công” của các môn phái khác không?

Thanh Hư chân nhân lắc đầu nói :

- Không phải, không phải, môn “Nhất Dương chỉ công” của Toàn Chân phái chúng ta khác hẳn với môn “Nhất Chỉ thiên công” và “Kim Cương chỉ công” nhiều lắm. Hai môn võ công kể trên, chỉ chú trọng về ngoại công thôi, môn Nhất Chỉ thiên công huấn luyện tới cao siêu đặt bẫy quả trứng gà dưới đất, xếp liên tiếp nhau, chỉ dùng một ngón tay điểm vào quả thứ nhất thì sáu quả trứng kia cũng bể nát.

Trên võ lâm mọi người đều cho là tuyệt kỹ, nhưng thật ra giống như “Thiết Sa chưởng công” đáng vào đá vỡ tan như bột. Còn “Kim Cương chỉ công” thì có thể phá được “Kim Chung Chảo” và “Thiết Bổ Sam”. Chỉ lực có thể xuyên qua sắt, thủng qua đá, nhưng gặp một người nội công cao siêu làm cho bấp thính biến cương thành nhu, tùy theo ý muốn thì “Kim Cương chỉ công” cũng thành vô dụng, duy chỉ có “Nhất Dương chỉ” của phái Toàn Chân thực là đoạt thiên địa, tạo hóa chi miên, uy lực rất lớn, hai thứ chỉ công ở trên so sánh thế nào được. Nhưng muốn luyện được “Nhất Dương chỉ” phải là một người có nội lực siêu phàm mới có thể thành tài được.

Thanh Hư chân nhân lại nói tiếp :

- “Nhất Dương chỉ công” hoàn toàn phải dùng khí của dương cương. Tức là dùng khí “Nguyên Nhân” và khí “Đan Điền” của con người tập trung vào đầu ngón tay, để cấu tạo thành. Nếu đã xuất thủ bất cứ địch nhân nội công có cao siêu đến đâu chăng nữa mà bị “Nhất Dương chỉ công” điểm phải thì mấy chục năm rèn luyện võ công đành bị phế bỏ hết cả.

Trùng Dương nghe qua thốt nhiên tỉnh ngộ bèn thưa với sư phụ :

- Như vậy môn Nhất Dương chỉ công này chỉ có hiệu quả khi điểm vào thân thể con người ta mà thôi có phải không? Dám thưa sư phụ...

Câu hỏi của Trùng Dương thật là đã thấu đáo rất nhiều vì đối với những người bản lãnh đã cao siêu nhất thủ, nhất động của đối phương đều biết trước, một quyền đưa ra, một thế cước đánh tới Họ đều biết hư hay thực. Như vậy đối với một người bản lĩnh đã tới trình độ đó thì dễ gì tới gần họ để mà điểm ngón tay vào người!

Thanh Hư chân nhân nghe Trùng Dương nói như vậy thì có vẻ hài lòng tươi cười nói :

- Như thế là con đã thấu đáo được một phần nào môn “Nhất Dương chỉ công” là một môn võ công tuyệt diệu, nếu luyện tập được tới mức cao siêu ở trong vòng bảy thước có thể điểm trúng địch nhân, khiến cho kẻ địch vô phương chống đỡ, nhưng mỗi lần phải sử dụng tới môn “Nhất Dương chỉ công” này người sử dụng phải tiêu hao rất nhiều sinh lực, phải tĩnh dưỡng nhiều ngày mới có thể phục hồi nguyên khí.

- Bởi thế nếu không sợ gì hết sức nguy hiểm, không thể sơ khoáng mà dụng tới, sau này nếu con có luyện thành công phải lưu ý.

Vương Trùng Dương lắng lắng nghe lời thầy dạy một cách chú ý.

Kể từ ngày đó Thanh Hư chân nhân bắt đầu mang cách luyện tập môn Nhất Dương chỉ công truyền dạy cho Trùng Dương cách rèn luyện. Thứ võ công này là toàn sử dụng thứ Dương Cương Chí Kinh. Bất cứ lúc nào cũng phải vận dụng từ ngón tay phát ra

Trước tiên, Thanh Hư chân nhân bắt đầu dạy cho chàng biết cách Vận Khí Thổ Nạp, cách “Vận Khí Thổ Nạp” của Toàn Chân phái, Vương Trùng Dương cũng đã khổ công rèn luyện nhiều năm rồi, nhưng lần này còn khó khăn hơn nhiều, phải làm sao cho Thiên, Địa, Nhân tam khí điều hành thành một uy lực thì “Nhất Dương chỉ” mới có thể hoàn toàn. Thanh Hư chân nhân bắt Trùng Dương vào sâu trong thạch động.

Động ở một chỗ thật kín đáo, chỉ còn dư lại một chỗ ngồi thật hẹp, lại dùng một tảng đá lớn che cửa hang lại Lúc Chu Bá Thông mang đá che cửa hang thì cậu tự nghĩ :

- “Đây đâu có phải là luyện nội công, nói là tĩnh tọa thì đúng hơn”.

Trùng Dương ngồi ở tận cùng hang đá kín đáo, mới đầu cảm thấy rất khó chịu, vì chẳng những hang đá đã hẹp lại ở sâu vào trong, thiếu hẳn khí trời và ánh sáng, nay lại còn lấy đá che đi nữa thì làm gì còn đủ dưỡng khí. Nếu người thường, ngồi độ nửa ngày bị ngộp thở mà chết.

Trùng Dương hết sức tuân theo lời chỉ dẫn của thầy, thở hít hô hấp, điều hòa có hạn định. Tuy vậy, nếu cứ đóng kín cửa hang như thế thì nhất định không sao chịu nổi!

Cũng may mỗi ngày Chu Bá Thông lại mở cửa hang hai lần mang thức ăn vào cho Trùng Dương, lúc đó mới có những trận gió thổi tới mang theo không khí trong sạch ở ngoài vào và thổi bớt những uế trọc ở trong ra Nhờ vậy sự hô hấp của Trùng Dương mới được khoan khoái một phần.

Liên tiếp như thế được bảy ngày, sang đến ngày thứ tám thì sự ăn uống của Trùng Dương bớt đi chỉ còn có một và sự di chuyển của hang cũng bớt đi một phần.

Đến lúc đó, Trùng Dương đã quen cái không khí và không cảm thấy khó chịu như lúc mới Tuy rằng sự ăn uống giảm bớt nhưng Trùng Dương cảm thấy tinh thần rất sung túc.

Quang âm thấm thoát ngày tháng như trôi đưa, chẳng mấy chốc đã được ba tháng trời, Trùng Dương chịu khổ cực tập luyện trong hang đá. Chàng bỗng nhiên thấy có một cảm giác rất kỳ dị, tuy ở trong hang đen tối như mực, nhưng Trùng Dương nhìn cảnh vật xung quanh thấy rõ ràng như ban ngày, có thể trông thấy

hột cát dưới đất, đồng thời Phương Thôn Linh Đài, mười phần minh định, hai tai rất thính, mỗi một nhịp thở đều nghe rõ mồn một. Trùng Dương tự biết “Nội đơn” của mình đã luyện thành.

Chàng ở trong hang đá liền sáu tháng. Sáu tháng trời khổ luyện trong hang chẳng khác chi một vị hòa thượng khổ hạnh tĩnh tọa

Từ lúc một ngày ăn một bữa, rồi dần tới hai ngày ăn một bữa, cho đến ba ngày ăn một bữa, đôi mắt và hai tai thật là linh thính. Có thể trông rõ những sự xê dịch của loài côn trùng, nghe muỗi bay ở tận đằng xa

Lúc đó Trùng Dương tự biết môn “Nhất Dương chỉ công” của mình đã qua đợt thứ nhất.

Chàng liền ngồi xếp bằng tĩnh tọa, giơ ngón giữa và ngón tay trở nhằm giữa tảng đá phóng thẳng ra nghe một tiếng đánh “Toẹt” tảng đá đó đã di chuyển đi hai tấc.

Trùng Dương hết sức kinh ngạc tự nghĩ không dè mình mới dùng lần thứ nhất mà đã ghê gớm như vậy, bèn định thử lại một lần nữa xem sao, ngờ đâu những khí dương cương không tập trung được nữa Chàng vội vận dụng nội công, vận khí thổ nạp liên tiếp thử mấy lần đều không có hiệu quả.

Chàng giật mình kinh hãi nhưng kịp tỉnh ngộ vì dùng “Nhất Dương chỉ công” trước tiên, trong lòng không được lo lắng gì và mỗi lần sử dụng phải rèn luyện lại ít ngày mới thu hồi được nguyên khí. Trùng Dương nghĩ tới đó thì xếp bằng tĩnh tọa hô hấp điều hòa thu hồi nguyên lực.

Hai ngày sau, Linh đài đã dần dần minh tinh, Trùng Dương mới vận dụng “Nhất Dương chỉ” đâm thẳng vào tảng đá, lần này uy lực vô cùng ghê gớm tảng đá đã bắn xa tới bốn tấc.

Trùng Dương mừng quá muốn la lên, bỗng thấy hoa mày chóng mặt, muốn té ra ngất xỉu Chàng cả kinh vội tụ lại nguyên khí, nhắm mắt định thần, hồi lâu mới hồi tỉnh, sức nhớ lại sự phụ đã cản dẫn mỗi lần vận dụng “Nhất Dương chỉ công” là rất tốn kém nguyên thần phải nghỉ ngơi mấy ngày mới hoàn chân khí.

Trùng Dương vội tĩnh tọa, vận dụng lại nguyên khí trong toàn thân để cho lưu thông khắp cơ thể. Được một ngày một đêm, chàng đang ngồi tọa bỗng thoảng nghe thấy chân người nhẹ nhẹ bước tới, chàng chú ý lắng tai nghe thì nhận ngay ra tiếng bước chân của sư phụ. Chàng nghe rõ chân nhân nói :

- Trùng Dương thật là thiên địa kỳ tài trên đời hiếm có. Ta tưởng ít nhất nó phải khổ luyện hàng năm trời thì mới có thể thi được môn “Nhất Dương chỉ công”, không dè mới có sáu tháng mà đã luyện được tới đợt thứ hai Như thế chỉ ba tháng nữa nó có thể ra khỏi hang đá.

Trùng Dương nghe đến đây bỗng thấy tảng đá lại di chuyển che lấp cửa hang như trước, lại nghe thấy Chu Bá Thông hỏi :

- Thưa sư phụ, Vương sư huynh con đã bao ngày vất vả luyện tập môn Nhất Dương chỉ công, nay mới làm di chuyển được có sáu tấc mà sư phụ lại lấp đi, khiến cho sư huynh con phải mất bao nhiêu công lực nữa

Nghe tiếng cười ha hả của chân nhân cắt ngang :

- Con biết gì? Không đến ba tháng nữa, sư huynh của con có thể làm cho tảng đá này đổ xuống đất. Tới lúc đó là “Đại công” đã thành rồi

Trùng Dương nghe thấy tiếng chân hai sư đồ trở ra ngoài

Nhớ lại lời sư phụ đã nói chỉ ba tháng sau mình đã thành công môn “Nhất Dương chỉ công” thì trong lòng biết bao vui mừng, phấn khởi

Qua vài ngày sau, Trùng Dương lại ra tay thử một lần nữa, sau khi vận dụng “Nhất Dương chỉ công” chàng đâm thẳng vào phiến đá, nghe đánh soẹt một tiếng, phiến đá to lớn đã di chuyển sáu, bảy tấc mà hai lần trước chàng phải sử dụng đến hai lần mới được như thế, thì biết rằng công lực của mình đã tiến gấp đôi

Như thế, cứ cách hai ngày Vương Trùng Dương lại sử dụng “Nhất Dương chỉ” một lần.

Một tháng sau, chàng đã có thể di chuyển tảng đá đi được chừng một thước, nhưng mỗi lần chàng di chuyển tảng đá thì Thanh Hư chân nhân lại mang tảng đá đặt về chỗ cũ.

Đến tháng thứ ba, Trùng Dương vận dụng “Nhất Dương chỉ” nhằm thả tảng đá đâm tới một tiếng đánh “Rầm” như trời long đất lở (ở trong hang thành ra tiếng vọng rất xa, cứ thấy rầm rầm như tiếng sấm vang rền, lên đến mấy phút) tảng đá đã đổ bắn sang bên. Thanh Hư chân nhân vui vẻ cất tiếng cười ha hả :

- Hay lắm! Hay lắm! Nhất Dương chỉ công con đã luyện thành.

4. Đến Tây Sơn Gặp Đại Hội Ăn Mày

Trùng Dương dùng “Nhất Dương chỉ công” đánh đổ tảng đá xong, từ trong hang nhảy vọt ra, nhìn vào phiến đá thấy lỗ sâu, lỗ sâu, lỗ chỗ, nông sâu không nhất định.

Ba tháng đầu chỉ sâu vào độ vài phân, bắt đầu tháng thứ tư sâu vào độ chừng một tấc, đến mấy tháng gần đây đã vào tới năm tấc.

Chu Bá Thông hết sức kinh ngạc, trợn tròn đôi mắt, lắc đầu lè lưỡi :

- Trời ơi! Thứ võ công này chắc đệ tử có khổ công luyện tập cả một đời người chắc cũng không thể nào thành công được!

Chu Bá Thông nói rất đúng vì Trùng Dương may nhờ ăn được Trùng Sâm nên nội công rất cao mới có thể tập luyện nội Sau này tất cả các đồ đệ của Trùng Dương là “Toàn Chân thất tử” không một ai luyện thành, về thể mà về sau môn “Nhất Dương chỉ công” bị thất truyền (hồi sau sẽ nói tới).

Vương Trùng Dương sau khi luyện thành môn Nhất Dương chỉ công, Thanh Hư chân nhân hết sức vui mừng, mười phần khen ngợi, lại truyền thụ thêm cho khẩu quyết về cách vận dụng. Ước chừng nửa năm nữa, lúc đó Thanh Hư chân nhân lại cho Trùng Dương hạ san. Trước khi lên đường, Thanh Hư chân nhân căn dặn :

- Đồ nhi, lần này ta cho con hạ sơn lần thứ bực Từ nay con có môn võ công “Nhất Dương chỉ công” thì con đã trở thành võ lâm đệ nhất, không còn ai là địch thủ của con. Bao nhiêu võ công của “Toàn Chân phái” ta đã truyền hết cho con, nhưng con phải nghe ta, không được sử dụng võ công làm điều tàn bạo hay áp bức thế cô! Con phải làm điều nghĩa, vì đời trừ bạo, giúp kẻ khốn cùng, cải hóa người gian ác, vạn bất đắc dĩ mới dùng võ công, không nên trái lời ta dặn.

Vương Trùng Dương kính cẩn, lắng tai nghe lời vàng ngọc của thầy dạy bảo

Thanh Hư chân nhân nói :

- Lần này xuống núi, con phải đi thẳng tới Bắc phương!

Bốn năm về trước Trùng Dương đã từng đi về phương Bắc nhưng mới đi tới tỉnh Tề, Lỗ (tức vùng Sơn Đông bây giờ). Lần này Thanh Hư chân nhân lại căn dặn :

- Con phải đến tỉnh U Yên nhất là khi “Trường Thành” một vùng Yên - Triệu từ xưa đến nay, có biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt cần phải kết giao

Trùng Dương tuân lời thầy dạy, bái biệt sư phụ ra đi Chu Bá Thông theo tiễn sư huynh tới ngoài mười dặm.

Một tháng sau, Trùng Dương đi đến tỉnh Yên Kinh (tức Bắc Kinh bây giờ), bắt đầu từ đời Tống khai quốc, Yên Kinh không có trong bản đồ Trung Quốc. Đời Ngũ Đạo tàn, hậu Đường tàn, đại tướng Thạch Kính Đường muốn lên làm vua, xin nước Khiết Đan giúp đỡ diệt được hậu Đường, cắt Yên Vân mười sáu thành cho nước Khiết Đan tức là nước Liêu sau này, thủ đô nước ở tại Yên Kinh. Nhà Tống mới khai quốc có mang quân chinh phạt mấy lần nhưng đều thất bại

Đến đời Tống Chân Tông, nước Liêu lại đem binh đến xâm phạm, bắt buộc vua Tống phải thuận phục, mãi đến đời Bắc Tống mới khuất phục được nước Liêu

Lúc Trùng Dương đến Yên Kinh, nước Liêu vừa bị nước Kim tiêu diệt, vua nước Kinh đổi tên thành Thượng Kinh.

Trùng Dương từ Thừa Thiên môn định vào thành, bỗng trông thấy một đám người quần áo lam lũ, mặt mày dơ bẩn, đằng sau lưng người nào, người nấy đều mang một cái bị. Từ cách ăn mặc và đồ dùng của họ,

ai cũng có thể biết đó là một đám khất thực, nhưng trong tay mỗi người đều cầm một chiếc gậy ngắn sơn màu đỏ chói

Vương Trùng Dương đã thấy kỳ lạ, đi được một quãng nữa gặp một đám đông khác tay cũng cầm cái gậy màu đỏ như trên. Không dần được tính tò mò, chàng lại gần hỏi một ông lão bán bánh ở cạnh đường :

- Lão bá! Những người hành khất này, có chuyện chi vui mừng, nên họ mới cầm những cây gậy màu đỏ, có phải thế không?

Người bán bánh gật đầu cười nói :

- Đúng lắm, ngày hôm nay là ngày đại hội của các khất bang. Tất cả các người ăn mày ở Yên Kinh đều họp tại Tây Sơn, ngoại châu thành, cử đại hội để bầu người Bang chủ, là ngày vui mừng của họ, nên ai ai cũng cầm cây gậy màu đỏ.

Trùng Dương lấy làm lạ bèn nói :

-Ồ! Thật là kỳ lạ, đến đi khất thực mà cũng có Bang chủ hay sao

Lão trưởng bán bánh cười :

- Khất thực tuy là nghề hèn hạ nhưng cũng có Bang chủ cầm đầu chứ, cũng như chúng ta có Hoàng đế. Công tử hãy đến Tây Sơn mà coi Họ chọn Bang chủ thật là náo nhiệt. Cái bang chọn người Bang chủ là phải tỷ thí tài nghệ. Người nào võ công cao nhất mới được chọn làm Bang chủ!

Trùng Dương nghe nói có cuộc tỷ thí võ nghệ thì xiết bao vui mừng, tự nghĩ :

- Thật may cho ta gặp dịp Cái bang cử hành đại hội để chọn Bang chủ, ta phải tới đó xem võ công của họ cho biết!

Nghĩ đoạn, chàng cảm tạ Ông lão bán bánh, và không vào thành nữa, đi thẳng ra Tây Sơn xem đại hội ăn mày

Tây Sơn là một vùng ngoại ô Yên Kinh, là một nơi có nhiều danh lam thắng cảnh. Tới nơi, Trùng Dương đã thấy có mấy ngàn người ngồi vòng quanh tại đây, già có, trẻ có, ăn mặc rách rưới, mặt mày lam lũ, toàn là những người khất thực.

Người nào người nấy đều ngồi trên chiếc bị, tay cầm gậy ngắn sơn màu đỏ, đông vô số kể tới sáu bảy ngàn người Tất cả ngồi im lặng, không ai nói chuyện to nhỏ gì cả. Trùng Dương liếc mắt quan sát.

Chàng bỗng giật mình kinh ngạc, tuy họ ngồi như vậy, mới thoạt trông cứ tưởng như thường, nhưng nhìn kỹ mới thấy là họ đã ngồi theo thế trận “Thái Cực Ất Tự Đồ”. Chính giữa có một cái vòng tròn nhỏ, trong đó mười sáu người ngồi nghiêm chỉnh, chàng đoán chắc đó là các vị lãnh tụ của Cái bang Nam, Bắc. Có mấy người nét mặt thanh tú, tuổi còn trẻ, mấy người thì tuổi đã quá lục tuần, đầu tóc bạc phơ râu mày trắng xóa

Tất cả mười sáu người đều ngồi chễm chệ Oai nghiêm, chính giữa họ đặt một cây “Lục Trúc trượng”, mọi người đều chăm chú nhìn vào cây trượng đó.

Bỗng thấy mười sáu vị lãnh tụ đều nhất thời đứng dậy, hướng mặt về Tây Sơn, cung kính sụp lạy mấy lạy, rồi mới quay mình trở lại, một vị lão trưởng có vẻ nhiều tuổi nhất trong đám đó, râu tóc bạc phơ, cất tiếng sang sảng nói lớn :

- Thừa quý hữu, hôm nay là ngày chúng ta bầu Bang chủ, tất cả quý hữu đã ở trong mười sáu tỉnh Nam Bắc họp tại đây, lúc Khứ bang chủ còn sinh tiền, chưa kịp chỉ định cho ai thừa kế, thì đột nhiên từ trần, bởi thế nên chúng ta phải bầu lại một vị Bang chủ tuyệt đối công bằng, nghĩa là bất cứ ai trong chúng ta đều có quyền tham gia ứng cử, miễn là phải mang cái tuyệt kỹ công phu của mình ra thi thố! Người nào bản lĩnh cao siêu hơn hết thì sẽ được tất cả mọi người ủng hộ, được nhận cây Lục Trúc trượng này và trở thành Bang chủ.

Vị Lão trưởng đó nói xong, mọi người đều vỗ tay hoan hô, cổ vũ, vang lên như sấm, huyền não vô cùng. Mười sáu người ngồi giữa đều là những tay cao thủ đại diện cho mười sáu tỉnh, toàn là những người bản lĩnh cao cường, võ công trác tuyệt. Vị Lão trưởng vừa cất tiếng nói là người cầm đầu Cái bang của tỉnh

Hồ Nam, tên Tề Kim Chung, biệt hiệu “Thiết Hành Cước”, mấy người lãnh tụ của Cái bang các tỉnh ngồi chung quanh đây thấy Tề Kim Chung dứt lời thì đồng thanh nói :

- Tam Công Công, lão huynh là người đức hạnh, rất xứng đáng là Bang chủ của chúng ta rồi!

Tề Kim Chung vội vàng gạt đi :

- Xin đừng nói thế, tuy liệt vị có lòng yêu mến nhưng đã có câu “trùng dương sóng sau xô sóng trước, hào kiệt anh hùng xuất thiếu niên”, tuổi lão phu đã quá già rồi, đã trở thành vô dụng, đâu còn dám đảm trách chức vụ Bang chủ. Hôm nay đông đủ các anh hùng hào kiệt, xin các vị hãy biểu diễn công phu của mình để toàn thể chúng ta bầu chọn người làm Bang chủ.

Vừa nói dứt, ở trong đám hành khách bước ra một người trạc độ tứ tuần, đầu cạo trọc lóc, người gầy ốm xanh xao nhưng hai đôi mắt sáng như điện.

Hắn ta bước tới trước mặt mười sáu vị lãnh tụ Cái bang, chấp tay vái dài rồi nói :

- Tại hạ họ Chu, tuy bản lãnh chẳng có bao nhiêu, nhưng cũng xung phong ra thi thố một vài tài mọn, xin liệt vị chớ cười!

Mọi người để ý nhìn, và nhận ra đó là Chu A Tú, đã từng có tiếng trên giang hồ, thuộc Cái bang tỉnh Hồ Bắc, A Tú còn có biệt hiệu là “Lại Đầu Quỷ”, mọi người lại vỗ tay hoan nghênh, cổ vũ vang lên như sấm.

Tề Kim Chung giơ cao tay ra hiệu cho mọi người giữ trật tự rồi nói :

- Không nên khách khí, Chu huynh hãy biểu diễn võ công để mọi người thưởng lãm, nếu võ công cao siêu thì chúng tôi sẽ tôn Chu huynh lên làm Bang chủ.

Chu A Tú đáp :

- Không dám, không dám, tiểu đệ ra đây cốt để mua vui mở đầu cho cuộc biểu diễn mà thôi, chứ tài nghệ của tiểu đệ có ra gì mà làm trò cười cho liệt vị, xin miễn thứ!

Dứt lời, Chu A Tú mang ba phiến đá lớn, mỗi phiến ước nặng năm, sáu chục cân, đoạn họ Chu hai tay bẻ một phiến đá tung lên cao ước hơn ba trượng đến lúc phiến đá rồi xuống, họ Chu đưa đầu ra hứng chịu

Một tiếng “ầm” khô khan phát ra, viên đá trúng đầu họ Chu bật vỡ ra thành nhiều mảnh, bụi bay mù mịt. Tất cả mọi người đều vỗ tay tán thưởng. Trùng Dương thấy vậy cũng thầm kính phục và biết họ Chu đã dùng thế võ công “Đầu Chùy Quán Đỉnh”. Nội công hắn ta đã luyện tới mức đó cũng quả là mất nhiều công phụ. Lại thấy Chu A Tú bưng phiến đá thứ hai tung lên trời, lần này họ Chu dùng nhiều sức mạnh nên phiến đá to lớn bay vút lên không trung, cao ước chừng năm sáu trượng.

Khi tảng đá rơi gần xuống đất, mọi người định nhìn họ Chu lại dùng chiếc đầu rắn như sắt để đối phó, nhưng không ngờ họ Chu đã lộn đầu xuống đất dùng hai chân đá ngược trở lại, một tiếng “bốp” khô khan vang lên, phiến đá bị hai ngón chân của họ Chu đập mạnh đã vỡ tan ra làm nhiều mảnh.

Họ Chu lộn phắt người trở lại nhanh như cắt tung nốt phiến đá thứ ba lên và khi phiến đá rơi xuống, Chu A Tú đưa ngực ra đỡ và nghe đến “bùng” một tiếng, đá cũng vỡ tan tành.

Lúc đó mọi người đều vỗ tay rầm rầm và có nhiều tiếng hô to :

- Hảo thần lực! Hảo thần lực!

Nhất là Cái bang ở Hồ Bắc, có người quá lớn :

- Chu ca ca đáng làm Bang chủ lắm!

Trong Cái bang tỉnh Giang Tô có tiếng cười ha hả :

- Khoan đã, tại hạ tuy tài hèn nhưng cũng xin biểu diễn vài môn võ công để quý vị coi chơi!

Vừa dứt lời, một người tuổi ngoại tứ tuần, nét mặt choắt cheo xanh lét như dưa leo, đầu tóc rối bù, người gầy như cây tre từ trong bước ra, Chu A Tú nhận ngay ra người đó là Kim Tam Nguyên có biệt hiệu là Lãnh Vô Thường có tiếng trong võ lâm, nhưng ít cùng ai giao địch, Chu A Tú cũng không dám coi thường, vội chấp tay vái chào rồi nói :

- Kim đại ca, chắc có điều chi chỉ giáo

Kim Tam Nguyên cũng vội chấp tay đáp lễ và nói :

- Vừa rồi Chu huynh dùng nội công phá tan phiến thạch, quả là nội lực phi thường, khiến ai không kính phục. Tiểu đệ cũng xin hiến một thuật môn là tiểu đệ đứng nguyên bất động, nếu Chu huynh dùng đầu húc ba lần đẩy lui được một bước thì tiểu đệ mới bái phục!

Mọi người thấy Kim Tam Nguyên đưa ra điều kiện kỳ lạ như vậy thì vỗ tay ầm ầm cổ vũ. Kim Tam Nguyên lại quay ra nói với anh em Cái bang Giang Tô :

- Các anh em, anh nào có chén, xin lấy cho tôi hai bát nước đầy lại đây!

Không hiểu Kim Tam Nguyên định làm trò gì, nhưng lập tức có thanh niên ở trong Cái bang Giang Tô đã đi mượn hai cái chén chứa đầy nước mang tới Kim Tam Nguyên hai tay cầm hai chén nước đầy đứng bình thân nghiêm chỉnh nói :

- Không cứ Chu huynh dùng sức mạnh đẩy lùi tôi lại mà Chu huynh làm người tôi hơi nhúc nhích hai chén nước này sánh ra ngoài một giọt cũng kể như là tôi chịu thua!

Mọi người lại vỗ tay ầm ầm khen ngợi Kim Tam Nguyên. Chu A Tú thấy Kim Tam Nguyên cầm hai chén nước trên tay và thách đố mình như thế, tỏ ra đối phương có vẻ khinh thường thì không sao nên được lòng tức giận, tuy cũng tự biết rằng Kim Tam Nguyên đã luyện được một môn võ công nổi tiếng trên giang hồ là môn “Âm Nhu”, nhưng với điều kiện mà họ Kim đưa ra chẳng có gì là nguy hiểm cả, thì cười nhạt mà rằng :

- Kim huynh đệ, đã từng nghe danh tiếng của huynh từ lâu, nhân dịp này tôi cũng xin thử sức một phen!

Nói xong, Chu A Tú cong người nhắm ngay ngực Kim Tam Nguyên tận lực húc thẳng đầu vào Mọi người đã vừa thấy cái đầu thật là lợi hại, tuy không nói ra nhưng hết thảy đều nghĩ thầm, dù cho nội công của Kim Tam Nguyên có giỏi đến đâu thì không bị thương là may lắm rồi, chứ với tám thân gầy gò ốm yếu như thế làm sao đứng cho vững trước sức húc ngàn cân.

Nhưng không ai ngờ, đầu của Chu A Tú húc vào ngực của họ Kim như húc vào một đồng bóng gòn mềm nhũn chẳng phát ra một tiếng động nào cả.

Kim Tam Nguyên vẫn đứng nguyên tại chỗ, không hề nhúc nhích, hai bát nước đầy trên tay cũng chẳng sánh ra một giọt nào Cái bang trong Giang Tô vỗ tay hoan hô nhiều nhất.

Vừa ngạc nhiên vừa tức giận, Chu A Tú hít hơi, tập trung nguyên khí vận dụng lên đầu, nhằm thẳng bụng Kim Tam Nguyên lao tới, sức mạnh như vũ bão, có thể vào núi cũng tan. Chu A Tú đinh ninh phen này có thể hạ được họ Kim để gỡ danh dự, nào ngờ Kim Tam Nguyên phình bụng lên như cái trống đồ lấy đầu của họ Chu rồi thót bụng vào...

Chu A Tú như cảm thấy một sức mạnh vô hình giữ chặt đầu mình, muốn rút ra cũng không được, hai bên thái dương đau buốt. Họ Kim phình bụng ra một cái thật mạnh, Chu A Tú bật văng ra xa, có tới một trượng ngã ngồi xuống đất. Toàn thể Cái bang đều vỗ tay hoan hô Kim Tam Nguyên ầm ầm như sấm dậy.

Thẹn quá hóa giận, không nghĩ đến sự cam kết là chỉ được ba lần dùng đầu công, không được dùng quyền cước, Chu A Tú quật mình đứng lên chẳng nói chẳng rằng tung ngay một ngọc cước nhằm tay phải của Kim Tam Nguyên phóng tới Mọi người đều ồ lên phản đối.

Ngọc cước chỉ cách tay Kim Tam Nguyên trong vài tấc, Lãnh Vô Thường đã nhích tay áo, trong tay áo lao vụt ra một con rắn hoa màu lục nhắm ngay mu bàn chân Chu A Tú mổ tới nhanh như chớp. Không rút chân về kịp, Chu A Tú hét lên một tiếng ngã lăn ngay xuống đất.

Kim Tam Nguyên đương nhiên dùng rắn độc hại người, Cái bang Hồ Bắc nhao nhao lên phản đối hết sức căm phẫn, đồng thời có mấy tay hảo thủ sẵn tay áo xông ra, ý quyết cùng Kim Tam Nguyên một phen sinh tử. Cái bang Giang Tô cũng nhao nhao bên vực Kim Tam Nguyên.

Hai bên đều hùng hổ tưởng hai bên sẽ gây ra một trận tranh đấu giữa hai phe Cái bang, Thiết Hành Cước Tề Kim Chung thấy tình hình như vậy lập tức tay cầm cây Lục Trúc trượng đập mạnh xuống đất ra lệnh :

- Tất cả anh em hãy ngồi xuống, chúng ta còn gia pháp không nên làm mất trật tự!

Tất cả người trong hai phe đều đứng nghiêm và đồng thời cúi đầu về Lục Trúc trượng, vái một cái lui về chỗ cũ.

Mọi người im lặng nghe Tề Kim Chung phân xử. Thoạt tiên Tề Kim Chung ngó Kim Tam Nguyên hỏi :

- Tại sao người lại phạm vào luật tỷ vô, dùng độc xà hại người

Kim Tam Nguyên hướng về Thiết Hành Cước kính cẩn thưa :

- Kính thưa tiền bối, vì họ Chu phạm kỷ luật. Trước tỷ thí, tiểu bối đã giao kết hứa chịu cho Chu A Tú “Tam Hạ Dương Đầu” và không được dùng quyền cước, họ Chu ưng chịu, hai lần tấn công thất bại, hấn lại tự tiện dùng quyền cước, nên bất đắc dĩ tiểu bối phải tung con rắn để tự vệ, tức là “Dĩ Nha Hoàn Nha”, thưa các vị tiền bối như vậy có phải không?

Trùng Dương nghe lão họ Kim nói vậy thì tự nghĩ :

- Tên họ Kim này khẩu khí thật cuồng ngạo, lão có vẻ coi mấy vị trưởng lão của Cái bang không vào đâu cả.

Lúc này mười sáu vị lãnh tụ Cái bang trưởng lão tuy biết rằng lời nói của Kim Tam Nguyên quá cường nhưng Chu A Tú vi phạm luật giao đấu trước nên không biết nói thế nào, thật là tả hữu vi nan.

Tề Kim Chung hừ một tiếng rồi nói :

- Thôi được, không cần phải kể phải trái, Kim Tam Nguyên hãy lấy thuốc giải cứu nguy cho họ Chu đã!

Kim Tam Nguyên ung dung lấy trong bình đựng thuốc đeo ở bên người ra hai viên thuốc gọi hai người tiểu khải đến vực họ Chu dùng cách trong uống ngoài xoa để cứu chữa

Lúc đó, đùi của Chu A Tú đã sưng húp lên bằng cái vai nước, đau nhức vô cùng, Chu A Tú trong lòng hết sức cảm phần họ Kim nhưng không làm gì được.

Sau khi hai tiểu khải cho Chu A Tú uống thuốc và xoa bóp thì đùi họ Chu xẹp đi, từ từ hoàn hảo Hai người đỡ Chu A Tú vào trong, ngồi chung một chỗ với Cái bang Hồ Nam nghỉ ngơi dưỡng sức. Lúc đó, Kim Tam Nguyên có vẻ mãn ý, dương dương tự đắc, đứng ở giữa vòng nói to :

- Còn vị nào tài nghệ cao siêu, xin mời ra cho tại hạ được lĩnh giáo!

Kim Tam Nguyên vừa dứt lời thì trong Cái bang phía Nam bước ra một người cũng gầy ốm xanh xao, trạc độ ba mươi tuổi, cất tiếng cười ha hả :

- Kim lão tam, tiểu đệ muốn yêu cầu lão huynh hãy đem hai con rắn ra cho liệt vị đây cùng xem có được không?

Người nói đó ở trong Cái bang thuộc tỉnh An Huy tên Lộ Ngũ, trên giang hồ nổi tiếng về thuật khinh công nên có thêm biệt hiệu “Truy Phong Lộ Ngũ”.

Tuy vậy, trong Cái bang An Huy, chàng chỉ thuộc về hàng tiểu bối, thế mà cũng ngang nhiên ra tỷ thí với Kim Tam Nguyên.

Họ Kim thấy Lộ Ngũ bước ra và bắt mình phải bỏ rắn cho hắn coi, thì cười nhạt một tiếng mà rằng :

- Ngũ ca, có phải chính huynh cũng nuôi rắn độc nên muốn xem và đọ với rắn của đệ chăng?

Thường thường những người Cái bang ở thời Bắc Tống đều có bản lĩnh điều khiển rắn, họ dùng mồi hoặc ống tiêu bắt rắn làm trò chơi cho mọi người xem để tiện việc xin tiền.

Lộ Ngũ cười và đáp :

- Kim tam gia, tiểu đệ đây chỉ thuộc hàng tiểu bối, bản lĩnh kém cỏi nhưng rất ghét các loại Trường trùng, một người có bản lãnh như Kim ca hà tất phải dùng rắn độc để hại người, tiểu đệ tuy bất tài cũng xin đánh chết hai con độc xà đi để diệt trừ hậu họa

Kim Tam Nguyên trong lòng hết sức tức giận nhưng cũng gượng cười lớn lên một tiếng có vẻ kiêu ngạo và nói :

- Lộ Ngũ, người định đánh chết con rắn của tạ Hay lắm, đây ta cho người xem hai con rắn và ta thử coi mi đánh chết nó như thế nào

Nói xong, Kim Tam Nguyên cuộn tay áo lên, đã thấy hai con rắn lục màu xanh biếc cuộn ở hai cánh tay, giống rắn này gọi là Thanh Trúc xà, một thứ rắn tối độc, thân thể nhỏ bé như cây trúc, ít người trông thấy con nào dài đến một thước, nhưng đến nay họ trông thấy đôi Thanh Trúc xà dài tới ba thước thì bảo sao mà chẳng ngạc nhiên. Đôi Thanh Trúc xà này Kim Tam Nguyên đã nuôi hơn mười năm nay. Lúc đó hai con rắn thấy người lạ thì đều cất cao cổ lên thở phì phì. Truy Phong Lộ Ngũ chẳng tỏ vẻ gì sợ hãi điềm nhiên nói với Kim Tam Nguyên :

- Kim lão gia hãy giữ gìn chúng cho cẩn thận, tôi chỉ đếm từ một đến mười là đánh chết con rắn ở bên tay trái lão huynh, và tôi đếm thêm mười tiếng nữa thì con rắn bên tay mặt của huynh cũng chết nốt, cách đánh rắn của tôi cũng đơn giản, tôi chỉ dùng một cây roi bằng mây thôi!

Truy Phong Lộ Ngũ vừa nói dứt câu, chư Bang đều hoan nghênh như tràng pháo nổ, và lại có tiếng người cổ vũ :

- Như vậy thì bản lãnh quả thật cao cường!

Nghe thấy Lộ Ngũ nói chỉ đếm đến hai mươi lần đã đánh chết cặp rắn của mình đã nuôi trên mười năm thì Kim Tam Nguyên vừa giận vừa tức nói :

- Hay lắm! Hay lắm! Quả thật là hậu sanh khả úy! Họ Kim tôi lặn lội trong chốn giang hồ trên mười năm nay, chưa ai hại nổi cặp rắn này, nhưng cũng xin nói dứt khoát, nhà ngươi chỉ được dùng roi mây đánh nó chứ tuyệt đối nhà ngươi không được dùng ám khí hãm hại, nếu mi sai lời hứa thì ta quyết không thể tha thứ được!

Lộ Ngũ mỉm cười gật đầu :

- Được, tiểu đệ xin nhận lời, và xin chú ý, đệ bắt đầu!

Nói dứt lời, Lộ Ngũ rút một cái roi mây nhỏ bằng ngón tay bề dài chừng ba thước vút lên không phát ra hai tiếng “chúu chúu”. Kim Tam Nguyên vừa giang hai tay ra Lộ Ngũ quát lên một tiếng, vung tít cây roi mây, đồng thời tay trái của Lộ Ngũ phẩy mạnh một cái đã bắn luôn ra hai cái kim vào tay trái của Kim Tam Nguyên đúng ngay “Khúc trì huyết”, họ Kim thật không sao ngờ tới, cánh tay bị tê dại đi, chỉ thấy Lộ Ngũ đếm một hai, cây roi mây của họ Ngũ đã đánh vút xuống ngay vào con rắn ở cánh tay trái của Kim Tam Nguyên. Các loại rắn độc rất kỵ với cây mây, con rắn bị đánh đau quá, quẫy mạnh một cái đã buông tuốt xuống đất, Lộ Ngũ đếm tiếng thứ ba, con rắn vừa mới cất đầu lên thì cái roi mây của họ Lộ đã đánh trúng ngay vào cái đầu con rắn nghe cái “Bốp” một tiếng, đầu con rắn đã nát bét. Con rắn giãy giụa vài cái thì nằm ngay đơ, chết liền tại chỗ.

Như thế, trước sau Lộ Ngũ mới đếm đến tiếng thứ ba đã đánh chết một Thanh Trúc xà của Kim Tam Nguyên, mọi người đều vỗ tay hoan hô ầm ĩ.

Kim Tam Nguyên cánh tay trái bị kim châm của Lộ Ngũ bắn nhằm huyệt còn tê buốt, lại thấy con rắn quý của mình bị đánh chết thì quát to :

- Tiểu tử họ Lỗ kia, chưa chi mi đã sai lời hứa...

Nói chưa hết câu, bỗng thấy cánh tay mặt của mình lại đột nhiên bị tê buốt không còn cựa quậy gì được, thì ra trong lúc bất ngờ tay mặt của họ Kim đã bị Lộ Ngũ phóng kim châm vào đúng huyệt.

Ngay lúc ấy, Truy Phong Lộ Ngũ đếm lên một tiếng, cái roi mây đã vút đánh vèo một cái trúng ngay con rắn thứ hai ở bên cánh tay phải của Kim Tam Nguyên. Con rắn này rơi xuống đất, Lộ Ngũ đã đếm tiếng thứ hai thì ngọn roi lại quát trúng giữa lưng con rắn, và đếm tiếng thứ ba thì đầu roi đã trúng giữa đầu

Con rắn đã bẹp dí cái đầu, chết cong queo trên mặt đất. Tất cả Các bang đều vỗ tay hoan hô, tiếng vang lên như sấm.

5. Tây Sơn Quân Cái Hiển Tuyệt Nghệ

Kim Tam Nguyên lúc ấy đã nhỏ được bốn cây kim châm, quát lớn :

- Tiểu tử, mi đã sai lời cam kết, dám cả gan dùng ám khí, hãy coi đây...

Nói dứt lời, họ Kim đã nhắm tả Thái Dương huyết của Lộ Ngũ đánh một chưởng. Lẹ như chớp, Truy Phong Lộ Ngũ nhún mình nhảy vọt ra đằng sau tránh thoát, cười lớn :

- Kim lão tam, tôi đâu có dùng ám khí đánh chết Thanh Trúc xà của lão huynh, tôi chỉ bắn vào cánh tay của huynh đấy chứ!

Tất cả mọi người đều cười ồ cả lên, càng thêm tức giận, mặt của Kim Tam Nguyên lúc đó đỏ rỏ, lồng lộn như mãnh hổ, trổ hết tài nghệ hoa quyền dùng bài “Long Hổ Hoa Thượng Quyền” nhanh như gió bão nhắm ngay Lộ Ngũ đánh liên tiếp luôn mấy thế cực kỳ hiểm ác.

Lộ Ngũ tả nhảy, hữu tránh, dùng tuyệt kỹ khinh công nhanh lẹ như con vượn, thoát trước thoát sau, dùng thế “Tiểu Khảo Miên Nhuyễn” để tránh né lối tấn công vũ bão của họ Kim.

Kim Tam Nguyên càng nổi giận dùng dùng găm thét như hổ rống, voi gầm, hoa tít quyền lặn xả vào tấn công Lộ Ngũ không rời một bước. Chưởng phong bay ra vù vù như gió lốc, nhắm ngay vào những tử huyết của họ Lộ công kích. Luận về công lực thì Kim Tam Nguyên còn cao hơn họ Lộ một bậc, nhưng Lộ Ngũ thập phần tinh tế, trước hết để tiêu diệt được hai con rắn độc của họ Kim, lại dùng lời lẽ khiêu khích khiến cho Kim Tam Nguyên nóng nảy mất hết bình tĩnh.

Ngoài ra nhờ Lộ Ngũ đối phó bằng cách “Du đấu” có thủ không có công, cốt làm tiêu hao công lực của đối phương. Lúc đó, Lộ Ngũ lại dùng bài “Bát Bộ Cẩn Thiên” múa lên trông thật là ngoạn mục. Kim Tam Nguyên tấn công ở Đông thì họ Lộ nhảy sang phía Tây, họ Kim tấn công ở phía Tây thì Lộ Ngũ nhảy sang phía Đông, cứ thế nhảy nhót, trận đấu đã được ngoài ba mươi hiệp.

Kim Tam Nguyên tấn công tới tấp mà không hề trúng người Lộ Ngũ một quyền nào, mồ hôi đã toát ra như tắm, hơi thở chẳng điều hòa, bỗng nhiên thấy Lộ Ngũ quát lên một tiếng dùng thế “Kim Diêu Châu Dĩ” nhắm cầm họ Kim đánh ra một quyền nhanh như chớp.

Kim Tam Nguyên xòe tay, năm ngón tay hơi cúp vào như móng tay chim ưng dùng “Cầm Nã Thủ” chụp vào huyết mạch của Lộ Ngũ, nhưng không ngờ Lộ Ngũ đánh thế ấy chỉ là thế hư, bàn tay của Kim Tam Nguyên vừa xòe ra định bắt lấy tay họ Lộ thì Lộ Ngũ đã thu tay quyền về và tung ngay hay ngọn “Uyên Ương cước” lẹ hơn chớp nhoáng.

Người ta nghe hai tiếng “bình, bình”, Kim Tam Nguyên lãnh đủ hai cái đá bằng trời giáng. Nội công của họ Kim đã tới bậc cao thâm, nên bị hai ngọn cước của Lộ Ngũ phóng tới mạnh có thể tới mấy trăm cân mà chỉ thối lui lại có mấy bước. Lộ Ngũ thấy bản lãnh của họ Kim như thế chẳng dám coi thường, vội dùng luôn thế “Kim Lý Xuyên Ba” nhảy vọt ra ngoài.

Kim Tam Nguyên lúc đó nộ khí xung thiên, rút ngay ở lưng ra cái “Thiết Liên Hoàn” vung tít lên phát ra những tiếng “xoang xoang” đình tai nhức óc, một đạo hào quang trắng toát bay ra như chớp sáng lờ.

Nguyên cái Thiết Kim Hoàn của họ Kim làm bằng một thứ thép cực kỳ tốt, tất cả là mười tám cái vòng, mỗi cái bằng chén uống nước chèn móc nối với nhau, khi múa lên cái nọ đụng vào cái kia làm cho đối phương mất hết tinh thần, lại thêm những cái vòng đó sáng quá, phản chiếu ánh sáng như gương soi nhấp nháy như điện càn làm cho địch thủ bị hoa mắt, thật là một thứ khí giới vô cùng lợi hại. Vừa rút Thiết Liên Hoàn lên họ Kim đã dùng ngay thế “Loạn Đả Kim Kê” và tiếp theo thế “Thâu Chiết Liên Hoàn” nghe soạt soạt hai tiếng đầu ngọn Thiết Liên Hoàn như con rắn bạc quất vào lưng và quét luôn xuống hai chân của Lộ Ngũ.

Truy Phong Lộ Ngũ chẳng dám coi thường vội rút luôn cây Đẳng Côn dùng ngay thế “Mai Hoa Lạc Địa” cúi người xuống tránh thế công ở trên đồng thời vung tròn cây côn đỡ thế đánh ở dưới.

Một tiếng chát đình tai nhức óc, hai thứ binh khí đánh vào nhau quá mạnh, Truy Phong Lộ Ngũ thấy hay tay tê buốt thì biết rằng nội lực của họ Kim thật là ghê gớm, nên hết sức đề phòng, cố tránh sự va chạm với binh khí họ Kim.

Thấy Lộ Ngũ đỡ được hai thế hiểm độc của mình, Kim Tam Nguyên trong bụng cũng khen thầm. Không để cho Lộ Ngũ thu côn về, Kim Tam Nguyên đã quát lên một tiếng thật lớn dùng luôn thế “Bạch Hạc Xung Thiên” đưa thẳng ngọn Thiết Hoa Hoàn vào “Bách Đường huyết” của họ Lộ.

Truy Phong Lộ Ngũ thất kinh vội dùng thế “Mãng Xà Phiên Thân” nhảy vọt về phía sau Kim Tam Nguyên.

Thân pháp của Lộ Ngũ quả thật là nhanh nện, thừa cơ họ Kim chưa kịp hồi bộ, Lộ Ngũ đưa ngay đầu côn nhằm trúng vào “Thẩm Âm huyết” ở bên tai trái họ Kim chọc tới, nhanh như chớp.

Họ Kim bị đâm trúng huyết thấy mắt hoa đầu choáng, toàn thân tê buốt, cây Thiết Hoa Hoàn rời khỏi tay nghe “Xoảng” một tiếng, đồng thời họ Kim cũng ngã lộn ra đất, không sao gượng được.

Tất cả mọi người trong Cái bang đều cười ồ cả lên.

Ngoại trừ Cái bang Giang Tô hơi phẫn nộ, còn tất cả mọi người đều lấy làm bằng lòng, vỗ tay hoan hô ầm ĩ, vị Cái bang Trưởng lão tuy không nói ra nhưng cũng một lòng nghĩ rằng :

- Lãnh Vô Thường Kim Tam Nguyên cũng đáng để Lộ Ngũ giáo huấn một phen cho bớt tính kiêu ngạo!

Tánh kiêu kỳ, hống hách của Kim Tam Nguyên làm cho ai nấy cũng đều ghét. Họ Kim tự cho mình là tốt chúng siêu quần nên mục hạ vô nhân; vì thế lúc đầu người ta đều vỗ tay cổ vũ nhưng sau khi nhìn thấy những lời nói khinh thị của họ Kim thì tất cả cảm tình của những người xung quanh đều nghiêng về phía Lộ Ngũ.

Cái bang Giang Tô thấy Lãnh Vô Thường Kim Tam Nguyên bị hạ một cách dễ dàng như thế, thì lòng tự ái của họ bị va chạm. Họ coi như là một điều sỉ nhục của Cái bang Giang Tô.

Tiếng cười nói, tiếng la ó, tạo thành âm thanh hỗn loạn nhưc óc đình tại

Trong cảnh ồn ào náo nhiệt, những đầu người lơ lơ nhón nháo muốn nhào vô vòng để thi thố tài năng, hay đúng hơn là muốn hạ Lộ Ngũ cho hả lòng căm tức.

Vừa lúc ấy thì có một người từ ngoài nhảy vào xin tỷ thí với Lộ Ngũ. Anh chàng tự đắc hiu hiu Câu nói tuy khiêm nhượng mà ẩn một vẻ kiêu kỳ, nếu không để ý thì không thấy ở lời nói đó có một ý gì trịch thượng cả :

- Đệ tên Mai Lục Tử, dù tài nghệ không có bao nhiêu, nhưng cũng muốn cùng Lộ Ngũ huynh tỷ thí để lãnh giáo một vài miếng quyền cước. Chẳng hay Lộ huynh có bằng lòng với kẻ hèn này giao đấu một phen không?

Lộ Ngũ tuy tính tình hòa nhã, song nghe Mai Lục Tử nói thế như khiêu khích thì nổi xung thiên nói :

- Khá khen cho họ Mai, người muốn cùng ta giao đấu thì chớ có trách rằng ta hung ác. Tuy ta mệt mỏi song cũng rán cùng người một phen sống mái!

Nói rồi, Lộ Ngũ hồi bộ chờ Mai Lục Tử ra quyền.

Hai người đánh nhau hơn năm chục hiệp mà vẫn bất phân thắng bại

Mọi người nhìn vào trận đấu không tiếc lời tán dương cổ vũ.

Mai Lục Tử là người ở Cái bang Hà Nam nên được những người trong Cái bang ấy có cảm tình khen ngợi :

- Mai Lục Tử hãy rán lên!

Trong vòng chiến họ Mai nghe thế thì hăng hái vô cùng.

Thêm hai mươi hiệp nữa thì Lộ Ngũ xuống sức thấy rõ ràng.

Lộ Ngũ đã một mình kịch chiến với hai tay bản lĩnh nên làm gì còn sức lực.

Dù sao thì sức người cũng có hạn.

Bỗng dưng họ Lộ đình bộ lại và không đánh nữa, Lộ Ngũ cất tiếng :

- Khá khen Mai huynh là bậc cao thủ, đệ xin nhường chức Bang chủ lại cho Mai huynh!

Nói xong, Lộ Ngũ thoát một cái đã ra ngoài trận đấu

Họ Mai được dịp kiêu hãnh, mắt hướng về phía mười sáu vị Trưởng lão Cái bang như thách thức, như chờ đợi lời tuyên bố của Tề Kim Chung.

Trong một khắc, sự im lặng trở nên ồn ào lạ! Mọi người bàn tán thì thầm. Ai nấy cũng đều thấy tức cho Lộ Ngũ là không biết vì sao anh chàng này tự chịu thua như thế!

Trong võ lâm, ai mà chịu thua trước kẻ địch thì coi như bị hạ phục. Song Lộ Ngũ không coi điều đó là quan trọng và mọi người cũng không rẻ rúng anh ta như thế.

Sự Ổn ào càng lúc càng tăng. Bỗng có một anh chàng từ phía Cái bang Hồ Nam nhảy ra :

- Tại hạ Hồng Thông xin tỷ thí với Mai Lục Tử cho rõ cao thấp, chớ không phải ta tranh chức Bang chủ.

Nghe câu nói nửa như hống hách nửa như khiêm nhượng thì Mai Lục Tử nộ khí xung thiên, nhanh như chớp dùng hai tay nhắm thẳng Hồng Thông đánh thẳng ra một chưởng.

Hồng Thông vẫn đứng yên không hề né tránh, chưởng phong đánh trúng người chàng, Hồng Thông kêu to :

- Ô, đã lâu ngày không rũ bụi, cảm ơn Mai huynh phải hộ!

Không nén nổi tức giận, Mai Lục Tử quát lên một tiếng thật lớn, tận dụng hết sức bình sinh nhằm mặt Hồng Thông đánh tới, bàn tay thép của Thiết Chưởng Tiên Viên lại đánh ngay vào mặt Hồng Thông đánh bốp một cái, Mai Lục Tử hết sức ngạc nhiên vì thấy Hồng Thông vẫn đứng như thường. Không biết chàng ta vận dụng công lực gì mà mặt chàng ta trơn như bôi mỡ, bàn tay của Thiết Chưởng Tiên Viên đánh trúng vào thì hình như bị trơn trượt ra ngoài!

Mai Lục Tử cả kinh vội vàng thu quyền về. Hồng Thông lại đưa tay xoa xoa chỗ vừa bị đánh mà cười khanh khách :

- Ngoại danh của Mai lão nhị là Thiết Chưởng như cứ như ý của ngu đệ có lẽ đánh miếng đậu hũ cũng không vỡ được.

Mai Lục Tử lúc đó biết ngay là Hồng Thông đã dùng một môn tuyệt kỹ công phu là “di gân thoát cốt” thì chẳng còn dám khinh thường nữa, vội nói :

- Hồng huynh, thật đệ cũng không ngờ huynh lại có cái bản lãnh phi thường như thế, hay lắm. Bây giờ hai ta thử đấu với nhau xem ai đáng được làm Bang chủ.

Lại thấy Hồng Thông phá lên cười ha hả :

- Mai lão nhị, huynh thích chức Bang chủ lắm sao, làm Bang chủ có gì mà phải quan tâm đến thế? Cứ như đệ đây, gặp đâu ăn nấy, ăn xong lại ngủ, không ai phiền nhiễu, chẳng thú sao!

Mai Lục Tử gất ồm lên :

- Ô hay! Đây đâu có phải là chỗ cho mi bồn cợt, nếu mi không muốn đấu thì nên ngồi vào chỗ cũ, chớ ra đây làm gì?

Hồng Thông lại cười nói :

- Có thật huynh muốn tỷ thí với tôi không? Hồi nãy tôi đã nhường cho Mai huynh hai chưởng, mà nào có ăn thua gì. Như vậy mà huynh vẫn còn muốn đấu nữa hay sao!

Mai Lục Tử nghĩ thầm :

- Tên Hồng Thông này tuy trong giới giang hồ chưa ai biết tiếng mà ngay ở trong các Cái bang cũng chẳng có danh vọng gì, nhưng võ công của hắn thật là bất khả đoán xét, vừa rồi ta biểu diễn khinh công, tiêu hao sinh lực khá nhiều, nếu bây giờ giao đấu với y chưa chắc mình đã nắm được phần thắng, không khéo bị hạ về tay hắn, thì còn mặt mũi nào dám nói đến mọi người nữa!

Nghĩ như thế nên Mai Lục Tử ôn tồn nói :

- Bây giờ nếu ta giao đấu bằng quyền cước thì khác chi “lưỡng hổ tranh đấu, nhất hổ tang thương”, dù thắng hay bại tránh sao khỏi sự thiệt hại, chi bằng hai ta giao đấu bằng cách “phản công đối chưởng”, Hồng huynh nghĩ thế nào?

Hồng Thông gật đầu đáp :

- Muốn tỷ thí thế nào đệ cũng chịu hết.

Mai Lục Tử quay về trong Cái bang lấy ra năm cây đèn cầy, châm lửa cho cháy lên, rồi lấy năm cái giỏ đựng cơm, cắm mỗi ngọn đèn vào trong một cái giỏ, lấy hai cây sào dài ước độ khoảng một trượng, hai đầu sào buộc một cái giây treo năm cái giỏ cách nhau từng quãng một lũng lẳng ở trên, thỉnh thoảng một luồng gió lớn lại chao cái giỏ lắc đi lắc lại, ngọn lửa ở trong bập bùng nhưng không tắt.

Treo xong cái giỏ, Mai Lục Tử nói với Hồng Thông :

- Ta đứng cách xa cái giỏ mười thước và có thể đánh tắt đèn cầy ở trong!

Nói xong, Thiết Chương Tiên Viên vén hai tay áo vận nội công lên hai cánh tay, khắp các đốt xương trong người kêu lên răng rắc.

Tất cả mọi người trong Cái bang đều thấy thần thủ của họ Mai quả thật phi phàm.

Khi ấy, Thiết Chương Tiên Viên nhún mình nhảy vọt ra nhanh như chớp, chạy quanh hai cây sào đó mấy vòng rồi nhắm cái giỏ thứ nhất đánh một chưởng, “phụt” một cái, cây đèn cầy bên trong cái giỏ đã tắt ngấm mà vẫn cắm nguyên trong giỏ không hề nghiêng ngả.

Các Cái bang thấy thế đều vỗ tay khen ngợi, Mai Lục Tử lại dùng lối “di cung hồi bộ”, người quay tít đi, tay phải đánh ra một chưởng, lúc đó họ Mai chỉ đứng xa cái giỏ độ chừng năm thước, cái giỏ lộn đi một vòng, đồng thời cây đèn trong giỏ cũng tắt ngay lập tức. Thiết Chương Tiên Viên lại dùng luôn thế “nhị long tranh châu” tả hữu bất phân, phụt phụt hai tiếng, cây đèn thứ ba và thứ tư tắt liền, thật là tuyệt diệu, cùng một lúc đánh tắt luôn hai ngọn đèn cầy, chàng lại nhảy lùi một bước, song chưởng cùng đẩy ra một lúc, ở trong hai ống tay áo phát ra một luồng gió nghe “ào” một tiếng, cái giỏ đựng cây đèn cầy thứ năm lộn đi một vòng tắt ngấm nhưng vẫn không hề rơi ra ngoài.

Quần Cái lúc đó đều vỗ tay vang dậy, hoan hô ầm ĩ.

Vương Trùng Dương thấy thế thì cười thâm trong bụng và thâm nghĩ :

- “Nội công của họ Mai cũng khá cao nhưng chưa tới chỗ tuyệt kỹ, vì phải mượn ở chỗ hàng quyền, phải phi bộ liên hồi và dùng sức gió ở trong tay áo, làm cho cái giỏ phải lộn đi mấy vòng mới làm tắt được ngọn đèn cầy. Như thế chứng tỏ nội lực của họ Mai không phải liên tiếp đánh tắt năm ngọn đèn cầy mà phải dùng đến bốn lần, bất đồng phương thức mới hoàn thành, như thế chưa đạt được “Phá không chưởng”.

Trùng Dương vừa nghĩ tới đó, nghe Hồng Thông cười ha hả và nói lớn :

- Trời ơi! Như thế mà Mai lão huynh gọi được là “Thần không đối chưởng”? Mai huynh ơi, huynh hãy về luyện thêm độ mười năm nữa hãy ra biểu diễn, kéo làm trò cười cho thiên hạ!

Mai Lục Tử nổi giận đùng đùng quát lớn :

- Mi chỉ được cái khéo khoe môi, múa mép, ta sử dụng “cách không đả hỏa” như thế mà mi lại cho là không phải “Phá không chưởng”. Nói như vậy thì lấy gì làm bằng, nếu mi có bản lĩnh, hãy làm thử cho ta coi.

Hồng Thông vẫn cười khanh khách :

- Cái trò trẻ con này có gì mà làm không được.

Nói xong, Hồng Thông gọi một người ở trong Cái bang mang lửa tới, thấp cả năm ngọn đèn cầy ở trong năm cái giỏ rồi chàng đứng cách xa hơn mười thước, đưa cánh tay trái ra dùng “chưởng lâm hương ngoại” kéo giạt trở về, tức thì một trận gió nổi lên, ngọn đèn cầy ở giữa tắt ngay lập tức mà cái giỏ không hề rung động.

Mai Lục Tử trông thấy giạt mình kinh sợ, lại thấy Hồng Thông hai tay nhắm ngọn đèn cầy thứ hai và thứ ba đẩy nhẹ một cái, tức thời hai cây đèn cầy này cũng tắt ngay. Mai Lục Tử đánh tắt ba ngọn đèn cầy phải đối đến ba lần thí pháp còn Hồng Thông chỉ có hai lần, như thế sự thắng bại đã rõ ràng.

Hồng Thông lại bước xa độ một trượng dùng thế “quái mãng trở mình” hai chân xoay tròn đi một vòng, quay lưng lại đằng sau, đánh vụt lại hai chưởng. Hai ngọn đèn cầy lại cùng tắt ngay một lúc mà hai cái giỏ

hơi rung nhẹ, còn cây cột và dây không hề rung động thì mọi người đều thấy rõ chưởng phong của Hồng Thông cao hơn Mai Lục Tử một trời một vực rồi vậy.

Mai Lục Tử thấy toàn thể quần Cái võ tay hoan nghênh Hồng Thông gấp mười lần lúc trước, trong lòng lấy làm bực tức, bèn nói lớn :

- Họ Hồng kia, đừng vội tự đắc, dùng “cách không chưởng” hay là “chưởng lâm hướng ngoại” chẳng qua chỉ là trò tiểu xảo, nếu muốn ta khiếp phục, hãy cùng ta giao đấu bằng binh khí mới biết rõ tài cao thấp.

Vừa nói dứt lời, Mai Lục Tử rút ở lưng ra một cái roi gọi là “Cô Lâu bổng”.

Cái roi này, hình thức thật là đặc biệt, chiều dài độ bảy thước, dùng một loại thép cực tốt đánh thành từng cái vòng tròn như hình đầu lâu, lúc thường quấn vào người như cái thắt lưng. Mai Lục Tử đã có biệt danh là Thiết Chưởng Tiên Viên lại rất giỏi về Bạch Vượn quyền pháp.

Ngoài ra, nhờ cái roi “cô lâu” này mà Mai Lục Tử nổi danh trên khắp chốn giang hồ. Nay bị Hồng Thông, một gã vô danh hạ nhục nên họ Mai mới quyết đem hết tuyệt học của mình ra để cùng họ Hồng một phen tử đấu.

Hồng Thông thấy Mai Lục Tử rút roi cô lâu ra thách đấu thì cất tiếng cười ha hả.

Mai Lục Tử thấy tiếng cười của Hồng Thông đầy vẻ ngạo mạn, tức thì nổi giận ùng ùng quát to :

- Tiểu tử chó khố vô lễ, hãy đi lấy binh khí ra đây cùng ta giao đấu thử vài trăm hiệp xem sao!

Hồng Thông lắc đầu cười :

- Trước mặt các vị Cái bang, nếu cầm đao hay trượng giao đấu thì chẳng phải thất lễ lắm sao, một người đã có bản lãnh cao cường đâu cần phải dùng đến khí giới!

Nói xong, Hồng Thông ung dung bước tới rút một cây tre đeo các giỏ đựng đèn cầy hồi nãy bẻ ra làm đôi rồi lấy khúc tre ngắn, dài độ bốn thước cầm trên tay và nói :

- Đệ chỉ cần dùng đoạn tre này là có thể giao đấu với ngọn roi của Mai huynh rồi!

Mai Lục Tử thấy Hồng Thông đương nhiên cầm một đoạn tre cụt để giao đấu với mình, thật tỏ ra có vẻ coi thường mình quá sức thì càng thêm phẫn nộ. Hơn nữa, Mai Lục Tử ý y mình với tuyệt nghệ, khinh công cùng với quyền pháp quán thể, đỉnh ninh phen này sẽ chiếm chức Bang chủ của Cái bang, vì mười sáu vị Trưởng lão không vị nào có lòng ham muốn chức vụ đó cả. Họ chỉ lấy tư cách là các vị nguyên lão của Cái bang đến dự và chứng kiến cuộc thi tài này thôi.

Còn về tất cả các tay hảo thủ trong Cái bang, họ Mai đều hiểu rõ tài nghệ từng người một, không người nào có thể đương cự với y chó đưng nói là ngang tài.

Chức vụ Bang chủ Mai Lục Tử đã nắm chắc trong tay, không ngờ ở đâu Hồng Thông lại xuất hiện.

Riêng về mặt chưởng phong đã làm cho họ Mai hồ thẹn biết bao. Nhưng nay thấy họ Hồng hoặc vì chưa rõ tài nghệ quán chúng và cái roi cô lâu quỷ khiếp thần sầu đã khiến cho biết bao tay anh hùng hảo hán trên võ lâm phải kiêng oai khiếp mặt, cả gan coi thường dùng khúc tre để giao đấu với mình thì trong bụng cả mừng liền nói lớn :

- Hồng Thông có phải người ý mình võ nghệ cao cường, dám dùng đoạn tre đó mà giao đấu với ta chẳng?

Hồng Thông cười lớn :

- Chẳng những đệ dùng đoạn tre này để giao đấu cùng đại huynh, cho dầu tay không cũng có thể thừa tiếp đại huynh vài trăm chiêu.

Mai Lục Tử thấy Hồng Thông trả lời mình đầy vẻ khinh khi, coi mình bằng nửa con mắt thì tức giận tràn hông, hét lên một tiếng cực lớn, vung tít cây roi lên, những khúc đầu lâu va vào nhau kêu xoang xoang nghe kinh người, nhắm thẳng đầu Hồng Thông đánh tới.

Hồng Thông mắt sáng như sao, đợi cho ngọn roi của Mai Lục Tử cách đầu chàng chừng nửa thước lúc đó mới nghiêng mình sang một bên né tránh, đồng thời thúc ngay đầu ngọn tre vào mặt Mai Lục Tử lẹ như chớp.

Họ Mai vội dùng thế “Tây Ngưu Vọng Nguyệt” thụp người xuống tránh, và dùng luôn thế “Thái Sơn Áp Đỉnh” đánh bổ xuống như hòn núi rời non, sức gió rít lên khủng khiếp.

Hồng Thông tức thì quay ngắt người lại, thân pháp chàng lẹ như bay dùng thế “Mãng Xà Phiên Thân” trốn thoát.

Mới qua hai hiệp, Mai Lục Tử đã biết Hồng Thông không phải là kẻ tầm thường, vội đem bài “Bát Quái Như Ý bổng” ra sử dụng, chỉ thấy một làn chớp sáng lờ mờ, ngọn roi sáng quắc, phản chiếu ánh sáng mặt trời, phát ra một làn bạch quang che kín khắp châu thân, lấp loáng như những luồng chớp, nhằm Hồng Thông công kích, thật là dữ dội.

Những khúc đầu lâu va vào nhau thành tiếng xoang xoảng đinh tai nhức óc, phút chốc biến ra trăm nghìn ngọn roi tới tấp như mưa sa bão táp.

Hồng Thông nhân thần không bắn loạn, ung dung múa đoạn tre lên nghênh địch. Cây tre đó lúc tựa như một con Độc Mãng, Linh Xà uốn khúc len lỏi vào những đường roi của họ Mai, vừa đánh vừa đỡ, lạnh lẹ như Lưu Thủy Hành Vân, biến hóa chẳng khác cho Long Sa Du Tẩu.

Thân pháp của họ Hồng quả thật là biến ảo dị thường, như bóng ma khi ẩn khi hiện, lẫn lộn lên xuống với ngọn roi của Mai Lục Tử như hình với bóng. Đoạn roi tre như quện chặt lấy người, biến thành một luồng thanh quang quay tít như chong chóng.

Thiết Chưởng Viên Tiên tức giận khôn cùng, hét lên một tiếng cực lớn dùng “Bát Bạt Thập Lục Tứ Lộ Như Ý bổng” quay tít ngọn roi đông, tây, nam, bắc, thượng hạ bốn phương, tám hướng xoắn chặt lấy Hồng Thông quyết tâm đánh bật cây tre ra khỏi tay chàng, và thưởng cho họ Hồng một vài cây roi sắt cho bỏ ghét, nhưng qua đến mấy chục hiệp cũng chưa đặng được tới quần áo của họ Hồng.

Còn cây tre trong tay của Hồng Thông cũng biến ảo lường, luôn luôn theo đà ngọn roi mà gạt theo chứ không hề đỡ lại thành ra không hề sút mẻ mấy may.

Mai Lục Tử nghiêng rằng quyết một mất một còn với Hồng Thông, bao nhiêu tài nghệ bình sanh thi thố ra hết. Họ Mai dùng lối hoa thương đánh liên tiếp không hở một giây, một phút nào, đồng thời lại nhằm tất cả các tử huyệt của Hồng Thông mà điểm tới.

Ở ngoài các Cái bang chỉ thấy hai cái bóng, soán tít với nhau không thể phân biệt được người nào, thì hết thấy đều thán phục, vỗ tay cổ vũ vang lừng.

Bỗng thấy Hồng Thông cười ha hả nói lớn :

- Ủa! Kia Mai huynh, người cũng biết sử dụng lối điểm huyệt nữa à. Thật là hôm nay kẻ cắp bà già gặp nhau, chúng ta cùng một nghề mà!

Mai Lục Tử lúc đó trong người hơi hoảng sợ vì đã mang hết tất cả các công phu tuyệt kỹ ra sử dụng ngót năm mươi hiệp mà vẫn chưa chạm vào người Hồng Thông để điểm huyệt, nay nghe họ Hồng nói vậy thì cả kinh, vội ngả người sát đất vung ngọn roi dùng thế “Đoạt Mệnh Mê Hồn” lăm sát vào người Hồng Thông đảo tít ngọn roi, nhấp nhোáng như điện xoẹt, thượng hạ tiền hậu bốn phía tấn công rất mãnh liệt, bỗng có tiếng nói của Hồng Thông oang oang :

- Mai Lục Tử! Bần lãnh của ngươi như thế làm Bang chủ sao được, từ nầy tới giờ tại hạ đã nhân nhượng nhiều rồi, cho đến môn điểm huyệt của nhà ngươi quá dở, nay tại hạ cho ngươi biết trước, chỉ trong thập chiêu tại hạ sẽ điểm huyệt đạo nhà ngươi!

Mai Lục Tử thấy Hồng Thông nói thế thì lửa giận bùng cháy, lồng lộn như con hổ dữ, hét lên một tiếng chuyển hết thần lực dùng thế “Đồng Tử Hiến Đào” nhằm bấp đầu Hồng Thông quất một roi cực kỳ mãnh liệt.

Nhanh như một con vượn, Hồng Thông nhún mình nhảy vọt lên cao ước hơn hai trượng tránh khỏi ngọn roi dễ dàng. Mai Lục Tử định quất thêm một ngọn roi nữa thì bỗng thấy một luồng thanh quang bay tới trước.

mặt họ, họ Mai cả kinh vội lộn phắt người về phía sau tránh thoát, ngọn tre đâm sát vào vành tai nghe một tiếng vù.

Bây giờ, Hồng Thông sử dụng đoạn tre xanh vùn vụt như con rồng uốn khúc nhằm vào những yếu huyệt của Mai Lục Tử tấn công liên tiếp. Thiết Chưởng Viên Tiên lúc đó chỉ còn lo tránh đỡ, chân tay luỳnh quỳnh, mồ hôi đã đọng thành giọt trên trán, hơi thở mất điều hòa, khi ấy Hồng Thông lại dùng “Thanh Long quyện võ” thúc đầu roi vào bụng dưới nhằm vào “Quan Nguyên huyệt” đâm tới Mai Lục Tử cả kinh vội nhún mình nhảy vọt lên để né tránh.

Chẳng dè đó chỉ là một đòn hư, Hồng Thông quát to lên một tiếng “trúng”, đoạn tre đã trở thành thế “Thần Long Thám Châu”, đánh “bịch” một cái đầu tre đã đâm trúng đùi của Mai Lục Tử vào “Cự Cốt huyệt”.

Thiết Chưởng Viên Tiên chỉ kêu lên một tiếng “ối chao” rồi ngã lăn quay xuống đất.

Mai Lục Tử vừa ngã xuống thì tiếng vỗ tay hoan hô của Cái bang vang lên như sấm.

Vương Trùng Dương cũng tự khen thầm trong bụng :

- Thật là Thấp Thấp chi áp, tự hữu Trung Tín. Không dè trong Cái bang khát thực mà cũng có nhiều kỳ tài như vậy! Bản lãnh của họ Hồng trong giới võ lâm danh thủ ít người sánh kịp!

Hồng Thông lúc này đã uốn cong người nhằm chỗ mười sáu vị Cái bang trưởng lão vái tạ; đoạn hướng ra tứ hướng nhằm các Cái bang rồi rút lui vào chỗ Cái bang Hồ Nam, còn Mai Lục Tử cũng đã tự giải được huyệt đạo, bèn lên khập khiễng lặn vào trong Cái bang Hà Nam.

Mười sáu vị Trưởng lão Cái bang châu đầu vào nhau thì thầm bàn tán một lúc, rồi Thiết Hành Cước Tề Kim Chung đứng lên đồng tuyên cáo :

- Cuộc tỷ thí đã có kết quả, thay mặt các vị Trưởng lão Cái bang, tại hạ xin tuyên bố: Kể về võ công và bản lãnh của Hồng Thông thuộc bang Hồ Nam đều tuyệt diệu đáng thừa kế chức Bang chủ của chúng ta hiện tại, nếu còn vị nào chưa phục xin mời ra tỷ thí, bằng không Hồng Thông sẽ lãnh nhận “Lục Trúc bảo trượng”!

Tề Kim Chung nói thế to ba lần. Trong tất cả Cái bang đều im lặng như tờ, con ruồi bay qua cũng nghe thấy tiếng, tất cả Cái bang hết thấy đều biết Mai Lục Tử ở hàng cao thủ, bản lãnh ít người sánh kịp vậy mà còn thua Hồng Thông một cách dễ dàng.

Vả lại, nhờ ở ngoài nhận định mới thấy rõ tài nghệ của Hồng Thông sánh với Mai Lục Tử thật là cách xa một trời một vực, vì vậy không ai dám ra tỷ thí nữa

Mười sáu Lão trượng của Cái bang thấy Tề Kim Chung đã rao đủ ba lần thấy không ai xuất đầu lộ diện, hết thấy đều đứng lên, mỗi người trải ra trước mặt một cái bao vải, rồi đồng thời quỳ một lượt nhằm vào cây “Lục Trúc bảo trượng” ba cái mới đứng lên. Lúc đó, Tề Kim Chung lớn tiếng tuyên bố :

- Thay mặt Cái bang, kính mời Hồng Thông lên nhận chức Bang chủ!

Hồng Thông ở trong Cái bang Hồ Nam bước ra nhắm vào mười sáu vị trưởng lão vái dài một cái rồi cung kính nói :

- Tiểu tử tài sơ trí thiển đâu dám lãnh chức Bang chủ.

Thẩm Bạch Tuyên nói :

- Lúc này không phải là lúc khiêm nhường nữa! Các Cái bang đã có quy luật, vậy kính mời Hồng bang chủ làm lễ nhận “Lục Trúc trượng”.

Hồng Thông vội vàng tới đưa hai tay đỡ lấy cây trượng, ngoảnh mặt về hướng Đông vái lạy ba cái rồi hướng về các vị Lão trượng vái dài rất cung kính, mười sáu vị lão trượng cũng vội vàng đáp lễ.

Tề Kim Chung nói qua nhiệm vụ và bổn phận của Bang chủ cùng quy luật của Cái bang cho Hồng Thông biết rõ. Hồng Thông nhất nhất ghi nhận.

Tất cả Cái bang đều có vẻ phục tòng cất tiếng hoan hô nhiệt liệt. Như thế là Cái bang đã lập xong Bang chủ. Vương Trùng Dương thấy không còn gì đáng coi nữa liền rời khỏi Yên Sơn trở lại thành Yên Kinh.

Sau khi trở về thành, Trùng Dương nghe theo lời đồn của thiên hạ đến yết kiến tất cả những nhân vật có tên tuổi trong giới võ lâm, nhưng khi đến nơi họ Vương rất lấy làm buồn rầu vì phần đông chỉ là bọn hữu danh vô thực, văn danh bất như kiến diện, và chàng chỉ có thể cho rằng :

- Tất cả các nhân vật võ lâm ở Yên Kinh, đều không bằng những vị trong Cái bang hôm rồi!

Trùng Dương thất vọng vì tưởng phí biết bao nhiêu công trình và ngày giờ để đến Yên Kinh mà chẳng gặp một người nào đáng để kết giao

Chàng ngao ngán quá chừng nên quyết định hôm sau sẽ rời khỏi Yên Kinh ra ngoài trường thành ngoạn cảnh.

Chiều hôm đó lại xảy ra một việc: Nguyên do, từ ngày Vương Trùng Dương đến Yên Kinh, chàng vẫn ăn vận như một văn nhân, mặc khách và trú ngụ tại “Chính Dương môn Thi Gia lão điểm”. Thi Gia lão điểm này là một khách điểm lừng danh ở Yên Kinh, trang trí đẹp đẽ, nhà cao cửa rộng, các phòng nghỉ hết sức rộng rãi sang trọng, tổng cộng có đến gần một trăm phòng nghỉ và hơn mười cái khoáng viện.

Vương Trùng Dương vì muốn có chỗ mát mẻ và yên tĩnh để trau dồi thêm võ công thổ nạp của Toàn Chân phái nên chàng thuê một cái phòng đặc biệt ở ngay trong trang viện, trang viện này chỉ có bốn phòng rất lớn, ba cái kia còn bỏ trống.

Buổi chiều hôm ấy, Vương Trùng Dương đã thu xếp sẵn hành lý để sáng hôm sau sẽ khởi hành, đột nhiên có một số người quan y lộng lẫy, vừa nam vừa nữ, trẻ có già có, ước độ gần hai chục người tới thuê cả ba căn phòng bỏ trống.

Trong trang viện lúc đó có vẻ huyền ảo hơn lên, những tên điểm nhị chạy ra chạy vào, người mang nước, người mang khăn tới tấp. Trong bọn, có một thiếu niên tuấn tú, thấy Trùng Dương một mình ở một phòng rộng rãi thì chàng hơi cau mày có vẻ nghi ngại và dùng tiếng lóng nói với đồng bọn, đoạn sang bên phòng Trùng Dương chào hỏi, làm quen :

- Kính chào tiên sinh, chẳng hay quý tánh cao danh là gì? Xin cho ngu hạ được biết?

Vương Trùng Dương cũng vội vàng đáp lễ và nói :

- Văn sinh họ Vương. Chẳng hay tên họ Ông là gì? Và có điều chi chỉ giáo?

Thanh niên đó lễ phép đáp :

- Tiểu đệ họ Văn, có một điều muốn thỉnh cầu với Vương tiên sinh, kính mong tiên sinh lượng thứ.

- Không dám, không dám, tứ hải giai huynh đệ. Tôn ông có điều chi cần đến, tiểu sinh xin hết lòng.

- Nguyên bọn tiểu đệ sắp đến đây có gần bốn chục người, nếu được ở bốn căn phòng này thì tiện quá, vì Vương tiên sinh đã ở đây từ trước, nên anh em mới cử tiểu đệ điều đình với tiên sinh cảm phiền nhường cho chúng đệ căn phòng này, không hiểu tiên sinh có vui lòng không?

Vương Trùng Dương mỉm cười trả lời không cần nghi ngại :

- Được! Được! Nếu tôn ông cần thì tại hạ xin nhường ngay, chẳng có điều chi trở ngại, nơi đây chỉ là khách điểm, thay đổi phòng là lẽ bình thường.

Thanh niên họ Văn nét mặt vui tươi hẳn lên, hai ba lần cảm ơn rồi giả từ Vương Trùng Dương quay về phòng mình.

Trùng Dương lập tức gọi điểm nhị đổi phòng để nhường cho những người khách mới; tên điểm nhị sửa soạn ngay một cái phòng khác rộng rãi không kém gì phòng Trùng Dương đang nghỉ và chỉ cách trang viên một cái vườn hoa nhỏ và một cái sân thoi

Vương Trùng Dương đôi mắt rất tinh tế, chỉ nhìn sơ là có thể biết chắc là những người mới đến đều có võ công, người nào người nấy đều uy phong lẫm liệt, tướng tá hào hùng.

Trùng Dương đã tập luyện môn nội công thổ nạp của Toàn Chân phái, lại thêm mười năm tại Cao Sơn Thạch Diệu và khổ luyện “Nhất Dương chỉ công” nên tai chàng tinh thính vô cùng, tuy cách nhau một cái sân và một cái vườn hoa mà bốn phòng kia người nào nói câu gì Trùng Dương đều nghe rõ mồn một.

Những người này phần nhiều đều nói tiếng lóng của giới giang hồ và có lộn cả tiếng “Hắc Thoại”, nhưng nghe rõ nhất là tiếng nói của người ở phòng chính giữa. Tiếng nói của người đó oang oang :

- Hôm nay tiểu đệ được tất cả các liệt vị không quản xa xôi ngàn dặm đến đây họp mặt, tương trợ giúp đỡ cho, khiến cho tiểu đệ rất lấy làm cảm kích. Còn ba ngày nữa là ngày tiểu đệ hội ngộ với kẻ thù, đến lúc đó nhờ uy danh của liệt vị, chém được đầu kẻ địch, báo thù tuyệt hận, đệ xin mở đại tiệc liên mười ngày, để chúng ta cùng nhau đàm đạo và tẩm thân của tiểu đệ sẽ xin tùy ý liệt vị sai khiến, quyết chẳng dám đơn sai, nếu có sai lời bội ước, nguyện hữu như thú vật.

Nói đến đây, bỗng nghe thấy đánh “Xoảng” một cái, rõ ràng là tiếng chén trà ném xuống đất vỡ tan thành nhiều mảnh.

Lại nghe có tiếng người nói :

- Lỗ đại ca đừng nên nói những lời khách sáo cho nhạt tình bằng hữu, chúng ta cùng nhau giao kết, phú quý đồng hưởng, hoạn nạn cùng chung, việc của đại ca cũng như việc của chúng đệ, lẽ nào không hết sức.

Một người khác nói :

- Lỗ huynh, ngày mai Đồng Kiết Đình Lão Sư ở phái Võ Đang, Huỳnh Thục chân nhân ở Điểm Sương phái và Vạn Vân Hùng sư phụ của phái Côn Lôn sẽ tới đây trợ giúp, vì đệ nghe nói họ Mã kia tuy trẻ nhưng nhờ có đại danh của thân phụ hấn để lại Vả lại, mấy năm nay lại có người chuộng nghĩa khinh tài, kết giao cùng anh hùng bốn bể, nên được thiên hạ tặng danh hiệu Tiểu Mạnh Thường. Ở trong trang trại chắc không có thiếu gì những người tài giỏi, chúng ta cũng chớ coi thường.

Chàng họ Lỗ lên tiếng :

- Thưa chủ liệt huynh, tiểu đệ là Lỗ Đại Cang không thể nào quên được mối thù bất cộng đái thiên này, thắm thoát đã mười hai năm qua, gia nghiêm chẳng may bị chết thảm bởi Mã Thanh Hùng, tiểu đệ vì mối phụ thù đã khổ công tập luyện tại Thiếu Lâm tự. Nay được sư phụ cho phép hạ sơn, nhưng thật chẳng may cho tiểu đệ, tên Mã Thanh Hùng đã chết cách đây ba năm, nhưng thù kia cũng phải báo, cha làm con chịu, họ Mã có tài giỏi đến đâu cũng không thoát khỏi tay chúng ta

Lỗ Đại Cang nói đến đây cất tiếng cười ha hả, rồi lại nói tiếp :

- Tiểu đệ tuy mới tới nhưng đã điều tra biết được rõ ràng, Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc ở phía Đông Đan Bài Lâu, con lộ Tứ điều Tử Hồ Đồng Khẩu Hấn ta cũng chưa lập gia thất, mang tiền bạc để thu phục môn khách quá nhiều, nhưng đều là những kẻ thường tài không có gì đáng lo ngại cả. Nay được liệt vị tới đây giúp sức thì quyết rằng thù kia nhất định đệ phải báo được.

Vương Trùng Dương nghe tới đây liền nghĩ thầm :

- “Ta đã nghe được chỗ ở của Mã Ngọc, đêm nay ta thử tới xem con người của Tiểu Mạnh Thường thế nào”.

Buổi chiều hôm đó, Trùng Dương thấy bên phòng Lỗ Đại Cang thêm một số người lục tục kéo đến, già có trẻ có, hữu đạo, hữu tục, thật là đông đúc, tối ngót bốn chục người

Vương Trùng Dương lắng tai nghe họ nói đều là những chuyện hành đạo, hoặc những chuyện riêng tư không có gì quan trọng. Trùng Dương thấy cũng không cần để ý nữa, bèn ngồi tĩnh tọa ở giữa giường, tham thiền nhập định.

Chẳng bao lâu, mặt trời ngả bóng, phút chốc đã tối đen như mực, Trùng Dương bước ra ngoài thấy cảnh vật đã im lặng như tờ, chẳng chẳng cần phải thay đổi quần áo dạ hành, nhún mình nhảy vọt lên nóc điểm, chỉ thoáng một cái như một bóng ma vùn vụt hướng về phía Đông Đan Bài Lâu đi thẳng tới

Trùng Dương ở Yên Kinh đã được hơn nửa tháng, đường phố cũng nhận được ít nhiều, chỉ trong giây phút chàng đã đi tới con lộ Tứ Điều Tử Hồ Đồng Khẩu, thấy một trang viện rộng rãi, trước cổng trang có treo hai chiếc đèn lồng trên có đề bốn chữ “Quảng Minh Mã Thủ”.

Trùng Dương nghĩ thầm :

- “Chắc đây là trang phủ của Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc, ta thử vào xem sao”.

Nghĩ đoạn, họ Vương chuyển mình dùng thế “Đại Bàng Qúa Hải” tung người như con chim, bay vút lên tường rồi chuyển mình theo nóc đại sảnh như một cái bóng, không hề phát ra một tiếng động nhỏ.

Chàng thấy bên dưới nền sáng choang và tiếng người xôn xáo Trùng Dương phủ phục nhìn qua lớp kính, thấy ở trong phòng ước có đến bốn năm chục người, trước mặt mỗi người đều có một cái bao phục. Chính giữa, một trang thiếu niên công tử mặt có vẻ thê lương buồn thảm, nghe chàng ta thở dài rồi nói :

- Ít lâu nay tiểu đệ được chư liệt vị có lòng yêu mến, không chê đậm bạc, ở lại tẻ xa, nhưng đến nay vạn bất đắc dĩ, tiểu đệ phải có một chút lễ mọn gọi là tiễn đưa và kính chúc quý vị thượng lộ bình an.

Nói tới đây, thiếu niên có vẻ xúc động nghẹn ngào

Trong đám môn khách, có một đại hán tướng mạo hùng dũng, cất tiếng sang sảng :

- Kính thưa Mã huynh, bấy lâu nay vì hâm mộ đại danh nên tiểu đệ tới đây để bái kiến, và được Mã huynh không kể sang hèn kết tình bè bạn. Nay chẳng hay chúng đệ có điều chi thất thố khiến cho Mã huynh phải từ khách và tiễn đưa lộ phí, nếu Mã huynh không phân rõ đầu đuôi gốc ngọn, đệ đây chẳng những không dám nhận tặng vật mà đệ quyết đi ngay đêm nay để khỏi bận lòng trang chủ.

Thiếu niên vội vàng xua tay và nói :

- Không! Không! Liệt vị chẳng có điều chi sơ xuất, chỉ e ngu đệ đãi khách chẳng được vừa lòng, đệ xin nói rõ câu chuyện chẳng may sắp xảy ra cho riêng gia đình của tiểu đệ để liệt vị rõ kéo lại các vị lại có điều hồ nghi

- Ba ngày nữa đây sẽ là ngày đại họa của tiểu đệ, có thể là diệt gia chi họa, cho nên đêm nay tiểu đệ thu thập tài vật chia cùng chư vị để tỏ lòng chi ngộ, và cũng mong liệt vị nên rời bỏ trang trại để tránh vạ lây

Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc vừa nói dứt lời, ở trong đám môn khách có một vị đứng lên nói lớn :

- Mã công tử, chẳng hay có điều chi tai biến xảy ra ở trang trại này mà công tử phải thốt ra những lời bi thảm như thế? Công tử nên phân giải rõ ràng may ra tiểu đệ có thể tham gia ý kiến được chăng?

Tất cả môn khách đều nhao nhao ép Mã Ngọc phải nói cho họ biết đầu đuôi câu chuyện.

Cực chẳng đã, Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc buồn rầu kể lại rằng :

- Câu chuyện này xảy ra đã được mười hai năm nay...

Trước kia thân phụ của Mã Ngọc là Mã Thanh Hùng quê tại Liêu Đông huyện Quảng Minh, môn đồ của Trường Bạch phái, đệ tử của Vương Phụng Minh, được sư phụ truyền dạy cho môn “Hồi Long Quảng Đường đao” và “Ngũ Long thần quyền” rất lợi hại, danh chấn giang hồ.

Mã Thanh Hùng lập một hăng bảo tiêu tại Liêu Đông. Với song quyền, nhất đao họ Mã đã diệt một lúc hơn hai trăm tên thảo khấu ở Cát Lâm Nga Hổ Khẩu nên uy danh càng lừng lẫy

Trên giới giang hồ đã tặng cho chàng một ngoại danh là “Thần Quyền Vô Địch Mã Thanh Hùng”. Các xe bảo tiêu có cấm cờ chữ “Mã” của chàng là bọn thảo khấu và đạo tặc hết thấy đều khiếp vía kinh oai, không dám giở trò cướp bóc.

Trải qua ngót hai mươi năm trời ngang dọc, sống với nghề bảo tiêu, họ Mã đã thu hoạch được một số tiền khá lớn.

Mã Thanh Hùng liền bỏ nghề bảo tiêu đưa gia đình về Yên Kinh lập nghiệp để vui thú điền viên. Họ Mã còn một sư đệ cùng học một thầy là Lỗ Kim Thụ cũng ở Liêu Đông, nhưng thuộc huyện Hải Thành đã lâu không hề gặp gỡ. Tuy là tình sư huynh, sư đệ nhưng hai người tính tình không hợp, Mã Thanh Hùng thì “trầm mặc cô ngôn” còn Lỗ Kim Thụ thì tính tình háo động nên cũng ít có sự giao du thân mật.

6. Trở Thần Oai Trợ Giúp Mã Gia Trang

Ngay khi họ Mã lập nhiều phiêu cục tại Liêu Đông, Lỗ Kim Thụ cũng không hề lai vãng.

Mã Thanh Hùng dẹp bỏ tiêu cục đưa gia quyến về Yên Kinh được hai năm.

Một ngày kia có người anh vợ tên là Điền Nguyên Xung ở phủ Khai Phong đến Yên Kinh mua một số hàng hóa quý giá, định tải tới Nam Phương. Nhưng lúc ở phía Nam Hoàng Hà đạo lộ bất an, trộm cướp rất nhiều nên Điền Nguyên Xung khẩn khoản Mã Thanh Hùng bảo vệ cho số hàng hóa đó.

Họ Mã đã bỏ nghề bảo tiêu tới hai năm, những tay thủ hạ thân tín mỗi người một nơi, lại không hiểu rõ được tình hình và thông thạo đường đi nước bước như trước nên một mực chối từ và khuyên Điền Nguyên Xung nên thuê mướn những bảo tiêu cựu hữu danh lúc đó bảo vệ thì hơn. Nhưng họ Điền cứ một mực năn nỉ cầu khẩn, lại thêm Mã phu nhân nói vào

Cực chẳng đã Mã Thanh Hùng đành phải nhận lời

Tháng ba năm ấy khí trời mát mẻ, khô ráo Mã Thanh Hùng và Điền Nguyên Xung khởi hành từ Yên Kinh đi về phía Nam. Trải qua nhiều ngày vượt núi băng rừng, trèo đèo lội suối được nhất lộ bình an, phong bình, sóng tĩnh. Mã Thanh Hùng vui vẻ trong lòng tự nghĩ :

- Đến Hà Nam phủ Khai Phong thì không còn có gì lo ngại nữa, ta có thể trở về Yên Kinh được rồi

Nhưng khi đi đến một khu rừng gần huyện Thương Khư, đột nhiên nghe một tiếng pháo lệnh nổ vang. Một toán lâu la gươm đao sáng ngời, xông ra chặn đường.

Điền Nguyên Xung thấy tình hình như vậy thì thất kinh không còn hồn vía, run lên cầm cập. Mã Thanh Hùng đi sau nghe người phi báo, vội vác đao giục ngựa chạy lên. Chàng hết sức kinh ngạc vì người lãnh đạo bọn cướp không ai xa lạ chính là Lỗ Kim Thụ. Mã Thanh Hùng cả giận quát lớn :

- Ủa kìa Lỗ đệ! Lâu ngày không gặp, sư đệ lại làm nghề thảo khấu không sợ mai một danh tiếng của sư phụ hay sao Thôi hãy mau mau trở về với ngu huynh tìm nghề khác sinh nhai kéo để lại tiếng cười trong thiên hạ.

Quả người đó chính là Lỗ Kim Thụ. Chàng tuy không chính thức là phường đạo tặc nhưng thường giao du thân mật với những phường lục lâm thảo khấu. Ít lâu nay ở vùng này có bọn cường khấu, tên cầm đầu là Tiêu Công Báo, biệt hiệu là “Hoa Ban Ngưu”, lập trại tại núi Phục Ngưu, thường xuyên dẫn lâu la xuống núi đánh cướp khách thương qua lại

Lỗ Kim Thụ kết giao với họ Tiêu, thường hay đến sơn trại uống rượu chuyện trò thật là tâm đầu ý hợp. Hôm ấy nhằm lúc Lỗ Kim Thụ đến chơi đang cùng Tiêu Công Báo uống rượu thì đột nhiên có lâu la đến phi báo :

- Dưới núi có một đám người đang tải hàng hóa đi qua

Tiêu Công Báo bèn nói với Lỗ Kim Thụ đem lâu la đi chặn cướp, được tài vật sẽ chia nhau sử dụng. Rượu đã ngà ngà lại nghe bọn thám sát nói rõ trong xe có nhiều tài vật quý giá thì lòng tham nổi lên. Lỗ Kim Thụ lập tức nhận lời, hướng dẫn một số lâu la xuống chặn đường, nào có ngờ đâu lại gặp sư huynh Mã Thanh Hùng. Lỗ Kim Thụ thấy sư huynh nói như vậy thì mười phần xấu hổ nhưng lại tự nghĩ :

- Nay ta đã trót hứa với Tiêu Công Báo nếu ta không ra tay thì họ Tiêu sẽ nghi ngờ là phản phúc và sẽ trở thành thù địch. Hơn nữa Mã Thanh Hùng đã biết mình kết giao với cường khấu, thế nào cũng tới tai sư phụ, chắc chắn người sẽ bắt ta về hỏi tội, chỉ cho bằng “Tiên hạ thủ vi cường”, mình phải tính trước đi mới được.

Nghĩ như vậy Lỗ Kim Thụ bèn quát lớn :

- Ai là sư đệ của mi mà mi khéo nhận lầm. Biết điều thì hãy để tất cả tài vật và hàng hóa lại thì lão gia cũng rộng lượng ra đút hiếu sinh mà tha chết cho

Mã Thanh Hùng nghe Lỗ Kim Thụ nói như vậy thì nghi chắc là Lỗ Kim Thụ đã phản bội sư môn, nhập bọn với bọn cướp để làm điều phi pháp, lại không biết ăn năn hối hận trở mặt không thềm nhận sư huynh, sư đệ nữa thì cả giận quát to :

- Hay cho tên cầu trệ đã quên lời thầy dạy, đem tài võ nghệ để cướp của giết người, làm điều tội bại Ta vì sư môn mà loại trừ những tên khốn kiếp như mi mới được.

Nói dứt lời, Mã Thanh Hùng vung đao chém luôn một nhát, Lỗ Kim Thụ cũng rút đao ra cự địch. Chàng dùng thế “Ngũ Hổ Đoạt Môn đao pháp” chém luôn liên tiếp năm ngọn đao cực kỳ lợi hại

Mã Thanh Hùng giật mình kinh sợ, vội vàng đem tuyệt học ra né tránh, tuy vậy dây thắt lưng của chàng đã bị Lỗ Kim Thụ chém đứt. Thanh Hùng cả giận, tập trung uy lực sử dụng thế “Liên Hoàn Đoạt Mệnh bát đao”. Đây là bài đao pháp trấn sơn tuyệt kỹ của Vương Phùng Minh sư phụ, chỉ truyền cho chú ông môn đệ tử là họ Mã, ngoài ra không còn truyền dạy cho đệ tử nào khác nữa. Bộ đao pháp này toàn bộ liên tiếp có tám chiêu đánh ra hự hự, thực thực, biến hóa vô cùng, Lỗ Kim Thụ làm sao biết được. Thoạt tiên Mã Thanh Hùng dùng thế “Triều Hiện Trú Hưởng” chém ngay vào mặt họ Lỗ.

Kim Thụ vội dùng thế “Phong Hầu Neo Ấn” hất ngược ngọn đao lên đỡ. Mã Thanh Hùng quát lên một tiếng cực lớn, biến luôn thế “Ác Hổ Đụng Môn” và “Chim Lôi Tiết Địa”, liên tiếp hai đao chém vào thượng bộ và hạ bộ của họ Lỗ. Lỗ Kim Thụ thấy ánh đao quá nhanh cùng một lúc tấn công thượng hạ lưỡng bộ thì không còn hồn vía vội dùng thế “Phượng Hoàng chuyển cánh” nhảy vọt về phía sau tránh. Mã Thanh Hùng đao pháp như thần dùng luôn hai thế “Cơ Ưng Chấn Vũ” và “Huyền Diệu Thoát Sa” chém liên tiếp.

Ngọn đao như một luồng bạch quang, rít lên trong không khí, đánh “Soẹt” một cái, thân thể của Lỗ Kim Thụ đã đứt ra làm hai đoạn. Một nửa thân trên hãy còn dẫy tê tê, mắt mở tròn trĩnh, máu vẫn còn phun ra như suối

Họ Mã mới sử dụng đến thế thứ năm của “Liên Hoàn Đoạt Mệnh bát đao” mà đã đưa Lỗ Kim Thụ hồn về địa phủ. Vì trong lúc giao đấu, đao thương vô tình một phút nóng giận, Mã Thanh Hùng đã chém chết sư đệ thì hối hận vô cùng, nhưng sự việc lỡ rồi hối sao cho kịp.

Mã Thanh Hùng đang bùi ngùi tự trách thầm thì Tiêu Công Báo cùng một số lâu la kéo đến vây bọc xung quanh, định lấy số đông uy hiếp. Thanh Hùng thấy thế nổi trận lôi đình, múa tít thanh đao dùng thế “Quần Đường Hội Long Đao” tấn công như vũ bão vào bọn cướp. Lưỡi đao như con giao long uốn khúc, lấp lánh đi tới đâu cũng có kẻ đứt đầu gãy chân, chẳng khác chi một con hổ dữ đi vào đàn dê.

Lâu la lớp chết lớp bị thương không biết bao nhiêu mà kể. Tiêu Công Báo chẳng phân lợi hại múa bông xông vào nhắm đĩnh đầu họ Mã quật xuống một cơn thật là mãnh liệt. Mã Thanh Hùng quát to hất ngược ngọn đao lên đỡ. Một tiếng “Chát” kinh hồn, ngọn bông của Tiêu Công Báo vượt khỏi tay bay tít lên không, hai cánh tay đau buốt.

Tiêu Công Báo chưa kịp định thần bỗng thấy một đạo bạch quang sáng lòa bay tới họ Tiêu thất kinh chẳng còn hồn vía vội lách mình sang một bên tránh đỡ nhưng không còn kịp nữa, đã bị ngọn bảo đao cắt lìa ngón tay trái

Họ Tiêu đau đớn hét lên một tiếng bỏ mặc lũ lâu la dùng thuật phi hành tung mình chạy trốn. Lũ lâu la như rắn không đầu, tên nào còn sống sót thì vắt cả binh khí bỏ chạy bán mạng. Trong chốc lát không còn một tên nào nữa

Mã Thanh Hùng lúc đó mới chịu dừng tay Nhìn những xác chết nằm ngổn ngang, bỗng chốc thở dài...

Trong đám người ấy có một kẻ bị thương nặng chưa chết hẳn. Mã Thanh Hùng mới bắt ra tra hỏi

Tên lâu la mới nói rõ cho họ Mã biết đầu đuôi câu chuyện là: Lỗ Kim Thụ không phải là đầu đảng của bọn cướp. Đối với Tiêu Công Báo chỉ là tình bè bạn ngẫu nhiên, hôm nay mới tới Mã Thanh Hùng lúc đó lại càng ăn năn hối hận, sai người chôn cất cho Lỗ Kim Thụ rất chu đáo

Sau khi bảo hộ hàng hóa cho Điền Nguyên Xung tới phủ Khai Phong, Thanh Hùng từ già họ Điền trở về Yên Kinh. Trước hết chàng sai người đến huyện Hải Thanh là nơi có quán của sư đệ họ Lỗ mục đích để tìm vợ con Lỗ Kim Thụ trợ cấp vài vạn lượng bạc để bồi thường tội lỗi mạng của mình.

Không dè gia nhân đó đi đến nửa năm mới về và cho biết gia đình Lỗ Kim Thụ không còn ai nữa, vì họ Lỗ chỉ có một lão mẫu và một đứa con trai Nhưng khi mẹ già nghe tin con bị chết thảm ở núi Phục Ngưu thì tự vẫn mà chết.

Còn đứa con trai là Lỗ Đại Cương năm đó được hai mươi tuổi Khi chôn cất xong cho bà nội đã bán nhà cửa tìm đến Tung Sơn, nhập môn Thiếu Lâm tự. Lúc bước chân ra đi Lỗ Đại Cương có thẻ rằng nếu không giết được kẻ thù quyết không về quê quán.

Mã Thanh Hùng nghe người gia nhân nói lại tin ấy lấy làm buồn rầu, càng ăn năn hối hận, đem bao nhiêu tuyệt kỹ công phu đều truyền lại cho người con là Mã Ngọc và cũng dặn nhiều lần là “oán kia nên cởi chớ không nên kết, nếu Lỗ Đại Cương sau này có thành tài trở về báo thù cho cha thì liệu mà tìm cách mà khuyên giải, cố mà lấy cảm tình của họ Lỗ”.

Cách đây ba năm, Mã Thanh Hùng chẳng may bệnh nặng rồi mất. Mã Ngọc kể tới đó rồi hướng về các môn khách và nói :

- Hôm qua đây, tiểu đệ có nhận được một bức thư của Lỗ Đại Cương gửi tới, đại ý nói rằng: “Mười hai năm trời trải trăm cay ngàn đắng cố luyện võ công để báo lại mối phụ thù. Đến nay dù Mã Thanh Hùng đã chết nhưng oán trả nợ đền, cha làm con chịu Nợ máu phải trả bằng nợ máu, lai khứ phân minh. Hẹn đúng ba ngày sẽ thân hành đến Mã gia trang báo oán”.

Dưới bức thư có đề: Lỗ Đại Cương kính bái!

Mã Ngọc lại nói tiếp :

- Tiểu đệ đã cho người đến dò la khách điểm nơi họ Lỗ tới trọ thì được biết Lỗ Đại Cương không phải một mình đến trả thù, mà có mời rất nhiều tay cao thủ võ lâm. Do đó tiểu đệ không muốn liên lụy đến chư liệt vị, nên đây có chút quà mọn xin nhận lấy và mong liệt vị sáng mai hãy rời khỏi đây để tránh khỏi vạ lây.

Mã Ngọc vừa nói xong thì trong đám môn khách có một người nói lớn :

- Mã công tử không nên đề cao uy danh của người mà tự hạ uy phong của mình đi Lỗ Đại Cương chẳng qua cũng chỉ là một môn đồ của Thiếu Lâm chớ đâu phải là cao nhân tuyệt học, mà cũng chẳng phải là ba đầu sáu tay gì mà khiến cho ta khiếp sợ như vậy. Huống chi việc đã xảy ra mười hai năm về trước, họ Lỗ tự mình gây chuyện, đâu có phải Mã tiên bối tự đứng tru lục.

- Chúng tôi đợi họ Lỗ tới đây, cùng đem lời phải trái ra thuyết phục “dĩ hòa di quý”, bằng ngược lại không nghe muốn dụng võ chúng tôi lại nhất sợ hay sợ “Dương binh thiên nhật, dụng tại nhất thời”, tại hạ tuy tài sơ sức yếu nhưng cũng quyết một phen sinh tử để đền ơn tri ngộ.

Mã Ngọc hướng về người môn khách đó vái dài một cái và nói :

- Hảo ý của Phùng huynh khiến tiểu đệ muôn phần cảm kích, nhưng đệ đã cho người dò thám kỹ lưỡng. Nếu Lỗ Đại Cương cùng tiểu đệ đương đầu đối địch để giải quyết mối ân oán này thì chưa chắc sự hơn thua. Nhưng họ Lỗ có mời nhiều cao thủ như Huỳnh Thục chân nhân Vạn Vân Hùng trưởng lão đến trợ giúp. Với các bậc tiền bối lão sư đó, nếu chúng ta đương đầu nào khác gì đem trứng chọi với đá.

- Vả lại thánh hiền đã có câu: “Biết mình, biết người, trăm trận trăm thắng.” Nay ta đã biết rõ địch nhân quá lợi hại mà còn liều mạng chẳng hóa ra uống nhầm sọ. Nếu chư liệt vị có lòng thương xót cho họ Mã chúng tôi, kính mong liệt vị hãy đưa gia mẫu và bào đệ về Liêu Đông, Quảng Minh Phủ để lánh họa diệt vong này. Như thế tiểu đệ có chết cũng ngậm cười nơi chín suối.

Khi ấy có một trang hảo hán trong đám môn khách đứng lên rút kiếm chém vỡ đôi viên gạch nói lớn :

- Ân oán phải phân minh. Các vị tiền bối võ lâm không chịu tìm hiểu rõ nguyên nhân mà ý thế hiếp cô, ngu hạ cũng quyết liều mình cùng Mã huynh đồng sinh, đồng tử.

Tất cả các môn khách đều quyết đồng tâm ở lại, thề quyết một lòng cùng sống chết bảo vệ Mã gia trang.

Mã Ngọc xiết bao cảm động, đứng lên hướng về các môn khách xá dài một cái rồi cung kính nói :

- Họ Mã chúng tôi nhờ phúc ấm tổ tông cho nên được liệt vị có lòng quá yêu như thế, tiểu đệ không biết có lời gì để nói hết sự biết ơn của tiểu đệ, chỉ xin khắc cốt ghi tâm, kiếp này không trả được thì nguyện kiếp sau kết cỏ ngậm vành để báo đáp ơn sâu.

Vương Trùng Dương nằm phục trên nóc sảnh nghe rõ đầu đuôi câu chuyện, chẳng xót câu nào thì nghĩ thầm :

- Kể ra tình cảnh của Mã Ngọc cũng đáng thương, y cũng là một người quang minh chính đại, có khí tiết anh hùng và các môn khách cũng là những trang hảo hán một lòng chuộng nghĩa, không phải những phường

vá áo túi cơm, khi vui thì vỗ tay vào Ta không biết thì thôi, nay đã biết lẽ nào ta lại để cho những tay hào kiệt chết uổng vì một mối thù không đáng này

Vừa nghĩ tới đây bỗng họ Vương nghe một tiếng động thật nhẹ, Trùng Dương liền chú ý nơi phát ra tiếng động đó. Chàng thấy hai bóng đen vận y phục dạ hành đang nằm phục ở một bên góc sảnh nhìn xuống dưới như có vẻ đang dò thám. Vương Trùng Dương tức thì vùng dậy, dùng thuật khinh công nhảy vọt tới nơi nhẹ nhàng như lá rụng.

Hai bóng đen vẫn nằm sát trên nóc sảnh, không hề biết họ Vương đã tới sau lưng.

Chàng thấy hai bảo đao của hai tên đang dắt sau lưng liền nghĩ ra ý định thử xem tài năng của hai người đó tới đâu liền dùng thế “Chim Ưng Cướp Mồi”, nhanh như chớp bay vọt qua hai tên đại đạo nọ chớp lấy hai thanh đao mang đi Hai bóng đen thấy động dậy ở sau lưng vội đưa tay ra sau, cả hai cùng giật mình đánh thót, vì cả hai cây đao đã không cánh mà bay đi đâu mất. Một bóng đen khẽ nói nhỏ :

- Hoắc lão nhị! Huynh có thấy lưỡi đao của đệ không?

Người họ Hoắc đáp :

- Đào lão tứ! Cây đao của đệ cũng mất luôn rồi! Vừa rồi đệ thấy có một bóng đen thoáng qua Có lẽ có tay cao thủ nào trêu ghẹo đây

Hai người này đều là đệ tử của Điểm San phái, đồ đệ của Huỳnh Thục chân nhân. Một người tên là Hoắc Thành biệt hiệu là Địa Ngục Quỷ, còn một người tên là Đào Lượng hỗn danh là Địa Đầu Quỷ, trên chốn giang hồ thường gọi là Điền Nam song quỷ. Hai người đều hoạt động tại vùng Di Sơn Miêu Động, gây ra rất nhiều tội ác. Bọn chúng lén lút làm việc và hết sức kín nhem không cho sư phụ biết.

Khi được Lỗ Đại Cương mời đến trợ giúp, Điền Nam song quỷ tức tốc tới ngay Yên Kinh trước cả sư phụ nữa ngày. Tới nơi, Hoắc Thành và Đào Lượng nói với Lỗ Đại Cương đi tới Mã gia trang dò xét nhưng trong thâm tâm của chúng là sẽ thừa cơ hội đến lấy trộm ít tài vật nữa

Nhưng chưa kịp ra tay đã bị Vương Trùng Dương dùng tuyệt kỹ công phu lấy mất cả hai cây bảo đao Họ Đào nổi giận không kịp suy nghĩ, nói lớn :

- Tên tiểu tử nào khốn kiếp, làm việc lén lút đê hèn. Có giỏi thì hãy ra mặt cùng ta tỉ thí cho rõ tài cao thấp.

Đào Lượng thét vừa dứt lời, có tiếng cười ha hả ở tít đằng xa đầu sảnh vang lại Hoắc Thành và Đào Lượng còn đang ngơ ngác, định thần nhìn kỹ, bỗng thấy một bóng bay vọt qua nhanh như chớp. Nghe đánh “bốp” một cái, họ Đào đã bị một cái tát vào miệng ù tai, hoa mắt. Họ Đào càng thêm tức giận quát to :

- Quân hèn nhất...

Chưa nói dứt lời, cả hai người bỗng thấy toàn thân tê buốt, không còn cựa quậy gì được nữa Cả hai người đã bị một người mặc áo vàng nhấc bổng cả lên. Ở dưới khách sảnh, Mã Ngọc và các môn khách thấy có tiếng nói ồn ào thì chạy ủa cả ra sân ngược nhìn lên nóc sảnh. Thấy một người mặc áo vàng, hai tay xách bổng hai người ở trên nóc nhà ném xuống :

- Đây là hai tên của họ Lỗ tới dò thám.

Hai người rơi xuống nằm thẳng, không cựa quậy gì được. Mã Ngọc thấy tình hình như vậy biết ngay hai người đã bị điểm huyết, lúc nhìn lên nóc sảnh không thấy người áo vàng đâu nữa

Chàng hướng lên trên không nói lớn :

- Vị cao thủ nào có lòng giúp tiểu sinh, kính xin xuất diện để chúng tôi được chiêm ngưỡng oai danh.

Ở đằng xa có tiếng vang lại :

- Việc của Mã công tử, tại hạ đã biết được phần nào, xin hẹn ba ngày sau sẽ tái ngộ.

Tiếng nói vừa dứt thì thấy có một bóng vàng vút đi nhanh như chớp ra khỏi Mã gia trang.

Mã Ngọc liền sai gia nhân khiêng Hoắc Thành và Đào Lượng vào trong sảnh rồi quát hỏi :

- Hai người tên họ là gì? Đêm hôm khuya khoắt dùng lối trèo tường khoét vách, phải chăng là bọn đạo tặc, trộm cướp? Nói mau! Nếu không ta sẽ giải tới cửa quan ắt không còn danh dự.

Hoắc Thành cười gằn nói :

- Mã Ngọc! Ta tên là Hoắc Thành biệt hiệu là Địa Ngục Quỷ, còn đây là Đào Lượng hỗn danh là Địa Đầu Quỷ, được lệnh của Lỗ đại ca đến đây cho người biết ba ngày nữa chúng ta sẽ tới đây báo oán.

Mã Ngọc cười khanh khách nói :

- Té ra hai người là “Điền Nam song quỷ”, đồ đệ của Huỳnh Thục chân nhân, với họ Mã không thù không oán. Nếu muốn nói gì thì cứ đường đường chính chính tới đây, tại hạ sẵn sàng rộng cửa đón nghênh. Hà tất phải trèo tường khoét vách để đến nỗi phải mang nhục vào thân.

- Chúng tôi thật là tài xơ không biết cách giải huyết, xin trả lại cho họ Lỗ định liệu

Hoắc, Đào cả thẹn nhưng chẳng biết nói sao, vì đã bị Vương Trùng Dương điểm huyết chỉ nói được chứ không hề cựa gờn gì được. Biết rằng họ Mã chỉ cố tâm làm nhục đành giương mắt căm hờn nhìn họ Mã mà thối Mã Ngọc gọi một gia nhân đến dẫn :

- Tiểu Thắng! Người lập tức đi thuê một cái xe ngựa đưa hai vị hảo hán này về Chính Dương môn, Thi Gia lão điểm.

Tên gia nhân đó chấp tay lễ phép nói :

- Thưa công tử! Đêm đã khuya rồi giờ này làm gì có xe ngựa nữa

Khứu Phùng Xuân, một vị môn khách nói lớn :

- Mã huynh! Tiểu đệ xin có ý kiến. Ta hãy tìm hai cái bao gai cho họ vào đây và khiêng họ đi trả là xong chuyện.

Mọi người đều vỗ tay khen Khứu Phùng Xuân là cao kiến. Mã Ngọc đành phải nghe theo, bảo gia nhân tìm hai cái bao bố lớn. Bọn gia nhân vào lấy mấy cái bao đựng than mang ra Khứu Phùng Xuân lại cười ha hả :

- Hai vị đến đây thật không đúng giờ tốt, vì trời quá khuya không có xa mã đưa hai vị về, xin hai vị cảm phiền ráng chui vào bao gai cho tiện chúng tôi khiêng vác.

Nói xong, họ Khứu nhắc bổng hai người cho vào bao gai, mặt người nào người nấy đen sì. Lúc đó Điền Nam song quỷ mang thêm hai chữ dạ xoa làm cho tất cả mọi người bưng miệng cười sằng sặc.

Hết sức tức giận nhưng vì bị điểm huyết nên không thể cựa quậy được, Hoắc Thành và Đào Lượng đành nghiêng răng cam chịu, tự mình gây họa chẳng còn oán trách chi ai

Còn Vương Trùng Dương sau khi điểm huyết bắt sống hai tên Hoắc, Đào giao cho họ Mã, chàng dùng thuật phi hành quay về Thi Gia lão điểm, lên về phòng ngủ luôn một mạch tới sáng.

Sáng hôm sau vừa thức dậy, chàng nghe bên phòng bọn họ Lỗ có tiếng nói ồn ào huyền náo Trùng Dương chú ý lắng tai, nghe tiếng nói oang oang của Lỗ Đại Cương :

- Tức chết đi được! Chúng ta chưa trả được thù mà đã bị nhục nhã. Đêm qua Hoắc, Đào lượng đệ đến Mã gia trang thám sát bị họ điểm huyết, nhét vào bao bố đựng than đem trả. Theo như lời Hoắc đệ nói thì phải là một tay cao thủ, võ công trác tuyệt mới có bản lĩnh cao siêu như vậy. Nếu quả bọn chúng có cao nhân yểm trợ, bọn ta cũng khó lòng báo thù xưa

Trong bọn họ Lỗ có người lên tiếng :

- Lỗ đại ca nói phải lắm. Nói về võ công của Hoắc, Đào song hiệp cũng đâu phải tầm thường mà bị hạ một cách thần diệu như thế, kẻ ấy phải bản lĩnh ghê gớm lắm. Nếu đối phương có được vài ba người bản lĩnh như thế, chắc ta phải gặp nhiều sự khó khăn.

Lúc đó mỗi người bàn một câu làm cho huyền náo cả lên. Đột nhiên có người nói lớn :

- May quá Huỳnh Thục đạo trưởng và Vạn Vân Hùng đại sư đã đến kia rồi

Bây giờ tiếng ồn ào mới tạm chấm dứt. Nhiều người vội vàng ra đón hai vị lão sư.

Vương Trùng Dương nghe bọn Lỗ Đại Cương nói đến Huỳnh Thục đạo trưởng thì sức nhớ tới Thanh Hư chân nhân truyền thụ võ nghệ cho chàng đã từng nói qua các môn võ thuật của từng môn phái trong thiên hạ như: Thiếu Lâm tự lấy quyền làm chủ, Trường Bạch phái chuyên về đao pháp, còn kiếm thuật thì chia làm bốn phái lớn: Võ Đang, Côn Luân, Điểm Sơn và Thiên Sơn.

Một trăm năm gần đây đã có nhiều nhân tài xuất sắc, Huỳnh Thục chân nhân là Chương môn của phái Điểm Sơn, lại là một kiếm sư có tài, vang danh trong thiên hạ chấn động Nam Cương một cõi Còn Vạn Văn Hùng đại sư là môn đồ của phái Côn Luân, một danh tài kiếm thuật.

Trùng Dương vừa có ý muốn sang làm quen để dò thử, bỗng sức nhớ qua đã có giáp mặt với Điền Nam song quý, nếu họ nhận được thì rất phiền nên chàng không sang nữa.

Chàng quay trở về phòng và ngồi lắng tai nghe họ nói chuyện nữa. Một lát sau hình như họ đã mời Huỳnh Thục chân nhân và Vạn Văn Hùng đại sư vào phòng riêng và họ Lỗ đang mang câu chuyện của Hoắc, Đào hai người sang dò thám Mã gia trang bị nhục thuật lại cho hai vị lão sư nghe.

Câu nói vừa dứt bỗng nghe “Bốp bốp” liên mấy tiếng. Vương Trùng Dương thầm nghĩ: “Chắc là Điền Nam song quý bị Huỳnh Thục chân nhân xử phạt nên hai người luôn miệng xin tha tội”. Sau đó tiếng Huỳnh Thục chân nhân quát lớn :

- Thật là uổng công ta dạy bảo Thường ngày các ngươi không chịu chuyên cần luyện tập để đến nỗi phải mang nhục, phi danh cả môn phái. Nếu giang hồ nghe được câu chuyện hôm nay thì còn mặt mũi nhìn ai nữa.

Tiếng Huỳnh Thục chân nhân vừa dứt lời lại nghe có tiếng ồn ào nổi lên, lại nghe có nhiều tiếng khuyên giải. Chân nhân bớt giận.

Huỳnh Thục chân nhân quát lớn :

- Hai tên súc sanh hãy ra khỏi phòng, đừng đứng đây làm bẩn mắt ta.

Trùng Dương tuy không trông thấy nhưng hai tai chàng nghe thật rõ, không sót một câu nào thì trong bụng nghĩ thầm: “Huỳnh Thục chân nhân tính hay còn nóng nảy tức là chưa tu dưỡng được tâm tính, kiếm thuật ắt chưa tới bậc cao siêu”.

Chàng nghĩ tới đó trong bụng không lấy làm lo lắng lắm, nên yên tâm tĩnh tọa không cần nghe nữa.

Quang âm thấm thoát, chẳng mấy chốc đã qua ba ngày. Đến sáng ngày thứ tư, bọn Lỗ Đại Cương tất cả sang Mã gia trang để báo thù.

Mã Ngọc chuẩn bị sẵn sàng, gia quyến chàng đã cho dời về Liêu Đông, Mã gia trang chỉ còn lại một số môn khách và một ít gia nhân cường tráng. Khi bọn Lỗ Đại Cương tới nơi thì Mã Ngọc và Khứu Phùng Xuân ra tận cửa trang đón tiếp rất trọng thể. Mã Ngọc vái chào tất cả mọi người và nói :

- Được biết liệt vị giáng lâm nên chúng tôi ra nghênh tiếp. Xin kính thỉnh chư liệt vị nhập trang.

Lỗ Đại Cương và cả bọn trong lòng tuy hết sức căm giận, nhưng thấy Mã Ngọc dùng lễ tiếp đón thì cũng vội vàng chấp tay thi lễ.

Lỗ Đại Cương lạnh lùng nói :

- Mã công tử! Việc hận thù mười hai năm về trước, hôm nay đệ tới đây để thanh toán món nợ máu đó.

Mã Ngọc vui vẻ trả lời :

- Việc đâu còn có đó. Chẳng mấy khi liệt vị tới đây, xin quá bộ vào trong tề trang dùng chén rượu nhạt.

Họ Lỗ cười nhạt một tiếng và nói :

- Chúng ta đến đây đâu phải để ăn uống. Trong Mã gia trang có tất cả bao nhiêu người hãy gọi hết ra đây cùng chúng ta một trận thư hùng, để giải cho xong mối phụ thù.

Đứng kế bên Lỗ Đại Cương là Đại Đầu Quỷ. Đào Lượng hận vì mấy hôm trước bị họ Mã làm nhục nên bắt ngờ phóng ra một cây “Táng Môn đình” dài chừng năm tấc, nhằm thẳng mặt Mã Ngọc phóng tới

Họ Mã mắt sáng như sao, vừa thấy một đạo bạch quang sáng lòa thì biết ngay là có ám khí. Chàng không hề bối rối, dùng hai ngón tay trở và giữa giờ lên kẹp chặt ngay lấy cây “Táng Môn đình” của Đào Lượng và cất tiếng cười khanh khách :

- Làm chi cái trò khỉ này! Nếu muốn tỉ thí với nhau phải quang minh chính đại, sao lại ám muội như thế!

Đào Lượng cả thẹn đỏ rần cả mặt, chẳng biết nói thế nào. Vạn Vân Hùng đại sư bèn tiến lên nói lớn :

- Mã trang chủ đã có lòng hiếu khách như vậy, ta hãy vào bên trong rồi hẵng hay

Mọi người đều rầm rập nghe theo Mã Ngọc đi trước hướng dẫn tất cả mọi người vào trong khách sảnh.

Một tiệc rượu bày ra sẵn sàng. Tất cả các môn khách của họ Mã đều đứng lên cúi chào, bên Lỗ Đại Cương cũng vội vàng đáp lễ. Hai bên phân chủ khách.

Ngồi trên là Huỳnh Thục chân nhân Chương môn phái Điểm Sơn, Côn Luân phái là Vạn Vân Hùng đại sư, Võ Đang phái là Võ Kiệt Uyên. Ở bàn dưới là thanh niên hôm trước nói với Vương Trùng Dương nhường phòng, tên là Từ Diện Hồ Mẫn Sĩ Phối, còn Điền Nam song quý và một số người nữa ngồi bàn dài ở một bên.

Bên này thì Mã Ngọc, Khứu Phùng Xuân cùng tất cả môn khách cũng ngồi dài thù tiếp. Lỗ Đại Cương lại cất tiếng nói lớn :

- Nay Mã Ngọc! Rượu của mi không có thuốc độc đấy chứ?

Mã Ngọc cất tiếng cười ha hả đáp :

- Lỗ huynh chớ có nghi ngại. Họ Mã tôi đường đường là một đấng nam nhi đầu đội trời, chân đạp đất, đâu có vì một mối thù vô cớ, Lỗ huynh quyết câu nệ phải trả thù cho lão bá thì đệ sẽ dâng hoàng thừa tiếp, chớ lý đầu lại đi làm trò hèn nhất, để lại tiếng xấu cho ngàn sau

Nói xong chàng bảo gia nhân hãy đem rượu tới rồi rót mỗi bên một chén bằng nhậu. Đoạn Mã Ngọc tự nâng chén lên và nói :

- Không mấy khi được các vị lão sư và chư liệt vị anh hùng có lòng chiếu cố tề trang, xin hãy dùng chén rượu nhạt để chứng nhận lòng trung thành của chúng tôi

Nói xong, Mã Ngọc nâng chén uống liền tiếp luôn ba chén rượu đầy

Tất cả các môn khách của Mã Ngọc cũng nâng chén lên uống cạn. Bọn Lỗ Đại Cương thấy tình hình như thế cũng không câu nệ và nghi ngờ gì nữa, cũng đều nâng chén luôn, riêng chỉ có Điền Nam song quý vì đã bị Mã gia trang làm nhục hôm trước nên mặt còn hầm hầm chỉ muốn gây sự. Khứu Phùng Xuân thấy thế không nhịn được bèn cất tiếng cười sảng sặc nói lớn :

- Hai vị anh hùng! Mấy hôm trước giá lâm, vì trời quá tối nên không có gì chiêu đãi lại vô tình không hỏi rõ tên họ, hôm nay lại được thừa tiếp hai vị, thật là vạn hạnh. Vạn hạnh!

Đào Lượng thấy Khứu Phùng Xuân nói như thế liền chăm chú nhìn xem, bỗng nhớ ngay ra người hôm trước đã đề nghị với Mã Ngọc cho mình vào bao bố đem về Thí Gia lão điểm, thì thốt nhiên nổi giận liền đứng phắt ngay dậy dùng luôn thế “Kim Báo Thảm Trảo” nhảy vọt tới múa quyền nhắm ngay ngực họ Khứu tung ra một đám rất mãnh liệt.

Khứu Phùng Xuân vẫn cười ha hả chẳng chút bối rối, dùng tay mặt chém ngay vào mạch môn của Đào Lượng nhanh như chớp. Đại Đầu Quỷ thấy tê buốt như muốn gãy rời, từ từ buông tay xuống. Huỳnh Thục chân nhân thấy Khứu Phùng Xuân sử dụng chiêu “Cầm Na Sơ Cốt” của phái Võ Đang thật là tài tình thì giật mình.

Trong khi ấy, Địa Ngục Quỷ thấy sư đệ mình bị đối phương hạ nhục liền quát lên một tiếng lớn, dợm người muốn nhảy tới tiếp ứng, bỗng thấy cổ áo bị người nắm lấy kéo lại khiến suýt nữa bị té nhào xuống thì thất kinh, ngoảnh lại thấy thầy mình là Huỳnh Thục chân nhân quát lớn :

- Ngồi im! Người còn muốn ta bị mất mặt nữa sao

Bị sư phụ quả mắng, Hoắc Thành không còn dám cựa cựa nữa đành ngồi phệt xuống ghế, mắt nhìn Khứu Phùng Xuân với tất cả mọi sự căm hờn.

Huỳnh Thục chân nhân vẫy tay gọi Đào Lượng lại dùng tay xoa bóp lại mạch gân cho họ Đào rồi nhìn Khứu Phùng Xuân, hỏi :

- Thí chủ bản lĩnh thật cao cường. Chẳng hay thí chủ tên họ là gì? Môn đồ của môn phái nào

Phùng Xuân vội vàng lễ phép nói :

- Tại hạ họ Khứu tên là Phùng Xuân, người xứ Sơn Tây, huyện Long Môn. Đạo trưởng...

Chàng chưa nói dứt lời, thốt nhiên thấy Huỳnh Thục chân nhân đưa tay trái nhắm vào bả vai mình phóng ra một chưởng. Giật mình, Phùng Xuân tung mình định nhảy vọt ra sau tránh thoát nhưng chiếc ghế chàng ngồi đã bị chưởng phong đánh tan làm nhiều mảnh. Đó là Huỳnh Thục chân nhân đã dùng “Hỗn Nguyên chưởng” rất ư là lợi hại, nếu Phùng Xuân không lanh lẹ tránh kịp thì còn gì là tánh mạng.

Huỳnh Thục chân nhân thấy đánh hụt thì vô cùng tức giận, muốn dùng luôn tay kia đánh ra luôn một chưởng nữa, bỗng nghe trên mái nhà có tiếng quát :

- Hãy khoan!

Tiếng quát rất lớn khiến mọi người váng tai choáng óc thì cũng đủ hiểu công lực của người này rất cao siêu. Từ trên nóc sảnh có một bóng vàng nhảy xuống nhằm ngay giữa bàn tiệc, người đó chính là Vương Trùng Dương.

Chàng đã tới Mã gia trang từ sáng sớm nhưng không muốn ra mặt nên phi thân lên nóc sảnh ẩn mình, chờ đến lúc cần mới ra tay. Khi thấy Mã Ngọc tay không tiếp ám khí và Khứu Phùng Xuân chớp nhoáng hạ Đào Lượng, đã tỏ ra những tay có võ công căn bản tuy rằng tuổi còn thiếu niên, nên Vương Trùng Dương cũng có lòng mến tài.

Nay lại thấy Huỳnh Thục chân nhân dùng Hỗn Nguyên chưởng thì sợ họ Khứu không phải là đối thủ của Huỳnh Thục chân nhân nên vội vàng quát lớn để cho Huỳnh Thục chân nhân dừng tay lại.

Mọi người nhìn thấy Vương Trùng Dương từ trên cao nhảy xuống lại nhằm ngay giữa bàn tiệc thì chắc chắn sẽ làm đổ hết tất cả thức ăn trên bàn. Nhưng lạ lùng thay, thân hình chàng vừa rơi xuống mép bàn thì lại bật ngay xuống nhẹ nhàng còn hơn chiếc lá rụng, không hề phát ra một tiếng động nhỏ. Thuật khinh công của Vương Trùng Dương thật là oai chấn toàn trường, làm cho tất cả mọi người đều kinh ngạc.

Trùng Dương chấp tay thi lễ với Huỳnh Thục chân nhân rồi nói :

- Bấy lâu nay vẫn thường ngưỡng mộ Oai danh của Điểm Sơn Huỳnh Thục đạo trưởng, nay mới được diện kiến thì thật là vạn hạnh. Chủ nhân có lòng khoan đại mà thức ăn vẫn chưa khuyết mà đã làm gãy bàn ghế thì thật là không nên.

Huỳnh Thục chân nhân thấy lời của chàng vừa lễ độ vừa ngạo mạn thì cả giận quát lớn :

- Tiểu tử tên họ là gì? Sao dám tới đây khua môi múa mép.

Mã Ngọc và Khứu Phùng Xuân nhận ngay ra được tiếng nói của Vương Trùng Dương, nghĩ thầm trong bụng: “Chính vị này hôm trước đã hạ Điền Nam song quỷ trong nháy mắt, võ công trác tuyệt, nay tới đây trợ giúp là phước lớn cho bọn mình.” Vương Trùng Dương thấy Huỳnh Thục chân nhân có vẻ nạt nộ như vậy thì cười thầm trong bụng, ung dung trả lời :

- Đạo trưởng muốn biết tên của tại hạ lắm sao. Văn bối họ Mao tự là Minh Sĩ.

Huỳnh Thục chân nhân quát lớn :

- Sao lại là Mao Minh Sĩ?

Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc, Khứu Phùng Xuân và các môn khách đều bưng miệng cười ồ lên.

Huỳnh Thục chân nhân lại càng cảm giận Vương Trùng Dương vì cố ý trêu ghẹo Thật ra chữ Mao Minh Sĩ chỉ là đồng âm với Vô Danh Thị mà thôi, nên Chân nhân quát lớn :

- Tiểu tử thật là hỗn xược, dám chọc ghẹo bản đạo Hầy ra khỏi đây cùng ta giao đấu ba trăm hiệp rồi hãy ngồi xuống uống rượu

Wương Trùng Dương lại cười khanh khách nói :

- Đánh xong ba trăm hiệp thì rượu đã hết hơi, thức ăn sẽ nguội lạnh hết. Tại hạ đã đến đây lễ nào lại trốn chạy hay sao Thôi kính mời các vị lão sư, hầy vui vẻ một bữa no say rồi sẽ liệu

Nói xong Trùng Dương bước tới bàn tiệc. Tiểu Mạnh Thường thấy phúc tinh của mình đã tới thì lập tức đứng dậy nhường chỗ ngồi

Wương Trùng Dương chẳng chút khách khí, ung dung ngồi xuống cầm đũa chén ăn ngay Huỳnh Thục chân nhân đành phải nén cơn tức giận ngồi về chỗ của mình.

Lỗ Đại Cương thấy thế cũng nói :

- Mã trang chủ đã có lòng thiết khách, chúng ta cũng nên ăn uống no say rồi sẽ tính chuyện sau

Tất cả mọi người cùng nâng ly và cầm chén đũa lên ăn uống. Chỉ một thoáng bàn tiệc đã nhẵn nhụi Lúc đó, Lỗ Đại Cương mới đứng lên nói :

- Cảm ơn Mã huynh đã có lòng thiết đãi Bây giờ xin cho đệ nói tới mối thù mười hai năm về trước.

Mã Ngọc cũng đứng lên hướng về phía Huỳnh Thục chân nhân và Vạn Văn Hùng đại sư, nói :

- Nhân dịp hôm nay có mặt các vị tiền bối lão sư và chư liệt vị, ngu hạ cũng có mấy lời minh biện, kính xin ý kiến cao minh của các tiền bối và liệt vị thông cảm và chỉ giáo cho Nguyên trước đây thân phụ và lệnh tôn của Lỗ đại ca đây là đồng môn, chuyện chẳng may xảy ra chỉ vì một phút hiểu lầm mà sinh ra cố sự.

Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc liền đem hết đầu đuôi câu chuyện thuật lại cho mọi người nghe

Thuật xong nói tiếp :

- Việc này đã dĩ lỡ rồi, thân phụ của ngu hạ nay đã cười hạt qui tiên. Người chết không sao sống lại được nữa Ngu hạ xin đề nghị với Lỗ đại ca là dâng lên một số tiền để xây đắp phần mộ của Lỗ bá phụ và lập một nơi thờ phụng, hàng năm tứ tuần bát tiết, tế lễ phụng thờ để xóa bỏ mối thù xưa Kính mong được sự chấp thuận của Lỗ đại ca để oán thù cởi bỏ và hai họ Lỗ, Mã được kết giao lại như xưa

Lỗ Đại Cương sầm nét mặt ngay lại :

- Thù cha không báo sao được gọi là anh hùng, huống chi ta đã có lời nguyện máu phải trả bằng máu Thôi người chó khá nhiều lời, đời cha làm thì đời con phải chịu Người hầy sửa soạn mà nhận lấy cái chết cũng giống như trước kia cha ta đã chết thảm vì tay của cha người

Mã Ngọc vẫn điềm nhiên nói :

- Đệ đã nói hết lời rồi mà Lỗ đại ca vẫn còn cố chấp. Nếu Lỗ đại ca cậy vào có bản lĩnh cao cường mà cố đưa tiểu đệ vào tuyệt lộ thì dù cho đệ bản lĩnh có kém cỏi tới đâu cũng xin thừa tiếp vài hiệp, dù có bỏ mạng cũng không ân hận.

Nhưng chẳng hay ý Lỗ đại ca muốn thanh toán bằng cách nào

Lỗ Đại Cương quát lớn :

- Mối thù này chỉ có hai ta, vậy ta và người giao đấu, cấm không cho ai được giúp đỡ. Ai giỏi thì sống, người nào dở thì chết không còn ai oán hận ai nữa

Wương Trùng Dương cất tiếng cười ha hả :

- Chàng họ Mã đưa ra ý kiến thật là chí lý, oán thù nên giải không nên kết. Huống chi Lỗ bá phụ đã có một tội lớn là đã a dua với giặc, chết là đáng lắm, cũng chẳng oan uổng cái nỗi gì.

- Nay Mã bá phụ cũng chẳng còn, Lỗ huynh cứ giữ khăng khăng mối thù vô lý ấy lại đòi quyết đấu mà chẳng liệu sức mình. Người có mang theo quan tài để chôn cất chưa? Thậ là chết uống! Tiếc lắm thay!

Lỗ Đại Cương cả giận, quát mắng nhìn họ Vương như muốn ăn tươi, nuốt sống. Nhưng khi thấy chàng vừa biểu diễn tuyệt kỹ công phu thì cũng không dám coi thường, chỉ nhìn Mã Ngọc rồi nói :

- Mi đã sửa soạn xong chưa

Mã Ngọc ý vẫn không muốn xảy ra cuộc giao đấu nên vẫn cố phân giải :

- Lỗ đại ca xin nghĩ kỹ lại, chấp nhận lời yêu cầu của đệ đi; chúng ta xóa bỏ mối thù đó đi...

- Không lẽ họ Mã lại hèn nhát, tham sống sợ chết đến thế sao

Thấy giọng nói quá ư là khinh miệt của Lỗ Đại Cương, Tiểu Mạnh Thường cũng nổi giận đáp :

- Nếu Lỗ huynh nhất định thì đệ cũng xin nghinh tiếp. Chẳng hay ta dùng quyền thuật hay binh khí?

Lỗ Đại Cương đã là môn đồ của Thiếu Lâm, quyền cước đã nổi danh trong thiên hạ, nên vội trả lời :

- Trước hết ta hãy dùng quyền cước đã!

Nói xong, Lỗ Đại Cương cởi phắt áo ngoài vắt lên thành ghế. Mã Ngọc cũng vội cởi áo ngoài ra và nói :

- Ở đây chật hẹp không tiện làm chỗ giao đấu. Xin mời ra ngoài huê viên rộng rãi hơn.

Nói xong Mã Ngọc rảo bước đi trước dẫn đường. Tất cả các môn khách cũng kéo hết ra ngoài huê viên.

Ra tới nơi, họ Mã thủ thế rồi nói :

- Xin mời!

Lỗ Đại Cương chẳng nói chẳng rằng nhảy xổ tới, vung hai tay phát ra tiếng gió “vù vù”, một lúc xuất luôn hai chiêu “Mãnh Hổ Xuất Lâm” và “Ngọa Hổ Mãn Nguyệt” đánh luôn hai ngọn quyền, đồng thời chân đá vút vào trung hạ tam lộ của Mã Ngọc.

Tiểu Mạnh Thường thấy Lỗ Đại Cương mới ra tay mà đã dùng toàn những chiêu ác độc, liền sử dụng thế “Hổ Chiến Quyền”, một trong những bài quyền tuyệt kỹ của Thiếu Lâm Thần Quyền thì biết đối phương ở Thiếu Lâm hơn mười năm, luyện tập về ngoại công. Quyền pháp của họ Lỗ mười phần lợi hại nên chẳng dám coi thường, vội nhún mình nhảy vọt lên tránh hai thế quyền đó.

Chân vừa rơi xuống đất, Mã Ngọc tọa thấp người xuống hú lên một tiếng sử dụng luôn bài “Mãn Thiên Hoa Vũ quyền pháp”. Nói về Mãn Thiên Hoa Vũ là tên của một thế sử dụng ám khí thí dụ như bắn Mai Hoa trâm hay Kim Tiền tiêu, một lúc có thể bắn ra sáu, bảy cây Mai Hoa trâm hoặc bảy, tám Kim Tiền tiêu liên tiếp như mưa bay, gió thổi nên mới gọi là Mãn Thiên Hoa Vũ.

Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc luyện tập quyền pháp của Trường Bạch Phái, bộ quyền này là một môn tuyệt kỹ. Người của họ Mã quay như chong chóng, hai tay nhanh như thoi đưa liên tiếp đánh ra bảy, tám quyền.

Người ta chỉ có hai tay nhưng quyền pháp của họ Mã đánh ra vùn vụt nhanh như chớp hình như có tám tay. Lỗ Đại Cương chưa từng được thấy quyền pháp nào lạ như thế, họ Lỗ vội vung tay lên hoa quyền chống đỡ, nhưng người ta nghe hai tiếng “Bịch bịch”, họ Lỗ đã bị đánh trúng hai quyền nơi lưng.

Song quyền của họ Mã vừa đánh trúng xong thì chàng nhảy vọt ra ngoài nói :

- Lỗ đại ca! Tiểu đệ xin chịu thua rồi!

Lỗ Đại Cương thốt nhiên hồ thẹn, tự nghĩ quyền pháp của họ Mã cao hơn mình một bậc, nhưng lẽ nào lại chịu thua. Lỗ Đại Cương mặt hầm hầm chạy về phía các bạn hữu lấy một thanh đao ra và quát lớn :

- Mã Ngọc! Trận đấu này chỉ có thể có một người sống mà thôi! Người hãy lấy binh khí ra đi!

Mã Ngọc tức thì thối lui một bộ, gia nhân đã mang tới một cây đao. Lỗ Đại Cương chẳng nói chẳng rằng vung tít cây đao thành một đạo bạch quang sáng lòa, dùng luôn thế “Thần Long Phơi Giáp” nhằm ngay đỉnh đầu Mã Ngọc chém xuống một nhát thật mạnh.

Mã Ngọc nghiêng mình né tránh, vội múa tít ngọn đao dùng thế “Đảo Sa Kim Tiền” chém phạt ngang Lỗ Đại Cương một nhát, đà đao đi quá nhanh chỉ thấy đánh vút một cái

Họ Lỗ thất kinh nhảy lùi tới ba bộ để tránh, lưỡi đao chém hụt vào không khí nghe một tiếng “Vèo” kinh tâm sởn gáy. Họ Lỗ càng thêm căm giận vội đem bài “Thiếu Lâm Tam Nghĩa đao” ra sử dụng.

Mười hai năm khổ công luyện tập võ nghệ tại Thiếu Lâm với mục đích báo thù, họ Lỗ mang hết tài học bình sinh ra đối phó với kẻ địch. Đường đao của họ Lỗ thật là dũng mãnh, mỗi một mũi đao, đường đao chém đều hết sức nguy hiểm.

Lưỡi đao lúc đó như một con rắn bạc quấn chặt chung quanh Mã Ngọc đâm chém liên tiếp, sức mạnh phát ra mãnh liệt như một luồng gió lốc.

Tiểu Mạnh Thường Mã Ngọc cũng vội giở “Mã gia thần đao” của thân phụ truyền thụ. Thân hình chàng như một cái bánh xe quay tít, lưỡi báu đao tỏa ra một luồng bạch quang như một con rồng uốn khúc, vùn vụt khi cao, khi thấp như một con nhạn triển cánh vờn mồi. Lưỡi đao công phải, té ra đâm bên trái. Thực thực, hư hư biến ảo khôn lường, đã áp đảo được “Tam Nghĩa đao” của Lỗ Đại Cương.

Lúc này khi đấu quyền với Mã Ngọc không được bao lâu thì đã sút kém, nên tức giận vô cùng chỉ muốn một đao chém chết ngay Mã Ngọc cho hả giận. Mỗi một nhát đao đâm hay chém, họ Lỗ đều dùng tận lực, chỉ muốn mau kết liễu trận đấu nên đã phạm vào qui luật của võ giới là tâm khí phù, tháo khí lực rất mau suy giảm.

Còn đao pháp của Mã Ngọc thuộc Trường Bạch phái đã nổi danh nơi chốn giang hồ, lại được Mã Thanh Hùng truyền dạy kỹ lưỡng. Bởi thế đao pháp của Mã Ngọc hết sức tinh thông, chàng lại chẳng bao giờ khinh địch, thận trọng từ đường đao thế đỡ.

Một đằng là Lỗ Đại Cương hăm hừ gầm thét như thú dữ vờn mồi. Còn một đằng cứ nhón nhơ như con bướm lượn. Phút chốc hai người đã giao đấu hơn năm hiệp vẫn bất phân thắng bại.

Lỗ Đại Cương thấy mãi mà không hạ được đối phương mà cũng hề chém trúng được mũi đao nào thì càng thêm uất hận. Họ Lỗ hét lên một tiếng thật lớn, vung đao dùng thế “Giáp Sơn Siêu Hải” nhằm giữa đỉnh đầu Mã Ngọc chém xuống một đao.

Thân pháp Mã Ngọc nhanh nhẹn dị thường, chàng chỉ hơi nghiêng mình sang bên tay phải, đồng thời quay ngoắt mình lại chém ngược một đao. Nhưng bản tâm họ Mã không muốn hạ độc thủ nên không dùng lưỡi đao mà chỉ dùng sống đao đánh vào “Khúc Trì huyết” của họ Lỗ.

Lỗ Đại Cương thấy tay mình tê buốt không giữ nổi thanh đao, chỉ nghe đánh “Xoảng” một tiếng, thanh đao của họ Lỗ đã rơi xuống đất. Khứu Phùng Xuân thấy thế la lớn :

- Mã công tử đại thắng!

Lỗ Đại Cương thấy mình đấu quyền đã sút kém, nay dùng đến binh khí lại bị bại rõ ràng. Nhờ họ Mã nương tay không hạ sát thì tự nghĩ không báo được phụ thù, còn mặt mũi nào đứng trên vũ trụ nữa nên nhặt lấy thanh đao Mã Ngọc điềm nhiên thủ thế.

Lỗ Đại Cương thành linh nói lớn :

- Phụ thân ơi! Con cam bất hiếu! Không thể báo thù cho phụ thân được.

Vừa nói dứt lời, Lỗ Đại Cương quay ngược lưỡi đao đâm vào cổ tự vẫn. Từ Diện Hồ Mẫn Sĩ Phối ở ngoài nhanh mắt trông thấy vội tung mình nhẹ như chim én giạt phắt lưỡi đao, nhưng lưỡi đao đã chém sọt vào cổ, máu chảy chan hòa.

Mã Ngọc cũng không ngờ họ Lỗ tự vẫn nên phóng mình toan giật lấy đao.

Vạn Vân Hùng đại sư đã tung mình tới sau lưng Mã Ngọc quát lớn :

- Tiểu tử! Người đừng giả nhân, giả nghĩa, có khác chi mèo khóc chuột. Hãy mau đỡ lấy chưởng pháp của tạ.

Vạn Vân Hùng đại sư còn có ngoại hiệu là “Truy Phong Thiết Chưởng”, thân hình nhanh như tên bắn, vừa nói dứt lời đã đánh ra một chưởng “Ngộ Cương Phạt Quế” nhắm bả vai Mã Ngọc đánh tới.

Vạn Vân Hùng là một tay cao thủ của phái Côn Luân, ngoại công hết sức cao siêu, so với Lỗ Đại Cương thật là một trời một vực. Chưởng phong đánh ra mạnh mẽ vô cùng.

Mã Ngọc thất kinh vội nhảy sang bên trái tránh thoát, nhưng Vạn Vân Hùng đã tiếp theo luôn hai chưởng “Liên hoàn chưởng pháp”. Một là thế “Chân Sứ Trảm Giao”, còn một thế là “Phùng Phụ Đầu Hổ”. Một chưởng đánh từ dưới lên trên, một chưởng đánh từ phải sang trái, uy dũng vô cùng.

Mã Ngọc muốn tránh nhưng không thể nào kịp được. Chàng liều mạng vận hết khí lực công phu vào hai tay muốn dùng chiêu “Suy Song Vọng Nguyệt” để đỡ hai chưởng của đại sư.

Chàng bỗng thấy một bóng vàng bay tới nhanh như chớp thì Vạn Vân Hùng đã hét lên một tiếng cực lớn, thân hình lảo đảo thối lui về phía bên trái ba bộ.

Mã Ngọc thất kinh, định thần nhìn kỹ thì thấy Vương Trùng Dương đứng chắn trước mặt mình tay còn cầm đôi đũa bạc.

Nguyên lúc Vạn Vân Hùng dùng chưởng tấn công, họ Mã biết tránh không kịp nên ráng dùng để đỡ như vậy nào có khác chi đem trứng chọi với đá. Nếu không chết thì hai tay sẽ gãy lìa Trùng Dương thấy tình hình như thế liền phóng mình tới dùng đôi đũa bạc, kẹp lấy tay trái của Vạn Vân Hùng kéo lại.

Vạn Vân Hùng vì quyết hạ Mã Ngọc cho nên chưởng phong đánh ra dũng mãnh vô cùng, uy lực ghê gớm, bỗng bị họ Vương dùng đũa bạc kẹp chặt lấy tay trái lại cứu thoát Mã Ngọc khiến cho người của đại sư phải thối lui tới ba bước thì cả kinh vội vung tay trái lên để gỡ đôi đũa và toan dùng hữu quyền đánh tiếp.

Nhưng đôi đũa bạc đã rơi xuống đất còn Vương Trùng Dương đã kéo được Mã Ngọc đứng về phía sau lưng mình. Họ Vương mỉm cười và nói với Vạn Vân Hùng :

- Oan có đầu, nợ có chủ. Việc trả thù ngày hôm nay đều do họ Lỗ, Mã cùng nhau thanh toán, chứ họ Mã có oán thù gì với đại sư mà đại sư ra tay hạ độc thủ?

Vạn Vân Hùng quát lớn :

- Hôm nay chúng ta tới đây cũng vì họ Lỗ, ta quyết giúp y mà trả thù. Người là kẻ vô can không nên dính dáng đến làm chi cho uống mạng. Biết điều hãy đứng sang một bên, để ta giết chết tên tiểu tử họ Mã.

Trùng Dương cất tiếng cười ha hả nói :

- Đây là mối thù giữa hai họ Lỗ và Mã, không can chi đến bất cứ một ai. Tại hạ xin hỏi: Vậy chứ Lỗ Đại Cương hơn mười năm tập luyện võ nghệ tại Thiếu Lâm tự đã có bản lĩnh đánh ngã được mười tám vị La Hán, một nhân tại La Hán đường. Võ công đã cao siêu mà nay không hạ được Mã Ngọc âu cũng do số trời. Như vậy ta khuyên nên chấp nhận sự xin hòa của Mã Ngọc để giải kết oán thù, Lỗ Đại Cương, người nghĩ sao?

Lỗ Đại Cương hăm hăm quát lớn :

- Tuy ta không báo được thù nhưng đã có các vị sư bá, sư thúc cùng các vị sư huynh của ta quyết giúp đỡ ta lấy mạng của Mã Ngọc để trả thù cho thân phụ ta.

Khứu Phùng Xuân cả giận cũng nhảy ra sân để quyết đấu nhưng Trùng Dương ngăn lại, lên tiếng :

- Người nói thế tức là người nhận chịu thua họ Mã nhưng còn muốn nhờ tất cả mọi người ý thế hiếp cô, như thế đâu thế gọi được là công bằng? Hơn nữa việc năm xưa Lỗ tiên bối cũng có một phần lỗi, chẳng những nhập đảng cường khấu làm điều phi nghĩa mà lại ý mình võ nghệ cao cường chống lại sư huynh, không nghĩ gì đến tình nghĩa nên mới chết thảm dưới tay của Mã anh hùng.

- Nay Mã anh hùng đã ra người thiên cổ, quả Mã Ngọc là kẻ vô can. Nếu cứ lấy câu cha làm thì con chịu thì đời đời, kiếp kiếp trả làm sao cho hết oán thù này. Chi cho bằng theo lời của họ Mã dẹp bỏ oán thù cùng nhau kết lại mối tình giao hảo, chẳng hay lắm sao!

Vương Trùng Dương nói một hồi họ Lỗ cũng hòng chẳng biết nói làm sao.

Tất cả các môn khách của hai bên đều sầm sì bàn tán.

Huỳnh Thục chân nhân cười gằn, bước lại can thiệp nói :

- Đây là người chỉ nghe theo lời nói của Mã Ngọc kết tội cho Lỗ Kim Thụ. Người đã chết, dù cho họ Mã có bịa ra họ Lỗ cướp của, gian dân, giết người hay là thêm mười đại tội nữa thì linh hồn của Lỗ Kim Thụ cũng không hiển hiện cãi lại cho được. Bọn người cố tình mang toàn những chuyện xấu xa đổ cho Lỗ Kim Thụ cốt ý làm sai lạc dư luận. Ta cũng có thể nói trước kia Mã Thanh Hùng vì tham tiền mà hạ sát sư đệ, người nghĩ sao

Câu nói của Huỳnh Thục chân nhân có vẻ muốn gây hấn. Người bên phe Lỗ Đại Cương nghe Vương Trùng Dương nói một hồi, đã thấy phe mình “Đạo Lý Thiết Thiên”, nay lại thấy Huỳnh Thục chân nhân nói như thế lại cho là đúng.

Vương Trùng Dương cất tiếng cười khanh khách và nói :

- Huỳnh Thục chân nhân lão sư nói rất đúng, người chết không có thể đối chứng. Nhưng mà Huỳnh đạo trưởng còn sống đây, chắc có thể đối chứng được rồi!

- Hơn nữa cứ coi qua trận đấu lúc nãy, nếu Mã Ngọc không có lòng quân tử dùng sống đao thì họ Lỗ đâu còn gì tánh mạng.

Tất cả các môn khách của họ Mã nghe nói thế đều cười ầm lên.

Huỳnh Thục chân nhân là người học thức chẳng bao nhiêu, lúc đầu không hiểu nguyên nhân làm sao mà bọn môn khách của họ Mã cười ầm lên như vậy, đến lúc nghĩ kỹ lại thì nổi giận dùng dùi rút ngay cây Tùng Vân kiếm sau lưng nhắm Vương Trùng Dương đâm luôn một nhát.

Nguyên về các tỉnh Tây nam, có một số đạo sư có một xảo thuật gọi là “lên đồng”, có thể gọi hồn của người chết về nói lại những chuyện lúc còn sống, lừa gạt những người tin dị đoan. Cho nên ngụ ý của Vương Trùng Dương nói rằng hồi Lỗ Kim Thụ còn sống tuy không quen biết với Huỳnh Thục chân nhân, nhưng nay đã chết đi họ Lỗ có thể quen biết Huỳnh Thục chân nhân thì có khác nào bảo Huỳnh Thục chân nhân là kẻ bàng môn tả đạo Bởi thế nên khi Huỳnh Thục chân nhân nghĩ ra là Vương Trùng Dương đã bán nhạo mình thì nổi giận, cầm lòng không đành rút kiếm đâm ngay

Họ Vương thân pháp nhanh nhẹn phi thường, vừa thấy Chân nhân động thủ đã nghiêng mình tránh được ngay, mỉm cười nói :

- Huỳnh đạo trưởng lại muốn dùng kiếm đấu với hạ bối nữa sao

Huỳnh Thục chân nhân thu kiếm về quát lớn :

- Tiểu tử! Người dám mạo phạm với bản sư, dùng những lời vô lễ, ta không thể tha chết được. Mi mau lấy binh khí ra chống cự, kéo ta mang tiếng đánh kẻ tay không.

Vương Trùng Dương lại cả cười nói :

- Hay lắm! Hay lắm! Bấy lâu nay tại hạ vẫn thường được sư phụ cho biết Điểm San phái nổi danh về kiếm thuật, hôm nay được thù tiếp vài đường còn gì vui bằng.

Vừa nói họ Vương vừa cúi xuống lượm đôi đũa bạc rớt xuống đất hồi nãy và nói :

- Đây là binh khí của tại hạ, xin đạo trưởng cứ việc ra tay. Hạ bối xin nghênh tiếp.

Huỳnh Thục chân nhân đã nổi danh trên chốn giang hồ về kiếm thuật, đã có biệt danh là: Nam Cương Đệ Nhất Kiếm Sư, nay thấy họ Vương cầm đôi đũa bạc để giao đấu với mình thì nổi giận dùng dùi quát lớn :

- Tiểu tử! Ngày hôm nay chắc là mi đã tới số nên mới đến đây toan vuốt râu hùm.

Vương Trùng Dương lại cười ha hả nói :

- Tại hạ không quen dùng binh khí, nhưng xin đạo trưởng cứ ra tay

Huỳnh Thục chân nhân múa tít thanh báu kiếm dùng thế “Tam Phụng Lai Nghi”, một thế kiếm hiểm độc trong bài “Phụng Nghi kiếm” của Điểm San phái, đâm liên tiếp ba nhát nhanh như chớp.

Trùng Dương né đông, tránh tây, người mềm mại như con rắn nước đang lội dưới hồ. Mũi kiếm đâm sát vào người chỉ cách gang tấc, họ Vương vừa tránh lại còn cười nói :

- Chà! Thế “Tam Phụng Lai Nghi” này thật là lợi hại

Huỳnh Thục chân nhân giật mình, không ngờ một người tuổi còn trẻ, giang hồ chưa biết mặt nghe tên sao lại có bản lĩnh cao cường như thế? Thấy đối phương có vẻ diều cọt, Chân nhân càng thêm tức giận quát lớn :

- Tiểu tử! Người biết thế kiếm đó của ta, vậy người hãy ráng đỡ thế này nữa nghe chưa

Vừa nói dứt lời, Huỳnh Thục chân nhân lại đảo lộn thanh kiếm hóa ra một đạo bạch quang từ phía tay trái chém vọt tới rất mạnh, nhưng thanh kiếm vừa tới gần thân người của họ Vương lại bị bật văng trở lại mà quay lên từ bên phải đâm vào “Thái Dương huyết” của Trùng Dương. Thế kiếm này gọi là “Song Phụng Triều Dương” rất nên lợi hại, hư thực khôn lường, biến ảo vô song, đối thủ không thể ngờ trước mà đón đỡ.

Chẳng dè họ Vương mắt sáng như sao, tâm thần minh mẫn không chút bối rối, dùng đôi đũa gạt phắt thanh kiếm sang một bên đoạn cất tiếng cười vang :

- Thế kiếm này gọi là “Song Phụng Triều Dương”, bại ngã bất đắc.

Mọi người đều cười ồ cả lên.

Huỳnh Thục chân nhân càng thêm tức giận dùng luôn hai thế “Phụng Hoàng Tùy Nha” và “Đơn Phụng Tước Đồng” tấn công liên tiếp. Chân nhân đã luyện bài “Phụng Nghi kiếm” trên ba mươi năm trời, vang danh trên chốn võ lâm, đã khiến cho biết bao nhiêu anh hùng hảo hán, bản lĩnh cao cường phải cúi đầu khiếp phục.

Nhờ bài kiếm này mà Huỳnh Thục chân nhân nổi danh Nam Cương Đệ Nhất Kiếm Sư. Lưỡi kiếm trong tay Chân nhân sử dụng chẳng khác chi con rồng bạch uốn khúc, khi đông khi tây, lúc tả lúc hữu, vùn vụt chớp nhoáng nhằm những yếu huyệt của họ Vương đâm chém tới tấp như mưa

Vương Trùng Dương ung dung sử dụng đôi đũa bạc thành bài “Thái Ất Kiếm Ảnh” của Toàn Chân phái. Chàng vận nội lực vào đôi đũa bạc gạt đỡ lưỡi kiếm của Chân nhân phát ra những tiếng leng keng dữ dội mà đôi đũa bạc không hề hấn gì, khiến cho tất cả mọi người phải khiếp phục trước bản lĩnh cao siêu của chàng.

Huỳnh Thục chân nhân chưa bao giờ gặp được một đối thủ nào lợi hại cao siêu đến như thế. Chân nhân vừa tức vừa sợ, dùng toàn những chiêu thức hết sức ác độc, chỉ mong một kiếm có thể hạ sát ngay đối thủ để giữ danh tiếng với tất cả mọi người

Nhưng đâu có dễ dàng như vậy, Trùng Dương tuy chưa giao đấu nhiều nhưng bản lĩnh của chàng thế gian hi hữu. Chàng múa đôi đũa ngắn mà chống đỡ với thanh kiếm của Huỳnh Thục chân nhân đã ngoài bốn mươi hiệp mà vẫn bất phân thắng bại

Họ Vương đã thấu triệt hết tất cả các đường kiếm huyền bí của Điểm San phái, chàng không muốn làm mất mặt một vị tiền bối trên chốn võ lâm nên nhảy vọt ra ngoài nói lớn :

- Đã ngoài bốn mươi hiệp, quả nhiên danh bất hư truyền. Đường kiếm Phụng Nghi của Điểm San phái thật là lợi hại, xin đạo trưởng hãy ngừng tay

Huỳnh Thục chân nhân trong lúc tức giận đâu hiểu Vương Trùng Dương đã hết lòng nhường nhịn, lại cho là họ Vương sợ hãi lại càng làm già, quát lớn :

- Súc sinh! Thế nào cũng phải tỏ rõ sự hơn thua, nếu mi có sợ chết thì hãy tìm binh khí để đối địch với ta

Vương Trùng Dương lại cất tiếng cười ha hả nói :

- Tại hạ đã nói trước là không hề sử dụng binh khí. Nếu đạo trưởng vẫn cứ cố chấp để phân cao thấp thì xin đạo trưởng cứ tấn công, tiểu bối dù bất tài cũng có thể tiếp đạo trưởng vài ba trăm hiệp.

Lửa cháy lại đổ dầu thêm, Huỳnh Thục chân nhân thấy Vương Trùng Dương mười phần kiêu ngạo lại càng thêm tức giận, bèn quát lên một tiếng thật to, múa tít thanh kiếm nhằm họ Vương chém luôn một nhát, đồng thời tay trái nhằm huyết đạo của chàng điểm tới

Vương Trùng Dương thấy thế cả giận nghĩ thầm :

- Tàp Ma lão đạo! Biết bao nhiêu năm trời mới tạo nên danh tiếng, ta với mi không thù không oán, chẳng qua vì thấy việc bất bình ra tay gánh vác nên ta đã nhường nhịn quá nhiều mà vẫn không biết. Ta phải hạ người cho rồi để bớt đi tính kiêu ngạo

Lại thấy Chân nhân sử dụng thế “Tiểu Sử Khoa Phụng” dùng kiếm chém tạt vào người chàng, lại ỷ y Vương Trùng Dương tay không khí giới nên tay trái lại vung thế “Độc Long Xuất Động” điểm hai ngón tay vào “huyệt Tướng Đài” của họ Vương, khiến cho Trùng Dương phải dùng ngay thân pháp “Di Bộ Phân Bình” tránh lưỡi kiếm, đồng thời múa đôi đũa bạc thành thế “Lưỡng Long Tranh Châu” định kẹp lấy hai ngón tay của Huỳnh Thục chân nhân.

Huỳnh Thục chân nhân thấy tình hình như vậy thì cười thầm và nghĩ trong bụng :

- Tiểu tử thật là ngu xuẩn, ta đâu có phải là Vạn Văn Hùng mà người dùng đôi đũa bạc có thể kẹp được tay ta Dù cho đôi đũa bạc này bằng sắt ta cũng bẻ gãy như không.

Huỳnh Thục chân nhân không thèm thu tay về mà cứ nhắm thẳng đôi đũa bạc của họ Vương đâm thẳng tới Gần tới nơi, Chân nhân hoa chỉ thành chưởng dùng ngay “Cầm Nã thủ pháp” lật ngược bàn tay lại nhanh như chớp, chớp lấy đôi đũa bạc định tâm bẻ gãy. Chẳng ngờ bàn tay vừa đụng vào đôi đũa, Chân nhân thấy bàn tay tê buốt như bị kim châm thì giật mình kinh sợ, tay phải vung luôn thanh kiếm thành thế “Lộng Ngọc Sứ Địch” chém vút ngay vào cổ Vương Trùng Dương để bắt buộc đối phương phải lùi bước.

Ngờ đâu Trùng Dương sử dụng đôi đũa nhanh như chớp, đã điểm vào huyết mạch môn của Huỳnh Thục chân nhân. Thế này rút trong bài “Thái Ất Kiếm Ảnh” của Toàn Chân phái tên là “Hoa Long Điểm Tinh”. Người ta nghe một tiếng “ôi chao”, đồng thời tiếp theo một tiếng “Xoảng”, cây “Cổ Đỉnh Tỳ Giao trường kiếm” của Huỳnh Thục chân nhân đã rời khỏi tay, rơi ngay xuống đất.

Phàm những tay cao thủ khi đấu kiếm, khi thanh kiếm bị rơi xuống đất thì kể như thua Nhưng Huỳnh Thục chân nhân cười lên ha hả như điên cuồng và nói :

- Hôm nay bản đạo mới thấy rõ thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân. Anh hùng hào kiệt xuất thiếu niên. Túc hạ tên họ là gì? Sư phụ là ai Xin cho bản đạo biết, dù có thua bản đạo cũng vui lòng.

Thấy Huỳnh Thục chân nhân đổi cách xưng hô, Vương Trùng Dương cũng vội vàng nói :

- Kính thưa đạo trưởng, tiểu bối họ Vương. Gia sư cũng là một đạo nhân, tục danh là Thượng Thanh Hạ Hư, ở tại Sùng Sơn trong hang Bách Cầm.

Huỳnh Thục chân nhân lại nói :

- Té ra gia sư là Thanh Hư chân nhân. Hôm nay bản đạo bị thua, xin trở về Nam Cương bế độ thanh tu, quyết suốt đời không dùng kiếm nữa

Nói dứt lời, Huỳnh Thục chân nhân chấp tay vào ngực vái chào, rồi đi thẳng ra ngoài cửa chính của Mã gia trang. Vương Trùng Dương lật đặt vòng tay đáp lễ.

Huỳnh Thục chân nhân vừa ra tới cửa bỗng đâu có một tiếng cười rất lớn, rồi ngoài đi vào một người đầu tóc bờm sơm, mặt xanh lét như tàu lá chuối, cản Huỳnh Thục chân nhân lại và nói :

- Huỳnh Thục đạo hữu! Thắng bại là thường, có chi đạo huynh lại tức bực buồn rầu như thế. Hãy vào đây xem tiểu đệ thay mặt đạo huynh mà sửa trị bọn chúng một phen.

Tiếng nói của người này tuy không lớn nhưng the thé điếc tai nhức óc. Mọi người có mặt tại Mã gia trang đều rùng mình sởn gáy, khi nhìn kỹ người đó lại càng hết hồn. Thật là hình dáng chẳng khác gì một cái thây ma Đầu tóc rối bù như cái ổ gà, da mặt xanh lét như trái dưa hấu, đôi mắt lõm sâu như hai cái hố, gò má cao, mũi tẹt, miệng lớn, hàm răng nhọn hoắc trông như ma quỷ, mặc chiếc áo màu xanh, cánh tay áo phủ lấp cả hai bàn tay, đi chân đất thung thủng bước vào

Huỳnh Thục chân nhân trông thấy cũng giật mình hỏi :

- Ủa kìa! Ô Vưu đạo trưởng! Tới đây có việc gì?

Quái nhân này là người thuộc tỉnh Vân Nam, xuất thân trong rừng núi ở Miêu Sơn, thuộc giống Dã Nhân. Thở nhỏ được một dị nhân truyền thụ võ công rất cao siêu Nhân dân vùng Vân Nam vẫn thường gọi là Ô

Vưu đạo nhân, cùng Huỳnh Thục chân nhân đều là những nhân vật hữu danh ở vùng Miêu Cương, nhưng hai người tính nết khác nhau

Huỳnh Thục chân nhân tuy tính tình nóng nảy và hay bênh vực môn đồ nhưng cũng là một nhân vật chính phái, không làm những điều tàn bạo Chẳng hạn như hôm nay Huỳnh Thục chân nhân bị Vương Trùng Dương đánh bại thì tự nhận ngay là kẻ bại trận chịu thua và tuyên bố sẽ trở về Nam Cương bế môn, phong kiếm không hoạt động trong giới giang hồ nữa

Trái lại Ô Vưu đạo nhân khác hẳn. Vì là giống Dã Nhân nên Ô Vưu đạo nhân tham dâm, háo sắc, tánh nết hiểm độc tàn nhẫn. Mỗi tháng đều phải ăn vài bộ Ốc người và lòng người thật là ghê gớm.

Võ công của Ô Vưu đạo nhân được dị nhân truyền dạy gọi là “Hành Thây công”. Khi vận dụng Thây công thì thân thể cứng như thép nguội, đao chém không đứt, giáo đâm chẳng thủng, quá ư lợi hại Khi giao đấu trong miệng thổi ra một thứ khí lạnh kinh người Lạnh khí đó người nào trúng phải thì chân tay rời rã, cả người tê buốt không cựa quậy được nữa

Hai tay của Ô Vưu có thể đâm thủng đá, xuyên qua sắt. Một tay của Ô Vưu đã giết hại không biết bao nhiêu người Miêu Di ở sát vùng biên giới Điem Miêu

Ô Vưu đạo nhân tuy tàn nhẫn nhưng rất kính mến Huỳnh Thục chân nhân.

Nhiều lần tới Điem San phái muốn giao kết với Chân nhân nhưng Huỳnh Thục chân nhân đã biết tiếng Ô Vưu đạo nhân là người ác độc nên cũng không đậm đà lắm, chỉ tiếp đãi lấy lệ vì không muốn tạo nên oán thù.

Nào ngờ đâu hôm nay lại gặp Ô Vưu ở Yên Kinh thì cũng lấy làm lạ nên hỏi như thế.

Ô Vưu đạo nhân cười lên hô hô cảm Huỳnh Thục chân nhân lại nói :

- Huỳnh Thục đạo huynh hãy quay trở lại, đệ sẽ vì đạo huynh mà ăn gan bọn chúng.

Nói dứt lời, Ô Vưu đạo nhân trợn đôi mắt xanh lè nhìn tất cả mọi người trong Mã gia trang. Nhân quang của Ô Vưu đạo nhân thật là khủng khiếp. Ai mà gặp luồng nhân quang đó đều phải rùng mình nhìn đi nơi khác, không dám ngó thẳng. Nhưng khi luồng nhân quang của đạo nhân bắt gặp luồng nhân quang của Vương Trùng Dương, thấy họ Vương không hề xao xuyến, vẫn bình tĩnh như không.

Ô Vưu đạo nhân liền tiến lên hai bộ, đứng trước mặt Vương Trùng Dương quát to :

- Mi có phải là môn đồ của Thanh Hư chân nhân không?

Tiếng quát của Ô Vưu đạo nhân vang lên như tiếng sấm, mọi người thấy ù tai choáng váng cả đầu óc, dư biết rằng nội lực của Ô Vưu đạo nhân đã tới mức cao thâm rồi vậy

Trùng Dương điềm nhiên trả lời :

- Phải! Tại hạ chính là đồ đệ của Thanh Hư chân nhân, chẳng hay đạo trưởng có điều chi chỉ bảo

Ô Vưu đạo nhân cười lên sằng sặc nói :

- Hay lắm! Hay lắm! Oan gia ngõ hẹp lại gặp nhau Hôm nay ta phải vì sư phụ mà thanh toán mối thù ngót ba mươi năm về trước.

Nguyên do cách đây đã gần ba mươi năm, sư phụ của Ô Vưu đạo nhân là Cô Cốt Tôn Giả, một tay cao thủ Di Giáo Nam Cương hoành hành ngang dọc, giang sơn một cõi, chuyên hút óc người để luyện tập tà giáo Lúc đó Thanh Hư chân nhân hãy còn niên thiếu, tính nóng như lửa Một hôm đi ngang qua đèo Bạch Mao ở tỉnh Quý Châu, trông thấy Tôn giả đang hút óc của một người chết trông thật là ghê tởm nên gây sự. Hai bên đánh nhau tới ngoài bốn trăm hiệp bất phân thắng bại Thật là một trận đấu kinh thiên động địa, quỷ khóc thần sầu

Hai bên đều dùng tuyệt kỹ công phu, khiến cho cây cối ven rừng đều đổ gãy như có một trận cuồng phong bão táp. Về sau Thanh Hư chân nhân phải dùng đến tuyệt kỹ là “Nhất Dương chỉ công” mới phá được “Hành Thây công” của Cô Cốt Tôn Giả và lại còn đánh trúng một chưởng vào sau lưng của Tôn giả nữa

Tuy Cô Cốt Tôn Giả nhờ thuật khinh công cao siêu nên chạy thoát, nhưng về tới hang đá biết mình bị thương nặng không thể thoát chết, trước khi chết Cô Cốt Tôn Giả nói lại cho đồ đệ là Ô Vưu đạo nhân biết rõ tên họ, môn phái cùng hình dáng kẻ thù cho Ô Vưu nghe và truyền dạy cho Ô Vưu hai môn “Âm Thân công” và “Lãnh Thân công”, dặn dò là sau khi thành tài, không cần phải gặp Thanh Hư chân nhân mà hãy gặp bất cứ ai là môn đồ của Thanh Hư chân nhân đều phải giết cả.

Sau đó Cô Cốt Tôn Giả lại nói cho Ô Vưu đạo nhân biết rằng mình bị “Nhất Dương chỉ” và chưởng phong của Thanh Hư chân nhân đánh trúng nên thể nào cũng chết. Tôn Giả muốn cho khỏi đau đớn nên đã tự dùng tay đánh vào đỉnh đầu vỡ sọ ra mà chết, máu huyết phun ra như suối, để lại cho Ô Vưu một hình ảnh thật là khủng khiếp.

Đến nay, nghe Vương Trùng Dương nhận mình là môn đồ của Thanh Hư chân nhân thì hết sức căm hận. Ô Vưu đạo nhân quát cặp mắt xanh lè nhìn Vương Trùng Dương và cất giọng hết sức lạnh lùng dường như từ âm cung đưa tới :

- Năm xưa sư phụ ta bị sư phụ người đánh trọng thương. Vì không muốn chịu sự đau đớn nên đã tự mình dùng tay đập vào đầu mà chết. Đến nay ta cũng phải dùng tay đập vỡ sọ của mi, ăn hết não tủy mới hả được lòng căm thù của ta

Ô Vưu đạo nhân nói xong mấy lời này, chẳng cứ gì Mã Ngọc và các môn khách của Mã Ngọc đều giật mình khiếp hãi mà cả bọn Lỗ Đại Cương cũng rùng mình kinh sợ.

Vương Trùng Dương vẫn thường nghe sư phụ nói Ô Vưu đạo nhân thuộc Miêu Cương Ngũ Âm phái

Môn đồ của phái này toàn là kẻ hung dữ, chuyên bắt người bỏ óc luyện công rất tàn nhẫn và được sư phụ giảng cho biết võ công của Âm Thân công và Lãnh Thân công rất ghê gớm thì nghĩ thầm trong bụng :

- Nếu dùng võ công không hạ được tên Ô Vưu thì dầu cho tốn bao nhiêu nguyên thần chân khí ta cũng phải dùng đến môn “Nhất Dương chỉ công” để đối phó và hạ sát tên tà đạo này đi để trừ hại cho sinh linh mới được.

Vừa nghĩ tới đây đã thấy Ô Vưu đạo nhân thân hình hơi cong xuống, những sợi tóc bông dựng đứng lên, mười ngón tay cúp lại, nét mặt lạnh như xác chết, quát mắt nhìn Vương Trùng Dương.

Tất cả mọi người có mặt tại Mã gia trang đều hồi hộp, nín thở theo dõi Vương Trùng Dương sẽ đối phó như thế nào Nhất là Mã Ngọc lại càng lo sợ nghĩ thầm :

- Nếu Vương Trùng Dương bị hạ, ắt tính mạng chẳng còn.

Trùng Dương thấy Ô Vưu đã vận khí Âm Thân công lên sắp sửa ra tay thì chàng cũng ngầm vận nội công để chuẩn bị đối phó. Bỗng nghe thấy một tiếng quát to vang rền như tiếng chuông đồng :

- Yêu nghiệt của Ngũ Âm giáo, sao dám tới kinh thành này làm điều tàn ác?

Tiếng nói vừa dứt, từ ngoài cửa trang một bóng người nhanh như chớp nhảy vào, tay cầm cây trượng móc vào hai chân của Ô Vưu kéo mạnh. Hai tiếng “Bùng, bùng” nổi lên, thân hình của Ô Vưu bay vọt lên cao

Lại thấy người đó đưa đầu trượng móc vào giầy lưng của Ô Vưu tung mạnh một cái, thân hình của Ô Vưu lại bay xa đến hơn hai trượng.

Mọi người đều giật mình hoảng kinh, riêng Trùng Dương nhận ra ngay, đó là vị Bang chủ của Cái bang tên là Hồng Thông (sau này đổi là Hồng Thất Công), chỉ có mười ngày dùng thần kỹ phục quân hùng, được tất cả Cái bang Nam, Bắc lên làm lãnh tụ, tiếp nhận cây Lục Trúc trượng.

Hôm nay vừa vào tới nơi, Hồng Thông đã dùng ngay cây bảo trượng với thế “Đả Cầu trượng pháp”, bắt ngờ móc vào chân Ô Vưu giật mạnh làm cho đạo nhân bị tung bổng và văng ra xa đến hai trượng.

Ô Vưu là một tay cao thủ, công phu điều luyện tuyệt vời, tuy bất ngờ bị giật ngã, nhưng khi chân vừa rơi xuống đất đã lộn ngay người như một trái cầu Lão ta quát mắt nhìn Hồng Thông rồi đột nhiên hú lên một tiếng đinh tay nhức óc, mười ngón tay đưa thẳng ra và nhảy vút tới, nhắm mắt của Hồng Thông đâm tới

Hồng Thông lật đật đưa cây “Lục Trúc trượng” lên đỡ, Ô Vưu cả mừng ngoắc tay định chụp lấy đầu cây trượng giật lấy

Ngờ đâu Trương pháp của họ Hồng là môn chân truyền của các đời Bang Chủ, biến hóa thật là vô cùng huyền ảo Khi Ô Vưu vươn tay định nắm lấy đầu trượng thì Hồng Thông dùng ngay thế “Cẩn Cầu Xuất Môn”, quay tít ngọn trượng theo tay của Ô Vưu, khiến cho đạo nhân bắt gió.

Cây trượng lại nhanh như chớp đảo thành thế “Cẩn Lộ Đả Cầu” đánh trúng ngay vào lưng của Ô Vưu một cái “bịch”. Ô Vưu kêu “oái” một tiếng té lăn ngay xuống đất.

Vương Trùng Dương thấy Hồng Thông sử dụng cây Lục Trúc trượng một cách tài tình thì tấm tắc khen thầm, vì những thế biến kỳ ảo từ trước tới nay chàng chưa hề thấy ai sử dụng.

Hơn nữa chàng thấy cây “Lục Trúc trượng” nhỏ bé như thế cứ tưởng rằng đánh trúng kẻ địch thì có thấm tháp gì, nhưng thật ra trong ruột cây Trúc Trượng có nòng thép khá nặng. Không những thế, Hồng Thông lại dùng nội công đánh ra thì dù cái roi mây cũng có sức mạnh ghê hồn.

Thường ngày Ô Vưu luyện tập “Hành Thân công”, thân hình cứng rắn như sắt nên dù bị đánh trúng liên tiếp cũng chưa đến nỗi bị thương, tuy nhiên thấy ê ẩm cả mình và hơi gồm địch thủ.

Mới giao đấu mà đã bị ngã hai lần làm cho Ô Vưu rất đỗi ngạc nhiên: không ngờ một người hành khất mà có võ công cao đến như vậy. Ô Vưu tự nghĩ :

- Bao nhiêu năm trời tìm kiếm phái Toàn Chân để báo thù cho sư phụ. Hôm nay gặp tại Yên Kinh, nếu không hạ được đối phương thì còn gì danh tiếng nữa

Nghĩ đoạn Ô Vưu đạo nhân đối phương thế tấn công, không xóc tới nữa mà quặp mười đầu ngón tay lại như móng chim ưng, đứng yên thủ thế, vận hết khí lực trong người lên. Mặt của Ô Vưu đạo nhân lúc thường đã xanh bây giờ lại càng xanh ngắt trong rất dễ sợ. Hai con mắt lồi ra như mắt ếch, đăm đăm nhìn Hồng Thông không chớp.

Hồng Thông thấy vậy chắc độ Ô Vưu đạo nhân sẽ dùng “Hành Hộ công” nên cũng thu tay trượng về ngậm vận nội công chuẩn bị đối phó.

Bang chủ Cái bang cũng quắc đôi mắt nhìn đối phương chờ xem động tĩnh ra sao Hai người đứng yên bất động cách xa nhau đến hai trượng.

Trong hoa viên mọi người đều nín thở theo dõi trận đấu

Lúc đó Hồng Thông cảm thấy nhãn quang của Ô Vưu như một luồng ánh sáng làm chói mắt mình, làm cho người xôn xao khó chịu thì không dám chậm trễ, vung cây “Lục Trúc trượng” hét lớn :

- Hãy mau đỡ lấy cây trượng của ta

Hết xong, Hồng Thông nhảy vọt tới trước mặt Ô Vưu đạo nhân vung cây Trúc trượng nhằm đỉnh đầu đạo nhân bổ xuống.

Ô Vưu đạo nhân vẫn điềm nhiên như không, đợi cho cây trượng đánh gần tới nơi mới chuyển mình nhảy thối lui tới hơn một trượng để tránh. Hai con mắt sáng quắc vẫn nhìn thẳng vào Hồng Thông không hề chớp.

Hồng Thông đánh hụt một trượng vừa muốn đánh tiếp luôn một trượng nữa, bỗng cảm thấy trong người bủn rủn đành phải dừng chân lại thủ thế.

Họ Hồng nhìn vào mắt của Ô Vưu bỗng thấy tâm thần ngáy ngất xao xuyến khác thường.

Ô Vưu đạo nhân vẫn đứng yên, hai con mắt càng ngày càng sáng lên một cách rất lạ lùng. Đó là đạo nhân đang sử dụng thuật “Chiêu Hồn Mắt Ma”, một thuật vô cùng lợi hại mà một người võ công cao cường, Ô Vưu có thể chỉ cần dùng nhãn quang có thể sai khiến cho địch nhân mất hết tinh thần, phải tuân theo ý muốn của đạo nhân. Còn nếu người tâm thường, Ô Vưu đạo nhân chỉ cần ngó ngay vào mắt chừng một phút là bị hồn mê bất tỉnh.

Nhưng Hồng Thông nhờ có võ công cao siêu, nội lực phi thường, nên tuy mắt của Ô Vưu nhìn tới năm phút mà vẫn chưa hề hấn gì.

Lúc ấy mọi người bỗng thấy Ô Vưu há miệng thổi mạnh một hơi, một luồng khí lạnh màu trắng nhằm mặt Hồng Thông bay tới

Vương Trùng Dương ở ngoài vẫn theo dõi trận đấu Tuy chàng chưa hề giao đấu với người của Ngũ Âm giáo, nhưng Thanh Hư đạo nhân là người lão luyện trên chốn giang hồ các phái võ lâm đều biết rõ, trong lúc truyền thụ võ công cho chàng thường đem lai lịch cũng như những sự lợi hại của các phái giảng giải cho biết rõ.

Bởi thế họ Vương đã biết võ thuật và ma thuật của Ngũ Âm giáo như thế nào

Nay thấy Ô Vưu không chịu giao đấu mà chỉ dùng nhãn quang mà nhìn Hồng Thông, lại thấy họ Hồng không sử dụng Trượng pháp liên tiếp được, lại cũng đứng yên để nhận xét đối phương thì Vương Trùng Dương biết rằng Hồng Thông đã mắc kế của Ô Vưu đạo nhân, vì Hồng Thông định nhạo nhúng sẽ dùng “Cang Công trảo” nên mới chuẩn bị vận nội công để đối phó.

Do đó chàng bị đạo nhân dùng thuật “Chiêu Hồn”, đồng thời lại phun lãnh khí.

Trùng Dương nghĩ nếu để cho Hồng Thông trúng lãnh khí đó, tuy không thể nguy hiểm đến tánh mạng nhưng thế nào cũng bị ngã.

Chàng nhận rằng dầu sao thì Hồng Thông cũng là Bang chủ Cái bang, lần thứ nhất ra đối phó với kẻ địch, nếu bị thua thì còn chi là oai danh của một vị lãnh tụ nữa

Nghĩ đoạn Vương Trùng Dương phi thân tới sát bên Hồng Thông vỗ nhẹ một cái vào vai chàng và nói :

- Bang chủ hãy bình tĩnh! Tà ma ngoại đạo không có chi đáng sợ.

Hồng Thông vừa bị vỗ vai thì lạ thay trong người như có một luồng khí nóng chạy khắp châu thân đến đơn điền, đồng thời trên đầu dường như có chậu nước lạnh tạt xuống. Chàng giật mình như người ngủ mê mới tỉnh, thốt nhiên tỉnh ngộ quá lớn :

- Yêu đạo! Người không dám cùng ta đường đường chính chính giao đấu, lại dùng tà ma yêu thuật để hại ta sao

Vừa nói dứt lời, Hồng Thông vung tít cây “Lục Trúc trượng” dùng bài “Đả Cầu trượng pháp” tấn công tới tấp vào Ô Vưu đạo nhân như một cơn gió lốc, khí thế rất là mãnh liệt.

Ô Vưu đạo nhân đang dùng thuật “Chiêu Hồn Mất Ma” để trấn phục tâm trí của Hồng Thông, đồng thời dùng luồng “Âm Thi Khí” để giết kẻ địch, ngờ đâu bị Vương Trùng Dương dùng “Tiên Thiên Càn Khôn chưởng” giải thoát cho Hồng Thông và Hồng Thông còn dùng Lục Trúc trượng tấn công như mưa sa bão táp thì cả giận, lập tức đem “Cương Thi Bát Nguyên quyền” của Ngũ Âm phái ra sử dụng, một quyền kỳ lạ không có trong giang hồ.

Người ta thấy đạo nhân vừa nhảy tránh thoăn thoắt như con vượn, miệng vừa hú lên những tiếng hú như ma kêu quỷ khóc, rùng rợn vô cùng.

Với môn quyền này, Ô Vưu làm cho đối phương bị tâm thần rối loạn, không tập trung được ý chí.

Khi ấy hai tay đạo nhân mười ngón xò ra, quắp vào như móng chim ưng, đưa lên đưa xuống nhanh nhẹn dị thường, dường như muốn bắt lấy trượng hoặc chụp lấy tay của Hồng Thông.

Bang Chủ Cái bang nhờ được Vương Trùng Dương dùng “Tiên Thiên Càn Nguyên chưởng” giải thoát được yêu thuật của Ô Vưu nên tinh thần sáng khoái, bình tĩnh lạ thường.

Khi thấy Ô Vưu sử dụng bài ma quyền như vậy thì cười ha hả quá lớn :

- Tên tà ma ngoại đạo, ta phải tận diệt mi để trừ hậu hoạn.

Nói dứt lời, Hồng Thông vung cây Lục Trúc trượng dùng thế “Quá Hải Tróc Long”, một thế võ cực kỳ lợi hại nhanh như chớp đánh vào bả vai của Ô Vưu Tiếp theo, cây trượng quay ngoắc lại đánh trúng vào bàn tọa của Ô Vưu

Đạo nhân bị trúng liền hai trượng thì cả giận hét to lên một tiếng, thò tay vào ngực lấy ra một nắm cát đen tung ra, một khối hắc phong tỏa rộng như một cái nĩa Trùng Dương trông thấy cả sợ quá to :

- Mau mau tránh cho xa, kéo mang họa

Nguyên trong núi Vân Qui, thuộc Vân Nam, là một vùng rừng núi âm u, đầy lam sơn chướng khí và thường có luồng gió rất độc, người nào trúng phải sẽ chết ngay

Ở sâu trong rừng có một hồ nước, vì gồm toàn những rễ và lá cây độc trong rừng rụng xuống rữa ra, bị nước mưa chảy cả ra ngoài hồ đọng lại đó lâu ngày, những cát ở dưới đáy hồ biến thành một màu đen kịch độc vô cùng. Lấy một chút pha với nước, người hay súc vật uống nhầm sẽ chết ngay lập tức, không có thuốc gì chữa khỏi Vì thế thổ dân ở đây gọi là Chưởng Sa

Ô Vưu lấy thứ Chưởng Sa bỏ vào một cái túi đeo ở trước ngực, chuẩn bị khi cần tới là ném ra, đối phương không biết cứ tưởng là ám khí, không nhảy tránh cho xa hít phải thứ cát này lập tức chóng mặt hôn mê và chỉ trong chốc lát thất khiếu đến chảy máu ra mà chết.

Vương Trùng Dương đã được Thanh Hư chân nhân cho biết sự ác độc của thứ Chưởng Sa này, nên khi Ô Vưu móc ở trong ngực ném ra thì vội kêu mọi người tránh cho mau

Hồng Thông tức thì phát động thần oai tay trái và đánh lại ngay một chưởng.

Một luồng gió mãnh liệt phát ra trúng vào hai luồng Chưởng Sa của Ô Vưu đánh “ầm” một tiếng như sét nổ đỉnh tai choáng óc, những hạt cát đen đều lã tả rơi xuống mặt đất.

Ô Vưu đạo nhân cũng bị chưởng phong xô ngã lăn. Trùng Dương thấy thế khen thâm nghĩ bụng :

- “Đây là Hàng Long chưởng pháp, tuy chưa tới mức thượng thừa nhưng cũng rất ghê gớm”.

Sau này Hồng Thông luyện chưởng pháp này trở nên tuyệt kỹ và mệnh danh là Hàng Long thập bát chưởng. Hồng Thông dùng Hàng Long chưởng pháp chẳng những đã đánh tan được Chưởng Sa của Ô Vưu lại còn làm cho đạo nhân bị té xuống đất thì không để cho Ô Vưu kịp đứng lên, Hồng Thông dùng Trúc Trượng đánh mạnh vào sau lưng của Ô Vưu, đồng thời Hồng Thông tận lực vung chân nhắm vào huyệt Bạch Thị của Ô Vưu đá một cái rất mạnh.

Chẳng dè Hồng Thông vừa đá trúng bỗng thấy chân bị hất văng trở lại như đá vào cục sắt, ê ẩm đau thấu tâm gan thì cả kinh, vì họ Hồng không ngờ Ô Vưu đã sử dụng “Hành Thủy công”, toàn thân cứng như sắt.

Hồng Thông vội vàng thối lui một bước, Ô Vưu đã nhanh như chớp lặn mình tới ngay bắt được hai chân của Hồng Thông. Hai tay của Ô Vưu như hai cái kềm sắt nắm chặt lấy cổ chân của họ Hồng không sao cựa quậy được nữa

Ô Vưu cười khà lên một tiếng hết sức rùng rợn, chuyển lực lên hai cánh tay định bẻ gãy hai chân của Hồng Thông. Đột nhiên Ô Vưu cảm thấy như có một mũi dùi xuyên qua thái dương và chỉ kịp kêu lên một tiếng thảm thiết. Hai mắt lồi hẳn ra ngoài toàn thân run rẩy, hai tay buông xuôi ra và gãy mạnh một cái, chết ngay lập tức. Không ai có thể ngờ Ô Vưu chết một cách nhanh chóng như thế.

Họ chỉ thấy Trùng Dương đứng đằng xa phóng hờ hai ngón tay thẳng tới người Ô Vưu mà thôi, và các vị võ lâm tại đó cũng không biết được là Trùng Dương dùng môn võ gì mà tuyệt thế như vậy. Vì mọi người không ai thấy trong tay Trùng Dương phát ra một luồng gió nào hoặc một thứ ám khí gì.

Thật ra trong lúc Trùng Dương theo dõi trận đấu, khi thấy Hồng Thông dùng chưởng pháp phá được Chưởng Sa và đánh ngã Ô Vưu xuống đất. Nhưng không ngờ Ô Vưu quá lợi hại đã dùng Hành Thủy công đối phó, lại dùng tay bắt được hai chân họ Hồng định bẻ gãy, biết rằng có can thiệp cũng không kịp, bất đắc dĩ Trùng Dương phải dùng đến tuyệt kỹ công phu là “Nhất Dương chỉ” phóng ra

Chàng không dùng hết sức, mới dùng ba phần công lực đã đánh chết Ô Vưu đạo nhân, thật cũng đáng đời cho tên ác đạo, một tay lão đã giết chết không biết bao nhiêu người dân vô tội và sát hại biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt trong thiên hạ.

Trận đấu vừa chấm dứt thì Huỳnh Thục chân nhân thừa cơ mọi người đang chăm chú vào xác chết của Ô Vưu, lên ra khỏi Mã gia trang đi thẳng.

Những người bên phe Lỗ Đại Cương như: Vạn Vân Hùng đại sư, Tống Kiệt Uyên v.v... đều cảm thấy võ công của Trùng Dương và Hồng Thông quá cao siêu, tự xét mình không phải là tay đối thủ, có khác chỉ lấy trứng chọi với đá, một ly nước đem so với biển cả. Ngay cả tài nghệ của Mã Ngọc và Khứu Phùng Xuân cũng chẳng hơn kém là bao nhiêu, nên không ai bảo ai mọi người đều tính rời khỏi Mã gia trang.

Vương Trùng Dương thấy thế đưa tay ra hiệu bảo đứng lại và nói :

- Liệt vị hãy ở lại, tôi có đôi lời muốn nói

Mọi người đều giật mình lo sợ vì nếu có sự gì xảy ra thì mười phần năm chắc thất bại hết mười phần.

Tất cả đều ngơ ngác không hiểu họ Vương muốn giữ lại để làm gì. Lỗ Đại Cương nóng nảy quát to :

- Vương tiên sinh định gây sự với bọn ta nữa hay sao

Vương Trùng Dương cười ha hả nói :

- Người anh hùng lai khứ phân minh. Trước khi rời khỏi Mã gia trang, tại hạ thiết tưởng quý vị thảo luận lại vấn đề oán thù để phân rõ hắc bạch.

Mã Ngọc bước lên hai bước muốn nói, Vương Trùng Dương đã đưa tay lên, nói tiếp :

- Lỗ Đại Cương! Túc hạ chớ có nghĩ lầm là Lỗ bá phụ chết oan mà oán thù chồng chất mãi ở tâm can, rồi dựa vào uy danh của Thiếu Lâm tự mà làm việc vô nghĩa. Túc hạ ở Thiếu Lâm tự hơn mười năm chắc còn nhớ sáu năm trước có ba vị cao thủ Thiếu Lâm bị hạ cũng vì quá kiêu căng, mười tám vị mộc nhân La Hán bị phá hoại cũng vì lẽ đó. Vì thế, tại hạ nghĩ túc hạ không nên quá tin vào tài nghệ tuyệt luân mà gây thêm cảnh tương tàn.

Lỗ Đại Cương nghe họ Vương nói một hồi đột nhiên biến sắc hỏi :

- Nói như vậy hóa ra đại danh của tiên sinh là Vương Trùng Dương?

Vương Trùng Dương mỉm cười nói :

- Phải! Phải! Tiệm danh chính là Vương Trùng Dương.

Sáu năm trước, Vương Trùng Dương vào La Hán đường, độc chưởng phá mười tám vị La Hán mộc nhân và đánh bại cả ba vị cao thủ của Thiếu Lâm.

Lúc đó Lỗ Đại Cương hãy còn là tục gia đệ tử. Qui luật Thiếu Lâm hạn chế chàng không cho vào Sơ Tổ tự, Đạt Ma viện luyện công, tuy nhiên cũng được các vị sư huynh kể lại tên họ của người vào khuấy động Thiếu Lâm tự khiến cho Lỗ Đại Cương vừa khiếp phục vừa ngưỡng mộ vô cùng.

Đến nay thành linh gặp Trùng Dương tại đây thì Lỗ Đại Cương vội vòng tay vái dài một cái và nói :

- Bấy lâu nay tiểu sinh vẫn hâm mộ Oai danh của Vương tiên bối, hôm nay được gặp thật vạn hạnh vô cùng.

Vương Trùng Dương cũng nghiêng mình đáp lễ nói :

- Anh hùng bốn bể là nhà, nếu Lỗ huynh không cho lời của ngu hạ là trái thì hãy bình tĩnh để ngu hạ phân tỏ lại câu chuyện này để tránh sự Oán thù của hai họ Mã, Lỗ.

- Tại hạ là người vô can, đối với họ Mã không có chút quan hệ, nhưng vì ngẫu nhiên đi ngang qua đây nên được nghe hết đầu đuôi câu chuyện của hai vị tiên bối khi xưa. Dù rằng câu chuyện xảy ra chỉ có hai vị biết rõ, không có chứng nhân để đối chất, nhưng chắc Lỗ huynh cũng phải công nhận là tư cách và cách đối xử của Mã công tử là người chính nhân quân tử. Lúc giao đấu quyền cước cũng như khi dùng võ khí, nếu Mã công tử là kẻ tiểu tâm ắt sự thể đã biến đổi khác xa

- Tuy ở đây có các vị anh hùng tiền bối như Huỳnh Thục chân nhân, Vạn Văn Hùng đại sư và Tổng Kiết Uyên lão bá cùng với liệt vị hảo hán không có lý do nào ý thế hiếp cô, hơn nữa theo ngu ý của tại hạ, hiện nay bên Mã công tử không có các vị tiền bối trợ lực, nhưng không thể một lúc các vị hạ được tất cả hay sao. Tất nhiên còn những người sống sót, phải nuôi chí căm thù và với sự báo thù không được quang minh chính đại của liệt vị như thế, trong giang hồ đâu có thể làm ngơ. Rồi sẽ có những người vì trượng nghĩa sẽ tìm tới Lỗ gia trang và bạn mà báo thù. Cứ như thế oán thù gỡ mãi sao rạ

- Tại hạ chỉ mong Lỗ huynh hãy nhìn xa nghĩ kỹ, lúc đắc thời có ưu thế không nên tuyệt tình cạn nghĩa, vì người xưa vẫn có câu: “Nhân nào thì quả ấy”, hưởng chi việc xảy ra không do Mã công tử gây nên. Lỗ huynh đã quyết tâm khổ luyện võ công ở Thiếu Lâm tự liên tiếp mười hai năm trời để báo phụ thù, mọi

người đều biết rõ, không ai có thể chê trách Lỗ huynh là người con bất hiếu Lỗ bá phụ ắt hẳn cũng được ngậm cười nơi chín suối

- Tại hạ thấy nhị vị đều là những trang thiếu niên đáng mặt anh hùng, nên không muốn cho hai người bị hại Sách có câu: “Lưỡng hổ tranh đấu, Nhất hổ tang thương”. Còn nếu trong hai người có một người ác độc, hãm hại nhân dân thì tại hạ dù tài hèn cũng quyết đưa vai gánh vác. Đây là những lời thô thiển mong Lỗ huynh tự lý.

Lỗ Đại Cương nghe nói một hồi, đột nhiên tỉnh ngộ. Vội chấp tay vái dài, kính cẩn nói :

- Ngu hạ nghe được mấy lời vàng ngọc của tiên sinh chỉ giáo, khác nào vừa thoát khỏi bến mơ. Tiểu sinh cảm kích vô cùng và xin tuân theo lời chỉ bảo, quên hết oán thù.

Đoạn quay sang Mã Ngọc nói :

- Những cử chỉ lỗ mãng của tiểu đệ vừa qua, chẳng qua vì nóng lòng báo hiếu cho phụ thân, kính mong Mã huynh lượng thứ.

Mã Ngọc quá cảm động không ngăn được hai hàng lệ, chàng ngấp ngừng hồi lâu mới thốt nên lời :

- Mong ơn Vương tiên bối trợ giúp, họ Mã chúng tôi toàn gia chu vện, lại còn đứng ra hòa giải cho hai họ Lỗ, Mã tan hết oán thù, ơn này tiểu sinh xin ghi lòng tạc dạ. Còn Lỗ huynh cũng vì nghĩa lớn quên hết oán thù, xin nhận một lạy này để thấu tấm lòng thành của tiểu đệ.

Nói dứt lời, Mã Ngọc thụp ngay xuống đất vái lạy Lỗ Đại Cương. Họ Lỗ thấy vậy cũng hết sức cảm động vội nói :

- Không nên làm thế, không nên làm thế.

Nhưng không kịp, Mã Ngọc đã sụp xuống đất. Lỗ Đại Cương cũng vội quì xuống lạy trả.

Hồng Thông cất tiếng cười ha hả nói lớn :

- Hay lắm! Hay lắm! Như thế mới gọi là đại trượng phụ

Vương Trùng Dương cũng vui vẻ vừa cười vừa nói :

- Đánh nhau võ đầu mới nhận anh em. Trước kia Lỗ bá phụ và Mã tiên bối đều là đồng môn sư, huynh đệ, nay nếu hai nhị vị kết thành minh huynh, nghĩa đệ chẳng hay lắm sao

Tất cả các vị có mặt đều vỗ tay hoan nghênh ý kiến của Vương Trùng Dương. Mã, Lỗ hai người đều tuân theo Mã Ngọc tức thì sai gia nhân bày bàn hương án, cùng nhau bái lạy thề nguyện, nguyện không cùng sinh nhưng cùng xin đồng tử.

Mã Ngọc lớn hơn Lỗ Đại Cương nên làm huynh, còn họ Lỗ nhận làm đệ.

Khứu Phùng Xuân bèn bảo gia nhân bày tiệc rượu khác để thết đãi chư vị anh hùng và cũng là chén rượu mừng cho hai họ Mã, Lỗ kết tình huynh đệ.

Vương Trùng Dương nói :

- Còn xác chết của tên yêu nghiệt này chúng ta xử trí ra sao đây

Hồng Thông cất tiếng cười ha hả nói :

- Việc này dễ lắm, để ngu hạ tính cho

Nói xong Hồng Thông để cây Lục Trúc trượng xuống, sử dụng chiêu “Kiến Long Tại Điền” trong “Hàng Long chương” nhằm vào xác của Ô Vương đánh tới, tức thì xương cốt của đạo nhân tan nát. Hồng Thông lại nói :

- Hãy lấy một đỉnh rượu bỏ cốt vào, đem ra biển bỏ xuống là xong.

Mã Ngọc sai người quét rửa sạch sẽ và đem xác Ô Vương quăng xuống biển.

Gia nhân đã bày xong tiệc rượu, Mã công tử mời tất cả mọi người vào trong gia trang ăn uống, tiếng cười nói vang lên vui vẻ.

Hồng Thông uống say túy túy, cáo từ đi trước. Vương Trùng Dương cũng muốn đi luôn. Mã Ngọc và Khứu Phùng Xuân bàn nhau một hồi rồi đến trước mặt Vương Trùng Dương sụp lạy, xin Trùng Dương tha nạp làm đệ tử.

Vương Trùng Dương thấy hai người có khí phách anh hùng nên vui vẻ nhận lời Mã, Khứu hai người cả mừng vội làm lễ bái sư.

Lỗ Đại Cương thấy thế cũng đến xin Trùng Dương cho được làm đồ đệ Toàn Chân phái Vương Trùng Dương nói :

- Lỗ ca là môn đồ của Thiếu Lâm tự, nếu bái người khác làm sư phụ, tức là phạm vào qui giới của võ lâm, sẽ có nhiều điều bất tiện.

Lỗ Đại Cương nghĩ lại thấy họ Vương nói cũng có lý, nhưng dù sao cũng vẫn cảm thấy buồn bã.

Vương Trùng Dương thấy thế, quay lại nói Mã Ngọc :

- Đồ đệ hãy truyền võ công của Trường Bạch phái lại cho nghĩa đệ, như vậy có lý hơn.

Mã Ngọc cúi đầu tuân lệnh. Lúc đó Lỗ Đại Cương mới đổi buồn làm vui

Vạn Vân Hùng đại sư, Tống Kiệt Uyên cùng những vị hảo hán do Lỗ Đại Cương mới tới trợ giúp, thấy mọi việc êm đẹp bèn cáo từ ra về.

Mã, Lỗ hai người giữ lại không được cũng tiễn các vị ra khỏi Mã gia trang mới quay trở lại

Vương Trùng Dương ở lại Mã gia trang để truyền thụ bí quyết tập luyện nội công của Toàn Chân phái cho hai người Mã, Lỗ.

Hai người sau này trở thành: Mã Ngọc là Đơn Dương Tử đạo nhân, còn Khứu Phùng Xuân là Trường Xuân Tử Khứu Xử Cơ. Cả hai đã hấp thụ được cách tinh tọa luyện công thì Trùng Dương ra đi và dặn ba năm sau đến hang Bách Cầm trong núi Sùng Sơn sẽ gặp lại

Mã Ngọc cố lưu giữ nhưng Trùng Dương nhất quyết không nghe

Sáng hôm sau Mã Ngọc dọn một tiệc rượu để tiễn Trùng Dương lên đường.

Lúc chia tay tình thầy trò xiết bao quyến luyến. Hai người tiễn chân Trùng Dương cách khỏi Mã gia trang có hơn mười dặm mới gạt nước mắt chia tay hẹn ngày tái ngộ.

Vương Trùng Dương ra khỏi Yên Kinh, muốn kiếm Hồng Thông nhưng họ Hồng đã đi Giang Nam. Vương Trùng Dương xiết bao thất vọng tự nghĩ :

- Mình đã đi du ngoạn Bắc phương thăm thoát đã hơn một năm trời, nếu không mau mau đi đến quan ngoại trường thành ngao du thì rất mau đến ngày phải trở về Sùng Sơn để viếng sư phụ.

Nghĩ tới đây Vương Trùng Dương nhắm phía Bắc đi thẳng.

7. Kỳ Trận Trên Hoang Đảo

Vương Trùng Dương đi một vòng ở phía Bắc từ Cự Dung Quan ra Trường Thành xuyên vào nội địa Mông Cổ, đến Liêu Đông, lại dạo chơi ở vùng Sơn Đông nửa năm rồi mới trở về bờ biển Liêu Đông. Từ Đình Khẩu ngồi ghe qua Bột Hải đến Đãng Châu, vừa đi vừa ngắm phong cảnh, vừa dò xét dân tình, đồng thời cũng để kết giao với anh hùng trong thiên hạ. Nếu cứ theo đường lối ấy thì Vương Trùng Dương phải từ Đãng Châu đi sâu vào Liêu Đông, tới Lỗ Nam rồi trở về Hà Nam, Trung Châu

Nhưng chàng muốn thêm kiến thức nên không đi đường bộ, mà từ Giang Châu dùng thuyền đến Giang Tô, rồi lại từ Trường Giang trở về nội địa Đi đường này rất xa, phải ngang qua Hồng Hải Nếu thuận gió thì đi mất mười ngày, còn nghịch gió thì có khi hàng tháng trời mới đến.

Vương Trùng Dương muốn được yên tĩnh nên đã thuê bao cả một chiếc thuyền lớn nói rõ là đến Giang Tô, rồi lại đi Nam Thông.

Trùng Dương giao cho ông lái dò một số tiền trước để mua sẵn lương thực, tích trữ nước uống, rồi chọn ngày tốt để khởi hành.

Từ Đăng Châu thuyền đi vòng qua Lao Thiết Sơn Đầu ở phía Bắc, Sơn Đông bán đảo là Hồng Hải Vương Trùng Dương sinh trưởng ở Trung Châu, đã mười năm trời nay, đã đi khắp từ Miêu Cương đến Mông Cổ, nhưng chưa từng đi đường thủy, nay thấy trời cao, bể rộng, sơn thủy hữu tình thì trong lòng rất thỏa thích thì nghĩ rằng :

“Ngày xưa đức Khổng Tử đăng Thái Sơn mà thấy thiên hạ, còn hôm nay ta đi biển cả mới biết vũ trụ bao la, thật là ”Độc vạn thư bất như hành thiên lý lộ”.

Mặt trời vừa lặn. Màn đêm rơi xuống, mây nước một màu đen kịt, sóng nước vỗ mạn thuyền rì rào đều đều

Đằng sau lái một giọng ca ngâm sang sảng tả cảnh giang hồ vang lên, Trùng Dương thấy muôn phần sảng khoái, bèn mang rượu ra mũi thuyền rồi mời thuyền chủ cùng nhấp nhấm.

Cá tươi lấy ở dưới bể đem lên luộc làm thức nhắm, còn gì thú hơn? Xa mút phía chân trời, vàng trắng mới ló ra khỏi mặt nước, chiếu hắt lên không trung một màu trắng xanh trong vắt.

Trên mặt biển lẳng lặng sóng gợn, phản chiếu ánh trăng như trăm nghìn con rắn bạc lợi nhón nhơ. Rượu đã ngà ngà, thuyền chủ mới đem chuyện nhà kể lại cho Trùng Dương nghe

Ông ta họ Đinh tên Nhị Mao, chuyên sống trên mặt bể từ thuở nhỏ. Đinh Nhị Mao có hai người con trai, người con thứ nhất đặt tên là Đinh Cương, người thứ hai tên là Đinh Nghĩa

Cả hai tuổi đã trưởng thành mà chưa lập gia đình, cùng theo ông nối nghề đi biển.

Trong lúc tửu hứng, họ Đinh mang những kinh nghiệm trong nghề ra nói như lúc khí trời thay đổi, nhìn mây biết trước được những cơn giông tố hoặc những trận cuồng phong; nhìn chim bay đoán biết được thời tiết sắp đổi thay và kể những loại cá kỳ dị mà trên đất bằng không ai được biết.

Tửu nhập ngôn xuất, liên tu bất tận cho đến lúc cả hai say khướt mới vào trong khoang nghỉ ngơi. Con thuyền đi trong biển cả mênh mông chỉ có trời với nước, không trông thấy đâu là bờ.

Họ Đinh cứ theo hướng mặt trời mà đi, đêm thì nhìn sao Bắc Đẩu làm phương hướng. Nước ngọt chứa theo thuyền đã gần cạn.

Người đi biển sợ nhất là nước uống. Hết lương thực còn có thể nhịn được năm, bảy ngày. Nhưng hết nước uống thì sẽ chết khát ngay

Họ Đinh nóng lòng lo sợ, cho thuyền ghé vào những hòn đảo nhỏ kiếm nước ngọt. Nhưng đã ghé vào mấy hòn đảo mà không thấy nơi nào có nước ngọt cả.

Lúc bấy giờ nước ngọt mang theo chỉ còn uống độ một ngày nữa là hết.

Mọi người đều hết sức kinh tâm, nhưng không biết làm cách nào, đành phó cho sự may rủi. Con thuyền căng gió cứ vùn vụt lướt đi trên mặt nước.

Sự lo âu đều hiện lên trên nét mặt mọi người, họ Đinh, thỉnh thoảng lại chạy ra đầu mũi thuyền nhìn ngó khắp mọi nơi, nhưng lần nào cũng lắc đầu thất vọng.

Qua một đêm dài buồn bã, sáng hôm sau bỗng thấy Đinh Cương reo to :

- Phụ thân ơi! Đằng trước mặt có một hòn đảo lớn lắm.

Đinh Nhị Mao cả mừng lật đật chạy ra ngoài mũi thuyền nhìn theo tay chỉ của Đinh Cương thì quả nhiên về phía Bắc có một hòn đảo lớn hiện ra

Trên đảo có liên tiếp ba ngọn núi màu xanh xẫm. Đinh Nhị Mao là tay lão luyện trong nghề hàng hải, thoáng trông biết ngay là hòn đảo có nhiều cây cối mọc, cho nên mới có màu xanh thì cả mừng, vội gọi bạn chèo hạ bót buồm xuống dùng chèo bơi nhằm hướng Bắc tiến tới

Độ một canh giờ thì quả nhiên đã đến phía đông hòn đảo ấy Đinh Nhị Mao sai người con lớn là Đinh Cương lên đảo tìm nước rồi về thuyền báo cho mọi người biết để mang thùng đi lấy

Đinh Cương tuân lời, nhưng đi tới hơn một canh giờ mà không trở về. Đinh Nhị Mao nóng ruột vô cùng, lắm bầm :

- Thật là đồ vô dụng. Kiếm có một chút nước mà đi tới nửa ngày cũng không xong. Đinh Nghĩa! Con thử lên đảo tìm xem, coi anh con đang ở đâu

Đinh Nghĩa nghe cha bảo liền đem theo một cái đinh ba, để đề phòng sự bất trắc. Chẳng ngờ, Đinh Nghĩa đi có tới hơn canh giờ nữa mà cả hai cũng chẳng ai trở về.

Đinh Nhị Mao thấy tình hình như thế thì không giấu nổi cơn lo lắng, tức giận nói lớn :

- Kỳ thật! Sao đứa nào cũng mất hút. Chúng bây hãy ở đây giữ thuyền để ta thân hành đi thử xem sao

Lúc đó trời đã hoàng hôn, Vương Trùng Dương thấy vậy bèn nói với Đinh Nhị Mao :

- Lão trượng đợi tiểu sinh cùng đi với

Đinh Nhị Mao thấy Trùng Dương dáng người nho nhã như một thư sinh, thì nói :

- Đường trên hoang đảo gập ghềnh khó đi Công tử là người văn nhược sợ đi không được.

Vương Trùng Dương mỉm cười :

- Không sao! Tiểu sinh đủ sức. Xin Lão trượng cứ yên lòng.

Nói xong họ Vương nhún mình nhảy vọt lên bờ, nhanh như chim bay không hề phát ra tiếng động. Đinh Nhị Mao giật mình ngạc nhiên nhìn Vương Trùng Dương nói :

- Té ra công tử cũng biết võ nghệ nữa sao

Trùng Dương cười :

- Tiểu sinh cũng có học chút đỉnh.

Đinh Nhị Mao lúc đó mới cất tiếng cười ha hả và nói :

- Trông mặt đoán người đôi lúc cũng sai quá. Trông công tử nho nhã thư sinh, trối gà không chặt, chẳng ngờ tài nghệ lại cao cường như thế. Xem cách công tử phi thân vừa rồi cũng đủ biết rõ.

Nói dứt lời họ Đinh bước xuống nước và lội vào bờ. Đi qua một bãi cát, nghe tiếng nước chảy ào ào, Đinh Nhị Mao bèn nói :

- Ở bên đây có thác nước tại sao chúng không tới mà còn tìm ở tận đâu thật là hai thằng vô dụng.

Vương Trùng Dương cùng Đinh Nhị Mao đi tới tận cùng bãi cát, bỗng thấy phía trước có con đường hẹp ở giữa hai cửa núi Ở ngay đường đi có mấy đồng đá như có tay người sắp đặt. Mới thoạt trông thật là vô trật tự.

Vương Trùng Dương để ý nhìn một lát, bỗng giật mình kêu lên :

- Lạ thật! Không biết ai đã xếp những hòn đá này theo “Kỳ Môn Bát trạch đồ” của “Gia Cát Võ Hầu” đã bày ở Tứ Xuyên?

Họ Vương thấy loạn thạch trận đồ này thì đoán ra ngay sự mất tích của hai anh em họ Đinh.

Đinh Nhị Mao chạy lại trước đồng đá thì thấy có một vật sáng loáng nằm dưới đất, vội chạy tới nhặt lên xem thì nhận ngay ra đầu mũi đinh ba của Đinh Nghĩa thì hoảng hốt kêu to :

- Sao lại có mũi đinh ba này ở đây?

Nói đoạn ông lấy tay làm loa gọi lớn :

- Bớ Đinh Cương, Đinh Nghĩa!

Tiếng gọi của Đinh Nhị Mao vang vào vách núi đi rất xa rồi dội lại Họ Đinh gọi luôn một hồi có tới mười câu mà chẳng thấy có tiếng trả lời, thì càng hoảng hốt. Vương Trùng Dương nói :

- Thôi Lão trượng đừng kêu nữa cho uổng công. Tiểu sinh chắc chắn là hai vị anh hùng đã bị vây khốn ở đồng đá này rồi

Đinh Nhị Mao lấy làm lạ hỏi Vương Trùng Dương :

- Công tử nói sao Đồng đá này mà bao vây được người à? Nếu thế thì chắc đảo này có yêu quái rồi

Wương Trùng Dương cả cười :

- Thiên hạ đâu có nhiều yêu quái Lão trượng cứ đứng yên đây đừng đi đâu, để tôi vào trong kiểm lệnh lang cho

Nói xong, Trùng Dương tung người dùng thuật khinh công nhảy vào trận đồ.

Đinh Nhị Mao chỉ thấy tà áo vàng thấp thoáng lẫn vào trong đồng đá, nháy mắt đã không còn thấy tăm dạng chi nữa

Wương Trùng Dương lúc ở hang Bách Cầm theo Thanh Hư chân nhân học đạo đã được sư phụ dạy bảo cho biết những Kỳ Môn Thuật Pháp, Ngũ Hành biến hóa nên khi nhìn Bát Trận đồ, họ Vương xem qua đã biết ngay thể phá. Thấy phía Nam là Sinh môn, chàng liền theo cửa đó bước vào

Đinh Nhị Mao theo lời dẫn của Trùng Dương đứng yên tại đó chờ gần hơn nữa canh giờ mà chẳng thấy họ Vương trở ra thì bắt đầu nóng ruột.

Mặt trời sắp lặn, chỉ còn lấp ló trên mặt nước. Xa xa tiếng vượn hú trong hoang đảo từng hồi nghe nào ruột. Đàn chim riu rít gọi nhau về tổ, cảnh vật thật là vắng vẻ, đượm biết bao nhiêu sự huyền bí hãi hùng. Họ Đinh càng thêm lo sợ chưa biết tính sao, thật là tiến thoái lưỡng nan.

Đang cơn lo lắng ấy, thốt nhiên họ Đinh thấy Trùng Dương từ phía bắc đồng đá chạy ra, hai bên nách cắp hai anh em Đinh Cương, Đinh Nghĩa

Đinh Nhị Mao cả mừng reo lên một tiếng cực lớn. Thoáng một cái Vương Trùng Dương đã chạy tới trước mặt Đinh Nhị Mao, đặt hai anh em Đinh Cương, Đinh Nghĩa xuống đất.

Hai người dường như còn say ngủ chẳng biết gì cả. Đinh Nhị Mao lấy làm tức giận quát to :

- Hai tên súc sanh thật là vô dụng. Biết bao người chờ đợi lo lắng cho các người mà lại chui vô đồng đá ngủ say như chết thế kia thì lạ thật.

Nói xong, họ Đinh lộ vẻ tức giận xốc tới lấy chân toan đá hai anh em Đinh Cương, Đinh Nghĩa

Wương Trùng Dương thấy thế cản lại và nói :

- Không phải lệnh lang ngủ đâu Đây là vì lạc vào Bát Trận đồ nên bị hôn mê, để tiểu sinh cứu tỉnh cho

Nói xong, Trùng Dương ngồi xuống lấy tay chà sát người anh em họ Đinh.

Một hồi lâu anh em Đinh Cương, Đinh Nghĩa mới ú ớ vài câu rồi mở choàng hai mắt ngồi phắt dậy nhìn quanh và nói :

- Trời! Sao tôi lại ở đây

Đinh Nhị Mao dậm chân gất lớn :

- Súc sanh! Thật là đồ ăn hại Ta sai người đi tìm mạch nước từ đầu giờ Mùi đến nay đã bắt đầu giờ Dậu mà cũng chưa chịu về, chúng bây lại chùng vào đồng đá ngủ say như chết. Nếu không có công tử đây vào bắt chúng bây ra thì có lẽ hai chúng bây ngủ luôn trong đó.

Đinh Cương ngơ ngác hồi lâu, nhìn đồng đá và nhìn Đinh Nghĩa không biết trả lời thế nào

Wương Trùng Dương thấy tình hình như thế thì cất tiếng cười ha hả nói :

- Đinh nhị huynh vào trong đồng đá rồi không biết đường ra có phải không?

Đinh Cương gật đầu và kể lại :

Chàng tuân lời thân phụ lên bờ, đi sâu vào trong hoảng đảo Vừa qua bãi cát nghe rõ ràng tiếng nước suối chảy róc rách ở trong đồng đá, trong lòng hết sức vui mừng, xăm xăm đi tới theo hướng tiếng nước chảy

Ở ngoài trong đồng đá chông chất dài ước độ vài chục trượng. Chẳng dè khi Đinh Cương bước vào trong, bỗng nhiên thấy quang cảnh biến đổi một cách kỳ dị.

Chàng cảm thấy hình như mình đang đi vào một cái hang sâu thăm thẳm, chung quanh như có cả trăm ngàn ngọn núi đá vây bọc bầu trời tự nhiên tối sẫm lại, âm u mờ mịt.

Đinh Cương hoảng sợ vội quay mình trở lại, theo phương hướng cũ đi ra

Chẳng ngờ đâu đâu cũng thấy núi đá, trùng trùng, điệp điệp. Quanh quẩn một lúc lại trở về chỗ cũ.

Đinh Cương lại nghe tiếng gió vi vu, dội vào vách đá phát ra những tiếng hú quái dị, ghê gợn thì chẳng còn hồn vía, cầm đầu chạy cho đến lúc quá mệt mỏi ngã lăn xuống đất, mê man bất tỉnh.

Còn Đinh Nghĩa thì nói rằng :

- Sau khi nghe lời cha bảo, Đinh Nghĩa cầm chiếc đinh ba rời khỏi thuyền, lội lên bờ. Cũng đi qua đồng cát theo vết chân của Đinh Cương tới đồng đá, nghe tiếng nước chảy ào ào thì độ Đinh Cương đang ở trong đó.

Đinh Nghĩa gọi to lên nhưng chỉ nghe tiếng chàng vọng lại mà không thấy Đinh Cương trả lời Đinh Nghĩa trong lòng hết sức lo ngại, sợ rằng có sự gì không tốt xảy ra cho Đinh Cương.

Chàng vội vàng đi vào trong đồng đá theo hướng tiếng nước chảy mà thẳng tới Chẳng dè khi vào trong, Đinh Nghĩa thấy một màu trắng xóa như mây mù nổi lên che kín những đồng đá, chập chờn nửa tỏ, nửa mờ ẩn ẩn, hiện hiện như trong đám sương mù.

Đinh Nghĩa lấy làm lạ tưởng mình hoa mắt, lấy tay dụi mắt định thần nhìn kỹ thì dường như đang đứng giữa bãi sa mạc, sương mù bao la như mặt biển mênh mông bát ngát thì thốt nhiên không còn hồn vía, kêu gọi Đinh Cương luôn miệng để mong có người đến cứu mình chẳng. Chàng bỗng thấy trước mặt có một bóng người mặc áo màu xanh, thấp thoáng đi lại Đinh Cương gọi đến ba, bốn câu mà bóng ấy vẫn không trả lời mà chập chờn như một bóng ma

Họ Đinh cầm đinh ba nhắm thẳng bóng xanh đâm tới Bỗng cảm thấy như có người giật mạnh chiếc đinh ba, chàng gượng không nổi té nhào xuống đất, mê man chẳng biết gì nữa

Nghe hai anh em họ Đinh kể xong, Đinh Nhị Mao rung mình sở gáy, vì những người đi biển phần đông đều mê tín dị đoan nên vội vàng xua tay nói :

- Thôi! Chúng ta mau mau rời khỏi nơi này Đúng là chúng bây gặp “ma hộp hồn” rồi đấy

Đinh Cương, Đinh Nghĩa nghe cha nói thì nhận rằng quả nhiên mình thấy rõ những hiện tượng lạ như thế nên chẳng còn hồn vía Vâng theo lời cha mà nói họ Vương mau mau trở về thuyền.

Trùng Dương biết họ là những người dân còn chất phác rất mê tín dị đoan.

Dầu có giải thích họ cũng chẳng chịu nghe, nên nói với ba cha con họ Đinh :

- Lão trượng và nhị vị cứ yên trí về trước đi, tiểu sinh vào đó một chút sẽ về.

Đinh Nhị Mao nói :

- Công tử hãy coi chừng, coi chừng bị ma hộp hồn.

- Lão trượng đừng ngại, “chính phải thắng tà”. Tiểu sinh đi tìm nước uống rồi sẽ trở về lập tức.

Cực chẳng đã ba cha con họ Đinh phải quay trở về thuyền. Trước khi giã từ, Đinh Nhị Mao còn dặn Trùng Dương một lần nữa :

- Tiên sinh có vào trong đó thì phải mau mau trở về thuyền, kéo lão phu lo lắng.

Vương Trùng Dương gật đầu rồi nhắm cửa sinh của Bát Trận đồ mà vào

Khi vào tới giữa đồng đá, Vương Trùng Dương cất tiếng gọi lớn :

- Vị nào lập Thạch trận xin xuất đầu lộ diện, để kẻ hèn này được diện kiến thì thật lấy làm vinh hạnh.

Vương Trùng Dương nói liên tiếp ba lần, bỗng nghe thấy từ trong trận đồ văng vẳng tiếng ngâm thơ đưa rạ
Lời thơ bi thảm, giọng ngâm buồn rầu như khóc như thảm.

Vương Trùng Dương lắng tai nghe thì thấy đây là bài thơ của Lý Hậu Chủ trước tác.

Nguyên trước kia vua Đường họ Lý tên Nhứt đóng đô tại Giang Nam bị đại tướng của Tống Thái Tổ là Tào Bân bắt được biến làm nô lệ.

Nhà vua là một thi nhân nên lúc bị giam cầm đã làm bài thơ vong quốc này để diễn tả nỗi lòng đau khổ của mình và sự điêu linh đồ thán của chúng dân.

Lời thơ thật là ai oán khiến cho người nghe phải bùi ngùi tất dạ. Sau vua Lý Nhứt bị nhà Tống bắt uống thuốc độc mà chết.

Tiếng ngâm vừa dứt, Trùng Dương cất tiếng nói to :

- Tại hạ là kẻ phiêu lưu muốn kết giao cùng các vị anh hùng trong bốn bể.

Ngẫu nhiên tới đây, được thấy Bát Trận đồ của bậc cao nhân sắp đặt. Tại hạ ngưỡng mộ vô cùng, kính mong được gặp mặt, trình bày một đôi câu

Tiếng nói của họ Vương vang lên như tiếng chuông đồng, và chàng lại dùng mấy câu thơ của Bạch Cư Dị để đáp lại bài hồn vong quốc của đối phương. Những tướng thế nào người đó cũng ra mặt, chẳng dè không thấy ai trả lời mà cũng chẳng ai xuất hiện.

Bốn bề lặng ngắt. Văng kim ô đã lặn, ngọc thổ mới nhô lên, ánh sáng trắng tỏa ra lung linh huyền ảo Những tảng đá đen sì nổi bật lên giữa những đám cát trắng phau

Cảnh vật càng thêm huyền bí. Bỗng đâu từ xa đưa lại tiếng tiêu bỗng trầm thanh thót. Mới đầu âm thanh dịu dàng véo von, réo rắt như ru hồn người vào cõi mộng rồi đột nhiên tiếng tiêu đổi điệu dồn dập như thiên quân vạn mã, hùng tráng như vó ngựa chiến chinh, ào ào như phong ba bão táp.

Vương Trùng Dương nghe tới đây nghe như có một luồng khí nóng từ Đan điền dâng lên hùng hực như muốn nổ tung bùng nổ.

Chàng cả kinh biết ngay đối phương muốn thử công lực của mình. Nếu công lực kém sẽ bị “Tẩu Hỏa Nhập Ma”, có thể chết ngay lập tức.

Trùng Dương vội vàng tĩnh tọa ngay dưới đất. Vận hành nội khí theo cách thức luyện công của Toàn Chân phái Phút chốc chàng thấy khí huyết điều hòa không còn cảm thấy hồi hộp như trước nữa

Tiêu thanh không làm cho tâm trí chàng mê được, tức thì nhạc điệu khác lại vang lên.

Tiếng tiêu lúc này nỉ non giống như giọng nói của giai nhân êm ái dịu dàng, mơn trớn như nàng mỹ nữ bên đức lang quân trong chốn phòng the

Tiếng tiêu điêu luyện, vô cùng quyến rũ như khêu gợi lửa lòng của người trần tục để đưa vào vòng sắc dục.

Vương Trùng Dương là người tu hành từ thuở nhỏ đã giới sắc cho nên dầu tiếng tiêu như khêu, như gợi vẫn định thần tĩnh trí, tâm hồn thanh tĩnh át được tiếng tiêu đi Vương Trùng Dương bèn nói to :

- Hỡi vị nào dùng tiếng tiêu để làm bấn loạn lòng người Tại hạ là người đã lánh xa trần thế, vinh hoa phú quý, sắc đẹp rượu nồng chẳng hề vương mang, vậy không nên dùng tiếng tiêu làm chi nữa

Tiếng tiêu tức thì chấm dứt. Một tiếng cười ha hả vang lên :

- Tại hạ đã xa lánh cõi đời ô trọc, một mình tới nơi hoang đảo hẻo lánh để tĩnh tâm tu luyện, lập “Võ Hầu Bát Trận” để ngăn cản kẻ phạm phu tục tử tới quấy rầy Tiên sinh với ngu hạ bất đồng đạo, bất đồng mưu hà tất phải cùng nhau gặp gỡ làm chi Xin mời tiên sinh hãy ra khỏi nơi này

Vương Trùng Dương ngẫm nghĩ :

- Người này đã bày được “Võ Hầu Bát Trận” ắt cũng không phải kẻ tầm thường, hơn nữa tiếng tiêu của hắn ta vừa thổi biến ảo khôn lường và tỏ ra một bản lĩnh cao siêu, kinh lực hơn người. Mình không được cùng hắn kết giao cũng thật là đáng tiếc, nhưng cũng thử hỏi tên họ là gì may ra có thể biết ra manh mối tung tích chẳng.

Nghĩ đoạn Trùng Dương cất tiếng nói to :

- Vị cao nhân nào nói không cho tiểu sinh được diện kiến thì kính xin cho biết quý tánh cao danh.

Ở trong Bát Trận đồ có tiếng cười ha hả, đồng thời một tiếng nói vang lên như tiếng chuông đồng :

- Dĩ la chôn thần kiếm, tiếng tiêu vạn cổ sầu

Tiếng nói vừa dứt Trùng Dương thấy một bóng xanh thấp thoáng trong đồng đá, chỉ chớp mắt không thấy đâu nữa

Vương Trùng Dương thấy đối phương không chịu xuất đầu lộ diện lại chẳng chịu nói rõ danh tánh, chỉ để lại hai câu thơ thì chẳng hiểu có ẩn ý gì nên chàng thất vọng vô cùng bèn quay trở về thuyền.

Từ xa thấy từ trong thuyền một luồng khói đen bốc lên nghi ngút, rồi ngọn lửa chập chờn bốc lên cao

Giật mình, Trùng Dương tưởng có chuyện gì chẳng lành xảy ra, vội vàng tung mình dùng thuật khinh công chạy bay xuống.

Đến nơi nhìn kỹ, họ Vương bắt gặp phì cười Té ra cha con Đinh Nhị Mao đang đốt vàng mã cúng bái vì cho rằng hồi nãy hai anh em Đinh Cương, Đinh Nghĩa bị ma hớp hồn. Đinh Nhị Mao nhìn thấy Trùng Dương về tới nơi thì cả mừng reo to :

- May quá Vương công tử đã về đây rồi

Vương Trùng Dương nhún mình nhảy vọt lên mạn thuyền. Đinh Nhị Mao vừa muốn ra lệnh cho bạn chèo nhỏ neo chèo đi nơi khác, Vương Trùng Dương vội nói :

- Lão trượng không cho lấy nước uống hay sao Không biết bao nhiêu ngày nữa mới tới lục địa, không tích trữ nước uống thì làm thế nào được.

- Trên hòn đảo này có ma, không nên lấy nước uống nữa Nước uống trên thuyền nếu hà tiện cũng còn được hai ngày nữa, ta nên đi tìm đảo khác là hơn.

Vương Trùng Dương cố ý muốn gặp người bày Bát Môn Đồ trận nên gạt đi và nói :

- Không được! Dù cho nước còn được hai ngày nhưng chắc đâu tìm ra hòn đảo khác. Chi cho bằng hãy ở lại đây lấy đầy nước rồi hãy đi Lão trượng hãy yên tâm để việc tìm nước tiểu sinh sẽ lo liệu

Đinh Nhị Mao thấy trời cũng gần tối, dầu muốn khởi hành cũng không được nữa đành phải cắm thuyền nghỉ lại

Đêm hôm đó, cha con họ Đinh và tất cả bạn chèo đều chui xuống dưới khoang vì sợ con ma trên hoang đảo, chỉ có một mình Trùng Dương ngồi tĩnh tọa trên khoang thuyền.

Chàng thấy mọi người đều có vẻ sợ sệt thì cười thầm. Chàng bèn vận khí luyện tập nội công của Toàn Chân phái

Trăng đã lên cao, tỏa ra khắp bầu trời một ánh sáng dịu dàng. Biển yên sóng lặng, thỉnh thoảng mới có một luồng gió nhẹ nhàng thổi qua làm cho mặt nước lăn tăn gợn sóng.

Trên mặt bãi cát, ánh trăng chiếu xuống trông trắng toát một màu như một vùng tuyết trắng. Đối cảnh sinh tình, Vương Trùng Dương tức cảnh muốn làm vài bài thơ ca ngợi cảnh đẹp đêm trăng thì bỗng nghe có tiếng động rất nhẹ trên thuyền.

Là một người rất linh mẫn, Trùng Dương biết ngay là có người dùng thuật khinh công nhảy lên thuyền. Người này thuộc vào hàng bản lĩnh cao siêu, thân thể nhẹ nhàng, không phát ra tiếng động mạnh.

Chàng lập tức nhún mình phi thân nhảy vọt ra ngoài mạn thuyền nhanh như tên bắn, cất tiếng cười ha hả :

- Quý khách! Xin mời xuống đây đàm đạo

Tiếng nói của chàng vang lên như tiếng sấm khiến cho cha con họ Đinh và tất cả bạn chèo đều thức giấc. Họ run sợ vì cho rằng Trùng Dương đang trò chuyện với ma, không ai dám chạy lên thuyền, nằm im không dám cựa quậy

Trùng Dương vừa dứt lời, ngược nhìn lên ngọn cột buồm quả nhiên thấy có một người mặc áo màu xanh đang ngồi vắt vẻo trên cái cột ngang trên tít ngọn cột buồm. Người đó cũng cất tiếng cười khanh khách và nói :

- Khá khen cho túc hạ tại rất thính, cũng đáng mặt hào kiệt trong võ lâm. Xin mời lên đây đàm thoại

Vương Trùng Dương nói to :

- Xin tuân lời

Nói vừa dứt lời, Trùng Dương tung vút người lên như con chim bay lên ngọn cột buồm. Vừa đưa tay định nắm lấy cây cột ngang trên đó, bỗng Thanh Y nhân quát lên một tiếng :

- Xuống mau!

Thanh Y nhân vừa nói, tả chưởng ở trước ngực hướng xuống dưới đánh ra một thế, đó là “Ép Vân chưởng”. Vương Trùng Dương ở phía dưới nhảy vọt lên chẳng ngờ bị sức chưởng ở trên đánh xuống có hơn vạn cân lực, không còn thể chống chọi vào đâu được, vội vận dụng hết tuyệt kỹ công phu gồng người lên chịu

Tuy không bị thương tích nhưng cũng bị chưởng phong xô bật ra ngoài biển.

Nhưng không hổ danh là đệ nhất danh gia của Toàn Chân phái, và là Trung Thần Thông của Võ Lâm Ngũ Bá sau này, họ Vương thấy Thanh Y nhân dùng “Ép Vân chưởng” định hạ mình thì đã nhanh tay chụp lấy mảnh cây dẫn trên cột buồm dày chừng năm phân, lớn bằng bàn tay

Lúc thân chàng rơi xuống, Vương Trùng Dương dùng miếng cây đó đánh mạnh xuống nước, đoạn lấy đà nhảy vọt vào mạn thuyền nhanh như làn chớp nhoáng, toàn thân không hề bị một giọt nước nào làm ướt.

Trùng Dương cả giận vì bản thân chỉ muốn kết giao với Thanh Y nhân nên bản thân không chút đề phòng, nếu không nhờ vào bản lĩnh cao siêu thì còn gì là tánh mạng nữa Chàng quát to :

- Đây là tại vì quý hữu ra tay trước thì đừng trách tại hạ ra tay thất lễ.

Nói xong Vương Trùng Dương đánh ra một chưởng, một luồng gió lớn phát ra uy lực ghê hồn. Chàng đã từng tập luyện “Nhất Dương chỉ” nên tuy cách xa cột buồm có tới một trượng mà chưởng phong vẫn mãnh liệt vô cùng.

Thanh Y nhân ngồi trên cột buồm vẫn tỏ ý kiêu ngạo không đề phòng, ngờ đầu cột buồm bị chưởng phong của Vương Trùng Dương đánh tới, gãy ngang làm hai khúc văng xuống biển. Thanh Y nhân ngồi trên cột buồm bị ngã xuống như chiếc lá rụng.

Khi thân hình vừa chấm mặt nước, Thanh Y nhân dùng chân dẫm lên mặt nước nhảy phắt lên bãi cát rồi cầm đầu chạy thẳng.

Vương Trùng Dương cũng vội tung mình nhảy vọt lên bờ, dùng khinh công đuổi theo miệng la lớn :

- Xin hãy dừng chân! Xin hãy dừng chân.

Nhưng Thanh Y nhân vẫn vùn vụt chạy nhanh như bay, biến qua bãi cát và lẩn ngay vào Bát Trận đồ.

Vương Trùng Dương chạy theo tới nơi đứng ngoài cửa nói to :

- Quý hữu đã có nhã ý đến thăm ngu hạ, xin đừng tránh nữa

Vương Trùng Dương vừa nói đến đây bỗng thấy bên trong thạch trận vọt bay ra ba hòn đá nhằm thượng, trung, hạ toàn thân của Vương Trùng Dương bay tới

Nhanh như cắt, Vương Trùng Dương đưa tay lên đã bắt được ba hòn đá đó trong tay Vương Trùng Dương cười lên một tiếng to rồi nói :

- Người tướng Bát Trận đồ của Gia Cát Võ Hầu không ai phá nổi hay sao

Nói xong, họ Vương dùng tay bóp vụn ba viên đá trong tay ra làm nhiều hòn đá nhỏ, đoạn vung tay dùng Miêu chưởng ném vút những viên đá nhỏ đó vào trong thạch trận đồ, nếu là thường nhân ném ra thì chẳng khác chi trẻ con nghịch cát.

Nhưng Vương Trùng Dương đã luyện Nhất Dương chỉ nên uy lực thật là ghê gớm. Những viên đá nhỏ mạnh như tên bắn bay vút vào trong. Không ngờ ở trong thạch trận cũng có nhiều viên đá nhỏ bay ra, nhằm vào những viên đá nhỏ của họ Vương mà ném, hai bên chạm nhau tạo nên những âm thanh chát chúa rồi cùng nhau rơi lả tả xuống đất như trận mưa sa, kỳ ảo Những bột đá bay tung ra thành những đám bụi mù mịt.

8. Khắc Thơ Trên Đá-thần Long Nhật Hiện Thanh Y Khách

Vương Trùng Dương thâm kính phục bản lĩnh siêu quần của đối phương. Chàng cúi xuống lượm mấy viên đá bóp vụn ra trong tay rồi quát lớn :

- Tại hạ thử dùng cách Mãn Thiên Hoa Vũ thi thổ, quý hữu hãy lưu tâm. Nói dứt lời, Vương Trùng Dương vung tay dùng chưởng phong ném vút những viên đá nhỏ trong tay bay vút như mưa vào trong thạch trận. Ngờ đâu bên trong cũng có một loạt đá nhỏ bay ra cản lại Hai luồng chưởng phong gặp nhau đẩy tung những viên đá bật văng trở lại rồi rơi xuống đất. Vương Trùng Dương thấy đối phương chiếm được vị trí trung tâm Tuất thổ, chặn giữ mình không cho vào trận thì cả giận nói :

- Đã là một kẻ trượng phu, phải đường đường tỷ thí cho rõ tài cao thấp, chứ cứ lén lút nấp trong trận đồ, đâu có phải là tay hảo hán. Vương Trùng Dương cố ý dùng lời nói khích, quả nhiên Thanh Y nhân mặc kệ từ trong thạch trận nhảy vút ra quát lớn :

- Hay cho họ Vương dám buông lời khinh miệt, coi thiên hạ chẳng ra gì thật là mực hạ vô nhân. Nếu có gan cùng ta tỷ thí vài ba trăm hiệp không? Trùng Dương lưu ý nhìn kỹ, chỉ thấy người này mặc áo toàn xanh, trên mặt đeo một vuông khăn kín chỉ hở đôi mắt sáng quắc như sao nhìn chăm chăm vào Vương Trùng Dương. Họ Vương lấy làm kinh ngạc vì Thanh Y nhân đã biết rõ tên họ của mình thì vội vàng chấp tay nói :

- Túc hạ đã biết tiện danh, vậy cũng xin túc hạ cho tiểu sinh đây biết túc hạ tên họ là gì để tiện bề xưng hô. Thanh Y khách quát lớn :

- Hà tất phải biết tên tuổi của ta làm gì. Hãy coi quyền pháp của ta Nói dứt lời Thanh Y nhân đã dùng chiêu “Đã Mã Phân Sung” đâm thẳng vào ngực Vương Trùng Dương một quyền hết sức mãnh liệt. Vương Trùng Dương nghĩ thầm trong bụng :

- Chắc người này luyện võ công của Thái Cực phái nên mới sử dụng Thái Cực quyền. Vương Trùng Dương dùng thế “Xuất Vân Thu” ra đối phó. Thanh Y khách lại dùng thế “Nhị Long Tranh Sơn” nhằm đỉnh đầu Vương Trùng Dương đánh xuống, uy lực thật là ghê gớm, sức mạnh như cả trái núi đổ xô đến. Họ Vương bất giác kinh ngạc nghĩ thầm:

- “Sao người này lại sử dụng Ngũ Hành quyền”. Thái Cực quyền là dùng nhu thắng cương, trái lại Ngũ Hành quyền là dùng sức mạnh, càng đánh càng mau, hai thứ sử dụng thật là hoàn toàn trái ngược. Nghĩ như vậy nhưng Vương Trùng Dương cũng vội dùng thế “Sáu Lược Đối Cột” của Toàn Chân phái ra đối phó. Thanh Y nhân bỗng biến đổi chiêu thức, chàng ta dùng chiêu “Hồi Quang Phản Chiếu” của “Nhạc Gia Trường”. Lúc thì dùng Thiếu Lâm Hổ Quyền, lúc lại quay sang dùng các chiêu thế tối độc của Võ Đang trường quyền. Vương Trùng Dương ngạc nhiên vì thấy Thanh Y nhân luôn luôn biến đổi quyền pháp thì không sao đoán được là người của môn phái nào Chàng vẫn sử dụng bài “Thái Ất quyền pháp” của Toàn Chân phái ra đối địch. Thanh Y nhân liên tiếp dùng hết chiêu thức này đến chiêu thức khác tấn công mãnh liệt, khiến Vương Trùng Dương lưu tâm đón đỡ nên chỉ có thủ mà chưa có công. Bỗng thấy Thanh Y nhân cười dài một tiếng và nói :

- Tài nghệ của tại hạ như thế nào chắc túc hạ đã biết rồi, khỏi giao đấu làm gì nữa cho hao phí sức khỏe Tại hạ xin kiêu từ, nếu có dịp nào sẽ xin gặp mặt sau Vừa nói dứt lời, Thanh Y nhân nhảy vút ra khỏi vòng chiến, tung người lên cao đến ba, bốn trượng như một con chim đại bàng lao vút vào trong Bát Trận đồ.

Chỉ thoáng thấy một cái bóng xanh lẩn vào Trung Ương trận, vị trí Tuất Thổ. Hành động của Thanh Y nhân thật là kỳ lạ, võ công hết sức cao siêu, còn hơn lúc Trùng Dương đại náo Thiếu Lâm tự khiến cho họ Vương càng thắc mắc, không hiểu vì cớ gì mà người này ẩn mình trên hòn đảo hoang vu này. Lòng hiếu kỳ càng tăng thêm lên, Trùng Dương nhất định không chịu bỏ qua quyết hỏi ra manh mối, nên quát lớn :

- Chưa phân thắng bại sao tức hạ lại bỏ đi. Họ Vương dùng tuyệt kỹ công phu tung mình nhanh như tên bắn nhảy vọt tới đồng đá, cung tay định dùng “Sô Ma chưởng” đánh ta đồng đá không cho người ấy trốn trong đây nữa. Thanh Y quái khách đột nhiên nhảy vọt ra ngăn cản chàng lại, vung tay như muốn dùng “Song Chiếu chưởng” đánh ra, họ Vương chuẩn bị đối phó. Nào ngờ trong tay Thanh Y quái khách vụt ra một nắm kim vàng nhanh như tên bắn, tua tủa như mưa nhằm thẳng mặt Trùng Dương bay tới. Chàng giật mình biết không sao tránh khỏi vội vận nội công toàn thân cứng như thép, giơ tay trái lên che lấy mắt và mặt, còn tay phải phát mạnh một cái, một luồng chưởng phong từ trong tay áo bay ra cản những mũi kim vàng rơi xuống đất. Nhưng khiếp thay cho bản lĩnh của Thanh Y quái khách thật vô cùng dũng mãnh, chưởng phong của Vương Trùng Dương chỉ cản được phần nửa. Còn một số kim vàng tới mười ba, mười bốn mũi cứ lao thẳng vào mặt và mình của Trùng Dương. Tuy họ Vương đã vận khí chống cự, những mũi kim vàng không thủng vào da thịt nhưng những chỗ trúng kim cũng thấy hơi đau rát. Khi Vương Trùng Dương buông tay áo xuống đã không thấy Thanh Y quái khách đâu nữa. Trùng Dương phóng mình dùng thuật phi hành chạy quanh Bát Trận đồ mấy vòng mà vẫn không thấy bóng dáng của Thanh Y quái khách thì biết rằng Thanh Y quái khách đã cố tình lánh mặt nên đã lẩn vào trong trận đồ. Họ Vương lượm những cây kim vàng còn dính ở áo bỏ vào túi, hướng vào trong trận đồ nói lớn :

- Hôm nay tại hạ được lãnh giáo võ công của quý hữu rất lấy làm ngưỡng mộ. Xin hẹn hôm khác sẽ tái kiến. Nói xong, Trùng Dương thoát ra khỏi kỳ môn thạch trận trở về thuyền. Ba cha con Đinh Nhị Mao sợ ma nằm dưới khoang thuyền, thấy Vương Trùng Dương nói chuyện với yêu quái và đánh đuổi nhau trên mũi thuyền. Lúc họ Vương bị đánh rớt xuống biển và chàng dùng chưởng lực đánh gãy cột buồm khiến cho con ma té xuống, rồi họ Vương đuổi theo yêu quái. Ba cha con Đinh Nhị Mao và một số bạn chèo đều biết nhưng không ai dám bước ra khỏi khoang thuyền để xem cho rõ ràng. Mãi không thấy Trùng Dương trở về ai nấy đều lo sợ cho rằng chàng đã bị yêu quái sát hại rồi. Ba cha con đều lo lắng không hề ngủ được, đến khi thấy có người nhảy xuống thuyền lên tiếng hỏi và nghe tiếng Trùng Dương trả lời, Đinh Nhị Mao mới dám mở cửa bước ra khoang thuyền nói :

- Vương công tử phúc tinh lớn lắm nên bọn ma quỷ dữ tợn như thế mà không hợp hồn được thật là may mắn lắm. Vương Trùng Dương thấy Đinh Nhị Mao hãy còn mê muội cho rằng Thanh Y nhân là ma quỷ thì không sao nhịn được cười, nên cất tiếng cười khanh khách nói :

- Không phải là ma quái đâu. Chính là vị ẩn sĩ bày ra Bát Trận đồ để ngăn cản không cho ai tới hòn đảo này. Vương Trùng Dương kể lại đầu đuôi câu chuyện giao đấu với Thanh Y quái khách cho cha con họ Đinh nghe và chàng lấy ra mấy cây kim vàng cho Đinh Nhị Mao xem. Cầm chiếc kim vàng trên tay, Đinh Nhị Mao ngẫm nghĩ một hồi rồi nói :

- Những chiếc kim vàng này làm bằng nguyên chất, ít nhất cũng nặng đến mấy tiền, người này chắc phải giàu sang lắm. Hai anh em họ Đinh và mấy người bạn chèo nghe Đinh Nhị Mao và Vương Trùng Dương nói chuyện, lúc đó mới kéo nhau lên mũi thuyền xúm vào xem mấy cây kim vàng. Trùng Dương lại nói :

- Hẳn Lão Trương và liệt vị đây đã biết rõ trên đảo có một cao nhân ẩn cư tại đây để luyện võ công đã lập ra trận đồ làm rối loạn tinh thần những người không biết. Ý chỉ không muốn cho ai quấy rầy chứ làm gì có ma quái. Vậy các người cứ yên tâm mà ngủ cho kỹ. Sáng mai hãy cùng nhau lên đảo lấy nước uống. Đinh Nhị Mao và tất cả mọi người lúc đó mới hiểu rõ nên vui vẻ vào khoang thuyền ngủ một giấc ngon lành. Sáng hôm sau, trời vừa hừng sáng, ba cha con họ Đinh và các bạn chèo đã sửa soạn sẵn đồ đựng nước, theo Vương Trùng Dương lên hoang đảo lấy nước. Vương Trùng Dương đi trước hướng dẫn một số người theo sau. Qua bãi cát, tới những đồng đá, Vương Trùng Dương ngạc nhiên nhìn thấy trận đồ đã bị phá vỡ. Những đồng đá nằm ngổn ngang không còn hàng lối như hôm qua nữa. Đứng nhìn hồi lâu, Trùng Dương bỗng nói :

- Lạ thật! Lạ thật! Đây đúng là Thanh Y ẩn sĩ đã tự phá vỡ Kỳ Môn Bát Trận và nhất định cao nhân này đã ra khỏi đảo. Chàng bước đi thẳng vào trận. Trông đồng đá hôm qua dựng lên làm Trung Ương Tuất Thổ, hôm nay cũng rời rã, rối loạn không còn trật tự nữa. Chàng chợt thấy có mấy hàng chữ lõm sâu vào một tảng đá, mọi người đều tới gần xem thấy nét chữ đẹp vô cùng, như được một người thợ điêu khắc lành nghề

tạo nên. Chỉ có Trùng Dương biết ngay Thanh Y nhân đã dùng thuật “Thiết Chỉ công”, vận dụng nội công vào đầu ngón tay mà viết nên nét chữ lõm sâu vào đá chừng năm phân, nét rất sắc xảo, đủ biết rằng Thanh Y nhân là người có học thức uyên thâm, thật là văn võ toàn tài Ba cha con họ Đinh và bọn thủy thủ là những người ít học nên chẳng hiểu gì cả. Vương Trùng Dương lưu ý đọc suốt từ đầu đến cuối, đó là hai bài thơ thất ngôn tứ tuyệt, ý nói rằng :

- “Thanh Y nhân đã giang hồ lưu lạc hơn ba mươi năm, coi cuộc đời như phù vân nên đến ẩn cư tại hoang đảo, chẳng muốn liên lạc gì với giang hồ nữa. Nào ngờ đâu gặp tay cao thủ phá vỡ thạch đồ trận, nên không ở lại hoang đảo nữa mà dùng thuyền đi nơi khác.” Toàn thể hai bài thơ đều do Thanh Y nhân dùng “Thiết Chỉ công” khắc vào, công phu thật là điêu luyện. Họ Vương nhìn những dòng chữ và những tảng đá của thạch đồ trận ngổn ngang trên mặt đất trầm nghĩ :

- Không dè ở trên hoang đảo mà có một kỳ nhân võ công trác tuyệt, tài ba quán thế mà mình không được cùng kết giao thật là đáng tiếc. Chàng cứ đứng ngẩn ngơ, lẩm bẩm một mình, than thở tiếc rẻ mãi không thôi. Đinh Nhị Mao thấy thế liền hỏi :

- Vương công tử. Quái nhân ấy đã đi khỏi nơi đây rồi sao? Vương Trùng Dương lúc đó mới giật mình, chép miệng thở dài :

- Vị ẩn sĩ đó đã đi rồi thật là đáng tiếc. Trước khi đi ông ta đã phá hết Bát Trận đồ, không có gì trở ngại nữa và không còn sợ lạc đường như ngày hôm qua nữa. Liệt vị hãy mau mau vào trong lấy nước. Tất cả mọi người đều đi thẳng vào thạch động. Quả nhiên đi độ năm, sáu mươi thước thì thấy có một dòng nước suối từ trên núi chảy xuống. Mọi người đều đổ xô cả lại hứng nước mang về thuyền. Họ chuyền nhau lấy đầy đủ nước uống, rồi mới rời hoang đảo. Thanh Y quái khách ở trên hoang đảo này chính là Hoàng Cố. Sau này cũng là một trong Vô Lâm Ngũ Bá, gọi là Đông Tà Hoàng Dược Sư. Hoàng Cố người tỉnh Triết Giang, tỉnh Hải Ninh, gia cư giàu có. Tổ tiên của Hoàng Cố là một người nổi danh cùng thời với Tô Đông Pha thời Bắc Tống, tên là Hoàng Lỗ Trực. Đời đời truyền nối đều là những người nho phong nề nếp, thân sinh của Hoàng Cố là Hoàng Uẩn Thạch. Hoàng Cố là con trai duy nhất nên được nâng niu, chiều chuộng coi như ngọc báu. Hoàng Cố bản chất thông minh, nổi danh là thần đồng. Vì mới năm tuổi đã biết làm thơ, bảy tuổi đã sáng tác được nhiều bài ca, khiến cho mọi người đều thán phục. Hoàng viên ngoại thấy Hoàng Cố tuổi còn nhỏ mà trí tuệ đã xuất chúng, siêu phàm như thế thì không khỏi lo âu, vì từ xưa đến nay các bậc thần đồng đều chết non như trường hợp Cam La mới mười hai tuổi đã làm nên thừa tướng, nhưng chẳng được hưởng thọ tuổi trời. Nhan Uyên thông minh tuyệt thế, cũng bị yếu tử, sống không được quá ba mươi. Hoàng viên ngoại e con mình quá thông minh, lại bị chết sớm nên thường thường dẫn Hoàng công tử đến các nơi chùa chiền, lễ bái đầu khấn phật trời ban phúc cho họ Hoàng. Ở quận Hải Ninh có một ngôi Thiên Đồng tự, là một trong những danh xá trong tỉnh Triết Giang. Vị chủ trì ngôi chùa này Hiểu Vân thiền sư, tuổi đã cao nhưng tinh thần còn quắc thước, biết đoán quẻ âm dương và tính toán quá khứ vị lai. Một hôm Hoàng viên ngoại và Hoàng Cố đến chiêm bái Thiên Đồng tự. Sau khi lễ phật, Hoàng viên ngoại dẫn Hoàng Cố vào ra mắt Hiểu Vân thiền sư. Vừa trông thấy mặt của Hoàng Cố, Thiền sư lộ vẻ vui mừng nói :

- Hoàng thí chủ thật là phúc lớn, Công tử có nhiều quý tướng. Sau này chắc chắn là một người tài ba quán thế, danh tiếng để lại cho ngàn thu. Hoàng viên ngoại đã nghe danh Thiền sư là một cao tăng đặc đạo, không bao giờ nói dối, nên nghe Thiền sư nói như thế bỗng cau mày thở dài nói :

- Bạch thượng tọa Lão phu chỉ sinh hạ được một tiểu nhi này mà thôi. Thiên tính rất thông minh, năm tuổi đã lầu thông kinh sử, biết cả làm thơ nên thiên hạ tặng khen là thần đồng. Vì người ta vẫn có câu tài cao mệnh yếu. Thượng tọa cao minh xin xem kỹ lại cho lão phu được nhờ. Hiểu Vân thiền sư bảo Hoàng Cố lại gần xem kỹ nét mặt, thốt nhiên Thiền sư kêu lên :

- Ô lạ thật! Sao lại có thể thế được. Hoàng viên ngoại nghe Thiền sư nói như thế thì giật mình biến sắc, chấp tay thưa :

- Bạch thượng tọa. Người mới phát giác ra được điều gì? Hung hay kiết? Cúi xin chỉ giáo cho lão phu biết để lão phu đề phòng. Hiểu Vân thiền sư cười nói :

- Bần tăng tuy bất tài nhưng nếu thí chủ có lòng tin cậy thì bần tăng thấy sao nói vậy. Nếu có điều gì thất thố cũng mong thí chủ bỏ qua cho.

- Bần tăng nhìn kỹ tướng mạo Công tử ắt Công tử không được thọ lắm, tới mười lăm tuổi phải cần tránh

lửa, không sẽ bị nạn hỏa đốt chết. Hoàng viên ngoại nghe thấy Thiền sư nói như vậy càng thêm sợ hãi vô cùng vì Hoàng Cố tính ra năm đó đã được mười hai tuổi, chẳng hóa ra chỉ còn ba năm nữa là đã đến số phải lìa bỏ cõi đời Viên ngoại không cầm được hai hàng lệ dâng lên khóe mắt. Hiểu Vân thiền sư nói thêm :

- Nhưng bản tăng thấy ở nhân trung của tiểu chủ một luồng tử sát mang vận có thể thoát được đại nạn. Nếu qua khỏi được năm đại nạn thì Công tử đây sẽ trở thành một bậc kỳ tài danh lừng bốn bể. Bản tăng mấy chục năm trời nghiên cứu tướng số chưa hề thấy qua một người như thế, chẳng lạ lẫm sao Hoàng viên ngoại nghe Thiền sư nói như vậy cũng an tâm được đôi chút vẫn còn thắc mắc bèn hỏi :

- Bạch thượng tọa Tiểu nhi của lão phu có thể nào thoát khỏi được nạn lửa không?

- Mô Phật. Việc tướng số rất huyền bí nên có câu phúc năng thắng số. Cũng như đời nhà Hán có một viên ngoại họ Đặng tên Thông, gia sản hàng muôn triệu thế mà có một người coi tướng lại dám cả quyết rằng sau không bắt ăn phải nhịn đói chết. Đặng viên ngoại và tất cả mọi người không ai tin cả và cho người coi tướng đó là kẻ điên khùng, ăn nói quàng xiên. Đến sau vua Cảnh Đế nghe lời gian thần sàm tấu vu cho viên ngoại tư thông với giặc liền bắt viên ngoại hạ ngục, bao nhiêu gia cư điền sản đều bị tịch thu xung công hết. Bọn gian thần lại hạ lệnh cho bọn cai ngục bỏ ông nhịn đói chết ở trong tù. Lúc ấy người ta mới thấy lời tiên đoán của người thầy coi tướng quả là linh nghiệm.

- Còn một người nữa tên là Bùi Tịch, ở đời nhà Đường. Lúc nhỏ thật là nghèo khổ, tướng mạo xấu xa, một thầy tướng coi ông và quả quyết rằng:

- “Số ông ta suốt đời nghèo khổ, không có lúc nào sung túc”. Bùi Tịch nghe nói như thế chẳng những không lấy thế làm buồn mà thường nói với mọi người:

- “Nếu số trời đã định thì tránh sao cho khỏi Kiếp trước ắt có làm điều gì gian ác lắm cho nên kiếp này mình phải chịu nghèo hèn. Thôi kiếp này đã lỡ, phải tu sửa để dành kiếp sau”. Từ đó Bùi Tịch ăn chay niệm phật, hết sức giữ lòng ngay thẳng, không ăn gian nói dối, hết sức giữ lòng trong sạch, cam chịu cảnh bần hàn. Một hôm Bùi Tịch lượm được một gói bạc không biết của ai đánh rơi. Bùi Tịch ngồi ở lẽ đường giữ gói bạc quyết đợi thất chủ để hoàn lại Bùi Tịch ngồi đợi từ sáng sớm đến quá Ngọ mà vẫn không thấy ai có vẻ tìm kiếm của rơi cả, bụng chàng đói như cào đã định bỏ đi tìm hàng ăn cho đỡ đói Nhưng nghĩ lại nếu bỏ đi lỡ người bị mất của qua đây không tìm thấy thì mình biết ai mà trả lại, nghĩ vậy nên chàng ráng ngồi chờ đợi Cho đến gần đầu giờ mùi, họ Bùi vừa đói vừa mệt, hai mắt lim dim muốn ngồi ngủ gục. Bỗng nghe tiếng khóc thảm thiết của một người đàn bà vừa khóc vừa kể lể:

- Chồng chết không có tiền chôn, đến thị trấn vay được một số đem về làm tang, chẳng may lúc bối rối làm mất dọc đường. Bùi Tịch choàng tỉnh dậy hỏi đầu đuôi gốc ngọn và trao trả bạc lại cho bà ta không thiếu một đồng nào Thấy Bùi Tịch ăn mặc rách rưới, người đàn bà định đưa cho một số bạc để tạ Ôn, nhưng Bùi Tịch nhất định không lấy, cam chịu đói một buổi Sau này ngờ đâu Bùi Tịch làm tới chức Thừa tướng. Thế nên người ta mới có câu “Đức Năng Thắng Số”. Vậy bản tăng khuyên thí chủ hãy về nhà chuyên làm việc thiện và cho Công tử tránh nơi có lửa, may ra có thể tránh được tai nạn.

9. Coi Thủy Triều Gặp Tai Nạn

Hoàng viên ngoại từ khi nghe Hiểu Vân thiền sư giảng giải về nhà hết lòng làm điều thiện. Những nơi tô tượng, đúc chuông, xây chùa, đắp đường, làm trường học việc gì viên ngoại cũng tham gia đóng góp.

Đối với Hoàng Cố, viên ngoại càng hết sức thương yêu, những nơi nào có lửa tuyệt đối không cho lại gần, nhất là những chốn bếp nước, hay những chỗ đốt vàng mã, đều bắt Hoàng Cố tránh cho xa

Cả đến lúc nhúm lửa đốt đèn cũng không cho Công tử lại gần. Thật là Hoàng viên ngoại đã làm hết sức của mình để tránh tai nạn theo như lời Hiểu Vân thiền sư đã nói

Hoàng viên ngoại là người rất tin ở số mệnh, nên hết lòng gìn giữ và dặn bảo lũ gia nhân phải theo lời của viên ngoại mà ngăn giữ Hoàng Cố.

Vì sự giữ gìn săn sóc chu đáo như vậy nên Hoàng Cố cũng rất sợ lửa, trông thấy lập tức Công tử lánh xa

Quang âm thấm thoát, ngày tháng như thoi đưa, chẳng mấy chốc đã qua ba năm, Hoàng Cố đã được mười lăm tuổi, tức là năm mà Hiếu Thiện thiền sư xem tướng và nói trước Hoàng Cố sẽ gặp nạn lửa mà chết yểu.

Hoàng viên ngoại càng hết sức đề phòng, không rời Công tử một phút nào.

Từ bữa ăn, đến giấc ngủ, viên ngoại tự mình coi sóc từng tấc một.

Ngay cả chiếc đèn thấp trong phòng của Công tử, viên ngoại cũng không cho thấp lên nữa, qua hạ sang thu chỉ còn mấy tháng nữa là Hoàng Cố sẽ thoát nạn. Hoàng viên ngoại hết sức vui mừng.

Hàng năm cứ đến ngày Trung Thu là tất cả những người vùng Chiết Đông đều kéo đến bờ sông Tiền Đường xem nước thủy triều lên xuống.

Sông Tiền Đường ở gần huyện Hải Ninh lại còn có tên là Chỉ Giang nữa. Từ phía đông chảy ra biển, hình như cái loa kèn ngoài rộng trong hẹp.

Ngoài cửa Tiền Đường lại có mấy hòn đảo nhỏ nhô lên khỏi mặt nước, những lúc nước triều lên sóng đánh vào những hòn đá đó thành những con nước cao lên đến mấy chục trượng trông rất là ngoạn mục.

Người dân ở tỉnh Triết Đông lại có những lời tương truyền rằng đến xem thủy triều có thể bớt được sự tai nạn.

Dĩ nhiên Hoàng viên ngoại cũng mang Hoàng Cố đến xem thủy triều sông Tiền Đường.

Bằng hữu Vào ngày mười sáu tháng tám, hai cha con viên ngoại và người nhà đến bờ Tiền Đường giang, trên đường đi gặp biết bao nhiêu du khách các nơi đổ đến.

Người đi, kẻ lại dập dìu như đám hội Nhiều căn liều mới dựng làm chỗ bán các thức ăn và giải khát.

Hoàng viên ngoại tìm một tiệm ăn trong sạch, dẫn Hoàng Cố và gia nhân vào chọn chỗ ngồi khoáng khoáng.

Bọn tửu bảo lẳng xăng chạy đến mang nước trà và các món điểm tâm lại, hai cha con viên ngoại vừa ăn vừa chuyện trò rất vui vẻ.

Hoàng Cố bẩm chất rất thông minh, tài văn thơ đã nổi tiếng, thấy cảnh sinh tình, chỉ phút chốc đã làm liền mấy bài thơ, ý tứ thanh cao, lời thơ lưu loát. Hoàng viên ngoại nghe Công tử bình thơ thì trong lòng tự nghĩ :

- Xưa kia Lý Hà cỡi lừa du ngoạn, lúc trở về đã sáng tác được nhiều bài thơ bất hủ, tiếc thay mệnh bạc, chỉ sống đến năm 23 tuổi Hoàng Cố mới thấy cảnh đã xuất khẩu thành chương thực là thiên tài, e không thoát khỏi yểu mệnh.

Hoàng viên ngoại nghĩ như thế, thốt nhiên buồn rầu, thở dài một tiếng.

Hoàng Cố thấy viên ngoại đang vui vẻ, bỗng nhiên thay đổi như thế không hiểu vì lẽ gì, chàng muốn cho viên ngoại khuây lã nên reo to :

- Phụ thân, nước thủy triều đã lên kìa, thật là thập vạn quân thanh bán dạ triều

Hoàng viên ngoại và tất cả mọi người đều nhìn ra ngoài sông lúc bấy giờ mặt trời đã xế về Tây

Mặt trăng mới mọc phía đông, từ đằng xa bỗng tuôn lên một luồng sóng bạc trắng xóa, cuộn cuộn chảy vào, nhón gió đưa theo mát lạnh.

Ngon sóng càng đến gần, càng nghe thấy tiếng ầm ầm, vang dậy như thiên binh vạn mã. Ngon sóng cao lên bảy tám trượng như trái núi đổ xô tới reo vào bờ, bọt tung lên trắng xóa, cảnh vật bỗng huyền ảo cả lên, Hoàng viên ngoại cầm tay Hoàng Cố dất ra khán đài cho mãn nhãn.

Hai cha con đang mải mê ngắm cảnh những hòn đảo nhỏ ở ngoài xa bị những luồng sóng lớn bao phủ như chìm hẳn xuống đáy biển.

Mặt trăng đã lên cao, chiếu xuống mặt nước lấp lánh, nhô lên nhô xuống trông như trăm ngàn con rắn bạc.

Ngờ đâu tai nạn lại mang đến thành linh, đằng sau hai cha con có một lão trượng ăn mặc tỏ ra một bậc giàu có, hút ống điếu dài ngoằng.

Ông ta nhét đầy thuốc vào ống, mang đá lửa ra đánh để hút thuốc, gió thổi thật mạnh, phải đánh đến bốn năm lần mới mới được điều thuốc.

Lão trưởng hít một hơi thật dài, bất ngờ có một luồng gió mạnh thổi đến, tàn thuốc trong ống bay ra, rớt ngay vào cổ áo của Hoàng Cố, chỉ một loáng, tàn lửa đã cháy loang một mảng áo khá lớn, mùi vải khét nghệt.

Một tên gia nhân đứng đằng sau Hoàng Cố kêu to :

- Nguy to! Nguy to! áo của thiếu chủ nhân cháy rồi!

Vừa kêu vừa chạy lại đập đập vào vai áo để dập tắt lửa đi, Hoàng Cố đang say sưa ngắm cảnh thiên nhiên, thốt nhiên thấy tiếng kêu của tên gia nhân, thấy nóng ở sau cổ, ngoảnh lại, thấy khói bay và thấp thoáng có ánh lửa, thì hoảng kinh chẳng còn hồn vía, đáng lẽ Hoàng Cố cởi áo ra và để gia nhân dập một chút thì hết ngay.

Nhưng đã ba năm nay Hoàng Cố bị ám ảnh bởi câu nói của vị thiền sư chủ trì tại Thiền Đông tự là sau đây mình sẽ chết vì nghiệp lửa, cho nên khi thấy lửa cháy ngay ở cổ áo mình thì hốt hoảng không còn bình tĩnh, lập tức nhảy xuống khán đài, nhắm thẳng bờ biển chạy tới.

Từ khán đài đến biển chỉ cách độ mười trượng, Hoàng Cố tâm thần bất định, cầm cổ chạy tới như bay, nhào ngay xuống nước, với mục đích dập tắt lửa mà thôi.

Hoàng viên ngoại cùng mấy tên gia nhân trong lúc bất ngờ thấy Hoàng Cố phóng mình xuống khán đài, không kịp ngăn trở.

Đến khi Hoàng công tử chạy xuống bờ biển, thì Hoàng viên ngoại cũng vội vã, tất tả đuổi theo, nhưng Hoàng Cố đã lao vụt xuống mặt nước đánh “Ùm” một tiếng, đồng thời lúc đó nước thủy triều lại dâng lên, ngọn nước trắng xóa cao bằng nóc nhà đổ tới ầm ầm, kéo luôn Hoàng công tử ra ngoài biển khơi, Hoàng viên ngoại cả kinh kêu to :

- Hoàng Cố! Hoàng Cố!

Nhưng than ôi! Ngọn nước vô tình đã mang đứa con độc nhất của họ Hoàng ra biển cả không còn tung tích nữa.

Hoàng viên ngoại gào thét như điên cuồng nhắm mắt định gieo mình tự tử, kẻ gia nhân chạy tới ôm chặt lấy viên ngoại kéo vào, can gián chẳng dứt. Hoàng viên ngoại vừa la vừa khóc, khi thấy ông già hút thuốc làm cháy áo của Hoàng Cố thì không nén được cơn giận dữ nắm ngay lấy ngực áo ông quát to :

- Lão già khốn kiếp, mau thường mạng cho con ta.

Nói dứt lời, Hoàng viên ngoại tay đầm, chân đá, xé rách cả quần áo của ông già nọ. Lão trưởng họ Kim không thể ngờ có sự xảy ra như vậy, cố gỡ mà không được, bị Hoàng viên ngoại nắm được chòm râu cứ thế mà rút, lão già họ Kim đau kêu trời như bọng!

Mọi người chung quanh thấy thế vừa thương hại, vừa buồn cười, xúm lại gỡ mãi Hoàng viên ngoại mới chịu rời tay ra.

Quần áo lão trưởng họ Kim đã rách nát tả tơi, bộ râu đẹp đẽ đã bị vặt trụi quá nửa.

Vừa đau, vừa tức, lại vừa sợ, họ Kim chưa kịp nói năng gì thì Hoàng viên ngoại đã chỉ tay vào mặt quát mắng :

- Lão già gần kề miệng lỗ kia, mi thật là vô dụng, hút làm gì mà để cho lửa tạt cháy áo con ta, khiến nó sợ hãi chạy nhào xuống biển, mới bị nước cuốn đi, mi phải thường mạng cho con ta nếu không ta cũng quyết liều cái mạng già này với mi.

Nói rồi Hoàng viên ngoại lăm sả vào toan đánh họ Kim một trận nữa. Mọi người đều xúm vào can ngăn, mỗi người một lời khuyên giải.

Còn Hoàng Cố trong lúc thăng thốt, không kịp suy nghĩ cho là nhảy xuống nước sẽ dập tắt được ngọn lửa, chẳng dè bị luồng sóng lớn cuốn ra biển, nhồi lên nhồi xuống, như có sức ép ngàn cân dồn vào ngực không kịp kêu lên một tiếng nào, ngất xỉu đi

Tâm hồn phiêu phiêu, chẳng biết ở dưới biển cả bao lâu, bỗng giật mình choàng tỉnh, thấy nằm trong một cái khoang thuyền, sức nhớ lại chuyện vừa qua không hiểu mình còn sống hay đã chết, ngược mắt nhìn quanh, thấy bên cạnh một lão trượng đang ngồi uống rượu, trước mặt còn có một cuốn sách viết một hàng chữ lớn: “Châu Dịch Kinh Thi”. Hoàng Cố chống tay ngồi dậy thì đầu hoa mắt choáng, kêu sẽ lên hai tiếng :

- Ồi chào!

Lão trượng giật mình quay lại, hai mắt sáng quắc như hai ngôi sao lóng lánh nhìn Hoàng Cố mỉm cười, cất tiếng sang sảng như tiếng chuông đồng điệu dàng nói :

- Con đã tỉnh dậy đấy ư, hãy nằm im một chút cho khỏe hẳn đã. Cớ sao con lại bị rơi xuống bể?

Hoàng Cố hãy còn ngơ ngẩn giây lát tâm thần ổn định thì thuật lại hết đầu đuôi gốc ngọn. Lão nhân nghe xong vuốt râu cười khanh khách :

- Số con chưa chết, nên con gặp được ta giải cứu, thôi con còn yếu sức hãy nằm yên nghỉ.

Hoàng Cố vâng lời nằm yên, chàng liếc mắt quan sát thấy con thuyền, chẳng được lớn lắm, không phải thuyền câu, ngoài ông lão ra còn có một người trai tráng đang chèo

Lão nhân cầm bình rượu tu một hơi, đoạn cất tiếng sang sảng ngâm bản “Hái Dâu” của Âu Dương Tu, giọng lão trượng rất tốt vang lên tiếng trong, tiếng đục, trầm bổng du dương.

Trong lúc tửu hứng, nguồn thơ lai láng, bỗng nhiên lão trượng nói to :

- Rượu sông không có đồ nhắm còn gì buồn hơn, đề ta bắt mấy con cá lên làm đồ nhắm và nấu bát cháo ăn chơi

Nói dứt lời, lão trượng bước khỏi khoang ra mũi thuyền nhìn xuống mặt biển.

Ông ta giơ tay phóng hờ xuống mặt nước, một tiếng “ùm” vang lên, chiếc thuyền tròn trĩnh thành chảo dầu.

Hoàng Cố thất kinh, vội vàng nhòe dậy giữ chặt lấy mạn thuyền nhìn ra, thấy khi ba đào sóng lặng mặt biển trở lại bình thường thì ở dưới nước bỗng nổi lên một đôi cá dài chừng hai thước, ngửa bụng lên trời, thoi thóp cựa quậy

Người chèo thuyền tức thì ngưng tay, vớt cặp cá đó lên. Hoàng Cố là một đứa trẻ thông minh, chuyên cần đọc sách, lâu thông kinh sử, tuy không biết một chút gì về võ nghệ, nhưng đã được xem nhiều trong sách vở, biết rằng loại cá này thường ở dưới nước tới hơn mười thước.

Lão nhân chẳng những đã nhìn thấy, lại còn dùng chưởng phong đánh xuống chết luôn hai con một lúc thì biết rằng võ công của ông ta rất cao siêu nên reo to :

- Chà! Lão trượng sử dụng miêng “Phách Không chưởng” thật là quá ư lợi hại!

Lão trượng ngoảnh lại cất tiếng cười ha hả :

- Tiểu tử, mi cũng biết sử dụng “Phách Không chưởng” sao

Hoàng Cố lật đật trả lời :

- Bẩm lão trượng, tiểu nhi chẳng biết võ nghệ, nhưng thường xem sách thấy nói rằng “Phách Không chưởng” nếu luyện tới đợt nhất, có thể cách một bức tường mà làm tắt cây đèn cây, đánh vỡ bụng một con bò cách xa một trượng, còn lão trượng đánh xuống mặt nước mà chết cá không phải là “Phách Không chưởng” hay sao Chẳng hay lão trượng cao danh quý tính là chỉ xin cho tiểu nhi được biết.

Lão trượng vuốt râu cả cười :

- Ta họ Châu, khá khen cho con cũng thông minh đấy. Nhưng sai mất rồi, “Phách Không chưởng” là dương cương, chỉ có thể phá hoại được vật cứng, nhưng đối với nước biển là chất lỏng thì vô dụng, nên không thể

giết chết con cá trong nước, miếng võ của ta gọi là “Hỗn Nguyên Nhất Khí chưởng” so với “Phách Không chưởng” còn cao siêu hơn nhiều, con có muốn học không?

Lão trưởng họ Châu là một vị danh tướng ở cuối đời Bắc Tống, tên gọi là Châu Đồng là sư phụ của Nhạc Phi, văn học và võ công của họ Nhạc là do Châu Đồng truyền dạy. Sau này đại phá quân Kim, trở thành một anh hùng của dân tộc Trung Hoa. Mọi người đều sùng bái, đã có nhiều người nhằm tưởng Châu Đồng chỉ có một đồ đệ là Nhạc Phi.

Thật ra, trước khi Châu Đồng thu Nhạc Phi làm đồ đệ, thì Châu lão anh hùng đã có mấy đệ tử trước rồi. Trong đó, Hoàng Cố là một trong những đồ đệ đó.

Lúc Hoàng Cố xem nước thủy triều vì sợ bị lửa cháy nên nhảy liêu xuống nước để dập tắt đi chẳng dè bị giòng nước cuốn ra ngoài biển, nhưng số mệnh không chết nên gặp Châu Đồng ngồi thuyền đi thăm bạn ở Định Hải trở về cứu thoát.

Lúc đó, Hoàng Cố đã bị uống nhiều nước, nên đã bất tỉnh nhân sự, hơi thở thoi thóp.

Châu Đồng dùng phương pháp cấp cứu riêng cứu tỉnh và ngấm dung mạo của Hoàng Cố thấy tướng mạo khôi ngô, dung nhan khác tục, thì ý muốn thu làm đồ đệ truyền dạy võ công cho chàng.

Khi Hoàng cố tỉnh nghe Châu Đồng nói thế thì cũng có vẻ mừng rỡ phục xuống lạy Châu Đồng và nói :

- Ôn Châu lão bá đã cứu tử hoàng sanh, nay lại thu làm đồ đệ, tiểu bối tuy học văn nhưng vẫn ưa nghề võ, nếu được lão bá truyền dạy thì tiểu bối xin hết sức theo học cho thành tài.

Châu Đồng lại cười nói :

- Con tên họ là gì, quê quán ở đâu, song thân còn hay mất?

Hoàng Cố lại đem gia thế kể lại cho Châu lão trưởng nghe.

Châu Đồng vui mừng lộ ra nét mặt cười nói :

- Té ra con là cháu nội của Lão Trực Công, một gia đình nho phong nề nếp, để ta đưa con về Hải Ninh, cho phụ thân con được an lòng và xem người có chịu cho ta thu nhận con làm đệ tử hay không, rồi sau sẽ quyết định.

Nói xong Châu Đồng ra lệnh cho người chèo thuyền quay trở lại, hướng về phía Hải Ninh rong ruổi. Ngày sau thuyền đã cập bến, Hoàng Cố lên bờ dẫn Châu Đồng về gia trang.

Gia nhân thấy Hoàng Cố về thì trợn tròn đôi mắt, mồm há hốc không người nào nói được một câu nào, Hoàng Cố thấy vậy thì hiểu rõ một phần nào liền nói lớn :

- Sao chúng bây đứng ngây người ra như phỗng vậy, mau mau vào báo với lão gia, ta được Châu bá phụ cứu thoát khỏi nạn thủy tai rồi...

Lúc đó, gia nhân mới reo to lên :

- Té ra thiếu chủ, chúng con cứ ngỡ là...

Tên đó nói chưa dứt câu đã cắm đầu chạy vào trong nhà. Hoàng viên ngoại đang than khóc, nghe tên gia nhân vào báo tin lành thì quá mừng rỡ đầu chẳng kịp đội khăn chân không kịp xỏ giày, cứ thế chạy tới ra ngoài.

Mới tới phòng tiếp khách đã thấy Hoàng Cố và Châu Đồng vào tới nơi. Lão viên ngoại đưa cả hai tay ra ôm chặt Công tử vào lòng nghẹn ngào không ra tiếng, nước mắt chảy dài trên má, nửa khóc nửa cười, bấy lâu chỉ thốt được mấy tiếng :

- Trời! Con con...

Hoàng Cố thấy viên ngoại quá tiêu tụy không sao cầm lòng cho được cũng òa lên khóc. Thế là hai cha con cứ ôm chặt lấy nhau mà khóc om sòm.

Châu Đồng trông thấy tình của hai cha con viên ngoại như thế cũng phải cảm động, đứng im lặng chẳng nói câu nào.

Một lúc, Hoàng viên ngoại mới chợt nhớ ra, vội buông Công tử hướng vào Châu Đồng chấp tay xá dài một cái thật sâu :

- Lão phu cam thất lễ, xin quý khách lượng thứ đi cho, ơn tiên sanh cứu tử cho tiểu nhi chẳng khác nào cái tử hoàn sinh cho cả thân già này nữa. Kính mời quý khách ngồi chơi.

Châu Đồng vội đáp lễ và nói :

- Xin viên ngoại chớ bận lòng, đó là nhờ hồng phúc của viên ngoại cao dày, nên khiến xui cho tôi gặp gỡ lệnh lang chớ có chi gọi là ơn nghĩa.

Hoàng viên ngoại kéo ghế mời Châu Đồng ngồi và sai gia nhân pha trà giải lao. Những đồ tang chế mang ra vườn sau đốt hết. Mở tiệc ăn mừng, giết bò, mổ heo thết đãi họ hàng và lân bang hàng xóm.

Hoàng Cố mang câu chuyện mình bị giò nước kéo ra bể, mười phần chết chín, đã mê man hồn quế. May nhờ Châu Đồng vớt lên và đã tốn bao nhiêu sinh lực mới cứu được thoát khỏi tay tử thần.

Hoàng viên ngoại lại toan sụp lạy Châu Đồng tạ ơn, họ Châu vội vàng do tay ngăn lại và nói :

- Xin viên ngoại chớ nên làm thế, khiến cho tiểu đệ giảm thọ mất thôi. Đây cũng là do số trời định trước, tai ương của Công tử chỉ có thế. Tiệc đây, tiểu đệ cũng muốn yêu cầu viên ngoại một việc.

Hoàng viên ngoại sốt sắng trả lời :

- Vâng! Vâng! Ân nhân muốn điều chi, xin cứ dạy bảo, lão phu hết sức tuân theo. Ân nhân muốn bao nhiêu tài vật cứ chỉ giáo, lão phu không dám tiếc chút nào.

Châu Đồng cả cười nói :

- Không, không, viên ngoại chớ có tưởng nhầm ý của đệ, không bao giờ đệ nghĩ đến tiền tài đâu.

Nói đến đây họ Châu bỗng nghiêm nét mặt nói tiếp :

- Đây cũng là duyên trời rủi khiến cho đệ cứu được diệt nhị. Đệ ngắm tướng mạo của lệnh lang, thật là phi phạm xuất chúng, tướng mạo hơn người, ắt sao trở thành người hữu dụng, nên ý ngu hạ muốn thu nhận lệnh lang làm đồ đệ. Chẳng hay viên ngoại nghĩ sao?

Hoàng viên ngoại đã nghe danh Châu Đồng là giáo sư của kinh thành cấm quân võ nghệ cao siêu, danh tiếng vang lừng trong thiên hạ.

Nay thấy Châu Đồng tự ý yêu cầu thu nhận Hoàng Cố làm môn đồ thì còn gì mừng hơn nữa, vội vàng chấp tay vái tạ và nói :

- Ôn đại huynh cải tử hoàn sinh, gia đình tiểu đệ chưa biết lấy gì báo đáp cho xứng đáng, nay mong ơn đại huynh lại quá thương tiểu nhi cho được thụ giáo thì phúc đức họ Hoàng thật là to tát.

Châu Đồng cũng dùng lời khiêm nhượng đáp lại Hoàng viên ngoại chọn ngày lành tháng tốt mổ heo làm lễ cho Hoàng Cố bái lạy Châu Đồng nhận làm sư phụ.

Châu Đồng từ đó lưu lại Hoàng gia trang, mang tài nghệ ra truyền bảo cho Hoàng Cố cả văn lẫn võ.

Cách dạy của họ Châu cũng khác thường, ngày lễ học văn, ngày chẵn học võ, về văn không chú trọng đến văn thơ ca nhạc, mà chỉ quan tâm đến luận văn Cổ, Kim và làm những bài phê bình cuộc thế trong thiên hạ.

Châu Đồng dạy cho Hoàng Cố biết Thái Công, am phù Tôn, Ngô binh pháp, về võ không trọng luyện về quyền, chưởng, đao, kiếm mà chỉ chuyên chú về nội công.

Quang âm thấm thoát, ngày tháng tựa thoi đưa, chẳng mấy chốc đã qua một năm, tài văn, võ của Hoàng Cố đã có căn cơ.

Châu Đồng lại dạy thêm cho Hoàng Cố các cách tế thể an bang, còn võ công thì tập luyện thêm gân cốt.

Thời gian thấm thoát lại trải qua ba năm nữa Hoàng Cố lúc đó được mười chín tuổi Hoàng viên ngoại giục chàng thu xếp hành trang để đi thi huyện, hy vọng có thể đậu cử nhân, làm vinh quang cho tổ tông. Ngờ đâu, Hoàng Cố nhất định chối từ không đi thi

Hoàng viên ngoại thấy chàng từ chối, thì hết sức ngạc nhiên hỏi rằng :

- Sao con lại không chịu đi thi, như thế chẳng uổng công bao nhiêu ngày nấu sủ sôi kinh, lại phụ lòng sư phụ con truyền dạy

Hoàng Cố cung kính đáp :

- Dám thưa phụ thân, có phải đâu học hành là để được làm quan. Hiện nay trong triều gian thần đang lộng hành, không bà con thân thích ắt không được thu dụng, nếu không dùng tiền tài đút lót ắt không bao giờ thi đậu Trong triều bại hoại, phần đông là tội giá áo túi cơm, chỉ muốn vợ vét cho đầy túi tham để tha hồ xa hoa phung phí, hầu non, gái đẹp mặc cho lê dân đồ thán. Con ứng thi nào có ích gì? Nếu may mà đỗ đạt thì cũng ra lòn vào cú nào có vinh chi Con học để biết cách xử thế, phải đâu ra làm quan mới làm nên công việc vĩ đại Xưa kia Tín Lãng Quân cướp Phù cứu Triệu, Trương Tử Phòng giúp Lưu Bang đại phá Hạng Võ dựng lên Hán triều cả bốn trăm năm, đâu có phải ra làm quan mới lưu danh muôn thuở.

Hoàng viên ngoại biết tính Hoàng Cố cương cường ý đã quyết thì dù có mắng chửi hay bắt ép cũng không được.

Nghĩ mình sinh con có một mống mà bảo không được, quá suy nghĩ, uất ức thành bệnh, được mấy tháng thì mất.

Hoàng Cố thương cha khóc chảy ra máu mắt. Tống tang cho Hoàng viên ngoại xong xuôi, theo thể chế của người xưa họ Hoàng cự tang ba năm.

Trong ba năm ấy Châu Đồng lại dạy chàng thêm nhiều kiến thức. Nhưng tánh của Hoàng Cố càng lớn càng quái dị chỉ mãi mê theo môn học của Hoàng lão lấy thuyết vô vi mà trị quốc, lại theo cách sống của Trúc Lâm thất hiền đời nhà Tấn, chơi bời trong thế gian, lấy sự phong lưu làm thú, tư tưởng rất là siêu thoát.

Ý Châu Đồng thì muốn truyền thụ tất cả sở học cho Hoàng Cố, khiến cho Hoàng Cố trở nên một người văn võ kiêm toàn, mai sau giúp nước.

Ngờ đâu, chàng chán cả người đời, chán cả vũ trụ, chỉ thích sống riêng biệt thì đâu phù hợp với ý nguyện của tôn sư.

Bởi vậy cho nên sau khi đã dạy cho chàng suốt mười năm trời, Châu Đồng đành âm thầm rời khỏi nhà họ Hoàng.

Từ đó Hoàng Cố vẫn chứng nào tật ấy, trước hết giải tán gia đình, bán sạch cửa nhà, đồng ruộng lấy tiền đi chu du năm hồ bốn biển cho thỏa chí bình sinh, thỉnh thoảng cũng có đôi ba lần hành hiệp tác nghĩa

Chưa đầy một năm phung phí hết tiền, Hoàng Cố phải nghĩ đến giúp việc cho các tiêu cục để kiếm tiền độ nhật. Nhưng chàng thường đòi hỏi thái quá mỗi lần lấy tám trăm, một ngàn lạng vàng.

Có lần chàng đi đến tỉnh Sơn Đông huyện Lịch Thành (tức là Tế Nam phủ ngày nay) ghé thăm tổng tiêu đầu Hà Chấn Viễn là một người tiếng tăm lừng lẫy ở Sơn Đông, Hà Chấn Viễn tước hiệu Kim Dao vô địch, thường được xưng tụng là: Thần Quyền Trấn Sơn Đông.

Hoàng Cố đưa danh thiếp xin yết kiến, gặp mặt Hà Chấn Viễn Hoàng Cố vừa mở miệng là ngỏ ý muốn lấy hai ngàn lạng vàng.

Hà Chấn Viễn tức giận, nhưng cố nén mỉm cười mà rằng :

- Các hạ với tôi chưa từng quen biết, nay muốn lấy hai ngàn lạng vàng tôi khó lòng vâng chịu Nếu muốn lấy tiền xin các hạ vui lòng biểu diễn võ công cho tôi được thưởng thức tài năng quán thế của các hạ.

Hoàng Cố lạnh lùng đáp :

- Ngài muốn xem võ công của tôi sao Được, xin thứ lỗi cho!

Vừa nói dứt lời, Hoàng Cố đưa tay đập mạnh trên bàn, ngón tay như móc sắt móc ra một mảnh gỗ, rồi ném vào giá để làm binh khí làm gãy ba cây đinh ba thành hai đoạn.

Ngón tuyệt kỹ ấy của chàng làm Hà Chấn Viễn giật mình khâm phục.

Thường thường chỉ có sắt chém đứt gỗ chứ có bao giờ lại xảy ra sự ngược đời gỗ làm đứt sắt?

Vậy mà Hoàng Cố đã có thể dùng mảnh gỗ nhỏ ném gãy ba cây đinh ba một lúc đủ hiểu võ công của chàng cao siêu đến bậc nào

Hoàng Cố bỗng quát to lên rằng :

- Một mảnh gỗ này liệu nhà ngươi tính xem có đáng hai ngàn lạng vàng hay không?

Hà Chấn Viễn thấy tuyệt kỹ của họ Hoàng bụng sợ hãi nhưng trước thái độ xác xược của Hoàng Cố, cũng nổi giận lớn tiếng mắng :

- Sao lại ngang ngược như thế được? Người phá hoại binh khí của ta, rõ ràng là cố ý gây sự hãy tiếp một quyền này!

Chưa dứt lời, đã sử dụng thần quyền tuyệt kỹ với thế “Mãnh Hổ Hạ Sơn” Hà Chấn Viễn vung tay quyền đánh thẳng vào ngực Hoàng Cố.

Hoàng Cố cười ha hả tưởng chừng như không cử động mà thân mình đã rời khỏi chiếc ghế từ lúc nào Ngọn quyền Hà Chấn Viễn đánh ra đụng vào chiếc ghế làm nát vụn ra như cám.

Hoàng Cố cười gằn mà rằng :

- Tài nghệ có như thế mà đã gọi là Thần Quyền Vô Địch ư? Thật là nghe tiếng chẳng bằng gặp mặt! Hãy coi ta đây!

Vừa nói vừa đưa chân đá nhẹ vào những mảnh gỗ vụn dưới đất, tung lên như đạn bắn vào mặt Hà tổng tiêu đầu

Hà Chấn Viễn không ngờ võ công của đối phương ảo diệu đến bậc ấy, vội chuyển mình tránh cho làn đạn gỗ vụn khỏi trúng mặt, nhưng cũng không tránh khỏi mấy mảnh.

Nên nhớ rằng không thể coi thường cú đá của Hoàng Cố. Chỉ có một mảnh gỗ vụn nhỏ bắn vào người cũng đau nhức vô cùng.

Hà Chấn Viễn hét to lên một tiếng, rút thanh Kim đao quý ra dùng thế “Đại Bàng Triển Dực” chém vào đỉnh đầu Hoàng Cố.

Ngờ đâu đao vừa chém xuống đã nghe vang “bốp bốp” hai tiếng, mặt đã bị Hoàng Cố đánh trúng một bốp tay, đao trong tay cũng bị chàng giật được bẻ gãy làm đôi, liệng xuống đất.

Kim Đao Hà Chấn Viễn, Thần Quyền Trần Sơn Đông, chỉ trong một hiệp, đã liên tiếp bị thiệt hại ba lần.

Hoàng Cố võ công cao siêu đến bậc ấy thật là thần xuất, quỷ nhập, thế gian chưa từng mắt thấy tai nghe

Hà Chấn Viễn tức giận hét lớn :

- Tiểu tử này phải chăng dùng tà thuật! Bạn hữu ta đâu! Hãy giúp ta bắt lấy nó!

Hơn mười người giúp việc tiêu cục, thấy đều là những nhân vật võ nghệ siêu quần nổi tiếng võ lâm, lập tức đổ xô lại bao vây Hoàng Cố.

Hoàng Cố quát lớn lên một tiếng, hai tay vung lên, xông vào đám đông người Bốp, bốp mấy tiếng liên tiếp, bảy người bị Hoàng Cố bốp tai, giật mất binh khí, bẻ liệng đi, đồng thời dùng chân đá ngã những người khác.

Chỉ trong khoảnh khắc hơn mười vị tiêu sư oai dũng đều mặt mày sưng vù, la lối om sòm, chen nhau chạy ra ngoài cửa

Hoàng Cố cười ha hả nói :

- Võ công như thế mà cũng xưng là giang hồ hảo hán! Thôi tôi cũng không nhận số tiền hai ngàn lượng nữa đâu Hẹn lần khác sẽ gặp lại

Dứt lời, liền bước ra cử đi thẳng.

Sau vụ đại náo Tổng tiêu cục của Kim Dao Hà Chấn Viễn, Hoàng Cố đã nổi tiếng trong giới giang hồ. Mỗi khi chàng ghé lại tiêu cục nào nhờ giúp đỡ thì các tiêu cục đầu ai nấy đều nén lòng cam giận, giả bộ tươi cười, hai tay đưa tiền dâng nạp không dám bớt một đồng.

Hoàng Cố lấy được tiền không tốn mồ hôi nước mắt như vậy, lại tha hồ tiêu xài phung phí.

Cứ như vậy ba năm liền, các tiêu cục phía Bắc Đại Hà, đều coi Hoàng Cố như thần, một lòng sợ phục, tuy thù ghét chàng nhưng không một ai dám hé răng, đừng nói chi đến tỉ thí võ nghệ với chàng.

Sau đó, có lẽ Hoàng Cố cảm thấy chán nản vì suốt mấy tỉnh miền Bắc, võ lâm hào kiệt không một ai dám chống trả chàng nữa, nên bỗng đi biệt tăm biệt tích. Từ đó các tiêu cục mới được yên vì không bị người đến quấy nhiễu tống tiền.

Hoàng Cố vắng bóng giang hồ như vậy là đi về phương nào Thì ra chàng trở về quê cũ ẩn cư ở núi Nhạn Đãng phía Tây Triết Giang, chuyên tâm luyện tập về dịch lý, theo mấy cuốn sách của sư phụ là Châu Đồng để lại cho, nhất là về tiên thiên dịch ý, thái công âm phù và ngũ hành kỳ môn.

Những phép tắc vừa kể, trong cổ thư của Trung Hoa, gọi là “Kỳ Môn thuần pháp”, tuyệt nhiên không phải là dùng để gạt người, cổ nhân hành quân dàn trận đều có sử dụng.

Danh tiếng nhất trong lịch sử là vào đời Xuân Thu Chiến Quốc, Tôn Tẫn đại phá Bàng Quyên đã có lần sử dụng “Lục Giáp trận pháp”.

Tiếc thay từ ngày Tần Thủy Hoàng đốt sách chôn học trò, làm tan hết nền văn hóa nước Tàu, phép “Kỳ Môn thuần pháp” này cũng đã thất lạc, cùng với bao nhiêu sách khác, có chăng chỉ còn một vài người nhớ được ít nhiều bí truyền cho con cái

Mãi đến đời Ngụy, Thục, Ngô, Tam Quốc.

Gia Cát Lượng được cha vợ truyền thụ phép “Kỳ Môn thuần pháp” tuy không đầy đủ như trước, song cũng đã dần được “Bát Quái Trận Đồ” bao vây đại tướng của Đông Ngô là Lục Tốn. Nhưng sau đời Tam Quốc không còn thấy một ai thông hiểu phép bày bố “Kỳ Môn Bát Trận” nữa

Hoàng Cố tự phụ là thông minh tuyệt thế, quyết tâm luyện cho được “Kỳ Môn thuần pháp” nên lui về một vùng thâm u là núi Nhạn Đãng, xếp đá bày trận, chuyên tâm luyện tập nửa năm, liền tìm ra phương hướng của Kỳ môn bát trận, lại nghiên cứu thêm sáu tháng nữa mới nghĩ ra cách bày bốn trọng môn đảo đi nghịch lại, không thấy sai lầm.

Bấy giờ chàng mới bắt mấy con thú nhỏ, thả vào Kỳ môn thạch trận ấy, thấy chúng xông xáo chạy quanh tìm đường ra mà không thoát.

Thấy vậy tự biết là đã học thành công, Hoàng Cố sung sướng quá đỗi, vùng cười lên như phát cuồng đại

Sau đó chàng bèn nảy ra một ý nghĩ kỳ dị là nếu dùng võ công trác tuyệt của mình, tìm ra biển cả, chiếm một hải đảo làm bá chủ một vùng hải ngoại, thu nạp môn đồ dựng lên một môn phái riêng biệt, dẫu không lưu danh vạn đại cũng có thể nổi tiếng võ lâm.

Quyết định rồi, Hoàng Cố liền rời ngay Nhạn Đãng sơn, tiến về phía bể, mong tìm được hòn đảo hợp ý nguyện.

Chàng lần theo ven biển Sơn Đông, từ bán đảo này, đi ngược lên phía trên, trước tiên Trường Sơn bát đảo, Triều đảo quần, đến vịnh Giao Châu, qua các đảo Lao Sơn, Thất Tinh, kiếm tìm, lựa chọn hơn ba chục hòn đảo, không tìm được đảo nào vừa ý.

Về sau, đi tới một hòn đảo ở tận ngoài Hoàng Hải, thấy hợp ý mình nên xếp đá thành “Kỳ môn bát trận” nào ngờ lại gặp Vương Trùng Dương đi ngang qua, vì dùng thuyền lấy nước ngọt mà phá rối thạch trận của chàng.

Hoàng Cổ vốn tính tình kỳ quái, tức giận phá nát Kỳ môn thạch trận, khắc thơ trên đá, ngồi thuyền đi thẳng.

Đó là nguyên nhân tại sao Hoàng Cổ lại dẫn thân ra hoang đảo, nhưng chuyện đó hãy tạm gác lại một bên.

Nói về Vương Trùng Dương, đáp thuyền của Đinh Nhị Mao, vượt qua Hoàng Hải, đến tận cùng cửa biển này, tức là phía Bắc Đông Hải, Đinh Nhị Mao bỗng lấy ra từ đáy thuyền một lá cờ đen hình tam giác buộc giây kéo lên ngọn cột buồm.

Vương Trùng Dương nhìn thấy lá cờ này không khỏi giật mình kinh ngạc vì ngay giữa cờ có thêu một chiếc đầu lâu màu trắng, phía dưới có hai cái xương giao nhau, rõ ràng là lá cờ hiệu của bọn hải tặc.

Vương Trùng Dương bèn hỏi Đinh Nhị Mao :

- Vì có gì bọn ngươi lại dương lá cờ kỳ quái này lên như vậy?

- Kỳ quái ư?

Hai người con Đinh Nhị Mao vội vàng đáp :

- Lá cờ này đối với bọn thương thuyền chúng tôi đắt giá lắm, xin quý khách biết cho rằng mỗi năm chúng tôi phải nộp năm lạng vàng mới được cấp phát lá cờ này đây!

Vương Trùng Dương không khỏi kinh ngạc mà rằng :

- Năm lạng vàng mua một lá cờ? Ích lợi của nó ra sao mà phải trả đắt giá như vậy?

Đinh Nhị Mao thở dài đáp :

- Quý khách không rõ, vì mới đi đường bể lần đầu nên không hiểu luật lệ trên mặt bể!

Vương Trùng Dương bỗng tỉnh ngộ :

- À! Thì ra đây là cờ hiệu của bọn giặc bể, cấp phát cho các người!

Đinh Nhị Mao run sợ nói :

- Xin quý khách giữ lời, chớ gọi là giặc bể, mà phải gọi là... hảo hán.

Vương Trùng Dương mỉm cười nói :

- Vâng thì gọi là hảo hán. Vậy những hảo hán có lá cờ này dữ dằn lắm phải không?

Người con lớn của Đinh Nhị Mao nhanh miệng đáp :

- Đúng lắm. Quý khách nói không sai Bao nhiêu thuyền qua lại miền Đông Hải này đều phải nộp tiền cho Nữ Đại Vương, nhận lấy cờ hiệu này.

Vương Trùng Dương nghe thấy ba tiếng “Nữ Đại Vương” không khỏi lấy làm kỳ thú, mỉm cười nói :

- À, té ra người cầm đầu các hảo hán là một vị Nữ Đại Vương? Nữ Đại Vương chắc là xinh đẹp lắm phải không?

Đinh Cương thuận miệng, liền thuật cho Vương Trùng Dương nghe mọi chuyện.

Thì ra từ ba năm nay, tại Đông Hải đã xuất hiện một “Nữ Đại Vương”, họ Tôn tên Phượng Cô nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn, tuổi mới đôi mươi nhưng ác độc không ai bằng, giết người không sồn tay, nhắm mắt.

Bọn hải tặc thần phục, tôn Phượng Cô lên làm nữ chúa cầm đầu cả một bọn cướp bể gọi là Hắc Phượng bang.

Thế lực Hắc Phượng bang rất hùng mạnh, thuyền bè có hàng trăm chiếc, lâu la kẻ đến hai ngàn.

Khu vực hoạt động của bọn hải tặc này bao trùm cả một vùng biển phía Bắc từ Hoàng Hải Tề Lỗ, phía Nam sát Châu Sơn quần đảo ở Triết Giang. Sào huyệt của chúng, cứ như thiên hạ nói, hình như ở gần Trường Giang Khẩu, Giang Tô.

Cả một vùng bể này bất luận là thuyền buôn hay thuyền đánh cá, gặp thuyền của Hắc Phượng bang đều chắc chắn là hàng hóa bị cướp, người bị sát hại

Tôn Phượng Cô lại thường dẫn “Hắc Phượng bang” lên đất liền đánh cướp, xung đột với quan binh ở ven biển.

Trong các trận giao tranh, Phượng Cô đầu thắt khăn đỏ hai tay đao, xông pha lãnh đạo bộ hạ.

Chớ tưởng lầm cô là phận nữ nhi, sự hung dữ của cô đã khét tiếng cả một vùng.

Có lần đụng độ với quan binh, một mình cô đã giết ba Thống chế, một viên Đề hạt, uy danh lừng lẫy, khiến quan binh trông thấy cô là đã chạy tán loạn không dám cự địch.

Sau này Phượng Cô đặt ra quy lệ Ở trên mặt biển, thuyền bè nào đi qua Đông Hải, mỗi chiếc phải dâng nạp cho “Hắc Phượng bang” năm lạng vàng, nộp tiền rồi sẽ được cấp phát một lá cờ tam giác màu đen thêu sọ và xương người màu trắng, đi qua Đông Hải phải treo lá cờ lên ngọn cột buồm.

Hải tặc thấy cờ hiệu, biết là đã nộp tiền sẽ không đánh cướp nữa. Cha con Đinh Nhị Mao mới tới Ngao Đầu dương đã vội lấy cờ treo lên, nguyên do là như vậy.

Vương Trùng Dương nghe rõ đầu đuôi, nhìn kỹ lá cờ ghê gớm ấy rồi vụt nói :

- Lá cờ này quả thật giúp người ta đi lại yên ổn ở Đông Hải ư? Nếu muốn giả mạo thì làm bao nhiêu lá cờ như thế mà không được?

Đinh Nhị Mao cười nói :

- Mang cờ giả mạo đâu phải là chuyện dễ? Nếu Nữ Đại Vương biết được chắc chắn sẽ toi mạng. Đừng tưởng lá cờ ấy cũng giống như muôn ngàn lá cờ khác, đầu mỗi cái xương có in một dấu nhỏ hình chim phượng hoàng chấp cánh không ai giả mạo được. Năm vừa qua Sùng Minh đảo thuộc tỉnh Giang Tô có một người đánh cá làm giả một lá cờ ra biển đánh cá đến lần thứ ba bị bọn hải khấu hay biết lập tức báo cáo với Nữ Đại Vương. Thế là bao nhiêu người trên thuyền đều bị quăng xuống bể làm mồi cho cá. Từ đó không còn một ai bạo gan nghĩ đến chuyện giả mạo lá cờ nữa.

Đinh Cương nói tiếp :

- Chúng tôi nộp tiền ngày nào tháng nào họ cũng đều ghi rõ không hề lầm lẫn.

Trùng Dương nghe xong câu chuyện của cha con Đinh Nhị Mao bỗng sinh lòng mến phục Tôn Phượng Cô, tuy là hải tặc nhưng bản lãnh phi thường, tài năng xuất chúng, nếu điểm hóa cho nàng, khuyên nàng cải tà quy chánh chắc có thể trở nên người hữu dụng.

Chàng đương nghĩ ngợi bỗng nghe Đinh Nhị Mao la lớn :

- Hảo hán tới kia rồi!

Mọi người hoang mang xao xuyến. Vương Trùng Dương đưa mắt nhìn về phía trước thấy xa xa xuất hiện một chiếc thuyền lớn phẳng phẳng rẽ sóng tiến đến, trên ngọn, một trong ba cột buồm phất phới một lá cờ tam giác màu đen thêu đầu lâu và xương trắng. Đinh Nhị Mao cuống quýt nói với Trùng Dương :

- Hảo hán đến xét thuyền đấy. Kính xin tôn ông vui lòng tạm lánh xuống đáy thuyền một lát.

Vương Trùng Dương biết rằng đây là luật lệ trên mặt biển nên mỉm cười vào trong ghe lánh mặt.

Một lát sau, chiếc thuyền ba buồm kia càng ngày càng xấp lại gần. Cách thuyền của Đinh Nhị Mao chừng mấy trượng bọn thủy thủ quăng móc sắt móc vào mạn thuyền của Đinh Nhị Mao rồi mấy tên hải khấu nhảy ào sang hung năng quá lớn :

- Mau hạ cờ xuống cho ta xét.

Đinh Nhị Mao vâng lệnh kéo cờ xuống. Bọn hải khấu tất cả bốn tên chèo tay nhau xét soi tìm dấu đồ hình chim phượng hoàng in trên lá cờ. Chúng lại lật sổ kiểm tìm rồi quát hỏi :

- Mi là Đinh Nhị Mao phải không? Năm ngoái có nộp năm lạng vàng tính đến tháng sau là hết hạn, lần sau đi ngang qua đây phải nộp tiền lệ nghe không?

Đinh Nhị Mao vâng dạ luôn mồm, tiến đưa bọn hải khấu lui về thuyền của chúng.

Ngờ đâu lúc thuyền hải tặc sắp khởi hành bỗng một cột buồm gãy làm hai đoạn. Cờ và buồm đều rơi xuống bể, thuyền tròn trĩnh muốn chìm làm cho mấy tên hải khấu té ngàng té ngửa

Đinh Nhị Mao biết là Vương Trùng Dương đánh gãy và chính bọn hải khấu cũng nhận biết, lớn tiếng quát :

- Bọn này táo gan thật, dám ẩn giấu gian tế dưới thuyền.

Chúng chưa dứt lời, Trùng Dương đã từ từ bước ra cười ha hả :

- Bọn giặc cỏ này muốn thu tiền lệ phí chăng? Được ta cũng muốn bọn mi hàng năm phải dâng nạp cho ta một số tiền biết chưa

Nghे Vương Trùng Dương nói vậy, bọn hải tặc đều cảm gan tím ruột hе nhau rút binh khí ra, vù vù hai tiếng, hai ngọn phi tiêu bay thẳng vào mặt Trùng Dương, chàng cười to hơn nữa :

- Thứ đồ rỉ sét này thì làm gì được ai mà dám hung hăng làm vậy

Vừa nói, Trùng Dương vừa vung tay bắt hai ngọn phi tiêu rồi trở tay phát ra hai mũi phi tiêu liền bay ngược lại phía bọn hải khấu găm vào giữa ngực hai tên giặc.

Chúng la lớn lẫn xuống mạn thuyền không cự quạỵ Ngờ đâu chúng không chết, Vương Trùng Dương chỉ dùng cán phi tiêu ném trúng huyết đạo, chúng chỉ cảm thấy tê buốt ngã xuống không vùng vẫy được mà thối

Trên thuyền giặc, tất cả có hơn hai chục tên hải khấu thấy đồng bọn bị đã thương vừa sợ vừa giận. Ai nấy đều muốn nhảy sang vây đánh Vương Trùng Dương.

Chàng bỗng quát lớn lên một tiếng, cầm chiếc neo ở trên boong giơ cao lên, tính cả giây xích dài chừng mấy trượng, chiếc neo phải nặng tới một trăm năm mươi cân.

Bọn hải tặc thấy chàng là một thư sinh nhỏ thó, mà có sức cầm nổi cái neo giơ lên ngang mặt coi nhẹ như không thì cũng không khỏi giật mình kinh sợ.

Wương Trùng Dương lớn tiếng nói :

- Bọn mi thật là phường túi cơm giá áo mà đòi chống cự với ta sao nổi

Nói rồi liền cầm chiếc neo ném sang phía thuyền giặc làm bọn chúng hoảng hồn né tránh về phía sau

Chiếc neo như theo lệnh Trùng Dương rơi đúng vào mạn thuyền của bọn hải khấu làm thủng một lỗ vuông hàng thước. Bọn chúng la hoảng, sợ thuyền chìm.

Wương Trùng Dương lại giơ tay trái cầm dây xích quay ba vòng quát lên một tiếng “trúng” đánh ngang vào chiếc thuyền khiến cột buồm và mũi thuyền đều bay vọt lên không trung, rơi xuống biển. Thân thuyền rung động. Bọn cướp la lớn :

- Xin đại hiệp tha tội cho

Trùng Dương thấy chúng biết sợ, liền kéo chiếc neo lại nói :

- Bọn mi hãy mau xa chạy cao bay cho khuất mắt ta

Chiếc thuyền đã bị hư hại không tài nào bơi đi được nữa

Trùng Dương lại nói :

- Ta đã bảo bọn mi phải đi cho mau, sao còn chùng chình chưa ra khỏi thuyền. Trên thuyền phải chăng có hai chiếc tam bản, hãy mau thả xuống bơi đi cho mau, nếu không ta đánh chìm thuyền đừng oán trách.

Bọn hải khấu nghe chàng nói như vậy hoảng kinh, vội vã chen nhan hai mươi mấy con người chia làm hai tốp xuống ghe chạy trốn.

Wương Trùng Dương cười nói với Đinh Nhị Mao :

- Nay ông chủ thuyền họ Đinh, lần này tôi đã kiếm cho ông được một chiếc tàu lớn, chỉ đem tháo ra bán gỗ cũng có thể được năm chục lượng vàng đủ nộp lệ phí trong mười năm.

10. Thoa Vàng Hơn Kiếm Báu

Vương Trùng Dương quả nhiên tinh mắt hơn người xa trông đã nhận biết đúng là thuyền của Hắc Phượng bang được tin báo cáo của bọn thảo khấu thua chạy hôm trước, nên tìm đến vây bắt báo thù.

Chàng liền bảo cha con Đinh Nhị Mao nấp vào trong khoang thuyền để mình chàng đối phó. Thấy cha con cuống cuống sợ hãi, chàng nói :

- Mấy cha con cứ vào trong khoang, cố ngủ đi một giấc ngủ dậy là việc đâu đó xong xuôi rồi có gì đâu mà ngại!

Cha con Đinh Nhị Mao dở khóc dở cười, nhưng sự thế đã như vậy không còn cách gì hơn là phó mặc cho số mệnh.

Vương Trùng Dương đứng trên mũi thuyền xa trông ngày càng thấy rõ hơn mười chiếc thuyền hải tặc bày thành hàng chữ nhật như một con rắn dài từ từ hướng về phía thuyền của chàng mà tiến đến, phút chốc đã tới gần, thuyền nào cũng đông nghịt những hải khấu, gươm đao giáo mác trông thật dữ dằn.

Chiếc thuyền lớn nhất đi giữa có treo một lá cờ phất phới trên cột buồm chính, cờ thêu chim phượng hoàng màu đen Bên trái là một đội nữ binh mặc áo chiến màu hồng, vây chung quanh một thiếu nữ mặc áo vàng xinh đẹp tuyệt vời, đầu đội mũ thêu kim tuyến, tay cầm trường kiếm sáng ngời

Vương Trùng Dương thầm nghĩ nàng chính là nữ đại vương mà cha con Đinh Nhị Mao đã từng nói tới, tên gọi Tôn Phượng Cô - thủ lĩnh Hắc Phượng bang.

Vừa lúc hai thuyền sắp lại gần nhau, Vương Trùng Dương liền cất tiếng gọi :

- Cô nương phải chăng là Bang chủ của Hắc Phượng bang? Tôi đây là Vương Trùng Dương định tâm đến Đông Hải để tìm cô nương đây Thiếu nữ áo vàng chính là Tôn Phượng Cô, đến gần mới nhìn kĩ nàng bận áo màu ngân bạch viền kim tuyến, thêu ngũ phụng cũng bằng kim tuyến xa trông lấp lánh tưởng như toàn màu vàng.

Thiếu nữ giơ cao thanh trường kiếm cười nhạt mà rằng :

- À ra người có ý tới đây gây sự, tốt lắm tốt lắm. Lâu nay ta không ăn món tim người, bữa tối nay chắc được uống rượu nhắm với trái tim nhà người...

Cha con Đinh Nhị Mao ở trong khoang thuyền nghe nói sợ toát mồ hôi, hai hàm răng đánh vào nhau nghe càm cạp.

Vương Trùng Dương trái lại thản nhiên mà rằng :

- Cô nương thêm ăn tim người ư? Vâng, tôi xin đem trái tim này tặng cô...

Tôn Phượng Cô tức giận thét lớn :

- Nói bậy!

Đồng thời vung tay lên thì thấy “Vút vút” hai tiếng, hai ngọn phi đao nổi đuôi bay ra như hai đạo bạch quang nhắm thẳng Vương Trùng Dương bay tới

Phóng phi đao là tuyệt kĩ của Phượng Cô, mỗi ngọn phi đao nặng chừng một cân bốn lượng Khi phóng ra sức mạnh khác thường, có thể bay xa mười trượng mà trăm phát trúng cả trăm.

Năm trước trên biển Tượng Sơn thuộc Chiết Giang nàng đã dùng tuyệt nghệ này để sát hại thủ lĩnh Thanh Ngư bang là Sa Lượng Quảng một chúa cướp biển từng xưng hùng xưng bá một phương, ngoài ra còn bảy đầu mục khác của Thanh Ngư bang cũng bỏ mạng vì ngọn phi đao thần xuất quỷ mạt của nàng, khiến cho thủ hạ của Thanh Ngư bang thấy hết đều qui phục nàng.

Trùng Dương đứng yên không nhúc nhích chờ phi đao tới còn cách một gang tay mới dùng bốn ngón tay kẹp chặt lấy khiến bọn hải tặc giật mình kinh khiếp.

Vương Trùng Dương cất tiếng cười vang :

- Hai thanh sắt vô dụng này mà đòi lấy một trái tim sao được?

Vừa nói vừa bóp vụn ngọn phi đao ném tung lên.

Tôn Phượng Cô nhận biết chàng là một bậc võ công cao siêu bậc nhất, song bản tính cương cường của nàng không chịu khuất phục đối phương, quát to lên rằng :

- Kể kia quả nhiên võ công không phải tầm thường nhưng ta sẽ tặng luôn một lúc hai mươi ngọn phi đao còn lại đây, nếu tránh đỡ được cả ta xin quỳ lạy tôn làm sư phụ... Đỡ này!

Thì ra Tôn Phượng Cô có tất cả hai mươi bốn ngọn phi đao truy hồn đoạt mệnh, nhưng phi đao của nàng nặng quá sức phải giao cho bốn nữ binh khỏe mạnh chia nhau mỗi người giữ sáu ngọn.

Tôn Phượng Cô nói dứt lời, quay mình một vòng, vun vút mấy tiếng, liên tiếp phóng ra bốn ngọn phi đao cùng một lượt bay về phía Vương Trùng Dương. Phương pháp phóng phi đao này gọi là “Tứ lý xuất long môn”, hai ngọn nhằm vào đầu vào mặt, hai ngọn khác nhằm vào ngực và bụng, nhưng lạ lùng thay, Vương Trùng Dương vẫn tưởng như an nhiên bất động chỉ thấy hai tay thoáng giờ lên cả bốn ngọn phi đao đã nằm gọn trong tay chàng, còn dễ dàng hơn con nít bắt bướm bướm.

Tôn Phượng Cô vừa giận vừa thẹn tung chân đá ngã nữ binh thứ nhất (vì trong tay y đã hết phi đao), ba nữ binh khác vội tiến đến dâng luôn mười tám ngọn phi đao còn lại

Tôn Phượng Cô vừa chụp lấy vừa phóng ra, theo liên châu thủ pháp, đầu tiên là thủ pháp “Liên Hoa Tự Đỉnh” sáu ngọn phi đao bay vút đến người Vương Trùng Dương Chàng không hề lộ vẻ bối rối lập tức ném bốn ngọn phi đao trong tay xuống, hai tay giờ cao khỏi đầu, múa lên một vòng như chong chóng.

Hai lần trước chàng đã dùng ngón tay mà đỡ nhưng lần này sáu ngọn tới một lượt, Vương Trùng Dương biết không thể dùng ngón tay như trước nữa bèn dùng cả bàn tay

Hai tay chàng vừa chuyển hết vòng thì sáu ngọn phi đao của Tôn Phượng Cô đã phân ra bên trái ba ngọn lọt vào hai tay chàng. Vừa lúc ấy Phượng Cô đã ném ra một lượt mười hai ngọn phi đao khác bay tới người chàng như pháo thiên thanh.

Thủ pháp của nàng lần này gọi là “Mãn Thiên Hoa Vũ” mười hai ngọn phi đao phân làm ba tổ, mỗi tổ bốn ngọn chia thượng, trung, hạ cùng tới Vương Trùng Dương lần này thấy bốn phía đều có ánh phi đao lấp lánh xung quanh mình Tôn Phượng Cô nghĩ thầm rằng nàng đã phóng ra mười hai ngọn phi đao một lần như thế thì thần tiên cũng khó lòng tránh thoát, kể kia dù võ công có cao cường đến đâu cũng khó lòng thoát khỏi mạng vong. Ngờ đâu Vương Trùng Dương hét lên một tiếng, hai chiếc tay áo rộng lớn hướng từ trái sang phải phất mạnh một cái, mười hai mũi đao bỗng đảo ngược trở lại chui hết vào tay áo

Những tên hải tặc trông thấy đều vỗ tay to lên rằng :

- Chà! Thật là hay quá!

Tôn Phượng Cô không ngờ hai mươi bốn phi đao đều bị làm rơi tất cả thì lấy làm ngượng đỏ cả mặt Vương Trùng Dương trước tiên buông bốn phi đao trong tay bỏ xuống, rồi lại từ trong tay áo đổ ra mười hai cái phi đao vừa tiếp được, tổng cộng tất cả là hai mươi cái

Vương Trùng Dương cất tiếng cười ròn rã :

- Cô nương có nói với tại hạ nếu kiếm kẹp được hai mươi hai cái phi đao của cô không thiếu sót cái nào thì cô nương phải lạy tôi và tôn làm sư phụ, vậy thì cô hãy làm lễ bái sư đi

Tiếng của Trùng Dương vang rền khiến Phượng Cô cảm thấy bẽ bàng, nàng không đành lòng được giận dữ quát lên :

- Mi mới bắt được phi đao, đó chỉ là trò tầm thường, đã được gọi là võ công đến mức cao siêu, nếu có giỏi hãy cùng bản cô nương đấu vài trăm hiệp phân tài cao thấp.

Vương Trùng Dương lại cười sảng sặc :

- Chẳng cần phải đánh cô nương cũng đã thua rồi

Tôn Phượng Cô quắc đôi mắt sáng như sao hét lớn :

- Chớ có khoác lác, mi có tài nghệ gì hãy trở cho ta coi

Trùng Dương hỏi :

- Tại hạ xin hỏi cô nương, ngoài môn phi đao ra, cô nương còn có bản lĩnh gì nữa không? Cứ mang ra thi thử, tại hạ sẵn sàng thừa tiếp

- Bản lĩnh của ta là cây gươm này nếu mi phải là trang anh hùng, hãy sang đây, đấu với ta vài ba trăm hiệp.

Vương Trùng Dương cười ngất :

- Cô nương đào tơ liễu yếu đầu có đủ sức giao đấu đến vài trăm hiệp, tại hạ chỉ lo cô nương không đủ sức đầu tới ba mươi hiệp mà thôi

Tôn Phượng Cô cầm gan, tím ruột, mắt phượng tròn xoe, lông mày dựng ngược quát to :

- Mi dám cả gan phạm đến ta, ắt phen này sẽ không có đất mà chôn.

Vương Trùng Dương lấy tay chỉ vào chiếc tàu bị neo sắt đánh hư và nói :

- Cô nương là chủ, tại hạ là khách, tuyệt đối tại hạ không sang chiếc tàu của cô nương. Chúng ta cùng sang chiếc tàu kia giao đấu có lẽ công bằng hơn.

Tôn Phượng Cô không chờ cho Vương Trùng Dương dứt lời đã dùng thế “Cò Nhạn Xung Thiên” nhảy vọt lên mấy trượng rồi trao mình như con én lượn, lao sang chiếc tàu đó và quát lớn :

- Tặc tử! Hãy sang đây

Vương Trùng Dương cười to lên một tiếng, chàng cởi áo dài nhún nhẹ một cái đã bay vọt sang chiếc tàu như sao đổi ngôi, buông mình xuống khoang thuyền nhẹ như chiếc lá rụng, không hề phát ra một tiếng động nhỏ nào

Tôn Phượng Cô giật mình và tự biết khinh công của đối phương quá cao siêu, nên cũng không khỏi lo lắng trong lòng.

Từ ngày nàng bước chân hoạt động trong giang hồ, một mình vùng vẫy trên biển cả chưa thất bại bao giờ, Phượng Cô rất tin ở tài mình nên nàng giờ kiêu lên và nói :

- Bản cô nương sẽ dùng thanh gươm này để giao đấu, nếu tặc hạ không có gươm, ta sẽ cho người một thanh, cho khỏi mang tiếng đánh một kẻ tay không.

Vương Trùng Dương cười rằng :

- Tại hạ xưa nay không ưa đồ binh khí, nhưng xin cô nương ráng giữ mình.

Vừa dứt lời Vương Trùng Dương đã giơ tay hướng vào Tôn Phượng Cô đánh ra một chưởng nhanh như chớp, Tôn Phượng Cô thật là không ngờ, nên không biết tránh đỡ cách nào đành phải quay gươm lại dùng thế “Hạ Dơi Đến Muộn” chém ngang một nhát, bỗng thấy ở trên đầu hơi nhức, và Vương Trùng Dương đã nhảy về phía sau đến hai trượng, chàng ta vừa cười vừa nói :

- Xin thất lễ! Xin thất lễ! Tại hạ chỉ muốn dùng một vật của cô nương làm binh khí.

Tôn Phượng Cô chú ý thấy trong tay Vương Trùng Dương có một vật sáng lung linh, nhìn kỹ bỗng giật mình, thì ra đó là cây Phượng Thoa bằng vàng dài năm tấc, nàng để cài đầu

Phượng Cô vừa xấu hổ vừa tức, từ trước tới nay ngang dọc trên chốn giang hồ, nàng không gặp người đối thủ, nên vẫn coi đời bằng nửa con mắt. Nào có ngờ đâu, vừa giao đấu với Trùng Dương nàng đã thấy rõ đối phương của nàng là một tay bản lĩnh cao cường, tài nghệ quán chúng. Chiếc Phượng Thoa cài ở trên tóc nàng mà chàng ta chỉ chớp mắt đã lấy được như không, đủ thấy võ công của nàng sút kém rất xa, nhưng Tôn Phượng Cô là người tuổi trẻ, nhiều tự ái, đâu có chịu thua ngay nên Phượng Cô quát to lên một tiếng :

- Hãy coi kiếm của ta đây!

Nói xong nàng hoa tít thanh kiếm lên, một ánh bạch quang sáng lòe vụt ra Trong một lúc Phượng Cô dùng luôn ba thế trong “Ngọc Nữ kiếm pháp” thế thứ nhất là “Tổ Nữ Châm Hoa” thế thứ hai là “Ngọc Nữ Trang Điểm” thế thứ ba là “Tiên Nữ Từ Điện” liên bay ra, dĩa kiếm đi nhanh như chớp nhằm thái dương, cổ, hai ức của Vương Trùng Dương liên tiếp vung ra, vừa đâm vừa chém, uy lực ghê gớm.

Vương Trùng Dương vẫn điềm nhiên chẳng hề bối rối, chàng chỉ hơi chuyển mình thân pháp lanh lẹ dị thường đã tránh luôn được hai thế, còn thế thứ ba Phượng Cô đâm luôn vào mặt chàng. Trùng Dương dùng luôn chiếc Phượng Thoa điểm ngay vào thanh kiếm Tôn Phượng Cô giật mình sợ hãi vì chiếc Kim Thoa họ Vương vừa điểm vào Phượng Cô tưởng như búa lớn ngàn cân đánh tới, hổ khẩu tê buốt, toàn thân rung động, không sao giữ nổi thanh gươm nữa đành buông rơi xuống khoang thuyền đánh “Choang” một tiếng.

Vương Trùng Dương cười ha hả :

- Cô bé ơi! Cô bảo đấu với tôi đến ba trăm hiệp mà mới đến ba hiệp đã rút gươm thôi hãy quỳ nhận ta làm thầy đi thôi

Phượng Cô giận đỏ mặt, tức giận tràn hông, nét ngài dựng ngược, mắt phụng tròn xoe, chẳng nói chẳng rằng, cúi xuống nhặt gươm, rồi bất thành linh dùng thế “Độc Long Xuất Động” lao vút thanh gươm vào giữa ngực họ Vương và hét lớn :

- Tiểu tử, mi dùng bàng môn tả đạo chứ không phải là võ công chân chính, nếu bản cô nương này bị thua một cách đường hoàng sẽ quỳ xuống gọi người là sư phụ.

Vương Trùng Dương thối lui lại một bộ tránh thoát lưỡi kiếm, đoạn cười nói :

- Cô nương cho thế nào là bàng môn tả đạo Thế nào là thủ đoạn chân chính? Mà thế nào cô bị thua mới chịu phục nhận ta làm sư phụ, phải nói rõ ràng mới được.

Tôn Phượng Cô bị Vương Trùng Dương hỏi dồn một hơi chẳng biết trả lời thế nào lúng túng nói :

- Mi dùng thủ đoạn không đường hoàng là vì... là vì mi đã giật chiếc thoa cài đầu và... làm rút gươm của ta, nói cho rõ là mi không đường hoàng, không dùng gươm mà đấu với ta

Tôn Phượng Cô nói như thế Vương Trùng Dương bật cười khanh khách một hồi dài, Tôn Phượng Cô càng thêm tức giận quát to :

- Chẳng hay vì sao mi lại cười như vậy Mi không dám đấu kiếm với ta chẳng?

Vương Trùng Dương cười dứt tiếng mới trả lời :

- Tại hạ tự nghĩ cô nương là một Bang chủ, điều khiển mấy ngàn hải đảo, làm bá chủ trên mặt biển, võ công ắt phải siêu quần bạt chúng, nào ngờ đâu bản lãnh chẳng khác chi con nít, chiếc Kim Thoa cài trên tóc ta lấy mất cũng không giữ nổi, dùng kiếm đấu với Kim Thoa cũng còn chưa được, huống hồ lại đấu gươm với ta thực là không có kiến thức, chẳng tự xét mình biết người, chẳng đáng tức cười lắm sao

Tôn Phượng Cô cả giận hét lớn :

- Nói vậy, ta từ khi ngang dọc trên biển cả chưa một ai buông lời miệt thị, nay mi dám coi ta như con nít, thật là mi đã tới số, thôi mau mau tìm lấy thanh gươm cùng ta đường hoàng giao đấu để phân tài cao thấp chỗ có nhiều lời

Vương Trùng Dương lại nói :

- Một người võ nghệ cao cường đâu có phải dùng gươm mới được, tay không binh khí cũng có thể vào chỗ trăm quân lấy binh khí của địch nhân. Nay đấu với người tài nghệ cỡ cô nương tại hạ không phách chớ với hai bàn tay không, chỉ trong ba hiệp tại hạ có thể cướp lấy thanh gươm của cô nương như lấy đồ chơi trong túi

Phượng Cô lại như lửa cháy lại đổ dầu vào thêm, tức giận xung thiên cười nhạt một tiếng và nói :

- Năng thuyết bất năng hành, nhà người chỉ được cái ngoa ngôn, có giỏi hãy đấu với ta đi

Vương Trùng Dương cả cười giơ tay nói :

- Khoan đã cô nương, đánh lúc nào đánh chẳng xong, để cho tại hạ nói hết đã, nóng giận làm gì? Cô nương là một lãnh tụ, nếu tại hạ dùng tay không mà đối địch với cô chẳng hóa ra làm cho cô mất mặt với tất cả mọi người trên chốn giang hồ, bởi thế tại hạ mượn cây Kim Thoa để chống lại thanh gươm báu của cô là không muốn để cô mang tiếng với thiên hạ mà cô lại gọi là bằng môn tả đạo như thế có phải cô nương không biết phục thiện, không bằng đưa con nít hay sao

Phượng Cô vừa xấu hổ vừa tức giận, nhưng cũng thầm khâm phục Vương Trùng Dương nên đầu dụ :

- Thôi cũng được, người dùng Kim Thoa cũng kể như lưỡi dao găm. Hồi này người đánh rút kiếm của ta cầm tay đó chỉ là thế “Đại Hư Thiên Cân chưởng” và “Hỗn Nguyên nhất khí công” chỉ là chiêu pháp không gọi là kiếm pháp, nên ta yêu cầu người hãy dùng kiếm pháp sử dụng vào Kim Thoa mà đánh bại ta thì ta mới chịu phục.

Vương Trùng Dương bèn nói :

- Tại hạ tưởng cô yêu cầu điều gì chứ như thế có gì đâu mà gọi là khó, cô nương cứ việc xuất thủ tại hạ xin nghênh tiếp Tôn Phượng Cô vung kiếm nói :

- Được lắm, tiện thiếp sử dụng “Ngọc Nữ kiếm pháp” xin túc hạ lưu tâm.

Vương Trùng Dương cũng nói :

- Tại hạ cũng dùng “Ngọc Nữ kiếm pháp” xin cô nương cẩn thận.

Phượng Cô tức thì bước lên một bước, đảo tít thanh gươm dùng thế “Thừa Long Dẫn Phượng” bất ngờ đâm vút vào ngực họ Vương, ngờ đâu Vương Trùng Dương cũng sử thế “Thừa Long Dẫn Phượng” đối phó lại

Tôn Phượng Cô nghĩ thầm trong bụng, chiếc thoa vàng sao chống nổi thanh kiếm báu, nhưng chẳng ngờ kiếm của nàng chém mạnh vào chiếc Kim Thoa bỗng tự nhiên thấy cây Kim Thoa có một sức hút ghê hồn, chẳng khác chi đá nam châm hút sắt, giữ chặt thanh kiếm nàng lại

Tôn Phượng Cô thất kinh hồn vía, cố hết sức lấy tay kéo ra nhưng kéo sao nổi Nàng đã vận dụng hết công phu, đổ mặt tía tai mà thanh kiếm cứ giữ chặt lấy Kim Thoa không hề nhúc nhích.

Vương Trùng Dương tay cầm Kim Thoa quay một vòng trên không khí, Tôn Phượng Cô thấy hổ khẩu tê nhức, chịu không nổi đành buông tay kiếm ra, nhảy vụt lại phía sau Vương Trùng Dương đưa tay trái ra đỡ lấy kiếm của Phượng Cô rồi cất tiếng cười ha hả :

- Lần này chắc cô nương không còn chê vào đâu được nữa, thôi cứ cúi đầu làm lễ bái sư, từ nay hãy gọi ta là sư phụ.

Tất cả hải tặc đều vỗ tay ầm ầm khen ngợi lẫn át cả tiếng sóng biển. Tôn cô nương thẹn quá hóa giận vẫn ngang ngạnh hét lớn :

- Không phải! Thiếp vẫn chưa chịu phục, lần này túc hạ cũng dùng nội công thắng thiếp chứ không phải là kiếm pháp.

Vương Trùng Dương thấy Phượng Cô vẫn gân cổ cố cãi, tính tình thật bướng bỉnh, không biết phục thiện không nín cười được, lại bật tiếng cười to hơn trước :

- Cô nương vẫn chưa chịu phục thiện, hay làm làm bộ ngây thơ để che đi cái kém cỏi của mình, cô nói chỉ dùng nội công mà không dùng tới kiếm pháp chẳng? Cô nương nhầm to rồi, tại hạ thử hỏi, có môn kiếm pháp nào lại không dùng đến nội công hay không? Mà hồi này tại hạ cũng sử chữ “Quyết” trong “Ngọc Nữ kiếm pháp”, hồi xưa khi sư phụ cô dạy bộ kiếm này chưa dạy đến môn đó chẳng?

Phượng Cô ráng gân cổ, cố cãi :

- Cái gì mà Hút với Trơn, thôi hãy trả kiếm cho ta, giao đấu lại một lần nữa, nếu túc hạ thắng thiếp lần này thì thiếp xin chịu thua

Họ Vương mỉm cười trả lời :

- Được lắm, cô nương hãy ráng giữ lời hứa, gươm đây

Vừa nói Trùng Dương liệng thanh gươm nhằm ngay Phượng Cô bay tới, chỉ thấy một luồng bạch quang bay tới sức mạnh thần tốc Phượng Cô giật mình sợ hãi chẳng dám giơ tay ra bắt, vội tránh sang một bên, cây gươm bay thẳng vào cột buồm, cây cột buồm đường kính tròn bằng miệng bát, làm bằng một thứ gỗ chai rất rắn mà bị xuyên qua ngập gần phân nửa, cán gươm rung rinh một lúc mới đứng yên.

Mọi người đều lắc đầu lè lưỡi vỗ tay khen ngợi vang rền. Tôn Phượng Cô cũng nghĩ thầm trong bụng :

- Thật là ghê gớm, tài ném phi đao của ta cũng không cắm sâu được vào như thế.

Đoạn Phượng Cô nhảy lui lại cột buồm, rút thanh gươm ra và dùng thế “Kim Kê Tước Cốc” đâm dứ vào mắt họ Vương rồi bất ngờ đảo lộn gươm dùng thế “Kim Giao Quyền Trụ” chém vọt xuống ống quyển chàng Vương Trùng Dương mất sáng như sao toàn thân bất động, chàng thừa biết thế đầu chỉ là thế hư thế sau mới là thật nên họ Vương đợi cho nàng chém vọt vào đôi chân mới cất mình nhảy vọt qua khiến Phượng Cô chém hụt, đồng thời chàng dùng chiếc Kim Thoa nhằm mạch môn Phượng Cô điểm tới, đó cũng là họ Vương sử thế “Kim Giao Quyền Trụ” của Phượng Cô nhưng vì chiếc Kim Thoa quá ngắn nên chỉ nhằm vào huyết đạo đối phương mà điểm.

Tôn Phượng Cô nhảy lui về phía sau một bước để tránh, thì đã thấy Vương Trùng Dương nhảy vọt tới trước mặt cũng dùng thế “Kim Kê Tước Cốc” nhanh như chớp đâm ngay vào mắt của nàng, so với thế võ Phượng Cô vừa dùng cao siêu gấp bội

Tôn Phượng Cô muốn thoái lui về sau nhưng không kịp, nàng thất kinh chẳng còn hồn vía gì cả, đỉnh mình trong bụng phen này chắc đứt đôi mắt, bản tâm Vương Trùng Dương không muốn hại nàng mà chỉ muốn dọa cho mà sợ, nên chỉ đâm nhẹ vào mí mắt.

Phượng Cô yên trí phen này chắc bị móc mắt, nhờ đâu chỉ thấy dịch nhân điểm nhẹ, mí mắt hơi ngứa, nước mắt chảy xuống như mưa, tiếp theo đó cây gươm trong tay lại bị Vương Trùng Dương đoạt lấy, chàng liệng xuống khoang thuyền, vừa cười vừa nói :

- Lần này là lần thứ ba rồi, chẳng hay cô nương có cần đầu lần thứ tư nữa hay thôi Lúc này Phượng Cô mới thật lòng kính phục, nàng tự biết võ công của mình so với họ Vương một trời một vực, nếu đối phương không có lòng nhân đạo thì mình không chết cũng mù rồi, đâu còn được nguyên vẹn như thế này nữa

Tôn Phượng Cô tuy tánh nết kiên cường, trong bao nhiêu năm ngang dọc trên mặt biển, chỉ trừ sư phụ nàng chưa bao giờ khiếp phục một ai nhưng nay thấy họ Vương không những bản lãnh cao cường, mà lại có lòng nhân đạo, thốt nhiên có lòng kính phục bèn sụp ngay xuống khoang thuyền, hướng về phía Vương Trùng Dương lạy luôn mấy lạy và nói :

- Thưa lão tiền bối, tiện thiếp hết lòng kính phục võ công của lão tiền bối, mong tiền bối chấp nhận tiện thiếp làm đồ đệ.

Vương Trùng Dương thấy Phượng Cô thật tâm khuất phục thì cười ha hả, trả lại cây Kim Thoa cầm trong tay cho Phượng Cô rồi nghiêm nét mặt nói :

- Về võ thuật man mác như rừng không biết đâu là bờ bến, thiên ngoại hữu thiên, nhân thượng hữu nhân, võ thuật của tại hạ đối với giới võ lâm hãy còn thua xa lắm, nào đã có gì, còn biết bao người bản lãnh hơn tôi, so sánh, thật như là hạt cát trên sa mạc, nếu cô nương thật lòng muốn tôi thu làm đồ đệ thì cô nương nên cải tà quy chánh, làm những việc lương thiện, vì dân trừ bạo để lại danh thơm muôn thưở chứ cô vẫn theo làm cường đạo trên mặt biển thì tại hạ chẳng dám nhận.

Vương Trùng Dương còn muốn nói nữa thì Tôn Phượng Cô đã đỡ lời :

- Thưa lão tiền bối, việc này không thể nhất đán bỏ được ngay, xin tiền bối hãy tới tiểu trại để tiện nữ bàn lại việc.

Vừa nói dứt lời, Phượng Cô đã quỳ sụp xuống lạy ba lạy mà kêu làm sư phụ rồi nàng lại quay ra nói với tất cả những tên hải đạo rằng :

- Ta đã kính phục lão anh hùng và đồng thời nhận làm sư phụ, vậy ta hạ lệnh cho tất cả phải quay ngược trở về hướng dẫn lão sư phụ tới nơi sào huyệt.

Tất cả mọi người đều hoan hô, hò reo ầm ĩ vang dội cả lên, đồng thời gọi mau dương cột buồm hướng về phía Đông- Nam rong ruổi Tôn Phượng Cô nhảy sang chiếc thuyền của Đinh Nhị Mao, lúc đầu ba cha con Đinh Nhị Mao núp cả xuống dưới đáy thuyền, chẳng người nào dám ngó lên, sau nghe những tiếng khen ngợi của bọn hải đạo vang rền, nóng ruột rủ nhau chui lên khoang thuyền ngó mắt ra coi, sau thấy Vương Trùng Dương ba lần trêu ghẹo Phượng Cô đối với nữ đại vương như con nít.

Lúc bấy giờ cha con họ Đinh mới biết Vương Trùng Dương là một dị nhân, võ công trác tuyệt, một mình có thể đối phó với hàng ngàn kẻ địch, cho đến lúc Tôn Phượng Cô sụp lạy và nhận làm sư phụ, lúc đấy Đinh Nhị Mao mới hết sức khâm phục và yên tâm vô cùng không còn do dự, cũng nhờ neo căng buồm theo đoàn thuyền hải đạo nhắm sào huyết bọn chúng mà đi tới

Vương Trùng Dương lúc đó biết rằng sào huyết của “Hắc Phượng bang” ở trong một đảo nhỏ trong quần đảo Thừa San, tên là Kim Ngao đảo, ở đây có nhiều đá ngầm và luồng nước chảy mạnh thật là hiểm yếu thiên nhiên tạo hóa dành cho

Những chiếc thuyền đi lại trên biển tuyệt nhiên không dám bén mảng tới gần, Tôn Phượng Cô chọn chỗ này làm sào huyết thật là vô cùng kín đáo Thuận buồm xuôi gió, thuyền chạy như bay, chưa đầy nửa ngày ở trên mặt biển đã thấy xuất hiện rất nhiều đảo nhỏ như ngôi sao trên mặt biển. Đoàn thuyền đi đến đây lập tức bắn lên trời một cái hỏa tiễn Yên Hoa, Vương Trùng Dương đôi mắt tinh nhuệ, trông thấy mấy ngọn núi nổi lên trong đảo liên lạc với nhau thì chàng trầm nghĩ :

- Chắc đây là quần đảo Thừa San?

Quả nhiên từ lúc đó đoàn thuyền đi vào giữa đảo, quay tay mặt quẹo tay trái như đi vào Bát trận đồ. Trải qua chừng hai tiếng đồng hồ, trước mặt hiện ra một hòn cô đảo Hòn cô đảo này đầu rộng đuôi dài, như con cá ngao khổng lồ. Vương Trùng Dương đứng ở trên boong biết rằng đây là đảo Kim Ngao, ở trong giữa đảo lại thấy những hàng rào dây liên tiếp, cờ bay phấp phới, ven đảo lại có rất nhiều nhà xây cất có ngăn nắp trật tự, chung quanh được bao bọc bởi những hào lũy rất kiên cố.

Vương Trùng Dương thấy sự bố trí cẩn mật ở trên đảo thì biết rằng bao nhiêu công phu tâm huyết của Phượng Cô đã bỏ vào đây bèn nghĩ rằng :

- Cô thiếu nữ này còn trẻ mà đã dựng lên sự nghiệp lớn lao quy mô như vậy, tuy là phường đạo tặc nhưng quả là người có tài

Trong khi đó Tôn Phượng Cô đã trở về thuyền chỉ huy của mình, hạ lệnh cho mười chiếc thuyền bày theo hàng từ từ đi vào đảo Kim Ngao

Từ trong chiếc tàu chỉ huy bỗng thấy bay vút lên mấy con chim bồ câu bay thẳng về trong đảo, khi chiếc thuyền vừa ghé tới bến đã thấy rất nhiều người ra đón rước, tiếng hoan hô vang rền, Phượng Cô dẫn Vương Trùng Dương vào Đại trại và tới Trung Nghĩa Đường, ở nơi đây đã thấy mười tám người quần áo chỉnh tề, gươm đao sáng ngời đứng thành hàng lối, còn mười tám người nữa đứng hộ vệ xung quanh, một chàng đại hán ước chừng ba mươi tuổi, heo mi trở mục, lưng hùm vai gấu, nét mặt hung dữ, dưới cằm nhún thính chẳng có một sợi râu nào, mặc áo chên màu hường.

Đại hán trông thấy Vương Trùng Dương có vẻ một thư sinh, cử chỉ nho nhã lấy làm ngạc nhiên, lúc đó Phượng Cô đã đi trước và tiến lên hai bước giới thiệu :

- Tiên sinh đây là Vương Trùng Dương, còn vị này là phó lãnh tụ của Hắc Phượng bang họ Đàm tên là Thiên Thoại, ngoại hiệu “Phiêu Hải Long”.

Tôn Phượng Cô lại nói với vị phó lãnh tụ họ Đàm rằng :

- Đàm nhị ca, Vương tôn ông đây võ nghệ rất cao cường, hồi nãy tiểu muội đã bái làm sư phụ và cũng đã được Vương sư phụ thu làm đồ đệ rồi

Đàm Thiên Thoại hơi cau đôi lông mày lại, có vẻ không hài lòng, nhưng vẫn gượng cười nói :

- Tôi cũng đã được anh em thông báo đầu đuôi tự sự và hết thấy đều ca ngợi võ công của Vương tôn ông đây rất cao cường, tại hạ hết lòng khâm phục, nay được gặp mặt thật là vạn hạnh.

Nói xong, Đàm Thiên Thoại đưa tay ra nắm lấy tay Vương Trùng Dương để tỏ lòng thân thiện. Khi họ Đàm nắm được bàn tay phải của Vương Trùng Dương rồi, thì chàng ta ngằm vận hết khí lực ra bàn tay rồi bóp thật mạnh, chàng đã cố tình sử dụng Thiết Sa chưởng công, trong khi đó thì trong lòng của họ Đàm lại tự nghĩ bậy rằng :

- Người này có vẻ nho nhã thư sinh, nếu có võ công thì cũng chẳng lấy gì làm cao lắm, chắc Tôn Phượng Cô thấy chàng ta khôi ngô tuấn tú muốn mang về để vầy duyên cầm sắt.

Mấy năm trời nay gần Phượng Cô, Đàm Thiên Thoại tuy là phó Hắc Phượng bang nhưng đã đem lòng thầm yêu trộm nhớ Phượng Cô, chỉ ước ao cùng nàng nên duyên Tần Tắc. Chàng đã xây đắp biết bao mộng đẹp với nàng, nhưng chàng thấy Tôn Phượng Cô tính tình kiêu ngạo, hình như chẳng coi chàng ra gì cả và có thể đối với chàng chẳng có chút gì tính luyến ái

Đến nay thấy nàng dẫn Vương Trùng Dương về và giới thiệu như thế tự dưng đem lòng ghen ghét, muốn dùng Thiết Sa Chưởng khiếp nhục chàng và làm mất mặt Phượng Cô cho bỏ ghét nên Đàm Thiên Thoại dùng tận lực bình sinh hết sức bóp mạnh.

Ngờ đâu chàng ta vừa bóp vào tay họ Vương bỗng thấy bàn tay đau nhức, thoát tiên họ Đàm bắt tay Vương Trùng Dương, thấy bàn tay Vương Trùng Dương mềm nhũn như bông gòn và hình như dính chặt vào nhau, rồi chàng thấy bàn tay đau như dầm thì không còn hồn vía vội vàng muốn rút tay về, nhưng lạ thay dù chàng đã dùng hết sức cũng không sao rút bàn tay ra khỏi bàn tay của Vương Trùng Dương.

Lúc đó mới thấy họ Vương cất tiếng cười ha hả nói :

- Cám ơn Phó bang chủ đã nhọc lòng đón tiếp, chúng ta vào trong sảnh đàm đạo với nhau cho vui

Vừa nói chàng vừa nắm tay Phiêu Hải Long dắt vào trong sảnh, mỗi bước đi của Vương Trùng Dương lại khiến họ Đàm vô cùng khổ sở.

Bàn tay của Vương Trùng Dương lạ lắm, hình như có một sức nóng ghê gớm từ trong lòng bàn tay phát ra khiến cho bàn tay của Đàm Thiên Thoại như nắm phải hòn than nóng giãy, muốn rút tay nhưng không tài nào rút được, mồ hôi trong người toát ra như tắm, ngón tay chàng ta nhức buốt vô cùng, nhưng họ Đàm vẫn cố ngiên chặt hai hàm răng để không phát ra tiếng kêu

Bỗng đâu bàn tay của Vương Trùng Dương lại đổi sang lạnh giá như băng, bàn tay họ Đàm đang nóng như nắm phải hòn than, nay lại như cầm vào nắm tuyết, khí lạnh ấy truyền đi khắp cả châu thân, bàn tay rét buốt như mạch máu ngừng lại không lưu thông nữa

Đàm Thiên Thoại rung mình, biết đã trúng kế của đối thủ và gặp một đối phương võ công trác tuyệt tới độ hết sức cao siêu nhưng đành ngiên răng chịu đựng mà không dám thốt ra tiếng nào Mặt chàng ta lúc thì đỏ rực, lúc thì tái mét, bọn hải đạo trông thấy rất lấy làm ngạc nhiên, trông mặt mũi Đàm Thiên Thoại luôn luôn biến đổi chẳng khỏi cười thầm trong bụng. Tôn Phượng Cô là người thông minh tinh tế nên đã hiểu rõ chỉ cười thầm trong bụng May thay Vương Trùng Dương chỉ kéo Phiêu Hải Long đi có hơn mười thước đến Trung Nghĩa đường, không làm khó chàng ta nữa, mà buông tay họ Đàm ra Lúc đấy, họ Đàm mới thấy bớt đau nhức, cúi xuống nhìn bàn tay chỉ thấy hơi sưng lên một chút chứ không bị thương gì cả mới thấy hơi yên tâm, nhưng trong lòng hết sức căm giận, ngồi tìm kế báo thù.

Tôn Phượng Cô mời Vương Trùng Dương ngồi ghế giữa trong khách sảnh đàm luận thân mật, bọn hải đạo đã bày một bữa tiệc để cho Phượng Cô khoản đãi thượng khách Đàm Thiên Thoại nghĩ được cách báo thù, cũng gượng cười ha hả nói chuyện cho vui Đến món ăn thứ ba là món thịt heo quay, Đàm Thiên Thoại bỗng rút ra từ trong người một con dao găm cắt một miếng thịt mang đến mời Vương Trùng Dương, họ Đàm đưa miếng thịt đó tới trước mặt Vương Trùng Dương và nói :

- Không mấy khi Vương tôn ông giá lâm khiến cho hải đảo chúng tôi lấy làm hân hạnh vinh quang vô cùng, tại hạ xin thay mặt tất cả anh em dâng miếng thịt này để tỏ lòng hâm mộ của chúng tôi, lồi đãi khách này thuộc vào đời nhà Tống.

Qui củ của bọn lục lâm là mới quen lần thứ nhất thì Trại chủ nhất định phải dâng món ăn, mà lồi dâng món ăn này cũng rất đặc biệt không phải là dùng dưa mà gắp, mà phải dùng thanh gươm ngắn hay dao găm đâm vào miếng thịt rồi dâng lên cho khách gọi là kính món ăn, mà kính món ăn cũng chia ra làm hai

loại, một là thiện kính, cầm ngang sống cây dao, lưỡi dao hướng ra ngoài người khách có thể lấy răng cắn miếng thịt một cách dễ dàng, hai là ác kính lưỡi dao hay gươm sẽ xiên qua miếng thịt mũi gươm đó có thể đâm vào lỗ mũi hay đâm vào xuống họng của khách. Biết thế nào mà lường trước cho được, đây là cách thử bản lĩnh của người khách xem võ công có cao hay không để đối phó. Tôn Phượng Cô là Trại chủ lẽ ra kính món ăn phải chính do nàng chấp hành nhưng Đàm Thiên Thoại lại tự thay thế nàng mà dùng lối “Ác kính”, Phượng Cô thấy thế vội quát :

- Đàm lão nhị không thể làm như thế được, Vương tôn ông không phải là khách bình thường, không nên làm mất sự lễ độ Vương Trùng Dương cười ha hả nói :

- Không sao, Phó trại chủ đã có lòng đãi khách tại hạ từ chối sao được?

Vừa nói dứt lời, chàng há miệng ra để đợi ăn miếng thịt heo găm ở mũi dao đó, Đàm Thiên Thoại lập tức đưa hẳn miếng thịt vào miệng Vương Trùng Dương còn mũi dao lại cắm xuống cuống họng của chàng mà đâm tới một nhát rất mạnh.

Ngờ đâu Vương Trùng Dương còn ra tay nhanh hơn, chiếc dũa của chàng nhanh như chớp, từ dưới lên trên điểm ngay vào Bát Lý huyết của họ Đàm, Phiêu Hải Long bỗng thấy tay bị tê buốt không thể dùng sức được, Vương Trùng Dương đã cắn được miếng thịt, nhai một cách ngon lành rồi mỉm cười :

- Cảm ơn Phó trại chủ đã có lòng đãi khách.

Đồng thời tay trái phất nhẹ một cái vào vai Đàm Thiên Thoại giải huyết cho chàng ta, Phiêu Hải Long thấy tay mình tê dại lại có thể hoạt động được như thường, chàng thấy bị hạ nhục trước mặt mọi người thì không gằn được cơn giận, đâm mạnh con dao xuống bàn rượu, ngập sâu chừng một tấc rồi quát to :

- Tại hạ thiện ý muốn kính món ăn cho vui, ngờ đâu mi lại dùng thủ đoạn không đành hoàng điểm vào huyết đạo của Nhị Thái Gia, nếu có phải là tay hảo hán mi hãy thử cùng ta vài trăm hiệp để phân tài cao thấp.

Nói dứt lời lập tức Đàm Thiên Thoại cởi áo ngoài ra để chuẩn bị giao đấu Tôn Phượng Cô thấy tình hình như vậy thì mắt phượng tròn xoe quát lớn :

- Đàm lão nhị, ta đã nói trước Vương tôn ông đây, ta nhận làm sư phụ vậy mà mi vẫn vô lễ không nể mặt ta sao

Đàm Thiên Thoại lửa ghen phần phật nổi lên như đốt xé cả can trường, chàng cười lên khanh khách, gay gắt nói :

- Tôn Trại chủ, đến nay Trại chủ đã có người sư phụ trẻ tuổi khôi ngô, thật là xứng đôi, đâu cần đến ta và các anh nữa... Có lẽ giờ đây chúng ta sẽ chia tay nhau để Trại chủ khỏi bận lòng.

Tôn Phượng Cô sượng sùng đỏ mặt, chẳng nói chẳng rằng, rút ngay kiếm nhằm Đàm Thiên Thoại đâm luôn một nhát, Vương Trùng Dương bỗng đưa hai ngón tay ra chụp lấy thanh kiếm của Phượng Cô và nói :

- Khoan! Không nên động thủ!

Tất cả bọn hải đạo giật mình kinh ngạc vì biết rằng thanh kiếm của Tôn Phượng Cô tuy không phải “Mạc Gia, Can Tượng” nhưng cũng là một thanh kiếm hết sức sắc bén, mà Vương Trùng Dương chỉ dùng hai ngón tay kẹp được thì quả là một tay bản lĩnh rất cao cường nếu không đã bị lưỡi kiếm của Phượng Cô tiện đứt làm đôi rồi Vương Trùng Dương kiểm chế được thanh kiếm của Phượng Cô rồi chàng nghiêm sắc mặt nói :

- Cô không nên nóng nảy làm mất hòa khí trong trại

Họ Vương lại quay ra nói với Đàm Thiên Thoại :

- Chắc tức hạ muốn thử tại hạ nên khi mới gặp ngoài Trung Nghĩa đường tức hạ dùng “Thiết Sa chưởng” mong khiếp phục và bóp nát tay ta, đồng thời mượn cách kính món ăn đãi khách định thử võ công của tại hạ hay sao

Đàm Thiên Thoại cất tiếng cười ha hả :

- Ta từ ngày giang hồ ngang dọc chưa hề khuất phục một ai, vừa rồi sơ ý bị tiên sinh dùng thủ đoạn lén lút không đáng hoàng thừa cơ điểm vào huyết đạo ta không phục nên muốn cùng tiên sinh giao đấu vài ba trăm hiệp để phân rõ hơn thua

Vương Trùng Dương cũng cười nói :

- Cao nhân tất hữu cao nhân trị, từ xưa tới nay chỉ vì túc hạ chưa gặp địch thủ nên cố ý coi thường hạ mục nhân, nay Phó trại chủ muốn thử quyền cước hay binh khí.

Đàm Thiên Thoại nói :

- Hay lắm! Trước hết ta thử đấu binh khí xem sao

Dứt lời họ Đàm quay lại bảo bọn lâu la :

- Hãy lấy binh khí của ta rạ

Bọn lâu la dạ vang, chỉ loáng một cái đã mang đôi Hồ đầu song câu làm bằng sắt ra, Song câu là một trong mười tám ban binh khí, đứng vào hàng thứ bảy rất khó luyện tập, người nào bản lãnh tầm thường không dám sử dụng. Vương Trùng Dương thấy họ Đàm sử môn khí giới này nhận thấy bản lãnh của Phó trại chủ cũng không phải là kẻ tầm thường. Lúc đó Đàm Thiên Thoại lại nói :

- Nơi đây mười tám môn binh khí, môn nào cũng có, tiên sinh muốn sử dụng môn nào xin cho biết.

Vương Trùng Dương mỉm cười nói :

- Hồi nãy, trên mặt biển tại hạ sử dụng cây Kim Thoa để giao đấu với chánh Trại chủ, chắc Phó trại chủ tài nghệ chưa thể so sánh với chánh Trại chủ được nên tại hạ khỏi dùng binh khí.

Nói xong Vương Trùng Dương đứng dậy, tay vẫn cầm ly rượu, kéo một cái ghế ra giữa khách sảnh ngồi ung dung trên ghế rồi nói :

- Tại hạ xin đưa ra một điều kiện, tại hạ vẫn ngồi trên ghế uống rượu, Phó trại chủ cứ tận lực mà giao đấu, và dùng Song câu như đối với địch nhân, nếu tôi bị thương coi như là thua, nếu túc hạ làm cho tôi rời khỏi chiếc ghế này cũng coi như tôi thua, mà nếu túc hạ đánh đổ được ly rượu hoặc làm cho tại hạ không uống được thì tại hạ cũng kể như thua, để như thế chắc thiên hạ chưa ai làm, túc hạ thử tài xem sao!

Thấy nói ngồi trên ghế đấu với kẻ khác đã là sự lạ trong thiên hạ, còn không rời khỏi ghế vừa đấu vừa uống rượu thì thật là thiên hạ vô song, toàn thể hải đạo trong trại thấy thế đều reo to :

- Nếu Vương tôn ông đấu cách đó thì thật là thần tiên hạ giới, đệ nhất danh gia

Đàm Thiên Thoại thấy Vương Trùng Dương đưa ra điều kiện như vậy thật là cố khinh thường, coi chàng quá thấp liền nộ khí xung thiên quát lên một tiếng :

- Hãy ráng giữ mình!

Dứt lời họ Đàm múa tít đôi Hồ Đầu song câu nhảy vọt tới dùng thế Tiên nhân chỉ lộ đâm luôn vào trước ngực Vương Trùng Dương, tiếp theo hai móc chìm xuống dùng luôn thế Phúc Hải Phiên Giang chém luôn vào hạ và trung bộ của đối phương. Hai ngón này có thực lại có hư, nhanh như chớp bay vọt tới ngực của Vương Trùng Dương chẳng chút bối rối, chàng vẫn điềm nhiên ngồi yên trên ghế, tay trái ung dung đưa rượu lên miệng, khi đôi song câu của Đàm Thiên Thoại đâm sát tới ngực, chàng cũng chẳng buồn nhìn.

Lúc hai chiếc móc câu chìm xuống trung bộ, tay mặt họ Vương mới giơ lên trước ngực phát mạnh một cái, một luồng gió mãnh liệt thổi vào Đàm Thiên Thoại, Phiêu Hải Long giật mình vội vàng thu song câu nhảy về phía sau đến bảy tám bộ.

Họ Đàm nhằm tưởng Vương Trùng Dương dùng Bích Không chưởng hoặc Hồn Nguyên Nhất Khí chưởng để đối phó với mình, miếng này có thể đứng cách xa đánh người nên vội nhảy vọt về sau tránh.

Ngờ đâu, chưởng phong của Vương Trùng Dương tuy phát ra ghê gớm nhưng có giới hạn, chỉ gần chạm tới người đã tản ngay đi. Tuy như thế cũng khiến cho lão đạo muốn ngã, Đàm Phó trại chủ nổi giận dùng dùng, vung tít song câu dùng thế “Phong Sứ Ly Hoa” ở trên đâm vào cổ, ở dưới chém vào bụng nhanh như chớp.

Họ Vương vẫn cầm ly rượu uống từng ngụm nhỏ, người hơi né sang một bên, tay mặt đưa ra một chưởng. Chưởng phong lần này phát ra mạnh mẽ vô cùng, nó như một luồng gió lốc đưa ra Đàm Thiên Thoại hoảng sợ vội lặn ngay xuống đất để tránh luồng chưởng phong, thế đó gọi là “Ngọa Địa Long”.

Tất cả mọi người cười ầm cả lên Đàm Thiên Thoại càng thêm tức giận quát to lên một tiếng đập chân xuống đất dùng thế “Cá Chép Vượt Đàng” đứng phắt ngay dậy vùng đôi song câu dùng luôn hai thế, tiền một ngọn “Tả Sô Hữu Lận”, hậu một thế “Đả Mã Phân Sung” đâm vào hai ức và Thái Dương huyệt của Vương Trùng Dương.

Họ Vương vẫn ung dung không thèm tránh đỡ, tay trái vẫn đưa lên miệng uống, tay phải chỉ phất nhẹ một cái đôi song câu của Phó trại chủ hất văng ra ngoài Trước sau Đàm Thiên Thoại đã tấn công năm lần mà không khiến cho Vương Trùng Dương nhúc nhích khỏi ghế chứ đừng nói đã thương được chàng Vương Trùng Dương cầm ly rượu cười ha hả nói :

- Lần này tại hạ muốn uống rượu lại vừa muốn ngâm thơ, nhưng tiếc thay tại hạ ngu dốt không sao sáng tác được nên tại hạ xin ngâm bài Tướng Công Tổng Tửu của Lý Thái Bạch để liệt vị nghe chơi

Chàng nhấp một hớp rượu rồi giọng sang sảng ngâm rằng :

- Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai, Bôn lưu đảo hải bất phục hồi Đàm Thiên Thoại càng lúc càng thêm tức giận, lồng lộn như con thú dữ sử dụng bài “Trà gia câu pháp” vùng tít đôi song câu, uy lực ghê gớm, song câu mang theo một luồng gió mạnh, dùng luôn ba thế, thế thứ nhất là “Kim Châu Thám Hải”, thế thứ hai là “Hạ Thủy Trảm Giao”, thế thứ ba là “Song Long Quyền Trụ” nhằm họ Vương đâm chém tới tấp như mưa, tiếng gió phát ra véo véo kinh người

Vương Trùng Dương không hề bối rối, uống liền ba hớp rượu, dùng ba thế trong Thái Ất quyền chống lại, ngón sau cùng Trùng Dương dùng là tay mặt phát ra một chưởng khiến cho kẻ địch phải thối lui bảy tám bước.

Chàng lại ngâm tiếp câu thơ thứ hai Tiếng ngâm thơ vang lên và chàng lại hứng thú cất ly rượu uống một ngụm khà lên một tiếng, lấy tay áo quét qua mồm rồi cười khanh khách. Đàm Thiên quay mình lại dùng luôn thế “Đảo Đả Kim Chưởng” bước đến sau chiếc ghế, giơ đôi song câu đánh vào sau lưng Vương Trùng Dương, chàng dinh ninh họ Vương không thể nào tránh đỡ kịp, vì nếu không bị thương cũng phải nhảy ra khỏi ghế mới có thể tránh, nào ngờ Vương Trùng Dương không nhìn lại, lấy tay phất một cái, một luồng gió mãnh liệt nổi lên đã hất đôi song câu của họ Đàm vụt bay ra ngoài Đàm Phó trại chủ cũng thối lui tới hơn một trượng Vương Trùng Dương uống một hớp rượu rồi cất tiếng tiếp :

- Nhân sinh đắc ý tị tâm hoan, Mạc sự kim bôi không đối nguyệt, thiên sinh ngã tai tất hữu dụng...

Họ Vương vừa ngâm thơ vừa sử Thái Ất quyền pháp và Hồn Nguyên chưởng pháp để chống lại những ngón đòn nguy hiểm của Đàm Thiên Thoại tấn công liên tiếp Thỉnh thoảng Trùng Dương mới tấn công lại khiến cho Phó trại chủ bị bật văng ra

Đó chẳng qua là Vương Trùng Dương không có ý sát hại họ Đàm, mà chỉ đùa giỡn chơi, cho nên chàng vẫn ung dung uống rượu ngâm thơ, chỉ chống đỡ những thế công của Đàm Thiên Thoại Họ Đàm đã không tự biết sự yếu kém của mình và độ lượng khoan hồng của họ Vương lại còn tức giận lồng lộn hết sức sử dụng Trà Gia câu pháp để áp đảo Vương Trùng Dương, không ngờ, chàng cứ bị đánh bật văng ra như trái cầu, mồ hôi toát ra như tắm, hơi thở hồng hộc.

Trên ba mươi hiệp qua, Trùng Dương đã uống hết ly rượu và ngâm hết bài thơ Lúc đó chàng mới nhìn Đàm Thiên Thoại và quát to :

- Phó trại chủ! Từ nãy tới giờ chắc tức hạ biết tài nghệ ra sao rồi, sự hơn thua đã rõ, tại hạ mong Phó trại chủ cất song câu đi để giữ niềm hòa khí.

Đàm Thiên Thoại lúc đó phàn thì tức, phàn thì xấu hổ với tất cả mọi người nên nộ khí xung thiên, khí tức mờ sao Bắc đẩu, nghe lời nói của họ Vương cho rằng chàng cố tình nhạo báng để hạ nhục y trước mặt Phụng Cô cho nên y chẳng xem xét lợi hại vùng tít song câu nhằm đầu Vương Trùng Dương bổ xuống, thế mạnh như vũ bão

Họ Vương quát to lên một tiếng, vung hai tay dùng song chưởng đánh ra, đôi song câu của họ Đàm bật ra khỏi tay, bay lên nóc sảnh, hổ khẩu của Phó trại chủ rách toạc ra máu chảy ròng ròng, đồng thời Đàm Thiên Thoại thấy trên trán mình dường như có vật gì đánh trúng, mặt mày choáng váng ngã lăn ra đất.

Tôn Phượng Cô và quần đạo võ tay vang dậy, hoan nghinh Trùng Dương và hô to :

- Thế là Vương tôn ông đã thắng rồi

Đàm Thiên Thoại vùng phất dậy, chạy lại trước mặt Vương Trùng Dương, mọi người dinh ninh họ Đàm tức giận và xấu hổ sẽ liều mạng với Trùng Dương, chẳng ngờ Phó trại chủ tới trước mặt Trùng Dương thì sụp ngay xuống lạy và nói rằng :

- Hồi trước tiểu sinh con ếch nằm trong đáy giếng, coi trời bằng vung nên không biết tài của sư phụ, đến nay tiểu sinh hết sức khâm phục tài nghệ của sư phụ, xin người hãy thu nhận cho làm đồ đệ.

Wương Trùng Dương cất tiếng cười ha hả :

- Được được nhà ngươi cứ đứng lên ta có vài điều muốn nói

Tôn Phượng Cô và Đàm Thiên Thoại vốn là người tính nết cường ngạnh, từ xưa tới nay vẫn tự phụ là không có đối thủ. Nay trong một ngày mà cả hai đều nhận Vương Trùng Dương sư phụ đủ biết tài nghệ họ Vương đến đâu Hai người sau này trở thành hai đồ đệ đắc ý của Vương Trùng Dương trong Toàn Chân thất tử, một người sau đổi tên thành Thanh Tĩnh chân nhân Tôn Bất Nhị còn một người đổi tên thành Trường Chân tử Đàm Xử Đoan.

Wương Trùng Dương chờ họ Đàm đứng dậy rồi nói :

- Tại hạ chỉ là một kẻ tầm thường, lần này đến quý đảo được hai vị Trại chủ có lòng quý trọng muốn nhận làm sư phụ. Quả tình tuổi của tại hạ còn trẻ, đâu đã xứng đáng, huống chi hiện nay tại hạ còn sư phụ. chưa thỉnh thị đâu dám sao dám tự chuyện?

Tôn Đàm nhị vị Trại chủ giật mình nghĩ thầm :

- Võ công của họ Vương này, riêng ta chưa thấy có ai tài giỏi hơn, thật là thiên hạ vô song, mà chàng ta còn có sư phụ nữa thì võ công của ông ta không biết thế nào mà đoán được.

Wương Trùng Dương lại nói tiếp :

- Hơn nữa môn đồ của bản môn không được giết người cướp của làm điều thất đức. Hai vị lại là cầm đầu một toán hải đạo, lấy việc giết người cướp của làm thú, lấy việc đốt nhà phá xóm làm vui thì tại hạ không thể nào thu nhận hai vị làm đồ đệ được.

Tôn Phượng Cô đỏ mặt khẽ nói :

- Bẩm Vương tôn ông, bản tâm của tiện thiếp không phải là phường đạo tặc, đâu phải mới sinh ra đã làm nghề trộm cướp đó, chẳng qua cũng chỉ vì bất đắc dĩ mà thôi

Wương Trùng Dương mỉm cười khoan khoái nói :

- Việc đã qua tại hạ chẳng nói làm chi, chỉ muốn hỏi cô nương một câu, từ xưa đến nay, những người làm nghề trộm cướp có được kết quả tốt đẹp hay không?

Tôn Phượng Cô tuy không học nhiều nhưng cũng hiểu sơ về việc ngày xưa, những đại đạo giang hồ nổi tiếng như Đạo Thạch, Trường Vạn đều nổi danh một thời, tới sau không ai có tương lai tốt đẹp.

Ngay chính bản thân nàng đã ngót mười năm một số hải đạo tung hoành trên mặt biển, ai nghe thấy cũng đều khiếp vía kinh oại Tuy vậy vẫn thường bị quan binh tiểu trừ, còn nhiều nhóm thì nội bộ tranh chấp nội da xáo thịt, rồi tự nhiên tan rã, và đâu có nhóm nào có thể trường cửu, nay Tôn Phượng Cô nghe Vương Trùng Dương nói như vậy không biết thế nào mà trả lời

Họ Vương trở vào bàn tiệc, xé một mảnh vải trên bàn vẽ lên trên đó ba cái đầu lâu người chồng gần nhau rồi ném thẳng cho Phượng Cô, bức tranh như một tấm giấy bị thổi bay tới trước mặt, Phượng Cô giơ tay ra đỡ lấy, mở ra xem nhìn kĩ ngắm nghĩ một lúc rồi nói :

- Tiểu nữ hiểu ra rồi, ngụ ý của tiền bối nói rằng ba tháng nữa nếu tiện thiếp và Đàm nhị đệ thu xếp xong thủ hạ, giải tán nghề trộm cướp thì Vương tôn ông sẽ nhận chúng tôi làm đồ đệ.

Wương Trùng Dương mỉm cười nói :

- Bức tranh này không phải ta nói riêng việc giải tán đảng cướp như thế đâu, các người nên biết rằng đời người như giấc mộng, chớp mắt đã già nua, nào có khác chi bóng câu qua cửa sổ, cuộc phù thế đảo điên, chỉ có tu tâm học đạo mới có thể thoát khỏi cảnh trần thế đua chen. Tôn cô nương đã sớm tỉnh ngộ định ba tháng giải tán trộm đạo mà trở lại đường ngay, như thế cũng là khá lắm, nếu các người đã nhất quyết thì ta cũng chẳng hẹp hòi gì, ta sẽ ở lại trên đảo mười ngày truyền thị nội công khẩu quyết cho Ba năm nữa đến tỉnh Hà Nam núi Sùng Sơn vào hang Bách Cầm kiếm ta sẽ gặp.

Tôn Đàm hai người không sao cầm được sự vui mừng, đều sụp xuống lạy, tôn họ Vương lên làm sư phụ.

Sáng ngày hôm sau Tôn Phượng Cô lấy ra năm chục lạng đưa cho ba cha con Đinh Nhị Mao và truyền cho họ khởi hành sớm mà trở về Sơn Động. Ba cha con Đinh Nhị Mao vui mừng tuân lệnh, lạy từ Vương Trùng Dương và Tôn Đàm hai vị Trại chủ rồi cùng nhau xuống thuyền nhỏ neo kéo buồm khởi hành đi ra biển.

11. Cửa Hang Bách Cầm Giết Lũ Hung Tăng

Wương Trùng Dương ở lại hải đảo mười ngày truyền lại cách luyện công, vận khí của phái Toàn Chân cho hai người

Tôn, Đàm cả hai đã có sẵn bản lĩnh công phu, nên sớm hiểu biết. Sau đó, Trùng Dương từ đã hai người để đi một vài nơi nữa, Tôn Phượng Cô nài nỉ Vương Trùng Dương ở lại thêm ít ngày, nhưng Vương Trùng Dương nhất quyết không nghe, nên làm tiệc tiễn hành rồi sai một bọn chèo chiếc thuyền lớn đưa Vương Trùng Dương ra khơi

Tôn, Đàm nhị vị Trại chủ đưa tiễn họ Vương một quãng khá xa Ba thầy trò gạt nước mắt từ giã nhau Tôn Phượng Cô và Đàm Hải Thoại trở lại hải trại còn Vương Trùng Dương thì nhắm Nam Đảo Thiên Sinh tiến phát.

Thuận buồm xuôi gió, chẳng bao lâu đã tới nơi, Trùng Dương bước lên bờ, thưởng cho bọn lâu la một số bạc, bọn thủy thủ cảm ơn rồi rít, rồi trở thuyền về đảo Thừa San.

Wương Trùng Dương ở Nam Thông lên bờ, trước tiên đến Dương Châu, lại đi thuyền qua biển đến Giang Nam, dạo chơi khắp vùng Tô Thường, rồi mới đi chở về phía Bắc, nhằm nẻo núi Sùng Sơn đi tới

Lần này chàng ra ngoài du lịch tới ba năm trời mới trở về núi Sùng Sơn, vào hang Bách Cầm để bái kiến sư phụ là Thanh Hư chân nhân, gặp được sư đệ là Chu Bá Thông.

Chàng vừa gặp mặt sư phụ, bỗng giật mình hoảng sợ, từ trước Thanh Hư chân nhân tuy đã già nhưng khí sắc vẫn hồng hào khỏe mạnh, tinh thần minh mẫn hơn những người trai tráng, nhưng mới cách ba năm nay, chàng thấy khí sắc của sư phụ đã biến đổi hẳn, da dẻ hồng hào đã trở thành khô héo, cặp mắt tinh anh dường như mất thần, trở nên lơ lơ mệt mỏi, nét mặt dường như có một luồng hắc khí bao bọc chung quanh, đúng là một người có bệnh nặng. Trùng Dương cả sợ hỏi Chu Bá Thông :

- Chu đệ, mấy hôm nay sư phụ có được bình an không?

Chu Bá Thông trợn tròn đôi mắt trả lời :

- Sư phụ vẫn như thường, mấy ngày hôm nay sư phụ nhịn cơm để luyện công.

Thanh Hư chân nhân nói :

- Trùng Dương con đã về đấy ư, thật là tổ sư linh thiêng khiến cho con về kịp giờ, ta chẳng bao lâu nữa Vũ Hó (Những người Cao tăng và Đạo sĩ khi đắc đạo qua đời thường gọi là Vũ Hó), sư đệ con tuy đã gần ba mươi tuổi, nhưng tính tình hãy còn như con nít không thể làm nên việc chi vĩ đại cả, nên ta cố đợi con về để dặn dò vài việc hệ trọng.

Wương Trùng Dương thấy sư phụ nói sắp sửa từ trần, thì cả sợ vội hỏi :

- Thừa sự phụ, đồ đệ thấy thần sắc của sư phụ có sút kém nhưng chưa đến nỗi nào, có sao sư phụ lại nói như vậy

Thanh Hư chân nhân thở dài nói :

- Con không hiểu đó mà thôi, một người đã hiểu được huyền môn thượng nặng nội điển, có thể biết rõ mình sẽ chết vào hồi nào Ta biết mình ta, không sao sống nổi được một tháng, nhưng không kịp gặp mặt con, nên ta phải hao tổn không biết bao nhiêu nguyên thần, để kéo dài thêm mạng sống tới hai tháng trời để đợi chu kỳ con về đúng hẹn. Đến nay con đã về rồi, ta không còn phải cố kéo dài thêm làm gì nữa, ta có ba điều cần dặn lại, con cố thực hành cho kỳ được.

Vương Trùng Dương khấn đầu nói :

- Đệ tử hôm nay được nên người, cũng là do sư phụ dạy dỗ, đến nay dù cho sư phụ có bảo con nhảy vào lửa hay là xuống biển, con cũng không từ chối

Thanh Hư chân nhân thấy Trùng Dương nói một cách thành khẩn như vậy thì gương cười, nói :

- Hay lắm, ta nói cho con nghe điều thứ nhất. Sáng mai con hãy xuống tóc tức thì, đội mũ Hoàng Quán làm đệ tử của đạo gia, phát huy võ học của phái Toàn Chân, dạy dỗ sư đệ của con là Chu Bá Thông, để nó được thành tài, đó là điều thứ nhất.

Vương Trùng Dương kính cẩn thưa :

- Đệ tử xin tuân theo lệnh của sư phụ.

Thanh Hư chân nhân lại nói :

- Điều thứ hai, sau khi ta chết rồi, đồ đệ có thể thu nhận môn đồ, nhưng chỉ có thể thu đến bảy người, thà ít còn hơn nhiều, nếu không phải người có căn bản có thể truyền thụ tuyệt kỹ công phu, nhất quyết con không được thu nhận, nhưng dù thế nào đi chăng nữa cũng không quá bảy người

Vương Trùng Dương nghĩ thầm trong bụng :

- Ta ở Yên Kinh đã thu Mã Ngọc và Khưu Phùng Xuân làm đồ đệ, ở Đông Hải đảo Kim Ngao lại thu Tôn Phụng Cổ và Đàm Thiên Thoại làm môn đồ, như thế trước nay ta đã thu nhận bốn người, nay chỉ có thể thu thêm ba người nữa

Ngẫm nghĩ như thế, họ Vương bèn cất tiếng hỏi :

- Thừa sự phụ, tại sao sư phụ hạn định cho đồ đệ chỉ được thu bảy người làm môn đồ là có ý nghĩa gì?

Thanh Hư ngoảnh lại nói với Bá Thông :

- Bá Thông, con hãy đến phòng ngủ của ta, mang cái rương màu đỏ ở dưới gầm giường cho ta

Chu Bá Thông vâng lời đi ngay vào phòng ngủ của Thanh Hư chân nhân, không bao lâu chàng ta đã vác ra cái rương màu đỏ, vừa đi vừa phủi bụi đóng đầy trên mặt rương.

Thanh Hư chân nhân trông thấy cái rương thì có vẻ xúc động, lấy tay áo phủi một lần nữa, rồi mới mở rương ra

Vương Trùng Dương chú ý nhìn vào trong thấy có một sổ sách vở đã lâu ngày Thanh Hư chân nhân lấy một cuốn giấy tròn mở ra, họ Vương và Châu Bá Thông thấy sư phụ mở bức tranh ra không khỏi lấy làm ngạc nhiên, vì bức tranh ấy không phải là vẽ sơn thủy, thú vật hay phi cầm, mà vẽ một bầu trời giữa đêm thu, phía Bắc có bảy ngôi sao lớn, giữa ngôi sao lại có một đạo nhân đứng ở đấy, chỉ cao chừng năm tấc, nhưng nét vẽ rất thần tình, trông như người thật, Chu Bá Thông bỗng nhiên reo to :

- Thừa sư phụ, bức tranh này thật là đẹp đẽ, sao sư phụ không treo lên chơi, lại khóa để trong rương thật là phí quá.

Vương Trùng Dương thấy bảy ngôi sao này bày đặt rất khéo thì nghĩ ra vội hỏi :

- Thừa sư phụ, đây có phải là Bắc Đẩu Thất Tinh chăng?

Thanh Hư chân nhân cười nói :

- Con thật là thông minh, mới nhìn sơ mà đã hiểu liền, đúng đấy là Bắc Đẩu Thất Tinh, trên mỗi ngôi sao có một người. Đó cũng chính là nguyên nhân ta cần dặn con chỉ được thu nhận bảy người đồ đệ mà thôi.

Tuy Thanh Hư chân nhân nói những câu này có vẻ hoang đường ly kỳ, nhưng thật ra Vương Trùng Dương không hồ là một người thông minh, nên chàng có vẻ hiểu ngay, nên lập tức đoán :

- Thưa sư phụ, bảy ngôi sao này có phải là một trận thế của bản phái võ học chăng?

Thanh Hư chân nhân cười nói :

- Phải đây, trận này tên là “Thiên Cương Bắc Đẩu trận” con hãy nhìn cho kỹ, sẽ biết.

Vương Trùng Dương lưu tâm nhìn kỹ chỉ thấy bức tranh màu xanh thẫm, kẻ nhiều nét chữ màu đen, liên kết với những ngôi sao, như long sa du tẩu, tiến thoái có trật tự, nhìn kỹ lại càng thấy phức tạp hơn.

Họ Vương cứ ngây người ra mà không thể nào hiểu được nữa.

Thanh Hư chân nhân nghiêm nét mặt nói :

- Đồ đệ, con nên hiểu rõ, đây là một vị trí chiến pháp “Lục Hòa trận” của Tôn Tẫn vào thời chiến quốc, và là cả “Bát Trận Đồ” của Chư Cát Vũ Hầu đời Thục, Hán. Nói tóm lại cũng là một trận đồ nhưng chỉ khác nhau là họ dung thiên binh vạn mã, mà trái lại “Thiên Cương Bắc Đẩu trận” của ta chỉ cần có bảy người theo vị trí Bắc Đẩu Thất Tinh ngồi xuống giao đấu với kẻ địch, tuy chỉ có bảy người nhưng uy lực vô cùng ghê gớm, để ta sẽ truyền thụ khẩu quyết “Thiên Cương Bắc Đẩu trận” cho con trong vòng một tháng, nếu con tập luyện được thành thực có thể quảng đại bản phái. Bởi thế, cho nên ta hy vọng con thu bảy đồ đệ thông minh, trí tuệ để tập luyện “Thiên Cương Bắc Đẩu trận” đó là điều thứ hai con có chịu hoàn thành nó hay không?

Vương Trùng Dương trả lời không hề nghi ngại :

- Đây là một việc trọng đại của Toàn Trán phái đấu dảm chẳng tuân, xin sư phụ yên tâm, con xin hết sức ghi nhớ lời sư phụ dặn.

Thanh Hư chân nhân vui vẻ :

- Hay lắm, như thế thật không uổng công truyền dạy võ công của ta, còn điều thứ ba nữa thật là khó khăn và nguy hiểm, nếu con không cẩn thận, có thể xảy ra tai nạn chết người được.

Vương Trùng Dương giật mình hỏi lại :

- Thưa sư phụ chẳng hay việc chi mà ghê gớm đến như thế?

Thanh Hư chân nhân nghiêm nét mặt gọi Chu Bá Thông lại dặn rằng :

- Đồ đệ ra ngoài canh phòng cẩn thận, phải lưu ý đề phòng, cách xa trăm bộ không cho một kẻ lạ mặt nào được bén mảng tới đây nghe không.

Chu Bá Thông tuân theo lời sư phụ dặn, lập tức bước ra ngoài cửa hang canh gác.

Thanh Hư chân nhân lúc đó mới cầm một bức họa khác, nhưng không mở ra lại hỏi Vương Trùng Dương :

- Đồ đệ con đã lịch lãm trong giới giang hồ trên mười năm trời nay, con có nghe thấy ai nói tới một môn võ học kỳ bí tên là Cửu Âm chân kinh mất tích trên trăm năm nay, các phái Võ Lâm ở Trung Thổ hết sức tìm kiếm, nhưng chưa ai tìm gặp được nó, câu chuyện này con có biết không?

Vương Trùng Dương kính cẩn thưa :

- Thưa sư phụ, đệ tử đã từng nghe trong giới Võ Lâm thường nói tới “Cửu Âm chân kinh” là do Đông Tấn Cao, Văn Pháp Hiếm trước tác thu thập tinh nhuệ của thiên hạ võ học, hơn một ngàn năm đúc kết thành. Các vị cao thủ danh gia trong giới võ lâm vì tranh dành “Cửu Âm chân kinh” mà chém giết nhau, chết không biết bao nhiêu người.

Sau đó cuốn “Cửu Âm chân kinh” bị phái Không Động cướp được giữ hơn mười mấy năm trời, nhưng lại bị Côn Lôn Ngũ Lão đến cưỡng bách đòi cho mượn “Không Động tam tử” phải dùng hoãn binh chi kế lấy cuốn “Cửu Âm chân kinh”

giả ra trao cho ngũ lão, còn cuốn nguyên bản thì mang đến Trung Thổ ẩn tàng, và từ đó thì cuốn “Cửu Âm chân kinh” bị thất lạc, đệ tử nghe nói như thế, không biết có phải chăng?

Thanh Hư chân nhân gật đầu nói :

- Con đã hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện về Cửu Âm chân kinh như thế thì hay lắm, vậy con hãy xem bức tranh này đây

Nói dứt lời, Thanh Hư chân nhân mở bức họa đồ ra, Vương Trùng Dương nhìn vào bức tranh, thấy một bức họa đồ vẽ một trái núi nguy nga hùng vĩ, mây trắng bay lơ lửng trên sườn núi, những cây cổ thụ cành lá sum suê.

Họ Vương ngắm ngọn núi và những cây vẽ trong bức họa rất quen thuộc, hình như chàng đã qua nơi này một vài lần rồi, chàng cau mày suy nghĩ một lát thốt nhiên tươi hân nét mặt nói với Thanh Hư chân nhân :

- Thưa sự phụ, ngọn núi trong họa đồ này đồ đệ trông như trái núi Tây Nhạc Hoa Sơn ở Thiểm Tây có phải chăng?

Thanh Hư chân nhân cười :

- Đúng lắm, con thử xem trên ngọn núi có gì lạ không?

Vương Trùng Dương cầm bản họa đồ nhìn kỹ lại thấy phía dưới Hoa Sơn có một con suối chảy, nước trong veo, bên bờ có một lão trượng tay cầm cần câu, ngồi dưới gốc thông già, ở lưng chừng núi có một thiếu nữ đang múa kiếm, quần áo phát phới trông như người thật.

Ngoài hai người này ra không còn nhận vật nào khác nữa, lại nhìn phong cảnh trên bức tranh vẽ sơn vẫn không tĩnh, phong quang như thuận.

Vương Trùng Dương cứ ngẩn người ra mà thưởng thức, chàng chú ý nhìn kỹ từng ly một, thốt nhiên nói :

- Thưa sự phụ bức họa này có phải là nơi tàng ẩn bộ Cửu Âm chân kinh.

Thanh Hư chân nhân khen ngợi :

- Con thật thông minh, tương lai có thể phát huy Toàn Chân phái được lắm.

Ta nói cho con nghe bức họa này do chính tay danh họa Hải Vân Tử trong phái Không Động vẽ rạ Hải Vân Tử chính là người tìm ra cuốn Cửu Âm chân kinh là một nhân vật trọng yếu trong việc sao chép giả kinh để gạt Côn Lôn Ngũ Lão

Ông ta đã vãn niên quy ẩn ở Hoa Sơn, theo như truyền thuyết chính ông ta đã tàng ẩn cuốn Cửu Âm chân kinh. Đây con hãy lưu tâm nhìn cho kỹ trong cái trục của bức họa này còn có sự bí mật nữa

Nói dứt lời, Thanh Hư chân nhân xô cái trục bức họa về phía tay trái

Thật là tinh xảo, mới trông cái trục bức tranh, người ta chỉ cho là một thứ gỗ quý, trông chẳng có gì khác lạ, nhưng khi Chân nhân xô cái trục một cái đã thấy có hai mảnh giấy văng ra, trên mảnh giấy chữ viết nhỏ li ti, nhưng nét bút thật thần kỳ, theo lối chữ của Nhan Lỗ Công.

Vương Trùng Dương cúi xuống đọc :

“Hạo hạo sầu, vong vong kiếp. Nhân cừ sinh tử, nguyệt hữu viên khuyết. Dư ư đức hữu tam niên hảo, kinh ẩn Hoa sơn chỉ dương ngũ, dương duy tậ tự trị bất khởi, nãi di chương tước sơn thạch, tha thành ngư hành. Thật chân kinh tại ngư phác đầu chi nội, tịnh thực Tùng thất lâm ư khê biên dĩ vi ký, lưu tăng hữu duyên tịnh lực tậ như Hoa sơn họa đồ, khả thị hậu học, sử kỳ tha nhật đắc kinh, đương tri tiền nhân dụng tâm chi khổ, thủ kinh chi nan sở giới trường, thứ miễn dịch chân kinh vi ác giả”.

12. Hải Vân Tử Để Bạt Tịnh Đồ

Vương Trùng Dương đọc xong mặt hơi biến sắc nói :

- Thừa sư phụ, té ra Cửu Âm chân kinh ẩn giấu trong bụng con cá trong sơn khê tại Hoa Sơn...

Chưa nói dứt câu, Thanh Hư chân nhân bỗng quát lớn :

- Tên nào cả gan, dám tới đây rình mò.

Vừa nói dứt lời, Thanh Hư chân nhân giơ tay nhắm hướng cửa sổ đánh ra một chưởng, tay vừa đưa ra, thốt nhiên ở ngoài cửa sổ năm trái tròn vừa xanh vừa trắng nhắm thẳng vào chân nhân phóng tới, sức mạnh vô cùng.

Sự việc xảy ra rất bất ngờ, Thanh Hư chân nhân cười gằn một tiếng rồi gồng khí công để chống đỡ.

Vương Trùng Dương tay trái cầm vững huyệt đồ, tay áo bên phải phát lên kịp thời dùng ngón Phi Tụ Lưu Vân phát rơi ngay mấy cái ám khí đó xuống đất, đến khi nhìn kỹ lại đó là năm trái “Thiết Tật Lê” lớn bằng quả đào, màu xanh chung quanh đầy gai mọc ngược.

Những trái Thiết Tật Lê ấy mỗi trái ít nhất nặng hai lạng. Trong giới giang hồ người xử dụng được thứ ám khí nặng nề như vậy thật là hiếm có.

Vương Trùng Dương vừa phát rơi Thiết Lê vừa để tấm bản đồ xuống trước mặt sư phụ, rồi nhún mình dụng thuật kinh công nhảy vọt xuyên qua cửa sổ ra ngoài nhanh như chớp.

Chàng vừa ra khỏi cửa thì thấy sư đệ là Chu Bá Thông nằm thẳng dưới đất cách căn phòng của sư phụ chừng ba trượng, còn cách xa mười mấy trượng lại có một tăng nhân đầu đội “Giương Giáo Mào” chạy nhanh như bay nhắm thẳng về hướng cửa hang Bách Cầm Vương Trùng Dương thoáng nhìn hình dáng Chu Bá Thông biết ngay bị người ta điểm huyệt. Chàng tự thấy mình cần phải bắt tên hung đồ vì bí mật của “Cửu Âm chân kinh” bị y nghe lóm được thật là nguy hiểm.

Vương Trùng Dương vận hết chân khí, triển khai thượng thượng kinh công quăng mình vọt đi nhanh như điện xẹt, chỉ thoáng một cái đã đuổi theo đến gần sau lưng của tăng nhân ấy.

Vương Trùng Dương lúc đầu tưởng tăng nhân đó là người của Thiếu Lâm tự, nhưng khi đến gần nhìn kỹ thấy vị hòa thượng này da màu đồng cổ, trên mặt lại để râu quai nón, mặc bộ cà sa hình thức rất kỳ lạ, khác hẳn với các vị hòa thượng của Trung Thổ, Vương Trùng Dương vận khí đơn điền quát lớn :

- Tăng nhân hà phương đáo lai, cả gan lén vào hang Bách Cầm đả thương người, mau ngừng lại, nếu không chó trách tại hạ vô lễ.

Quái hòa thượng ấy thấy Trùng Dương đuổi gần đến nơi, thốt nhiên ngừng lại, nhưng không hề ngoảnh lại Trùng Dương phi thân chồm tới, chàng thấy Quái hòa thượng đứng yên không nhúc nhích, cũng chẳng có vẻ gì chống cự, thì rất lấy làm lạ.

Họ Vương có vẻ cẩn thận không dụng độc thủ, chỉ dụng Kim Cương chỉ công, tả chưởng đưa ra dụng ngón đòn “Dạ Sai Thám Hải” lấy hai ngón tay hướng ngay vào Phong Phủ huyệt ở sau vai của hòa thượng điểm tới.

Kim Cương chỉ công là một môn tuyệt kỹ của Toàn Chân phái, tuy không lợi hại bằng Nhất Dương chỉ, nhưng uy lực cũng rất ghê gớm, ngón tay đâm vào gỗ đá cũng phải thủng, dù kẻ địch có luyện tập “Thiết Bồ Sam” hay “Kim Chung Chạo” nếu bị Kim Cương chỉ chạm một cái lập tức ngoại công bị phá tan.

Vương Trùng Dương dùng Nhất chỉ hướng bả vai nhằm huyệt đạo của hòa thượng điểm tới, nếu trúng, nhất định tay phải của hòa thượng bị trật xuống.

Nào ngờ ngón tay của họ Vương vừa chạm vào vai đối phương thốt nhiên thấy thân thể hòa thượng như một trái khí cầu bơm đầy hơi huyết đạo theo thớ thịt lún vào ngón tay của Vương Trùng Dương tuột xuống, thế là hoàn toàn giải được môn “Nhất Dương chỉ công” của Vương Trùng Dương thành ra vô hiệu quả.

Hòa thượng đột nhiên quay đầu lại, quắc mắt nhìn họ Vương, đôi nhon quang của hòa thượng long lanh sáng quắc, hòa thượng há miệng thổi một luồng lãnh khí trúng ngực của Trùng Dương.

Họ Vương thốt nhiên thấy người như bị điện giật, chàng từ khi hạ sơn đến nay, đại phá Thiếu Lâm tự, đương uy ở Đại Lý Công, Yên Kinh kỹ phục quần hung, Đông Hải chấn phục khẩu đạo, đến đâu thắng đó, toàn vô địch thủ, ngoài ra đánh nhau với Hoang Cổ ba chưởng ở trên hoang đảo tại Hoàng Hải, bắt phân thắng phụ, có thể nói là chưa có địch thủ.

Ngờ đâu hôm nay trở về Sùng Sơn bái kiến sư phụ, giữa lúc diện thụ cơ mật, gặp một địch nhân quái dị như thế này

Y phun ra một luồng lãnh khí. Vương Trùng Dương thấy trong người choáng váng, thần trí bất thanh, muốn ngất xỉu đi, may sao nội công của họ Vương rất thâm hậu, nguyên khí kiên định, lập tức chàng nhảy vọt về phía sau đến bảy tám bộ, vận khí cho lưu chuyển khắp thân châu

Thần trí hồi tỉnh lại Trùng Dương nổi giận muốn nhảy tới lần thứ hai vẫn thấy Quái hòa thượng thân hình bất động, thân thể cứng ngắt hai tay bỏ thông xuống, nét mặt lạnh lùng không khác gì một xác chết, đôi mắt lờm sâu phát ra một luồng thanh quang như lân hỏa, họ Vương trông thấy nét mặt ghê gớm của y bỗng giật mình quá to :

- Tên Quái tăng ba phần người bảy phần quỷ kia, mi dám tới đây nghe trộm câu chuyện Cửu Âm chân kinh mà mi tưởng lầm ta không biết lai lịch của mi hay sao, mi có phải là môn đồ của Văn Nam Trúc Sơn Ngũ Âm giáo chẳng?

Nguyên khi, Vương Trùng Dương khi tới nước Nam Chiêu đã từng ở lại Điền Nam Miêu Cương mấy tháng, biết được một môn phái là “Ngũ Âm giáo” nên chàng cũng nói đại rạ

Chẳng ngờ, vị Quái tăng nọ giật mình kinh ngạc, họ Vương nhân dịp lúc Quái tăng phân thần, tức thì quát lên một tiếng phi thân tới múa quyền nhằm đỉnh đầu y đánh tới, ngón đòn này là một thế tuyệt kỹ trong bài Kim Cương quyền pháp, uy lực rất ghê gớm, chỉ nghe thấy đánh “bùng” một tiếng, tay quyền đã đánh trúng đỉnh đầu của Quái tăng, nhưng thật lạ lùng cái đầu của hòa thượng bỗng rụt xuống.

Vương Trùng Dương hết sức kinh ngạc chàng định thần nhìn kỹ, và vội rút tay quyền về, cái đầu của hòa thượng lại ở dưới cổ nhô lên cao, quái nhân hòa thượng cười to lên một tiếng, há miệng thổi ra một luồng lãnh khí nhắm người Vương Trùng Dương bay tới

Lần này họ Vương đã cố ý đề phòng, nên nhảy vọt về phía tay trái, vung tay đánh ra một chưởng vào sau lưng của Quái tăng.

Vương Trùng Dương đã dùng “Hỗn Nguyên Kinh Lực chưởng” uy lực thực là khủng khiếp, mạnh như sét đánh, khí lực ước có ngàn cân, Quái tăng bị đánh trúng chưởng này chẳng khác chi con diều đứt dây, văng xa đến ngoài hai trượng.

Quái tăng ngã lộn xuống đất mặt mày xanh lét, lực quang trong đôi mắt mất hẳn, nên hắn vội vã lăn đi một vòng, đập chân xuống đất dùng thế “Kim Lý Xuyên Ba” nhảy vọt lên cắm đầu phóng thẳng ra ngoài cửa hang, chạy trốn nhanh như bay, Vương Trùng Dương quát to :

- Ác tăng chạy đâu cho thoát.

Dứt lời họ Vương triển khai phi hành, dùng tuyệt kỹ kinh công, lẹ như chớp từng mình đuổi theo, Quái tăng về thuật phi hành còn kém họ Vương rất nhiều nên chỉ thoáng một cái Trùng Dương đã đuổi tới nơi

Quái tăng biết mình không thể nào trốn thoát, hét lên một tiếng ma kêu quỷ hú nghe ghê rợn, quay phắt mình lại, giơ hai tay phóng luôn mấy cái ám khí nhanh như điện xẹt.

Vương Trùng Dương biết ám khí của địch phóng ra là Độc Tật Lê thứ ám khí hình tròn, có nhiều gai sắc bén ở đầu có tẩm những thứ độc dược, mình tuy nội công cao siêu, cũng không thể chống cự lại được, chàng lập tức phất tay áo dùng chưởng phong đánh ra và quát to :

- Nguyên bích phục hồi, ác tăng hãy tiếp lấy

Năm cái ám khí “Thiệt Tật Lê” bị chưởng phong đập mạnh bay ngược trở lại, đánh trúng vào thân thể của Quái tăng, hình như Quái tăng không có cảm xúc gì vẫn y như thường và đưa cái bàn tay to lớn nhằm Trùng Dương chớp tới, họ Vương vội vung tay nhằm huyệt Minh Mạng ở sau lưng hòa thượng đánh tới, chỉ nghe thấy “Bịch” một tiếng, hòa thượng vẫn như thường.

Đánh trúng luôn mấy quyền mà Quái tăng cũng không hề hấn gì thì biết ngay là Quái hòa thượng đã luyện tập một thứ nhu công rất quái dị, thân thể mềm như bông, lại như cái khí cầu bơm đầy hơi

Tất cả các loại như “Điểm huyết”, “Bắt Mạch Cầm Nã”, “Kim Cương chỉ”, “Ứng Trảo công”... nếu gặp loại nhu công này cũng trở nên vô dụng, chỉ có thể dùng “Lăng Công Mãnh Đả Trọng Thủ Pháp” mới có thể đả thương y được, một quyền vừa rồi của Vương Trùng Dương đánh đúng vào huyết “Minh Mạng” của Quái tăng, lập tức hòa thượng thổ ra một búng máu, té ngã xuống đất nằm yên không cựa quậy gì được nữa

Họ Vương không ngờ quyền sau này lại có thể đả tử hòa thượng ấy, chàng cũng e dè hòa thượng giả tạo nên dùng chân đá tiếp luôn một ngọn vào thân hình của Quái tăng, khiến cho cái thân bắn ra xa ngoài hơn hai trượng.

Lúc ấy, thân thể của hòa thượng chẳng khác chi một đồng thít, nằm dí xuống đất bất động, Trùng Dương vội chạy tới sờ vào xác Quái tăng thấy lạnh ngắt.

Lúc đó, Vương Trùng Dương mới yên tâm là Quái tăng ấy đã chết, bèn kéo thân qua một bên rồi mới trở vào hang Bách Cầm.

Chàng trông thấy sự phụ là Thanh Hư chân nhân sắc diện biến đổi, ngồi bên cạnh Chu Bá Thông dùng “Nguyên Dương chân khí” của mình, vận động trên hai bàn tay đang giải cứu cho họ Chu

Hồi lâu, Chu Bá Thông mới mở mắt ra Thanh Hư chân nhân thấy Trùng Dương trở về thì cất tiếng hỏi :

- Đồ đệ con có đánh chết lão Quái tăng đó không, những yêu nghiệt của Ngũ Âm giáo chuyên môn hại người, nếu con gặp bọn chúng phải diệt trừ đi để trừ hại cho dân chúng không nên nường nhẹ với bọn chúng.

Vương Trùng Dương vội đáp :

- Thưa sư phụ, đệ tử đã đánh chết tên ma giáo đó rồi
- Con có bổ óc nó ra không?

Vương Trùng Dương ngạc nhiên hỏi :

- Thưa sư phụ tên yêu nghiệt đó đã chết còn phá óc nó ra làm gì?

Thanh Hư chân nhân thở dài một cái rồi than rằng :

- Thôi rồi, con đã nhầm rồi, tên yêu nghiệt đó chưa chết hẳn đâu Nó chỉ giả chết mà thôi

Vương Trùng Dương lấy làm lạ hỏi rằng :

- Thưa sư phụ, chính con đã xem lại cẩn thận rõ ràng nó chết hẳn rồi, sao lại có sự kỳ lạ như thế.

Thanh Hư chân nhân nói :

- Con chưa biết rõ để ta kể lại cho mà nghe

Nói xong, Thanh Hư chân nhân bèn kể lại tất cả mọi việc kỳ lạ của Ngũ Âm giáo cho Vương Trùng Dương nghe

Về phía Tây tỉnh Vân Nam có một ngọn núi tên là Đại Trúc sơn, nó chỉ là nhánh của Cao Lệ Cống Sơn (tức Dã Nhân sơn) ngang qua một vùng Điền Việt núi sâu rừng rậm, ít người qua lại

Đại Trúc sơn có một giống dân gọi là Đồng nhân. Trước kia, Đồng tộc ngụ tại Quảng Tây, đời nhà Tống vua Tống Nhân Tôn cử đại tướng Địch Thanh mang quân đi dẹp nước Man, giết được vua Nam Man là Nùng Chí Cao

Những người Đồng Nhân đó trốn sang Vân Nam và cư trú tại đó, một phần thì lên núi Đại Trúc.

Họ có một thứ tà thuật gọi là Nhiếp Thanh Thuật, thứ tà thuật này rất là kỳ dị quái gở. Họ nằm trong mồ mả, hay quan tài người chết để luyện tập, nhờ có dị thuật này mà Đồng tộc có thể chống lại sự xâm lăng của các giống dân khác, nhờ đó dân tộc này mới không bị tiêu diệt.

Ngũ Âm giáo cũng phát sinh ở Đồng tộc mà ra Thứ võ công của họ gọi là Âm Nhu công, người muốn luyện Nhu Công này phải nằm trong Cổ Mộ hay là cái hòm không của xác chết đã lâu, hút thâu thiên địa và âm

chi khí luyện thành võ công, nếu công phu luyện tới đợt thứ nhất, có thể tự do rút cả đầu hoặc tứ chi vào trong thân thể, tránh được sự đả kích của đối phương, lại có thể khiến cho tất cả bộ phận của mình khi vận khí lên mềm nhũn như bông gòn.

Ngoài ra, còn có bài âm độc thủ pháp tấn công kẻ địch khiến cho kẻ địch bị hôn mê cũng như lúc này luồng lãnh khí của tên yêu đạo đó đã phun vào người Vương Trùng Dương tên là “Phụ thân khí”.

Người tầm thường bị y phun trúng, lập tức thấy thân thể giá lạnh, người hít phải lãnh khí đó ngất xỉu ngay lập tức, và bị khí lạnh làm cho tứ chi cứng lại

Bởi thế cho nên Chu Bá Thông bị thứ “Phụ thân khí” phun nhằm ngất xỉu

Còn họ Vương lẽ ra cũng không sao tránh thoát nhưng nhờ xưa kia Vương Trùng Dương ăn được Trùng Sâm. Thứ sâm này nó bổ phẩm Trùng Dương, bởi thế cho nên dương khí của Trùng Dương rất mạnh, nên không bị ám hại

Quái hòa thượng đó thuộc loại Đồng tộc, không phải Hán tộc.

Y lén vào trong hang Bách Cầm, phun đảo Chu Bá Thông, và nghe được bí mật của Cửu Âm chân kinh, nhưng bị Thanh Hư chân nhân phát giác kịp thời và bị một chiêu cách ngang cửa sổ té lăn xuống đất.

Tiếp theo đó bị Trùng Dương đuổi theo, y biết không thể nào trốn được vì thuật kinh công của Vương Trùng Dương cao hơn y quá nhiều Bởi thế nên y mới giả chết để lừa gạt Trùng Dương.

Cách giả chết của Ngũ Âm giáo hết sức là khéo léo, chỉ cần vận Âm khí lên là toàn thân giá lạnh, không cần hô hấp nên không có hơi thở nữa, mà thân thể cũng cứng đờ như xác chết.

Thường thường các võ gia nội công tinh thực có ngưng thở cũng chỉ được độ mười hay hai mươi phút, nhưng riêng về phái Ngũ Âm giáo là họ có thể ngưng thở liên tiếp hàng mấy khắc đồng hồ.

Dù cho có chôn họ xuống đất họ cũng có thể bới đất mà chui lên được.

Những người biết rõ tà thuật của chúng chỉ có cách bỏ đầu lấy óc của chúng nó ra thì nó không thể hồi dương được nữa

Sau khi nghe Thanh Hư chân nhân nói rõ nguồn gốc của phái Ngũ Âm giáo, Vương Trùng Dương tỉnh ngộ, chàng vội vàng chuyển mình dùng thuật phi hành phóng nhanh như bay ra của hang Bách Cầm, quả nhiên xác chết của Quái tăng đã mất hẳn, dấu máu dưới đất vẫn còn và biến thành màu tím đen. Vương Trùng Dương dậm chân xuống đất mà than rằng :

- Lần này thật là Bát Thập Lão Nương bị thằng trẻ gạt, thật là mắc lừa của thằng trọc ấy rồi

Sau này, Vương Trùng Dương vì bị Quái tăng giả chết đánh lừa cũng bắt đầu luyện tập ngưng thở, học bản lãnh giả tử ở Yên Hà Động.

Nhờ đó, mới giả chết dụ Tây Độc Âu Dương Phong đến trộm Cửu Âm chân kinh chàng dùng thuật Nhất Dương chỉ phá được thuật Hấp Ma Công của Âu Dương Phong.

Đó là chuyện sau

Đây nhắc lại Vương Trùng Dương bị mắc kế của Quái hòa thượng, buồn bã trở về Cổ Thụ Lâm kể lại tất cả sự việc cho Thanh Hư chân nhân nghe

Thanh Hư chân nhân đã biết trước nên không làm lạ chỉ thở dài, người lại hỏi hình dáng của Quái tăng đó ra sao, và sự giao đấu của hai người thế nào

Vương Trùng Dương nhất nhất kể lại từ đầu đến cuối rõ ràng. Thanh Hư chân nhân than thở :

- Quả thật Quái hòa thượng ấy là đồ đệ của Trúc Sơn Lão Quái Đạt Ni Ma

Ngay khi, Trùng Dương ở Điền Nam đã từng nghe được tên tuổi của Trúc Sơn lão quái, nên hỏi lại sư phụ :

- Thưa sư phụ, có phải mười năm về trước Đạt Ni Ma đã bị “Tẩu hỏa nhập ma” nửa mình bị tê liệt nằm trong Cốc Long Lãnh. Đồ đệ nghe nói ông ấy bị ác đồ bức lấy bí quyết không được, đã giết ông ta bằng cách giải phân thân thể. Như thế tên ác tăng vừa rồi là đồ đệ của Đạt Ni Ma, hẳn tên là gì?

Thanh Hư chân nhân lại thở dài nói rằng :

- Trúc Sơn Lão Quái có tất cả ba nghiệt đồ. Sư phụ chúng nó chết rồi thì ba tên ấy tha hồ tung hoành ngang dọc. Ta nghe nói sau đó gặp một số người hiệp sĩ chính phái ở tỉnh Côn Minh giết chết hai tên. Có một đứa thoát khỏi có lẽ là Quái tưng hôm nay đến hang Bách Cầm dò lạ

Tên yêu nghiệt đó mấy hôm nay ta thường thấy xuất hiện ở gần Sùng Sơn lẫn lút trong rừng núi, ta chỉ tưởng đấy là phường trộm cướp quyền kinh bí cấp mà thôi, nào ngờ y lại hướng vào ta mà hạ thủ.

Nhưng đồ đệ đánh trúng nó hai cái Kim Cương chưởng đó thì thương tích của nó cũng đã trầm trọng lắm rồi!

Trong một trăm ngày nó phải tìm được thuốc cải tử hồi sinh là Hà Thủ Ô thì nó mới bảo toàn tính mạng được.

Nói tóm lại, ta chỉ hy vọng nó không tìm được thứ thuốc, và sẽ chết trong vòng một trăm ngày thì ta mới khỏi lo về sau mà thôi

Hai thầy trò nói chuyện về Quái tăng và Ngũ Âm giáo xong rồi, thì Thanh Hư chân nhân lại nói qua Cửu Âm chân kinh.

Trước kia, Thanh Hư chân nhân thường nhân du đây đó, một ngày kia ông đến Hoa Sơn ở tỉnh Thiểm Tây kiếm một người bạn.

Người đi đến gặp người bằng hữu đó, thì người đó lại đứng lúc đi xa nên không gặp, vì muốn gặp người bạn cố tri ấy, nên Thanh Hư chân nhân ở lại Hoa Sơn dạo khắp nơi danh lam thắng cảnh như Hoàng Long Động, Thượng Thiên Thê, Bách Chuyển Phong..v..v...

Một hôm Thanh Hư đang dạo chơi tại núi Thái Hoa, thấy cuồng phong thổi mạnh, mây đen kéo đầy trời, như sắp có trận mưa lớn, Thanh Hư chân nhân sợ ướt hết quần áo thì phiền lắm, nên tìm nơi trú ẩn.

Sau khi rảo bước xuống Huyền Võ Nham thấy tại nơi đây có một cái kệ thiên nhiên, dốc chừng mấy thước sâu, vào chừng một trượng.

Đỉnh kệ có mọc những loại thảo mộc nhỏ, Thanh Hư chân nhân lập tức đi vào trong cái kệ đó, gió càng thổi mạnh, sấm chớp liên hồi chỉ một lát trời mưa như trút nước. Thanh Hư chân nhân tự nghĩ :

- May mà mình trú được ở đây nếu không thì ướt hết.

Mưa ngày càng mau gió ngày càng lớn. Thanh Hư chân nhân ngồi trên một hòn đá, thốt nhiên từ trong hang vắng vắng đưa ra tiếng đàn tranh.

Tiếng đàn điêu luyện, tiết tấu thật là kỳ ảo Thanh Hư chân nhân giật mình kinh ngạc, thầm nghĩ :

- Sao ở nơi cùng cốc thâm sơn này lại có người gảy đàn tranh.

Nghĩ đoạn, Thanh Hư cất tiếng nói to :

- Bạn nào ở trong thạch động đàn tranh, xin cho tại hạ được diện kiến.

Liên tiếp nói luôn mấy lần, không thấy ai trả lời, mà tiếng đàn vẫn liên tiếp chẳng ngừng, Thanh Hư chân nhân lấy làm kỳ lạ rõ ràng tiếng đàn phát ra từ trong vách đá.

Tự nhiên Thanh Hư chân nhân nghĩ ra một đạo lý, bèn thối lui lại mấy bộ vận nạp khí đơn điền, đưa hai tay để vào vách đá, nơi sinh ra tiếng đàn tranh đều đều kỳ lạ đó vận dụng thể Kim Cương Cự Linh Chưởng hết sức xô mạnh một cái, thật quả là ghê gớm sức xô của Thanh Hư chân nhân nghe đánh “ầm” một cái, một tảng đá ở sát vách tức thì di chuyển có đến hơn ba thước.

Một cảnh lạ lung hiện ra trước mắt, té ra ở sau tảng đá là một căn phòng, hình như cái đấu, rộng chừng sáu thước vuông, chính giữa có bộ xương người, hai tay hạ thù coi tựa tảng đạo tinh tọa

Trước bộ xương người đó có để một cái đàn tranh, hình dáng kỳ cổ, cái đàn này chắc làm bằng thép, đen sì lông lánh, không có bị sét gỉ, dây huyền còn mới, đỉnh phong có một cái lỗ nhỏ, nước mưa từ cái lỗ đó rơi

xuống sa trên giây huyền, phát ra tiếng “tình tính tang tang” thay đổi âm điệu một cách kỳ ảo, chẳng khác chi có người gảy đàn.

Đã vén được màn bí mật tiếng đàn trong vách đá phát ra Thanh Hư chân nhân không nhịn được tức cười

Đột nhiên Thanh Hư chân nhân có một ý nghĩ khác, tại sao xương người này lại ở trong thạch thất?

Vị trí của tảng đá là do nhân lực tạo thành, đóng lại cửa vào thạch thất. Nói tóm lại không phải tự người này di chuyển tảng đá để tự giam mình, ắt đã bị người khác di chuyển tảng đá để ngăn cửa, khiến cho ngạt thở mà chết.

Nghĩ như thế, Thanh Hư chân nhân không còn do dự gì nữa, bèn lấy trong người ra “Thiên lý dạ minh hỏa hồng” đốt lên.

Trong phòng sáng rực, trông rõ ràng không sót một vật gì, lúc đó Thanh Hư lại phát hiện một sự kiện mới lạ nữa, ở đằng sau bức xương người có treo một bức họa đồ.

Đó là một bức thủy mặc vẽ phong cảnh núi Hoa Sơn, giấy họa tuy đã vàng, nhưng không nổi mùi mốc, hoặc hư hỏng, nét vẽ vẫn nguyên vẹn, không hề bị phai bạc. Cái trục họa đồ bằng thứ gỗ quý bóng láng vẫn tốt đẹp.

Ngay ở trên tường có khắc mấy hàng chữ, Thanh Hư chân nhân không giám tự ý xông tới, nhờ phản quang của những nước mưa ở ngoài động, chú ý nhìn vào thì thấy hàng chữ viết như sau :

“Tại hạ là thượng môn của phái Không Động biệt danh kêu Hải Vân Tử, dùng hết sức đời để bảo tồn Cửu Âm chân kinh miên sao để khỏi nguy cho các giới võ lâm. Đã ba mươi năm qua không đổi chí, đến khi mình sắp chết, muốn hủy kinh mà không dám chìm nó xuống khe, chỗ giấu chân kinh để trong họa đồ, tặng kẻ có duyên”.

Khắc trước khi chết “Đức Hữu Ngũ Niên”

Lúc đó Thanh Hư chân nhân mới biết rằng bộ xương người đó chính là Hải Vân Tử đã mang Cửu Âm chân kinh qui ẩn một trăm năm về trước.

Ông ta bảo toàn Chân kinh, đến khi mình sắp chết mới dấu một nơi bí mật lại e dè võ học quý báu nên không dám hủy đi

Nhưng e có những kẻ xấu lấy được làm hại đến võ lâm, giữa hai sự nan giải ấy, không tìm được kế vẹn toàn, nên trước tiên mang ẩn dấu Chân kinh vào chỗ dấu họa đồ, khiến kẻ có duyên sau này tìm được, dụng tâm chịu khổ, Thanh Hư chân nhân nghĩ đến đây bất giác thấy lòng cảm phục, lập tức hướng về hải cốt của vị võ lâm tiền bối đó vái lạy mấy cái

Thanh Hư chân nhân lạy hải cốt đó rồi mới đứng dậy, mở bức họa đồ trên tường xuống, cuộn lại để trong túi

Lại còn e có di vật gì khác để lại chẳng, Thanh Hư chân nhân cẩn thận đào bới khắp cả mặt đất cả nửa ngày chỉ thấy có mấy cái ám khí ở trong phòng đã rỉ sét cả, trông không ra hình dạng gì cả.

Thanh Hư chân nhân lúc đó mới ra khỏi Huyền Võ Nhan đi xuống Hoa Sơn, mang theo họa đồ hình ra nghiên cứu

Không bao lâu Thanh Hư chân nhân tìm ra sự bí mật ở trục họa đồ. Lúc đó, mới biết rõ Hải Vân Tử đã chìm họa đồ đó xuống khe núi Hoa Sơn.

Thanh Hư chân nhân có ý định đến Hoa Sơn tìm kiếm, nhưng Thanh Hư chân nhân lại tự nghĩ :

- Là một chứng môn của Toàn Chân phái võ công đã tới độ cao siêu, tìm ra được Cửu Âm chân kinh chưa chắc có ích lợi gì, mà trong họa đồ vẽ rất kỳ ảo cao thâm, tìm kiếm cũng chưa thể thấy nơi tàng ẩn chốn nào

Do đó Thanh Hư chân nhân thấy thọ nguyên đã tận, mới đem họa đồ giao lại cho đồ đệ là Vương Trùng Dương và thuật lại hết đầu đuôi Vương Trùng Dương nghe sư phụ rút lời thấy trong lòng rất xúc động.

Thanh Hư chân nhân nghiêm nét mặt nói :

- Vương Trùng Dương, điều thứ ba con đã hiểu rồi. Sau này con đến núi Hoa Sơn tìm kiếm Cửu Âm chân kinh, điều cần nhất con phải làm ngay là sau khi con tìm kiếm thấy Cửu Âm chân kinh tập luyện độ mười hay hai chục năm, con phải khởi hành đến Tây Nhạc mà tìm cuốn Võ lâm Bí cấp, con gắng ghi nhớ.

Vương Trùng Dương kính cẩn vâng lời, Thanh Hư chân nhân lại trao cái rương gỗ cho chàng và thở dài một cái như trút hết mối ưu tư.

Hai hôm sau Vương Trùng Dương túm tóc làm đạo sĩ trước mặt sư phụ, Thanh Hư chân nhân biết rằng số mạng ông đã tận, nên mang hết khẩu quyết bí truyền và cách giàn bày trận Thiên Cương Bắc trận pháp giảng giải thật cặn kẽ cho Trùng Dương.

Lúc đó, Châu Bá Thông cũng không còn nhỏ dại gì nữa, nên cũng quanh quẩn suốt ngày bên sư phụ và chịu lắng tai nghe sư phụ giảng giải nên chàng ta cũng thu lượm được nhiều bí quyết võ công.

Thời gian thấm thoát, thoáng một cái đã hai mươi năm ngày qua, Thanh Hư chân nhân gọi hai môn đồ đến bảo rằng :

- Nếu ta có thác đi rồi, chúng con hãy cố luyện tập lại võ công, và hết sức giữ mình cho đạo đức, đừng để cho ba chữ Toàn Chân phái bị mất đi trong giới võ lâm. Có như thế ta mới yên lòng nhắm mắt nơi suối vàng.

Thanh Hư chân nhân nói xong, đôi mắt nhắm lại hai tay để trên đầu gối, ngồi xếp bằng tĩnh tọa trên cái nệm tròn, chưa đầy mười phút thì hồn qui tĩnh thổ.

Vương Trùng Dương thấy sư phụ không thở nữa mới giạt mình hoảng hốt lại coi và mó vào tay chân của Thanh Hư chân nhân thấy chân tay lạnh như băng, biết rằng sư phụ đã vũ hồn đi rồi, bất giác thương cảm buông rơi hai hàng nước mắt. Châu Bá Thông lại gần hỏi thăm :

- Sư phụ đã tịch rồi

Trùng Dương sụt sùi gật đầu, Châu Bá Thông nghe dứt lại oa lên khóc, tiếng của Bá Thông cứ rống lên từng hồi nghe thật là thảm thiết.

Trùng Dương cũng không cản ngăn được sự thương tiếc. Nhớ lại những ngày Thanh Hư chân nhân khổ công luyện tập và khuyên răn dạy bảo, tuy không có công sinh nhưng có công dưỡng, sinh dưỡng đạo đồng, lại càng làm cho Trùng Dương đau xót như ai cắt ruột, bào gan. Chàng ôm lấy người sư đệ mà than khóc.

Khóc mỗi mồn hai người mệt quá cùng thiếp đi lúc nào không biết, đến nửa ngày mới tỉnh, di thể của Thanh Hư chân nhân vẫn ngồi đấy, trông thần sắc như lúc còn sống, Trùng Dương thở dài, lắc đầu nói :

- Thôi thôi, duyên tận kim sinh, chúng ta hãy chôn cất sư phụ cho rồi

Trong rừng sâu không có quan tài, đạo gia thường dùng cách hỏa táng.

Hai huynh đệ Vương Trùng Dương và Châu Bá Thông bèn vào rừng đốn củi khô chất đầy chung quanh thi thể Thanh Hư chân nhân, phóng hỏa, ngọn lửa cao ngất, không đầy một tiếng đồng hồ, thi thể của Thanh Hư chân nhân đã thành đống tro tàn. Hai huynh đệ lấy cái chĩnh đựng cốt đã dự bị sẵn từ trước kia, đựng di cốt vào trong và trôn tại một nơi hẻo lánh trong hang Bách Cầm.

Vương Trùng Dương chôn cất sư phụ xong, chàng và Châu Bá Thông theo thể chế của người xưa giữ mộ ba năm.

Trùng Dương tuân theo lời dặn của sư phụ trước kia còn sinh thời, coi Châu Bá Thông như là em ruột của mình, hết sức truyền thụ võ công của Toàn Chân phái cho họ Châu

Châu Bá Thông chăm chỉ rèn luyện nhưng thật ra chịu khó khổ luyện chỉ có bốn chục phần, còn sáu chục phần là nhờ vào sự thiên phú thông minh của mình, bởi thế cho nên dầu sao về võ thuật của họ Châu vẫn kém xa Vương Trùng Dương.

Quang âm thấm thoát đã qua ba năm trời, kỳ hạn giữ mộ của Trùng Dương đã hết.

Hang Bách Cầm bây giờ đã có thêm ba nam một nữ, đó là Mã Ngọc, Khẩu Phùng Xuân từ Yên Kinh đến, Tôn Phượng Cô và Đàm Thiên Thoại từ Đông Hải tới

Trùng Dương hỏi lại chuyện của Mã Ngọc, thì chàng cho biết, sau khi báai sư rồi đem gia tài phân phát cho tất cả những kẻ bần cùng, chỉ để lại một số tiền làm phí dụng rồi đến ẩn tại Ngọc Tuyền Sơn ở ngoại ô Yên Kinh, cách xa với nơi phồn hoa đô hội, chuyên luyện nội công như Vương Trùng Dương đã truyền bảo liên tiếp trong ba năm trời, đúng kỳ hạn mới khởi hành về phía Nam.

Còn Tôn Phượng Cô và Đàm Thiên Thoại hai người dần dần giải tán bớt thảo khấu của Hắc Phượng bang, lại thảo phá tất cả doanh trại trên Thừa Tứ Quân Đảo

Lúc đó, hai người mới dời khỏi đảo Kim Ngao, đến tại đảo Sùng Minh tại tỉnh Giang Tô, luyện tập hai năm, rồi mới khởi hành đi Sùng Sơn.

Vương Trùng Dương thấy Mã, Khấu, Tôn, Đàm bắt phụ sở khắc, thì mừng rỡ vô cùng, khen ngợi và khích lệ họ rồi cử hành lễ báai sư tùm tóc.

Mỗi người được Vương Trùng Dương ban cho một đạo hiệu Mã Ngọc lớn hơn hết, Vương Trùng Dương cho hiệu là Đơn Dương Tử, Khấu Phùng Xuân hiệu Trường Xuân Tử, đạo danh là Sử Cơ, Đàm Thiên Thoại hiệu là Trường Chân Tử, đạo danh là Sử Điển.

Chỉ có Tôn Phượng Cô là nữ khó đổi tên tuổi, Vương Trùng Dương đang nghĩ ngợi cho nàng một cái một cái đạo hiệu, Tôn Phượng Cô bỗng lấy ra một miếng vải trong túi, trên vải có thêu một cái sọ người bằng chỉ tơ đen, cười nói :

- Thừa sư phụ, ba năm về trước sư phụ cho con một bức tranh này mà cái tà qui chánh, đệ tử thêu bức tranh này đeo ở ngực để nhớ sự khuyên dạy của sư phụ.

Vương Trùng Dương bỗng vỗ tay nói :

- Hay lắm, ta đặt đạo hiệu cho con là Tôn Bất Nhị.

Vương Trùng Dương đặt xong đạo hiệu cho bốn đệ tử, rồi bắt đầu từ ngày hôm ấy, họ Vương truyền cho bốn đệ tử căn bản võ công theo lối thiên phú của từng người và sự ưa thích riêng biệt của họ mà truyền dạy

Lúc đó, Vương Trùng Dương cảm thấy hang Bách Cầm quá chật hẹp, không đủ cho cả bốn người tập luyện võ công, bèn dọn đến Yên Hà Động ở đằng sau Thiếu Thất Sơn.

Yên Hà Động là một trong những thắng cảnh của Sùng Sơn. Hai mùa Xuân, Hạ, mây ở Sùng Sơn đa số là do một vùng ở đây phát ra, suốt ngày trông như khói sương mù, bởi thế cho nên người ta mới đặt cho là Yên Hà Động.

Trùng Dương dọn đến nơi đây là thích Yên Hà Động, nơi hẻo lánh tĩnh mịch, không giống như hang Bách Cầm kề cận với Thiếu Lâm tự, thỉnh thoảng vẫn có người đi lại, mà còn nhờ những khối mây mù đó để luyện nhãn lực cho mấy môn đồ.

Ngày, tháng trôi đưa thấm thoát đã ba năm trời, tài nghệ của Mã Ngọc và bốn người so với trước đã tăng gấp bội

Trong ba năm này, Vương Trùng Dương không hề rời khỏi Yên Hà Động nửa bước.

Những lúc rảnh rang, Vương Trùng Dương lại mang hai bản họa đồ một bức Hoa Sơn Tàng Kinh và một bức Thiên Cương Bắc Đẩu trận, khổ tâm nghiên cứu

Lúc ấy, Vương Trùng Dương mới từ từ hiểu rõ, chàng nghĩ thầm :

“Thiên Cương Bắc Đẩu trận còn thiếu ba người, không thể bày luyện được, nay ta hãy tới Hoa Sơn tìm Cửu Âm chân kinh trước đã”

Sang năm thứ tư, Vương Trùng Dương quyết định tới núi Hoa Sơn, chàng bèn bảo sư đệ là Châu Bá Thông thầy thế mình dạy bốn môn đồ, rồi chàng chọn ngày tốt khởi hành ra khỏi Sùng Sơn hướng về Hoa Sơn đi tới

Sùng Sơn ở tỉnh Hà Nam, Hoa Sơn ở tỉnh Thiểm Tây, vừa là chỗ giáp ranh Trùng Tây Nhị Nhạc, đối diện với núi Hoa Sơn.

Trùng Dương trước đã từng đi qua hai lần, lần này là lần thứ ba

Đi chưa được mười ngày, Trùng Dương đã tới chân núi Thiếu Hoạ Hôm ấy, gặp lúc đã chiều tà, Vương Trùng Dương bèn tìm tới nhà một người chuyên nghề săn bắn xin tá túc.

Đời nhà Tống bỏ võ, tu văn, phụng thờ đạo giáo làm quốc giáo, Trùng Dương là một đạo sĩ dĩ nhiên được mọi người tôn sùng.

Người đi săn tên Vương Phúc, ân cần chiêu đãi Vợ chồng chia nhau ra một người xuống bếp nấu cơm còn một người thì đứng hầu Trùng Dương.

Lúc đang chuyện trò, bỗng nhiên ngoài cửa có một thanh niên chưa đến hai mươi tuổi bước vào, dáng người hùng vĩ tuấn tú, lúc đó vợ của Vương Phúc nói vọng lên :

- Bân nhi, con đã về đó à, Đạo trưởng không ăn mặn, con hãy ra chợ mua ít thức ăn chay về đi

Wương Trùng Dương chưa kịp nói gì thì nghe thiếu niên đó nói lớn :

- Thưa phụ thân, thật là đáng tức, hôm nay, con tới núi Hoa Sơn săn bắn, lại xung đột với ba anh em họ Hoắc đấy!

Wương Phúc hừ một tiếng, rồi quay lại nói với Trùng Dương :

- Thưa Đạo trưởng, thằng này là con của lão phu tên là Vương Nguyên Bân, vì mẹ nó nuông chiều, nên hay gây lộn với người

Wương Nguyên Bân vội nói :

- Thưa phụ thân, ba anh em họ Hoắc ấy thường tự khoe mình quyền bằng tinh thông, coi người bằng nửa con mắt, tự xưng là vô địch trong thiên hạ, nên con phát ghét mới cùng chúng gây chuyện đánh lộn, nếu một chọi một con đâu có sợ.

Nhưng đằng này, bọn chúng cả ba đứa áp lại đánh một mình con. Chúng cậy có bài quyền Tam Tinh Liên Tọa quyền mà cả ba đứa cũng hợp nhất lại cùng đánh, nên con đành chịu thua Bọn chúng đáng ghét lạ, cứ thấy con từ đằng xa đã sửa soạn đánh nhau với con rồi, như thế phụ thân bảo con có tức không?

Wương Phúc thấy con mình ở trước một vị đạo sĩ mà ăn nói lỗ mãng chỉ kể chuyện đánh nhau, muốn cất tiếng mắng, thì Vương Trùng Dương bỗng cất tiếng cười ha hả nói :

- Con ưa đánh lộn lắm sao, ta thử ngồi tại đây, cho con đánh thử một quyền xem sao

Wương Phúc vội nói :

- Thưa Đạo trưởng, thằng con bất hiếu của lão phu vô phép lắm, xin Đạo trưởng đừng giận với nó.

Wương Nguyên Bân đã ngắt lời cha, hỏi họ Vương :

- Thưa Đạo trưởng, người kêu tôi đánh thử một quyền chẳng hay có dụng ý gì?

Trùng Dương lại cười ha hả nói :

- Diệt nhi, con cứ đánh ta một quyền, ta sẽ dạy con cách đánh bại ba anh em họ Hoắc.

Wương Nguyên Bân tuổi còn trẻ, tính háo động, nghe thấy Đạo trưởng nói như vậy thì cả mừng, chẳng nói chẳng rằng đưa ngay quyền nhằm ngực nhằm ngực Vương Trùng Dương tổng tới một trái rất mạnh, thế võ đó là trích trong bài Hắc Hổ quyền pháp, Vương Phúc trông thấy vội quát to :

- Súc sanh sao vô lễ như thế!

Vừa nói Vương Phúc vừa toan đứng lên cản Vương Nguyên Bân lại, nhưng mới đứng dậy đã nghe tiếng Đạo trưởng họ Vương quát lên một tiếng “tê” và tiếp theo đó hai tiếng “bịch bịch” vang lên, thân hình của chàng Vương Nguyên Bân đã bị Trùng Dương dùng tay áo phất một cái ngã ngửa ra đằng sau đến bảy tám bộ.

Hóa ra, lúc Vương Nguyên Bân đâm vào ngực Trùng Dương, họ Vương liền dùng thế Thủy Tụ Lưu Vân, tay áo phất ra, cuốn chặt lấy người mượn sức của cậu đánh lại cậu tạ

Năm xưa, Trùng Dương cũng đã dùng tuyệt kỹ công phu này đại náo La Hán Đường làm ngã một lúc mười tám mộc nhân La Hán của Thiếu Lâm tự, hôm nay Trùng Dương lại mang bài đó ra để đối phó với Nguyên Bản, võ nghệ của Nguyên Bản hãy còn thô thiển chống sao được, nên mới té ra ngoài đất.

Vương Nguyên Bản thấy Trùng Dương chỉ dùng có tay áo đánh ngã mình và lại thấy toàn thân đau nhức thì vội vàng đứng dậy và thưa :

- Đạo trưởng, bản lĩnh người rất cao cường, so với anh em họ Hoắc gấp mấy chục lần, tiểu diệt kính phục Đạo trưởng rồi, xin Đạo trưởng dạy cho diệt nhi với

Vương Trùng Dương cất tiếng cười vang hỏi :

- Mày muốn ta dạy mày để đi đánh lộn với ba anh em nhà họ Hoắc thì mày phải kể rõ cho ta nghe ba anh em họ Hoắc là người như thế nào, vì sao mà lại gây sự đánh lộn với mày. Hãy nói hết cho ta nghe thì ta mới dạy mày được chứ?

Vương Nguyên Bản vội vàng mang hết đầu đuôi câu chuyện nói lại Vương Trùng Dương nghe

Nguyên ở dưới chân núi Thiếu Hoa, có nhiều thợ săn ở đấy, họ toàn là những người bản xứ có căn bản võ công, là một nhà săn bắn là phải biết võ rồi vì như thế mới có thể chống lại với thú dữ trong khi săn bắn.

Vương Phúc trước kia cũng thuộc về hạng khá võ thuật, con trai là Vương Nguyên Bản cũng được cha truyền thụ nên cũng khá giỏi

Trong bọn thợ săn thì gia đình họ Vương săn được nhiều thú vật nhất, nhiều người mang con tới xin Vương Phúc dạy bảo võ nghệ cho

Nhưng cách đây vào khoảng nửa năm, có ba anh em họ Hoắc về ở dưới chân núi Thiếu Hoa. Ba người này còn ít tuổi, người thứ nhất tên là Hoắc Văn Quý, người thứ hai tên là Hoắc Văn Phú, người thứ ba tên là Hoắc Văn Định.

Ít lâu sau, ba anh em họ Hoắc nói với bọn thợ săn là võ nghệ của họ Vương còn thô thiển vô dụng, học tới già cũng chẳng có ích lợi gì, trái lại, nếu theo học ba anh em chúng có thể nói mau tiến phát, danh tiếng sẽ nổi như cồn.

Vương Phúc tuổi đã già nên tính tình điềm đạm, tuy nghe thấy cũng chẳng nói gì, trái lại, Nguyên Bản còn thanh niên khí thịnh không chịu khuất phục, lập tức kiếm ngay ba anh em họ Hoắc đánh lộn, thoát tiên chàng và Hoắc Văn Định giao đấu có đến mười hiệp, chàng đã tặng cho Văn Định một quyền bể lỗ mũi.

13. Hoa Sơn Tầm Kinh

Nào ngờ Hoắc Văn Quý, Hoắc Văn Phú hai người, then quá hóa giận lập tức hét lên một tiếng, đồng thời tiến tới, ba người liên thủ, sử dụng “Tam Tinh Linh Tỏa trận pháp”, đánh Vương Nguyên Bản trọng thương, nằm trên đất không nhúc nhích được.

Vương Nguyên Bản còn thổ mấy khẩu huyết, điều trị hơn tháng trời mới được khang phục.

Vương Phúc xem ra ba anh em họ Hoắc tuy danh là nhà săn bắn, thực ra không có đi săn gì cả, lại lịch bất minh, xét ra không phải là người hiền lành, vì mình không muốn gây chuyện, vả lại đã nuốt giận lặng tiếng không đi báo phục, còn khuyên con không nên đi gây chuyện với đối phương nữa.

Nào ngờ, Vương Nguyên Bản không chịu nhục, nhân khi phụ thân vắng mặt, đã lên đi hai lần đánh nhau với anh em họ Hoắc, không đem một chút thành tích, trái lại còn bị thương.

Vương Phúc giận dữ tức mình không truyền thụ bản lãnh cho con nữa.

Nhưng, Vương Nguyên Bản vẫn không cam lòng, ngày ngày ở nhà khổ luyện công phu độ chừng một tháng, lại đi kiếm ba anh em họ Hoắc đánh nhau nữa.

Lần nào cũng bị thất bại, trước sau đánh có cả ngàn trận, mà không lần nào được hơn. Lần này may mắn không bị thương, hấn ngập nga ngập ngừng kể hết câu chuyện đã qua.

Nghe hết câu chuyện Vương Phúc nói với Trùng Dương :

- Thằng bé này “Hảo dũng đầu lang”, bại rồi còn không phục người, nhiều khi tôi nghĩ mặc ba anh em họ Hoắc thông đả một trận, làm cho nó gãy chân, gãy tay, biến thành phế nhân, để sau này nó không còn đánh nhau với người ta được nữa

Trùng Dương cả cười :

- Vương lão bá, con của ông rất có chí khí, sao để nó thành phế nhân. Hảo hài nhi, may qua đây lão dạy may cách phá “Tam Tinh quyền”.

Trùng Dương cầm ba ly nước, bày lên mặt bàn, hai trước một sau, xếp thành hình chữ phẩm đảo ngược rồi dùng ngón lay di động mấy lần ly nước, hỏi rằng :

- “Tam Tinh Liên Tọa quyền pháp” của ba anh em họ Hoắc như thế này phải không? Khi công hai trước một sau và sau một trước phải vậy chăng?

Wương Nguyên Bản mừng rỡ nói :

- À! Té ra ông biết sử dụng “Tam Tinh Liên Tọa quyền”!

Wương Trùng Dương nói :

- Muốn phá Tam tinh liên tọa này cũng không khó lắm. Trước hết may phải phá cách tiên tọa của họ, nhằm người chính giữa hình chữ phẩm, trùng ngón “Lưu Vân thủ” hóp một cái, thiếp một cái, như cách mà ta vừa làm hồi nãy, rồi một tiến một thoái, làm té ngã người chính giữa, thế là Tam Tinh Liên Tọa đã được giải thì may có thể đánh tan họ.

Wương Trùng Dương nói xong, bèn diễn lại hai lần bộ Lưu Vân thủ, mỗi lộ chiêu thức giảng giải kỹ càng.

Wương Nguyên Bản tâm lãnh thần hội, thốt nhiên cả cười, vỗ tay kêu rằng :

- Được rồi! Đạo trưởng, tôi đi mua món ăn chay về cho ông!

Nói rồi phóng mình chạy như bay ra ngoài

Wương Phúc than thở nói :

- Thằng bé này thật “ngoan liệt”, mà Đạo trưởng lại dạy nó đánh nhau, như rót dầu trên ngọn lửa

Wương Trùng Dương nghe nói mỉm cười không trả lời

Giây lát sau, Vương Nguyên Bản mua mấy gói món ăn chay về. Vương mẫu dọn cơm ra cho Trùng Dương ăn.

Tối đến Vương Nguyên Bản đi ngủ sớm để tĩnh dưỡng tinh thần.

Sáng hôm sau, vợ chồng Vương Phúc còn ngủ chưa thức dậy, Vương Nguyên Bản đã chạy ra ngoài rồi, chưa đến giờ Tỵ đã chấy nó như một làn khói bay ở ngoài chạy về la lớn :

- Đạo trưởng, quyền pháp của ông thật linh. Hôm nay tôi mới ra tay thử đã đánh ba anh em họ Hoắc rã rời tới tả, lão nhị và lão tam còn bị thương nữa, từ nay trở đi chúng nó không dám coi thường tôi nữa đâu!

Wương Trùng Dương mỉm cười hỏi Vương Nguyên Bản sử dụng thế nào ngón Lưu Vân thủ pháp của mình dạy

Wương Nguyên Bản mặt mày hớn hở, liền miệng thuật lại lúc phá Tam Tinh Liên Tọa quyền như thế nào, mới ra tay sử dụng ngay “Bức Thoán Chi Pháp”, về hướng Hoắc Văn Phú ở trung tâm Tam tinh liên tọa, lôi một cái, kéo một cái làm nó té ngã ngay, chút nữa đụng rớt cả cằm, nhưng ba anh em họ Hoắc không chịu thua, vẫn còn đánh nữa

Wương Nguyên Bản liền dùng hai lần Lưu Vân thủ, khiến Hoắc Văn Phú, Hoắc Văn Định liên tiếp nhào hai cái, một té bị thương sau lưng, một té trật bả vai, không còn bò dậy nổi nữa. Nó mới cười ha hả! Ra về.

Wương Phúc nghe con đánh người ta bị thương, hoảng sợ nói :

- Mày là thằng chó chết, đờm to hơn trời, đánh anh em họ Hoắc lộn nhào hai cái thì thôi, tự nhiên còn đánh người ta bị thương. Tụi nó rất nhiều đồng đảng, thử hỏi từ nay về sau, làm thế nào vào rừng săn bắn được?

Vương Phúc vừa nói dứt lời, thì có tiếng la hét từ đằng xa truyền lại!

Vương Nguyên Bản mặt tái biến, Vương Phúc biết Hoắc Văn Quý tụ họp đồng lõa đến trả thù, thì cơn giận nổi lên, dậm chân liên hồi chửi mắng Nguyên Bản liên miện.

Trùng Dương thung dung đứng dậy cười nói :

- Đừng nên sợ hãi, họa này do bản đạo gây ra, phải do bản đạo giải quyết!

Nói rồi chạy ra ngay cổng nhà, thấy có mặt chàng tuổi độ ba mươi, “tía diện trắng hán” tay cầm một cây “Tam cổ thác thiên sai”, thanh thế hung hăng.

Theo sau, hai ba mươi người trang phục “lạp hộ” tay cầm lap sai, trường thương sáng lóng lánh và đòn bảy dây móc, khí thế dữ tợn hướng vào Vương gia xốc tới!

Vương Trùng Dương đứng ngang trước cổng, cúi đầu chấp tay, niệm một tiếng “Vô lượng thọ Phật”. Bọn chúng thấy trong nhà Vương phúc có thêm một vị đạo nhân mặt mũi hiền từ, y quan sáng rỡ, ăn mặc rất tề chỉnh thì lấy làm ngạc nhiên.

Đại hán cầm “Thách thiên xoa” rung một cái, những vòng sắt trên chiếc thiên soa kêu lên long cong. Gã Lớn tiếng quát :

- Tên đạo sĩ vô danh kia từ đâu đến đây? Cút ngay! Gọi tiểu tử Vương Nguyên Bản để ta cho nó một soa vào đầu!

Vương Trùng Dương ôn tồn hỏi :

- Tôn giá là đại sư phụ Hoắc Đại Quý phải không?

Đại hán mặt tím nói :

- Phải! Lão gia là Hoắc Đại Quý, tìm tiểu tử họ Vương để trả thù, không liên can đến người, đừng ngu dại ở đây gánh họa vào thân.

Vương Trùng Dương cười ha ha :

- Sao lại không liên can đến bản đạo? Vương Nguyên Bản từ bao lâu nay chịu nhục dưới tay anh em của tụi hạ. Nhưng nhờ bản đạo dạy nó mấy thế thủ pháp nên phá được Tam tinh liên tỏa quyền của anh em tụi hạ. Ha ha ha!

Hoắc Đại Quý giận dữ gầm lên một tiếng, hươ chiếc soa nhắm ngay ngực Trùng Dương thịch mạnh. Vương Trùng Dương không chút bối rối, đứng im chờ mũi soa đến sát bên ngực mới hươ động tay áo phất mạnh lên cán thác thiên soa!

Nghe “bốp” một tiếng, ngọn soa văng bỗng lên cao hai trượng rớt vào bãi cỏ hoang, hai hồ khẩu của Hoắc Đại Quý bị té ra máu chảy ròng ròng.

Hoắc Đại Quý cả kinh hồn vía chưa kịp phản ứng. Hai ba mươi tráng đinh thấy chủ tướng bị đại bại vội hươ động binh khí đồng loạt xông tới!

Vương Trùng Dương cả cười, tay áo phất tròn bốn phía, phất tới đâu bọn tráng đinh té lăn cù tới đó, lẫn cả binh khí đều rơi lộp bộp xuống đất tựa như lá vàng rơi rụng trước ngọn cuồng phong.

Bọn chúng lồm cồm bò dậy thất thanh kêu lên :

- Không xong, tên đạo sĩ này biết yêu thuật!...

Trong lúc những tên thợ săn sợ sệt, không dám tiến lên, chợt từ xa có một người chạy vụt đến, trang phục khác thường, đầu chít khăn xanh như người Hồi, râu quai nón tua tủa bó hàm, màu da đen bóng như màu đồng cổ, hai mắt to tròn sáng long lanh tia ra những làn tinh quang hung tợn, bước chân nhẹ nhàng vững chắc, Hoắc Đại Quý vừa thấy vội quay lại kêu :

- Sơn chủ đến rất phải lúc. Gã đạo sĩ này quá ư lợi hại!

Gã đại hán ấy trầm giọng nói :

- Lợi hại ư? Hừ! Thấm gì, chúng bây chỉ toàn là đồ vô dụng.

Giọng nói nghe thật kỳ dị, oang oang như tiếng sắt chạm nhau, làm nhức tại mọi người

Hoắc đại Quý hỏ thẹn, lặng im lui ra sau Cha con Vương phúc lúc này bước ra khỏi cửa, sửa soạn chĩa sẵn, đòn bẩy chuẩn bị đối phó. Gã râu quai nón chẳng thêm để ý, cười nhạt nói với Vương Trùng Dương :

- Đạo trưởng này, vừa rồi ông sử dụng công phu “Thủy Tụ Lưu Vân”, có lẽ là đệ tử của Toàn Chân phái

Wương Trùng Dương nghe xong giật mình thăm phục, vì môn công phu của mình, nhờ biết cách vận dụng cương khí vào người mới có thể phát tay áo trở nên cứng như sắt, không vật cứng nào so sánh bằng. Nếu là người nội công chưa đến bậc thượng thặng tuyệt thế, không thể sử dụng, không ngờ gã mặt mũi thô kệch, bộ tịch ngờ nghệch như một tên ngu đần lại nhận biết được!

Hồi nãy thoáng qua đã biết là “Thủy Thủ Lưu Vân” công phu đủ thấy gã không phải là một nhân vật tầm thường.

Wương Trùng Dương không dám xem thường, chấp tay thi lễ và nói :

- Các hạ quá khen, xin cho bản đạo biết đại danh quý hiệu

Gã râu quai nón lãnh đạm đáp :

- Tại hạ chỉ là một thôn phu miền Tây Vực, tên tuổi chưa người biết, bỉ tánh là Âu Dương, đơn danh một chữ Phong có người gọi tại hạ là Bạch Đà sơn chủ nhưng tên ấy tại hạ tự thẹn không dám nhận.

Wương Trùng Dương chu du khắp thiên hạ, bình sanh chưa bước chân đến Tây Vực, cũng chưa hề nghe giang hồ nhắc đến tên Bạch Đà sơn chủ lần nào, chàng trầm ngâm giây lâu rồi nói :

- Phàm mọi sự nên dĩ hòa vi quý, các hạ là người có uy quyền với phường săn này, nên bảo họ thu hồi binh khí, bỏ việc oán thù, mọi người giữ phận làm ăn chẳng hơn ru! Hà tất phải gây thù chuốc oán với nhau làm gì cho thêm khổ thân?

Âu Dương Phong không bận trả lời Vương Trùng Dương chỉ quay đầu lại nạt tội Hoắc Đại Quý và bọn phường săn :

- Còn đợi gì mà chưa chịu rút trở về? Lui mau!

Phường săn dường như rất nể sợ vị quái khách, nên vừa nghe tiếng quát của y ba chân bốn cẳng lợm lảy binh khí hấp tấp kéo nhau đi hết.

Cha con Vương Phúc thấy thế hết sức ngạc nhiên thăm nghĩ :

- Bọn phường săn này từ trước vẫn ngang ngạnh hết mực, tại sao phục tùng người này như thế, xem chừng y không phải là người sinh trưởng ở vùng này, lạ thật!

Chờ bọn phường săn lui xong, Âu Dương Phong nghiêm mặt nhìn Trùng Dương nói :

- Bọn phàm phu tục tử ấy đã đi khỏi, chúng ta có thể thử tài với nhau được rồi

Wương Trùng Dương vừa thốt ra tiếng “Các hạ” thì Âu Dương Phong đã quát to :

- Hãy đề phòng!

Tiếp theo câu nói, tả chưởng đã vung ra hướng ngay trung bộ của chàng, một ngọn kinh phong theo chưởng lực bay áp tới sức mạnh có thể dời non lấp bể.

Wương Trùng Dương không ngờ Âu Dương Phong đột nhiên ra tay, cũng không ngờ chưởng lực của y cương mãnh như thế, lập tức vận khí đơn điền, phát mạnh tay áo đón lại

“Bùng” một tiếng nổ chát tại

Vương Trùng Dương thân hình vững vàng như trụ đá giữa trời không chút di động. Trong lúc chàng vận khí để chống đỡ chưởng lực chàng đã ngấm thừ sức của đối phương, nhận thấy bản lĩnh của Âu Dương Phong tương đương với Bang chủ Hồng Thông mà chàng đã gặp mấy năm về trước, mà cũng không kém quái nhân trong Kỳ môn Thạch Trận trên Kim Ngao đảo, nếu đem so sánh với tài năng chàng lúc đấu với Thiếu Lâm tam lão thì có phần hơn nhiều.

Âu Dương Phong thấy chưởng lực của mình không đánh ngã được Vương Trùng Dương. Trong lòng vô cùng kinh sợ, vì chưởng lực lúc này đã dồn tất cả bình sinh công lực đánh ra mà không hạ nổi kẻ địch.

Bây giờ đã lâm vào thế cưỡi trên lưng cọp, muốn hòa cũng khó mở miệng hòa. Nghĩ thế, y bèn song chưởng lật lại thành chiêu “Phân Bộ Diệu Tiễn” nhắm ngay “Huyền Cơ song huyết” trên ngực Vương Trùng Dương phạt mạnh.

Chờ cho quyền phong vừa chạm đến áo địch thủ, y đột nhiên biến chưởng thành chỉ dùng “Thiết Giáp Thùy” nhắm ngay “Tinh Trúc huyết” sau lưng Vương Trùng Dương điểm tới.

Âu Dương Phong dùng thủ pháp này rất độc hiểm, bề ngoài y dùng chưởng lực thủ pháp điểm kích yếu huyết của đối phương, để dẫn dụ đối phương phải vận dụng cương khí ở đơn điền lên ngăn đón.

Lúc ấy y mới bắt thần sử dụng độc thủ nhằm ngay yếu huyết sau lưng của đối phương điểm mạnh, lối đánh hư hư thiệt thiệt ấy, nếu tinh thần đối phương sơ hở một chút là bị nguy liền.

Vì món “Thiết Giáp Thùy” sử dụng ba ngón tay cái, trỏ, và giữa chắp dính lại, thành hình một mũi chùy bằng thép, mỗi móng tay đều để dài lú ra hơn nửa tấc, nhọn sắc như móng chim ưng, chiêu pháp phối hợp với “Ứng Trảo thủ pháp” dù địch thủ nội công thâm hậu đến đâu, trúng nhằm thì ruột, gan, phổi đều bị nát nghiền.

Vương Trùng Dương không ngờ địch thủ ra tay ác độc như thế, chàng thấy mình với đối phương không thù không oán, tự nhiên y nở dùng thủ pháp ác độ hại mình.

Bất giác nư giận trào sôi, chàng lập tức thối lui nửa bước, sử dụng ngay “Bãi Vân thủ” công phu, phát áo bên tả đánh trúng vào ngực địch thủ.

Âu Dương Phong hét lên một tiếng thất thanh lả đảo thối lui.

Đúng ra, thủ pháp “Thiết Giáp Thùy” của Âu Dương Phong đã điểm trúng huyết sau lưng Vương Trùng Dương, nhưng Trùng Dương nhờ luyện nội công của Toàn Chân phái đã đến lúc “Lư hỏa thuần thanh” bấp bập tự nhiên có phản ứng co giãn theo ý muốn, nên móng nhọn của Âu Dương Phong vừa chạm hờ vào chàng, bấp bập sau lưng Vương Trùng Dương liền lồm vào sâu, thành ra chỉ lực của Âu Dương Phong bị hóa giải tiêu tan.

Nếu Trùng Dương muốn giết Âu Dương Phong chỉ cần bồi tiếp một chiêu tuyệt kỹ nữa thì tánh mạng Âu Dương Phong không còn.

Nhưng Trùng Dương tính không háo sát, nên sau khi đã thương đối phương xong, liền lập tức thối hậu, ôn tồn nói :

- Võ công của các hạ quả rất cao cường, bản đạo hết sức khâm phục. Như vậy đủ thấy tài sức ngang nhau, bản đạo xin được thủ huê.

Âu Dương Phong không đáp lời chi “hừ” to một tiếng, thân hình nhẹ như làn khói, tung mình vào sâu trong lòng núi Hoa Sơn, thoát chốn đã mất dạng. Cha con Vương Phúc bèn tiến lên vái tạ Trùng Dương và nói :

Thằng nghịch tử này đã gây ra bao chuyện tai hại, may nhờ dũng lực của Đạo trưởng giải nguy cho cha con kẻ hèn này. Thật là ân đức như trời bể.

Vương Trùng Dương cười đáp :

- Hai người từ nay đến mười, hay mười lăm ngày, đừng lên núi săn bắn mới mong bảo toàn tánh mạng.

Cha con Vương Phúc ngạc nhiên không hiểu vì sao Đạo trưởng lại dặn mình như thế, nhưng không tiện hỏi, chỉ dạ vâng lời.

Vương Trùng Dương trở về nhà Vương Phúc nghiền ngẫm võ công của Âu Dương Phong, cảm thấy võ công của y rất kỳ lạ.

Chàng lần này đến Hoa Sơn để tìm Cửu Âm chân kinh bất ngờ đụng phải một địch thủ cao cường.

Hơn nữa y lại tổ chức một phường săn đông đảo, xem chừng như y có ý định khác, hay y cũng đến đây để tìm Cửu Âm chân kinh?

Vương Trùng Dương im lặng trầm tư mãi cho đến tối không hay Còn cha con Vương Phúc vì hơn một ngày xông xáo mệt mỏi nên đã ngủ say từ chập tối

Trùng Dương một mình ngồi tĩnh tọa trong phòng vắng, vận khí đơn điền, bồi thần dưỡng sức, chợt nghe ngoài nhà có tiếng động khẽ, Vương Trùng Dương mục chỉ rất tinh, đoán biết đây là tiếng động của loài rắn trùng bò sát đang di chuyển dưới đất và phát ra tiếng động kia

Chàng như sức hiểu có chuyện lạ bèn mở hé đôi mắt sáng như sao, nhìn quan sát bốn phía Quả nhiên từ ngoài song cửa phát ra tiếng động, dường như có vật gì bò lên.

Trùng Dương bình tĩnh sờ tay lên bàn, lấy năm chung trà sắp thành một hàng ngang trước chỗ ngồi

Thời gian không đầy một tuần trà, một con rắn lớn đầu vào, hai mang bạnh ra, đầu bằng cái bát lớn, thở khè khè định chui vào nhà.

Vương Trùng Dương nhận ra là loài rắn rất độc tên là “Phúc xà”, da rắn lẫn lộn bốn màu vàng, đỏ, đen, xanh, màu sắc rất ngoạn mục.

Lúc nổi giận hai mang nó bành lớn gấp ba bốn bình thường, nọc độc ghê gớm, bất kỳ người hay vật bị cắn phải, đi chưa được ba bước là ngã xuống chết liền.

Vương Trùng Dương biết rõ loài rắn này không hề có ở miền Tây Bắc hoang sơ lạnh lẽo, và như vậy loài rắn này tất nhiên có người nuôi dưỡng.

Chàng không còn trù trừ, cầm lấy chung trà để lên lòng bàn tay, dùng hai ngón tay kia búng thật mạnh, chung trà như chiếc tên lila ná bay vút thật nhanh úp lên đầu rắn.

Sức mạnh của chung trà bật ngược thân rắn ra ngoài song cửa, soi lưng vách ván, đầu rắn nát ngườy Cổ bị đứt ngang như dao tiện.

Chốc sau lại có tiếng bò loạt soạt khác, từ ngoài song cửa thêm một đàn rắn nữa bò vào, Vương Trùng Dương búng thêm chung trà thứ hai như trước.

Cứ như thế Trùng Dương búng hết năm chung trà trước mặt liên tiếp giết chết năm con rắn độc hình dạng như nhại

Đột nhiên có tiếng người hút gió thật khẽ, mừng tượng như tiếng côn trùng kêu thụ Vương Trùng Dương cười thầm trong bụng :

- Mi đừng hút gió vô ích, bầy rắn của mi chết hết còn đâu mà trở về!

Kẻ bí mật hút gió một hồi, thấy không động tĩnh gì thôi ngưng hẳn tiếng hút gió. Trong nháy mắt sau đó, tiếng sột soạt vang động khắp nơi, rào rào như tiếng tầm ăn dậu

Trùng Dương biết kẻ lạ đang huy động đoàn rắn vây công mình. Chàng lập tức lay cha con Vương Phúc thức dậy và cho hay :

- Đoàn rắn độc sắp đến, mau dậy đối phó!

Cha con Vương Phúc mắt nhắm mắt mở lật đật trỗi dậy hỏi :

- Rắn đâu

Nguyên Bản định đốt đèn lên cho sáng, Trùng Dương vội ngăn lại bảo :

- Đừng đốt đèn, rắn thấy mà bò ủa vào thì chết cả lũ!

Tuy trong thà tối đen như mực, nhưng bên ngoài nhà có ánh trăng nên trông thấy rõ như ban ngày. Cha con Vương Phúc ló đầu ra nhìn, hai người đều hồn phi phách tán, cơ hồ muốn xỉu!

Vì trên mặt đất trống bên ngoài, lúc nhúc hàng hà sa số đủ loại rắn cực độc, rắn ri, ngũ sắc, lớn nhỏ đủ cỡ ào ào quăng mình như bay, bao vây khắp bốn phía nhà tựa như một đại hội quần xà!

Vương Phúc sợ đến mồ hôi toát ra như tắm, hai cha con Nguyên Bản run lấy bầy tìm binh khí cầm tay chờ ứng phó. Vương Trùng Dương thấy thế an ủi :

- Vương lão và diệt nhi yên tâm ngồi vào góc nhà kia. Có bần đạo ở đây dù có bao nhiêu độc xà cũng không chạm vào hai người một sợi lông chân.

Hai cha con Vương Phúc nghe Trùng Dương nói thế, trong bụng bớt lo, rui riu vào ngồi thủ thế ở góc nhà.

Trùng Dương lúc ấy chợt nhớ đến bức họa đồ “Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp”.

Trận pháp “Thiên Sát Bắc Đẩu” này án theo phương vị của bảy vì sao Bắc Đẩu hoặc đứng, hoặc ngồi cách xa nhau, rồi án theo sự biến hóa của thất tinh nương tựa công lực bảy người liên đới tương trợ nhau có thể chống đối địch thủ từ bốn phương tám hướng áp tới hoặc giả dùng công lực của bảy người hợp lại để phản công một cao thủ tài ba hơn mình.

Vương Trùng Dương sau khi sư phụ tạ thế trong thời gian cự tang ba năm, chàng đã nghiên cứu tường tận trận pháp Thiên Sát Bắc Đẩu, cảm thấy trận pháp vô cùng huyền diệu, dù chỉ có một người nhưng với võ công đã đến mức Lữ hỏa thuần thanh cũng có thể sức một thành bảy người án theo trận pháp đối phó với cường địch đông.

Đêm nay, với hàng ngàn con rắn độc này chính là cơ hội tốt để chàng đem Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp ra thử thách.

Suy nghĩ xong, Trùng Dương quay lại bảo cha con Vương Phúc hãy ngồi vào phía sau lưng mình.

Đoạn Vương Trùng Dương án đúng theo “Thiên Cơ” phương vị trong Bắc Đẩu trận, ngồi tĩnh tọa chờ đợi...

Xảy nghe trên nóc nhà có tiếng động rào rào, rồi bên song cửa cũng có tiếng bò soàn soạt, bốn con rắn to lớn màu đỏ chót chia ra hai ngã bò vào phòng.

Trùng Dương quát lên một tiếng, vung ra một chưởng phạt ngang vào không khí, tựa như một lưỡi đao vô hình sắc bén, thân hình của bốn con đại xà bị làn chưởng phong quét mạnh, đầu mình lia đôi thành tám khúc văng bật ra ngoài.

Vương Nguyên Bản chợt hét to lên :

- Đạo trưởng coi chừng trên đầu!

Trùng Dương vội thu tả chưởng về. Quét mạnh từ tả sang hữu! ba chiếc đầu rắn to như miệng bát từ trên cao rơi văng mạnh vào góc tường đánh đập một tiếng.

Chàng chưa kịp quay mình để xem loại rắn gì thì từ cửa hai con “Xích luyện xà” phóng vào nhanh như chớp.

Trùng Dương thấy không còn kịp thời giờ để vung chưởng ra ứng phó. Chàng nhanh tay chộp lấy một xác rắn, dùng làm binh khí vụt mạnh vào đôi “Xích luyện xà”, tay Trùng Dương tuy cầm xác rắn nhưng chưởng lực của chàng vẫn còn truyền vào xác rắn phát ra ngoài nên hai con xích luyện xà bị chưởng phong chém đứt thành bốn khúc oằn oại trên mặt đất.

Nhưng lúc ấy đoàn rắn đã ủa tràn vào khắp nơi, trên nóc dưới tường, ngoài cửa, bên song chỗ nào cũng đầy đầy lúc nhúc là rắn độc. Cha con Vương Phúc sợ đến run lên cầm cập gần như ngất đi.

Trùng Dương không chút bối rối, án theo phương vị của Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp, trên dưới tả hữu từng chưởng một vung ra, chưởng phong ào ào ra thấp phòng, chỉ trong khoảnh khắc bao nhiêu rắn độc đều đầu mình lia đôi văng bật ra khỏi nhà, máu rắn vung vẩy khắp tường nhà.

Số rắn bị Trùng Dương giết chết có hơn bốn năm trăm con.

Bao nhiêu rắn độc còn lại ngửi thấy mùi máu nồng nặc của đồng loại dường như kinh sợ lùi đầu bò trở ra như muốn trốn chạy

Tiếng hút gió khe khe lúc này lại bắt đầu kêu lên 3 lượt, mỗi lượt 3 tiếng, bấy rắn nghe hiệu lệnh hấp tấp rút lui ra ngoài, Trùng Dương thở phào một hơi, rồi mới nói lớn :

- Tôn giả dục rắn thành trận để giết bần đạo nhưng vô ích, chỉ hy sinh mạng chúng vô lối mà thôi, xin tôn giả hãy giải tán bọn chúng để khỏi chết oan loài vô tri

Tiếng nói của Trùng Dương tuy có vẻ bình thường vừa đủ nghe, nhưng thật ra chàng vận dụng nội công “Truyền thanh nhập mật” từng tiếng một truyền ra xa tít như sóng khơi từng đợt, từng đợt như lan tận ngàn trùng, dù người ở xa một dặm ngoài cũng nghe rõ ràng.

Chỉ nghe bên ngoài vang lên một tiếng “hừ” đáng như kẻ địch phần uất đến cực độ. Do tiếng “hừ” vừa rồi, Trùng Dương chợt hiểu kẻ địch chỉ huy bấy rắn tấn công vừa rồi chính là gã râu ria Âu Dương Phong chứ không ai khác.

Âu Dương Phong từ đạo trên Mâu Phương Sơn thu thập trứng rắn và khấn cầu Ngọc Đảnh Chân nhân dạy nội công cho mình không được nên uất ức dùng thiết tranh đánh không lại chân nhân, hoảng sợ trốn đến Tây Vực.

Hầu đem trứng rắn thu thập được chất vào hang nóng phía sau núi Bạch Đà dùng tro than để ấp trứng.

Phong thổ Tây Vực toàn là đất hoang khí lạnh. Không hợp với sự sinh tồn của loài rắn nhưng nhờ Bạch Đà sơn biệt lập trong dãy núi Côn Lôn, bốn mùa thời tiết như xuân, thêm được sự chăm sóc của tay người chẳng mấy chốc trứng rắn nở rạ

Âu Dương Phong ra công săn sóc, gây giống lẫn lộn nhau, không đầy một năm, hắn đã có thêm mấy mươi loại độc xà.

Tuy nhiên bản tánh Âu Dương Phong hoang dã, độc ác nhưng lại cương quyết dị thường. Bao năm nay hắn nhứt tâm luyện tập võ công để mong đoạt cho được danh: Đệ nhất võ lâm cao thủ.

Hắn còn nghiên cứu quyển Độc Kinh của Ngọc Động chân nhân truyền lại khi xưa, luyện tập bấy rắn đang nuôi bấy thành xà trận, cùng phối hợp với võ công cao diệu của mình dự bị ngày làm bá chủ võ lâm.

Không đầy ba năm sau, Âu Dương Phong đã tập luyện thuần thục bấy rắn.

Một hôm hắn giở bộ Độc Kinh ra xem đến trang cuối, hắn chợt đọc một đoạn chú thích cách luyện Cáp Mô công.

Môn Cáp Mô công này là một phương pháp vận dụng khí công, nếu một khi đã luyện thành chỉ cần ho lên một tiếng lớn cũng đủ thương được địch thủ trong vòng một trăm bước.

Nhưng muốn luyện được môn Cáp Mô công không phải sự dễ, cần bắt cho được một ngàn con cóc đực thật già hút tất cả chất độc trong thân cóc rồi vận dụng phương pháp thổ nạp (mửa ra nuốt vào) đặc biệt, hòa hợp chất độc ấy với chân khí thành một, lúc này mới có thể vận dụng Cáp Mô công tùy nghi bay ra theo kinh khí của mình.

Âu Dương Phong sau khi xem xong, trong lòng thầm nghĩ nếu luyện được môn Cáp Mô công ấy thêm, thì võ công hiện tại của mình cùng với xà trận vừa tập luyện thuần thục dù không thể dọc ngang thiên hạ, nhưng ít nhất cũng là bá chủ được một miền Tây Vực.

Nhưng loài cóc là sinh vật ở Trung Nguyên, miền Tây Vực không hề có được, Âu Dương Phong bèn quyết định đến Trung thổ sưu tầm loài cóc để chuẩn bị luyện Cáp Mô công.

Cho nên mùa đông năm nay, y đem mười sáu tay xà nô (người giữ rắn) cùng với bấy rắn độc rời khỏi Bạch Đà sơn, đến đất Thiểm Tây Vừa đến Thiểm Tây, Âu Dương Phong đã gặp ngay một người

Người ấy là Quái hòa thượng đã bị Vương Trùng Dương đánh trọng thương tại hang Bách Cẩm, may nhờ có Âm Nhu công nên giả chết thoát khỏi tay Trùng Dương.

Quái hòa thượng ấy tên là Mộc Diêm La, là đồ đệ duy nhất của Ngũ Âm phái, Giáo chủ Độc Tôn Giả.

Vì nội bộ Ngũ Âm phái thanh trừng lẫn nhau, Độc Tôn Giả bị giết chết, Mộc Diêm La hoảng sợ trốn lên miền Bắc, ý định đến Tung Sơn Thiếu Lâm tự trộm bí kíp Đạt Ma kinh trong chùa Thiếu Lâm để luyện thêm vô công báo thù cho Độc Tôn Giả.

Nhưng đường xá không thuộc, lạc đến hang Bách Cầm, vô tình nghe trộm được Thanh Hư chân nhân lúc lâm chung dặn dò Trùng Dương nơi chôn giữ Cửu Âm chân kinh.

Mộc Diêm La quá mừng quên cả nguy hiểm, đề lộ hình tung bị Vương Trùng Dương đuổi đánh thiếu chút nữa vong mạng, phải dùng âm Nhu công giả chết, trốn khỏi hang Bách Cầm.

Nhưng đến khi đến Thiểm Tây, huyện Hoa Âm thì nội thương bộc phát, Mộc Diêm La biết mình khó sống qua khỏi tám mươi ngày.

Hắn bôn ba khắp nơi để tìm thuốc chạy chữa vết nội thương kia. Đến khi gặp Âu Dương Phong, tuy chưa biết y là một danh thủ đất Tây Vực, nhưng thấy diện mạo y kỳ lạ. Sau lưng lại dẫn theo bảy rắn nên lầm tưởng là người đồng đạo nên lập tức cầu khẩn y cứu mạng. còn thổ lộ nguyên nhân bị đả thương. Nào ngờ Âu Dương Phong là một ma đầu tham tài háo sát nên chờ nghe Mộc Diêm La thuật rõ nơi chôn giấu Cửu Âm chân kinh xong liền cười lạnh lùng hỏi :

- Thì ra tác hạ vì nghe được sư bí mật của Cửu Âm chân kinh mà bị hại. Tại hạ Âu Dương Phong xin giúp các hạ trị lành vết thương!

Nói chưa dứt lời, đã lạnh lẽo dùng chưởng vỗ mạnh vào Mạch Môn huyết của Mộc Diêm La.

Mộc Diêm thất kinh vừa định mở miệng kêu lên thì đã cảm thấy khí huyết đảo lộn ngã xuống chết liền tại trận.

Âu Dương Phong sau khi giết chết Mộc Diêm La và biết rõ Cửu Âm chân kinh, quyền bí kíp mà các nhân vật võ lâm không ngớt tìm kiếm từ hai trăm năm nay, hiện giấu tại miền Hoa Sơn, nên bỏ ngay ý định đi Trung Nguyên, lập tức dắt đoàn tùy tùng đến Hoa Sơn.

Y là người cẩn thận rất mực nên biết rằng Cửu Âm chân kinh đã thất lạc mất hai trăm năm nay không thể một sớm một chiều có thể tìm ra được.

Nên đến gần khu vực Hoa Sơn thì dừng bước tạm trú một nơi, khuất phục tất cả thợ săn tiểu phu vùng ấy, ép bức dọa dẫm họ phải dò la khắp nơi để tìm ra chỗ chôn giấu Cửu Âm chân kinh, một mặt sai họ lùng tìm khắp thâm sơn cùng cốc bắt cho đủ số một ngàn con cóc về để luyện Cáp Mô công.

Âu Dương Phong y theo trong Ngũ Độc chân kinh, hút tất cả chất độc trong thân cóc rồi theo phương pháp luyện tập Cáp Mô công.

Không đầy một năm đã thấy có căn cơ. Nhưng chưa được đắc thành lắm thì bỗng nhiên gặp Vương Trùng Dương cũng đến núi Hoa Sơn tìm Cửu Âm chân kinh.

Sau mấy trận giao đấu Âu Dương Phong hiểu mình không phải là kẻ đối thủ của Trùng Dương nên nhịn nhục thối lui chờ đêm đến sẽ sử dụng xà trận của mình giết hại Trùng Dương trừ hậu hoạn.

Nào ngờ Trùng Dương bản lĩnh quá cao cường, đánh chết của y hơn mấy trăm con rắn độc.

Sau khi chờ bảy rắn thối lui xong, y chăm chăm vận khí vào miệng, những bắp thịt trên gò má không ngớt rung động lên xuống rồi đột nhiên y ho lên một tiếng lớn, khí chưởng đẩy mạnh vào nhà của cha con Vương Phúc.

Cáp Mô công quả thật lợi hại, “ầm” một tiếng rung chuyển cả mặt đất.

Vách nhà bằng đất nung chín cứng như gạch đã bị kinh phong của Cáp Mô công xô ngã hơn phân nửa, cát đất bay văng khắp nơi.

Cha con Vương Phúc hoảng hốt kêu to :

- Chết! Chết Trời sắp rồi!

Âu Dương Phong phát thêm một chưởng Cáp Mô công thứ hai nữa liên tiếp “ầm! ầm!” vang dậy như trời long đất lở, vách phòng theo chưởng phong đổ sập xuống.

Căn nhà tranh rung động ngã nghiêng cơ hồ như muốn sập. Vương Trùng Dương thấy đối phương vô có dùng chưởng lực hùng mạnh phá hủy căn nhà của Vương Phúc, bất giác tức giận quát to :

- Hung đồ thật to gan!

Quát xong phi thân theo lô hồng bức tường bị phá vọt mình ra ngoài nhanh như tia điện, Âu Dương Phong thấy Trùng Dương nhảy ra cười ha ha.

Lúc ấy xà trận của Âu Dương Phong bố trí khi nãy vẫn chưa thoái lui hết.

Trùng Dương nhìn thấy bầy rắn đang lúc nhúc vô số dưới sân, liền nghĩ thầm :

- “Mi nữ phá sập nhà của người ta, thì bản đạo giết hết bầy rắn của mi để bồi trừ!”

Nghĩ xong, thân hình chàng đảo thấp, dùng hai tay áo quét mạnh trên mặt đất, sử dụng Thái Ất huyền công của Toàn Chân phái, nghe “bùng” một tiếng thật lớn, bao nhiêu cát đất cùng mảnh vụn của vách tường ngã đổ khi nãy bay ra theo ngọn kinh phong mãnh liệt từ tay áo Trùng Dương phát rào rào như một đám mưa bụi dày mù mịt, đập mạnh vào bầy rắn của Âu Dương Phong. Đám mưa bụi cát ấy bề ngoài trông rất tầm thường nhẹ nhàng, nhưng Thái Ất huyền công đã làm cho mỗi hạt cát có một kinh lực nặng như đá sất, nóng tựa như than hồng trong lửa đỏ, thử hỏi bầy rắn làm sao chịu đựng nổi

Cho nên xà trận lập tức tan biến, bầy rắn đổ xô nhau lùi đông lùi tây loạn xạ cả lên.

Những tên xà nô, cổ gân cổ lên hút gió kêu gọi, lẳng xăng đồn đuổi hết sức khổ nhọc mới thu phục bầy rắn trở về hàng ngũ, nhưng số rắn bị thương tích rất nhiều

Âu Dương Phong thấy bầy rắn của mình bị phá tan, giận đến râu tóc dựng ngược, “ho” lên một tiếng sử dụng ngay Cáp Mô công đánh bổ vào mình Trùng Dương.

Trùng Dương thấy Cáp Mô công của y lúc nãy phá nát tường nhà, công lực uy mãnh như thế nên chẳng dám chậm trễ, vội hít mạnh chân khí đưa vào đan điền, phát hai tay áo đón lại, đem tuyệt kỹ của Thái Ất huyền công ra đối phó với Cáp Mô công.

Hai luồng kinh khí chạm mạnh nhau “bùng” một tiếng như sét đánh, Âu Dương Phong “hự” to một tiếng, thân hình bị hất bổng lên cao văng tuốt ra xa hơn ba trượng...

Thì ra Cáp Mô công của Âu Dương Phong tuy lợi hại, nhưng vì chưa đến mức tinh thuần nên còn thiếu “chân hỏa”.

Lần thứ nhất và lần thứ nhì Cáp Mô công làm sập được nửa gian nhà của Vương Phúc, chân lực đã tiêu hao phân nửa, cho nên lần thứ ba lúc phát chưởng thổi kinh lực Cáp Mô công ra, Âu Dương Phong đã cảm thấy đầu óc nóng ran, nhưng vẫn cố sức cố đen toàn lực vận chuyển khí lực từ đan điền lên.

Nào ngờ kinh lực vừa thổi ra khỏi miệng, thấy khí mạch đảo lộn, cơ hồ muốn ngã nhào, lại bị thêm kinh lực của Thái Ất huyền công ập đến. Y cảm thấy toàn thân bị chấn động mãnh liệt, thân hình như chiếc chong chóng quay tròn, rơi “bộp” thật mạnh trên mặt đất.

Tây Độc Âu Dương Phong từ lúc thành danh tới nay, đây là lần thứ nhất bị thảm bại một cách nhục nhã.

Âu Dương Phong vừa rơi xuống đất, tuy biết mình bị nội thương rất nặng, nhưng sợ địch thủ bồi công, tánh mạng khó toàn, vội gượng sức lăn tròn thân hình, nấp khí vào đan điền và ngồi dậy lẹ làng, cố đè ép khí huyết đang đảo lộn, trầm giọng nói :

- Các hạ bản lãnh thật phi thường! Âu Dương Phong này may mắn được lãnh giáo Xin hẹn nhau khi khác.

Nói xong, vẫy tay cho bầy xà nô thoái lui, rồi tung mình đứng dậy gọn gàng, chậm bước theo sau bầy rắn bị thương.

Vương Trùng Dương thấy y trúng phải Thái Ất huyền công của mình mà vẫn thản nhiên đứng dậy như người vô sự, vừa ngạc nhiên vừa khâm phục công lực phi phàm của Âu Dương Phong. Hơn nữa tính chàng không phải là người háo sát, bèn tươi cười đáp :

- Bần đạo đâu muốn gây thù chuốc oán với các hạ làm gì. Chỉ tại các hạ bức bách quá, bần đạo mới buộc lòng ra tay, xin các hạ lượng tình.

Nói đoạn, quay mình trở vào nhà, thấy cha con Vương Phúc đang tần ngần đứng nhìn căn nhà bị phá vỡ hết phân nửa, Vương Trùng Dương bèn an ủi :

- Chỉ tại bần đạo chỉ điểm cho lính lang đi đánh lộn mới ra nông nỗi này!

Cha con Vương Phúc vội cúi đầu, cung kính nói :

- Ân của Đạo trưởng như trời, sá gì căn nhà tồi tàn này. Nơi đây vật liệu sẵn sàng, chỉ trong vài ngày là cha con tôi sửa chữa xong hết. Xin Đạo trưởng yên tâm!

Rạng ngày, cha con Vương Phúc thức giấc thật sớm để thu dọn xác rắn.

Vương Nguyên Bản chợt thấy dưới khung cửa sổ có năm chung trà nằm song nhau, và lạ hơn nữa là dưới mỗi chung trà có một đầu rắn bị ghim sâu xuống đất.

Chàng sau khi rõ biết chuyện giết rắn của Vương Trùng Dương đêm qua, bèn quỳ ngay trước mặt Trùng Dương định mở miệng nói

Trùng Dương đã hiểu ý định của chàng, vội đỡ chàng dậy, cười bảo :

- Người không nói ra ta cũng hiểu rồi, định bái tạ làm sư phụ phải không!?

Nguyên Bản đáp :

- Đạo trưởng đã soi thấu ruột gan con, đệ tử có ý định như vậy!

Trùng Dương Cười ha hả :

- Tốt lắm! Kêu cha con vào đây

Vương Nguyên Bản tưởng Trùng Dương đã bằng lòng, chàng hết sức mừng rỡ, hấp tấp cho cha hay

Vương Phúc nghe xong hân hoan đi vào. Nào ngờ Trùng Dương nghiêm sắc mặt nói :

- Lính lang định bái bần đạo làm sư phụ, đáng lẽ bần đạo không nên từ chối, vì lính lang có căn cốt rất tốt về võ học, chỉ cần trau dồi thêm ắt sẽ thành bậc kỳ tài. Giờ đây bần đạo có một điều nhờ cậy không hay hai người có bằng lòng không?

Vương Phúc đáp :

- Tiện nhân đã hiểu, chắc đạo trưởng định nhờ mua thuốc trị rắn chứ gì?

Tiện nhân se lập tức đi mua lưu hoàng về.

Trùng Dương lắc đầu cười :

- Bần đạo không hề sợ! Bần đạo có một bức họa đồ, hai người xem sẽ biết!

Nói đoạn Trùng Dương bèn trưng bức Hoa Sơn Tàng Kinh Đồ ra cho cha con Vương Phúc xem.

Vương Phúc dụi mắt nhìn vào, la lên :

- Ủa! Bức tranh vẽ phong cảnh núi Hoa Sơn đây mà! họa thật là khéo!

Trùng Dương hỏi :

- Ông có nghe đến tên Cửu Âm chân kinh bao giờ chưa

Dương Phúc ngạc nhiên đáp :

- Chưa! Cửu Âm chân kinh là cái gì kia. Thật tôi không hiểu!

Vương Nguyên Bản bỗng xen vào :

- Phải rồi! Có một lần đi đánh lộn với anh em họ Hoắc, tôi rình nghe họ bàn soạn nho nhỏ với nhau rằng: “Sơn chủ muốn tìm Cửu Âm chân kinh...”. Lúc ấy tôi không để ý đến, bây giờ nghe Đạo trưởng nhắc, tôi mới nhớ lại! Có lẽ là một vật rất quý trọng!

Trùng Dương gật đầu :

- Đúng thế! Cửu Âm chân kinh là một quyển sách vô giá của võ lâm! Tất cả tinh hoa của võ thuật trong thiên hạ đều tập trung vào quyển sách ấy! Bởi thế, Sơn chủ Âu Dương Phong mới gia công tìm kiếm, nhưng quyển sách đã lạc mất từ mấy trăm năm nay cho đến lúc gần đây mới có người cho biết là giấu ở núi Hoa Sơn, bức họa đồ này nơi chỉ rõ chỗ giấu Chân kinh!

Vừa nói, Trùng Dương vừa dùng ngón tay chỉ vào họa đồ chỗ thiếu nữ đang múa kiếm giữa sườn núi, và chỗ ngư ông đang câu cá bên khe suối dưới chân núi, rồi tiếp :

- Hai cha con ông sinh trưởng tại Hoa Sơn từ nhỏ đến lớn, có bao giờ thấy một thiếu nữ và một ngư ông giống như trong bức họa đồ này chăng?

Vương Phúc nhìn kỹ bức tranh một hồi rồi ha hả cười to một lúc mới đáp :

- Thưa Đạo trưởng, hai hình ấy không phải là người sống, và dù nếu có phải là người sống từ mấy trăm năm trước, nhưng bây giờ thì đã biến hình đá rồi còn gì!

Trùng Dương hết sức ngạc nhiên hỏi :

- Sao Hai hình này là tượng đá ư?

Vương Phúc cười và thuật rõ tự sự. Thì ra hai hình trong bức họa đồ, là hai nơi thắng tích của Hoa Sơn.

Hình thiếu nữ múa kiếm nơi triền núi gọi thắng tích Vũ Kiếm Thạch.

Tương truyền vào đời nhà Đường có một thiếu nữ cha mẹ bị kẻ thù giết chết.

Chỉ có một mình nàng thoát khỏi trốn lên núi Hoa Sơn.

Thời may nàng gặp được kiếm khách chỉ điểm kiếm thuật. Từ đó ngày đêm nàng khổ công luyện tập chờ ngày thuận thực sẽ hạ sơn rửa hận.

Nào ngờ kẻ thù dò biết được, dùng kim ngân mua chuộc dũng sĩ tìm được lên núi để giết nàng trừ hậu hoạn.

Vừa gặp lúc nàng đang luyện kiếm bên sườn núi, tên dung sĩ thừa cơ nàng bất ý phóng ám khí ra sát hại nàng. Nhưng thiếu nữ lúc gần chết đã phóng mũi kiếm trên tay, cắm phập vào ngực thích khách. Và sau khi nàng chết thì thể nàng vì oán khí không tan cứ đứng mãi không ngã, lâu năm chầy tháng biến thành tượng đá.

Do sự tích trên hậu thế mới gọi tượng đá ấy là Vũ Kiếm Thạch.

Còn hình ông câu cá bên suối nước gọi là thắng tích Hiếu Tử Thạch.

Nguyên do vì ở chân núi Hoa Sơn có một khe nước rất sâu và rộng, nơi dưới khe có một loại cá thịt rất ngon gọi là ngân ngư, bán rất được giá.

Bởi thế sơn dân ở Hoa Sơn rầm rộ kéo đến câu, chài nên chẳng mấy chốc loài ngân ngư gần như tuyệt giống.

Tượng đá Hiếu Tử họ Triệu tên Tử Cánh, vốn là một sĩ tử, văn hay chữ tốt vì chạy loạn Hoàng Sào nên cùng mẹ già ẩn cư tại núi Hoa Sơn.

Người mẹ của chàng ta quê ở Triết Giang, mắc phải chứng đau bụng kinh niên, chỉ có Ngư thang mới diệu trị được bệnh tình.

Một hôm bệnh tình của mẹ Triệu Tử Cánh bộc phát, rên la suốt ngày, bà biết nơi sinh cảnh này không làm gì tìm được cá tươi, nên bảo Triệu Tử Cánh tìm cách cho bà chết để tránh sự đau đớn hành hạ. Nhưng Tử Cánh là một người con hiếu thảo, đâu nỡ đành lòng.

Ông lập tức lấy cần câu chạy bay đến khe Bích Tùng nơi theo gương “Nhị thập tứ hiếu” khóc than cho tuyệt tan để tìm Lý Ngư về dâng cho mẹ.

Có lẽ vì lòng hiếu của Tử Cang cảm động đến trời, không đầy nửa tháng, ông đã cầu được ba con ngân ngư, mừng rỡ ông định xách cá trở về, nào ngờ người lỏi xóm đến cho hay, mẹ Ông quá đau đớn không chịu được đã treo cổ tự ại

Triệu Cang nghe xong người chết điếng, đôi mắt từ từ nhắm lại, ngồi im bất động như hình cây tượng gỗ.

Người láng giềng thấy ông ngồi im mãi, định lay ông dậy, nào ngờ lúc rờ đến người ông thì thân mình ông đã lạnh như băng giá cứng từ lúc nào

Và kỳ lạ thay, sau khi Tử Cang lìa trần, thi hài như mọc rễ xuống đá, mọi người muốn khiêng về chôn cất, không làm sao khiêng nổi, đành để yên đấy năm tháng dần trôi xương thịt đã biến thành phiến đá.

Hai hình người hóa đá ấy: một ở sườn non, một bên khe suối đối diện nhau.

Nghe bô lão trong vùng thuật lại thì cứ mỗi lần giông to gió lớn thường nghe tiếng múa kiếm vi vu của người thiếu nữ cùng tiếng thở dài não ruột của ngư ông. Sơn dân trong vùng vì thế ít ai dám lai vãng đến chỗ ấy

Độ trăm năm về trước nhằm ngày vía của Tây Nhạc Sơn Thần, đột nhiên thiên lôi địa ám, mưa tuôn như xối, sấm sét nổ rung chuyển cả rừng núi, tượng đá Vũ Kiếm Thạch bị sét đánh bay mất một mảng vai tóc và sau lưng tượng Hiếu Tử Thạch thì sét soi thủng một lỗ thật lớn. Sau trận sét ấy những hiện tượng ma quái mới chấm dứt tới nay

14. Bí Mật Trong Hộp Sắt

Trùng Dương nghe Vương Phúc thuật xong, thì tự nghĩ thầm trong bụng rằng, Hát Vân Tử vẽ bức tranh Hoa Sơn này đã toán sẵn huyền cơ, nơi giấu chân kinh, nếu chẳng ở trong tượng Vũ Kiếm Thạch thì nhất định là ở trong lòng tượng đá Hiếu Tử Thạch hoặc giả là đem chân kinh phân ra làm hai bản giấu vào hai nơi ấy

Chuyện này xét ra cũng dễ thấy, nhưng tại sao sư phụ mình là Thanh Hư chân nhân tới Hoa Sơn mấy lần vẫn không tìm ra được nơi giấu Cửu Âm chân kinh, Trùng Dương nghĩ ngợi mãi không sao giải đáp được.

Vương Trùng Dương lưu lại nhà Vương Phúc thêm mấy ngày giúp hai cha con dọn dẹp và sửa chữa lại nhà cửa xong xuôi, mới nhờ cha con Vương Phúc dẫn mình đến hai thắng tích nói trên.

Ba người đi một mạch đến chân Hoa Sơn, Vương Phúc đang lúc định tìm đường trèo lên núi bỗng nghe trên đầu núi có tiếng la hét.

Rồi trên hai ba mươi tên sơn dân sẵn sẵn, dưới quyền thống lãnh của ba anh em họ Hoắc xuất hiện trước mặt ngăn chặn không cho đi tới

Hoắc Văn Quý hét lớn :

- Vương Phúc, cha con mi đưa lão đạo sĩ mũi trâu lên núi để phá hoại phong cảnh của Hoa Sơn này phải không? Mau dắt nhau trở về.

Vương Nguyên Bản nhìn thấy anh em họ Hoắc định làm khó mình, định lên tiếng trả lời thì Trùng Dương đã nhanh nhẹn vượt bước lên trước chấp tay thi lễ, nói :

- Vô lượng thọ Phật! Núi Hoa Sơn là danh sơn trong thiên hạ, không phải của riêng một người Bất kỳ ai cũng có quyền đến đây ngoạn cảnh, tại sao các vị không cho bản đạo lên núi

Hoắc Văn Quý đáp :

- Yêu đạo, nhà ngươi cậy có chút yêu thuật hộ thân, định phá hoại phong thủy của Hoa Sơn cho nên cầm thú Hoa Sơn hoảng sợ chạy hết làm chúng ta không còn phương sinh sống. Vì vậy mà mỗi người của bọn ta nhất định liều mạng giữ nơi đây Mi có giỏi cứ giết hết bọn ta rồi hãy lên núi

Nói đến đây hắn quay lại hỏi bọn phường săn :

- Các anh em, từ mấy hôm nay cầm thú đều biệt tăm hết phải không? Chính do lão đạo sĩ mũi trâu ấy gây ra! Chúng ta tiến lên giết chết lão để rửa hận.

Bọn sơn dân đồng rập dạp lớn cử binh khí chờ đợi hiệu lệnh tấn công.

Trùng Dương dù hiểu cầm thú trên núi Hoa Sơn trốn chạy mất là vì kinh sợ bầy rắn của Âu Dương Phong, ba anh em nhà họ Hoắc nay nghe lời xúi bẩy của Âu Dương Phong định trút tội lỗi lên đầu mình. Nên cười nhạt rồi đáp :

Mi bảo là ta phá phách Hoa Sơn, đuổi chạy điểu thú nhưng căn cứ vào đâu

Ta muốn lên núi ta cứ lên. Bọn mi có bao nhiêu người như thế đấy mà ngăn chặn nổi ta sao

Hoắc Văn Quý không trả lời, tay tả bắt thần vung mạnh một ngọn lạp soa nhắm ngay Trùng Dương phóng tới

Trùng Dương không buồn né tránh mặc cho ngọn lạp soa chạm mạnh vào da, nhưng kỳ lạ thay da thịt của chàng lại tự động hõm sâu vào, làm cho kinh lực của ngọn soa vô hình trung bị hóa giải tiêu tan.

Chàng mới nhẹ nhàng giơ hai ngón tay kẹp lấy mũi soa, cười nói :

- Mi bảo bản đạo dùng yêu pháp che mắt người, nếu không thi thử chút công phu, nhà ngươi đâu chịu phục. Xem đây!

Nói đoạn, cổ tay chàng không hề nhích động, chỉ búng mạnh hai ngón tay, ngọn lạp soa bay trở lại mau như chiếc tên lìa cung bay ghim vào thân cây cổ thụ cách xa hơn bốn trượng.

Nghe “phập” một tiếng, ngọn lạp soa dài hơn ba thước cả mũi lẫn cán cắm lút sâu vào thân cây chỉ còn dư lại đầu cán không đầy ba tấc.

Trùng Dương búng ngọn lạp soa ghim qua thân cây cổ thụ nhẹ nhàng như que tằm đâm thủng miếng đậu hũ.

Bọn phường săn trông thấy như thế đều lắc đầu le lưỡi khiếp sợ vô cùng.

Ba anh em Hoắc Văn Quý tuy biết bản lĩnh của Trùng Dương phi phàm xuất chúng, nhưng vì chịu mạng lệnh của Âu Dương Phong sai khiến nên nhất quyết cản trở Trùng Dương đến cùng.

Hắn bèn quát to :

- Yêu đạo, đây cũng là pháp thuật ám nhân chúng ta, không phải là chân vũ thuật, nhà ngươi hãy thi triển công phu khác, chúng ta mới bái phục.

Tiếng nói hắn chưa dứt, Trùng Dương đã tung mình nhảy vút lên cao hơn bốn trượng, rồi nhanh như tia điện áp xuống giữa đám người phường săn.

Chân vừa chạm đất hai tay đã chop hai anh em Hoắc Văn Quý và Hoắc Văn Phúc giơ bổng lên khỏi đầu trông nhẹ như ai chiếc đèn giấy Trùng Dương hét lớn :

- Như vậy là chân vũ thuật chưa

Bọn phường săn xôn xao kêu lên, cử động binh khí định tiến tới trước, Trùng Dương quay tít hai anh em họ Hoắc trên không trung, cười bảo :

- Nếu các người tiến lên, ta sẽ giết chết hai tên này!

Bọn phường thợ săn sợ đánh nhằm hai anh em họ Hoắc, đành thối lui ra sau

Trùng Dương cười ha hả, nói :

- Nếu bản đạo dùng hai tên này để uy hiếp bọn ngươi! Các người sẽ cho ta sợ mà làm thế, không đáng mặt là anh hùng. Để ta mượn hai tên này đầu lại bọn ngươi cho các người thấy mà chịu phục tạ

Hoắc Văn Quý - Văn Phúc hai người bị cái võ ấy cảm thấy toàn thân tê dại, không cử động gì được.

Trùng Dương lúc này mới quát tiếp :

- Đánh mau!

Hai anh em họ Hoắc như hai gã say rượu mất trí. Thượng chân hạ tay nhằm bọn phường sẵn đánh nhậu

Trùng Dương không dùng hai người làm món binh khí mà còn truyền chưởng lực của mình vào chân tay của họ. Hai anh em họ Hoắc theo sự sai khiến của Trùng Dương, tả công một quyền, hữu phát một cước sức đánh của hai người lúc ấy mạnh bạo dị thường, xuất thủ lại vô cùng kỳ ảo, nên chỉ trong chớp lát lại ba mươi tên phường sẵn kẻ bêu đầu, người sút trán.

Bọn chúng quá tức giận, quên cả câu “ném chuột vỡ đồ”, đồng hươ đồng binh khí đâm nhậu hai anh em họ Hoắc.

Thủ pháp của Trùng Dương quả tuyệt xảo, chàng nắm hai người xoay tả, quay hữu, bao nhiêu đao thương của bọn phường sẵn, không hề đụng chạm mình hai anh em họ Hoắc mà trái lại, bọn họ còn bị quyền cước của hai người đánh thôi thuật diên bát đảo, kêu la ôi ối, thi nhau ôm đầu, lùi chạy như bầy chuột.

Duy có một mình Hoắc Văn Định, từ nãy giờ đứng yên một chỗ quan sát tình thế, y đội nhiên chạy vút ra phía sau lưng của Trùng Dương, rút vội một ống tròn bằng sắt mở nắp ra chỉ nghe “vi vu” một tiếng hút gió thật khẽ, từ trong ống sắt bò vọt ra một con tiểu thanh xà, cất cao chiếc đầu mổ mạnh vào lưng Trùng Dương.

Hắn dùng thủ đoạn này thật hết sức độc hiểm vì con tiểu thanh xà bị nhốt kín trong cái ống sắt, đuôi rắn bị một cơ quan đặc biệt giữ chặt chỉ chừa một phần khúc đầu độ năm sáu tấc có thể ló ra khỏi ống sắt để cắn kẻ địch!

Bởi thế người sử dụng ống sắt không hề bị rắn cắn phải mà có thể tùy nghi sử dụng, thanh xà như một món vũ khí giết hại địch thủ trong nháy mắt.

Hoắc Văn Định biết mình không phải là đối thủ của Trùng Dương nên mới dùng đến thủ đoạn ám muội này. Nọc độc của con thanh xà rất ghê gớm, bị mổ trúng là chết liền tại chỗ.

Vương Trùng Dương tai mắt rất thính, vừa nghe sau lưng có hơi gió lạ, chàng không buồn quay đầu lại, gờ chân lên đá ngoéo ra sau một cước như đá cầu, gót chân không chút sai lệch đó trúng ngay cổ tay đang cầm chiếc ống sắt của Hoắc Văn Định, nghe “bộp” một tiếng, chiếc ống sắt văng bổng lên không trung hơn bốn trượng cao.

Ống sắt rớt xuống lại trúng ngay đầu của Văn Định. Con thanh xà ngửi thấy hơi người là cắn liền.

Văn Định bị thanh xà mổ trúng gò má, kêu lên một tiếng bi thiết rồi ngã vật xuống đất.

Trùng Dương nghe tiếng rên, vội xoay người lại nhìn, chàng hốt hoảng buông hai anh em họ Hoắc ra nhảy lẹ đến bên Hoắc Văn Định để giải cứu.

Trước tiên, chàng dùng chân đá ống sắt bắn ra xa, rồi dùng chưởng phong đánh chết con thanh xà, sau đấy mới đỡ Hoắc Văn Định ngồi dậy, thấy thân hình y đã bầm đen, chết cứng từ lâu.

Bọn phường sẵn thấy thế đồng thanh la lên :

- Không xong! Yêu đạo đã giết người!

Trùng Dương không nói năng gì, lừ lừ đến bên hai anh em họ Hoắc. Giải huyết cho hai người, rồi sẵn tay mò vào ngực của họ móc ra hai chiếc ống sắt in như chiếc ống sắt vừa rồi của Văn Định.

Trùng Dương rút mạnh chiếc nắp ra, trong ống lú ra một đầu tiểu thanh xà, lo le chiếc lưỡi đỏ như máu, trông thật phát khiếp.

Bọn phường sẵn vừa thấy đều cả sợ thối lui Trùng Dương ném mạnh hai ống sắt vào chân núi đá, cả ống lẫn rắn đều nát vụn như cám.

Trùng Dương nư giận vẫn còn, túm lấy hai anh em họ Hoắc quát lớn :

- Bọn bay nghe theo lời xúi giục của Âu Dương Phong nuôi độc xà để hại người, lại dám cả gan di họa cho bản đạo. Thầy trò chúng bay theo khuấy rối ta chưa đủ, còn định lợi dụng bọn phường sẵn chất phác để làm

vật hy sinh. Nhưng trời cao có mắt, hại người thành ra hại mình. Lần này bản đạo tha cho, nếu gặp lại lần thứ hai đừng mong sống sót. Cút mau!

Nói xong, giơ chân đạp cho mỗi người một đạp té lăn cù. Bọn phường săn lật đật đỡ hai người đứng lên. Khiêng thầy Hoắc Văn Định dắt díu nhau trở về.

Trùng Dương sau khi đuổi tan bọn phường thợ săn, quay sang bảo cha con Vương Phúc :

- Bọn chúng đã đi hết, chúng ta có thể tiến lên Hoa Sơn được rồi!

Ba người đi hơn hai giờ đồng hồ thì đến Vũ Kiếm Thạch. Vương Trung Dương thấy tượng đá Vũ Kiếm Thạch cao độ sáu thước, xa xa đứng nhìn thật giống một thiếu nữ đang vũ lõng thanh kiếm, tà áo phơ phất theo kiếm phong.

Trùng Dương không ngớt ca ngợi cảnh hùng vĩ thiên nhiên của tạo hóa

Vương Phúc giơ tay chỉ ra phía trước và nói :

- Đạo trưởng xem kìa, trên phiến đá kia còn lưu lại một lỗ thủng, tương truyền đây là nơi vị nữ hiệp phóng kiếm giết kẻ thù...

Trùng Dương vội đến bên động nhìn xuống phía dưới, quả nhiên bên bờ khe thăm thẳm ấy, khỏi mặt nước độ ba trượng sâu bỗng nhô ra một phiến đá kỳ lạ, hình trạng như một chiếc đe khổng lồ, trên phiến đá sâu lõm một lỗ thủng to bằng miệng bát, trơn láng như do tay người đục khoét, xung quanh mọc đầy những dây leo chằng chịt.

Trùng Dương như có chủ định, nói :

- Hai người đứng phía trên canh chừng, để bản đạo nhảy xuống phiến đá quan sát một chút.

Vương Phúc cả sợ đáp :

- Úy, đâu được! Dưới ấy khe sâu vạn trượng, nếu Đạo trưởng trật chân rơi xuống, xương thịt sẽ không còn một miếng.

Trùng Dương cười đáp :

- Ông yên tâm! Tôi có thể xuống được không sao!

Nói xong khẽ nhún đôi chân, thân hình như chiếc lá rụng nhẹ nhàng rơi xuống khe

Vương Phúc kêu lên một tiếng kinh hoảng, hai tay bùm mặt không dám nhìn.

Nguyên Bản can đảm hơn chạy đến bờ khe ngó xuống thấy Trùng Dương đứng vững trên phiến đá lạ.

Nguyên Bản vỗ tay khen ngợi :

- Ba ơi! Đạo trưởng bản lĩnh thật cao kỳ, nhảy một cái đã tới bờ đá.

Vương Phúc quệt mồ hôi lạnh trên trán, chạy đến bờ khe thấy Trùng Dương đứng trên phiến đá chăm chú nhìn vào lỗ thủng.

Vương Phúc trầm nghĩ :

- Cái lỗ thủng nhỏ như vậy có gì đáng ngẫm! Vị Đạo trưởng này thật là một lão cường sĩ, không lẽ ông là nhà khảo cổ.

Trong lúc lão đang cười thầm trong bụng, thì phía dưới Vương Trùng Dương đang cúi mình xuống bứt sạch đám dây gai xung quanh miệng hang, thò tay vào hàng mò lên một chiếc hộp sắt đã rỉ khắp cùng.

Thì ra Trùng Dương tâm ý rất tinh tế, chàng nhìn thấy phiến đá màu đỏ thẫm, biết đây là loại phún thạch. Và giống thực vật không thể sinh sản trên loại phún thạch này được, trừ phi có tay người gia công trồng trọt.

Trùng Dương suy ra điểm ấy quyết chắc trong lỗ hổng nhỏ thế nào cũng có dấu sự bí mật, bèn xô vệt gai góc, thò tay vào trong, đụng nhằm một vật, được chôn cứng giữa lòng đá, chàng chuyển sức lôi chiếc hộp ra ngoài

Trùng Dương thấy trên mặt hộp khắc rõ bốn chữ Chân Kinh Chi Kiện, Trong lòng vô cùng hoan hỉ, tung mình nhảy vọt trở lên núi một cách nhẹ nhàng.

Cha con Vương Phúc không nén được lòng khâm phục. đồng hét lên :

- Đạo trưởng thật tài năng xuất chúng!

Trùng Dương mặc cho cha con Vương Phúc khen ngợi, vội vận lực mở banh nắp hộp ra Chiếc hộp sắt tuy được phong khóa hết sức kiên cố, nhưng cũng không làm sao chịu nổi nội gia thần lực của Trùng Dương.

“Rắc” một tiếng khô khan, chiếc hộp sắt bị xé toang làm hai mảnh rớt ra một thẻ ngọc phù trong suốt như gương, trên thẻ ngọc có khắc mấy hàng chữ nhỏ, Trùng Dương nhường mắt đọc nhỏ: “Nơi chôn Cửu Âm chân kinh, tận dưới khe sâu Bích Tông, trong chiếc ngọc hộp, giấu giữa lòng Ngự Thạch, chỗ Hiếu Tử buông câu Nơi ấy nước sâu một tầm, vách đá tròn như mặt ghế, chính là chỗ giấu chân kinh. Người hữu duyên gặp được, khá giữ cẩn thận, chớ để lọt vào tay kẻ gian ác thêm họa cho muôn người!”

Nơi dưới có chú danh “Hải Vân Tử di bút” nét chữ so với bút tự trên bức Hoa Sơn đồ không sai một mảy

Trùng Dương thâm kinh sợ Hải Vân Tử quả là người trí cơ huyền diệu, ông đã giấu Cửu âm Chân kinh theo lối liên tỏa, nếu là người tánh tình nóng nảy thô bạo không thể tìm ra

Đầu tiên phải phát giác hài cốt trong mật động, rồi mới lượm được bức mật đồ và từ trong bức mật đồ ấy suy nghiệm nơi thắng tích Vũ Kiếm Thạch, Hiếu Tử Thạch là chỗ giấu chiếc hộp sắt Tàng Kinh Chi Kiện, rồi từ chiếc hộp sắt ấy mới biết rõ được nơi giấu mật kinh dưới đáy khe Bích Tông.

Trùng Dương khi khám phá được sự bí mật trong lòng hết sức mừng rỡ, hai tay nâng cao Chiếc hộp sắt quỳ xuống vái vào khoảng không, miệng lắp bắp :

- Xin tổ sư phù trợ cho đệ tử!

Bất thần trong lúc đó hai con phục xà lớn bằng miệng chén, nhẹ nhàng từ khe sâu trườn lên phía sau lưng Trùng Dương không một tiếng động.

Loại phục xà này rất lợi hại, dù võ công thâm hậu đến bậc nào, nếu bị cắn nhầm, độc tố phát ra là chết không phương cứu chữa

Đôi rắn bò đến chỉ còn cách Trùng Dương năm sáu thước, chàng vẫn chưa hay Đến lúc Vương Nguyên Bản phát giác được thì cặp rắn đã bò tới bên chân của Trùng Dương, y hoảng hốt la to lên :

- Ủy rắn! Sư phụ, rắn độc sau lưng kìa!

Trùng Dương nghe la giật nảy mình chưa kịp phản ứng. và trong khi Nguyên Bản vừa cất tiếng, thì đôi rắn đã cất cao chiếc đầu mổ vào người Trùng Dương nhanh như một tia điện xẹt.

Trùng Dương không còn thì giờ chống đỡ vội nhún khê đôi chân, bật mình lên khỏi mặt đất cao hơn trượng tránh khỏi

Cặp rắn tuy không cắn trúng Trùng Dương, nhưng trốn nhanh của một cái mổ xuống vẫn còn mạnh, chúng bèn lao mình về phía cha con Vương Phúc, há họng phùng mang tấp tới

Hai cha con Vương Phúc định tràn mình sang bên để tránh. Nhưng làm sao kịp! Trùng Dương thấy nguy cơ vội cắn thẻ ngọc phù nơi miệng.

Hai tay hai mảnh hộp sắt ném nhanh vào cổ rắn “Xoảng, xoảng” hai tiếng kêu vang, hai mảnh hộp sắt như hai ngọn phi đao sắc bén, tiện đứt lìa hai con rắn thành bốn khúc.

Trùng Dương định tiến lên để nhìn xem là loại rắn gì, thì dưới khe sâu, liên tiếp phát ra những tiếng xào xạc như có người dẫm lên đám lá khô.

Chỉ trong chốc lát từ miệng khe bò lên hơn mấy trăm con rắn lớn nhỏ đủ cỡ.

Cha con Vương Phúc sợ đến hồn phách tiêu tan, quỳnh quáng kêu :

- Chết mất! Bầy rắn đến nữa rồi!

Trùng Dương biết rõ bầy rắn này do Âu Dương Phong chỉ huy, mai phục sẵn gần bên chân tượng Vũ Kiếm Thạch định ám toán chàng.

Trùng Dương nộ khí xung thiên cười khẩy một tiếng và nói :

- Thứ tiểu trùng vô dụng này mà làm được trò gì? Các hạ núp mãi trong bóng tối để giở thủ đoạn ám muội ra hại người, thật không đáng danh là Bạch Đà sơn chủ!

Nói đoạn chàng quay đi dẫn dò cha con Vương Phúc không được rời khỏi chàng quá ba thước để một mình chàng rảnh tay phá tan xà trận.

Và trong khoảng khắc ấy, bầy rắn đã từ bốn phía bò nhanh đến vây chặt ba người vào giữa

Trùng Dương quát lên một tiếng cực lớn. Rút phăng thanh Tùng Vân bửu kiếm ra đối phó.

Chính vừa lúc trên mấy chục con rắn đầu đàn to lớn, đang nhe nanh, há họng quăng mình mổ tới Trùng Dương đảo mạnh thanh kiếm tung ra một chiêu “Gió Sét Chạm Nhau”, vận dụng nội lực từ đơn điền phát mạnh theo kiếm phong, chỉ thấy một làn sáng bạc lấp loáng như tia chớp, hai mươi con rắn đầu đàn bị kiếm quang tiện đứt làm đôi, máu tanh văng tung tóe khắp mặt đất. Loài rắn tuy là giống xuẩn động vô tri nhưng cũng biết tham sống sợ chết, ngửi thấy máu tanh của đồng loại đều sợ hãi thụt đầu, rút đuôi lùi trốn ra sau

Trùng Dương quát thêm một tiếng thứ hai, vũ lộng kiếm quang sử dụng thêm một chiêu “Sấm Búa Mặt Đất”, mũi kiếm tựa như làn sét đảo tròn trên mặt đất giết thêm trên ba chục con thanh trúc xà còn bò chậm phía sau

Hai thể kiếm của chàng giết hơn năm mươi con rắn mà thân hình vẫn đứng y nguyên chỗ cũ, hai chân không hề di động nửa bước, bản lĩnh của chàng, thật thể gian hãn hữu

Bầy rắn còn lại càng khiếp sợ uy lực của Trùng Dương, bất kể hiệu lệnh chỉ huy của chủ nhân, thi nhau lùi trốn, từ phía dưới chân núi phía sau tượng Vũ Kiếm Thạch, liên tiếp có mấy tiếng huýt gió, nhưng bầy rắn vẫn một mực lùi đầu như bay Trong chớp mắt đã bỏ trốn sạch không còn một mống.

Trùng Dương nghe tiếng huýt gió, bèn cười lên ha hả nói vọng xuống :

- Bằng hữu, bầy trùng của bạn hết linh rồi, nếu còn chưa phục mời bạn lên đây thử tài cao thấp.

Lời nói ấy Trùng Dương đã vận dụng nội công “Kim Quan Ngọc Sảo” quyết thứ hai mươi bốn của Toàn Chân phái, môn khi công này có thể truyền tiếng nói ra thật xa so với môn công phu “Truyền âm mật thủ” không hơn không kém.

Tiếng nói vừa dứt, thì tiếng huýt sào dưới chân núi cũng bật luôn. Có lẽ kẻ bí mật tự lượng sức mình nên im lặng rút lui

Trùng Dương thản nhiên sửa lại nếp đạo bào lượm hộp sắt cầm tay, cùng cha con Vương Phúc xuống núi trở về.

Trùng Dương về đến nhà suy nghiệm lời di ngôn trong chiếc hộp sắt, chàng như hội ý được điều gì, nên rạng ngày hội thăm Vương Phúc :

- Ông thường săn bắn ở Hoa Sơn, có biết được người nào rành về thủy tánh chăng?

Vương Phúc suy nghĩ giây lâu đáp :

- Thưa Đạo trưởng, chắc là không, vì nhân dân vùng này đều là thợ săn sinh sống ở núi cao, làm gì biết được lợi lộc!

Vương Nguyên Bản lạnh miệng xen vào :

- Có có! Có một người rành về thủy tánh. Người ấy ở dựa bên bờ Hiếu Tử Thạch, gia chủ là một lão già họ Khúc. Ông có người con độ mười bốn tuổi rất giỏi, có bữa con thấy nó nhảy xuống khe lặn xuống dưới đáy để bắt cá.

Trùng Dương cả mừng nói :

- Tốt lắm! Nguyên Bản hãy đưa ta đến tìm cha con họ Khúc.

Nguyên Bản lập tức sửa soạn binh khí tùy thân, dẫn Trùng Dương đến nhà họ Khúc. Qua khỏi Hiếu Tử Thạch vào một rừng tùng xanh im mát, cuối rừng tùng có một gian nhà tranh lợp xúp.

Còn cách căn nhà độ ba mươi thước hai người nhìn thấy rõ trong nhà một đứa trẻ xô cửa bước ra

Đứa trẻ ấy mắt to như lục lạc, da ngăm đen, chỉ mặc một chiếc quần đùi, mình cởi trần trùng trục, tay cầm một mảnh lưới nhỏ :

Nguyên Bản kêu lớn :

- Khúc ca ca, đi đâu thế? Đi đến suối bắt cá phải chăng?

- Phải đấy! Vương ca đi đâu đó?

Trùng Dương bước đến trước mỉm cười nói với cậu bé :

- Cậu nhỏ, khoan đi đã! Mau trở vào cho gia gia người hay bàn đạo có chuyện cần bàn.

Cậu bé họ Khúc gật đầu dẫn hai người vào nhà.

Vào trong thấy một lão già ốm nhỏ, tóc râu rậm rạp, đang ngồi trên bộ ván.

Trùng Dương bước tới chấp tay thi lễ, nói :

- Lão trưởng cho biết quý tánh đại danh, cậu nhỏ đây có phải là lệnh lang của lão trưởng không?

Lão già khẽ gật đầu và đáp :

- Ngu lão họ Khúc tên Thiên Hùng, thằng nhỏ là con ngu lão, tên là Khúc Thắng, Đạo trưởng giá lâm đến đây có điều chi dạy bảo

- Vô sự không dám đến quấy rầy lão trưởng, bản đạo có một việc định nhờ lệnh lang giúp chọ Sau khi thành tựu sẽ báo đáp trọng hậu

Nói đoạn, móc trong túi ra một đỉnh bạc để trên mặt bàn trước mặt Khúc lão và nói tiếp :

- Đây là chút lễ mọn để ra mắt lão trưởng.

Khúc lão lạnh lùng nhìn đỉnh bạc rồi nói :

- Đạo trưởng có điều chi cứ nói, Khúc mỗ tuy nghèo thật, nhưng không phải là người ham của, nếu là chuyện phải cha con lão xin tận lực chẳng chút từ nan, còn trái lại là chuyện phi luân vô đạo thì đừng nói là một đỉnh bạc cho đến gấp trăm lần lão cũng từ chối, nhất quyết không chịu nhúng tay vào, xin Đạo trưởng hãy cất đi

Vương Trùng Dương lấy làm khâm phục tiết tháo của Khúc lão trưởng, vội vàng đáp :

- Bản đạo rất kính trọng tiết tháo của lão trưởng! Bản đạo là kẻ tu hành có bao giờ lại làm chuyện vô đạo, nếu lão trưởng có lòng nghi ngờ thì để bản đạo nói rõ, rồi tùy lão trưởng định liệu

Nó tới đây, Vương Trùng Dương quay lại hỏi Khúc Thắng :

- Khúc nhi, bản đạo muốn nhờ diệt nhi xuống khe suối trước mặt mò giùm một vật diệt nhi có bằng lòng chăng?

Khúc Thắng thấy Vương Trùng Dương định nhờ mình lặn xuống suối vớt đồ vật thì lấy làm thích lắm, nhảy dựng lên nói :

- Được lắm, thưa Đạo trưởng, hằng ngày tiểu diệt thường lặn xuống bắt cá, chắc lúc này Đạo trưởng đi ngang qua có đánh rớt vật chi xuống suối chứ gì, để tiểu diệt đi lặn xuống vớt lên cho

Trùng Dương mỉm cười lắc đầu nói :

- Không phải ta làm rớt vật chi, ta chỉ cần hỏi diệt nhi cho ta biết suối ấy sâu chừng độ bao nhiêu Ở dưới đáy có vật chi lạ không?

Khúc Thắng suy nghĩ một chút rồi nói :

- Thưa Đạo trưởng, cũng khó lòng mà nói chắc được chỗ cạn chỉ độ năm hay sáu thước nhưng cũng có chỗ sâu tới ngoài hai vượng, hằng ngày tiểu diệt lặn xuống tận đáy bắt cá nén ở dưới đáy tiểu diệt có thể nhớ rõ từng hòn đá một, vì ở dưới đáy trong vắt, có thể trông thấy rõ ràng.

Vương Trùng Dương nghe xong cả mừng nói :

- Tốt lắm. Bần đạo chỉ nhờ Khúc nhi vớt một cục đá ở dưới đáy lên, sau khi vớt được bần đạo sẽ thưởng thêm mấy đỉnh bạc nữa

Khúc Thắng có vẻ ngạc nhiên hỏi :

- Một hòn đá có quý báu gì mà phải vớt lên cho kỳ được như vậy

Khúc Thiên Hùng cũng có vẻ ngạc nhiên, ông lão nhìn thấy Vương Trùng Dương tướng mạo đoan trang, lời nói ôn hòa, không phải là một người loạn trí có lẽ nào lại phí mấy đỉnh bạc để mò một cục đá vô giá trị để làm gì? Trong lòng Khúc Thiên Hùng có vẻ nghi hoặc nên nói :

- Xin Đạo trưởng chớ nghe lời nói huyền hoặc đồn đại của mọi người, dưới suối đó không hề có báu vật gì đâu!

Vương Trùng Dương đắc đầu mỉm cười nói :

- Bần đạo không phải tìm kiếm châu báu mà tìm một vật quý giá hơn nhiều

Khúc nhi, bần đạo hỏi diệt nhi một chuyện, ở dưới phiến Hiếu Tử Thạch có một hòn đá nào giống như con Lý Ngư hay không?

Khúc Thắng la lên một tiếng có vẻ kinh ngạc :

- Sao Đạo trưởng lại biết rõ như thế?

Trùng Dương đáp :

- Ta chỉ cần biết có phiến đá như thế hay không và có thể mang lên khỏi mặt nước được chăng?

Khúc Thắng nghĩ ngợi một lúc rồi nói :

- Quả thật là có phiến đá ở dưới đáy suối, nhưng mang lên quả là khó lắm.

- Sao lại khó? Ở đó có xoáy nước ngầm hay sao

- Không có xoáy nước ngầm, nhưng ở dưới chân Hiếu Tử Thạch là đầm sâu có tới hơn một trượng, dưới đáy toàn là cát nhuyễn, có một hòn đá hình dáng giống hệt con Lý Ngư như Đạo trưởng vừa hỏi, dài có tới hơn ba thước, nặng ít ra cũng dư trăm cân, tiểu diệt làm sao nâng nó lên được.

Trùng Dương xoa đầu Khúc Thắng, cười nói :

- Miễn là có phiến đá ấy là được rồi, tiểu diệt cứ yên tâm, ở dưới nước có sức nâng, ở trên mặt đất nặng một trăm cân ở dưới nước chỉ còn có năm chục cân, ta sẽ có cách mang phiến đá đó lên khỏi mặt nước.

Khúc Thắng cả mừng, vừa đi vừa nhảy dẫn Vương Trùng Dương và Nguyên Bản tới bờ suối, đến bên Hiếu Tử Thạch, cậu ta bỏ lưới câu xuống đất và tụt vọt cả quần ra rồi nhảy ùm ngay xuống nước làm nước bắn lên tung tóe ướt hết cả người Nguyên Bản và Vương Trùng Dương, thời gian ước độ uống xong hai chung nước chè thì thấy Khúc Thắng ở dưới lòng suối chỗi lên rồi bò lên lác đầu nói :

- Không được, không được, thôi Đạo trưởng trở về nhà tiểu diệt lấy lại bạc đi thôi, tiểu diệt không tài nào mang hòn đá ấy lên được.

Thì ra sau khi nhảy xuống nước, Khúc Thắng lặn một mạch xuống ngay dưới đáy, ở nơi đáy nước trong vắt có thể nhìn mọi vật như ở bên bờ.

Khúc Thắng lượn đi một vòng gạt tất cả những rêu rong bám vào tảng đá hình giống Lý Ngư, đoạn cậu ta ôm lấy tảng đá dùng hết sức mạnh toan bê hòn đá đó lên khỏi mặt nước, nào ngờ khúc đuôi của hòn Lý Ngư cắm sâu dưới nước cứng ngắc như chôn hẳn xuống đó. Khúc Thắng cố hết sức lay chuyển nhưng không hề động đậy, thật là vô phương, phiến đá không hề nhúc nhích, chỉ làm cho bùn cát ở dưới đáy nổi lên đục ngầu chui vào mũi mắt thật là khó chịu, Khúc Thắng vội vàng trồi lên mặt nước thuật lại cho Vương Trùng Dương nghe, Trùng Dương nghe xong trầm ngâm nghĩ ngợi một hồi rồi nói :

- Thôi chúng ta hãy trở về, để ta sẽ nghĩ cách khác.

Khúc Thắng vội mặc quần áo rồi lại dẫn Vương Trùng Dương và Nguyên Bản trở lại nhà kể lại đầu đuôi cho Khúc lão nghe Vương Nguyên Bản chợt nghĩ được một cách bèn nói với Trùng Dương :

- Thưa sư phụ, đệ tử nghĩ rằng với bản lĩnh của sư phụ đủ sức kéo được thạch ngư lên, đã từ lâu cha con đệ tử săn bắn trong rừng lấy và để dành được nhiều loại giấy leo phơi khô rất bền bỉ, chúng ta hãy trở về lấy giấy sắt kết lại cho chắc rồi nhờ Khúc ca ca lặn xuống lấy giấy buộc chặt vào phiến đá rồi sư phụ sẽ dùng thần lực lôi lên chắc là phải được.

Vương Trùng Dương gật đầu khen phải, Vương Nguyên Bản vội chạy bay ngay về nhà, không đầy nửa buổi ôm tới một đồng dây rừng và một chiếc lưới thú bằng giấy sắt, mọi người đều bắt tay vào việc nối dây rừng thành một sợi dây dài đồng thời lũng dây sắt cột lại thật chắc làm gần một đêm mới xong, thành một sợi dây dài có tới ba trượng dẻo dai vô cùng.

Sáng hôm sau, Vương Trùng Dương và tất cả mọi người đã có mặt ở bên bờ suối Khúc Thắng cầm một đầu dây nhảy ùm xuống nước, chỉ một lát sau cậu ta đã nổi lên và nói to :

- Đạo trưởng kéo đi, dây đã thuộc kỹ rồi!

Vương Trùng Dương cả mừng vội vận khí đơn điền vào hai cánh tay từ từ kéo mạnh đầu dây

Nhưng lạ thay, phiến ngư thạch dưới đáy suối không hề nhúc nhích, Trùng Dương kéo luôn ba lần, quái thạch vẫn trơ trơ. Chàng hết sức kỳ lạ, bèn bảo Khúc Thắng lặn xuống nước lần nữa quan sát ra sao!

Khúc Thắng lặn xuống một lúc, trồi đầu lên nói :

- Đạo trưởng đừng kéo nữa mất công, dù kéo cách mấy cũng không chuyển được phiến đá ấy đâu!

Thì ra phiến ngư thạch ấy bị vùi dưới đáy suối quá lâu nên đã bị nhiều lớp đá quặng chặt vào thành như một khối làm sao kéo lên được? Hơn nữa sợi giấy Khúc Thắng buộc vào ở một phần trên phiến ngư thạch tựa như một que tăm xeo vào núi sắt, kéo nữa chi phí công một sức?

Trùng Dương kéo mãi không lay chuyển nổi phiến đá, trong lòng phát giận.

Chàng bèn giật đầu dây một cái thật mạnh. Cái giật ấy chàng đã vận dụng toàn lực của khí kinh, đem mười lăm thành phách lực ra sử dụng, “Bứt” một tiếng, sợi giấy rắn chắc không chịu nổi sức mạnh của hai đầu trỗi kéo, đứt làm hai đoạn.

Trùng Dương hết sức buồn rầu, thầm nghĩ đã biết rõ nơi giấu Cửu Âm chân kinh, nhưng chỉ có thể cùng mắt để nhìn mà không thể lấy! Một lần đã thất bại không nói làm gì. Bây giờ lại thất bại thêm lần thứ hai nữa!

Ba người cùng trở về nhà của Khúc Thắng, Trùng Dương vì tâm sự đa đoan không thể ngủ được, đêm ấy chàng ra khỏi nhà, ngẩng đầu ngắm trăng sao trên trời để tiêu sầu, chàng nhìn thấy bảy vì sao bắc đẩu bên phương Bắc, chợt liên tưởng đến bức họa đồ Thiên Oai Bắc Đẩu trận của sư phụ để lại bèn tự nhủ lấy mình :

- "Con người muốn luyện bản lĩnh, hà tất phải căn cứ mãi vào sách vở? Có Cửu Âm chân kinh cũng tốt, không có nó rồi không luyện được tuyệt kỹ hay sao!

Như Thiên Sát Đầu Trận, và tuyệt kỹ Nhất Dương Chỉ, đâu có nhờ Cửu Âm chân kinh mà cũng vẫn luyện thành được thì sao”.

Vương Trùng Dương suy nghĩ đến Nhất Dương chỉ, trong lòng bỗng nảy sinh ra một chủ định. Nguyên trong thời gian bế môn khổ luyện Nhất Dương chỉ ở thạch động Tung Sơn, đã có lần thử qua kinh lực của một ngón tay xô mở được cửa đá của thạch động. Chàng đã được sư phụ chỉ dạy qua, Nhất Dương chỉ không những xoi thủng tất cả những vật cứng rắn mà còn bao nhiêu công hiệu khác không lường được, có thể chỉ lửa, vệt nước phân hai Nhưng chàng chưa có cơ hội ứng dụng thử lần nào Đêm nay thừa cơ hội này cũng nên đến bờ suối ứng dụng thử xem sao

Nghĩ xong, chàng vội dùng thuật phi thân đề khí đi vùn vụt tới chỗ Hiếu Tử Thạch.

Đến nơi, chàng lựa một phiến đá bằng phẳng ngồi xếp bằng tĩnh tọa, chậm chậm vận khí huyền không, chờ đến lúc thần trí hư không, tâm ý phiêu phiêu vô niệm. Trùng Dương đột nhiên vung cao tay trái dùng ngón giữa chỉ thẳng vào lòng suối

Lạ thay, mặt nước bỗng cuộn thành một xoáy nước vĩ đại, sóng bủa dập vào bờ dữ dội, rồi nước dưới suối vệt sang bốn phía, để lộ ra một trung tâm điểm hòm sâu xuống.

Trùng Dương thấy uy lực của Nhất Dương chỉ hùng mạnh như thế, trong bụng hết sức mừng rỡ nào ngờ thần trí chỉ một chút lơ là, chân khí lập tức bị hóa giải, kinh lực của Nhất Dương chỉ bị tiêu tan, mặt nước bị Nhất Dương chỉ đánh vệt ra bốn phía lúc này, cuộn cuộn chảy đổ trở về, ầm ầm như tiếng thác reo Xoáy nước liền tức thì biến mất!

Trùng Dương duy trì được xoáy nước trên mặt suối không đầy thời gian uống nửa chung trà, tự nghĩ thầm: rất tiếc, công phu ta còn kém! Nếu ta luyện được đến mức có thể duy trì được xoáy nước trong thời gian uống xong hai chung trà, thì chuyện mò đá dưới suối sâu này sẽ dễ dàng như trở bàn tay

Suy tính xong, Trùng Dương bèn chậm chậm nạp khí vào đan điền, gạt bỏ tất cả tạp niệm, song chưởng một nắm, một mở, ngón giữa của tay trái chỉ thẳng vào lòng suối

Ghê gớm thay sức mạnh kinh khủng của Nhất Dương chỉ, kinh lực vừa chạm đến mặt suối lập tức cuộn thành một xoáy nước. Lúc đầu xoáy nước chỉ lớn bằng cái mâm, sâu hơn một thước, qua khoảng khắc sau, xoáy nước càng ngày càng lan to, bằng cái mặt bàn tròn, trung tâm điểm càng ngày càng hạ thấp xuống lòng suối sâu hơn bảy tám thước, kinh lực của Nhất Dương chỉ xô vệt sức nước ra bốn phía tạo một bức tường nước kỳ lạ.

Vương Trùng Dương trong lòng nghĩ thầm, chàng sử dụng Nhất Dương chỉ để vệt nước đã hoàn thành được phân nửa, chỉ cần nối rộng thêm xoáy nước cho lớn hơn một chút trung tâm điểm hạ dần đến đáy suối, là hy vọng vớt được phiến ngọc thạch kia

Trùng Dương nghĩ đến đây, trong lòng mừng phần hân hoan, bất ngờ từ sau lưng vang lên một tiếng “Hừ” khô khan rồi tiếp theo đó một giọng cười lạnh lạnh cách đó không xa

Trùng Dương kinh hãi giật mình, tâm thần phân tán, kinh lực Nhất Dương chỉ không còn phát ra, nước suối cuộn cuộn chảy lui trở về, ầm ầm như tiếng reo của muôn binh vạn mã, xoáy nước liền biến mất trong nháy mắt.

Trùng Dương đoán chắc tiếng cười phát ra vừa rồi không ai khác hơn là Bạch Đà sơn chủ Âu Dương Phong, chàng vội tung mình đứng dậy nói vọng về phía ấy rằng :

- Ông bạn quý nuôi rắn độc! Mời ra nơi đây, núp sau lưng để cười lên người, đâu phải là hảo hán?

Trùng Dương nói vừa dứt tiếng, thì kỳ dị thay từ phía trên đầu vọng xuống có tiếng người lạnh lùng trả lời :

- Đã là kẻ xuất gia, tinh thần phải giữ cho vô vi thanh tịnh, tu tâm dưỡng tính mới là phải Canh ba nửa đêm không làm công quả, lại lên đi luyện tập thứ công phu quái lạ để dọa nạt thế nhân, còn dám xưng là hảo hán ư?

Trùng Dương nhĩ mục rất linh thánh, chàng nghe tiếng nói người này không phải là Âu Dương Phong, mà là quái nhân đã bày Kỳ Môn Bát trận trên hoang đảo ở Huỳnh Hải lúc trước, lòng thù địch của Trùng Dương

bất giác tiêu tan, bèn lớn tiếng hỏi :

- Các hạ là vị bằng hữu tương hội trên hoang đảo khi trước đây à! Thật là hạnh ngộ! Xin mời ra để bàn đạo bái kiến.

Nhưng bốn bề lặng im, không nghe tiếng trả lời, Trùng Dương bèn lập lại lời nói lần thứ hai, vẫn không nghe đối phương trả lời, chàng đành trở về bên bờ suối, thốt nhiên trên đỉnh đầu có tiếng nói vọng xuống rất rõ ràng :

- Ta không muốn giáp mặt nói, chỉ vì ngươi không phải là hạng người cao nhã, lời nói nhà ngươi còn nặng nhiều tục khí! Nhưng ta có một điều dặn trước với ngươi, đứa nhỏ họ Khúc kia, cần cốt rất tốt ta nhứt định thâu nó làm đệ tử, cấm nhà ngươi thâu nhận nó. Nếu nhà ngươi nói nửa tiếng rằng “Không!”, giữa ta và ngươi từ lúc này sẽ coi nhau như thù địch. Ngươi nhớ chớ

Trùng Dương nghe đối phương nói xong, trong lòng rất kinh sợ, lẩm bẩm nói một mình :

- Thì ra y cũng biết được phương pháp “Truyền âm nhập mật”! Mấy ngày trước đây nơi Vũ Kiếm Thạch. Trùng Dương đã sử dụng quyết chữ “Tống” trong hai mươi bốn quyết của Kim Quang Ngọc Sà để tống đạt tiếng nói của mình đưa ra khỏi đầu nút xa ngoài ba dặm đuổi chạy Âu Dương Phong. Nào ngờ hôm nay chàng gặp quái nhân này cũng dùng công phu “Truyền âm nhập mật” truyền tiếng nói của y từ ba dặm ngoài đến đây thật quả đúng với câu “Trời cao vẫn còn trời cao khác”. Trùng Dương lần này đến Hoa Sơn, thâu thêm Vương Nguyên Bản làm đồ đệ, với Mã, Khâu, Tôn, Đàm bốn đồ đệ cũ. cũng đã được năm người Vừa rồi Khúc Thắng tuy chưa có học đến võ công, nhưng căn cốt đã tỏ ra khác thường, đã định tìm cách thu nhận cậu ta

Như vậy chàng đã được sáu người đệ tử, có thể thành trận đồ Thiên Sát Bắc Đẩu rồi!

Nào ngờ vị quái nhân này lại đến cảnh cáo chàng, giành cậu bé họ Khúc làm đồ đệ của y

Nhưng bản thân y không chịu ra mặt diện kiến với mình, hành động kỳ bí, tánh khí khác thường của y thật ra ít ắt sánh bằng.

Nghĩ đến đây Trùng Dương không khỏi lắc đầu mà cười thầm...

Chàng vì liên tiếp hai lần phát ra Nhất Dương chỉ, nguyên khí bị tổn hao rất nhiều, lại thêm vị quái nhân khuấy phá, trong người đã thấy mỏi mệt, bèn lần bước trở về Khúc gia trang.

Nhưng về đến trước nhà, đôi mắt Trùng Dương vừa nhìn thấy một vật, chàng giật mình kinh sợ đến mồ hôi thấm áo!

Thì ra nơi dưới cửa sổ của nhà họ Khúc có hai con phước xà to lớn kinh khủng, đang nằm oằn oại, song song bên nhau, dài hơn sáu bảy thước, to bằng bắp tay người, nhưng đầu rắn đã bị chặt lìa khỏi thân, máu tanh vẫn còn rơi lộp độp trên mặt đất, chứng tỏ đôi rắn vừa bị giết cách đây không lâu

Càng lạ lùng hơn nữa là trên mỗi lưng rắn, nằm sắp hàng một số vật gì bằng kim khí.

Trùng Dương vội bước đến trước quan sát, hai hàng kim khí ghim sâu trên lưng rắn chỉ là một loại ám khí bằng kim vàng mà chàng chưa hề thấy

Loại kim vàng này thật là nhỏ, mường tượng như loại kim may quần áo, chỉ có điều hơi khác đuôi kim có làm thêm bốn chiếc ngạnh thật sắc. Chứng tỏ người sử dụng kim độc này đã chờ lúc đôi phước xà vừa bò lên cửa sổ, mới phóng ra hai hàng kim vàng, ghim thân rắn từ đầu đến đuôi dính chặt lên vách nhà, sau đấy mới dùng gươm chém rắn thành hai đoạn.

15. Bí Mật Trong Hộp Sắt (tiếp Theo)

Kẻ thả rắn giết người, trừ Âu Dương Phong ra, thì không còn kẻ thứ hai nào khác. Trùng Dương rời khỏi Khúc gia trang, trong một chút sơ hở ấy, thiếu chút nữa địch thủ thừa cơ hãm hại cha con họ Khúc, chàng thấy lòng hối hận vô cùng.

Trùng Dương đoán chắc kẻ giải nguy kia, nhất định là người đã sử dụng công phu “Truyền âm nhập mật” đối thoại với mình vừa rồi.

Trùng Dương lúc đầu đối với quái nhân ấy không mấy thiện cảm. Nhưng bây giờ đối phương dường như có điều tâm sự gì, nên chẳng khi nào chịu ra mặt nói chuyện với chàng thành ra Trùng Dương dần muốn kết giao với y, cũng khó mà gặp được. Trùng Dương nghỉ ngơi một chập khá lâu, mới lên giường yên giấc.

Chàng ngủ mê mết không biết đến lúc nào, chợt nghe tiếng ồn ào bên tai lại cảm thấy như có người lắc mạnh vai mình gọi dậy

Trùng Dương đang lúc thần trí phiêu diêu trong giấc mộng, vội mở mắt trở dậy nhìn xem, thấy Nguyên Bản và Khúc Thắng đang đứng bên giường.

Nguyên Bản cười lớn lên nói :

- Sư phụ, bình nhật sư phụ thường dậy rất sớm, sao hôm nay mặt trời đã lên khỏi ba sào, mà sư phụ vẫn còn ngủ ngon quá vậy? Hay là sư phụ có bệnh?

Khúc Thắng vội rầy Nguyên Bản :

- Đừng nói gở! Thưa Đạo trưởng, ngoài song cửa có hai xác rắn thật lớn!

Trùng Dương là một vị tu sĩ tham thiền luyện khí, mấy ngày qua ngụ tại nhà Nguyên Bản, dù đêm nào ngủ ngon cách mấy, tảng sáng sớm gà gáy là thức giấc.

Nhưng vì đêm qua hai lần sử dụng Nhất Dương chỉ, thần trí mệt mỏi, nên vừa đặt lưng nằm xuống là ngủ mê man một giấc đến mặt trời lên khỏi ba sào vẫn chưa thức, trái với thói quen thường lệ của chàng, bởi thế Nguyên Bản mới lấy làm lạ và lầm tưởng Trùng Dương bị bệnh.

Trùng Dương vươn vai, ngồi dậy và nói :

- Không có gì! Hai con khúc xà ấy đêm qua định chun vào cắn người, bị bản đạo dùng ám khí giết chết đấy!

Vương Nguyên Bản vì đã thấy qua thuật giết rắn của Trùng Dương tại nhà y và đã đem chuyện ấy thuật lại cho Khúc Thắng rõ, nên hai cậu nghe Trùng Dương nói như thế đều rất tin lời chàng mà không chút nghi ngờ.

Khúc Thắng nét mặt tỏ vẻ quan trọng nói với Trùng Dương :

- Đạo trưởng, cha con tôi vừa bàn tính song, nếu muốn đem tảng quái thạch ấy lên khỏi suối, ít nhất phải mượn trên một trăm công nhân, đồng thời phải kiếm cho được mười chiếc xe quạt nước quạt cạn lòng suối, rồi mới cho người xuống đào móc tảng ngư thạch lên. Nhưng gia gia tôi phân vân mãi không rõ phiên đá hình lý ngư ấy có quý báu gì đâu! Mà Đạo trưởng phí trăm mưu ngàn kế để đào lên cho được!

Trùng Dương lắc đầu bảo :

- Chuyện ấy diệt nhi không nên biết! Bản đạo chỉ hỏi một điều, nếu bản đạo có cách làm cho nước suối rút cạn thì diệt nhi có đủ sức vác tảng đá lên không?

Khúc Thắng cười đáp :

- Bản lĩnh thì tôi không có thật, nhưng về sức mạnh thì không thiếu, với vật nặng một hai trăm cân tôi có thể khuôn lên như chơi! Nhưng tảng quái thạch này một phần lớn bị rút sâu trong bùn đất, sợ phải dùng đến cuộc xéng mới có thể bốc lên được.

Trùng Dương nói :

- Đến lúc đó Bản đạo sẽ có cách, nhưng đợi ba hôm sau mới hay

Nguyên vì đêm qua Trùng Dương đã sử dụng Nhất Dương chỉ hai lần, khí lực bị tiêu hao rất nhiều, cần phải nghỉ ngơi ba ngày, để khôi phục nguyên khí cho đầy đủ mới có thể tái dùng Nhất Dương chỉ. Cho nên suốt ba ngày ấy, Trùng Dương cứ ngồi xếp bằng tĩnh tọa, nhắm mắt dưỡng thần, không nói năng cũng không ăn uống gì hết.

Cha con Khúc lão kinh hoàng tưởng Trùng Dương sang bệnh, nhưng thấy chàng thần sắc bình thường không giống như người bệnh, trong lòng cũng không thấy lo lắng.

Đến sáng ngày thứ tư, sắc mặt Trùng Dương đột nhiên hồng hào tươi nhuận, chàng liền nhảy xuống giường gọi lớn :

- Xong rồi! Khúc Nhi, Nguyên Bản, mau theo bần đạo đến suối vớt tảng ngư thạch lên!

Khúc Thắng thấy Trùng Dương đến nay mới chịu khai khẩu thành lời, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ bèn hỏi :

- Đạo trưởng! Ông có sao không? Ba hôm nay ông cứ ngồi yên bất động, làm cha con tôi lo lắng hết sức?

Nguyên Bản từ ba ngày nay cứ ngồi bên Trùng Dương hầu hạ không dời nửa bước, thấy sư phụ đã tỉnh, cười nói :

- Sư phụ, khúc tiểu ca tưởng sư phụ bệnh, con đã nói rõ sư phụ không phải bệnh mà đang luyện khí dưỡng thần nhưng Khúc ca vẫn không tin. Sư phụ thấy có đáng buồn cười không?

Trùng Dương mỉm cười vò đầu hai cậu bé và nói :

- Thôi, đừng chuyện nhảm mất thì giờ. Hai con mau theo ta ra suối cho mau!

Ba người sửa soạn dây chạc xong xuôi đồng đưa nhau ra bờ suối, từ Khúc gia trang đến suối phải qua một cụm rừng thông. Vừa đến bìa rừng, bỗng nhiên nghe trên ngọn thông có tiếng hú quái lạ, rền như tiếng đồng la bể, rồi tiếp theo “Soạt, soạt” hai tiếng, từ trên cao nhảy bụp xuống một bóng người!

Người này không ai khác lạ, chính là Âu Dương Phong, kẻ đã mấy lần lập xà trận để hại Trùng Dương. Nguyên Bản đang lon ton đi trước, thấy thế nguy vội chạy núp phía sau lưng sư phụ. Trùng Dương biết gã Âu Dương này lòng dạ lang độc, thủ pháp hiểm ác, đón mình tại đây, chắc không phải là ý tốt nhưng vẫn giữ phái độ Ôn tồn nói :

- Bần đạo và tôn giá vốn chẳng oán nhau, hà cớ đối xử như kẻ thâm thù?

Tôn giá nên nhìn xa một chút, đừng bức bách bần đạo quá vậy!

Âu Dương Phong dùng giọng mũi “hừ” một tiếng lạnh lùng và nói :

- Lão mũi trâu kia, hãy tách bạch nói chuyện với nhau có lẽ khoái hơn!

Người đến Hoa Sơn để tìm Cửu Âm chân kinh, ta cũng đến đây để tìm Chân kinh như ngươi! Cửu Âm chân kinh vật quý báu của võ lâm thất lạc từ mấy trăm năm nay đã thành ra vật vô chủ, ai cũng có quyền tìm nó. Chúng ta không nên ngu dại mà tranh giành mãi với nhau không có ích lợi gì! Bây giờ ta bằng lòng hợp tác với ngươi! Tìm xong, chúng ta đồng nghiên cứu chung, có phải là thượng sách không?

Hà tất phải có người độc chiếm?

Lời nói của Âu Dương Phong tuy cung có đôi phần hợp lý. Nhưng Trùng Dương đã mấy lần tranh đấu với y, biết rõ y là một kẻ độc ác khôn lường, không phải là hạng chính nhân quân tử, mà đích thị là nhân vật bàng tà đạo.

Nếu Cửu Âm chân kinh lọt vào tay y khác nào trợ gian vị ác như hùm dữ thêm vậy!

Hơn nữa, chàng đã khám phá được nơi bí mật tàng kinh, mười phần nắm chắc trong tay chân kinh là sở hữu của mình, đâu cần ai giúp sức. Bởi thế Vương Trùng Dương lắc đầu nói :

- Lời nói của tôn giá sai rồi! Bần đạo đến Hoa Sơn này, tốt ý đâu phải tìm Cửu Âm chân kinh? Mà dù có tìm đi nữa, bần đạo với tôn giá hai người tôn chỉ bất đồng, đâu có thể hợp tác với nhau được? Xin rôn giá cứ tự nhiên theo ý muốn!

Âu Dương Phong đảo tròn đôi mắt trắng dã cười khè khè, nói :

- Không ngờ một kẻ xuất gia như ngươi mà cũng biết nói láo hay sao!

Vừa nói vừa bất thần tung ra một chưởng đánh mạnh vào ngực Trùng Dương.

Trùng Dương thấy y mới ra tay đã sử dụng ngay một chiêu độc nhứt trong chưởng pháp “Thần Đà Tuyết Sơn chưởng” gọi là “Ngàn Dặm Đà Khôn” thì nổi giận quát lên một tiếng cực lớn “Khá lắm!” rồi áp dụng ngay Tự Nhiên Hấp Kinh quyền của Toàn Chân phái ra chống đối, phát tay áo bên tả đón ngón quyền của đối phương lại, đồng thời kéo mạnh tay áo trở về, cái kéo ấy tuy bề ngoài xem ra tầm thường nhưng thật ra đã dồn nội lực vào đấy nên sức hút rất ghê gớm.

Âu Dương Phong bị chưởng này, nhân hình mất tự chủ loạn choạng ngã nhào ra trước sức hút của Tự Nhiên quyền thiếu chút nữa ngã gọn vào lòng của Trùng Dương.

Nhưng Âu Dương Phong không hổ danh là Tây Vực Bạch Đà sơn một cội tông chủ, quyền cước ứng biến nhanh chóng diệu kỳ.

Vừa thấy thế nguy, y không dám chậm trễ, vội vận đầy khi kinh vào đờn điền, dùng ngay thế “Rồng Thiêng Về Ổ” nhấn mạnh gót chân chuyển lệ thân hình đã hóa giải được ngay sức hút lạ kỳ của đối phương, đồng thời tả chưởng rút lệ về, quét mạnh ra ngoài một vòng thành chiêu gió vàng mưa sắt, bề ngoài xem ra như chưởng thế, nhưng bên trong dấu kín chưởng lực của Cáp Mô công xói vào huyết Thái Dương bên hữu của Trùng Dương.

Trùng Dương chẳng chút bối rối, sử dụng “Chưởng Lục thủ” trong Tự Nhiên quyền vừa phát tay áo đón lại vừa nhấn mạnh một cái

“Bùng!” “Chát!” hai tiếng, chưởng lực của đối phương bị đẩy bật trở về. Âu Dương Phong không gượng nổi lão đảo thối lui lia lịa ra sau ba bước, cảm thấy một cánh tay nóng ran như bị lửa đốt phải, nhức nhối vô cùng.

Trung Thần Thông Vương Trùng Dương lần đầu cùng Tây Độc Âu Dương Phong giáo đầu chỉ trong nháy mắt phá một lượt ba chiêu của Âu Dương Phong còn làm cho đối phương hai lần hoảng vía, kinh tâm thật không hổ danh Võ Lâm Đệ Nhất Bá.

Âu Dương Phong vội điều hòa mạch khí múa tít song quyền sử dụng “Thần Đà Tuyết Sơn chưởng pháp” án theo phương vị bát quái ngũ hành, liên tiếp tấn công khắp người Trùng Dương, trong khoảnh khắc thân hình của Trùng Dương như bị vây kín trong chưởng ảnh trùng điệp của Âu Dương Phong, kinh lực nhanh mạnh tựa gió cuốn mưa tuôn.

Trùng Dương bình sinh sử dụng Tự Nhiên Quyền để đối phó, tuy thủ nhiều hơn công, nhưng trầm ổn kín đáo dị thường, tựa như trường giang nước chảy, cuộn cuộn không ngừng. Âu Dương Phong đem tất cả tuyệt kỹ của mười tám đường “Thần Đà chưởng pháp” ra thi thố vẫn không làm gì được đối phương, trong lòng hết sức nóng nảy, bực tức.

Trùng Dương vừa đấu vừa nói :

- Tôn giá nên tự lượng sức mình mà thôi chớ về. Nếu không, đừng trách bản đạo không nể tình.

Âu Dương Phong là người cương nghị cực đoan, y thấy mình đấu với Trùng Dương ngoài trăm hiệp, mà không động được chéo áo của đối thủ, càng tức hơn nữa là y đã đem càn lực bình sinh ra thi triển các chiến pháp tối độc hiểm hỗn hợp với kinh lực của Cáp Mô công mà Trùng Dương vẫn ung dung đón đỡ, hóa giải tất cả quyền pháp của y tựa như trò chơi trẻ nít, không xem y ra trò trống gì. Âu Dương Phong càng tức giận thêm. Nghe Trùng Dương nói thế y bèn gầm to lên :

- Cóc cần nhà người nể tình! Có bao nhiêu tài nghệ cứ việc đem ta sử dụng xem đã làm gì được lão gia chưa

Trong lúc y quát lớn, quyền pháp cũng chợt biến đổi sang Bá Vương quyền, hai tay cung tròn thành hình vòng cầu rồi đẩy mạnh ra ngoài “Vù! Vù!” phát ra hai luồng chưởng lực mạnh như hai thác nước.

Thê ấy gọi là “Hạng Vương Cử Đảnh” đồng thời chân trái tung lên một cước, vòng tay vừa giao nhau, thân hình của y tựa như một mũi tên xẹt ngấm ngay Trùng Dương lao tới, lần này y xuất chiêu quyền thật lợi hại tột cùng. Đây là một thức tối độc trong “Bá Vương chưởng pháp” có tên gọi là: “Hạ thiên không cột, hạ đất không vòng”. Ban đầu y đánh ra hai chưởng đều là hư thế để dẫn dụ kẻ địch phát chưởng đón đỡ, hoặc giả tràn mình né tránh, rồi thừa lúc địch thủ bất ý, y sẽ lao mình nhảy tới, phía dưới dùng tả cước vừa quét vừa ngoéo phía trên hai tay một xĩa một đâm.

Thế đánh ấy sẽ rất lợi hại, nhưng vô cùng nguy hiểm cho kẻ sử dụng. Vì như vậy toàn bộ ngực phải chịu để trống, thậm chí nửa thân hình phía trước, cũng là lợi điểm cho đối phương phản kích.

Âu Dương Phong cậy mình nội ngoại công phu lợi hại nên vận công cho da thịt cứng như sắt nguội, chịu cho Trùng Dương đánh trúng một chưởng rồi dùng thể nhập nội nhào ra phía trước, lặn xả vào người Trùng Dương.

Nguyên Bản, Khúc Thắng hai người thấy thế, đều rú lên kinh hãi. Nào ngờ Trùng Dương vẫn bình tĩnh đứng yên chờ. Âu Dương Phong vừa nhảy ào đến, chàng xoạc hai chân đứng vững vàng như trái núi. Âu Dương Phong thấy song quyền cước sắp chạm đến thân hình Trùng Dương thì bỗng thấy trước mắt như hoa lên, thân hình của đối phương đột nhiên biến mất, thành ra Tây Độc chộp vào khoảng không, y thẳm nhủ trong bụng một tiếng “Nguy to!”, vừa định hoành thân hồi chiêu đánh trái ra phía hậu, đã thấy một luồng chưởng phong bèn nhọn từ phía sau lưng áp đến, đồng thời bàn tay của đối phương nhanh như chớp chộp trúng “Đại Thủy huyết” sau cần cổ của y, tiếp theo đó một sức mạnh bạt núi dời non, ném bổng thân hình của y lên trên cao.

Cái ném ấy cũng rất lạ, không phải ném thẳng ra phía trước mà tựa như có một bàn tay vô hình cực lớn, dồn mạnh thân hình y lên tận năm sáu trượng cao, quay lộn mấy vòng, rơi đánh “bộp” xuống đất tựa như trời giáng. Âu Dương Phong cảm thấy tứ chi rên nhức như gãy lìa từng đoạn, đau gần muốn đứt hơi.

Chiêu thức của Trùng Dương vừa sử dụng dường tựa như oai lực của Nhất Dương chỉ. Nhưng thật ra Trùng Dương vẫn dùng kinh lực của Tự Nhiên quyền đánh bại Âu Dương Phong.

Trong khi mà Âu Dương Phong vùng quyền nhảy bổ đến. Trùng Dương bèn dùng ngay thân pháp “Giảo Thổ Nhập huyết”, thân mình chàng mềm nhũn như chiếc gối gòn người chàng thun lại là tránh ra phía sau địch thủ, toàn thân hình chàng tựa như con thỏ trườn mình tránh khỏi vuốt chim ưng, rồi trong lúc địch thủ quyền cước chưa kịp thu về, chân mặt chàng bước xéo tới nửa bước giở ngay thủ pháp “Ngư Phu Khiên Chảo” nắm chặt bầu áo của Âu Dương Phong ném bổng y lên cao, sau đấy mới dùng thế “Đẩy Cửa Đuối Bóng” một tuyệt kỹ trong thần công “Bài Vân thủ” nhắm hai hông của địch thủ võ mạnh một cái, thân hình to lớn của Âu Dương Phong tựa như một quả khí cầu bị đẩy bật lên từng không cao năm sáu trượng ngoài rồi rơi nhanh xuống đất như trái mít rụng.

Suốt đời Âu Dương Phong từ lúc xưng hùng ở Tây Vực đến nay, đây là lần thảm bại đau đớn nhất của y.

Nguyên Bản và Khúc Thắng đứng xem này giờ thấy Trùng Dương chỉ nhảy nhót nhẹ nhàng, mà đánh Âu Dương Phong xiểng liểng té lên té xuống, hai cậu khoái trá vỗ tay cười tí tắc với nhau. Âu Dương Phong bị sức rơi quá mạnh, nên “Trí Đường huyết” nơi sau lưng, “Phong Trì” “Phong Thủ” hai huyết nơi vai, cùng với “Vĩ Long Cốt” nơi hông, bị va chạm vào đá cứng, khắp người y rên nhức như kim châm, thân thể bị tê dại hết nửa bên, nằm sổng sượt trên mặt đất một lúc khá lâu mới kêu lên một tiếng “Ôi cha!” nho nhỏ.

Độ một thời gian uống cạn tuần trà, y từ từ bật mình ngồi dậy rồi lấy tay xoa bóp vào “Huyết Bàn” huyết và “Huyết Trạ” huyết nơi ngực mới lóp ngóp đứng lên được.

Âu Dương Phong lúc ấy mặt mày nhẩn nhó, trông thật khó coi, chỉ tay ngay mặt Trùng Dương gằn giọng hỏi :

- Lão mũi trâu, Đạo hiệu ngươi là gì? Môn phái, bản lĩnh do ai truyền thụ?

Trùng Dương ôn tồn đáp :

- Rất tiếc bản đạo hơi nặng tai một chút! Bỏ ý bản đạo không muốn đa sự, chỉ tại các hạ cứ theo bức bách bản đạo lắm phen buộc lòng bản đạo phải ra tay như vậy. Bản đạo họ Vương, hiệu là Trùng Dương ngụ tại Tung Sơn Yên Hà động. Nếu các hạ không chê, mong đối thủ thành bạn và mời các hạ tiện dịp đến Tung Sơn một chuyến.

Trùng Dương tuy thắng được đối phương, thái độ vẫn ôn hòa khiêm tốn, không nở làm nhục kẻ dưới tay.

Nhưng Âu Dương Phong ngoại hiệu là “Tây Độc”, dù biết y là con người tiểu nhân, lòng dạ ác độc khó lường. Mấy lần bị Trùng Dương cho ném mũi thất bại, xà trộn của y cũng chính tay Trùng Dương sát hại hầu sạch nên y đã hận Trùng Dương thâm xương khắc cốt đâu thể nào chịu bỏ qua để kết giao với đối phương.

Y “Hừm” to một tiếng và nói :

- Thì ra mi là Vương Trùng Dương chân nhân, Chưởng môn của Toàn Chân phái! Hừ! Được lắm, ba năm sau, Âu Dương Phong này nhất định sẽ đến Tung Sơn để tìm mi rửa nhục!

Tiếng nói vừa dứt, thì từ giữa không trung vang xuống một chuỗi cười giòn dã, tiếp theo đó một giọng nói trong ấm như tiếng ngọc va nhau, phảng phất như có người núp trên từng mây nói vọng xuống :

- Gã Âu Dương Phong kia, ngươi đừng nói lếu láo nghe thêm nhột con rái!

Người ta chỉ dưng có một pho Tự Nhiên quyền đánh người, thế mà ngươi giở đủ bảy mươi hai môn bản lĩnh gác cửa của người ra, vẫn đánh không lại người ta mà dám mở miệng hện ba năm tái đấu Hà! Hà! Theo ta thấy thời gian ba năm ngắn lắm nếu ngươi đến Tung Sơn chỉ tổ làm thêm trò cười cho thiên hạ, nên hện lại hai mươi năm sau hãy đến!

Âu Dương Phong vốn sẵn tính kiêu ngạo tự phụ, lần này y đột kích Trùng Dương, chẳng dám đem theo một xà nô nào vì sợ chân tướng của mình bại lộ ra ngoài, thắng chẳng nói chi, nhưng nếu thất bại để người ngoài biết được còn gì danh tiếng của y

Nào ngờ sự nhục nhã của mình hôm nay còn có kẻ thứ ba nhìn thấy, lại còn bị kẻ ấy trêu chọc lắm lời

Âu Dương Phong giận tím mặt mày hét to :

- Kẻ hôi thúi nào gan dám trêu đến bốn sơn chủ, khôn hồn rút khỏi nơi đây!

Trùng Dương cũng hết sức ngạc nhiên. Nghe tiếng nói hơi quen, rõ ràng là tiếng của quái khách trên hoang đảo, võ công của vị quái khách tương đương với gã Âu Dương Phong và tiếng nói phát ra vừa rồi chính quái khách đứng xa đây ngoại mấy dặm, dùng khí công “Truyền thanh nhập mật” đưa tiếng nói đến đây

Và lúc này chàng cùng Âu Dương Phong tranh đấu, chắc chắn y đã lên xem từ đầu đến cuối!

Âu Dương Phong đâu có biết được thuật “Truyền thanh nhập mật” là cái chỉ Y tưởng kẻ phát ra tiếng nói vừa rồi đang ẩn mình trên ngọn tùng cao, nên trong lúc nư giận tràn hông y lồng lên như con thú dữ cùng đường gầm to lên :

- Quân cuồng ngông, cho mi biết lợi hại của Bạch Đà sơn chủ!

Vừa nói, vừa vung song chưởng, sử dụng Cáp Mô công đánh mạnh vào không trung. Tuy thân mình y vừa bị thương nhiều chỗ, nhưng vì sức giận trào dâng, nên kinh lực của Cáp Mô công nhờ đấy gia tăng gấp bội. Một tiếng nổ “Bùng” chát chúa, bao cành lá trên những ngọn tùng cao ngắt trời trong khoảng rộng một trượng đều bị quét sạch, cành lá đổ xuống rào rào như trận mưa giông.

Vương Trùng Dương thấy Cáp Mô công của y vẫn còn hiệu lực như thế thì kinh hãi không ít, vội bước tới can ngăn :

- Huynh đài tội gì hủy hoại rừng tòng cho một công, làm mất đi vẻ đẹp của thiên nhiên. Người phát ra tiếng nói ấy đã sử dụng Truyền Âm Nhập Mật công phu nên tiếng nghe như trên đầu, nhưng người cách xa đây mấy dặm ngoài

Tây Độc Âu Dương Phong là kẻ mẫn phu, chưa hề biết hổ thẹn ra sao, nhưng lúc này mặt tím hóa bầm, nư giận vì thế nguôi đi phần nào, quay đầu lại nói với Trùng Dương :

- Vậy ư? Vậy là Âu Dương Phong này hôm nay đành chịu kém! Nhưng trước sau cũng có một ngày đến lãnh giáo với ngươi một lần nữa, không nhất định là mười năm hay tám năm, ngày đó ta sẽ đến tìm ngươi tại Tung Sơn! Nhớ cho!

Nói xong cầm đầu chạy vụt vào rừng mất dạng. Đến sau tại núi Hoa Sơn quần hào đại hội Hoa Sơn Luận Kiếm mới thấy Âu Dương Phong xuất hiện.

Trùng Dương đưa mắt nhìn theo bóng y đến lúc mất dạng, mới lắc đầu lẩm bầm :

- Gã này thiên chất rất tốt, nếu y theo đường chính, có thể thành nhân vật xuất chúng. Nhưng tiếc thay y đã lầm theo nào tà, tâm tánh lại eo hẹp hiểm độc, nên không thể thành danh! Uống thật!

Nguyên Bản và Khúc Thắng đồng thanh nói :

- Tên đó vô cớ gây sự, phách lối đáng ghét nên cho y một trận như vậy, thật là đáng đời

Trùng Dương mỉm cười không nói, hối thúc hai cậu mau lên đường.

Đến bờ suối, Trùng Dương bước tới chỗ Hiếu Tử Thạch, đột nhiên phất nhẹ tay áo, thân hình bay vút lên cao như con chuồn chuồn đuổi mỗi nhẹ nhàng đáp trên đầu thạch tượng Hiếu Tử rồi nói vọng xuống :

- Khúc nhi, chờ khi bắn đạo vạch nước ra làm đôi, nếu con thấy phiến ngư thạch dưới đáy suối hiện ra, thì lập tức phải nhảy lẹ xuống, lôi tảng đá ra khỏi đáy bùn nghe không?

Khúc Thắng tuy gật đầu vâng dạ mà trong lòng bán tín bán nghi. Cậu ta dù rất khâm phục võ công của Trùng Dương, nhưng không thể nào tin nổi vị đạo sĩ này lại có thể rẽ đôi mặt nước, vì sự này quá ư huyền diệu ngoài sức tưởng tượng, nghe như là pháp thuật chứ không phải là võ công!

Trùng Dương nói xong, bèn ngồi xếp bằng trên đầu hòn Hiếu Tử Thạch, tay tả chấp trước ngực, tay hữu chỉ thẳng xuống mặt suối, một cảnh kỳ dị liền xuất hiện trước đôi mắt ngơ ngác tột độ của hạt cậu. Hãy thử nghĩ lúc Trùng Dương tại thạch động sau khi luyện xong Nhất Dương chỉ, chỉ một ngón tay điểm vào mà phiến đá nặng ngàn cân đóng kín cửa động còn bị kinh lực của cái chỉ ấy văng xa hơn trượng ngoài. Huống hồ hôm nay đem ứng dụng với giòng thủy lưu là vật mềm, thêm vào kinh nghiệm của hai lần thử thách vừa qua mà Trùng Dương đem tất cả công phu khổ luyện Nhất Dương chỉ truyền vào đầu năm ngón tay, đưa thẳng vào lòng suối, đủ biết uy lực của Nhất Dương chỉ lúc ấy hùng mạnh đến bậc nào!

Năm luồng kinh lực của Nhất Dương Chỉ vừa chạm mặt nước thì lòng suối dao động dữ dội. Lúc đầu thấy nước cuộn tròn thành một vòng xoáy lớn độ chiếu mâm thau, xoáy nước xoáy vòng càng lớn dần ra, phút chốc đã lớn bằng một bàn tròn, lỗ hổng của trung tâm điểm càng ngày càng được nới rộng và sâu lõm xuống dòng suối.

Trùng Dương còn dùng kinh lực của Nhất Dương chỉ tạo thành một bức tường vô hình ngăn chặn thể nước không cho lọt vào trung tâm điểm ấy. Xoáy nước cứ càng xoáy mạnh bao nhiêu, thì trung tâm điểm càng được nới rộng thấp dần xuống đáy suối.

Lúc ấy Trùng Dương đã bắt đầu kiệt lực, mặt mày đỏ rần, khí huyết như muốn trào ra miệng, trên trán gân xanh vòng lên, khí nóng trên đỉnh đầu thỉnh thoảng bốc lên thành từng đợt khói trắng mỏng. Chứng rõ chàng đã dồn tất cả chân nguyên khí vào kinh lực Nhất Dương chỉ để hạ thấp dần trung tâm điểm của xoáy nước, tựa như một kẻ đào giếng, từng tác đất, đào xuống đáy sâu.

Đợi một thời gian ăn xong buổi cơm, Trùng Dương đôi mắt nhắm khít lại, mồ hôi trong người đã tháo ra như tắm, trung tâm của xoáy đã tụt xuống thật sâu gần đáy suối, những phiến đá nằm sát tận đáy sâu đã bắt đầu hiện ra trước mắt mọi người.

Khúc Thắng mừng rỡ reo lên :

- Chu chơa! Đó cục đó, cục đá lý ngư nằm phía bên kia!

Trùng Dương cố nường đôi mắt hết thần nhìn xem. Quả nhiên không ngoài ý niệm, nơi trung tâm điểm của xoáy nước lơ mờ hiện lên một tảng đá đen thui hình dài, nhưng vì bóng nước nhấp nhô, ảo loạn nhãn quan nên nhìn không rõ có giống hình lý ngư chăng.

Khúc Thắng đã y theo lời dặn của Trùng Dương cởi tuột quần áo ra chờ đợi.

Nghe “sầm” một tiếng, xoáy nước đã chạm mạnh tới đáy suối, tảng quái thạch hình lý ngư ấy đã nằm chênh vênh giữa lòng suối cạn.

Khúc Thắng không chút chần chờ nhảy tọt vào trung tâm điểm, vì nơi trung tâm điểm không có nước nên Khúc Thắng nhảy xuống như ngay vào chỗ đất hoang, hai tay chàng ôm chặt phía trên tảng quái thạch, lắc mạnh mấy cái, đã nhẹ nhàng kéo tảng đá lên mặt đất phù sa.

Lần trước, Khúc Thắng không đem khối quái thạch lên được là vì bị sức nước cản trở. Vì con người ở trong nước cứ bị sức nước nâng lên mất đi tự chủ, nên không thể đem toàn sức lực ra ứng dụng như trên đất bằng.

được. Bây giờ không bị sức nước ngăn cản Khúc Thắng có thể hai chân bám chặt vào lòng suối làm điểm tựa để phát ra sức lực, nên đem phiến đá lên khỏi mặt phù sa cứng một cách dễ dàng.

Vương Nguyên Bản lập tức quăng dây xuống đất để Khúc Thắng cột chặt vào tảng ngư thạch, Vương Nguyên Bản cố sức kéo đầu dây trên, để kéo bổng tảng đá lên khỏi đáy suối hơn thước rồi mới nghịt chặt đầu dây vào chân tượng Hiếu Tử. Trùng Dương thấy giây chạc đã được cột xong xuôi lên tiếng gọi :

- Khúc nhi, mau leo lên! Ta sắp trả thế nước trở về nguyên vị!

Khúc Thắng vội nắm chặt vào sợi dây, tay chân quẩn chặt vào sợi dây làm thang để leo lên. Vì lòng suối không mấy sâu chỉ độ trượng ngoài, nên chỉ mấy cái trườn mình Khúc Thắng đã lên khỏi miệng suối cũng vừa lúc ấy Trùng Dương đã đến hồi kiệt sức không gượng được, đầu chàng ngẩng cao, hú lên một tiếng lãnh lớt như rồng ngâm, thâu hồi ngay Nhất Dương chỉ. Ầm ầm vang lên mấy tiếng như sét nổ lưng trời, suối nước cuộn cuộn đổ trở về, tông mạnh vào nhau, tạo thành một cây nước khổng lồ, cao trên mấy trượng, hoa nước bắn tung tóe khắp cây cối xung quanh suối

Thật là một sự nguy hiểm tột cùng, nếu Khúc Thắng trèo lên hơi chậm một chút, hoặc giả Trùng Dương sớm thâu Nhất Dương chỉ một chút thì Khúc Thắng còn mắc kẹt trong đáy nước, hứng chịu tất cả sức nước dồn ép mạnh bạo thế kia, nếu thân hình của cậu bé kia không nát nhũn ra thì nội tạng lục phủ cũng bị dập nát, tánh mạng khó bảo toàn.

Trùng Dương thấy đại sự đã hoàn tất, bèn nhún mình nhảy xuống đất, tinh thần uể oải hết sức.

Lúc này chàng dùng Nhất Dương chỉ để cản ngăn sức nước. Thời gian kéo dài hơn một buổi cơm, sức lực có thể nói là tiêu pha gần hết, cho nên chàng vừa nhảy xuống thạch tượng liền ngồi xếp bằng tĩnh tọa để điều dưỡng nguyên khí.

Nguyên Bản và Khúc Thắng nắm đầu dây dùng tượng Hiếu Tử Thạch làm chiếc trụ tựa kéo phang tảng đá lên. Tuy tảng đá nặng đến trăm cân ngoài, nhưng nhờ đã rời khỏi đáy suối, thêm sức nâng của nước cho nên sức nặng trăm cân chỉ còn lại nặng năm mươi cân, không mấy chốc. hai cậu đã kéo phiến ngư thạch lên khỏi mặt nước.

Trùng Dương tuy tinh lực bị tiêu hao mỗi mảy, nhưng vừa trông thấy ngư thạch nước nhỏ rùng rùng đang tồn ten trên bờ suối, tinh thần phần khởi phần nào!

Chàng chậm rãi đứng dậy, bước đến quan sát tỉ mỉ, thấy tảng đá lý ngư là một nham thạch được bàn tay người điêu thành hình lý ngư. Theo di ngôn trong chiếc hộp sắt bí mật của Hải Vân Tử để lại thì Cửu Âm chân kinh được giấu kín trong thạch ngư này. Trùng Dương chép miệng lẩm bầm :

- Thật không ngờ Hải Vân Tử trí cơ huyền diệu tuyệt vời, ông đem chân kinh bí mật giấu vào đây, thật kít đáo không chê vào đâu được.

Chàng hợp sức với Nguyên Bản và Khúc Thắng đem tảng quái thạch lên hẳn trên bờ suối. Sau đấy mới lật nghiêng tảng đá lên xem, thấy dưới bụng ngư thạch gần phía đuôi có một đường khấp thật nhỏ, đường khấp ấy được trét bằng một loại đất đặc biệt, rắn như chất đá. Trùng Dương biết chỗ ấy là nơi giấu chân kinh.

Nhưng vì sức cùng lực tận nên không thể dùng chưởng lực đánh bể phiến ngư thạch ra làm đôi để được thấu đáo sự bí mật bên trong.

Trùng Dương giúp Nguyên Bản và Khúc Thắng buộc chặt tảng ngư thạch vào cán lạp soa khiêng trở về Khúc gia trang. Nào ngờ ba người vừa đến trước cửa nhà thì gặp phải một chuyện rắc rối xảy ra: Cha của Khúc Thắng là Khúc Thiên Hùng tự nhiên đi đâu mất! Khúc Thiên Hùng là một ông già bệnh hoạn.

Một năm về trước, ông vào rừng đốn củi bất cẩn bị rắn độc cắn trọng thương, tuy đã giặt thuốc trừ độc không đến nỗi bị chết nhưng nọc độc của rắn đã thấm sâu vào gân cốt, nên từ đó, sức lực suy giảm. Không thể làm gì nặng cũng không thể đi xa, thân hình gần như con người tàn phế, vì vậy bình nhật Khúc Thiên Hùng không bao giờ ra khỏi nhà nửa bước. Nhưng hôm nay Trùng Dương và Khúc Thắng về đến nhà thấy ông đâu mất mà quần áo đồ đạc trong nhà ngã đổ ngổn ngang khắp nơi

Khúc Thắng bồn chồn lo âu, réo lên :

- Cha ơi! Cha đi đâu rồi...

Cậu réo liên tiếp mấy lượt cũng không nghe tăm hơi gì cả. Khúc Thắng phát hoảng chạy giông ra bìa rừng khóc thét lên :

- Nguy rồi! Nguy rồi! Cha tôi bị thằng chó Âu Dương Phong sát hại rồi! Hu hu...

Trùng Dương nhú mày suy nghĩ. Chàng không tin là Âu Dương Phong, dù sao cũng là Tông Chúa một phái, không đến nỗi hèn hạ ra tay sát hại một người tàn phế như Khúc lão

Trùng Dương định gọi Khúc Thắng trở về, bất thần từ bìa rừng tiếng kêu sợ hãi: “Ôi cha!” tiếp theo tiếng Khúc Thắng kêu thét lên :

- Đạo trưởng! Cứu tôi! Cứu tôi!

Trùng Dương giật nảy mình, không chút chậm trễ, hất tay áo, từ trong nhà tung mình nhảy vọt ra phía bìa rừng mau như một cơn gió thoảng, chàng đưa mắt nhìn quanh bốn phía, thấy vắng lặng như tờ, Khúc Thắng đã biến mất dạng.

Trùng Dương vô cùng hoảng hốt, chính mắt chàng thấy rõ ràng Khúc Thắng đứng tại chỗ này kêu khóc om sòm, tại sao chỉ trong nháy mắt biến đâu mất!

Chàng bức tức đưa mắt lục lọi khắp chỗ! chợt nghe trong nhà có tiếng Nguyên Bản thét lên :

- Ôi cha!

Trùng Dương giật mình tỉnh ngộ, chàng nhớ đến trong nhà có phiến ngư thạch, trong bụng ngư thạch lại có dấu Cửu Âm chân kinh! Như vậy chàng đã bị trúng kế “Điều hổ ly sơn” của địch. Nếu để chân kinh lọt vào tay kẻ địch, thì công của chàng hóa ra công dã tràng mà còn mang thêm tiếng chê cười của võ lâm giang hồ, chịu sao cho nổi

Chàng vội dùng ngay thân pháp “Huỳnh Hạc Xung Thiên” thân hình tựa như làn điện. Rất may phiến ngư thạch vẫn còn kia nhưng Nguyên Bản mặt mày tái mét núp vào xó nhà đang run lên cầm cập.

Trùng Dương ngạc nhiên quát hỏi :

- Nguyên Bản, chuyện gì xảy ra mà sợ hãi quá thế?

Nguyên Bản thấy sư phụ trở về, mới hoàn hồn đáp :

- Sư phụ, chuyện ghê quá! Lúc nãy con ngồi trong nhà để canh chừng tảng đá, bỗng nhiên ngoài cửa ra có hơi gió lạnh bay vào, tiếp theo đó có tiếng kêu “Ngáo ộp” kỳ lạ như tiếng con ếch ương, con vội quay đầu nhìn ra thì eo ơi, một khuôn mặt kỳ quái hiện ra, ba phần giống người, bảy phần như quỷ sứ nước da vàng ệch không có một chút máu, mắt tai, miệng, mũi rộng tênh tênh hếch như năm cái hang cua. Đệ tử quá sợ vừa mở miệng kêu lên, cái mặt quỷ sứ ấy bỗng nhún nhảy há miệng thối ra một cái bóng trắng vờn mạnh vào gò má đệ tử một vờn đau thấu trời xanh đất đỏ. Đệ tử không biết đây là người hay là quỷ! Thật là ghê...

Trùng Dương chợt thấy dưới chân Nguyên Bản có miếng giấy nhỏ bay phấp phới, chàng vội nhặt lên xem. Thì ra đấy là một tờ hoa tiên bằng lụa trắng! Trong ấy nguệch ngoạc mấy dòng chữ theo nét bút sắc vô cùng.

”Trùng Dương chân nhân nhả giám :

Cha con họ Khúc ta đã bắt đi Khúc Thắng ngày sau sẽ là đệ tử của ta. Ngươi khỏi phí công truy tìm mất công. Nếu có lúc rảnh mời đến Đông Hải, Đào Hoa đảo sẽ gặp thầy trò ta”.

Cuối thư không đề tên, chỉ thấy viết một chữ “Được” rất thảo

Trùng Dương bàng hoàng suy nghĩ thì ra kẻ bắt cha con Khúc Thắng là kẻ dùng Truyền âm nhập mật cười ngạo Âu Dương Phong vừa rồi chính là Hoàng Cố, người mà Trùng Dương đã gặp qua trên hoang đảo ở Hoàng Hải lúc trước. Sau này chính y là Hoàng Dược Sư đảo chúa Đào Hoa đảo biệt hiệu là Đông Tà. Và Khúc Thắng Cảnh là Khúc Linh Phong đệ tử thứ hai của Đông Tà vậy.

16. Thiết Chương Hành Tung

Trùng Dương cầm tờ hoa tiên bằng lụa trắng xem xong, chàng xé nhỏ từng mảnh vụn, ném rơi lả tả dưới đất. Nguyên Bản từ nãy giờ tay chân còn run cầm cập, mắt vẫn lảo liên. Trùng Dương đưa tay vuốt tóc cậu, nói nhỏ :

- Con cứ yên tâm, cha con Khúc Thắng đã được cao nhân tiếp dẫn đi về Đào Hoa đảo để truyền thụ võ công và có ngày sẽ trở về. Bây giờ hai thầy trò mình đem tảng ngư thạch này vào trong, chờ thầy tịnh dưỡng lấy lại chân khí, rồi sẽ lấy chân kinh ra

Hai thầy trò bàn bạc xong, chàng liền ngồi xuống đối diện với Nguyên Bản, hai chân xếp lại, đôi miệng khép kín rồi vận dụng “Thổ nạp” tiếp dẫn khí hỏa quy nguyên để bồi dưỡng lại chân khí mà chàng đã sử dụng vào Nhất Dương chỉ vừa rồi

Suốt ngày đêm, chàng ngồi tĩnh tọa, mãi đến sáng hôm sau chàng mới đứng dậy đưa tay ngoắt Nguyên Bản, nói :

- Nguyên Bản con, bây giờ thầy đã khôi phục phần nào, vậy con hãy dang ra cho thầy dùng chưởng lực mới bữa tảng ngư thạch này được. Nói xong, chàng phất tay áo một cái tức thì một tiếng “Chát” nhắm vào bụng ngư thạch, đá vụn tua tủa rơi đom đốp xuống nền gạch, bụng đá chẻ làm đôi theo đường gân, tức thì chiếc hộp trong ruột tảng đá văng ra, đen thui thối Nguyên Bản thấy chiếc hộp sắt lòi ra, miệng ô ô la lớn :

- Sư phụ, chiếc hộp kia rồi

Trùng Dương bước lại gần, xem xét, thấy chiếc hộp, dài hơn một thước, cao hai tấc hình trạng như cái tráp hình chữ nhật đựng sách, chàng nhấc chiếc hộp lên xem một lúc lâu, thấy toàn diện không có nắp để mở. Chiếc hộp láng lẩy không có một vết hàn nào Chỉ thấy dưới đáy chạm mấy chữ theo lối triện sơn đỏ “Cửu Âm Chân Bản”.

Trùng Dương liền dang tay tính đánh một chưởng để mở chiếc hộp sắt, nhưng chàng lại hạ tay xuống không nỡ hủy hoại chiếc hộp. Chàng nhủ thầm :

- Nếu mình không phá vỡ chiếc hộp thì làm sao lấy được “Cửu Âm chân kinh”.

Ông lặn qua lặn lại chiếc hộp sắt một hồi lâu, miệng nói lẩm bẩm :

- Chà! Chiếc hộp đẹp quá, rõ ràng là một báu vật đáng giá.

Chàng cầm chiếc hộp sắt đặt nằm trên chỗ đất bằng phẳng, hai chân đứng dang ra, vung tay áo một cái, vận nội công bữa mạnh một chưởng vào chiếc hộp.

Chưởng lực phát nổ hai tiếng “Chát, chát...” hộp sắt xoay tròn. Chàng bước đến thấy hộp sắt không chỗ nào móp méo, chàng hết sức ngạc nhiên nói :

- Năm xưa tại chùa Thiếu Lâm ta dùng một chưởng đánh ngã mười tám tượng mộc La Hán. Thế mà chiếc hộp sắt nhỏ bé như thế này mà không hề hấn gì sao Lại thật! Dù chiếc hộp làm bằng thép đi nữa cũng phải vỡ làm đôi

Ông ta nhíu đôi mày lại rồi đi qua đi lại suy nghĩ...

Nguyên Bản cũng ngạc nhiên vô cùng, cậu thầm nghĩ :

- “Chưởng lực của sư phụ hùng mạnh lắm kia mà! Tại sao chiếc hộp nhỏ thế này mà lại đánh không bể?”

Chàng bèn bưng chiếc hộp lên nhìn và nói :

- Sư phụ con xem chiếc hộp này không phải bằng sắt hay bằng đá, dường như là một chất bằng sừng hay xương, chắc có lẽ là sừng hươu hay xương trâu gì đó thành.

Trùng Dương cười bảo :

- Không đúng! Nếu bằng sừng hay xương, tuy cứng nhưng rất giòn, không thể nào chịu nổi chưởng phong của ta! Hay là ta đem bửu kiếm chặt thử xem đứt hay không!

Trùng Dương nói đoạn rút thanh “Tùng Vân cổ định kiếm” cầm nói tay, để chiếc hộp thật ngay ngắn trên phiến đá ngư thạch, giờ kiếm thật cao, bổ mạnh xuống một nhát theo chiều dài chiếc hộp, nghe “cong” một tiếng thật thanh, tựa như tiếng đại đồng chung ngân mãi không dứt, trên nắp hộp tua tủa những ánh lửa bắn ra như hoa saọ Thầy trò Trùng Dương ngạc nhiên nhìn kỹ, chiếc hộp không hề có một vết sứt mẻ cỡ con.

Nguyên Bản vội nói :

- Sư phụ, có lẽ sư phụ chém nhẹ tay quá! Chém thêm lần nữa thử xem!

Trùng Dương chán nản đáp :

- Khỏi cần chém thêm. Kiếm ấy ta đã vận dụng tất cả chân lực rồi, dù cho là “Cửu luyện thuần can” ta chém cũng đứt ra làm hai Nhưng hộp này chém không suy suyển chút nào có lẽ một vật chí bảo khó tìm trong thiên hạ. Công phu ta không đủ sức chém vỡ nổi đâu!

Nguyên Bản cứ lẩm bẩm cho là lạ lẫm, chàng cầm chiếc hộp ngắm nghía bốn bên rồi nói :

Sư phụ, con xem chất chiếc hộp này không ngoài hai chất sừng và xương, dường như nó là sừng tê giác thì phải

Trùng Dương nghe đến hai tiếng “tê giác” như người sức tỉnh buộc miệng kêu :

- Tê giác?

Chàng giằng chiếc hộp trên tay Nguyên Bản, áp vào má xem thử, thấy hơi lạnh của chiếc hộp thấm vào da, rồi lại dùng lưỡi nếm thử, cảm thấy chót lưỡi có vị cay và đắng. Trùng Dương còn phân vân ôm chiếc hộp xuống bếp thấy ngay vào lu nước một cảnh tượng kỳ lạ liền hiện ra

Thì ra trong lu còn hơn nửa lu nước, Trùng Dương ném chiếc hộp vào, nước trong lu bỗng dâng lên khỏi miệng lu, bọt tằm sôi lên sùng sục như bị đun sôi, trong chốc lát nước trong lu cạn không còn một giọt.

Vương Nguyên Bản cứ chắc lưỡi kêu lia lịa :

- Lạ quá! Lạ quá!...

Cậu ta nhìn thân đáy lu chỉ còn trơ chiếc hộp, nhưng mặt hộp vẫn khô khan không dính lấy một giọt nước. Trùng Dương thất thanh kêu lên :

- Vật chí bửu, chí bửu! Đại sư Hải Vân Tử năm xưa dùng sừng con Chiếu Dạ Bích Thủy Tê Giác để chạm thành chiếc hộp này...

Nguyên Bản nghe Trùng Dương nói thế, trong lòng hết sức ngạc nhiên bèn hỏi :

- Sư phụ! Chiếu Dạ Bích Thủy Tê Giác là giống vật gì?

Trùng Dương bèn giải nghĩa cho cậu rõ. Tê Giác là một loại sinh vật chỉ có trong núi Tây Thủy, sừng của Tê Giác quý hơn cả châu báu ngọc ngà, Tê Giác sống trên một trăm năm màu da từ đen sẽ trở thành trắng, gọi là Bạch Tê. Sừng của con Bạch Tê còn quý hơn nữa vì nó có thể trị được bệnh, công hiệu có thể cải tử hoàn sanh, nếu Bạch Tê sống được thêm một trăm năm màu trắng sẽ đổi xanh gọi là Thương Tê, sừng của Thương Tê kêu là Bích Thủy Tê Giác, theo lời đồn thì loại Thương Tê này mỗi khi nhảy xuống nước, mặt nước liền rẽ hai, loại Thương Tê rất hiếm nên sừng của nó là một vật kỳ bửu trên đời!

Ngoài công dụng trị lành bá bệnh, cải tử hoàn sanh ra nó còn có thể rọi sáng ban đêm, như ngọc Dạ minh châu Không hiểu Hải Vân Tử làm sao có được vật quý như vậy để làm vật giấu Chân kinh. Và có lẽ thời gian quá lâu, sừng tê giác tự thay đổi thể chất liền lại trở thành một khối làm mất dấu vết khắp xung quanh hộp.

Dù kiếm dao sắc bén, dù lửa nóng nung nấu cách nào, cũng không làm sao suy suyển được nó.

Nguyên Bản nghe sư phụ giải nghĩa xong chàng hơi thất vọng hỏi tiếp :

- Nếu thể chất của Bích Thủy tê giác cứng rắn như thế cho đến sư phụ dùng kiếm lẫn chưởng cũng không làm vỡ được thì ông Hải Vân Tử dùng chất gì mà dẻo nó thành hình chiếc hộp được? Con thật không hiểu nổi!

Trùng Dương nhíu mày suy nghĩ rồi đáp :

- Ta cũng không hiểu nổi, hay Hải Vân Tử có một loại thuốc đặc biệt có thể làm cho sừng tê giác mềm lại không chừng! Ngày mai ta trở về Hà nam. Con có bằng lòng theo ta về Tung Sơn không?

Nguyên Bản cả mừng, cúi đầu làm lễ và thưa :

- Nếu sư phụ vui lòng thu nhận, con nguyện cầm roi theo hầu dù thiên sơn vạn hải, con cũng không từ.

(Vương Nguyên Bản sau khi theo Trùng Dương lên núi Tung Sơn, luyện thành tuyệt kỹ trở nên nhân vật kỳ tài trong Toàn Chân Thất Tử, biệt hiệu là Ngọc Dương Tử Vương Xử Nhứt).

Rạng ngày sau, Trùng Dương trở về nhà Vương Phúc xin cáo từ và đem chuyện thu nhận Nguyên Bản lên núi Tung Sơn để truyền thụ võ công ra thảo luận với Vương Phúc. Vương Phúc hết sức mừng rỡ, vội tạ Trùng Dương gởi gắm Nguyên Bản cho chàng.

Hai thầy trò rời khỏi Hoa Sơn, ngày đi đêm nghỉ, tới địa phận Thiểm Tây vào “Lâm Đồng Quan” Trùng Dương đưa Nguyên Bản leo lên một ngọn núi gần Lâm Đồng Quan, chàng thấy địa thế Lâm Đồng hiểm trở liên buột miệng than :

- Đồng Quan bốn phía núi cao, hình thể như chiếc miệng bình, có thể ngăn được thiên binh vạn mã, thật là một lợi điểm tranh bá đồ vương. Thật không hổ là nơi phân tranh của binh gia kim cổ.

Vương Nguyên Bản cũng thường nghe các lão bô sấn bấn khi nhàn hạ đem “Tam Quốc Chí” ra bàn. Cậu nhớ đến chuyện Mã Siêu đại chiến với Tào Tháo tại Lâm Đồng Quan. Tào Tháo phải cởi áo cật râu chạy trốn chết. Chàng định hỏi sư phụ nơi Ma Siêu đuổi Tào Tháo nằm ở chỗ nào

Bỗng nghe tiếng nhạc ca reo vang, rồi từ quan lộ hướng Đông, một thớt ngựa phi đến như bay Trên lưng ngựa chở một chàng thiếu niên ăn mặc theo lối trắng đĩnh, bên vai tả bị một vết thương lớn, máu chảy thấm Ta ngoái áo đỏ lỏm. Chàng thiếu niên mệt lả nằm móp trên lưng ngựa, hai tay ôm chặt vào cổ ngựa, dường như vết thương rất nặng, nên đầu cứ gục xuống không thể cất lên nổi

Phía sau, xa xa đuổi theo Một người trong bọn lớn tiếng gọi :

- Thằng họ Lưu kia định chạy đi đâu Chúng ta thề quyết bắt mi để phanh da xẻ thịt!

Nguyên Bản kéo tay Trùng Dương, nói :

- Sư phụ, con xem bọn người đuổi theo mặt mày đều rất hung ác chắc không phải là người hiền. Chúng ta mau đến giúp gã thiếu niên kia kéo ngựa!

Trùng Dương gật đầu nói :

Cứu người nguy khốn là bổn phận hành hiệp của con nhà võ. Con đứng đây đợi, đừng đi đâu, để ta xuống giúp người ấy

Nói đoạn phẩy nhẹ tay áo, thân hình như chim xòe cánh, nhẹ nhàng bay vút xuống núi, đứng chặn ngay giữa đường. Thời gian không đầy nháy mắt, sáu thớt ngựa một trước, năm người sau phóng nhanh tới như cơn giông.

Con ngựa chở thiếu niên bị thương chạy trước rất hung hãn, thấy Trùng Dương đứng chặn đường liền hí một tiếng thật lớn cất cao hai vó trước búng mạnh vào ngực Trùng Dương.

Trùng Dương không chút bối rối, khẽ tràn mình đã lướt đến bên hông ngựa, nhanh nhẹn đưa tay tả lên chộp lấy thân hình gã thiếu niên bị thương rồi kẹp nhẹ y vào nách.

Bọn người đuổi theo sau thấy thế đồng quát tháo vang rền, giục cương tiến nhanh lên.

Trùng Dương sau khi kéo được thiếu niên khỏi yên ngựa, khễ nhún gót chân, thân hình nhẹ như chiếc tên lìa ná, vút một cái đã cao hơn ba trượng, nhảy đến một ngọn đồi đặt thiếu niên nằm êm ái xuống đất. Năm người đuổi theo sau vội nhảy xuống ngựa vây quanh ngọn đồi

Trong bọn, một gã đại hán mày râu, mắt lộ, mặt đen như chảo sắt chỉ Trùng Dương và quát lớn :

- Lão đạo sĩ hôi hám kia từ đâu đến, dám cả gan cứu giúp kẻ thù của bổn bang? Muốn sống, khôn hồn trả kẻ ấy lại cho chúng ta Ta sẽ tha cái mạng chó của mi!

Trùng Dương mỉm cười đáp :

- Xin lỗi liệt vị, chàng thanh niên này còn nhỏ tuổi sao lại có chuyện thù hằn với quý vị? Bức bách người thế cô sức yếu, đâu phải là hảo hán? Theo thiện ý của bản đạo, liệt vị nên buông tha chàng ta rồi quay trở về là phải hơn.

Bốn gã kia tức giận, đồng cười lên một tiếng “mốc xì!” rồi vung tay ném ra bốn mũi phi tiêu bay thẳng vào mặt Trùng Dương.

Trùng Dương xem trò trẻ con ấy ra gì, chàng đứng im chờ bốn mũi phi tiêu gần đến mặt, gơ tay quay nhanh một vòng nắm gọn bốn mũi phi tiêu trong lòng bàn tay, năm ngón tay khễ bóp một cái, bốn mũi phi tiêu sắc bén chỉ còn là năm bột vụn rơi lả tả xuống đất.

Năm gã đại hán lộ vẻ kinh hoàng, há hốc miệng đứng nhìn, bao nhiêu khí thế hung hăng lúc nãy đều biến đâu mất.

Gã đại hán mặt đen nói lớn :

- Mi là một tên yêu đạo phải không? Tên là gì, định dùng pháp thuật để lòn chúng ta sao

Trùng Dương cười to bảo :

- Giữa thanh thiên bạch nhật, ta là người rõ ràng chứ đâu phải ma quỷ gì mà dùng pháp thuật để lòn người Trí óc các người kém quá thế? Các người thuộc bang nào, Bang chủ là ai Mau nói rõ để khỏi mất hòa khí đôi bên.

Đại hán mặt đen lớn tiếng đáp :

- Lão gia của mi là hảo hán ngồi vào hàng thứ tư của Thiết Chưởng bang, ngoại hiệu là Thiết Diện Hồ, chính danh là Đỗ Hồng. Yêu đạo, mi đừng cậy chút bản lĩnh ấy mà gánh vác việc người Mi hãy xem vật này thì biết.

Nói đoạn y lôi từ trong túi ra một vật bằng thép, hình bàn tay người, tự cao tự đại gơ cao bàn tay thép ấy lên khỏi đầu vất nghênh mặt khinh khỉnh trông thật đáng ghét!

Trùng Dương suốt đời bôn ba giang hồ, đối với các Bang hội chàng đều hiểu rõ. Chàng chợt nhớ đến chiếc bàn tay thép này là tín vật của Thiết Chưởng bang...

Bang hội này hoạt động trong khu vực hai hồ ở miền trung lưu sông Trường Giang. Bang chủ và thủ hạ đều là lục lâm cường đạo

Không ngờ hôm nay vô tình đụng chạm tới chúng, Trùng Dương cho là dịp thuận tiện để trừ họa cho dân lành. Chàng bèn cười to và nói :

- Sá gì miếng thép bẽ ấy, đáng bao nhiêu tiền mà cũng xưng là Bang. Thiếu niên ấy ta đã nhất định cứu giúp, mặc xác tín vật nhà ngươi là thiết chưởng hay mộc chưởng! Cút ngay để ta còn thì giờ chữa chạy người lâm nạn.

Đỗ Hồng giận đến mắt nổ đom đóm, gầm lên :

- Yêu đạo! Thấy tín phù của Bang chủ mà còn dám ngông nghênh vô lễ? Mi chết cũng là đáng số!

Năm người hò hét phân làm năm ngã leo lên ngọn đồi để tấn công Trùng Dương.

Trùng Dương thấy thế cười ha hả bảo :

- Thật là đồ ngu, ta giữ thể diện cho bọn ngươi, bọn ngươi lại không muốn, lên đây để rước nhục vào thân à! Hãy về đi! Tìm thầy học thêm rồi hãy đến cũng không muộn!

Đỗ Hồng từ xưa nay là kẻ tự phụ ngông cuồng, chưa hề có người dám trước mặt y buông lời khi rẻ như vậy. Y giận đến mặt đen hóa tím hết to như sấm, thôi thúc mọi người đồng loạt vũ lộng binh khí tấn công Trùng Dương tới tấp, Đỗ Hồng hăng hái tiến bước tới trước, gươm đao lên khỏi đầu dùng thế “Hoa Sơn Một Cửa”

chém mạnh vào vai của địch thủ. Trùng Dương không thèm né tránh, đưa vai ra hứng lấy mũi đao uy mãnh của y. Đỗ Hồng cảm thấy lưỡi đao hình như chém vào đám bông gòn mềm nhũn.

Y kinh hãi định thân nhanh ngọn đao trở về, Trùng Dương mỉm cười phẩy nhẹ nửa chiết tay áo đánh vào mặt Đỗ Hồng, thân hình Trùng Dương tuy mềm như bông gòn nhưng tay áo của chàng lại cứng như sắt thép. Đỗ Hồng chỉ “Hự” được một tiếng đã văng hất ra sau nằm chết giấc.

Bốn người còn lại thấy thế đều giật mình kinh hãi, định xông tới tấn công.

Trùng Dương cười nhạt bảo :

- Đừng dại dột tiến lên mà toi mạng! Xem bản lãnh của bản đạo!

Nói đoạn, chàng phẩy mạnh tay áo vào miếng đất trống trước mặt, cái phát ấy chàng đã thềm vận “Thái Ất huyền công” nghe “Ầm” một tiếng, cát đá theo ngọn kinh phong từ tay áo phát ra, bay lên đập mạnh vào thân hình bốn tên cường đạo, trở nên lợi hại hơn cả những loại ám khí “Bồ đề tử” hay “Thiệt liên tử” rất nhiều.

Bốn tên cường đạo cảm thấy khắp thân hình vừa đau rất vừa nóng bỏng, kêu la ôi ôi té bò lê dưới đất. Chúng đồng thất thanh kêu lên :

- Không xong! Không xong! Tên yêu đạo này có phép thuật, chạy mau kéo chết!

Nói đoạn, bốn người vội lồm cồm bò dậy, ôm đầu lủi mất.

Nguyên Bản thấy khoái trá vỗ tay cười ngất. Trùng Dương chờ bọn chúng chạy khỏi mới tiến tới bên gã thiếu niên bị thương. Thấy sức mặt y đã trắng bệch như tờ giấy, hôn mê bất tỉnh, hơi thở thoi thóp như sắp chết, Nguyên Bản hết sức lo âu, Trùng Dương liền nói :

- Không sao! Vì máu ra nhiều quá, nên y bất tỉnh đấy thôi. Ta cho y uống thuốc y sẽ tỉnh lại ngay.

Chàng vạch vết thương nơi vai của thiếu niên, thấy bị chém bằng ngọn sửu đao nên da thịt chỗ ấy loét loét lòi cả xương rạ. Nếu là người thường, bị đao chém sâu như thế, thì đã ngã xuống chết rồi, nhưng thiếu niên này vẫn còn đủ sức giục ngựa chạy trốn được, kể ra cũng là một nhân vật khác thường.

Trùng Dương vội móc ra một gói thuốc “Thái Ất Thánh Linh Tán” và một viên “Kim Thương Đại Hoàn”, tự tay cho thiếu niên uống và thoa vào vết thương, đoạn băng lại kỹ lưỡng.

Hai thứ thánh dược trị nội ngoại thương của Toàn Chân phái thực là linh nghiệm. Trong giây phút, thiếu niên đã từ từ mở mắt và lẩm bẩm một mình :

- Cẩu tặc! Bọn bay đông bao nhiêu thiếu gia cũng không sợ! Tiến lên đây, đánh thêm vài trăm hiệp nữa, nếu ta sợ bọn bay ta không phải là hảo hán!

17. Khảo Trường Giết Tham Quan

Trùng Dương vỗ nhẹ vai, gọi :

- Thiếu gia mau tỉnh dậy, cường tặc đã bị ta đuổi chạy rồi!

Thiếu niên trở mình tỉnh dậy, bàng hoàng hỏi :

- Ủa! Đạo trưởng đánh lui được cường đạo rồi sao? Quý đạo hiệu là gì?

Nguyên Bản lanh miệng thuật tỉ mỉ lại vụ nhau lúc nãy.

Thiếu niên nghe xong “Ồ” một tiếng rồi lồm cồm ngồi dậy, phục xuống lạy tạ Trùng Dương đã cứu mạng.

Trùng Dương đỡ y dậy và nói :

- Cậu họ Liễu phải không? Tên gọi là gì? Tại sao bị bọn người kia rượt đánh như thế?

Thiếu niên bèn thuật cho Trùng Dương rõ đầu đuôi câu chuyện như sau :

Chàng họ Liễu tên Quân Bảo, người Hà Nam, gần với quê quán của Trùng Dương ở Trần Lưu huyện không xa Gia đình họ Liễu là một danh gia thế tộc. Cha của Quân Bảo Liễu Quan Phổ làm chức Tiết độ sứ thành Đan Châu, đời Dực Tông Tuyên Hòa nguyên niên, cùng theo Trùng Quang đánh rợ Liễu bị tử trận. Lúc ấy, Quân Bảo mới mười sáu tuổi Nghe tin tức Cha bị giặc giết chết chàng đau xót xuyết chết, thề quyết lớn lên sẽ rèn tập kiếm cung để sang tận biên giới càn quét giặc Hồ Lư để báo thù cho cha

Cho nên năm vừa thọ tang cha, chàng đã ném bỏ sách vở, nhất tâm rèn luyện võ nghiệp. Ngày đêm gắng sức trau dồi Đến năm hai mươi tuổi, Quân Bảo thấy bản lĩnh của mình đã khá, tự lượng có thể xuất đầu lộ diện tìm chữ công danh. Mùa thu vừa qua, chàng đến kinh đô vào khảo trường để tranh chức Võ Cử.

Thử ấy nhà Tống trọng văn khinh võ, nên 10 năm mới có một khoa thi Võ Cử một lần.

Chủ khảo năm ấy là Binh bộ Thượng thư Vương Bồn Luyện, vốn là một tham quan, rất được lòng của quyền thần trong triều là quan Thái sư Trà Kinh.

Trước ngày mở khoa thi, Binh bộ Thượng thư, Vương Bồn Luyện đã được Bành tổng binh rút lột một số vàng trọng hậu để gửi gắm con y là Bành Chiêm Ngao

Thượng thư Vương Bồn Luyện hí hóp nhận lễ trọng của Bành tổng binh và hứa chắc là sẽ chăm cho Bành Chiêm Ngao đậu Võ trạng.

Tới ngày khảo thí, Vương binh bộ sáng sớm thức giấc, sau khi tắm gội xong xuôi, tiền hô hậu ủng, bệ vệ tiến đến khảo trường. Vương binh bộ cảm thấy cử tử đến dự khảo năm nay có trên hai ngàn người, hấn cau mày suy nghĩ, trong bụng đã tìm ra được diệu kế để đánh rớt cử tử bốn phương.

Ngày thi thứ nhất là thi viết.

Tổng traò gọi là “Thiệp Thí” mỗi cử tử phải luận một bài văn, đề mục không ngoài kế hoạch hành quân hay mưu lược an bang tế thế. Ngày thứ hai mới khảo thí cung mã. Ngày thứ ba mới chánh thức tỉ thí võ nghệ để chủ khảo theo đây mà chấm võ trạng nguyên.

Vương binh bộ cố ý đánh rớt tất cả cử tử, cho nên giữa nắng dưới ánh mặt trời như thiêu như đốt, lại ra lịch cử tử bắt đầu “Thiệp Thí” đã thế lại còn bắt buộc mọi cử tử không được phép che lều để tránh nắng.

Bao nhiêu cử tử đều phải phơi mình dưới cái nắng cháy da phỏng trán trên hai giờ đồng hồ, mọi người đều đầu như mất hoa, mồ hôi thấm ướt trong ngoài, mệt đến lè lưỡi, há họng còn tinh thần đâu mà nhả ngọc phun châu, chỉ còn cách viết vội vàng cho hết quyển đem nạp để sớm tránh cái nắng như thiêu như đốt ấy

Tất cả cử tử đều không ngớt nguyên rửa vị giám khảo quá nhẫn tâm.

Vương binh bộ đem tất cả hai ngàn quyển văn vứt bỏ vào sọt giấy, chỉ chừa lại quyển văn của Bành Chiêm Ngao, rồi mạo theo bút tự của y, viết thành một quyển khác đem lên nạp cho Tống Vương. Đến ngày thứ hai khảo thí cung đạo

Vương thượng thư cho bày trước hiệu đài một hàng dài năm cát thiết đỉnh thật to

Cái nhỏ nhất nặng hai trăm cân, rồi luân lưu nặng dần lên bốn trăm cân, sáu trăm cân, tám trăm cân cho đến cái lớn nhất là một nghìn cân.

Sau tiếng pháo lệnh, các cử tử đều đổ xô vào khảo trường, mọi người thấy trước hiệu đài bày thành một dàn năm cái đỉnh to lớn như thế đều giật mình lo ngại

Vương binh bộ ngồi trên hiệu đài lên tiếng gọi lớn :

- “Các cử tử bốn phương nghe đây: Bồn quan vì quốc gia, cầu hiền tài để giúp nước nhà nên bồn quan đã tâu xin Hoàng thượng chuẩn tấu cách thức khảo võ năm nay là cử đẳng để chọn chức võ trạng. Cử tử nào

muốn chiếm được thủ khoa, ít nhất phải giơ bổng nổi chiếc đánh một ngàn cân kia xong rồi mới được thi võ để tranh tài cao thấp. Các cử tử đã nghe rõ chưa!”

Tất cả cử tử nghe nói xong, đều ngẩn người nhìn nhau phần uất đến cực điểm, bàn tán xôn xao khắp võ trường. Vì từ xưa nay mỗi khoa thi võ cử thường là cỡi ngựa bắn cung. Tuy có khảo thí sức lực, nhưng thường chỉ là khuôn đá ném lao, nào ngờ quan chủ khảo năm nay lại bày cách phải cử đỉnh ngàn cân thật là một điều lệ gắt gao xưa nay chưa hề có.

Vương binh bộ thấy tình hình như vậy liền lên tiếng quát tháo :

- Các cử tử không được lảm lòi, đây là ý muốn của Hoàng Thượng, sao các người dám buông lời chê bai nghị luận. Cổ nhân lấy sức lực luận anh hùng, như Mạnh Khoa, Nguyên Bá một tay giơ nổi ngàn cân, danh dũng sĩ của họ vẫn muôn thưở lưu truyền trong sử sách. Hạng Sở Bá Vương anh hùng cái thế sức địch muôn người, dẹp tan bạo Tần, cứu nguy cho thiên hạ. Phải chăng nhờ ở sức mạnh cử đánh bạt sơn? Còn các người mười năm khổ công luyện tập chỉ biết đánh gươm múa quyền, cỡi ngựa bắn cung những môn tầm thường vô dụng ấy có thể cự địch vạn nhân hay không? Kể nào bắt phục cứ tự tiện lui ra khỏi võ trường, không được châu đầu chụm lại buông lời oán trách mà phạm tội với triều đình.

Hơn hai ngàn cử tử nghe lời đe dọa ấy đều phải nén lòng im hơi lặng tiếng, tự biết mình bé cổ tiếng kêu khó thấu đến cửa rồng, chỉ dám giận mà không dám thốt thành lời. Hơn phân nửa cử tử vì quá phần uất ùn ùn kéo nhau ra về.

Vương Bồn Luyện mỉm cười đắc ý, ra hiệu lệnh bắt đầu cuộc khảo thí trong đám cử tử chỉ rải rác đi ra vài mươi người, kẻ mạnh nhất chỉ đến cái đánh thứ ba sáu trăm cân là cùng. Đến cái đánh thứ tư tám trăm cân là họ đã lắc đầu lè lưỡi riu rít rút lui không một ai dám giơ tới, huống hồ là cái đỉnh nặng nhất một nghìn cân kia thì ai dám sờ mó đến bao giờ.

Vương Bồn Luyện thấy mưu gian đã thành công, trong lòng cả mừng, bên ngoài vờ chán nản lắc đầu nói :

- “Bao nhiêu cử tử năm nay, toàn là thứ vô dụng, cái đánh một ngàn cân như thế kia mà không một ai cử nổi, tìm cho được một dũng sĩ anh hùng thật khó, tiếc thay!”.

Vừa dứt lời, thì từ trong đám đông cử tử bỗng nhảy ra một võ sinh lớn tiếng nói :

- Các người thật là đồ ăn hại, cái đánh nhẹ hều sáu trăm cân mà giơ cũng chẳng muốn nổi, để ta giơ bổng chiếc đánh ngàn cân cho các người rõ tài!

Gã võ sinh nọ chính là Bành Chiêm Ngao con trai của quan Bành tổng binh.

Gã nghênh ngang tiến tới chỗ chiếc đánh lớn nhất giơ hai tay nắm chặt lấy chân đánh giơ lên, chiếc đánh cao cỡ hình người, lớn kèn càng như cái lu nước, nặng đến ngàn cân kia mà gã họ Bành giơ cao khỏi đầu, trông nhẹ nhàng như trò chơi, mọi người ngồi trên hiệu đài đều nức nở ngợi khen.

Vương binh bộ sáng rỡ đôi mắt quay sang nói với tả hữu :

- Thật quả hạt minh châu lẫn trong sỏi cát, bổn quan vì quốc gia tìm được kẻ chân tài rồi!

Bành Chiêm Ngao giơ bổng chiếc đánh nghìn cân liên tiếp ba lần, mới từ từ để xuống rồi vênh váo bước lên hiệu đài chờ lệnh. Vương Bồn Luyện bước xuống nắm tay y hỏi :

- Tráng sĩ tên họ gì?

Bành Chiêm Ngao cung kính đáp :

- Bẩm đại nhân, văn sanh tên Bành Chiêm Ngao, người ở Hà Nam, huyện Chương Võ.

Vương Bồn Luyện liền nói :

Táng sĩ đã cử chiếc đánh ngàn cân, thần lực quán chúng, bổn quan chấm tráng sĩ đậu Võ Trạng kỳ này rất xứng đáng vậy.

Nói đoạn quay sang tả hữu :

- Các người mau đem áo mào đến đây dâng cho Tân khoa võ trạng.

Hai gã tòng nhân liền chạy đến, bưng hai cái “Đại hồng kim huê” định dội lên đầu cho tân Võ trạng Bành Chiêm Ngao...

Lúc ấy từ trong đám đông, bỗng nhảy ra một người hét lớn lên :

- Hãy khoan!

Người ấy chính là Liêu Quân Bảo

Chàng thầy Bành Chiêm Ngao không một chút vận sức mà có thể giơ nổi chiếc đánh ngàn cân, trong lòng phát hồ nghi, vì nhìn thấy cử tử họ Bành, thân hình ốm nhỏ không phải là một trượng phu dũng lược, thì làm sao cử nổi chiếc đánh ngàn cân dễ dàng như thế. Cho nên Quân Bảo liền rảo bước đến chiếc đánh đưa tay sờ thử xem coi thì biết rõ là giả tạo, nên lên tiếng ngăn cản.

Vương binh bộ biến sắc một vội quát lớn :

- Tên tiểu tử quê mùa kia từ đâu đến, võ trạng nguyên khoa này đã chấm xong rồi Mi còn đến đây làm gì?

Quân Bảo thấy cử chỉ khác thường của quan chủ khảo, chàng đã hiểu rõ ít nhiều ẩn tình bên trong liền nói lớn :

- Văn sanh không có ý tranh đoạt chức Võ trạng, mà cốt ý đến đây để thử xem sức mình có thể cử nổi chiếc thiết đỉnh ngàn cân kia không!

Nói xong chàng không chờ Vương Bồn Luyện cho phép hay không, vội giơ tay nắm lấy chân đỉnh giơ lên cao một cách nhẹ nhàng, mọi người thấy thế đều lớn tiếng cổ vũ vang dậy khắp khảo trường.

Liêu Quân Bảo vừa giở bổng chiếc đánh lên, chàng đã hiểu rõ tất cả sự thực! Thì ra chiếc thiết đỉnh ấy tuy điền số mục trọng lượng là một ngàn cân, hình dạng chiếc đỉnh xem ra rất to lớn, nhưng lại nhẹ phều không tới bảy mươi cân, hiển nhiên là chiếc đánh rỗng ruột được trạm trổ một cách khéo léo, nếu không giơ chiếc đánh lên thì khó mà biết được là chiếc đánh rỗng ruột.

Liêu Quân Bảo cười ngất một hơi dài rồi mới nói :

- Bẩm Đại Nhân! Chiếc đánh này nặng đến một ngàn cân ư? Nó chỉ nặng độ một trăm cân là cùng!

Đám cử tử đều ngạc nhiên nhón nhao cả lên. Vương binh bộ mặt xanh như chàm đứng chết trân trên hiệu đài

Bành Chiêm Ngao thấy tình hình như thế, nhảy lẹ xuống giáo trường hét lớn một tiếng :

- Tiểu tử!

Vừa hét vừa phi nhanh ra một chưởng thoi vào mặt đối phương. Quân Bảo cười khẩy một tiếng, sử dụng ngay cầm nã thủ bất cứng tay y rồi lôi mạnh một cái và quát :

- Té xuống!

Tân khoa Võ trạng Bành Chiêm Ngao dũng lược cử đỉnh ngàn cân như thế mà lại không chống được cái lôi tầm thường của Quân Bảo, té nhủi xuống đất, nằm sấp như một con ếch chết khô.

Chính cái té quá ư dễ dàng ấy, đã giúp mọi người càng hiểu rõ ngay chân tướng của Bành Chiêm Ngao, cho nên từ trong đám cử tử có trên mấy chục người chạy đến bên chiếc đỉnh tranh nhau giở lên xem thử quả nhiên chỉ nặng có mấy mươi cân. Mọi người đều phấn uất đồng thanh la lớn :

- Không thể như vậy được! Chúng ta mười năm khổ công luyện tập, lăn lộn vạn lý quan san đến đây để khảo thí, không lẽ để cho tên chủ khảo này ăn của dút lót, làm chuyện bất công hay sao

Có nhóm lại hét lớn :

- Bắt tên chủ khảo dơ dáy ấy, chặt đầu lột da đi!

Vương binh bộ lúc đầu còn ra oai quát tháo bọn quân sĩ tùy tùng bắt những cử tử làm loạn khảo trường trực xuất ra khỏi trường thị Nhưng cử tử bốn phương có trên mấy ngàn người, mà đám quân sĩ tùy tùng không tới hai trăm, nếu giở thói bạo động ra, với một nhóm quân sĩ ít ỏi ấy không đủ cho đám sĩ tử đang

phần uất kia làm cổ trong nháy mắt: Nên tuy miệng chúng dạ rân nhưng tên nào tên nấy im thin thít chẳng dám rục rịch gì cả.

Liều Quân Bảo không còn vị nể gì nữa, phi thân nhảy lên hiệu đài túm áo Chủ khảo Vương binh bộ quát mắng :

- Cầu quan hôn thú này, triều đình mở khoa thi để chọn hiền lọc sĩ, mi lại ăn của đút lót rồi nhắm mắt há miệng để chọn một Võ Trạng Nguyên thiu nhột như vậy phải không?

Bọn võ sĩ hầu cận hai bên rút khí giới định tiến lên tiếp cận, Quân Bảo hai tay giơ bổng Vương binh bộ lên khỏi đầu, lớn tiếng quát :

- Đứa nào tiến lên một bước, Liều mỗ sẽ quật chết tên cầu quan này ngay

Bọn võ sĩ thấy thế đều sợ hãi đứng yên. Vương chủ khảo hồn vía không còn vội khoát tay lia lịa cho bọn thủ hạ lui xuống, mồm lắp bắp van xin :

- Chuyện... chuyện này không phải do hạ quan chủ mưu, mà chính tại Bành tổng binh đem lễ cho tôi năm ngàn lượng vàng và bảo tôi làm như vậy để giúp cho con trai y được cái chức Võ Trạng Nguyên!

Liều Quân Bảo cả giận, quay lại nói với đám sĩ tử :

- Các bạn đã nghe rõ chưa Tên cầu quan này đã nhận của Bành tổng binh năm ngàn lượng vàng để chấm cho con trai của Tổng Binh đậu võ trạng, chúng ta mười năm khổ luyện mong có ngày ra sức cho Triều Đình. Nhưng bị tên cầu quan tham tài đã cố ý rào đường lấp ngõ làm mất một bước tiến của chúng ta Tội của y đáng chết hay đáng sống?

Chúng cử tử đều phẫn uất đồng rập lên một tiếng :

- Đáng chết, đáng chết! Lột da nó ra!

Liều Quân Bảo được đám cử tử vỗ tay cổ vũ, đang lúc hăng say quên cả lợi hại, vận sức nắm hai chân của Vương chủ khảo động đầu y xuống đất nghe “bộp” một tiếng, xương sọ của Vương chủ khảo bể nát, óc phọt ra cả hai bên, nằm dầy tê tê trên mặt đất.

Mọi người thấy Quân Bảo đã quật chết Vương chủ khảo, đồng cổ vũ ồn ào như sấm động. Trong đám đông lại có người la lớn :

- Đã giết tham quan thì bề nào cũng đắc tội với triều đình, chúng ta phá luôn cái khảo trường rồi tẩu thoát!

Đám cử tử đang hăng máu nghe đâu là làm đó không còn kể đến nguy hiểm gì cả, mạnh ai nấy đập phá cho đã tay Bao nhiêu bàn ghế lều trại rào dậu của khảo trường chỉ trong chốc lát đã bị đám cử tử đập phá tan tành, ngã đổ lán lóc khắp mặt đất.

Chỉ tội cho đám binh sĩ vô tội bị đám cử tử quá khích xông đến chém giết tới bởi không còn một tên sống sót.

Đến lúc trong triều hay được tin tức, cử tử náo loạn trường thi giết chết chủ khảo, phá đại đội binh mã tới vây bắt, thì khảo trường chỉ còn là một đất hoang, với trên mấy trăm thi thể đứt đầu lủng ruột của đám quân sĩ nằm la liệt dưới mặt đất, còn đám cử tử đã nhanh chân trốn chạy mất dạng từ lúc nào

Liều quân Bảo là thủ phạm giết chết chủ khảo, nên sau khi trốn về được tới nhà, bèn thu thập tất cả đồ tế nhuyễn, đuổi tất cả gia nhân, rồi một người một ngựa bươn bả ngày đêm định trốn đến nương tựa với người chú làm nghề lái cây ở tận Hồ Nam nơi Nhạc Châu Thành.

Đi được bảy tám ngày đường đến gần địa phận Hồ Bắc, chàng noi theo đường nhỏ băng qua Tông Bá Sơn để đến bờ sông Nam Giang. Lúc ấy triều đình đã họa đồ hình của Liều Quân Bảo phân phát khắp nơi lại còn treo giải thưởng trọng hậu cho ai lùng bắt hay chỉ điểm quan quân bắt được tên trọng phạm Quân Bảo

Quân Bảo cả sợ liên lấy mực đen bôi lên khắp mặt mày còn mua thêm thuốc cao dán cùng mình mẩy, mặt tai để không ai nhìn mặt được. Đến bờ sông Nam Giang chàng biết nơi bên sông có tai mắt của quan quân rất nhiều nên không dám qua sông ban ngày. Chàng tìm nơi vắng vẻ gần đấy ẩn nấp.

Quân Bảo nhìn kỹ biết rõ là thuyền bè đang lo chuyên chở loại đá Hoa Cang từ miền Thái Hồ về nạp cho Triều Đình.

Thấy tình hình như vậy, Quân Bảo tự biết là không hy vọng gì qua sông được. Chàng vừa định dời bước men theo bờ sông để tìm cách khác thì bỗng lúc ấy tiếng kêu la vang dậy, nhìn lại chàng thấy trên mấy chục tên lính hung dữ, có một gã Đô đầu đi trước dẫn đường, toán lính bắt theo hơn mười mấy người phường thuyền ăn mặc lam lũ, giải lên bờ sông.

Những người phường thuyền này đủ cả nam nữ, bé lớn. Gã Đô Đầu vừa giải bọn phường thuyền lên hết trên bờ, thì từ dưới đại thuyền bước ra một vị võ quan, quát mắng :

Trương Đô Đầu có bắt được tất cả những bọn lái thuyền cứng đầu, không chịu đem thuyền đến nạp ấy chưa
Trương Đô đầu chấp tay cung kính thưa :

- Bẩm Thống Chế Lão Gia, tiểu nhân đã bắt giữ tất cả bọn họ đến đây chờ Lão Gia phát lạc.

Vị Thống Chế ấy tên gọi là Vạn Thế Kiệt được Thái sư Trà Kinh phái đến đây để coi sóc việc chuyên vận đá hoa cương, với chức vụ Tổng Chỉ Huy y liền lớn tiếng mắng :

- Bọn mi thật đáng tội chết, nơi đâu cũng là đất đai của triều đình, các người đều là con dân của Hoàng đế. Bọn mi đã thọ ân mưa móc của Triều ca, chỉ giúp cho quan gia vài ngày vận chuyển đá Hoa Cương về nạp cho Hoàng Thượng, mà bọn mi lại cưỡng mệnh không chịu! Bọn mi có biết rằng tội không tuân Thánh chỉ nặng ngang hàng với tội mưu phản không?

Trong bọn phường thuyền có hai người đứng dậy lên tiếng :

- Bẩm thượng quan, trên thánh nay phường chúng tôi vì phải chuyên chở đá Hoa Cang cho Triều Đình mà không chài lưới gì được cả, đến đổi nhà không còn gạo để nấu, Thượng Quan có thấu biết cho không?

- Bậy đâu! Bắt hai thằng mọi ấy cho ta!

Nào ngờ hai tên phường chài ấy phẩy tay một cái “Vút, vút” ném ra hai mui phi tiêu bằng gang cắm phập vào yết hầu và ngực của Vạn Thế Kiệt. Y kêu lên hai tiếng “Ồi chà!” rồi ngã “Bộp” xuống đất chết tốt.

Bọn quan binh hò hét vang lên, hai gã thuyền chài bèn móc trong người ra hai chiếc bàn tay người bằng sắt gơ cao lên khỏi đầu làm hiệu lệnh. Vừa thấy tín hiệu bàn tay sắt thì lạ lùng thay đám thuyền chài muôn người như một đồng loạt rút khí giới giấu sẵn hoặc nhanh tay đoạt lấy khí giới của bọn quan lính rồi nhảy bổ đến chém giết đám quan quân tới tấp.

Đoàn quan binh phụ trách việc đốc công dân phu không tới bảy mươi người, mà đám dân phu có trên bốn năm trăm nên chẳng mấy chốc bọn quan binh lớp chết lớp té xuống sông, kỳ dư bao nhiêu lũ đầu chạy trốn thực mạng.

Trương Đô Đầu thấy tình thế nguy hiểm định quay đầu tẩu thoát, gã phường chài phong ám khí lúc này vội rút thanh gươm ra, tung mình nhảy ra trước chặn lại, quát lên :

- Cầu quan hại dân hại nước, định chạy đi đâu

Trương Đô Đầu run lấy bầy chưa kịp trả lời thì từ phía sau ba bốn tên dân phu kẻ đao người kiếm đã xông tới vật Trương Đô Đầu xuống rồi thi nhau đâm nát thân thể y thành một đồng thịt bầy nhầy trên mặt đất.

Quân Bảo núp trong bụi cây mục kích tất cả sự việc, trong lòng hết sức khoái trá bèn rời chỗ núp bước ra. Gã chặn đầu Trương Đô Đầu lúc này là một đại hán lùn thấp thấy Quân Bảo là người lạ mặt liền múa dao tiến tới hét lên :

- Mi là đồng bọn của cầu quan phải không? Cho mi theo bọn chúng về chầu hà bá luôn thể!

Quân Bảo vội chấp tay đáp: “Kính chào chư vị hảo hán, tại hạ là Liễu Quân Bảo, không phải là người của quan quân...”

Gã đại hán lùn thấp liền reo lên :

- Ủa! Các hạ là thủ phạm giết chết chủ khảo tại kinh đô đây phải không?

Liều Quân Bảo mỉm cười gật đầu và đáp :

- Phải! Chính là tại hạ!

Gã đại hán lùn thấp vội giắt đao vào lưng, tươi cười bảo :

- Các hạ dám ở kinh đô giết chủ khảo, thật là một trang hảo hán. Tiểu đệ là Thiết Bối Hùng Truy Bá, thay mặt Thiết Chưởng bang chủ cung nghinh các hạ gia nhập vào Bang! Anh em ta đâu mau lại đây!

Nói xong, y bước tới nắm tay Quân Bảo tỏ vẻ rất thân mật, những bang chúng võ trang dân phu lúc này cũng tranh nhau bước đến kẻ vỗ vai, người kéo tay, mỗi người một câu, làm Quân Bảo trả lời không kịp thở. Bọn họ bèn đem những thành tích vẻ vang của Thiết Chưởng bang ra kể lại cho chàng nghe để Quân Bảo bùi tai mà ra nhập vào Bang.

Thì ra Thiết Chưởng bang thế lực bành trướng tại trung du của sông Trường Giang và cả một miền Hồ Quảng.

Bang hội này được màu thần thánh mê tín, bang chúng tuy không đông lắm nhưng cũng có trên bảy ngàn người, tổ chức hết sức bí mật. Bang hội được sáng lập vào thời Tống Thần Tông. Lúc đầu chỉ là một tổ chức ô hợp của đám người buôn muối lậu và cướp bóc, nhưng sau khi tổng Dực Tông tước vị triều chính thoái nát, gian thần Trà Kinh lộng quyền, tham quan ô lại đầy dẫy, dân gian lầm than đói rách, nên phần uất kéo đến ra nhập vào Thiết Chưởng bang càng ngày càng đông.

Bang chủ thời ấy là Thiết Hưng, thấy bang chúng đã đông, qui mô đã rộng lớn, bèn mở Hương Đường, định lại qui chế Bang hội, thu nạp tất cả anh hùng cùng bọn lục lâm thảo khấu để củng cố thế lực, lập Tống Đà tại Tương Tây trên Thiết Chưởng sơn.

Thiết Chưởng bang chủ mưu mô rất lợi hại, luôn luôn tìm dịp chống đối với triều đình để thu hút lòng dân. Nghe được tin Phủ Quan xung công thuyền bè, áp bức dân gian phải làm xâu để chuyển vận đá chuyển đá hoa cương, lòng dân đang than oán, Thiết Hưng cho là một cơ hội tốt để gây thanh thế cho Thiết Chưởng bang, nên phái hai vị đầu mục là Thiết Bội Hùng Truy Sát và Sơn Thạch Hồ Tra Thành đem mấy mươi bang chúng tới bờ sông Nam Giang trà trộn với đám dân phu để tìm cách giết chết quan binh và ngẫu nhiên gặp được Liều Quân Bảo.

Liều Quân Bảo thầm nghĩ hiện giờ chàng đang bị triều đình tập nã gặt gao, họa đồ hình dạng chàng nơi đâu cũng có, khó mà còn chỗ trốn tránh cho an toàn.

Thiết Chưởng bang là một Bang hội đối lập với triều đình thật là hợp với ý chí và tình cảnh của chàng hiện tại. Nên chàng chẳng cần suy hơn tính thiệt, vội gật đầu ưng thuận gia nhập Thiết Chưởng bang và nhờ Truy Bá tiến dẫn mình vào hội.

Liều Quân Bảo được Truy Sát và Tra Thành đưa tới Thiết Chưởng sơn ở Tương Tây để yết kiến Bang chủ Thiết Hưng. Sau khi chích huyết thề nguyện và làm đủ tất cả mọi nghi thức của một bang chúng gia nhập vào Bang hội, Liều Quân Bảo được Thiết Hưng phong cho chức Đầu mục và cất đặt chàng làm Phân đà chủ ở Dương Huyện tại tỉnh Hồ Bắc.

Mục đích của Liều Quân Bảo gia nhập vào Bang hội Thiết Chưởng là vì chàng ngưỡng mộ tài nghệ cao siêu của Bang chủ Thiết Hưng chỉ muốn được học hỏi tài nghệ của Bang chủ chứ không ham muốn đến chức vị phân đà Chủ của Thiết Chưởng bang chút nào. Chàng mấy lần cậy nhờ Truy Sát và Tra Thành nói với Bang chủ Thiết Hưng, nhưng Thiết Hưng cứ một mực tìm cách thoái ái, Quân Bảo hết sức thất vọng.

Quân Bảo gia nhập Thiết Chưởng bang thấm thoát thời gian đã trên bốn năm. Chàng càng ngày càng bắt mắt ra mặt với hoạt động không được minh chánh của Thiết Chưởng bang. Có một lần chàng đến Thiết Chưởng sơn yết kiến Thiết Hưng tường trình hoạt động trong khu vực Dương Huyện của mình, bỗng gặp nơi khách thính có mấy vị khách lạ, ăn mặc rất quái dị, ngôn ngữ lại khác thường, dáng như không phải người Trung Nguyên. Quân Bảo hết sức ngạc nhiên, liền dò hỏi những bang chúng trên núi. Bọn họ liền kể tai chàng bảo khê :

- Đà chủ không biết sao. Những người này là sứ giả của nước Kim được đặc phái đến yết kiến Bang chủ đấy!

Quân Bảo càng hồ nghi hơn nữa. Vì một Bang hội thế lực tầm thường như thế này, tại sao Kim Chúa cần phải sai sứ giả đến yết kiến Bang chủ để làm gì, chàng cố hết sức dò hỏi những người tâm phúc của Bang chủ Thiết Chưởng bang.

Thì ra Kim Chúa phái sứ giả tới đây để liên lạc bí mật với các Bang hội ở phương Nam này, ước hẹn sau khi diệt Liêu Xong, quân Kim sẽ tấn công xuống miền Nam để diệt cả nhà Tống và nhờ các Bang hội hãy thừa cơ nổi dậy, chiến đoạt Châu phủ, giết chóc quan quân, khuấy rối hậu phương của quân Tống, để đội quân của Kim Chúa dễ dàng thành công khi cử đồ đại sự.

Liêu Quân Bảo tuy rất oán ghét tham quan vô lại của nhà Tống, nhưng nghe đến bang Hội của mình tư thông với giặc ngoại bang, chàng hết sức bất bình, thầm nghĩ rằng :

- “Triều đình dù thối nát đến mức nào, chúng ta cũng không nên cấu kết với ngoại bang làm giặc! Không được, ta phải hết sức can ngăn Bang chủ, nhưng nếu người không chịu nghe lời phải, ta sẽ xin ra khỏi Bang hội!”

Rạng ngày Liêu Quân Bảo tìm cách yết kiến Bang chủ Thiết Hưng và nói :

- Thưa Bang chủ! Tiểu nhân thấy trong sảnh đường có hai ba vị khách lạ dường như là sứ giả của nhà Kim ở phương Bắc.

Thiết Hưng liền ngắt ngang lời nói của Quân Bảo :

- Hiền đệ không cần nói ta đã hiểu! Hiền đệ hãy ngồi xuống ta sẽ nói cho biết mọi sự.

Chờ Quân Bảo ngồi xuống xong Thiết Hưng nghiêm sắc mặt lại và nói tiếp :

- Tháng trước đây, chúa nước Kim là Hoàn Nhan A Cốt đã phái sứ giả đến miền Nam, liên lạc với tất cả Bang hội trên giang hồ, cùng nhau trong ứng ngoài hiệp lật đổ Triều Tống để cộng hưởng vinh hoa. Bang chủ hứa không chiếm đất đai của Trung Nguyên mà chỉ cần gái đẹp cùng ngọc ngà và hứa sau khi đại sự đã thành sẽ cắt đất phong Vương cho chúng ta một cõi. Thật là cơ hội tốt để chúng ta lập chữ công danh. Nếu sự thành thì xênh xang áo mũ, vương hầu một cõi xưng hùng, có phải vinh dự hơn là suốt đời phải núp trong núi sâu rừng thẳm để mang danh thảo khấu không?

Quân Bảo nghe đến đây, phần uất không nhịn được thét lớn :

- Bang chủ!

Thiết Hưng vụt sầm nét mặt nói :

- Hiền đệ đừng nóng, ta còn vài điều muốn nói

Vừa nói hần vừa móc trong túi ra tín vật của Thiết Chưởng bang là chiếc hàn tay sắt, giơ cao lên và gằn giọng tiếp :

- Thiết Chưởng bang của chúng ta từ ngày thành lập đến nay Bang chủ luôn có một uy quyền tối cao, mỗi câu mỗi lời đều là mệnh lệnh, kẻ dưới tuyệt đối tuân theo, chớ không được quyền dị nghị chê bai! Phạm là người của Bang hội, kẻ nào không tôn kính Bang chủ thì phải y theo quy luật của bang mà trừng trị. Nếu là tội cực nặng thì lột trần thân thể giam vào động Ngũ Thánh cho ngàn răn phân thân!! Mi còn có lời gì muốn nói

Thiết Hưng trong lúc nói mấy lời ấy, sắc mặt của y thật lạnh lùng đáng sợ.

Những bang chúng hầu hạ hai bên tả hữu hằm hè chờ lệnh là xông lên. Liêu Quân Bảo nhìn thấy tình hình nghiêm trọng như vậy trong bụng hơi hoảng, nín lặng không nói gì cả.

Thiết Hưng thấy chàng muốn nói lại thôi, liền cất tiếng sang sảng nói :

- Liêu Đà Chủ, bây giờ chắc không có điều gì nói thêm nữa phải không?

Liêu Quân Bảo tự hiểu, nếu bây giờ chàng lên tiếng phản đối là nguy đến tính mạng ngay. Vả lại, Thiết Chưởng bang tư thông với nước Kim đã thành sự thật, lời phải trái của chàng cũng thành vô dụng mà thôi, nên nói một cách xuôi xị :

- Thừa Bang chủ, tôi không có ý kiến gì cả!

Thiết Hưng cười giả lả và nói :

- Tốt lắm, Liễu Đà Chủ lui ra ngoài nghỉ ngơi, ba ngày sau hãy trở về Cái Dương huyện.

Liễu Quân Bảo buồn bã trở về Nghinh Khách quán, nằm nghỉ hơn hai ngày trời càng nghỉ càng không phục, bèn quyết định ly khai với Thiết Chương bang để khỏi “Trợ Trụ vi ác” mà bại hoại thanh danh.

Sáng ngày thứ ba Liễu Quân Bảo lên đường trở về Cái Dương huyện. Nhưng vừa về đến Dương huyện, Tổng Đà Chủ đã phái thêm một phó phân đà chủ, tên Thiết Diện Hồ Đồ Hồng, gã là người tâm phúc của Bang chủ Thiết Hưng, bề ngoài đến đây để tiếp tay cho Quân Bảo những kỳ thật là để canh chừng mọi cử động của Quân Bảo

Quân Bảo thấy vậy trong lòng càng thêm phẫn uất, ý định thoát ly chốn khỏi Bang hội càng cương quyết hơn.

Độ nửa tháng sau, chàng mượn cớ đến Kinh Đô để do thám tin tức trong triều, và để cho Thiết Diện Hồ Đồ Hồng khỏi nghi nan. Quân Bảo đem theo ba tên bang chúng đồng đi theo với mình.

Chàng đã tính sẵn mưu lược thoát thân, nên đêm đến một thị trấn phía Bắc thành Cái Dương liền tìm khách điểm nghỉ ngơi, lên bỏ “Mông hãn dược” vào rượu phục cho ba tên bang chúng uống say mê man. Chàng mới đổi thay y phục lên lên dắt ngựa ra khỏi khách điểm ra rồi suốt đêm rời khỏi địa phận tỉnh Hồ Bắc.

Liễu Quân Bảo tưởng mưu kế của mình như vậy là kín đáo, khó ai phát giác được. Nào ngờ Hồ Đồ Hồng đã được mật lệnh của Bang chủ Thiết Hưng nên nhất cử nhất động của Quân Bảo đều không thoát khỏi tai mắt của Hồ Đồ Hồng.

Chàng trốn khỏi khách điểm chẳng đầy ba giờ đồng hồ sau là Hồ Đồ Hồng đã tiếp được tin cấp báo Y lập tức dắt theo bảy tên tâm phúc đuổi theo bèn gót. Ngựa của Quân Bảo tuy chạy rất khỏe nhưng suốt mấy ngày đêm không hề dừng vó, đến Lâm Đồng Quan là người ngựa đã thấm mệt. Nhờ vậy Thiết Diện Hồ Đồ cùng bảy tên bang chúng đuổi theo bắt kịp. Liễu Quân Bảo vì sự sống còn của tính mạng, tận lực giao đấu giết được ba tên bang chúng, nhưng chàng cũng bị trúng một đao gần đứt lìa bả vai

Chàng phục mình trên ngựa chạy thục mạng. May nhờ số mệnh còn dài, ngẫu nhiên gặp lúc Trùng Dương lấy được Cửu Âm chân kinh từ Hoa Sơn trở về ra tay cứu cho khỏi chết.

Liễu Quân Bảo thuật rõ thân thể mình xong và đã biết người cứu mạng chàng chính là Vương Trùng Dương chân nhân danh tiếng đồn đại như sóng dậy trong giới Võ Lâm, chàng hết sức mừng rỡ ngồi phục xuống lạy Trùng Dương xin thâu nhận chàng làm đồ đệ.

Trùng Dương tính thầm trong bụng, hiện giờ đã có bốn người đệ tử, lần đến Hoa Sơn thâu nhận Vương Nguyên Bản, trên đường trở về lại bắt gặp Liễu Quân Bảo nếu nhận thêm hẳn làm đồ đệ thì trước sau được sáu tên đệ tử chỉ còn thiếu một người nữa là có thể luyện được “Thiên Sát Bắc Đẩu trận”. Chàng bèn gật đầu đáp :

- Tốt lắm! Người muốn bản đạo thâu nhận làm đồ đệ phải không? Bản đạo rất sẵn lòng vì đã làm ơn thì làm ơn cho trót! Nhưng bản đạo là kẻ huyền môn đạo sĩ, không thể thâu nhận đồ đệ tục gia! Nếu nhà người muốn bái ta làm sư phụ thì phải dóc tóc làm đạo sĩ tuyệt điều hệ lụy, người có bằng lòng không?

Liễu Quân Bảo vội đáp :

- Đệ tử sinh nhằm giờ xấu, nên số mệnh chịu lắm gian truân, lòng đệ tử chán ngán hồng trần thế sự. Nếu được ân sư chỉ điểm sông mê độ khỏi bờ tục lụy để được ngồi dưới chân Tam Thánh hưởng thú tiêu dao thanh tịch. Thật là ngoài ước muốn của đệ tử. Xin ân sư ban đạo hiệu cho đệ tử.

Vương Trùng Dương cả mừng cho phép Liễu Quân Bảo khấn đầu làm lễ và thâu nhận chàng làm đệ tử. Liễu Quân Bảo sau này là Liễu Xử Huyền, một nhân vật khét tiếng trong Toàn Chân thất tử.

18. Núi Cao Ra Oai

Trùng Dương cùng hai đệ tử đi hơn mười ngày mới về đến Tung Sơn, Châu Bá Thông cùng Mã, Khu, Tôn, Đàm xuống tận Thất Sơn nghênh đón.

Mọi người bèn kéo nhau vào Yên Hà Động làm lễ ra mắt nhau Trùng Dương liền giới thiệu hai đệ tử Vương, Liễu cùng mọi người

Nội nhật hôm ấy Trùng Dương liền bắt Vương, Liễu phải dóc tóc làm lễ bái sư và ban đạo hiệu cho hai người, Liễu Quân Bảo tuổi lớn nên Trùng Dương đặt cho hiệu là Xử Huyền và Nguyên Bản là Xử Nhất. Trùng Dương kêu tất cả mọi người đến rồi đem chuyện tìm Chân kinh ở Hoa Sơn nhất nhất thuật lại, mọi người nghe xong, Trùng Dương nói tiếp :

- Lúc xưa thầy Huyền Trang đến Thiên Trúc thỉnh kinh phải bảy mươi hai nạn lâm thân, lặn lội trên ba ngàn dặm lộ trình. Đủ thấy, muốn được thành đạo, không thể gấp trong một sớm một chiều, lần này ta vì vâng theo lời trời của sư phụ đến Hoa Sơn tìm Cửu Âm chân kinh. tuy không đến đổi gian truân như Hòa thượng Tam Tạng, nhưng cũng trải qua bao nguy hiểm mới tìm được bộ Cửu Âm chân kinh bị thất lạc từ mấy trăm năm nay

Khâu Xử Cơ cúi đầu làm lễ và nói :

- Lần này sư phụ đến Hoa Sơn được Chân kinh thật là một việc làm hy hữu xưa nay chưa ai làm được. Bỗng phải nhờ đây sẽ xuất sắc, vượt qua các môn phái khác. Đệ tử chúng con nguyện ghi nhớ công khó sáng lập của các bậc sư tôn, cố gắng trau dồi tài nghệ công phu, sửa rèn tâm tính để khỏi phụ lòng ân sư chỉ dạy

Châu Bá Thông bỗng lên tiếng :

- Thừa sư huynh, sư huynh đem được Cửu Âm chân kinh về đây, nhưng còn một chuyện là sư huynh không thể mở hộp ấy ra Như vậy, cầm được Chân kinh mà không đọc được kinh kể ra cũng như không!

Trùng Dương nghe Châu Bá Thông nói như vậy liền đem chiếc hộp làm bằng sừng Chiếu Dạ Tê Giác ra để trên thạch bàn, đoạn nói với các đệ tử :

- Đây là chiếc hộp đựng Chân kinh làm bằng sừng con lão Tê Giác, đao thương hay nước lửa cũng không làm nứt mẻ được, các đồ đệ có cách nào mở nó ra chăng?

Sáu đệ tử của Trùng Dương thay phiên cầm chiếc hộp lên xem thấy chiếc hộp một màu đen bóng loáng. Phát ra những tia hào quang màu đen xanh xanh như màu dầu trơn láng mịn màng, tựa chất ngọc quý, xem ra thì hình như mong manh lắm nhưng tại sao sư phụ bảo là cứng rắn dị thường người dùng tất cả mọi phương cách vẫn mở không ra

Châu Bá Thông liền nói :

- Sư huynh, chiếc hộp này làm bằng xương hay sừng nên cứng chắc lắm. Cứ lấy một cục đá thật lớn, đập mạnh vào chiếc hộp là bể nát ra chứ gì?

Trùng Dương mỉm cười bảo :

- Nếu được như vậy, sư đệ hãy làm thử coi được không?

Châu Bá Thông tánh con nít vẫn không chừa, mau mắn để chiếc hộp xuống đất rồi bằng mình ra ngoài động, ôm vào một cục đá lớn như chiếc cối xay bột, giơ cao lên khỏi đầu ném mạnh vào chiếc hộp.

“Sầm” một tiếng lớn, cục đá chạm dữ dội vào sân đá rung động, tia lửa tua tủa như sao, mặt đất đá bị sức ném kinh người của Châu Bá Thông lõm xuống một lỗ sâu hoắm. Mọi người trở mắt nhìn kỹ chiếc hộp vẫn nguyên vẹn. Không có một chút trầy trụa nào

Châu Bá Thông đỏ quạu nói lớn :

- Cái hộp gì kỳ lạ quá vậy Bây giờ như thế này: Ta đem chiếc hộp từ trên đỉnh quảng thật mạnh xuống sườn núi, để chiếc hộp tông chạm vào đá núi thì chắc là phải vỡ ra!

Trùng Dương lắc đầu cười :

- Đừng nói vậy! Chiếc hộp nhỏ như thế này mà để sư đệ ném từ đỉnh núi xuống nó sẽ văng mất còn gì?
Sáu đệ tử nghe nói thế đều cười ha hả.

Mã Ngọc liền nói :

- Thưa sư phụ, phàm những vật gì thuộc thủy, thường hay kỵ hỏa. Chúng ta đem lửa đốt thử xem?

Khâu Xử Cơ vội lên tiếng :

- Không được! Trong hộp có đựng Chân kinh, mà Chân kinh thì làm bằng giấy, nếu đem lửa đến đốt chỉ sợ chiếc hộp chưa mở ra được mà Chân kinh đã biến thành tro bụi!

Dùng đá đập không bể, kiếm chém không đứt, đem lửa đốt cũng không xong, tám người ngồi trong động suy nghĩ hơn buổi trời mà chưa ra phương cách nào cho ổn.

Liễu Xử Huyền chợt nghĩ ra một ý kiến, liền đứng dậy nói :

- Liệt vị sư huynh sư đệ từng nghe sự tích của Lý Thái Bạch chưa?

Khâu Xử Cơ thắc mắc hỏi :

- Lý Thái Bạch là vị thi hào đời Đường có hiệu là Trích Tiên, thơ văn của ông Lý Thái Bạch tính khoáng đạt, nhưng có liên quan vì đến việc Cữu Âm chân kinh đâu?

Liễu Xử Huyền chậm rãi đáp :

- Lý Thái Bạch thuở nhỏ rất thông minh, nhưng không chịu học hành gì!

Một hôm, đi ngoài đường, ông gặp một bà lão ngồi giữa đường đang cầm một thỏi sắt mài vào đá. Lý Thái Bạch thấy lạ liền hỏi, bà lão bảo là cần một cây kim để may áo, nên định mài thỏi sắt kia cho nhỏ thành kim để dùng.

Lý Thái Bạch cười ngất, cho bà lão là người lẩm cẩm, thỏi sắt to như thế, mài đến thuở nào mới nhỏ thành kim để may áo được? Bà lão liền nghiêm sắc mặt đáp :

- Chỉ cần bền chí gắng công, dù cột sắt vẫn mài thành kim được! Ngươi xưa kia còn có thể dời được núi thì mài sắt nên kim vẫn dễ hơn.

Lý Thái Bạch nghe xong những lời nói ấy liền bàng hoàng tỉnh ngộ. Từ đó ông gắng công ra sức học hành, kết quả trở thành một thi nhân xuất chúng.

Mọi người nghe chàng kể xong, ngẩn người chưa hiểu ra sao.

Trùng Dương gục gặc đầu hỏi :

- Xử Huyền, theo ý kiến của con định đem chiếc hộp này mài trên đá cho mỏng dần, đến lúc lấy được Chân kinh mới thôi, phải không?

Liễu Xử Huyền đáp :

- Thưa sư phụ, ý đệ tử cũng định thế!

Trùng Dương cầm chiếc hộp lên, ước lượng bề dày chiếc hộp không tới năm phân, nếu ra công mài mỏng, thì một thời gian một năm không được cứ tiếp tục mài mãi hoặc hai hay ba năm, thế nào rồi cũng có ngày mài thủng được chiếc hộp, nên chàng liền bảo các đệ tử :

- Lời của Xử Huyền nói rất phải! Vậy bắt đầu từ hôm nay, các đồ đệ luân phiên nhau đem chiếc hộp này mài trên đá mỗi đồ đệ mài một ngày mài độ vài tháng xem sao.

Bắt đầu hôm ấy, Mã, Khâu, Tôn, Đàm, Liễu, Vương sáu người luân phiên nhau đem chiếc hộp kia ra sức mài cho mỏng. Còn Vương Trùng Dương khởi sự tập võ công để khí theo phương pháp Toàn Chân phái dạy các đệ tử bày thành trận pháp “Thiên Sát Bắc Đẩu trận”.

“Thiên Sát Bắc Đẩu trận” phải có đủ bảy người mới luyện tập được mà Trùng Dương chỉ thân được mới có sáu đệ tử, còn chàng thì bận phụ trách chỉ điểm cho mọi người, không thể đứng vào phương vị trong trận.

được. Thiếu đi một người thì trận không thể luyện thành. Trùng Dương chỉ còn cách nhờ Châu Bá Thông bỏ túc vào cho đủ số bảy người. Nào ngờ, Châu Bá Thông ngoe nguẩy lắc đầu đáp :

- Không được! Các chò chơi cút bắt trẻ con ấy tôi nhất định không học!

Trùng Dương hơi bất mãn bèn trách :

- Sư đệ đây là một môn võ học làm rạng rỡ cho phái Toàn Chân của chúng ta tại sao sư đệ không chịu học chứ?

Châu Bá Thông đáp :

- Sau khi sư huynh đi Hoa Sơn tôi ở nhà buồn nên kêu bọn Khưu Xử Cơ cùng chơi với tôi, nhưng đứa nào đứa nấy cứ làm bộ làm tịch cho tôi là sư thúc không đứa nào chịu chơi với tôi. Bây giờ sư huynh bắt tôi phải chơi trò cút bắt với chúng, tôi đâu chịu!

Tánh của y bướng bỉnh đã quen, nói không học là không học, Trùng Dương biết rõ sư đệ mình thế đành chịu chứ không thúc ép được.

Còn sáu đệ tử của Trùng Dương thay phiên nhau mài chiếc hộp mất một thời gian hơn tháng trời, nhưng càng mài càng bóng loáng thêm chứ không thấy mỏng bớt chút nào. Trùng Dương vẫn không nản chí khuyên các đệ tử cứ tiếp tục ra công thêm.

Một hôm, Châu Bá Thông ra khỏi động đi đốn củi, bỗng chàng hấp tấp chạy trở về động như bị ma rượt, tru tréo gọi lớn :

- Sư huynh ơi! Không xong rồi! Có một đám người tụ họp dưới núi, đông cả mấy trăm.

Trùng Dương giật mình hỏi :

- Đến mấy trăm người lặn saõ Là quan binh hay bọn ăn cướp?

Châu Bá Thông liền đáp :

- Đám người đó rất khác lạ, không giống quan binh mà cũng không giống bọn sơn trại cường đạo, dường như các bang hội bí mật trong giới giang hồ.

Liễu Xử Huyền đứng bên nghe chuyện buột miệng nói :

- Thưa sư phụ, chắc có lẽ là người của Thiết Chưởng bang đến tìm sư phụ để trả thù chuyện ngày trước.

Trùng Dương ngẫm nghĩ có phần đúng vì hải thánh trước ở địa phận Đông Quan vì cứu Liễu Quân Bảo chàng đã đánh bại mấy lên bang hữu của Thiết Chưởng bang nên Thiết Chưởng bang cử người đến Tung Sơn để tìm chàng vẫn tội.

Chàng triệu tập sáu đệ tử đến trước mặt, nghiêm sắc mặt bảo :

- Hiện nay, dưới núi có một đoàn người rất đông chưa biết rõ là thù hay là bạn. Các đệ tử hãy theo thầy xuống núi, để ứng phó mọi chuyện xảy ra.

Mọi người cúi đầu vâng dạ. Châu Bá Thông đi trước dẫn đường. Trùng Dương và sáu đệ tử theo sau, đi đến nửa chừng núi đột nhiên có một mùi tanh theo hơi gió thoảng đến, Châu Bá Thông khịt mũi kêu :

- Tanh quá sư huynh ơi!

Trùng Dương vừa ngửi thấy mùi tanh, đã biết rõ dưới núi có một đoàn rắn độc sắp bò lên. Chàng giật mình kinh ngạc thối nghĩ :

- Ủa! Sao lại có rắn độc nữa kia! Chẳng lẽ Âu Dương Phong chưa chịu phục, còn kéo xà trận đến đây để trả thù?

Trong lúc ngẫm nghĩ, tiếng la hét từ bên dưới vang dội vào tại Liễu Xử Huyền thất thanh nói :

- Đúng là tiếng “Thiết Chưởng bang”, cả Bang chủ cũng đến nơi đây!

Trùng Dương vội dừng bước nhìn xuống dưới núi, thấy đen nghịt một đám người, mặc toàn đồ đen, ước lượng độ hơn bốn năm trăm mạng, phía trước đám người ấy độ một lần tên những bãi cỏ mọc theo triền núi lay động không ngừng, một đoàn rắn lúc nhúc có hàng mấy trăm con đang quăng mình lên ngọn núi Thái Thất Sơn.

Châu Bá Thông liền nói :

- Bọn người này đúng là bọn bàng ngôn tả đạo, nên có bày rắn độc mở đường, tục ngữ có câu, rắn sợ lưu hoàng. Anh hùng sợ sắc, rất tiếc là trên núi không có lưu hoàng, thế này thì chết cả lũ!

Vương Trùng Dương nạt :

- Sư đệ đừng nói nhảm! Mọi người rút khí giới cầm tay sắp thành hàng một, rắn lên bao nhiêu là cứ chém giết thẳng tay bấy nhiêu!

Khuất Xử Cơ cùng mấy đệ tử lần đầu tiên được xuất trận với sư phụ, nên khí thế hung hãn như hổ đói Trùng Dương chờ bọn người phía dưới kéo tới chân Thái Thất Sơn mới vận khí đơn điền gọi lớn :

- Vị nào Thiết Chương bang chủ? Bần đạo là Vương Trùng Dương xin được diện kiến!

Bầy rắn độc nghe tiếng la của Trùng Dương, quăng mình phăng phăng bò lên, Châu Bá Thông kinh hãi kêu lên :

- Chết mất! Chết mất! Bầy rắn đã lên tới rồi kìa, chúng ta chết mất!

Trùng Dương nhìn xuống thấy dưới nửa sườn núi có một phiến đá to cao cỡ ba thước, đường kính độ bốn thước, tròn như một chiếc cối đá khổng lồ, tảng đá ấy nằm ngay vị trí của bầy rắn đang tiến lên. Trùng Dương liền nảy sanh một kế, chàng thâm vận cương khí ở đơn điền sử dụng vào Nhất Dương chỉ giờ tay trái lên chỉ vào tảng đá, quát lớn :

- Lăn xuống!

Kỳ lạ thay oai lực của Nhất Dương chỉ tảng đá nặng năm sáu trăm cân như thế, bị một ngón tay nhỏ bé kia chỉ vào lắc lư chuyển động, đất dưới chân tảng đá trào lên như nước đang sôi nghe “Ầm” một tiếng. Tảng đá không chịu nổi kinh lực đẩy mạnh của Nhất Dương chỉ, lăn long lóc xuống núi cán đè lên bầy rắn dư mấy mươi con, thịt da đều nát nhũn ra, bầy rắn còn lại hoảng hốt bỏ loạn xạ cả lên.

Tuyệt kỹ của Trùng Dương vừa sử dụng dường tượng như pháp thuật, chỉ đá hóa dê, di sơn đảo hải trong các chuyện thần thoại, làm bọn người áo đen dưới chân núi thấy đều thất sắc kinh hồn.

Châu Bá Thông đắc ý cười hắc hắc nói :

- Bọn chó chết ở dưới chân núi sáng mắt ra chưa Sư huynh của ta có tài thông thiên quán địa, có sức bạt núi rời non, bọn bay đứa nào hết muốn sống định tới uống tử thành cứ việc dẫn xác lên đây!

Lời nói phét của y đã làm cho bọn Thiết Chương bang kinh hoảng ngăn người nhìn nhau mà không dám tiến lên. Bọn người áo đen dưới chân núi xôn xao với nhau một lúc khá lâu thì từ trong đám đông có một gã trung niên cao ốm, mặc áo thư sinh tay cầm cây gậy sắt, đầu gậy chạm hình hai chiếc đầu rắn đang há họng le lưỡi, hình dáng cây gậy kỳ dị vô cùng. Đám người áo đen vừa thấy gã đến đều cung kính vệt hai bên chờ đợi cho gã tiến lên.

Liều Xử Huyền kéo tay Trùng Dương và nói :

- Xin sư phụ lưu ý! Gã ấy là Thiết bang chủ đấy!

Trùng Dương liền gọi to :

- Vị vừa đến phải là Thiết Chương bang chủ không? Quý Bang và Toàn Chân phái cách nhau như nước giếng với nước sông. Hôm nay, giá lâm đến đây có điều chi chỉ giáo chăng?

Thiết Chương bang chủ Thiết Hưng lớn tiếng đáp :

- Người là Trùng Dương chân nhân đây à? Tốt lắm, mi là chủ môn của một phái, ta cũng Bang chủ của một bang, mi biết rõ quy luật trong giang hồ lắm chứ? Tại sao mi che chở kẻ phản loạn của Thiết Chương bang chúng ta, lại còn thân nhận nó làm đệ tử?

Trùng Dương vòng tay vái dài và nói :

- Vô Lượng thọ phật! Liễu Quân Bảo đã nhìn thấu hồng trần nên gửi thân vào cửa Tam Thánh, đây là lòng tự nguyện của y, bần đạo đâu thể chối từ kẻ có đạo tâm? Hiện nay y đã dóc tóc quy y nhảy ra khỏi vòng tam giới, thân không thuộc ngũ hành. Xin Thiết Chương bang chủ nể mặt bần đạo mà tha thứ cho y nhờ, đừng nhọc lòng truy tầm chi nữa!

Thiết Hưng cười lạnh lùng đáp :

- Lúc tôn giá đã thương mấy bang hữu của chúng tôi tại Lâm Đồng Quan, tôn giá có nể mặt Thiết mỗ này không? Khỏi nói dài dòng! Khôn hồn mau đem gã họ Liễu ra giao cho ta, bang trái lời đừng trách Thiết Chương bang chúng ta đại khai sát giới!

Châu Bá Thông thấy Thiết Hưng thái độ kiêu căng phách lối tức ầm ạch định lên tiếng cãi vã, nhưng Trùng Dương đã lên tiếng trước :

- Vô Lượng thọ Phật! Bỏ ý bần đạo không muốn sanh sự nhưng quý Bang chủ ý thế đông người đến đây vô cớ náo loạn sơn môn, bần đạo bất đắc dĩ phải cố sức châu toàn nơi tu luyện chứ biết làm sao hơn!

Thiết Hưng càng thêm tức giận, vung mạnh cây gậy lưỡng đầu xà, định phi nhân tới trước tấn công Trùng Dương, vừa nhích chân tiến lên thì từ phía sau lưng y nhảy vút ra một người ốm cao, gương mặt xanh men mét như người bị bệnh rét lâu đời, gã ấy chính là một trong hai tên Phó bang chủ của Thiết Hưng, họ Chúc tên Luyện, biệt hiệu là Độc Sa Thử, y luyện được môn “Độc Thử thảo”, công phu lợi hại vô cùng.

Y cất tiếng can ngăn Thiết Hưng?

- Đại ca Bang chủ của một Bang, không nên một mình ra tay giao thủ, để tiểu đệ cho nhân vật Toàn Chân phái nếm mùi lợi hại của người Thiết Chương bang của chúng ta

Thiết Hưng gật đầu đáp :

- Hay lắm! Hiền đệ khá tiểu tâm cẩn thận!

Chúc Luyện tiến ra trước, gọi lớn :

- Gã họ Vương kia, nghe đồn Toàn Chân phái của mi kiếm, quyền hay đệ nhất cõi Trung Nguyên, lão gia đến đây để thỉnh giáo vài đường tuyệt kỹ!

Lời nói chưa dứt, cảm thấy trước mắt hoa lên, nhãn quang ảo loạn, định thần nhìn kỹ thì Châu Bá Thông đã đứng sững bên người y từ lúc nào!

Châu Bá Thông chân vừa chấm đất, đã lên tiếng quát mắng :

- Mi dám kêu sư huynh của ta họ Vương, họ Dê này ư? Hừ thẳng bệnh rét hỗn láo kia, cho mi xối một chưởng!

Tiếng nói chưa dứt bàn tay của chàng đã bay theo tiếng nói tát mạnh vào má đối phương.

Cái tát tay ấy quá bất ngờ nhanh chóng. Chúc Luyện vội nghiêng đầu tránh, nhưng đã không kịp, “Bốp” một tiếng, bên má trái của y đã bị Châu Bá Thông tát một cái nên thân.

Chúc Luyện giận đến đôi mắt đỏ hào quang, gầm lên như thú dữ bị thương.

Giương mười ngón tay ra, chộp mạnh vào lưng Bá Thông.

Thì ra Chúc Luyện có môn Độc Sa chưởng công rất ư lợi hại, mười ngón tay của y hằng bữa ngâm trong chất nước miêng của rắn độc hòa hợp với những vị thuốc rất đặc biệt, mỗi khi chộp trúng da thịt kẻ địch nguy hiểm như bị rắn độc cắn phải vậy.

Châu Bá Thông khẽ lắc mình một cái tránh khỏi, đoạn kêu to :

- Chu choa! Chộp chệch, xí hựt!

Miệng nói, chân lẹ làng thoát bước theo thể “Bàng Long Nhiễu Bị” (rồng đoàn quanh bước) luồn mình dưới bên tay của đối phương, chui tọt ra ngoài

Chúc Luyện thấy Châu Bá Thông cố ý trêu chọc mình, tức giận vô cùng, bèn đem môn Phục Hổ chưởng pháp, sở học bình sanh của mình ra tấn công liên tiếp hai thể “Kim Cang Phục Hổ”, rồi “La Hán Khóa Hổ” hai thể lại kẹp theo Độc Sa chưởng lực, nhanh mạnh dị thường.

Châu Bá Thông không chút nao núng, ung dung áp dụng ngay Thái Ất quyền pháp, dùng chiêu “Ô Long Bàng Thục” (rồng đen quần cây) và “Thần Long Nhập Hải” (rồng thần vào biển). Lấy rồng khắc chế cạp.

Chúc Luyện hai chiêu tấn công ra đều liên tiếp rơi vào khoảng không, chưa kịp thu tay về thì Châu Bá Thông thân hình thoát một cái, lại vang lên hai tiếng “Bốp!” “Chát!”, Chúc Luyện lại lãnh trọn thêm hai cái tát tay vào sau ót nên thân.

Hai chiêu này khá nặng tay khiến Chúc Luyện hai mắt như nổ đom đóm. Suýt tí nữa té chúi mũi xuống mặt đất!

Sáu đệ tử của Toàn Chân phái thấy vậy không khỏi buông tiếng cười to lên.

Chúc Luyện bị luôn hai lần tát tay, biết rõ tài nghệ của Châu Bá Thông rất kỳ diệu, chẳng còn dám ồ ạt tấn công nữa. Y lập tức biến đổi lối đánh, lấy thủ làm công, người y loạn xạ quay tròn xung quanh Châu Bá Thông như bánh xe gió.

Châu Bá Thông cười lên khảnh khách và mắng :

- Thằng giặc thú, ăn được hai tát tai rồi sợ sao mà chạy lồng lên như mắc phong điên vậy. Mi tưởng là chỉ thủ không công là tránh được đòn ư? Ha ha! Xem đây!

Nói đoạn chàng chùng ngay “Bát Diện Triều Phong chưởng pháp”, thoảng bên Đông, thoảng bên Tây, nhảy sang trái, vụt qua phải, quay tít theo thân hình của Chúc Luyện.

Chúc Luyện cảm thấy mắt mình như hoa lên, trước sau, phải, trái gì cũng có hình bóng Châu Bá Thông cả, chân tay liên cuồng cuồng không biết phải đỡ đâu tránh đâu, tức thì “Bình!”, “Chát!” hai tiếng, sau lưng bị Châu Bá Thông nện cho một quyền như trời giáng, má trái lại thêm một tát tai tá hỏa tam tinh.

Chúc Luyện gầm lên một tiếng như điên, phật ngược hai tay áo trở lên. Lòng bàn tay lộ ra ngoài, rồi từ lòng bàn tay vèo vèo bay ra hai vầng cát bụi đen sì như khói đèn, lao vụt vào người Châu Bá Thông.

Hai vầng cát đen ấy gọi là Độc Thiềm Sa, độc hại khó lường, phải dùng một trăm cái mặt độc của con thiềm thừ hòa trộn với lớp cát sạch lấy dưới ba mươi thước sâu cách mặt đất, phơi đủ trăm lần, cho nhuyễn thành bụi cát, những hạt cát ấy đen tuyền một màu óng ánh nhỏ hơn hột cát thường gấp mấy lần, nhưng có một chất độc cực mạnh, chỉ cần bám lên thân hình kẻ địch, lập tức nơi chỗ da ấy nổi lên một mụn đỏ như những mụn trên da cóc ngứa ngáy khó chịu vô cùng.

Không đầy nửa ngày, da thịt nơi chỗ ấy thối rữa biến thành chất nước, chảy đến đâu lở lói đến đó, da khít châu thân bị chất độc lan tràn thối rữa ra mà chết, do đó Chúc Luyện mới được giới giang hồ kính sợ đặt cho ngoại hiệu là “Độc Sa Thù”.

19. Toàn Chân Tam Tử Trở Tài

Nào ngờ Châu Bá Thông tuy tánh tình khỉ liếng, nhưng võ công vượt bậc hơn người, vầng cát độc của đối phương vừa tấn công ra, chàng lập tức tung mình nhảy vút lên cao như một cơn gió lốc, bay vượt quá đỉnh đầu của đối phương, rồi thừa lúc thân hình còn lơ lửng trên cao, chàng vội uốn lưng xoay người, hai chân một đạp, một đá, hai gót chân như điện chớp, đá mạnh vào “Mạch Môn” nơi sau lưng của đối phương.

Chúc Luyện rú lên một tiếng đau đớn, há miệng phun ra mấy ngụm máu, thân hình ngã chúi ra trước đánh “Bốp” một tiếng, rồi rơi lông lốc theo triền núi, lăn luôn mấy mươi vòng, may nhờ đựng nhằm một tảng đá lớn cản lại, y rên lên “Ừ, ừ!” hai tiếng, tay chân duỗi thẳng nằm bất động như chết.

Châu Bá Thông vỗ tay cười hăng hắc và nói :

- Tuyệt công phu! Tuyệt công phu, thế ấy nên gọi là “Rùa đen lặn quay”, sử dụng thật khéo léo vậy!

Gương mặt của Thiết Chương bang chủ sầm lại như chiếc bánh bao, chẳng nói chẳng rằng, tung mình nhảy vút ra trước, vung mạnh chiếc gậy hai đầu rắn, linh hoạt như hai con rắn le lưỡi điểm vút vào ngực Châu Bá Thông.

Thủ pháp của y nhanh như chớp, xuất chiến lại đột ngột chẳng ai ngờ, nhưng bản lĩnh của Châu bá Thông cũng chẳng kém, xoay tròn thân hình, tránh khỏi đầu gậy, lật tay vung ra phản công một chiêu “Bàn Vân Kiến Nhật” (vạch mây thấy trời) năm ngón tay tựa như năm chiếc móc, chộp vào phần gậy định đoạt lấy khí giới của đối phương.

Nào ngờ cây song xà trượng của Thiết Hưng kỳ lạ khác thường, y đột nhiên hất mạnh cây song xà trượng về phía tả, tức thì hai chiếc đầu rắn nơi chót gậy bỗng vươn dài ra hơn một thước.

Thì ra nơi phía dưới hai chiếc đầu rắn có gắn lò xo, chỉ cần quật mạnh cây gậy, hai đầu rắn sẽ bị lò xo đẩy mạnh bay vút ra nhanh như tên bắn mổ thẳng vào cườm tay hữu của Châu Bá Thông rồi tụt trở về đầu gậy ngay.

Châu Bá Thông cảm thấy nơi cổ tay đau nhói một cái như bị Ong vò vè chính phải Không khỏi giật mình kinh hãi, vừa định lật tay tung ra một chưởng phản kích thì Thiết Hưng đã nhảy lui trở ra sau rồi cất giọng lạnh như đá :

- Tôn giá khỏi cần ra tay nữa mau trở về sửa soạn hòm rương là vừa!

Châu Bá Thông khể củi đầu xuống nhìn, thấy cườm tay hữu gần nơi ngón trở thủng sâu hai vết thương nhỏ như hạt gạo, nhưng nơi miệng vết thương rỉ rỉ chảy ra chất máu bầm không đau lắm, chỉ lạ một điều nơi da thịt xung quanh vết thương cảm thấy ngứa ngáy vô cùng.

Thì ra hai chiếc đầu rắn giả nơi chót gậy của Thiết Hưng mừng tượng con rắn giả trong cây đàn Thiết Chanh mà Âu Dương Phong đã dùng để ám toán Ngọc Động chân nhân trên núi Mãng Thương sơn khi xưa. Trong đầu rắn cũng có hai cái nanh độc, có thể tự động cắn người, nơi hai nanh rắn có tẩm chất độc được cực kỳ mãnh liệt, nếu bị cắn trúng cũng không khác nào bị rắn độc mổ phải, trong vài giờ đồng hồ sau là độc tố sẽ phát lên và chết không phương cứu chữa...

Châu Bá Thông thấy tình hình nơi vết thương biết rõ Thiết Hưng không phải nói dọa, chàng cả giận nhảy chồm lên miệng quát mắng như sấm :

- Thằng giặc thói! Đường đường một Bang chủ như mi mà lại đánh lén hại người, ta Châu Bá Thông cùng liều mạng với mi!

Nói đoạn, tung mình định nhảy bổ đến tấn công Thiết Hưng.

Trong lúc thân hình của Châu Bá Thông vừa cất lên khỏi mặt đất, trong cái tích tắc sắp nhảy vồ đến Thiết Hưng thì từ phía bên hông có tiếng gió lạ, rồi có bóng người xẹt vút ra trước, giơ tay chộp lấy cổ áo Châu Bá Thông và quất lớn :

- Sư đệ! Tính mạng cần yếu hơn. Không nên hành động lỗ mãng, phải nghe lời tạ chỉ bảo!

Dứt lời, tay nghịch mạnh một cái, khiến Châu Bá Thông phải loạng choạng thối lui ra sau.

Người nắm cổ áo Châu Bá Thông kéo lại không ai khác hơn là Trùng Dương, chàng kéo Châu Bá Thông trở ra phía sau xong, tiến sấn bước tới mặt Thiết Hưng, làm tấm bình phong ngăn chặn giữa hai người rồi nói tiếp :

- Thương tích của sư đệ chứa hại gì, hãy xếp bằng ngồi yên, vận khí cho “Tam hỏa tụ đỉnh” là “Ngũ tâm hướng thiện” theo phép tọa công của Toàn Chân phái chúng ta!

Châu Bá Thông nghe sư huynh nhắc đến khẩu quyết tọa công của Toàn Chân phái, lập tức hai đầu gối quỳ đánh cộp xuống mặt đất ngoan ngoãn ngồi tĩnh tọa để vận khí đẩy chất độc ra.

Trùng Dương cũng ngồi xếp bằng đối diện với Châu Bá Thông, thái độ chàng ung dung như chẳng nhìn thấy Thiết Chưởng bang chủ và mấy trăm bang chúng đang hầm hừ phía sau lưng.

Chàng nhẹ nhàng giơ bàn tay hữu ra nắm lấy Khúc Trì huyết nói cườm tay hữu bị thương của Châu Bá Thông, tay tả của chàng cũng cầm lấy ngón tay giữa của cánh tay bị thương.

Không đầy một khắc công phu, Châu Bá Thông cảm thấy một luồng hơi nóng từ người Trùng Dương chuyển sang lòng bàn tay hữu mình, tiếp theo đó hơi nóng bốc lên cánh tay, bộ phận bị tê dại lúc này đã thấy máu huyết dần dần di chuyển.

Rồi chỗ vết thương nhỏ như hai hột gạo lúc này, bỗng mở lớn và kể máu đen từ miệng vết thương rỉ rả tuôn ra rơi trên mặt đất.

Không đầy thời gian một tuần trà, tia máu đen đã dần dần biến thành máu đỏ, Châu Bá Thông cảm thấy trong người như cất được gánh nặng, đỉnh đầu như bị ai để một chảo nóng lên trên, hơi nóng hừng hực bốc lên như hơi khói, Trùng Dương khi ấy mới đứng phắt dậy gọi lớn :

- Sư đệ nên trở về nghỉ ngơi một chút đi!

Thiết Hưng đứng bên cạnh mục kích Trùng Dương giúp sư đệ trị liệu vết thương độc, hần hết sức kinh hãi phục thâm, hần không ngờ gã Trùng Dương này lại biết sử dụng “Ngạc khí công phối huyết pháp” và bản lĩnh “Ngạc khí công phối huyết pháp” này đem ứng dụng vào phương diện vô thuật thì thành môn thần công “Cách Sơn Đả Ngưu”. Trước tiên tự mình phải luyện cho đầy đủ “Tiên thiên khí kinh” vào người rồi truyền qua thân hình của đối phương đoạn hòa hợp khí kinh của mình với chân khí đối phương thành một, sau đấy mới dùng luồng chân khí vừa hòa hợp ấy đẩy máu độc xà, độc tố ra ngoài vết thương.

Loại công phu ấy rất hiệu nghiệm đối với loại ám khí có chất độc, bất luận với chất độc của ám khí lợi hại đến bậc nào, nếu biết dùng công phu ấy thì không đầy thời gian tuần trà chất độc sẽ lập tức bị đẩy rả khỏi thân thể theo vết thương chảy ra ngoài.

Nhưng khi vận dụng phương pháp trị liệu ấy người bị độc thương cũng phải tuyệt đối tinh thông môn khí công mới được, chứ người bình thường thì không sao chữa chạy khỏi chết.

Châu Ba Thông từ nhỏ cùng Trùng Dương sớm tối luyện võ, đối với môn vận dụng khí công tất nhiên là rất thành thuộc cho nên không mấy phí sức lắm đã giúp Châu Bá Thông đẩy chất độc ra khỏi châu thân. Mấy trăm bang chúng của Thiết Chưởng bang thấy rõ tình hình như vậy đều trợn mắt há mồm lẽ lưỡi hít hà không ngớt. Thiết Hưng thấy bản lĩnh của Trùng Dương siêu tuyệt đến thể ấy càng thất đảm hồn kinh, vì hai chiếc nanh độc nơi đầu song xà trượng của y đã dùng loại độc dược rất mãnh liệt, một khi đánh trúng được đối phương dù y có lòng thiết đem thuốc giải ra cứu chữa cũng phải dùng thuốc cao thoa khắp người trên bảy tám lần, ngoài ra phải uống thêm trên ba mươi thang thuốc, mới mong bảo toàn tánh mạng, lại còn phải tĩnh dưỡng thêm ba bốn ngày mới có thể lành hẳn.

Nhưng đây Trùng Dương không đầy thời gian một một bữa cơm đã trị liệu cho Châu Bá Thông lành lặn như thường, thử hỏi y làm sao mà không tức giận được?

Trùng Dương sau khi điều trị cho sư đệ song lập tức quay sang đối diện với Thiết Hưng, cười như sắt lạnh và nói :

Thiết Chưởng bang chỉ nghe danh không bằng thấy người! Tài ám toán của Bang chủ thật quả cao minh ít ai sánh kịp.

Chàng vốn là một người học đạo, tánh nết khiêm cung ôn hòa ít khi nào giở giọng châm biếm một ai Nhưng hôm nay chàng thấy Thiết Hưng thủ đoạn đê tiện, lòng dạ lại ác độc, nên mới buột miệng nói ra những lời cay độc như thế khiến cho Thiết Hưng dù da mặt có dày như tấm vách tường cũng phải bưng bưng lửa thẹn.

Y thẹn quá sanh giận, động mạnh cây song đầu xà trượng xuống đất đánh cốp một cát đoạn quát to :

- Trùng Dương, mi tại Đồng Quan đánh thương thủ hạ của ta, thì hôm nay ta hạ độc thủ với sư đệ mi, vậy là trừ, không ai thua kém ai, mi còn oán trách nổi gì chứ? Lại đây, ta và người cùng quyết một phen sống mái!

Trùng Dương “Hừ” một tiếng, không thèm trả lời, chàng vẫy tay phía sau ra dấu cho sáu đệ tử đến gần bên chàng và lên tiếng bảo :

- Mã Ngọc, Xử Cơ, Xử Đoan ba người ra đây!

Ba thiếu niên đạo sĩ Mã Ngọc, Xử Cơ, Xử Đoan đồng ứng tiếng bước ra đứng trước mặt Trùng Dương chờ lệnh, Trùng Dương chỉ tay nói :

- Vị Thiết bang chủ này võ công quán chúng, đức cao vọng trọng, ba đồ đệ đã theo ta học hỏi mấy năm nay chưa thử tài với ai lên ngày hôm nay khá tua ngoan ngoan, thỉnh giáo Thiết bang chủ một vài tuyệt kỹ.

Lời ấy nghe qua dường như suy tôn, nhưng bên trong cay độc mười phần còn ẩn ý một sự khinh nhờn quá mức. Vì thân phận Thiết Hưng đường đường là một Bang chủ với địa vị của Trùng Dương vẫn tương đồng, ít ra phải Trùng Dương chính mình ra đấu y mới không mất sĩ diện nhưng Trùng Dương lại cố ý kêu ba đồ đệ ra thử tài với y Phải chăng là một sỉ nhục cho y

Thiết Hưng giận tức tột cùng, dùng giọng mũi “Hừ” lên một tiếng cực lớn trong đám bang chúng liền bước ra ba người, đồng thanh kêu lên :

- Thừa Bang chủ, đừng hạ mình ra đấu với bọn chúng mà nhẹ thể Thiết Chưởng bang của chúng ta, hãy nhượng cho chúng tôi đến thỉnh giáo bản lĩnh của đệ tử Toàn Chân phái!

Ba người này là hảo thủ hạng nhất của Thiết Chưởng bang, người đi đầu là Trung Phong Mãng Hầu Thắng Phương, người thứ hai là Kim Nhân Mãng Tiêu Thiên Đình, và người đi sau cùng là Xích Bối Mãng Chu Hồng Nghĩa, trong Thiết Chưởng bang thường gọi chúng là Tương Tây Tam Mãng, thủ đoạn ác độc có tiếng, và võ công cũng rất cao cường.

Thiết Hưng thất ba người bước ra rất hợp với ý mình nên vội thâu song đầu xà trượng về, thối lui ra sau đoạn quát lớn :

- Ba anh em mau bước ra đây, giết quách ba thằng lỗ mũi trâu ấy cho ta!

Tương Tây Tam Mãng liền vang lên một tiếng rồi đồng phi mình nhảy vút ra trước. Truy phong Mãng Hầu Thắng Phương đón Khưu Xử Cơ, Kim Nhân Mãng Tiêu Thiên Đình lựa Mã Ngọc còn Xích Bối Mãng Chu Hồng Nghĩa thì bỏ nhào tới trước mặt Đàm Xử Đoan. Tam Mãng phân ra giao đấu với Toàn Chân tam tử.

Trong Tam Tử có Khưu Xử Cơ là người ghét kẻ ác như người thù. Chàng thấy nhân vật của Thiết Chưởng bang từ Thiết Hưng trở xuống tên nào tên ấy miệng chuốt mắt lơnh cử chỉ ngôn ngữ đều đầy tà khí, nên đã quyết ý chém giết cho thỏa tay, để cho địch thủ nếm mùi lợi hại

Khưu Xử Cơ liền án kiếm theo quyết “Thanh Loan Triển Dực”. Hầu Thắng Phương múa tít cây bồng Kim Tơ Thằng Xà “Soạt” một tiếng sử dụng ngay thế “Thâm Phụng Di Sào” tấn công vào hạ bàn đối phương.

Nào ngờ cây Thằng Xà Bồng vừa vung ra cảm thấy trước mặt bạch quang thấp thoáng hơi lạnh tỏa bay Khưu Xử Cơ đã nhanh nhẹn theo kiếm quang xông tới Truy Phong Mãng chợt nghe bàn tay hữu đang cầm bồng hơi nhói một cái năm ngón tay đã bị chém đứt tới bàn đau thấu tim phổi rên lên một tiếng :

- Ôi cha!

Rồi cơ hồ muốn ngất nhào xuống đất.

Thì ra Khưu Xử Cơ sử dụng kiếm quyết theo chữ “Niêm” là một tuyệt chiêu của Toàn Chân Thái Ất kiếm pháp, bồng của đối phương vừa tới, Xử Cơ liền truyền kinh lực vào mũi kiếm, rồi một “kiềm” một “dẫn” khiến cho ngọn bồng của đối phương trệch qua một bên, tiếp theo bồng như người róc mía, chém đứt năm ngón tay của Truy Phong Mãng trong thời gian tíc tắc.

Chàng chỉ cần tấn công thêm một kiếm, thì lưỡi kiếm Thanh Phong dài ba thước kia sẽ đâm lủng ngực kẻ địch ngay Nhưng luật đạo gia không thể mỗi chốc động lòng háo sát, hơn nữa trước mặt sư phụ Xử Cơ càng không dám buông lung, nên chỉ vung nhẹ chân trái lên thưởng cho Truy Phong Mãng thêm một cước văng xa hai trượng ngoài

Trong khoảnh khắc mà Truy Phong Mãng bị đánh bại và văng ra xa khỏi vòng chiến, thì Kim Nhân Mãng, Xích Bối Mãng cũng đồng lượt bị thảm bại

Kim Nhân Mãng Tiêu Thiên Đình vừa tiến tới bên Mã Ngọc y đã dụng ngay thế “Loạn Chuyển Tụ Vân”, múa tít hai cái móc “Hổ đầu song câu” nhắm ngay hai bên cổ của Mã Ngọc móc mạnh, tính Mã Ngọc trầm tĩnh hơn Xử Cơ, chàng vung kiếm theo thế “Phát Vân Kiến Nhật”, một thủ một thủ một “nghinh”, “kinh” “coong” hai tiếng, đom đóm lửa tủa bay, song câu của địch thủ đã bị trường kiếm của chàng đánh bật trở lại Kim Nhân Mãng cảm thấy hổ khẩu ray tê dại, thẳm kêu một tiếng “Không xong” vừa định trầm mạnh đôi hổ đầu câu đánh tạt từ trên xuống để mượn sức nhảy ra ngoài, nào ngờ, trước mắt ánh sáng lạnh hoa lên, mũi kiếm của Mã Ngọc đã kề sát yết hầu

Kim Nhân Mãng cảm thấy chất thép sắc lạnh như băng điểm vào giữa cổ, diếng người đành nhắm mắt chờ chết, chợt nghe Mã Ngọc trầm giọng quát :

- Bản lĩnh của người còn non lắm ta không thêm giết mi cho nhơ gương, rút về cho mau!

Nói đoạn thâu nhanh mũi kiếm, Kim Nhân Mãng thoát chết hổ thẹn lùi thối trở về bốn trận.

Xích Bối Mãng sử dụng thanh Nhạn Dực Chiết Thiết đao nhảy bổ đến trước mặt Đàm Xử Đoan, đao quang lấp loáng che khắp đỉnh đầu, ngọn Chiết Thiết đao từ trên cao bổ mạnh xuống đầu Đàm Xử Đoan theo thế “Trù Phách Ngũ Nhạc”, vù một tiếng xé không gian, kinh lực mạnh tựa một trái núi chập xuống.

Đàm Xử Đoan không chút bối rối, đứng im chờ lưỡi đao gần sát đỉnh đầu, liền uốn tròn thân hình theo thế “Du Phong Ngọa Tâm” lướt tránh ngọn đao một cách nhẹ nhàng. Xích Bối Mãng lập tức trầm mạnh cổ tay theo đà đao đang xuống, biến thành thế “Quyền Để Phan Vân” chém vọt vào chân đối phương. Đàm Xử Đoan vội bước xéo ra trước một bước tránh khỏi thế đao, rồi nhanh như cắt, đâm thẳng lưỡi kiếm vào ngực đối phương.

Xích Bối Mãng không ngờ kiếm pháp của đối phương quá ư thần tốc, giật mình kinh hãi, định dùng thế “Phong Đảo Liệu Chi” để tránh ra ngoài Ngõ đầu thế kiếm của Đàm Xử Đoan vừa hư vừa thực, kiếm hoa tủa tròn một vòng theo chiêu “Thiết Tỏa Hoàn Giang” mũi kiếm đã khoét trên cánh tay của Xích Bối Mãng một lỗ tròn như cái hang chuột máu vọt ra như suối, Xích Bối Mãng la “Ái” lên một tiếng ôm cánh tay rên rỉ thối ra sau

Tam Mãng phân đấu với Tam Tử, trong khoảnh khắc đã phân rõ thắng bại

Mã Ngọc và Khưu Xử Cơ hai người với một chiêu kiếm pháp đã đánh bại Truy Phong, Kim Nhân Nhị Mãng, còn Xích Bối Mãng ý tài tự thị, không hiểu ý tốt của Đàm Xử Đoan nên qua chiêu thứ hai liền thích cho một mũi kiếm sâu hoắm vào cánh tay mặt, mới chịu bại thối lui Bang chúng của Thiết Chưởng đều ngăn người kinh hãi vô cùng.

Thiết Hưng không ngờ đồ đệ của mình chỉ là đồ ăn hại, mới giao đấu một chút đã ôm đầu rút lui, nếu đối phương không nương tay cho thì Tương Tây Tam Mãng đã thành ba cái xác không hồn.

Và trong khoảnh khắc ấy Thiết Hưng đã thấy rõ thực lực của đối phương, thật đúng như lời đồn đại, kiếm pháp của phái Toàn Chân quả là thế gian hãn hữ

Thảo nào Trùng Dương không thêm ra tiếp chiến với mình mà chỉ kêu ba đồ đệ ra giao đấu

Trong lòng đang bồi hồi tức giận chợt nghe Trùng Dương cười và nói :

- Thiết Chưởng bang chủ, bản đạo kêu ba đồ đệ ra thỉnh giáo với Bang chủ, bề ngoài tuy có bất kính nhưng bây giờ có lẽ Bang chủ đã hiểu rõ vì sao rồi!

Lời nói của Trùng Dương vừa rồi còn cay độc hơn cả lời nhiếc mắng, khiến Thiết Hưng khí giận bốc sôi, động mạnh cây song đầu xà trượng xuống đất, cười nhạt và nói :

- Dưới tay tướng mạnh không bình yếu dưới trướng danh sư chẳng sĩ hèn!

Được lắm, để Thiết mỗ thỉnh giáo vớt ba vị cao đồ của nhà ngươi

Lúc này hần đứng bên ngoài lượt trận, y thấy bản lĩnh của Đàm Xử Đoan kém nhất, nên vung tít cây xà trượng thành hình vòng tròn lớn nhỏ như cái miệng tô, chợt biến đầu gậy thành chiêu “Tiểu Chỉ Thiên Nan” thích mạnh đầu gậy vào ngực Đàm Xử Đoan nhanh như điện chớp.

Đàm Xử Đoan vẫn đứng im bất động, thấy đầu gậy đã gần tới thân mình, Mã Ngọc, Xử Cơ hai người thừa kế địch bất ý phân ra hai bên xông tới, hai thanh trường kiếm như hái con giao long quấy khuấy nhấm tả hữu hai sườn của địch đâm tới, Thiết Hưng vội hồi tượng phong kín thân hình, Mã, Khưu hai người liền lui trở lại Đàm Xử Đoan vũ lộng thanh trường kiếm thành một đường sáng bạc chém mạnh vào lưng địch thủ một chiêu “Xuân Vân Tả Triển”. Thiết Hưng vội tung bổng thân hình, nhảy qua đỉnh đầu Đàm Xử Đoan, xà trường quạt mạnh trở xuống, đầu tượng điểm vào Thái Dương huyết của Mã Ngọc, đuôi tượng thích vào “Huyền Khu huyết” của Khưu Xử Cơ một chiêu phản công hai người, nhanh như sao xẹt!

Mã, Khưu hạt người sử dụng ngay thân pháp “Phân Hoa Phát Liễu” tràn qua tránh lại lướt khỏi đầu gậy của đối phương. Trùng Dương thấy bản lĩnh của y siêu việt cũng nức lòng khen thầm.

Thiết Hưng giao đấu với Toàn Chân tam tử chỉ có một chiêu đầu, thì biết đối phương sử dụng “Liên vi chiến pháp” bọn chúng ba người đầu đuôi ương ứng, liền kết thành một khối, một tiến một thoái liên tiếp tấn công, phối hợp rất chặt chẽ. Thiết Hưng quát to một tiếng :

- Khá lắm!

Xà tượng trên tay liền biến nhanh theo “Phong Ma tượng pháp” của Lỗ Trí Thâm đảo trên phạt dưới, loang loáng quay tròn, tượng pháp đến lúc nhanh tới cực độ, bóng tượng che kín khắp nơi thành một tượng sơn tựa như đôi long xà bay lộn giữa trời “Phong Ma tượng pháp” của y bề ngoài tuy như trò múa rối, chỉ đông rồi về tây không thành chiêu thế gì cả, nhưng bên trong bao hàm sáu chữ quyết “Mạc”, “Đã”, “Bàn”, “Giao”, “Tỏa” “Kiền” hai chiếc đầu rắn bằng sắt trên mũi tượng cứ thỉnh thoảng bật khỏi lò so bay nhanh tới trước đập vào mình đối phương.

Nhưng Toàn Chân Tam tử không chút bối rối, ba người ba thanh trường kiếm tạo thành một khối kẻ công người thủ bên tấn bên thoái, liên liên tương ứng nhau nhanh như tia chớp xẹt vòng trời, bao tròn kín mít kẻ địch tựa lửa xanh trong lò luyện thép. Đấu hơn trăm hiệp vẫn không phân thắng bại

Thiết bang chủ dưới tay còn có hai Phó bang chủ, một người là Độc Sa Thử Chúc Luyện đã bị Châu Bá Thông đánh bại lúc nãy được đám bang chúng khiêng đi cứu chữa, còn lại một người là Hà Vĩ Châm Từ Quảng.

Y từ nãy giờ đứng lướt trận bên ngoài thấy Trùng Dương không chịu đấu với Bang chủ của mình mà chỉ nói ba đề tử ra ứng chiến, nư giận của y đã càn hồng, đến lúc thấy Bang chủ của mình đấu với ba gã thiếu đạo sĩ mà đánh không xuể, trái lại còn bị ba luồng kiếm quang của đối phương vây kín, tình hình có phần bất lợi Từ Quảng càng thêm nóng nảy, chỉ sợ Bang chủ sơ hở một chút là có thể bị hại dưới kiếm của ba gã thiếu niên đạo sĩ kia, thì uy danh của Thiết Chưởng bang sẽ không còn gì, mà rồi bọn người của y cùng không còn mặt mũi nào mà ngang dọc với giang hồ võ lâm nữa nên y liền cất tiếng quát đám bang chúng :

- Chúng bây còn đứng làm gì? Có mau xông tới giết sạch đám yêu đạo tạp nạp kia không?

Bang chúng Thiết Chưởng bang tuy có trên năm trăm người, nhưng lúc này thấy Trùng Dương với mộ ngón tay chỉ ra mà đẩy ngã được phiến đá to, rồi thấy Toàn Chân tam tử chỉ có một chiêu mà đánh bại Tương Tây Tam Mãng, bọn chúng tự biết người chúng tuy đông nhưng cũng chẳng làm được gì nên thân, vì bản lĩnh hơn kém nhau quá xa, không khác nào lấy trứng đem chọi đá! Nên khi nghe tiếng quát tháo của Từ Quảng mọi người đưa mắt nhìn nhau, khiếp hãi không dám tiến tới

Từ Quảng cả giận “Hừm!” một tiếng, rút phăng chiếc roi “Hai mãng trường tiên” ra “Vút, vút” hai tiếng, đánh ngã hai bang chúng đứng gần nhất, rồi lên tiếng mắng :

- Đồ ăn hại, nuôi quân ngàn ngày, chỉ dùng một thuở, Bang chủ nuôi chúng bây no cơm ấm áo để chúng bây phê phôn ra đứng nhìn Bang chủ bị nguy đây à? Mau mau xông lên!

Đám bang chúng hoảng sợ, đành riu riu rút binh khí ra la hét vang rân để lấy can đảm rồi ồ ạt xông lên chém giết.

20. Tuyệt Kỹ Khiếp Quần Hùng

Thấy đám bang chúng hùng hổ tiến lên, Vương Xử Nhất, Lưu Xử Quyền, Tôn Bất Nhị ba người định rút kiếm tiến lên, Vương Trùng Dương ngăn lại nói :

- Các đồ đệ không nên tiến nữa, vì bọn chúng còn có răn độc! Để sư phụ đối phó được rồi!

Nói xong liền cúi mình xuống, hai tay hốt hai nắm đá vụn phát nhẹ cây phát trần trên tay, thân hình như một con chim đại bàng từ trên nửa không vút xuống nhanh như một trận cuồng phong bay xẹt vào giữa đám đông bang chúng.

Lúc đám bang chúng ào ạt tiến lên, thì bầy rắn khi nãy cũng lúc nhúc di động bò nhanh đến gần Mã, Khu, Đàm ba người Trùng Dương thấy rõ như thế liền hú lên một tiếng lãnh lót, ném mạnh hai nắm đá vụn hay vào bầy rắn, sức mạnh của những viên đá bị ném ấy tựa như những viên thiết đạn khổng lồ trúng vào đầu rắn nát nhàu, trúng vào lưng rồi vai, gãy xương, bầy rắn bị đám mưa đá kinh khủng kia đã kích, hoảng sợ nhón nháo thối lui, lùi trốn bốn phía sạch trơn.

Thân hình Trùng Dương “Vút” một cái đã phi tới sát bên Thiết Hưng, phẩy nhẹ phát trần trên tay cản lấy xà trượng của đối phương rồi hất mạnh ra ngoài khiến Thiết Hưng không gượng được thối lui lia lịa ra sau hơn mấy bước.

Y chưa kịp đứng vững đã nghe Trùng Dương quát lên sang sảng :

- Thiết bang chủ, các hạ đem bang chúng đến đây để vấn tội bản đạo, giao phong nhau đã ba trận, sao các hạ chưa tự lượng mà rút lui đi

Thiết Chương bang chủ thẹn đến mặt đen càng thêm đen, lời của Trùng Dương không sai chút nào, mình đường đường một Bang chủ mà bản lĩnh không bì kịp đệ tử của đối phương còn nói gì đến chuyện giao tranh với Trùng Dương được!

Nhưng nghĩ lại, nếu rút lui nhục nhã như thế này, còn gì sĩ diện của Thiết Chương bang? Đã biết rằng là bại, nhưng bại cách nào cho dễ coi một chút để giữ chút ít thể thống mới được!

Nghĩ thế, Thiết bang chủ liền cả giận, nói lớn :

- Họ Vương kia, bản lĩnh của người quả thật cao cường nhưng nhà người chưa làm ta phục được!

Trùng Dương cười một hồi dài và đáp :

- Các hạ hãy ra lệnh cho thủ hạ ngừng tay, bản đạo làm cho các hạ bại đến xiểng liểng, dập đầu xuống đất mới thôi!

Bang chúng của Thiết Chương thấy Trùng Dương đã chịu ra tay, liền lật đật rút lui, nhưng có mấy gã hung hăng không tự lượng sức mình nhảy bổ đến tấn công Tam tử, chỉ trong nháy mắt đã bị Khu Xử Cơ lia kiếm đuổi chạy như giông.

Thiết Hưng nghe Trùng Dương bảo thế, cười khẩy một tiếng rồi quay sang quát đám bộ hạ :

- Bọn người mau lui xuống?

Chờ bọn thủ hạ lui xong, Thiết Hưng nói với Trùng Dương :

- Người định giao đấu với ta phải không? Được lắm, tuy ta biết rõ không phải là đối thủ của người, nhưng ta cũng cố gắng để lãnh hội vài chiêu tuyệt học của Toàn Chân phái người cứ đến.

Lời nói của Thiết Hưng vừa rồi tuy cứng rắn nhưng khẩu khí yếu xìu Trùng Dương cười thâm trong bụng, rồi xếp bằng tròn, ngồi ngay ngắn dưới đất, quay sang hỏi đồ đệ :

- Các người ai có khăn tay không? Mau đem ra đây ta có chuyện dùng!

Mã Ngọc, Khu Xử Cơ, Đàm Xử Đoan, đều rút khăn tay ra dâng cho sư phụ.

Trùng Dương đem ba chiếc khăn tay nối lại thành một như trò chơi hú tim, dùng ba chiếc khăn tay bịt kín hai mắt đoạn cột lại thật chắc. Thiết Hưng hết sức ngạc nhiên không hiểu Trùng Dương sắp giở trò quỷ thuật gì?

Trùng Dương bịt kín xong đôi mắt, dùng phát trần chỉ ngay Thiết Hưng và nói :

- Thiết bang chủ, bần đạo ngồi dưới đất dùng phát trần đấu với Bang chủ, nếu cây xà trượng trên tay Bang chủ điểm trúng vào người bần đạo một cái, hoặc chỉ chạm nhẹ vào quần áo của bần đạo thì kể như bần đạo đã thua! Hay là Bang chủ có thể bức bách bần đạo phải đứng dậy hoặc phải di động chỗ ngồi, cũng kể là bần đạo thua, điều kiện tỷ thí như vậy, Bang chủ có bằng lòng không?

Trùng Dương dám bịt mắt để giao đấu với đối phương, có mắt cũng như mù, như vậy cũng thiệt thòi lắm rồi, lại thêm ngồi dưới đất không được nhích mình, đứng dậy, càng bất lợi cho chàng rất nhiều

Thiết Hưng sững sốt đến cực độ, sáu đệ tử của Toàn Chân phái cũng ngơ ngẩn nhìn nhau, vì Thiết Hưng tuy bản lĩnh không bằng sư phụ, nhưng cũng là một Bang chủ oai danh, võ công đâu phải hạng tầm thường. Sư phụ quá rộng rãi như vậy, vạn nhất có điều sơ xuất, thì oai danh của Toàn Chân phái sẽ tổn thương rất nhiều

Nhưng Thiết Hưng nghe xong lại tỏ vẻ kinh sợ vô cùng. Vì trên bộ môn võ thuật có một môn công phu gọi là Bế Mục Hoán Chưởng. Lúc luyện Bế Mục Hoán Chưởng phải dùng khăn bịt kín hai mắt, rồi chỉ cây vào hai lỗ tai và cảm giác của thân thể, để nhận định phương hướng của địch thủ tấn công, tùy cơ mà ứng địch.

Môn công phu này chỉ có thủ mà không thể công, cho nên động tác rất trầm ẩn, quyền cước ít hay dùng đến, nhưng mà lúc xuất thủ lại nhanh chóng dị kỳ, chuyên về sự khóa chặt tay chân của địch thủ, chỉ cần nắm được là xương cốt gãy lìa

Thủ pháp ấy thường áp dụng trong đêm tối đấu nhau, hoặc trong thạch động hay mật thất, những chỗ tối đen không có ánh sáng, nếu gặp địch thủ tấn công một cách bất ngờ, đem công phu Bế Mục Hoán Chưởng này ra ứng chiến, nếu võ công được tinh diệu phối hợp với cảm nã thủ pháp, có thể cướp được khí giới của địch một cách dễ dàng.

Trước đám đông của mấy trăm bang chúng, Trùng Dương dám ngang nhiên đem công phu Bế Mục Hoán Chưởng ra thử thách như thế, Thiết Hưng càng suy nghĩ càng kinh hãi không cùng. Nhưng đối phương đã nhường chấp ý như thế, nếu y không dám giao đấu với địch thủ, thì còn chi oai danh của Bang chủ, cầm đầu một phái võ.

Nghĩ thế, y bèn động mạnh cây song xà trượng xuống đánh “Coong” một cái và nói :

- Hay lắm! Mi dám giao đấu với ta bằng cách này rõ ràng là mi không xem Thiết mỗ này vào đâu! Hừ! Để ta xem môn Bế Mục Hoán Chưởng công phu của mi tinh vi đến mức độ nào

Nói chưa dứt tiếng thì “Vù” một cái, song xà trượng của y đã điểm nhanh vào ngực đối phương. Trùng Dương nghe tiếng gió, biết song xà trượng của Thiết Hưng tấn công phía trước mặt, bèn ngồi thẳng lưng, thuận tay vung ngọn phát trần một cái, đuôi ngọn phát trần tua thành một vòng tròn độ hai thước cuốn lấy xà trượng của kẻ địch.

Thức ấy gọi là “Thiên Thân Đảo Khóa” (lưới trời đảo ngược) một thức trong Toàn Chân kiếm pháp mà Trùng Dương đem áp dụng vào cây phát trần.

Thiết Hưng vội hồi trượng trở về, rồi nhanh như một tia điện vụt mạnh trở ra tấn công vào eo lưng của đối thủ theo chiêu “Thám Hải Đồ Long” (dò biển giết rồng), Trùng Dương không chút bối rối, dùng cán phát trần từ trên tay hất chéo trở xuống thành thức “Thiết Tỏa Trầm Giang” kêu “Coong” một tiếng cây Long xà trượng của Thiết Hưng bị đỡ bật ra ngoài

Thiết Hưng hai lần xuất kỳ bất ý đột kích đối phương, nào ngờ Trùng Dương bản lãnh cao cường nên ung dung đón bắt một cách dễ dàng. Y cả giận liền quát to lên một tiếng, rồi biến nhanh xà trượng sử dụng Bát Tiên trượng pháp loang loáng bốn phương tám hướng tấn công Trùng Dương tới tấp, nhanh như gió cuốn mưa tuôn.

Mọi người đứng lượt trận bên ngoài chỉ thấy bóng một người bay tới nhảy lui thấp thoáng như hình rơi trong chiếc đèn kéo quân, cuồng loạn quay tròn. Còn một người thì ngồi im bất động như bụt tượng chùa quang, chỉ trong khoảnh khắc hai người đã giao tay nhau trên ba mươi chiêu

Thiết Hưng thấy cây phát trần của Trùng Dương phòng vệ kín mít bốn phương, hễ đâm trái đỡ trái, đâm phải đỡ phải, cây song xà trượng của mình như đụng phải tường đồng vách sắt. Thầm suy tính nếu đánh mãi như thế này thì địch khỏe y mệt, dù cho không bại, nhưng cũng mệt hà hơi Y bỗng nhiên quay ngoắc thân hình, vòng ra phía sau lưng Trùng Dương, hư một trượng, thực một trượng, y liên tiếp tấn công ra bốn thể hư khiến Trùng Dương phải liên tiếp vung phát trần ra đón đỡ vào khoảng không mà không chạm được trượng của đối phương.

Thiết Hưng chỉ chờ dịp ấy là nhanh như chớp giơ cao xà trượng dồn tất cả sức mạnh đâm thẳng vào “Mệnh Môn huyết” nơi giữa sau lưng Trùng Dương theo thể “Tiên Hạc Tróc Ngư” (hạc tiên dớp cá) đồng thời rung mạnh thân trượng điều khiển cho hai chiếc đầu rắn nơi đầu trượng bật vút ra ngoài mổ mạnh vào sọ Ót của Trùng Dương, một chiếu biến thành hai thức nhanh ảo khôn lường khiến cho sáu đệ tử của Toàn Chân phái đều thất thanh kêu lên :

- Chết rồi! Lần này sư phụ bại rồi!

Nào ngờ Trùng Dương cười dài một tiếng, rồi nhanh nhẹn ném mạnh chiếc phát trần bên tay tả ra khỏi tay, đuôi phát trần như có người điều khiển xòe ra như chiếc dù cuốn tròn lấy đầu xà trượng.

Cái ném ấy bề ngoài trông rất nhẹ, nhưng kinh lực hùng mạnh phi thường, thiếu chút nữa là hất Thiết Hưng té nhào xuống đất. Và trong khi Thiết Hưng còn loạng choạng chưa đứng vững, Trùng Dương đã ung dung thâu cây phát trần trở về tay, đồng thời vận dụng Nhất Dương chỉ vào ngón tay mặt chỉ trái ra phía sau, nhưng may là chàng còn chút lòng hiếu sinh hèn chỉ sử dụng có ba thành chân lực vào cái chỉ ấy

Thiết Hưng đột nhiên thấy trước ngực đau nhói một cái, huyết “Khí Môn” dường như mũi kiếm soi vào đau buốt đến tim phé. Y la lên một tiếng :

- Ối cha!

Rồi loạng choạng thối lui lia lịa ra sau mười mấy bước thân hình lảo đảo lắc lư như một kẻ say rượu, buông rơi cây xà trượng té “bộp” xuống đất không thể đứng dậy nổi

Bọn bang chúng của Thiết Chuông bang cả kinh lầm tưởng Bang chủ của mình trúng phải ám khí của đối phương nên hô lên một tiếng, ồ ạt xông tới trước.

Hà Vĩ Chân Từ Quảng tức giận không kịp phân biệt đen trắng quát lên một tiếng thật lớn hai tay vận sức bắn ra liên tiếp sáu mũi Độc Hà Châm tấn công Trùng Dương. Mũi Độc Hà Châm ấy nhỏ li ti như sợi lông, nhưng dài đến năm tấc, được nhét trong cái ống đồng tựa hình như còn một cây, mỗi ống nhét ba mũi, chỉ cần vung tay một cái, trong ống liền có cơ quan đẩy mạnh, ba mũi độc châm sẽ bị bắn vút ra, đối phương trúng phải là chết không phương cứu chữa

Từ Quảng được giới giang hồ đặt cho uy hiệu Hà Vĩ Châm là nhờ môn ám khí đặc biệt ấy. Nào ngờ độc châm vừa bay ra chưa phạm tới thân hình Trùng Dương đã thấy Trùng Dương phẩy nhẹ tay áo một cái và lạ thay, sáu mũi độc châm đang thẳng đường bay tới vun vút, bỗng kêu lên vù vù xoáy tròn một chỗ như sáu chiếc chong chóng, rồi đột nhiên quay đầu bay trở về hướng Từ Quảng.

Trong lúc bất ngờ không kịp phòng bị, Từ Quảng bị trúng hết mấy mũi Loại độc châm này khác hẳn với những loại ám khí khác, vừa trúng vào người là lập tức hít sâu vào trong thịt chất độc liền theo huyết mạch chạy ngược lên tim, chỉ trong chớp mắt là tính mạng không còn. Trừ khi có sẵn đá nam châm bên mình, kịp thời phong bế huyết mạch thì may ra mới có thể bảo toàn tính mạng được.

Cho nên Từ Quảng vừa trúng phải độc châm của mình liền ngã nhào xuống đất, dãy dụa kêu la có mấy tiếng là dốc tố đã phát ra, chết cấp kỳ tại trận.

Bọn bang chúng Thiết Chuông vừa sợ vừa giận, la hét ồ ạt tiến lên định liều mạng với Trùng Dương, vì theo luật lệ của bang hội trong giới giang hồ thì khi Bang chủ gặp phải hiểm nguy hay bị kẻ thù sát hại thì bang chúng phải có bốn phận không được tiếc rẻ tính mạng mình, xả thân bao vây kẻ địch, dù phải thịt nát xương tan cũng không hề hối tiếc.

Trùng Dương thấy thế liền quát lớn :

- Khoan đã! Ta không phải dùng ám khí, tánh mạng Bang chủ của các người vẫn không sao

Chàng nói đến đây vụt đứng ngay dậy, thần sắc hiên ngang凛凛, bọn bang chúng đang hung hăng như hổ đói, lập tức dịu xuống, mọi người dường như khiếp sợ trước chính khí ôn hòa, nhưng không kém oai vũ của Trùng Dương nên đồng loạt đứng im nhìn chàng mà không dám bạo động.

Trùng Dương chậm rãi bước đến trước mặt Thiết Hưng cười gằn và nói :

- Lúc nãy bản đạo đã hứa trước với mi là sẽ cho mi bại tới xiểng liểng mới thôi! Vậy bây giờ mi đã phục chưa Ta làm kẻ mù, mi làm người sáng, ta ngồi im để mi tấn công, nhưng rốt cuộc mi vẫn là kẻ bại Mi còn lời nào không phục nữa chăng?

Thiết Hưng bị Trùng Dương điểm ngay huyệt “Khí Môn” đau đớn không chịu được, trên ngực như bị tảng đá ngàn cân đè lên nghẹt thở gần như đứt hơi, đau thấu lên tận óc, nhưng vì khí môn bị điểm, nên không nói được. Y nghe Trùng Dương thốt ra những lời như vậy, vừa hổ thẹn vừa giận tức, tự nghĩ đối phương đã nói thế dù không phục cũng không được.

Nghĩ xong y liền miễng cường gật đầu, cái gật đầu ấy vô hình trung đã biểu lộ lòng khúat phục của y Trùng Dương mỉm cười dùng tay vỗ nhẹ vào ngực y, “Bộp” một tiếng. Lạ lùng thay! Thiết Hưng bị cái vỗ nhẹ ấy, liền nhảy mũi “Hách xì!” thật lớn, thân hình khôi phục như bình thường.

Trùng Dương lập tức thối lui ra sau, vòng tay thi lễ nói :

- Thiết bang chủ, chúng ta kẻ phương Nam người đất Bắc, biến kiếm đao thành nghĩa tri giao, xin Bang chủ nên sớm đưa bang chúng trở về Hồ Quang là phải hơn!

Thiết Hưng từ lúc thành tài đến nay, chưa khi nào bị bại như thế này, bây giờ bị địch thủ đánh cho xiểng liểng đến phải té bò dưới đất phần uất và nhục nhã biết để đâu cho hết. Nhưng võ công của Trùng Dương cao diệu hơn y gấp trăm lần muốn gỡ lại chút ít danh dự cũng không làm sao gỡ được, bởi thế y ngẩn người ngồi bẹp dưới đất tựa như hình cây, tượng gỗ, chợt nghe có vài bang chúng kêu lên :

- Bang chủ, Từ phó bang chủ bị tử thương rồi Thù này chúng ta không thể quên được.

Thiết Hưng hơi biến sắc, Trùng Dương liền nói :

- Chư vị hơi quá lời một chút, chỉ biết hận người mà quên đi lỗi mình. Lúc này tệ sư đệ bị Thiết bang chủ ám toán thiếu chút nữa là tuyệt mạng, nếu như bản đạo không dùng khí công thốt huyết pháp để chạy chữa thì đã chết rồi còn đâu

Và như vị Từ phó bang chủ kia lén dùng độc châm để ám toán bản đạo, nếu bản đạo không kịp dùng khí công để phản kích có phải đã chết vì độc thủ của y không?

Đây là tại Từ phó bang chủ tự chuốc lấy đại họa, chứ nào phải bản đạo cố tâm gây rắc rối sao cứ mãi xúi giục nhau để gây sự, thật không thức thời chút nào cả!

Thiết Hưng quay lại quát lớn :

- Chúng ta đã thua rồi, chết được như thế còn đỡ nhục nhã hơn! Lui mau!

Bọn bang chúng tuy nhón nháo bất bình nhưng sợ lệnh của Bang chủ, nên chỉ đành thu liệm thi hài của Từ Quảng, lùi thủi kéo nhau xuống núi

Trùng Dương cũng dắt sáu đệ tử trở về Yên Hà Động Khưu Xử Cơ bèn chấp tay thưa:.

- Bạch sư phụ, bọn Thiết bang chủ sau lần bại trận này thế nào cũng nuôi thù kết oán với Toàn Chân phái chúng ta đến tận xương tủy, nếu sau này trên đường giang hồ vạn nhất gặp phải bọn chúng, ta nên đối xử thế nào cho phải

Trùng Dương nói :

- Thì chỉ còn cách cậy vào võ công và khổ luyện của mỗi đồ đệ thôi Thầy đã nghĩ một phương pháp khảo sát võ nghệ của các đệ tử khi đã thành tài sắp rời sư môn, y như cách thức mộc nhân mộc mã và La Hán

Đường của chùa Thiếu Lâm, là mỗi khi đệ tử nào thấy sở đắc võ thuật đã đầy đủ, muốn hạ san, thì nhất định phải vượt qua Mộc Nhân Củng, dẹp trừ được chướng ngại mộc nhân mộc mã mới được phép rời chùa. Sau này thầy cũng phải chế ra một phương pháp mượn tượng như thế để thử nghiệm võ công của các con cho chắc chắn, rồi mới có thể cho các con xuống núi hành đạo được.

Tôn Bất Nhị liền hỏi :

- Thưa sư phụ, sư phụ sẽ dùng phương pháp nào để khảo sát võ công của chúng con?

Trùng Dương lắc đầu mỉm cười mà không trả lời

Chàng lại hỏi thúc các đệ tử tiếp tục việc mài mỏng chiếc hộp đựng Cửu Âm chân kinh.

Sáu đệ tử thay phiên nhau mài mãi, thời gian đã thấm thoát hơn năm, chiếc hộp mỏng manh làm bằng sừng tê giác kia càng ngày càng láng mịn hơn và đã mỏng đi hết phân nửa. Trùng Dương hết sức vui mừng vì nguyện vọng của mình sắp đến ngày thành tựu. Nhưng chiếc hộp càng được mài sâu vào thì chất sừng bên trong lại càng cứng rắn dị thường!

Sáu đệ tử của Trùng Dương liên tục mài thêm nửa năm trời, cảm thấy chất sừng rắn hơn đá không thể mài được nữa.

Cửu Âm chân kinh vẫn còn bao trùm trong vòng bí mật. Trùng Dương hết sức khổ tâm, chàng sức nghĩ lúc Hải Vân Tử làm chiếc hộp này, tất nhiên phải có phương cách cửa xẻ được sừng tê giác, nếu không, ông ta làm sao tạo thành chiếc hộp? Rất tiếc Hải Vân Tử đã chết từ hai trăm năm nay, không thể kêu ông sống dậy mà hỏi thăm cho rõ. Chàng cố nặn óc nghĩ ngợi hết mấy ngày đêm mới thấy được lẽ mờ hazy vọng.

Vương Trùng Dương nghĩ rằng, sừng tê giác là một loại rất quý trọng như ngọc châu, giá đáng liên thành. Những phú gia tầm thường ít khi mua nổi. Chỉ trừ ở Hoàng cung vương mới có mà thôi. Như vậy tất nhiên trong cung vua thế nào cũng có vật chế tạo bằng loại tê giác, thì tại sao Trùng Dương không đến Hoàng cung để dò hỏi cho ra phương thức cửa xẻ loại sừng tê giác này? Nghĩ như vậy, chàng quyết định tới để kinh một chuyến để dò hỏi cho được chuyện kia.

Chàng dặn dò sáu đệ tử coi chừng động phủ, một mình một ngựa lên đường đến kinh đô của Triệu Tống, nào ngờ vừa ra khỏi Tung Sơn chưa tới huyện Đăng Phong, bỗng thấy trên đường đi có vô số dân chúng chạy nạn, người nào mặt mày cũng lo âu sợ sệt, dắt díu trẻ thơ, tay bồng tay bế, chạy loạn về hướng Nam. Trùng Dương kinh hãi lắm tưởng đề Huỳnh Hà bị vỡ, nước sông Huỳnh tràn vào gây nạn thủy tai, cho nên bá tánh mới dắt díu đi tị nạn như thế!

Chàng vội tiến tới đón số người chạy loạn hỏi thăm.

Nào ngờ khi hỏi thăm, chàng nghe được một tin tức kinh thiên động địa :

quân Kim từ phương Bắc tràn đến tấn công đã xâm nhập Trung Nguyên, thế mạnh như chẻ tre, chúng đã qua khỏi địa đầu sông Hoàng Hà và sắp sửa sang sông để công hãm thành Biện Lương.

Quân Kim rất hung ác, đại quân kéo đến đâu là hãm hiếp phụ nữ, tàn sát và cướp bóc đến đấy, dã man hơn cả rợ Khiên Đơn năm xưa gấp mấy mươi lần, cho nên bá tánh dọc hai bên Hoàng Hà phải bỏ nhà cửa điền sản tản cư đến miền Nam.

Trùng Dương hết sức thất vọng, lần này chàng quyết đến kinh đô Biện Lương để dò la cho ra cách thức cửa xẻ hộp Cửu Âm chân kinh thì vừa đúng để kinh bị nạn binh đao, thật là xui xẻo.

Chàng toan quay về Tung Sơn nhưng sức nghĩ, tuy mình là đạo sĩ xuất gia, nhưng cũng là con dân của đất nước, triều đình gặp tai họa, nhân dân bá tánh trong cơn nước lửa dầu sôi, sao mình khoanh tay mà nhìn. Chàng cân nhắc một lúc rồi quyết định tiếp tục cuộc hành trình.

Càng hướng sâu về phương Bắc, càng mục kích những sự thương tâm, dân chúng chạy loạn càng ngày càng đông, chật cả đường đi. Qua khỏi huyện Lan Phong thì cảnh vật thay đổi một cách đột ngột vườn vắng ruộng hoang, khói bếp lạnh tanh không có tiếng chó sủa không một dáng người.

Thôn trấn, chợ búa bị đốt phá sập đổ điêu tàn, thỉnh thoảng bên vệ đường rải rác một vài thân người đứt đầu, thủng ruột. Không cần đoán cũng đủ hiểu đó là thành tích của đoàn quân khát máu để lại.

Trùng Dương càng thấy càng thêm phần nộ nhưng một sự việc làm chàng hết sức lạ lùng là từ Tung Sơn đến Lan Phong huyện, suốt một quãng đường dài, không hề thấy bóng dáng một tên lính Tống.

Trùng Dương thầm nghĩ nếu Kim binh quả đã bao vây Biện Lương thì các cánh quân phủ huyện không ít thì nhiều cũng đem binh đến giải cứu kinh thành, thế tại sao mình đi suốt một đoạn đường trên trăm dặm đến đây mà chẳng thấy một tên quân binh của Tống trào, chẳng lẽ kinh đô đã bị công phá và đại quân của nhà Tống đã bị hủy diệt toàn bộ rồi sao?

Trùng Dương nghĩ đến đây lòng hết sức kinh khiếp sợ hãi. Đi thêm hai chục dặm mới thấy dáng quân sĩ, nhưng không phải là quân binh của nhà Tống mà là đoàn quân kỵ mã của bọn Kim, từ toán hoặc tám hoặc mười người, giục ngựa xuôi ngược trên đường cái quan không ngớt.

Trùng Dương khó nhọc lắm mới tìm được một căn nhà tồi tá trong khói lửa của một nông phu, để tạm trú ẩn. Trong nhà có một lão già bị gãy chân đã hai hôm rồi không tìm được một chút cơm cháo gì đỡ lòng, đói nằm thoi thóp trên giường, Trùng Dương lập tức đem lương khô trong người ra cho ông lão già lết dạ.

Trùng Dương sau khi đút cho ông lão vài miếng cơm khô rồi dỗ cho ông lão ít ngụm nước lã. Ông lão dần dần tỉnh dậy. Trùng Dương mới hỏi han sự việc đã trải qua.

Thì ra trước đây mười ngày, Kim quân phá được thành Biện Lương, xua quân càn quét khắp hoàng thành còn bắt cả Huy Tông Thái Thượng Hoàng và đương kim Hoàng đế là Khiêm Tông cùng tất cả văn, võ triều thần, cung tần mỹ nữ trong cung trên ngàn người dùng xe trâu áp giải về phương Bắc. Biện Lương trở thành vô chủ, trật tự vì thế mà rối loạn khắp trong thành ngoài nội.

Thành Biện Lương rất kiên cố, hào rộng lũy cao, lương thực rất sung mãn, dù cho triều Tống có suy nhược cách nào, binh sĩ có ô tạp cách nào đi nữa, cũng có thể kiên thủ được một thời gian nhưng tại sao trước sau không đầy mấy ngày để cho quân Kim hạ được, đến nỗi vua chúa quan quân đều bị giặc bắt đi?

Nguyên vì Kim chúa đã cầu kết với Tống triều Thừa tướng là Trương Bang Xương làm nội gián.

Chờ quân Kim đến tấn công Hoàng Thành, Trương Bang Xương sẽ theo kế trong ứng ngoài hiệp, mở cửa thành cho binh Kim tràn vào, đập phá lăng miếu cung, bắt mất Tống triều hai chúa Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn từ lúc khai lập nhà Tống truyền lại con cháu không đầy một trăm năm chục năm thì bị cảnh quốc phá gia vong.

Tĩnh Khang là niên hiệu cuối cùng của triều đại nhà Tống vậy.

21. Thảm Biến Đời Tĩnh Khang

Trùng Dương sau khi rõ được biến cố của triều ca, thầm nghĩ tuy mình là một kẻ xuất gia không màng đến chuyện trần thế nhưng đã đến nơi đây thì cũng nên vào để kinh cho rõ sự thiệt hơn? Chàng liền từ già lão nông phu và để lại cho lão chút ít tiền bạc, lương khô rồi tiếp tục cuộc hành trình đến Hoàng cung. Trùng Dương đi không đầy nửa ngày là tới thành Biện Lương.

Đế kinh sau ngày bị quân Kim đánh phá, tiêu điều buồn bã, mây sầu phủ lấp núi rừng, rợ Hồ cười ngược dọc ngang khắp nơi. Nguyên soái của Kim quốc là Nghiêm Một Khát chiếm lấy Hoàng cung của nhà Tống thiết lập hủ tướng tại Tía Thần điện. Nơi ấy nguyên trước kia khi Tống Thái Tổ diệt Nam Đường, bắt được hậu chúa là Lý Lập mới cho xây lên tòa Đại Thừa điện ấy, để kỷ niệm một kỳ công vĩ đại của mình là bình định được cõi Giang Nam.

Bây giờ lại trở nên soái phủ của rợ Kim, thật là trò đời là cuộc bể dâu, thay đổi không ngừng. Trùng Dương càng nghĩ càng buồn cho thế sự. Bao nhiêu vương hầu phủ đệ đều thay đổi tên, văn quan võ tướng nào còn quyền luyến trào cử nếu không bị bắt thì cũng đào vong nơi khác, chỉ còn lại tên gian thần Trương Bang Xương cùng một số thuộc hạ chó săn chim mồi, mặt dạn mày dày cúi đầu thần phục ngoại bang cướp nước, ngày đêm đem hết mưu đồ vơ vét ngọc địa, cưỡng đoạt gái tơ cống hiến cho tướng lĩnh của giặc để đăng công.

Trùng Dương vốn là nho sĩ xuất thân, khí hăng máu nóng của nam nhi tính, vẫn còn thấy tình trạng đốn mạt như thế dựng mào, dựng râu, cầm hận kẻ buôn dân bán nước, nên quyết định đêm ấy sẽ thám do Hoàng

cung một phen xét tình hình trong cung nội ra sao...

Bọn Kim tuy phòng thủ Hoàng cung rất nghiêm mật, nhưng Trùng Dương là người bản lãnh siêu việt, đâu xem trò canh phòng ấy ra gì? Chàng vào tận cung đình, chẳng chút hao phí sức.

Cảnh vật trong Hoàng cung hoa lệ vẫn không có gì thay đổi nhưng sự tấp nập của cung phi đã khác xa xưa! Vua chúa, phi tần đã bị giặc bắt đưa đi đã đành, cho đến những thái giám trẻ tuổi hay những cung nữ có chút ít sắc lịch cũng bị binh tướng của quân Kim tranh nhau đem đi, chỉ còn lại vài tên nội thị, mấy nàng cung nữ xấu xí già nua đang run rẩy bầy hầu hạ người chủ mới ngoại bang.

Trùng Dương thám thính nội khổ của Hoàng cung nơi mà các triều vua chúa dùng để cất trữ châu báu quý giá, nhìn vào nội khổ thấy đèn đuốc vắng im, trống trống sạch trơn hoang lạnh như hang quỷ, bao nhiêu châu báu ngọc vàng đều bị quân Kim cướp đoạt sạch bách không chừa một món! Nước còn không giữ được, thì vàng bạc ngọc châu báu mong gì còn? Trùng Dương càng nghĩ càng cảm thấy lòng buồn bã vô cùng.

Trong lúc chàng đang bồi ngùi nhìn cảnh tang thương của Hoàng cung đổi chủ, bỗng nghe từ sau khổ phòng có tiếng một phụ nữ lớn tiếng van xin :

- Trăm lạy các gia gia tha cho tôi đã lớn tuổi rồi, đừng nên làm như thế!

Tiếp theo đó là một chuỗi cười thô bạo dâm dật vang lên, Trùng Dương giật mình vội phi thân đến chỗ phát ra tiếng động liền nhìn thấy một trò bỉ ổi đang diễn ra trước mắt.

Hai tên Kim binh gác cung điện đang hợp sức nhau vật một cung nữ nằm xuống giữa bụi hoa um tùm, và dùng cường lực để lột y phục dưới bán thân của nàng ả

Nàng cung nữ nọ tóc đã điểm trắng, xem lại thì là một cung nữ già nua đang cố hết sức dựa chống cự, nhưng hai tên Kim binh đang bị lửa dục thiêu đốt còn biết đẹp xấu là gì, nhất quyết gỡ cho được trò vô lễ để thỏa mãn thú tánh. Trùng Dương thỉnh lĩnh máu giận xông lên đầu, bèn nhẹ nhàng nhảy xuống, hai tay nắm chặt “Đại Chùy huyết” (nơi sau gáy) của mỗi tên, vận sức động đầu chúng vào nhau “bốp” một tiếng. hai tên Kim binh rống lên thảm thiết rồi ngã vật xuống đất chết tốt.

Trùng Dương cúi xuống nhấc bổng hai cái xác to lớn của hai tên Kim binh trông nhẹ nhàng như xách một con mèo, rồi chậm rãi bước đến bờ suối nhỏ quẳng mạnh hai cái thây ma xuống lòng suối mất tích.

Nàng cung nữ thấy rõ mọi sự, mới yên tâm đôi phần, vội quì ngay dưới chân Trùng Dương lạy như tể sao, miệng thì vái lia :

- Nam mô Lữ tổ tiên ông, tiểu nữ từ mười sáu tuổi đã khởi sự trường trai, bài thần vị của Ngài, ngày đêm cúng vái Không ngờ hôm nay Ngài hiển hiện Kim thân để cứu tiểu nữ! Nam mô Lữ đại...

Trùng Dương thấy cung nữ lầm tưởng mình là tiên ông Lữ Động Tân hạ trần, chàng vừa bực vừa tức cười, chuyện ấy, đối với chàng cũng không có gì đáng lạ vì Dụ Tông Hoàng đế xem Lão giáo như quốc giáo, cung nữ này bị giam kín giữa thâm cung, tiêu phí cả một đời xuân sắc, nên thờ phụng Lữ Động Tân để cầu với số phận hẩm hiu

Hơn nữa, trong lúc biến loạn như vậy, còn ai dám lò dò đến cung vàng hoang lạnh để làm gì! Bởi thế cung nữ vừa thấy chàng mới lầm tưởng ngay là vị tiên ông mình kính bái bấy lâu nay!

Trùng Dương vội gơ tay ngăn nàng lại và nói :

- Thôi! Đừng vái lạy làm gì! Nàng tên họ chỉ Vào cung được bao lâu Có phải lúc trước nàng phục dịch tại tòa nội khổ này chăng?

Cung nữ rơi lụy thưa :

- Dám bẩm Lữ tổ đại tiên, tín nữ họ Triệu, tiện danh là Xảo Nga, mười sáu tuổi đã bị tấn cung đến năm nay vừa đúng ba mươi sáu năm trời! Lúc trước ở Chiêu Dương cung. Lúc trước có lần Kim binh vây thành, Trương Bang Xương tâu xin với Hoàng thượng là Kim binh đòi phải cống dâng cho chúng ba ngàn gái đẹp, chúng mới chịu lui binh. Hoàng thượng vì thấy con gái trong dân gian không đủ nên mới lựa thêm mấy trăm cung nữ ở hậu cung để bù vào cho đủ số, tòa nội khổ này lúc trước có bốn cung nữ phục dịch, nhưng cũng bị lựa đem dâng cho Kim binh, nên mới phải tiểu nữ vào đây, nào ngờ...

Trùng Dương hỏi tiếp :

- Thôi được rồi! Ta hỏi người một câu, trong nội khố của Hoàng cung có bảo vật nào bằng sừng tê giác không?

Cung nữ tên gọi Triệu Xảo Nga ngạc nhiên giây lâu rồi đáp :

- Bảo vật bằng tê giác? Có! Lúc trước ở tiên khố có một chiếc hộp “Thất đảo Tê ngư giác”, nhưng đã bị quân Kim lấy đi rồi

Trùng Dương lại hỏi tiếp :

- Tốt lắm! Bần đạo hỏi thêm một câu nữa: Đồ vật làm bằng sừng tê ngư cứng rắn không vật nào bì kịp, phải dùng cách gì mới mềm được?

Xảo Nga không chút nghĩ ngợi đáp ngay :

- Lúc trước tiểu nữ có nghe một lão thái giám trong nội cung nói sừng tê ngư tuy rất cứng rắn, nhưng nếu dùng chất mặn như muối chẳng hạn, thoa lên một lượt, chỉ độ nửa ngày sau sẽ mềm như đất, có thể cắt xé tùy treo ý muốn.

Trùng Dương không ngờ từ một năm mình đã hao tâm mệ trí để mài giũa chiếc hộp, rốt cuộc cũng không thể mài thủng được nó. Hôm nay, do lời nói của nàng cung nữ này, chàng đã hiểu rõ phương pháp để phá vỡ chất tê giác. Trong lòng chàng hết sức mừng rỡ liền bảo Xảo Nga :

- Bây giờ người muốn bần đạo giúp đỡ cách nào? Hãy nói thật, bần đạo vui lòng tìm giúp người!

Ý của Trùng Dương là muốn tìm một vật gì quý giá trong tay của quân Kim để đền đáp cho nàng nhưng Xảo Nga chỉ đáp :

- Trăm lạy Lữ tổ đại tiên, tiểu nữ không muốn vật gì cả mà chỉ mong Đại tiên giúp cho tiểu nữ thoát khỏi cảnh cá chậu chim lồng trong Hoàng cung này để về Cổ lý ở Giang Nam. Tiệp nữ vốn người Tô Châu, xa cách quê nhà đã ba mươi sáu năm trời, chắc cha mẹ tiệp nữ cũng không còn sống đến ngày nay nhưng tiệp nữ cũng vẫn muốn trở về quê cũ dù có chết cũng thỏa mãn tấm lòng.

Nói xong nàng bụm mắt khóc tức tưởi!

Trùng Dương lắc đầu thương hại, găm lại Hoàng đế đem mấy ngàn cung nữ giữ kín trong cung vàng để một mình thọ hưởng.

Những kẻ may mắn lắm được ơn mưa móc của Thánh hoàng chiếu cố không tới năm mươi người, kỳ dư bao nhiêu cung nữ dường tượng như chim trong lồng, thán thở dài tiêu hao cả tương lai hương sắc với cảnh gối chịch phòng không, thật là một chuyện tàn nhẫn bất công hết sức.

Nghĩ thế, Trùng Dương không chút do dự đáp ngay :

- Được!

Đáp xong, nhanh như chớp, chàng điểm vào huyệt ngủ của y thị đoạn cấp y thị vào nách, dùng thuật khinh công thoát ra khỏi cung đình nhảy ra phía sau nội viên của Hoàng cung, trộm chút ít vàng ngọc rồi đem nàng khỏi Biện Lương thành, mới giải huyệt cho nàng tỉnh dậy.

Trùng Dương đưa Xảo Nga đi hơn mười dặm mới tìm được nơi có người ở, chàng giúp Xảo Nga thuê xe ngựa và đưa nàng về tận quê cũ ở Tô Châu.

Sau khi lo giùm chuyện Xảo Nga xong. Trùng Dương liền trên đường trở về Tung Sơn. Nhưng khi về đến Yên Hà động thì Thị không thấy sáu đệ tử đâu cả, cho đến sư đệ Châu Bá Thông cũng mất tăm nốt.

Trùng Dương trong lòng hết sức kinh hãi, chàng đoán là ngoại địch đã xâm nhập vào đây giết mất Cửu Âm chân kinh, Châu Bá Thông cùng các đồ đệ đang theo truy tìm, bởi thế mà trong động mới trống trơn không một bóng người.

Nhưng Trùng Dương lại sức nghĩ chuyện không thể như vậy được, vì gần đây Châu Bá Thông đã lãnh hội được nội ngoại công phu của Toàn Chân phái đến mức thần diệu.

Ngoài ra võ học của sáu đệ tử không phải hạng tầm thường, thì làm gì có kẻ nào có đủ khả năng đoạt chiếc hộp chân kinh trong tay bảy người được? Lúc trước, tuy chàng đã gây thù chuốc oán với Âu Dương Phong và Thiết Chương bang chủ Thiết Hưng, nhưng hai người ấy không đủ bản lĩnh làm được như thế. Trùng Dương trong lòng hoài nghi bèn đi lần ra sau động Yên Hà.

Tai mắt Trùng Dương rất thính, có thể nghe được tiếng động ngoài xa mấy dặm cho nên chàng vừa qua khỏi một ngọn núi thì nghe văng vẳng tiếng Châu Bá Thông từ xa vọng lại

- Hay lắm! Hay lắm! Chiếc hộp sắt sắp bề rồi!

Trùng Dương nương theo hướng có tiếng kêu chạy bay tới, quả nhiên không ngoài ý liệu, chạy hơn năm dặm đường chàng thấy Châu Bá Thông cùng Mã Khuê, Tôn Đàm, Vương Liễu sáu đệ tử đang đứng trên một triền núi, bày thành trận đồ Thiên Cương Bắc Đẩu trận, mỗi người trong tay cầm một thanh bảo kiếm giơ lên khỏi đầu, có vật sáng long lanh dưới ánh mặt trời bay đi bay lại trong trận, dường tượng như một chuỗi lưu tinh xẹt lên đáp xuống giữa bảy người!

Thì ra chiếc hộp đựng Cửu Âm chân kinh bị bọn họ tung lên đá xuống như đá cầu, lúc ấy chiếc hộp vừa rớt xuống ngay đầu Châu Bá Thông, y liền chém mạnh lưỡi kiếm vào chiếc hộp đánh “Coong” một tiếng, chiếc hộp bị chém quá mạnh bay vút lên cao ba trượng, rơi xuống ngay đầu Mã Ngọc, Mã Ngọc cũng y theo cách ấy, dùng kiếm chém mạnh ngược trở lên “Kinh, coong” hai tiếng chiếc hộp lại văng bật lên cao phi nhanh xuống đầu Khuê Xử Cơ, và thế chiếc hộp bị bảy mũi kiếm của Thiên Cương Bắc Đẩu trận chém văng lên xẹt xuống kêu lên “Coong, coong” liên hồi, sao lửa tung tóe bốn phía

Đừng ngỡ đây là một trò chơi nhẹ nhàng, kỳ thực chiếc hộp không trên cao rơi xuống có trọng lực đã mạnh, thêm vào sức của Châu Bá Thông và sáu đệ tử, dồn cả kinh lực vào mũi kiếm chém ngược trở lên, sức mạnh của cái chém ấy gia tăng lên gấp bội thì dù cho vật được rèn đúc chắc chắn đến đâu, cũng bị những cái chém văng lên văng xuống ấy mà rời rã thành trăm mảnh.

Nhưng chiếc hộp này nhờ dùng vật chí bảo Chiếu Dạ Bích Thủy Tê Giác làm thành, tánh chất khác hẳn loại ngũ kim, càng bị chất sắt thép va chạm, càng trở lên cứng rắn dị thường cho nên trò chơi của Châu Bá Thông tuy rất hay, xem ra rất đẹp mắt, nhưng không có một công hiệu con con nào

Trùng Dương đứng lặng nhìn giây lát, trong lòng hết sức buồn cười, nhưng chàng sức khám phá được một nguyên lý mới, chàng dường tượng đến Thiên Cương Bắc Đẩu trận pháp nếu theo phương pháp cũ để luyện tập, biến hóa tuy kỳ diệu khôn lường, nhưng uy lực không được to lắm.

Nếu theo cách đánh của bảy người vừa rồi thì uy lực sẽ gia tăng gấp mấy lần, thậm chí có thể nói là sau khi luyện xong sẽ vô địch trong võ lâm thiên hạ!

Lúc đầu Trùng Dương định lên tiếng gọi bọn họ nhưng khi nghĩ ra được vấn đề trọng đại kia, chàng đứng ngăn người ra quên cả chuyện Châu Bá Thông thấu hỏi chiếc hộp trở về.

Trong khi mà chàng đang nghĩ ngợi thì từ dưới sườn núi bỗng xuất hiện hai bóng người Hai bóng người nọ thấp lùn, lạ thường toàn thân từ trên đầu tới dưới chân bao kín trong một bộ trang phục bằng loại da kỳ lạ sáng cuống, đen nhánh như chất dầu, chỉ để lộ ra hai cặp mắt sáng long lanh.

Hai quái nhân ấy rón rén đến sát sau lưng bọn người Châu Bá Thông, đột nhiên rú lên một tiếng quái dị rồi song song nhảy bổ đến trước mặt Bá Thông, xòe rộng hai bàn tay vỗ lên đầu Châu Bá Thông. Còn người kia thì thân hình bay như một chiếc tên lìa ná phi nhanh lên cao ôm chiếc hộp vào lòng, rồi vừa lặn vừa bò nhanh xuống núi tẩu thoát. Biến cuộc xảy ra quá đột ngột khiến Châu Bá Thông không kịp đề phòng thiếu chút nữa bị quái nhân áo da bóp trúng yết hầu, rất may là tai mắt chàng rất sáng tỏ, hai nửa là nội công tinh thâm, bấp thịch trong châu thân tự nhiên có thể nhô ra thụt vào theo sự cảnh giác của tâm ý, cho nên bàn tay quái nhân vừa giơ ra chưa kịp chộp vào yết hầu, thì Châu Bá Thông đã tức thì lật bàn tay quét ra một chưởng phản công đối phương trong nháy mắt, “bộp” một tiếng, kinh lực của chàng sức mạnh có trên ngàn cân và lợi hại vô song. Quái nhân áo da bị chưởng ấy đánh trúng ít nhất phải lòi gân gãy xương chó chẳng không.

Nào ngờ, lớp áo da kỳ lạ ấy đã cứu được hắn, vì lúc tay Châu Bá Thông đánh trúng người hắn, chợt cảm thấy thân hình đối phương trơn nhớt như thoa mỡ, kinh lực bị trượt ra ngoài hết phân nửa. Quái nhân áo da liền thừa cơ hội ấy nhào trái ra sau phi xa hơn hai trượng định lòn mình qua giữa khe hở hai người Mã

Ngọc và Xử Cơ thoát ra khỏi trận, để theo chân tên đồng đảng đoạt hộp Chân kinh ban này mà đào tẩu luôn.

Nhưng Mã, Khưu hai người đầu phải tay kém, quái nhân vừa chạy đến cương vị của hai người thì Mã Ngọc đã múa nhanh trường kiếm đâm thốc vào mặt y theo thế “Thần Long Đầu Giáp” (rồng thiêu giường vậy). Quái nhân liền lách đầu sang tả để tránh, đồng thời tạt bàn tay nhanh như tia chớp ngoéo vào cổ tay của Mã Ngọc, thủ pháp vừa thần tốc vừa kỳ lạ vô cùng.

Mã Ngọc vội thu hồi trường kiếm trở về, thì Khưu Xử Cơ không một giây chậm trễ, vung lẹ một chưởng tấn công vào sau lưng của hắn. Quái nhân không thèm nhảy tránh để mặc cho thủ chưởng của đối phương đâm mạnh vào lưng đến “Bùng” một tiếng. Khưu Xử Cơ bỗng cảm thấy bàn tay của mình như đánh lên một lớp mỡ lầy nhầy trơn nhớt, và chưởng kinh vì thế trượt tuột ra ngoài, đánh vào khoảng không. Quái nhân áo da liền mượn sức chưởng lực của đối phương, bật ngược thân người lộn trái một vòng, phi xa hơn trượng, vẫn theo sườn núi vừa lăn vừa bò để tẩu thoát.

Lúc ấy, quái nhân được chiếc hộp ban này đã chạy cách xa hơn mười trượng, sáu đệ tử của Toàn Chân phái ráo riết đuổi theo phía sau, nhưng không theo kịp.

Bỗng nhiên mọi người cảm thấy trước mắt hoa lên... một vị trung niên đạo sĩ áo vàng bất thần xuất hiện cản lấy lối đi của quái nhân.

Châu Bá Thông mừng rỡ gọi lớn :

- Sư huynh, đừng để cho hai thằng quỷ đen ấy chạy thoát, nó dám ăn cắp chiếc hộp chân kinh của chúng ta đấy!

Quái nhân nọ dường như biết rõ người ngăn cản mình chính là Trùng Dương chân nhân nên xem ra y có đôi phần khiếp sợ, nên khi Trùng Dương vừa giơ tay chặn lại, y liền kêu một tiếng thật kỳ lạ, tay chân đồng loạt múa lên, quay tròn lông lốc như một quả bóng bằng hình người, nhảy bổ đến trước mặt Trùng Dương.

Trùng Dương chân nhân suốt đời chàng đây là lần đầu tiên nhìn thấy một lối đánh kỳ lạ như thế này. Chàng không cần nghĩ ngợi, liền cất song chưởng đánh thẳng vào trái banh người ấy, “Bùng!” “Bùng!” liên tiếp hai tiếng, hai chưởng đều đánh trúng phong phốc, nhưng kỳ dị thay, quả banh người ấy tựa như một trái khí cầu bơm đầy hơi, được chưởng phong đẩy bật lên lộn tròn giữa không trung, vượt qua khỏi đầu Trùng Dương rơi nhanh xuống núi.

Trùng Dương vội thối lui ra sau sử dụng thuật khinh công “Di Bộ Hoán Hình” (dời bước đổi hình) vụt một cái đã phi thân lui ra sau ba trượng ngoài, chặn đầu đối phương trở lại. Lúc ấy, quái nhân thứ hai cũng vừa chạy đến nơi, đứng kế bên quái nhân thứ nhất, hai người bất chợt choàng tay ôm lấy nhau, đoạn hai tay hai chân đồng thời múa nhanh, hai trái banh người hợp lại thành một, quay tròn dưới đất nhắm chân Trùng Dương lăn lông lốc tới tấn công, và như vậy hai người đã kết thành một thể vận sức càng mạnh, uy lực tất nhiên được gia tăng lên gấp đôi.

Trùng Dương thử giờ chưa hề gặp qua lối tấn công cổ quái như hôm nay, hai tên nửa người nửa ngợm này nhờ lớp áo da bảo vệ thân thể, chàng khó đánh cho chúng bị thương được nếu chàng đẩy ra một chưởng tấn công, thân hình chúng sẽ như một trái banh da được người giằng mạnh sẽ tự nhiên đẩy bật lên cao và lộn tròn vượt qua khỏi đỉnh đầu chàng như lúc này chứ chẳng không!

Trùng Dương đã có kinh nghiệm lần trước liền thối lui ra sau đúng ba bước, song chưởng chấp lại trước ngực phát ra một luồng cương khí tỏa thành một bức tường ngăn chặn không cho “Trái banh người” kỳ dị kia đến sát gần mình.

Khi ấy Châu Bá Thông và Toàn Chân lục tử cũng vừa đuổi tới.

Châu Bá Thông liền quát lớn :

- Đồ quân chó ăn vụng bột kia, có mau đem hộp chân kinh trả lại không, rồi khầu đầu tạ lỗi với sư huynh ta, hoặc may ra sống sót mà trở về động phủ của bọn mị.

Nói chưa dứt lời “trái banh người” bỗng đổi trước thành sau lăn mạnh trở lại tông mạnh vào chân của Châu Bá Thông, sức mạnh hung hãn vô cùng. Châu Bá Thông đang lúc chau mày quát mắng, xuất kỳ bất ý không

kip đề phòng, bị quả bóng người tông mạnh vào chân, “Bộp” một tiếng thân hình chàng như một trái mít rụng, té lăn quay dưới đất, đầu cổ quần áo đều dính đầy bụi cát, sáu đệ tử của Toàn Chân phái thấy Châu Bá Thông nhào rớt dưới đất, bốn vó đưa lên trời không nhin được đồng buông tiếng cười ha hả.

Châu Bá Thông cả giận, tung mình đứng dậy lẹ như chớp, mặt mày nhăn nhó như mặt khỉ, hai quái nhân cũng liền lật mình đứng dậy trong nháy mắt. Bọn chúng đã rời tay ra đứng phân ra hai phía tả hữu, bốn bàn tay nắm lấy hai đầu hộp chân kinh, cất tiếng nói chất chứa như tiếng quạ kêu :

- Các người đừng cậy đông hiếp chúng ta, nếu các người tiến lên một bước, hai anh em lão gia sẽ phá hủy cả kinh lẫn hộp ngay! Hà hà!... Lấy bình hoa ném chuột chạy, chuột chết bình cũng vỡ tan, xem bọn mi còn “Chân” kinh, “Giả” kinh gì mà luyện tập chẳng?

22. Song Quái Đoạt Chân Kinh

Bọn chúng tưởng dọa nạt thế, Trùng Dương cùng mọi người sẽ sợ hư chân kinh mà không dám tiến lên, nào ngờ Châu Bá Thông chỉ cười lên ngặt nghèo không thôi!

Cười đã một hồi chàng nhăn mặt nhú mày làm mặt quỷ lên và bảo bọn chúng :

- Tốt lắm hai chó con ơi, đừng rung cây nhát khỉ mất công! Nếu hai con có thể làm vỡ được chiếc hộp chỉ một phen hao thôi, thì anh em chúng ta không những hai tay dâng chân kinh lên trao cho hai con, mà còn mời hai con xuống dưới núi vào quán gần đây uống rượu, uống đến chừng nào no bóc ké mới thôi!

Trùng Dương cũng cảm thấy buồn cười, nên đứng im một chỗ. Hai quái nhân không tin lời nên bốn tay nắm chặt bốn góc hộp kéo mạnh “rắc!” “rắc!” kêu lên mấy tiếng, chiếc sừng tê ngưu dài ba tấc.

Trùng Dương thầm kính phục cho nội lực của hai quái nhân quả khác thường và tại sao biết được chân kinh ở Tung Sơn mà đến cướp, thật là một chuyện khó mà lý đoán cho rạ

Hai quái nhân cố sức một hồi, biết mình không đủ khả năng để phá hủy chiếc hộp, bèn dứt tọt chiếc hộp vào trong túi, quái nhân đứng phía tả cười lên khen khét và nói :

- Bọn ngươi đừng vội đắc ý, bộ Cửu Âm chân kinh này là một vật vô chủ, bọn ngươi có thể từ Hoa Sơn lấy về đây, thì chẳng lẽ chúng ta không có thể đoạt lại từ trong tay của bọn ngươi hay sao? Nếu bọn ngươi có đủ bản lĩnh đoạt trở lại được thì chúng ta sẽ phục sát đất mà không dám đến quấy rầy nữa!

Trong sáu đệ tử của Toàn Chân phái, chỉ Khuru Xử Cơ là người tính nóng như lửa nên vừa nghe xong đã giận dữ quát lên :

- Nếu bọn mi không trả lại chiếc hộp cho ta thì đừng hòng còn xuống núi, xem kiếm đây!

Mũi kiếm đã theo tiếng nói bay ra “Soạt” một tiếng kiếm quang vung thành một làn sáng bạc đâm mạnh vào ngực quái nhân áo da

Quái nhân ấy không chút bối rối, đứng im bất động, chờ cho mũi kiếm chạm sát tới chiếc áo da, nhanh như cắt, hần trần cứng thân mình, lồng ngực một hít một thở, Khuru Xử Cơ cảm thấy thế kiếm như rơi vào một đồng bông gòn mềm nhũn, khiến mũi kiếm trượt sang một bên, quái nhân áo da thân hình như một con lươn, lòn nhẹ ra sau lưng Khuru Xử Cơ, vung trái ra một chưởng. Khuru Xử Cơ cũng nhanh nhẹn không kém mũi kiếm vừa tấn công địch thủ không trúng lập tức bước chéo sang phía tả, trong lúc thân hình vừa di động mũi kiếm đã quét ngang một chiêu “Tinh Hoàn Đẩu Chuyển” (sao Đẩu chuyển quay) hóa giải được thế công của đối phương nhanh như điện chớp. Tuy là một chiêu hóa giải, thủ nhiều hơn công, nhưng nguy hiểm vô cùng, Trùng Dương buột miệng khen :

- Hảo chiêu! Xử Cơ nên lui ra, để sư phụ đối phó với hai tên quái nhân này, bọn nó sẽ không trốn vào đâu được!

Thì ra trong lúc quái nhân đấu với Khuru Xử Cơ, Trùng Dương đã khám phá ra bí mật của hai quái nhân này, chàng thấy rõ võ công của đối phương tuy ly kỳ, nhưng phần nửa nhờ vào uy lực của lớp áo da kia, và lớp áo trên thân hình của hai gã kia dường như làm bằng chất da của loại sa ngư rồi dùng chất thuốc đặc

biệt tắm luyện bên ngoài, sau đấy mới thoa thêm một chút dầu khiến cho trơn nhót không chỗ để tay, quyền cước của bọn chúng đều có một phương lộ tựa như con thủy xà đang trườn sổng.

Trùng Dương nhớ lại trăm năm về trước ở Triết Đông gần vùng biển có lưu hành một thứ quyền pháp gọi là Thủy Láng quyền, tương truyền do một lão ngư ông hiệp khách về đó ẩn cư và sáng chế ra quyền pháp đặc sắc ấy, có thể sử dụng ở trên bờ hay lặn sâu dưới đáy nước, công hiệu và uy lực đều ngang nhau.

Sau khi đã biết rõ tông phái của đối phương Trùng Dương đã có sẵn kế hoạch để khống chế bọn chúng. Chàng liền bước ra bảo hai quái nhân :

- Hai người nên nói rõ tên họ cho bản đạo biết vì những kẻ đến được Tung Sơn này, đa số đều là những nhân vật thành nhân, còn thứ co đầu rút cổ giấu họ giấu tên không xứng đáng là anh hùng trong thiên hạ.

Hai quái nhân dùng giọng mũi “hừ” một tiếng và nói :

- Mi muốn biết rõ tên họ của nhị lão gia đây à? Chúng ta là Đông Hải Điều Ngao Cơ Âm gia Song quái tên Âm Trường Hà và Âm Trường Giang, nghe nói tôn giá đến Hoa Sơn được Cửu Âm chân kinh, nhưng không biết cách mở hộp rạ. Như vậy có phải là phí của trời không? Cho nên anh em của lão gia bạo gan lên đây định mượn xem qua cho biết, nhưng thấy tôn giá không có ở nhà, nên mới sanh tâm đoạt chạy luôn. Bây giờ gặp được ông ở đây! Thật là may mắn! Tôn giá vui lòng cho ta mượn chân kinh trong ba năm. Và đúng ba năm sau ngày nào mời tôn giá đến Đông Hải, đảo Điều Ngư tìm chúng ta mà lấy chân kinh về.

Nói xong phân ra hai bên tả hữu của Trùng Dương mà chạy qua, Châu Bá Thông và sáu đệ tử Toàn Chân phái chưa hề nghe danh tiếng của Đông Hải Âm thị Song quái.

Riêng Trùng Dương sớm đã cất bước phiêu bạt khắp giang hồ nhớ đến một sự kiện. Có lần chàng đi ngang qua miền Triết Giang Định Hải, nghe nhắc đến ở Đông Hải có hai anh em sanh đôi rất quái lạ và cặp quái nhân song sanh ấy họ Âm, hùng cứ một hoang đảo ở giữa biển, trên đảo có bày một Hải Loa trận (trận pháp con ốc biển) để ngăn ngừa người lạ lên hoang đảo, nếu kẻ nào tự ý xông vào trận, tất phải chết mà không đường trốn thoát. Cho đến những ngư dân phụ cận gan lì nhất, cũng xem đảo cấm ấy và những hải vực xung quanh là một vùng bất khả xâm phạm mà không héo lánh đến chài lưới.

Hai quái nhân lại tàn nhẫn quá mức, nếu vạn nhất ngư dân rủi gặp phải bọn chúng, thì nhất định ghe chìm người chết, đừng mong sống sót mà trở về!

Lúc nghe được tin tức ấy, Trùng Dương rất muốn đến hoang đảo kia để xem Song quái họ Âm ấy là nhân vật thế nào mà ngang dọc hung tàn đến thế. Nhưng vì chưa có cơ hội nên chưa thực hiện được ý nguyện.

Ngờ đâu Song quái hôm nay lại dẫn xác đến đây, lại còn ra tay đoạt chân kinh toan đem đi, thật quả là hữu duyên ngàn dặm...

Song quái sau khi xưng tên họ toan lòn qua mình Trùng Dương thoát chạy đi, Trùng Dương “hừ” lên một tiếng rồi bỗng thối ra sau hai bước, giơ tay ra ngăn lại và quát :

- Chạy đi đâu

Lúc chàng vừa thối lui một bước, chàng đã đẩy ra hai luồng nội lực chặn đứng Song quái lại không cho tiến tới. Âm thị Song quái chợt cảm thấy thân hình của mình chạm phải một tiềm lực vô hình, bị hất ngược ra phía sau.

Võ công của Song quái là độc môn võ thuật của tự hai người sáng chế ra thành một bộ môn võ thuật đặc biệt, như lúc này cuốn tròn thân hình thành một trái cầu người để tông vào địch thủ, tên gọi là Thủy Mẩu công, tựa như một con sứa biển đang lội giữa biển khơi.

Khi hai người quện nhau thành một khối tròn như quả bóng để xông đến người Trùng Dương. Môn công phu ấy gọi là Hải Vương Tinh. Hải Vương Tinh cũng là một sinh vật dưới đáy biển, thường hay ẩn kín nơi kẹt đá dưới đại dương để đột kích các thủy tộc khác.

Hải Vương Tinh chính là một loài sứa độc, thân hình dẹp bằng phẳng, có năm chiếc sừng dài như tay người, gặp phải con mồi thì năm chiếc sừng ấy giương ra bao chặt lấy thân hình con mồi siết mạnh cho chết, sau đấy mới nuốt con mồi vào miệng mà nuốt.

Song quái họ Âm y theo phương thức ấy mà sáng chế pho võ thuật kỳ lạ kia, hai thân hình của chúng tuy nhập làm một lần tròn lông lốc dưới đất nhưng vẫn có thể tùy lúc chộp cứng hay đột kích địch thủ một cách bất ngờ và rất lợi hại Châu Bá Thông lúc này quá ơ hờ thiếu chút nữa là nguy hiểm đến tính mạng nhưng nhờ Trùng Dương kịp thời khám phá ra những đặc điểm trong võ công của chúng, nên đã dùng Thái Ất huyền công kèm chế chúng lại không cho tiến lên.

Âm thị Song quái vừa chạm vào tiềm lực của Thái Ất huyền công, thân hình bị dội ngược trở lại, chúng cả sợ vội lần tròn một vòng rồi đứng ngay dậy và lớn tiếng quát tháo :

- Hừ! Nhà ngươi không dám cho chúng ta xông đến gần sao Được rồi, hãy lại đây ta cho bọn mi nếm mùi lợi hại!

- Hà hà! Sư huynh đệ nhà ngươi luôn cả đồ đệ tất cả là tám mạng, mà chúng ta chỉ có hai anh em, lấy tài năng của tám người để chống lại hai anh em ta, như vậy còn gì uy phong Toàn Chân phái các ngươi nữa chứ? Hà hà...!

Trùng Dương xuyt khẽ một tiếng và nói :

- Hai người khỏi cần dùng kế khích tướng mất công. Tuy chúng ta có tám người nhưng khắc phục hai anh em bọn mi chỉ một mình ta là đủ rồi Bất luận mi dùng quỷ kế gì hay đánh võ thuật nào, cam đoan là bọn người không thể thoát khỏi bàn tay của ta

Lời nói ấy gián tiếp nói rõ một mình Trùng Dương chấp cả hai người Song quái nghe xong cả giận quát lớn :

- Tốt lắm! Chúng ta bắt đầu đi thôi!

Nói đoạn hai người phân ra hai phía tả hữu tiến tới tấn công Trùng Dương.

Trùng Dương nhìn thấy lúc này hai người dùng tay kéo chiếc hộp giãn ra, biết rõ nội lực của đối phương không phải tầm thường, hơn nữa bọn chúng lại mặc y phục bằng loại da trơn tuột càng khó xâm phạm vào cơ thể chúng, và như vậy muốn thắng được Song quái này không thể dùng quyền cước công phu tầm thường được. Trùng Dương suy nghĩ ra một kế hay, chàng liền đứng yên một chỗ chờ cho Song quái nhào đến bên chân, mới gỡ hổng đôi tay áo lên cao, vận đẩy Thái Ất huyền công vào tay áo, đoạn sử dụng thức “Thôi Song Vọng Nguyệt” (đẩy cửa sổ nhìn trăng) nhắm vào người Song quái phát mạnh.

Trên người của Song quái nhờ lớp áo da cá đặc biệt che chở, nên không sợ bất kỳ một môn công phu nào đả kích. Nhưng lúc này chúng đã bị Thái Ất huyền công của Trùng Dương đập cho mấy cái, tuy người chúng không bị thương tích gì nhưng toàn thân cảm thấy nóng buốt như lửa đốt.

Nên chúng vừa thấy Trùng Dương phát hai tay áo, liền biết ngay đối phương dùng Thái Ất huyền công tấn công đến. Chúng lập tức vận khí khinh thân hạ người song song phi cao lên, định nhào lộn mèo qua khỏi đầu Trùng Dương rồi đào tẩu xuống núi Tung Sơn.

Nào ngờ Trùng Dương chỉ đợi có thế, thân hình của Song quái vừa cất bồng lên khỏi mặt đất, chàng liền dùng khẩu huyết chữ “Án” trong Thái Ất quyền, đầu tiên chàng gỡ cánh tay trái lên cao rồi dè mạnh trở xuống, thân mình Song quái mất đi sự tự chủ, theo sự sai khiến của tiềm lực từ trong chiếc tay áo Trùng Dương phát ra, nhào lộn mèo giữa không trung rồi hai chiếc đầu đựng mạnh vào nhau đánh “Bùng” một tiếng. Sức va chạm của cái tông ấy quả thật nặng nề khiến Âm Trường Giang, Âm Trường Hà đụng nhau đến mất nổ đom đóm, đầu tủa hoa sao, cơ hồ muốn ngắt đi

Thì ra Trùng Dương dùng nội lực sử dụng hai khẩu quyết “Khiên” và “Án” trong Thái Ất quyền mượn sức kẻ địch để khống chế địch, ban đầu chàng dùng quyết chữ “Khiên” dẫn dắt thân hình đối phương rời xa nhau, đoạn mới dùng theo quyết chữ “Án” một kéo một giữ, khiến anh em Song quái không còn tự chủ được mà nhào lộn mèo giữa không trung, một người trên cao trút đầu xuống, một người từ dưới đưa đầu lên, sau đấy chàng mới phát mạnh hai tay áo chập thành một, hai chiếc đầu của Song quái như hai trái dừa đánh “bốp” vào nhau tựa như búa thiên lôi đánh phải, đồng một lượt té rơi xuống đất.

Song quái cảm thấy trời đất như xoay tròn, không thể đứng dậy được, vừa té xuống, chúng đã mất cả hồn vía, lật đật chơ dậy bò lổm ngổm như hai con rùa đen trên bãi cát.

Châu Bá Thông và sáu đệ tử Toàn Chân phái thấy thế vỗ tay cười lên ha hả.

Trùng Dương cũng không nhịn được, cười ngất lên và nói :

- Môn công phu ấy quả ngộ nghĩnh, thật giống như rùa biển bò lên bãi cát! Làm thêm một lần nữa xem? Thú vị lắm đấy!

Song quát lảng lạng không thốt một lời, hai tay hai chân nhất tề múa lên thành hai trái cầu người sử dụng ngay Thủy Mẫu công lẫn lông lốc đến tấn công Trùng Dương.

Lần này Trùng Dương lại dùng kinh lực Nhất Dương chỉ xoay nhẹ song chưởng giơ thẳng lên cao, thân hình Song quái liền mất ngay tự chủ bị nhấc bổng lên khỏi mặt đất, hai người tựa như đăng vân giá vũ bị đẩy tuốt lên sáu bảy trượng cao, sau đấy thân hình hai người như lưu tinh, nham thạch trút đầu rơi băng băng trở xuống, hai chiếc sọ dừa của Song quái tựa như hai trái chùy nện mạnh xuống lòng đất “Bộp!” “Bộp!” vang lên hai tiếng.

Châu Bá Thông vỗ tay cười và nói :

- Tuyệt quá! Môn công phu này nên gọi là “Con rùa mắc câu!”

Sáu đệ tử của Toàn Chân phái thấy Song quái bị té lần này cứ chỉ buồn cười tựa như con rùa đen bị lưỡi câu giựt lên khỏi mặt nước, nên đồng cười rộ lên!

Song quái bị té trước sau hai lần, tuy không đến nỗi gì, nhưng vì lúc nãy hai chiếc đầu tông vào nhau đã làm chúng nhức rêm cả đầu óc, lần thứ hai lại càng nặng nề hơn nữa, từ trên cao té xuống đất, tuy nhờ có chiếc áo da cá bảo vệ thân thể nhưng khắp người cũng đau đớn như dằm, nếu cứ y thế này té thêm vài lần nữa, dù không ngất đi, ít nhất cũng gãy xương lòi gân mà nằm bẹp luôn.

Chúng biết không thể nào địch nổi bản lĩnh của Trùng Dương nên đành quỳ ngay dưới đất và nói :

- Võ học của quý phái thật đúng danh bất hư truyền, anh em chúng tôi hôm nay mới sáng mắt mà biết rằng kẻ giỏi vẫn còn có kẻ giỏi hơn.

Châu Bá Thông đứng bên liền quát lớn:.

- Chúng bây đã phục rồi chưa Mau móc hộp chân kinh trong người ra rồi đem phép rùa đen lúc nãy bò đúng trăm bước sư huynh ta mới bằng lòng tha chết cho bọn mị

Nhứt quái Âm Trường Giang lộ vẻ bất đắc dĩ thò tay vào áo lôi chiếc hộp sừng tê ngưu ra cầm gọn trong tay Châu Bá Thông hớn hờ hét lên :

- Đưa đây cho tạ

Chàng vừa định thò tay tiếp lấy chiếc hộp, Âm Trường Giang bất thần dùng sức ném mạnh chiếc hộp lên cao mút trên mười trượng, chiếc hộp bị ném quay tròn giữa không trung và sắp rơi nhanh xuống thiên núi

Châu Bá Thông và sáu đệ tử Toàn Chân phái không ngờ sự việc xảy ra như vậy, mọi người cả giận, đồng hét lên như sấm, nhưng Trùng Dương như đã đoán được trước ý định của đối phương sẽ làm như thế nên chàng không chút chậm trễ, chiếc hộp vừa bị ném đi, chàng liền sử dụng thế “Độc Hạc Xung Tiêu” nhảy vút lên cao, phi xa hơn ba trượng, vừa đúng phương hướng của chiếc hộp rớt xuống, bình tĩnh giơ tay ra bắt gọn chiếc hộp, sau đấy quấy mình một cái, thân hình tựa một chiếc nhạn đập cánh lượn tròn giữa không trung đáp nhẹ nhàng xuống đất.

Châu Bá Thông tức giận càn hông, không thêm phân phải trái, hùng hổ sử chưởng lên thoi mạnh vào ngực kẻ địch. Âm Trường Giang cười lên một tiếng quái dị, thân hình liền nhào ngay xuống đất lăn tròn, nhanh như cơn gió lẫn lông lốc đến dưới chân Châu Bá Thông rồi quơ tay nứu cứng hại tay của chàng.

Châu Bá Thông nhanh như cắt trầm cổ tay xuống đánh trúng giữa đỉnh đầu của Âm Trường Giang nghe “bộp” một tiếng, nếu phải là người thường trúng phải chưởng ấy là bể đầu phọt óc chết không kịp thở! Nhưng Âm Trường Giang nhờ có chiếc áo da cá che chở bên ngoài nên chỉ ngất đi một chút rồi thôi, y nhoi người lên ôm lấy nửa thân dưới của Châu Bá Thông vận sức vật mạnh, hai người đồng té lăn cù dưới đất, ôm xà nọ nhau thành một khối, và cứ thế hai người lăn qua lộn lại dưới đất, tay nắm chân đạp, đầu nhau một trận chí tử.

Âm Trường Hà định thừa cơ hội không ai để ý rút lên trốn xuống núi, Mã Khứu hai người liền sấn bước ra trước cản lại, đoạn hét lớn :

- Cầu tặc, chạy đi đâu

Song kiếm của hai người đã phân tả hữu hai bên đâm thốc tới, Âm Trường Hà cạy vào chiếc áo da đặc biệt không sợ dao kiếm đâm thủng được, nên không thèm tránh né, gơ hai tay sử dụng thế “Hải Mãng Triền Yên” (rắn biết vằn ngang lưng) trong pho Thủy Lăng quyền, chộp lấy hai lưỡi kiếm đồng thời phi nhanh hai chân đá vào hạ bộ của người

Nào ngờ bản lãnh của Mã Ngọc và Khứu Xử Cơ cũng không kém lành lẹ, hai tay của Âm Trường Hà chưa chạm đến lưỡi kiếm thì Mã, Khứu hai người đã thân nhanh kiếm trở về, thân hình thối lui ra sau ba bước. Hai tay chân của Âm Trường Hà rơi vào khoảng không. Y chưa kịp đứng vững thì mũi kiếm của Vương Xử Nhất và Đàm Xử Đoan đã đâm chéo vào hạ bộ của y

Âm Trường Hà lẹ như cheo tứ chi chập thành một người y đã cuộn tròn thành một trái banh người lăn tròn dưới đất vừa vặn hai mũi kiếm của Vương, Đàm hai người chém trúng vào thân hình y, nhưng nhờ lớp da cá cản lại, đâm không thủng được. Hai người công lực còn non kém, không biết lập tức triệt kiếm trở về nên bị Âm Trường Hà ngoéo tay ra chụp lẹ được mũi kiếm dùng sức giựt mạnh một cái Vương, Đàm hai người thờ ơ không kịp đề phòng, hai chân không nường được, chới với té nhào vào lòng của Âm Trường Hà.

Trùng Dương vừa chụp được chiếc hộp thân hình còn lơ lửng ở giữa không, đã thấy Châu Bá Thông và sáu đệ tử của mình cùng anh em Song quái đang quần nhau túi bụi thành một khối, khó rút đôi ra được.

Chàng lập tức vận dụng hết kinh lực của Nhất Dương chỉ gơ hai ngón tay bên bàn tay trái ra hướng xuống mặt đất vạch một vòng tròn, liền khi đó từ mặt đất bỗng nhiên cuộn cuộn nổi lên một trận cuồng phong. Sức mạnh của trận cuồng phong ấy thật vô cùng kinh khủng, thân hình Âm Trường Giang và Châu Bá Thông đang dính xà nọ nhau bị sức hút của cơn gió mãnh liệt ấy nhấc bổng lên khỏi mặt đất.

Âm Trường Giang hoảng hốt vội buông Châu Bá Thông rạ Hai anh em Song quái bị kinh lực Nhất Dương chỉ của Trùng Dương điều khiển đi băng băng đi từ miền núi cao rơi lông lốc xuống chân núi Tung Sơn.

Châu Bá Thông bị Âm Trường Giang ôm trong lòng từ nãy giờ thiếu điều muốn đứt cả hơi thở, may nhờ sư huynh Trùng Dương dùng Nhất Dương chỉ mới giải cứu được cơn nguy khốn, trong lòng hết sức phẫn nộ, liền nhảy dựng lên định đuổi đập chúng cho đã nư, Trùng Dương vội lớn tiếng gọi lại :

- Sư đệ, giặc cùng chó đuổi, như vậy cũng đủ cho chúng tổn rồi, để mặc chúng chạy đi thôi

Châu Bá Thông tuy từ nhỏ đã quen tật cứng đầu cứng cổ, tánh rắn mắ không chừa, nhưng bình nhật rất sợ sư huynh của mình, nên vừa nghe Trùng Dương khuyên ngăn liền dừng chân đứng lại

Anh em Song quái thân hình như hai trái dừa khô rụng xuống, lăn tròn xuống triền núi trên mấy mươi vòng cho đến lúc người của chúng chạm nhằm một phiến đá tròn như cái môm nhô ra ở triền núi gần thân hình chúng lại mới lóp ngóp bò dậy được.

May nhờ lớp da cá bảo vệ lấy thân thể, chúng mới khỏi bị thương tích.

Song quái hít mạnh một hơi dài rồi mới từ từ đứng thẳng người lên được. Âm Trường Giang bỗng ngẩng đầu lên gọi lớn :

- Những tặc đạo man rợ của Toàn Chân phái kia Gia gia hôm nay chịu thua bọn mi một keo! Nhưng bọn mi ý đồ người mà thắng chúng ta cũng chẳng danh dự gì. Nếu bọn mi có gan thì ngày đoàn nhật sang năm hãy đến Đông Hải Lục Hoành đảo cùng chúng ta thử tài một phen! Nếu bọn mi nhát gan chẳng dám đến, thì anh em chúng ta sẽ rêu rao với khắp võ lâm giang hồ là: Nhân vật Toàn Chân phái là bọn chuột nhắt chỉ “Có tài ý chúng hiệp cô” thôi!

Trùng Dương chưa kịp trả lời, Châu Bá Thông đã nổi nóng không nhịn được liền hét lời :

- Có cái gì mà không dám? Nếu bọn bây muốn danh dự. thì sang năm đúng mừng năm tháng năm tiết đoàn nhật, ta sẽ cùng mấy sư đệ tới Lục Hoành đảo cho chúng mi nếm mùi “Vinh dự” cho biết.

Những lời khinh xuất không chút đắn đo lợi hại của Châu Bá Thông, Vương Trùng Dương dù muốn ngăn lại cũng không kịp được.

Âm Trường Giang khoái trá cười lên điên dại nói :

- Tốt lắm! Quân tử một lời như giấy chấm mực đen? Sang năm “Đoan ngo” anh em lão gia chờ tại Lục Hoành đảo

Nói đoạn, hai anh em Song quái tựa như hai làn khói đen phi nhanh xuống triền núi Tung Sơn, phút chốc đã mất dạng.

Trùng Dương rầy sự đệ :

- Bá Thông, em đã lớn mà tánh như con nít, những lời gian hoạt như bọn chúng, sự đệ hơn thua lời nói mà làm gì? Đã hứa rồi mà không giữ lời, sẽ làm thiên hạ chê cười Nhưng nếu giữ trọn lời hứa, có phải chuốt lấy bao nhiêu sự phiền lòng không?

Châu Bá Thông chu mỏ đáp:

- Nó khích thế ai mà chịu nổi chứ? Hai con quỷ lùn ấy đúng là bọn bàng môn tả đạo, sớm tối gì tôi cũng quyết đâm cho bọn chúng một trận toi bởi tôi mới hử tức!

Quả nhiên ngày hôm sau, Châu Bá Thông một mình mò đến Đông Hải gây ra lắm sự hãi hùng. Thiếu chút nữa bị sa hầm trên Lục Hoành đảo, may nhờ có Đông Tà Hoàng Dược Sư cố giải vây cho mới sống sót trở về.

Trùng Dương thở dài lắc đầu không đáp! Chàng đã có ý định tìm sự thanh tĩnh để hưởng thú vô vị. Nhưng từ lúc tìm được Cửu Âm chân kinh. Hộp kinh chưa mở ra được mà đã gây ra bao nhiêu sự việc rắc rối rồi, nếu sau này mở được chiếc hộp, chân kinh được đem ra ngoài thì sự rối rắm lại càng nhiều hơn nữa, mà không chừng tất cả cường địch trong võ lâm sẽ ủa nhau tìm đến đây mà quấy nhiễu hết tốp này đến tốp khác thì biết đời nào mới yên ổn được.

23. Chôn Kinh Để Rõ Chí

Nhưng sự thế đã đến nước này, thế như đã cười lên lưng cộp muốn leo xuống song không được, chỉ còn cách hứng chịu những biến cố sắp đến mà thôi

Chàng dắt tất cả đệ tử trở về Yên Hà động. Về đến nơi, Trùng Dương hỏi Châu Bá Thông :

- Sự đệ, em nghĩ sao mà bày ra trò chơi kỳ cục như thế? Đem hộp Chân kinh quý giá hơn ngàn vàng quăng đi ném lại giữa ban ngày ban mặt, nếu không có ngu huynh kịp thời trở về, thật Cửu Âm chân kinh có phải bị hai tên ma đầu kia đoạt mất rồi chẳng?

Châu Bá Thông xấu hổ đến mặt mày đỏ lựng, sáu đệ tử đang ngồi sau lưng y đều bặm môi cố nín cười Trùng Dương biết rõ sự đệ mình tánh quen khỉ khọt, nhưng trước mặt bọn sư đệ, cũng nên giữ gìn chút thể thống cho y. Chàng chỉ đành cố nén giận thở dài nói với chúng đệ tử :

- Lần này thầy đến Biện Kinh, không đến nỗi uống công lắm. Nhân sự tình cờ thầy đã tìm được bí quyết mở chiếc hộp.

Chàng bèn đem việc sùng tê ngư kỵ, chất muối ra sao từ đoạn thuật lại cho các đệ tử nghe

Châu Bá Thông liền nhảy tưng lên và nói :

- Muối ăn đây phải không? Nếu thế dễ lắm, để em xuống núi mua ngay!

Trùng Dương vội ngăn lại bảo :

- Khoan đã! Chiếc hộp nhất định là mở ra được rồi Nhưng chúng ta cũng nên tuân theo lời di ngôn của tiền nhân là phải tắm gội sạch sẽ, cung kính đốt nhang tụng đủ ngàn biên kinh Huỳnh đình, sau đấy mới được phép mở chiếc hộp ra được?

Châu Bá Thông trề môi đáp :

- Chỉ có mở chiếc hộp mà cũng phải nam mô, nam mô ta bà ba, ta bà ho, đủ chuyện. Thật là rắc rối gớm.

Trùng Dương bèn sai Đàm Xử Đoan xuống núi mua muối đem về. Toàn Chân phái lớn nhỏ tám người đều y theo lời di chúc của Hải Vân Tử chân nhân, tắm gội tưng kinh, đốt hương, lễ bái, qua một ngày một đêm mới tưng hết được ngàn biên kinh.

Trùng Dương trình trọng đem muối bỏ vào chiếc thùng cây đổ nước trong vào chờ chất muối tan hết mới đem chiếc hộp đựng chân kinh bỏ vào thùng ngâm.

Kể ra cũng lạ thật, trăm phương ngàn kế cũng không làm sao mở chiếc hộp ra được. Thế mà chỉ cần ngâm trong nước muối trong thời gian không đầy một buổi cơm, chiếc hộp rắn như đá, cứng như sắt nguyền ấy đã có thấy trạng thái mềm nhũn rồi!

Trùng Dương bèn thò tay vớt chiếc hộp ra, để ngay ngắn trên thạch bàn, lau sạch nước muối xung quanh hộp, rồi lấy một mũi dao găm thật bén, rọc mạnh theo đường kháp chiếc hộp vừa bị nước muối làm hiện ra, “Loong”, “Coong” hai tiếng chiếc hộp đã rã thành hai mảnh.

Chiếc hộp vừa được mở ra mười sáu con mắt đều chăm chú đổ dồn về đáy hộp. Quả nhiên không ngoài ý liệu, trong hộp nằm ngay ngắn hai quyển vở chép tay bìa bọc bằng lụa đỏ, màu lụa đã ngả sang màu vàng tía, bìa quyển vở lộ lộ rõ ràng bốn chữ triện thật lớn: Cửu Âm chân kinh.

Châu Bá Thông mừng đến nhảy tưng tưng lên. Chàng định giơ tay bốc lấy

Trùng Dương liền ngăn lại :

- Đừng lộn xộn, chờ ta xem lại đã!

Châu Bá Thông vội rút tay lại Trùng Dương cẩn thận cầm lên xem, thấy có hai quyển, một thượng, một hạ. Trùng Dương lật quyển thượng nơi trang thứ nhất đọc thầm:

- Thiên chi đạo, tổn hữu dư nhi bổ bất túc, thị cố hư thắng dật, bất túc thắng hữu dư, thiên hạ võ học vạn lưu đồng tông, định ư nhất, võ học tinh giả, khu khí thành vân, phách thạch sanh hỏa, đốc mạch nhị huyết nhứt thông, tức năng đoạt thiên địa chi tạo hóa, thượng cách thương minh, thanh vấn ư thiên. Lão Tử sở dị tai tự trung nhân dã.

Tạm dịch :

- Đạo của Trời, lấy cái dư mà bù vào cái thiếu, đây là cái nguyên có lưng mà thắng đầy, cái thiếu thắng sự dư. Võ học trong thiên hạ tuy vạn nhánh nhưng cùng một nguồn, tóm lại chỉ là một. Người võ học tinh suốt, có thể thổi khí thành mây, chẻ đá ra lửa, nếu đốc mạch hai huyết đều thông thì có thể đoạt quyền tạo hóa của trời đất, thượng cách sâu diệu minh mẫn, tiếng vọng tới Trời, cho nên Lão Tử mới nói do từ trong thân ra vậy...

Trùng Dương đọc đến đây, bất giác giật mình thầm nghĩ rằng :

- Cửu Âm chân kinh cao diệu lợi hại như vậy, nếu tập luyện xong, rất có thể thành kẻ trường sanh bất lão, mà trở nên một vị thần tiên trên mặt đất vậy!

Nhưng tại sao Hải Vân Tử đã giữ nó được trên mười năm, mà vẫn không thoát khỏi cái chết kìa

Chàng lật xem sơ qua quyển thượng một hồi, thấy toàn là võ học bí quyết, lý giải những công phu hít thở. Chàng liền lật đến quyển hạ để xem, thì nội dung đã khác với quyển trước, toàn là phương pháp luyện công, nhưng công phu luyện công ấy đều ác độc dị thường.

Trang nhứt và trang hai là công phu Cửu Âm thần thảo, hoàn toàn dùng công lực của ngón tay, khác hẳn với phép luyện Nhất Dương chỉ, phải cần dùng một số lớn heo dê còn sống, rồi dùng chỉ lực thọc mạnh vào trong óc của chúng, luyện đến khi đầu năm ngón tay đã thành công, còn phải tẩm thêm chất độc lên ngón tay mới được. Trang ba và trang tư ghi chú bí pháp Tồi Tâm chưởng, hoàn toàn sử dụng bằng chưởng công khác hẳn với Phích Không chưởng của Toàn Chân phái, vì chưởng lực của Tồi Tâm chưởng sau khi thoát ra ngoài có thể làm nát bảy quả tim của địch, làm cho đối phương thổ huyết mà chết.

Trang thứ năm đến trang tám thì chép về Độc Hạp thần công, đây là công phu luyện tập móng tay, luyện xong có thể vừa đung vào thân người, kẻ địch sẽ chết không phương cứu chữa

Trùng Dương xem đến trang thứ tám, sắc mặt liền đổi khác, Cửu Âm chân kinh hoàn toàn ghi chép những công phu ác độc như thế này, nếu muốn luyện tập nó thì phải tàn hại biết bao nhiêu là sinh vật tử như Cửu Âm thần thảo phải dùng trâu chó làm vật hy sinh cho mình luyện tập, còn Tội Tâm chương và Độc Hạp thần công cũng cần có mèo chó để cho người luyện tập thí nghiệm.

Chàng là một người đã xuất gia cầu đạo không được phép sát sinh, thì đâu có thể vì luyện võ công mà trái với lẽ đạo Đạo cho đệ tử môn hạ của mình luyện tập ư? Không những chẳng nên dạy cho đám đệ tử luyện tập loại công phu ác độc ấy mà còn phải ra công đề phòng hai quyển chân kinh lọt vào tay người ngoài tổn cả ân đức của mình nữa là khác!

Rốt cuộc, sự hao tâm mất trí của chàng để lấy lại cho được Cửu Âm chân kinh đã không ích lợi gì mà còn chuốt lấy bao nhiêu sự rắc rối cho mình.

Châu Bá Thông và sáu đệ tử cung kính đứng im chờ đợi, thấy Trùng Dương đọc hơn mười trang kinh mà sắc mặt lúc thì trong lúc thì tái xanh, thần sắc càng lúc càng biến đổi thêm, cuối cùng ngừng tay không lật nữa, mà tỏ vẻ buồn rầu tư lự, cau mày nghĩ ngợi luôn nên ai nấy đều hồ nghi không hiểu trong kinh ghi chép những gì.

Châu Bá Thông không dần được bèn cất tiếng hỏi :

- Sư huynh, chân kinh anh đã đọc sơ qua rồi Sao làm thỉnh không nói gì hết, chẳng lẽ bị tráo thứ giả rồi hay sao

Trùng Dương buồn bã lắc đầu không đáp, rồi bỗng nhiên đứng phắt dậy, đập mạnh tay lên mặt ghế đá đánh “Bốp!” một tiếng, đá vụn liền bay lên rào rào trên mặt bàn, chiếc bàn đá cứng lồm sồm xuống hình một bàn tay rõ ràng cả những dấu chỉ tay, tựa như dùng dao chạm khắc lên vậy. Mọi người hoảng hồn ngạc nhiên hết sức. Trùng Dương bỗng kêu lên :

- Ta quấy mắt! Đáng lẽ chân kinh này ta nên để nó chìm mãi dưới đáy suối Hoa Sơn mới phải Võ học trên chân kinh tuyệt đối không nên luyện tập!

Những lời của chàng vừa thốt. Châu Bá Thông và sáu đệ tử ngạc nhiên đến cực độ, Châu Bá Thông là người rắn mắt nhất trong bọn, liền tru tréo lên :

- Sư huynh, anh nói gì vậy? Đưa nguyên bản chân kinh cho tiểu đệ xem thử coi!

Miệng nói, tay đã thò ra bóc lấy quyển chân kinh. Trùng Dương bắt thần lại vung tay áo một cái và kêu lên :

- Dang ra! Không được loạn động!

“Bùng” “Chát!” hai tiếng, thân hình Châu Bá Thông liền bị đẩy bật ra xa hai trượng. Mã Ngọc, Khưu Xử Cơ và mọi người đều giựt mình sợ sệt. Vì tuy công phu của Châu Bá Thông chưa đến mức thượng đẳng siêu việt nhưng cũng đạt tới cảnh giới Thăng Đường Nhập Thất mà bị sư phụ rung khẽ tay áo một cái, thân hình của sư thúc văng bắn ra xa như mũi tên lìa nỏ! Đủ thấy võ công của sư phụ mình cao diệu đến mức không lường được!

Châu Bá Thông lăn tròn dưới đất một vòng rồi nhảy dựng dậy kêu lên :

- Sư huynh, sao anh lại dùng Thái Ất huyền công xô tiểu đệ? Nếu xương gân của tiểu đệ không cứng rắn, có phải bị sư huynh đánh cho dờ chết dờ sống chẳng?

Trùng Dương vẻ mặt lạnh tựa như bị lớp sương che phủ, trầm giọng nói :

- Các người nên hiểu rõ: Cửu Âm chân kinh là quyển kinh thư độc đáo trong thiên hạ, nhưng tiếc thay công phu trong kinh lại tàn bạo quá mức, không đáng cho chúng ta là đệ tử của Huyền môn luyện tập nó! Vậy bắt đầu từ hôm nay, bốn Chân kinh này chúng ta không được phép luyện tập, cũng không được phép xem nó! Kẻ nào dám trái lệnh nghiêm cấm của ta lên đọc chân kinh này, sẽ lập tức bị đuổi ra khỏi cửa động, khai trừ khỏi môn phái Toàn Chân, bọn người nghe rõ chưa

Trùng Dương chân nhân tánh tình vốn ôn hòa khiêm cung, đối với đệ tử rất từ ái, không hề nói nặng mấy lời Nhưng lần này lại khác với thái độ hàng ngày, khiến Châu Bá Thông và sáu đệ tử đều ngẩn ngơ kinh

ngạc, tựa như chú mán lạc thành đô, sưng sờ cả buổi mà không thốt lời được.

Giây lát sau, Mã Ngọc mới rụt rè lên tiếng :

- Thưa sư phụ, đệ tử xin mạo muội hỏi rõ một điều, võ công ghi chép trên quyển kinh ấy, vì sao gọi là tàn bạo Sư phụ có thể cắt nghĩa cho chúng con hiểu rõ. Để chúng con lấy đó mà sửa mình?

Trùng Dương gật đầu đáp :

- À! Công phu trên kinh tàn bạo như thế nào phải không? Chỉ với môn trảo công mà phải dùng nơi óc của trâu dê sống để luyện tập, với một đoạn cũng đủ hiểu rõ nội dung cả một quyển rồi! Thử hỏi các con, môn công phu như vậy có nên luyện hay không?

Chúng đệ tử đầu le lưỡi lắc đầu, đồng thanh đáp :

- Ái chà! Trong thiên hạ lại có môn võ công tàn nhẫn vậy sao! Tất nhiên là không nên luyện nó.

Châu Bá Thông mặt mày nhăn nhó như khi đáp :

- Chỉ xui xẻo cho mình, trăm đắng ngàn cay mới đem được chân kinh về, hộp kinh lại không thể mở ra được, phải phí bao nhiêu tâm cơ mưu kế mới mở nổi chiếc hộp, thì chân kinh lại không thể luyện, đến nỗi đọc sơ qua một chút cũng không có quyền đọc, như vậy còn để lại làm gì một trí hao hơi! Theo tôi thì đem nó bỏ vào lò lửa quách cho êm chuyện.

Trùng Dương ngẫm nghĩ một chút rồi gật đầu nói :

- Phải lắm! Xử Cơ đốt lửa lên!

Khưu Xử Cơ lập tức vào trong buồng ra một chiếc lò cùng chút ít rơm củi, đến trước hương án của Tam Thanh Đạo Tổ, rồi nổi lửa đốt lên. Trùng Dương vừa muốn ném hai quyển chân kinh vào ngọn lửa để đốt bùng lúc ấy từ động ngoài có một luồng sơn phong thổi vào, lửa vừa mới nhúm lên, bị gió thổi tắt ngay.

Quả là một sự ngẫu nhiên không hiểu được, Trùng Dương ngăn người suy nghĩ giây lát, nói :

- Khoan đã, đừng nhúm lửa nữa!

Chúng đệ tử đều ngạc nhiên không hiểu Trùng Dương hai tay nâng lấy chân kinh xem sơ một lúc, rồi thở dài nói tiếp :

- Tâm huyết của tiền nhân, sao ta lại nỡ đem hủy diệt cho đành, ta hãy bắt chước theo ý chí của Hải Vân Tử, đem chôn nó phải hơn!

Châu Bá Thông lạ lùng hỏi :

- Sư huynh không đốt Chân. Kinh cho tốt. Anh không sợ sau này sanh ra lắm chuyện, gọi lòng tham bao nhiêu cường địch đến quấy nhiễu sơn môn hay sao

Vương Trùng Dương cảm khái nói :

- Ma đưa lối quỷ dẫn đường! Tự ta tìm trăm phương ngàn kế lấy cho được chân kinh ngỡ rằng sẽ được học hỏi thêm không ngờ lại tạo thêm nhiều rắc rối!

Sau này, dẫu cho vì Chân kinh mà chúng ta bị nhiều quấy rối thì cũng cam chịu chớ biết làm sao

Trùng Dương quyết làm chiếc hộp khác bằng đá để tàng trữ chân kinh một nơi hết sức bí mật và nguyện sẽ bảo vệ chân kinh trong suốt cuộc đời mình không cho lọt vào tay người khác. Trùng Dương định rằng bao giờ chàng sức tàn hơi tận mới chịu đem Chân kinh ra hủy diệt.

Thời gian thấm thoắt đã qua một năm, vào tiết tháng ba cuối xuân, Châu Bá Thông bỗng sức nhớ ngày ước hẹn với Song quái họ Âm nơi Lục Hoành đảo đã đến, nghĩ thầm :

- Mình đã nhận lời giao ước của đối phương. Không thể nào bội ước được.

Do đó Châu Bá Thông đem ý kiến nhắc lại với Trùng Dương. Vương Trùng Dương liền bảo :

- Sư đệ, sự này chính sư đệ chuốc lấy phiền não cho mình! Vậy một mình sư đệ đi phải hơn? Đừng trách ta sao không can dự!

Châu Bá Thông đáp :

- Dĩ nhiên là biết bản lĩnh của Song quái họ Âm cũng tầm thường sư huynh không cần đi cho mất công, để tiểu đệ và mấy sư đệ đi cũng đủ rồi!

Châu Bá Thông trong ý định nhờ Mã Ngọc và Khưu Xử Cơ theo giúp tay mình, nào ngờ Trùng Dương lắc đầu nói :

- Không được, mấy đồ đệ của ta bản lĩnh còn non kém lắm, chưa đủ sức hạ sơn làm rạng danh môn phái. Làm sao ta dám cho chúng xuống núi thi thố tài năng được? Sư đệ không dám đi một mình sao Công phu của sư đệ cũng đủ sức khắc phục được hai anh em họ Âm. Hà tất kêu bọn chúng theo giúp đỡ làm gì.

Châu Bá Thông chẳng biết làm sao hơn liền đáp :

- Được rồi, đi một mình thì đi chớ ai sợ gì!

Quả nhiên hai ngày sau Châu Bá Thông liền rời khỏi núi Tung Sơn, trực chỉ về hướng Đông nam.

24. Công Phu Đạp Sa

Từ Hà Nam tới Triết Giang, phải qua hai tỉnh An Huy và Giang Tô, phải đi một đoạn đường trên ngàn dặm. Châu Bá Thông từ lúc lên núi Tung Sơn đến nay là lần thứ nhất chàng rời xa sơn môn, được tự do ngắm nhìn phong cảnh lạ, trong lòng khoái trá lắm, từ hạ tuần tháng tư cho đến mồng một tháng năm mới tới phía Nam An Huy địa phận Sào Huyện.

Lúc ấy Châu Bá Thông mới thấy sốt ruột vì chỉ còn có bốn hôm nữa là đến ngày ước hẹn rồi, mà hiện giờ chàng còn ở đất An Huy. Làm sao trong một thời gian ngắn như vậy đi đến địa phận Triết Giang cho kịp?

Hơn nữa Lục Hoành đảo ở giữa biển, tận miền đông tỉnh Triết, cách xa một đại hải rộng mênh mang, quyết không thể trong một ngày hay nửa ngày có thể tới được? Tuy dù có trễ đi một vài ngày cũng không sao, nhưng Châu Bá Thông ngại thất tín, vạn nhất đối phương nói mát vài câu có phải là nhục nhã hay không?

Châu Bá Thông vò đầu nghĩ ngợi mãi một lúc, chàng lại hỏi thăm người đi đường, cuối cùng người chỉ dẫn, nếu muốn trong vòng bốn ngày đến được địa phận Đông Hải, thì chỉ có cách thuê thuyền đi xuôi theo dòng Trường Giang về hướng Đông rồi từ Trùng Minh Đảo ở Giang Tô trực chỉ ra biển, như vậy mới mong kịp với hạn kỳ. Nhưng may rủi nhờ thể gió, nếu gió thổi về hướng Tây Nam thì có hy vọng tới được, trái lại nếu gió thổi trở qua đông, sóng to biển động đừng mong đến nơi cho kịp ngày hội ước được.

Vì An Huy ở về phía Tây của Trường Giang cần phải có gió tây nam mới thuận buồm. Châu Bá Thông muốn đến Lục Hoành Đảo trước ngày đoàn ngộ chàng vắt óc mới nghĩ được một mưu kế thú vị và rần rức vô cùng.

Chàng đi tới đầu địa phận Sào Huyện, đến một tiểu trấn gọi là Vô Tri Quân Trấn, nơi đây thuyền bè đậu dọc ngang không thiếu chi, Châu Bá Thông lựa được một chiếc vừa ý, trên thuyền không có phụ nữ mà chỉ có hai cha con người chủ thuyền, chàng liền hỏi thuê đến Lục Hiệp ở Giang Tô.

Người chủ thuyền đòi một quan tiền. Châu Bá Thông rộng rãi gật đầu không trả giá, lập tức móc tiền ra trao liền và bảo chủ thuyền khởi hành ngay lúc ấy.

Châu Bá Thông ngồi chễm chệ trên thuyền, chuyện trò thăm hỏi luôn miệng, nhờ vậy được biết lão chủ thuyền tên Khôi Lão Đại, người con trai tên Khôi Mao Nhi, bấy lâu nay chuyên nghề đưa người trên sông độ nhật, nhưng từ lúc Kim binh xâm phạm bờ cõi thì cuộc sống bị ảnh hưởng chiến tranh nên có phần vất vả hơn.

Châu Bá Thông nhần nhần lỗ mũi như khi đột và nói :

- Cha con ông muốn suốt đời sống với nghề hạ bạc này hay muốn phát tài trở thành đại phú gia giàu sang bốn bể.

Khởi Lão Đại ngạc nhiên trừng mắt đáp :

- Tất nhiên là ai cũng muốn giàu sang rồi Khách quan ông nói như thế có ý nghĩa gì?

Châu Bá Thông làm mặt trịnh trọng nói

- Nếu hai cha con ông muốn giàu có cũng không khó khăn gì! Hiện nay có một chỗ để của cải cách đây cũng không xa mấy, nếu cha con ông có đủ gan dạ dám theo tôi, bảo đảm hai người nửa đời ngồi không tiêu pha cũng không hết.

Hai cha con họ Khởi ngạc nhiên đến cực độ, buông cả chèo hỏi dồn Châu Bá Thông cách thức làm giàu ra sao

Châu Bá Thông mới tán hươu tán vượn, dựng đứng một câu chuyện làm cho cha con họ Khởi híp cả mắt. Chàng bảo là lúc Kim binh xâm lấn Trung Nguyên, phía Nam và Bắc của Trường Giang đều bị chiến hỏa lan tràn, những nhà giàu có liền đổ xô từ phía Bắc tản cư về miền Giang Nam. Cách đây một tháng có hai ba đại phú gia thuê thuyền chở đầy vàng bạc gấm ngọc định theo trong hải đảo lén lút trốn đến Mân Quảng, nào ngờ chủ thuyền sanh lòng tham cầu kết với hải tặc, đột nhiên xuất hiện bắt tất cả gia tiểu của mấy phú ông ấy giết sạch không còn một mống.

Bọn cướp biển ấy rất hung tàn, ra tay giết cả chủ thuyền rồi lưu vàng bạc đem chôn giấu trên một hoang đảo giữa biển cả gần cửa sông Trường Giang. Bọn hải tặc này lòng tham vô đáy, nên chúng giấu luôn cả thủ lĩnh của chúng, định một thời gian sau mới đem ra chia đều cho nhau. Những tin tức bí mật ấy chàng vô tình nghe được trong lúc đi đường.

Châu Bá Thông vốn có tài miệng lưỡi, nên câu chuyện bán trời của chàng nghe ra rất có đầu có đuôi, cha con Khởi Lão Đại là người dốt nát quê mùa, trí óc đơn giản bị chàng tán tỉnh một hơi không còn nghi ngờ vào đâu được.

Nhưng Châu Bá Thông sau khi nói xong thở dài một cái như bò rống và nói :

- Rất tiếc là tôi nghe được tin ấy quá trễ nên bây giờ muốn được phát tài, sợ không còn kịp nữa

Cha con Khởi Lão Đại nghe rất thích thú, lòng như bốc cháy trong cơ thể, vội hỏi dồn :

- Sao Nơi chôn của cải bị người ta đào lấy mất rồi ư?

Châu Bá Thông trợn mắt đáp :

- Ai vào đó mà đào được? Sự thật là như thế này, tôi nghe bọn hải tặc bàn luận về số vàng kia đã chôn giấu hơn một tháng nay. Bọn chúng dự tính đến mừng sáu tháng năm này sẽ tới đó đào lên van phân chia luôn. Bây giờ chỉ còn cách có năm này nữa, chúng ta làm sao trong vòng năm ngày có thể ra khỏi cửa Trường Giang để tới trước bọn cướp một ngày mà giành lấy số tài sản kia

Khởi Lão Đại vội đáp :

- Sao lại không được, từ đây tới cửa sông Trường Giang, nhiều lắm là ba ngày trời, ví dầu gió không được thuận buồm thì chúng tôi sẽ đem những vật dụng nặng nề bỏ bớt xuống biển, để cho thuyền nhẹ bớt, hai cha con tôi cố sức chèo chống ngày đêm thì cũng có thể trong vòng ba ngày tới Trùng Minh Đảo được.

Chừng ấy chúng tôi và khách quan đều được phát tài có phải sướng không?

Châu Bá Thông cười thâm trong bụng :

- Hay lắm! Cha con mi đã mắc kế ta rồi!

Nhưng Khởi Lão Đại nào ngờ được, cha con hai người hết sức tin lời láo khoét của Châu Bá Thông, tưởng đâu số vàng chôn trên hoang đảo ngoài cửa sông Trường Giang là có thật. Nên cha con gia sức chèo chống đêm ngày, trương buồm bẻ lái mong cho mau đến nơi. Trời cũng thương tình khiến gió tây thổi lại thuận buồm thuận nước trước sau không delay bốn ngày thuyền nhỏ đã ra đến cửa biển Trường Giang.

Qua khỏi Trùng Minh Đảo thì trời biển một màu, mênh mông bát ngát, Khởi Lão Đại hỏi Châu Bá Thông nơi chôn giấu vàng bạc ở hoang đảo nào

Châu Bá Thông cố ý đứng dậy ngó đông ngó tây rồi nói :

- Đúng rồi! Cứ việc đi về hướng đông sẽ thấy đảo hoang ấy ngay

Khởi Lão Đại tập trung tất cả tinh thần điều khiển chiếc thuyền cho thuận theo sóng gió, thuyền chạy hơn nửa ngày chỉ thấy biển rộng mênh mông chân trời trắng tấp, nào thấy bóng dáng hoang đảo ở đâu Khởi Lão Đại đã bắt đầu hồ nghi liền hỏi :

- Khách quan, sao qua khỏi Trường Giang Khẩu đã quá xa mà chưa thấy hoang đảo ở đâu Hiện giờ đã qua khỏi Sạ Bò Giáp, nếu đi về hướng Nam thì sẽ tới hải phận của tỉnh Triết Giang.

Châu Bá Thông vờ mừng rỡ nói :

- Sắp đến rồi Sắp đến rồi, cho thuyền trực chỉ về hướng Đông Nam đi

Khởi Lão Đại đành phải nghe theo, thuyền chạy hơn nửa ngày thì trời đã tối hẳn.

Rạng ngày thứ hai, cha con Khởi Lão cho thuyền tiếp tục tiến về phía trước, quả nhiên trước mắt hiện ra mờ mờ một dãy núi cù lao lúp xúp. Khởi Lão Đại ngắm hình thể của hòn đảo một hồi, sắc mặt đột nhiên biến đổi, y giận dữ liền lớn tiếng mắng Châu Bá Thông :

- Tại sao ông lại gạt gẫm cha con tôi Chỗ nào là hoang đảo của bọn cướp bể chôn giấu bạc vàng đâu mà ông nói láo như vậy Trước mặt đây là Trầm Gia môn, một phần đảo của Thoán Sơn Quần Đảo, cách cửa bể Trường Giang trên hai trăm dặm, chớ phải loang đảo gì đâu

Châu Bá Thông lạnh lùng đáp :

- Ô, tới Thoán Sơn Quần Đảo rồi à? Tốt lắm rồi, cho thuyền chạy tới Lục Hoành đảo Báu vật ở trên đấy!

Khởi Lão Đại nghe đến ba chữ Lục Hoành đảo, sắc mặt liền biến ngay chỉ tay vào mặt Bá Thông và mắng :

- Thật vô lý! Mi định gạt đưa cha con ta đến cái đảo quỷ ấy để cha con lão già nộp mạng cho quỷ phải không?

Nói xong liền nghỉ ngay tay chèo, định quay mũi thuyền chạy trở về. Châu Bá Thông ềnh lửng ngồi bẹp xuống ván thuyền đánh sầm một tiếng, toàn thân chiếc thuyền bị nhồi lên hụp xuống trên mặt nước lắc lư nghiêng ngả, nhiều lúc suýt lật nghiêng.

Khởi Lão Đại cả kinh kêu lên :

- Khách quan! Ông.. Ông..

Châu Bá Thông trợn mắt sừng sộ :

- Ông... Ông... thì sao Nếu nhà ngươi không chịu đưa ta đến Lục Hoành đảo, ta sẽ nhận chìm thuyền ngay, để chúng ta đến Long Cung nhờ phân xử.

Lời nói vừa dứt, lại ềnh lửng, nện mạnh bàn tọa xuống ván thuyền “sầm!”, “sầm!” liên tiếp mấy cái, lần này chiếc thuyền bị sức đè ép quá mạnh càng lắc lư dữ dội hơn nữa

Đó là Châu Bá Thông dùng công phu Thiên Cân Trụ khiến cho thân thuyền tựa như bị sóng lớn dồi dập, đảo đảo ngửa nghiêng. Khởi Lão cả sợ kêu lên :

- Tôi sợ Ông rồi! Để tôi đưa ông đến Lục Hoành đảo ông ọ

Con trai của Khởi Lão Đại là Khởi Mao Nhi tuổi trẻ khí hăng máu nóng thấy cha con mình bị Châu Bá Thông gạt gẫm, lòng rất căm thù, y vờ như đang chèo chống cho chiếc thuyền khỏi nghiêng, rồi rón rén đến gần bên Châu Bá Thông, bất thần vung ra một quyền thoi vào sóng lưng đối phương.

Châu Bá Thông quả nhiên không chút đề phòng, bị y thoi một quyền đích đáng. Nhưng lạ thay, Khởi Mao Nhi tuy đánh trúng đối phương mà y lại đau đớn không chịu được, y cảm thấy như đánh trúng vào tấm vách sắt, bàn tay nhứt nhối như muốn gãy rã Khởi Mao Nhi đau quá buột miệng kêu lên :

- Ôi cha! Chết tôi rồi

Khởi Lão Đại quay lại nhìn thấy con trai mình đánh trúng đối phương một thoi rất mạnh. Nhưng lạ thay Châu Bá Thông vẫn bình yên như thường, mà trái lại bàn tay con trai mình sưng lên đỏ lôm.

Lão sợ hãi thất sắc, biết rõ Châu Bá Thông là một nhân vật có bản lĩnh hơn người, vội quỳ xuống ván thuyền, khấu đầu vái lia :

- Trăm lạy lão đại gia, thằng chó con ấy ngu xuẩn vô tri, mạo phạm đến lão đại gia, ông, ông, ông tha tội cho nó.

Châu Bá Thông cười ngặt nghẽo và nói :

- Ta năm nay chưa đầy ba mươi tuổi, cái gì mà lão đại gia với không lão đại giả Cục cưng của ông vô cớ ra tay đánh người, đừng lải nhải vô ích, ta phạt cho nó đau nhức nửa ngày!

Khởi Lão Đại càng lo sợ hơn nữa, sức nghĩ ra một chủ định liền nói :

- Lão đại gia, nếu ông không chữa cho nó hết, thì mất đi một tay chèo thì làm sao đưa ông sớm đến Lục Hoành đảo được?

Châu Bá Thông “À!” lên một tiếng, nhảy dựng người lên và nói :

- Ủa, ta quên khuấy mất? Được rồi tạm tha cho mi một lần.

Chàng liền cầm bàn tay sưng của Khởi Mao Nhi, xoa vài lần và vờ đọc thần chú lâm râm vài câu, rồi kêu lên :

- Rồi! Hết đau rồi!

Lạ lùng thật, Khởi Mao Nhi cảm thấy bớt sưng nhức ngay. Qua bài học ấy cha con Khởi Lão Đại không còn dám cưỡng lệnh của Châu Bá Thông mà ngoan ngoãn lái thuyền đưa chàng đến Lục Hoành đảo.

Thuyền chạy thêm một ngày đêm nữa thì đúng vào ngày tiết Đoan ngọ mừng năm tháng năm. Lúc Châu Bá Thông xuống thuyền, chàng đã tính sẵn ngày giờ trong bụng cứ chỉ qua thời gian một ngày là chàng lại dùng vật nhọn gạch trên be thuyền một gạch, để ghi nhớ ngày giờ.

Hôm nay chàng xem lại những dấu mình gạch trên thuyền vừa đúng vào ngày Đoan Ngọ. Chính là ngày mình hẹn với Đông Hải song quái, chàng liền giật giọng kêu cha con Khởi Lão Đại hỏi :

- Ủa! Tới Lục Hoành đảo chưa Mau đưa ta lên đảo đi chứ!

Khởi Lão Đại lấy tay chỉ một vệt đen ở cuối chân trời và nói :

- Thưa lão đại gia, vệt đen mù mù lơ lửng ở giữa biển kia chính là Lục Hoành đảo.

Nhiều người nói lại, gần Lục Hoành đảo trong vòng ba dặm, chỉ có chết chứ không còn sống.

Châu Bá Thông nhướng mắt nhìn kỹ thấy độ năm dặm ngoài quả nhiên có một hoang đảo nằm lơ lửng giữa biển khơi, đá dựng chập chồng, thật giống như một chữ “Lục” viết nằm ngang, bất giác cười lên một tiếng và nói :

- Người nào đi đến Lục Hoành đảo có chết mà không sống, lời nói ấy, ta không tin được.

Lời nói chưa dứt, mặt nước bên trái thuyền bỗng réo lên rào rào cuộn thành một xoáy nước kỳ lạ, tiếp theo đấy “Vèo... ! Vèo...” rít lên hai tiếng lạnh lùng, từ trong chỗ hoa nước bắn lên tung tóe bay ra hai vật trắng sáng loáng, ghim trúng vào lái thuyền nghe “Phập!”. Cha con Khởi Lão Đại vừa nhìn thấy sợ đến sắc mặt tái trắng. Thì ra hai vật từ đấy nước bắn lên ghim vào lái thuyền là hai mũi lao Phi Ngư Thương hình dạng rất quái lạ, cán dao làm bằng cây Huỳnh Dương, mũi lao được bọc sắt nhọn tựa như hình miệng con cá.

Cha con Khởi Lão Đại thấy hình dáng hai cây Phi Ngư Thương ấy đột nhiên quỳ ngay xuống trước mặt Châu Bá Thông quỳ sụp lạy như tể sao và năn nỉ :

- Lão đại gia ông, ông, ông ông, mở lòng nhân đức, thuyền của chúng tôi nếu chạy thêm nửa dặm nữa, thì chết chẳng có chỗ chôn chôn.

Châu Bá Thông không trả lời một tiếng, lẳng lặng tung mình ra sau lái thuyền, rút hai cây Phi Ngư Thương lên, nhìn thấy trên mặt biển hiện ra hai độn nước chứng tỏ dưới lòng nước có người đang lặn lội Châu Bá Thông quát lên một tiếng cực lớn, vung cánh tay một cái, hai mũi Phi Ngư Thương tựa như hai mũi tên bật khỏi dây cung, bay thẳng ra ngoài mười trượng “Soạt!” “Soạt!” cắm đầu trút xuống ngay hai độn nước phía trước.

Nhưng tiếc vì bị sức nước cản lại, nên không thể đâm trúng được kẻ bí mật đang lặn sâu dưới đáy nước. Bỗng từ dưới đáy nước nổi lên hai vật xám đen hình tròn như trái cầu Châu Bá Thông xem lại thì là hai đầu người có mang mặt nạ, chàng liền cất tiếng quát lớn :

- Bọn mi có phải là thủ hạ của Song quái họ Âm không? Mau lại trở về đảo, bảo với hai thằng giặc lùn họ Âm ấy rằng: Có sư đệ của Vương Trùng Dương là Châu Bá Thông tới tìm.

Hai vật hình tròn như hai trái banh ấy, nhào lộn trên mặt biển mấy vòng “ùm!” “ùm!” hai tiếng rồi lặn sâu dưới nước mất dạng. Trên mặt biển lại nổi lên hai độn nước, trôi nhanh về phía Lục Hoành đảo

Cha con Khởi Lão Đại lúc ấy mới hay biết Châu Bá Thông đặc biệt đến Lục Hoành đảo này để tìm Song quái gây sự. Mà y dám đến đây đơn thân độc mã thì chắc không phải là kẻ dở.

Cha con Khởi Lão Đại nghĩ như thế nên cảm thấy vững tâm phần nào mà không còn sợ sệt như lúc nãy nữa

Hai người cứ thỉnh thoảng đưa mắt kinh ngạc lăm lét nhìn. Châu Bá Thông quay đầu lại thấy thế bèn cười lên ha hả, thân mật vỗ vào vai Khởi Lão Đại và nói :

- Nói thật cho cha con ông rõ. Năm ngoái tôi có hứa với Đông Hải song quái ra đây để đánh lộn, ông đừng lo gì hết cứ đưa tôi đến đảo, Song quái sẽ không hại ông đâu

Cha con Khởi Lão Đại bất đắc dĩ phải trương buồm bẻ lái nương theo chiều sóng cho thuyền tiến vào bờ. Không đầy nửa giờ sau chiếc thuyền đã gần tới bờ biển Lục Hoành đảo

Trên bãi biển màu cát trắng long lanh như tuyết nhưng khi thuyền cách xa bờ độ mười trượng, Châu Bá Thông và hai cha con Khởi Lão Đại nhìn thấy bốn vật xám đen hình tròn như quả cầu nằm tênh hênh trên bãi cát. Bốn vật lạ kỳ vừa thấy thuyền của Châu Bá Thông tiến gần liền nhúc nhích cử động. Thì ra, bốn quả cầu tròn màu xám đen ấy là bốn chiếc đầu người và thân thể họ được lấp mắt dưới bãi cát, thấy người lạ đến đảo, mới vươn mình từ trong cát bò ra đứng lên.

Châu Bá Thông cảm thấy hết sức kỳ dị vì công phu chôn mình trong cát trắng rõ ràng là đang luyện một thứ võ công lợi hại

Bọn người này đầu đội một loại mặt nạ đặc chế bằng da cá lại vùi mình trong cát đúng là hiện tượng đang lúc luyện công. Bọn họ thấy Châu Bá Thông đã tới, bốn người không hẹn đồng nhảy vọt ra bãi cát, Châu Bá Thông mới có cơ hội quan sát toàn thân thể của họ.

Bốn người này trừ chiếc mặt nạ da cá trên đầu ra, từ cổ đến hai chân được bao bọc trong một lớp quần áo kỳ lạ cũng bằng da cá.

Lớp quần áo da ấy lóng cuống như thoa dầu, từ trên xuống dưới liên lạc không tà, không định, cho đến nút áo và túi áo cũng không có, dường như một lớp da dính liền vào thân thể vậy, cũng không hiểu chúng làm sao mà mặc vào người được. Bọn chúng thấy Châu Bá Thông bèn khễ cung người lại như vãi chào, tên đứng đầu lên tiếng :

- Đảo chủ của chúng tôi kính đợi tôn giá quang lâm đã mấy ngày nay, Châu lão tiên bối trọng lời hứa không ngại vạn dặm đến đây thật là vạn hạnh cho tệt đảo lắm vậy

Châu Bá Thông gật đầu đáp :

- Ủ! Xem hình dáng bọn người, chắc là đồ đệ của Song quái họ Âm thì phải

Thật là giống như loài rùa một thứ, toàn thân bị bó chặt trong chiếc mu kịch cồm nặng nề. Mà rùa còn thò đầu ló đuôi ra để kiếm ăn, còn bọn người cho đến mắc tiểu cũng đi không được. Ôi chà! Đáng thương! Đáng thương hại!

Cha con Khởi Lão Đại đứng trên thuyền nghe Châu Bá Thông nói thế, suýt bật cười thành tiếng. Nhưng hai cha con biết rằng những tên bộ hạ của Đông Hải song quái tên nào cũng hung ác dị thường, giết người trong nháy mắt, thành ra không dám cười ra miệng, mà chỉ bậm môi ngậm miệng cho khỏi bật ra thành tiếng.

Bốn tên mặc áo da cá ấy chính là đồ đệ của Đông Hải song quái, nghe những lời móc họng của Châu Bá Thông không chút giận dữ, tên đứng đầu cất tiếng âm trầm lạnh lẽo nói :

- Châu lão gia, cần gì nói những chuyện phiếm ấy. Chiếc thuyền đã đưa ông đến chỗ rồi chắc ông không cần đến nó nữa, và vị tất ông còn đáp thuyền ấy trở về, tốt hơn hết là cho họ khai thuyền về đi

Lời nói ấy ẩn ý rất sâu bèn, khác nào nói Châu Bá Thông hôm nay đến Lục Hoành đảo này, cũng như đã đến đây nạp mạng, đừng mong sống sót ra khỏi đảo, còn đâu mà đáp thuyền trở về đất liền.

Châu Bá Thông cố moi móc tìm lời cay độc để trả đũa bốn tên quái nhân, đột nhiên thân hình nhấp nhao một cái, thì đã có hai tên nhảy vọt đến đầu thuyền, túm lấy ngực cha con Khởi Lão Đại, nhanh như điện rút hai mũi dao găm ra, định ngoáy vào tim của hai cha con Khởi Lão Đại

Chuyện xảy ra ngoài cả ý liệu, cha con Khởi Lão Đại sợ thất thanh kêu oái lên :

- Chết rồi!

- Ái chà!

Châu Bá Thông mất nhanh tay lẹ, phi thân nhảy trở lên thuyền dùng cằm nã thủ pháp, ngậm vận thần công Cách Sơn Đả Ngưu nhắm ngay sống lưng của hai gã quái nhân đẩy mạnh từ dưới lên. Đây là chỗ khôn ngoan lạnh ý của Châu Bá Thông, chàng biết bọn thủ hạ của Đông Hải song quái tên nào cũng mặc áo da cá, trơn lín như thoa mỡ, không có chỗ để tay, nếu dùng hai thức Trảo (chộp) và Quắc (ngoắc) trong Cầm Nã thủ pháp để đối phó chúng thì hoàn toàn vô dụng mà phép điểm huyết cũng không thể đem ra ứng dụng với họ được, nên Châu Bá Thông đem tuyệt kỹ của Toàn Chân công phu sử dụng hai kinh lực “Niên” và “Hấp”, một dặt một dẫn, khiến cho hai tên quái nhân bị tung bổng lên cao, tiếp theo đẩy Châu Bá Thông vung nhẹ hai cánh tay ra ngoài

Hai tên áo da liền nhào ngược trên không một vòng, “bộp” “bộp” rớt lộn trở lại nằm chổng gọng trên bãi cát trắng.

Châu Bá Thông biểu diễn xong võ công ấy thái độ rất tự đắc, cười ngất nói :

- Chúng bây tưởng ta không còn tánh mạng để đáp thuyền này trở về phải chăng? Thật là chuyện buồn cười! Cầm chúng bây không được động đến sợi lông chân của hai cha con thuyền phu này, mau kêu hai anh em Âm Trường Giang, Âm Trường Hà ra đây với ta!

Hai tên đảo chúng bị Châu Bá Thông trừng trị cho một trận nên thân mắt hoa đầu ù, hết dám giở trò vô lễ lẳng lặng chỗi dậy cúi đầu đi thẳng một nước.

Châu Bá Thông móc ra một đỉnh bạc, thả lên sàn thuyền, bảo cha con Khởi Lão Đại :

- Tiền thuê thuyền đây. Ông cất đi và khai thuyền trở về cho rồi!

Cha con Khởi Lão Đại lúc ấy sợ đến hồn phi phách tán, vội bẻ lái quay thuyền. Châu Bá Thông nhún chân nhảy nhẹ lên bờ, đưa mắt nhìn thuyền cha con họ Khởi khuất dần ngoài biển cả.

Lúc ấy trên bãi cát đã tụ tập một đoàn người đông đến bốn năm chục mạng, người nào người nấy cũng đều mang mặt nạ, mình mặc áo da cá, tuyền một sắc đen xám như nhau trông người chẳng ra người yêu quỷ cũng chẳng ra yêu quỷ.

Bọn chúng hầu hạ cung kính xung quanh hai người, khởi nói cũng biết hai người ấy chính là Âm Trường Giang và Âm Trường Hà.

Hai anh em Song quái thấy Châu Bá Thông, trên chiếc mặt nạ liền khê nhúc nhích, dường như bên trong khuôn mặt đang lộ ra nụ cười lạnh lùng và trên cái mặt nạ đen thui ấy lại vang lên tiếng nói cũng rất lạnh lùng.

- Ô! Thì ra Châu huynh đại giá quang lâm, Vương chân nhân, Chưởng môn của quý phái sao không thấy đến, chẳng lẽ khinh thị anh em chúng tôi quá ngu si không đáng để ngó tới hay sao

Châu Bá Thông không những bản lĩnh cao cường mà mồm mép cũng lắm, chàng cười lớn lên và đáp :

- Đông Hải song quái, thật là kẻ khí lượng hẹp hòi, rất đúng với lời đồn vậy

Âm Trường Giang cả giận quát lớn :

- Chúng ta khí lượng hẹp hòi chỗ nào, mi nói thử xem.

Châu Bá Thông liền đáp :

- Anh em bọn mi lần trước đến Tung Sơn để trộm cắp Cửu Âm chân kinh bị sư huynh ta trừng trị cho thất điên bát đảo thì bọn mi đâu phải là đối thủ của sư huynh ta, chỉ có ta chưa cùng bọn mi đấu sức qua lần nào! Khi ấy ta là người nhận lời hẹn ước của mi, tất nhiên một mình ta đến hội kiến với bọn mi là phải rồi! Tục ngữ có câu “Giết gà chẳng đụng dao mổ trâu” thì cần gì sư huynh ta nhọc lòng đến đây để đối phó với anh em bọn mi

Đông Hải song quái nghe nói giận đến tức cả hơi thở, Âm Trường Hà nóng nảy không dần được, gầm lên một tiếng giận dữ, định tung mình nhảy bổ tới Âm Trường Giang tánh nết âm trầm hơn, vội kéo y lại và nói :

- Sư đệ khoan đã!

Đoạn quay đầu lại cười lạnh lùng bảo Châu Bá Thông :

- Tốt lắm, mi dám ngang nhiên khinh thị anh em ta, chúng ta không thêm giữ quy luật giang hồ với mi làm gì. Chúng ta sẽ tỉ thí nhau ngay trên bãi cát này, hai anh em chúng ta lấy hai đánh một, họ Châu kia, mi dám nhận lời hay không?

Châu Bá Thông ngang nhiên đáp :

- Sao lại không dám, một đánh với một không thấm tháp gì hết. Lấy một đánh hai mới là thú vị chứ. Lại đây! Luôn cả bọn đồ đệ đồ tôn của mi nhào vô một lượt cho rậm đám.

Âm Trường Giang “Hừ” một tiếng và nói :

- Châu Bá Thông, chôn cất mi chỉ hai anh em ta cũng đủ rồi, cần gì phải thêm người cho mất công?

Tiếng nói chưa dứt thân hình y đã rùn lại thành một cục tròn màu xám bay vút trong tiếng gió rít nhảy bổ đến tấn công Châu Bá Thông.

Châu Bá Thông không chút bối rối hạ thấp người xuống dùng thế “Thanh Long Xuất Huyệt” (rồng xanh ra hang) trong “Thái Ất quyền pháp” tay trái vung ra nhằm ngay mặt Âm Trường Giang đẩy ra Ngọn chưởng phong rất mạnh thế ấy chàng đã sử dụng theo phương pháp Kim Cang Kinh đối phó với lối đánh của Âm thị Song quái Chàng đã biết rõ võ công của Song quái trọng ở lối nhu dẫu, đường lối võ thuật của chúng gồm trong bốn chữ “Áp” “Hấp” “Khiêu” “Thoán” (ép, hít, nhảy, trốn) phối hợp với bộ áo da cá trơn tuột như dầu trên người của chúng khiến cho tay người không thể bám vào đâu được, khó mà đánh chúng theo ý muốn của mình.

Cho nên Châu Bá Thông quyết ý dùng lối đánh Cang đà trị Nhu, sức mạnh của tả chưởng chàng vừa phát ra, nặng đến ba bốn trăm cân, kêu “bùng!” một tiếng thật lớn, thân hình của Âm Trường Giang đã bị văng bật ra xa bảy tám thước.

Âm Trường Hà tựa như một cơn gió lốc, tấn công vào bên phải của Châu Bá Thông tay trái giương ra một chiêu “Đường Lang Hiện Chảo” (ngựa trời xòe vuốt), ngoáy vào huyệt Thái Dương bên trái của đối phương. Thế ấy Âm Trường Hà đã sử dụng kinh lực của Âm Trảo công, năm ngón tay xòe ra, kẹp theo năm luồng gió lạnh xâm nhập vào chân tóc của kẻ địch. Châu Bá Thông chân đạp theo quyết chữ Ất dùng thế “Đơn Phụng Triều Dương Thủ” (chim phụng châu mặt trời) tả chưởng phát mạnh trở ra, quật téo ngọn chưởng phong vào bụng đối phương.

Âm Trường Hà biết kinh lực của cái quạt ấy sức mạnh nặng đến ngàn cân, tuy có lớp áo da bảo vệ bên ngoài thân thể nhưng đụng với sức mạnh ấy thể nào trong người cũng bị trọng thương, nên lập tức xoay chân nhảy tót sang bên cạnh để tránh. Châu Bá Thông vừa thấy chưởng phong mình quạt vào khoảng trống, liền thu tay lại quạt trở ra một chưởng nhanh như gió khiến Âm Trường Hà phải thối lui lia lịa ra sau trên năm sáu bước.

Qua hạt chiêu thể, Châu Bá Thông đã nhận thức được lối quyền của Đông Hải song quái toàn dùng kinh lực âm nhu, không một chiêu nào trực công đối phương cả, nhưng mỗi khi xuất chiêu thể ra khỏi tay, đều bao hàm kinh lực âm độc tập kích vào yếu huyệt của đối phương. Châu Bá Thông liền nín thở, biến ngay Thái Ất quyền thành Đóa Cang quyền.

Đóa Cang quyền là quyền pháp trấn sơn của phái Thiếu Lâm, tổng cộng hai mươi tám đường. Sư phụ của chàng Thanh Hư Chân Nhân lúc sanh tiền đã dạy chân khắp trong thiên hạ, nghiên cứu tinh tường quyền pháp của tất cả các môn phái võ lâm, chùa Thiếu Lâm rất gần với Tung Sơn, ông thỉnh thoảng thấy tăng sãi trong chùa luyện võ với nhau trên sơn dã, liền suy nghiệm và sáng tác ra pho Đóa Cang quyền.

Đặc điểm của pho quyền pháp này khí lực rất hùng hậu, mỗi chiêu mỗi thể quyền cước tấn thối gì cũng đều hàm xúc rất nhiều lực đạo. Châu Bá Thông vừa sử dụng quyền pháp ấy ra, Âm thị Song quái không còn dám đến gần nữa mà chỉ quay vòng vòng, khi tả khi hữu cứ xê dịch mãi theo lối du đầu để tấn công Châu Bá Thông.

Giữa bầu trời nắng chang chang, ba bốn người quây quần nhau lúc tấn lúc thối khi phân khi hợp. giao đấu nhau trên ba mươi hiệp. Châu Bá Thông một mặt tăng thêm chưởng lực vào Đóa Cang quyền, một mặt lưu ý nghiền ngẫm võ công của riêng Đông Hải song quái. Thấy quyền pháp của Song quái hợp nhau thành một khi tấn khi thối đều ăn khớp với nhau, mỗi quyền mỗi cước đánh ra tuy uyển chuyển không thấy sức mạnh nhưng quyền phong bao trùm khắp nơi, tựa như chất thủy ngân tràn trên mặt đất, không lỗ hổng nào mà chẳng chảy vào Châu Bá Thông mấy lần suýt bị trúng phải Âm trảo của địch thủ, sợ đến mồ hôi toát lạnh, nên vừa đấu vừa nghĩ thầm :

- Ta quá ham chơi, nếu chịu ngoan ngoãn theo cùng sư ca luyện kinh lực Nhất Dương chỉ thì chỉ cần một ngón tay thôi, cũng đủ đưa hai con quái vật nửa người nửa ngợm này chầu Hà Bá Long Vương dưới đáy biển rồi.

25. Lạc Vào Hải Loa Trận Pháp

Đấu thêm mười mấy hiệp, Châu Bá Thông sức nhớ đến lời nói của sư huynh lúc trước, muốn ứng phó với âm nhu công phu của bọn bàng môn, phương pháp hiệu lực hơn hết là dùng chân để tấn công. Trong giới võ lâm có tục ngữ :

“Quyền đánh ba phần, cước đá bảy phần!”. Khi xưa sư phụ ta đã biến chế mười hai đường Long Đàm thổ thành một pho Triền Phong cước pháp dạy riêng cho mình, tại sao không đem ra ứng dụng thử?

Chủ ý đã định, Châu Bá Thông liền quát lên một tiếng thật lớn, vận dụng Triền Phong cước ra sử dụng ngay. Thân hình chàng nhanh nhẹn như thỏ như chim, thấp thoáng khi cao khi thấp, hai chân quay tròn như hai cánh chong chóng, chân hữu vừa đá lên, giò trái đã ngoéo liền, chân mặt tung ra một đạp chân trái liền quét ngang nhanh như điện xẹt. Ban đầu thì còn chân lên chân xuống, nhưng chốc sau hai chân đồng bay loang loáng, càng lúc càng mau, khiến cho anh em Song quái luôn luôn nhảy tránh ra sau; chỉ còn cách lẩn đòn mà không có sức để phản công.

Đông Hải song quái không ngờ bản lĩnh Châu Bá Thông lại lợi hại như vậy, cước pháp của y tựa như cơn gió trời, liên tiếp quét ra bốn phía, làm cho âm nhu quyền pháp của mình mất hết cả hiệu lực.

Để đối phó với đôi chân hùng mạnh của Châu Bá Thông, anh em Song quái bắt buộc phải đem môn tuyệt kỹ duy nhất của mình ra sử dụng, môn tuyệt kỹ độc đáo ấy hoàn toàn dùng sức ở chân, gọi là Đạp Sa thổ.

Đạp Sa thổ tức là môn công phu đạp chân trên cát. Nguyên do là hai anh em Song quái từ nhỏ sinh trưởng trên hải đảo, mà đã là hải đảo thì có rất nhiều bãi cát, trong lúc Đông Hải song quái luyện tập công phu, ngày ngày đều phải chạy trên bãi cát. Trong võ học, sự chạy trên cát là căn bản của môn luyện tập khinh

công, bọn chúng lúc chạy trên cát gót chân thường đá tung lên ít nhiều cát đất. Âm Trường Giang bỗng ngộ được một phương thức võ công nếu gặp khi giao đấu với địch thủ trên bãi cát, dùng chân liên tiếp đá cát bay vào mặt làm mù mắt kẻ địch và như vậy mình sẽ chiếm được ưu thế hơn.

Âm Trường Giang nghiền ngẫm suốt mấy tháng trời mới chế được môn tuyệt kỹ Đạp Sa thổ ấy, chuyên dùng đầu ngón chân móc vào mặt cát, rồi đá lên từng bụm cát bắn vào mặt của đối phương, môn công phu ấy trẻ nít vẫn thường chạy đùa nghịch nhau luôn, coi ra tầm thường lắm.

Nhưng anh em Song quái muốn luyện cho đôi chân mình có thể đá cát lên theo lối liên hoàn, mỗi lúc sử dụng phải đá liên một, hai ba bụm cát, nói cho rõ hơn phải làm sao trong chớp mắt dùng chân móc lên được hai bụm cát đá liên tiếp vào mặt đối phương để kẻ địch bối rối không còn cách nào chống đỡ được. Môn võ học ấy xem ra rất dễ nhưng khó luyện cho tinh thực được!

Hai anh em Song quái hút gió ngậm ra hiệu nhau đem Đạp Sa công phu ra ứng dụng, tức thì một mặt lẫn tránh Triều Phong cước của Châu Bá Thông, mặt khác dùng Đạp Sa công lấy đầu bàn chân móc lên từng bụm cát nhỏ đá văng vào mặt của đối thủ!

Châu Bá Thông kêu khổ luôn miệng, vì Đông Hải song quái cứ một trước một sau luân phiên nhau đá từng vùng bụi cát, bay khắp cả đầu cổ Châu Bá Thông, khiến chàng tránh cũng không được mà đỡ cũng chẳng xong.

Chỉ khoảnh khắc sau lỗ tai, lỗ mũi, quần áo khăng khít gì đều chứa đầy cát biển, chàng tức tối há họng quát mắng :

- Súc sinh! Đồ chó chết!

Nào ngờ chàng vừa hả miệng ra, lập tức bị cát bay vào đầy cả họng, Châu Bá Thông vừa giận vừa tức phun ra phèo phèo, chàng tự biết nếu tiếp tục đấu nữa thế nào cũng bị hạ. Chàng bỗng nghĩ ra một kế hay. Nếu bây giờ chàng cứ chạy đến chỗ nào không có đất cát, thì không còn sợ gì nữa!

Nghĩ xong, chàng lập tức thân Triều Phong cước, hai chân nhún mạnh xuống bãi cát dùng thân pháp Yến Tử Xuyên Liên nhảy vọt lên cao, phi nhanh ra khỏi đám mây cát bao vây, chạy như bay lên bờ bãi.

Anh em Song quái thấy Châu Bá Thông chạy trốn, đồng quát to lên :

- Định chạy ngả nào

Hai anh em một trước một sau đuổi theo bèn gót. Châu Bá Thông chạy một đỗi đường thoát khỏi vùng có bãi cát. Chàng nhảy lên một khoảng đất lồi chỗm những đá núi, dùng hai tay áo lau lia lịa mặt mày, mồm không ngớt phun cát ra phèo phèo

Âm Trường Giang đuổi tới trước tiên, dùng ngay thế “Ứng Chuẩn Hạ Bạc” (chim ưng lao xuống) từ trên cao giơ tay ra chụp vào đầu địch thủ.

Châu Bá Thông ăn phải một họng cát, trong lòng tức tối vạn phần, thấy Âm Trường Giang vừa bay nhào đến người tấn công, chàng vội lật dật dấy ra một chưởng “Thôi Song Vọng Nguyệt” (đẩy cửa nhìn trăng) thì từ lòng bàn tay tuôn ra một luồng lực đạo mạnh như vũ bão, bay áp vào ngực đối phương.

Âm Trường Giang từ trên cao vừa lao xuống, nên không kịp phòng bị, đối thủ lại ra tay quá thần tốc, không còn tránh né được, thân hình y lãnh trọn ngọn chưởng phong hùng mạnh của đối phương, “bùng!” “bùng!” hai tiếng nổ chát chúa, Âm Trường Giang bị văng bắn ra phía trên hai trượng, may nhờ thân hình y mềm dịu nhẹ nhàng lại có lớp da cá bảo hộ thân thể nên chỉ té lộn mèo một cái chứ không bị thương tích gì cả. Y lăn tròn dưới đất một vòng là đã đứng dậy gọn gàng.

Âm Trường Hà cũng vội đuổi theo đến nơi xông đến tấn công liền.

Châu Bá Thông rộng mồm quát mắng :

- Thứ quân chó chết, đánh không lại người ta lại dùng thủ đoạn hạ đẳng của con nít, làm trò quỷ đá cát đất văng lung tung, thật là không biết xấu

Âm Trường Giang cười lạnh lùng nói :

- Đây là cách đấu lực kiêm đấu trí. Họ Châu kia, tới chỗ bãi cát đấu nữa chơi!

Hai anh em Song quá biết đấu không lại loại công phu “mạnh” của Châu Bá Thông. Nếu đấu nhau ở đất đá thể nào cũng chịu lép hơn đối phương, nên hai anh em lấy mắt nhau ra ý, tìm lời sỉ nhục Châu Bá Thông thậm tệ, nào là quân tuyệt tử lưu tôn bị trăm đao phân thây, lỗ tai dài như tai trâu và định dùng kế khích tướng để dụ Châu Bá Thông trở ra bãi cát sẽ dùng Đạp Sa công phu mà hại y.

Châu Bá Thông là một tổ sư rắn mắt, lì lợm hơn người. Nghe hai anh em họ Âm dùng lời cay cú thúi tha chửi mình quá mức, chàng ta chẳng những không biết giận mà trái lại còn cười lên ha hả như khoái trá lắm. Chàng phải sạch cát đất trên quần áo, rồi nhún mình nhảy lên một tảng đá thật cao, ngồi xếp bằng chễm chệ rồi chầu mỏ xuống thi tài chửi rửa với anh em họ Âm.

Châu Bá Thông là một tay miệng lưỡi hơn người nên lời chàng chửi ra có ca có kệ cay độc còn hơn miệng lưỡi đàn bà. Âm Trường Giang biết không lừa được, mà đấu khẩu cũng không lại mồm mép của Châu Bá Thông, y bèn “hừm!” một tiếng và nói lớn :

- Họ Châu kia, mi hôm nay đến Lục Hoành đảo để tỷ thí võ công với chúng ta, hay đến đây để thi tài miệng lưỡi hử?

Châu Bá Thông nhăn nhăn mặt khi cười ha hả và nói :

- Hai cái mu rùa đen kín không lọt gió kia, ai thêm cùng hai đồ chó thui như bọn mi thi tài miệng lưỡi, ta đến đây để so bì võ nghệ thấp cao nhưng hai con rùa đen lại lớn tiếng chửi ông, không lẽ ông nhịn thua sao?

Âm Trường Giang hừ giọng mũi một tiếng rồi nói :

- Được lắm, trên bãi cát mi sợ không dám tỉ thí, vậy thì trên đảo ta có Hải Loa trận (trận ốc biển), nếu mi dám vào trong ấy dạo một vòng và trở ra được anh em chúng ta sẽ viết tờ hàng phục mi và sẽ cung kính gọi mi là “lão sư” mi có dám hay không?

Châu Bá Thông lại cười to lên và đáp :

- Ta đâu phải là đứa con nít dễ dụ dễ như bọn mi tưởng đâu! Nhưng thôi, thôi thôi! Hôm nay ta đã đến Lục Hoành đảo này thì đừng nói là Hải Loa trận Hải Sò trận, mà dù cho trận rùa đen, rùa vàng thì ta cũng tách đầu rùa con rùa cháu đem ra hết! Nào, hai rùa con ngoan ngoãn dẫn lộ cho rùa cha đi đi!

Âm Trường Giang, Âm Trường Hà giận đến mặt mày tái xanh, thấy tay ra dấu cho bọn bộ hạ, mấy mươi người da cá đều kéo nhau vào giữa lòng đảo Châu Bá Thông leo đèo theo sau anh em Song quá, đi một đoạn đường, cảnh vật bỗng biến đổi, trước mặt hiện ra một tòa núi cao, chính là ngọn núi giữa rún Lục Hoành đảo, trên đỉnh núi có một cửa động thật lớn, to như cửa thành, bên trong tối đen như mực. Đồng Hải song quá và đoàn tùy tùng xô nhau bước vào.

Âm Trường Giang đứng trước cửa động vẫy tay ngoắc Châu Bá Thông và nói :

- Họ Châu kia, lại đây xem. Chỗ này là Hải Loa trận đấy, bên trong phong thủy rất tốt, xương cốt của mi nếu được chôn tại chỗ này thật là có phúc lắm!

Châu Bá Thông cười to rồi đáp :

- Phong thủy tốt, phúc địa linh của anh em mi tìm được thì nên để dành mai táng hài cốt hai anh em mi phải hơn! Ông đâu thêm giành.

Âm Trường Giang cười lạnh lùng một tiếng rồi trản mình nhảy tót vào động, Châu Bá Thông định tung mình nhảy đuổi theo, tuy chàng rắn chắc hơn người, nhưng tâm tánh rất tế nhị kỷ lưỡng, chàng chợt tỉnh ngộ và thâm nghĩ :

- Hừ! Phải rồi! Song quá họ Âm bày ra trận Hải Loa này, theo tên mà nghiệm ra ý, thì nhất định là hình thể của trận pháp tựa như cái vỏ ốc xoay tròn khúc khuỷu nếu một khi lạc bước đường thì không mong gì trở lại trận được, ta đến đây đơn thân một người, càng không nên để mắc phải kế mọn đàn bà của hai con quái vật này.

Chàng nhăn trán chau mày nghĩ ngợi một lúc khá lâu, bỗng vỗ tay đánh “bốp!” một cái tự nói :

- Hay lắm! Ta đã có cách không sợ lạc đường được, dù cho đường lối kín quanh, mười ba co, khúc khuỷu thế nào ta cũng ra khỏi như chơi!

Nói xong, xắn tay áo vén quần, chun ngay vào cửa động. Vừa mới bước vào cửa động, từ trong bóng tối bỗng có tiếng gió rít trong không khí một tiếng “Vù” đã thấy một ngọn quyền đâm tếu vào “Vân Đài huyết” hơi nách dưới của Châu Bá Thông, quyền phong ấy còn bao trùm cả tánh chất điểm huyết.

Châu Bá Thông ước đoán kẻ đột kích quyền ấy hẳn nhiên là Song quái chứ không ai khác. Chàng bèn gọi lớn :

- Đến vừa đúng lúc!

Rồi không chút chậm trễ, chàng lật tay ngoéo vào cổ tay của đối phương, tiếp theo lấy thủ chương lệ làng đẩy trở ra, thế ấy gọi là “Dẫn Hổ Nhập Lâm” (dẫn hổ vào rừng) cái ngoéo lúc này là thế hự, chương đẩy ra sau mới thật.

Châu Bá Thông hiểu rõ toàn thân Song quái được bao bọc một lớp y phục da cá trơn tuột, thì dùng phép “Cầm nã” hay thuật “Điểm huyết” đều vô dụng không hiệu lực, chỉ có phương pháp dùng chương lực mạnh để đả kích mới có thể chấn thương được yếu huyết của đối phương.

Người mai phục trong bóng tối tấn công Châu Bá Thông vừa rồi chính là Âm Trường Giang. Y thấy Châu Bá Thông phản công một chiêu vội rút tay lại đồng thời chân mặt vung lên một cước liền. Châu Bá Thông mới vào thạch động, cảm thấy trước mặt tối đen một màu là vì bất kỳ người nào từ chỗ sáng bỗng bước vào chỗ tối đều mắc phải hiện tượng như thế, tuy đôi mắt chàng chưa thể nhìn thấy mọi vật nhưng cảm giác của hai tai rất nhạy bén, đối phương vừa cất chân lên, chàng đã phát giác được rồi!

Châu Bá Thông rùn mình ngồi xuống, hai tay chấp vòng lại thành hình vòng cung, một “Hóa” một “Hiệp” sử dụng chiêu Thôi Song Vọng Nguyệt bắt lấy gót chân của kẻ địch. Âm Trường Giang nhanh như tia điện lòn mình ra sau lưng Châu Bá Thông, tay trái dùng thế “Kim Báo Hiển Trảo” (beo vàng giương vuốt), định chop vào “Phong Phù huyết” sau lưng chàng. Châu Bá Thông lập tức quét trái ra sau một cước, Âm Trường Giang thoát một cái đã nhảy tránh về phía trái và kêu lên :

- Họ Châu kia, tiến vào trôn ốc thứ hai đi thôi!

Rồi như một trận gió thoảng, thân hình y đã lòn tuốt bên vai của đối phương, trong nháy mắt, người y đã biến mất vào bóng tối, không hiểu đã chun vào hang vách nào!

Châu Bá Thông dụi mắt mấy cái, vuốt ngực lấy lại can đảm, định thần nhìn kỹ, quả nhiên thấy được tình thế của trận pháp không khác với ý liệu của chàng.

Cái sơn động này hình thể tựa như một cái vỏ ốc thiên nhiên, bên trái một vòng bên mặt một vòng quanh đường đi uốn qua lộn lại khó nhận vô cùng, mỗi đoạn đường quanh đều có những thạch nhũ, thạch trụ, muôn hình vạn trạng sắc như kiếm, nhọn như dao, trông rất âm u rùng rợn. Châu Bá Thông vừa đi vừa lăm thâm một mình :

- Hai con rùa đen phải gió này, định gạt mình vào đây để mình lạc đường chết đói! Vào thì được mà ra khỏi thì khó, nhưng Châu lão gia này đâu có mắc mưu bọn mi!

Nói đoạn, chàng liền sử dụng Thiên Cân Trụ công phu, nện mạnh bước chân xuống đất, trên mặt đất cứng lập tức hiện ra rõ ràng từng dấu chân một của Châu Bá Thông sâu độ nửa tấc. Nơi chỗ dấu chân đá nát biến như bột, chàng cúi đầu xuống quan sát, đắc chí cười lên ngật nghêu và nói :

- Đại sư huynh mình thường nhắc cái gì là Tuyết Nê Hồng Trảo công phu, ta hôm nay lưu lại vết chân nơi đá cứng này mà những vết chân trên đá kia dù cho hai con ngợm ấy dùng dao mà cạo, cũng vô phương cạo mất dấu!

Vừa nói vừa nghinh ngang chui sâu vào trong động, vòng qua khỏi khúc quanh, nơi đây lại là một tòa biệt động khác.

Châu Bá Thông chưa kịp quan sát chung quanh.

Chàng nghe sau lưng có hơi gió kêu lên một tiếng “vù”, từ trong bóng tối một người nhảy ra, bắt thần tấn công vào phía hậu của chàng, Châu Bá Thông lập tức quay người lại để ra tay đối phó nhưng đã không kịp, chàng chỉ còn cách sử dụng quyết chữ “Xà” của môn nội công Toàn Chân phái, thân hình co rụt vào bên trong, nơi chỗ đối phương mai phục rất gần, lại nhảy tới hết sức đột ngột, nên Châu Bá Thông đành lãnh trọn sau lưng một ngọn Âm Phong trảo đánh bùng một tiếng, may chàng kịp thời phòng bị, bắp thịt toàn thân có sức co giãn tự động thừa theo đà trảo phong của đối phương áp tới, thân hình chàng đã nhẹ nhàng bay xốt ra ngoài.

Người vừa ra tay đột kích chàng là Âm Trường Hà. Thân hình Châu Bá Thông vừa rơi xuống chàng đã lật tay đánh ra một chưởng “Hong Vân Thác Nhật” (mây hồng đỡ vàng nhật), chém vọt vào mặt đối phương. Âm Trường Hà vội nghiêng đầu tránh khỏi, đồng thời giơ tay ra, dùng năm ngón tay chộp vào khuỷu tay của kẻ địch. Châu Bá Thông liền thối lui một bước. Hai người trong động huyết âm u đánh nhau một trận dữ dội.

Nơi chỗ hai người giao đấu, hình thế vách động rất phức tạp, thạch nhũ, thạch trụ rất nhiều, nhô ra thụt vào, dọc ngang khắp chỗ, trên mặt đất lại lồi lõm gai góc không chỗ để chân. Âm Trường Hà nương vào nơi địa vật hiểm trở này, thi thố Hải Xà công tuyệt kỹ của mình, lòn qua lộn lại giữa đám thạch trụ thạch nhũ nhấp nhô lổm nhổm, nhanh nhẹn như con rắn biển, vừa tấn công đối phương vừa lẩn trốn một cách tài tình, khiến Châu Bá Thông cứ thỉnh thoảng phải chịu đòn mà khó phản công được Âm Trường Hà.

Hải xà là một loài rắn có chất độc sống ở đáy biển, nếu bị cắn phải, nọc độc của chúng rất khó chịu, loại hải xà mà dân chài lưới thường bắt gặp chỉ độ ba bốn thước là cùng, đây là loại nhỏ. Những loại hải xà lớn thường ẩn dưới đáy biển sâu thẳm dài đến mấy trượng, lớn như khúc cột tọ Cỏ con trên đầu mọc sừng như tê ngư, bên mang lại mọc hai nhánh hình dạng rất quái dị mường tượng như loài yêu quái.

Nhưng loài hải xà ấy, không dễ gì gặp được chỉ những lúc sắp có bão lớn, hoặc khi thời tiết biến đổi quá bất ngờ, loại ấy mới chịu xuất hiện! Khi xuất hiện tựa như thần long một thứ, chỉ thấy được khúc đầu mà không thấy khúc mình, đây là nguyên do những tin đồn đại về “Hải quái” hay “Hải long” mà các hàng hải gia hay các ngư ông thường bàn luận xôn xao trên báo chí.

Hai anh em Âm Trường Giang sinh trưởng ở cạnh hải vực từ nhỏ đến lớn, rất thường thấy cách lặn lội ở loài hải xà trên biển. Chúng liên hội ý và sáng chế ra môn võ công gọi là Hải Xà công. Mỗi khi sử dụng, thân mình của chúng mềm dẻo uốn éo, lén lỏi qua những khe đá, những ngọn thạch nhũ như con rắn biển đang vờn theo ngọn sóng nhấp nhô trên mặt biển vậy.

Âm Trường Hà giao đấu với Châu Bá Thông trong thời gian khoảng khắc đã trên mấy chục hiệp. Tuy bản lĩnh của Châu Bá Thông cao kỳ hơn Âm Trường Hà gấp mấy lần, nhưng cũng không có cách nào để đánh trúng Âm Trường Hà cho được.

Châu Bá Thông đang khi giao đấu kịch liệt, trong đầu chàng bỗng lóe lên một chủ ý, chàng tự nghĩ thầm :

- Không xong! Hai con quái đen này định dùng chiến pháp xa luân chiến, để làm cho ta mệt không kịp thở, rồi dẫn dụ ta vào sâu Hải Loa trận.

Chàng sức nghĩ ra một kế, liền tiếp quét ra hai chưởng thật mạnh, chưởng phong kêu lên vù vù, dồn Âm Trường Hà phải nhảy ra sau một hòn thạch nhũ, rồi bắt thần chàng giơ chân trái lên dùng công phu “Thiết Tảo Trừu” (chối quét sắt) tức thì có mấy tiếng “Ầm” “Chát!” vang lên tựa như đất động trời nghiêng, những hòn thạch nhũ đều bị cước của chàng đá gãy lỏng lốc, đá vụn bay lên rào rào văng khắp mình mẩy của Âm Trường Hà.

Hắn ta trong lúc bất ngờ giật nảy mình sợ hãi chun vọt sang phía khác để tránh.

Châu Bá Thông thừa lúc Âm Trường Hà đang chạy vọt rạ Chàng liền cúi mình xuống hốt đầy hai nắm đá vụn, tiếp theo đẩy vung hai tay ra, những hòn đá vụn kia tựa như những hòn liên chu bay thẳng vào người của đối phương.

Châu Bá Thông lúc chưa học nghệ đã là một chú bé rắn mắc hơn người.

Ném đá là một trò chơi thông thường của tuổi trẻ nên sau khi luyện xong võ nghệ tài ném đá của chàng có thể nói là xuất quỷ nhập thần.

Nắm đá vụn của Châu Bá Thông vừa ném ra xem lại rất nhẹ nhàng, nhưng Âm Trường Hà sợ đến kinh hồn thất đảm.

Thì ra Âm Trường Hà tuy nhờ có lớp da cá che chở thân hình, nhưng những viên đá của Châu Bá Thông ném ra, sức mạnh có thể xuyên qua gỗ đá, lớp y phục da cá tuy mềm dẻo, bên ngoài lại còn thoa lớp sơn dầu, những hòn đá kia dù không xuyên qua được lớp da nhưng bắn vào người đau buốt như bị lửa đốt kim châm vậy.

Âm Trường Hà bị đám mưa đá mù mịt ấy, không còn đường đâu tránh né, khắp người y bị lãnh hết mấy mươi viên, đau nhức đến tim phổi Y kinh sợ kêu “oái” lên một tiếng, thân hình nhảy lên nhảy xuống mấy lượt, liền biến mất trong đám thạch nhũ mất dạng. Châu Bá Thông khoái trá buông tiếng cười lên ha hả!

Trong lúc chàng cười như điên dại, bỗng nghe trên đỉnh động tối âm u, tiếng động khe khẽ tựa như tiếng chim vỗ cánh. Châu Bá Thông hoảng hồn ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy một màu tối âm u, tuyệt nhiên không có một điểm gì khác lạ.

Châu Bá Thông tưởng lỗ tai mình nghe lầm, nên không thèn để ý đến, tiếp tục len lỏi qua đám thạch nhũ để tìm đường đi tới, đến đoạn đường quanh, chàng lại vận sức in bốn dấu chân xuống mặt đất đá để đánh dấu phòng khi bị lạc đường sẽ noi theo dấu chân mà tìm lối rẽ. Châu Bá Thông lại thò tay vào túi bá bửu của mình móc ra một nắm tuyền hương và hỏa phần rải lên mặt đất, nhưng hỏa phần ấy có chất lân tinh nên rải đến những nơi tối tăm không có ánh sáng liền phát ra thứ ánh sáng xanh lơ mờ, với mắt của người thường rất có thể là không trông thấy nhưng với đôi mắt của những người có võ công, thì đây là một dấu hiệu rất rõ vậy.

Châu Bá Thông cẩn thận rải xong hỏa phần, mới tiếp tục đi sâu vào trung tâm trận Hải Loa.

Đi độ sáu bảy trượng, chàng tại rải thêm một lớp hỏa phần, đi thêm hai ba chục bước nữa, trước mặt chàng đột nhiên có một tiếng “vù”, tiếp theo một luồng âm phong thổi đến, hơi lạnh buốt như băng, khiến Châu Bá Thông không thể tự chủ được mà run lên cầm cập. Châu Bá Thông vốn đã luyện qua nội công của Toàn Chân phái, khí lực hùng hậu sung mãn, tuyệt không thể bị khí lạnh xâm nhập vào người mà run lên một cách dễ dàng như thế. Chàng ngạc nhiên và thầm nghĩ :

- Ủa! Âm phong từ đâu mà đến vậy? Không lẽ cổ động trên Lục Hoành đảo này có yêu ma ẩn núp hay sao?

Chàng không còn dám khinh suất nữa, mà cẩn thận từng bước tiến tới trước.

Bỗng phía trước có ánh sáng xanh lập lòe rồi từ trên động tụt xuống một bóng đen thui.

Châu Bá Thông tròn mắt nhìn kỹ, chàng sợ hãi đến giật mình đánh thót, tim nhảy thình thịch trong lồng ngực, thì ra cái bóng đen vừa tụt xuống chính là một con quỷ thần vòng mà thể tục thường đồn đại, đầu trần tóc xòa, hai hàng lệ máu còn dính trên hai má. Chiếc lưỡi dài hơn thước đỏ như máu, lòng thông trước ngực, trên chiếc áo trắng toát lốm đốm những vết máu tươi, càng nhìn càng thêm rùng rợn kinh hoàng. Châu Bá Thông sợ đến há hốc mồm ngẩn người ra, chàng lấy bảy thối lui ra sau hai bước, kêu lên :

- Ôi! Cha mẹ Ôi!

Trong lúc chàng định quay mình trốn chạy, sau lưng chàng liền có tiếng người vang lên hết sức khê :

- Giả đấy!

Châu Bá Thông không hổ là cao thủ trong Toàn Chân phái, vừa nghe tiếng nói bí mật ấy liền tỉnh ngộ ngay. Chàng lại vội dừng chân trở lại, trở mắt nhìn kỹ, thấy rõ con quỷ thất cổ tuy hình dáng đáng sợ nhưng không có thần sắc.

Chàng khám phá ra đây là một tượng gỗ, tóc, tai, lưỡi đều là giả cả.

Châu Bá Thông bỗng phát cười lên ha hả và nói :

- Người sợ quỷ ba phần, quỷ sợ người đến bảy phần. Hừ! Bạn ơi, tồn teng trên ấy làm gì, định dọa mỗ sao Hà, hà...! Xuống đây chúng mình kết bạn nhau chơi!

Con quỷ thần vòng liền lắc lư thân hình, đu qua đu lại trên đỉnh động, bắt thần tay của con quỷ nhúc nhích động đậy mấy cái như hình sống. Châu Bá Thông thấy rõ chân tay con quỷ đều có buộc những sợi dây đen

ăn thông lên đỉnh động, tựa như những người bắc phương hát trò múa rối bằng hình nhân một thứ, tay chân của hình nhân giờ lên hạ xuống đều nhờ sợi dây của tay người điều khiển.

Châu Bá Thông không nghĩ ngợi, vội cúi xuống đất nhặt hai hòn đá tròn bằng nắm tay, miệng chàng vừa gọi lớn :

- Xuống đây

Hai hòn đá trên tay chàng cũng đồng loạt nhanh như cơn gió bay thẳng vào tượng gỗ thần vòng đang lơ lửng trên đỉnh động. Tức thì có tiếng kêu lên :

- Ôi cha!

Tiếp theo đây là có một bóng người từ trên cao lao đảo rơi xuống như một chiếc lá và tượng gỗ thần vòng kia cũng đứt dây rơi theo xuống “Bộp”, “Bộp” trên mặt đất.

26. Trong Đầm Ngư Long

Châu Bá Thông cười lên ha hả, ngờ đâu tượng gỗ giả thần vòng vừa rơi trên mặt đất liền nghe mấy tiếng “Kình, coong” liên tiếp của hai loại kim khí đồng và thép va chạm nhau, trên thân hình của con quỷ thần vòng “Soạt, soạt” bắn ra bảy tám mũi ám khí hình dạng quái lạ, hơi lạnh lóe mắt, thoáng một cái đã bay tới suýt chút nữa đã bắn trúng vào người Châu Bá Thông.

Chàng hoảng hốt thầm kêu trong bụng :

- Hồng to!

Chàng lập, tức dùng môn Địa Đường công nhào gọn xuống đất lăn tròn một vòng. Kể ra động tác chàng rất nhanh chóng, nhưng cũng may vì thân hình của con quỷ thần vòng bị rơi xuống đất, nên những mũi tên bắn ra mất đi hiệu lực chuẩn đích, chỉ bay xốt được qua thân hình Châu Bá Thông lao thẳng vào vách đá và thạch nhũ kêu lên liên tiếp “Coong”, “Kình”, sao lửa xẹt lên tung tóe đủ thấy lực đạo những ám khí ấy vô cùng lợi hại

Châu Bá Thông trong phút kinh. hoàng, giật mình đẩy ra một chưởng, chưởng phong liền đẩy bật tượng gỗ thần vòng rơi trong đám thạch nhũ sắc nhọn, “rắc, rắc” hai tiếng, chiếc hình gỗ ấy bị lao mạnh vào đá cứng, gãy thành hai đoạn.

Châu Bá Thông lúc ấy tung người đứng dậy gọn gàng, định thần nhìn kỹ thì quả đúng với ý liệu mình, con quỷ thần vòng tạc bằng gỗ khô, bên trong rỗng ruột có đặt cơ quan chẳng chặt dây sắc lò xo

Không cần đoán cũng biết đây là nơi phát ra ám khí. Chàng lại lượm những mũi ám khí vừa rồi lên xem xét, thì thấy là một loại phi đĩnh đặc biệt, mũi nhọn hình ba góc, màu xanh đen óng ánh, rõ ràng có tẩm một loại độc được cực kỳ lợi hại Chàng “hừ” lên một tiếng lạnh lùng và nói :

- Thật là quân đáng chết, dùng cây tạc hình yêu quỷ để nhát người cho khiếp sợ, rồi dùng ám khí để hại người, ác độc thật.

Chàng nhìn thấy cách chỗ tượng gỗ thần vòng rơi không xa, còn có một người áo da đang nằm. Châu Bá Thông lập tức phi thân đến nơi, nhắc bổng gã áo da lên, người này vẫn còn sống, giữa đỉnh đầu bị lủng một lỗ bằng nắm tay vì bị hòn đá chàng ném trúng khi nãy nên có vết thương như thế, máu me chảy tràn đọng vũng trông rất rùng rợn.

Lúc Châu Bá Thông nhắc y lên thì còn chút hơi ấm, nhưng sau đây y thở hắt ra một cái rồi tắt thở luôn.

Châu Bá Thông kinh hãi khôn cùng vì từ lúc luyện võ đến giờ, đây là lần thứ nhất chàng dùng võ công giết người Thì ra quy luật của giáo phái Toàn Chân, tuyệt đối không hại mạng người, trước, Thanh Hư Chân Nhân cũng thế, mà cho đến hiện tại Trùng Dương Chân Nhân cũng noi theo như vậy. Từ khi bọn họ thành danh đến nay chưa hề giết qua một sinh mạng nào

Châu Bá Thông hôm nay đến Lục Hoành Đào lần đầu tiên thi thử tài năng sở đắc, đã phạm giới quy, chàng không ngờ là với một cái ném hòn đá ấy mà giết chết được người, trong lòng hết sức hối tiếc. Chàng ném xác chết trở xuống đất, chửi đổng lên :

- Đồ rùa thúì, ai bảo mi giả ma để nhát người, làm liên lụy ông phạm phải sát giới!

Nói chưa dứt tiếng, bỗng nghe hơi gió thổi ù ù, một luồng âm phong lại bay đến khiến cho Châu Bá Thông cả kinh, vội nhảy chéo sang bên để tránh, định thần nhìn kỹ, mới khám phá sự bí mật của luồng âm phong quái lạ ấy

Thì ra trên nóc động có đục một hàng dài lỗ mắt cáo rất ngay ngắn, những lỗ mắt cáo ấy dường như thông ra tuốt bên ngoài động, mỗi lần có sơn phong thổi đến, luồng gió sẽ xuyên vào lỗ mắt cáo và tròn ốc theo vách núi thổi tạt xuống dưới động trở nên một luồng âm phong lạnh lẽo khác thường.

Đây là một hiện tượng rất tự nhiên theo định lý của khoa học, nhưng ít khi mà ta được gặp. Như ở Tứ Xuyên trên đỉnh núi Nga Mi có một cái động trứ danh là Lôi Thần Động, du khách mỗi khi vào động sẽ thấy âm phong từng luồng thổi đến, không thể đốt đuốc lên được. Sơn dân trong vùng đồn đãi là trong động có nhốt một con nghệt long của một lão tiên ông, cho nên mới có hiện tượng quái dị kia

Nhưng chỉ là những lời đồn huyền hoặc, mà kỳ thật chính là hiện tượng như vừa nói trên thôi

Châu Bá Thông sau khi phát hiện được nguyên do của luồng âm phong, như cắt đi được cục đá trong lòng, vừa định tiếp tục tiến bước vào trong, thì bất ngờ từ đám rừng thạch nhũ phía bên trái có một lưới bình khí kỳ lạ nhanh nhẹn như một con chim bay chém vút vào đầu Châu Bá Thông.

Châu Bá Thông vừa nghe tiếng gió lạ, vội hụp đầu xuống, rồi dùng ngay Triền Phong thổ, giơ chân quét trái ra sau một vòng.

Địch thủ vừa tấn công lén chàng cũng là một người áo da bản lĩnh khá cao kỳ, món bình khí trên tay là chiếc vòng Cang Liên, vừa “leng keng” chụp trượt qua đầu Châu Bá Thông thì ngọn Triền Phong thổ của chàng cũng vừa quét tới, y liền mượn đà của chiếc vòng Cang Liên vừa bay ra, thân hình phi bổng lên cao đã tránh được ngọn cước của đối thủ. Châu Bá Thông định đánh bồi thêm một chưởng thì từ ba phía trước mặt nhảy vọt ra ba người, mỗi người trên tay đều cầm loại bình khí “Cang Liên hoàn” như nhau, họ vừa rung chiếc vòng sắt kêu lên “loong coong” liên tiếp, vừa như một cơn gió lốc xoay tròn xung quanh Châu Bá Thông, tấn công chàng tới tấp.

Bốn người này đều là môn hạ của Đông Hải song quái mà cũng là những hảo thủ nhứt nhì trên Lục Hoành đảo, tên chúng là Huyền Quang, Huyền Minh, Phù Sanh, Phù Trần, xuất thân từ trong đám thuyền chài, cha mẹ chúng bị anh em Song quái giết chết rồi bắt cóc chúng về đây từ lúc còn bé nuôi dưỡng cho đến lớn, để làm môn hạ suốt đời hầu cận bọn anh em Âm Trường Giang.

Bọn chúng bốn người mỗi ngày ở trên đảo luyện tập môn công phu vùi mình trong cát chính là bốn tên áo da cá xám mà Châu Bá Thông đã gặp qua lúc nãy khi bước chân lên đảo. Bây giờ chúng đảm nhiệm phòng vệ vòng thứ tư của Hải Loa trận pháp.

Bọn chúng bốn người sử dụng bốn chiếc vòng “Cang Liên hoàn” theo công phu Hải Xà liên pháp, bốn chiếc vòng sắt tựa như con quái xà, bay lượn, uốn khúc, trên, dưới, đông, tây, kết thành một màn lưới bằng bạc, vây kín Châu Bá Thông vào giữa

Châu Bá Thông thấy thế công của bốn chiếc vòng Cang Liên rất tinh kỳ, nên không dám khinh xuất, tự nghĩ mình là sư đệ của Chương giáo Toàn Chân phái, nếu để thua thiệt dưới tay bốn tên hậu bối này, thì còn mặt mũi nào nhìn thiên hạ?

Chàng không còn dám dùng tay không để tiếp chiến với bình khí của kẻ địch, liền với tay rút phẳng thanh kiếm sau lưng ra Châu Bá Thông từ lúc lên Lục Hoành đảo tới giờ, đây là lần đầu tiên chàng sử dụng thế kiếm.

Mũi kiếm vừa rút ra khỏi vỏ, Châu Bá Thông liền sử dụng ngay Thái Ất kiếm pháp của Toàn Chân phái, mũi kiếm trên tay chàng biến thành một luồng lãnh quang, lấp lánh trên dưới, tựa như một chiếc móng bạc bay vút giữa trời đỡ vệt bốn ngọn Cang Liên hoàn của đối phương ra ngoài. Trong vòng không đầy ba hiệp chàng đã dồn bọn chúng đến luống cuống cả chân tay, thối lui vòng khắp bốn vách động!

Châu Bá Thông hơn hai mươi năm trời khổ luyện trên núi Tung Sơn, thì bốn người của bọn Huyền Quang đâu phải là đối thủ của chàng.

Đấu đến ba mươi hiệp, Châu Bá Thông bỗng quát lên một tiếng rất lớn, kiếm quang bay xẹt như một tia điện, hất văng chiếc vòng sắt của Huyền Quang, tiếp theo đấy mũi kiếm trầm xuống ngoáy nhẹ soạt một tiếng, lớp da cá trên người Huyền Quang bị mũi kiếm ngoáy rách một lỗ tròn. Máu tươi từ miệng vết thương tuôn xối xả, Huyền Quang kêu lên một tiếng đau đớn :

- Ôi cha!

Rồi quay mình chạy trốn vào trong động sâu

Châu Bá Thông tinh thần càng thêm hứng khởi, vũ lộng thanh kiếm như mưa sa bão táp, “soạt! soạt” liên tiếp hai kiếm, hai chiếc “Cang Liên hoàn” trên tay của Huyền Minh, Phù Sanh trước sau bị lưỡi kiếm chém gãy, mũi kiếm bay tới đâu là lớp áo da bị rách đứt và gây thành thương tích cho bọn chúng đến đấy.

Châu Bá Thông trong trận đấu này, chàng đã được thêm một kinh nghiệm, lớp áo da cá trên người của Đông Hải song quái và bọn đồ đệ của chúng không tuyệt đối kiên cố dẻo dai như chàng đã lầm nghĩ. Tính chất của da rất dẻo, hơn nữa trên lớp y phục bằng da lại bôi thêm một lớp dầu sơn láng cuộn thành ra các loại vũ khí như côn bồng hay quyền cước đánh vào đều bị trượt tuột ra ngoài. Nhưng nếu dùng những loại binh khí bén nhọn như dao kiếm đâm vào thật mạnh, thì lớp áo da cá kia sẽ bị đâm thủng ngay.

Cho nên lúc này Châu Bá Thông chỉ ném mạnh cục đá trúng vào đầu tên bộ hạ của anh em Song quái nên phải bể đầu chết tốt. Tiếp theo đấy chàng dùng Thái Ất kiếm pháp của Toàn Chân phái liên tiếp chém trọng thương ba tên trong bọn Huyền Quang, khiến bốn gã đồ tử của Song quái thấy kiếm pháp của Châu Bá Thông quá lợi hại nên không dám ham chiến, mà đồng hô lên một tiếng rồi quay mình chạy trốn như bay, mất hút trong động.

Châu Bá Thông định tâm chộp cổ một lên trong bọn để tra gạn cho rõ đường đi nước bước khắp nơi, chàng thấy bốn tên vừa lủi đầu trốn chạy, liền lao mình nhảy đuổi theo để chụp vào tên chậm chân chạy sau rốt nhất.

Bất thần từ trong bóng tối có bóng người nhảy vù ra chặn lại, người này toàn thân mặc một lớp y phục bằng da màu lam, thân hình cao lớn vạm vỡ, lặng im không một tiếng nói, hai tay múa lên vun vút kèm theo tiếng gió của binh khí, đánh vụt vào mặt Châu Bá Thông!

Sự thể xảy ra quá bất ngờ, suýt chút nữa là Châu Bá Thông bị nguy nhưng đã là người võ công luyện đến mức thượng thặng, tai mắt rất linh thính và phản ứng cũng rất nhanh chóng. Vừa thấy bóng kẻ địch xuất hiện, Châu Bá Thông liền dùng thân pháp “Bạch Viên Khiêu Giang” (vượt trắng nhảy qua suối) nhanh nhẹn nhảy trái ra phía sau.

Gã mặc áo da màu xanh, thân pháp rất nhanh chóng, vừa tấn công vào khoảng không, gã đã phi mình nhảy vụt theo chàng như hình với bóng, hai ngọn binh khí đen thui song song lao nhanh vào ngực chàng, cùng trong thời gian chớp nhoáng ấy, Châu Bá Thông lúc đó mới thấy rõ hai món binh khí trên tay đối phương thật cổ quái vô cùng!

Binh khí ấy giống như một đôi cày của thật lớn, mở ra kẹp lại linh động theo ý muốn, làm bằng thép sơn đen nhánh, trên mũi nhọn của chiếc cày của bằng sắt ấy còn hiện lên ánh sáng xanh biêng biếc, rõ ràng có tẩm chất thuốc độc vô cùng lợi hại. Gã sử dụng đôi cày của sắt kia không phải cầm binh khí nơi tay như người thường mà trái lại hai bàn tay của gã dường như bị chặt đi, rồi đem món binh khí lạ ấy buộc chặt vào hai khủy tay. Nói rõ hơn một chút là người và binh khí liền nhau thành một, có thể sử dụng tùy theo tâm ý. Người đến đâu là binh khí theo đến đó, linh động như thần. Châu Bá Thông từ thuở bé đến giờ đây là lần thứ nhất mới gặp được con người cổ quái như thế.

Chàng lập tức dùng ngay thân pháp Thiết Bảng Kiêu để cho thân hình hơi ngã về phía sau đồng thời dùng Triền Phong thổ quét ra một đá thật nhanh. Quái nhân tay cày của hoảng hốt nhảy lùi về phía sau để tránh.

Châu Bá Thông vừa dồn được tên cày của thối lui, chàng lập tức sử dụng ngay Thái Ất kiếm pháp, dùng chiêu “Khổng Tước Khai Bình” (chim sẻ mở rạp) kiếm quang quét tròn thành một vòng cung sáng bạc lớn

như chiếc mặt bàn tấn công vào đầu địch thủ. Quái nhân ấy liền rùn người xuống để tránh, chiếc cang của sắt bên tay tả nhanh như một luồng điện từ phía dưới bay thốc trở lên hạ bộ của đối phương.

Châu Bá Thông cả kinh vội nhảy tót sang bên để tránh, nhưng cũng suýt bị đôi cang của quái ác của quái nhân kẹp trúng. Chàng tức giận chửi lớn :

- Đồ rùa thú! Bộ mi là cua thật sao

Quái nhân cười khan một tiếng và lạnh lùng đáp :

- Phải, đây là môn “Báng Giải công phu” (công phu loài cua), đôi cang sắt trên tay ta là đôi cang cua! Xem đây

Tiếng nói chưa dứt, thân hình y đã nằm phục xuống đất, hai tay hai chiếc cang giao nhau “Soạt, soạt” sử dụng liên tiếp bốn thế kẹp tấn công vào hạ bộ của Châu Bá Thông, linh động và lợi hại như đôi cang của thật!

Châu Bá Thông cả giận quát lớn :

- Đồ rùa thú! Cái gì mà cang cua với cang rùa, chống mắt coi Châu lão gia chặt đứt cang cua của mi ra cho biết.

Chàng liền biến ngay Thái Ất kiếm pháp, mũi kiếm trên loang loáng thành một chiếc móng bạc, che khắp thân thể, khiến cho đôi cang sắt của đối phương không thể đến gần. Đấu thêm mười mấy hiệp, kiếm pháp trên tay lại biến đổi, chàng vừa tấn công bên tả một chiêu “Phong Lôi Giao Kích” (Sét gió chạm nhau) thoát một cái đã bay sang mé hữu chém liên một thế “Ngô Cang Phạt Thuế” (Chàng Ngô Cang chặt quế), mũi kiếm của chàng luôn luôn đảo tròn theo khuỷu tay của địch thủ mà chém lia lịa

Quái nhân tuy có môn “Giải Cang Tông” rất lợi hại Nhưng dù sao cũng vẫn là võ học của bàng môn tả đạo, làm sao có thể đương cự lại với kiếm pháp chính phái Toàn Chân nên sau mười lăm hiệp giao đấu thì chân tay của quái nhân đã bị mũi kiếm của Châu Bá Thông làm cho luống cuống, đôi cang sắt đã mất đi nhiều hiệu lực.

Châu Bá Thông biết rõ yếu điểm của đối phương, liền vận sức vung mạnh đường kiếm theo thế “Nghênh Phong Lướt Yên” (đón gió bắt khói). Hai tiếng “Kinh”, “Coong” nghe vang lên gạt bắn hai chiếc cang sắt ra ngoài, tiếp theo đấy chàng đảo mũi kiếm sử dụng chiêu “Kim Sà Bàn Thụ” chém rơi chiếc cang sắt bên tay tả của đối phương, khiến máu tươi bắn tung tóe khắp nơi, quái nhân liền kêu lên một tiếng thảm thiết.

Châu Bá Thông tưởng đầu địch thủ ít nhất phải đau đớn đến ngất đi, nào ngờ quái nhân khi đứt mất một tay liền tung mình lên bảy tám thước cao, rồi bay vượt qua khỏi đầu chàng, đã không còn thấy đâu nữa!

Sự việc xảy ra ngoài ý liệu của Châu Bá Thông, chàng kinh ngạc thở phào một hơi dài nói thầm :

- Không ngờ cái thằng cang cua này, mất đi một cánh tay mà không rên một tiếng nào cả, lại còn đủ sức trốn chạy được, kể cũng hay thật.

Vừa nói vừa lần bước tiến trước, chàng không ngờ rằng mình đã vô tình tiến vào trung tâm vòng tròn ốc của Hải Loa trận mà anh em Đông Hải song quái đã bố trí hết sức cẩn mật.

Châu Bá Thông đang mò mẫm đi trong bóng tối, bỗng nghe có tiếng cười hoang dại từ phía trên đỉnh đầu vang xuống. Châu Bá Thông nhận ra là tiếng cười của Âm Trường Giang và Âm Trường Hà hai người, vội định thần nhìn kỹ, thì ra nơi trung tâm động này là một vòng xoáy ốc thiên nhiên, vách núi xoay tròn từ động lên đỉnh như hình cái vỏ ốc lớn, nơi chính giữa có một khoảng đất la liệt mọc dựng lên trên trăm cây thạch nhũ cao thấp không đều ngổn ngang khắp lối Âm Trường Giang, Âm Trường Hà hai anh em mỗi người đứng trên một cây thạch nhũ, nhìn Châu Bá Thông cười ha hả như trên chóc!

Châu Bá Thông giận dữ mắng toáng lên :

- Hai thằng rùa kia, cười cái gì? Hải Loa trận của bọn mi bị lão gia phá xong rồi mà bọn mi còn cười như vậy được sao

Âm Trường Giang nghe Châu Bá Thông nói, cười và đáp :

- Lão Châu kia, ta cười mi ngu dại, thiên đường sẵn lối chẳng chịu đi, địa ngục không ngõ lại lao đầu vào Hà! Hà! Mi đã vào nơi đây thì kiếp này đừng còn mong gặp lại Vương Trùng Dương nữa. Mi dám vào Hải Loa trận kể ra thì cũng đáng mặt anh hùng hảo hán đấy. Nhưng một chút nữa đây thì hài cốt mi không còn, thật là đáng tiếc lắm thay!

Châu Bá Thông cả giận gầm lên :

- Châu mỗ đếch có sợ! Xem kiếm đây!

Nói xong, thân hình chàng thoát một cái nhảy bổ đến chỗ Âm Trường Giang đang đứng, Âm Trường Giang như không có ý giao đấu nên vừa thấy Châu Bá Thông nhảy đến, thân hình y hơi nghiêng ra trước đôi cánh tay xòe ra, dùng thân pháp “Thanh Đình Đền Thủy” (chuồn chuồn đáp trên nước) người của y nhẹ nhàng tung lên đáp xuống, tựa như dùng đá ném thìa lia trên mặt sông liên tiếp nhảy qua năm sáu cây thạch nhũ. Châu Bá Thông quát lớn :

- Rùa thú định chạy đi đâu!

Vừa nói vừa đảo thanh kiếm che quanh thân để đề phòng ám khí của đối phương, người của chàng cũng đuổi theo bèn gót Âm Trường Giang như bóng với hình, thân hình vừa rơi xuống định tìm một hòn thạch nhũ để đáp chân, nào ngờ hai chân chàng vừa điểm lên đầu ngọn thạch nhũ thì bỗng nghe Đông Hải song quái vỗ tay kêu lên :

- Ngã này, ngã!

Lạ thay, nơi hòn thạch nhũ mà Châu Bá Thông đang để chân, lại có thể ngã được. Chưa kịp đề khí khinh công để đứng vững thì hòn thạch nhũ ấy bỗng tự nhiên hơi nghiêng về một phía, thân hình Châu Bá Thông liền mất ngay trọng tâm lực, sẩy chân té rơi xuống.

Châu Bá Thông lập tức trợn người gương lại và nhảy qua hòn thạch nhũ kế đó, nào ngờ hòn thạch nhũ này cũng biết cử động, gót chân của Châu Bá Thông vừa điểm lên, hòn thạch nhũ liền ngã chéch về một phía mà liên tiếp sáu bảy hòn thạch trụ gần đấy cũng lặn xuống mặt đất khiến hai chân của Châu Bá Thông đáp vào khoảng trống và thân hình chàng rơi thẳng xuống dưới!

Thì ra những hòn thạch nhũ ấy nơi khúc phía dưới nước bị cửa rời thành hai đoạn, mỗi hòn thạch nhũ sau khi cửa xong được buộc vào một sợi dây hình vòng cung giữ lại cho đứng thẳng y như cũ.

Những sợi dây thắt thông lòng ấy ăn ngầm theo vách núi thông ra một gian thạch động khác do những tay bộ hạ của Âm thị Song quái điều khiển, nếu địch thủ nhảy lên hòn thạch nhũ nào thì kẻ có phận sự giữ hòn thạch nhũ ấy liền kéo mạnh sợi dây, hòn thạch nhũ liền ngã nghiêng về một phía, hòn nào cũng đều như thế, thì dù cho khinh công của địch thủ cao diệu đến bậc nào cũng phải sẩy chân rơi xuống đầm sinh lầy dưới đám thạch nhũ kia ngay!

Và trong đám rừng thạch nhũ ấy, còn chứa lại độ mười mấy cây nguyên vẹn có đánh dấu bí mật. Âm Trường Giang, Âm Trường Hà cứ theo ám hiệu của những hòn thạch trụ ấy mà nhảy lên nên không sao cả. Bọn chúng chờ Châu Bá Thông đến nơi liền dùng ngay lời lẽ khích cho Châu Bá Thông nổi giận, để chàng không còn đủ thì giờ suy xét mà nhảy lên đuổi theo.

Và quả nhiên, Châu Bá Thông mắc ngay kế dụ địch của Đông Hải song quái!

Nơi Châu Bá Thông bị thọ hiểm là một khoảng đất sinh bùn lầy sâu hơn năm sáu thước, nếu rủi bị rơi xuống, thân hình sẽ bị chìm lún trong sinh lầy, không thể leo lên được. Nhưng Châu Bá Thông là người thông minh, chàng nhớ lại có lần nghe sư huynh Vương Trùng Dương nói qua nếu con người rủi bị sẩy chân té xuống, bất luận là bãi sinh, phù sa hay trong lỗ tuyết, điều cốt yếu là phải bình tĩnh êm lặng, đừng loạn động chân tay để vùng vẫy hay bươn trườn, vì nếu làm như thế thì càng lúc càng bị lún sâu thêm cho đến ngập cả đầu cổ trong đầm sinh lầy phải ngộp thở mà chết.

Phương pháp thoát hiểm duy nhất là chân tay buông xuôi đừng cử động, dùng thuật khinh công cho thân hình nổi lên trên, rồi từ nấc một nhích người dần khỏi đầm sinh và tìm vật gì có thể bấu tay được, mượn sức của vật ấy mà tung mình nhảy lên.

Cho nên Châu Bá Thông vừa rớt xuống bãi sình lầy, chàng không chút bối rối, vội vận khí khinh thân, người chàng liền nổi bều trên bãi sình. Chỉ có hai chân và bụng dưới bị lún dưới bùn mà thôi, hơn phân nửa người phía trên vẫn nổi khỏi mặt sa lầy. Âm thị Song quá thấy thế, đều hết sức ngạc nhiên, kinh sợ bản lĩnh cao diệu của Châu Bá Thông.

Âm Trường Hà bèn lớn tiếng gọi :

- Đồ đệ đâu! Hãy thả Tráp Long rạ

Châu Bá Thông tức giận hét lên :

- Cái gì mà “Tráp Long”, “Tráp xà”, Châu lão gia mời mi ăn vật này cho biết mùi

Hai tay chàng nhanh nhẹn bốc hai nắm bùn liệng mạnh vào người anh em Song quá! Hai anh em Âm Trường Giang phân nhau tả hữu nhảy tránh sang hai bên.

Âm Trường Giang lớn tiếng cười ha hả và nói :

- Họ Châu kia, mi hãy chống mắt xem kỹ trên đầm lầy có vật gì, lần này thật đúng là mi chết mà khỏi cần chôn chôn! Hà... hà...!

Châu Bá Thông vội quay người lại thì eo ôi, từ phía dưới mặt lầy nhúc nhích như có vật gì bò đến, rồi hiện ra bảy tám chiếc đuôi thật lớn, hình dáng kỳ lạ, nhọn lều, đang ngúc ngoắc bò tới. Giống vật bò sát quái dị kia, con nào cũng dài từ bảy tám thước đến một trượng ngoài, mõ dài răng trắng, nhọn lều lều như răng cưa, bò trường trên mặt sa lầy nhanh như bay, trong khoảnh khắc chỉ con cách xa chàng không đầy hai trượng.

27. Ngẫu Nhiên Gặp Kỳ Nhân

Thì ra giống vật mà Châu Bá Thông thấy kia, người đương thời gọi là tráp long, chính là loại cá sấu ngày nay

Đông Hải song quái đặt tên đầm bãi sình lầy dưới đầm thạch nhũ là “Đầm lầy tráp long”, và phái người đến Mãn Quảng tìm mua cho được loại cá sấu ấy về thả vào đầm tráp long nuôi dưỡng, bình thường nhốt chúng ở một đầm nước kế bên, nếu khi nào có kẻ địch té xuống đầm lầy thì người đệ tử phụ trách sẽ kéo hồng tằm búng sắt lên, cho bảy cá sấu bò qua giết hại liền. Châu Bá Thông là người sanh trưởng trong đất liền Trung Nguyên, chưa hề thấy qua giống vật ghê tởm ấy, cho nên chàng sợ đến toát mồ hôi hột.

Trong lúc chàng còn đang sợ hãi thì hai con cá sấu dữ nhứt trong bầy đã bò đến sát người chàng, hai chiếc họng tằm hoặc như hai tấm ván cửa, để lộ ra hai hàm răng lởm chởm như hai lưỡi cưa sắt bén, lướt trong mặt bùn định gắp lấy thân hình Châu Bá Thông.

Lúc ấy, thanh kiếm Châu Bá Thông đã rơi mất trong đầm sa lầy khi chàng vừa té xuống, thành thử chàng không còn khí giới gì để chống cự với quái vật.

Trong cơn gấp rút, chàng hoảng hốt không dám chần chờ vội vận sức dùng Kim Cang quyền pháp đẩy mạnh ra trước một quyền tấn công vào đầu hai con quái vật.

Lực lượng của ngọn quyền Kim Cang chàng vừa đánh ra hùng mạnh vô cùng, quyền phong vừa chạm vào đầu quái vật liền nổ một tiếng “bùng!” thật lớn, thân hình hai con quái vật lẫn cả một mảng to bùn đất bị tung bổng lên cao, rồi rơi “bộp” trở xuống phía bên kia mặt đầm sa lầy.

Hai con cá sấu to lớn kia bị ngọn quyền phong đánh chết liền tại chỗ, nhưng Châu Bá Thông vì phải vận sức nên thân hình bị lún sâu thêm một phần xuống lầy.

Lúc này chỉ có hai chân và bụng dưới ngập, bây giờ thì thân hình đã lún tới khỏi rún, tuy giết được hai con quái vật nhưng thân hình chàng đã chìm sâu dưới đáy bùn trên một thước, nếu đánh thêm hai quyền nữa thôi, thân mình chàng nhất định sẽ bị chôn lấp dưới đầm sa lầy ngay! Như vậy dù chàng không chết trong hàm răng cá sấu cũng chết trong đầm bùn sâu. Nghĩ đến đây Châu Bá Thông bất giác thở dài náo ruột.

Còn lại sáu con cá sấu hơi nhỏ hơn một chút, những con vật bò sát vô tri ấy không vì cái chết của đồng loại mà hãi sợ, vẫn y nhiên đập đuôi hể hống nhe răng phóng mình trườn tới đớp Châu Bá Thông. Chàng cất tiếng thở dài :

- Trời hại Bá Thông này rồi!

Tiếng nói chưa dứt, trên mặt đầm lầy bỗng vang lên những tiếng lộp bộp như có vật gì rơi xuống bãi sinh vậy, hai anh em Âm Trường Giang hết sức kinh ngạc liền lớn tiếng hỏi :

- Ai vậy

Chúng chợt thấy từ trong bóng tối có những tia sáng óng ánh “soạt!” “soạt!” bay vút trong không khí, rồi mười mấy tia sáng vàng lấp lánh ấy bay thẳng xuống đầm lầy, mỗi làn kim quang đều ghim trúng vào mỗi mắt cá sấu thật chuẩn. Sáu bảy con cá sấu lớn nhỏ trong khoảnh khắc, hai mắt bị những làn kim quang ấy đánh trúng thành ra những con vật mù lòa cả.

Bầy cá sấu quá đau đớn nhảy chồm dậy, bò trườn loạn xạ cả lên, chiếc đuôi dài quét ngang quét dọc bốn phía, trong khoảnh khắc mỗ tấp mỗ, đuôi quăn đuôi, quây quần cắn tấp lẫn nhau thật dữ dội khiến sinh lầy trên mặt đầm giao động như sóng bủa ba đào, bùn thúi bay văng tung tóe lên.

Sự việc xảy ra ngoài ý liệu của Châu Bá Thông, chàng lầm tưởng là sư huynh Trùng Dương đã đến nên mừng rỡ khoa tay múa chân kêu to :

- Sư huynh! sư huynh!

Nào ngờ vì sự nhúc nhích ấy mà thân hình chàng bị chìm sâu thêm xuống sa lầy

Bùn lầy bay văng khắp lối, bầy sấu lộn lên nhào xuống trông thật rùng rợn.

Châu Bá Thông khiếp hãi phải nhắm mắt lại để bùn đất khỏi văng vào hai mắt.

Lúc ấy hai anh em Song quái chạy như bay đến bên nơi phát ra tiếng động, chúng nhìn thấy những tên đồ đệ phụ trách việc canh gác hầm cá sấu, tất cả bọn chúng đều bị điểm huyết nằm cứng đờ bên bờ hồ đầm, không động đậy gì được cả.

Những tên đồ đệ của Song quái, tên nào cũng mặc một lớp y phục bằng da cá, những lối điểm huyết thông thường vô phương xâm nhập vào cơ thể chúng được. Thế mà kẻ bí mật lại có thể cách một lớp da dày vẫn điểm trúng được huyết đạo trong người bọn chúng, thật là một chuyện thần kỳ hoang đường vượt ngoài ý tưởng của Song quái

Đáng giận hơn nữa là kẻ bí mật ấy sau khi điểm huyết đồ đệ của mình, lại còn làm cho bầy sấu đui mù để chúng phải cắn lộn tàn sát lẫn nhau, thế mà hình tích kẻ lạ vẫn không thấy đâu cả.

Âm Trường Giang hết sức tức giận liền lớn tiếng mắng :

- Tên tiểu tử ở đâu đến? Dám trêu chọc anh em lão gia, nếu là đồng bọn của gã họ Châu sắp chết kia, thì đừng dùng cách giấu đầu lòi đuôi ấy, mau ra đây cùng anh em lão gia phân tài cao hạ.

Y kêu luôn hai lượt, nhưng vẫn không có một phản ứng nào khác.

Châu Bá Thông bị ngâm mình trong đám sa lầy, giữa ánh sáng tù mù, tuy mắt chàng không thấy rõ vật gì, nhưng tai chàng rất thính, chàng tự nghĩ thầm trong lòng, người vừa ra tay cứu giúp chàng, quyết không thể là Trùng Dương sư huynh được. Vì Trùng Dương đã khẳng định là không can dự đến lời ước hẹn trên Lục Hoành đảo của Châu Bá Thông. Ngay lúc chàng yêu cầu cho vài người đồ đệ theo giúp tay, Trùng Dương cũng chẳng đáp ứng, thì gãm lại Trùng Dương chẳng bao giờ đến đây

Tuy vậy, nếu có đi nữa thì sư huynh mình là Chuổng môn của một giáo phái tất nhiên đường đường chính chính mà thẳng vào Hải Loa trận, đâu cần gì phải dùng thái độ lén lút như vậy

Như thế thì rõ ràng ân nhân của mình là một cao thủ nào khác chứ nhất định không phải là Trùng Dương.

Châu Bá Thông sức nhớ đến lúc mình vào vòng trận thứ nhất của Hải Loa trận, trong khi chàng vận sức để in dấu chân lên đá, bỗng nghe trên đầu có tiếng động khê như tiếng hút gió, lúc ấy chàng cũng không mấy để ý lắm, và đến vòng trận thứ ba, khi gặp phải tượng cây giả hình tử quỷ, chàng lại nghe sau lưng có tiếng

người bảo kê cho chàng biết là đồ giả. Như vậy đúng là có người bí mật theo mình vào sâu trong trận Hải Loa này, nhưng tiếc là hành động kẻ ấy quá bí mật và rất kỳ quái, khiến chàng không biết là thù hay là bạn.

Nghĩ đến đây Châu Bá Thông không còn tự chủ được, lấy tay xoa xoa lên trán và lẩm bẩm liền miệng :

- Lạ! Lạ! Quái thật!

Âm Trường Giang gọi luôn một hơi chẳng thấy ai trả lời, vừa thẹn vừa tức?

Âm Trường Hà liền đề nghị :

- Đại ca, mặc kệ nó! Tiểu tử kia chắc chắn là đồng đảng của gã họ Châu, hấn dùng kế dụ ta đây, tìm kiếm nó làm gì, chúng ta đến chôn sống gã họ Châu trước rồi sẽ hay!

Nói xong y cúi xuống khuân một tảng đá lớn lên, nhắm ngay chỗ Châu Bá Thông đang mắc kẹt dưới bãi sa lầy mà quăng mạnh xuống!

Châu Bá Thông thảm kêu lên một tiếng :

- “Không xong!”

Tảng đá lớn ấy mà rơi xuống, nếu chàng không dùng tay để đón lấy tất phải bể đầu chết ngay. Nhưng nếu giơ tay ra bắt lấy, thì kết quả của sự dùng sức ấy là thân hình chàng sẽ bị chìm lút trong đám sa lầy. Trong lúc vạn phần nguy hiểm ấy bỗng xảy ra một biến cố bất ngờ: tảng đá vừa sắp rơi xuống đỉnh đầu Châu Bá Thông thì từ trên bờ đầm sa lầy bỗng “vù” lên một tiếng, hiện ra một bóng người áo xanh, mặt người áo xanh ấy phẳng phất như có đeo chiếc mặt nạ, thân hình y tựa như một con chim én lượn mình ra giữa đầm đón tảng đá vừa bay đến, rồi bất thần giơ tả chưởng ra phẩy mạnh một chưởng vào tảng đá nặng trên mấy trăm cân kia. “Bùng” một tiếng, tảng đá to tròn như chiếc mặt bàn kia bị cái đẩy nhẹ nhàng của y, lộn tròn một vòng giữa không trung, vượt quá khỏi đỉnh đầu Châu Bá Thông rồi đánh ầm xuống mặt bùn, cách người chàng không đầy một thước, bùn non bắn lên bốn phía văng vào mặt Châu Bá Thông biến chàng từ đầu đến mình đen thui như người đất. Hai anh em Song quá tuy đứng trên bờ nhưng cũng bị chất bùn bắn lên dính khắp thân thể!

Biến cố vừa xảy ra vượt quá tầm mức tưởng tượng của mọi người. Tảng đá mà Âm Trường Giang vừa ném xuống, sức nặng trên hai trăm cân, mà quái nhân áo xanh lại có thể dùng một chưởng nhẹ nhàng đẩy bật ra xa.

Người ấy sau khi đã cứu Châu Bá Thông không vì đẩy mà mất thăng bằng rơi xuống sa lầy.

Người ấy uốn mình nhảy vút trở lên bờ, và sau hai tiếng “vù vù” của hai lượt phi thân đã biến mất trong bóng tối.

Châu Bá Thông tuy mặt mày dính đầy đất bùn như mặt quỷ sứ, nhưng nhờ đấy chàng có được một sanh lộ. Thì ra nhờ tảng đá bị người áo xanh đẩy rơi xuống bùn, vị trí lại vừa vặn với tầm tay của chàng, Châu Bá Thông không chút chậm trễ, hai tay nhấn mạnh lên tảng đá, “vút” một tiếng, chàng đã rút thân hình ra khỏi bãi sinh lầy.

Những người tinh thông võ nghệ, toàn thân của họ súc tích sẵn một luồng khí kinh, chỉ cần bám vào được một thanh tre hay một khúc gỗ là có thể mượn sức thêm sức, huống hồ đây là một tảng đá lớn.

Người áo xanh cố ý đẩy rơi phiến đá kề bên chàng có khác nào ném xuống cho người chết đuối một tấm ván hay một cái phao nổi. Tuy nửa thân hình của Châu Bá Thông bị chìm sâu trong bãi sinh, nhưng khí lực trong người vẫn tồn tại, nên tảng đá dù hệt mất hơn phân nửa xuống đất sinh, Châu Bá Thông cũng có thể mượn sức nơi tảng đá mà rút người ra khỏi sa lầy, hai chân chàng chỉ cần điểm nhẹ lên mặt tảng đá là tung mình lên đứng vững trên bờ đầm rồi!

Sự thoát hiểm quá diệu kỳ của Châu Bá Thông càng làm anh em Song quá kinh ngạc! Hai người kêu lên một tiếng, định phi mình trở qua đây cho Châu Bá Thông rơi trở xuống bãi sa lầy.

Châu Bá Thông giận như một con cọp điên sút chuồng, gầm lên một tiếng thật lớn, song chưởng múa vù vù chém vút vào mặt Song quá, anh em họ Âm vội vàng múa chưởng nghênh địch.

Ba người tựa như ba chiếc xe gió quay tròn đầu nhau bên bờ đầm một trận ác liệt.

Châu Bá Thông phần nộ đến cực điểm, nên chàng bất chấp cả quy luật cấm sát nhân của Toàn Chân phái, chàng đem tất cả chiêu thế lợi hại nhất trong pho Thái Ất quyền sử dụng một lượt bốn bí quyết độc đáo “Bách” “Hấp” “Niên” “Án” tấn công địch thủ tới tấp, chàng lại kẹp thêm sức mạnh kinh khủng của công phu Kim Cang chương, định giết cho được anh em Song quái mới hả giận!

Bản lĩnh của anh em Song quái tuy không kém hơn bao nhiêu, nhưng vì sự xuất hiện đột ngột của người áo xanh, dù rằng chưa cùng hai người giáp mặt giao đấu lần nào, nhưng cũng khiến hai người áy náy không yên. Thêm nữa, Châu Bá Thông tấn công tựa như mưa lộng gió cuồng thì hai anh em Song quái làm sao đương cự nổi

Đấu nhau chưa đầy ba chục hiệp, Châu Bá Thông dùng ngay thế “Hải Đế Mô Châm” (Kim dưới đáy biển) điểm vào vai tả Âm Trường Giang. Âm Trường Giang thấy chỉ phong quá mạnh, không dám chống đỡ vội dùng ngay thế “Bá Vương Thoát Giáp” (Bá Vương cởi giáp) rùng người xuống để tránh.

Nào ngờ Châu Bá Thông dùng mưu dương Đông kích Tây, chỉ chờ đợi có thế, thân hình bỗng quay phắt ra sau thành thế “Vân Long Trạo Thủ” (Rồng trên mây quay đầu) vừa quay lại, song chương đã đẩy ra một ngọn chương phong đánh mạnh vào người Âm Trường Hà “bùng!” “bùng!” vang lên hai tiếng lớn. Âm Trường Hà bị hai ngọn chương của chàng chấn động tung bổng lên cao, suýt chút nữa là rơi xuống đầm sa lầy rồi

Thân pháp của Âm Trường Hà cũng khá nhanh nhẹn, khi lơ lửng trên không, y vội hít mạnh chân khí, xoay người một cái, đã nhẹ nhàng đáp xuống bên đầm.

Tuy vậy y cũng sợ đến hồn phi phách tán, đứng ngẩn người ra quên cả sự vào vòng đấu để tiếp tay với Âm Trường Giang.

Châu Bá Thông sau khi loại Âm Trường Hà ra khỏi vòng chiến, chàng không chút chậm trễ đẩy tiếp ra một chương quét tước sang phía Âm Trường Giang. Âm Trường Giang biết rõ sức mạnh của cái chương đó đến ngàn cân, khó mà chống đỡ nổi, nên phi mình nhảy vút lên cao hơn trượng và gọi lớn :

- Anh em, chuẩn mau!

Hai anh em Song quái một trước một sau nhảy vượt qua đầm Trấp Long, chạy vụt vào một phía khác của trận Hải Loa

Châu Bá Thông thấy anh em Song quái định chạy trốn liền mắng lớn :

- Đồ rùa thúi, định chạy đi đâu!

Mồm thì mắng, chân chàng vẫn đuổi theo bén gót, chàng nhìn thấy hai người chạy vào một đám rừng thạch nhũ liền phi thân nhảy bổ đến. Nào ngờ trên đỉnh đầu chàng bỗng có tiếng kêu ào ào, rồi cát đất từ trên nóc động rơi trút xuống như mưa Châu Bá Thông lầm tưởng trên đầu động bị nứt rạn và sắp sửa sập xuống, hoảng hốt kêu lên một tiếng :

- Nguy tai!

Rồi nhảy vụt một cái tránh xa nơi chỗ ấy hơn trượng ngoài

Nào ngờ chân chàng chưa chạm đất, thì cát đất từ trên đỉnh động liên tiếp rào rào rớt xuống đầu chàng như thác đổ. Xem tình hình thì dường như toàn thể nóc động đều nứt lở và sắp sập xuống vậy Châu Bá Thông trong đám bụi cát mù mịt ấy, nhảy đông tràn tây khắp nơi để tránh, nhảy một hơi liên tiếp mười mấy trượng xa, mới thoát khỏi bị chôn sống trong trận mưa cát đá hãi hùng kia

Nhưng khi nhìn lại cảnh trước mắt thì mù mù mịt mịt trắng xóa một vùng như sương, không còn thấy đâu là đường lối nữa

Châu Bá Thông tưởng bụi cát từ đỉnh động bị lở nứt rơi xuống như vậy là hiện tượng tự nhiên. Nhưng sự thật đây là do sự sắp đặt của anh em Âm Trường Giang. Trung tâm điểm của Hải Loa trận có một nơi hoàn toàn dùng ván lợp kín trần động, trên lớp ván ấy chứa đầy cát và đá vụn, những đá và cát do những mảnh vụn của thạch nhũ bị đập nát rạ Nếu có cường địch lạc đến nơi ấy, Đông Hải song quái chỉ cần ra lệnh cho đệ tử, ấn tay vào nút cơ quan một cái, tức thì tấm ván nơi ấy sẽ bị kéo lệch sang một bên và cát đất từ trên sẽ trút xuống rào rào, chôn sống địch thủ trong nháy mắt!

Nhưng cơ quan ấy cũng có nhiều nhược điểm, là vì từng tấm ván một, không thể đồng một thời gian khoảng khắc đẩy ra một lượt được, mà chỉ có thể di động từng tấm một mà thôi, thành thử cát đất trút xuống chậm mau từng khoảng không đều, Châu Bá Thông vừa thoát hiểm khỏi đầm Tráp Long nay đã cẩn thận hơn nhiều, cứ lần lượt nhảy tránh khắp nơi, nhờ vậy mà trận Phi Sa của Song quái không hại được chàng.

Nhưng vì phải nhảy tránh liên tiếp để thoát khỏi trận Phi Sa, Châu Bá Thông không còn tìm đâu ra lối vào trận ban này, và vô tình chàng đã lạc vào cửa “tử” của trận pháp Hải Loa.

Thì ra Hải Loa trận của Song quái bắt chước theo Võ Hầu Bát Trận của Khổng Minh Võ Hầu Bát trận phân ra tám cửa: Đổ, Cảnh, Lưu, Kinh, Sanh, Tử án thành vị trí tám trận. Hải Loa trận của Song quái cũng phân ra tám trận án thành tám vị trí, hơi khác nhau một chút là tám cửa trận được sắp đặt theo vòng khu ốc mà thôi.

Châu Bá Thông bị hãm vào “Tử” môn của trận Hải Loa, chàng đi vòng bên Tây quẹo sang Đông, quanh bên hữu lại lượn sang bên tả, càng đi càng mờ mịt quanh quẩn hơn nửa giờ vẫn tìm không được lối đi lúc ban sơ, Châu Bá Thông bực tức nghiêng răng lẩm bẩm, mắng lấy mình :

- Mình sao mà lú quá, cho đến đường đi cũng không nhớ được! Ngu thật!

Đang lẩm bẩm một mình như thế, chàng chợt nghe bên tai có tiếng động thật sẽ như tiếng búng của hai ngón tay, chàng giật mình chưa hết kinh ngạc thì tiếp theo đấy trước mặt không xa, “bộp” một tiếng, có một hòn đá không biết do ai ném vào, rơi ngay tới chân Châu Bá Thông.

Chàng lăm tưởng Đông Hải song quái định giở trò quỷ, cố ý dẫn dụ chàng đến một nơi có mai phục hằm hồ gì đây nhưng khi nghiêng tai để nghe kỹ, chàng không thấy động tĩnh gì khác, nên yên lòng tiến tới vài bước, thấy đường đi phía trước mặt không có triệu chứng hằm hồ gì khả nghi, chàng cẩn thận đi thêm mười mấy bước. Gần tới một khúc quanh trước mặt chợt nghe bộp một tiếng lại có một hòn đá thứ hai bay tới, lần này không rơi ngay dưới chân chàng như lúc nãy mà lại rơi thẳng vào một động huyệt bên cạnh.

Một ý nghĩ thoáng qua đầu Châu Bá Thông.

Chàng lăm bẩm :

- Hẳn có người định dẫn đường cho ta đây chứ gì.

Từ lúc chàng đặt chân vào Hải Loa trận, luôn luôn cảm thấy trên tinh thần có điều dị thường phảng phất như có người lẩn lút sau lưng mình nhưng trước sau vẫn không thấy ai cả.

Bây giờ chàng thấy hòn đá tự nhiên bay đến không kèm được trí tò mò nên bước mau tới trước theo hướng hòn đá. Nào ngờ chàng vừa qua khỏi một từng cửa động lại có một hòn đá thứ ba ném vào cửa động kế bên, Châu Bá Thông cứ theo hướng của hòn đá chỉ điểm mà tiến tới.

Cứ mỗi lần Châu Bá Thông đi được chín hay mười bước, hay vòng qua một khúc quanh đều luôn có hòn đá ném ra phía trước, dường như chỉ đường cho chàng.

Châu Bá Thông hết sức băn khoăn, mấy lần định nhìn cho được mặt người đã bí mật dẫn đường. Nhưng người ấy thân pháp nhanh nhẹn kỳ ảo khôn lường.

Châu Bá Thông chỉ thấy được bóng xanh thấp thoáng trước mắt, rồi mất dạng liền!

Chàng cứ theo hòn đá dẫn đường như thế, lòng vòng hơn mười mấy khúc quanh thì đã đến một khoảng động có phần rộng rãi hơn. Châu Bá Thông sức nhớ lại nơi đây là chỗ chàng gặp phải con quỷ thần vòng lúc nãy, mà cũng chính là nơi người bí mật lộ diện giúp đỡ chàng lần đầu tiên. Châu Bá Thông cả mừng nói :

- Tuyệt! Ta có thể ra khỏi Hải Loa trận rồi!

Vừa dứt lời, thì phía dưới mặt vang lên một giọng thật khê và cũng thật sắc nhọn :

- Tên sư đệ của Chương môn Toàn Chân phái kia, đã mắc kế của người ta rớt xuống bãi sa lầy, tèm nhèm như con lươn đất, phải nhờ người dẫn đường mới ra khỏi trận được, còn gì oai phong nữa mà ở đó khua môi múa mõ một mình? Hừm!

Nói xong, cười lên một tràng cười thật lạnh lùng.

28. Đông Tà Xuất Hiện

Châu Bá Thông không thể ngờ kẻ có ý giúp mình lại lộ ra những lời nói khinh khi mình như vậy. Trong lòng hết sức ngạc nhiên định mở miệng hỏi, bỗng thấy hơi gió thoảng qua người chàng, rồi trước mặt hiện ra một bóng áo xanh, thấp thoáng mấy cái đã luồn ra khỏi Hải Loa trận.

Châu Bá Thông trong lòng không vui, thầm nghĩ :

- Gã áo xanh này quá cuồng ngạo thôi! Dám liệt mình vào hạng bất lực vô tài, nếu mình không bị bọn Âm Trường Giang và đám thủ hạ rùa con rùa cháu của chúng quấy nhiễu tay chân, thì mình sẽ đấu với y một trận cho rõ tài cao thấp.

Nghĩ xong liền bèn theo lối cũ, như cá theo dòng nước chun tọt ra ngoài, vừa mới lộ đầu ra chàng bỗng nghe bên tai có tiếng nhiều người la hét om sòm.

Thì ra ngoài cửa động của Hải Loa trận, một đám người đen nghệt đông như bầy kiến đang bu quanh cửa động, Châu Bá Thông định thần nhìn kỹ thì đúng là Âm thị Song quái và một đám đồ đệ của chúng. Bọn chúng tưởng Châu Bá Thông một khi đã xa vào cửa tử của Hải Loa trận lại bị đám tro cát trên trần động trút xuống, thì dù bản lĩnh chàng cao cường đến đâu, cũng phải bị chôn sống trong trận. Nếu chàng may mắn không bị chôn sống giữa trận Phi Sa đi nữa, thì chàng cũng không làm sao tìm được lối trở ra, mà phải chết đói, chết khát trong lòng động núi.

Không ngờ, Châu Bá Thông lại từ trong động lù lù hiện ra như ma quỷ.

Nguyên do, vì lúc Châu Bá Thông ngộ hiểm cát đất trên đầu động tụt xuống, tuy nhờ thân pháp nhanh nhẹn, tránh được khỏi nguy, nhưng mặt mày cho đến tóc tai quần áo của chàng bám đầy bụi cát mốc meo, ngoài ra vì sa đắm lầy, nửa phần người bị dính đầy bùn đen dơ dáy mà Châu Bá Thông lại mặc áo trắng. Do đó bọn người trên Lục Hoành đảo thấy Châu Bá Thông đã thành một quái nhân ba màu sắc khác nhau từ dưới động hiện lên, khiến chúng hoảng hốt vội kêu vang như thế.

Châu Bá Thông vừa nhìn thấy anh em Song quái, nư giận chàng đã trào dâng, chẳng thềm nói năng một tiếng, tung mình nhào tới tấn công liền, tay bên trái dương ra, tay mặt chém mạnh xuống hai chưởng, đồng thời công ra một chiêu thế độc đáo của Thái Ất quyền gọi là “Phân Hoa Phất Liễu” (rẽ hoa vạch liễu) quyền phong kêu lên vù vù phân ra hai phía bay áp đến anh em Song quái.

Âm Trường Giang, Âm Trường Hà cả sợ, vội dùng ngay Địa Đàn công nhào xuống đất lăn tròn một vòng, tránh khỏi luồng chưởng phong dũng mãnh kia, rồi thừa thế lăn sát vào chân Châu Bá Thông để phản công.

Châu Bá Thông vừa định nhảy chéo sang bên cạnh bỗng thấy trước mắt có mấy lần kim quang lấp lánh một cái, tiếp theo đó tiếng Âm Trường Giang rú lên một tiếng đau đớn, lăn lộn dưới đất hai tay cào cào loạn xạ vào mặt và đầu, thì ra hai mắt của y không hiểu ai bắn mù tức khắc.

Âm Trường Hà hoảng hốt vội tung mình ngồi dậy, y lầm tưởng là Châu Bá Thông vừa ném ra một thứ ám khí độc môn gì lợi hại, ngờ đâu y vừa tung người nhảy lên thì kim quang lại lấp lánh, một chùm ánh sáng vàng nhỏ rí như sợi tơ, bay vút vào mặt y. Âm Trường Hà luống cuống cả chân tay, vội cúi đầu xuống để tránh.

Những làn tơ ấy là những mũi kim vàng thật nhỏ, lúc ra không chừng là ba mũi, năm mũi, mà có thể một chùm năm sáu mươi mũi, những mũi kim lại phân tán ra bủa thành một vòng tròn rộng hơn hai trượng. Âm Trường Hà trong cơn hoảng hốt, làm sao có thể tránh cho hết được. Y cảm thấy thân hình đau nhói một cái, bảy tám mũi kim vàng xuyên qua lớp da bên ngoài cắm sâu vào da thịt của y.

Âm Trường Hà càng kinh sợ hơn nữa vì lớp áo da trên người y là thứ da của loại “sa ngư” được tẩm luyện với một loại thuốc đặc biệt, thêm vào một lớp dầu cá bên ngoài, vừa rắn chắc dẻo dai lại vừa trơn tuột, trừ những thứ quyền cước nặng nề như loại phách không chưởng là không thể cự đương được thôi.

Còn ngoài ra những thứ gươm đao ám khí sắc bén gì cũng không thể đâm thủng nổi.

Không dè những mũi kim vàng kia có một kinh lực thật kinh người mũi nào cũng xuyên thủng qua lớp da, cắm sâu vào người đau nhức vô cùng. Âm Trường Hà cả sợ định quay mình đào tẩu thì ngay lúc ấy bỗng nghe một tiếng “vút” trong không khí, từ phía trước mặt lại có thêm mười mấy mũi kim vàng nhắm vào hai mắt của Âm Trường Hà vèo vèo bay tới

Âm Trường Hà kêu lên một tiếng :

- Ôi cha!

Rồi đau đớn ngã nhào xuống đất lăn lộn như điên, hai mắt của y cũng bị bắn mù như của trường hợp của Âm Trường Giang vậy

Âm Trường Giang, Âm Trường Hà trước sau trúng phải ám khí, mù cả đôi mắt, không những là thủ hạ của chúng hoảng hốt bàng hoàng, cho đến Châu Bá Thông cũng ngạc nhiên không kém, chàng vội quay đầu về hướng phát ra ám khí.

Ngờ đâu, lúc chưa thấy thì còn khá, đến lúc đã nhìn thấy, chàng kinh hãi đến giật mình đánh thót, miệng lắp bắp liên hồi

- Lạ! Quái lạ!

Thì ra trên vách cao của cửa động Hải Loa trập, hiện ra một người mặc áo ngắn màu xanh, đỉnh đầu người ấy gióc tóc theo lối ẩn sĩ, đeo mặt nạ bằng da người, mặt chết, mặt chết trông rùng rợn như một con quỷ nhập tràng, lưng người ấy dựa lơ lửng vào vách đá, hai chân hồng đất treo vào nhau, như ngồi mà không ngồi, những mũi kim vàng lúc này đều do từ hai tay áo của y bay ra

Trong ngành võ học, có một môn công phu gọi là “Bích Hồ công”, có thể vận khí cho thân hình dán vào tường, nhưng môn công ấy chỉ có thể duy trì một thời gian ngắn độ buổi cơm là phải rút xuống chớ không thể lâu hơn nữa, và lúc dùng “Bích Hồ công” không nói chuyện gì mà cũng không thể làm động tác gì khác, đừng nói chi là phóng ám khí ra tấn công kẻ địch. Quái nhân áo xanh này có thể liên tiếp dùng “Bích Hồ công” đẩy Châu Bá Thông ra khỏi động lại còn có thể phóng ra ba lần ám khí làm đui cả hai mắt anh em Song quái đủ thấy bản lãnh của người ấy siêu tuyệt đến mức độ nào

Những thủ hạ của Song quái thấy một quái nhân không biết từ đâu đến và hiện ra một cách đột ngột như thế, đồng reo hò dữ dội, rầm rộ cử động binh khí định xông đến đâm chém quái nhân.

Quái nhân vẫn thản nhiên bất động như không thèm kể số đến, chỉ thấy tay áo màu xanh của gã phát phơ theo làn gió.

Bọn người của Song quái ào ào tiến tới còn cách xa chỗ quái nhân liền nhẹ nhàng giơ hai tay lên, tức thì có tiếng gió kêu “vèo!” “vèo!”, từ tay áo của gã liền tiếp bay ra những mũi kim vàng óng ánh, liền khi ấy mười mấy tên áo da đi đầu đều bùm mặt gào thét như điên. Đôi mắt của chúng đều bị bắn đui như Song quái lúc này

Châu Bá Thông thấy thủ đoạn của quái nhân vừa siêu tuyệt vừa độc ác quá chừng vì những mũi kim nhỏ li ti như thế mà có thể phát ra hơn chín mươi trượng xa, đủ thấy kinh lực của đôi tay gã hùng mạnh vô cùng, nhưng khi ra tay không chịu giết người mà lại bắn mù đôi mắt của người, thủ đoạn độc ác như vậy, thật là thể gian hi hữu!

Bọn người trên Lục Hoành đảo thấy mười mấy đồng đảng mình bị hại như thế, kỳ dư bao nhiêu đều run sợ kinh hãi không tên nào dám xông ra trước mà chạy tháo lui trở lại Lần này Châu Bá Thông cũng không còn nể nang gì nữa, giơ hai tay ra chụp lấy hai tên thủ hạ của Song quái đưa lên cao ném thẳng ra ngoài nhẹ nhàng như ném hai hình nhân bằng cờ.

Quái nhân áo xanh cũng rất lạnh tay, thấy Châu Bá Thông vừa giở hồng người lên thì gã liền phóng kim vàng ra bắn mù mắt kẻ ấy lập tức. Trong khoảnh khắc trên sáu mươi tên đảo chúng thủ hạ của anh em Song quái, tuy không tên nào bị giết chết, nhưng chúng thành kẻ mù lò cù cả, máu rỏ nhỏ giọt trên mặt đất trước cửa động Hải Loa trập, tiếng rên, tiếng khóc kêu lên vang dậy khắp một vùng hải đảo

Châu Bá Thông vội vòng tay xá quái nhân áo xanh một xá và nói :

- Mời huynh đài xuống đây! Huynh đài hại những người này mù cả hai mắt, bắt chúng phải đỡ chết đỡ sống thật là quá tàn nhẫn, xin...

Lời nói chưa dứt, bỗng cảm thấy dưới chân nặng trĩu, tiếp theo đấy nửa thân dưới bị một người ôm chặt, một kéo, một trì. Châu Bá Thông bất ngờ không thể gượng chân được té lộn nhào xuống đất đến “bộp” một tiếng!

Nguyên nhân, lúc Châu Bá Thông đang nói chuyện với quái nhân áo xanh, Âm Trường Giang nằm phục dưới chân chàng cách đấy không xa, tuy đôi mắt y đã bị bắn mù nhưng võ công trong người vẫn tồn tại, y nghe lời nói của Châu Bá Thông rõ biết Châu Bá Thông đứng ở gần bên cạnh mình nên bất thành lình lẩn tròn đến ôm chặt Châu Bá Thông, dùng võ công để quật chàng té xuống.

Châu Bá Thông trong lúc sơ hở không kịp phòng bị chỉ “hự!” được một tiếng rồi ngã sòng xoài dưới đất.

Châu Bá Thông vừa té xuống thì Âm Trường Giang đã nhanh nhẹn phủ lên người chàng, đè chặt Châu Bá Thông không cho vùng vẫy, rồi dùng ngay môn “Chương Ngư công” để áp chế định thủ.

Chương ngư là một loại cá trong biển có tám cái tay dài. Loại cá này dùng tám chiếc tay ấy quần cứng địch thủ không cho lặn lội gì được. Âm Trường Giang định liều mạng với Châu Bá Thông nên dùng hai cùi tay đè chặt trên ngực chàng, hai bàn tay siết lấy cần cổ Châu Bá Thông, eo, chân, hai gối cũng đều nhất tề dùng sức đè chặt đến nỗi Châu Bá Thông tưởng phải đứt cả hơi thở.

Trong khi ấy, quái nhân áo xanh vẫn đứng áp người trên vách động vỗ tay cười ha hả.

Châu Bá Thông vừa thẹn vừa giận, cuống họng của chàng bị Âm Trường Giang siết mạnh đến rướm máu, nếu người khác lâm vào trường hợp như thế, chỉ trong khoảnh khắc sẽ nghẹt thở mà chết. Nhưng Châu Bá Thông là một cao thủ của Toàn Chân phái, tuy yết hầu bị bóp cứng, chàng vẫn có thể vận dụng nội kinh của Kim Cang công để chống cự nên không đến nỗi phải nghẹt thở.

Hơn nữa, chàng lại có thể dùng kinh lực của Tiên Thiên, hô hấp bằng tất cả cửu khiếu nên dù lâu đến một giờ ba khắc vẫn không hề chết vì mất thở.

Trước mặt quái nhân thanh y mà nhục nhã như thế, trong lòng Châu Bá Thông vô cùng phẫn nộ, khí giận trào sôi, thần lực như tăng thêm mấy bậc, chàng quát lên một tiếng thật lớn, bắp thịt của châu thân gồng lên cứng ngắc đồng thời hai cánh tay vùng mạnh một cái tức thì thân hình của Âm Trường Giang bị bật văng ra xa trên ba thước, Châu Bá Thông vội nhảy người lên theo bàn tay vung ra một quyền theo thể “Kim Cang Huy Can” (Phật kim cang múa gậy) đánh trúng vào thiên linh cái nơi giữa óc o của Âm Trường Giang.

Quyền vừa rồi, Châu Bá Thông đã vận đủ kinh lực trong người ra tấn công, thế mạnh tựa như búa lớn búa núi cao, chùy sắt đập đá cứng, khiến Âm Trường Giang bị bể đầu, chất óc phọt ra bên ngoài, chết không kịp kêu lên một tiếng.

Trong thời gian Châu Bá Thông gồng mình để đẩy văng Âm Trường Giang xuống đất thì quái nhân khách áo xanh đã sử dụng một đường cước pháp rất cổ quái, nửa thân hình của y hoàn toàn bất động, mà chỉ có hai chân bay ra liên tiếp như cánh chong chóng, gót chân chỉ cần điểm nhẹ vào trước ngực hay sau lưng kẻ địch một chút là kẻ ấy sẽ mất mạng, ngay cách đá ra đã kỳ ảo thần tốc mà lúc thâu chân cũng quái dị nhanh nhẹn tuyệt cùng, khó mà nhìn thấy cho rõ được.

Châu Bá Thông chỉ thấy một cái bóng xanh thấp thoáng giữa đám người áo đen, nhấp nhô nhảy lên đáp xuống độ mười mấy lần thì những tên đao chúng trên Lục Hoành đảo nằm thẳng cứng chết cứng đờ trên mặt đất, nói rõ hơn một chút là chỉ trong một khoảnh khắc công phu, quái khách áo xanh với một đường cước pháp tuyệt thế vô song: quay múa trong một vòng tròn đã giết chết sáu mươi mạng người!

Châu Bá Thông nhìn thấy tình thế xảy ra quá khủng khiếp như vậy, chàng nghe như mọc ốc khắp châu thân. Quái nhân áo xanh sau khi giết sạch tất cả thủ hạ của anh em Song quái liền quay đầu lại, gương mặt da người lạnh lẽo âm u như xác chết ấy, nhìn Châu Bá Thông trừng trừng.

Châu Bá Thông là tay đảm lược hơn người nhưng không hiểu tại sao khi nhìn vào chiếc mặt nạ cổ quái ấy, chàng cảm thấy như có một luồng khí lạnh rờn rợn chạy ngược lên tim óc, hai chân như không còn chủ định thối lui ra sau một bước.

Quái khách áo xanh cười lên ha hả rồi nói :

- Họ Châu kia, mi bảo là ta làm cho bọn người ấy đui mắt khiến chúng dở sống dở chết, hành động như vậy thật chẳng xứng là anh hùng hảo hán phải không? Hà hà...! Buồn cười, thật buồn cười! Ta hỏi mi một lời, lúc này mi giả nhân giả nghĩa, phải chăng thiếu chút nữa đã nguy đến tính mạng của mi rồi

Châu Bá Thông bắt giác đỏ mặt. Chàng thầm nghĩ hành động của quái nhân áo xanh này tuy có chút tà môn, nhưng những lời y nói chưa hẳn là không có lý, mình đã buông lời trách cứ đối phương tàn nhẫn nhưng vì một chút động lòng từ bi mà suýt chút nữa đã chết không kịp thở.

Quái nhân áo xanh lại tiếp :

- Này, gã họ Châu! Lúc này ngươi bị chúng hãm vào Hải Loa trận, lạc cả lối ra, kêu trời chẳng thấu. Cho đến sư huynh của ngươi là Vương Trùng Dương cũng không cứu được ngươi, thiếu chút nữa phải chết khô trong đó. Như vậy ngươi có gọi là tàn nhẫn không? Ác độc không?

Châu Bá Thông hết đường biện luận, nhưng lại thắc mắc không hiểu vì sao Thanh y quái nhân biết chàng họ Châu và lại còn biết chàng là sư đệ của Vương Trùng Dương.

Thanh y quái nhân nói dứt lời ngang nhiên đi xuống không thèm quay đầu lại

Châu Bá Thông nhìn theo gọi lớn :

- Tiểu đệ tự biết lỗi mình, xin huynh đài dừng bước.

Thanh y quái nhân dừng chân nói :

- Nếu ngươi biết thế thì hay lắm. Chúng ta có thể kết bạn nhau được.

Châu Bá Thông phóng mình đến Thanh y quái nhân toan tỏ lời thân mật.

Thanh y quái nhân đưa tay rạ Châu Bá Thông cũng lập tức đưa tay ra để đón nhận bàn tay của người bạn sơ giao

Nào ngờ, Thanh y quái nhân nhanh như chớp, năm ngón tay bỗng quặp lại điểm vào ba yếu huyệt của Châu Bá Thông là Hội Tông huyệt ở mu bàn tay, Tía Quyết huyệt ở cổ tay và U Cốc huyệt ở khủy tay

Tuy hành động bất ngờ song Châu Bá Thông cũng phản ứng rất nhanh.

Chàng xoay người lại lật nhẹ cườm tay, thừa lúc ngón tay của đối phương vừa chạm vào da chỉ lực chưa xuyên qua huyệt đạo, trong khoảnh khắc ấy, chàng đã dùng thế Phong Quyền Tấn Vân quắc trở lại nơi huyệt Thủ Quan của quái khách.

Bàn tay Thanh y quái nhân chụp không trúng liền quay tròn một vòng như cá vẩy đuôi trong nước, lướt khỏi mu bàn tay của Châu Bá Thông.

Đoạn Thanh y quái nhân cười ha hả và nói

- Khá lắm! Khá lắm! Quả không hổ là sư đệ của Vương Trùng Dương.

Châu Bá Thông vòng tay thủ lễ nói :

- Đại danh quý tánh của huynh đài là chỉ Tại sao lại biết được tiểu đệ?

Quái nhân áo xanh không trả lời, vội đưa tay vuốt mặt một cái, chiếc mặt nạ rơi xuống hiện ra một khuôn mặt đẹp tuyệt vời Châu Bá Thông đôi mắt tròn xoe nhìn sững vào mặt Thanh y quái nhân, lẩm bẩm :

- Ô! Lạ lùng thật.

29. Trên Đảo Đào Hoa

Thanh y quái nhân là một thiếu niên mỹ mạo, tuổi chưa đầy ba mươi, mày kiếm mắt sao, da ngọc môi hồng, phong độ uy nghi tuấn kiệt. Châu Bá Thông từ nhỏ đến lớn chưa gặp một người nào đẹp trai như thế, chàng nhìn đến ngẩn người há hốc miệng toàng hoạc ra trông rất buồn cười

Vị thiếu niên mỹ mạo thấy vậy khẽ miệng cười và nói :

- Tại hạ họ Hoàng tên Cổ, biệt hiệu tự là Được Sư với lệnh huynh cũng có chút tình biết nhau, tiện xá cũng gần đây không xa, mời nhân huynh ghé chơi

Châu Bá Thông vui vẻ nhận lời liền :

- Phải! Phải!

Nhưng chàng vẫn đứng yên một chỗ không nhích bước.

Hoàng Được Sư phải nhắc lại :

- Xin mời nhân huynh.

Châu Bá Thông như sực nghĩ ra điều gì bèn hỏi :

- Nhà của tôn huynh ở đâu Cũng trên đảo này chăng?

Hoàng Được Sư khẽ mỉm cười không trả lời, rồi bất thần tung mình nhảy lên một gò nổi cao sát bờ biển, rút trong tay áo ra một ống tiêu ngắn bằng ngọc, để lên môi, thổi lên một tiểu khúc, tiếng tiêu cao vút réo rất như tiếng hạc gáy từng không, như tiếng loan gọi bạn đêm trường.

Châu Bá Thông lòng buồn rười rượi nghĩ thầm :

- Mình hỏi “Nhà mi ở đâu” y lại thổi tiêu tấu lên bản gì nghe muốn rã ruột.

tánh của y thật là cổ quái, thật là dị thường.

Hoàng Được Sư thổi xong một tiêu khúc mới nhảy trở xuống đất, ngấn đầu ra bãi biển, mắt nhìn lên trời và nói bông lông :

- Thuyền tới rồi!

Châu Bá Thông đưa mắt nhìn ra mặt bể thì thấy xa xa ngoài sóng nước có ba chiếc buồm xanh đang căng gió, một chiếc đại thuyền có lầu đang từ từ tiến gần đến Lục Hoành đảo Châu Bá Thông nghĩ thầm trong bụng :

- Ô! Thì ra chiếc lầu thuyền này của y, thảo nào y mới có những khí phái như vậy!

Chốc sau, chiếc lầu thuyền đã tiến sát bờ, Hoàng Được Sư vẫy tay mời Châu Bá Thông và nói :

- Lên đi!

Châu Bá Thông định khiêm cung vài câu theo phép lịch sự, nhưng sực nghĩ người này có những điểm khí phách như một danh sĩ, tánh tình phóng khoáng, cử chỉ hành động tựa như Trút Lâm Thất Hiền đời Tần, kết giao với những hạng người này, họ kị nhất là lối khách sáo câu nệ.

Nghĩ xong chàng liền lẳng lặng theo chân Hoàng Được Sư nhảy lên thuyền.

Trên thuyền có vài tên thủy thủ và hai tên gia bộc, bọn họ vừa thấy Hoàng Được Sư trở lên thuyền, vội cúi chào nghênh đón. Châu Bá Thông bước vào khoang thuyền, chàng ngạc nhiên hơn nữa

Thì ra trong khoang thuyền này bày trí hết sức kỳ mỹ hoa lệ, song rèm bốn phía dùng toàn tơ gấm danh tiếng của đất Hàn Châu, bức lụa nào cũng thêu hoa, diều, trùng ngư, mũi thuyền khéo léo trông như hình sóng, trên kỷ nhỏ có bày chiếc cổ bình rất quý, mũi thuyền lợp ngói quý nhà Hán, không khí trong phòng vừa tao nhã vừa cổ kính, trên sàn thuyền trải loại thảm Bắc Kinh, để chân lên mềm êm như bước lên nhung lụa, kỳ quái hơn hết là một góc khoang thuyền, chất đầy sách toàn những bản tuyển chọn, trên giá sách có một lư đồng cổ đốt bằng thứ trầm danh tiếng của miền Tây Vực, khói trắng nghi ngút bay lên, mùi hương tỏa khắp khoang thuyền.

Châu Bá Thông giật mình thầm nghĩ, gã họ Hoàng có được chiếc thuyền như thế này tất nhiên y là đại phú gia ở một cõi nhưng chàng hồ nghi không hiểu tại sao y là một nhân vật đại phú, lại có thể luyện được một bản lĩnh tráng tuyệt như thế được!

Hoàng Dược Sư nhìn rõ ý nghĩ của Châu Bá Thông, chàng khẽ cười, rồi vỗ tay hai cái tức thì hai tên gia bộc chạy vào chờ lệnh và cũng trong lúc ấy đầu bếp đã từ khoang tàu bưng lên một mâm đồ ăn cùng một hũ rượu

Châu Bá Thông bị vây hơn nửa ngày liên tục trên Lục Hoành đảo, trong bụng đã trống, ngửi thấy mùi thơm của tiệc rượu, đói đến nước miếng muốn chảy ra, tưởng đâu chủ nhân sẽ lên tiếng mời mình nhập tiệc. Nào ngờ Hoàng Dược Sư phát tay ra dấu với gia bộc, gã gia bộc ấy liền bưng đến cho Châu Bá Thông một hộp đựng y phục.

Hoàng Dược Sư cười và bảo :

- Huynh đài, bộ quần áo ấy dơ rồi, mời huynh đài hãy thay quần áo tắm rửa trước đã.

Châu Bá Thông thẹn đỏ mặt, mới hay mình không ra giống gì cả, bùn đất lem luốc khắp người, ba phần như quỷ, bảy phần tợ người. Thuyền bè của người ta tần thiết sang trọng như vậy, buổi tiệc thanh nhã thế kia, mình lại có thể để nguyên áo quần hôi hám dơ dáy mà ngồi ăn uống với chủ nhân sao được?

Chàng ngượng ngập tiếp lấy hộp quần áo, gia nhân liền dẫn chàng ra khoang sau pha nước vào bồn cho chàng tắm rửa

Châu Bá Thông vừa lau mặt vừa hỏi người gia nhân :

- Này! Chủ nhân của các anh là đại phú gia ở địa phương nào, nhà cửa ông ấy ở đâu

Gã gia nhân chỉ lắc đầu rồi hả họng dùng tay chỉ vào miệng mình, Châu Bá Thông bâng hoàng sững sốt, thì ra gã gia nhân này là một kẻ câm, nghe được mà không thể nói

Sau khi tắm rửa đổi thay y phục xong xuôi Châu Bá Thông vội vàng trở lại khoang trước, thấy Hoàng Dược Sư tay cầm một quyển sách, đang đọc bài từ Thắng Vương Các, giọng ngâm nghe sang sảng dường như y đang đọc đến chỗ cao hứng cho đến Châu Bá Thông bước vào, y vẫn lơ đãng như chẳng thấy. Bài từ Thắng Vương Các rất dài, y lại chậm rãi đọc từng chữ một, khiến cho cái bụng đói của Châu Bá Thông sôi lên rầm rầm, bào bọt như muôn ngàn con kiến đang bò trong bao tử.

Hoàng Dược Sư đọc đến trang cuối của bài từ tới hai trang chót trong bài thơ thất tuyệt, y ngâm đi ngâm lại, vỗ đùi đánh đét một cái cười lên ha hả rồi mới xếp sách đứng dậy và nói :

- Ô! Châu huynh, thật có lỗi! Thật có lỗi!

Nói xong, liền mời Châu Bá Thông vào bàn tiệc. Châu Bá Thông không chút khách sáo ăn uống nghiêng ngả như hổ đói, chỉ trong khoảnh khắc, bàn tiệc sạch trơn không còn một món, hũ rượu cũng cạn tới đáy bình.

Ăn uống no nê xong, gia nhân dâng trà đến, lá trà xanh sẫm, nhỏ li ti, đúng là trà Vũ Di Tiên của Phước Kiến, mùi thơm ngát mũi, ngửi thấy đã phát thèm.

Châu Bá Thông nhìn ra ngoài song thuyền.

Lục Hoành đảo đã khuất dạng từ lúc nào, thuyền đang lênh đênh giữa biển cả, trời nước một màu xanh thẳm, cuối đường chân trời, mờ hiện lên một dãy cù lao, tròn trịa như cái vỏ ốc màu xanh, lúc ẩn lúc hiện giữa muôn ngàn sóng nước.

Châu Bá Thông hớp một ngụm trà, rồi bỗng cất tiếng hỏi Hoàng Dược Sư :

- Võ học của Hoàng huynh trác tuyệt, dám hỏi lệnh tôn sư là ai Hoàng huynh sanh phương bằng nghề chỉ Sao lại đến miền Đông Hải này. Nếu chẳng có gì đáng ngại, xin vui lòng cho tiểu đệ được biết.

Hoàng Dược Sư cười lớn và đáp :

- Châu huynh quá khen rồi. Tiểu đệ tuy rất hảo võ, nhưng tư chất quá kém cỏi, nên chỉ học được có chút ít tài mọn, đâu dám nhận lấy bốn chữ “võ học trác tuyệt” kia. Còn sự làm ăn của tiểu đệ ư? Cũng chẳng giấu Châu huynh làm gì, tôi chuyên nghề ăn cướp, những đồ vật trên thuyền này, từ món nhỏ đến món lớn, chẳng thứ nào là không phải đồ cướp đoạt mà có, nói ra Châu huynh sẽ cười chê tiểu đệ mất!

Châu Bá Thông nghe nói giật mình. Trong con mắt chàng thì võ học của Hoàng Dục Sư so với sư huynh Vương Trùng Dương hơn kém chẳng bao nhiêu mà y lại bảo chỉ học được chút tài mọn, lời nói ấy dường như là lời khiêm tốn.

Còn như y nhìn nhận mình là kẻ cướp và tất cả đồ vật trên thuyền đều là những món hàng cướp đoạt được, sự ấy khó ai mà tin tưởng nổi! Nhưng giọng nói và cử chỉ của y thì không phải là lời nói dối, tại sao lại dùng người cầm làm kẻ gia bộc? Tóm tắt mà nói, Châu Bá Thông cảm thấy người hiện đang ngồi trước mặt chàng, từng cử chỉ, từng lời nói của y đều hàm súc sự bí mật và quái dị khó lường.

Hoàng Dục Sư nói xong câu ấy, đôi mắt oai nghiêm long lanh nhìn vào mặt Châu Bá Thông như dò xét và hỏi :

- Châu huynh nghĩ sao

Châu Bá Thông khẽ rung mình, chàng cảm thấy lời hỏi của chủ nhân bao hàm những ẩn ý không lành, chàng lơ đãng gật đầu và đáp :

- Chẳng nghĩ sao cả, làm kẻ cướp cũng chẳng hề gì, làm đạo tặc nhưng có đạo được rồi!

Lời nói ấy là chàng bắt chước theo lối ngôn ngữ bình nhật của Trùng Dương thường nói mà nói theo Hoàng Dục Sư khoái trá cười lớn và nói tiếp :

- Không sai! Đạo tặc cũng có đạo nghĩa của Đạo! Hà...! Tệ xá ở trước mặt, nơi đây cù lao ấy đây

Châu Bá Thông nhìn ra ngoài cửa sổ thuyền thấy nơi đường chân trời hiện ra một dãy quần đảo

Ở xa nhìn thấy núi xanh như vẽ, mây trắng quyện sườn non, khi ẩn khi hiện, tựa như cảnh trí Đào Nguyên, u nhàn như Bồng Lai tiên động. Châu Bá Thông chắt lưỡi hít hà trước phong cảnh mỹ lệ của thiên nhiên, liền quay lại hỏi :

- Nhà của huynh dài ở trên đảo ấy à? Không hiểu đảo ấy tên gọi là gì

Hoàng Dục Sư thần nhiên đáp :

- Đây là Đào Hoa đảo, tệ xá của tiểu đệ Ở trên đảo đó.

Châu Bá Thông thâm nghĩ :

- Hòn đảo này gọi là Đào Hoa đảo, tên nghe rất nhã, thấy trên đảo xanh biếc một màu, hẳn là có rất nhiều thảm cảnh rừng núi thiên nhiên...

Chiếc lầu thuyền đã dần dần tiến gần đến đảo Thủy thủ trên thuyền lẳng xẵng xả buồm cuốn dây Châu Bá Thông lúc ấy mới phát giác được những thủy thủ trên thuyền đều cầm cả, người nào cũng dùng tay ra dấu để thể lời nói, nên khi làm lụng chẳng nghe một tiếng cãi vã ồn ào

Châu Bá Thông trong lòng thâm kinh ngạc vô cùng.

Độ nửa giờ sau là thuyền đã cập vào bờ, chỗ này có một bậc đá cho người lên xuống. Hoàng Dục Sư bước ra khỏi thuyền khẽ nhún chân một cái, thân hình nhẹ nhàng đạp lên bậc đá, Châu Bá Thông cũng không chịu kém, phi thân nhảy theo bên gót. Hoàng Dục Sư thấy thân pháp của chàng cao diệu hơn người thâm khen ngợi trong lòng, liền lên tiếng mời :

- Thỉnh nhân huynh lên đảo!

Trên đảo cỏ xanh mướt, mát như tấm thảm nhung. Trừ những bãi cát ra, khắp nơi đều trồng đầy kỳ hoa dị thảo, cùng những thảo mộc lạ kỳ không biết tên chi Châu Bá Thông là người sinh trưởng ở phương Bắc, bao nhiêu lâu nay mãi theo sư phụ để luyện võ trên núi Tung Sơn, nên đối với cảnh trí thiên nhiên trên hòn đảo này, hoa thơm cỏ lạ mọc đầy, thật là chưa hề thấy qua, chưa hề thưởng thức được, trong lòng khoan khoái lâng lâng, lòng rần rần nổi dậy, liền với tay để ngắt đóa hoa bên đường chơi, nào ngờ Châu Bá Thông vừa mới giơ tay ra, liền cảm thấy nơi lắc léo bả vai tê buốt, bàn tay đang định bẻ hoa như mất cả sức lực từ từ xụi hẫng xuống, Châu Bá Thông kinh ngạc đến giật mình.

Bỗng nghe Hoàng Dục Sư đang đi phía sau cất tiếng cười :

- Châu huynh, hoa đẹp chỉ nên ngắm mà không nên bẻ.

Vừa nói vừa dùng tay vỗ nhẹ sau lưng chàng một cái, cánh tay của chàng trong trạng thái tê buốt liền hết ngay. Châu Bá Thông vội quay đầu lại thấy Hoàng Dược Sư tay cầm ống ngọc tiêu miệng nở nụ cười. Nhưng mắt chàng lại tóe ra những tia nhìn lạnh lẽo và sắc bén vô cùng.

Châu Bá Thông hơi biến sắc mặt, chàng hiểu rõ lúc này Hoàng Dược Sư đã chơi một vỏ trên vai mình, thủ pháp “Thấu Cốt Đả Huyết” và môn Thấu cốt đả huyết mà y không thèm dùng ngón tay để điểm huyết một cách thông thường, mà y lại dùng ngọc tiêu trên tay, để phát ra nội gia khí kinh xuyên vào cơ thể của chàng mà phong bế huyết đạo, thật sự lúc này Hoàng Dược Sư đã dùng thanh ngọc tiêu ấn vào Hồn Môn huyết của Châu Bá Thông mà huyết ấy chính là tổng huyệt của các đường huyết mạch trên cánh tay, khiến bàn tay của Châu Bá Thông mất cả sức lực và phải buông xuôi xuống. Sau đấy Hoàng Dược Sư lại vỗ nhẹ vào “Mệnh Môn huyết” để giải huyết cho chàng trong thời gian nháy mắt, thủ pháp của Hoàng Dược Sư thật kỳ diệu thần tốc, có thể nói là đã đến thượng đỉnh rồi vậy.

Nếu như lúc bình thường, với tính khí cương ngạnh sẵn có, Châu Bá Thông tất đã trở mặt sanh tiếng cãi cọ rồi, nhưng chàng sức nghĩ lại

Người họ Hoàng này tà hay chánh, lai lịch như thế nào cũng chưa biết được rành rẽ, hơn nữa nơi đây là địa điểm sào huyết của y. Nếu nhứt thời động tay động chân thì phần bất lợi về chàng nhiều hơn, nên Châu Bá Thông cố đè nén bức tức trong lòng quay đầu lại nói :

- Tiểu đệ bất quá thấy hoa lạ sanh thích ý, nếu không được phép bẻ thì thôi vậy.

Hoàng Dược Sư đi trước dẫn lộ đưa Châu Bá Thông vào trong hoa viên, xuyên qua hướng trái, rồi rẽ hướng phải, vòng sang Đông, quẹo bên Tây, Châu Bá Thông đầu óc quay cuồng cảm thấy như chàng đang lạc vào biển xanh cây cối, chàng lại cảm thấy những bụi cỏ, lùm hoa trong hoa viên này, Hoàng Dược Sư cố ý trồng lên không phải chỉ để tô điểm thắng cảnh, hay thưởng ngoạn giải trí như những hoa viên tầm thường khác, mà trái lại những bụi hoa, những lùm cây đều có ý sắp đặt theo kỳ môn trận pháp, nên mỗi nhóm thảo mộc trong vườn đều án theo những vị trí đặc biệt, mới nhìn thì dường như mọc loạn xạ không còn đâu phân biệt lối đi, nhưng nhìn kỹ sẽ thấy đường lối sắp đặt hết sức khéo léo tinh vi. Nếu không có chủ nhân thân hành dẫn đường thì bất kỳ người nào cũng không thể đi vào được hoặc có thể đi vào thì cũng không còn tìm đâu lối để ra!

Châu Bá Thông thâm kinh hãi trong lòng, rất may là lúc này chàng dẫn được không cùng Hoàng Dược Sư động thủ, bằng chẳng vậy thì đã nguy to rồi! Đối phương chỉ cần dẫn chàng vào giữa rừng hoa cỏ, quanh qua quẹo lại đôi ba lượt là mình hết mong trở ra mà bị hãm trong trận pháp của hoa viên này, giống như hôm qua đã lạc lối trong Hải Loa trận không khác!

Đi hơn nửa giờ, cây cỏ đã thấy thưa dần rồi trước mặt hiện ra một tòa tịnh xá. Hoàng Dược Sư mời khách bước vào. Châu Bá Thông thâm suy đoán lúc này trên thuyền chủ nhân đã trần thiết như thế thì chắc hẳn nơi trú thất của y còn chưng bày bao nhiêu kỳ trân dị bảo quý giá nữa.

Nào ngờ, khi chàng đặt chân vào phòng thì mới hay biết, sự tưởng tượng ban này hoàn toàn sai hẳn với sự thật. Trong gian tịnh xá này chỉ là một cái thớt phòng chảnh có gì trần thiết sang trọng cả, bàn ghế vật dụng đều là loại tầm thường, nơi trung đường chỉ treo vồn vẹn một bức tranh phong cảnh họa theo lối thủy mạc của Ngô Đạo Tử, hai bên treo hai câu đối Bền tả đề :

“Kỳ La đòi lý mai thần kiếm”

(Trong đôi Kỳ La chôn kiếm thần)

Câu đối bên hữu viết :

“Tiên Cổ thanh trung lão Khách Tinh”

(Giữa tiếng trống tiêu có Khách Tinh)

Châu Bá Thông lẩm nhẩm đọc xong liền nghĩ thầm :

- Không biết hai câu đối của chủ nhân có ẩn ý gì mà khó hiểu quá.

Hoàng Dược Sư chờ khách an tọa xong liền lên tiếng hỏi :

- Linh sư huynh là Trùng Dương chân nhân, võ công cái thế, Hoàng Dược Sư tôi rất khâm phục. Nghe nói Trùng Dương chân nhân thời gian gần đây đến núi Hoa Sơn ở Thiên Tây, lấy được bộ Cửu Âm chân kinh, chuyện này có thật hay không?

Châu Bá Thông thấy đối phương vừa mở miệng đã hỏi ngay đến chuyện ấy, thì giật mình đánh thót.

Chuyện Vương Trùng Dương được Cửu Âm chân kinh trên võ lâm rất ít người biết rõ. Châu Bá Thông cũng có nghe qua Trùng Dương kể lại sự Tây Độc Âu Dương Phong muốn được quyển sách ấy, đã hai lần dùng Xà Trận để mong trừ Trùng Dương nhưng không có kết quả. Còn Hoàng Dược Sư này ở tận hoang đảo giữa Đông Hải, sao cũng biết được chuyện này?

Châu Bá Thông khẽ rún mình lo ngại, vờ ngạc nhiên hỏi :

- Ủa Tệ sư huynh được Cửu Âm chân kinh sao Cửu Âm chân kinh là quyển sách gì? Sư huynh của tôi đến Hoa Sơn tìm được chân kinh hồi nào Chuyện ấy thật tiểu đệ không biết rồi!

Hoàng Dược Sư cười lạnh lùng một tiếng rồi đứng phắt dậy nói :

- Lời nói chẳng thật tình, mời khách ra ngay!

Châu Bá Thông không ngờ chủ nhân tiếp khách không đầy hai câu nói mà đã trở mặt đuổi mình ra khỏi cửa, chàng không đành được nư giận, phủ tay áo đứng ngay dậy, bước chân ra khỏi cửa đi liền.

Nhưng chàng vừa bước ra cửa, thì Hoàng Dược Sư bỗng gọi giật lại :

- Chậm đã!

Châu Bá Thông quay phắt lại, chưa kịp mở miệng, Hoàng Dược Sư đã lên tiếng trước :

- Mi tưởng như vậy đi ra được ư? Mi có thể dời khỏi Đào Hoa đảo này được sao?

Châu Bá Thông chợt tỉnh ngộ, gian tịnh thất này bốn phía đều là rừng hoa cỏ đại cây cối rậm rạp được bố trí thành hình Kỳ Môn Bát Trận, nếu y không dẫn đường thì chàng khó mà tìm được ngõ ra.

Hoàng Dược Sư vẫn lạnh lùng nói tiếp :

- Bất luận kẻ nào để chân đến Đào Hoa đảo của ta đều phải theo một quy luật nhất định, dù cho kẻ ấy là Hoàng đế hay lão tử tiên ông cũng không thể vượt lệ được!

Châu Bá Thông bực tức hỏi :

- Quy luật là gì, mi nói thử xem?

Lúc ấy Hoàng Dược Sư mang lên một chiếc mặt nạ khác, trên mặt nạ hiện ra nét nghiêm lạnh như băng tương phản với chiếc mặt nạ trên Lục Hoành đảo rất nhiều, y cười gằn một tiếng rồi đáp :

- Nếu kẻ nào tới đảo Đào Hoa này, mà ta thấy không xứng đáng cho ta làm bạn, thì ta nhất định bắt kẻ ấy để đây một vật trong cơ thể của họ, giống như những thủy thủ và gia bộc của ta vậy.

Châu Bá Thông sực nhớ lại, lúc chàng thay đổi y phục trên thuyền, chàng có hỏi người gia bộc Hoàng Dược Sư là đại phú gia ở địa phương nào và lai lịch ra sao. Gã gia bộc nọ liền hả hê gật đầu, cho nên nói chẳng được. Ai ngờ cái lưới của y đã bị Hoàng Dược Sư cắt mất!

Hoàng Dược Sư bảo mình bắt chước theo như những gia bộc của y, tức là y gián tiếp muốn cắt chiếc lưới của mình. Châu Bá Thông nghe như lửa giận bốc thẳng lên đỉnh đầu, liền mắng to lên :

- Đồ tà ma ngoại đạo! Hừm! Làm gì có cái luật lệ vô lý ấy!

Hoàng Dược Sư cười lên ha hả, nói :

- Ta là tà ma ngoại đạo chẳng? Hà hà... Không sai chút nào cả! Biệt danh của ta là Đông Tà, chú họ Châu kia hãy biết thân mà cắt lưới để lại làm thuốc, khỏi bận sức ta ra tay!

Châu Bá Thông giận đến mắt nổ đom đóm, chửi toáng lên :

- Để lại mi cái khi khô!

Nói xong vung ra một chưởng theo thế “Thối Sơn Trấn Hải” (Đẩy núi chặn biển) đâm mạnh vào ngực đối phương.

Hoàng Dược Sư chẳng thèm tránh né, dường như xem chưởng vừa rồi của Châu Bá Thông chẳng ra trò gì cả. Châu Bá Thông giật mình thầm nghĩ :

- Chưởng lực của ta cho đến Đông Hải song quái bản lĩnh như thế mà còn chẳng dám chống đỡ, cái gã kỳ khôi này cạy vào đầu mà dám ngang nhiên hứng đòn như vậy Ờ! Phải rồi, y chẳng dùng công phu mượn sức đánh sức là gì, mình chờ nên mắc mưu của y!

Nghĩ xong bèn chậm hẳn thế chưởng lại, để đề phòng bất trắc. Quả nhiên không ngoài ý liệu, chưởng phong của Châu Bá Thông vừa chạm đến thân hình của Hoàng Dược Sư, chàng liền cảm thấy trên thân thể y dường như thoa lên một lớp dầu chẳng có chút búa tay, lại còn có một luồng tiềm lực vô hình hít lấy chưởng lực của Châu Bá Thông vào người y.

Châu Bá Thông cả kinh, vội rút tay quyền trở lại theo thế “Hồi Long Quy Hác” (rồng nội về đầm) trong Thái Ất quyền pháp của Toàn Chân phái.

Quyền ấy sức mạnh trên mấy trăm cân, nhưng đầu quyền của chàng đã bị Hoàng Dược Sư hút cứng rồi! Châu Bá Thông cố vùng vẫy nhưng cũng không thoát khỏi sức hút của đối phương.

Trong lúc hoảng hốt, chàng lập tức dùng ngón tay điểm vào mặt Hoàng Dược Sư theo thế “Ly Long Thái Châu” (rồng Ly chọn ngọc), hai ngón tay như mũi chĩa định đâm hai mắt đối phương.

Hoàng Dược Sư vẫn bất động chẳng thèm tránh né, định bụng chờ hai ngón tay của đối phương điểm tới, y vẫn dùng hấp lực của Hồn Nguyên Càng để hút lấy ngón tay của địch thủ.

Nào ngờ Châu Bá Thông lần này đã có kinh nghiệm và hai ngón tay vừa điểm vừa rồi là thế hư, giữa lúc hai ngón tay vừa sắp điểm tới thì bất thần chàng vung hai chân lên sử dụng Thiên Phong thổ pháp nhảy sát đến tấn công đối phương. Hoàng Dược Sư không thể không phân nội lực để chống đỡ, tay tả chop mạnh trở xuống, nhưng thế cước vừa rồi cũng lại là thế hư, gạt cho đối phương phải bận chống đỡ, lực hấp bị phân tán, và chàng thừa thế thâm quyền trở về, thân hình chàng tựa như mũi tên bay, nhảy vọt ra ngoài.

Hoàng Dược Sư bàn tay vừa chop vào khoảng không liền hiểu mình đã trúng kế dương Đông kích Tây của Châu Bá Thông. Tay tả không cần thâm về mà đẩy chéo trở lên một luồng chưởng lực vô hình, thế mạnh tựa sóng thần trên mặt biển bay áp tới tấn công kẻ địch.

Châu Bá Thông lúc còn lơ lửng giữa không, hai chân chưa chấm đất, làm sao chống đỡ được? Tức thì nghe “bùng” một tiếng. Châu Bá Thông lãnh trọn ngọn chưởng phong văng thẳng vào vách tường nơi có treo bức họa, bức liễn gì cũng rơi nhàu trên mặt đất cả!

Chưởng lực vừa rồi của Hoàng Dược Sư hùng mạnh vô song, nếu như người khác có lẽ đã bị đụng đến bể đầu nát óc, gân cốt gãy lìa, nhưng Châu Bá Thông từ thuở nhỏ đã rèn luyện nội công, nên căn cơ rắn chắc hơn người, thân hình chàng vừa chạm vào vách tường, chàng liền dùng ngay công phu nội gia “Mềm như bông”, khiến cho thân hình mềm nhũn ra, rồi đáp nhẹ nhàng trên mặt đất. Người chàng vẫn nguyên vẹn không bị một chút xây xát nào! Hoàng Dược Sư thấy thế, khâm phục trong lòng.

Tuy không bị thương nhưng Châu Bá Thông đã hiểu rõ công lực của Hoàng Dược Sư trên hẳn mình một bậc, nếu cùng y giao đấu thêm, chỉ nắm lấy thất bại mà thôi, tốt hơn hết là mau thoát khỏi căn nhà này trước rồi sẽ tính sau!

Nghĩ xong, Châu Bá Thông liền nhún chân định dùng thân pháp Yến Tử Trắc Phi (chim yến vọt bay) để luồn ra khỏi nhà. Nào ngờ, lại có bóng xanh trước mặt, Hoàng Dược Sư đã phi thân trước chàng và nhanh như cắt đóng sầm cánh cửa lại rồi hoa thanh bạch ngọc tiêu tựa như làn bạch quang thế như muốn điểm vào huyệt đạo của chàng. Châu Bá Thông hốt hoảng nhảy lui trở ra phía sau.

Chàng thầm kinh khiếp cho thân pháp quá thần tốc của Hoàng Dược Sư, cất tiếng kêu lên :

- Họ Hoàng kia, ta cùng ngươi từ xưa đến nay vô cừu vô oán, nay ngươi muốn tìm Cửu Âm chân kinh thì hỏi ngay sư huynh ta là Vương Trùng Dương, chứ ta thật vô can!

Hoàng Dược Sư “Hừ” một tiếng trong cổ họng và nói :

- Ô, võ công của Trùng Dương chân nhân, ta hết sức khâm phục, nhưng vì lúc nãy người đánh ta một chưởng, đá ta hai bước, lẽ đâu ta có thể quên đi mà chẳng báo đáp? Hãy ném một chưởng trả lễ của ta

Nói chưa dứt tiếng, Hoàng Dược Sư hai bàn tay đập lại hai cánh tay giao chéo nhau, đâm thẳng vào mặt vị khách quý của mình.

Châu Bá Thông thấy chủ nhân cứ mãi ép bức mình, chàng không thể không ra tay ứng chiến nên vội sử dụng Thái Ất quyền của Toàn Chân phái, một chưởng giơ lên hộ thân, một chưởng đón lấy quyền phong của đối phương vừa áp đến.

Chàng hiểu rõ đối phương có Hồn Nguyên khí công rất lợi hại, nên chủ ý lấy “thủ” làm “công”, Thái Ất quyền pháp của Toàn Chân phái kỳ diệu tuyệt cùng, pho quyền ấy chính là nguyên thủ của Thái Cực quyền sau này, nên khi đem ra sử dụng, trầm mạnh như núi Ngũ Nhạc, khí thế tựa như công Giang Hà tuôn chảy, kín đáo cẩn mật hơn cả tường đồng vách sắt, quyền phong khi vụt lên, lúc hạ xuống, thế mạnh tưởng chừng như rồng vờn, cọp nhảy

Quyền pháp của Hoàng Dược Sư lại kỳ dị biến hóa độc đáo khác thường, thân hình quay tròn như chiếc xe gió, bám theo người Châu Bá Thông xoay tít như cái chong chóng. Quyền pháp đến lúc nhanh cực độ, thì trái phải, trên dưới bốn bên tám hướng đâu đâu cũng thấp thoáng bóng xanh của Hoàng Dược Sư cả, song quyền múa tít như hai con thoi, khắp nơi đều lấp lánh bóng quyền của y như hoa đào lớp lớp rơi rụng không ngừng.

Pho quyền pháp ấy chính là tuyệt kỹ Đào Hoa Lạc Anh chưởng pháp của Hoàng Dược Sư.

Châu Bá Thông lần đầu gặp phải lối quyền kỳ ảo như thế, thấy hoa cả mắt, nếu chàng chẳng dùng Thái Ất quyền để lấy “thủ” làm “công” thì đã gánh lấy sự thất bại rồi

Trong gian tịnh thất nhỏ bé, đôi bên quây quần đấu nhau dữ dội đã hơn trăm hiệp. Châu Bá Thông mấy lần định xông ra khỏi nhà, nhưng rốt cuộc vẫn vô phương thoát khỏi vòng vây quyền ảnh của đối phương!

Tuy “Lạc Anh quyền pháp” của Hoàng Dược Sư kỳ dị biến hóa khôn lường, thế quyền dày đặc như mưa rơi cũng không thể phá nổi bức tường kiên cố như sắt thép của Thái Ất quyền.

Châu Bá Thông vừa đấu vừa thầm kêu khổ liên miên mà trong bụng Hoàng Dược Sư cũng hết sức nóng nảy, thầm nghĩ danh tiếng của Toàn Chân phái quả danh bất hư truyền, cho đến một tên sư đệ của họ mà đấu cũng chẳng thắng nổi thì còn mong gì áp đảo được Vương Trùng Dương để đoạt lấy Cửu Âm chân kinh.

Đấu hơn trăm hiệp nữa, tổng cộng trước sau trên hai trăm hiệp, đang khi Châu Bá Thông đấu một bộ hơi tai thì bất thần Hoàng Dược Sư thâm nhanh quyền pháp nhảy ra khỏi vòng chiến và quát lớn :

- Họ Châu kia, Thái Ất quyền của ngươi quả kỳ diệu, ta cho mi nghỉ ngơi một ngày, một ta sẽ tái đấu với ngươi! Sớm tối gì ta cũng tìm ra cách phá quyền pháp của ngươi!

Nói xong, không đợi Châu Bá Thông trả lời, hắn tung mình một cái bay vút qua cửa sổ ra bên ngoài và khoảnh khắc sau người y đã biến mất trong những lùm cây cối.

30. Bị Cầm Chín Ngày Tù

Châu Bá Thông thấy Hoàng Dược Sư đã đi khỏi thở phào một hơi thật dài, mồ hôi nhễ nhại, thấm ướt cả quần áo Chàng vội ngồi xếp bằng trên mặt đất, noi theo khẩu quyết nội công của Toàn Chân phái, vận khí dưỡng thần một lúc khá lâu, bằng thời gian một bữa cơm mới khôi phục sức lực, chàng tưởng như sự nghỉ ra được điều gì, hoảng hốt kêu lên :

- Không xong! Nguy rồi! Nguy to! Ta đã mắc mưu bọn chúng rồi!

Thì ra chàng nhớ lại mình ngồi trong gian phòng này chính là nơi trung tâm điểm của pháp trận Kỳ Môn Bát Trộn, nếu không có Hoàng Dược Sư dẫn lộ thì bất kỳ người nào cũng không thể ra khỏi trận được, lúc

này Hoàng Dược Sư bỏ chạy, mình lại không đuổi theo tông tích y, mất đi một cơ hội tốt để thoát thân ra khỏi trận.

Châu Bá Thông vội nhảy chồm dậy chạy ra khỏi nhà, chỉ còn thấy hoa lá um tùm, cỏ cây trùng trùng điệp điệp, ngoằn ngoèo mấy dặm đều xanh ngắt một màu, đường đi dọc ngang muôn lối, khắp nơi đều bố trí trận môn kỳ lạ. Châu Bá Thông đối với ngũ hành sinh khắc ra sao, kỳ môn bát trạch như thế nào, đều mù mịt chẳng biết một tí, ngơ ngác như chú mán lạc thành đô thì làm sao có thể ra khỏi trận được.

Chàng thử bước chân vào rừng hoa, qua khỏi mấy lớp trận môn, càng đi càng lộn xộn chẳng biết đâu mà mò, may là chàng nhớ lại đường đi lúc nãy, vội tìm đường quay trở về gian nhà nhỏ. Châu Bá Thông đã kinh nghiệm qua một lần ở Hải Loa trận, nên lần này chàng không dám tháo thứ nữa mà chỉ còn cách quay về ngồi cú rử trong gian tịnh xá vô đầu, chất lười hít hà luôn miệng.

Châu Bá Thông đang lúc than vắn thở dài, bất thần bên song cửa có bóng người thấp thoáng. Châu Bá Thông vội nhảy dựng dậy quát hỏi :

- Ai đấy?

Tức thì có một người đẩy cửa bước vào tay bưng một mâm đồ ăn cùng hũ rượu thơm phức. Thì ra Hoàng Dược Sư ví sợ chàng đói bụng không đủ sức lực để giao đấu với y, nên đặc biệt sai gia nhân đem cơm rượu đến dâng cho Châu Bá Thông lót dạ.

Trong đầu Châu Bá Thông liền nảy sinh một ý niệm, lập tức chồm người tới trước giơ tay chộp vào vai gã gia nhân kéo ngược y lại và xô mạnh một cái Châu Bá Thông thầm tưởng là những gia nhân này theo hầu hạ Hoàng Dược Sư tất nhiên võ nghệ đều vào hạng khá, ít nhất cũng tương đương với bọn thuộc hạ của Song quái trên Lục Hoành đảo.

Nào ngờ sự thật lại xảy ra ngoài ý liệu của chàng, tay Châu Bá Thông vừa chộp vào vai người ấy, cảm thấy người mềm nhũn chẳng một chút sức lực, cũng chẳng một chút dây dưa kháng cự, bị cái xô của chàng té lộn mào đến “độp” một cái thật lớn rồi nằm thẳng cẳng dưới mặt đất. Châu Bá Thông cả kinh vội cúi xuống đỡ gã gia nhân lên và xin lỗi lia lịa :

- Xin lỗi! Xin lỗi! Đùa với anh một chút anh đừng phiền.

Gã gia nhân mặt mày nhăn nhó đau đớn, vùng ra khỏi tay Châu Bá Thông, hả họng kêu loạn lên :

- A... a... Ô... Ô... Ô!

Châu Bá Thông định thần nhìn kỹ thì ra y đã mất đi hết nửa chiếc lưỡi, chàng thất thanh buột miệng la lên :

- Úy! Té ra y cũng câm nốt, giống hệt như những tên trên chiếc lầu thuyền!

Châu Bá Thông bản tính rắn mắt vẫn không chừa, chàng dùng tay bắt chước như người câm, nhăn mặt nhú mày ra dấu một hồi rồi mới hỏi :

- Này anh làm sao câm vậy? Bị Hoàng Dược Sư cắt lưỡi phải không?

Gã gia nhân câm lắc đầu liên tiếp mấy cái, rồi dùng tay chỉ vào lỗ tai mình.

Châu Bá Thông càng sững sốt hơn nữa, kêu oái lên :

- Úy! Mi lại điếc nữa hay sao?

Chàng vốn có ý định khai thác tên này để thám thính một vài bí mật trên đảo Đào Hoa cùng những tin tức liên quan về con người của Hoàng Dược Sư, nào ngờ Hoàng Dược Sư lại dùng kẻ gia nhân vừa câm vừa điếc, thử hỏi chàng làm sao mà hỏi thăm được đây?

Châu Bá Thông vừa bực vừa giận, vò đầu gãi tai, mặt mày bí xị một đồng.

Chàng thở hắt ra một cái rồi nói thầm.

- Mặc kệ, đếch thêm lo, ăn cái rồi tính!

Châu Bá Thông bèn gỡ mâm cơm ra, thấy bên trong một thố cơm trắng đầy ắp, hơi nóng bay ra nghi ngút còn thêm ba đĩa đồ ăn thơm phức, toàn món ăn sang trọng, nào là Thanh Sao nhân cua, măng non dồn thịt, lại còn một bát cháo lươn Tây Hồ, ngoài ra còn thêm một đĩa Đông duẩn ruột vàng như tơ cuốn tròn như rôm, món nào món nấy cũng ngọt ngào mùi thơm, toàn là thực phẩm quý giá khó tìm.

Châu Bá Thông nuốt nước miếng nghe ừng ực rồi ngồi xề xuống xúc cơm so đũa, ăn như hổ đói, vừa nhai ngồm ngoàm vừa khen luôn miệng :

- Tuyệt! Cơm trắng thơm tho như vậy, món ăn ngon miệng thế này thì có giữ ta suốt đời ở đây, ta cũng chẳng phàn nàn một tiếng!

Cơm thịt một mâm ê hề, chàng vét cho đến sạch mâm, sạch chén chàng mới chịu vương vai đứng dậy, gã gia nhân liền thu dọn chén bát bưng ra ngoài nhà, Châu Bá Thông chột thâm nghĩ :

- Tên câm này vào đây được thì nhất định là y thuộc được cửa ngõ đường đi trong trận, sao ta chẳng nom theo chân y để thoát khỏi nơi đây

Châu Bá Thông dương dương tự đắc trí thông minh của mình, lập tức nhổm người dậy bước ra khỏi nhà để theo dấu gã gia bộc câm kia. Ai ngờ vừa bước chân đi ra, tức thì trong lùm cây đối diện với cửa vườn hoa có tiếng người quát lớn :

- Trở vào!

Tiếp theo đấy “vèo, vèo!” một chùm kim vàng ánh sáng lóe mắt, bay vút đến người chàng.

Châu Bá Thông biết rõ người phát ra kim vàng kia chính là Hoàng Dược Sư, và những mũi kim vàng lợi hại ấy đã kết liễu cả hai cuộc đời dọc ngang một cõi của Đông Hải song quái nên Châu Bá Thông vừa thấy đám kim vàng bay tới không dám xem thường vội nhào người lăn tròn dưới đất chun tọt trở vào nhà. Mặc dù thân pháp chàng cực kỳ nhanh nhẹn như vậy, mà vẫn có vài mũi kim vàng ghim xốt lên tóc, thật mười phần kinh hiểm.

Châu Bá Thông sợ đến mồ hôi lạnh thấm áo, đến lúc chàng đứng dậy thì gã gia nhân câm đã đi mất mà bụi cây đối diện chỗ Hoàng Dược Sư mai phục lúc nãy cũng im phăng phắc như tờ! Châu Bá Thông thở dài một tiếng và nói :

- Thật là vô quít dày có móng tay nhọn, cái gã họ Hoàng này giáo hoạt như quỷ, xem lại thì y đã quyết ý giam lỏng mình ở đây rồi! Mặc! Mặc! Đếch có sợ!

Châu Bá Thông ngồi xếp bằng tròn dưới đất dùng phép vận khí điều nguyên của nội công Toàn Chân phái để dưỡng bồi sức lực.

Suốt đêm vô sự cho đến sáng hôm sau, Châu Bá Thông vừa đứng dậy, bước ra nơi cửa, đã thấy trước mắt bóng xanh thấp thoáng một cái, Hoàng Dược Sư từ trên cây nhảy vọt xuống đứng trước mặt Châu Bá Thông cười ha hả và nói :

- Châu huynh ngon giấc chứ?

Châu Bá Thông giật nảy mình vọt thối lui ra sau hai bước, lớn tiếng mắng :

- Đồ tà ma quái đạo kia, ta tưởng mi có lòng tốt đưa ta đến viếng Đào Hoa đảo. Có ngờ đâu mi lừa ta giam giữ nơi đây, để làm con tin đổi lấy Cửu Âm chân kinh, thật là chẳng biết nhục!

Hoàng Dược Sư cười lớn và nói :

- Ngươi đoán trật rồi! Ngươi tưởng đâu ta giữ ngươi đây là vì Cửu Âm chân kinh sao Hừ! Chân kinh bất quá là một loại văn tự cổ hủ vô dụng, Hoàng Dược Sư ta đâu giống như bọn người xem trọng quyển sách ấy như sinh mạng của mình đâu! Nói thật cho ngươi biết rõ là ta giữ ngươi ở lại đây với dụng ý khác.

Châu Bá Thông vừa giận vừa buồn cười bèn hỏi :

- Vậy ngươi giữ ta nơi đây, chịu tổn rệu thịt với dụng ý gì? Chà, mâm cơm vừa rồi cũng không đến nỗi tệ lắm.

Hoàng Dược Sư đáp :

- Mi là sư đệ của Toàn Chân trường giáo, tất nhiên mi được Toàn Chân phái chánh truyền tất cả võ thuật tinh hoa của môn phái, ta giam mi nơi đây để khảo cứu những võ công kỳ diệu của phái Toàn Chân, ta ra điều kiện như vậy mi chịu không? Ngày lễ ta đấu với nhau, ngày chẵn nghỉ ngơi dưỡng sức. Hôm nay là mừng năm, đúng là ngày lễ, mi đã nghỉ ngơi hết một ngày, công lực cũng hồi nguyên đầy đủ, chúng ta tái đấu được rồi!

Châu Bá Thông kêu khổ không ngớt, thì ra tên Hoàng Dược Sư kỳ quái này giam chàng ở đây để làm đối tượng cho y luyện tập võ nghệ và không những thế, y lại còn muốn lãnh hội những yếu huyệt võ thuật của Toàn Chân phái, thật là một diệu kế nhất cử lưỡng tiện mà cũng ngông cuồng rất mực.

Châu Bá Thông cả giận, định lên tiếng mắng chửi Hoàng Dược Sư không thích đấu khẩu với chàng, lắm lì vung ra một chưởng nhanh như chớp đâm vút vào ngực chàng.

Châu Bá Thông tưởng đâu y lại dùng Lạc Anh quyền tấn công mình, nào ngờ quyền pháp của Hoàng Dược Sư hôm nay không dùng thế quyền phiêu diêu bất định, hư hư thực thực của Lạc Anh quyền nữa mà lại thay đổi chiến pháp, sử dụng Hỗn Ngươn chưởng để lấy cứng chống cứng, hai chưởng loang loáng tung ra, chưởng nào chưởng nấy chắc nịch như trái núi, chưởng phong kêu nghe vù vù như cơn bão, khiến cho áo sống của Châu Bá Thông bay lên phần phật, dồn chàng liên tiếp thối lui ra sau lia lịa.

Chàng biết rõ nội lực của chàng không bằng Hoàng Dược Sư, chỉ còn cách sử dụng hai quyết tự “Niêm” và “Ẩn” trong Thái Ất quyền dùng lối đánh nhu công, hứng chịu từng chưởng lực hùng mạnh của đối phương đẩy trượt ra ngoài cửa.

Hai người hỗn đấu như thế trên hai mươi hiệp, Hoàng Dược Sư bỗng vừa đấu vừa cất tiếng quát to :

- Môn nhu công của Thái Ất quyền nhà mi ta đã xem qua rồi, hãy thử thức cước pháp của ta.

Vừa nói dứt tiếng, Hoàng Dược Sư đã tung mình nhảy lên tiến sát tới đối phương, hai chân liên tiếp quét trở ra, tả một cước hữu một đá giò trái vừa vung ra phía sau, chân mặt đã quét ra trước mặt, hai chân như hai cánh quạt gió lấp loáng quay tròn khắp bốn phương tám hướng.

Thì ra Hoàng Dược Sư là đệ tử của Châu Đồng, một danh nhân võ thuật thời Bắc Tống, Châu Đồng sau này thu nhận Nhạc Phi làm đồ đệ, quyền cước của họ Nhạc đều do Châu Đồng truyền thụ, Hoàng Dược Sư gia tâm nghiền ngẫm chiêu số võ học của Châu Đồng rồi tự mình chế biến ra một pho Tảo Diệp thổ pháp, có thể trong khoảnh khắc đá ra liên tiếp bốn mươi hai cước, và bốn mươi hai cước đá xong lại có thể đá ra bốn mươi hai cước khác và hoàn toàn là phản thể khác biệt nhau, địch thủ khó mà lường được.

Hôm nay y may mắn gặp được Châu Bá Thông để làm cái bàn đạp cho y luyện võ, nên liền đem thực lực của Tảo Diệp thổ pháp ra sử dụng, thế mạnh tựa như cuồng phong bạo vũ, khiến Châu Bá Thông phải liên tiếp nhảy tránh ra phía sau.

Châu Bá Thông vốn cũng có môn cước pháp độc đáo là Triền Phong thổ, nhưng vì Hoàng Dược Sư nhanh chân tiên hạ thủ vi cường, khiến Châu Bá Thông phải nhảy tránh liên tiếp, không còn thì giờ để phản kích được. Cước pháp của Hoàng Dược Sư càng lúc càng nhanh, càng nhanh càng kín đáo như bưng, trong khoảnh khắc thân hình của Châu Bá Thông như bị che lấp trong bóng chân của Hoàng Dược Sư.

Hoàng Dược Sư tấn công xong bốn mươi hai cước, không kịp để cho địch thủ xả hơi, lập tức vung chân đá phản lại bốn mươi hai cước khác, làm Châu Bá Thông phải nhảy tránh như con chơi chơi khắp bốn phía mà không có một cơ hội phản công. Hoàng Dược Sư liên tiếp đá xong tám mươi bốn cước, vừa định đổi bộ để đá bốn mươi hai cước khác thì Châu Bá Thông không một chút chậm trễ đã vung chân sử dụng Triền Phong thổ của Toàn Chân phái ra phản công liền, vừa đá Châu Bá Thông vừa hét vang như sấm :

- Mi cũng nên ném thử bộ giò của Châu mỗ!

Hai chân chàng vung tít lên xuống như chiếc thoi trên khung cửi, thổ pháp của chàng khác biệt với bộ cước của Hoàng Dược Sư, vừa trầm mạnh vừa nhanh nhẹ, cước phong kêu lên vù vù tạo thành những cơn gió lốc, cuồng tung bụi cát dưới sàn nhà bay lên mù mịt.

Hoàng Dược Sư một mặt nhảy tránh một mặt chú ý và nghiền ngẫm thổ pháp của đối phương và buột miệng khen :

- Khá lắm! Khá lắm!

Hai người đấu vui với nhau đến tối mịt mà không biết cát bụi theo những ngọn cước quyền phong bám đầy quần áo mặt mày. Tuy trong bóng tối mờ mờ mà hai người vẫn say trận, đấu ráng với nhau hơn hai trăm hiệp nữa mới chịu ngừng tay.

Hoàng Dược Sư cười ha hả nhảy vọt ra khỏi nhà rồi luồn mình vào trong đám hoa cỏ um tùm mất dạng.

Châu Bá Thông hết sức bức rức trong lòng vì thấy rõ bản lĩnh của Hoàng Dược Sư cao hơn chàng một bậc, thế tại sao y không thẳng tay đánh ngã chàng cho rồi. Nhưng Châu Bá Thông đâu ngờ đây là dụng ý khôn ngoan của Hoàng Dược Sư vì nếu y thẳng tay đánh Châu Bá Thông bị thương thì Châu Bá Thông làm sao còn đấu với y được, thì còn ai làm đối tượng để y nghiên cứu võ học của Toàn Chân phái đây.

Qua ngày thứ hai là ngày chẵn, Hoàng Dược Sư quả nhiên giữ lời hứa, chẳng đến quấy phá Châu Bá Thông. Gã gia nhân cầm trọn ngày ấy theo lệnh Hoàng Dược Sư dâng đến cho một hồ rượu Triệu Hưng Hoa Điều và cả một con gà quay ướp hành thơm phức. Châu Bá Thông chẳng chút câu nệ, ăn uống thẳng bụng no say rồi tìm chỗ nghỉ.

Ngày thứ ba vừa tảng sáng, Hoàng Dược Sư đã đến kêu réo Châu Bá Thông om tội. Hai người lại quây quần đấu nhau cho đến tối chẳng thấy đường mới chịu ngừng tay. Lần này Hoàng Dược Sư lại dùng Lạc Anh quyền kèm cả Tảo Diệp Thố, dồn cho Châu Bá Thông một đòn hảm hống đứt hơi, nhưng mỗi lúc thấy Châu Bá Thông sắp bị nguy cấp, Hoàng Dược Sư đột nhiên tháo tay lại rồi cười lớn và bỏ đi mất.

Qua ngày chẵn, Hoàng Dược Sư cũng chẳng hề lộ diện, gã cầm theo lối cũ bưng đến cho Châu Bá Thông ba buổi cơm sáng trưa, chiều vô cùng thịnh soạn, hồ rượu hôm nay lại đổi Ngũ Trinh Trần Triệu Tửu, món ăn tối đặc biệt là vịt chưng bát bửu.

Châu Bá Thông vừa nhâm nhi món thịt vịt vừa nghĩ thầm :

- Cái thằng cha họ Hoàng quái gở này, giam lỏng mình trên Đào Hoa đảo cứ cách ngày một, lại đến tỉ võ với mình. Nếu kéo dài mãi như vậy thì những võ học quyết yếu của Toàn Chân phái bị học hết còn gì? Hừ! Như vậy không được, mình phải dụng kế mới xong!

Châu Bá Thông hết trợn mày nhướng mắt lại vò đầu bứt tai để nghĩ mưu kế.

Cuối cùng chàng nghĩ ra được một cách, rồi tự tấm tắc khen lấy một mình.

- Như vậy thì tuyệt! Thật tuyệt!

Rạng ngày thứ năm, tảng sáng là đã có mặt Hoàng Dược Sư đứng trước cửa rồi, lần này y lại đem theo một thanh bửu kiếm. Châu Bá Thông vừa thấy mặt Hoàng Dược Sư liền ngồi bẹp xuống đất, rồi đồng đặc cất tiếng :

- Mi đem giết ta cho rồi! Ta không thèm đánh lộn nữa đâu.

Hoàng Dược Sư ngạc nhiên hỏi :

- Ủa! Tại sao mị chẳng chịu thí võ với tã.

Châu Bá Thông vờ ẽnh lưng ngáp một tiếng thật to rồi nói như ngâm thơ :

- Hoa lựu nở đỏ như màu máu, tiết trời tháng năm mùa hè gió thổi vi vu, thật dễ buồn ngủ, ai ở không đâu mà đánh lộn một cách vô lý như thế. Ta nằm khoèo ra đây đánh một giấc có phải sướng thân không?

Hoàng Dược Sư thấy Châu Bá Thông trở quẻ, nổi giận quát :

- Mi ăn cho no rồi định làm biếng ư? Đâu được!

Châu Bá Thông cũng quát lại :

- Không được cũng phải được! Châu lão gia cứ ngủ! Mi có giỏi cứ đem ta giết đi!

Hoàng Dược Sư cười gằn và nói :

- Ta mời mi đến Đào Hoa đảo, cốt ý để thỉnh giáo tuyệt kỹ của võ phái Toàn Chân, mi nhất định không chịu đầu với ta phải không? Hừ... hừ! Được lắm!

Bắt đầu từ hôm nay ta không cho gia nhân đem cơm đến mi ăn nữa

Nhịn đói đối với Châu Bá Thông là điều tối kỵ, nên nghe Hoàng Dược Sư vừa thốt ra câu ấy, Châu Bá Thông đã nhảy chồm lên, trợn mắt la lớn :

- Cái gì? Mi không cho đem cơm đến, định để ta chết đói hay sao

Hoàng Dược Sư lạnh lùng đáp :

- Phải! Họ Châu kia, Hoàng Dược Sư này là một Đao chúa, lời nói bao giờ cũng đi đôi với việc làm. Mau đứng dậy thí võ cho rồi!

Châu Bá Thông đang phân vân lưỡng lự rồi như sự nghĩ ra một điều gì, liền nói lớn :

- Không được! Quy luật của Toàn Chân phái của chúng ta nghiêm cấm không cho ta tự ý đem tuyệt kỹ tinh ba của Toàn Chân phái truyền thụ cho người ngoài, huống hồ đem truyền cho tà ma ngoại đạo như mi thì dù mi có phóng thích ta trở về sư huynh Vương Trùng Dương ta cũng không dung mạng ta đâu, thôi!

Thôi! Mi không đem cơm đến cho ta thì ta cam chịu chết đói vậy!

Chàng nói xong bất cần Hoàng Dược Sư khứng hay không khứng, nhất định không đầu là không đầu, nằm dài xuống đất nhắm mắt lại miệng tùm tùm cười

Hoàng Dược Sư đứng nhìn một lúc lâu chẳng biết làm gì hơn đành tức tối quay đi

Đêm ấy quả nhiên gã gia nhân không hề đem cơm đến, Châu Bá Thông cố gắng nhịn đói, đến rạng ngày sau thì cơn đói đã bắt đầu hành hạ cái dạ dày của chàng. Châu Bá Thông không đành được nữa, chạy ra khỏi nhà đi lẫn quăng khắp bốn phía để kiếm chác vật gì có thể đỡ đói được chẳng?

Chàng bất chợt nhìn thấy trước cửa nhà có một bụi trúc, lúc ấy thời tiết vào cuối hạ, nên dưới bụi trúc có nhiều mầm trúc non, những mầm trúc ấy vẫn còn nhỏ hình như vỏ lúa, chưa biến hẳn thành trúc non nên có thể ăn được, Châu Bá Thông bẻ một đồng to, cởi áo ra bọc lại, đem vào nhà múc nước rửa sạch, rồi nhắm mắt nhai ngấu nghiến, nuốt đầy một bụng để trấn áp cái dạ dày

Nhưng mầm trúc đâu phải là vật thực như cơm gạo mà chỉ là một loại thực phẩm khai vị bổ tỳ, nên sáng hôm sau vừa thức giấc, Châu Bá Thông đã bị phản ứng mạnh, bụng chàng sôi lên ồm ồm, miệng như ngậm phải mật. Châu Bá Thông ôm bụng, mặt nhăn nhó chạy ra khỏi nhà.

Thấy góc vườn ở phía Đông Nam trồng rất nhiều cụm Mạ Li Hoa (hoa lài) đây là một loài hoa rất quý ở miền Lĩnh Nam. Châu Bá Thông chẳng cần ngắm nghía đẹp hay xấu cứ biết đây là loại thực vật có thể ăn được là mừng rồi, hai tay chàng như hai cánh thoi, lật hết đám hoa thơm tho hiếm quý, bọc đầy một vật áo, ngắt bỏ nhụy hoa, rồi từng cụm một bỏ vào miệng nhai lép nhép, xem chừng rất ngon miệng!

Trong khi Châu Bá Thông đang gật gù thưởng thức mùi vị ngọt ngào của thức ăn bằng hoa lài kia, thì bên ngoài song cửa một bóng xanh thoáng qua như làn điện xẹt.

Hoàng Dược Sư từ bên ngoài cửa sổ nhảy vọt vào, mặt đầy sát giận, chỉ ngay Châu Bá Thông đang ngồi bẹp dưới đất, quát lớn :

- Họ Châu kia, mi thật táo gan dám hái hoa quý của ta ăn, những đóa hoa lài kia, ta phải lựa lựa chọn khắp tỉnh Quảng Đông tìm giống đem về, khó nhọc lắm mới trồng được mấy bụi như thế, ta chưa kịp thưởng thức sắc hoa, mà mi lại hái tất cả dùng nó làm món ăn ngon lành như vậy được sao

Châu Bá Thông cười ngất và nói :

- Cái thằng giặc vàng này tánh khí sao mà hẹp hòi lắm vậy! Mi không cho ta ăn cơm, chẳng lẽ ta lại cho cái bụng đói nó tác quái sao! Đừng nói là hoa thơm thỏa quý, một khi bụng ta đã đói, thì vỏ cây rễ cỏ ta cũng ăn tuốt tuột không chừa, đâu là hoa tiên mi đem từ trên Ngọc Hoàng Thượng Đế xuống đây, ta cũng chẳng từ, chỗ này hoa cỏ rất nhiều, ta ăn ít nhất cũng được nửa năm, hà... hà... hà.

Hoàng Dược Sư cả giận “Hừm” một tiếng, nhìn Châu Bá Thông lom lom, rồi lẳng lặng bỏ đi

Sau đó, Châu Bá Thông lại chạy thẳng ra vườn hoa, chọn lấy một cây chuối, dùng tay chặt mạnh một cái, thân cây chuối lớn tròn như cái miệng bát như bị một lát dao chặt phải ngã liền theo đà tay

Châu Bá Thông không đợi thân cây chuối rơi xuống, chàng đã lẹ làng kê vai đỡ lấy và vác tuốt vào nhà, chặt hết bẹ lá, lột lấy thân non ở trong để ăn, món ăn này đỡ có phần xốt ruột hơn loại hoa rất nhiều, Châu Bá Thông nhờ đó cũng qua loa được một ngày no bụng.

Ngày sau Châu Bá Thông trở ra bụi chuối, móc lấy củ chuối đem rửa sạch dùng làm thức ăn.

Hoàng Dược Sư bước vào cửa, Châu Bá Thông vẫn thản nhiên ngồi ăn cụm chuối ngon lành như chẳng thấy Hoàng Dược Sư nhìn chàng rồi lắc đầu thở ra nói :

- Họ Châu kia mau ra ngay! Sư huynh của mi đã đến đây rồi

Châu Bá Thông nghe xong, liền quăng ngay củ chuối trên tay xuống đất, mừng rỡ vụt đứng lên cười hăng hắc.

Lúc Châu Bá Thông xuống núi, tới Triết Giang để giữ lời hẹn với Đông Hải song quái Trùng Dương cùng sáu đệ tử hằng ngày lên Tung Sơn luyện tập võ công, tính ra đã hơn một tháng trời chưa thấy Châu Bá Thông trở về.

Ngày nọ, Trùng Dương đang ngồi tĩnh tọa để luyện công, bỗng cảm thấy tâm trí nóng nảy khác thường, thầm nghĩ trong lòng :

- Không xong! Châu sư đệ chắc bị nguy hiểm rồi!

Tuy chàng không vừa ý hành vi của Châu Bá Thông, nhưng hồi tâm nghĩ lại, dù sao Châu Bá Thông cũng là sư đệ của chàng, nếu lần này đến Đông Hải, y thắng chẳng nói gì, vạn nhất có điều bất trắc, không những suy giảm uy danh của Toàn Chân phái mà mình lại mất thêm một sư đệ ngay thẳng thật lòng. Trùng Dương suy đi tính lại giây lát rồi than rằng :

- Cây muốn lặng nhưng gió chẳng chịu ngừng, ta vốn ý chẳng muốn sanh sự đa đoan nhưng tình thế cứ dồn ép, bắt buộc ta phải ra tay thôi thì đành vậy!

Rạng ngày hôm sau, Trùng Dương đã gọi sáu đệ tử đến trước mặt và bảo là mình cần xuống núi một phen nữa Bọn Mã Ngọc, Xử Cơ, sáu đệ tử đều hết sức ngạc nhiên không hiểu vì sao sư phụ tại đối ý đột ngột?

31. Vượt Biển Tìm Em

Khuu Xử Cơ liền hỏi:

- Thưa sư phụ, mấy ngày trước sư phụ chẳng vừa bảo là nhất định khoanh tay chẳng quản đến chuyện làm của Châu sư thúc kia mà? Thế hôm nay sao sư phụ lại đổi ý như thế?

Trùng Dương thở dài:

- Thầy định không can dự, nhưng chuyện đã đến lại không thể khoanh tay mà ngó lơ cho đành. Thầy chỉ có ý là sư đệ duy nhất, không lẽ nhìn y bị nguy hiểm ở xa xôi mà chẳng ra tay cứu giúp, thì còn gì là đạo nghĩa đệ huynh? Thầy quyết định xuống núi, các con ở nhà khá chuyên cần luyện tập cùng giữ gìn trước sau cho cẩn thận.

Mặt trời vừa lú khỏi ngọn núi, thì dưới chân núi Tung Sơn trên đường quan đạo đã thấy một đạo sĩ giầy cỏ nón rơm, lưng đeo trường kiếm tay cầm phát trần, đang lững thững đi về hướng Đông. Vị đạo sĩ ấy chính là Vương Trùng Dương chân nhân vậy!

Lần này chàng rời khỏi Tung Sơn men theo quan lộ Kim gia trại, qua Phụng Dương tới Chuẩn thành, rồi đến Diên Thành huyện mượn một hải thuyền trương buồm trực chỉ về Ôn Châu Trên đoạn đường vượt biển ấy, chàng tìm cách làm quen với bọn thủy thủ trên thuyền để hỏi thăm rành rẽ về Song Quái trên miền Đông Hải

Một thủy nghe nhắc đến tên Đông Hải Song Quái, liền “À” lên một tiếng và đáp:

- Đạo trưởng định hỏi hai con quái vật Âm Trường Giang, Âm Trường Hà đây ư? Từ hai năm nay chúng co đầu rút cổ ở lì mãi trên Lục Hoành Đảo, không dám ra oai tác quái nữa. Vì gần đây, trên Đông Hải bỗng xuất hiện một vị quái khách, đánh cho bọn chúng một trận tơi bời không còn manh giáp nên chúng hoảng sợ mà không dám lộ đầu ra khỏi biển nữa.

Trùng Dương lạ lùng hỏi:

- Ủa! Bản lãnh của Song Quái này rất cao cường, danh tiếng hung ác chấn động khắp xa gần, ai dám đến vuốt râu cạo tóc của chúng lại còn có thể đánh chúng một trận tơi tả vậy? Sự đời ấy không thật chăng?

Gã thuyền phu ấy tức bực đáp:

- Kể giỏi vẫn còn kẻ giỏi hơn, núi cao vẫn có núi cao hơn. Ông tưởng tài nghệ của Đông Hải song quái là vô địch, không ai thắng nổi bọn họ sao? Vậy lẽ tôi kể đầu đuôi cho ông nghe chơi!

Nói đoạn phùng môi nhướn mắt thuật lại cho Trùng Dương nghe những sự việc trải qua trên Lục Hoành đảo.

Thì ra hai anh em Song Quái đã mười năm qua dọc ngang bá chiếm dọc một miền Đông Hải, gây ra không biết bao nhiêu tội ác tày trời, tàn sát ngư dân, cướp thương thuyền giết người như rạ, khiến cho ngư dân khắp miền ấy chẳng còn ai dám héo lánh đến khu vực phụ cận của Lục Hoành Đảo. Mọi người đều căm hận Song Quái đến thấu xương khắc cốt nhưng không có cách gì để diệt trừ chúng được.

Cách đây độ hai năm, đột nhiên trên Đông Hải xuất hiện một thư sinh tự xưng là Hoàng Dược Sư, không hiểu chàng từ đâu đến mà rất giàu có, chở theo một số vàng bạc và gia nhân, chiếm cứ ngọn đảo Đào Hoa cách Lục Hoành Đảo chỉ có năm mươi dặm, cất nhà lập trại, phá rừng trồng cây, để lập căn cứ lâu dài trên đảo Đào Hoa ấy.

Đông Hải song Quái đã quen nét ngang tàng, đâu có khứng chịu cho ai xâm nhập đến cận giang sơn của mình, nên lập tức thống lãnh một đoàn thủ hạ đến Đào Hoa Đảo định dùng vũ lực để trục xuất gã thư sinh họ Hoàng kia ra khỏi giang sơn của riêng mình.

Nào ngờ bản lĩnh của vị họ Hoàng rất cao diệu, chàng chỉ dùng thanh Ngọc tiêu trên tay để giao đấu với anh em Song Quái, không đầy vài mươi hiệp anh em Song Quái bị thư sinh họ Hoàng đánh cho một trận thừa chết thiếu sống, nếu chẳng nhờ lớp áo da cá che chở bên ngoài thì hai người đã bỏ mạng dưới ống Ngọc tiêu rồi!

Hai anh em Song Quái phải ba chân bốn cẳng cùng bọn thủ hạ thoát nhanh xuống thuyền, trương buồm chạy như giông mới thoát khỏi sự tàn sát của gã họ Hoàng. Từ đó về sau chúng không còn dám xuất đầu lộ diện nữa. Mới vừa đây, nghe đâu như bọn chúng vượt biển vào Trung Nguyên để làm gì không biết?

Vương Trùng Dương lúc ấy mới vỡ lẽ tại sao anh em Song Quái cực xa ở miền Đông Hải mà phải lặn lội đến Tung Sơn để cướp đoạt Chân Kinh Cửu Âm.

Thì ra bọn chúng định rèn luyện thêm bản lãnh để mong phục thù Hoàng Dược Sư vậy.

Trùng Dương lại hỏi thêm tình hình trên Đào Hoa Đảo, gã thủy thủ lác đầu nói:

- Tình hình của Đào Hoa Đảo như thế nào chúng tôi thật không rõ được? Vì nghe một số người nói lại thì tánh khí của gã họ Hoàng cũng cổ quái không kém anh em Song Quái chút nào!

Trùng Dương nghe xong câu chuyện trên, chàng có một dự tính. Thuyền đến bến Ôn Châu, chàng liền đi ngay vào thành Ôn Châu tìm mượn một chiếc hải thuyền cùng tám thủy thủ giả là vận chuyển, vận hành hàng hóa đến biển Đại Hải.

Trùng Dương lại ứng trước một số tiền khá rộng rãi để tiến hành chuyện ấy.

Thói thường có tiền mua tiên cũng được nên không đầy nửa ngày, chiếc hải thuyền đã đủ mọi nhu cầu cần thiết, rời khỏi Bến Ôn Châu và tuân lệnh của Trùng Dương trực chỉ ra biển cả mênh mông. Lúc thuyền đến vịnh Hàn Châu, Trùng Dương bỗng nhiên ra lệnh cho họ quay mũi tàu chạy về hướng Lục Hoành Đảo.

Bọn thủy thủ trên thuyền liền náo động lên, nhất định không chịu vâng lời.

Trùng Dương đã biết trước chuyện sắp xảy ra như vậy, nên chàng liền sa sầm nét mặt lại quát lớn:

- Ta phí tiền bạc để mướn các người, tất nhiên ta có quyền muốn đi đâu các người phải vâng theo đấy. Các người cả gan trái lệnh ta phải không? Hãy xem thủ đoạn của ta đây.

Nói xong chàng xòe tay vung ra một chưởng phong đánh thẳng lên đầu ngọn cột buồm trên cao tít, nghe rắc một tiếng, ngọn cột buồm lớn như cái miệng đấu như bị lưỡi búa lớn chặt phải gãy lìa một đoạn ngắn độ hai thước rồi rơi nhanh xuống biển như một mũi tên đánh “ầm” một cái, bọt nước bắn lên trắng xóa.

Bọn thủy thủ đều kinh sợ há hốc mồm ra nhìn. Trùng Dương mặt lạnh như băng, nghiêm trang nhìn mọi người và nói tiếp:

- Các người còn tên nào không chịu quay thuyền sang Lục Hoành Đảo, ta sẽ lập tức cho kẻ ấy ném ngay một chưởng, thử xem xương đầu của các người có cứng như cột buồm kia không?

Bọn thủy thủ mục kích tuyệt kỹ công phu của Trùng Dương vừa biểu diễn đều lúc này đều khiếp vía tột độ, ngẩn người ra nhìn Trùng Dương như nhìn một quái vật. Trong bọn có một gã làm gan nói hỏi Trùng Dương.

- Thưa đạo trưởng Lục Hoành Đảo là sào huyệt của Song Quái hung ác kia, mà từ bấy lâu nay bọn họ nghiêm cấm không cho bất kỳ thuyền bè nào đến gần bờ của họ trong vòng năm dặm, nếu thuyền bè nào vi phạm luật lệ là bị chết ngay.

Đạo trưởng buộc chúng tôi khai thuyền đến Lục Hoành Đảo, vạn nhất bị Song quái bắt giết chúng tôi thì làm sao đây?

Trùng Dương nghiêm sắc mặt đáp:

- Đừng nói xàm! Có ta trên thuyền này thì nhất định bọn Song Quái không dám động tới một sợi lông chân của các người. Cứ yên tâm theo lệnh của ta quay mũi đến Lục Hoành Đảo. Bản đạo là kẻ xuất gia không chịu khinh xuất giết người, nhưng nếu trong bọn người có kẻ nào không tức thời thì bản đạo đành phạm giới sát sanh vậy!

Bọn thủy thủ nghe Trùng Dương cương quyết như thế, chỉ còn cách phú số mạng cho trời mà quay thuyền trực chỉ đến Lục Hoành Đảo.

Nhờ trời tốt lại thêm thuận gió, nên thuyền lướt chạy như bay trên mặt biển, không đầy một ngày đã đến vùng phụ cận Lục Hoành Đảo.

Bọn thủy thủ người nào người nấy cũng nơm nớp lo âu vì bọn đồ đệ của Đông Hải Song Quái rất hay giả dạng thủy quái để đục thủng đáy thuyền, hoặc lén lút kéo người xuống biển để chìm cho chết. Khi nào thấy một chiếc đầu người xam xám của bọn người áo da nổi lơ lờ trên mặt biển chính là dấu hiệu của tử thần, không phương gì sống sót.

Nhưng lạ thay, thuyền tiến gần Lục Hoành Đảo từ khoảng cách mười dặm, đến ba dặm cho tới lúc chỉ còn cách bờ biển có một dặm, vẫn không thấy bọn đồ đệ của Song Quái xuất hiện.

Tất cả bọn thủy thủ trên thuyền đều hết sức ngạc nhiên. Trùng Dương cũng lạ lùng không kém. Phút chốc thuyền đã cập bến. Trùng Dương là người đầu tiên nhảy lên bờ và kêu gọi bọn thủy thủ đồng leo lên theo nhưng bọn thủy thủ thà chết chứ chẳng dám leo lên. Vương Trùng Dương thấy không còn cách nào cưỡng bức họ theo mình, nên chỉ một mình đi sâu vào trong đảo.

Chàng nhắm theo hướng ngọn núi giữa đảo mà đi lần tới, bỗng thấy trên ngọn núi, bên một động thật lớn, ngổn ngang những xác chết, la liệt khắp trên mặt đất, có trên năm sáu mươi nhân mạng.

Những tử thi ấy chết đã lâu, nên mùi hôi thúi xông lên ngợp mũi, thịt da họ đã rữa rạc.

Trùng Dương trong lúc bất ngờ giật mình đánh thót, sau khi đình tỉnh thần trí, chàng không quản mùi thúi muốn nôn ọe kia, tiến lên quan sát để tìm nguyên nhân cái chết của bọn họ.

Chàng liền tiếp lật mấy tử thi, liền phát giác trên thân mình của nạn nhân, có ghim mấy mũi kim vàng óng ánh. Trùng Dương lập tức rút những mũi kim ấy ra xem chàng cảm thấy những mũi kim này rất quen mắt. Chàng sức nhớ lại một sự việc ba năm trước, lúc chàng thuê thuyền đi ngang qua Huỳnh Hải, giữa đường

ghé vào một hoang đảo Trên hoang đảo ấy có bày một Thạch trận Kỳ Môn. Chàng tiến sâu vào trong thạch trận để thám thính liền bị một quái thân áo xanh đeo mặt nạ da người, nhảy ra đánh lén. Qua vài chiêu giao đấu, quái nhân áo xanh liền ném ra một nắm kim vàng, chàng sử dụng “bài vân tự” công phu đánh rớt những mũi kim vàng ấy

Sau đó chàng liền nhặt vài mũi cất giữ bên mình để làm kỷ niệm, hiện giờ chàng còn đem theo bên mình...

Trùng Dương liền móc ra đối chiếu với những mũi kim vàng trên thi thể của các nạn nhân kia Quả nhiên giống nhau như khuôn đúc.

Trùng Dương nghĩ thầm trong bụng:

”Ồ! Đông Hải Song Quái cùng trên sáu mươi đệ tử sao đồng chết tất cả nơi đây Phải rồi, phải rồi, phải rồi thủ phạm giết Đông Hải Song Quái và bao nhiêu sinh mạng nơi đây chính là người mình đã gặp được trên hoang đảo ở Hoàng Hải

Chu chọa! chẳng lẽ y chính là cái gã Hoàng Dược Sư bá chiếm trên Đào Hoa Đảo đấy chăng? Hừ! chắc là gã rồi chứ không ai”.

Khám phá được manh mối trên, Trùng Dương liền nhanh chân trở lại bờ biển. Nào ngờ về đến chỗ đậu thuyền, Trùng Dương ngạc nhiên đến lặng người rạ

Chiếc hải thuyền mà chàng thuê đến đây đã đi đâu mất, có lẽ bọn thủy thủ trên thuyền rút lui khỏi Lục Hoành Đảo Trùng Dương hết sức cảm giận trong lòng.

Nhưng thuyền đã đi mất rồi, dù cảm giận cách mấy cũng vô ích mà thôi!

Biển cả mênh mông như thế này dù chàng có bản lĩnh thông thiên đi nữa cũng chẳng thể bay vượt qua một đại dương rộng bao la Trùng Dương là một nhân vật võ công cái thế, nhưng gặp trường hợp lưỡng nan chàng cũng cảm thấy lo âu sốt ruột vô cùng...

Chàng liền men theo bờ bể Lục Hoành Đảo đi mãi hơn nửa vòng đảo May mắn thay, số mạng chàng còn đỏ, nên trong một lòng núi nhô ra bãi biển về hướng Bắc của Lục Hoành Đảo, Trùng Dương đã tìm thấy sáu chiếc thuyền nhỏ neo sẵn trong vịnh núi thiên nhiên ấy

Trùng Dương biết chèo thuyền nhưng kinh nghiệm của sóng gió trên biển khơi, chàng thật hoang mang không một tí kinh nghiệm, nếu gặp phải sóng to gió lớn thì với chiếc thuyền nhỏ mong manh như chiếc lá nhấp nhô trên biển kia thì trong nháy mắt sẽ lật chìm ngay và con người Trùng Dương võ công tuyệt đỉnh kia sẽ là miếng mồi ngon cho loài kinh ngư của miền đại hải này

Kể ra mạng vận của Trùng Dương rất lớn nên khiến cho thuận gió đưa tấp thuyền Trùng Dương đến hải vực của Đào Hoa Đảo

Trùng Dương chợt nhìn thấy trước mặt hiện ra một hòn đảo cỏ cây xanh ngắt một màu, khác hẳn với quang cảnh của Lục Hoành Đảo Trên đảo này có bàn tay người điểm tô thêm hoa thơm cỏ lạ, vừa nhìn thấy biết ngay trên đảo có dấu chân người

Trùng Dương hết sức mừng rỡ vội bẻ lái cho thuyền cập bến. Chàng thấy trong rừng hoa có bóng người thấp thoáng rồi có hai gã ăn mặc theo lối gia nhân bước rạ

Đây là hai gã thuộc hạ cầm của Hoàng Dược Sư. Trùng Dương chân nhân lúc đầu chưa hiểu được căn cội hai người nên bước tới trước để hỏi thăm. Nào ngờ hai gã gia bộc ấy cứ ô... Ô... a... ạ. luôn miệng và lắc đầu lia lịa chẳng thành tiếng nói gì cả. Trùng Dương lạ lùng, lưu ý nhìn kỹ thì té ra lưới của hai người đều bị cắt lưới mà trở nên câm không nói chuyện được. Trùng Dương rùng mình ngạc nhiên thì ngay trong lúc ấy từ trong rừng hoa có tiếng cười sang sảng vang lên. tiếp theo đấy Hoàng Dược Sư từ trong lùm cây nhảy vọt ra nhìn Trùng Dương cười tủm tỉm.

Trùng Dương và Hoàng Dược Sư đã qua hai lần gặp mặt nhau, lần thứ nhất trên hoang đảo ở Huỳnh Hải, lần thứ hai trên đỉnh núi Hoa Sơn, nhưng cả hai lần Hoàng Dược Sư đều mang mặt nạ, chưa lần nào Trùng Dương thấy được bộ mặt thật của y...

Tuy vậy, với hai mũi kim vàng kia, cũng đủ Trùng Dương hiểu rõ người trước mặt mình là Hoàng Dược Sư chứ chẳng là ai khác, nên chàng vội chấp tay chào hỏi và nói:

- Vô lượng thọ phật, “Trong đời Kỳ La chôn thần kiếm, giữa tiếng trống tiêu có Khách Tinh”, không. ngờ chúng ta hôm nay được hạnh ngộ!

Hoàng Dược Sư cười ha hả:

- Đạo trưởng nhớ dai thật. Đấy chẳng qua là những hành vi lếu láo của tiểu đệ, đạo trưởng không chê là may lắm rồi! Đạo trưởng quả xứng là Trùng Dương chân nhân, đại danh oai trấn khắp thiên hạ!

Trùng Dương khiêm tốn đáp:

- Tôn giá khen quá lời, lần này bản đạo không ngại đường xa trăm dặm đến đây, là vì tiểu sư đệ....

Hoàng Dược Sư liền ngắt lời ; - Đạo trưởng khỏi lo âu, lệnh sư đệ hiện ở trên đảo này!

Trùng Dương thật không ngờ Châu Bá Thông lại lưu lạc trên đảo này, nên mừng rỡ cười lên ha hả và nói:

- Ô, Tệ sư đến đến Đào Hoa Đảo từ lúc nào Hoàng huynh làm sao mà biết được mặt y

Hoàng Dược Sư đáp:

- Do tiểu đệ thỉnh từ Lục Hoành Đảo đến đây, chúng tôi kết giao bằng hữu với nhạ! Lệnh sư đệ đã lưu lại đây trên chín ngày rồi!

Trùng Dương đâu có biết rằng sư đệ mình bị Hoàng Dược Sư câu lưu để làm người mẫu cho y luyện tập võ công nên chàng liền trả lời:

- Vậy xin Hoàng huynh vui lòng dẫn đường cho tôi được gặp mặt tệ sư đệ một chút.

Vương Trùng Dương ngờ rằng sư đệ mình bị thương trên Lục Hoành Đảo, được Hoàng Dược Sư đưa về đây thuốc thang và dưỡng thương cho nên mới thốt ra lời vừa rồi!

Hoàng Dược Sư cười nhẹ một cái và nói:

- Đâu dám nhọc lòng đến khách quý, để tiểu đệ mời Châu huynh ra vậy!

Nói xong liền quay ngoắt thân hình, len lỏi trong đám rừng hoa mù mịt, thấp thoáng mấy cái phi thân đã liền mất tăm tích Trùng Dương tưởng y có tốt trọng đãi mình nên nén lòng chờ đợi bên ngoài khu rừng hoa

Hoàng Dược Sư vào cho Châu Bá Thông hay tin Trùng Dương đến đảo Đào Hoa tìm chàng, nào ngờ Châu Bá Thông neho mắt nghĩ ngợi giây phút rồi đáp:

- Sư huynh ta đến đây thì đã sao Ta hơn bốn ngày trời được lòng tốt của mi hậu đãi, nên chẳng có một hột cơm vào bụng! Hiện giờ ta chưa ăn vỏ cây no lòng, nên đi không được! Mi kêu sư huynh ta vào đây vậy. Hoàng Dược Sư hết sức sốt ruột, y lần này dọ Châu Bá Thông lắm điều, chỉ vì ý chí cứng cỏi của Châu Bá Thông chứ thật ra y chẳng có lòng thù oán gì Châu Bá Thông cả. Vạn nhất nếu Trùng Dương rõ được sự việc này, sợ e có thể thành ra chuyện oán thù nên y liền xuống nước:

- Thôi đừng ăn vạ nữa, mau đi ra cho rồi!

Châu Bá Thông dù chết cũng chẳng chịu bước ra, cứ tiếp tục gặm đầu nhâm nhi mớ củ chuối kia, chẳng thèm ngó ngang gì Hoàng Dược Sư cả.

Hoàng Dược Sư thấy Châu Bá Thông định bắt chẹt mình, trong lòng nóng nảy không chịu được. Y liền sử dụng “Cầm nã pháp” giơ tay chụp vào xích mạch thôn quang của Bá Thông. Châu Bá Thông ơ hờ không phòng bị, hốt hoảng vùng mạnh cánh tay định thoát thủ pháp cầm nã của đối phương.

Ngờ đâu Châu Bá Thông vì liên tiếp bốn ngày nay chẳng có hột cơm vào bụng, lửa đói đã đốt phân nửa sức lực trong cơ thể chàng, nên sự vùng vẫy kia yếu xìu như không.

Hoàng Dược Sư bốp mạnh năm ngón tay vào cánh tay Châu Bá Thông một cái rồi lúi lũi chàng đứng dậy gọn gàng. Châu Bá Thông cảm thấy tê dại cả nửa bên người Chàng mất đi tự chủ, bị Hoàng Dược Sư lôi đi tuôn tuột rê qua đồng, quẹo sang tây, quanh đi lộn lại trên ba bốn mươi lượt mới đến bờ biển của Đào Hoa Đảo

Trùng Dương nhìn thấy Châu Bá Thông vẫn an nhiên lành lặn thì cả mừng kêu lên:

- Sư đệ!

Châu Bá Thông đợi Hoàng Dược Sư vừa buông tay mình ra chàng lập tức quát mắng liền:

- Đồ mọi thúì, mi bỏ dối lão gia hơn bốn ngày trời!

Miệng thì quát mắng hai chân đã phi lên đá thốc vào bụng đối phương.

Hoàng Dược Sư khẽ thấp thoáng một cái, hai chân của Châu Bá Thông đá rớt vào khoảng không. Châu Bá Thông tức tối định vung chân đá tiếp cho đỡ tức, Trùng Dương vội quát to ngăn lại:

- Sư đệ không được vô lễ!

Châu Bá Thông liền tru tréo lên:

- Sư huynh, anh em chúng ta hợp sức đánh cho thủng mọi này một trận. Y bắt tôi giam lỏng trong khu rừng hoa trên chín ngày lại không cho tôi ăn cơm, bắt tôi phải ăn tre non, vỏ cây củ chuối để đỡ lòng, tâm địa của y sâu hiểm bất trắc lắm, trừ cái giống độc hại này cho rồi!

Trùng Dương bèn hét lớn:

- Sư đệ hãy bình tĩnh, đừng loạn động Đoạn qua sang hỏi Hoảng Dược Sư:

- Hoảng huynh, có chuyện như vậy sao Hoảng Dược Sư gật đầu đáp:

- Không sai Y bèn đem chuyện Châu Bá không không chịu nói rõ sự kiện về Cửu Âm Chân Kinh, nên cố ý ngược đãi giam cầm chàng để làm cái bàn đạp cho y luyện võ, nhứt nhứt mỗi chi tiết đều thuật rõ cho Trùng Dương nghe

Hành động của Hoảng Dược Sư vừa qua quả là một sự khinh nhờn Trùng Dương thái quá và làm tổn thương đến danh dự của Toàn Chân phái rất nhiều, nhưng Trùng Dương vẫn giữ sắc mặt ôn hòa như thường, đợi y nói dứt, vừa định mở miệng đáp lời, Châu Bá Thông đã hét lớn:

- Sư huynh, đừng nghe lời xảo ngữ của tên mọi vàng ấy, y bảo là bất kỳ người nào bước chân lên Đào Hoa Đảo của y nhất định phải để cái lưới của mình lại cho y làm vị thuốc. Sư huynh có thấy gia nhân trên toàn đảo này người nào cũng bị y cắt lưới thành cạm hết chăng. Y còn định cắt cái lưới của tôi nữa đấy!

Trùng Dương chấp tay lại, nói với Hoảng Dược Sư:

- Xin với Hoảng huynh vậy, quyền Cửu Âm Chân Kinh ấy hiện do bản đạo cất giữ. Bản đạo đã phí biết bao nhiêu tâm huyết mới khám phá được nơi chôn giấu bí mật ở chân núi Hoa Sơn và tìm cách đem về. Nhưng khổ nỗi khi đọc qua Chân Kinh, thì thấy toàn ghi chú những võ học công phu rất độc hại và tàn nhẫn, không hợp đạo người Cho nên bản đạo đã phát thệ trước hoàng thiên quyết đem Chân Kinh ấy thu cất, chẳng dám công hiến với thế nhân, để phòng những kẻ tâm thuật bất chính học được tuyệt kỹ trong kinh vẫn thì bá tánh càng gánh chịu thêm thống khổ tai ương mà bản đạo gián tiếp chịu trách nhiệm của tội ác đó vậy!

32. So Tài Bể Lạ

Hoảng Dược Sư dùng giọng mũi “Hừ” một tiếng và nói:

- Tìm lời nhân đạo rởm để che đậy dã tâm của mình! Vương Chân nhân, người định một mình độc chiếm Cửu Âm Chân Kinh để mong đoạt được danh dự võ lâm đệ nhất anh hào Hừ! Khó mà toại nguyện lắm! Người bảo là võ công Chân Kinh độc, nhưng đây chỉ là lời nói suông trên cửa miệng người, đâu có bằng chứng xác đáng để ta tin được? Mi tưởng ta là đứa con nít ba tuổi để cho mi gạt gẫm sao?

Hà hà! Vương chân nhân ơi, sư đệ Châu Bá Thông hiện tại là tù nhân trên Đào Hoa Đảo của ta, người muốn ta thả y ra, phải có điều kiện mới được.

Trùng Dương không đợi Hoảng Dược Sư nói hết, liền ngắt lời:

- Không cần người nói rõ, ta cũng hiểu rồi, người muốn ta đem Chân Kinh cho người xem xong, người mới bằng lòng tha sư đệ ta ra khỏi Đào Hoa Đảo phải không.

Hoàng Dược Sư Cười lên ha hả và đáp:

- Chính thế! Vương chân nhân quả thông minh, không hổ là Toàn Chân giáo chủ, đoán một cái là trúng ngay

Trùng Dương bất thần với tay chộp dưới đất một cái đã móc được một cục đá bị chôn cứng dưới bãi cát cầm gọn trên tay, dùng tay ép một cái cục đá liền kêu lên “Rốp! Rốp! ” bễ ra từng hòn lớn nhỏ bằng đầu ngón tay trở lại Trước sự không thể ngờ được như vậy, Hoàng Dược Sư phải giật mình kinh hãi

Loại đá đen này rất cứng rắn lại bị chôn vùi giữa bãi cát kiên cố dị thường, dù có dùng sức lực mạnh mẽ của thủ pháp “Ứng Trảo công” cũng chưa chắc chỉ một cái chộp mà đã móc được cục đá trên mấy mươi cân kia lên khỏi bãi cát được.

Nhưng Trùng Dương chỉ với một cái chộp nhẹ nhàng không chút phí sức, cục đá lớn như chiếc cối xay bột kia đã bị móc ra khỏi bãi cát một cách dễ dàng. Đủ thấy sức mạnh của năm ngón tay kia thật kinh khủng, khó mà tưởng tượng được. Hòn nữa Trùng Dương chỉ bóp nhẹ bàn tay có một cái mà cục đá đều nát bể như bột rơi lả tả trên mặt đất.

Trùng Dương rũ bàn tay, chỉ chừa lại độ vài mươi hòn đá lớn nhỏ cỡ đầu ngón tay, chàng lẹ ném mạnh những hòn đá ấy lên không trung, “Vu, vu!” bay vút trên bảy tám trượng cao, rồi tựa như hoa rơi, sao rụng. rớt lả tả khắp bốn phía Lúc ấy Trùng Dương liền gạt bàn một cái, lạ lùng thay những hòn đá tự động rơi trở vào lòng bàn tay của Trùng Dương không sót một viên nhỏ.

Chàng hiển lộ pha võ công ấy thật là tuyệt thế vô song, dùng kinh lực của Nhất Dương Chỉ, ném những hòn đá lên không trung rồi dùng nội công phát vào chuồng lực để hút lấy những hòn đá ấy rơi trở vào bàn tay

Hoàng Dược Sư cũng là một cao thủ hơn người, tất nhiên cũng hiểu rất nhiều, bàn tay Trùng Dương lại bóp thêm một lần nữa, nắm đá trên tay liền nát vụn như bột, chàng rải nắm bụi đá ly xuống đất và nói:

- Đạo lý của võ thuật, tựa như cục đá lớn này, nếu biết cách ứng dụng cho đúng với sở đắc thì có thể nghiền đá thành bột vụn được, nhưng nếu không dùng đúng theo đạo, có khác nào như cục đá chết vô tri kia thôi Cửu Âm Chân Kinh bất quá là một quyển sách chết, trên thế gian những võ công tuyệt học đâu có phải tất cả đều khuôn rập theo sách vở chết kia luyện tập thành tài đâu

Hãy căn cứ theo bản lãnh của tôn giá mà nói có thể liệt vào hạng hi hữu trong võ lâm thiên hạ, dù không có quyển Chân Kinh kia, tự mình tôn giá cũng có thể tự luyện cho mình một tài nghệ tuyệt vời như vậy Hà tất phải bo bo giữ khổ trong lòng vì quyển kinh văn chết ấy, tự chuốc lấy phiền não còn thêm sanh sự đa đoan nữa!

Trùng Dương thốt ra những lời trên với định ý kín đáo khuyên can y, mong đối phương tỉnh ngộ, đừng vì một bốn Cửu Âm Chân Kinh mà có sự rắc rối không hay cho mình. Nào ngờ Hoàng Dược Sư nghe xong lại càng nổi giận thêm nữa

Thì ra Hoàng Dược Sư là một người tánh khí rất cao ngạo và cố chấp, phàm những người tánh khí cao ngạo lòng tự ái rất cao Trùng Dương trước mặt y cố ý diễn tài nghệ và công lực của chàng, Hoàng Dược Sư đã lầm tưởng là Trùng Dương định thị Oai với mình, và trùng Dương lại nói thêm là một người luyện tập võ công nên tự trông cậy vào tài nghệ mình, đừng bo bo theo sách vở chết. Hoàng Dược Sư ngỡ là trùng Dương có tham vọng độc chiếm Cửu Âm Chân Kinh một mình, nên y cười lạnh lùng và nói:

- Vương Trùng Dương, bất luận là mi hoa ngôn xảo ngữ thế nào ta cũng chẳng để vào tai Nói tóm tắt, là nếu chẳng chịu đem Cửu Âm Chân Kinh đến, thì đừng mong đối được sư đệ của mi! Vậy muốn ta phóng thích sư đệ của mi ra khỏi Đào Hoa Đảo thì bản lĩnh của mi phải làm cho ta khiếp phục sát đất kia

Lời nói ấy không khác nào khiêu khích Trùng Dương phải cùng y so tài hơn kém, Trùng Dương buông tiếng cả cười và nói:

- Vương mẫu này, học thuật non kém, làm gì có thể bắt người khiếp phục sát đất được chứ! Vậy ý kiến của tôn giả định thế nào mới gọi là phục sát đất, xin nói rõ cho bản đạo nghe!

Hoàng Dược Sư nói:

- Ta cùng người tỉ thí nhau ba lần, và trong ba lần tỉ thí ấy nếu người thắng được ta hai lần ta sẽ thả sư đệ ra ngay lập tức.

Trùng Dương gật đầu đáp:

- Một lời đã thốt, bốn ngựa khó theo! Xin tôn giá đừng quên lời!

Hoàng Dược sư nói:

- Đại trưởng phụ một lời hứa đáng ngàn vàng, nhưng ta cũng cần nói rõ điều kiện hơn, ba lần tỉ thí ấy đều do ta quyết định, người phải đồng ý nghe theo mà không phản đối, có bằng lòng không?

Trùng Dương cười lớn và đáp:

- Cũng được! Chúng ta bắt đầu trận thứ nhất đi thôi! Người ra ý kiến đi!

Hoàng Dược Sư cười một cái rồi buộc chiếc mặt nạ lại và nói:

- Lúc này người dùng công phu ném đá, quả thật cao diệu, ta tự xét về phương diện sử dụng ám khí của mình cũng không đến nỗi tệ lắm, trong sử sách xưa có ghi chép những tay thần diệu thiện xạ như Đường Do Cơ, Phùng Mong Phi Vê, mấy người ấy có thể trăm bước bắn rớt lá dương. Ta với người cũng nên dùng cách bá bộ xuyên dương để thử tài nhau, người nghĩ thế nào?

Trùng Dương trầm nhớ lại lần đầu tiên gặp y trên hoang đảo đã lãnh giáo qua tuyệt kỹ “Mãn thiên hoa vũ sai kim châm” của y và theo đề nghị vừa rồi, thì tất nhiên y là một cao thủ về môn ám khí.

Tuy chàng đối với môn võ công nào cũng nghiên cứu đến tận gốc rễ nhưng với ám khí lại không phải là môn sở trường của mình. Hoàng Dược Sư vừa mở miệng đã muốn tỷ thí ám khí với mình, thần thái chàng không khỏi lộ vẻ do dự ra ngoài.

Hoàng Dược Sư là người rất khôn ngoan, nhìn sắc mặt Trùng Dương hơi khác, đã đoán rõ tâm tư chàng ngay, nên cười lạnh lùng và nói:

- Toàn Chân Phái là một đạo chánh tông nên Vương Chân Nhân cho môn ám khí là một tiểu kỹ để đuổi ruồi không đáng mặt học, vì vậy đối với môn ám khí không được sở trường lắm phải thế không.

Lời nói ấy của Hoàng Dược Sư vừa mai mỉa lại vừa dụng ý thách thức, bắt buộc Trùng Dương không thể từ chối được, nên chàng nhàu mày một cái rồi đáp:

- Có gì mà sở trường với không sở trường, bản đạo hôm nay đặt chân đến Đào Hoa Đảo phải trái thân để vừa lòng quần tử, tôn giá cứ việc nói hết chủ ý được rồi!

Hoàng Dược Sư thấy đối phương đã bằng lòng thích ý cười lên ha hả và nói:

- Được lắm! Vương chân nhân, ta xin nói rõ đây...

Y giơ tay chỉ về phía xa và nói tiếp:

- Vương chân nhân, nhìn kỹ bên ấy có phải là một hàng cây Bạch Tiên Du không?

Nhân lực của Trùng Dương đương nhiên là người thường không thể bì kịp, chàng nhìn theo ngón tay của Hoàng Dược Sư chỉ, quả nhiên nhìn thấy có một hàng cổ thụ Bạch Tiên Du lá nhỏ rút như đồng tiền.

Hoàng Dược Sư lại nói tiếp:

- Chúng ta sẽ dùng ám khí ném rơi những lá dâu kia, trước mặt mỗi người sẽ đốt một giấy nhang để định thời gian, muốn dùng loại ám khí gì cũng được, miễn đánh rớt lá cây xuống là được rồi, kẻ nào ném rơi lá cây nhiều mà mau nhất, thì kẻ ấy sẽ thắng cuộc, người có bằng lòng không?

Vương Trùng Dương nói:

- Ý kiến ấy cũng khá hay nhưng lá cây dâu nào cũng đều giống nhau làm sao phân biệt được cái nào của bàn đạo đánh rớt hay của tôn ông đánh rớt.

Hoàng Dược Sư ngăn người giây lâu rồi bật cười lớn lên, nói:

- Suýt chút nữa là ta quên mất, thôi thì như thế này vậy, phía đông hàng cây dâu kia có mấy cây bàng, ta ném lá cây dâu người ném lá cây bàng. Trước hết chúng ta nên quét sạch lá nơi rừng cây ấy, rồi chúng ta thi tài ném lá sạ. Như thế là công bình lắm rồi, không ai gian lận được ai, phương pháp ấy có được chăng.

Trùng Dương đến non nước này chỉ còn nước gặt đầu ưng chịu

Hoàng Dược Sư vỗ tay hai cái thì có hai gã gia bộc cầm đem nhau đến, Hoàng Dược Sư kéo tay Trùng Dương tiến tới chỗ hàng cây dâu. Phía bên kia lại có trồng hai cây bàng thật lớn.

Hoàng Dược Sư sai bảo bọn gia bộc cầm quét dọn lá rụng nơi dưới hàng cây ấy, sạch bóng không còn một lá, đoạn quay sang nói với Trùng Dương:

- Chúng ta có thể ra tay được!

Trùng Dương gặt đầu thay lời đáp, gã gia bộc cầm liền đốt nhang lên. Hoàng Dược Sư ngồi xếp bằng dưới đất và nói:

- Bắt đầu!

Tay trái y liền vung ra một nắm kim vàng bay vút lên đám lá um tùm trên ngọn cây dâu. Tức thì trên ngọn cây dâu ấy có tiếng kêu lào xào như tiếng lá chạm vào nhau, rồi có trên hai mươi chiếc lá còn xanh ngắt rơi lả tả xuống đất.

Người bên ngoài xem lại tựa như một trò chơi trẻ nít rất dễ dàng nhưng sự thật là một tuyệt kỹ khó khăn ít ai luyện nổi. Âm khí của Hoàng Dược Sư là một loại kim vàng cực nhỏ, tất nhiên không có sức rung động mãnh liệt để cho lá cây tự rơi xuống được, chỉ có cách duy nhất là phải ném chuẩn vào cuống lá khiến cho lá phải lìa cành mà rơi xuống. Thử nghĩ tài thiện xạ bách bộ xuyên dương của người xưa, phải đứng cách xa một trăm bước rồi dùng cung tên bắn rơi một chiếc lá, đã là khó khăn lắm rồi, huống hồ là dùng một mũi kim nhỏ để ném rớt một cuống lá tí teo kia.

Hoàng Dược Sư chỉ vung một cái ném ra hơn hai mươi mũi kim, mà mũi nào cũng trúng ngay giữa cuống lá. Hơn nữa loại lá Kim Tiền Du nhỏ như một đồng tiền, ném cho trúng được đã là một cái khó, mà Hoàng Dược Sư vẫn ném trúng được không lệch một mũi kim vàng, đủ thấy thủ pháp và nhãn lực của Hoàng Dược Sư đã đạt đến độ “Hí họa thuần thanh” rồi vậy!

Trùng Dương tự biết mình thủ pháp ám thí không bì nổi với Hoàng Dược Sư, nếu cứ noi theo cách thức của Hoàng Dược Sư thì thế nào cũng lãnh phần thất bại chắc chắn vậy.

Nhưng Trùng Dương là một Giáo chủ của phái Toàn Chân, đâu có thể chịu nhục một cách tầm thường như vậy. Chàng ngồi xếp bằng tròn trên mặt đất, vận dụng công khí theo bí pháp Toàn Chân, chân khí lưu tràn khắp cơ thể, chàng đã có kinh nghiệm về cách luyện Nhất Dương Chi trong hang Bách Cầm lúc xưa. Nên chàng liền cỡi bỏ tất cả ý nghĩ trong đầu óc, qui tụ thần trí tâm não vào một điểm tập trung cho tam hoa tụ đỉnh, ngũ tâm hướng vọng một chiều, đôi mắt nhấp nháy vài cái, sau đấy mở mắt ra nhìn thẳng ra trước mặt, cảnh vật liền hiện ra hết sức rõ ràng, hai cây bàng trước mặt, dường như lớn thêm ra gấp mấy lần, cho đến rong rêu bám trên vỏ cây cũng nhìn thấy thật tỏ rõ.

Đây là công phu vận khí rất thần diệu để luyện nhãn lực như phép tập “Thôi miên thuật” hiện nay vậy. Trong con nhà võ có câu tục ngữ:

“Dụng trí bất phân, nãi nghi ư thần”.

Tích xưa có một câu chuyện chàng Kỹ Xương học bắn có thể chứng minh được sự việc trên.

Đời Xuân Thu có một tay thiện xạ tên Kỹ Xương vì muốn cho tài bắn tinh diệu cố lặn lội tìm cho được một vị xạ thủ danh vang đương thời là Phi Vệ xin làm đệ tử để học cho rành nghề bắn cung. Phi Vệ liền bảo Kỹ Xương về nhà trải chiếu nằm giữa dưới khung dệt, mở mắt ra thật lớn, cố nhìn theo con thoi chạy qua chạy lại trên khung cửi mà không được nháy mắt, đêm ngày cố chuyên cần, lâu ngày dài tháng sẽ thấy

có hiệu quả. Kỹ Xương nghe theo lời Phi Vệ chỉ dạy, lập tức về nhà, trải chiếu nằm lì dưới khung cửa, cơm nước vợ con phải bưng đến cho chàng.

Trong nhà cha mẹ, vợ con đều tưởng chàng điên nhưng Kỹ Xương vẫn mặc, cứ đêm ngày trằn tráo nhìn vào chiếc thoi qua lại trên khung dệt. Suốt ba năm trời như thế, đôi mắt chàng trở nên sáng sủa dị thường, nhận thấy con dơi bò trên tường, thân dơi nhỏ không đầy nắm tay. Kỹ Xương liền lấy cung tên ra nhắm vào con dơi bắn một phát, mũi tên xuyên qua tim con dơi không sai lệch một ly. Kỹ Xương hết sức cao hứng bèn đem chuyện thưa lại với Phi Vệ, Phi Vệ vỗ tay cười ha hả rồi nói:

- Mi khỏi cần học hỏi tài ta nữa, xạ thuật của mi đi thành công rồi đấy!

Sau, Kỹ Xương trở nên một xạ thủ kỳ tài, bắn chết được Phùng Mông cũng là một tay thiện xạ tài nghệ tương đương với Phi Vệ. Chuyện này cho thấy nhãn lực của con người rất liên quan mật thiết với chân khí và nội lực trong cơ thể vậy và là một sự thật có thể chứng minh một cách khoa học, chứ không phải là một chuyện tưởng tượng hoang đường.

Vương Trùng Dương vận dụng nội công để tăng tiến thêm sức nhìn của mình xong, chàng liền giơ tay quơ trên mặt đất một cái, hốt lên một nhúm cát, dùng hột cát thay thế ám khí để bắn rơi lá cây. Chàng cũng y theo phương cách Hoàng Dược Sư, mỗi hột cát đều bắn trúng vào cuống lá khiến lá bàng trên cây từng loạt, từng loạt rơi ào ào trên mặt đất.

Hoàng Dược Sư thấy cách thức chàng bắn rơi lá bàng như thế, trong lòng y hết sức kinh hãi, vì công phu ném kim vàng để bắn rụng lá cây của y chính y đã phải luyện cả mấy năm trời trên Đào Hoa Đảo và cũng là môn tuyệt kỹ đắt ý nhất của mình. Hoàng Dược Sư cứ ngỡ rằng dù Trùng Dương tài nghệ cao cường thế nào cũng không làm sao bì được môn công phu độc đáo vô song của y. Nào ngờ Trùng Dương Chân Nhân xuất kỳ bất ý lại có thể chuyển bại thành thắng dùng nội công để mở rộng nhãn quang áp dụng công phu Nhất Dương Chỉ để búng cát thay thế ám khí. Trong túi của Hoàng Dược Sư có kim vàng nhiều lắm cũng độ bốn năm trăm cây là cùng, còn Trùng Dương trái lại kẻ sẵn bên chàng cát hột có hàng hà sa số, dùng mãi chẳng bao giờ hết được, cứ mỗi búng cát bắn ra là một nắm lá rơi rụng như mưa xuống đất.

Kim vàng của Hoàng Dược Sư có hạn số nhất định mà cát trên đất thì bất tận, nếu kéo dài thời gian đấu nhau thế nào y cũng lãnh sự thất bại không chạy vào đâu được.

Hoàng Dược Sư cứ thỉnh thoảng đưa mắt lên nhìn sang đối phương, thấy lá của hai cây bàng kia liên tiếp rụng ào ào như mưa rơi xuống đất, y sốt ruột đến mồ hôi đầm đìa khắp đầu cổ.

Trùng Dương nhìn thấy thần thái bốn chồn thấp thỏm của Hoàng Dược Sư, chàng bắt giắc cười thầm trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn như chẳng để ý đến Hoàng Dược Sư, và đang lắng tụ tất cả tinh thần búng từng nắm cát lên ngọn cây bàng.

Hoàng Dược Sư bỗng sực nghĩ ra một quỷ kế, nơi chỗ y ngồi cách xa Trùng Dương không tới một trượng, y bèn khê giơ tay phát ra một luồng chưởng lực khiến cho tất cả những hột cát mà Trùng Dương đã dùng Nhất Dương Chỉ bắn ra đều bị thổi bay tuốt ra ngoài miêng đất trống ở phía trái hai bên gốc cây bàng.

Mưu gian lận của Hoàng Dược Sư, tất nhiên Trùng Dương đã kịp thời phát giắc ngay, nhưng chàng là người đại trí, giả vờ kẻ ngây ngô, ngoài mặt vẫn cứ vẻ điềm nhiên như không hề hay biết, lại hốt lên nhúm cát thứ hai, búng thẳng vào không trung.

Hoàng Dược Sư cũng ngỡ rằng chàng lại dùng nắm cát ấy để bắn rơi lá bàng, nên y theo mưu lược cũ tay trái nhẹ đẩy ra một luồng chưởng, định thổi những hột cát kia bay trở ra ngoài như lúc nãy.

Nào ngờ những hột cát kia Trùng Dương chỉ ném lên cao thôi, chứ không phải để bắn vào lá cây, đợi lúc Hoàng Dược Sư vừa đẩy chưởng tới một chưởng phong, chàng liền nhanh như cắt lật tay đẩy ra một chưởng đón lại. Chưởng ở chàng đã từng hết bảy thành chân tức mà chưởng lực của Hoàng Dược Sư chỉ khê dùng sức nên phát ra không được mạnh lắm, cho nên ngọn kinh phong của Trùng Dương đẩy lui trở lại liền, và đám cát ấy cũng bay theo ngọn chưởng lực bay áp đến. Hoàng Dược Sư không ngờ con người trầm lặng như Trùng Dương lại trí mưu lắm kể nên ở hờ chẳng chút đề phòng, khoảng cách hai người rất gần, có muốn tránh cũng không tránh kịp, bị hết mấy hột cát bay vào hai mắt xót xang không chịu được.

Như vậy nhãn lực của y bị ảnh hưởng rất nhiều, không thể nào ném kim vàng ra cho chuẩn được!

Hoàng Dược Sư vội xoay chiều luồng chưởng phong đánh tắt đầu nhang đang cháy của Trùng Dương rồi nói:

- Đủ rồi, chúng ta hãy đếm coi bao nhiêu chiếc lá được đánh rơi trên mặt đất.

Trùng Dương biết y ló mòi ăn gian ra, nên cười khê một cái rồi đứng dậy bước theo, sau khi đếm xong thì kim vàng của Hoàng Dược Sư làm rụng được một trăm mười sáu chiếc lá dẫu Còn Trùng Dương dùng cát ném rớt một trăm ba mươi chiếc lá bằng đồng một thời gian, một đoạn nhang cháy như nhau đã hơn được Hoàng Dược Sư mười bốn chiếc lá.

Hoàng Dược Sư sắc mặt tái xanh. Trùng Dương nhìn thấy mỉm cười hỏi y:

- Sao, trận này ông thắng hay là tôi thắng, chờ ông nói rõ cho bản đạo biết!

Hoàng Dược Sư trợn mắt sừng sộ:

- Đâu có thể bảo là ta thua được, mi dùng quỷ kế thổi cát bay vào mắt ta thì làm sao có thể bảo ta chịu thua được.

Trùng Dương biết rõ tánh khí y cổ quái và rất bướng bỉnh, chàng thấy không nên cãi với y nên cười đầu dụ:

- Được rồi! Chuyền này chúng ta kể như hòa nhau, không ai thắng ai vậy

Hoàng Dược Sư sắc mặt mới dịu lại và nói:

- Phải! Lần này thì kể như huề, còn lại hai lần sẽ định thắng bại Ta đã có sẵn dự tính rồi

Trùng Dương bèn nói:

- Tôn giá muốn tỉ thí cách nào xin cứ tùy thích Hoàng Dược Sư tăng hắng một tiếng và nói:

- Ấm khí đã tỉ thí với nhau rồi, chúng ta lần này thi một cách phân minh hơn.

Chúng ta sẽ đấu chưởng nhau ở trên không trung!

Trùng Dương chưa hiểu cách đấu chưởng ấy ra sao nên vội hỏi:

- Cách đấu chưởng trên không trung ra sao

Hoàng Dược Sư lấy tay chỉ vào khoảng cách giữa hai cây bàng và hàng cây dâu và nói:

- Chúng ta dùng hai lùm cây kia tạm làm lôi đài để thử tài nhau, dùng khinh công mỗi người nhảy lên một ngọn cây, sau một tiếng hô, ta sẽ nhảy qua và người sẽ nhảy lại, và trong thời gian hai người qua mặt nhau, mỗi người dùng bất kỳ quyền hay cước để tập kích đối phương, cứ lần này rồi đến lần khác, nếu người nào ở giữa trời mà thất chiêu rớt xuống đất không đáp được trên ngọn cây, thì người ấy kể như bị thua trận.

Trùng Dương nghe xong mắng thầm trong bụng:

“Tên chết bầm này thật là quỷ kế đa đoan”.

Thì ra Hoàng Dược Sư đưa ra phương pháp tỉ thí xem thì rất công bằng tài nghệ bản lĩnh luyện tập của mỗi người Một người muốn đứng trên ngọn cây; đều cậy vào công phu khinh công đề khí của mình mới không rớt xuống đất. Nếu như từ một ngọn cây này nhảy qua một ngọn cây khác càng khó hơn nữa Nhưng con người tài nghệ như Trùng Dương, đứng ở trên ngọn cây mượn sức dùng sức để nhảy qua ngọn cây khác, cũng chẳng lấy gì khó lắm.

Cái khó là ở chỗ lúc thân hình còn ở lưng chừng giữa khoảng không mà phải đối chưởng với kẻ địch, một mặt phải đề phòng vị trí nơi gót chân sắp đáp đến, một mặt lại phải chống đỡ chiêu kế và phản công lại đối phương, thật là một thân mộc hào sơ ý cũng không được Trùng Dương từ lúc luyện thành tài nghệ đến nay, đã trải qua lắm lần phong ba bão tố khinh người, đối với lời yêu cầu của Hoàng Dược Sư như thế, chàng đâu có lý chịu nhục tìm lối thoát? Nên chàng gật đầu và nói:

.

- Hay lắm! Trò chơi mới lạ ấy kể cũng thú vị lắm đây!

Hoàng Dược Sư thấy chàng gật đầu đáp lại mà không một chút do dự suy nghĩ gì cả, trong lòng y mừng thầm, vội nhúng chân “vù!” một cái, thân hình đã chồm chệ trên một ngọn cây rồi Trùng Dương thấy y lúc tung mình nhảy vút lên, hai vai chẳng chút động đậy, người y nhẹ nhàng như một chiếc lông hồng, xem lại thân pháp của y với lúc giao đấu nhau trên hoang đảo ở ngoài Hoàng Hải đã tiến bộ vượt bậc. Chàng gật đầu thầm ngợi khen bản lĩnh siêu việt của đối phương, tay áo chàng khẽ phất một cái, nháy mắt đã đáp gọn trên ngọn cây bàng.

Mấy tên gia tộc thấy khinh công siêu tuyệt của hai người, tuy không thể phát ra tiếng nói để khen ngợi nhưng cũng ô... Ô... inh ỏi điếc cả tai!

33. Tỷ Võ Trên Không

Hoàng Dược Sư thấy Trùng Dương đã theo mình đáp lên ngọn cây, y liền hú lên một tiếng lãnh lút. Thân hình y tựa như một con chim hạc bay lượn giữa tầng không nhảy vút trở qua, Trùng Dương cũng không chút chậm trễ. Người chàng tựa chim nhận xuyên mây, phi mình nhảy vút trở lại cũng trong thời gian ấy, mọi người nhìn thấy hai đối thủ dường như sắp tông vào nhau giữa khoảng không vậy.

Hoàng Dược Sư nhanh tay giành trước công thế, tả chưởng xòe ra, hữu chưởng đâm ra một quyền, hai ngón tay trái như lướt chiếc kéo tấn công vào hai mắt Trùng Dương. Y ra tay ở giữa khoảng không như vậy thì Trùng Dương chỉ có hai cách để tránh khỏi mà thôi. Cách thứ nhất là nghiêng đầu qua một bên để tránh, cách thứ hai là tung chưởng ra đón lại. Và như vậy là trúng ngay kế hoạch của y rồi.

Hai ngón tay của Hoàng Dược Sư điểm ra, có thể hoặc hư hoặc thật, bất luận cho Trùng Dương nghiêng đầu tránh né cách nào hay tung chưởng đón đỡ ra sao y chỉ cần mượn sức của đối phương một chút là có thể xoay người sử dụng cước pháp Tảo Diệp đá vào hạ bộ của Trùng Dương và như vậy thể nào đối phương cũng bị thua ngay.

Trùng Dương là một nhân vật lão luyện, làm gì nhìn chẳng thấy dụng ý của đối phương, nên nói thầm trong bụng:

“Thế đánh nửa hư nửa thực của mi, mà mi cho rằng thượng sách kia, chỉ có thể gạt gẫm những kẻ võ công tầm thường, chứ làm sao hạ được ta!” Trùng Dương chẳng thèm tránh né, nhắm thẳng vào hai ngón tay của Hoàng Dược Sư lao thẳng tới và như vậy đã xảy ra ngoài ý liệu của y. Hoàng Dược Sư giật mình kinh hãi vì y đối với Trùng Dương chẳng có chút gì thù hận nhau, nếu hai ngón tay cứ chìa thẳng tới thì Trùng Dương thế nào cũng bị đui mắt ngay.

Đối phương đảm lược lớn như vậy, chắc hẳn cậy ở tài nghệ cao tuyệt của mình. Hoàng Dược Sư hơi có chút hồ nghi nên bất ý cuốn hai ngón tay trở lại.

Phàm nhưng tay cao thủ đấu với nhau, chiêu thế đều nhanh như điện chớp, chỉ một cái nháy mắt trước hay sau là có thể quyết đoán được sự chết sống và thắng bại giữa đôi bên ngay.

Hoàng Dược Sư chỉ hơi do dự trong một tích tắc đồng hồ liền cảm thấy nơi dưới nách tê nhói lên một cái, chỉ lực liền bị hóa giải tức khắc. Thì ra huyết “Trương môn” nơi dưới nách chỗ eo lưng đã bị ngón tay của Trùng Dương điểm nhẹ vào.

Mà Trương môn huyết là một trong mười hai huyết đạo tể mỗi của con người, nếu bị điểm phải toàn thân sẽ mềm nhũn mất cả sức lực, Hoàng Dược Sư vô cùng kinh hãi vội vận khí để bảo vệ huyết đạo của mình. Nào ngờ chàng vừa vận khí lên thì thân hình đã rơi thẳng xuống đất kêu “Bộp” một tiếng.

Trùng Dương vẫn ung dung nhẹ nhàng tung mình đáp lên một ngọn cây đối diện, buông tiếng cười lên ha hả và nói:

- Đấu chưởng nhau trên không trung ra sao hở Hoàng huynh? Bần đạo cảm ơn Hoàng huynh đã nương tay cho!

Hoàng Dược Sư không ngờ được là mình chỉ mới ra tay đã nhào rớt xuống đất liền. Y tự nghĩ là vì có chút lòng nhân mà thành ra bị thua cay cú quá nên y lật mình đứng dậy gợn gàng và nhảy dựng lên nói:

- Cái đó ta vì nhường mi, không thể kẻ thua được.

Trùng Dương cười lớn và hỏi:

- Tại sao lại không kể được?

Hoàng Dược Sư đáp:

- Rõ ràng là ta có thể thọc tay làm mù mắt mi, mi lại xông bữa tối, ta tự nghĩ giữa ta và mi chẳng có thù oán nhau, nên không nỡ hạ độc thủ nên ta chậm tay một chút, vì vậy mà để cho mi thừa cơ tìm cách thắng! Thắng như vậy không được.

Bất lậu làm lại!

Trùng Dương cười khà khà một tràng dài và hỏi:

- Hay lắm! Nếu Hoàng huynh chưa chịu phục thì đừng nói tỷ thí nhau một lần nữa, mà cho đến thêm một trăm lần bần đạo cũng xin vâng! Lên đây! Lần này thì đừng nương tay nữa, nghe chưa

Hoàng Dược Sư sắc mặt giận đến tái xanh, chẳng nói chẳng rằng tung người nhảy lên đứng trên cây bàng và như vậy y và Trùng Dương đã trao đổi nhau vị trí của mình. Hoàng Dược Sư lăm li tung mình từ trên ngọn cây bàng phi vút qua hướng Trùng Dương tựa như một mũi tên lửa xuyên không.

Trùng Dương cũng từ trên ngọn cây dâu bay vút trở lại, Hoàng Dược Sư tập trung cả tinh thần, vận đầy khí khắp châu thân, tông mạnh vào người Trùng Dương.

Y dự định làm như thế hai người sẽ đồng loạt rơi xuống đất và chân y vừa chấm đất y sẽ nhảy vút trở lên trước, và như vậy y sẽ thắng được Trùng Dương keo nầy

Nào ngờ thân hình y lao thẳng vào người Trùng Dương chỉ còn khoảng cách độ hai thước ngoài thì bất thần Trùng Dương giơ một ngón tay ra trước mặt, Hoàng Dược Sư cảm thấy trước thân hình của đối phương có một bức tường vô hình bằng khí kinh ngăn đứng thân hình y lại, Hoàng Dược Sư không dẫn được sự kinh hãi trong lòng.

Thì ra rằng Trùng Dương đã dùng công phu Nhất Dương Chỉ và chỉ dùng đến ba thành công lực khiến cho Hoàng Dược Sư không thể xông đến gần được mà còn bị tiềm lực của Nhất Dương Chỉ đẩy lui trở lại

Trùng Dương lại xòe bàn tay phải đưa ra, cách người chàng độ một thước ấn vào khoảng không phía trước mặt của Hoàng Dược Sư, rồi tựa như tiên bà dắt con thơ đi dạo mát, chàng bước từng bước đẩy lui Hoàng Dược Sư trở về nguyên vị trên đỉnh cây bàng, và Trùng Dương cũng đáp nhẹ lên ngọn cây bàng ấy

Hai người trong một thời gian suýt soát nhau cùng đến ngọn cây, không một ai rơi xuống đất cả, chỉ có điều hơi khác là trùng Dương thì tiến tới mà Hoàng Dược Sư bị đi thối lui

Như vậy, Hoàng Dược Sư cảm thấy còn xốn xang hơn là bị rơi xuống đất.

Đối phương dồn y thối lui ra sau trông nhẹ nhàng như một con diều giấy có buộc nợ vậy. Hoàng Dược Sư là một người tự phụ kiêu ngạo đã quen đâu có thể chịu đựng sự nhục nhã như thế được.

Trùng Dương cười khê một cái và nói:

- Hoàng huynh, lần này cũng lại huề nữa. Khỏi cần so tài thêm vô ích!

Hoàng Dược Sư giận không chịu được, y nhún chân phi mình “vù” lên một tiếng, nhảy cao khỏi ngọn cây hơn ba trượng, Trùng Dương cười ha hả và gọi to:

- Chúng ta tỉ thí thêm một lần nữa vậy!

Gót chân chàng diềm nhẹ vào cành cây, thân hình chàng cũng tung bổng lên nửa lưng trời đối diện với Hoàng Dược Sư.

Hoàng Dược Sư thấy đối phương vừa tung mình nhảy theo, y liền phát nhẹ cánh tay áo, tức thì một chùm kim vàng lấp lánh đầy trời như mưa rơi rớt lên “Vèo vèo” trong không khí, bay vút vào mặt Vương Trùng Dương.

Trùng Dương không chút bối rối, vung tay áo phát ra một luồng cương khí, tựa như một ngọn gió, đủ đánh rơi tất cả những mũi kim vàng của đối phương, đồng thời phát nhẹ tay áo bên phải đánh vào mặt đối phương,

Hoàng Dược Sư lạnh như cắt giờ tay chộp một cái, định dùng thủ pháp cầm nã để xé rách tay áo của Trùng Dương.

Nào ngờ tay áo của Trùng Dương linh hoạt như một con rắn biển, lẹ như chớp đã tròn trở lại, đã cuốn gọn cườm tay của Hoàng Dược Sư vào giữa rồi tiếp theo đẩy chàng hất mạnh cánh tay một cái, sức mạnh cái hất ấy rất kinh khủng, Hoàng Dược Sư không tài nào gượng được liền bị đẩy bật trở ra trên hai trượng.

Trong lúc cấp bách Hoàng Dược Sư chẳng còn kịp thì giờ để dùng thuật đề khí khinh công tìm một ngọn cây đáp xuống, hai chân chới với trên khoảng không và “Bộp” một tiếng thật lớn, y đã rơi phịch xuống đất, té một cái như dừa khô rụng.

Trùng Dương vẫn ung dung đáp trở xuống ngọn cây bàng nhẹ nhàng không một chút xao động cành lá, nơi Hoàng Dược Sư rớt xuống lại vừa vặn nơi mấy tên gia tộc cầm đang đứng xem, trong bọn có một tên thấy chủ nhân của mình bị té một cái đích đáng như vậy liền buột miệng cười khê một tiếng.

Nào ngờ Hoàng Dược Sư vừa chạm xuống đất, đã lập tức nhảy dậy gọn gàng, thấy rõ tên gia tộc cầm đang mỉm miệng cười Y chẳng phân biệt phải trái liền quát to một tiếng vung tay đâm ra một chưởng đánh văng gã gia tộc cầm ấy hơn ba trượng cao, tim phổi đều bị dập nát, rớt phịch trên bãi biển gần đấy, chân tay chỉ duỗi được mấy cái là tắt thở chết liền.

Trùng Dương thấy Hoàng Dược Sư vì thua mình nên bức tức giết thuộc hạ của y để hả giận. Chàng hết sức bất nhẫn vội phi thân nhảy xuống đất cúi đầu chấp tay và nói:

- Vô Lượng Thọ Phật, thắng bại tài nghệ nhau là chuyện thường sự, hà tất phải bức mình như vậy, lại còn giết hại mạng người nữa Tôn giá làm như thế bần đạo không dám lãnh giáo nữa đâu

Hoàng Dược Sư giọng hậm hực đáp:

- Chuyện này của riêng ta không ăn thua gì đến mi, đừng lên mặt từ bi giả nhân, giả nghĩa! Nói thật cho người rõ là những tên cầm này đều là những tên đại gian đại ác trong thiên hạ, ta đưa đến Đảo Đào Hoa này làm cho chúng cầm đi, thích giết là ta cứ giết, mi là người ngoài đâu có quyền can dự đến quyền hạn của ta

Lời nói của Hoàng Dược Sư vừa rồi rất đúng sự thật vì những gã cầm trên đảo Đào Hoa này không người nào là lương thiện cả. Lúc chưa bị cầm, chúng là những tên phi nghĩa phi nhân, trộm cắp bắt lương, gian dâm vô đạo, đầu trộm đuôi cướp v.v...

Tư tưởng của Hoàng Dược Sư rất kỳ quặc, sự kiến giải của y khác hẳn với người thế tục, y tự cho rằng những kẻ cực kỳ gian ác như thế mới có thể hợp với tâm tính của y và làm kẻ hầu hạ vừa ý của y được. Châu Bá Thông lưu lại trên đảo gần mười ngày trời vẫn không rõ được sự ấy hướng hồ Trùng lương vừa mới đến đây!

Trùng Dương thoáng ngạc nhiên giây phút rồi nói:

- Ô, thì ra như thế, trận này kể như hòa nhau vậy

Hoàng Dược Sư rít lên:

- Nói bậy! Ai mượn mi nhường nhịn. Trận này ta bị té hai lần, dù chẳng thua thì kể như đã bại, còn lại một trận chót chúng ta tiếp tục đi thôi

Trùng Dương nói:

- Thôi khỏi cần tiếp tục nữa, tỉ thí thêm một trận chót cũng chẳng ít lợi gì, ta hết muốn rồi!

Hoàng Dược Sư ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao thế. Mi nói như vậy nghĩa là sao

Trùng Dương đáp:

- Lần thứ nhất cùng môn huynh thử tài ám khí thì huề nhau, chẳng ai hơn ai thua, lần thứ hai bần đạo may mắn được tôn huynh cho thắng một trận, như vậy kể như bần đạo được một thắng và một hòa, nếu lần thứ

ba so tài nhau mà tôn huynh thắng được bản đạo, lại cũng té ra một thắng một hòa, thì biết ai cao ai thấp để mà quyết đoán kẻ thắng người bại được?

Hoàng Dực Sư đáp:

- Nếu có như vậy Ta cũng bằng lòng thả sư đệ của ngươi ra lập tức.

Y vừa thốt ra câu ấy xong trong lòng thấy hối tiếc ngay, hối tiếc cho sự lỡ lời của mình, như vậy chẳng hóa ra Trùng Dương dù thắng hay bại cũng cũng cứu được Châu Bá Thông ra khỏi tay mình thì y còn đâu hy vọng để bắt buộc Trùng Dương phải đưa Cửu Âm Chân Kinh ra, Nhưng suy nghĩ giây phút đã tìm được một diệu kế bèn tiếp lời:

- Nay Vương Chân Nhân, trước khi chúng ta so tài nhau trận thứ ba này, ta sức nhớ đến lần đầu tiên chúng ta gặp gỡ nhau trên hoang đảo giữa biển Hoàng Hải mấy năm về trước!

Trùng Dương đáp:

- Phải, lúc ấy tôn giá còn bày Kỳ Môn Bát Trận để đón tiếp người khách không quen này Hoàng Dực Sư cười:

- Lúc ta mới bắt đầu học Kỳ Môn bát trận thôi, nên thạch trận ấy còn nhiều sơ hở, bị người giải phá một cách dễ dàng. Mấy năm nay ta lập căn cứ trên Đào Hoa Đảo đã nghiên ngấm kỹ sự sanh khắc của ngũ hành biến hóa, về môn học bát trận môn, tuy không được hoàn hảo cho lắm nhưng cũng có một chút sở đắc. Ta đã phí bao nhiêu tâm cơ bố trí trên địa thế của hòn đảo Đào Hoa này, sắp đặt từ ngọn cây ngọn cỏ, từng hòn đá gốc hoa, đều án theo vị trí của trận Kỳ Môn theo hình thể sanh khắc của Ngũ Hành. Mời Vương Chân Nhân nhảy lên đỉnh ngọn cây cao, ngấm thử một chút xem có chỗ nào cần chỉ giáo thêm chăng?

Trùng Dương nghe xong khe rùng mình, thầm lo ngại vì lúc chàng mới đặt chân đến đảo Đào Hoa cũng thấy sự bố trí của hòn đảo này rất cổ quái Nay đối phương đã nói như thế, thì chẳng còn lý do nào từ chối, chàng liền tung mình bay vút lên một ngọn cây thật cao gần đấy

Trùng Dương đứng vững trên ngọn cây xong, đưa mắt quan sát khắp bốn phía hòn đảo, buột miệng khen cho trí cơ huyền diệu và sự dụng tâm tinh tế của Hoàng Dực Sư.

Thì ra, dưới tầm mắt chàng trong vòng bảy tám dặm vuông gần đấy, là cả một biển xanh cây cối hoa cỏ, mới nhìn vào rừng cỏ cổ thụ, rậm rạp um tùm biêng biếc một màu xanh thắm kia thì thấy phong cảnh thật u nhàn, nhưng nếu nhìn kỹ một chút không biết cơ man nào là trận đồ trùng trùng điệp điệp không sao đếm xiết, khúc khuỷu quanh co chẳng biết đâu là đâu Tựa như một màn lưới nhện, nơi nào cũng có lỗ nhỏ như mắt cáo mà thật ra có từng mảng lưới chằng chịt đợi chờ lọt vào đấy đừng hòng ra khỏi được.

Trùng Dương đối với Kỳ Môn Bát Trận, ngũ hành sanh khắc tương liên, chàng đã nghiên cứu tinh tường và cũng được sư phụ Thanh Hư Chân Nhân chỉ dạy rất rành rẽ Nhưng hiện giờ nhìn thấy Kỳ Môn bát trận trận Đào Hoa Đảo này, biến hóa hết sức phức tạp, bố trí lại dị kỳ, khúc khuỷu tuần hoàn, thật khó mà ước lượng.

Trùng Dương kiến thức thông kim bát cổ cũng không thể nào thấu triệt những bí mật kỳ diệu ở bên trong.

Chàng đang nhìn xem đến xuất thần, bỗng nghe sau lưng có tiếng gió lạ vội quay đầu lại nhìn thấy Hoàng Dực Sư cũng nhảy lên theo, đứng trên một nhánh cây gần bên chàng, mỉm cười hỏi:

- Một chút tiểu kỹ bắt ruồi ấy có làm bản pháp nhân của Chương Giáo Toàn Chân chăng?

Trùng Dương khẽ gật đầu cười và nói:

- Biết nhau không mấy năm, chàng ngờ Kỳ Môn Bát Trận của Hoàng huynh tinh tiến một cách vượt bậc như thế. Đáng mừng, đáng phục thay Chắc Hoàng huynh muốn bản đạo rảo khắp Kỳ Môn Bá Trận này một chuyến phải không?

Hoàng Dực Sư nói to:

- Vương Chân Nhân nói quá lời! Chúng ta đâu phải là Khổng Minh với Tư Mã Trung Đạt, dùng trận đồ để đầu nhau Đây này, chúng ta so tài nhau trận thứ ba bằng cách này vậy! Mời Vương Chân Nhân nhích lại gần đây

Y chỉ tay vào góc Đông Nam của Đào Hoa Đảo và nói tiếp:

- Chân nhân, hãy nhìn kia nơi ấy có một tòa trúc đình xanh thăm đấy, có thấy không?

Trùng Dương là người đã luyện qua công phu Nhất Dương Chỉ nên nhãn lực của chàng tinh sáng hơn người thường. Chàng nhướng mắt nhìn kỹ về hướng Đông trong rừng cây xanh um quả nhiên lấp ló một đài cao bằng đá trắng.

Cái thạch đồ ấy chiếm một khoảng độ mười thước vuông, trên có cất một mái trúc đình tuy đơn sơ nhưng rất u nhàn thanh tịnh. Hoàng Dược Sư vừa lấy tay chỉ vừa nói:

- Mái trúc đình ấy ta đặt tên là Thí Kiếm Đình (đình thử kiếm), trên cột đình có hai câu đối liền mà bình sanh ta rất thích là:

“Trong đời Kỳ La chôn thần kiếm Giữa tiếng trống tiêu có Khách Tinh!” Trong toàn đảo Đào Hoa chỉ có duy nhất một mái trúc đình ấy thôi, đây là do ta thường đến để hóng mát dưỡng thần!

Trùng Dương tự nhủ trong lòng:

“Người này tánh tình, hành vi tuy nhuộm đầy tà quái, nhưng con người y lại thoát tục khác thường!”

Chàng lại nghe Hoàng Dược Sư nói tiếp:

- Ta sẽ ở tại Thí Kiếm Đình đốt ba nén hương để đợi tôn giá đến, nếu ba nén nhang ấy đã nối tiếp nhau cháy hết mà Vương Chân Nhân vẫn chưa đến thì kể như Chân Nhân chưa lãnh hội được sự huyền diệu Kỳ Môn Bát trận trên Đào Hoa Đảo của ta, và nếu thế kể như Hoàng mỗ đã thắng được trận này vậy!

Trùng Dương cười to lên, nói:

- So tài cách ấy rất hay, đã không bẽ mặt nhau, cũng chẳng mất niềm hòa khí của đôi bên! Tuyệt lắm! Một lời đã định, Vương mỗ trong thời gian ba nén nhang sẽ đến hội giá tại Thí Kiếm đình.

Hoàng Dược Sư liền hất tay ra dấu bọn gia bộc cầm. Trong bọn liền có một tên cầm đốt một trong ba nén nhang và đưa tất cả cho Trùng Dương.

Trùng Dương ngạc nhiên hỏi:

- Chi vậy?

Gã gia bộc cầm đưa tay chỉ về hướng Đông Nam. Trùng Dương vội quay đầu lại nhìn, thì Hoàng Dược Sư đã biến đi đâu mất dạng.

Trùng Dương mới sực hiểu rằng Gã gia bộc cầm đưa ba cây nhang nối liền nhau thành một cây và đốt cháy một đầu là do theo lời Hoàng Dược Sư dặn dò, Hoàng Dược Sư hạn định cho chàng trong vòng ba cây nhang phải đến Thí Kiếm Đình, và để cũng được công bằng nên trao cho ba nén nhang cũng y như nhau để làm chuẩn thời gian.

Trùng Dương nhận thấy ba nén nhang xong, liền tung mình nhảy lên ngọn cây bá, nhìn lại vị trí của Thí Kiếm Đình, chàng ước lượng khoảng cách từ đây đến đó độ năm dặm đường, mái đình này nếu tính theo vị trí tám quẻ của Phục Hy, thì nhất định phải kiến trúc trong hai quẻ “Vị Tế” và “Thái Trung” của quẻ “Ly”.

Nếu chiếu theo Bát Trận của Khổng Minh mà nhìn, thì ở gần cửa trận “Hư Môn”, Trùng Dương ghi nhớ xong vị trí của mái đình liền tung mình nhảy trở xuống đất, nhắm hướng Đông Nam lướt đi như bay.

(Bát Quái của Phục Hy và Bát trận của Khổng Minh hoàn toàn là một khoa toán học suy luận, nói một cách khác theo khoa học thì tương tự như môn toán Kỷ Hà và Tam giác của Âu Tây vậy. Nhưng tiếc vì sự phát minh vĩ đại của người xưa, bị cái học khoa cử ám, sĩ phu tham danh háo lợi, mà chôn vùi một cách đáng tiếc cho đến phải thất truyền luôn).

Trùng Dương Chân Nhân án theo phương vị Phục Hy Bát Quái mà tiến vào trận Kỳ Môn. Chàng nhắm tính phải từ nơi xuất phát vượt qua đông mười bảy cửa; rồi rẽ sang phía tây mười lăm cửa, tức là đi rảo qua được ba mươi hai từng môn hộ, và như vậy đã đến được giao điểm của hai quẻ “Vị Tế” và “Thái Trung”, nói một cách khác là đã đến vị trí Thí Kiếm Đình rồi!

Trùng Dương một tay cầm ba nén hương, tay kia bấm từng đốt tay để nhắm tính bước đi, miệng thì lầm bầm đếm, chân bước đi không ngừng lên lối giữa biển rừng hoa, vòng bên hữu rẽ sang tả, đi như thế độ thời gian một bữa cơm, đã đi hết ba mươi lăm từng cửa trận đúng theo tám quẻ của Phục Hy

Chàng tưởng đâu như vậy là sẽ đến ngay đích là Thi Kiếm Đình, nào ngờ nhìn thẳng ra trước vẫn là rừng cây mù mịt, hoa lá um tùm mà chẳng thấy bóng dáng mái Thi Kiếm Đình đâu cả, đồng thời nén nhang cầm trên tay nén thứ nhất đã cháy chỉ còn một khúc độ nửa tấc là hết.

Trùng Dương hết sức sốt ruột, chàng liền phi thân nhảy lên một ngọn cây bàng gần đấy nhìn quanh bốn phía, và kỳ lạ thay tòa Thi Kiếm Đình kia vẫn còn cách xa độ năm dặm ngoài, té ra lộ trình từ nãy Giờ chàng đã đi qua đa kể như không và bao nhiêu sự tính toán của chàng đều sai bét cả sao?

34. Kỳ Môn Phản Trận

Trùng Dương trong lòng hết sức nghi hoặc, trầm nghĩ:

- “Ồ”! Ta hiểu rõ rồi, đúng ra ta phải đi theo Kỳ Môn Bát Trận mới được! Y không bố trí theo các Bát Trận của Phục Hy là tám tám sáu mươi bốn quẻ, lúc mà y sắp đặt lại một cách phức tạp hơn nhiều. Cho nên mình đi vòng như thế Thi Kiếm Đình đã đổi sang phương hướng khác. Lúc nãy ở góc Đông Nam hiện giờ lại chệch về phía Tây Bắc! Hay lắm! Còn lại thời gian hai cây nhang nữa, ta nhất định là phải đến nơi Thi Kiếm Đình trước khi hai cây nhang cháy hết!

Trùng Dương đầy lòng tự tin, chàng nhắm tính theo phương vị của Võ Hầu Bát Trận thì chỗ chàng đứng ở vị trí “Kinh môn” và từ “Kinh môn” đến “Hưu môn”, tất phải rẽ sang hướng Đông mười tám lần, đi sang Tây hai mươi hai quanh, quẹo sang Nam hai mươi bảy lượt, tổng cộng là phải vượt qua sáu mươi bảy từng cửa trận, mới có thể đến Thi Kiếm Đình được.

Trùng Dương tay cầm dây nhang, miệng lầm bầm đếm từng khúc quanh:

“Rẽ hướng Đông, quẹo hướng Tây này, vòng hướng Nam này”!

Đi như vậy hơn thời gian một buổi cơm, cây nhang trên tay đã cháy mất khúc thứ hai và cho đến khúc thứ nhất còn lại lúc này cũng cháy nốt, thì vừa vặn được sáu mươi bảy từng cửa trận theo sự suy tính của chàng. Nhưng khi ngẩng đầu nhìn lên, chàng buột miệng:

“Ủa”! lên một tiếng kinh ngạc, vì kỳ lạ thay Thi Kiếm Đình vẫn không thấy đâu là đâu!

Trùng Dương ruột nóng như lửa đốt, chàng ngờ sự suy tính của mình lần này lại sai nữa. Trên tay bây giờ chỉ còn lại một nén nhang, thời gian cấp bách mà vẫn chưa đến được Thi Kiếm Đình, xem lại lần so tài cuối cùng này chàng đành chịu thua rồi!

Nhưng mỗi người đều có sẵn một tâm lý háo thắng. Trùng Dương tuy là một đạo sĩ đã xuất gia cũng không sao tránh khỏi được. Chàng không thể tin là Hoàng Dược Sư ngoài Phục Hy Bát Quái và Võ Hầu Bát Trận ra, y lại còn tự sáng chế ra một phương thức kỳ lạ khác được. Và mọi sự biến hóa của kiếm Kỳ Môn Hoa trận này, nhất định là phải thoát thai từ trong quẻ của Phục Hy mà ra.

Trùng Dương suy nghĩ xong liền tung mình nhảy lên một ngọn cây để quan sát lại vị trí của mái Thi Kiếm Đình.

Chàng nhìn thấy mái đình lại trở về hướng Đông Nam nhưng vị trí có phần hơn, khoảng cách chỉ còn độ hai dặm nữa thôi!

Trùng Dương liền tỉnh ngộ ngay, chàng lấy tay vỗ vào đầu một cái rồi tự mắng mình:

- Ta thật là một ngốc tử, cho đến một điểm còn con như vậy mà nghĩ cũng chẳng ra, để đến mắc phải quỷ kế của Hoàng Dược Sư! Ngụ thật!

Thì ra Trùng Dương đã phát hiện được sự bí mật của Bát Trận do Hoàng Dược Sư sắp đặt. Tuy môn hộ trong trận rất phức tạp nhưng nếu đã triệt thấu được thật đơn giản vô cùng. Hoàng Dược Sư đã khôn khéo, trên hai chữ Bát Trận ông đã sắp thêm một chữ “Phản” nôm na gọi là Phản Bát Trận.

Như vậy trận đồ và môn hộ trong trận, vị trí đều tương phản lại với Kỳ Môn Bát Trận của Gia Cát Võ Hầu, tỉ dụ như từ cửa trận này đến cửa trận kia phải từ Tây sang Đông còn Phản Bát Trận thì phải ngược lại từ Đông sang Tây đối chọi nhau từng vị trí một.

Trong võ học cũng có Phản Thủ Quyền và Tả Thủ Kiếm, những bộ quyền ấy đều là phản thể và khi luyện xong sẽ gây cho địch thủ bối rối cả chân tay không biết tránh đâu đỡ đâu, Hoàng Dục Sư cũng theo cách thức trên, nghĩ ngầm suy luận và chế biến Kỳ Môn Bát Trận thành Phản Bát Trận, nếu Trùng Dương không biết được chỗ kỳ diệu ấy, cứ y theo phương vị Bát Trận chánh thức xông vào thay vì mục tiêu ở hướng Nam, mà lại đi ngược trở lên hướng Bắc có phải càng lúc càng xa càng?

Trùng Dương sau khi hiểu rõ được then chốt bí mật của trận đồ ấy, trong lòng rất dỗi cao hứng, từ trên ngọn cây võ dùi nhảy vọt xuống đất vẫn theo lộ tuyến của tám quẻ Phục Hy mà tiến bước nhưng lộ trình lần này đều là phản lộ, thay vì ứng theo Bát Quái phải đi về hướng Đông lại ngược đường sang phía Tây, cần phải quặc sang Nam chàng lại rẽ trở sang Bắc, đi liên tiếp như thế, vượt qua mấy mươi tầng cửa trận quả nhiên đến chỗ nền đá trắng, quẹo thêm hai khúc quanh nữa thì Thí Kiếm Đình đã lộ trước tầm mắt.

Trùng Dương nhìn lại nén nhang cuối cùng trên tay cũng vừa cháy đến đoạn cuối, sự cách biệt giữa hai cái thắng và bại, chỉ nhích có đường tơ kẽ tóc!

Trong Thí Kiếm Đình, Hoàng Dục Sư đang ngồi sẵn để đợi chờ, nén nhang của Hoàng Dục Sư vì đốt sau của Trùng Dương một chút nên nén nhang vẫn còn lại một đốt tay chưa cháy hết, mà Trùng Dương đã xuất hiện trước mặt y rồi, quả là một sự vô cùng bất ngờ, vượt hẳn ra ngoài ý liệu của Hoàng Dục Sư.

Qua giây phút thoáng kinh ngạc, Hoàng Dục Sư bèn ngẩng đầu lên trời cười ha hả và nói:

- Vương Chân Nhân quả không hổ là một danh tài xuất sắc nhất của Toàn Chân phái từ lúc truyền giáo đến giờ! “Thiên hạ anh hùng chỉ có Ngải và Tháo thôi!” Ha ha!

Trùng Dương nghe y nói thế, trong bụng cũng vui thầm. Lần này đến đảo Đào Hoa cùng Hoàng Dục Sư so tài nhau ba lượt và đều thắng cả ba, tuy cuộc đầu hòa nhau nhưng lấy công lý mà phán đoán thì Trùng Dương chiếm phần thắng vậy.

Vừa rồi Hoàng Dục Sư thoát ra câu nói:

“Thiên hạ anh hùng chỉ có Ngải và Tháo thôi”. Đây là lời nói bất hủ của Tào Tháo nói với Lưu Bị lúc đang hâm rượu luận hai tiếng anh hùng trích trong chuyện Tam Quốc thời xưa Hoàng Dục Sư thốt ra khẩu khí ấy là y chỉ thừa nhận Vương Trùng Dương khả dĩ xứng đáng đứng ngang hàng với y xứng danh anh hùng thiên hạ, còn chuyện so tài nhau, đủ thấy con người Hoàng Dục Sư tự cao, tự đại đến bực nào!

Trùng Dương khẽ cười và đáp:

- Ba lần so tài nhau đã xong, tề sư đệ Ở đâu xin cho bản đạo được giáp mặt!

Nếu y có điều gì không phải với Hoàng huynh, bản đạo sẽ thay y mà thỉnh tội với Hoàng huynh vậy!

Hoàng Dục Sư cười to lên rồi vụt đứng dậy nắm lấy tay Trùng Dương và nói:

- Chúng ta cùng đến thăm lĩnh sư đệ, thật chẳng dám giấu gì tôn huynh, lĩnh sư đệ tuy lớn mà tánh nết như một đứa trẻ, y giận Hoàng mỗ nên đã tuyệt thực mấy ngày trời rồi!

Nói đến đây Hoàng Dục Sư cười nhẹ rồi tiếp lời:

- Lúc này Hoàng mỗ đã mạn phép đưa lĩnh sư đệ trở lại thư xá nghỉ ngơi cho lại sức!

Vương Trùng Dương kinh hãi hỏi:

- Y mệt sao Có gì không?

Hoàng Dục Sư ôn tồn đáp:

- Chân Nhân yên trí, lĩnh sư đệ không sao đâu! Nếu có bề gì Hoàng mỗ này xin lãnh tất cả trách nhiệm cho

Nói đoạn, y đi trước dẫn đường, Vương Trùng Dương chú tâm ghi nhớ tất cả những vị trí đã qua, cùng phương hướng mà Hoàng Dược Sư đi quả đúng là Phản Bát Trận, rẽ qua, quật lại độ mười mấy lần thì đến chỗ giam lỏng Châu Bá Thông.

Hoàng Dược Sư bước vào nhà trước tiên, Châu Bá Thông vừa thấy mặt y đã tru tréo lên:

- Thằng giặc mặt vàng chết bầm kia Sư huynh ta đâu rồi Mi định đến đây để đánh lộn phải không? Dẹp giặc mơ thói của mi lại, ta không thèm đánh đâu mi có giết ta, cứ giết rồi mi sẽ biết tay sư huynh ta!

Hoàng Dược Sư tươi cười đáp:

- Thôi, nói gì lắm thế! Sư huynh của ngươi đã đến tìm ngươi kia

Vừa nói dứt lời thì Trùng Dương đã bước vào cửa Châu Bá Thông mừng rỡ nhảy tưng lên, nhưng vì mấy ngày nhịn đói, sức lực đã tiêu ma đầu mất, thân hình vừa tưng bồng lên thì hai chân đã mềm nhũn, nhào rớt xuống đất nghe một tiếng “Ạch”.

Châu Bá Thông cả giận hét lên:

- Sư huynh, chính y đã gạt tiểu đệ đến đây và giam cầm tiểu đệ đã tám chín ngày nay. Châu Bá Thông này trên ba mươi mấy tuổi đầu, đây là lần thứ nhất bị người hiếp đáp như thế này! Hu, hù, hù sư huynh hãy vì tiểu đệ mà dẫn y một trận cho mát ruột tiểu đệ! Hu hu...

Vừa nói Châu Bá Thông vừa méo xệch cái miệng, bệu bạo khóc lên như một đứa con nít.

Vương Trùng Dương vừa giận vừa buồn cười, bèn quát lên:

- Sư đệ đừng nói nhảm! Có nín không? Thật chẳng ra thể thống gì cả!

Hoàng Dược Sư vội phân trần:

- Có lẽ Châu huynh mệt vì đói, để tiểu đệ sai gia nhân đem chút đồ ăn đến cho Châu huynh lót bụng.

Y lập tức chạy ra khỏi nhà đi mất. Châu Bá Thông nằm ngửa dưới đất, vừa thở vừa thuật lại tỉ mỉ những chuyện đã xảy ra cho Trùng Dương nghe

Một lát sau Hoàng Dược Sư từ lên ngoài bước vào, theo sau có hai lên gia bộc cầm, một tên bưng một bồn cháo nếp khói bay nghi ngút, một tên bưng một chiếc hộp to lớn. Gã gia bộc trình trọng mở nắp hộp ra thì bên trong là bốn món điểm tâm rất tươi mát. Một món gà chưng đòn yến, một món vịt ướp ngũ vị hương, một món măng tơ vi cá, thêm một đĩa bát bửu long tu, món nào cũng béo ngậy, thơm ngon. Châu Bá Thông không chút khách sáo, ngồi bật dậy như chiếc lò so, so đĩa bưng chén nuốt rào rào như tắm ăn dậu

Trùng Dương thấy cách ăn ngấu nghiến của Châu Bá Thông, hồ hào ừng ực tựa như hổ đói nuốt dê non, trong lòng cũng lấy làm nhột nhạt. Chàng chau mày lắc đầu

Châu Bá Thông sau khi tẩm sạch cả mâm chén, lấy tay áo lau sơ mỡ dầu trên miệng, rồi bất thần nhảy vọt dậy, đâm mạnh một chưởng vào ngực Hoàng Dược Sư.

Trùng Dương giật nảy mình kêu lên:

- Sư đệ! Không được loạn động!

Hoàng Dược Sư vẫn đứng yên không thèm tránh né, tay chưởng của Châu Bá Thông vừa đánh trúng vào ngực đối phương liền cảm thấy lồng ngực của đối phương thót vào trong và thân hình của Hoàng Dược Sư dường như có thoa lên một lớp dầu, khiến cho chưởng lực của chàng rơi vào khoảng không và vì thế chàng mất đà bổ nhào ra trước.

Hoàng Dược Sư liền phình mạnh lồng ngực trở ra, Châu Bá Thông bị sức đẩy của đối phương, chàng mất đi tự chủ loạng choạng té bật ngửa trở ra sau

Trùng Dương bèn dùng hai ngón trở và giữa của bàn tay trái đỡ lấy chéo áo của Châu Bá Thông, kêu lớn:

- Đứng lại!

Hai ngón tay chàng chỉ khẽ kéo nhẹ một cái, đã hóa giải được tiềm lực của Hoàng Dược Sư, chàng ra tay vừa vội vừa nhanh, lại vừa đúng lúc, bản lĩnh của chàng thật có một không hai trên võ lâm vậy!

Hoàng Dược Sư thấy vậy hết sức khiếp phục thầm nhủ:

- Thảo nào uy danh của Toàn Chân Phái trấn áp cả Trung Châu, cứ xem cách ứng biến của Trùng Dương cũng đáng gọi là thiên hạ vô song rồi!

Châu Bá Thông như lửa cháy thêm dầu, múa quyền bổ nhào tới tấn công Hoàng Dược Sư.

Trùng Dương bực tức bèn quát lên:

- Sư đệ! Người chẳng biết điều chút nào cả, ta đã cùng Hoàng huynh giải hòa, người cứ một mực muốn đánh nhau Được rồi! Người ở lại đây mà đánh, ta trở về Yên Hà động bây giờ!

Châu Bá Thông hốt hoảng vội xuôi tay xuống, la lên:

- Sư huynh, anh đừng bỏ tôi chứ! Tôi không đánh nữa đâu!

Trùng Dương nghiêm sắc mặt nói:

- Hoàng huynh, đại nhân đại nghĩa, cứu được tánh mạng của người, bất quá chỉ vì một chút ngộ nhận nhau, mới giữ người ở lại đây, chuyện nhỏ mọn ấy nên bỏ qua mới phải Mau tạ lỗi với Hoàng huynh đi

Châu Bá Thông tuy trong lòng không phục, nhưng vì nể sợ sư huynh đành phải nén lòng vái nhưng trong bụng lại chửi thầm:

- Thăng mọi mặt vàng. Ta về đến Tung Sơn cố luyện thêm vài năm, đợi lúc võ công tiến đạt, lúc ấy ta sẽ trở lại Đào Hoa Đảo cùng mi đấu suốt bảy ngày đêm cho mi biết tay Châu Bá Thông này

Trùng Dương cảm thấy Hoàng Dược Sư tuy tài nghệ và cử chỉ khác tục, nhưng tâm tính cổ quái kiêu ngạo, không hợp với bản tính chàng nên liền day sang Hoàng Dược Sư cáo thối

Hoàng Dược Sư ân cần cầm lại:

- Vương chân nhân chẳng mấy thuở đến tệt đảo sao chẳng nán thêm vài ngày rồi hãy đi

Trùng Dương mỉm cười đáp:

- Cám ơn hậu tình của Hoàng huynh, bản đạo còn lắm chuyện ở nhà xin bái biệt ngay bây giờ!

Hoàng Dược Sư liền đưa hai người ra tận bờ biển, lúc ấy trên bãi biển đã đậu sẵn một chiếc thuyền sơn vàng óng ánh.

Thì ra lúc Hoàng Dược Sư bước ra ngoài cất đặt gia bệ cầm dâng cơm nước cho Châu Bá Thông, y đã chu đáo sắp đặt mọi việc rồi

Trùng Dương và Châu Bá Thông nói vài câu tạ Ôn nhọc nhằn của Hoàng Dược Sư xong, hai bên liền vái chào phân tay nhau Vương Trùng Dương dắt sư đệ lên chiếc lầu thuyền, trương buồm nhổ neo, rời khỏi Đào Hoa Đảo, trực chỉ về hướng Tây Bắc.

Ngồi trong chiếc lầu thuyền Châu Bá Thông vẫn hăm hăm chưa nguôi, chàng cất vấn sư huynh Trùng Dương về tình hình giao đấu với Hoàng Dược Sư trên đảo thế nào Sau khi nghe Trùng Dương thuật lại việc đã xảy ra, Châu Bá Thông vỗ đùi đánh đét một cái và kêu lên:

- Sư huynh, rõ ràng là bản lĩnh của anh trội hơn y rất nhiều, sao anh không giúp tiểu đệ dần y một trận để trả đũa

Trùng Dương nghiêm sắc mặt đáp:

- Sư đệ lại muốn lộn xộn rồi, oan gia nên giải không nên kết, hơn nữa y đối với chúng ta có chuốc oán gì đâu Sư đệ lần này ngộ hiểm trên Lục Hoàn Đảo, cũng nhờ y ra ân cứu mạng! Từ nay sư đệ nên trầm tĩnh nét mặt một chút, ráng nghe lời ngu huynh khuyên nhủ, đừng lấu tấu mang họa vào thân!

Châu Bá Thông gục đầu im lặng chẳng thốt một lời, ngồi cù rữ như khi đột lìa cây!

Thuyền chạy ròng ba ngày trên biển cả, mới nhìn thấy lục địa, thủy thủ đưa hai anh em Trùng Dương lên bờ xong, liền quay mũi trở lại hướng cũ, lầm lì chẳng nói năng một tiếng!

Sau khi lên bờ, Trùng Dương tìm người hỏi thăm mới hay đây là địa phận huyện Lam Thành thuộc ranh giới tỉnh Giang Tô, ở lưu vực phía Bắc của sông Trường Giang.

Trùng Dương bèn cùng sư đệ Châu Bá Thông đi bộ đến huyện Đông Đài mượn thuyền đáp đường thủy về tỉnh Sơn Đông, rồi từ Sơn Đông về Hà Nam.

Nào ngờ khúc hành trình trên sông này, chàng lại thấu nhận được một đệ tử, đủ số thất tử trong Thiên Cương Bắc Đẩu trận của Toàn Chân phái

Ngọn sông ấy chỉ là một con kinh đào từ thời Tùy Dương Đế, một vua hoang dâm vô đạo của nhà Tùy. Tùy Dương Đế vì hâm mộ phong cảnh ở Giang Nam muốn ngự giá tuần hành phương Nam. Ông cảm thấy con đường bộ đến Giang Nam, mình ròng sẽ mệt mỏi, mà đường xá lại sơn khô nên ra lệnh cho nhân dân đào con kinh ấy trực thông từ đế đô đến tận đất Giang Nam chạy ngót hai ngàn dặm.

Vương Trùng Dương khi đến Đông Đài huyện liền thuê thuyền trực chỉ về hướng Bắc, ghe thuyền trên kinh ấy phân ra hai loại, một loại gọi là khách thuyền, chỉ cần khách có tiền là có thể bao trọn chiếc thuyền theo ý mình, còn một loại thuyền thứ hai gọi là táo thuyền, là loại thuyền chuyên vận hàng hóa trên kinh và thuận tiện cho khách quá giang tám người, mười người cũng được. Tuy đồng là thứ thuyền nhưng giá cả bên táo thuyền chớ rẻ hơn khách thuyền một trời một vực.

Tất nhiên con người đạo gia như Trùng Dương phải đáp táo thuyền cho đỡ tốn kém.

Chiếc táo thuyền này chuyên chở gạo, trên thuyền có tất cả tám người quá giang, trừ huynh đệ của Trùng Dương ra, còn sáu người kia đều là khách thương ngược Bắc để mua bán hàng hóa

Châu Bá Thông tính nết lắt nhắt như con nít, hết chạy ra mũi thuyền tán hươu tán nai với thủy thủ, chàng ta lại chun tọt vào khoang cùng khách thương trong thuyền nói trời nói đất. Đây là bản tánh khó thể sửa được của Châu Bá Thông, Trùng Dương cũng chẳng biết làm sao hơn đành một mình trong thuyền nhắm mắt dưỡng thần.

Thuyền đến Thanh Giang Phổ, đây là giới cảnh của huyện Hoài Âm, nơi quê hương của vị danh tướng Hàn Tín đời nhà Hán, Trùng Dương chạnh nghĩ đến hai vị vua của nhà Tống bị giặc bắt, thế nước điều linh đến nông nổi này mà đáng hận thay! Không có được một người như Hoài Âm hầu Hàn Tín, tài ba xuất chúng, mưu lược quảng thông, để đẩy lui ngoại địch. Nghĩ đến đây Trùng Dương thấy trăm ngàn ý nghĩ ngổn ngang, cảm khái cho cảnh gia vong quốc phá.

Thuyền ghé Thanh Giang Phổ, đây là một bến sông khá lớn, chủ thuyền lên bờ chở thêm gạo muối, chỉ còn lại vài tên thuyền công, ngồi xồm sau lái thuyền gầy sòng đánh bạc. Khách thương quá giang cũng có vài người rủ nhau lên bờ dạo chơi ăn uống.

Châu Bá Thông thấy các bạn ghe ăn thua nhau rất vui vẻ, chàng cũng ngồi xồm vào tham gia một tụ, Trùng Dương trông thấy nổi giận quát lớn:

- Sư đệ! Em làm gì đó?

Châu Bá Thông chối leo leo:

- Sư huynh có gì đâu, tôi buồn quá đặt bày một hai cây chơi cho vui vậy thôi

Vương Trùng Dương biến sắc mặt mắng rằng:

- Quy điều của phái chúng ta là cấm rượu chè, đồ bác em quên rồi sao

Chung chạ với hạng người ấy để cờ bạc còn ra cái thể thống gì?

Châu Bá Thông phụng phịu ngồi cú rữ một xó. Trùng Dương định khuyên răn thêm vài lời, chợt từ trên bờ có người chạy đến như bay và kêu lớn lên:

- Chủ thuyền ơi, chủ thuyền! Thuyền này còn chở khách hay không?

Tiếng nói của người này sang sảng như tiếng chuông đồng.

Trùng Dương và Châu Bá Thông không ai bảo ai đồng tự nhiên quay đầu lại nhìn, thấy trên tấm đòn dài của thuyền có một người đàn ông đứng sững ở đấy.

Gã này mặt như thoa mực, râu rồng tua tủa bó hàm, lưng hùm vai gấu, vận y phục chèn màu tro, mang đôi giày da cá mũi nhọn, sau lưng đeo một chiếc túi vải ruột ngựa, lại dắt thêm một thanh bảo đao, khí thế cường hăng lộ đầy trên đôi chân mây rậm.

Mấy bạn ghe đang lúc ăn thua đậm với nhau, thấy gã râu rồng thơ tháo chạy sầm sập lên chiếc đòn dài còn rộng hòng gọi lên như tiếng lệnh vỡ nên trong lòng bọn chúng có mấy phần bất mãn không vui.

Một tên bạn ghe liền ứng tiếng trả lời:

- Chủ thuyền đã lên bờ mua hàng rồi! Thuyền này cũng đầy khách, anh nên tìm thuyền khác quá giang vậy.

Gã râu rồng ấy mồ hôi mồ hám đầy đầu, ông ổng kêu lên lia lịa:

- Như vậy phải làm sao đây, làm sao đây! Nếu trễ thêm nửa ngày thì không kịp nữa rồi!

Y vừa dậm chân than lên như thế, tay thì rút khăn lau bớt mồ hôi trên đầu, bọn thuyền phu tiếp tục cuộc ăn thua nhau, mặc y đứng đó chẳng bận ngó ngang đến.

Gã râu rồng cả giận quát to:

- Láo khoét! Các người không phải là chủ thuyền, tại sao các người biết rõ đã chở đủ khách? Chiếc thuyền lớn như thế này dù có chở ta thêm một người đó cũng không đến nổi khẳm lắm, bọn người đâu có lý như vậy được.

Trong đám bạn ghe có một gã tên Táp Nhị Mao, vừa mới thua cay mấy ván trút gần sạch túi, thấy gã râu rồng bước lên thuyền, hắn đã không được vui rồi, thấy gã ấy cứ đứng đấy bô bô mãi, Táp Nhị Mao không còn dằn được nữa, bèn đáp:

- Chở đủ người là chở đủ người, còn gì mà ở đó nói nhay như đàn bà vậy!

Muốn đi cho kịp chịu tang phải không? Lấy tiền bao một chiếc khách thuyền mà đi cho mau tới!

Lời nói ấy Táp Nhị Mao nói thật nhỏ, trừ phi những đồng bạn ngồi đánh bạc là nghe được thôi.

Nào ngờ lỗ tai của gã râu rồng rất thính, y đã nghe rõ đầu đuôi, nư giận xông lên đỉnh đầu, gót chân y điểm nhẹ lên đòn dài, thân hình như pháo thăng thiên rơi nhẹ lên thuyền, giơ tay chop Táp Nhị Mao lôi ra khỏi sông bạc, vả mạnh vào má y một bạt tay đích đáng, “Bốp” một tiếng khiến cho hàm răng Táp Nhị Mao như muốn rớt ra, máu me đầy miệng.

Gã râu rồng vừa động thủ là mấy tên bạn ghe liền la hét lên như vỡ chợ.

Phàm những kẻ làm nghề nặng nhọc trên loại thuyền này người nào tánh cũng hung hăng nóng nảy, lỗ mãng khác thường.

Thấy gã râu rồng đánh đồng bọn của mình bị thương như thế, chúng bèn rầm rầm đứng dậy múa quyền tiến lên đánh kẻ lạ mặt kia.

Gã râu rồng không chút sợ hãi quát lên:

- Ta Xích Đạo Thông bình sanh rất ghét người nào có đôi mắt chó mọc trên đỉnh đầu! Bọn người hạng người ra sao mà dám rửa Xích Đạo Gia đi chịu tang? Đồ này!

Mồm thì mắng chửi, hai tay đã vung lên loang loáng chẳng chút nương tình, một tên bạn ghe vừa phi thân nhảy bổ đến bị y lật nhanh bàn tay dùng thuật cầm nã thủ, bắt lấy cánh tay và nách, giơ hồng lên cao, ném mạnh trở ra.

Gã thuyền phu bị cái ném lẳng lốc dưới sàn thuyền, thiếu chút nữa là đụng vào người Châu Bá Thông rồi, tiếp theo đấy gã râu rồng dùng một ngọn “Đàm thổ”, đá một tên bạn ghe từ bên chụp đến, rớt tọt xuống sông.

Quyền cước của gã râu rồng sử dụng tựa như rồng thiêng cộp dữ, đánh đám bạn ghe kêu khổ liên miên.

35. Nói Ra Phải Làm

Châu Bá Thông đứng im nhìn xem nãy giờ, xét thấy đám bạn ghe tuy nói quấy quá, song lẽ gã râu rồng này cũng đừng quá thị cường đánh quá nặng tay như vậy. Chàng không cần nghĩ ngợi hơn thiệt thêm nữa, phi mình nhảy vọt ra ngoài khoang và gọi lớn lên:

- Bạn kia, khoan đã!

Gã râu rồng lúc ấy đang chộp được một tên bạn ghe thuận tay ném vọt ra ngoài nhanh như cắt, định bụng quăng y rớt xuống sông. Châu Bá Thông tay mất lệ, phi thân ra trước vừa đúng lúc chộp được chéo áo sau lưng của tên bạn ghe ấy, dùng sức lôi mạnh trở lại một cái đã kéo tên bạn ghe rơi trở vào khoang thuyền.

Gã râu rồng liền quát lớn:

Tên chim chuột kia là hạng người gì, dám can thiệp đến sự việc của Xích lão giả

Châu Bá Thông cười lạnh lùng nói:

- Người của thiên hạ bao quản việc thiên hạ, bạn y học được một chút quyền cước rồi tùy tiện đánh người, như vậy coi sao phải! Nơi đây đâu phải là nơi khu vực man di ngoại cảnh, phạm sự gì cũng nên phân biệt lý do phải quấy trước chứ!

Gã râu rồng giá giá quyền trong không khí và nói:

- Triều hoang, binh vắng, sanh nhằm ở thời loạn thế, hai tay quyền này là lý do phải trái, mi có biết không?

Châu Bá Thông cười to lên và nói:

- Hai tay quyền của mi là lý do, thì ta chỉ cần một ngón tay bé nhỏ này sẽ làm cho hai nắm tay mi không động đậy gì được!

Gã râu rồng giận đến mặt đen thành tím, trùng Dương từ trong khoang thuyền chui ra lên tiếng khuyên can:

- Huynh dài bốt giận, mọi người đều là khách lạ tha hương với nhau, hà tất phải hơn thua với nhau làm gì, theo ý bản đạo chúng ta nên hòa giải cho rồi!

Gã họ Xích vẫn còn ầm ứ vì câu nói của Châu Bá Thông vừa rồi, nên không chịu nghe lời Trùng Dương mà quát lên với Châu Bá Thông:

- Ta, Phích Lích Hồ Xích Đại Thông chưa hề bị ai dám đứng trước mặt công nhiên khiêu khích như thế, mi là người đầu tiên đấy! Lại đây chúng ta sẽ phân một phen cao thấp!

Trùng Dương vội khuyên can:

- Thôi đủ rồi! Người anh em của bản đạo tánh tình lếu lảo đã quen, ăn nói không được mực thước lắm, khuyên mọi người đừng nên sanh sự nữa.

Xích Đại Thông phỉ tay chẳng thèm nghe, sấn bước tới trước, quyền bên tả đảo tròn một vòng, tay hữu xuất một quyền “Nhị lang đâm sơn” (Thần Nhị Lang gánh núi) đâm mạnh vào mặt Châu Bá Thông, đồng thời dưới chân tung ra một ngọn cước quét vào lưng chàng.

Châu Bá Thông chẳng chút bối rối, giương tay ra lạnh như điện, điểm vào Khúc Trì huyệt nơi cánh tay hữu của đối phương tức thì, Xích Đại Thông liền cảm thấy cánh tay tê dại như chết, đầu quyền đánh ra phân nửa rồi cứng đờ luôn không động đậy được.

Trùng Dương thấy sư đệ mới ra tay đã đem “Cao huyết pháp” ra sử dụng, trong lòng không được vui.

Nhưng bọn bạn ghe bị Xích Đại Thông đánh cho thất điên bát đảo từ nãy giờ, thấy bộ vó y quái lạ như thế liền buong tiếng cười rộ lên, trong bọn lại có hai tên la lớn:

- Hảo bản lãnh! Thật là hảo bản lãnh!

- Anh em đâu, mau xúm lại đẩy y xuống sông!

Trùng Dương lập tức dùng cây phát trần phất nhẹ vào cánh tay Xích Đại Thông một cái và nói:

- Thôi đủ rồi, mọi người đừng đánh nhau nữa

Cái phát ấy chàng đã quét vào huyệt đạo Hội Tông nơi cổ tay của Xích đại Thông, y mới thấy cánh tay hết tê dại và cử động lại như thường.

Y trợn mắt giận dữ nhìn Châu Bá Thông và hét lên:

- Mi dùng phép điểm huyệt để đánh lén người đầu phải nhân vật anh hùng hảo hán!

Châu Bá Thông cười to và đáp:

- Nói vậy thì những người dùng điểm huyệt đều chẳng phải là anh hùng hảo hán sao Một người đã luyện tập võ công, mà chẳng biết đến phép điểm huyệt thì nên về nhà mà ẵm con cho rồi, đừng chen chân vào chốn giảng hồ cho thêm nhục!

Xích Đại Thông giận càng thêm giận, gầm lên như cọp rống, hai cánh tay gồng lên, song chưởng vung ra một lượt, sức mạnh như hai trái núi chụm nhau vào người Châu Bá Thông.

Châu Bá Thông khê lách một cái chàng đã tiến cận sát bên hông phải của đối phương vừa định giơ tay ra điểm vào “Phiến Trinh huyệt” của Xích Đại Thông.

Vương Trùng Dương lật đặt xòe bàn tay nhắm Châu Bá Thông xô một cái, tức thì một sức mạnh vô hình đẩy lùi Châu Bá Thông ra phía sau, đồng thời ngọn phát trần bên tay mặt vung ra kêu vù một tiếng, quần lấy cánh tay của Xích Đại Thông, miệng chàng lại gọi lớn:

- Ngừng tay!

Xích Đại Thông bị ngọn phát trần cuốn, đứng im chẳng nhúc nhích gì được.

Y bất giác rung mình kinh hãi thầm nghĩ cây phát trần của vị đạo sĩ chỉ vẩy nhẹ một cái nhưng sao quá lợi hại như vậy!

Y bèn dùng sức để đẩy dựa nhưng không làm sao thoát khỏi được. Bỗng Trùng Dương giơ cao chiếc phát trần lên cuốn cả thân hình vạm vỡ của Xích Đại Thông bay lên cao

Xích Đại Thông bị chơi với giữa khoảng không không thể dùng sức được, kinh hoảng la lên:

- Lão tiền bối, văn sanh đã biết lỗi rồi!

Trùng Dương thấy y chịu nhận tội, mới run nhẹ cây phát trần thả Xích Đại Thông xuống.

Xích Đại Thông hai chân vừa chạm đất đã vội quỳ xuống, khấu đầu bái lễ:

- Biển học mênh mông, Xích Đại Thông ngày hôm nay mới biết trời cao còn có trời cao hơn, người tài vẫn có người hơn, một chút bản lĩnh của tiểu sanh thật chẳng thấm vào đâu, xin lão tiền bối tha nhận Xích Đại Thông này làm kẻ môn hạ thì ơn tợ non đầy

Châu Bá Thông đắc ý nói:

- Úy! Tại sao lại chẳng bái lạy tạ Ta cũng đã đánh bại mi kia mà, lạy người này chẳng lạy người kia thật không công bình chút nào hết!

Xích Đại Thông then đỏ cả mặt vừa đứng dậy thì chủ thuyền và khách hàng đã lục tục trở về.

Chủ thuyền nhìn thấy thuộc hạ của mình bị người ta đánh đập đến đôi sưng mặt tím môi, sắp nổi nóng lên. Trùng Dương lập tức chạy đến, kéo tay chủ thuyền qua một bên tìm lời hòa giải, lại móc trong túi rút ra một đỉnh bạc đưa cho chủ thuyền gọi là đền tiền thuốc thang cho đám bạn ghe kia

Sau rốt còn năn nỉ chủ thuyền vui lòng cho thêm một người quá giang.

Chủ thuyền thấy Trùng Dương đã ứng bạc ra, thì gật đầu ưng chịu ngay, rồi hạ lệnh cho thủy thủ trương buồm. nhổ neo, tiếp tục cuộc hành trình.

Trùng Dương dẫn Xích Đại Thông vào khoang thuyền hỏi thăm vì sao phải gấp rút đáp thuyền để đi đâu. Thân thể và luyện tập võ nghệ với ai. Xích Đại Thông liền nhứt nhứt thuật lại cho Trùng Dương biết hết.

Thì ra Xích Đại Thông là người ở Sơn Đông quận Hải Dương, xuất thân ở gia đình danh giá thế tộc, cha là một vị tổng binh, lúc Kim binh kéo xuống miền Nam, thân phụ chàng đã vì đất nước liều mình giữa trận chiến. Xích Đại Thông sinh ra trong gia tộc võ binh nên từ thuở nhỏ, đã thích chuộng đao thương quyền bổng. Lúc phụ thân chàng còn sanh tiền hết lòng chỉ điểm võ thuật cho, đến năm mười tám tuổi, võ nghệ của Xích Đại Thông đã cao vượt hơn người. Xích Đại Thông có người anh em chú bác tên Xích Kim Xương, chuyên nghề buôn bán, khi Kim binh xâm phạm bờ cõi, vùng Nam và Bắc của hai bên sông Hoàng Hà, khói lửa ngất trời, việc buôn bán đành ngưng trệ.

Xích Kim Xương thấy thời thế nhiều nhương, chàng vốn là người kinh doanh ở đất Tào Châu thấy thời cuộc biến loạn như vậy, vội thu thập tiền bạc gia sản, định trở về cố lý tạm thời sống qua cơn khói lửa.

Nào ngờ khi chàng đến Phần Châu gặp phải đoàn giặc núi Thủ lĩnh của bọn sơn tặc ấy là Hắc Tu Tử Trương Thiên Hạo, một tên cướp khét tiếng nhất ở Cấn Châu, bắt Xích Kim Xương lên núi, đoạt hết tài sản trên người chàng, còn bắt chàng viết thư gởi về gia đình ở Hải Dương, bảo đem đến chuộc mạng một ngàn lạng bạc, kỳ hạn trong một tháng. Nếu không giao đủ số tiền sẽ giết con tin ngay.

Qui luật của bọn sơn tặc ở vùng Sơn Đông và Hà Bắc nếu như đã gởi thư đi, trong vòng ba ngày chẳng trả lời, bọn cướp sẽ cấp một lỗ tai của người bị bắt cóc, cho người mang đến gia đình. Nếu đối phương vẫn chưa phúc đáp, thì bọn cướp sẽ chặt thêm mười ngón tay và mười lóng chân của nạn nhân, gởi tiếp theo. Và nếu sau thời gian một tháng chẳng tin tức gì sẽ chặt đầu nạn nhân.

Có bọn lại đem thi hài nạn nhân mổ cả ruột gan phơi bày giữa lộ, cho khách đi đường nhìn thấy mà răn lòng.

Cho nên người phương bắc nghe đến chuyện bắt cóc là run phát rét, khiếp đảm rùng mình.

Vợ của Xích Kim Xương là Lý Uyển, thị vừa biết được tin chồng nàng sa chân vào sào huyệt của bọn cướp núi cùng bức thư dọa dẫm đòi tiền chuộc của giặc, nàng rụng rời thất sắc nhưng trong thời thế nhiều nhương như vậy còn biết cách nào hơn.

Uyển thị bèn đem hung tin của chồng mình thuật lại cho thân bằng quyến thuộc của chồng nghe để nhờ họ tìm ra phương cách giúp đỡ.

Các thân bằng quyến thuộc ấy nghe xong đều lắc đầu than vắn thở dài, tỏ vẻ thương xót nhưng không tài giúp đỡ. Nàng Uyển thị khôn khổ muốn cứu chồng nhưng tiền bạc không có nhiều, chỉ có chút ít ruộng nương điền sản. Nhưng giữa thời ly loạn như vậy có đáng là bao.

Uyển thị bất đắc dĩ chạy đáo khắp nơi để cầm cố gia tư điền sản, nhưng chẳng một ai chịu nhận. Trong lúc nàng đang khóc than khôn khổ thì vừa lúc Xích Đại Thông lại đến thăm.

Thì ra Xích Đại Thông tự phụ có chút võ thuật lại kết giao với một nhóm bằng hữu giang hồ nên liền vỗ ngực nói cùng chị dâu:

- Tẩu tẩu, đừng quá rầu buồn, mọi chuyện hãy tin tưởng Xích Đại Thông này, sẽ tìm đại ca trả về cho chị.

Uyển thị bèn bạo nói:

- Nhị thiếu gia có thiệt vậy không? Một mình chú nhất nhơn nhất mã như vậy, chú không phải quan cũng không phải tướng, thì làm sao cứu được ca ca của chú trở về.

Xích Đại Thông đáp:

- Tuy tôi không có quyền thế nhưng lại kết giao với nhiều bằng hữu giang hồ, tục ngữ có câu:

“Tiền tài như phấn thổ, nhân tợ thiên kim”. Cậy vào sức lực của các bạn tôi, tẩu tẩu cứ yên lòng, ca ca sẽ được bọn tôi cứu về trong nay mai.

Uyển thị thấy y hứa một cách chắc chắn như vậy mừng rỡ cảm ơn liền miệng.

Quả nhiên Xích Đại Thông đã hứa thì làm, chàng bắt đầu hoạch định công tác đi cứu anh mình.

Ban đầu chàng nhờ hai người bạn thân trong võ lâm, năn nỉ với Trương Thiên Hạo Ai ngờ bằng hữu ấy nghe đến Trương Thiên Hạo thì lắc đầu lè lưỡi nói:

- Lão Xích, không được đâu, Hắc Tu Tử Trương Thiên Hạo là một tên mã tặc lòng dạ cứng rắn nhất trong Lỗ Nam Bang, y còn có một ngoại hiệu là Âm Dương Diện, y cóc cần vị nể một ai, muốn xin y tha người ư? Không thể nào được nếu ngoài điều kiện của y

Xích Đại Thông hết sức sốt ruột, lo sợ cho anh mình, chàng định đánh nước cờ liều thăm tính rằng:

- Chuyện đã đến nước này thì cứ một mình ra sức, Hắc Tu Tử tuy hung hăng mạnh bạo, bản lĩnh của Xích Đại Thông này đâu kém hơn ai! Mỗi chuyện đều trông cậy vào bằng hữu ư? Hừ! Một mình ta đến Cấn Châu cũng chẳng sao mà!

Do đó, chàng tìm tảo thuyền để đi cứu anh cho kịp nhưng vì tánh tình nóng như lửa đốt mới đôi ba câu đã gây cuộc ẩu đã động tay động chân với đám bạn ghe trên thuyền, may nhờ có Trùng Dương hòa giải kịp thời, nếu không đã gây ra nhân mạng rồi!

Sau khi thuật rõ thân thế lai lịch của mình xong, Xích Đại Thông lại quỳ xuống khẩn cầu Trùng Dương thu mình làm đồ đệ.

Trùng Dương nghiêm sắc mặt hỏi:

- Mi biết ta là hạng người gì không?

Xích Đại Thông ngẩn người chưa biết đối đáp ra sao, Châu Bá Thông đứng bên vọt miệng nói:

- Nói thật cho mi biết, ông này là sư huynh của ta, tức là Vương Trùng Dương chân nhân giáo chủ của Toàn Chân Phái đấy! Mi hôm nay gặp được ông ta là phúc đức ba mươi đời để lại vậy!

Xích Đại Thông mừng rỡ như điên nói:

- Thiệt hay chẳng? Đệ tử từ lâu ngưỡng mộ đại danh của Vương Chân Nhân như sấm nổ bên tai, nay nếu được đại sư cho vào hàng môn hạ thật là hân hạnh cả một đời!

Nói xong chàng cúi xuống lạy như tể sạ

Vương Trùng Dương Thấy Châu Bá Thông nhiều chuyện như thế trước mặt bao nhiêu người mà khoe khoang lộ liễu thân phận Chương môn phái Toàn Chân ra, bèn trách móc, rồi quay sang Xích Đại Thông:

- Tráng sĩ hãy đứng dậy, tuy bản đạo có đệ tử, nhưng bốn phái đối với sự thu thập đệ tử rất cẩn thận, thà để giáo phái mai một hơn là thu nhận kẻ vô lại thất đức. Hôm nay mới là cuộc tương phùng vi ngộ, chuyện ấy sau sẽ bàn thêm. Bản đạo tiện đường đến Cấn Châu với tráng sĩ đến hỏi Trương Thiên Hạo xin thả lệnh huynh trước đã.

Xích Đại Thông mừng rỡ vô cùng thật là một sự ngoài hy vọng của chàng, nên liền tiếp:

- Nếu gia huynh được sống sót trở về, có khác nào chân nhân ban bố cho gia huynh và cả gia đình họ Xích được một cái ân tái tạo đáng thích cốt ghi xương vậy!

Thuyền tiếp tục đi về hướng bắc, Trùng Dương mỗi ngày cùng Xích Đại Thông trò chuyện để tiêu khiển thì giờ. Qua khẩu khí của Xích Đại Thông, Trùng Dương nhận xét thấy y là một con người hào hùng đảm lược, trong lòng chàng có ý khen thầm.

Thuyền qua khỏi Thanh Giang Phổ, đi thêm bốn ngày đêm ròng rã, mới đến địa phận tỉnh Sơn Đông vì Cấn Châu chỉ có đường bộ mà không có đường thủy, nên hai sư huynh đệ của Trùng Dương và Xích Đại Thông khi tới huyện Lâm Thành phải lên bờ để neo thao đường bộ đến Cấn Châu

Lúc ấy, tình hình phương Bắc rất hỗn loạn, tuy quân Kim xua quân chiếm đất đai nhà Tống đến tận phía bắc bờ sông Hoàng nhưng không đủ sức thống trị.

Chúng phân cắt một vùng Sơn Đông và một phần đất phía tây Hoài Âm giao cho hàng tướng nhà Tống là Lưu Nghi cai trị, phong cho Lưu Nghi chức Tề Vương.

Lưu Nghi chỉ là một tên đả mại tửu sắc, đối với cuộc trị an của địa phương chẳng hề lưu ý ngó ngang đến, cho nên suốt khu vực Lỗ Nam trộm cướp mọc lên như nấm, xưng hùng xưng bá khắp nơi

Hắc Tu Tử Trương Thiên Hạo, triệu tập bọn vô lại chiếm cứ ngọn Tán Cái Sơn, dưới tay hắn có hai ngàn lâu la, trừ một lóm đất ở Cấn Châu thành ra, mọi địa phương khác đều do bọn cường đạo của Tán Cái Sơn không chế.

Trùng Dương đến Cấn Châu liền dò hỏi người qua đường đã biết rõ mọi tình hình trên Tán Cái Sơn.

Xích Đại Thông bèn rút rờ hỏi ý kiến Trùng Dương:

- Thưa Chân nhân, chúng ta theo quy củ của giang hồ, đường hoàng lên núi bá viếng, hay phải làm sao

Trùng Dương chẳng cần suy nghĩ đáp:

- Cần gì phải bá kiến, ba người chúng ta một lượt lên Tán Cái Sơn là được rồi

Xích Đại Thông kinh hãi giật mình và nói:

- Vương chân nhân, chúng ta cứ như vậy mà lên núi được sao

Châu Bá Thông cười, nói:

- Một tòa sơn trại nhỏ như thế, lên là cứ lên, làm gì mà phải bá viếng với không bá viếng, nhà ngươi sợ rồi sao

Xích Đại Thông đáp:

- Đâu có sợ! Nhưng Hắc Tu Tử có trên hai ngàn thủ hạ, chúng ta có ba người e là không kham bọn chúng.

Châu Bá Thông cười ha hả nói:

- Cái gì mà không kham, Sư huynh suốt đời vào ham hùm ổ cạp biết bao nhiêu lần. Sóng to gió dữ cũng đã trải qua như cơm bữa, chẳng lẽ lại đi khiếp sợ cái sơn trại nhỏ bằng nắm tay ấy sao

Trùng Dương ngắt ngang:

- Xích tráng sĩ đừng nghe lời lếu láo của sư đệ ta! Cứ yên lòng lên sơn trại, có bản đạo nơi đây, bọn cường tặc sẽ chẳng đụng chạm đến một sợi lông của tráng sĩ đâu

Xích Đại Thông nghe Trùng Dương nói cứng như vậy, thì vâng dạ nghe theo, nhưng trong bụng ấy náy không yên. Ba người đồng leo lên Tán Cái Sơn, những lâu la mai phục dọc đường thấy có người lạ mặt lọt vào khu vực mình liền hô lên một tiếng, rồi từ chỗ nấp nhảy ra cản đường, quát lớn:

- Ba con dê mập qua lộ kia, hãy nộp tiền mãi lộ mau!

Châu Bá Thông nhăn trán nhíu mày làm bộ quỷ và nói:

- Các ngươi đòi tiền mãi lộ ta đấy à? Ta là tên dân nghèo muốn nổi khùng đây, trong người bọn bây đứa nào có tiền đem ra cho ta xài với!

Bọn lâu la cả giận, nhất tề xông lên hành hung. Châu Bá Thông không chút bối rối, thoát đông thoát tây nhảy loanh quanh như con khỉ đột, liên tiếp vang lên mấy tiếng “Bộp! Bộp!” trên mười ba tên lâu la mới nhảy bổ đến đã có năm sáu tên đã bị điểm phải huyết té lăn nằm dưới đất không thể động đậy gì được, kỳ dư bao nhiêu tên còn lại đều thất sắc kinh hoàng ba chân bốn cẳng chạy thẳng trở về sơn trại phi báo

Trùng Dương cười khê một tiếng rồi tiếp tục thẳng đường lên núi. Đi không đầy một dặm đã thấy trên núi có một đại đội binh mã đang đẳng sát khí chạy bay xuống núi

Đoàn cướp núi ấy đông có đến bốn năm trăm tên, đi đầu là một tướng cướp lưng hùm vai gấu, mặt tím như mực cao giọng hét lớn:

- Bọn đạo sĩ man rợ kia ở khe hốc nào, dám cả gan đến đây hành hung?

Trùng Dương sắc mặt vẫn ung dung tự tại, tay phe phẩy chiếc phát trần, thản nhiên đi đến. Bọn cướp reo hò tổ mở rồi “Vút! Vút!” bắn ra mấy mũi tên vào đám người Trùng Dương để thị oai

Trùng Dương thuận tay dùng ngọn phát trần phẩy nhẹ trong không khí, mũi tên chưa đến gần người chàng, còn cách xa ngoài một trượng đã bị tiềm lực của ngọn phát trần quét rơi lả tả xuống đất.

Hắc Tu Tử Trương Thiên Hạo kinh hãi giật mình đánh thót, vội rút lưỡi lang nha đao ra, lừ lừ tiến ra phía trước và quát lớn:

- Người là đạo sĩ phương nào đến, mau khai rõ cho ta biết?

Trùng Dương đáp:

- Bần đạo đến đây không phải để bái viếng sơn trại, mà đến xin thả một người tên là Xích Kim Xương, xin Đại Vương nể mặt thả y ra cùng bần đạo trở về lại quê nhà!

Trương Thiên Hạo giận dữ mắng to:

- Thả cái mốc thú!

Tiếng thú vừa thoát ra khỏi miệng thì “Bịch” một tiếng, một vật đen thui đập trúng vào mặt Trương Thiên Hạo một cái tá hỏa tam tinh, nhanh đến nỗi Trương Thiên Hạo không tránh né gì kịp. Chợt khi định thần nhìn kỹ lại vật ấy, y giận thiếu điều vỡ lòng ngực, lẫn ra chết.

36. Tiếng Động Kỳ Lạ Giữa Khuya

Thì ra Châu Bá Thông nhìn thấy dưới lùm cây nọ có một đồng bùn, chàng lập tức dùng một cành cây vót lên một cục bùn to bắn thẳng vào mặt Trương Thiên Hạo (Sau này Châu Bá Thông bị giới giang hồ đặt cho ngoại hiệu là:

Lão Ngoan đồng tức là lão già khỉ thọt như con nít cũng chính vì bản tánh rắn mắt của chàng).

Châu Bá Thông là sư đệ của Giáo Chủ Toàn Chân Phái, nhân lực và sức khỏe của đôi tay tất nhiên vượt bậc hơn người thường, cho nên cái vết của cục bùn ấy, sức mạnh tựa như cục đạn đất được bật ra khỏi giây cung, khiến Trương Thiên Hạo đau đến mất nỏ dom đóm, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng.

Bọn lâu la thấy chủ tướng như vậy đều tức giận hò hét vang động một góc trời

Châu Bá Thông khoái trá cười ha hả và nói:

- Đẹp quá! Đẹp quá! Hắc Tu Tử biến thành “Đất” Tu tử rồi!

Trương Thiên Hạo quá tức, lồng lộn như điên, y gầm lên một tiếng cực lớn rồi khoa nhanh lưỡi đao răng cưa nhảy bổ đến, vì vị trí Trùng Dương đứng gần y hơn, cái nhảy của Trương Thiên Hạo chỉ tới được chỗ Trùng Dương đang đứng và trong lúc nư giận xông lên cực độ che mờ cả lý trí, gặp ai là đánh nhàu, lưỡi đao của y liền nhắm ngay đỉnh đầu Trùng Dương bổ xuống thật mạnh...

Trùng Dương nhẹ nhàng giơ ngọn phát trần lên đỡ lấy ngọn đao của đối phương, nghe “Phực” một tiếng, lưỡi “Lang Nha đao” mạnh như một trái núi đá bị ngọn phát trần quán chặt cứng.

Trương Thiên Hạo vừa chém vút ngọn đao xuống, liền cảm thấy cườm tay tê chồn và lưỡi đao như bị muôn ngàn sợi tơ rắn chắc giữ lại, hết sức kinh hãi vội ngừng mắt nhìn kỹ, thấy ngọn đao răng cưa của mình bị một cây phát trần nhỏ bé quán trọn lỏn, y vừa giận vừa kinh sợ, ráng dùng sức để giật ngọn đao trở về.

Bỗng nghe Trùng Dương quát lên một tiếng lớn:

- Buông tay ra!

Tay Trùng Dương rung nhẹ ngọn phát trần một cái, cây lang nha đao nặng trên hai mươi cân kia, liền sút khỏi hai bàn tay hộ pháp của Trương Thiên Hạo và bay vút trên sáu bảy trượng xa

Châu Bá Thông đứng bên ngoài vỗ tay cười ha hả la chộ lên:

- Hắc Tu Tử lại biến thành Hồng Tu Tử rồi!

Trương Thiên Hạo nghe Châu Bá Thông nói thế, càng tức tối không thể chịu được, giận dữ rống lên một tràng như cộp gầm, vội lẫn người ra phía sau đoạt lấy một cây hoa thương trên tay của gã lâu la, rồi múa tít

ngọn thương nhảy bổ đến bên Trùng Dương tấn công tới tấp, chiếc tụ hồng trên cây hoa thương tỏa thành một đám mây hồng lớn như cái mặt bàn cứ nhắm ngay lồng ngực của Trùng Dương bay áp tới

Trong mười tám món binh khí thì loại thương đứng vào hàng thứ hai, đây là loại roi bông được chế biến thêm và thành ra cây thương. Võ gia có câu tục ngữ:

“Nhất đao nhị thương”. Nếu chẳng phải là người có đôi tay rất khỏe thì không thể sử dụng thương pháp được.

Trương Thiên Hạo múa tít ngọn thương loang loáng, tạo thành một vòng tròn hơn ba thước đường kính đủ thấy sức khỏe của đôi tay người thường khó mà sánh kịp.

Nhưng vì y dụng phải địch thủ hôm nay là một giáo chủ của phái Toàn Chân, muốn thủ thắng được có khác nào nằm mơ, ngọn thương của Trương Thiên Hạo vừa đâm ra Trùng Dương đã nhanh nhẹn lướt tới, tay tả nhanh như điện chớp dùng cầm nã thủ pháp chớp lấy đầu ngọn thương, cây phất trần bên tay hữu tựa như muôn ngàn sợi thép cứng quặt mạnh vào mặt trương Thiên Hạo

Tên chúa cướp thấy trước mặt lấp lánh như muôn nghìn mũi kim bạc bay tới hoảng hốt, kêu lên “ôi cha!” một tiếng, rồi vội buông ngọn thương nhảy vọt trở ra sau để tránh.

Trùng Dương chỉ một chiêu duy nhất đã đoạt được ngọn thương trên tay của kẻ địch, dùng sức gằn mạnh tay trái một cái “Rắc! Rắc!” hai tiếng, cây thương liền gãy làm đôi, cắm sâu dưới đất.

Thương thiên Hạo lại một phen nữa thất bại, thẹn tức đến muốn nổ tung cả lồng ngực, sắc mặt đen càng thêm đen, thêm vào mồ hôi và bùn đất tèm lem trên mặt, trông càng khó coi hơn nữa

Châu Bá Thông thấy khuôn mặt Trương Thiên Hạo tựa như quỷ sứ dưới hang mới chui lên, chàng khoái trá cười lên khanh khách.

Trương Thiên Hạo rống lên như điện, nhào đến bên một tên lâu la giựt lấy một ngọn đơn đao và một tấm thuẫn bài, rồi nhảy bổ trở lại tấn công Trùng Dương, mồm thì quát lớn:

- Tên dã đạo man di, nếu mi có bản lĩnh hãy đoạt tấm thuẫn bài và ngọn đơn đao trên tay ta đây

Trùng Dương mỉm cười đáp:

- Muốn đoạt được tấm thuẫn bài và ngọn đao trên tay mi cũng chẳng khó gì, chỉ trong hai hiệp thôi

Trương Thiên Hạo gầm lên một tiếng cực lớn, hoa nhanh mũi đao, đồng thời tấm thuẫn bài cũng đẩy thẳng ra trước, đao thuẫn đồng sử dụng một lượt theo thế “Triều phong trăm thảo” (gió lốc chém cỏ), tấm thuẫn bài đẩy thẳng vào người địch thủ để làm rối loạn tai mắt của đối phương, rồi bất thần ngọn đao trên tay quét lòn phía dưới tấm thuẫn bài, chém mạnh vào hai chân của kẻ địch, công kỳ vô bị ấy, chắc chắn là thế nào cũng bị chặt đứt hải chân ngay

Nhưng đối với Trùng Dương là một nhân vật trác tuyệt trong võ lâm đâu xem thế ấy ra gì, chàng cười dài một tràng, chờ cho tấm thuẫn bài của tên cướp chưa đẩy đến gần, bèn cung chân đá mạnh một cái, tấm thuẫn bài làm bằng da trâu kia lập tức bị rách một lỗ thật lớn, Trương Thiên Hạo cũng bị sức mạnh của ngọn cước ấy tung bổng lên cao

Trùng Dương chỉ hơi ngoéo cườm tay, thì tay trái đã bọ lấy tấm thuẫn bài, tay phải đã bấu cứng sống đao

Khê vùng một cái, Trương Thiên Hạo bị văng té ngửa ra sau, ngọn đao cùng tấm thuẫn bài chỉ trong chớp mắt đã nằm gọn trên tay Trùng Dương.

Giáo chủ phái Toàn Chân chậm rãi vuốt râu mấy cái và cười lên ha hả.

Trương Thiên Hạo không ngờ được là cả ba lần giao đấu với kẻ địch, ba lần đối ba món binh khí, nhưng kết cuộc ba lần đều bị té bò càng! Còn một điểm khác nữa là càng lúc càng bị đánh bại thảm thương hơn! Thật là lỗ khốc lỗ cười, y với lăn tròn dưới đất rồi tung mình nhảy dậy gợn gàng, múa tít đong quyền định nhảy tới đánh nữa để rửa hận.

Bất thần Châu Bá Thông nhảy thoát đến sát trên người y và mắng to lên:

- Thằng ăn cướp thúi, chẳng biết xấu hổ?

Hai tay chàng như hai chiếc thoi vả vào hai bên miệng y liên tiếp hai tiếng lớn “Bốp”!, “Chát”! thật lớn, còn hất y ngã lộn mào xuống đất.

Chúng lâu la thấy vậy đều cử động binh khí rầm rộ xông ra trước. Châu Bá Thông dùng chân dậm lên ngực Trương Thiên Hạo, quát to:

- Này, này, tụi bây không muốn cho đại vương bây còn sống sao

Tiếng quát ấy hiển nhiên có hiệu lực nhanh chóng, bọn lâu la thấy chủ mình bị đè với chân của Châu Bá Thông, đều dừng bước chẳng dám tiến lên. Hơn nữa bên cạnh y còn có Trùng Dương đang đứng kia Người này lúc này đã ba lần đoạt mất binh khí trên tay Đại Vương mình và đánh bại ông ta một cách dễ dàng, tựa như lấy đồ trong túi Bọn chúng chỉ còn cách đứng trơ một chỗ, hằm hừ đưa mắt nhìn trân trân mà thôi

Châu Bá Thông làm mặt nghiêm, trừng mắt quát lớn:

- Mau thả Xích Kim Xương ra và đưa y xuống đây ta mới bằng lòng phóng thích đại vương của các người trở về, một người đổi một người rất công bình, không bên nào thiệt hại gì cả. Mau lên!

Vừa quát chàng vừa nhấn mạnh gót chân vào bệ sườn của Trương Thiên Hạo, khiến y hét lên như heo bị chọc tiết.

Bọn lâu la thấy chủ tướng mình bị lọt vào tay kẻ địch, dù không bằng lòng cũng không được, liền phân phó cho mười mấy tên chạy trở về sơn trại, không delay một khắc sau, đám lâu la đã đưa Xích Kim Xương đến nơi, gương mặt nạn nhân hết sức tiều tụy

Xích Đại Thông liền nhảy bổ tới ôm chặt anh mình, anh em mừng mừng tủi tủi cảm động chẳng thốt lên lời

Châu Bá Thông “Hừm”! một tiếng và nói:

- Bọn bây chịu thả người ra rồi! Tốt lắm...

Miệng nói bàn chân chàng đang đạp trên người Trương Thiên Hạo lại gia thêm ba phần sức mạnh nhấn xuống, Trương Thiên Hạo đau thốn đến tim phổi kêu rống lên:

- Ta thả người nhà của người rồi, tại sao còn hành hạ ta

Trùng Dương thấy sự đệ mình làm như vậy chẳng hợp nhân tính, vừa định lên tiếng khuyên ngăn, liền nghe Châu Bá Thông nói:

- Thăng giắc núi như vậy thả mi ra được sao Mi bắt vị họ Xích giam trên núi, tiền bạc buôn bán của người ta mi lột sạch bách. Bây giờ mi thả người thì phải trả tiền bạc lại cho khổ chủ.

Chàng quay lại hỏi Xích Kim Xương:

- Đám cướp này giết của ông bao nhiêu tiền, tôi sẽ bảo họ trả lại đủ số cho ông! Xích Kim Xương đáp:

- Lúc tôi bị bắt trong người chỉ có một trăm hai chục lượng bạc, thôi bỏ đi chớ đừng xin lại nữa!

Châu Bá Thông bèn nói:

- Mắc xì! Tôi muốn y phải trả tất cả vốn lẫn lời mới được! Này, Trương trại chủ, ông đem một ngàn hai trăm lượng bạc đến đây giao trả lại cho vị họ Xích này, nếu không vâng lời thì Châu Bá Thông tôi sẽ nhấn mạnh gót chân cho xương ông gãy lìa, thì có môn về châu mục ngoại nhà ông, ông nghe rõ chưa

Trương Thiên Hạo không ngờ Châu Bá Thông buộc mình phải ứng ra tới một ngàn hai trăm lượng bạc, thật là một vốn mười lời, còn cắt cổ hơn mấy mục cho vay

Y tiếc của đâu có thể chịu mất một số bạc to như thế, nên lấp bắp nói:

- Như ... như.. vậy thì... Tôi chỉ đoạt của y có một trăm hai chục lượng, mà bắt tôi trả đến một ngàn hai trăm lượng. Xin đại nhân bớt cho!

Châu Bá Thông cười ha hả và nói:

- Mi tiếc của lắm phải không? Tiền của mi làm đâu cần phải xuất vốn, đêm tối giết người, gió lớn thổi lửa, một chuyến làm ăn lời trên mấy ngàn lượng. Hừ!

Ta buộc mí phải thường gấp mười, lại đau lòng, vậy mí quý tánh mạng của mí không?

Chàng lại dùng gót chân nhấn mạnh xuống ngực của y một cái Trương Thiên Hạo đau quá kêu oái lên:

- Tôi chịu tôi chịu rồi!

Bọn lâu la thấy Châu Bá Thông hành hạ đại vương mình đến mức, chúng bực tức vô cùng, nhưng chỉ đành trở mắt ếch ra nhìn, chứ chẳng làm sao mà can thiệp được.

Châu Bá Thông cười lớn và nói:

- Thật đúng là câu:

nhẹ không ưa lại ưa nặng. Hừm! Mau đưa tiền ra đây để chuộc lấy cái mạng chó của nhà ngươi! Mau lên!

Trương Thiên Hạo đành sai cắt bọn lâu la trở về trại lấy tiền đem đến cho Châu Bá Thông.

Khoảng thời gian sau, đám bộ hạ của Trương Thiên Hạo khệ nệ khiêng đến một mâm đầy bạc trắng để xuống đất. Châu Bá Thông bảo Xích Kim Xương gói cất xong xuôi Sau đấy chàng dùng sức hất chân một cái đá Trương Thiên Hạo văng xa ngoài hai trượng, miệng thì quát to:

- Cút đi đồ chết bầm! Lão gia trở về đây! Bọn lâu la vội nhảy sang đỡ chủ tướng dậy Châu Bá Thông cười lên ha hả, phất tay ra dấu với Trùng Dương bốn người thủng thỉnh quay bước xuống núi

Bọn lâu la nhìn trân trân vào đoàn người của Châu Bá Thông không dám hó hé một tiếng, đợi khi đôi phương đã đi xa mới thất thủ dất dúi nhau trở về sơn trại

Xích Đại Thông và Xích Kim Xương, hai anh còn theo chân Trùng Dương lìa khỏi núi Tán Cái Sơn, vừa mới xuống tới chân núi hai người liền quỳ ngay dưới chân Trùng Dương. Xích Đại Thông chấp tay thưa:

- Gia huynh nhờ ơn Chân nhân cứu mạng, chi còn văn bối..

Trùng Dương vội ngắt lời:

- Ta hiểu rồi, cốt cách của tráng sĩ cũng khả thể thành một nhân tài võ học được, bản đạo có thể nhận tráng sĩ làm đồ đệ nhưng tráng sĩ còn phải hộ tống gia huynh trở về Hải Dương. Ba tháng sau tráng sĩ hãy tìm ta tại Thái Thất trên đỉnh núi Tung Sơn.

Chàng chỉ rõ đường đi nước bước để lên Yên Hà Động cho Xích Đại Thông ghi nhớ. Xích Đại Thông hết sức cảm kích, cúi đầu từ tạ mấy lần rồi mới chia tay

Độ một tháng trời Trùng Dương và Châu Bá Thông mới về đến Tung Sơn.

Khấu Xử Cơ cùng đám đệ tử đất nhau xuống núi nghinh tiếp.

Bọn họ thấy sự thúc của mình bình an trở về đều hết sức mừng rỡ. Dắt nhau và Yên Hà Động xong, Mã Ngọc liền lên tiếng:

- Thưa sư phụ, sau khi rời khỏi, không đầy một tháng mà bốn sơn liên tiếp xảy ra mấy chuyện quái lạ.

Châu Bá Thông đứng mày hỏi:

- Chuyện quái lạ gì, chẳng lẽ bọn thầy chùa thiếu Lâm Tự tại đến đây sanh sự nữa sao

Nguyên do khi hai sư huynh đệ Trùng Dương và Châu Bá Thông lúc mới bắt đầu tuyển tập võ công đều cùng có sự hiềm khích với đám sư tăng của chùa Thiếu Lâm cho nên Châu Bá Thông nghĩ quyết là sau khi mình rời khỏi núi bọn Thiếu Lâm tăng nhân thừa cơ đến đây gây khó dễ cho mọi người Nào ngờ Khấu Xử Cơ lắc đầu đáp:

- Không phải thế!

Rồi chàng đem đầu đuôi mọi sự thuật lại cho Trùng Dương và Châu Bá Thông nghe

Sau khi Trùng Dương tam lìa Tung sơn đến Nam Hải tìm Châu Bá Thông, trên núi chỉ còn lại sáu đệ tử ở nhà chuyên cần luyện võ công và coi chừng động phủ. Thái Thất Sơn lại là một nơi khuất tịch u nhàn nên ít có người léo hánh đến.

Một buổi sáng nọ, Khấu Xử Cơ và đám đệ tử theo thường lệ đến đỉnh Thái Thất Sơn tập luyện nội công và kiếm pháp. Đây là một bài học bằng nhật phải có từ sáng tinh sương mặt trời vừa mọc cho đến nắng lên ba sào mới trở về động phủ nghỉ ngơi. Nào ngờ khi bọn họ kéo nhau về Yên Hà động liền phát giác được một chuyện quái lạ.

Nơi phòng ngủ của sáu người cùng nơi thảo luận tu luyện của Châu Bá Thông và Trừng Dương bị kẻ bí mật lục soát khắp nơi, nói một cách khác là người lạ mặt đã đột nhập vào đây khám xét tất cả mọi nơi trong nhà, bao nhiêu đồ vật đều bị rơi mất vị trí, nhưng có một điều lạ là thuốc men sách vở, áo quần binh khí, cho đến tiền nong của mỗi người đều chẳng suy suyễn một phần nào.

Khấu Xử Cơ cùng bọn đệ tử kinh ngạc khôn cùng, Trong động Yên Hà chẳng có vật gì đáng giá nhưng kẻ trộm cắp tầm thường tuyệt nhiên là chẳng đại gì lẫn lộn đến đây phí công, vì kẻ trộm có bao giờ thêm ăn cắp đồ vật của đạo sĩ làm chi.

Nhưng kẻ bí mật này không phải đến để trộm cắp vật, mà dường như đang tìm kiếm một vật gì đặc biệt lắm.

Mã Ngọc lúc ấy mới bảo:

- Các sư đệ, chuyện này rất kỳ, theo sự suy đoán của anh thì kẻ lạ lén đến lục soát động phủ của Toàn Chân Giáo chúng ta, phần chắc là để tìm một vật gì trọng yếu lắm!

Khấu Xử Cơ liền buột miệng:

- Cửu âm Chân Kinh chẳng?

Mã Ngọc gục gặc đầu đáp:

- Cung gần đầu đấy! Nhưng Toàn Chân phái chúng ta là võ phái chính tông bị người ngang nhiên đến phá rối như vậy mất thể diện của Toàn Chân giáo chúng ta nhiều lắm. Chúng ta phải chia nhau lục soát khắp núi Tung Sơn, coi có những kẻ nào đáng nghi còn ẩn núp đầu đây chăng?

Mọi người đều hết sức tán thành, bỏ cả ngày luyện tập ấy để lục soát khắp hang cùng ngõ hẻm của Lung Sơn.

Cho đến chiều tối, sương xuống ướt đầm cả quần áo, cũng chẳng thấy bóng dáng một người nào. Ai nấy mới lục tục kéo nhau trở về sơn động, bàn luận mãi không ngớt.

Rạng ngày sau, mọi người e sợ có chuyện bất trắc như ngày qua, nên không dám ra khỏi động, đành ở trong động Yên Hà để luyện công. Suốt ngày ấy không có chuyện gì xảy ra. Nhưng màn đêm vừa buông xuống thì quái sự lập tức phát sanh ngay.

Trăng vừa mọc, sao bắt đầu vừa lú ở chân trời sáu đệ tử của Toàn Chân phái đang ở trong Yên Hà động tọa công nham thiên bỗng nghe bên ngoài động không xa lắm có ba tiếng “cốc! cốc! cốc!” quái dị vang lên.

Ba tiếng ấy bất chợt bay đến rất rõ ràng, tựa như tiếng éch kêu nhưng âm thanh sang sảng rền vang, lớn hơn tiếng éch kêu bình thường rất nhiều.

Mã Ngọc và mọi người bị ba tiếng kêu quái lạ ấy khiến cho tim rung, tâm thần đảo lộn, tai mắt mờ mịt, ai nấy cảm thấy thần trí mờ mờ mịt mịt không thể tự chủ được.

Khấu Xử Cơ và Xử Huyền liền đứng bật dậy, định xông ra bên ngoài để tìm rõ nguồn cơn, nào ngờ ba tiếng “Cốc! Cốc! Cốc” nữa lại vang lên, âm thanh lần này còn rền tai hơn ba tiếng trước gấp bội. Nơi phát ra tiếng động dường như đã gần hơn lúc này hết phân nửa đoạn đường. Khu Xử Cơ và Xử Huyền cảm thấy đầu óc như muốn nứt ra, lão đảo muốn ngã. Mã Ngọc cả kinh kêu lên:

- Không xong! Người này đã dùng môn thượng thặng khí công, để khiêu chiến với chúng ta, mọi người nên ngồi yên xuống, tay vịn lấy vai, vận dụng hai mươi bốn quyết của Kim Quang Ngọc Sao mà sư phụ đã truyền để chống cự lại môn tà công ấy, khắc chế địch để dành phần thắng!

Xử Cơ, Xử Huyền hai người lập tức ngồi xuống, sáu anh em ngồi thành hình một vòng cung, Mã Ngọc để tay trái trước ngực, tay phải vịn lên vai của Xử Cơ.

Xử Cơ bắt chước y theo dáng điệu của đại sư huynh mình, tay phải vịn lên vai Xử Huyền, Xử Huyền để tay lên vai Xử Nhứt, Vương Xử Nhứt vịn lấy Đàm Xử Thoại và Đàm Xử Thoại thì vịn vai Tôn Bất Nhị. Sáu người đồng thời vận dụng công phu “Nội thị nhứt tâm nhứt niệm”, dùng cách tham thiền của Toàn Chân phái để khắc phục mọi sự.

Những tay võ công đã đạt đến mức thật cao diệu, có thể dùng khí lực của bản thân để làm kẻ địch bị thương, tựa như ở cách núi mà đánh chết trâu, ở cách vách tường dày mà thổi tắt được ngọn đèn vậy.

Đây là một sự lý hoàn toàn xác thật, vì mỗi người trong bản thân đều có “Khí” là hơi và “Thần” tức là hồn. Con người ai cũng có tinh khí và ngưng thần nếu không tức là người chết. Người luyện võ công đạt đến mức Ngũ Hành trong ngoài đều kiện toàn, thì không cần phải cùng địch thủ múa gươm hoa quyền để giết nhau mà chỉ cần bẻ lá ném địch cũng đủ làm cho địch thủ bị trọng thương hay chỉ giơ tay cất chân cũng có thể từ xa hơn trường giết được địch thủ như lấy đồ trong túi.

Những kẻ công phu cao diệu hơn một bậc nữa thì chỉ gầm một tiếng, hay kêu lên một âm thanh quái lạ cũng có thể làm cho kẻ địch tim gan nát biến mà chết, trong nhà Phật có đề cập đến câu “Sư Tử hồng” chính cũng do ý nghĩa ấy mà ra.

Ba tiếng kêu “Cốc, cốc, cốc” quái lạ vừa rồi chính là để lung lạc hồn phách của sáu đệ tử Toàn chân phái, không cho trong bọn nếu người nội công còn non nớt không thể khống chế thần trí của mình và nghe theo sự sai khiến theo lối thần giao cách cảm của đối phương trở lại đánh với người đồng môn của mình, tựa như một kẻ điên đã mất cả trí khôn vậy, bởi thế tiếng kêu quái dị vừa rồi còn độc hại hơn cả mọi môn võ công khác...

Trong sáu đệ tử thì Mã Ngọc là người kinh nghiệm lịch lãm hơn cả, vừa nghe xong lập tức cảm thấy sắp có chuyện không lành, liền kêu gọi năm sư đệ của mình nhứt tề ngồi xuống, dùng hai mươi bốn quyết Kim Cương Ngọc Trảo Công chung sức chống cự lại tiếng kêu có ma lực ấy.

Hai mươi bốn quyết Kim Cương Ngọc Trảo Công là một phương pháp tu dưỡng tinh thần để duy trì sinh lực con người qua thời gian và không gian, tựa như phép “Yoga” rất thịnh hành ở ngày nay.

Người nhà Phật gọi là Định lực. Chính hiện nay ở miền Ấn Độ và Miến Điện vẫn còn một phái tu sĩ khổ hạnh suốt đời hành hạ thể xác của mình, như ngồi trên bàn chông hay lấy vật nặng đè lên thân thể, hoặc nhịn đói nhịn khát trong hòm kín, nằm trên tuyết giá hoặc nuốt lửa đập than.

Người bình thường tuyệt nhiên không thể làm được, nhưng đối với họ chẳng có gì nguy hiểm đến tính mạng cả, như vậy gọi là môn tu Định Lực!

Mã Ngọc sợ trong sư đệ của mình, công phu còn non nớt, cá tính mỗi người lại khác biệt nhau cho nên mỗi người vịn lấy vai một đồng môn của mình, ngón tay cái bấm ngay Đại Trùy huyết, ngón giữa và ngón trỏ đè chặt lên Phiến Trinh Huyết, ngón áp út thì ấn ngay Phong Phù Huyết, đem tinh thần của mình trợ giúp và bổ sung vào chỗ yếu của người bạn ngồi gần, nói một cách khác sáu người hợp lại thành một khối để chống lại với ma lực của kẻ bí mật.

Quả nhiên không ngoài ý liệu, hai mươi bốn quyết của Kim Cương Ngọc Trảo vừa đem ra sử dụng, trừ Mã Ngọc ra, năm người còn lại tinh thần đang lúc bị xao động dữ dội, liền cảm thấy bình lặng trở lại ngay. Tiếng “Cốc cốc” kỳ dị kia liên tiếp kêu thêm mấy lần nữa. Lục Tử của Toàn Chân Phái tinh thần vẫn cố định, trí óc vẫn sáng suốt minh mẫn, Dường như đối phương đã nhìn thấy rõ không thể nào hạ thủ được bèn cười lên một tràng dài như tiếng phèn la bể, âm ba quái dị, khó nghe vô cùng.

37. Kim Quan Ngọc Toả

Khuư Xử Cơ không thể nhẫn nhịn thêm, định mở miệng buông lời quát mắng. Mã Ngọc dùng sức thúc mạnh vào Đại Trùy Huyết của chàng, Khuư Xử Cơ chợt cảm thấy đau nhói một cái vội quay đầu lại, Mã Ngọc bèn dùng tay trái vẽ trên mặt cát một chữ “Nhẫn” thật lớn, Khuư Xử Cơ bàng hoàng tỉnh ngộ ngay, liền bình tâm định trí trở lại.

Tiếng cười khàn khàn như giọng phèn la bể ấy kéo dài một lúc khá lâu, mới có tiếng cười oang oang chát chúa nói vọng vào:

- Không ngờ gã họ Vương thâu được đám đệ tử khá như thế, lại còn học một công phu trấn sơn nữa! Tốt lắm, ta không vào Yên Hà động làm rộn các Người đâu. Trong cốc núi ta có để lại một ký hiệu, các người xem xong nhớ thưa lại với sư phụ của các người vậy được rồi!

Nói đến đây, tiếng nói liền ngưng bật nhưng âm ba vẫn vọng mãi trong cốc tối trời đêm. Một lúc khá lâu mới dứt.

Tiếng nói ấy khác hẳn với người bình thường mà sang sảng vang rền làm đình tai nhức óc mọi người.

Khưu Xử Cơ nghe tiếng nói của người lạ còn dội trong rừng sâu núi thẳm liền đứng bật để đuổi theo xem xem cho rõ. Mã Ngọc bèn khuyên can:

- Võ công của người này cao siêu khó lường. Chúng ta sáu người cùng đi một lượt mới đỡ nguy hiểm hơn.

Mọi người đều ra khỏi cốc Yên Hà động bỗng thấy trên mặt đất đá giữa cốc vết máu loàn lổ khắp nơi, mùi tanh hôi xông lên mũi bên cạnh một đồng máu đông đặc có hai đồng lù lù đen thui lông lá xồm xoàm trông hết sức rùng rợn tựa như người chẳng phải người, giống như yêu quái mà cũng chẳng phải yêu quái.

Tôn Bất Nhị kêu “Oái” lên một tiếng, rồi chẳng cất lời hỏi han, vun bàn tay ra một cái thì có hai tiếng “vút! Vút!” khe rít không khí, hai mũi ám khí từ trong lòng bàn tay nàng bay ra trước sau đều ghim trúng vào hai bóng đen lù lù to lớn kia. Nhưng hai bóng đen vẫn im lìm chẳng hề nhúc nhích.

Vương Xử Nhất vốn là một thợ săn xuất thân, liền kêu to lên bảo mọi người:

- Hai đồng đen kia chẳng phải quái vật gì cả mà là hai con gấu ngựa đã chết!

Sáu đệ tử Toàn Chân Phái đồng xô nhau ra trước, quả nhiên đúng như lời của Xử Nhất, đúng là hai trụ gấu đen lớn như hai con trâu nước nằm chết cứng dưới đất, đầu nghẹo về một bên.

Mã Ngọc tiến ra quan sát cho rõ ràng hơn, chàng bỗng chất lưỡi và nói:

- Lợi hại! lợi hại! Hai con gấu đen này hiển nhiên là bị người lúc này dùng một loại chưởng công vô cùng lợi hại, chém gãy cần cổ của nghiệt súc. Tung Sơn tuy là một ngọn núi cao, nhưng chẳng thể có loại mãnh thú nào. Hai con gấu đen này từ đâu lạc đến đây thật là chuyện lạ lùng, không hiểu nổi!

Mọi người suy nghĩ mãi, cũng chẳng tìm được lời giải thích đáng, nhìn vào thân gấu thấy da bụng có dấu rạch cắt bằng một loại binh khí lớn, ruột gan banh xả ra ngoài, máu tươi đầm đìa trên mặt đất.

Người ấy lợi dụng chất máu tươi của hai con gấu, vẽ loạn xạ trên mặt đất hơn sáu mươi đại tự rằng:

“Kính hẹn Trùng Dương Chân Nhân, sang năm lập nguyệt, sẽ hội nhau tại Hoa Sơn luận kiếm, xin đem Chân Kinh theo cùng tranh cao thấp để quyết định ngôi thứ ai là kẻ đủ đức tài giữ lấy Chân Kinh ước hẹn tất cả cao thủ võ lâm thiên hạ tụ họp đông đủ chứng kiến cuộc so tài này! Nay ước”!

Bên dưới là một chữ thảo ngoằn ngoèo kỳ lạ, Toàn Chân lục tử xem cả buổi vẫn chưa ra chữ gì. Mã Ngọc là người đọc sách nhiều chàng mò mẫm rất lâu mới nhìn ra một chữ “Phong”. Chữ ký tên là “Phong” thì không cần nói cũng biết là tên của kẻ vừa phát ra tiếng kêu “Cốc” quái lạ và hai con gấu đen từ đâu lạc đến hãy tạm gác lại đừng đề cập tới, chỉ thấy kẻ lạ với hai bàn tay không mà chặt gãy cần cổ của hai con gấu, công lực ấy trong sáu đệ tử không một ai có thể sánh kịp.

Dùng máu để lưu bút tích, không những trong Võ lâm chưa hề nghe ai làm đến bao giờ, mà còn có thể biểu lộ tánh cách âm độc háo sắc của người bí mật kia.

Mọi người càng nghĩ càng rùng mình mọc ốc. Thật là trong giang hồ võ lâm chưa có kẻ nào ác độc như vậy.

Sáu đệ tử của Toàn Chân Phái ngẩn người một lúc khá lâu, Mã Ngọc mới ghi chép những dòng chữ dưới đây vào một tờ giấy, và khiêng hai xác gấu đem quăng vào trong cốc sâu chờ sư phụ đi Đông Hải trở về mới đem đầu đuôi câu chuyện thuật lại. Trùng Dương nghe xong giật mình kinh hãi. Châu Bá Thông liền nói:

- Sư huynh, cái chữ “Phong” đó là tên của tiểu tử nào vậy? Anh nói cho tôi biết đi, tôi chẳng cần đợi đến sang năm, tìm ngay tới ổ đánh nó một trận tới bởi cho nó biết tay.

Trùng Dương vội quát:

- Đừng nói bậy!

Chàng sức nhớ đến một người và người này trước kia đã cùng mình trên Hoa Sơn trang đoạt Cửu âm Chân Kinh tên là Âu Dương Phong. Trùng Dương vốn chẳng biết Âu Dương Phong là nhân vật nào, chỉ sau khi giao đấu nhau trên núi Hoa Sơn, chàng hỏi thăm và nghe ngóng nhiều nơi mới tìm ra chút ít manh mối về y.

Chàng biết được Âu Dương Phong sinh trưởng ở miền Tây Vực, xuất thân là một tên mã tặc, còn sự y luyện võ công ra sao, thì chẳng ai hiểu biết nhưng mỗi khi đề cập đến tên y, người ta không quên nhắc đến ngoại hiệu Tây Độc đủ thấy người này ám hiểm độc hại đến mức độ nào.

Âu Dương Phong khi đụng độ với Trùng Dương trên đỉnh Hoa Sơn thì Cáp Mô Công của y luyện chưa xong nên liên tiếp bị Trùng Dương quật té hai keo đích đáng, ngậm thẹn trở về.

Ngờ đâu, không đầy hai năm trời, bản lĩnh của Y lại tinh tấn như thế, vạn dặm đường xa diệu vợi từ Tây Vực trở lại Trung Nguyên, công nhiên ước hẹn với Trùng Dương đến Hoa Sơn luận kiếm, mong cường đoạt cho được nguyên bản Cửu Âm Chân Kinh, thật là ngoài cả ý liệu của mọi người.

Trùng Dương hết sức rối rắm trong lòng, nhưng bên ngoài vẫn trầm tĩnh như thường, chàng thăm tính hiện giờ chỉ mới hạ tuần tháng tám, mà Âu Dương Phong hẹn ngày giờ luận kiếm đến sang năm mùa đông tháng chạp, vẫn còn hơn một năm trời nữa, chàng có thể ung dung chuẩn bị mọi việc để ứng phó với cường địch.

Nghĩ đến đây xong, chàng liền nói với Khuư Xử Cơ:

- Các con chớ khá kinh hoàng, thầy đã hiểu rõ kẻ ấy là ai rồi, mọi việc có thầy đối phó các con tài nghiệp chưa thành, không được tính điều sằng bậy, cứ dốc hết lòng học tập luyện công, nghe rõ chưa?

Khuư Xử Cơ và đám đệ tử đều riu riu vâng lời cáo thối trở về phòng riêng.

Trùng Dương xử sự với đám đệ tử rất chừng mực nghiêm minh, trước tiên, chàng khảo sát đệ tử từ lúc chàng rời núi đến nay, võ công của họ đã tăng tiến đến bậc nào, thử xem trong lúc vắng chàng bọn đệ tử có người nào chểnh mảng sự luyện tập chăng?

Qua hai tháng sau, Xích Đại Thông theo lời chỉ dẫn của Trùng Dương đến Tung Sơn tìm vào Yên Hà Động yết kiến, Trùng Dương bèn thấu nhận chàng làm đồ đệ, như vậy Toàn Chân Phái đã đủ số lượng đệ tử trong cương vị của Thiên Cương Bắc Đẩu Trận.

Trùng Dương bắt đầu tính toán làm sao cho họ tập luyện Thiên Cương Bắc Đẩu Trận, nhưng nghĩ đến cự luyện tập trận không thể một sớm một chiều mà thành công được. Hơn nữa trong bảy người, trừ Mã Ngọc và Khuư Xử Cơ ra, còn tài nghệ của các đệ tử khác chưa được kể vào hàng thượng thừa, thì có miễn cưỡng bày thành trận pháp cũng không thể phát huy được uy lực lợi hại của trận pháp, xem lại tình thế thì chỉ còn cách chờ sau khi Hoa Sơn luận kiếm trở về mới có thể bắt tay luyện tập được.

Cân phân lợi hại xong, Trùng Dương tạm thời gác bỏ vụ luyện tập Thiên Cương Bắc Đẩu trận sang một bên.

Bắt đầu từ hôm ấy, Trùng Dương cố để tâm nghe ngóng coi gần mười năm nay có nhân vật kiệt liệt nào trong võ lâm xuất hiện chẳng. Thì ra ở thời trào Tống, phong trào võ thuật sôi động khắp nơi Phái Thiếu Lâm và Võ Đang lúc ấy chỉ có tiếng chứ thực tế chưa có gì đặc sắc lắm. Phương Bắc thì Cái Bang làm đầu quái nhân kỳ hiệp không ít. Những hảo thủ phần đông đều tụ tập ở trong Cái Bang.

Bang chủ là Hồng Thông, từ nửa năm nay uy danh chấn động khắp xa gần.

Một số người gọi y là Cửu Chỉ Thần Cái, Hồng Thất Công.

Miền Đông Thổ thì có Hoàng Dược Sư chiếm đóng trên đảo Đào Hoa, bắc đầu thu nhận môn đệ, lập thành một phái riêng biệt, danh thế lẫy lừng, thêm vào trận pháp Kỳ Môn Bát Trận ngũ hành đảo lộn của y trên Đào Hoa đảo.

Khắp vùng Tây Vực, Âu Dương Phong bá chiếm ngôi lãnh tụ võ lâm.

Phương Nam có hoàng triều họ Đoàn võ thuật trấn áp khắp trời Nam, Đoàn Lão Hoàng gia đã giá băng, Đoàn Cẩm đổi tên là Trí Hưng lên ngôi kế vị.

Võ thuật của ông được Ngọc Môn Tam Nhận chân truyền với chức vị Hoàng đế tức nhiên ông chiếm hàng đầu trong võ lâm, trừ bốn phía ấy ra thì khắp vùng Trung Châu có thể Toàn Chân Phái đứng vào hàng số một vậy.

Sau Toàn Chân Phái, thì Thiết Chưởng Bang cũng có một anh hùng mới nổi danh trong thời gian gần đây tên gọi là Câu Thiên Nhẫn, đôi thiết chưởng của y trong giang hồ cũng là một tuyệt thủ, có một không hai danh tiếng vang dậy khắp chốn võ lâm, đã từng cùng những hảo thủ của phái Tung Sơn ở Hồ Nam giao đấu nhay với đôi bàn tay sắt lợi hại, đã liên tiếp đánh bại trên mấy mươi cao thủ của Phái Tung Sơn, uy danh càng thêm lừng lẫy hơn nữa.

Trùng Dương cân nhắc khắp anh tài trong thiên hạ. Có thể đứng ngang hàng danh thủ như mình chỉ có năm người, trừ Âu Dương Phong có mắt như đui cứ mãi theo chống đối với chàng. Hoàng đế họ Đoàn đã cùng chàng có một giao tình thâm thiết, vì năm xưa trong hoàng cung họ Đoàn xảy ra biến loạn, chàng đã giúp họ Đoàn bình an được. Còn Hoàng Dược Sư với chàng giữa hai ranh giới bạn và địch, nhưng chàng và Hoàng Dược Sư cũng chẳng có gì là gọi thù oán nhay. Về phần Hồng Thất Công thì chàng cùng lão có duyên gặp gỡ một lần.

Câu Thiên Nhẫn chàng chỉ nghe danh mà chưa hề gặp mặt thì không cần đề cập đến hai chữ bạn thù. Chàng suy tới tính lui suốt ba ngày trời, rốt cuộc chàng quyết định chỉ để tâm đối với một mình Âu Dương Phong là đủ rồi.

Một hôm, Trùng Dương kêu sư đệ Châu Bá Thông vào tịnh thất của chàng và bảo với y rằng:

- Sư đệ, bắt đầu từ hôm nay em nên giúp ngu huynh một việc.

Châu Bá Thông sốt sắng đáp:

- Chuyện gì thế! Nếu như sư huynh muốn sai tôi đánh lộn với ai, thì dù đập than nhảy lửa tôi cũng chẳng từ nan!

Trùng Dương trách cứ:

- Mở miệng ra là nói bấy rồi, chẳng đứng đắn chút nào cả!

Châu Bá Thông bị Trùng Dương rầy la, gương mặt liền chùng ụ, chẳng nói thêm một lời.

Trùng Dương thấy vậy, khuyên nhủ:

- Giới điều thứ nhất của Toàn Chân phái là cấm hung hăng háo chiến, ta làm sao dám sai bảo sư đệ tìm người để gây hấn đánh lộn chứ. Bắt đầu sáng mai sư đệ nên rời núi đi du lịch khắp nơi, bất kỳ gặp những nhân vật võ lâm nào đã thành danh, sư cứ đem chuyện ta cất giữ Cửu âm Chân Kinh truyền giao cho họ biết hết, nghe rõ chưa?

Châu Bá Thông kinh ngạc hỏi:

Úy! Gặp ai nói vậy, như vậy thì có khác nào dắt quỷ phá nhà, tự mình chuốc lấy phiền não hay sao?

Mã Ngọc, Khưu Xử Cơ và các đệ tử cũng cảm thấy là một chuyện nguy hiểm không nên làm, nhưng Trùng Dương khẽ mỉm cười và nói:

- Dưới bóng mặt trời, không có chuyện gì bí mật mà giấu được lâu. Ta được Cửu Âm Chân Kinh chẳng phải do trong tay người khác mà chính từ dưới khe nước sâu ở núi Hoa Sơn, ta phải khổ công nhọc trí mới vớt lên được, có sợ gì mà chẳng cho thiên hạ biết!

Nếu là những chính nhân quân tử tâm địa quang minh thì họ quyết chẳng giống như hạng người Âu Dương Phong lên lút rình mò để mong cường đoạt. Nói tóm mà nghe, sư đệ cứ yên tâm, mọi trách nhiệm sư huynh sẽ lĩnh hết.

Châu Bá Thông nhút nhút vâng lời chẳng dám phản đối thêm và quả nhiên hai ngày sau chàng lìa núi Tung Sơn và theo lệnh Trùng Dương đi chu du khắp nơi.

Mã Ngọc và các đệ tử Toàn Chân Phái thấy Châu Bá Thông hạ sơn trong lòng mọi người hết sức âu lo áy náy vì nghĩ rằng tin Cửu âm Chân Kinh thất lộ ra ngoài sẽ có không xiết kẻ địch thủ các nơi, nổi tiếp nhau

đến khuấy rối Tung Sơn, nào ngờ sự việc xảy ra ngoài ý liệu mọi người, nhằm tính thời gian từ lúc Châu Bá Thông đi đã đúng nửa năm trời, thấm thoát đã hết Thu sang Đông, rồi Đông đi Xuân đến, thế mà Tung sơn vẫn vô sự, Yên Hà Động bình lặng chẳng chút bụi dấy lên, khiến cho Toàn Chân thất tử cảm thấy lạ lùng suy nghĩ mãi chẳng ra

Đến mùa hạ năm sau, Châu Bá Thông mới trở về núi

Rạng ngày, Trùng Dương gọi bảy đệ tử đến trước mặt mình, nghiêm sắc mặt bảo:

- Tháng chạp năm nay là đến ngày thầy cùng Tây Độc Âu Dương Phong luận kiếm tại tỉnh Hoa Sơn. Vậy bắt đầu từ ngày mai, Châu sư thúc sẽ thay thầy tạm thời dạy dỗ các con trong nửa năm, các con nghe rõ chưa

Mã Ngọc kinh ngạc hỏi:

- Thưa sư phụ, thầy định đi đâu chẳng?

Trùng Dương đáp:

- Thầy chẳng đi đâu cả, nhưng vì bắt đầu từ ngày mai thầy phải đến sau đỉnh Thái Thất sơn tìm một thạch huyết để cư trú nghiên cứu cho thấu triệt Công phu Nhất Dương Chỉ, có thể thối Các con chẳng cần lo âu làm gì!

Nghe Trùng Dương bảo thế, đám đệ tử chỉ còn cách riu riu vâng lời, và bắt đầu từ hôm đó Châu Bá Thông hớn hở vênh váo thế Trùng Dương chấp chương sơn môn và truyền thụ võ học cho bảy đệ tử của sư huynh mình, còn Trùng Dương di cư ra sau núi

Nửa tháng đầu Mã Ngọc và đám đệ tử chưa thật yên tâm, thỉnh thoảng ra sau núi để thăm nom sư phụ. Trên đỉnh Thái Thất Sơn cao ngất quanh năm mây mù bao phủ, gió rít âm ỉ Một tào núi non hiểm trở đồ sộ như thế, bọn họ làm sao tìm thấy Trùng Dương được. Mã Ngọc cùng mọi người liên tiếp đi tìm mấy lần nhưng cũng chẳng thấy sư phụ ở đâu, chỉ đành lủi thủi trở về.

Thời gian thấm thoát, hè đi thu đến, Miền Bắc lạnh lẽo khác thường, bước qua đầu tháng chín đến tiết trùng dương, sương rơi lác đác khắp nơi thứ nhất là ở đỉnh núi cao Tung sơn sương phủ một màu trắng xóa, vừa đến tháng mười hoa tuyết bay rơi, Toàn Chân Thất Tử trong Yên Hà Động đều hết sức ngóng trông sư phụ trở về.

Giữa một đêm gió tuyết mịt mù, Trùng Dương bỗng nhiên quay về Yên Hà động, Mã Ngọc cùng các đệ tử đều hết sức mừng rỡ.

Sau nửa năm cách biệt, Trùng Dương hơi có phần gầy ốm, nhưng tinh thần sung mãn tráng kiện khác thường, sắc mặt đỏ hồng. Chàng cười với mọi người và nói:

- Nửa năm nay chắc con nhớ thấy lắm thì phải Trong sáu tháng trời không những công phu Nhất Dương Chỉ thầy đã tiến thêm một bậc, mà Cửu môn công phu ấy thầy đã ngộ được, kinh mất thức chỉ công điểm vào kỳ kinh hán thương cảm, lập tức cải tử hồi sinh ngay Vốn là môn võ công để giết người, nhưng qua tay thầy biến cải trở thành một công phu cứu nhân độ thế, hà... hà.

Mọi người nghe xong đều hết sức vui sướng và thêm phục tài năng đức độ của sư phụ mình.

Trùng Dương bèn khảo sát tài nghệ từng đệ tử.

Một, thử xem trong nửa năm nay đã tiến triển đến đâu, chàng đứng cạnh bên chỉ điểm từng chỗ sai lầm, thấy trò biệt nhau nửa năm, hôm nay đoàn tụ mọi người nói cười như pháo nổ đầu xuân, quên cả khí trời lạnh lẽo của tiết tháng mười Mã Ngọc và bọn đệ tử qua cơn trui mài ấy, võ thuật đã tiến cao thêm một bậc.

Một tháng sau đã đến tháng mười, khí sắc mùa xuân sắp bắt đầu báo hiệu

Một hôm Trùng Dương cho gọi bảy đệ tử đến trước mặt và bảo:

- Hôm nay là ngày thầy phải khởi hành đến Hoa Sơn, lần đi này kiết hung khó mà liệu trước. Vạn nhất thầy có điều bất trắc, Châu sư thúc là Chương môn của bốn phái, các con phải nghe lời giáo huấn của sư thúc.

Bảy đệ tử đều gật đầu lộ sắc lo âu Khuru Xử Cơ nhanh miệng lên tiếng:

- Thừa sư phụ, nuôi quân trăm bữa, chỉ dùng một ngày, sư phụ cho anh em chúng con theo cùng.

Trùng Dương lắc đầu đáp:

- Không được, thầy lần này đụng độ với Tây Độc Âu Dương Phong, là một cao thủ hãn hữu trên đời. Trước đây y bị Kim Quan Ngọc Tỏa của các con làm y hơi thiếp hã không dám tiến lên. Nếu không với công lực của y, đột nhập vào Yên Hà Động thì anh em các con khó mà người nào còn sống. Trừ Âu Dương Phong ra, thế nào chẳng có những võ lâm hảo thủ khác, bản lĩnh của các con chắc chưa thể giúp thầy được, đi theo càng bận lòng thầy, tốt hơn hết là ở nhà giữ sơn động cho cẩn thận.

Mọi người nghe rõ sự tình, chẳng dám nài nỉ thêm. Châu Bá Thông bèn nói:

- Sư huynh, tôi có thể giúp sư huynh một tay chăng.

Trùng Dương liền đáp:

- Hiền đệ, trách nhiệm của hiền đệ còn quan trọng hơn ta nhiều. Em cũng không đi được, ở lại núi để trông quản Yên Hà Động và Giáo phái Toàn Chân.

Châu Bá Thông biết rõ Trùng Dương lần này đến Hoa Sơn ôm chặt ý định cùng chết với Cửu Âm Chân Kinh, kinh còn người còn, kinh mất người chết, tuy trong lòng Y mười phần thương cảm, nhưng gặm lại sư huynh cam lòng quên thân với đại nghĩa, chỉ vì sự an ninh mai hậu cho võ lâm để mọi người khỏi phải vì Cửu Âm Châu Kinh mà tàn sát lẫn nhau, y hết sức khâm phục và yêu kính người sư huynh cao cả của mình.

Rạng ngày thứ hai, mới sáng tinh sương, Trùng Dương đã thức dậy, giầy cỏ gậy trúc tay cầm phát trần, lưng đeo bửu kiếm giặt nguyên bản Cửu Âm Chân Kinh vào người rồi lẳng lặng xuống núi.

Trùng Dương mang Cửu âm Chân Kinh, lưng thưng với chiếc gậy trúc tiến về hướng Tây qua Uyển Lạc vào Đông Quan, đến địa phận tỉnh Thiểm Tây, độ mười ngày sau đã đến chân núi Hoa Sơn.

Ngọn Hoa sơn chia ra làm hai hòn là Thiếu Hoa sơn và Thái Hoa Sơn, cách nhau độ bảy dặm đường.

Trùng Dương vừa đến chân núi Thiếu Hoa, thì từ bìa rừng dựa triền núi, bỗng có tiếng trống nhạc tấu vang lên. Trùng Dương hết sức lạ lùng, tại sao mình vừa đến nơi này lại có trống tấu lên. Chẳng lẽ sơn dân phường sản ở vùng phụ cận đang cử hành lễ gã gị chăng.

Trong lúc chàng phân vân chưa định, thì từ trong rừng có một đoàn người áo trắng đi ra, toàn là những thiếu niên tuổi chưa đầy hai mươi, mỗi người đều cầm một loại nhạc khí kèn, sáo, trống, phách, vừa đi vừa tấu lên nhịp nhàng, người áo trắng đi đầu cúi rạp người và nói:

- Toàn Chân Giáo Chủ giá lâm, hân hạnh vô cùng. Âu Dương Sơn của chúng tôi đã đợi ở đây rồi!

Trùng Dương sắc mặt thản nhiên chẳng chút sợ hãi, gạt nhẹ đầu đi thẳng vào rừng!

Vừa bước vào rừng, chàng kinh ngạc đứng sững lại!

Thì ra khắp một khoảng rừng châu vi trên một trăm mẫu ruộng được dán kín bằng loại nhiễu gấm thượng hạng màu sắc rực rỡ chói lòa, toàn dùng nhiễu Ninh gấm Thục. Hai vật liệu ấy hiếm quý vô cùng, vua chúa còn phải liệt vào hàng quý phẩm của Hoàng triều, một năm quan phủ sở tại phải có phận sự dâng nạp đủ số để tẩm cung.

Âu Dương Phong ngang nhiên dám dùng vật quý ấy làm lều tượng, treo đây trong rừng để che ánh mặt trời, đủ thấy y ngông cuồng hoang phí đến mức nào.

Trùng Dương thoáng nhìn sơ qua một lượt, gương mặt chàng càng thêm trầm tĩnh như thường. Tay trái phe phẩy chiếc phát trần, hồi gã đầu lĩnh áo trắng:

- Xin hỏi tôn giá một lời, Âu Dương sơn chủ ở đâu?

Gã áo trắng khề mỉm cười mà không đáp, gã lấy tay bóp lên môi, thối còi miệng một tiếng “Hoét”! Tức thì tấm màn gấm lay động rồi bên trong chạy ra hai đoàn người. Trùng Dương ngạc nhiên đến trước mắt như hoa lên, vì hai đoàn người vừa chạy ra kia không phải là đệ tử nôm hạ của Âu Dương Phong, cũng chẳng

phải là những vị hảo thủ võ lâm được mời đến mà toàn là thiếu nữ xinh tươi, tóc mây, da tuyết lồ lộ sắc đẹp si người.

38. Đại Hội Hoa Sơn

Hai đoàn mỹ nữ ấy ước độ hơn bốn mươi người, hơn phân nửa là gái đất Ô Qua, kỳ dư là gái đất Tây Vực lưng eo ngực đầy, thân hình đều đặn dong dãi, giữa thảng chập trời đông mà trên thân hình của các mỹ nữ kia, mỗi người chỉ mặc có lớp lụa trắng mỏng tanh lả lướt hiện ra những đường cong diễm ảo Cô nào cũng mắt liếc đong đưa môi đào hé nở. Nụ cười xinh tươi lả gợn tình!

Bọn họ sắp theo hàng một chạy nhanh ra, rồi hô lên một tiếng, uyển chuyển lượn quanh chỗ Trùng Dương đứng như một đàn bướm trắng phấp phới giữa hoa tuyết, bày thành một “Mỹ nhân trận” vây chặt Trùng Dương vào trong.

Đám mỹ nữ sau khi sắp thành một hình tròn bao xung quanh Trùng Dương, bèn tay nắm lấy tay uyển chuyển múa lên điệu vũ mê người, mấy mươi gã thiếu niên áo trắng lúc nãy nương theo bước chân rập rờn của đoàn vũ nữ thối lên nhịp điệu nhẹ nhàng hòa tấu bản Nghê Thường Vũ Y khúc. Đoàn Mỹ nữ gót sen tha thướt theo tiếng phách của nhịp khúc ảo lả quay cuồng. Khiến đôi gò bồng đảo lơ mơ trong lớp áo mỏng như sương nhấp nhô lên xuống theo sóng nhạc êm đềm, đôi chân ngà ngọc chuốc khi cao, khi thấp theo chiều xiêm y phấp phới, nếu chẳng có đạo hạnh kiên trì, hay những kẻ huyết khí sôi động, thấy điệu vũ nhạc thể quyến rũ như thế này với những thân hình nõn nà ngắt ngây dục tình kia tất đã như si như dại, máu nóng bùng bùng mà quên cả tính mạng nhào tới vô vấp, dù có phải chết dưới móng vuốt của lưới bấy sắc tình cũng cam tâm tình nguyện miện thỏa được thú tính nhứt thời!

Nhưng Giáo chủ Toàn Chân phái đâu phải con người dễ luyến sắc si hoa, chàng vừa nhìn thấy đoàn mỹ nữ đã hiểu được độc kế của Âu Dương Phong dùng mỹ nhân trận làm mối cầu, đặt phá Thuần Dương Đồng Tử Công của mình, khiến cho nội gia bản lĩnh của mình bị suy nhược, y sẽ thừa cơ hội thanh toán mình.

Trùng Dương nội giận tràn sôi, nhưng sự hồi tâm nghĩ lại, lòng mình bình lặng như mặt nước, đạo lực kiên bền dù là Tây Thi tái thế hay Hằng Nga giáng trần, sắc đẹp thiên kiều bá mỹ cũng xem như xương trắng thịt hôi, sợ gì thuyền tình đắm đuối trí loạn tâm mê? Trùng Dương nghĩ như thế xong, tâm khí bình tĩnh trở lại như cũ. Chàng ngồi xếp bằng tròn dưới đất trơ trơ như hình cây tượng rồi mặc cho đoàn mỹ nữ tha thướt như tiên nương kia lơ lửng tình bày trò quyến khách, chàng dường như kẻ mất đuôi, tai điếc vạy.

Bọn mỹ nữ thấy Trùng Dương không chịu rơi vào bẫy tình của mình, đều sốt ruột cả lên, cầm đầu trong bọn là một thiếu nữ mũi cao tóc vàng bông võ tay ba tiếng, đám vũ nữ kia liền đưa tay cởi phăng chiếc áo lụa trắng mỏng trên người phơi bày đôi nhũ hoa tròn lẳn mịn màng như hai trái tuyết lê cùng tất cả vẽ mỹ miều kêu gọi trên thân hình đều đặn nở nang như pho tượng ngọc của mình ra, khiến Trùng Dương tuy là một đạo gia ngoài vòng trần lụy cũng phải đỏ mặt tía tai!

Chàng không ngờ Âu Dương Phong lại bày trò vô sỉ như thế, lửa giận nung gan, định tìm cách trêu phá đám mỹ nữ này cho bỏ ghét.

Bất thần, từ trên ngọn cây trong rừng có một điệu tiêu dừ dật vang lên, trong êm như tiếng phụng gáy đầu non, đám mỹ nữ đang múa lượn xung quanh Trùng Dương bỗng dừng ngay nhịp vũ, đứng ngơ ngẩn như kẻ mất hồn.

Thì ra bao nhiêu mỹ nữ kia đều là những thiếu nữ mà Âu Dương Phong đã dùng bạc mua từ Tây Vực trở về, có người thì bị Âu Dương Phong dùng cường lực bắt cóc lên Bạch Đà Sơn, bọn họ phạm sự nô tì ra, còn phải luyện tập ca múa để giải khuây cho Âu Dương Phong. Y tự biết nội công của y thua sút Trùng Dương rất nhiều nên mới dùng mỹ nhân sắc trận để dụ dỗ Trùng Dương vào tròng.

Toán mỹ nữ trước khi từ trong trại gấm xuất hiện, Âu Dương Phong đã ép bọn họ uống một loại xuân dược kích dục, thuốc ấy sau khi uống vào khỏi cổ, trong người phát ra sức nóng như lửa, dù ở giữa trời tuyết cắt da cũng chẳng cần mặc áo ấm.

Âu Dương Phong sai cất họ ra ngoài dùng nhục sắc để kích động Trùng Dương cho lụy. Ngờ đâu tiếng ngọc tiêu bí mật thổi lên khiến trận tuyến của Mỹ sắc liền sanh biến động.

Tây Độc Âu Dương Phong từ Bạch Đà Sơn đem lại trên bốn mươi mỹ nữ đẹp nhất của mình, cho bọn họ uống vào thuốc hồi xuân, lửa dục như nung nấu lòng họ, nhưng Trùng Dương lại trở như đá tảng. Bọn họ dục tình phát động đến cực độ định ủa đến để đề Trùng Dương xuống đất làm chuyện ngược đời “Ông chẳng hút nhụy Nhụy lại nút ông”.

Tiếng ngọc tiêu vang lên vừa phải lúc bốn mươi mấy nàng mỹ nữ không hẹn đồng dang ra, tiếng tiêu như réo rắt ru hồn bọn họ đầu óc ngơ ngẩn, trong người bỗng phát sanh ra một cảm giác lạ kỳ, liền quay người lại hướng vào đám thiếu niên áo trắng đang tấu nhạc kia mà vô vập hôn hít như điên.

Trong khoảnh khắc trên trăm mạng cả nam lẫn nữ, xà nẹo nhau thành mấy mươi cặp, quần quýt như sam lẫn tròn giã giụa trên mặt đất, gái thì cười cảm cất dâm dật, còn trai thì tru tréo van xin!

Thì ra đám thiếu niên áo trắng kia là đám nô bộc của Âu Dương Phong. Y là con người rất âm độc trên Bạch Đà Sơn y nuôi trên mấy trăm tỷ nữ nam nô, nhưng không bao giờ cho bọn họ lấy nhau, đối với bọn nam nô, y canh chừng rất nghiêm ngặt và đối đãi rất hà khắc, nếu nam nô với nữ tỷ tư thông nhau, thì nam nô sẽ bị hành phạt đốt sống, còn nữ tỷ thì bị đưa vào hầm rắn để làm mồi nuôi rắn độc.

Thậm chí đến nam nô và nữ nô nót cười nhau một câu cũng bị hình phạt cắt lưỡi ngay, bởi thế bọn nam nô bỗng dưng bị bọn nữ nô ôm chặt lấy mình để sẵn sàng hiến dâng thân ngọc, bọn họ chẳng những không dám hưởng lấy phúc trời mà trái lại khiếp sợ đến hồn bất phụ thể, như vừa bị rắn độc cắn nhảm!

Những tên nào chưa bị đám mỹ nữ ôm được, liền co giò chạy thục mạng, còn gã nào bị người ngọc áp yêu thì giãy giụa chống cự kịch liệt, kêu cứu liên hồi!

Trong lúc bọn nam nô, nữ nô náo loạn xốn mắt chẳng thể nhìn, thì trong rừng cây tiếng tiêu vang lên dồn dập “Ừ...u”! tựa như tiếng sắt thép chạm nhau lại mừng tượng vó câu dong ruổi giữa thiên binh vạn mã.

Lạ lùng thay, giọng tiêu vừa trỗi lên, bọn nữ nô trong tình thế loạn động như cuồng điên kia và đám mỹ nữ đang ôm cứng bọn nam nô liền tự động buông ra rồi lồm cồm ngồi dậy. Gương mặt ngơ ngác như kẻ mất hồn. Tiếng tiêu cũng lập tức ngưng ngay ở giữa chừng điệu khúc, rồi trở nên dịu dàng êm ái!

Một giọng nói khàn khàn chát tai như tiếng phèn la bể cất lên:

- Vị bằng hữu nào thổi tiêu trên ngọn cây đó, mời xuống đây! Nếu như muốn giúp tay Trùng Dương cũng nên quang minh chính đại mới phải!

Tiếng nói vừa dứt, tiếng tiêu cũng dứt theo ngay, tiếp theo đây là một chuỗi cười rồi từ trên cây nhảy vút xuống một người mặc áo xanh.

Trùng Dương định thần nhìn kỹ thì không ai khác chính là chúa đảo Đào Hoa Hoàng Dược Sư, trên tay y cầm một ống ngọc tiêu dài độ ba tấc, cười lên ha hả và nói:

- Lão độc Âu Dương kia, sao lại núp kín trong rừng để dùng mưu ám toán người, đâu phải là anh hùng hảo hán? Mời ra đây, ta đường đường chính chính đối diện nhau phải hơn!

Trong rừng liền có một tiếng “Hừm”! thật lớn đáp lại, tiếp theo đó là tấm màn gấm rung rinh, rồi đến mười mấy tên nam nô áo trắng phò hộ một gã mày đậm mắt to, râu rồng bó hàm vệt màn bước ra.

Trùng Dương thấy đúng là Bạch Đà Sơn Chủ Âu Dương Phong Tây Độc.

Đầu tiên y xá Trùng Dương một xá và nói:

- Vương Chân Nhân, tôi Âu Dương Phong thất lễ viễn nghinh xin chữ đại xá cho!

Trùng Dương cũng vội đáp lại một lễ. Âu Dương Phong lại quay người lại, cười lạnh lũng bảo Hoàng Dược Sư:

- Huynh đài đứng là Đào Hoa đảo chúa Hoàng Dược Sư rồi, hôm nay đến Hoa Sơn định giúp tay Trùng Dương chứ gì?

Hoàng Dược Sư ngạo mạn trả lời:

- Nói bậy!

Ấu Dương Phong thấy Hoàng Dược Sư không chịu nhận là kẻ giúp tay cho Trùng Dương trong bụng thầm bất bình và nghĩ:

- Vậy mắc mớ gì mà lúc này nhà ngươi thổi Ngọc tiêu thổi khúc Phượng Cầu Hoàng làm lỡ dở vũ điệu “Câu hồn phong vũ” của đoàn nữ nô tả

Nghĩ thế y liền biến sắc mặt hỏi:

- Hoàng Đảo Chủ, nếu ông chẳng phải là kẻ của Trùng Dương thì đến Hoa Sơn này làm gì?

Hoàng Dược Sư đáp:

- Đến để xem ngươi và Trùng Dương đánh nhau, ta chờ bên nào thắng sẽ ra tay kẻ đó. Cửu Âm Chân Kinh nếu chưa qua khỏi tay Hoàng mỗ này thì đừng mong đem khỏi núi nữa bước.

Ấu Dương Phong nổi giận đùng đùng, dù sao y cũng là bá chủ một cõi Tây Vực ngang dọc đã quen nết, đối với Trùng Dương còn đôi phần khiếp nể thôi, còn Hoàng Dược Sư y xem ra gì!

Y liền gầm lên một tiếng giận dữ, tay tả khoác một cái, hữu chưởng vung lẹ ra như chớp đâm thẳng vào ngực Hoàng Dược Sư. Hoàng Dược Sư không chút bối rối, hơi rùn người xuống một chút là lẹ nhẹ ra sao lưng Ấu Dương Phong rồi!

Ấu Dương Phong lẹ làng tếu tay ra sao móc ngược một quyền, Hoàng Dược Sư kêu lên một tiếng “Úi chà”!, lại lòn người tránh khỏi!

Hoàng Dược Sư mặc cho đối phương ra tay thần tốc mạnh bạo thế nào, thân hình chàng nhẹ như bông gòn bay theo chiều chưởng phong luồn qua lộn lại một cách tài tình.

Ấu Dương Phong giận như điên, định giở “Cáp Ma công” độc đáo của mình ra để hạ đối phương. Bất chợt lúc ấy, từ trong rừng chạy ào ra ba bốn người nam tử, nhìn kỹ thì là bọn xà nô của Ấu Dương Phong, chúng hốt hải kêu lên:

- Sơn chủ! Không xong rồi! Từ sau núi có một tên ăn mày xông lên, chúng tôi đã dục bầy xà trận tấn công nhưng bị tên ấy đuổi phá chạy tán loạn hết.

Lời nói ấy làm Ấu Dương Phong kinh sợ không ít! Thì ra Ấu Dương Phong lần này rời Tây Vực trở lại Trung Nguyên quyết ý đoạt cho được Cửu Âm Chân Kinh, nên trước cụm rừng dưới chân núi Hoa Sơn, ngoài sự bố trí mỹ nhân trận ra, y còn cho mai phục ở sau rừng hàng vạn rắn độc, chờ đợi cho đến lúc cần yếu sẽ dụ Trùng Dương vào “Vạn Xà Trận”. Một tiếng hiệu lệnh hô lên mấy vạn độc xà sẽ bổ tới, bất luận võ công có cao diệu bậc nào chỉ cần bị một con cắn phải, thì dù thần tiên tái thế cũng khó giải cứu được vạn nguy.

Nào ngờ bao nhiêu công trình sắp đặt chỉ trong khoảng khắc bị phá hết, bảo y làm sao chẳng kinh hãi, chẳng phần uất cho được.

Ấu Dương Phong hét lên như sấm, hỏi:

- Gã ăn mày ấy tên họ gì? Tại sao lại phá xà trận ta, nói mau!

Đám xà nô kia đồng rập đáp:

- Mấy đứa tôi phụng mệnh canh giữ xà trận phía sau núi, bỗng nghe sau lưng chúng tôi có những tiếng người ho lên, chúng tôi hốt hoảng quay đầu lại liền nhìn thấy là một gã ăn mày mặt mày lệch thếch. Chúng tôi vừa định đuổi y đi gã ăn mày la lối đòi một ngàn cái mật rắn độc ngay lập tức để nạp. Chúng tôi vừa định mắng y một tiếng. Y liền quay mòng mòng nhằm vào giữa đoàn rắn, phóng ra hai viên đạn khói lưu hoàng, bầy rắn ngửi thấy mùi khói liền chạy loạn cả lên, y còn dùng chiếc gậy trúc đập đuổi lung tung giết một hơi trên mấy mươi con rắn chúa. Bầy rắn còn lại hoảng sợ thi nhau lùi ra sau núi phút chốc đã trốn sạch trơn.

Gã ăn mày phá xong xà trận mới dùng đầu gậy trúc giải huyết cho chúng tôi, còn nói nhiều câu xóc óc không chịu nổi!

Tây Độc tức giận khôn cùng, gầm rống như điên, quên cả Trùng Dương và Hoàng Dược Sư đang đứng trước mặt mình, nhảy dựng lên như gà mắc đẻ. Trong lúc ấy từ bên ngoài bìa rừng bỗng có tiếng rơi nhẹ như

tiếng lá rụng, rồi có một người ăn mày trung niên khăn rách áo vá, lưng đeo hồ lô, tay cầm gậy trúc lưng thưng bước vào

Bỗng Trùng Dương vừa thấy người ấy, mừng rỡ kêu lớn:

- Hay quá, cho đến Hồng Bang Chủ cũng đến nữa à!

Cửu Chỉ Thần Cái Hồng Thất Công lúc trước gặp mặt Trùng Dương ở thành Yên Kinh, bèn chấp tay vái Trùng Dương và nói:

- Lão ma độc, mi đến Hoa Sơn để cưỡng đoạt Cửu Âm Chân Kinh còn có thể châm chế được nhưng mi lại đem theo chỉ cái thứ rắn độc dơ dáy ấy làm cho vẻ đẹp thanh u của Hoa Sơn bao trùm uế khí, tanh hôi nặc nồng! Cho nên ta giúp mi Đuổi giết bớt bầy trùng nhớp nhúa ấy chạy mất hết rồi! Nếu mi không phục thì cứ việc cùng ta thử sức một hồi chơi!

Ấu Dương Phong vừa định ra tay đấu với y, nhưng sức nghĩ lại ba người trước mặt mình đều là những nhân vật đặc sắc vào hạng thượng đẳng võ lâm cả, nếu đấu chống lại một người tánh mạng cũng khó bảo toàn rồi nên y liền lên tiếng khích:

- Hay lắm! Ba người đồng đến đây để đánh một mình ta! Chấp hết chấp hết!

Y đang kêu oai oái như thế thì từ xa có tiếng vó ngựa lốc cốc vọng lại, rồi từ ngoái bìa rừng có Mấy thốt ngựa phóng tới như bay. Ấu Dương Phong đưa đôi mắt ốc nhồi nhìn ra, thấy có ba thốt ngựa chạy lại đều là loại ngựa thấp nhỏ lanh khỏe

Vị khách đi đầu là Đoàn Hoàng Gia của Nam Tấn Quốc, thành đại Lý cũng thân hành giá lâm đến đây. Sau mấy năm cách biệt, Đoàn Hoàng Gia đã khác hẳn lúc còn là Thái Tử Đoàn Cẩm!

Trùng Dương thấy vị Đoàn Hoàng Gia hiện nay hùng tráng ánh mắt anh hào long lanh thoát lộ ra ngoài, đường hoàng bề vệ không còn là tánh nết thơ ngây nữa

Hai người kỵ khách phía sau có lẽ là hai vệ sĩ của Nam quốc được đặc phái theo bảo vệ Đoàn Hoàng Gia. Đoàn Hoàng Gia giục ngựa đến bìa rừng, liền xuống ngựa chấp tay vái chào Trùng Dương và nói:

- Vương Chân Nhân vẫn mạnh!

Thì ra Hồng Thất Công và Đoàn Hoàng gia, hai người là do Trùng Dương phái Châu Bá Thông xuống núi Tung Sơn lúc trước mời đến nơi đây (chỉ có Hoàng Dược Sư thì không mời nhưng tự đến tham dự). Trùng Dương lấy danh nghĩa Toàn Chân Giáo chủ đưa cho Châu Bá Thông ba tấm thiệp. Một tấm mời Cái Bang chủ Hồng Thất Công. Một cái mời Đoàn Hoàng Gia của vua nước Đại Lý. Cái còn lại thì mời Thiết Bang Chủ Thiết bang Cầu Thiên Nhậm.

Đại hội Hoa Sơn bắt đầu khai mào dưới mưa tuyết nhẹ rơi! Chỉ có Ngũ bá là:

Bắc cái, Nam Đê, Trung Thần Thông, Đông Tà và Tây Độc.

Ấu Dương Phong thấy năm nhân vật cao thủ trong thiên hạ động danh với mình đều tụ họp đông đủ ở Hoa Sơn và như vậy đối với chuyện tranh đoạt Cửu Âm Chân Kinh giữa hắn và Trùng Dương đã trở thành đại qui mô hơn và phổ biến khắp thiên hạ, vô hình trung biến thành một cuộc tranh chấp của năm nhân vật sắc nhọn nhất trong Võ lâm.

Trong năm người ấy, Trùng Dương là người bảo Trì Cửu Âm Chân Kinh.

Ấu Dương Phong là kẻ đối đầu chính thức, Hồng Thất Công, Đoàn Hoàng Gia tuy lấy danh nghĩa là đến tranh chấp Cửu Âm Chân Kinh nhưng thực tế là đi ủng hộ Trùng Dương, chỉ có Hoàng Dược Sư ở vào thế đứng trung lập, không theo ai cũng chẳng nịnh ai

Ấu Dương Phong vốn tính âm hiểm. Trước tiên y lớn tiếng quát đuổi bọn nam nữ nô tỳ.

- Bọn bây chưa lui đi còn đứng đó làm gì?

Đám nô tỳ thấy chủ sắp nổi hung, lập tức rút lui vào trong.

Ấu Dương Phong nói:

Tại hạ là tên dân miền quê Tây Vực, hôm nay may mắn được hội ngộ một lượt bốn vị cao hiền. Cửu Âm Chân Kinh chỉ có một bốn do Vương Chân Nhân giữ trong tay. Chúng ta tranh chấp bằng cách nào cần phải nói cho minh bạch để tìm một phương thức so tài cho công bằng. Trong các vị ai có cao kiến gì xin đem ra đây, chúng ta cùng thảo luận.

Lời nói của Tây Độc bề ngoài tuy rất êm ái nhưng thâm tâm độc hiểm vô cùng vì câu nói đầu của y nói là Cửu Âm Chân Kinh ở trong tay Trùng Dương, nói một cách khác, y bảo là Trùng Dương muốn một mình độc chiếm Cửu Âm Chân Kinh quý báu kia.

Âu Dương Phong tự biết võ thuật của mình tuyệt nhiên là không thắng được Trùng Dương, nên có ý dùng lời nói ấy, để khích động mọi người và hy vọng họ sẽ liên kết nhau đối phó với Toàn Chân Giáo Chủ, đánh ngã Trùng Dương đoạt lấy chân kinh! Hoặc giả Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia và lão ăn mày ra tay đấu với Trùng Dương để mọi người tàn sát nhau chí mạng còn y đứng bên ngoài làm ngư ông đắc lợi. Như vậy con người của Âu Dương Phong lòng dạ thật là độc địa thâm hiểm.

Nhưng Trùng Dương là một người từng trải, làm sao lại không hiểu mưu ý thâm độc của Âu Dương Phong. Chàng khẽ mỉm cười nói:

- Hôm nay, ngoài bản đạo đến Hoa Sơn còn mời bao nhiêu cao nhân đến đây, mục đích là đem bốn Cửu Âm Chân Kinh này làm giải danh dự, người nào có đủ tài nghệ áp đảo được bốn người kia thì vị ấy sẽ làm chủ quyển Cửu Âm Chân Kinh. Bản cổ kinh quý giá ngàn đời này là tâm huyết của tiền nhân để lại, cần phải truyền giao cho vị anh hào đệ nhất võ lâm mới là xứng đáng, các vị nghĩ có phải chăng?

Hồng Thất Công vỗ tay cả cười và nói:

- Hay lắm! Quyển sách mục ấy, ai nấy đều thèm thuồng như trân châu bảo ngọc không bằng. Lão ăn mày ta lại chẳng xem ra cái quái gì cả, so tài thì cứ so tài, thử xem ai là thiên hạ đệ nhất võ thuật.

Âu Dương Phong gằn giọng hỏi:

- Hồng Bang Chủ định tỉ thí cách nào?

Hồng Thất Công cười nhạt đáp:

- Thi tài cách nào. Tất nhiên là một quyền, một cước, một đao, một thương mà đấu nhau, chẳng lẽ còn âm thầm lén lút dùng rắn độc để cắn người nữa sao?

Lời nói ấy khác nào đánh mạnh vào tim đen của Tây Độc, y là một tay âm trầm độc hiểm nhưng cũng không thể giấu được sự giận tức, Y “Hừm” lên một tiếng và quát lớn:

- Đồ ăn mày thú vị! Mi dám buông lời kích bác lão gia?

Nói xong vù ra một chưởng. Chưởng phong bay ra hết sức trầm mình phạt vào trái của Hồng Thất Công.

Lúc này Âu Dương Phong công ra hai chưởng đánh Hoàng Dược Sư đều không trúng, nên lần này đã có kinh nghiệm, chưởng vừa đánh ra xem như một thể liều mạng kỳ thật hẳn chỉ dùng có ba thành chưởng lực, dẫn dụ cho Hồng Thất Công tung chưởng đánh lại, hẳn sẽ tăng cường thêm chưởng lực, dùng lối đánh chớp nhoáng như sấm sét trước hư sau thực, để cho Hồng Thất Công trở tay không kịp. Hồng Thất Công chẳng chút vội vàng, thuận tay vung chưởng gạt một cái thể “Chiến long tại dã” (đánh rồng nơi khoảng không), Còn Âu Dương Phong thì sử dụng chiêu Băng Sơn Đảo Khóa trong chưởng pháp Tuyết Sơn thần Đà. Âu Dương Phong chờ chỗ hai luồng chưởng lực vừa giao nhau trong miệng liền kêu lên một tiếng “Cốc” quái dị, sử dụng ngay Cáp Ma Công tấn công vào ngực Hồng Thất Công thì thể nào Hồng Thất Công cũng bị nguy ngay.

Nào ngờ chưởng lực Cáp Ma Công của Âu Dương Phong chưa thoát ra khỏi bàn tay thì Trùng Dương bắt thần nhảy vút vào trận, vung nhẹ ngọn phát trần. Tức thì ngọn phát trần nhọn thẳng như đầu bút phát vào Tam Lý Huyệt nơi cánh tay Âu Dương Phong, miệng thì quát to:

- Khoan đã!

Cái phát của Trùng Dương vừa rồi, xem ra rất tầm thường nhưng Âu Dương Phong vừa bị phát trúng, cánh tay liền cảm thấy tê buốt và mềm nhũn mất cả sức lực.

Y kinh hãi vội thân chưởng lực nhảy tọt ra sau, cười gằn và nói:

- Toàn Chân Phái có danh là môn phái chánh tông trong thiên hạ, nhưng giáo chủ này lại bội ước định lấy hai chọi một, thật chẳng biết sĩ diện gì cả.

39. Kỳ Công Tuyệt Kỹ

Trùng Dương hòa hoãn đáp:

- Có gì mà chẳng biết sĩ diện? Âu huynh, chúng ta đều là giáo chủ của một phái, toàn là người có địa vị. Hôm nay với chuyện này chúng ta không thể dùng cách đấu loạn xạ như trả cháo heo mà quyết định được.

Hồng Thất Công liền phụ họa:

- Phải, phải! Lão độc vật, chúng ta không phải là con nít nhỏ, tỉ võ thì phải có lời dài, đấm đá nhau cũng phải có qui luật mới được chứ!

Chúng ta định xong qui củ rồi hãy đánh nữa, đấu bỏ mẹ nhau bảy ngày bảy đêm cũng không sao!

Hoàng Dược Sư bèn xen vào:

- Khoảng rừng này không phải là nơi thí võ, muốn so tài nhau ta hãy lên đỉnh Hoa Sơn tốt hơn.

Mọi người đều ứng tiếng tán đồng.

Âu Dương Phong đã sắp đặt trước ở cụm rừng này bao nhiêu cơ mưu. Nào ngờ mọi người đều muốn lên sơn đỉnh để so tài, bao nhiêu tâm cơ của y kể như đã bỏ!

Âu Dương Phong chỉ còn cách cười nhạt và nói:

- Được lắm, chúng ta cùng đi vậy!

Ngũ Bá đều dùng thuật khinh công, thân hình vút đi như năm vì sao xẹt, trong chớp mắt năm người đã đứng chót vót trên ngọn Hoa Sơn, trông nhỏ bằng năm ngón tay đang cử động.

Trên đỉnh Thái Hoa Sơn này, tuyết mịn mù, nền trời âm u buốt giá, tuyết đóng trên đỉnh núi một lớp dày hơn ba thước, gió rét căm căm, nếu là người thường chỉ trong vòng một giờ, nửa khắc là máu huyết đặc lại thành băng mà chết. Võ công của Ngũ Bá đến gần mức Lữ Hỏa Thuần Thanh, cho nên đối với khí rét cắt da kia chẳng thấm vào đâu cả.

Hồng Thất Công vừa đến sơn đỉnh, dùng gậy trúc gõ lên mỏm đá và nói:

- Tới chỗ lời dài rồi! Lão độc vật, chúng ta tiếp tục đấu nữa!

Âu Dương Phong cười nhạt đáp:

- Được lắm! Lão ăn xin, Âu mỗ sẵn sàng hầu tiếp người

Trùng Dương vội giơ tay ngăn lại, bảo:

- Xin hai vị khoan đã, tại hạ có một lời muốn nói

Chàng đứng xen vào giữa Âu Dương Phong và Hồng Thất Công, nói tiếp:

- Hôm nay chúng ta đến đây, đều vì võ mà họp bạn nhau. Giữa chúng ta chẳng có ai thâm thù đại oán với nhau, cho nên tôi muốn trước khi mọi người so tài, nên ra một quy củ là:

Đấu nhau đến lúc đánh trúng được đối phương thì thôi, tuyệt đối không được làm tổn hại một sợi lông một cọng tóc của đối thủ, nếu các vị bằng lòng giữ đúng quy luật ấy, bản đạo mới dám hầu tiếp, bằng không Vương mỗ chỉ còn cách từ tạ mà không dự vào.

Âu Dương Phong đôi mắt lục lạc chớp lia, định lên tiếng trả lời

Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư đồng cười lớn, vỗ tay tán đồng và nói:

- Lời của Vương Chân Nhân rất phải, chúng ta đánh trúng được nhau thì ngưng tay kể như thắng vậy!

Hồng Thất Công cũng nói:

- Hay lắm, thí võ mà không được làm người bị thương, quy củ này từ xưa đến nay mới có một lần! Này lão độc vật mi có đồng ý hay không?

Âu Dương Phong tuy không vừa ý, nhưng bốn người đều tán thành rồi, một mình sao phản đối được! Đòi mất y lão liền đảo tròn, đã nghĩ ra một chủ định ác độc, cười gian hoạt và đáp:

- Cũng được! Ta quyết chẳng làm tổn thương đến các người một sợi lông nào cả.

Hồng Thất Công bắt bẻ:

- Mi có muốn chạm đến sợi lông cọng tóc của chúng ta đi nữa, nhưng lão độc vật nhà người tài ba bao nhiêu mà làm được chuyện đó.

Trong Ngũ Bá chỉ có Hồng Thất Công luôn luôn tìm lời công kích Âu Dương Phong, đối chọi nhau chan chất, chẳng chịu nhường một lời

Nguyên do, Hồng Thất Công tuy tánh nóng như lửa nhưng chánh trực, giao du rất rộng. Y biết rõ còn người Âu Dương Phong này khí lượng hẹp hòi, âm hiểm độc ác. Anh của Âu Dương Phong lúc trước cùng y chấp chưởng Bạch Đà Sơn, nhưng sau anh y bỗng ngã ra chết một cách mờ ám, theo mọi người đồn đại thì Âu Dương Phong và chị dâu y có chuyện lẹo tẹo với nhau

Cho nên từ lâu Hồng Thất Công ghét cay ghét đắng Âu Dương Phong như kẻ thù, gặp mặt Âu Dương Phong là châm chọc ngạo chế chẳng chút nương tình.

Âu Dương Phong giận cảnh hông, chỉ muốn ra tay đập Hồng Thất Công cho hả giận.

Trùng Dương bèn khuyên dút:

- Chúng ta hôm nay vì võ thuật mà họp bạn, chẳng nên dùng lời hơn thua để kết thù.

Hiện tại chúng ta có năm người, hay là như thế này vậy! Chúng ta rút tên bắt thăm, nếu ai rút trúng thì nẩy ra đấu, hai người được quyền đem tất cả sở học ra, đấu nhau ba trận, nếu được hai trận thì kể như thắng cuộc, rồi tới hai vị khác rút thăm ra đấu, thắng bại phân xong rút thăm đấu chung cuộc! Phương pháp ấy quý vị thấy công bình hay không?

Mọi người ngẫm nghĩ giây lâu, thấy cách thức Trùng Dương nêu ra rất hay, đồng gật đầu đáp:

- Chúng tôi xin nghe theo ý kiến của Vương Chân Nhân.

Trùng Dương rút trong túi ra năm cây tăm trúc bằng nhau, chàng lại đưa năm cây tăm cho Hoàng Dược Sư, Âu Dương Phong, Hồng Thất Công và Đoàn Hoàng Gia bốn người đồng coi quạ

Mọi người đều nhìn nhận không có dấu hiệu gì khác.

Trùng Dương mới rút cây lông nhím trên đầu xuống làm dấu vào hai cây tăm, đoạn nắm chặt năm cây tăm trong tay, và kêu mọi người đến rút.

Để tỏ ra mình không có ý gian, Trùng Dương nhường cho mọi người rút trước, còn sót lại cây chót về phần của chàng.

Kết quả cuộc rút thăm:

Trùng Dương, Âu Dương Phong, Đoàn Hoàng Gia ba người rút nhằm chiếc tăm không có đánh dấu, Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư rút trúng hai cây tăm kia

Trùng Dương cười lớn và nói:

- Hay lắm, hai vị đem tuyệt học của mình ra để tranh phần thắng lợi vậy! Bần đạo may mắn hôm nay được chiêm ngưỡng tài năng của quý vị.

Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư hai người tiến bước ra trước.

Hồng Thất Công bèn lên tiếng:

- Hoàng huynh, trận đấu chúng ta đấu cách nào đây

Hoàng Dược Sư đáp:

- Chúng ta đấu quyền trước vậy

Hồng Thất Công cười ha hả và nói:

- Phải!

Nói xong, chàng cầm mạnh chiếc gậy trúc lên mặt đất tuyết, lại cười nói tiếp:

- Mời Hoàng huynh ra tay

Tức thì bóng xanh thoát một cái, Hoàng Dược Sư đã phi thân tiến tới dùng ngay “Lạc Anh quyền pháp” liên tiếp công ra “Vút! Vút!” bốn chiêu quái lạ, nhanh như bão táp mưa sa, tấn công Hồng Thất Công tới tấp.

Trùng Dương thấy Hoàng Dược Sư ra tay rất quái dị, trong nháy mắt đã công ra bốn chiêu nhanh lẹ vô cùng, đứng bên ngoài nhìn vào, dường như có bốn bàn tay cùng đánh ra một lúc.

Hồng Thất Công không chút bối rối, ung dung như thường, quay ngoắt một thế võ Thần Long Điều Vị trong Giáng Long Thập Chương, đã đỡ hết được bốn chiêu của Hoàng Dược Sư một cách dễ dàng.

Thế võ ấy trừ Âu Dương Phong ra, Trùng Dương và Đoàn Hoàng Gia đều buông tiếng khen dồi

Hoàng Dược Sư đánh không trúng được địch thủ, đôi mày chàng liền cau lại, áp dụng ngay tuyệt kỹ của Lạc Anh Quyền, thân hình chàng tựa như lơ lửng ở nửa không, quay tròn như cánh chong chóng, quyền chưởng kín mít như mưa sa, quyền phong bay ra ào ào như cơn gió lốc, hai tay quyền múa vùn vụt trông dường như hoa anh đào rơi từng cánh.

Trùng Dương và Đoàn Hoàng Gia nhìn quên cả nháy mắt, còn đôi mày rậm của Âu Dương Phong chẳng ngớt nhíu lại, lúc thì nhăn trán múa tay, có khi lại vỗ đùi đánh đét, một mặt thì thưởng thức lối đánh kỳ ảo như sương như khói của Hoàng Dược Sư, cùng lối phản công trầm mạnh hào hùng của Hồng Thất Công, một mặt lại âm thầm nghiền ngẫm những tài nghệ đặc điểm của hai người, để lúc tới phiên mình hạ trận sẽ tìm sơ hở của đối phương tranh phần thắng.

Trùng Dương ngẫu nhiên quay lại thấy bộ tịch y như thế, cảm thấy rất buồn cười

Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư kẻ mau người chậm, quần nhau đã trên trăm hiệp.

Hoàng Dược Sư bỗng hú lên một tiếng lãnh lót rồi đem Tảo Diệp Thố ra sử dụng, thân hình chàng liền rùn xuống, thân nhanh tay quyền trở về vừa định vung chân đá rạ

Nào ngờ Giáng Long chưởng pháp của Hồng Thất Công thiện lối đánh lấy công làm thủ, nếu kẻ địch tấn công thì với quyền pháp ấy công sẽ kín mít như tường đồng vách sắt, không một khe hở, nhưng nếu kẻ địch, ngưng tay, thế công hoặc thâu chiêu biến thế, thì thế công của Giáng Long chưởng pháp sẽ bất thần lộ liễu ra liền.

Hoàng Dược Sư lần đầu tiên mới đụng với Giáng Long Thập Bát Chương, nên chẳng biết hư thực ra sao, vừa thâu Lạc Anh Quyền, thì Hồng Thất Công đã “hùm” một tiếng, tay trái liền gạt mạnh một cái, tay mặt đảo thành nửa vòng tròn theo thế Kháng Long Hữu Hối (rồng tù biết lối) đánh vút vào bả vai Hoàng Dược Sư!

Chương ấy quá đột ngột và nhanh chóng, Hoàng Dược Sư không ngờ đối phương xuất kỳ bất ý phản công thần tốc như vậy, liền dậm mạnh chân xuống đất dùng thân pháp Phiên Đảo Trùng Dương (liều rữ nghiêng ngã) nhảy bật dậy. Tuy vậy cũng bị ngọn chưởng của Hồng Thất Công quét trúng vào gót chân, thân hình không gượng được văng bắn ra xa ngoài hai trượng.

Chân chàng vừa chạm đất liền dùng ngay thế Hoàn Kê Bộ (bước đi của con gà lạnh) gượng sức cho thân hình đứng ngay lên, dưới gót liền vang lên tiếng “rắc! rắc!”, và một tảng đá núi đã bị gót chân chàng dẫm bể nát rạ

Những cao thủ danh gia lúc đấu nhau, chỉ một chút hơn kém nhau như hột lúa đã kể như bị thua rồi

Hoàng Dược Sư bèn vòng tay và nói:

- Thất huynh quyền pháp cao minh, Hoàng mỗ rất khâm phục.

Hồng Thất Công vội đáp lễ:

- Hoàng huynh nói chi thế, lúc nãy nhờ Hoàng huynh nương tay cho, Hồng mỗ cảm thấy hồ thẹn vô cùng.

Âu Dương Phong thấy chiêu pháp của Hồng Thất Công như thế, thì kinh hãi trong lòng, tự nghĩ:

- Quyền pháp của lão ăn mày này sở trường ở môn cứng mạnh hùng hậu. Nếu lát nữa giao đấu với y, tất nhiên phải dùng lối đánh nhu trệ cương, mới có thể thủ thắng y được.

Hoàng Dược Sư thua một trận, nhưng là một người kiêu ngạo không chịu phục ai, bèn nói:

- Thất huynh, về phương diện quyền thuật thì tiểu đệ cam chịu kém hơn vậy, trận kế tiểu đệ muốn cùng Thất huynh so tài khinh công, Thất huynh có bằng lòng chăng?

Hồng Thất Công cười lớn đáp:

- Lão ăn xin này thì chẳng dám từ chối ai điều gì cả, chỉ có sự cướp giật tâm huyết của người để làm của riêng hay âm mưu hại người khác, những hành vi bỉ ổi ấy, lão ăn mày thà chịu chết chứ không thêm làm.

Lời nói ấy lão dùng để ám chỉ Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong quát mắt nhìn như muốn nuốt sống Hồng Thất Công vậy.

Hoàng Dược Sư lại nói:

- Tiểu đệ một đời mình rất thích nghiên cứu kỳ môn thuật số, bấy giờ tiểu đệ có một trò chơi nhỏ mọn này, mời Thất huynh xem đây.

Nói xong lôi trong túi ra nắm tầm ba góc, nhưng loại tầm này khác hẳn với tầm tre của Trùng Dương lúc nãy, toàn làm bằng thép ròng.

Hồng Thất Công cười ha hả và nói:

- Đây là loại đinh dùng để đóng móng ngựa trên chiến trường, Hoàng huynh ở đâu mà có được loại ấy nhiều thế, thật là thần thông quảng đại!

Hoàng Dược Sư sầm nét mặt chẳng đáp lời, rút ra nắm cây tầm thép nắm trong bàn tay, đoạn lật nhanh bàn tay vung ra một cái, tức thì nắm cây tầm thép tựa như một chuỗi sao xẹt bay xa hơn hai trượng, cắm phập xuống mặt đất tuyết, vừa vụn sắp thành hình một đóa mai năm cánh rất đều đặn.

Trùng Dương khen nức nở:

- Tuyệt quá! Thủ pháp ám khí thật là tuyệt.

Hoàng Dược Sư cứ một lần ném nắm cây que thép, từng đợt từng đợt vung ra, mọi người nhìn thấy đôi mắt chàng không hề nháy, bước chân chẳng hề di động, cánh tay chẳng nhúc nhích, que sắt từ ngón tay chàng bắn ra, tựa như mũi tên lìa ná bay thẳng tắp trở ra vun vút không ngớt, thời gian không đầy một tuần trà, trên mặt đất tuyết bốn mươi lăm que thép cắm thành một hàng hoa mai năm cánh ngay ngắn như cán bút, những que thép đen nhánh in rõ lên nền tuyết trắng phau, trông vô cùng đẹp mắt.

Cái khó ở chỗ là que nào que nấy ghim lên mặt đất tuyết sâu cạn một cỡ như nhau, dù cho nông phu sành nghề cấy lúa, cũng khó mà cắm đều đặn như vậy được.

Hồng Thất Công trong lòng hết sức khâm phục.

Hoàng Dược Sư cắm bốn mươi lăm mũi thiết tầm thành hàng lối xong, bèn xoa tay và quay sang bảo Hồng Thất Công:

- Thất huynh, tuy những cánh mai hoa tầm kia tiểu đệ bày không ra hình dáng gì cả, nhưng cũng khá tạm để chúng ta làm chỗ so tài vậy.

Lời nói tuy rất bình thản nhưng trong lòng Hoàng Dược Sư rất dương dương tự đắc.

Trong ngành võ, có lối đấu như Mai Hoa Thung, Thanh Trúc Thung đều dùng cừ tre để cắm làm “thung”, và loại cừ tre dù ít dù nhiều cũng có một sức bật trở lại, có thể mượn sức để dùng sức mà nhảy chuyển từ bộ “thung” này qua bộ “thung” khác.

Hoàng Dược Sư thì trái lại dùng tấm sắt cắm lên mặt đất tuyết để bày trận mai hoa, mà tánh chất của tấm sắt cứng rắn, tuyết đối không có sức bật, khó mà mượn sức. Vả lại những tấm sắt ấy là loại đinh dùng để đóng móng chiến mã nhọn bén vô cùng. Nhảy lên những đầu tấm ấy để so tài phải tiểu tâm dùng thuật khinh công khí, và thân pháp của người ấy phải ít nhất vào hạng thượng đẳng tuyệt thủ mới dám bước lên, nếu dưới chân hơi nặng một chút tất bị ngọn tâm đâm thủng bàn chân.

Hồng Thất Công cũng tự hiểu thuật khinh công của mình không bằng Hoàng Dược Sư, và trận Mai Hoa Thiết Tấm này khó mà thắng nổi đối phương. Chẳng qua đối phương đã bày xong trận chiến rồi, mình cũng khó mà từ chối được.

Hồng Thất Công chỉ còn cách giữ vẻ thản nhiên và nói:

- Tốt lắm! Gã ăn mày này xin xả thân để hầu tiếp quân tử vậy

Hoàng Dược Sư nhún chân một cái, thân hình đã nhẹ phiêu phiêu đáp lên trận “Mai hoa tấm”. Chân chàng đạp vào vị “Khảm”, rồi bước sang cung “Ly”, chiếm vị trí “Lưỡng Hỏa” ở hướng Nam.

Hồng Thất Công cũng thoát nhẹ thân mình kêu “vù” một tiếng, cũng theo chân bay lên trận “Mai hoa tấm”.

Chân Hồng Thất Công đạp vào cung “Chấn” chiếm vị trí “Ất Mộc” của hướng Đông.

Hai người vòng tay nói xong một tiếng “mời”.

Tức thì Đông Tà và Bắc Cẩu thân hình thoăn thoắt nhảy tới bước lui, bắt đầu một cuộc tấn công lẫn nhau rất kịch liệt trên những cây tấm bằng sắt nhọn lều lếu ấy.

Hoàng Dược Sư vẫn áp dụng Lạc Anh chương pháp của mình và chương pháp đem dùng trên trận Mai Hoa Tấm uy lực đã khác hẳn lúc này.

Về môn khinh công thì trong Ngũ Bá Hoàng Dược Sư đứng vào Nhất Tuyệt, mà Lạc Anh chương là một pho chương pháp hư nhiều hơn thực, lệ làng uyển chuyển nên một khi đem dùng trên trận Mai Hoa Tấm này, sự lợi hại tăng lên thập phần.

Còn Giáng Long Thập Bát Chương của Hồng Thất Công thì trái lại, vì pho chương pháp ấy đem áp dụng trên đất bằng thì hiệu lực vô cùng tận. Nhưng nếu đem dung hòa với trận pháp khinh công trên trận Mai Hoa Tấm này là cả một thiệt thòi lớn lao, một bên sở trường một bên sở đoản, xê xích nhau một trời một vực.

Hai người quây quần nhau trên Mai Hoa Tấm hơn sáu chục hiệp.

Hồng Thất Công dần dần đã thấy kém thế hơn.

Lạc Anh quyền của Hoàng Dược Sư chiếm được ưu thế, quyền pháp càng thêm biến hóa trùng trùng điệp điệp, lớp lớp bay ra, chương cũng lệ làng như cá quẫy trên sóng, thoăn thoắt như én vút từng không, còn Giáng Long Thập Bát Chương của Hồng Thất Công chỉ còn đủ sức đỡ mà chẳng có công sức.

So với tình thế dọc ngang như ý ở trận trước thật là khác hẳn.

Âu Dương Phong thấy thế trong lòng rất khoái trá và nghĩ thầm:

- Chẳng gì hay bằng là Hoàng Dược Sư cho lão ăn mày thú vị ấy một chương lộn mèo trên Mai Hoa Tấm, để cho dăm que sắt ấy đâm lủng cả mình mẩy lão, ít nhất lão cũng biến thành kẻ tàn phế, thì mình đỡ bớt đi một tên cường địch đoạt kinh!

Âu Dương Phong ngoại hiệu là Tây Độc, suốt đời lấy việc giáng họa di hại cho người làm điều thích ý. Bất luận kẻ ấy là bạn hay thù, đều đối xử một dạ độc địa, nếu có cơ hội

Lão mong mỗi giữa Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư, một trong hai người bất kỳ là người nào bị trọng thương không chỗi dậy được để lão ta bớt đi một hay kinh địch.

Trong trận, Hồng Thất Công thấy Giáng Long Thập Bát chương của mình đem dùng trên trận Mai Hoa Tầm này kém thế rất nhiều, dù thua đi trận này, cũng chẳng qua cùng Hoàng Dục Sư thủ hòa nhau, nhưng háo thắng là một cố tánh của con người, Hồng Thất Công chưa phải là hạng thánh hiền, làm sao tránh khỏi thất dục của thường tình được.

Bèn rú lên một tiếng lãnh lót, gót chân điểm nhẹ lên Mai Hoa Tầm, dùng lối đánh nhanh để đương cự lại Lạc Anh Quyền của Hoàng Dục Sư.

Hoàng Gia buột miệng kêu lên:

- Ủa! Cửu Tuyệt Thần Quân sao lại biết chương pháp của Đào Hoa Đảo Chúa nữa

Thì ra pho quyền của Hồng Thất Công vừa sử dụng kia chính là Yến Song Phi, hoàn toàn mô phỏng theo thể con chim én lúc rời ổ, xòe cánh lượn quanh nền trời mà chế biến thành pho quyền ấy. Tổng cộng có ba mươi sáu đường thân pháp, nếu là người có nội công tinh thuần thì có thể trong một hơi thở dụng đủ ba mươi sáu đường tuyệt kỹ ấy.

Nên rõ là võ công của Ngũ Bá mỗi người có một sở trường đặc biệt và nếu luận về bản lĩnh giữa Hoàng Dục Sư và Hồng Thất Công thì công phu bên ngoài như quyền cước, sức lực thì Hoàng Dục Sư kém thế hơn Hồng Thất Công, nhưng nếu về thuật khinh công đề khí thì Hồng Thất Công thua xa Hoàng Dục Sư vậy.

Pho Yến Song Phi thân pháp, nếu đem ra đối phó với Âu Dương Phong, Đoàn Hoàng Gia thì còn họa may có chút hiệu lực, nhưng nếu đem ra để chống Hoàng Dục Sư thì có khác nào một tòa tiểu sơn so bì với một hòn núi cao.

Nên Yến Song Phi của Hồng Thất Công vừa đem ra áp dụng thì Hoàng Dục Sư đã cười lên ha hả, rồi đảo ngược Lạc Anh Quyền từ thế nhẹ ra thế nặng. Lúc này thì nắm hư một thực hoặc nắm thực một hư, thì bây giờ trái lại nắm thực một hư, nắm thực một thực, mỗi quyền mỗi chương phát ra đều kẹp theo một sức gió mạnh bạo tương tự như Giáng Long Thập Bát Chương của Hồng Thất Công lúc này.

Hồng Thất Công cả kinh chưa kịp phản ứng, thì bỗng thấy một chương của Hoàng Dục Sư chém vụt trở lên.

Hồng Thất Công vừa định vung tay đón lại.

Hoàng Dục Sư bèn lật tay cuốn lại đề lấy cánh chỏ của đối phương xuống, rồi lẹ như chớp xoay tay đẩy mạnh trở ra.

Hồng Thất Công giống như Hoàng Dục Sư khi nãy, bay tuốt ra ngoài hai trượng xa.

40. Nam Đế Ra Oai

Hồng Thất Công dù sao cũng là một nhân vật thành danh, tuy bị kém thế nhưng tinh thần vẫn không rối loạn, lập tức trầm khí gương giữ thăng bằng, nhẹ nhàng đáp xuống đất tuyết, dù không bị ngã té, nhưng đã kể là thua mất một trận.

Như vậy Đông Tà và Bắc Cái mỗi người thủ thắng một trận kể như hòa nhau.

Hồng Thất Công tánh người háo thắng, thua đi một trận lòng vẫn chưa phục liền gọi lớn:

- Hoàng huynh, chúng ta đấu thêm một trận cuối cùng để định rõ hơn thua!

Vương Trùng Dương tươi cười bước ra khuyên ngăn:

- Đủ rồi, đủ rồi, võ công hai vị chẳng ai kém ai, càng xem càng mát mắt quên thôi, kể như đã hòa nhau, vậy trận thứ hai xin nhường lại cho hai người khác!

Trận sau, khi rút thăm thì Đoàn Hoàng Gia đấu với Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong ý chỉ quyết ở Cửu Âm Chân Kinh nên xem Trùng Dương là đối thủ số một của mình còn Hồng Thất Công, Hoàng Dục Sư và Đoàn Hoàng Gia chỉ là khách được mời đến để dự kiến.

Bây giờ lại nghe Trùng Dương chỉ định mình cùng Đoàn Hoàng Gia đấu nhau, Tây Độc liền đưa mắt ước lượng đối thủ của mình, thấy Đoàn Hoàng Gia vóc vác trung bình, là một gã đàn ông mình đây, xương nhỏ, ba chòm râu suông đuột quanh miệng, xem lại thì tài năng chẳng xuất chúng, diện mạo chẳng kinh người!

Âu Dương Phong trầm nghĩ:

- Một vị Hoàng Gia vạn thắng chí tôn, sáu cung sắc thắm, hoan lạc đêm ngày, có được bao nhiêu tài năng. Hôm nay lại tới đây dự cuộc đại hội quần hào

Nghĩ như vậy, nên quyết ý cho họ Đoàn nếm mùi lợi hại, để ông này sớm rút lui là êm chuyện.

Đoàn Hoàng Gia không chút cân phân địa vị, vẫn thủ theo lễ thường dân, chấp tay chào Âu Dương Phong và nói:

- Phong huynh chúng ta so tài cách nào đây?

Âu Dương Phong có hơi khinh thường đối phương, lạnh lùng đáp:

- Cần gì phải tìm cách rắc rối, chúng ta tay không đấu nhau vài hiệp được chẳng!

Đoàn Hoàng Gia ôn tồn nói:

- Vậy thì hay lắm.

Nói đoạn cung một tay để ngay ngực. Đứng ngay ngắn theo tấn trung bình và nói:

- Tôi Đoàn mỗ từ nơi man dã đến đây kiến thức hẹp hòi, xin Âu sơn chủ nương tình!

Âu Dương Phong “hừm” một tràng đáp lời Sở trường độc đáo của y là Cáp Ma Công nhưng y nhất định dành để đối với Trùng Dương mà thôi. Nên đối với Đoàn Hoàng Gia, y chẳng đem ra sử dụng.

Tây Độc vừa la to một tiếng:

- Thất lễ!

Song chưởng đã múa vun vút theo thể Minh Đà Thiên Lý (nghìn dặm đà khôn), Đại Mạc Lang Yên (khóe đậm sa mạc) trong Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng Pháp, liên tiếp vù ra hai chưởng tấn công đối phương.

Pho Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng Pháp này là tuyệt kỹ của hai anh em Âu Dương Liệt, Âu Dương Phong để hết tâm tư sáng biến ra, toàn pho chưởng pháp có tất cả bốn mươi tám đường, thực hư vô chừng, bốn phương tám hướng tấn công đối phương không biết chừng đâu mà đỡ.

Chưởng pháp Thần Đà Tuyết Sơn này cùng với quyền cước võ thuật Trung Nguyên rất khác xa, là vì không có “trục tâm”.

Trục Tâm chính là nơi bộ vị trung ương, người phương Nam gọi là “eo ngựa”, người phương Bắc gọi là “thung bộ”, tỷ như môn Thái Cực Quyền hiện nay dùng thể ngâm hơi vô cực, Lam Tước Vĩ làm thể khởi đầu, lấy gót chân hữu làm trục tâm của Thái Cực Quyền. Nói một cách khác là dùng gót chân phải làm cái trục đứng trung tâm cho thân hình, lấy nhu để chế phục cương, tránh đỡ tùy ý, ứng phó kẻ địch một cách thần tình. Hoặc giả như phái Thiếu Lâm, thể đứng của họ là Cung Tiễn Mã, chân trái là Cung, chân phải là Tiễn hoặc khi chân phải Cung, chân trái Tiễn và hai chân ấy chính là Trục Tâm vậy.

Nhưng Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng thì không như thế, toàn thân có thể là Trục Tâm, trong nhà võ, các bộ vị nào không thể dùng khí lực được, thì Tuyết Sơn Chưởng có thể vận dụng tất cả.

Âu Dương Phong dùng thể vô đầu Minh Đà Thiên Lý, tả chưởng phát ra là thể hư quyền, quyền bên hữu đánh thẳng vào eo lưng đối phương và trong khi y vừa xoay mình, liền biến sang thể Đại Mạc Lang Yên, quyền bên trái quay ngược trở về sau gáy mình, thừa lúc trong cái thể xoay người ấy, đánh thốc vào óc o của đối phương, thể đánh ấy thật là quyền pháp trong thiên hạ không hề có.

Âu Dương Phong có ngoại hiệu là Tây Độc. Nguyên nhân vì chuyên dùng quyền pháp âm độc do đây mà thành danh vậy.

Đoàn Hoàng Gia thấy tả quyền, hữu chưởng của Âu Dương Phong một lượt công đến, liền khám phá ngay là thể hư nhiều hơn thực, nên đứng yên chẳng nhúc nhích, vờ như đón đỡ.

Quả nhiên không ngoài ý liệu, sức quyền của Âu Dương Phong chưa đánh tới, y đột nhiên thu tay trở về rồi lại xoay lưng chuyển mình vùng quyền công trở ra

Đoàn Hoàng Gia thấy rõ lối quyền của đối phương, liền vùng tay đón lại Ông dùng thế Chưởng Lục Thủ của họ Nhạc, gạt mạnh một cái, đã hất được lối công của đối phương trở ra ngoài

Âu Dương Phong không ngờ Đoàn Hoàng Gia ý thức và phá được quyền pháp kỳ dị của mình, trong lòng thâm kinh hãi, song chưởng xoay tít như chong chóng liên tiếp công ra bảy chiêu theo thế Thất Tinh Biến Thủ (bảy vì sao che lấp tay).

Bảy chiêu ấy toàn dùng sức lực của chỉ và trảo, chuyên chọt vào mặt mũi tai mắt ngũ cung của đối phương cùng những huyết đạo hiểm yếu trong người Đoàn Hoàng Gia nhảy tránh liên tiếp, thoát được cả sáu chiêu thế tấn công của đối phương. Nhưng đến chiêu thứ bảy thì bị trảo lực của đối phương chộp vào eo lưng, nếu như người khác thì sức mạnh của cái chộp ghê gớm ấy tất phải xương cốt gãy lìa May nhờ Đoàn Hoàng Gia trời sanh ra dị bẩm, lúc còn làm Thái tử hít được Hoàn đơn bảo huyết của con Kim Tuyến Thiên Vương. Nên trừ ở tay chân và đầu mặt ra, toàn thân mọc lên một lớp da dày cứng như vẩy con Linh ngư, thành thử cái chộp của Âu Dương Phong chẳng làm tổn hại gì đến Đoàn Hoàng Gia cả.

Âu Dương Phong cảm thấy ngón tay mình như chạm vào một lớp giáp sắt liền giựt mình kinh ngạc, y vội thu tay nhảy trở ra sau và quát lên:

- Khoan đã!

Đoàn Hoàng Gia định dùng sức mạnh của Kim Cương Quyền Pháp để tấn công, thình lình nghe đối phương bảo ngừng tay, ông hết sức lạ lùng vừa đánh hỏi xem chuyện chi, thì Âu Dương Phong lại nói tiếp:

- Trận này khỏi đấu thêm nữa, trên người gã họ Đoàn này có mặc một lớp giáp sắt mỏng!

Hồng Thất Công cười lớn lên và nói:

- Lão độc vật ơi, xem mi có phải là Tông Chủ của một miền Tây Vực, cùng người ta đấu võ mà cho đến đối phương có hay không có mặc giáp cũng nhìn chẳng rõ Đoàn Hoàng Gia là vua của một nước, đường đường chính chính so tài nhau cần gì phải mặc giáp sắt trong người chứ? Lão độc vật, mi tìm một chiếc chảo sắt thật dày, rồi đeo vào sau lưng để Hồng Thất Công này đánh cho một chưởng thử xem chiếc chảo sắt như cái mặt lọ nổi của mi có bể hay là không!

Trùng Dương thâm gặt đầu biểu đồng tình, vì một võ gia khi ngoại công phu đã luyện đến mức thượng đẳng thì đối phương dù có mang một lớp giáp thật dày cũng có thể dùng sức mạnh xuyên thấu qua khỏi lớp giáp sắt và làm thân mình kẻ địch bị trọng thương như thường.

Hồng Thất Công không hổ là một Bang chủ của Cái Bang, những lời nói vừa rồi tuy cay cú nhưng xác thực vô cùng.

Âu Dương Phong then quá sanh giận, cất giọng oang oang nói càn:

- Đoàn Trí Hưng làm hoàng đế, tất nhiên bọn người sợ mà bưng bọ đủ điều, trong người rõ ràng có mang một lớp nhuyễn giáp, bọn người còn giúp qua mắt lão Âu này

Đoàn Hoàng Gia khẽ cười, hai tay mở lấy sợi đai vàng ra rồi vạch áo cầm bào ra và nói:

- Âu huynh cứ bảo là tôi mặc nhuyễn giáp trong người, xin huynh hãy nhìn kỹ đi

Ông vạch chiếc áo cầm bào ra, bên trong là một chiếc áo hồ cừ, vạch lớp áo hồ cừ bên trong chỉ còn lại một lớp áo lót mỏng, nào thấy bóng dáng một lớp áo giáp nào!

Hồng Thất Công thấy vậy lại châm chích thêm:

- Lão độc vật, trên người của Đoàn Hoàng Gia có mang giáp hay không? Nếu tài nghệ nhà ngươi chẳng bằng kẻ khác thì sớm cút xuống Hoa Sơn trở về Tây Vực cho rồi! Lão ăn mày tuy dơ dáy, nhưng chẳng muốn nghe những lời thú của mi!

Tây Độc vừa then vừa tức, cười giảo quyệt và nói:

- Phải! phải! Tại ta nhìn lầm, trận tỷ võ này chưa kết cuộc, Đoàn Hoàng Gia, chúng ta tiếp tục đi thôi!

Lời nói vừa dứt song chưởng thành linh đẫy mạnh ra, lần này y đã đem Cáp Ma Công ra sử dụng, nên chưởng lực mạnh như thế núi nghiêng đá đổ ào ào bay áp đến tấn công Đoàn Hoàng Gia

Thủ đoạn của Âu Dương Phong vừa rồi thật là tàn độc, thừa cơ đang lúc đối phương bận cởi áo, chẳng có chút phòng bị gì, bất thần dùng Cáp Ma Công để triệt hạ đối phương chẳng kịp trở tay

May nhờ Trùng Dương đứng bên ngoài nhanh tay lẹ mắt, hai ngón tay của bàn tay trái giơ thẳng ra phía trước phát ra một kinh lực Nhất Dương Chỉ bay thẳng vào luồng Cáp Ma Công của Âu Dương Phong, tức thì hóa giải được hơn phân nửa sức mạnh của Cáp Ma Công.

Đoàn Hoàng Gia nhờ đấy mới tung mình nên tránh khỏi được Cáp Ma Công của Tây Độc ám hại

Đoàn Hoàng Gia cả giận, đôi mày cau lại vừa định phản công trở lại thì Âu Dương Phong đã thân song chưởng về cắt giọng khàn khàn như tiếng phèn la bể kêu lên:

- Đại danh vang rền như Đoàn Hoàng Gia mà chỉ có thể thôi! Phải nhờ người lướt trận bên ngoài giúp cho một tay mới được sao! Như vậy có khác nào hai chống một. Hà hà! Âu Dương Phong này kể như thắng cuộc rồi!

Theo quy định trong cuộc so tài thì Trùng Dương không nên giúp như thế, nhưng nếu chàng chẳng dùng Nhất Dương Chỉ để triệt bớt sức mạnh Cáp Ma Công của Âu Dương Phong đánh ra thì Đoàn Hoàng Gia thế nào cũng bị trọng thương ngay! Và nếu Đoàn Hoàng Gia không vạch áo ra để chứng tỏ sự ngay thẳng của mình thì Âu Dương Phong cũng chẳng dám tấn công một cách bất ngờ như vậy

Âu Dương Phong lấy cớ Trùng Dương làm trở ngại tấn công của y mà lý luận tự cho mình thắng cuộc.

Hồng Thất Công là người thứ nhất không phục, lên tiếng nguyên rửa không ngớt lời

Đoàn Hoàng Gia sầm nét mặt lại nói với Âu Dương Phong:

- Trận này kể như thua đi, nhưng Âu huynh dám tiếp tục trận thứ hai chăng?

Âu Dương Phong thấy đối phương nhịn nhục chịu thua, dương dương đắc ý nói:

- Làm gì không dám, đừng nói trận thứ hai mà dù cho trận thứ ba cũng sẵn sàng hầu tiếp như thường. Chẳng cần nói nhiều, trận thứ hai đấu cách nào

Đoàn Hoàng Gia không trả lời mà hỏi lại:

- Cây thiết tranh đàn, Âu huynh có đem theo chăng?

Âu Dương Phong hết sức ngạc nhiên, trầm nghĩ:

- Kỳ thật! Ta có cây đàn tranh bằng sắt tại sao y biết rõ vậy kia

Y có ngờ đâu mười năm về trước tại Vân Nam, trên Mẫn Thương sơn, y đã dùng chiếc đàn tranh sắt ấy, bên trong gài hai con rắn giả có lò xo bật ra, và trong mồm hai con rắn giả lại có nọc rắn độc thiệt, cắn trúng Ngọc Động chân nhân suýt nữa vong mạng. Ngọc Động chân nhân lại chính là sư phụ của Đoàn Hoàng Gia

Cho nên qua sự kinh nghiệm của sư phụ mình bị ám toán, Đoàn Hoàng Gia đã hiểu rất rõ tâm địa của Âu Dương Phong cùng chiếc đàn tranh độc hại ấy

Nghe Đoàn Hoàng Gia hỏi đến môn khí giới độc đáo của mình, Âu Dương Phong liền gật đầu đáp:

- Phải! Ta có một cây Thiết Tranh, Đoàn huynh định giao đấu binh khí với ta chăng?

Đoàn Hoàng Gia mỉm cười đáp:

- Chính thế! Trận thứ nhất chúng ta so quyền thì trận thứ hai chúng ta tỷ thí binh khí vậy!

Âu Dương Phong liền chạy bay xuống hang núi, lúi trong hành trang của mình ra một cây đàn tranh bằng sắt dài độ thước hai, trên mặt cây đàn nước sơn đen nhánh, bóng loáng như thoa dầu

Đoàn Hoàng Gia thì rút thanh Côn Ngô Kiếm của Ngọc Động chân nhân truyền tặng cho, cầm chặt trên tay gạt mạnh một cái và nói:

- Phong huynh ra tay đi!

Âu Dương Phong đôi mày nhíu lại, trầm nghĩ trong bụng:

- “Mi tưởng dùng binh khí để tìm sự thắng lợi được ư! Chỉ nằm mơ thôi”.

Nghĩ xong, chẳng cần nhường nhịn khách sáo, loang vút cây thiết tranh theo thế Ngũ Huyền Giao Minh (nắm dây hòa reo) rồi Kim Phong Kiếm Vũ (gió vàng chống mưa).

Đầu chiếc đàn vừa đánh vừa đập, mới ra tay đã tấn công hai chiêu vừa hư vừa thực, đánh vút vào eo lưng đối phương.

Đoàn Hoàng Gia không chút bối rối, dùng Vân Phát kiếm pháp để đối phó.

Pho kiếm pháp này tổng cộng có ba mươi sáu chiêu do Ngọc Động chân nhân rút tĩa từ những thế đánh trong cây phát trần mà chế biến ra

Trước tiên Đoàn Hoàng Gia dùng thế Dật Phát Khư Vân (phát cánh đuổi mây), ngọn kiếm lật ngang và quét tròn một vòng ngay vào thiết tranh nghe “tùng tùng!” một tiếng, cây thiết tranh của Âu Dương Phong liền bị đỡ hất trở lại trông rất nhẹ nhàng như chẳng một chút phí sức nào cả, khiến Âu Dương Phong hoảng sợ giật mình đánh thót.

Hai chiêu số của Tây Độc công ra vừa rồi đều dùng độc thủ, sức mạnh dị thường mà Đoàn Hoàng Gia lại có thể đón đỡ hết sức nhẹ nhàng như vậy

Âu Dương Phong nóng mắt hừ to một tiếng tức thì cây đàn tranh bay múa khắp Đông Tây tựa như gió dập mây cuồng, khi đánh ra như gậy, lúc đón lại như tấm bia dày, tấn công lợi hại như đao, như kiếm nhưng khi phòng thủ thì kín đáo như vách sắt tường đồng.

Nói tóm lại cây đàn tranh của Âu Dương Phong có thể áp dụng một lượt:

côn, bổng, đao, kiếm, thuẫn bài, luôn cả chiêu thuật điểm huyết của phán quan bút, thật là món binh khí lợi hại vô cùng.

Lại còn có khi trong thời gian tấn công đối phương, y lại dùng tay khảy lên cung đàn phát ra những tiếng nhạc tinh tang. Khúc điệu của tiếng nhạc ấy bao hàm những âm thanh thê lương sát phạt, dụng ý làm rối loạn tâm thần của kẻ địch, hầu dễ triệt hạ đối phương.

Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư đứng bên ngoài nhìn xem trận đấu, thấy vậy liền nghĩ thầm:

- Té ra Âu Dương Phong lại có cả tuyệt kỹ này nữa Đoàn Hoàng Gia có sao đã biết rõ thủ đoạn của đối phương độc hại như vậy, lại còn yêu cầu đối phương đem ra đối đầu, thật là kỳ quặc!

Đoàn Hoàng Gia thần sắc vẫn ung dung, thanh Côn Ngô kiếm che trước đỡ sau, ánh sáng xanh biếc lập lòe khắp nền dưới trên, chống đỡ tất cả các thế, lúc đao, lúc kiếm, khi công khi bía của chiếc đàn tranh đen thui kia

Tiếng đàn của Âu Dương Phong không làm rối loạn được tai mắt của Đoàn Hoàng Gia Hai người quay quần giao đầu nhau trên đỉnh Hoa Sơn tựa như hai chiếc xe gió đang xoáy tít quay tròn vào nhau, đấu trên trăm hiệp vẫn chưa phân được hơn thua

Trời đã dần dần tối hẳn, mặt tuyết đóng trên đỉnh Hoa Sơn lấp lánh những tia nắng hoàng hôn yếu ớt rơi hắt vào trận đấu

Âu Dương Phong cùng Đoàn Hoàng Gia hỗn đấu trên trăm hiệp. Âu Dương Phong thấy kiếm pháp của đối phương tuy trầm ẩn kín đáo, nhưng đi đi lại lại, chỉ có ba mươi mấy thế kiếm đó thôi, hơn nữa chỉ thủ chứ ít công, không dám chống đỡ thẳng tay cùng y, hiển nhiên là công lực của đối phương không bằng mình.

Tây Độc tinh thần càng thêm phấn khởi, tự nhủ thầm:

- Ta còn phải để dành sức lực ứng phó với tên cường địch duy nhất là Vương Trùng Dương. Chi bằng dùng cơ quan bí mật trong chiếc thiết tranh ám toán cho lão vua này bị thương cho rồi, để sớm rảnh tay tranh đoạt Cửu Âm Chân Kinh với gã Trùng Dương, kéo ngày giờ càng dài trì hoãn thêm nhiều biến cố khác bất lợi cho mình.

Nghĩ xong đôi mày rậm cau lại, lập tức áp dụng ngay độc thủ của mình. Y bèn bợ tay vào đáy cây đàn tranh, rồi thình lình xoay cần đàn vào ngay người đối phương theo thế Văn Phi Diệu huyền (nàng Văn Phi khảy đàn), tức thì cây thiết tranh liền trầm xuống, quét ngang trở ra đường như sắp đánh vào hạ bộ của Đoàn Hoàng Gia vậy.

Đoàn Hoàng Gia vội tung mình nhảy bổng lên theo thân pháp Bình Bộ Thanh Vân (chân bước ngang mây xanh) cả người lặn kiếm phi thân lên cao hơn sáu thước rồi đáp nhẹ ra ngoài.

Âu Dương Phong cười lên một tiếng gian hoạt, tay trái vươn thẳng ra trước, tay phải đảo ngược chiếc đàn tranh, tức thì có hai tiếng “tình tang” vang lên, hai con rắn giả từ trong cây đàn bật ra ngoài, đầu rắn ra như hai mũi tên bay vút vào eo lưng của Đoàn Hoàng Gia tấp nhậu.

Trùng Dương bên ngoài thấy rõ ràng, trong lòng hết sức lo âu cho Đoàn Hoàng Gia, nhưng không tiện dùng Nhất Dương Chỉ để trợ cứu và dù có muốn ra tay cũng không còn kịp nữa vì hai miệng rắn tấp trúng vào eo Đoàn Hoàng Gia rồi.

Nào ngờ một luồng ánh sáng lạnh thoáng mắt, tiếp theo có hai tiếng “tong tong!” như hai tiếng dây đàn bị đứt, rồi có hai vật đen thui thúi tựa như hai mũi ám khí từ trong ánh kiếm bay xẹt trở ra rơi lộp bộp trên mặt tuyết.

Tiếp theo đấy bóng hai người liền phân ra hai phía.

Đoàn Hoàng Gia thâu kiếm trở về nét mặt tươi cười.

Âu Dương Phong thì ôm ngang cây đàn tranh, gương mặt teo héo đứng ngẩn người tại chỗ.

Đoàn Hoàng Gia cười lớn và nói:

- Trong binh khí của Âu huynh lại có cả linh vật biết cắn người, hôm nay Đoàn mỗ này mới được sáng mắt rạ.

Thì ra Đoàn Hoàng Gia do sư phụ là Ngọc Động chân nhân thuật lại biết rõ trong cây thiết tranh của Âu Dương Phong có giấu ám khí giết người nên cố ý kỳ kèo y giao đấu binh khí, dụ cho y đem ám khí ấy ra sử dụng.

Pho Phát Vân Kiếm Pháp của Đoàn Hoàng Gia không phải chỉ thủ mà chẳng có công, thật sự là ông cố ý giấu mất tất cả chiêu thức tấn công lợi hại để đầu dây dưa với Âu Dương Phong, nung đốt thêm sự cuồng ngạo tự đại trong lòng y, và như vậy y thế nào cũng bắt đầu rắn giả ra tấn công. Ông mới có dịp dùng một thế kiếm chớp nhoáng chém đứt hai chiếc đầu rắn tai hại ấy để hạ nhục Âu Dương Phong cho bõ ghét.

Âu Dương Phong tuy là một gã mưu mô gian hoạt, nhưng cũng không sao đoán được thâm ý của đối phương nên bị Đoàn Hoàng Gia lộ trần dã tâm của mình như vậy thẹn đến mặt mày tím lịm, xấu hổ không sao mở lời được.

Hồng Thất Công cười lên ha hả và nói:

- Lão độc vật, món đồ chơi độc hại của mi đã bị phá mất rồi, còn chưa chịu thua saổ Lần này Trùng Dương Chân Nhân chẳng có giúp tay đấy nhé.

Âu Dương Phong giọng hậm hực nói:

- Thua một trận thì đã sao! Bất quá là hai người hòa nhau thôi chứ gì.

Trùng Dương vốn tánh khiêm tốn hòa dịu, thấy Âu Dương Phong dù sao cũng là một vị chúa tể của miền Tây Vực không nỡ hạ nhục y quá đáng nên cười và nói:

- Đủ rồi, đủ rồi! Chư vị đều tài nghệ tuyệt luân, chẳng ai kém ai cả.

Tiểu đệ may mắn hai lần được rảnh tay, bây giờ thì xin rút thăm để đấu lại!

Âu Dương Phong nhấp nháy đôi mắt lộ rồi đưa ra một đề nghị:

- Vương Chân Nhân, phương pháp rút thăm đó xem ra chẳng công bằng chút nào, tôi có một ý kiến mới.

Hồng Thất Công liền hỏi vặn:

- Tại sao lại chẳng công bằng hử lão độc vật? Mi nói thử ta nghe đi!

Âu Dương Phong đáp:

- Lão ăn mày thú nhà mi chỉ biết có cái ăn nhậu cho no ruột thẳng bụng nên lú mắt. Mi đâu có hiểu vị Toàn Chân Giáo Chủ này thần cơ diệu toán mưu trí khôn lường, ông ta đứng bên ngoài làm kẻ đứng núi cao xem hổ đấu, chờ đến lúc chúng ta đâm đá xong chân tay rời rã, ông ta sẽ an nhiên mang Cửu Âm Chân Kinh đi, mà chẳng ai làm gì được.

Hồng Thất Công quát nạt:

- Nói bá láp!

Trùng Dương bỗng lên tiếng:

- Phong huynh, nếu vậy theo ý kiến của Âu huynh thì làm cách nào

Âu Dương Phong liền đáp:

- Tôi là một tên dân quê thô lỗ từ Tây Vực đến đây, chẳng có ý kiến gì cao sâu cả, nhưng tôi có một cách khác rất đơn giản.

Vừa nói vừa thò tay vào túi một lúc khá lâu, lôi ra hai đồng tiền vàng từ trào Hán màu vàng lấp lánh sáng ngời!

Âu Dương Phong dôi dôi hai đồng tiền vàng trong tay và cười nói:

- Chúng ta sẽ xin quẻ âm dương để quyết định vậy!

Hồng Thất Công xì một tiếng và hỏi:

- Cách nào gọi là quẻ âm dương?

Âu Dương Phong cười khà khà và đáp:

- Lão ăn mày thú sao mà ngu quá thế! Ta hiện tại có hai đồng tiền vàng trên tay, mỗi người luân phiên nhau thấy hai đồng tiền này lên để xin quẻ âm dương, nếu đồng tiền ngửa là thắng, sấp là bại, mỗi người thấy ba lần. Nếu người nào thấy ba lần liên tiếp đều sấp cả thì phải đứng ra một bên, để bốn người khác thấy lại, và kẻ nào sấp nhiều hơn ngửa hoặc hai lần đều sấp cả thì phải ra đấu với người kia

Trùng Dương cười nói:

- Ý kiến rất hay! Vậy vị nào thấy trước?

41. Tây Độc Bị Nhục

Hồng Thất Công bèn nói:

- Lão độc vật, ý kiến của người đưa ra thì người phải thấy trước đi!

Âu Dương Phong trợn mắt trắng già ngó Hồng Thất Công một cái, rồi lấy hai đồng tiền và nói:

- Các vị nhìn kỹ đây, trên hai mặt đồng tiền này đều có màu vàng sậm và có hình nổi là ngửa, và mặt bên kia là sấp!

Nói xong vãi lăm thềm lên vài tiếng và liên tiếp thấy ba lần đều ngửa cả mặt có hình nổi nằm ngửa lên trời!

Hồng Thất Công thấy vậy thềm nghĩ trong lòng:

- Nguy rồi bọn mình đã bị lão độc vật này lừa rồi!

Thì ra hai đồng tiền vàng ấy là vật mà Âu Dương Phong thường ngày dùng để luyện chỉ lực cho nên phía ngoài đồng tiền không có gì khác lạ, nhưng cận ở trung tâm chỗ lỗ đồng tiền, hoàn toàn bị chỉ lực của Âu Dương Phong xóa mỏng bớt, thành thử đồng tiền trở nên ngoài nặng trong nhẹ, dày mỏng không đều

Âu Dương Phong dồi hai đồng tiền lên cao, khẽ dùng chỉ lực búng nhẹ một cái và như vậy tất nhiên hai đồng tiền bị lật ngửa cả.

Lối ăn gian của Âu Dương Phong đâu thoát khỏi đôi mắt của Trùng Dương và mọi người nhưng bọn họ thâm nghĩ thân phận mình là tông sư của một phái, đâu có thể học theo cách thức gian lận của Âu Dương Phong được. Nên họ tảng lờ như không biết, mặc cho Âu Dương Phong dương dương tự đắc thâm.

Bốn người phân phiên nhau thấy hai đồng tiền vàng ấy, kết quả Trùng Dương và Hoàng Dược Sư hai ngửa một sấp. Đoàn Hoàng Gia thì hai sấp một ngửa và Hồng Thất Công ba lần đều sấp cả.

Y theo quy củ đã định thì Hồng Thất Công bị loại ra khỏi vòng và chỉ còn lại Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia, Âu Dương Phong và Trùng Dương gieo qua vòng chung kết.

Hồng Thất Công bỗng kêu lên:

- Khoan đã!

Âu Dương Phong giận dữ nói:

- Cái gì khoan với chẳng khoan, thằng ăn mày thú vị mi định trở mặt phải không?

Hồng Thất Công hừ một tràng và đáp:

- Nói xàm! Lão độc vật, hai đồng tiền là sở hữu của mi, đúng ra mi cần nên nhường cho ba người kia gieo trước, rồi mi mới gieo sau mới phải lẽ.

Âu Dương Phong nhấp nháy đôi mắt lộ, thâm nghĩ:

- Hai đồng tiền ấy đối với mình đã quen tay như bốn, thí dụ gieo trước hay gieo sau cũng vậy mà thôi!

Âu Dương Phong nghĩ vậy bèn trao hai đồng tiền cho Trùng Dương gieo trước.

Trùng Dương, Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư đều hai sấp một ngửa

Âu Dương Phong thâm mừng trong lòng tiếp lấy hai đồng tiền, vẫn y theo ngón cũ dồi mạnh lên không trung và ngón tay lén búng vào đồng tiền. Y tự tin chắc là luôn ba quẻ sẽ đều ngửa cả, và thế nào Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia trong hai người thế nào cũng có một ra trận đấu với Hồng Thất Công và y đứng bên ngoài tọa hưởng thế Ngự Ông Đắc Lợi!

Ngờ đâu Âu Dương Phong vừa dùng sức búng mạnh hai đồng tiền lên bảy tám thước cao và rơi nhanh xuống, y thấy rõ đồng tiền lăn tròn trên đất và mặt sấp nhằm úp xuống đất, thì bất thành linh trong thời gian khoảnh khắc ấy, hai đồng tiền vàng bỗng đảo mạnh một cái, mặt úp liền được lật lên và mặt ngửa lại nằm úp dưới đất, rõ ràng là quẻ ngửa, bỗng nhiên lại biến thành quẻ sấp một cách kỳ bí.

Âu Dương Phong kinh ngạc đến giật mình đánh thót. Y vội trợn đôi mắt trắng dã nhìn khắp mọi người, thấy Trùng Dương, Hoàng Dược Sư cùng Đoàn Hoàng Gia cử chỉ chẳng có gì khác lạ, chỉ có Hồng Thất Công trên khóe môi còn sót lại nụ cười châm biếm.

Âu Dương Phong liền biết ngay Hồng Thất Công đã giở trò quỷ hại mình nhưng y chưa nắm được bằng có đích xác, chỉ đành nuốt giận lợm hai đồng tiền lên để gieo tiếp lần thứ hai

Lần này Âu Dương Phong đã để tâm lưu ý, hai đồng tiền vừa dồi lên không trung và khi sắp rơi xuống đất, y nhìn thấy rõ hai ngón tay của Hồng Thất Công nhẹ búng khẽ vào khoảng không bắn ra một viên đất bay vào đồng tiền, viên đất nhỏ ấy chính là bụi đất mà Hồng Thất Công đã kỳ cọ trong người và vo tròn thành viên vậy

Hai đồng tiền lăn tròn dưới đất và sấp sửa lật ngửa lên, bỗng nhiên biến thành sấp cả.

Âu Dương Phong giận đến hai mắt như đổ lửa ra, gầm to lên:

- Lão ăn mày thú vị, mi biết nhục hay là không?

Hồng Thất Công cười to và đáp:

- Đã làm ăn mày thì không biết nhục rồi nhưng trên đời lắm kẻ còn không biết nhục hơn ăn mày nữa kìa, trong cây đàn tranh lại giấu vật hạ tiện để hại người, dùng thủ đoạn để ăn gian kẻ khác, có phải là quân chẳng biết nhục hơn hạng ăn mày không?

Âu Dương Phong lửa giận xông lên đỉnh đầu, không thêm phân biệt hơn thua, gầm lên như cọp, nhảy đến chụp nhàu Hồng Thất Công.

Hồng Thất Công cười lên ha hả và nói:

- Hay lắm, lão độc vật, chúng ta đánh nhau một trận cho đã thèm.

Âu Dương Phong chẳng nói chẳng rằng, hai tay múa tít, áp dụng Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng Pháp, tay bên kia dùng thể Thiên Lý Lưu Sa (ngàn dặm lưu trên cát), tay nọ biến thành chiêu Tiên Phong Chấn Mạc (gió lốc chấn sa mạc), hai tay hai bên như hai cánh cung, nhứt tề công tới, lại còn kẹp theo kinh lực của Cáp Ma Công định giết chết Hồng Thất Công trong khoảng khắc xuất thủ ấy.

Hồng Thất Công chẳng chút khiếp sợ liền sử dụng ngay Giáng Long Thập Bát Chưởng để đối phó, thân hình tung bỗng lên không trung theo thể Phi Long Tại Thiên (rồng bay lên trời) tránh khỏi chưởng lực của đối phương vừa công đến, tiếp theo đẩy lật tay đánh trở ra một chưởng Chiến Long Tại Dã (đánh rồng ngoài biển hoang) chém mạnh vào lưng Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong hai tay vung tròn, quay người trở lại theo thể Tuyệt Ủng Tuyết Sơn (tuyệt đóng trên núi tuyết) một tay đẩy một tay hất, chạm mạnh với thể chưởng của đối phương, tức thì “bùng”, “bùng” hai tiếng nổ dữ dội.

Hồng Thất Công bị chấn động đến đầu óc choáng váng, vội nhảy chéo sang bên để tránh bớt sức dội của chưởng phong.

Âu Dương Phong cũng bị sức dội ép của hai làn chưởng lực đẩy sang phía cạnh hết năm sáu bước.

Qua sự giao tay vừa rồi, mọi người đều thấy rõ ngoại công của Hồng Thất Công và Âu Dương Phong có thể nói là một bên tám lạng, người thì nửa cân, chẳng ai chịu kém ai.

Giáng Long Thập Bát Chưởng của Hồng Thất Công thì thiên về hùng hậu uy mãnh, còn Tuyết Sơn Thần Đà Chưởng pháp của Âu Dương Phong thì trái lại nhẹ nhàng nhanh nhẹn, phiêu phiêu bất định, chưởng lực một nhu một cương xoắn tít lẫn nhau. Với kinh nghiệm vừa qua, cả hai đối thủ không ai dám khinh xuất cho chưởng phong va chạm vào nhau.

Hai người một qua một lại, thấp thoáng quay tròn giữa cảnh đêm.

Đấu nhau hơn hai trăm hiệp vàng trắng đã tỏ rạng giữa đỉnh đầu, dần dần đã bước qua khỏi thời gian canh ba, không khí trên núi lúc ấy càng tĩnh mịch lạnh lẽo khác thường.

Lúc Âu Dương Phong và Đoàn Hoàng Gia đấu nhau, thì đã xế chiều trời lặn. Khi Âu Dương Phong cùng Hồng Thất Công đụng trận, thì đêm đã rũ xuống từ lâu.

Trùng Dương thấy hai người đấu nhau trên hai trăm hiệp, sợ e nếu kéo dài thêm trận đấu, tất thế nào cũng có người bị thương sẽ mất cả ý nghĩa của buổi đại hội Hoa Sơn luận kiếm. Nên chàng liền lên tiếng khuyên dứt:

- Thôi hai vị hãy ngừng tay! Đừng đấu nữa, đủ rồi! Nghỉ ngơi nửa đêm, rồi sáng mai sẽ đấu tiếp!

Âu Dương Phong giả như chẳng nghe, liền tiếp công ra mấy chiêu nhẹ như chớp, rồi bất thành linh kêu lên một tiếng “Cốc” quái dị, thân hình rùng xuống, hai tay chống đất, hai chân bạch ra, ngồi chồm hổm dưới đất như thể một con cóc đang rình mồi.

Hồng Thất Công thấy thế, liền biết ngay Tây Độc sắp sử dụng Cáp Ma Công, y lập tức thân nhanh thể công nhảy thối lui ra sau, áp dụng Giáng Long Thập Bát chưởng phòng thủ kín môn hộ, huyệt đạo trong người.

Hai người ghìm thế mà chẳng bên nào tấn công, tựa như hai con hổ đang rình nhau vậy.

Trùng Dương thầm kêu khổ trong lòng, vì hai người đã đi đến một trận thế quyết liệt, mỗi người đều áp dụng tất cả thượng thượng võ công bốn môn để triệt hạ đối phương, đâu còn ý nghĩa một trận võ thuật giao hữu để cân phân tài nghệ hơn kém, mà là một trận kịch chiến để tẩy sạch thù hận chẳng nương tay một đường tơ kẻ tóc.

Trùng Dương bỗng sức nhớ một cách, chàng đột nhiên nhảy vọt vào trận, đứng ngăn giữa Hồng Thất Công và Âu Dương Phong rồi nói:

- Hai vị đấu nhau trên hai trăm hiệp đã đủ một trận rồi, nên nhường lại cho các vị khác đấu trận kế.

Âu Dương Phong không ngờ Trùng Dương dám ngang nhiên nhảy ra, lấy thân mình làm bức tường ngăn chặn giữa hai người, ác ý liền phát sanh trong đầu

Y bỗng kêu lên một tiếng “cốc!”, vận đầy Cáp Ma Công vào hai tay, song chưởng nhanh nhẹn phân thành tả hữu đẩy ra, tức thì có một luồng gió mạnh bạo, sức có thể lở núi dời non, bay ập vào người Trùng Dương.

Tây Độc qua một lần ám toán Đoàn Hoàng Gia lúc nãy bị Trùng Dương dùng Nhất Dương Chỉ phá nát nên đã rút tĩa được kinh nghiệm, tự biết rõ nếu Trùng Dương ra mặt đối công thì khó mà hy vọng thủ thắng được chàng.

Do đấy trong cây thiết tranh đầu rần cùng sự đặc biệt huấn luyện xà trận, mai phục sau núi là hoàn toàn để đối phó Trùng Dương. Nào ngờ lần hội Hoa Sơn này mọi việc chẳng như y liệu Xà trận bị Hồng Thất Công phá mất, sự bí mật của cây thiết tranh thì bị Đoàn Hoàng Gia phơi bày

Cho nên Âu Dương Phong đối với Trùng Dương vừa thù hận lại vừa nể sợ, gặp được cơ hội có thể triệt hạ được Trùng Dương là chớp ngay không chút chần chờ, với lối tấn công xuất kỳ bất ý vừa rồi, y rất hy vọng có thể đánh ngã được Trùng Dương trong nháy mắt.

Nhưng Trùng Dương đã sớm đề phòng trước, luồng kinh lực Cáp Ma Công mạnh như thế núi đổ sóng tràn kia vừa ập đến, Trùng Dương sức nhớ đến uy lực của Thiên Cang Bắc Đẩu trận của sư phụ để lại, tâm linh thốt động, ngộ ý bỗng khai thông, hai chân chàng liền thoát bước, đầu tiên đạp lên vị trí Thiên Triều, chờ cho chưởng lực của Âu Dương Phong vừa công tới, Trùng Dương liền xê dịch bộ pháp chuyển sang vị trí Ngọc Hoàn, ngấm vận sức mạnh của Nhất Dương Chỉ, nhẹ nhẹ đẩy trở ra

Âu Dương Phong lẫn kinh lực Cáp Ma Công vắng bật sang bên cạnh.

Đây là lần đầu tiên Trùng Dương trọng dụng Thiên Cang Bắc Đẩu Trận mà đã nhẹ nhàng phá được kinh lực Cáp Ma Công lợi hại của Âu Dương Phong và còn đưa tạt về một phía, khiến Âu Dương Phong không gượng được thế, “ầm” một tiếng như trời long đất lở, đá vụn bắn lên ào ào như mưa cả một khoảng rộng hơn trượng, một tầng nham thạch to lớn như một tòa núi nhỏ cao trên sáu thước, đường kính độ mười thước bị kinh lực của Cáp Ma Công tông phải bể thành muôn mảnh to nhỏ rơi lả tả khắp mặt tuyết.

Con người dù sao cũng bằng xương bằng thịt, đá là vật vô tri vô cùng rắn mà Âu Dương Phong đánh nát đá ra thì sức dội lại cũng vô cùng hùng mạnh, hai bắp thịt trên lòng ngực của Âu Dương Phong bị chấn động dữ dội, xương chần thủy đau buốt như lửa đốt, mát tóe sao vàng, loạng choạng ra sau một bước, nếu không kịp thời gượng được là sẽ trượt chân lăn lông lốc từ trên đỉnh xuống chân núi Hoa Sơn rồi, may nhờ liều mạng vận sức bầu chặt hai chân xuống đất, buông người té ngồi trên mặt tuyết mới thoát khỏi cơn nguy hiểm.

Trùng Dương cười lớn và nói:

- Bạch Đà Sơn Chủ, lần này nhà ngươi đánh bể nát tảng đá, dã tâm của ngươi đã lộ ra cho mọi người thấy rõ rồi! Thôi chớ nên đánh nhau nữa, nghỉ ngơi một lát để dưỡng khí định thần.

Âu Dương Phong bị sức dội vừa rồi, khí lực đã tiêu hao gần hết, chỉ đành nuốt giận ngồi yên.

Ngũ Bá chia nhau mỗi người tìm một nơi thích đáng ngồi xuống, mỗi người dùng phương pháp tọa công để dưỡng thần tịnh khí. Mỗi người mỗi phương thức tọa công khác nhau

Trùng Dương thì hai mi sụp xuống hai tay bám lên đầu gối, tam hoa tụ đỉnh, tâm lặng như nước, trí hoàn hư vô, dường tượng như một lão tăng nhập định tham thiền.

Hoàng Dược Sư trái lại vòng mắt đảo quanh bốn phía, môi mấp máy không thôi, miệng lẩm bầm nhỏ nhỏ, tựa như thấy cảnh đêm trăng tuyết, cảnh sắc lộ huyền của núi Hoa Sơn, khiến tình thơ lai láng, nên ngâm vài bài thất tuyệt cho vơi nguồn thi

Đoàn Hoàng Gia thì cử chỉ y như Trùng Dương, mắt hướng về tâm thần, du tuyệt cảnh vọng tâm cõi mở lòng chẳng xuyên xao vì ngoại cảnh.

Còn Hồng Thất Công lại xếp bằng, gác ngang cây gậy trúc trên bắp vế, miệng ngâm ư ử bài ca “Hoa sen tàn, kiếp cơ hàn, kẻ ăn mây lang thang...”, tay thì gõ lên mặt tuyết để giữ nhịp điệu

Riêng Âu Dương Phong tuy bên ngoài vận công điều khí, nhưng ánh mắt không ngớt lưu chuyển khắp mặt bốn địch nhân của mình, sắc thái lúc buồn tức giận biểu lộ rõ ràng tâm trạng dao động của y.

42. Hoa Sơn Chuyện Đêm

Trời vừa rạng sáng, vầng đông mới ló dạng ở góc trời, Âu Dương Phong đã nhảy chồm dậy gọi lên oang oang :

- Lão ăn mây thúi, sức lực mi đã khôi phục chưa, đêm qua đánh chưa đã tay, hôm nay đánh tiếp .

Hoàng Dược Sư vội đứng dậy nói :

- Trận vừa rồi hai vị chẳng ai thua ai, còn đánh chi nữa, tôi có một ý kiến !

Hồng Thất Công quay lại hỏi :

- Hoàng huynh lại có cao kiến gì thế ?

Hoàng Dược Sư đáp :

- Chúng ta mỗi người ngâm một câu thơ, người nào ngâm chẳng ra, hay ngâm nghe chẳng được thì kẻ ấy phải ra đối trận.

Hồng Thất Công lắc đầu lia lịa nói :

- Hoàng huynh, vụ ấy thì tôi chẳng dám vâng lời rồi, trong bụng lão ăn mây này chẳng có bao nhiêu chữ, cái gì về thơ từ thi phú thì đệ chẳng thông chút nào cả !

Trùng Dương cũng xen lời :

- Thi phú là một lối văn học vị tất đã có người sành sỏi ? Ai ngâm hay, thi pháp thông hay không thông cũng không có một vị trọng tài quyết định cho Tốt hơn hết là kể chuyện cổ tích có phần đơn giản hơn, người nào kể chuyện nhạt nhẽo nhất thì kẻ ấy phải ra trận vậy !

Hồng Thất Công và Đoàn Hoàng Gia đều vỗ tay tán đồng.

Hoàng Dược Sư cũng chẳng phản đối, còn Âu Dương Phong vốn là một tên mã tặc xuất thân, đâu biết gì ngấm trắng vọng nguyệt, nên cũng rất bằng lòng về đề nghị của Trùng Dương .

Trùng Dương lại nói tiếp :

- Nếu vậy tôi xin kể trước cho quý vị nghe

Nói xong chàng bắt đầu kể :

- Ngày xưa ngày xưa có một vị hòa thượng, một hôm nọ ông dắt một tiểu xa di (thầy chùa con) đến một thị trấn nọ. Đi dọc đường tới dưới một cây, chú tiểu bỗng bắt gặp một bao hành trang, trong bao hành trang ấy đầy ắp những thỏi vàng óng ánh.

Hồng Thất Công cười to ngắt lời :

- Chu choa ! Lại có chuyện kỳ dị như vậy ! Nếu lão ăn xin này mà vớ phải thì lập tức chạy bay đến chợ đổi rượu thịt ăn uống bấy ngày bấy đêm cho phỉ phê.

Trùng Dương cũng cười và nói :

- Hồng huynh đừng đùa đùa bốn chứ.

Chàng lại kể tiếp :

- Chú tiểu hết sức mừng rỡ bèn thưa với lão hòa thượng :

”Thầy ơi !

Có phải là vàng thật không ! Thầy trò ta phát tài rồi ? Thầy và con nên hoàn tục để làm phú ông sung sướng hơn !” Lão hòa thượng sầm nét mặt lại quát mắng :

- Nó nhầm ! Đây đâu phải là vàng mà là thứ thuốc độc hại người ?

Mi không tin, thử thì biết .

Nói đoạn kéo tay chú tiểu núp sau gốc cây

Một lát sau có ba người bộ hành đi tới, toàn là phu thợ nề, thợ mộc, tay cầm đồ nghề, có lẽ là vào kinh để tu bổ nhà cửa cho một vị phú ông nào đó.

Ba người thỉnh linh bắt gặp túi vàng dưới cội cây, mừng rỡ như muốn phát điên vậy .

Tên thợ mộc liền nói :

- Bọn mình hôm nay gặp tài thần ban lộc rồi, được bao vàng này chúng ta chẳng cần làm thợ nữa, có mặt thì chia ba người ba phần mạnh ai nấy lãnh .

Một tên thợ mộc khác lại bàn :

- Khoan đã, từ nay về sau chúng ta không còn nghèo nữa, cần phải say sưa một trận để ăn mừng !

Này lão nhị, trong túi ta còn chút ít tiền, chú mày vào thị trấn mua chút ít rượu thịt chúng ta uống một bữa no say rồi sẽ chia ba số vàng này ra, có phải thích không ?

Gã thợ mộc trước hết sức tán thành, lĩnh tiền và đi ngay vào thành để hai tên thợ mộc kia ở lại canh chừng số vàng.

Hai tên thợ mộc liền nhướng mày nhử trán bàn luận nho nhỏ, một lúc khá lâu thì tên thợ mộc thứ nhất đã về, tay xách một hũ rượu và thêm một đùm thức nhắm mùi thơm phưng phức.

Hai tên thợ mộc ở lại giữ số vàng kia đồng hét lên một tiếng, rút chiếc búa trong đồng đồ nghề ra chém chết tên mang rượu thịt về.

Hồng Thất Công bỗng ngắt lời hỏi :

- Chu choa ! Hai tên ấy định nuốt trọn số vàng chứ gì ?

Trùng Dương khẽ gật đầu đáp :

- Thì còn gì nữa, hai tên thợ mộc nghĩ rằng nếu đem số vàng chia cho hai thế nào cũng nhiều hơn chia cho bạ. Nên hai người mới âm mưu giết chết đồng bọn của mình để chia số vàng được nhiều hơn một chút.

Hai người giết xong đồng bọn, hí hửng đem xác bạn vứt vào một chiếc hố sâu bên cạnh, tẩy sạch dấu vết sát nhân rồi hai người mới bày rượu thịt do tên thợ mộc vừa bị giết kia đem ra ăn uống.

Ngờ đâu ăn uống chưa hết thức ăn bỗng ôm bụng kêu la vang dội, giầy giụa lẫn lộn dưới đất một hồi thì thất khiếu đều chảy máu và chết luôn .

Thì ra tên thợ mộc bị chém chết kia tâm địa còn độc ác hơn hai người kia thập phần, lúc y mua rượu thịt còn lên mua thêm độc dược Mã Tiền trộn vào rượu và thức ăn, định thuốc chết hai đồng bọn của mình để một mình nuốt trọn số vàng .

Hồng Thất Công le lưỡi nói :

- Độc thật, đúng là một bên tám lạng vừa đủ, một bên nửa cân cũng thừa ! Lão độc vật, tâm địa của lão với ba gã thợ mộc tham lam kia giống lắm vậy !

Âu Dương Phong trợn mắt nhìn Hồng Thất Công một cái, tuy lòng rất giận mà miệng khó nên lời

Trùng Dương mới kể tiếp :

- Khi ấy vị hòa thượng già mới ra khỏi chỗ nấp, bước ra bảo chú tiểu:

“Này con, con đã thấy rõ chưa ? Bao ấy là bao vàng, hay bao thuốc độc !” Nói đoạn kéo tay chú tiểu bước đi chẳng thèm ngoảnh lại .

Câu chuyện cổ tích của Trùng Dương kể, dụng ý sâu xa, chàng đem Cửu Âm Chân Kinh tỷ dụ là bao vàng, mấy trăm năm nay võ lâm hào kiệt trong thiên hạ vì tranh Cửu Âm Chân Kinh mà tàn sát lẫn nhau không sao kể xiết. Một kẻ có tâm địa tốt, hà tất vì một quyển sách mà hao tâm mệt trí vô ích như thế !

Chàng vừa kể dứt, Đoàn Hoàng Gia và Hồng Thất Công thầm ngợi khen trong lòng.

Trùng Dương kể hết câu chuyện xong bèn nói :

- Bần đạo đã làm tròn phận sự rồi, tới phiên quý vị vậy !

Hoàng Dược Sư nói :

- Lời tỷ dụ của Vương Chân Nhân, chúng tôi đâu phải kẻ khờ mà chẳng hiểu thâm ý ấy ? Tôi cũng có một chuyện cổ tích tương phản với Vương Chân Nhân kể vừa rồi, chuyện cổ tích này vừa xảy ra gần đây, chính là chuyện bốn trảo Thừa Tướng Tần Cối vậy

Hồng Thất Công lên tiếng phản đối :

- Hoàng huynh, thiếu gì chuyện nhảm của Trương Tam, của Lý Tứ, sao Hoàng huynh không kể, lại đi nói chuyện gian tặc làm gì ?

Lúc ấy vua Dụ Khiêm bị bắt, tôn thất nhà Tống qua sông di đô về miền Nam. Tống Cao Tông tức vị Liên An. Nhưng quân Kim vẫn không bỏ qua phân nửa giang sơn còn lại của nhà Tống, Thái tử thứ tư của Kim quốc là Hoàng Nhan Ngột Truật thống lĩnh mấy vạn hùng binh vượt qua sông Trường Giang, công phá Kiến Khương (tức Nam Kinh).

Đuổi Cao Tông chạy đến Đại Hải

May thay lúc ấy có một vị đại tướng văn võ song toàn, chính là Võ Mục Vương Nhạc Phi, thấu phục được một đám anh hùng trẻ tuổi như Hàn Thế Tung, Lục Kỳ, Trương Lăng v.v. mấy phen làm cho quân Kim thua xiểng niềng, nhờ ở Nhạc Phi trí dũng vẹn đôi, dụng binh như thần, đánh bại Ngột Truật Thái Tử chạy trốn chết, giết quân Kim thấy chết thành núi, máu chảy đỏ sông, mới giữ vững được nửa phần giang sơn của Nhà Tống.

Nhạc Phi còn dẫn binh truy kích theo, liên tiếp đụng nhau mấy trận, hủy diệt mấy vạn tân binh của Thái Tử Ngột Truật, thấu đoạt được mấy thành Thuận Xương, Ngạc Châu Chánh Dương, đuổi quân Kim thối lui chỉ còn cách thành Biện Lương không đầy mười tám dặm, sắp khôi phục được Kinh đô của Bắc Tống.

Ngờ đâu gian Thừa Tướng đương thời là Tần Cối cực lực chủ hòa, còn Tống Cao Tông sợ Nhạc Phi khôi phục được giang sơn cứu hai vua bị sanh cầm trên đất Kim trở về nước, thì địa vị chí tôn của ông sẽ không còn mà phải nhường lại cho hai vua cũ.

Do đấy Cao Tông bèn nghe theo lời gian thần Tần Cối, dùng mười hai đạo Kim Bài liên tiếp triệu dụ Nhạc Phi thối binh trở về, lấy cớ ba chữ Mạc Tu Hữu, kết thành tội trạng hãm hại một vị đại công thần, trí dũng kiêm toàn phải chết oan tại Phong Ba Đình.

Cao Tông lại phải hạ mình van lạy Kim Bang để cầu hòa, lấy sông Chuآن làm ranh giới để Cao Tông được ngồi yên trên địa vị làm vua của phân nửa nước Trung Hoa

Bởi thế nhân dân bá tánh nhà Tống người người đều hết sức oán hận nguyên rủa tên gian thần Tần Cối đã manh tâm hãm hại Nhạc Phi

Cách ba năm sau Tần Cối ung thư ở sau lưng mà chết, mọi người đều cho đó là sự trừng phạt của đấng thiêng liêng.

Sau đấy Hiếu Tông Hoàng Đế tức vị truy cứu lại tội trạng của Tần Cối, tước đoạt quyền Thừa Tướng của Thái Sư trên lăng mộ của y và khôi phục lại chức vị cũ của Nhạc Phi, rửa sạch oan án trầm khiên của ông lúc trước.

Nhân dân bá tánh cũng chưa hă dă bèn dùng thép trắng đúc thành hai hình tượng của vợ chồng Tần Cối quì trước lăng mộ của Nhạc Phi, nhận tất cả sự đánh đập sỉ vả của người đời

Người đương thời có vịnh hai câu đối như sau :

Thanh Sơn hữu hạnh mai trung cốt, Bạch tuyết vô duyên đức nịnh thần !

Ngoài ra, trong dân gian còn dùng bột mì làm thành hai người ôm nhau rồi bỏ vào chảo dầu sôi gọi là “Du tạc Cối” (Dầu sôi đun Tần Cối), theo âm ngữ Tàu nói là “dầu cha quấy”, ta thường gọi là “cha quấy” thường ăn cặp với bánh bò lót lòng buổi sáng đấy

Như vậy đủ thấy nhân dân Trung Hoa căm hận Tần Cối đến nhường nào, cho nên Hoàng Dực Sư vừa đề nghị kể chuyện Tần Cối, Hồng Thất Công đã chu chéo phản đối không nghe

Hoàng Dực Sư bèn nói :

- Tôi chỉ kể một giai thoại của Tần Cối, chứ chẳng hề đề cao Tần Cối bao giờ !

Chàng lại đằng hắng một tiếng và bắt đầu vào chuyện :

- Tần Cối là một gian thần, mọi người đều thù ghét, chắc các vị biết rồi, nhưng con người Tần Cối thông minh tài trí, người thường khó mà sánh bằng.

Sau hoa viên của tướng phủ Tần Cối có trồng một cây cam. Một năm vào tiết mùa đông, cây cam kết trái sai Tần Cối trong lúc lững thững vào hoa viên tản nhàn, thầm ghi nhớ số trái cam quý. Qua vài hôm sau ông lại ra hoa viên, khám phá số cam trên cây mất hết vài mươi trái

Tần Cối tự biết là đám tôi tớ dưới tay hái trộm chứ không ai khác, nhưng trong tướng phủ đông người khó mà tra gạn cho ra kẻ trộm cam được.

Tần Cối không hổ là một kẻ thông minh tuyệt thế, ông kê cau mày nghĩ ra một kế tra vấn kỳ diệu Ông cho gọi tất cả đám người dưới tay đến trước mặt và nói:

- Cây cam này trở quả, chua và rất the, ăn không được để cũng vô ích bọn bây hãy cưa đứt gốc cho ta !

Tần Cối vừa dứt lời thì đám thuộc hạ có một tên lên tiếng :

- Thừa tướng gia, cây cam ấy trái rất ngọt chứ đâu có chua Tướng gia đồn đi uống lắm.

Tên Cối cười lớn và nói :

- Hay, hay ! Đã tìm ta tên trộm cam đây rồi Nếu mi chẳng bẻ trộm cam mà ăn, thì sao biết được cây cam kia có trái ngọt ? Đúng mi là trộm cam rồi

Tên nọ chỉ còn cách gằm đầu nhận tội mà không còn chối cãi vào đâu được.

Hồng Thất Công vỗ đùi đen đét cười và nói :

- Thú lắm, thú lắm ! Cái thằng Tần Cối thế mà cũng thông minh đáo để “Vô tài bất túc vi tề gian” (không tài khó có thể làm gian thần được) câu ấy thật không ngoa chút nào .

Trùng Dương vẫn ngồi im thín thít.

Chàng biết câu chuyện của Hoàng Dực Sư vừa kể rõ là châm chích mình ví mình như gian thần Tần Cối, đã biết Cửu Âm Chân Kinh là vật bất tường tại sao lại còn cất giữ để làm gì ? Có khác nào như Tần Cối giả ý đón cam để gạ người chẳng ? Miệng lưỡi của vị chúa đảo Đào Hoa này thật là lợi hại khó ai bì kịp.

Còn Âu Dương Phong vẫn giữ vẻ mặt lăm lăm. Hừ một tiếng và lăm bắm một mình :

- Thật là đồ “rắm” thối

Hồng Thất Công hiểu ngay là câu nói tục của Âu Dương Phong vừa rồi tiếng tiếp cốt ý mạt sát Trùng Dương là “đồ rắm thối”. Lão bỗng sực nghĩ đến một câu chuyện tiểu lâm cũng hơi tục, bèn cười rằng :

- Vương Chân Nhân và Hoàng huynh đã kể xong giờ thì đến phiên lão ăn mày này kể. Nhưng miệng mồm của kẻ ăn xin thì không được sạch lắm, vì “miệng chó không thể mọc được ngà voi”. Chuyện đời xưa của tôi kể có phần chói tai, mong quý vị cũng nên lượng thứ đừng trách.

Trùng Dương cười, nói :

- Bang chủ nói chi câu ấy, ai cũng biết Thất huynh là một người khinh thế ngạo vật, từng trải việc đời, chuyện của Thất huynh hẳn là thú vị lắm !

Hồng Thất Công nhìn Âu Dương Phong, cười khẩy một cái :

- Chuyện của tôi là chuyện Tam Quốc Chí, nhưng mà Tam Quốc Chí lại ghi sót và chỗ ghi sót ấy, chỉ có bọn ăn mày chúng tôi biết được thôi

Quý vị có bằng lòng nghe không ?

Đoàn Hoàng Gia cười ha hả đáp :

- Hay lắm ! Hay lắm ! Vậy Thất huynh hãy kể đi

Hồng Thất Công bèn kể :

- Quan Công trong đêm tối nọ, đốt đèn sáp ngồi đọc sách Xuân Thu, có Quan Bình và Châu Thương đứng hầu sau lưng.

Quan Công thốt nhiên mắc “đánh rắm”. Quan ngại cố nín đánh thành tiếng nên xì một cái nhẹ nhàng.

Hồng Thất Công nói tiếp :

- Xin lỗi quý vị cho lão ăn mày nói tục một chút để đậm đà câu chuyện hơn.

(Thương Lan cũng xin lỗi quý bạn đọc giả bốn phương để dịch sát theo nguyên văn cho khỏi mất ý nghĩa thú vị của câu chuyện đang kể) .

Các vị đây, người nào cũng có kinh nghiệm của sự đánh rắm, đánh mà thành tiếng thì không thú, nhưng thứ âm thầm không có tiếng kêu ấy, thì thật là thú vị nực cười, thú không thể nghĩ, mùi thú nực cười lên lỗ mũi của Quan Bình và Châu Thương.

Quan Bình giận quá chửi đồng kên :

- Thật là khổ hết chỗ nói ! Quân chó chết nào đánh rắm thế ?

Châu Thương tách như lửa đốt, xách ngay cây Thanh Long Yểm Nguyệt Dao của Quan Công bước mau ra ngoài trường để tìm kẻ thủ phạm mà chém.

Bên ngoài có mấy tên sĩ tốt đang tuần hành dinh ban đêm.

Quan Công thừa lúc Châu Thương bước ra bèn quay đầu lại mắng Quan Bình :

- Đồ súc sanh to gan ! Chính cha mi đi... chứ còn ai, mà cha mi đi...

là chuyện có gì lạ đâu, mà mi làm to chuyện như thế !

Hồng Thất Công nói xong cười lớn như pháo nổ.

Trùng Dương và ai nấy cũng cười ngất, chỉ có mình Âu Dương Phong hàm râu rắng của y không ngớt dựng lên xụ xuống, sắc mặt lúc đỏ lúc xanh.

Thì ra câu chuyện tiểu lâm của Hồng Thất Công vừa kể rõ ràng là xỏ y, vì y vừa mạt sát Trùng Dương “rắm thối”. Hồng Thất Công lại tỷ dụ y là con của Trùng Dương, thật là một sự nhục nhã vô cùng.

Tây Độc giờ phút này đã trở nên thâm trầm hơn nhiều ! Y biết rõ cuộc đại hội Hoa Sơn luận kiếm hôm nay, bốn tên đối đầu của y đều là những nhân vật sắc nhọn vào hàng độc nhất trong võ lâm, bất luận là đụng đến nhân vật nào trong bọn cũng chưa chắc thủ thắng được.

Hồng Thất Công đã dùng lời xỏ xiên mình, thì mình chỉ nên dùng miệng lưỡi trả đũa phải hơn.

Đôi mắt trắng dã của Âu Dương Phong chớp lên mấy cái, đã tìm được một câu chuyện đả kích lại Hồng Thất Công, bèn đằng hắng một tiếng và nói :

- Vương Chân Nhân, Hoàng Đảo Chủ, Hồng Bang Chủ đã kể chuyện rồi bây giờ thì đến phiên tiểu đệ kể vậy !

Hồng Thất Công được dịp là bắt ngay :

- Lão độc vật, muốn nói gì thì cứ nói, có ai cấm cản mi đâu, chỉ đừng có “xì thúi” là đủ rồi !

Âu Dương Phong hừ một tiếng, cố nén giận và kể :

- Thuở xưa có một lão ăn mày dơ dáy, chết bụi chết bờ, linh hồn vất vờ đến âm tào địa phủ, hồn gặp được Diêm Vương vỗ án và quở rằng :

- Ê ! Thằng ăn mày dối kia, số ngươi còn rất thọ tại sao chết sớm thế ? Kể nào hại mi, mau nói cho trẫm biết.

Tên ăn mày liền đáp :

- Bẩm Đại Vương, kẻ tiểu nhân bị lão thầy bói hại mạng.

Diêm Vương hết sức kinh ngạc bèn hỏi tại sao lại bị gã thầy bói hại mạng được ?

Lão ăn mày liền khóc rầm rức đáp :

- Tâu Đại Vương tiểu nhân vốn là con nhà khá giả cơm no áo ấm, gia tư cũng khá đồ sộ, thật là chuyện không nên chút nào, có một hôm tiểu nhân đến vị tướng số ngồi trước cửa miếu Thành Hoàng để chờ xem tướng.

Lão thầy bói mừng rỡ bảo tiểu nhân :

- Mừng cho ông, mừng cho ông ! Kiếp này ông có số hai mươi vạn kim ngân, ăn mãi suốt đời không hết !

Tiểu nhân nghe xong lời đoán số của thầy bói, trong bụng hết sức vui mừng. Nên về đến nhà chẳng thèm mó tay làm việc gì cả ngồi không ăn xài để chờ số phát tài hai mươi vạn kim ngân kia. Ngờ đâu đợi mãi mấy năm, cửa nhà đến bán sạch để ăn, mà số tài sản hai mươi vạn kim ngân kia cũng chẳng thấy đến, cuối cùng phải đem thân đi ăn mày và dối mà chết.

Diêm Vương giận dữ mắng to rằng :

- Sao lại có chuyện như thế, tên thầy bói này nói lão ăn mày hại chết người lành còn để cho y sống để xem tướng đoán liều, hại thêm mạng người nữa sao ? Tả hữu đâu ?

Diêm Vương quá giận liền sai quỷ vô thường lên bắt hồn gã thầy bói dắt xuống âm ty để đối chất.

Diêm Vương vỗ bàn hét to:

- Tên thầy bói lão xược kia, mi tự khoe khoang là thầy tướng số, đoán quyết cho tên ăn mày có hào tài hai mươi vạn kim ngân, khiến cho y quá tin mà phải chết oan, tội lớn tày trời, quả nhân tống nhà người xuống tận địa ngục thứ mười bảy.

Gã thầy bói dập đầu kêu oan, khóc kể là tên ăn mày ấy thật có số được hai chục vạn kim ngân, nếu Diêm Vương không tin có thể đến Tài Khúc Tinh Quân tra xét thì rõ.

Diêm Vương thấy y quả quyết như thế, nửa tin nửa ngờ, lập tức sai quỷ âm đến phủ Tài Khúc Tinh Quân để tra xét lại. Ngày sau âm ti trở lại phúc bẩm là tên ăn mày chết dối kia quả có phát tài hai chục vạn kim ngân.

Diêm Vương vỗ án rầm rầm và hét to:

- Nếu có hai chục vạn lượng kim ngân, sao Tài Khúc Tinh Quân chẳng ban cho y

Âm Sai liền bẩm :

- Tàu Đại Vương, Tài Khúc Tinh Quân tướng đầu hấn theo đường công danh nên đem số hai mươi vạn lượng ấy giao cho Văn Khúc Tinh quân, nào ngờ đầu hấn chẳng theo đường khoa cử ! Văn Khúc Tinh Quân lại tướng y học tập võ nghệ theo nghiệp kiếm cung, nê đem hai mươi vạn lượng kim ngân của hấn giao cho Võ Khúc Tinh giữ cất.

Chẳng ngờ hấn cũng chẳng theo nghiệp võ biên. Võ Khúc Tinh chẳng biết làm sao chỉ đành giao số tài sản ấy lại cho Địa Tạng Vương.

Địa Tạng Vương bèn đem số hai mươi vạn lượng chôn trong nhà hấn, mong hấn có thể khám phá ra hào tài ấy để mà sử dụng. Ai ngờ đầu cái tên vô dụng này lại là một con sâu làm biếng, biếng nhác cho đến đổi nhà cửa cũng không thèm quét. Tối ngày chỉ mong mỏi cho số tiền từ trên trời rớt xuống bỏ vào túi hấn, thì làm sao mà có được. Cho nên chết đói là đáng lắm !

Diêm Vương sau khi nghe xong giận dề quá giận, vỗ án đánh sầm một tiếng và mắng tên ăn mày :

- Rõ đúng là mi kiếp này có số giàu hai mươi vạn kim ngân, nhưng võ mi không tập, văn mi chẳng học cho đến nhà cửa cũng biếng nhác chẳng quên tiền của đâu sẵn cho mi nằm không mà ăn nhậu chứ ? Quả nhân bây giờ cho mi hai, lựa lấy một, hoặc là bị giam dưới mười tám tầng địa ngục, hoặc là cho mi vào ngũ súc sanh, đầu thai làm mèo !

Hồng Thất Công cười lớn và ngắt nói :

- Ăn mày mà biến thành mèo, thật thú vị !

Âu Dương Phong nói :

- Mi đoán xem tên ăn mày chết đói ấy trả lời như thế nào ?

Hấn bẩm với Diêm Vương rằng :

- Tàu Đại Vương, tiểu nhân cam đầu thai thành mèo, chứ không chịu vào trong địa ngục thứ mười tám để chịu khổ. Nhưng lúc Đại Vương biến tiểu nhân thành mèo thì Đại Vương cho tiểu nhân biến thành con mèo mun huyền sắc, nơi chót mũi chừa chỉ một chùm lông trắng thì tiểu nhân ngàn đời ân Đại Vương.

Diêm Vương cảm thấy lạ lùng bèn hỏi lão ăn mày tại sao muốn biến thành con mèo có lỗ mũi trắng ?

Tên ăn mày ấy liền đáp :

- Bẩm đại vương mèo ở trên trần gian thì phải bắt chuột, nhưng tiểu nhân lại quá biếng nhác, làm biếng đến nỗi không muốn bắt chuột nữa, nhưng không bắt cũng không được, nên tiểu nhân muốn được đầu thai thành con mèo lông huyền đen để khi nằm yên trong bóng tối chuột không thấy tiểu nhân, nhưng lại thấy túm lông trắng trên lỗ mũi, loài chuột có tánh ham ăn, thấy lỗ mũi của tiểu nhân tưởng là cơm, mò đến nơi để ăn nạp mình trước miệng mèo và như vậy tiểu nhân chỉ cần tấp một cái là được no bụng ngay

Diêm Vương nghe tên ăn mày muốn được làm mèo, lại biếng nhác cả việc bắt chuột, giận tức không chịu được kêu trời một tiếng rồi đứt hơi chết luôn tại chỗ. Nên từ đấy thập điện Diêm Vương chỉ còn có Cửu Điện Diêm Vương thôi ! Mà Hồng Bang chủ chắc biết mặt vị Diêm Vương chết vì tức giận ấy !

Hồng Thất Công hiểu ngay là Âu Dương Phong trả đũa mình. Y lấy lão thầy bói diễn hình cho Trùng Dương và lão ăn mày làm biếng tỷ dụ cho mình. Tây Độc tưởng mình bưng bọ Trùng Dương để mong được Cửu Âm Chân Kinh về tay, nhưng rốt cuộc chỉ là một điều không tưởng có khác nào như gã thầy bói đoán quyết là hai mươi vạn kim ngân là hào tài của lão ăn mày, chẳng bao giờ đến được tay lão đâu !

Hồng Thất Công mắng thâm trong bụng :

- Lão độc vật, ta đâu có phải hạng như mi tưởng !

Trùng Dương liền lên tiếng :

- Âu huynh đã kể xong, tới phiên chót về phần Đoàn Hoàng Gia kể vậy !

Đoàn Hoàng Gia cười nhẹ và nói :

- Tôi cũng xin kể chuyện một vị Diêm Vương vậy !

Một hôm Diêm Vương sai quỷ tốt, bắt hồn ba người xuống trước Điện Diêm La, ba hồn này là hai đàn ông và một đàn bà.

Hồn đàn ông thứ nhất là một thầy thuốc làm đến chức Thái Y trong triều Hồn người đàn ông thứ hai là một bọm trèo tường khoét vách, còn hồn thứ ba là một gái ăn sương.

Diêm Vương thẩm vấn cô ả kỹ nữ ấy rằng :

- Hồn lúc còn sống làm những gì ?

Ả kỹ nữ bèn thưa :

- Bẩm Đại Vương, nô thiếp lúc trước sanh tiền thường đứng trước cửa ngõ, thấy khách đàn ông nào đơn thân lữ độ đường không nơi ngủ trọ, nô thiếp bèn mời y, bầu bạn cùng y suốt đêm !

Diêm Vương khen ngợi :

- Hay lắm ! Nhà ngươi lúc ấy hay làm điều thiện, kiếp sau ta sẽ cho mi đầu thai làm công chúa lá ngọc cành vàng, tận hưởng phú quý trên trần thế !

Nói xong sai quỷ tốt đưa hồn gái ăn sương đến cửa luân hồi

Diêm Vương lại quay sang hỏi tiếp tên trộm :

- Còn ngươi, trước kia làm nghề gì ?

Tên trộm nhú mày suy nghĩ một chốc rồi đáp :

- Tâu Đại Vương, tiểu nhân mỗi đêm bò lên nóc nhà thiên hạ, thấy nhà ai phơi áo quần còn bỏ quên ngoài sào chưa đem vào hay tiền bạc hơ hồng không được kín đáo thì tiểu nhân giúp họ đem đi cất kỹ lưỡng !

Diêm Vương cười ngợi khen và nói :

- Hay lắm ! Kiếp trước ngươi cũng làm điều thiện, kiếp sau cho ngươi đầu thai là một ông nhà giàu .

Rồi cũng sai quỷ tốt đem hồn tên trộm đi đầu thai

Sau rốt mới hỏi đến tên thầy thuốc :

- Nhà ngươi trước kia làm giống gì ?

Vị y sư bèn thưa :

- Tâu Đại Vương, tiểu nhân lúc còn sống chuyên bốc thuốc trị bệnh cho người, nếu có ai bị bệnh gần chết, tiểu nhân hốt thuốc cứu sống ngay !

Đoàn Hoàng Gia ngừng lại một giây hỏi mọi người :

- Quý vị đoán thử Diêm Vương phán thế nào ?

Hồng Thất Công nhanh nhẩu đáp :

- ả ăn sương được làm công chúa, bọm trộm làm phú ông, thì vị y sư kia nhất phải làm Thái Sư hay Đại Tướng Quân chứ gì ?

Đoàn Hoàng Gia cười nói :

- Không đúng, Diêm Vương nghe xong lời thầy thuốc khai, liền nổi giận đùng đùng, và vỗ án mắng rằng :

- Đâu có được như vậy ! Thảo nào gần đây ta sai quỷ tốt lên dương thế bắt hồn người về âm ty này, mà bắt được quá ít, thì té ra tại mi quấy phá ta, những kẻ bịnh sắp chết, ngươi lại cho thuốc trị lành, cứu sống cả ! Như vậy quỷ dưới âm ty này mỗi ngày một thiếu mà nhân số trên dương thế mỗi ngày một nhiều thêm. Khiến cho âm dương mất quân bình, tội trạng rất trọng, Tả hữu đâu ? Mau đem vật hại đời này tống xuống ngục thứ mười bảy, cấm ngặt chẳng được đầu thai

Quỷ tốt nghe Diêm Vương phán quyết xong liền kéo xển gã thầy thuốc xuống mười bảy tầng địa ngục, âm phong hiu hắt cảnh tượng rợn người

Gã thầy thuốc đau lòng khóc như mưa, thỉnh thoảng nghe dưới tầng địa ngục thứ mười tám có tiếng hồn quỷ than van rất bi thiết.

Gã thầy thuốc hết sức lạ lùng, ở tầng địa ngục thứ mười bảy đã khổ sở trăm chiều rồi, tại sao lại có hồn quỷ bị đày ở tầng địa ngục thứ mười tám nữa ? Không hiểu hồn kia lúc sanh tiền, trên dương trần phạm nhằm tội gì !

Gã thầy thuốc bèn hỏi vọng xuống hồn quỷ dưới tầng địa ngục thứ mười tám rằng :

- Ông bạn ở dưới ơi, lúc sanh tiền bạn làm nghề gì, mà phải bị giam dưới tầng địa ngục thứ mười tám vậy ?

Hồn quỷ phía dưới đáp :

- Ôi ! Lúc còn sống tôi dạy học, sau khi chết Diêm Vương bảo tôi là vô công vô tội nên muốn đưa tôi vào cửa súc sanh để đầu thai, tôi yêu cầu Diêm Vương cho tôi đầu thai làm chó cái

Hồn của gã thầy thuốc cũng rất ngạc nhiên liền hỏi hồn thầy giáo :

- Bạn ơi ! Sao bạn lại đòi đầu thai làm chó cái ! Làm chó cái có điều gì hay đâu ?

Hồn thầy giáo liền đáp :

- Sao lại không hay ? Sách vạn ngữ của Khổng Phu tử có câu :

Lâm tài mẫu cầu đắc, lâm nạn mẫu cầu miễn !” (Lúc có tiền chó cái được, lúc lâm nạn chó cái miễn).

Ngẫm lại thì làm chó cái vừa được tài vừa tránh được tai nạn, có phải hay không?

Nhưng Diêm Vương vô án quát mắng bảo tôi hiểu được Luận Ngữ thì có thể rành tất cả chuyện âm dương của trời đất, nên tống giam tôi vào cửa địa ngục thứ mười tám này

Đoàn Hoàng Gia kể xong chuyện cổ tích, trừ Âu Dương Phong, mọi người đều cười đến chảy nước mắt ra, vì hồn tên thầy giáo đem hai câu “Lâm tài vô cầu đắc, lâm nạn vô cầu miễn”, đọc theo nghĩa trắng và cắt nghĩa theo lối “ba rọi” thành thử tuy sai một chút mà ý nghĩa đã khác biệt ngàn dặm, nên Trùng Dương, Hoàng Dược Sư và Hồng Thất Công ba người có học, đọc sách, hiểu thông kinh thư nên hội cảm được ý nghĩa hài hước của câu chuyện và cười vang lên, còn Âu Dương Phong sanh trưởng ở miền Tây Vực có biết Luận Ngữ là cái quái chi, thấy ba người cười như thế, y nhột nhạt tưởng Đoàn Hoàng Gia dùng chữ nghĩa để châm biếm mình nên nhìn họ Đoàn trừng trừng.

Cuối cùng y không chịu được bèn la lên :

- Chúng ta năm người đều kể chuyện xong vậy chuyện của người nào tệ nhất, kêu kể ấy ra đấu cho rồi

Hồng Thất Công nói :

- Chuyện cổ tích của Hoàng đảo chủ kể nghe không hay Hoàng huynh đã đề cho gian thần Tần Cối thì câu chuyện của lão độc vật cũng tỏ ra âm đức lắm, phải hạ trận với Đoàn Hoàng Gia !

Âu Dương Phong giận dữ cãi lại :

- Nói vậy ! Chuyện của ta hay như thế tại sao lại bắt ta ra đấu chứ?

Hai người lại sắp đấu khẩu với nhau thì Đoàn Hoàng Gia lên tiếng khuyên can :

- Hai vị đừng cãi nhau thất công, để tôi ra tiếp vài chiêu với Hoàng đảo chủ được rồi

Âu Dương Phong mới tạm hạ cơn giận xuống.

Đoàn Hoàng Gia bèn vòng tay nói với Hoàng Dược Sư :

- Lạc Anh quyền Chưởng Pháp của Hoàng Đảo Chủ lúc này thật xảo diệu vô cùng ! Đoàn Trí Hưng tôi rất muốn được lãnh giáo Hoàng huynh!

Nguyên vì Đoàn Hoàng Gia thấy quyền pháp của Hoàng Dược Sư, hư thực, thực hư, biến hóa phút tạt vô cùng hơn của Tuyết Sơn Thần Đà chưởng pháp của Âu Dương Phong rất xạ

Đoàn Hoàng Gia là người rất hâm mộ võ thuật muốn thử sức chiêu pháp với Hoàng Dược Sư, để lấy đó mà tự khảo định võ nghệ của mình ra sao !

43. Đàn Trang Rắn Trận

Hoàng Dược Sư thấy lúc này Đoàn Hoàng Gia đấu với Âu Dương Phong, quyền pháp không có gì đặc biệt hơn người, thăm nghĩ trận đấu này thế nào phần thắng cũng về mình, nên chẳng chút khách sáo quát lên một tiếng:

- Xem đây!

Tay áo vừa rũ xuống, song chưởng đã hư động loang loáng như hoa rơi tuyết rụng, trong nháy mắt đã tấn công ra bảy chiêu liên hoàn, thủ pháp vô cùng quái dị.

Đoàn Hoàng Gia không ngờ đối phương vừa khởi thế lại dùng toàn những chiêu số lạ lùng, thoát bên trái, nhảy bên phải rồi “bộp! bộp!” bốn tiếng liên tiếp vang lên, trên ngực, sau lưng, bên hông dưới nách của mình bị Hoàng Dược Sư vô luân bốn chưởng, nhanh không kịp đỡ.

Hồng Thất Công thấy vậy lắc đầu luôn hai lượt và thăm nghĩ:

- Hoàng Gia là ông vua quyền pháp chẳng ra trò gì, trận này thế nào cũng thua mất!

Nào ngờ Đoàn Hoàng Gia sau khi trúng phải bốn chưởng, vẫn an nhiên như thường, lại còn lật tay đẩy ra một ngọn Kim Cang Quyền theo thế Thôi Văn Phế Vụ (đẩy mây vệt sa mù), vù lên một tiếng quyền pháp còn kẹp theo cả luồng kinh phong bay áp đến lồng ngực đối thủ.

Hoàng Dược Sư kinh hãi vô cùng vì rõ ràng là mình đã đánh trúng y bốn chưởng, đâu phải là nhẹ, dù Đoàn Hoàng Gia có luyện được ngoại công phu cao diệu đến cỡ nào, ít nhất cũng bị thương nhẹ, nhưng tại sao chưởng lực của mình vừa đụng phải da thịt y chẳng khác nào như đánh lên một tấm thép cứng, khiến bàn tay, cho lẫn đến ngón tay của mình đau đớn không chịu được, chẳng trách Âu Dương Phong hồ nghi trên người y có mang giáp sắt.

Ngọn quyền của Đoàn Hoàng Gia vừa bay áp tới, Hoàng Dược Sư liền phát tay áo đón liềm, “bùng” một tiếng nổ thật to, tay chàng tựa như trúng phải một chiếc búa lớn nặng ngàn cân, nếu Hoàng Dược Sư không phải là một người công lực thâm hậu tất phải bị sức dội của ngọn quyền Kim Cang ấy mà té lộn mào ngay!

Bao nhiêu ý niệm khinh địch của Hoàng Dược Sư lúc này đều tiêu mất, chàng lập tức sử dụng ngay Lạc Anh Chương Pháp, lúc thì bẩy hư một thực, khi lại năm hư một thực, bóng xanh ảo loạn thoăn thắt trước sau lúc tả lúc hữu, loáng loáng khắp nơi như hoa rụng mưa rơi, một người đứng bên ngoài nhìn vào dường tượng như có mười mấy Hoàng Dược Sư, lộn qua lộn lại bao tròn xung quanh Đoàn Hoàng Gia vậy.

Đoàn Hoàng Gia không chút bối rối bình tĩnh sử dụng Kim Cang Quyền đối phó lại quyền phong trầm mạnh.

Tiếng gió không ngớt rít lên vù vù, thế tựa như búa lớn chẻ núi cao, chùy to đập đá lớn vậy, quyền phong bay đến đâu, cát đất bụi tuyết liền dậy lên như bão trốt, đem ra ứng phó với Lạc Anh Quyền Pháp phiêu phiêu bất định của Hoàng Dược Sư rất có hiệu quả mà lại chiếm phần ưu thế hơn.

Hồng Thất Công đứng bên ngoài cũng cảm thấy rờn rợn khiếp thảm, tự nghĩ Giáng Long Thập Bát Chương của mình đã có danh thần uy hùng mạnh, nhưng nếu đem ra so sánh với Kim Cang Quyền của Đoàn Hoàng Gia vẫn còn sút hơn ba phần, công phu tài nghệ của Đoàn Hoàng Gia này thật là vượt ra khỏi trí tưởng tượng của mình.

Hai người quần nhau ngoài trăm hiệp vẫn không phân thắng bại

Hoàng Dược Sư bỗng liên tiếp đánh ra hai chưởng, rồi nhảy vọt ra khỏi vòng đấu và gọi to:

- Khoan đã!

Đoàn Hoàng Gia liền thâu nhanh thế quyền, cười hỏi:

- Hoàng Đảo Chủ, chúng ta so tài nhau, vẫn chưa định được thắng bại, Hoàng Đảo Chủ có ý kiến gì khác chăng?

Hoàng Dược Sư đáp:

- Quyền pháp của tôi và ông, cang nhu tương sanh, âm dương hòa hợp, đầu đấu thêm trăm hiệp nữa cũng không phân được thắng bại, hay chúng ta đổi cách giao đấu khác được không?

Đoàn Hoàng Gia ngỡ là y lại ăn quen theo lối đấu với Hồng Thất Công lúc nãy, định bày trận Thất Tinh Thung hay Mai Hoa Tầm gì đây, nên liền nói:

- Hoàng Đảo chủ lại định bày trận chăng? Xin tùy tiện tôn ý!

Hoàng Dược Sư bèn đáp:

- Bày trận mãi nhàm lắm, chúng ta theo lối đấu “ba roi đổi hai giản”, như lối đấu của Tàn Thúc Bảo với Uất Trì Cung nơi Ngõa Cang Trại vậy!

Tôi chịu cho ông đánh ba quyền, rồi tới phiên ông chịu lại cho tôi đánh trả ba quyền, hai người thay phiên nhau đánh ba lần, ông nghĩ sao

Đoàn Hoàng Gia cười lớn và nói:

- Hay lắm! Vậy người nào ra tay trước xin nói rõ.

Hoàng Dược Sư đáp:

- Đây là ý kiến của tôi đưa ra, đương nhiên là tôi chịu cho đánh trước, xin mời vậy

Nói xong y dùng mũi giày vẽ lên đất tuyết một vòng tròn, tự mình đứng vào giữa rồi nói tiếp:

- Nếu tôn giá một quyền có thể đánh tôi vắng khỏi vòng tròn này thì tôi lập tức rời khỏi Hoa Sơn ngay và tự hậu không bao giờ đề cập đến chuyện so tài với ai nữa!

Đoàn Hoàng Gia trong lòng áy náy khó nghĩ, vì Kim Cang Quyền của mình sức mạnh rất dị thường, đã một lần trong Hoàng Cung ở Đại Lý quốc, thử luyện quyền pháp, chỉ ra tay có một quyền mà cả một hòn giả sơn bằng đá rắn ở Thái Hồ cao cỡ đầu người còn bị nát tan ra từng mảnh vụn. Bản lãnh của Hoàng Dược Sư tuy khá cao cường, nhưng dù sao cũng là một con người bằng xương bằng thịt, một quyền của mình đánh ra thì còn gì tánh mạng của y!

Nhưng Hoàng Dược Sư đã mở miệng đề nghị khêu trận thì không đánh y cũng không thể được!

Đoàn Trí Hưng bất đắc dĩ lên tiếng:

- Hoàng đảo chủ, đây là tự ý của Hoàng đảo chủ vạch đất để giam mình, tiểu đệ đành thất lễ với đảo chủ.

Hoàng Dược Sư cười nhạt đáp:

- Đoàn huynh tưởng ta chịu không nổi sức quyền của Đoàn huynh sao! Cứ đấm thử xem?

Đoàn Hoàng Gia kêu lên một tiếng:

- Hay!

Tay trái liền nhấc lên vận đủ bảy thành công lực, đảo tròn cánh tay vung ra một quyền đấm mạnh vào vai phải của Hoàng Dược Sư.

Đây là vì lòng nhân hậu của ông, không dám dùng toàn lực công kích để tránh cho Hoàng Dược Sư khỏi phải trọng thương.

Quyền phong vừa chạm vào bả vai của đối phương, tay quyền của Đoàn Hoàng Gia cũng liền ngưng lại ngay

Nào ngờ đầu quyền của Đoàn Hoàng Gia vừa chạm vào cơ thể của đối phương, ông liền cảm thấy một cảm giác lạ lùng mà xưa nay ông chưa hề gặp phải

Thì ra ngọn quyền của Đoàn Hoàng gia chạm lên người Hoàng Dục Sư, chợt thấy thân hình Hoàng Dục Sư hơi lão đảo, rồi đầu quyền của mình tựa như đánh lên một vật có tánh chất nảy bật trở lại và thân hình của đối phương dường tượng có thoa lên một lớp dầu, sức quyền mất đi tự chủ và trượt tuốt ra ngoài

Suýt chút nữa là trật cả khớp xương tay ra, may nhờ ông chưa dùng hết sức lực của mình, vừa cảm thấy nguy, lập tức thu nhanh sức quyền trở về.

Hoàng Dục Sư cười lớn và nói:

- Rồi! Một quyền đã đánh rồi

Ấu Dương Phong và Hồng Thất Công thấy rõ ràng ngọn quyền của Đoàn Hoàng Gia đâm trúng lên người Hoàng Dục Sư, nhưng chẳng hiểu tại sao không chịu dùng sức để đánh văng đối phương ra ngoài vòng tròn vạch trên đất, mà trái lại thân nhanh sức quyền trở về, trong lòng hai người hồ nghi không giải nổi lý do, chỉ riêng có mình Trùng Dương là nhìn thấu được sự kỳ diệu bên trong, nên chàng nghĩ thầm:

- Trí cơ của gã họ Hoàng này quả thật linh mãnh, võ công của y có lớp trong bụng, dám phối hợp công phu Triêm Y Thuật Bát Diệt của Võ Đang cùng với Kỳ Môn võ công của mình ra sử dụng, chẳng trách Đoàn Hoàng Gia phải mắc lừa y rồi

Đoàn Hoàng Gia một đòn không đánh trúng đối phương, không còn dám sơ hở nữa, lần này Đoàn Hoàng Gia không dám nương tình, chân bước tới trước nửa bước, quyền bên hữu vận đúng chín thành công lực, đâm thẳng vào lồng ngực đối phương nghe bùm một tiếng đầu quyền đánh trúng ngay giữa ngực đối phương không chệch một ly, tức thì có tiếng kêu lên “lắc cắc!”.

Hồng Thất Công hốt hoảng buộc miệng kêu lên:

- Hồng mất! Lần này thì gân cốt gãy lọi rồi

Nhưng sự thật đã khác xa, lúc đầu quyền của Đoàn Hoàng Gia đâm trúng ngực Hoàng Dục Sư, liền cảm thấy lồng ngực của y hóp vào bên trong, thành thử ngọn quyền của Đoàn Hoàng Gia dường tượng như đánh vào một cái lỗ trống phọc, khiến ông không khỏi hoảng hốt giật mình đánh thót một cái

Đoàn Hoàng Gia vốn tánh người nhân hậu, nhưng thấy hai quyền của mình đều chẳng trúng được đối phương, trong lòng không kém bối rối lo âu, vội lật tay bổ xuống một quyền Kim Cang Phách Sơn (Kim Cương chém núi) đâm thẳng vào đỉnh đầu đối phương kêu vút một tiếng.

Hoàng Dục Sư khẽ nghiêng đầu qua một bên, đầu quyền của Đoàn Hoàng Gia liền rớt xuống bả vai Hoàng Dục Sư, lại hai tiếng lách cách vang lên, xương bả vai tự động thụt vào, đầu quyền trượt theo cánh tay rơi ra ngoài

Hoàng Dục Sư không một chút hề hấn gì, bèn cười lên ha hả và nói:

- Xong rồi! Tôi đã chịu ba quyền của tôn huynh, bây giờ phiên Hoàng mỗ kính lại!

Đoàn Hoàng Gia tự biết mình khó mà chịu nổi ba đâm của Hoàng Dục Sư, nhưng mình đã đâm xong đối phương ba quyền rồi, đâu thể nào mà chẳng chịu cho đối phương đâm lại, ông chỉ còn cách đứng trơ mình chịu đựng cho đủ ba đâm.

Hoàng Dục Sư không chút khách sáo, “phịch” một tiếng, tay quyền đã đâm trúng ngay ngực đối phương.

Quyền ấy nhờ lớp vảy cá trên người Đoàn Hoàng Gia che đỡ, không đến nỗi đau lắm, kể như đã chịu được một quyền rồi vậy

Hoàng Dục Sư lại tấn công quyền thứ hai theo thể Hoa Tâm Thám Nhụy (Giữa hoa rồi nhụy) trong pho Lạc Anh Chưởng Pháp, năm ngón tay như năm mũi dùi đánh trúng vào Thái Ất huyết ngay bả xương sườn của Đoàn Hoàng Gia, lập tức bị loạng choạng về một phía

Năm xưa ông hút được đan huyết của con lương chúa, trên châu thân mọc đầy một lớp vảy cá, nhưng lớp vảy ấy chỗ dày chỗ mỏng không đồng, trước ngực và sau lưng lớp vảy có phần dày hơn, hai bên xương sườn thì lớp vảy mọc mỏng hơn một chút.

Hoàng Dược Sư cung nắm ngón tay lại cứng như mũi khoan, lại dùng công phu Thấu Cốt Đả Huyết Pháp, dù có lớp vảy đỡ bên ngoài cũng vô ích, may là Đoàn Hoàng Gia đã đề phòng cảnh giác ứng biến nhanh lẹ, lập tức vận khí bảo vệ các yếu huyệt, mới khỏi bị nguy. Và như vậy kể như đã chịu xong thêm quyền thứ nhì của Hoàng Dược Sư.

Hoàng Dược Sư quát lên một tiếng:

- Quyền cuối cùng ráng đỡ!

Tay liền hất lên vù ra một quyền đâm vào giữa mặt Đoàn Hoàng Gia, sợ e đối phương làm hại ngũ quan của mình nên vội lách đầu để tránh, ngờ đâu Hoàng Dược Sư chỉ đợi có thế, là lật tay thành chưởng, “phịch” một tiếng, đã đánh trúng vào Thái Dương huyệt của ông.

Đoàn Hoàng Gia dù có tài thăng thiên độn thổ cũng không sao chịu đựng nổi, thân hình không gượng được liền ngã chúi xuống. Nhưng nếu để té xuống đất thì danh tiếng anh hùng của Nam Đế trên giang hồ kể như phải tay trôi theo dòng nước chẳng còn, nên thành linh trong thời gian thân hình Đoàn Hoàng Gia sắp phải té rơi xuống đất, ông bỗng ưỡn lưng đứng bật ngay lên như thường, đó là chỗ hay, thiên tư dị bẩm của ông.

Đoàn Hoàng Gia trong lúc còn làm Thái tử, uống được huyết con lương chúa, nhờ đó trong thân hình ông có một bản năng “phản ứng ngầm” rất mạnh mẽ và trong giờ phút sự thất bại chỉ cách có đường tơ, ông vội lật mình trở dậy như một chiếc lò sọ Nồi Thái Dương huyệt của ông tuy trúng phải một chưởng, nhưng chưa ngắt nhào mà trái lại xương cốt chuyển động lên rần rắc và đứng ngay dậy như không.

Thật là một sự kiện quá lạ lùng ngoài ý liệu của Hoàng Dược Sư. Vị Đảo Chúa Đào Hoa sợ e Đoàn Hoàng Gia thừa thế phản công trở lại, vội nhảy tuốt ra phía sau trở mắt đứng nhìn.

Đoàn Hoàng Gia cười dài và nói:

- Hoàng Đảo Chúa, trận này kể như tôi bại rồi!

Vương Trùng Dương vội tiến ra trước và nói:

- Không phải thế! Không phải thế! Hai vị đều thắng!

Và chàng cất tiếng cười vang lên, hà hà!

Nhờ lời nói khôn khéo của chàng mà cứu vãn được cuộc bất hòa đôi bên.

Âu Dương Phong chớp đôi mắt trắng dã, tiến ra giữa trận và nói:

- Hoàng Đảo Chủ, tôi cũng muốn lãnh giáo Lạc Anh Chưởng Pháp của Đảo Chủ.

Đây là lối thừa nguy của kẻ địch mà tấn công, vì Tây Độc nghĩ rằng Hoàng Dược Sư đã cùng Đoàn Hoàng Gia đấu nhau trên trăm hiệp, chân nguyên tiêu hao không ít, còn mình mới dưỡng tinh thần, sức lực khôi phục như cũ, nếu giờ đây cùng Hoàng Dược Sư giao đấu thêm trăm hiệp ngoài nữa, rồi thừa lúc xuất kỳ bất ý sử dụng Cáp Ma Công ra thì Hoàng Dược Sư nhứt định là sẽ bại dưới tay mình.

Hoàng Dược Sư chưa kịp đáp lời, Hồng Thất Công đã vọt miệng nói:

- Không được, không được! Lão độc vật định dở trò “Xa luân chiến”.

Âu Dương Phong cả giận trợn mắt trắng dã hỏi:

- Cái gì mà xa luân chiến? Thằng ăn mày thúi, sức lực mi chắc đã khôi phục rồi, chúng ta choảng nhau năm trăm hiệp nữa xem sao!

Hoàng Dược Sư vội khuyên dứt:

- Thất huynh, Âu Dương Sơn Chủ muốn thử sức tôi, thì họ Hoàng này đâu thể chẳng vâng lời!

Phong huynh, lúc này huynh đã dùng thiết tranh, có lẽ trên phương diện nhạc khúc chắc hẳn là cao thâm lắm vậy!

Âu Dương Phong cười đắc ý đáp:

- Ai đồn thế? Tiểu đệ là một kẻ quê mùa đất Tây Vực, có biết nhạc khúc âm điệu du dương ra sao, bắt quá mới chỉ tập tành vài cung điệu rừng rú. Xin Hoàng Đảo Chủ dạy thêm cho!

Hoàng Dược Sư đáp:

- Nếu vậy tiểu đệ táo gan mời Âu huynh đem cây đàn thiết tranh ra, so dây nắn phím rao khúc Đại Giang Đông Khứ, để tiểu đệ thưởng thức cảm nghệ tuyệt vời của Âu huynh.

Âu Dương Phong nói:

- Muốn tôi khảy đàn tranh ư? Có sự bất tiện cho quý vị đấy!

Hoàng Dược Sư liền hỏi:

- Xin nói rõ cho chúng tôi biết?

Âu Dương Phong lấy tay chỉ ra phía sau núi và nói:

- Xà trận của tôi đều ở phía sau núi kia, nếu tôi dạo khúc đàn tranh này, giống vật ấy sẽ ồ ạt kéo lên đây làm kinh động quý vị thì không hay ho gì.

Hồng Thất Công cười lớn và oang oang miệng:

- Lão độc vật định khoe khoang đấu lão nữa đấy à! Mấy con sâu đất vô dụng ấy mà cũng đem ra nhát người sao Hừ, theo ý kiến của lão ăn xin này, thì nên kêu người đuổi chúng về Tây Vực cho khỏi bẩn mắt mọi người!

Giòng họ ăn mày của lão đây, từ ăn mày lớn ăn mày bé, ăn mày cha, ăn mày con, cho đến ăn mày chít, ăn mày chất đều là những tay bắt rắn có tài cả.

Âu Dương Phong dừng dừng đáp:

- Tốt lắm! Bao nhiêu rắn của ta kia, mi cứ mặc sức mà bắt thử.

Hoàng Dược Sư xen vào:

- Hai vị lại cãi nhau nữa rồi! Âu huynh, nếu thiết tranh của huynh có thể sai khiến rắn, xin Âu huynh cứ việc tùy tiện, đệ đợi cũng lâu rồi!

Âu Dương Phong tự nhủ thầm:

- Nếu ta mà điều khiển đàn rắn đến đây, mi đừng mong toàn mạng!

44. Kim Xà Vương Xuất Trận

Tây Độc thấy Hoàng Dược Sư ý chẳng sợ Xà trận của mình, liền hừ giọng mũi một tiếng, lập tức lấy cây đàn thiết tranh, ngồi xếp bằng dưới đất, dùng tay trái khảy lên giây cung những tiếng “tình, tang” khoan nhặt.

Đàn thiết tranh lại có tên gọi “tần tranh”, âm thanh trong cao, tấu lên để khích động lòng người!

Âu Dương Phong với ngón đàn thiết này đã trên hai mươi năm nhàn nhã, kinh nghiệm. Cung đàn vừa tấu lên tựa như có tiếng vó ngựa rập rờn của thiên binh vạn mã, mừng tượng như quân thù xâm nhập biên cương, ngàn quân giáp chiến vạn ngựa tung hoành, tiếng sát phạt thúc động hào khí muôn người, hùng tráng như trận Nhạc Phi đại chiến Ngưu Đầu Sơn.

Rập rờn thúc giục như Lương Hồng Ngọc đánh trống tử chiến với Hoàng Thiên Thang, đại phá được Kim binh, chém đầu chủ soái đuổi rợ về Hồ, thâu đoạt lại cương thổ quê hương.

Tiếng đàn hùng tráng khích động của Âu Dương Phong khiến mọi người đang ngồi nghe đều nhiệt huyết trào sôi, máu nóng đốt lòng mừng tượng như dưới trền núi Hoa Sơn là một trường huyết chiến, giận mình sao chẳng chạy nhào xuống núi, để tung hoành tàn sát cho với hào khí đang nung nấu trong người!

Hoàng Dược Sư nghe tiếng đàn tranh của Âu Dương Phong tấu lên những âm hưởng sát phạt, mỗi lúc càng rập rờn càng cao vút thêm, và tâm trạng mình nương theo tiếng nhạc thấp cao, càng lúc càng khêu động dữ dội hơn.

Hoàng Dược Sư kinh khiếp trong lòng, thầm nghĩ:

- Lão độc vật này thật là lang độc, y lại dụng khúc “Đại Giang Đông Khứ” để đưa ta vào tuyệt địa!

Hoàng Dược Sư hiểu rõ được âm mưu hiểm hóc của kẻ địch, chàng không dám diên trì nữa, vội thò tay vào túi áo lấy thanh Ngọc tiêu ra để lên miệng, tấu lên tiếng nhạc trong êm để đối kháng lại với tiếng đàn tranh của Âu Dương Phong.

Giọng tranh của Tây Độc cao vút khô khan như gió tuyết đêm đông thê lương tiêu sất, nghe tiếng đàn của y, dường như người đang lạc lõng giữa miền Tây Vực hoang vu, cát vàng muôn dặm tít tắp chân trời hoang vắng đìu hiu, lại tựa như gió bão loạn cuồng, người rên ngựa thét kinh hoàng?

Tiếng tiêu của Hoàng Dược Sư thì trái lại, thanh âm dịu dặt, không nhạt không khoan, khiến người ta mơ màng như đang giữa tiết xuân êm mát, trăm hoa đua nở, chim hót đầu cành, trai thanh nghịch tuyết, gái lịch bẻ sen, đôi tình nhân âu yếm sánh vai nhau dưới rừng liễu xanh rờn, trong bông hoa muôn sắc, an hưởng lạc thú giữa cảnh vật u nhàn.

Nói tóm lại là tiếng tiêu cùng với giọng đàn khác biệt như trời Nam biển Bắc, tuyệt không thể hòa hợp nhau được.

Hồng Thất Công thích ý quay lại cười với Trùng Dương và nói:

- Vương Chân Nhân, bọn họ đang đấu pháp thuật với nhau đấy!

Trùng Dương cười trả nhưng không dám trả lời

Đoàn Hoàng Gia bỗng nghe thoang thoảng bên tai có tiếng động rì rào từ sau núi đưa lại, tựa như tiếng gió thổi sóng tràn, mà dưới núi Hoa Sơn không phải là biển cả, thì tiếng sóng ừ ừ này từ đâu đến?

Trong lúc ông còn đang lạng lùng chưa hiểu thì Trùng Dương bỗng khẽ giọng bảo:

- Hai vị nên lưu tâm đề phòng, Xà trận của Âu Dương Phong đã kéo đến kìa

Hồng Thất Công thấp thỏm trong lòng, liền mò tay vào chiếc túi vải lấy thuốc trừ rắn ra thoa vào hai tay chuẩn bị sẵn sàng.

Trùng Dương thấy vậy cười và nói:

- Thất huynh! Xà trận của Bạch Đà Sơn rất lợi hại, e cỡ ba bốn muôn con chứ chẳng ít, bao nhiêu thuốc rắn sợ không đủ hiệu quả đâu

Hồng Thất Công nói - Mặc kệ tổ tiên nhà nó, hiệu quả hay chẳng kết quả, nếu ba con rắn thú vị ấy mà dám vô lễ với lão ăn mày này thì cây gậy trúc của lão dùng đánh chó kia sẽ đem ra dùng để đánh rắn vậy

Trong lúc đang chuyện trò nhau thì từ dưới chân núi có tiếng quái lạ, rồi dưới bóng tuyết rạng ánh trắng vàng có hàng trăm hàng vạn loại rắn, ngúc ngoắc bò lên đỉnh núi

Hồng Thất Công, Đoàn Hoàng Gia hai người lần đầu mới thấy Xà trận của Bạch Đà Sơn chủ, ban đầu thì chỉ thấy những bóng đen lơ lửng, tiếp theo là vô số rắn mông xà, con sau ngậm lấy đuôi con trước, kết thành hàng trăm đường giây rắn dài ngoằn ngoèo bò lên, thanh thế dữ dằn khiến mọi người thấy phát kinh hồn khiếp đảm!

Hồng Thất Công “ủa” lên một tiếng và nói:

- Hiện giờ là mùa đông, khí lạnh tuyết đóng thành băng, rắn trùng đều núp kín vào hang, chẳng lẽ giống rắn của lão độc vật khác biệt mà không biết sợ lạnh sao

Y đâu có ngờ rằng hai anh em của Âu Dương Phong noi theo phương pháp nuôi rắn trong “Ngũ Độc kỳ kinh”, ngoại trừ dùng thức ăn cay nóng để nuôi rắn để cho giống đó tăng thêm sức chống kháng với khí lạnh lại còn thỉnh thoảng nhốt vào lồng trúc đem vào chỗ đất tuyết tập luyện chúng quen với hơi lạnh. Bởi thế

tất cả những giống rắn nuôi trên Bạch Đà Sơn, không hề có thói quen tìm hang để ngủ vùi suốt mùa đông như các đồng loại của chúng ở nơi khác, mà vẫn có thể hoạt động trên mặt tuyết lạnh như lúc bình thường.

Trong lúc Hồng Thất Công còn đương phân vân thì đoàn giầy rắn hàng trăm sợi dài thậm thụt kia, càng lúc càng tiến gần thêm.

Âu Dương Phong khẽ nhích nụ cười ranh mãnh, ngón tay lướt trên cung đàn càng lúc càng nhịp thêm, chỉ chốc sau là có một đường giầy rắn, ngúc ngoắc bò lên đến đỉnh núi, cách xa chỗ Hoàng Dục Sư đang đứng thổi tiêu không đầy mười trượng.

Trùng Dương kêu “ủa” lên một tiếng kinh ngạc vì năm xưa trên núi Hoa Sơn tìm kinh, đã thấy qua Xà trận của Âu Dương Phong, sánh với trận hôm nay khác xa vạn phần, không những rắn nhiều hơn gấp mấy lần, mà hàng lối lại tề chỉnh khác thường, tự cắn lấy đuôi nhau để kết thành đội ngũ hàng hoàng, dường như đã qua một lần luyện tập thuần thục, khác xa với lối tạp loạn xô bồ thuở trước.

Trùng Dương thâm suy tính, nếu hàng vạn con mãng xà này đồng lúc bò lên thì Hoàng Dục Sư dù có phép thần thông biến hóa cũng khó cản nổi, đến lúc ấy chàng không lẽ tọa thị điềm nhiên mà chẳng cứu, lại cùng Tây Độc kết thêm mối thâm thù, thật là vạn bất đắc dĩ vậy.

Trong lúc Trùng Dương đắm chiêu nghĩ ngợi, và bầy rắn đang cuộn cuộn bò đến như sóng tràn, thì bỗng nhiên tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư âm thanh biến đổi.

Lúc chàng cùng đối tấu với Âu Dương Phong thì tiếng tiêu đều đặn ôn hòa như khí tiết mùa xuân, điệu tiêu như Hạc kêu Phụng gáy, nhưng giờ đây biến thành gió thu hiu hắt vó ngựa khô khan, tựa như thiên binh vạn mã đang sát phạt nhau dữ dội, chẳng khác với âm điệu của tiếng đàn tranh chút nào, bất quá là tiếng tiêu thanh thót, còn tiếng tranh thì vang rền đầy thoi.

Kể ra cũng lạ, tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư vừa chuyển sang điệp khúc khác thì đoàn rắn liền im lìm ngưng động dậy ngay, mỗi con đều nhả lỏng đuôi của đồng loại ra, rồi bụng chúng dán xuống đất, cổ chúng lại vươn lên, trận rắn lúc trước hàng lối chỉnh tề, giờ đây lại tán loạn lên.

Âu Dương Phong kinh hãi khôn cùng, y không ngờ là tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư lại có uy lực điều khiển được trận rắn của mình, chỉ qua mấy âm điệu của tiếng tiêu lạ lùng kia, mà bầy rắn đã bị kích động mãnh liệt, rắn bé, rắn lớn nhất tề phùng mang uốn mình múa may loạn cả lên.

Bộ dáng khiêu vũ của bầy rắn xem rất dễ tức cười, con thì đưa hồng chiếc đuôi lên cao ngoe ngoé trong không khí, đầu mình dán sát xuống mặt tuyết, lăn qua lộn lại như bánh xe gió, có con thì uốn khúc thân hình, quấy tròn loanh quanh, tựa như đọt đống nhấp nhô trên mặt hồ, có con lại ngúc ngoắc chiếc đầu lắc lư theo tiếng tiêu mau chậm.

Hồng Thất Công khoái chí cười lên ha hả:

- Không ngờ bầy rắn của lão độc vật lại biết làm trò xem. Thích quá! Thích quá!

Tây Độc thấy tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư vừa trỗi lên, bầy rắn náo loạn cả, y biết chuyện chẳng lành sắp đến, vội khảy cho tiếng đàn lớn lên, bỏ nhạc khúc “Đại Giang Đông Khứ”, đổi sang lối nhạc buồn buồn, hy vọng ngăn chặn được thế loạn cuồng của bầy rắn mình, nhưng khổ nỗi tiếng đàn thiết tranh âm điệu âm trầm, nếu khảy những điệu nhạc hùng tráng rất hay, nhưng nếu tấu lên nhạc khúc du dương ủy mị, thật là khó nghe vậy.

Tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư càng mau thì bầy rắn lại càng trong thế cuồng loạn múa may có lẫn con không dẫn được nổi, tự cắn lấy đuôi mình mà lăn lộn rít lên thành tiếng gió vu vu. Có con lại chẳng phân biệt được hơi quen hơi lạ, tấp nập vào đồng loại của mình mà quẩn cứng lại.

Âu Dương Phong hại người chẳng được mà trái lại tự hại lấy mình, y biết nếu tiếng tiêu của Hoàng Dục Sư không ngưng thì bầy rắn của mình sẽ bị nhạc điệu của tiếng tiêu kích động mà tự tàn sát cắn tấp lẫn nhau, bao nhiêu tâm huyết của mười lăm trời sắp biến thành mây khói.

Âu Dương Phong quá sốt ruột chợt nhớ lại ám khí của mình.

Thì ra, cây đàn tranh của Tây Độc bên trong giấu nhiều vật cổ quái, ngoài trừ hai đầu cần giả có lò so bật ra ngoài, đầu cần đàn tranh còn có ám khí.

Ấu Dương Phong vì muốn cứu bầy rắn của mình chẳng còn kể gì đến uy danh và thể diện. Y bèn khảy mạnh cây đàn tranh vang lên hai tiếng “tùng tang”, tức thì có hai vật đen sì lao nhanh ra như hai mũi tên, bay vút vào hai bên huyết Thái Dương của Hoàng Dược Sư.

Hai mũi ám khí ấy tên gọi là “xà đầu chủy”, bật ra ngoài nhanh như một tia điện lợi hại vô cùng.

Tây Độc biết rõ Hoàng Dược Sư cũng là một tay ám khí nhà nghề, hai mũi xà đầu chủy của mình phóng ra chưa chắc đã hại được đối phương, bất quá bắt buộc đối phương phải ngừng ngay tiếng tiêu, khi ấy tiếng đàn tranh của mình mới có thể thoát ngân ra ngoài để trấn áp được bầy rắn có hiệu quả hơn.

Ngờ đâu hai mũi ám khí đen sì ấy vừa bay đến trước mặt đối phương, Hoàng Dược Sư tuyệt nhiên không tránh né, miệng vẫn ngâm lấy ống ngọc, đầu ống tiêu hất sang bên một cái, đuôi tiêu đưa về bên hữu “cong” “cong” hai tiếng, hai mũi xà đầu chủy đều bị hất rớt xuống đất mà tiếng tiêu của Hoàng Dược Sư vẫn không hề ngừng.

Ấu Dương Phong vừa then vừa giận định phóng luôn một lượt ba mũi chủy còn lại thì bỗng nhiên trong bầy rắn có sự biến hóa kỳ dị.

Thì ra Đoàn Hoàng Gia lần này đến Hoa Sơn vô tình có đem theo một con Kim xà vương mà ông nuôi từ lúc còn làm thái tử.

Con Kim xà này, sau khi được hoàng cung Đại Lý, Đoàn Hoàng Gia quý trọng nó như châu báu, dùng một cái lồng bằng vàng thật đặc biệt nhốt lại, nào ngờ sáng hôm sau khi ngủ thức dậy chiếc lồng vàng bị bể gãy tan tành, Kim xà vương không trốn đi, quần tròn trĩnh nơi trụ rồng tại đại điện, mọi người thấy thế đều hết sức kinh dị.

Đoàn Hoàng Gia mới chỉ biết Kim xà vương không chịu bị nhốt trong lồng mà muốn tự do ở bên ngoài, ông bèn chiều theo bỏ vào trong ngự viên, Kim xà vương hết sức hiền lành thuần tánh không hề cắn ai, chỉ bắt chim chuột để ăn, rồi bò chơi quanh quần khắp hoa viên.

Đoàn Hoàng Gia chỉ huyết khê một tiếng sáo miệng là Kim xà vương từ trong bóng cây lùm hoa bò ra ngoài, so với mèo chó còn thuần tánh hơn nhiều.

Con rắn này còn có một điểm lạ là sau khi vào hoàng cung của Đại Lý, từ cung điện cho tới hoa viên, bao nhiêu sâu bọ đều im hơi mất tích chạy tránh sạch trơn, cho nên Đoàn Hoàng Gia xem con Kim xà ấy như một món đồ chơi yêu quý nhất của mình, cứ mỗi lúc rảnh rang là đi tìm nó ngay.

Cho đến đại thần trong triều cũng cảm thấy vị hoàng đế của mình quá thương yêu loài rắn, thật chẳng phải thể thống của một vị vua.

Nhưng vì Đại Lý chỉ là một tiểu quốc bé quan tự thủ, dân cư an lạc, thế nước thanh bình, nên chẳng lấy đó làm việc quan trọng.

Lần đến Hoa Sơn này Đoàn Hoàng Gia bỗng hứng khởi trong lòng, đem Kim xà vương bỏ vào trong một ống trúc có thoáng khí, rồi để trong túi hành trang của mình cùng đem đi theo.

Sau khi đến Hoa Sơn, Đoàn Hoàng Gia mới để hành trang cho kẻ tùy tùng coi sóc, một mình đến dưới núi để tham gia cuộc so tài.

Nào ngờ Kim xà vương mang cả ống trúc lẫn ra ngoài túi hành lý, rồi như có linh tánh, lặn đến dưới chân Đoàn Hoàng Gia.

Đoàn Hoàng Gia nghĩ thầm:

- Phải chăng con rắn này cũng muốn xem thí võ?

Nghĩ thế bèn nhặt ống trúc lên bỏ gọn vào túi, nào ngờ trong cái vô tình ấy mà có chỗ ứng dụng thích đáng phá được Xà trận của Ấu Dương Phong.

Nguyên vì con Kim xà này trong lúc Đoàn Hoàng Gia cùng Ấu Dương Phong, Hoàng Dược Sư giao đấu thì vẫn nằm im không nhúc nhích, chợt đến khi Đông Tà, Tây Độc, hai người dùng nhạc khí để ẩn chứng võ công giữa nhau Ấu Dương Phong khảy đàn để xua rắn thì Kim xà vương trong ống trúc lồng lộn không yên.

rồi sau khi Xà trận của Tây Độc kéo đến, Kim xà vương nghĩ thấy mùi tanh của đồng loại liền rọ rạy trong ống dữ dội, muốn chủ mình thả ra ngoài!

Nhưng Đoàn Hoàng Gia đang chú ý đến Xà trận mà quên hẳn con Kim xà vương trong túi mình.

Cho đến lúc Hoàng Dược Sư thổi lên điệu tiêu Thiên Ma Vũ Khúc, khúc nhạc ấy không những mê hoặc được tâm trí con người khi thổi đến điệp khúc nhanh nhất lại có thể làm cho người như say ngầy, tay múa chân nhảy cho tới chết mới thôi, mà cho đến loài côn trùng điều thú khi nghe phải cũng bị mê hoặc như người vậy.

Kim xà vương tuy bị nhốt trong ống trúc ở trước ngực Đoàn Hoàng Gia nhưng cũng bị điệu tiêu Thiên Ma Vũ khúc véo von của Hoàng Dược Sư mê hoặc như đoàn mãng xà của Xà trận Âu Dương Phong, con Kim xà vương liền ở trong ống trúc lăn lộn mấy vòng, khiến cho nắp ống trúc thỉnh thoảng bật ra, Kim xà vương liền lẹ làng thoát ra khỏi ngực Đoàn Hoàng Gia lượn mình xuống đất rồi như mũi tên, phóng đi như bay đến giữa Xà trận.

Con rắn vàng nhỏ ấy là vua của loài rắn, thân hình dài không đầy một thước, nhưng lại là một vị chúa tể cai quản khắp trăm loài rắn trên trần thế.

Kim xà vương vừa bò đến nơi đoàn mãng xà của Âu Dương Phong liền cuộn mình cong lưng quấn tròn vài vòng nhân hình phát ra những tia sáng óng ánh dưới ánh mặt trời, và lạ thay bảy rắn của Âu Dương Phong đang bị Thiên Ma Vũ Khúc của Hoàng Dược Sư mê hoặc đến mất tính thường, đang ngây say cuồng loạn, cắn lộn lẫn nhau dữ dội, nhưng khi Kim xà vương vừa xuất hiện thì tình thế hỗn loạn trong Xà trận tức thì im bật.

Kim xà vương tựa như một vị chí tôn cao cả trong loài người bề vệ ngẩng cao chiếc đầu vàng óng ánh, lượn vào giữa bảy rắn, lập tức những con rắn mãng xà, rắn hổ, rắn lục xanh dài hơn trượng, nọc độc vô cùng lợi hại kia vừa thấy Xà Vương bò đến gần bên, liền ngã ra cụp đầu ngay đuôi nằm im dưới đất không động dậy gì cả.

Âu Dương Phong kinh khiếp trợn đôi mắt trắng dã, há hốc mồm ra nhìn, Hoàng Dược Sư cũng ngừng ngay tiếng tiêu còn Trùng Dương thì nín thở, lặng im nhìn cục diện biến hóa đột ngột trong xà trận. Con rắn vàng nhỏ ấy ngang nhiên bò thẳng vào giữa trận rắn, rít lên mấy tiếng gió “zú zú”, thì lạ lùng thay hàng vạn con mãng xà to lớn kia cũng rít lên những tiếng gió “zú zú” quái dị đáp lại liên tiếp ba lần như thế.

Hồng Thất Công cười lên ha hả và nói:

- Hay quá! Ngộ quá! Rắn mà cũng có vua chưa rắn nữa, bọn nó đang tung hô vạn tuế ba lần đấy !

Kim xà vương lại lăn tròn dưới đất mấy vòng, trong trận rắn liền có tám con mãng xà bông xanh con nào cũng dài hơn một trượng ngoài lớn bằng cái khạp riu riu bò ra đến bên con Kim xà vương, tựa như cận thần hay đại tướng đến hộ vệ hai bên tả hữu vậy.

Con Kim xà vương thỉnh thoảng “zú” lên một tiếng gió, rồi lớn chiếc họng nhỏ có răng bén khít rít thư lưỡi cửa bên, tấp mạnh vào đầu con mãng xà bông xanh gần nhất.

Con rắn bông xanh ấy thân hình to lớn gấp trăm lần con rắn vàng kia, nhưng khi bị con Kim xà vương mổ cắn, không những nó không dám cự lại mà con cúi đầu nằm phục xuống đất không nhúc nhích gì cả.

Kim xà vương mổ đầu con rắn bông xanh xong. liền khè lên mấy tiếng con mãng xà bông xanh chết liền tại chỗ. Kim xà vương lại cũng noi theo cách trừng trị trước liền tiếp mổ chết bảy con rắn còn lại.

Không đầy thời gian một tuần trà, tám con rắn mãng xà to lớn đều chết nằm ngổn ngang trên mặt đất.

Âu Dương Phong thấy Xà trận của mình đã khổ nhọc biết bao nhiêu tâm huyết mới luyện thành bỗng nhiên lại bị một con rắn vàng nhỏ như ngón tay kia hàng phục một cách dễ dàng, thì ngẩn ngơ giận dữ.

Tây Độc vốn là một tay luyện rắn có bản lĩnh, y thấy con rắn vàng nhỏ ấy là một loại rắn lạ mà y chưa từng gặp qua, trong cơn phần nộ lại nổi thêm lòng ham muốn, y cười lên một tiếng gian hoạt, rồi chẳng cần để ý chuyện đang so tài với Hoàng Dược Sư, để mạnh cây đàn thiết tranh xuống đất móc ra một nắm thuốc rắn thoa vào hai bàn tay, rồi tung mình nhảy vút khỏi tảng đá, chạy bay vào giữa xà trận của mình.

Và sau đó là phần kết cuộc của chuyện này

Đoàn mãng xà vừa thấy Tây Độc đến, liền tranh nhau tránh vệt hai bên, Âu Dương Phong đi thẳng đến bên con rắn vàng.

Thấy Âu Dương Phong đi đến gần mình, Kim xà vương chẳng chút sợ hãi cuộn tròn mình lại đầu ngẩng lên cao, phùng mang rít lên những tiếng zú zú quái dị.

Âu Dương Phong cười khe khẽ và nói:

- Ngoan ngoan nào, mi theo về ở với ta, có chỗ ở đàng hoàng có món ăn ngon miệng.

Miệng thì nói, hai ngón tay tả nhanh như chớp chớp lệ trở xuống, y chắc chắn trong bụng là mình có thể nắm ngay vào cổ rắn một cách dễ dàng.

Tây Độc vốn là tay luyện rắn nhà nhà nghề, trên tay lại có thoa thuốc bắt rắn, đừng nói chi y là người có võ công tuyệt thế mà chỉ cần một người bắt rắn tầm thường thì với cái chớp nghề nghiệp ấy cũng có thể nắm được cổ con Kim xà một cách dễ như bỡn. Nhưng kể cũng lạ, con Kim xà nhỏ ấy dường như chẳng chút nào sợ thuốc rắn, mình nó đan quện tròn dưới đất liền quấy mạnh một cái, tránh khỏi hai ngón tay của Âu Dương Phong một cách hết sức khéo léo, rồi quay miệng tấp trở lại vào mạch môn nơi cổ tay của Âu Dương Phong.

Thật là một sự bất ngờ ngoại ý liệu, thiếu chút nữa là Âu Dương Phong bị nó cắn phải, may nhờ y là một tay võ nghệ tuyệt luân, ứng biến rất nhanh lẹ, vội lật tay trở lại vù một chưởng nhanh như sấm sét, con Kim xà bị làn chưởng phong mãnh liệt ấy quét phải bắn văng ra xa hai trượng ngoài, rơi đè lên mấy con xích luyện xà, tức thì Xà trận liền hỗn loạn ngay.

Âu Dương Phong vừa định tung mình nhảy vọt theo bắt cho kỳ được con Kim xà vương ấy, thì bất ngờ sau lưng có tiếng gió lạ, rồi một làn quyền bay ập đến sau lưng.

Ngọn quyền phong ấy không phải là Hoàng Dược Sư đánh tới mà chính của Đoàn Hoàng Gia tấn công.

Nguyên vì ông thấy Âu Dương Phong định ra tay hại con Kim xà vương của mình nên Đoàn Hoàng Gia chẳng nói chẳng rằng, phi thân nhảy bổ đến vung ra một quyền đánh vào vai của Tây Độc.

Âu Dương Phong nghe tiếng gió liền với tay đánh trái ra sau nột chưởng để đón lại, nào ngờ quyền ấy Đoàn Hoàng Gia sử dụng Kim Cáng Quyền, kinh lực rất hùng mạnh. Chưởng lực của Âu Dương Phong vừa chạm phải liền “bùng” lên một tiếng, Âu Dương Phong bị đẩy bật lùi ra sau hai bước.

Âu Dương Phong cả giận mở miệng mắng toáng lên:

- Đoàn Trí Hưng, mi tự nhiên lại ra tay đánh lén người thật không còn thể diện gì cả!

Đoàn Hoàng Gia đáp:

- Kim xà ấy là của ta, mi không được có tà ý khác, cũng không được quyền làm hại nó, mi hiểu chưa

Âu Dương Phong cả giận gầm to lên:

- Cửa mi cái khi khô!

Miệng quát, song chưởng đã chấp lại thành một đẫy mạnh ra, tức thì có luồng gió rít lên ầm ầm như sấm động, một nguồn kinh lực của Cáp Ma Công thể mạnh như bạt núi dời non, cuộn cuộn bay ập đến người Đoàn Hoàng Gia

Vừa qua, Tây Độc đã một lần trong so tài với Đoàn Hoàng Gia lợi dụng lúc ông ta bất ý sử dụng Cáp Ma Công để hại lén ông, nhưng bị Trùng Dương dùng Nhất Dương Chỉ phá mất. Lần này Âu Dương Phong cũng giữ theo mừng cũ, bất thần dùng Cáp Ma Công xuất kỳ bất ý tấn công vào ngực ông.

Nhưng lần này Đoàn Hoàng Gia đã tiểu tâm phòng bị, ông liền hít mạnh một hơi dài và trong luồng khí công như sấm sét kia, thân hình Đoàn Hoàng Gia chỉ khẽ loạn choạng hai bước, rồi chửi to lên:

- Lão độc vật, Cáp Ma Công của nhà ngươi khá cao diệu đấy!

Thì ra Đoàn Hoàng Gia vừa rồi đã sử dụng Tiên Thiên Thần Công để chống lại Cáp Ma Công của đối phương.

Tiên Thiên Công là một môn khí công vận dụng khí lực hỗn nguyên của tiên thiên trong cơ thể con người, trong châu thân nếu khí tiên thiên không đủ, con người sẽ sinh ra bệnh hoạn, trái lại tiên thiên đầy đủ, tức nhân thân thể được cường tráng, tinh thần trí óc được minh tuệ.

Tiên thiên của Đoàn Hoàng gia rất tốt, lúc nhỏ khi đi tắm nơi Thúi Hồ gặp nguy hiểm, hút được máu quý của con lương chúa Kim Tuyền khí tiên thiên càng tăng gia thêm một bậc, do đó luồng tiên thiên Hỗn nguyên chân khí của ông tự nhiên vượt đến lần mức có thể tùy tâm ý phát ra để chống đỡ kẻ địch trong lúc sắp bị nguy hiểm.

Cáp Ma Công của Âu Dương Phong bên ngoài xem ra thì dường như một tuyệt kỹ kỳ bí, nhưng thực tế cũng chỉ là một lối luyện khí tiên thiên mà thôi, bất quá xem trọng ở phương diện bên ngoài, nên với công phu tiên thiên của Đoàn Hoàng Gia dường như tuy có khác nhưng phương thức vẫn như nhau

Mà công phu nội lực của Tây Độc và Nam Đế thì đều ngang ngửa bằng nhau

Cho nên Cáp Ma Công của Âu Dương Phong vừa đẩy ra, Đoàn Hoàng Gia liền vận khí tiên thiên bố trí thấp châu thân để chống lại, thêm vào lớp vảy cá mọc nơi ngực của ông có hiệu lực chống đỡ tất cả sức mạnh quyền cước của đối phương.

Do đó kinh khí Cáp Ma Công tấn công đến Đoàn Hoàng Gia không mấy may bị suy suyễn.

Âu Dương Phong thấy kinh lực Cáp Ma Công không hạ được Đoàn Hoàng Gia mà Xà trận của y cũng sắp tan hoang, nên nén giận ngưng tay nói lớn:

- Được lắm! Chúng ta hãy thâm Xà trận trở về rồi một lát nữa sẽ đánh nhau một trận cho sướng tay!

Đoàn Hoàng Gia liền lên tiếng gọi Kim xà vương:

- Kim nhi trở về mau !

Đoạn ông quăng chiếc ống trúc xuống dưới đất, thổi lên hai tiếng sáo miệng, con Kim xà vương quả là một linh vật khôn ngoan khác thường.

Biết rõ được ý người lập tức rời ngay khỏi trận rắn ngúc ngắc bò ra rồi như mũi tên lìa ná phóng nhanh trở lại phía Đoàn Hoàng Gia đang đứng, bò quanh quẩn xung quanh chân ông mấy lượt mới ngoan ngoãn chui trở vào ống trúc.

Âu Dương Phong suốt nửa đời người chuyên nghề nuôi rắn nhưng chưa hề thấy qua loại rắn nào có thể nghe được tiếng người như con Kim xà kia, cứ lẩm bẩm khen thầm trong bụng không thôi

Hồng Thất Công liền kêu to:

- Này lão độc vật, người ta đã thâm Kim xà vương rồi, mi cũng phải thâm loại trùng thú ấy trở về đi chứ! lớn xác chẳng ra trò, càng nhiều càng vô dụng, còn để đó có lợi ích gì !

Âu Dương Phong tức muốn nổ cả da bụng ra nhưng khi nhìn sanh Hoàng Dược Sư thấy chàng ta đang dùng tay áo lau ống ngọc tiêu như có ý muốn thổi như có ý muốn thổi nữa, Tây Độc giật mình hoảng hốt vội chộp lấy chiếc đàn tranh năm ngón tay thoăn thoắt lướt nhanh lên giây đàn phát ra những tiếng “tình tang, tang tình”, tấu thành khúc Cô Thành Lạc Nhặt, bấy rắn liền xao động rầm rộ miệng cắn đuôi nhau kết thành hàng ngũ như cũ, ngoan ngoãn bò trở xuống núi

Hồng Thất Công lại nói:

- Giống dơ dáy tanh hôi đi khỏi nơi đây, Hoa Sơn mới thấy sạch sẽ trở lại!

Âu Dương Phong bị chế diễu mãi trong lòng rất giận muốn gây sự ngay nhưng chợt nghĩ lại nên cố dằn xuống.

Trùng Dương nói:

- Bây giờ đã sắp tối, chúng ta nghỉ ngơi một đêm, ngày mai sẽ đấu tiếp!

Mọi người đều gật đầu đồng ý, mỗi người lại tìm một nơi vừa ý xếp bằng tĩnh tọa để điều nguyên dương khí.

Sáng hôm sau mặt trời mới hé dạng ở phía đông Hồng Thất Công đã tru tréo la to:

- Ôi chu chóa! Không xong rồi, lão ăn xin này chết chứ không thể chịu nổi rồi!

Trùng Dương hết sức ngạc nhiên vội hỏi:

- Thất huynh có chuyện gì thế?

Hồng Thất Công đáp:

- Chúng ta tranh tài nhau đã hai ngày trời chẳng có chút gì lót bụng, nếu cứ giao đấu thêm có phải là lão ăn mày này khi không mà chết đói nhăn răng chẳng?

Mọi người nghe Hồng Thất Công nói thế đều không nhịn được cười vì thật ra người đã thấu triệt được nội công thượng thặng, có thể luyện khí bồi dưỡng tinh thần, ba ngày không cần ăn uống là chuyện rất thường.

Hoàng Dược Sư nghe Hồng Thất Công than đói như bọng, bèn nói:

- Thất huynh đói bụng lắm sao? Nhưng hoang sơn tuyết trắng thế này có gì mà ăn được, tôi có đem theo Cửu Hoa Ngọc Lộ Hoàn, có thể dùng đỡ đói được, Thất huynh uống đỡ vài viên vậy!

45. Trêu Cột Tây Độc

Nguyên vì, Hoàng Dược Sư ở trên Đào Hoa Đảo, vun trồng và nghiên cứu các tánh chất của hoa cỏ, bất kỳ loại kỳ hoa dị mộc hay danh thảo gì trên Trung Thổ, đều được chàng chiết trồng gây giống lên khắp đảo Đào Hoa, nên trên đảo bốn mùa hoa thơm ngát mũi.

Hoàng Dược Sư không những tinh thông thuật trồng trọt mà cho đến y lý chàng cũng rất sành, cứ mỗi ngày vào lúc sáng sớm sương mù còn đọng khắp ngọn cây, chàng hứng tất cả sương đọng trên trăm đóa hoa hòa hợp với vài loại thảo dược quý báu chưng và phơi đủ chín ngày chín đêm chế thành viên Cửu Hoa Ngọc Lộ Hoàn.

Công dụng của viên Cửu Hoa Ngọc Lộ có thể trừ độc, ngưng được đau nhức mà còn có thể nhuận tràng cường tráng thân thể, uống một viên có thể nhịn đói cả bảy ngày bảy đêm mà không cần ăn uống gì cả.

Hồng Thất Công nghe Hoàng Dược Sư bảo mình uống thuốc đỡ đói bèn le lưỡi lắc đầu đáp:

- Úy! Ai mà uống thuốc đỡ đói được. Mấy viên thuốc quèn ấy không đủ lão ăn mày nào nhét lỗ kẻ răng nữa là. Mẹ kiếp! Đâu võ hai ngày trời, miệng lạt thấy trời đất!

Trùng Dương và mọi người thấy bộ tịch xấu đói của Hồng Thất Công đều không thể nín cười!

Hồng Thất Công nuốt nước miếng nghe ừng ực rồi đem những món ăn ngon trên khắp Nam Bắc nào là thịt dê tái ở Yên Kinh, cá chua Lưu Ngư ở Hàn Châu, cá chép chưng ở Tô Châu, thịt dút lò ở Hải Nam, đậu hủ đánh huyết ở Tứ Xuyên, mì thịt ngựa thơm phức ở Quế Châu, y cà kê kể một hơi dài sọc đường như đang ăn bằng tưởng tượng những món ăn ngon ấy. Y lại tỉ mỉ phân tách món ăn chỗ nào cho ngon, món nọ phải dùng với rượu gì mới hợp khẩu, khiến mọi người nghe y kể một hồi cũng phát đói lây.

Âu Dương Phong nhóp nhép hàm râu rồng nói:

- Lão ăn mày kể đến món ăn, khiến bụng tao cũng phát đói, chúng ta nên tìm món gì để đỡ dạ nếu không chẳng còn sức lực đâu để mà đấu tiếp.

Hồng Thất Công bèn nói:

- Lão độc vật mi cũng muốn ăn sao? Ta với mi đánh cá chơi, mi bằng lòng không?

Âu Dương Phong cười khè khè đáp:

- Đồng ý! Đồng ý!

Hồng Thất Công nói:

- Từ Hoa Sơn đến Trường An cách nhau một trăm tám mươi dặm đường, ta với mi phân nhau hai ngã, hạn định trước giờ ngộ là trở về, mỗi người tự ý chọn lựa lấy món ăn, người nào đem về Hoa Sơn trước thì kể thắng, về sau kể như thua, món ăn của ai làm ngon cũng kể thắng, không ngon miệng cũng kể thua, mi bằng lòng không?

Trùng Dương, Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư không khỏi tức cười, Hồng Thất Công thật là một con người liếng láu khôi hài, cho đến ăn cũng ganh đua so tài như võ nghệ.

Âu Dương Phong không cần nghĩ ngợi gật đầu đáp:

- Được lắm! Phương pháp ấy tuy rất hay, nhưng vẫn còn thiếu sót !

Hồng Thất Công trợn mắt hỏi:

- Lão độc vật, tại sao lại thiếu sót? Mi định giở giọng “rầm” thối ra nữa phải không?

Âu Dương Phong cười nhạt đáp:

- Từ Hoa Sơn đến Trường An dọc đường thiếu gì chợ búa, tỉnh thành. Nếu mi chẳng đến Trường An mà đến thị trấn nào gần nhất chân núi mua vài ba món ăn đem về, còn ta phải lặn lội từ đây đến tận Trường An, có phải là mắc mưu mi chẳng! Món ăn là ở Trường An hay ở nơi khác làm gì có ký hiệu mà phân biệt được hử thằng ăn mày thú!

Trùng Dương gật đầu khen thâm, gã Tây Độc này tuy là một đứa tham gian nhưng tâm địa khá tế nhị.

Hồng Thất Công “ồ” một tiếng và cười lên ha ha rồi nói:

- Lão độc, lời mi nói phải đấy, ta hỏi mi, vậy mi có đến Trường An lần nào chưa?

Âu Dương Phong đáp:

- Ta từ xa xôi ở Tây Vực đến Trung Thổ, Trường An là nơi phải đi qua, sao lại không có đến. Lời mi nói có ý nghĩa gì?

Hồng Thất Công nói:

- Phía Đông cửa thành Trường An có một gian tử lâu sang trọng hiệu tiệm Thái Bạch Cư, mi có biết không?

Âu Dương Phong đáp:

- Ta không nhớ lắm nhưng chắc có lẽ tìm được!

Hồng Thất Công lại nói:

- Như vậy thì được rồi Tiệm cao lâu Thái Bạch ấy toàn dùng chén đĩa bằng sứ màu xanh da trời của lò sứ “Sài Diêu”, quận Cảnh Đức tỉnh Giang Tây sản xuất. Khắp thành Trường An không có tử lâu hay quán ăn nào dám dùng chén bát sứ Sài Diêu cả, mà chỉ có tiệm Thái Bạch thôi, các thị trấn khác thì khỏi nói là chẳng có rồi!

Chúng ta chia hai nẻo Đông, Tây xuống núi, sớm đến tiệm Thái Bạch mua vật thực đem về lấy đồ sứ “Sài Diêu” làm chứng cứ như vậy được chưa?

Âu Dương Phong cười lớn và nói:

- Hay lắm! Chúng ta bắt đầu ngay bây giờ đi!

Nguyên đồ sứ “Sài Diêu” là một loại từ khí danh tiếng nhất của các quận Cảnh Tĩnh, Giang Tây Cái tên Sài Diêu xuất ở thời kỳ nhà Đường mạt qua thời kỳ Ngũ Đại Hậu Châu Thái Tổ là Quách Ngạn Oai rất thích chén đĩa làm ở thị trấn Cảnh Đức, nên cho lập tại thị trấn ấy một lò sứ gọi là Ngự Diêu (lò của vua), một hôm tên thợ lò hỏi Châu Thái Tổ thích tráng men gì?

Châu Thái Tổ không nghĩ ngợi đáp ngay:

- Sau cơn mưa khoảng trời xanh lộ giữa mây trắng, cứ y theo màu sắc ấy mà chế ra!

Châu Thái Tổ rất thích màu xanh da trời và quả nhiên tên thợ làm đồ sứ đã theo ý vua nung thành màu sắc xanh da trời ấy

Sau đấy Quách Ngạn Oai lập Sài Vinh lên làm Thái tử cho nên mọi người mới quen miệng kêu đồ sứ màu xanh da trời là “Sài Diêu” cho đến thời đại Tống Trào, một số người giàu có dùng đồ sứ thường thích màu sắc của Sài Diêu và Hồng Thất Công là một người sành ăn mới biết rõ được điều ấy

Hồng Thất Công và Âu Dương Phong sau khi thuận ưng điều kiện xong, hai người đồng lượt xuống núi phân ra hai nẻo

Hồng Thất Công đi hướng Tây, vừa đếm xong một, hai ba là hai người dùng ngay thuật khinh công bước chân thoăn thoắt như bay xuống triền núi, trong khoảnh khắc hai người biến mất sau lùm cây

Hồng Thất Công vì là Bang chủ của Cái Bang, nên bước chân dẫm khắp thiên hạ. Lộ trình từ Hoa Sơn đến Trường An có thể nói là Hồng Thất Công thuộc lòng từng bụi cây, hòn đá, biết rõ đường nào vòng xa, đường nào đi tắt gần hơn, chỉ một điểm ấy cũng đủ hơn Âu Dương Phong rồi

Y vừa rời khỏi núi Hoa Sơn là cầm đầu chạy nhanh, như ngựa tể, không dám dừng bước nghỉ ngơi, nên chỉ độ một giờ đồng hồ sau là đã đến thành Trường An rồi

Hồng thất Công rất sành đường đi nước bước trong thành, nên tìm đến tửu lầu Thái Bạch Cư chẳng mấy khó khăn, y rón rén lên vào nơi nhà bếp chỗ trữ cất thực phẩm, với tay ra sau lưng cởi bầu đựng rượu xuống mở nắp một bình rượu rót đầy vào hồ lô của mình, rồi ừng ực tu một hơi cạn bầu liếm mép khen ngợi :

- Rượu ngon thật! Thật ngon!

Sau lại liên tiếp rót thêm, uống luôn một hơi ba hồ lô rượu mới chịu thôi, vừa vươn vai đứng dậy định lên qua trù phòng để tìm món ăn, bỗng nghe ngoài trước có tiếng nói khàn khàn như tuồng phèn la bể gọi lên oang oang:

- Chủ tiệm đâu, ở đây có món gì ăn ngon nhất? Bất kỳ là bao nhiêu tiền, mau làm gấp cho tạ

Hồng Thất Công nhận ra tiếng nói của Âu Dương Phong, giật mình thất kinh, thầm nhủ:

- Lão độc vật cũng mau đến dữ he!

Kỳ thật là Âu Dương Phong không thuộc đường lăm, vì y là người xứ Tây Vực đến đây, đối với đường xá Trung Nguyên không mấy thông thạo, nhưng Âu Dương Phong được huy hiệu là Tây Độc thật không ngoa chút nào, trong lúc y đi dọc đường rời khỏi Hoa Sơn không xa, đã chặn đón một chiếc xe song mã đang thuận đường và nói:

- Ê chiếc xe này về Trường An phải không?

Người đánh xe là một gã đàn ông nhà quê ưa đến Hoa Âm huyện mua hàng hóa xong vừa sắp sửa về Trường An, y thấy Âu Dương Phong tướng mạo cộc cằn, lập cập nói chẳng ra lời

Âu Dương Phong không đợi gã nói hết câu đã nhún chân nhảy phóc lên xe, chễm chệ ngồi giữa xe, rồi liên tiếp đánh ra hai chưởng. Bao nhiêu hàng hóa trong xe đều đẩy tuốt xuống đường và hầm hừ quát to:

- Mau mau chở ta đến Trường An, càng mau càng tốt nghe rõ chưa ?

Gã nhà quê thấy Âu Dương Phong ngang tàng quá đáng, không khỏi tức giận vừa định nhảy trở lại một mất một còn với Âu Dương Phong.

Tây Độc cười khẩy một tiếng, giơ tay túm chặt nơi áo trước ngực gã đánh xe giờ bỗng gã lên khỏi đầu và quát.

- Mi chịu theo lời ta hay không ? Nếu mi còn cứng đầu chẳng chịu đưa ta đến Trường An thì ta sẽ ném mi xuống đất, cái mạng chó của mi có mà về chầu tiên tổ ngay !

Hai bàn tay của Âu Dương Phong như mười thanh sắt nhọn móc lên da thịt, khiến gã nhà quê đau quá liền la lớn năn nỉ xin tha mạng.

Âu Dương Phong mới để y trở xuống, rồi móc trong người ra một đỉnh vàng quơ qua trước mắt gã nhà quê và mắng to :

- Đồ con mắt đui, lão gia của mi không thiếu gì vàng, thứ hàng hóa mắc dịch ấy giá bao nhiêu bạc ! Mau mau đưa ta đến Trường An, vàng này sẽ về phần mi !

Gã đánh xe thấy được đỉnh vàng, thì bao nhiêu hàng vật bị tổn thất, bao nhiêu sự đau đớn trong thân thể đều quên hết, vâng dạ luôn miệng :

- Vâng ! Vâng ! Tiểu nhân sẽ đánh xe cho lão gia đi Lão gia hãy ngồi cho vững !

Gã lập tức ra roi phóng ngựa chạy như giông như gió, chạy hơn một giờ đồng hồ là đến Trường An. Âu Dương Phong không đợi xe ngừng bánh vội nhảy phóc xuống xe, ném đỉnh vàng lên xe rồi rảo chân chạy thẳng đến hướng cửa Đông thành Trường An.

Tuy vậy, Hồng Thất Công cũng vẫn sớm tới trước y một lúc, nếu Hồng Thất Công chẳng tham uống thì đã mua xong đồ ăn và trở về trước hơn y rồi và Âu Dương Phong kể như đã thua

Nhưng vì Hồng Thất Công đến được kho trữ lương thực nghe hơi rượu đã phát thèm không chịu được, nằm khênh dưới đất uống cho đã nư, diên trì chậm lụt để Âu Dương Phong bắt theo kịp đến nơi

Hồng Thất Công lo lắng nghĩ thầm :

- Không xong ! Lão độc vật đã cùng lúc đến với mình, nếu về cùng lúc thì thành ra hòa nhau rồi ! Không thể được mình phải phá y một trận mới được !

Nghĩ xong bèn lắng tai nghe bên ngoài chuyện gì để tìm cách đối phó, thì nghe Âu Dương Phong bảo tên tài phú tiệm làm năm con vịt quay, năm con gà hấp và năm cân bánh bao nhân bá bửu, lại dọn tiểu nhị dùng đồ sứ Sài Diêu, đừng đừng hoảng, hẹn tối nay sẽ đem chén đĩa trả lại

Hồng Thất Công lấy tay vỗ trán mấy cái, rồi cười nói một mình:

- Ta cứ y như thế ấy mà làm, để chọc lão độc vật một mách cho bõ ghét !

Nói đoạn bèn lên vào nơi đầu bếp đang nấu nướng, thấy hơi thơm bốc mùi, nhìn sáu tên đầu bếp đang rửa rau, thái thịt, chiên xào lẫn xăng, tiếng chảo nổi chạm nhau kêu “long cong!” Tiếng dao băm trên thớt rộn ràng. Hồng Thất Công nhón mình nhảy tót ngồi chồm hổm trên nhà, thấy gã đầu bếp đang dùng lửa riu riu quay vàng năm con vịt của Âu Dương Phong cũng sắp xong, gà hấp thì tẩm mật cũng vừa rồi, liền bắt thành linh dùng Giáng Long Thập Bát Chương Pháp theo thể Phi Long Tại Thiên (rồng bay trên trời), đánh mạnh lên nóc nhà nghe “ầm !” một tiếng, khiến nóc ngói của nhà bếp lủng một lỗ khá rộng như cái miệng thúng, bụi cát, ngói vụn bay rào rào xuống đất.

Hồng Thất Công cũng đồng thời hét tướng lên :

- Chết chết ! Nóc nhà sập rồi !

Mấy tên đầu bếp đang vui đầu vui cổ nấu nướng, bỗng nghe tiếng la hoảng sập nhà, lại thấy bụi cát trên trần nhà rơi xuống như mưa, sợ quính cả chân tay, quăng đao ném chảo, co giò chạy thực mạng ra khỏi trù phòng.

Hồng Thất Công cười tít mắt, buông người nhảy xuống dùng giấy dầu và lá sen lúc này y đã trộm sẵn bên kho thực phẩm, trút tất cả vịt quay, gà hấp trong chảo ra, gói lại cẩn thận trong lá sen, rồi lấy giấy dầu túm gọn ghê, lại nhón thêm một mớ chén đĩa bằng sứ Sài Diêu

Tung mình nhắm vọt theo lỗ hổng nóc nhà đã dùng chưởng đánh lủng lúc này phi thân bay vọt ra ngoài lướt trở về Hoa Sơn mau như tên bắn.

Mấy tên đầu bếp sau khi chạy thoát ra khỏi phòng, bọn họ nghe “ầm” một tiếng rồi chẳng thấy nóc nhà sập xuống, hồn vía định lại, mới kéo nhau trở lại nhà bếp. Nào ngờ chỉ trong khoảnh khắc mà bao nhiêu gà hấp, vịt quay của vị khách Tây Vực bỗng không cánh mà bay mất.

Bọn họ vô đầu bứt tóc kêu khổ liên miên.

Bọn họ không ngớt phân vân bàn tán, một tên đầu bếp thốt nhiên kêu lên :

- Đúng rồi ! Chắc chúng mình phạm tội với Hồ Tiên ! Cho nên Hồ Tiên mới giáng xuống trừng phạt chúng ta, nếu không tại sao nóc nhà tự nhiên thủng lỗ, đồ ăn đồ uống biến mất cả !

Âu Dương Phong ngồi trước tiệm, đợi một lúc khá lâu, nhưng mấy thực phẩm mình đặt làm mãi vẫn chưa rồi, giận đến vỗ bàn thét như sấm.

Tài phú trong tiệm chỉ còn cách là rầy tiểu nhị cho mát lòng khách, rồi hết lời năn nỉ Âu Dương Phong.

Tây Độc vì sự đánh cá với Hồng Thất Công không thể làm quá, đành nén giận thấp thỏm ngồi chờ, cho nên đến thời gian một buổi cơm, đầu bếp mới làm xong, gói ghém cẩn thận đem ra

Âu Dương Phong lấy thêm vài món chén tộ Sài Diêu làm chứng cứ, rồi chẳng chút chần chừ, chạy vun vút trở về Hoa Sơn như bị ma đuổi

Hồng Thất Công sau khi dụng kế đoạt lấy thực phẩm trong tửu lầu Thái Bạch Cư, liền noi theo đường cũ trở về Hoa Sơn, tới Trung Thiên môn thì trời vừa mới gần giờ Ngọ, Hồng Thất Công thầm nghĩ trong lòng:

-“Lần này thì chắc chắn là thắng y dư rồi, nhưng cũng nên hạ nhục lão độc vật này một ván cho sát đất để từ nay về sau, y hết cái thói ”mục hạ vô nhân” của y mới được”.

Hồng Thất Công lại nghĩ ra một kế khác, lão biết rõ Âu Dương Phong trở về Hoa Sơn thế nào cũng phải đi ngang qua Trung Thiên môn mà địa hình của Trung Thiên môn rất gồ ghề hiểm trở, rất thuận tiện cho kế hoạch trêu phá của mình.

Hồng Thất Công bèn đem bao thực phẩm treo cẩn thận lên một ngọn cây, sau đấy mới bò xuống lựa một lùm cây um tùm ẩn mình chờ đợi

Độ thời gian một buổi cơm thì Âu Dương Phong đã đem đồ ăn từ Trường An chạy vun vút đến nơi

Hồng Thất Công nhắm ngay một tảng đá núi dùng tuyệt chiêu trong Giáng Long Thập Bát Chương, hất tay đẩy ra một chưởng theo thế Kháng Long Hữu Hối, khiến cho một tảng đá nặng hai trăm cân dư kia, bật khỏi vị trí, lăn lông lốc theo đường mòn nhỏ hẹp của Trung Thiên môn, lao nhanh xuống tông thẳng vào người Âu Dương Phong đang bước thấp bước cao trèo lên kia

Âu Dương Phong tay bưng gói thực phẩm, thấy đá núi từ trên triền bồng dưng lăn xuống, không khỏi giật mình kinh hãi, định tung mình nhảy tránh, nhưng nếu dùng thuật khinh công tung người nhảy bồng lên thì những món thực phẩm bưng trên tay cho đến chén đĩa phải rơi xuống đất chứ chẳng còn, mà nếu không nhảy tránh cũng không thể được.

Nhưng Bạch Đà Sơn Chủ là một tay mưu lược thâm trầm, y sực nghĩ được một diệu kế, vội để gói đồ ăn luôn cả hai cái đĩa lớn Sài Diêu đội trên đầu, dùng khí công hít cứng lại Sau đấy trụ bộ đứng thẳng người, hai chân như hai khúc cừ chôn chặt trên đất, dùng Cáp Ma Công đẩy mạnh song chưởng ra, đem tất cả công lực bình sanh đánh thẳng vào hòn đá núi quái ác ấy

“Ầm !” một tiếng như trời long đất lở, tảng đá không chịu nổi kinh lực quá cương mãnh của Cáp Ma Công nát ngừu ra từng mảnh vụn, bay văng rào rào xuống núi, hòn to hòn nhỏ, theo đường mòn lăn xuống như thác đổ.

Âu Dương Phong bị những mảnh đá vụn như mưa bắc lăn tông vào hai chân không chịu được đành phải tung mình nhảy lên để tránh khỏi luồng thác đá đổ xuống, nào ngờ cái nhảy ấy khiến bao nhiêu thực phẩm trên đầu, luôn cả hai cái đĩa bằng sứ Sài Diêu kia cũng nhảy tương theo lăn rơi xuống chân.

Những món thực phẩm gà hấp vịt quay, Âu Dương Phong mua về đều dùng giấy dầu và lá sen bao gói cẩn thận để vào hai chiếc đĩa sứ, cái nhảy vừa rồi làm cho hai chiếc đĩa lăn rớt xuống ngay

Âu Dương Phong trong lúc cấp bách, quơ tay chụp nhàu, chụp được gói thực phẩm khỏi rớt xuống đất, nhưng hai chiếc đĩa thì tan thành hàng trăm mảnh trên triền núi

Tây Độc không khỏi ngăn người đứng nhìn, hai chiếc đĩa sứ màu xanh Sài Diêu đã rớt bể, món ăn của mình không còn bằng chứng để định xác, nhưng chẳng lẽ trở lại Trường An thêm lần nữa để lấy thêm chén bát Sài Diêu làm chứng cứ sao !

Y chỉ đành mặt mày bí xị leo lên đỉnh Hoa Sơn, ngờ đâu vừa lên đến đỉnh núi thì Hồng Thất Công đang cười hệt hạt, lù lù bên cạnh Trùng Dương và Đoàn Hoàng Gia, trước mặt núi sắp đầy gà hấp vịt quay, đều dùng đĩa sứ men xanh da trời của lò Sài Diêu, đúng là thực phẩm của cao lầu Thái Bạch Cư chẳng chút sái chạy !

Hồng Thất Công thấy Âu Dương Phong trở về bèn cười ha hả chế diễu:

- Lão độc vật, lần này mi thua xa rồi !

Âu Dương Phong bực tức la lên :

- Thua thì thua, có gì lạ đâu, ta không thuộc đường đi nước bước của thành Trường An, cứ theo đường lớn mà đi, còn mi thì đi quanh quẹo theo đường ngang ngả tắt mà chạy, có thắng được ta cũng chẳng danh dự gì mà lớn tiếng hợm mình.

Hồng Thất Công cố ý cúi xuống xem xét gói thực phẩm của Âu Dương Phong đem về, rồi tru tréo kêu lên:

- Lão Độc vật thật chẳng biết xấu chút nào, món ăn của mi có chắc là ở tiệm Thái Bạch Cư thành Trường An đem về chẳng ? Tại sao chẳng có đĩa sứ Sài Diêu ? Không thể được, lão độc vật định gian lận nên chẳng tới Trường An mà chỉ mua đồ thực phẩm dưới các thị trấn quanh núi đem về đây thôi, thật là lười biếng không chê được.

Âu Dương Phong tức giận nhảy chồm như điên và hét to lên :

- Lão ăn mày, mi đừng giở giọng thối bắt bẻ ta ! Chén đĩa ta lỡ tay rớt bể ở giữa triền núi, nếu chẳng phải món ăn ở Thái Bạch Cư thì làm gì vịt quay ngũ hương, gà hấp lớp mật ngon lành như thế kia ?

Hồng Thất Công cười, nói :

- À...À ! Lỡ tay làm rớt bể chén đĩa rồi sao ? Đây là chuyện thường, này lão độc vật, người cần phải đem những mảnh bể ấy về đây để làm chứng cứ, chứ nói suông như vậy ai tin cho ?

Âu Dương Phong ghen hòng không sao trả lời được, nghĩ mình quá sơ ý đã lỡ rớt bể thật sao chẳng nhặt mảnh bể đem về, giờ đây không có chứng cứ trong tay nói sao cho lại miệng lưỡi leo lự của lão ăn mày ?

Y sực nghĩ đến tình hình lúc mình lên núi, cùng khi đá núi bỗng dưng lăn lông lốc xuống, bỗng tỉnh ngộ ngay, y liền trợn mày dựng râu chỉ ngay Hồng Thất Công mà mắng lên oang oang :

- Thằng ăn mày chết bầm, té ra mi phá ta .

Hồng Thất Công cười lớn và nói :

- Đây không phải là phá, mà là cuộc đấu trí nhau Lão ăn mày này một đời giữ lấy điều quang minh chánh đại, người ngay thẳng bao giờ chịu làm chuyện mờ ám, lão độc vật, để ta kể hết cho mi nghe mà tức !

Nói đoạn y đem sự việc đến Trường An trộm rượu uống no, làm yêu trong nhà bếp, phồng tay trên của Âu Dương Phong, cho đến đẩy đá ngăn đường giữa núi ra sao, nhứt nhứt thuật lại rành rẽ khiến cho Trùng Dương, Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia đến tức cười, còn gương mặt Tây Độc lúc thì trắng lúc lại xanh , đôi mắt trừng trừng nhìn Hồng Thất Công như muốn nuốt sống lấy y vậy

Trùng Dương cười hích hạt, nói :

- Hai vị đều là Châu Du, Khổng Minh trong nhất thời không ai nhường ai, ăn uống xong tính sau ?

Mọi người đều đem gà hấp vịt quay chia nhau ăn uống. Hồng Thất Công là người háu ăn nhất trong bọn, một mình chiếm hết phân nửa lượng số thực phẩm trong buổi tiệc.

Chờ mọi người no nê xong, Trùng Dương mới chậm rãi lên tiếng :

- Hôm nay là ngày thứ ba của cuộc so tài, Trùng Dương tôi một người tự nguyện đơn độc thỉnh giáo với bốn vị !

Hồng Thất Công lên nói :

- Úy ! Vương Chân Nhân muốn một chống bốn sao ?

Hoàng Dược Sư giọng mũi “hừ !” một tiếng nhằm tỏ ý bất mãn trong lòng. Chỉ riêng một mình Tây Độc thầm mừng rõ vô cùng, tự nhủ:

- Lão mũi trâu này, quá tự đại thôi, dù bản lĩnh mi trác tuyệt đến bậc nào cũng không sao thắng nổi bốn người chúng ta Được lắm, để ta khích thêm hấn vài câu nữa !

Nghĩ xong bèn cười nhạt và nói :

- Tất nhiên rồi ! Toàn Chân Phái là tông phái chính trong võ lâm, chúng ta mấy người đây dù là những lão què mùa nơi thôn dã, làm sao mà chống lại nổi sức mạnh một đầu ngón tay của Vương Chân Nhân được.

46. Trung Thần Thông Trở Tài

Trùng Dương làm gì chẳng hiểu thâm ý độc địa của Âu Dương Phong, nên bèn cười đáp :

- Phong huynh đừng nên xuyên tạc lời nói của bản đạo, Vương mỗ nói một người đối bốn không phải là một lượt đấu với bốn vị, mà lần lượt thỉnh giáo tài nghệ của mỗi người một, thí dụ như “Giáng Long Thập Bát Chưởng” của Thất huynh, Tảo Diệp Thối “Lạc Anh Chưởng” của Hoàng Dược Sư, Tiên Thiên công và Kim Cang Quyền của Đoàn huynh, Cáp Ma Công của Âu huynh, đều là những công phu thượng đẳng độc tôn trong võ lâm. Mà Trùng Dương tôi bình sinh chẳng học được môn gì sở trường, chỉ biết qua loa mà chưa ngộ được chỗ thâm sâu, nên muốn lĩnh giáo những cái hay ho của quý vị để rèn thêm tài nghệ mình, chỉ có thể thôi, mong Âu huynh chớ hiểu lầm !

Chàng còn định nói tiếp, nhưng Hoàng Dược Sư ngắt nói :

- Toàn Chân Giáo Chủ, chúng tôi thỉnh giáo ông bằng phương cách nào ?

Trùng Dương đáp :

- Tôi trước tiên sẽ thỉnh giáo Giáng Long Thập Bát Chưởng của Thất huynh, sau đây sẽ học hỏi Lạc Anh Quyền của Dược huynh, rồi đến Kim Cang Quyền của Đoàn huynh, và chót hết là lãnh giáo Cáp Ma Công của Âu huynh, và như vậy thì trong bốn vị tôi đã lĩnh giáo đủ cả không thiếu sót một ai !

Hồng Thất Công lắc đầu phản đối :

- Không được, như vậy là chiến pháp xa luân thì dù trong bốn người tôi có một người may mắn thủ thắng được, cũng chẳng vinh hạnh gì !

Âu Dương Phong cười nhạt xen nói :

- Như vậy mới đáng gọi là tài nghệ cao, đảm lược lớn ! Quý vị nghe thấy chưa, võ công của Vương Chân Nhân cao siêu, trác tuyệt như thế nào mà muốn mỗi người chúng ta đều phải khiếp phục dưới tay người, người mới vừa ý .

Hoàng Dược Sư trầm ngâm suy nghĩ giây lâu rồi nói :

- Như vậy chẳng được công bằng lắm, theo ý tôi thì như thế này, hay là hôm nay trước hoàng hôn, Vương Chân Nhân sẽ giao tay với Thất huynh. Sau khi phân thắng bại xong, thì sáng hôm sau, tới phiên tiểu đệ bồi tiếp Vương Chân Nhân , buổi chiều nên nghỉ ngơi, để Vương Chân Nhân lấy lại sức lực, đến sáng hôm sau nữa, thì sẽ giao đấu với Đoàn Hoàng Gia và..

Vừa nói đến đây Âu Dương Phong đã ngắt nói :

- Không được, tôi không thích đoạn hậu, để tôi đấu trận thứ ba vậy.

Thì ra Âu Dương Phong định dùng chiến thuật thay phiên nhau để làm mệt Trùng Dương, như vậy y mới mong có cơ hội triệt hạ Trùng Dương được. Vì nếu theo sự sắp đặt của Hoàng Dược Sư thì trận chót y mới đấu với Trùng Dương. Tuy là Trùng Dương hơn một ngày rưỡi trời luân phiên đấu với ba vị đầu não của cao thủ võ lâm, nhưng đến lúc tới phiên y đấu thì Trùng Dương đã nghỉ ngơi được một đêm, thì sinh lực đã khôi phục đầy đủ rồi, y còn hy vọng gì mà thắng được nữa ?

Cho nên Âu Dương Phong cương quyết yêu cầu được sắp vào trận thứ ba, vì lúc ấy, Trùng Dương đã kịch đấu với Hoàng Dược Sư xong, mà bản lĩnh của Hoàng Dược Sư y đã biết qua là không dưới Trùng Dương bao nhiêu, dù cho Trùng Dương có thắng được đi nữa, sức lực cũng đã kiệt quệ rồi, mình sẽ thừa cái mệt mỏi của y mà tấn công hoặc may mới có cơ thắng được, nên Âu Dương Phong mới nêu đề nghị của mình ra cho Hoàng Dược Sư sắp lại.

Hồng Thất Công lại phản đối :

- Không được ! Phương pháp ấy cũng chưa được công bằng lắm !

Âu Dương Phong đã sốt ruột nên giận dữ quát :

- Lão ăn mày, mi lại xía miệng thúi vào !

Ngoài ý kiến của Dược huynh, thì chẳng còn đề nghị nào công bằng hơn nữa !

Hồng Thất Công không chịu kém cãi lại :

- Lão độc vật, chúng ta hôm nay tụ tập đông đủ để luận kiếm tại Hoa Sơn này, không ngoài võ nghệ mà hội bạn, chớ chẳng phải để đối phó với một người nào. Tài nghệ của ai áp đảo được mọi người, võ công của kẻ ấy liệt vào hạng Đệ Nhất anh tài của võ lâm, kẻ nào bị thua là vì tài nghệ kém hơn, cười lên ha hả rồi xỉ xóa nhau chẳng chút sanh lòng thù oán, như vậy mới đáng là tác phong của anh hùng hảo hán.

Hôm nay là ngày thứ ba của buổi so tài, chúng ta mấy người đều có giao đấu qua, trừ Vương Chân Nhân thì hoàn toàn chưa giao phong với ta lần nào.

Lão độc vật, mi cũng chưa chánh thức đụng độ với Hoàng Dược Sư trận nào, và ta với Đoàn Hoàng Gia cũng chưa hề thử sức qua, như vậy thì công bằng ở chỗ nào ?

Theo ta thì như vậy :

- Trong lúc Vương Chân Nhân cùng với bốn người chúng ta so tài nhau thì bốn người trong chúng ta, người nào với người nào chưa giao tay nhau, cũng nên phân nhau hai trận, có như thế thì chẳng ai nghỉ khỏe, cũng chẳng ai mệt cả. Vương Chân Nhân cùng bốn người đấu nhau hai trận, thì bốn người trong chúng ta lại đấu lẫn nhau một trận, các vị nghĩ sao ?

Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia đều không ngớt khen hay, còn Âu Dương Phong thì nhìn Hồng Thất Công cảm hận đến thấu xương tủy.

Hồng Thất Công nheo mắt nhìn trở lại Âu Dương Phong như trâu chọc và nói :

- Xong rồi, trời cũng không sớm lắm, tôi cùng Toàn Chân Giáo Chủ mở đầu trước một trận này.

Trùng Dương mỉm cười gật đầu và đáp :

- Thất huynh định dùng quyền hay là binh khí ?

Hồng Thất Công nói :

- Lão ăn mày không có binh khí mà chỉ có cây gậy đánh chó, lão ăn mày không khi nào chịu dùng gậy đánh người trừ phi con người ấy như lão độc vật thì chẳng kể !

Vương Chân Nhân lúc này có ý muốn tiếp Giáng Long Thập Bát Chương của tiểu đệ thì tiểu đệ xin dùng Giáng Long Chương để hầu tiếp phải hơn !

Vương Trùng Dương đáp lại một tiếng :

- Vâng !

Người đã bước ra giữa trận hai tay chấp nhau thành một lễ gọi lớn :

- Xin Thất huynh ra thế !

Hồng Thất Công giọng nói :

- Cam thất lễ !

Chưởng trái đã đảo tròn, tay phải vạch vào khoảng nửa vòng cung theo thế Kháng Long Bữu Hối đánh vút vào ngực Trùng Dương.

Trùng Dương không chút bối rối, hai tay áo phát một cái dưng thế Lão Tử Qui Tụ (Lão Tử phát tay áo) trong Thái Ất Quyền Pháp tung ra một luồng tiềm lực, đẩy trượt chưởng phong của Hồng Thất Công sang bên.

Hồng Thất Công buột miệng khen dồi một tiếng :

- Hảo chiêu !

Tay phải y đã vươn ra một thế Kim Long Tại Điền (thấy rồng trên ruộng) đâm vút vào vai Trùng Dương, tiếp theo đẩy cùi chỏ của tay quyền bên hữu, đánh thốc vào mạng mỡ của Trùng Dương theo thế Chiến Long Tại Dã , một chiêu hai thức, nhanh như điện xẹt.

Trùng Dương bèn hiển lộng tất cả công phu cao thâm của mình ra, vai trái hơi xệ xuống, dùng thế Đảo Kê Kim Đăng (xách ngược đèn vàng) hóa giải chưởng lực của Hồng Thất Công, đánh ngay vào mặt, tiếp theo đẩy thân hình hơi rùng lại quay tròn một vòng theo thế Long Nữ Phân Lăng (Long nữ rẽ sóng) thoát khỏi đầu cùi chỏ đánh xuyên vào eo lưng, lồi tránh phát phối nhẹ nhàng, thân pháp thấp thoáng kỳ ảo, khiến Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia đứng bên ngoài không khỏi khen dồi.

Trùng Dương nhường Hồng Thất Công đủ ba chiêu đầu xong, Thái Ất Quyền bỗng vụt từ thế thủ chuyển sang thế công , vun vút liên tiếp hai chiêu Thiên Kim Phục Chùy (ngàn vàng dưới trùy) rồi Liên Hoàn Thôi Chưởng (liên tiếp đẩy chưởng ra), bên ngoài nhìn vào tưởng đầu hai tay cùng công ra một lúc, nhưng kỳ thật chỉ một tay mà biến thành hai thức. Trong nháy mắt đã tấn công luôn bốn chiêu một lượt nhanh không kịp nhìn.

Hồng Thất Công đánh vút người thối bước ra sau, sử dụng thế Thần Long Điều Vĩ (Rồng thiêng quấy đuôi), với tay đánh tréo trở ra sau, mới hóa giải được tuyệt chiêu vừa rồi của Trùng Dương.

Hồng Thất Công vận dụng tất cả tuyệt kỹ kỳ xảo trong Giáng Long Thập Bát Chưởng ra ứng phó với vị đệ nhất bá chủ võ lâm là Toàn Chân Giáo Chủ, mỗi chiêu mỗi thế đều dùng mãnh vô cùng, chưởng phong ào ào như cơn gió trời.

Hoàng Dược Sư thấy trời đã khuya , vừa định kêu gọi ngừng tay.

Hồng Thất Công bỗng quát lên một tiếng song chưởng đồng lượt đẩy mạnh ra một thế Song Long Phụng Chu (hai rồng dâng ngọc), tấn công vào ngực Trùng Dương.

Chưởng phong trầm mạnh như hai trái núi cuộn cuộn ập tới .

Trùng Dương không chút bối rối, khẽ thối ra sau nửa bước, quyền trái giở cao, xĩa thẳng hai ngón tay nhắm ngay lưng Thất Công điểm nhẹ một cái, lạ thay cái điểm ấy xem ra rất nhẹ nhàng bình thản, như không có một chút sức lực gì, nhưng đủ làm Hồng Thất Công phải loạng choạng thối lui lia lịa ra sau ba bước mới gượng đứng vững được .

Hồng Thất Công vội thâu nhanh song chưởng và nói :

- Lão ăn mày chịu thua rồi ! Nhất Dương Chỉ công phu thật tuyệt diệu !

Thì ra sức mạnh của song chưởng Hồng Thất Công đánh ra, hùng mạnh vô song, nếu đem ra đối phó với Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia hay Âu Dương Phong trong ba người, thì bất luận người nào cũng không dám vùng chưởng hứng đón, nhưng Trùng Dương chỉ khẽ dùng Nhất Dương Chỉ công phu điểm nhẹ vào giữa hai luồng chưởng phong sấm sét ấy.

Nói một cách khác là kinh lực của Nhất Dương Chỉ phát ra, dường tượng như một lưỡi kiếm sắc bén vô hình, xuyên thủng chưởng phong và đâm xoẹt vào trước ngực của Hồng Thất Công, bắt buộc y phải thối lui ra sau.

Hồng Thất Công là con người tuy nóng nảy nhưng rất trực tính, tự hiểu Trùng Dương dùng Thái Ất Quyền giao đấu với mình từ nãy giờ chỉ có bảy thành công lực, nên mình mới có thể cùng chàng quay quần dư hai

trăm hiệp, nếu khởi đầu mà Trùng Dương dùng ngay tuyệt kỹ Nhứt Dương Chỉ thì mình đã bị đánh bại từ lâu rồi.

Hồng Thất Công lên tiếng chịu thua, buổi thứ ba của cuộc so tài kể như đã kết liễu, mọi người lại ngồi xếp bằng tĩnh tọa, tụ thần điều khí để nghỉ ngơi qua đêm.

Âu Dương Phong âm thầm sẽ đo tính toán, tại sao Trùng Dương chỉ dùng hai ngón tay dí nhẹ một cái mà Hồng Thất Công phải khựng bước thối lui chấp tay chịu bại, vậy quyền pháp ấy là quyền pháp gì và Nhứt Dương Chỉ là cái quái gì ?

Chắc có lẽ là tuyệt học Cửu Âm Chân Kinh đem ra ứng dụng chớ không còn nghi ngờ gì nữa !

Âu Dương Phong suốt đêm trần trọc nghĩ tới nghĩ lui, trời đã trở sang canh ba lúc nào không hay y không còn dần được lòng mình nữa, bèn lên tiếng hỏi :

- Vương Chân Nhân, trong lòng tôi có điều thắc mắc muốn nhờ ông giải rõ cho !

Trùng Dương liền nói :

- Xin nói cho biết !

Âu Dương Phong khẽ tăng hắng một tiếng và nói :

- Vương Chân Nhân, công phu lúc nãy ông dùng đánh bại Hồng Thất Công, có phải là học thuật từ trong Cửu Âm Chân Kinh rút ra chăng ?

Trùng Dương mỉm cười đáp :

- Không phải, đây là tuyệt nghệ của gia sư truyền lại, những công phu trong Cửu Âm Chân Kinh hơn phân nửa là võ học của Bàn môn tà đạo, bản đạo chẳng bao giờ chịu luyện đến, kẻ đạo sĩ xuất gia không hề biết nói dối, nếu cuồng ngôn xảo ngữ phải bị đạo luân hồi kiếp kiếp ở địa ngục a tì.

Âu Dương Phong “hứ !” lên một tiếng tỏ vẻ không tin lời.

Hồng Thất Công bất bình xen vào :

- Lão độc vật đừng nghĩ bậy nghĩ bạ, đợi đến lúc mi giao tay thì biết rõ chứ gì ?

Âu Dương Phong nhếch mép cười ngạo nghễ rồi im lặng chẳng thốt một lời .

Trời vừa rạng đông, Hoàng Dược Sư đã đứng dậy phủi áo và nói :

- Vương Chân Nhân, trận này đến phiên tiểu đệ xin thỉnh giáo cao chiêu !

Trước đây, Hoàng Dược Sư đã cùng Trùng Dương đụng độ nhau ba lần, lần thứ nhứt trên hoang đảo ở Huỳnh Hải, lần thứ nhì trên đỉnh Hoa Sơn và lần thứ ba trên đảo Đào Hoa. Cả ba lần Hoàng Dược Sư đều bị kém thế hơn.

Lần này lại đại hội luận Kiếm Hoa Sơn, cũng là lần so tài thứ tư giữa chàng và Trùng Dương Chân Nhân vậy !

Trùng Dương cũng chậm rãi đứng dậy và nói :

- Xin lĩnh ý, mời Hoàng Đảo Chủ ra tay trước.

Hoàng Dược Sư chẳng chút khách sáo, vung chưởng đánh mạnh ra “ào” “vút” hai tiếng, dùng ngay Phách Không Chưởng tung ra hai ngọn chưởng phong ném vút vào ngực Trùng Dương.

Mọi người tưởng đâu Hoàng Dược Sư sẽ dùng quyền pháp trấn đảo là Lạc Anh Chưởng ra đối phó với Trùng Dương, nào ngờ mới khởi đầu Hoàng Dược Sư đã đem Phách Không Chưởng ra tấn công, vượt ra ngoài dự liệu của mọi người.

Trùng Dương dùng tay áo rộng phát phối, vẫn theo mừng cũ dùng quyết chữ “xã” trong Thái Ất Quyền, đẩy trượt chưởng lực Phách Không của Hoàng Dược Sư ra phía ngoài.

Hoàng Dược Sư không một giây chậm trễ nhảy sấn tới trước “Vèo ! Vèo ! Vèo” liên tiếp tấn công ra ba chưởng, toàn là Lạc Anh Chưởng Pháp. Ba chưởng vừa thoát ra khỏi tay, một chân cũng lẹ như chớp tung ra, tấn công tới tấp.

Hồng Thất Công thấy vậy trầm nghĩ :

- À ! Té ra hắn đem hai thứ công phu phối hợp thành một, ba chưởng kẹp theo một cước, trên dưới đồng tấn công một lượt, lợi hại thật !

Trùng Dương vẫn ung dung tự tại, Thái Ất Quyền từ tay lo vùn vục bay ra đón trên đỡ dưới, thoát Đông thoát Tây.

Hoàng Dược Sư liên tiếp tấn công tới tấp, khi ba quyền kẹp một đá, lúc năm chưởng quét một cước, lắm lúc lại liên hoàn vung ra ba cước rồi lại hai tay sử dụng Lạc Anh Chưởng biến hóa phức tạp, chiêu thức nhanh chóng kỳ ảo cố ý cho đối phương ảo loạn nhãn quang không còn biết tránh đâu đỡ đâu được.

Trùng Dương sau trước vẫn y nhiên, tâm thần không chút diệu động, Thái Ất Quyền linh biến khi đón cứng, lúc đỡ mềm, thế hư đổi lấy thế hư, thực chiêu dùng thực chiêu quật lại, mặc cho Hoàng Dược Sư dùng tất cả tài nghệ tuyệt kỹ, vận dụng mọi chiêu pháp khi thực khi hư khéo léo cách nào, Trùng Dương vẫn vững như thế núi, ứng phó một cách thích đáng chẳng chút lằm lẩn.

Hai bên một công một thủ, tới lui tránh né Đông, Tây thoăn thoắt, hai bóng người như “quyện” nhau thành một khối đấu nhau trên hai trăm hiệp vẫn chưa phân định hơn thua.

Đào Hoa Đảo Chủ nghiên cứu tinh vi Lạc Anh Chưởng và Tảo Diệp Thổ cả mấy năm trời, lần này Vương Trùng Dương giao đấu, những tưởng với tuyệt kỹ độc đáo vô nhị ấy có thể áp đảo được Trùng Dương, nào ngờ lúc đem ra ứng dụng cảm thấy hai công phu đặc ý ấy vẫn còn sút kém hơn địch thủ quá nhiều.

Âu Dương Phong trầm lắng đầu tự nhủ :

- Oai danh lừng lẫy như Đào Hoa Đảo Chủ kia, rốt cuộc cũng chẳng nên tích sự gì, “học đáo dụng thời phương hậu thiếu” (Học đến chốn nhưng khi dùng vẫn thấy thiếu), câu ngạn ngữ ấy thật chẳng sai chút nào .

Hai người, lúc ấy đã giao tay thêm năm mươi hiệp.

Hoàng Dược Sư bỗng thò tay vào bầu áo rút ra thanh ngọc tiêu cầm nơi tay, chưởng trái vẫn y như cũ, dùng Lạc Anh Chưởng, tay phải nắm chặt ống ngọc theo chiêu thức điểm huyết của “phán quan bút”, điểm quét, đâm xĩa, tấn công tới tấp vào các đại huyết trên khắp người Trùng Dương, uy lực vì thế trong khoảng khắc tăng gia thêm gấp mấy lần .

Trùng Dương khẽ buông tiếng cười, Thái Ất Quyền mềm nhẹ thung dung, đón chặn dễ dàng như chẳng chút dùng sức, bên trong còn lăm lăm khi ẩn hiện một vài chiêu phản kích lợi hại khiến Hoàng Sư phải buộc lòng nhảy lui tránh né.

Hồng Thất Công cảm khái tự than thầm :

- Trùng Dương Chân Nhân quả là một kỳ tài trời sanh, lão ăn mày ta hận mình lúc nhỏ quá biếng nhác chẳng chuyên cần !

Úy chu choa !...

Té ra trong lúc Hồng Thất Công đang lăm bắm tự than lấy mình, thì ống ngọc tiêu trên tay Hoàng Dược Sư, loáng nhanh như chớp điểm vào “Trung Phong huyết” của Trùng Dương, và Trùng Dương đã lẹ làng lật tay chộp ngược trở lại như điện xẹt, nắm chặt lấy khúc trên ống ngọc tiêu.

Hoàng Dược Sư hốt hoảng , tay trái liền dùng Phách Không Chưởng quét tước trở xuống hạ bộ của Trùng Dương định bắt buộc chàng phải tung người nhảy lên tránh và như vậy mình có thể giựt cái ống ngọc tiêu trở về.

Nào ngờ bàn tay Trùng Dương đang chộp ống ngọc tiêu ấy, thành linh rung động một chút là đã phát ra một kinh lực Nhất Dương Chỉ.

Hoàng Dược Sư bỗng cảm thấy bàn tay của mình đang giữ chặt cái ống tiêu, bị một luồng điện khí nóng dồn vào, tựa hồ như ống ngọc tiêu vừa mới từ trong lò lửa đỏ lấy ra vậy, da tay cơ hồ như muốn phồng lên.

Hoàng Dược Sư giật mình kinh sợ, bàn tay không khỏi phải rời lỏng ra đôi chút.

Trùng Dương thừa thế đẩy nhẹ đầu ngọc tiêu, điểm vào Chương Môn huyết nơi ngực Hoàng Dược Sư.

Đào Hoa Đảo Chủ vừa định vận khí để bảo vệ huyết đạo, nhưng không thể kịp, tưởng chắc là mình phải ngã xuống tại trận.

Nào ngờ sức mạnh của cái điểm ấy, Trùng Dương sử dụng rất khéo, chỉ chạm nhẹ lên huyết đạo rồi tiêu mất ngay, chứ chẳng hề có một chút ác ý cho xâm phạm vào huyết đạo, lại còn thuận tay nhét trả ngọc tiêu vào tay Hoàng Dược Sư, và cười lên ha hả, rồi tung mình nhẩy lùi ra sau kêu lớn :

- Thậm cảm Hoàng Đảo Chủ đã nhường tay cho !

Hoàng Dược Sư mặt đỏ như gấc chín, chàng biết rõ nếu Trùng Dương chẳng lưu tình thì mình chỉ còn có cách té xuống chứ không sao gượng được !

Chàng bèn tháo ống ngọc tiêu bỏ trở vào áo và nói :

- Toàn Chân Giáo Chủ quả danh bất hư truyền, Hoàng mỗ hết sức khâm phục .

Trùng Dương thắng luôn hai trận sắc mặt vẫn khiêm tốn dịu hòa, trái lại Âu Dương Phong bên ngoài nhìn xem mặt mày nhăn nhó lo âu, y nghĩ đến bản lĩnh của Hoàng Dược Sư và Hồng Thất Công mình y chưa chắc đã hơn được. Nhưng hai người đều không địch lại Trùng Dương thì còn hy vọng gì thủ thắng được ?

Hồng Thất Công quay lại nhìn thấy vẻ mặt teo héo của Âu Dương Phong như vậy bèn cười nói :

- Lão độc vật, thấy rõ hay chưa, người nào xứng đáng là đệ nhất anh hào, trận thứ ba mi định so tài hay là không ?

Âu Dương Phong lớn tiếng đáp :

- Sao lại không so ? Lão ăn mày thôi, chúng ta tái đấu một trận nữa chơi !

Trùng Dương hơi thở vẫn điều hòa vội cười và khuyên ngăn :

- Hai vị đừng gây nhau làm gì chúng ta nghỉ ngơi một buổi rồi sẽ hay.

Âu Dương Phong đã bắt đầu có phần nể tài nghệ của Trùng Dương, trầm ngâm suy nghĩ không nói không năng, ngồi lặng thình một chỗ.

Hồng Thất Công lần này không chịu được sự ngồi lâu, bèn vung vai đứng dậy nhàn tản ở vùng phụ cận núi Hoa Sơn để giải trí.

Độ xế chiều, Hồng Thất Công rảo bước trở về kêu lớn hỏi :

- Đã tới giờ rồi ! Đến phiên vị nào ra trận đây ?

Đoàn Hoàng Gia liền đứng dậy đáp :

- Thất huynh, tôi xin đứng ra để giúp vui Thất huynh, mong Thất huynh chỉ giáo ít đường tuyệt học !

Hồng Thất Công cười ha hả đáp :

- Lão ăn mày này chẳng có gì là tuyệt học cả, mà chỉ có môn công phu ruột Giáng Long Thập Bát Chương để tiếp Tiên Thiên Công và Kim Cang Quyền của ông thôi !

Nếu lão ăn mày này kém hơn thì sẽ phải đi ngay, trái lại nếu may mắn thắng được thì đấu nhau xong, lão sẽ đến Thái Bạch Cư lần nữa, đánh cắp thêm rượu thịt về đây uống mẹ nó bảy ngày bảy đêm cho đã thèm !

Đoàn Hoàng Gia mỉm cười chẳng đáp.

Hai người chẳng cần khách sáo, bước ngay vào trận đấu, tận dụng quyền cước sở năng của mình ra để tranh phần thắng lợi.

Hồng Thất Công vừa bắt đầu đã đem quyền pháp Giáng Long ra ứng dụng.

Đoàn Hoàng Gia cũng đem Kim Cang Quyền ra đối phó.

Hai người kẻ đánh người đỡ nghe chan chát tựa như chuông đồng chọi lên trống sắt, chẳng ai nhường ai, chưởng phong bay ra ào ào như triền sóng dâng bờ, hoa tuyết bay đầy khắp mọi khoảng đầu trường, đánh nhau trên hai trăm hiệp, vẫn không phân thắng bại.

Trùng Dương đứng bên ngoài không khỏi khen nức nở, chàng ngẫm lại lần so tài với Ngũ Bá trên đỉnh Hoa Sơn này, trừ chàng ra kỳ dư bốn người đều có sở trường riêng biệt.

Đoàn Hoàng Gia và Hồng Thất Công chú trọng về công phu bên ngoài biến thành quá Cang.

Hoàng Dược Sư và Âu Dương Phong lại thiên về nội kinh thành ra quá Nhu, nếu như hai bên bổ xung thì thật là mới võ lâm cao thủ thập toàn thập mỹ khó ai sánh kịp.

Nhưng gẫm kỹ lại trên thế gian không có sự vật gì được thập toàn thập mỹ cả, huống hồ gì là một người .

Trong lúc Trùng Dương cảm khái trong lòng thì Hồng-Đoàn hai người đã quần nhau trên ba trăm hiệp rồi.

Đoàn Hoàng Gia vẫn trấn tĩnh như thường .

Hồng Thất Công như có phần sốt ruột nên quát lên một tiếng rồi tung bóng người lên nửa lưng trời, mười ngón tay như vuốt chim ưng quấu trở xuống đầu của Đoàn Hoàng Gia.

Trùng Dương hốt hoảng giật mình vừa định lên tiếng kêu ngừng tay thì chợt Đoàn Hoàng Gia mỉm cười đứng yên chẳng thêm tránh né, rồi nghe ”bùng !

bùng !” hai tiếng lớn và hai bóng người liền phân lìa ra phải, trái hai bên, lại thấy Hồng Thất Công nhãy ra ngoài bảy tám bước, thiếu chút nữa là té nhào.

Âu Dương Phong được dịp trả thù, liền chộ lớn :

- Lão ăn mày thúi thua rồi !

Nói chưa dứt lời, thì nghe Đoàn Hoàng Gia ”thịch, thịch”, thối lui ra sau hai bước loạng choạng như sắp té, may mà ông lập tức dùng thân pháp Thiên Cân Trụ, thấp rùn thân hình xuống, ngón chân bấu chặt xuống mặt đất nên mới tránh khỏi nằm dài dưới mặt đất !

47. Định Ngôi Ngũ Bá

Số là Hồng Thất Công đấu với Đoàn Hoàng Gia trên ba trăm hiệp, tự biết công phu của đối phương chẳng thua sút mình, nếu không dùng hiểm chiêu khó mà chế phục thủ thắng được nên y quát lên một tiếng, rồi tung bóng thân hình lên cao trên hai trượng, hai tay giang ra theo tư thế Đại Bàng Triển Dực (Đại bàng giang cánh), mười ngón tay tựa mười chiếc móc sắt chụp xuống giữa đỉnh đầu ”mệnh môn” của Đoàn Hoàng Gia .

Vốn ra Hồng Thất Công chẳng có ý dả thương người, mà chỉ định bụng chộp nhẹ vào mái tóc trên chót mào của Đoàn Hoàng Gia để cười chút chơi thôi !

Nào ngờ Đoàn Hoàng Gia trong lúc quá cấp bách dùng ngay thế Miêu Phục Kim Lương, vung tay lên trên để chặn lại, và cái ngăn ấy đã ngằm vận Tiên Thiên Công.

Hồng Thất Công vừa chạm đến bàn tay ông, lập tức biến trào thành quyền, dè mạnh trở xuống.

Như vậy từ trò đùa đã biến thành cứng đầu cứng, mạnh tông mạnh. Hai người đều đem đầy đủ sức lực của toàn thân ra, khiến hai luồng sức mạnh chạm nhau nổ lên chát chúa, và hai người cơ hồ suýt té nhào dưới đất.

Trùng Dương thấy vậy chẳng khỏi cười lên ha hả .

Hồng Thất Công nhảy tọt ra sau nói tía lia :

- Nương tay ! Nương tay !

Đoàn Hoàng Gia cũng vòng tay đáp :

- Thất huynh quá lời ! Đa tạ Thất huynh đã nể tay cho !

Cả hai đồng cười to lên, hoàn toàn chẳng chút thù hiềm.

Âu Dương Phong thầm kêu khổ trong lòng, vì hai người đấu xong trận này thì sáng mai đã đến lượt y cùng Trùng Dương so tài rồi .

Âu Dương Phong tự lượng sức mình không sao thắng nổi Trùng Dương được, trừ phi trước thời gian ngày mai giao đấu nhau, phải cấp tốc tìm ra một biện pháp trong nội đêm ấy để đối phó cho kịp thời, bằng không thì sự bại nhục không sao tránh khỏi.

Âu Dương Phong ngẫm nghĩ giây lâu, tìm ra được một độc kế hạ Trùng Dương, bèn quay sang nói với chàng :

- Vương Chân Nhân, đàn rắn của tôi đói rồi, tôi qua bên ấy cho rắn ăn có được chăng ?

Trùng Dương cười và đáp :

- Âu huynh sao lại trở thành khách sáo như thế. Xin cứ tùy tiện theo ý.

Âu Dương Phong vội đứng dậy xuống núi ngay.

Hồng Thất Công nhìn theo bóng lưng y xuống núi, “hừ” nhẹ một tràng và nói :

- Lão độc vật tự hiểu mình không phải là địch thủ của Vương Chân Nhân, đột nhiên xuống núi chắc hẳn có ý gian gì đây ?

Trùng Dương cười nói :

- Thất huynh, Âu Dương Phong dù sao cũng là tông sư của một phái võ, chắc không đến nỗi hèn hạ như thế đâu !

Hồng Thất Công cười nhạt đáp :

- Chưa chắc ! Lão độc vật lòng lang dạ sói. Chuyện gì y cũng có thể làm được cả. Anh ruột của y cùng y luyện võ, bỗng ngã ra chết một cách ám muội, có người đồn đãi là y cùng chị dâu không được trong sạch lắm, có nhiều hành vi ám muội, trái đạo luân thường. Nếu Cửu Âm Chân Kinh để lọt vào tay y, thật là một họa lớn trong giang hồ võ lâm lắm vậy.

Trùng Dương nghe Hồng Thất Công nói thế, trong lòng không khỏi ái ngại lo âu.

Hồng Thất Công nói tiếp :

- Lão ăn mày cần đi tiểu một chút, thuận tiện xuống núi tìm chút đồ ăn lót lòng.

Trùng Dương đâu có quyền cấm cản ai, tất nhiên là để Hồng Thất Công tùy tiện.

Kỳ thật Hồng Thất Công đâu có tiểu tiện gì, chẳng qua là tìm cơ thoái thoát, với ý định là theo dõi hành động của Âu Dương Phong vậy thôi.

Lão vừa xuống núi thì mặt trời vừa lặn về Tây, ánh sáng ban chiều đã ngả màu tím sậm, màn đêm lan dần khắp núi rừng đông giá.

Hồng Thất Công nhướng mắt nhìn xuống chân núi, lấy tà áo trắng của Âu Dương Phong chạy phản phật trong gió tuyết, thoáng mắt đã đến sau núi.

Bắc Cái liền noi theo hướng đi của Âu Dương Phong, tung mình chạy như bay như biển, chỉ một chốc đến sau núi nhìn thấy nơi triền núi về hướng mặt trời mọc có căng ba chiếc lều vải, trước cửa lều có mấy mươi tên trai tráng áo trắng.

Âu Dương Phong vừa đến trước cửa lều thì mấy mươi tên trai tráng áo trắng liền cúi mình chào rất cung kính.

Hồng Thất Công định rút người lên đến bên lều, chợt nhìn thấy trên mặt đất bên cạnh gian lều, toàn một màu đen sì như mực.

Hồng Thất Công đôi mắt rất tinh sắc, nhận ra bầy rắn độc của Âu Dương Phong, hằng vạn chiếc đầu ba góc lúc nhúc một khoảng đất dài hơn nửa dặm.

Bắc Cái suy nghĩ lại nếu sang bên ấy, bao nhiêu rắn độc đánh được hơi người lạ ào ào kéo đến thì làm sao mà cự đương cho được ?

Lão chợt nhớ đến con rắn vàng nhỏ của Đoàn Hoàng Gia, vì con Kim xà vương ấy là chúa của loài rắn, cũng là một loại vật để ngự trị tất cả loại mãng xà độc địa trên thế gian. Tại sao chẳng hỏi Đoàn Hoàng Gia để mượn con Kim xà vương ấy để trấn áp bầy rắn kia ?

Hồng Thất Công suy tới, tính lui một hồi, thấy như thế phải mất đi bao nhiêu thời gian, mà y còn phải có mặt nơi đây để khám phá ra âm mưu của Tây Độc và làm như thế sẽ bị bại lộ tung tích còn gì ?

Nhưng nếu không mượn Kim xà, khó mà xuyên qua khỏi Xà trận.

Hồng Thất Công bối rối không biết tính sao cho ổn.

Trong lúc Bắc Cái còn đang phân vân lưỡng ước thì Âu Dương Phong đã chui vào trong lều.

Độ giây phút sau lại bước ra và cất giọng phèn la của y lên bảo một gã trai áo trắng :

- Đêm nay ta cần luyện một môn thần công, bọn người mau đem “đạo khí” ra đây !

Gã áo trắng vội đem đến dâng một ống bằng bạc dài độ hai thước, lớn bằng miệng chén, lại có một tên khác dâng đến một cái kim sắt.

Những tên áo trắng kia đều là những xà nô của Âu Dương Phong trên Bạch Đà Sơn. Tất cả là những trẻ thơ Âu Dương bắt cóc trong nhân gian về nuôi dưỡng đến lớn để làm kẻ tôi tớ cho mình.

Hồng Thất Công cười thầm trong bụng, trong thiên hạ làm gì có môn thần công chỉ luyện trong một đêm mà thành được và môn công phu gì mà luyện bằng kẽm và ống bạc như ống cống đặt nước kia, chẳng hiểu gã Tây Độc này định giở trò gì đây ?

Âu Dương Phong tiếp lấy ống bạc rồi quát to ra lệnh :

- Bắt mười ba con rắn độc đem vào đây .

Tên xà nô dạ lên một tiếng lớn, rồi lập tức chạy đến chỗ bầy rắn. Có lẽ trên mình tên xà nô thoa đầy thuốc rắn, nên bầy rắn vừa thấy dạng gã đến là thi nhau vệt sang hai bên nhường đường cho gã đi.

Hai tên xà nô quanh quẩn trong bầy rắn, chọn bốn con rắn hổ lửa, bốn con rắn lục xanh, hai con rắn hổ có chân, trở vào đứng bên Âu Dương Phong chờ lệnh .

Âu Dương Phong tay phải nắm lấy ống bạc, tay trái kẹp mạnh vào đuôi một con rắn một cái thật mạnh, loại rắn rất sợ lối thủ pháp ấy. Bất kỳ giống rắn hung dữ, nọc độc ghê gớm bậc nào, nhưng nếu kẹp phải vào đuôi thật đau thì cả mình chúng cũng mềm nhũn ra ngay .

Âu Dương Phong tay trái vừa kẹp, tay một lẹ làng kê miệng ống bạc ngay đầu rắn, con rắn phóng tuốt vào ống chỉ còn một chút đuôi lú ra ngoài.

Con rắn sau khi vào ống bạc vì chật chội không thư thái lắm, khè lên một tiếng rồi ló đầu chun qua bên kia miệng ống định bò ra ngoài.

Âu Dương Phong tiếp lấy chiếc kẽm trên tay một gã xà nô kẹp mạnh vào đúng chỗ khoang cổ rắn, khiến con rắn không động đậy gì được, hả họng le chiếc lưỡi nhọn lều ra trông rất ghê sợ.

Âu Dương Phong thêm sức bóp mạnh chiếc kẽm, thì từ trong miệng con rắn độc liền xì ra từng giọt một chút nước đen sì.

Tên xà nô lập tức cầm một cái chén hứng lấy.

Hồng Thất Công bàng hoàng sức hiểu, nhủ thầm :

- A ! Lão ta muốn lấy chất nọc độc của loài rắn !

Âu Dương Phong chờ cho rắn ấy nhả hết chất độc trong thân rắn xong, liền nới lỏng chiếc kềm, con rắn liền từ trong ống bạc vọt nhanh xuống đất uể oải bò trở về nhập đoàn với đồng loại.

Âu Dương Phong lại nắm lấy con rắn thứ hai, rồi cũng y như cách trước, để chất lấy chất nọc độc trong mình rắn ra, thủ pháp rất thuần thục dường như đã quen tay lắm vậy !

Chỉ giây phút sau, nọc độc của mười ba con rắn đã rút xong chất nước độc gần đầy phân nửa chén.

Âu Dương Phong sau đấy ngồi xếp bằng trên đất, giương mười ngón tay ra thọc vào trong chén nhưng đầu ngón tay không hề chạm đến chất nước, mà giữa khoảng cách độ hai ba phân trở lại và trong khoảng khác sau đó, trên đầu y liền xông lên một luồng hơi nóng lờ mờ .

Hồng Thất Công tuy đang ở xa nhìn lại, nhưng đôi mắt của lão rất tinh sáng, thấy trên đầu Âu Dương Phong có luồng khí nóng dâng lên, và chất nọc rắn trong chén lại dần dần hạ thấp xuống, cho đến cạn queo, và trong nháy mắt chén nọc rắn đã không còn một giọt nào.

Hồng Thất Công mới bừng tỉnh ngộ mắng thầm trong bụng :

- Hiểm ác thay cái lão độc vật này !

Nguyên trong Ngũ Độc Kỳ Kinh có ghi rõ những phương pháp luyện công cổ quái của hai anh em Âu Dương Liệt và Âu Dương Phong. Khi xâm nhập Bạch Đà Sơn, lượm được quyển kỳ kinh ấy bên hài cốt của Ngũ Độc Chân Nhân. Hai anh em mới gia công luyện tập môn học thuật ấy và trở thành nhân vật tài nghệ khác phàm.

Sau vì Âu Dương Phong sanh lòng mờ ám với chị dâu mình, y lại biết rõ tính tình của anh độc ác cũng chẳng thua mình, bèn quyết định “tiên hạ thủ vi cường” giết chết người anh, độc chiếm Ngũ Độc Kỳ Kinh cùng người chị dâu xinh đẹp, và luyện thêm môn Cáp Ma Công lợi hại kia.

Trong Ngũ Độc Kỳ Kinh trừ Cáp Ma Công ra còn bao nhiêu pháp môn luyện công đều lạ lùng độc hiểm cũng uy mãnh vô cùng.

Môn Độc Xà Thần Công mà vừa rồi Âu Dương Phong đã luyện là lấy chất độc của mười con rắn độc rồi dùng một môn vận công đặc biệt rút vào cơ thể, nhưng khó một điều là mỗi khi chất độc ấy xâm nhập vào người có thể hại mạng người luyện ngay, nên phải dùng Thăng Giáng Công, là đem chất độc dồn xuống đầu mười ngón tay.

Luyện được như vậy xong, có thể phát ra sức gió của chỉ lực cũng đủ làm kẻ địch bị thương và nếu đầu ngón tay xia trúng vào đối phương, hơi độc theo đó truyền vào, tựa như bị rắn độc cắn phải, nhưng độc tố lợi hại còn hơn cả bị rắn cắn.

Một người bị rắn cắn, bất luận ở đâu, tối thiểu cũng vài giờ sau mới chết nhưng nếu bị độc khí của Độc Xà Thần Công đột nhập vào cơ thể thì chỉ nửa giờ sau là ngã ra chết không phương cứu chữa. Nhưng môn Độc Xà Thần Công ấy chỉ có thể duy trì trong mình người luyện một thời gian mười hai giờ đồng hồ thôi.

Sau thời gian ấy, thần công đã tiêu tan mất, và người luyện còn phải uống thuốc giải độc, để bài tiết chất độc ra ngoài mới khỏi nguy hiểm cho bản thân.

Âu Dương Phong vì thấy môn luyện công ấy rất phiền phức mà công hiệu chỉ có thời gian ngắn ngủi nên tuy trong Ngũ Độc kinh ghi chú phép luyện rất rõ ràng, y cũng chẳng ngó tới .

Giờ đây vì phải đối phó với cuộc diện quyết liệt trong ngày mai, nên phải cấp tốc luyện cho được môn công phu âm độc ấy, để mong hạ Trùng Dương đoạt lấy Chân Kinh.

Đấy mới thật là rõ ràng chỗ độc “Cửa” Tây Độc vậy !

Hồng Thất Công tuy chưa hề đọc qua quyển Ngũ Độc Kỳ Kinh, nhưng lão là một chúa trùm của Bang ăn mày, gót chân dẫm khắp trời thiên hạ nên kiến thức sâu rộng hơn người, lão đã từng nghe lờ mờ lời đồn đãi trong giang hồ, về môn luyện công độc hại ấy, nhìn thấy cách thức luyện công của Âu Dương Phong, đã hiểu ngay bảy tám phần, bèn nghĩ thầm :

- Không xong ! Chuyện này ta phải nói rõ với Trùng Dương mới được !

Hồng Thất Công là một nhân vật thành danh trong giang hồ, lão hiểu rõ quy luật trong võ lâm, hôm nay Ngũ Bá tụ hội trên đỉnh Hoa Sơn tuy danh nghĩa là vì tranh chấp Cửu Âm Chân Kinh nhưng kỳ thật chỉ là một so tài trong tình hữu nghị, người nào tài nghệ áp đảo được quần hào, thì được hàm danh thiên hạ Đệ Nhất . Môn công phu của Âu Dương Phong vừa rồi tuy âm độc hiểm ác, nhưng cũng là một tuyệt kỹ trong tài nghệ cá nhân khó thể bắt bẻ là một sự ám toán được.

Tuy trong lòng Bắc Cái không công nhận hành vi của Âu Dương Phong nhưng cũng không thể đem ra công bố cho mọi người biết, thành ra phạm quy củ của cuộc so tài.

Hồng Thất Công suy nghĩ đến đây không khỏi quần trí, miệng lắp bắp công ra lời, quay người trở lên đỉnh Hoa Sơn.

Lúc ấy màn đêm đã rũ trùm mặt đất, ánh sao le lói trên cao, vầng trăng khuyết vừa nhô khỏi ngọn cây ánh vàng lấp lánh trên một dãy núi đồi trắng xóa màu tuyết lạnh.

Hồng Thất Công về đến chỗ một người, thấy Trùng Dương, Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia, ba người đều đang xếp bằng tĩnh tọa, ngồi thành hình chữ phẩm .

Đoàn Hoàng Gia vì lúc ban ngày đã cùng Hồng Thất Công đấu qua một trận, trong lòng vẫn còn khâm phục tuyệt kỹ của Bang Chủ Cái Bang, nên thấy Hồng Thất Công từ dưới núi trở về, sắc mặt lộ vẻ khác thường, ông không đành được bèn hỏi :

- Thất huynh, lúc này đi đâu thế ?

Hồng Thất Công cười hề hề đáp :

- Lão ăn mày thì còn biết chỗ nào mà đi, chẳng qua ra sau núi bắt bầy vài con rắn để tiêu khiển vậy thôi .

Đoàn Hoàng Gia nghe lời của lão có nhiều ẩn ý bèn cười, hỏi tiếp :

- Thất huynh bắt rắn gì thế, có thể cho tiểu đệ chiêm ngưỡng một chút được chăng ?

Trùng Dương liền lên tiếng :

- Các vị đừng nên trò chuyện nhiều, bồi dưỡng tinh thần để ngày mai đấu tiếp.

Hồng Thất Công nói :

- Vương Chân Nhân, trời sanh cái miệng lão ăn mày này thứ nhất thích ăn ngọt, thứ nhì hay chuyện phiếm, ông một tình giữ việc Tọa huyền quang của ông, đêm nay lão ăn mày thích kể chuyện tào lao chơi !

Đoàn Hoàng Gia hỏi :

- Chuyện cổ tích hôm trước của Thất huynh kể đủ làm khổ Tây Độc quá nhiều rồi, hôm nay định kể chuyện gì nữa vậy ?

Hồng Thất Công mỉm cười hóm hỉnh và kể :

- Thuở xưa có một con rắn độc, sống đã rồi nên dính tự sát nhưng loài rắn thì tự sát làm sao đây? Chỉ có một cách là cắn lấy đuôi của mình. Con rắn độc ấy quyết định tìm cái chết, nên cuộn tròn lại hung hăng nhe bốn chiếc răng độc tấp phập vào chiếc đuôi của nó, nhưng khi chiếc răng vừa chạm vào chiếc đuôi thì không thể nào cắn được nữa.

Vì nó nhớ tại lúc cắn trúng con mồi, thảm trạng của con mồi khi bị chất độc hành hạ đau đớn trong lòng nó trở nên khiếp, không làm sao còn can đảm để tự cắn vào đuôi nó nữa.

Đoàn Hoàng Gia mỉm cười xen lời :

- Sau rốt chắc nó nhảy xuống nước trầm mình chứ gì ?

Hồng Thất Công đáp

- Không phải ! Nó đi tìm đồng loại rắn độc của nó, nhờ con rắn bạn cắn chết dùm, nào ngờ con rắn bạn lắc đầu từ chối và bảo : “Không thể được . Chúng ta không thể cắn giết đồng loại của mình. Nếu anh muốn chết, hãy tìm phương pháp khác tốt hơn ”.

Con rắn chán đời ngẫm nghĩ giây lâu rồi bò xuống núi định bụng để cho người nhìn thấy đang đập chết nó !

Theo câu chuyện vừa rồi mà suy ngẫm, con người tuy là một linh vật khiến được muôn loài, nhưng cứ tìm cách giết hại lẫn nhau chẳng bằng loài rắn hạ tiện vậy !

Đoàn Hoàng Gia gật đầu ngẫm nghĩ.

Trùng Dương là một người tuyệt thế thông minh, chàng lập tức hiểu ngay câu chuyện cổ tích của Hồng Thất Công hàm ẩn thâm ý chứ không phải là một chuyện tiểu lâm hải hươc tầm thường mà bên trong có nguyên nhân khác.

Hồng Thất Công kể xong bèn nói với Đoàn Hoàng Gia :

- Đoàn huynh có bắt rắn lần nào chưa ? Mỗi khi bắt rắn có phải giữ gìn cẩn thận đừng để cho đầu rắn đụng vào cơ thể mình chẳng ?

Đoàn Hoàng Gia đáp ngay :

- Tất nhiên là thế, nếu để cho rắn độc cắn phải thì làm sao sống được !

Hồng Thất Công quay sang nói với Trùng Dương :

- Vương Chân Nhân này giờ ông có nghe không. Nếu ngày sau thấy rắn độc thì chớ khá để nó chạm vào da thịt mình hại lắm !

Trùng Dương hội ý mỉm cười gật đầu đáp lễ.

Sáng hôm sau trời hừng đông, từ dưới chân Hoa Sơn đã hiện ra một bóng người áo trắng .

Hồng Thất Công liền trầm giọng nói :

- Rắn độc đến kia rồi ! Xem y hôm nay có phần hoa dạng khác thường.

Trùng Dương còn hiểu hơn nữa, chốc sau Âu Dương Phong đã lên tới liền, cất giọng gọi lớn :

- Vương Chân Nhân, Hồng Bang Chủ, Hoàng đảo chủ và Đoàn huynh, đêm qua cam thất lễ, vì đám xà nô của tôi vô dụng, khiến bảy rắn bổ chạy bảy bọ khắp nơi, hại tôi một đêm trời cực khổ mới tập trung được bảy rắn về đoàn .

Hồng Thất Công cười giọng châm biếm :

- Phải mà ! Lão độc vật đối với bảy rắn độc của mình hết sức quan tâm, dù cho chính ông già của mình cũng không hiểu kính được như vậy !

Âu Dương Phong nguyền lão một cái, rồi nói với Trùng Dương :

- Vương Chân Nhân, Âu Dương Phong tối hôm nay xin thỉnh giáo vài tuyệt kỹ của ông !

Trùng Dương đáp :

- Âu huynh quá lời, chúng ta tay đi thôi .

Nói đoạn nhẹ nhàng nhẩy vút ra giữa sân.

Âu Dương Phong chẳng nhẩy bổ theo mà ngồi xổm xuống hai tay chống dưới đất đôi mắt lộ tròn thau láu nhìn thẳng Hai bàn tay của Trùng Dương, chẳng chút di động, cũng chẳng thốt lời :

Trùng Dương biết rõ ý định sắp sửa dùng Cáp Ma Công vì Âu Dương Phong có lẽ cũng biết quyền công chưởng pháp của y thua xa Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư, mà hai người ấy vẫn không là đối thủ của chàng, nên Âu Dương Phong vừa hạ trận là đã dùng Cáp Ma Công ra vậy .

Chàng lại hiểu Cáp Ma Công là tài nghệ độc đáo duy nhất của Tây Độc lợi hại phi thường tuy chàng có Nhất Dương Chỉ có thể chế khắc được công phu âm độc của y nhưng mỗi khi dùng Nhất Dương Chỉ tiêu hao rất nhiều sinh lực nên chẳng lấy tịnh để chế động, ẩn nhẫn đợi chờ mà không ra tay.

Hai người một ngồi xổm, một đứng sững trên đỉnh núi Hoa Sơn, ghì nhau trên một giờ đồng hồ.

Mặt trời đã nhô cao lên đỉnh đầu, sắc núi như vẽ trên tranh, những chóp tuyết long lanh bị ánh nắng mặt trời rọi xuống dần dần tan rã, nhưng Trùng Dương và Âu Dương Phong chẳng ai chịu ra tay trước, vẫn im lìm bất động như hai tượng đá khắc vậy .

Đoàn Hoàng Gia hết sức ngạc nhiên, liền quay sang hỏi nhỏ Hồng Thất Công :

- Thất huynh chẳng lẽ hai người ghì nhau như vậy mãi suốt ngày đêm sao ?

Hồng Thất Công lắc đầu nhẹ chưa kịp đáp, lại chợt nhìn thấy Trùng Dương bước tới một bước, nhấc tay công ra trước một chưởng theo thế Thái Sơn Trấn Hải (đẩy núi lấp biển), đánh vút vào chân mày trái của Âu Dương Phong .

Âu Dương Phong chỉ đợi có thế, liền kêu lên một tiếng “cốc !”. Hai tay giương thẳng lên trời, hình dáng tựa như đôi lòng bàn tay có một luồng tiềm lực vun vút tuôn ra, thế mạnh như sấm sét ngàn cân, núi nghiêng đá đổ.

Trùng Dương không chút bối rối, dùng quyết chữ “xà” trong Thái Ất Quyền ra nhẹ nhàng đưa vệt luồng gió mạnh của Cáp Ma Công ra phía ngoài.

Âu Dương Phong thấy thế công chẳng làm gì được kẻ địch, liền ngồi xổm xuống đất, y theo thế cũ, ghì thế với Trùng Dương thân hình bất động như một hình cây.

Độ thời gian một buổi cơm, Âu Dương Phong mới kêu lên một tràng “Cốc” thật lớn rồi giang rộng đôi tay nhẩy vồ lấy thân hình Trùng Dương, song chưởng bay tới đầu kinh lực ra như núi lở sóng tràn, cuộn cuộn tuôn theo đó.

Trùng Dương vẫn dùng kinh lực của chữ Xà trong Thái Ất Quyền để đối phó, nhưng trong lúc Trùng Dương vừa trầm cánh tay xuống định vung tay phản công thì Âu Dương Phong đã lẹ như chớp, nhẩy lùi ra sau, vẫn y nhiên ngồi xổm dưới đất bất động, tựa như con cóc đối đang rình mồi !

Trùng Dương không buồn tấn công.

Âu Dương Phong vẫn ngồi xổm như mọc rễ dưới đất từ giờ Thìn sang đến Ngọ, suốt ba giờ đồng hồ, hai địch thủ chỉ tấn công nhau có năm hiệp.

Nói một cách khác là cứ độ nửa giờ đồng hồ lại tấn công nhau một chiêu thôi.

Bề ngoài tuy xem ra là một trận chiến lạc lõng không hứng thú, nhưng thật ra hai người đang giữa một cuộc chiến cực cùng nguy hiểm, sự chết sống chỉ xê dịch trong kẻ tóc đường tơ nên khó ra tay công kích lẫn nhau và mỗi khi ra tay là áp dụng tất cả công lực trong người, mau như sấm giăng điện chớp, nếu đối phương chỉ một ly sơ hở là kẻ như mạng sống được quyết định theo sự thắng bại rồi vậy.

Hồng Thất Công sốt ruột nhủ thầm :

- Vương Chân Nhân có công phu Nhất Dương Chỉ sao chẳng đem ra áp dụng đánh ngã y cho rồi, để khỏi tổn bao nhiêu thì giờ vô lối còn lão độc vật này công phu âm độc luyện đêm qua, sao chưa chịu đem ra tấn công ? Lại thật ?

48. Thần Công Ngũ Bá

Thật ra Âu Dương Phong đêm qua luyện Độc Xà Thần Công, mà chưa chịu đem áp dụng, vì phạm những tay cao thủ so tài nhau, động tác của họ nhanh nhẹn thoăn thoắt như cheo như sóc , vừa đứng đã chạy vừa nhẩy tới đã thấy thụt lui, bất luận quyền chưởng phát ra, rất ít khi chạm tới tay chân địch thủ được, phần nhiều ở giữa nhau một khoảng cách tối đa độ trên dưới một thước, thoáng một cái là đã lướt qua nơi khác rồi, đừng nói gì va chạm được đến thân hình nhau.

Cho nên Âu Dương Phong tuy chuẩn bị sẵn Độc Xà Thần Công, nhưng trước sau vẫn chưa động tới, y liên tiếp dùng luôn mấy lần Cáp Ma Công, phát ra những luồng sức mạnh có thể lở núi nghiêng thành, nhưng rốt cuộc không làm suy yếu một sợi lông chân của Trùng Dương.

Tây Độc liền thay làn khí kinh, dùng Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng pháp, đổi ngay thế công chậm rãi của Cáp Ma Công, biến sang lối đánh loang loáng phát phiêu như gió cuốn mây vờn, luồn lỏi thoăn thoắt quay cuồng khắp bốn hướng tám phương, tấn công Trùng Dương tới tấp.

Hồng Thất Công vừa thấy đã sức hiểu ngay, lẩm bẩm một mình :

- Nguy mất, y sắp sử dụng Độc Xà Thần Công ra, chẳng hiểu Trùng Dương có hiểu được ngụ ý trong câu chuyện của mình kể, để sớm đề phòng chăng ?

Trùng Dương qua mấy hiệp giao tay với Âu Dương Phong, thấy rõ Cáp Ma Công của y, mạnh ác cực cùng, nếu sánh về sức mạnh thì ăn đứt cả Phách Không Chưởng của Hoàng Dược Sư cùng Kim Cang Quyền của Đoàn Hoàng Gia và Giáng Long Thập Bát Chưởng của Hồng Thất Công, nhưng nếu chàng dùng kinh lực của Nhất Dương Chỉ ra, khẽ phát tay một cái là phá được Cáp Ma Công của y ngay.

Nhưng Trùng Dương vốn là Toàn Chân Giáo Chủ, đức độ hơn người, chàng cảm thấy Âu Dương Phong luyện được công phu đến mức độ ấy, đã là một sự khó khăn đáng quý trọng. Chàng với y cũng chẳng có thâm thù đại hận gì, hà tất phải sử dụng tuyệt kỹ của mình ra bề mặt đối phương tội nghiệp !

Chàng vì thế mà nương tay chẳng đánh, đến lúc thấy Âu Dương Phong biến đổi thế công, đem Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng Pháp ra múa may quay cuồng trước mặt chàng.

Trùng Dương mỉm cười thầm nghĩ :

- Y dùng Cáp Ma Công không áp đảo được mình nên đã cùng trí định đem Thần Đà Tuyết Sơn Chưởng Pháp ra liều mạng với ta sao ? Thật đáng tức cười !

Nghĩ chưa hết ý chợt thấy Âu Dương Phong song chưởng phân hai, xĩa cận đến thân mình theo thế Băng Hà Ngạnh Địa (sóng đóng thành băng cứng như mặt đất), quyền bên trái chưởng bên mặt, liên tiếp tấn công bốn chiều nhanh như gió lốc.

Trùng Dương thấy thế công của đối phương lạnh lẽo khó lường không dám khinh nhờn, vội dùng ngay quyết chữ “phi” trong Thái Ất Quyền đón cườm tay của đối phương lại, đồng thời đỡ cả luồng kinh lực vào bay ập đến đưa tẻo sang một bên, nào ngờ Âu Dương Phong bất thành linh giương hai cánh tay ra biến quyền thành trảo, mười ngón tay tựa như mười chiếc móc sắt chộp vút vào cánh tay của chàng.

Hồng Thất Công thất thanh la lên :

- Nguy mất !

Lão ngờ là Trùng Dương thế nào cũng bị Âu Dương Phong hạ độc thủ vì Âu Dương Phong vừa rồi đã đem Độc Xà Thần Công ra áp dụng, Trùng Dương ắt trúng phải nọc xà độc té nhào chứ chẳng không.

Ngờ đâu hai bóng người vừa xoắn vào nhau, Trùng Dương buông tiếng cười lớn lên rồi tiếp theo là một tiếng “bộp !” thật to, một bóng người bay văng ra ba trượng ngoài, suýt chút nữa là lăn tuột xuống chân núi. Biến cố quá đột ngột, không những Hồng Thất Công không thể liệu đoán nổi mà cho đến Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia đều là hàng công phu nội ngoại tinh thông, nhãn quang sắc bén vô cùng, cũng bàng hoàng ngỡ ngác.

Mọi người định thần nhìn lại thì thấy Trùng Dương vẫn đứng im lìm chỗ cũ thần sắc ung dung như thường, còn Âu Dương Phong sắc mặt đen hồng biến sang màu chàm đỏ, đứng sững như trời trồng, rồi giây phút sau Tây Độc quay thoát thân mình vụt chạy xuống chân núi.

Hồng Thất Công gọi giựt giọng :

- Lão độc vật ! Trận này mi không đấu tiếp nữa nên bỏ chạy một mình như vậy phải không ?

Âu Dương Phong tiếng nói hơi khao khao đáp :

- Nói bậy ! Độ một giờ đồng hồ sau tôi sẽ trở lên để thỉnh giáo với quý vị !

Tiếng nói vừa dứt là y đã cách xa đấy hơn mười trượng, và khoảnh khắc biến dạng trong lùm cây.

Hồng Thất Công chất lưỡi, nói :

- Bản lĩnh được như thế, mà chẳng đi theo đường phải, thật là đáng tiếc vô cùng .

Đoàn Hoàng Gia không hiểu sự việc ra sao bèn hỏi Trùng Dương :

- Vương Chân Nhân, trận đấu vừa qua là ông thua hay Âu Dương Phong thua ?

Trùng Dương cười đáp :

- Tôi chẳng thua mà y cũng chẳng bại, kể như không ai thắng ai !

Thì ra Âu Dương Phong thừa lúc cườm tay của mình và Trùng Dương chạm nhau, trong thời gian khoảnh khắc ấy lập tức đem Độc Xà Thần Công ra áp dụng ngay, mười ngón tay giương ra quét mạnh một cái, từ đầu ngón tay phát ra một luồng kinh lực kèm cả độc khí của nọc rắn, dùng chân nội lực của bản thân định đẩy nọc rắn xuyên vào cơ thể của Trùng Dương, thủ pháp của y lạ lùng khéo léo tựa như một nhạc sĩ nhà nghề đang rung tay trên phím đàn vậy.

Nhưng Trùng Dương đâu phải là nhân vật tầm thường, chàng vừa thấy Âu Dương Phong vươn trảo định chop, chàng chợt nhớ đến câu chuyện phiếm Hồng Thất Công đã kể trong đêm, liền sáng ý biết ngay, lập tức vận cương khí áp dụng Thái Âm Thần Công ra bố trí khắp cơ thể, chờ cho ngón tay của Âu Dương Phong vừa chop đến, chàng liền phát mạnh tay áo vào mười ngón y của đối phương kêu “bùng” một tiếng !

Luồng chỉ lực của Âu Dương Phong vừa xuyên ra đụng phải tay áo của Trùng Dương, cảm thấy tay áo của đối phương cứng như sắt nguội, khiến cho chân lực độc khí vừa tuôn ra, bị dội mạnh và quay ngược trở về cơ thể, mười ngón y cảm thấy đau đớn như bị gẫy lìa.

Trùng Dương lại thuận thế tay hữu thổ ra dùng ngay Nhất Dương Chỉ điểm nhẹ lên ngực của Âu Dương Phong. Nếu Trùng Dương chẳng nương ấy cái điểm ấy chàng dùng đủ tám phần kinh lực, thì sức mạnh của Nhất Dương Chỉ sẽ lập tức hủy nát trái tim của Âu Dương Phong và một đời Tây Độc cũng chẳng còn sống đâu để xưng hùng .

Nhưng Trùng Dương vốn lòng nhân hậu, nên chàng chỉ phát ra có ba phần kinh lực, đẩy nhẹ trở ra.

Âu Dương Phong liền mất ngay tự chủ, bị tung bổng lên ba trượng cao, Tây Độc có trí linh biến hơn người. Y biết rõ Nhất Dương Chỉ của đối phương không phát ra thì thôi, nhưng một khi đã phát ra thì uy lực vô cùng, sức mạnh của chỉ kinh có thể duy trì giữa khoảng không độ một tuần trà thời gian, nếu mình bị tung lên mà để rớt trở xuống thế nào cũng còn độn ngay dư lực của Nhất Dương Chỉ thì tánh mạng khó mà bảo toàn, bị thương cũng chẳng nhẹ.

Y vội lật mình nhào trái luôn hai lượt giữa không trung bay vượt ra ngoài ba trượng, rớt lên một tảng đá lớn cheo leo ở vực núi, hai chân vừa chấm đất thì lồng ngực cảm thấy nóng buốt như lửa đốt .

Âu Dương Phong hiểu ngay, hại người chẳng được và trở lại hại mình. Xà Độc Thần Công của y bị đối phương hất trả lại, độc khí đã chui lòn vào buồng phổi nếu chẳng kịp thời tìm một nơi ngồi yên vận công để bài tiết xà độc ra ngoài, thì trong vài giờ đồng hồ mạng sống sẽ chẳng còn !

Nên Tây Độc không dám nói chuyện nhiều, bèn tung mình chạy đi một mạch như bị ma đuổi .

Hồng Thất Công thích chí cười lên sảng sặc nói :

- Lão độc vật bị té lộn mèo một cái cũng khá nặng đấy, cuộc so tài trên đỉnh Hoa Sơn đã qua ngày thứ năm, còn một ngày rưỡi thời gian nữa, chúng ta định tiêu khiển bằng cách nào đây ?

Trùng Dương mỉm cười đáp :

- Dời một chút Phong huynh lên đã. Độ vài giờ đồng hồ sau y sẽ trở lại qua trận so tài kỳ rồi, bản đạo chợt nghĩ ra một ý kiến mới !

Hai giờ đồng hồ sau Âu Dương Phong từ dưới núi thất thủ đi lên, thần sắc hết sức tiêu tụy.

Hồng Thất Công cười thầm trong bụng :

- Mi mong hại Trùng Dương giờ đây bụng làm dạ chịu, bị một trận như vậy cho đáng đời, đúng là quả báo nhân tiền .

Quả không ngoài sở liệu của Hồng Thất Công, Âu Dương Phong sau khi hứng phải ngọn Nhất Dương Chỉ, sợ e xà độc khí công nhập vào tim vội chạy vòng ra sau núi tìm một nơi thạch động kín gió xếp bằng ngồi xuống ngay, vận lấy bốn nguyên chân khí trong cơ thể , tuần hành một tiểu chân thiên, rồi mửa ra vài bùm máu tươi, mới bài tiết được xà độc ra khỏi cơ thể, nhưng vì qua một lần chịu đựng như thế, chân nguyên khí đã tổn hao rất nhiều !

Khổ nỗi lòng y cứ canh cánh mãi quyển Cửu Âm Chân Kinh nên tinh thần vừa hơi khôi phục, lập tức trở lại đỉnh Hoa Sơn ngay.

Hồng Thất Công cố ý làm khổ y nên nói :

- Lão độc vật, trận này thì tới phiên mi so tài với Hoàng Dục Sư vậy !

Âu Dương Phong cặp mắt trắng dã, nguyệt Hồng Thất Công một cái.

Trùng Dương vội lên tiếng :

- Thất huynh, bản đạo thấy chẳng đánh nhau nữa làm chi, Âu Dương Sơn Chủ với Hoàng Dục Sư đều là anh hùng một cõi, tài nghệ ngang ngửa như nhau, dù có đấu ba bốn trăm hiệp cũng công phân định hơn thua được, hà tất phải đấu nhau mất công ?

Bản đạo đã có một chủ định mới. Phong huynh hãy nghỉ ngơi một hồi, rồi sẽ nói.

Âu Dương Phong tuy lòng rất âm độc, nghe Trùng Dương nói thế cũng thấy cảm kích vài phần, vì vừa rồi mình mới vận khí bài độc, chân nguyên khí đã bị tổn hại quá nhiều, nếu giờ đây mà cùng với Hoàng Dục Sư ra tay giao đấu, chắc hẳn là phải bại, lại càng mất mặt hơn nữa. Trùng Dương đã đỡ lời cho mình như vậy, thật chẳng gì hay hơn.

Hoàng Dục Sư thắc mắc hỏi :

- Vương Chân Nhân ý kiến của ông như thế nào xin nói toạc ra, đừng để tôi suy nghĩ một trí không chịu được ?

Trùng Dương cười nhẹ và nói :

- Phương pháp của tôi trong trận so tài này có phần đặc biệt, chúng ta hãy dùng cách đấu Ngũ Quốc Giao Binh thật là tiện lợi.

Hồng Thất Công ngạc nhiên hỏi :

- Trong tuồng hát thì có “Lục quốc phong tướng” Chớ làm gì có Ngũ Quốc Giao Binh ?

Trùng Dương đáp :

- Ngũ Quốc Giao Binh theo ý tôi nói là chúng ta năm người án theo phương vị Ngũ hành, cùng ngồi xuống mỗi người chiếm lấy một phương vị rồi dùng nội công kinh lực giao kích lẫn nhau, người nào bị di động kể như đã thua phải bị loại ra khỏi vòng đấu.

Cách so tài như vậy rất hợp với lẽ công bằng chẳng ai có thể dùng thủ pháp khác được và còn một điểm đặc sắc nữa là không hạn định một người đấu với một người mà có thể hai đấu một hoặc ba đấu một, thậm chí cũng có thể bốn người công kích một người, đây là điều kiện thứ nhất, còn điều kiện thứ hai là mỗi người đều có thể tự lựa chọn đối thủ của mình thích đấu với ai, cứ cùng với người ấy giao tay, muốn trợ giúp người nào cứ tự tiện trợ giúp người đó, cách đấu như thế quý vị có tán thành chăng ?

Trùng Dương vừa nói lời thì Hồng Thất Công đã la to :

- Hay quá ! Cách đấu ấy rất mới lạ và thú vị vô cùng !

Hoàng Dục Sư, Đoàn Hoàng Gia, Âu Dương Phong cũng chẳng có ý gì khác, mọi người đồng loạt tìm vị trí thích đáng ngồi xuống đất.

Trùng Dương tài cao mật lớn, ngang nhiên ngồi ngay trung ương chiếm lấy phương vị “Mậu Thổ”.

Hoàng Dược Sư thì ngồi về hướng Đông vị trí Ất Mộc, cách xa Trùng Dương trên dưới độ một trượng.

Còn Hồng Thất Công lại chiếm lấy phương Bắc vì trí Quý Thủy.

Âu Dương Phong thầm nghĩ trong lòng :

- Lão ăn mày luôn ủng hộ lão mũi trâu, đáng lý phải ngồi gần Trùng Dương mới đúng, tại sao lại ngồi ra xa thế kia ?

Trong lúc y còn đang hồ nghi thì Đoàn Hoàng Gia ngồi xuống hướng Nam chiếm lấy phương vị Bích Hỏa, cách Trùng Dương và Hoàng Dược Sư cũng độ một trượng xa.

Âu Dương Phong đành ngồi ngay vào phương vị ngũ hành còn lại tức là hướng Tây vị trí của Canh Kim.

Năm người vừa vận sắp thành một trận thế ngũ hành hình dáng như một hoa mai năm cánh.

Trùng Dương hít mạnh vài cái để điều động chân khí, xong liền nói :

- Bây giờ chúng ta có thể bắt đầu được rồi !

Chàng ta vừa dứt lời thì Âu Dương Phong, từ nãy giờ vận đầy kinh lực của Cáp Ma Công hờm sẵn, bèn kêu lên một tiếng “cốc !” thật lớn, song chưởng đồng lượt vung ra đẩy mạnh về hướng Trùng Dương, kinh lực phát ra mạnh như núi nghiêng đá trút.

Tây Độc vẫn không thấy mảy may nhớ đến ơn Trùng Dương đã nương tay cho mình lúc nãy, mà vẫn một lòng quyết giết cho được Trùng Dương để đoạt Cửu Âm Chân Kinh, cho nên vừa ra tay y đã dùng ngay Cáp Ma Công lợi hại để tấn công Trùng Dương .

Trùng Dương không một chút bối rối ngồi xếp bằng im lìm trên mặt đất, thần sắc vẫn ung dung như thường, sức mạnh của Cáp Ma Công vừa áp tới, Trùng Dương không cần dùng Nhứt Dương Chỉ ra đối phó mà chỉ dùng Thái Ất Thần Công sẽ phát tay áo phát ra một luồng lực đạo đón lại, hai luồng chân khí nội gia vừa chạm nhau tức thì “bùng” lên một tiếng.

Trùng Dương vẫn y nhiên bất động, trái lại Âu Dương Phong bị sức dội của Thái Ất Thần Công thân hình y khê lão đảo ngửa ra sau.

Âu Dương Phong vội dùng ngay “Thiên Cân Trụ” thân pháp trầm mạnh thân hình xuống đất mới gượng lấy lại được thăng bằng, tuy thế, y đã khiếp hãi đến mồ hôi lạnh toát ra.

Âu Dương Phong sợ e Thái Ất Thần Công của đối phương càng lúc càng lợi hại thêm thì y sẽ không làm sao chịu đựng nổi và thế nào cũng mất mặt tại chỗ với chúng anh hùng.

Thời may, lúc ấy Hoàng Dược Sư bỗng phát động thể công, phát ra một luồng Phách Không Chưởng Lực, tấn công vào sau lưng của Trùng Dương.

Võ công của Hoàng Dược Sư đặc sắc tự tạo thành một phái riêng biệt không giống ai, Phách Không Chưởng của chàng khác hẳn với Phách Không Chưởng của các võ gia thường, tác động của song chưởng tuy chậm chạp, nhưng kinh lực phát ra có một sức mạnh lợi hại vô biên.

Trùng Dương vừa đỡ hết Cáp Ma Công của Âu Dương Phong trở ra thì chợt cảm thấy phía sau lưng có một luồng lực đạo bay áp tới.

Chàng lập tức xoay luồng Thái Ất Quyền Công trở ra phía sau đón ngay luồng Phách Không Chưởng của Hoàng Dược Sư, chỉ nghe “bùng” một tiếng, nhưng thân hình hai người vẫn y nhiên bất động.

Âu Dương Phong thấy Trùng Dương đang bận chống đỡ với luồng lực đạo của Hoàng Dược Sư, tưởng có thể thừa cơ hội đánh ngã Trùng Dương được, bèn “cốc !” lên một tiếng thật lớn, lại đẩy Cáp Ma Công ra tấn công Trùng Dương.

Trùng Dương trong cái thế gọng kìm giữa hai người vẫn không chút bối rối, chiếc tay áo bên trái phát mạnh trở ra một luồng Thái Ất Chân Khí đón ngay làn Cáp Ma Công của đối phương lại, duy một phải chống với hai những công lực của chàng không chút suy giảm.

Lần này, Âu Dương Phong đề phòng nên vừa bị sức dội của luồng Thái Ất Huyền Công đá dội lại, y dùng ngay Thiên Cân Trụ động mạnh bàn tọa xuống đất, gượng vững thân mình.

Âu Dương Phong vừa định dùng Cáp Ma Công để tấn công nữa thì Hồng Thất Công đã quát to lên :

- Lão độc vật, hãy đỡ nè !

Giọng nói, tay đã dùng ngay thế “Kiến Long Tại Gia” trong Giáng Long Thập Bát Chương, vù ra một luồng chưởng lực, nhằm ngay bả vai Âu Dương Phong bay vào trở xuống.

Âu Dương Phong thật không thể ngờ lúc này Hồng Thất Công lại ra mặt hỗ trợ Trùng Dương nên tìm ngay mình mà tấn công, nư giận của y không khỏi trào sôi lên, đầu liền xoay chịu luồng Cáp Ma Công đánh thẳng vào người Hồng Thất Công.

Hồng Thất Công vẫn an nhiên như núi Thái Sơn, liền tiếp đánh ra ba chưởng nhanh mạnh như sóng thần ầm ập xô đến tấn công.

Âu Dương Phong chỉ còn cách cố sức chống đỡ thôi.

Bên kia Trùng Dương cùng Hoàng Dục Sư vẫn ngang ngựa không ai thắng ai.

Thì ra Hoàng Dục Sư từ mấy năm nay cư ngụ trên Đào Hoa đảo, gia tâm nghiên ngẫm khổ luyện võ công rất tinh thuần, nên công lực của y thâm hậu không kém sút Trùng Dương bao nhiêu.

Phách Không Chương của chàng phát ra kinh lực, chưởng phong không phải chỉ phát ra rồi thu ngay lại như võ thuật bình thường mà đặc biệt ở chỗ lúc ban đầu lực đạo tuy có phần chậm chạp nhưng càng lúc càng trầm mạnh thêm lên, có thể duy trì đến thời gian ba bốn tuần trà.

Trùng Dương lúc ban đầu không biết rõ võ công của Hoàng Dục Sư lại đặc kỳ như thế nên suýt chút nữa phải nguy về y.

Khi lần thứ nhất Hoàng Dục Sư dùng Phách Không Chương tấn công phía sau lưng thì Trùng Dương đã dùng ngay Thái Ất Thần Công đón lại.

Nhưng Thái Ất Huyền Công phải vận dụng chân khí ở dưới Đôn điền phát ra tuy mãnh liệt nhưng kinh lực không thể duy trì lâu được, nên chàng sau khi phát ra Thái Ất Huyền công để chống lại Phách Không Chương song lập tức phải tiêu trở về.

Nào ngờ trong thời gian chớp nhoáng ấy, thì Chương kinh Phách Không của Hoàng Dục Sư bỗng gia tăng thêm cường lực, đánh vút vào người Trùng Dương.

Nếu gặp phải người khác với lối tấn công bất ngờ không kịp phòng bị ấy, thì nếu chàng bị đẩy lui bất lộn nhào ra ngoài vòng đấu, thì ít nhất cũng bị loạn choạng hai lượt và phải xê dịch khỏi vị trí đang ngồi một vài tấc.

Nhưng Trùng Dương trí cơ ứng biến như thần, ngọn chưởng kinh của Hoàng Dục Sư vừa chạm vào cơ thể, chàng lập tức phát giác ra ngay, vừa lúc chàng mới đẩy bật luồng Cáp Ma Công thứ hai của Âu Dương Phong trở lại, uy lực của Thái Ất Huyền Công vẫn còn chưa kịp tiêu triệt về, chàng liền thuận tay xoay luồng nội lực trở lại phía sau đón ngay luồng chưởng phong Phách Không của đối phương lẹ trong chớp nhoáng.

Nội công của Trùng Dương đã luyện đến mức tinh kỳ, bắp thịt trong châu thân có sức co giãn tùy theo phản ứng của cơ thể, nên sức chưởng của Hoàng Dục Sư vừa chạm vào người của Trùng Dương y chợt cảm thấy thân hình của đối phương như hõm vào bên trong, và chưởng lực của y vô hình trung bị hóa giải đầu mất.

Hoàng Dục Sư thấy chưởng thứ nhất không trúng, liền nhanh nhẹn tấn công tiếp chưởng thứ hai, nhưng Trùng Dương lần này đã có kinh nghiệm, hai tay áo phân thành tả hữu hai bên phát ra đón lại, tay áo trái phát ra luồng Thái Ất Công ngăn chặn Phách Không Chương của đối phương, ngón tay bên bàn tay mặt xĩa thẳng ra, một dắt, một dẫn, tức thì có một làn cương khí vô hình, xoi thẳng vào Thái Dương huyết của Hoàng Dục Sư.

Hoàng Hoa Đảo Chủ thật không thể ngờ đến Trùng Dương lại có thể một lượt phát ra Thái Ất Huyền Công mà còn kèm theo cả kinh lực Nhất Dương Chỉ, không khỏi hốt hoảng giật mình.

Nhưng may là bản lĩnh của y không phải tầm thường, lập tức cúi thấp thân mình xuống sát đất, đảo tròn nửa vòng để tránh, sau đấy đẩy ra một chưởng Phách Không đón lấy kinh lực của Nhất Dương Chỉ lại.

Nhưng Nhất Dương Chỉ là một công phu trấn môn của Toàn Chân Phái, lợi hại và khác biệt hơn Thái Ất Thần Công rất nhiều nên dù Hoàng Dược Sư kịp thời vung chưởng đón được, nhưng kinh lực Nhất Dương Chỉ vẫn xuyên qua Phách Không Chưởng và suýt chút nữa là Hoàng Dược Sư bị ngã chúi mặt trên đất.

Trong cái nguy hiểm chỉ còn xé xích trong đường tơ kẽ tóc ấy, thì Đoàn Hoàng Gia liền phát ra luồng Tiên Thiên khí công của mình để ám trợ Hoàng Dược Sư.

Nguyên là từ nãy giờ tứ Bá đã trước sau ra tay giao kích lẫn nhau, chỉ có Đoàn Hoàng Gia ngồi im quan sát trận đấu và chưa phát động thế công cùng ai cả. Ông vốn là con người trầm tĩnh cực đoan, vẫn tích tiềm lực chân khí, định bụng thử sức với Hồng Thất Công và Hoàng Dược Sư để xem công lực hai người ra sao ?

Nhưng vì Hồng Thất Công cùng Âu Dương Phong đối công nhau, còn Hoàng Dược Sư thì đang bận giao phong với Trùng Dương thành ra ông là người không có địch thủ để thử tài .

Đoàn Hoàng Gia vốn cũng có thể tham gia vào vòng chiến, nhưng trên danh nghĩa một Hoàng Gia, quyết không khứng đấu hai lấy một, nên tạm thời làm kẻ bàng quang mà chẳng ra tay, chợt đến lúc thấy Hoàng Dược Sư bị thọ khổ vì Nhất Dương Chỉ, tình thế có phần nguy ngập, Đoàn Hoàng Gia chẳng cần suy nghĩ thiệt hơn, tay trái liền phát ra ngay một ngón Tiên Thiên Công lực, hậu kích vào lưng của Trùng Dương.

Tiên Thiên thần công của Đoàn Hoàng Gia so với Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương tuy có phần khác biệt, nhưng công dụng dường như nhau vì Tiên Thiên công lực cũng dùng ngón tay để phát ra, và Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia không phải do sư phụ là Ngọc Động Chân Nhân truyền dạy, mà chính do trí thông minh của cá nhân ông lãnh ngộ ra vậy.

49. Uy Lực Nhất Dương Chỉ

Thì ra Đoàn Hoàng Gia sau khi lên ngôi hoàng đế, tuy là địa vị chí tôn quân vương một nước, nhưng đối với võ công của bản thân, không những chẳng chút giải đãi bỏ bê, mà trái lại cần mẫn tinh luyện hơn cả lúc bình thường và tài nghệ nhờ đấy mỗi ngày thêm tiến bộ vượt bậc.

Một hôm ông lên Điểm Thương Sơn ngoài thành Đại Lý để săn bắn, bỗng thấy trên trời có hai con chim ưng đang đuổi bắt một con điều hâu, có thể là con điều hâu ấy đã lén vào ổ chim ưng ăn hết bầy ưng con, nên vợ chồng này vì nóng lòng con chết thảm nên mới rượt đuổi con điều hâu để trả thù.

Con điều hâu tuy thân hình nhỏ nhưng khôn ngoan xảo quyệt vô cùng, không ngớt lượn tròn trên không trung, hai con chim ưng lớn dù ráo riết truy đuổi vô bắt, thân pháp con điều hâu trước sau một mực nhẹ nhàng và linh diệu, chỉ thoát một cái là luồn khỏi những vuốt nhọn sắc của hai vợ chồng chim ưng, khiến cho hai con ưng to đầu mà kém khôn ngoan kia, giận dữ kêu lên oang oác inh ỏi cả tai.

Tuy thế, hai con chim ưng không vì đó mà nản chí bỏ qua kẻ địch, vừa vô không trúng là lập tức phân ra hai bên tả hữu lượn tròn, chặn lấy lối thoát của con điều hâu, đồng thời hai vợ chồng ưng lại biết phân công hợp tác, cứ hễ một con vô bắt là một con ở trên không canh chừng.

Như vậy con điều hâu không làm sao tìm ra lối thoát được , nhưng dẫu vợ chồng ưng phân phiên vô bắt liên tiếp mấy mươi lần cũng không làm sao chụp trúng được một mảng lông của con điều hâu ranh mãnh nọ. Hai con ưng đã có phần mệt mỏi chậm chạp dần.

Đoàn Hoàng Gia ngồi trên lưng con ngựa quý Ngọc Tôn, ông say mê đưa mắt nhìn theo động tác của đôi chim ưng đang đuổi bắt con điều hâu, có nhiều tư thế hợp với chiêu số của võ công.

Ông vốn là người yêu chuộng võ thuật như sinh mệnh nên bỏ hẳn ý định đi săn, ghìm cương cương ngựa một chỗ, ngẩng đầu nhìn mãi lên bầu trời quên thôi .

Đoàn Hoàng Gia thấy đôi chim ưng tuy dũng mãnh, lại được ưu thế lấy hai vây một, mà vẫn không thể vô bắt được con điều hâu, thầm khen ngợi trong lòng, dùng sức chẳng bằng dùng trí, giống điều hâu này quả thật khôn ngoan khác thường.

Ông đang mải mê suy nghĩ, thì con ưng trống, trong cơn gấp rút bỗng nảy sanh cơ biến, bèn liếc đầu sang con chim mái kêu lên mấy tiếng quác quác, con chim mái lập tức hội ý ngay, xòe đôi cánh ra thật rộng đập mạnh về phía con điều hâu “phạch phạch” luôn mấy lượt.

Con điều hâu tuy thấy đối phương đổi ngay thế công, nhưng nó cũng không chút loạn ý, cứ mỗi lần bị vô đuổi là dùng ngay phân pháp thiên phú cực kỳ lanh lẹ của mình lách khỏi sự tập kích của con ưng mái một cách khéo léo.

Con ưng trống từ nãy giờ im lặng, lượn cánh trên phía cao chờ cho vợ mình tấn công con điều hâu lần thứ tư, liền xà cánh xuống đột kích con điều hâu lẹ như chớp.

Thì ra con ưng trống đã quan sát lối tránh của con điều hâu, nó thấy rõ địch thủ có thói quen thiên về phía mặt hơn phía trái. Nói một cách khác là con điều hâu luôn luôn lách mình tránh sang phải và họa lắm mới vọt mình sang phía trái.

Thấy rõ yếu điểm của đối phương xong, chờ cho con chim mái vô bắt đối phương lần thứ tư, con ưng trống liền bất thành linh nghiêng nhẹ đôi cánh bay xẹt lẹ phía trái của chim vợ, cơ hồ cùng con chim mái giăng thành một đường thẳng trên nền trời.

Con điều hâu vừa sang ngang qua phía hữu để tránh, thì con ưng trống với thế nhanh như sấm sét chẳng kịp bịt tai, đột ngột như một Phi Tướng Quân từ trên trời đâm bổ xuống, liền theo đấy một tiếng kêu thảm thiết vang lên, con điều hâu đã bị con ưng trống vồ gọn trong đôi vuốt.

Con điều hâu khốn nạn vùng vẫy mong thoát vuốt sắc, thì con chim mái đã bay đến tiếp tay.

Đôi vợ chồng ưng thi nhau vồ mổ cắn xé, máu thịt vùng rơi, lông bay lả tả, trong khoảng khắc con điều hâu đã nằm gọn trong bao tử của cặp vợ chồng chim ưng. Báo xong được thù giết con, hai vợ chồng nhà ưng hả hê kêu lên những tiếng thích ý rồi bay đi.

Đoàn Hoàng Gia sau khi mục kích được pha rượt bắt sôi nổi giữa đôi ưng với con điều hâu, không khỏi ngẩn người suy nghĩ. Nhờ đấy ông đã ngộ ra một đạo lý liên quan đến võ công của bản thân.

Vì mấy năm gần đây võ thuật tuy có phần thành đạt nhưng chuyên về công phu bên ngoài, còn công lực nội gia thì vẫn chưa có gì gọi là khởi sắc cả. Thí dụ như Kim Cang quyền của mình, tuy có sức mạnh địch lại muôn người, nhưng nếu gặp phải một nội gia cao thủ thì vẫn còn kém sút lắm.

Kim Cang Quyền trầm mạnh hùng hậu thì có, nhưng về binh biến nhẹ nhàng thì có phần thiếu sót cần phải chuyên luyện thêm một môn võ công độc đáo khác để bổ sung vào chỗ thiếu sót ấy.

Đoàn Hoàng Gia chủ ý đã định liền bỏ cuộc săn bắn và trở về triều cung, sự nghĩ đến Tiên Thiên Khí Công sẵn có của mình, bèn đem nội kinh công lực trong bản thân truyền thấu đến tứ chi, cố gắng rèn luyện đến lúc phát được ra ngoài ngón tay, và có thể tùy tiện thấu xuất theo tâm ý của mình, mới kể là đã thành công.

Môn thần công Tiên Thiên của ông, có thể đánh được ngọn đèn cách một bức tường dày hay cách một lớp da trâu và đâm lủng được tờ giấy mà bức tường và lớp da vẫn bảo tồn được nguyên vẹn chẳng chút hư hại.

Đoàn Hoàng Gia thấy Hoàng Dược Sư sắp lâm vào thế hiểm, ông không chịu thừa cơ nguy của người, nên dùng ngay Tiên Thiên Thần Công đâm vào gáy của Trùng Dương để giúp tay Hoàng Dược Sư.

Trùng Dương cảm thấy có một luồng kinh lực tập kích vào phía sau gáy của mình mà sức mạnh và lợi hại chẳng kém với Nhất Dương Chỉ chút nào, chàng không khỏi giật mình kinh hãi, vội phất tay áo ra, dùng khí công Bài Vân Tụ đón lại.

Nhưng Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia là một tuyệt kỹ thượng đẳng của nội gia chân lực, tất nhiên khí công Bài Vân Tụ của Trùng Dương không sao cự lại, hai luồng kinh lực vừa chạm nhau thì Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia đã xuyên khỏi và xông thẳng vào người Trùng Dương nhanh trong chớp nhoáng.

Trùng Dương kinh sợ tột độ, lập tức bấp thết trong cơ thể liền tự động hót vào, đẩy trượt luồng kinh lực Tiên Thiên Công ra phía ngoài, tuy vậy tình hình cũng thập phần nguy ngập.

Đoàn Hoàng Gia thấy rõ Tiên Thiên Công của mình đã điểm trúng được Trùng Dương, tuy ông chưa thật tình dùng hết mười phần công lực của mình mà chỉ dùng có bảy phần thôi, nhưng uy lực cũng vô cùng đáng sợ rồi, không những địch thủ phải bị nội thương mà còn phải té nhủi xuống đất nữa là khác.

Mà lạ thay ! Trùng Dương khi trúng phải Tiên Thiên Công, chỉ khẽ rung động một chút rồi vô sự như bình thường, võ công thâm sâu, tài nghệ tuyệt vời thật là ngoài ý liệu của ông.

Trong lúc còn thăng thốt bàng hoàng, Đoàn Hoàng Gia chợt nghe Âu Dương Phong kêu lên một tiếng “cốc” thật lớn, tiếp theo đấy là một luồng tiềm lực Cáp Ma Công bay ập vào người Trùng Dương.

Thì ra Âu Dương Phong và Hồng Thất Công sau khi tấn công nhau qua lại độ ba chiêu. Giáng Long Thập Bát Chương của Hồng Thất Công, cùng với Cáp Ma Công của Âu Dương Phong mỗi bên đều có một sở trường đặc sắc riêng, hai bên giao đấu nhau ba chiêu vẫn khó định hơn thua được.

Hồng Thất Công liền cười lên ha hả và nói :

- Lão độc vật quả không hổ tiếng đồn ! Được rồi, mi hãy lãnh giáo với Vương chân nhân đi !

Lời nói ấy nghe ra là một câu nói thật tình tằm thường, nhưng kỳ thật Hồng Thất Công đã cho Trùng Dương hay khéo mà gia tâm phòng bị.

Âu Dương Phong trong lòng rất giận, tự nhủ thầm :

- Cái lão ăn mày chó định xỏ ta, nên dụng ý cho lão mũi trâu họ Vương hay, chẳng lẽ Âu Dương Phong ta lại sợ mà chịu bó tay sao .

Y thừa lúc Trùng Dương bị Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia điểm phải, liền kêu to lên một tiếng “cốc”, rồi đẩy mạnh luồng Cáp Ma Công của mình ra tấn công Trùng Dương.

Nhưng đối với Cáp Ma Công của Âu Dương Phong, Trùng Dương đã giao sức qua mấy lần rồi, theo sự nhận xét của chàng thì Cáp Ma Công ấy so với Phách Không Chương, Tiên Thiên Công của Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia, thì Âu Dương Phong vẫn còn kém hơn một bậc, chỉ cần dùng Bài Vân Tự , phát nhẹ tay áo là đỡ được một cách chẳng mấy khó khăn.

Nào ngờ Âu Dương Phong lần này lại sanh một kế khác, trong lúc y phát luồng Cáp Ma Công ra tấn công thì tay hữu của y cũng đồng thời vung lên một cái, tức thì “vút” một tiếng xé không gian, từ lòng bàn tay y bay ra một ám khí đen sì lao nhanh vào sau óc của Trùng Dương.

Món ám khí của Âu Dương Phong vừa rồi gọi là Độc Xà Chủy, luyện bằng một thứ gang trên Bạch Đà Sơn, hình dạng như chiếc đầu rắn, mỗi khi ném ra thì đầu rắn liền tự động há họng, le ra một chiếc lưỡi nhọn lều bén ngót như mũi dùi, trên mũi ấy có tẩm một loại thuốc cực độc, gặp máu là hít cứng vào, lợi lại tuyệt cùng.

Tây Độc là một tay mưu cơ thâm trầm, y biết rõ Trùng Dương bản lĩnh phi phàm, nếu sử dụng theo cách bình thường không làm sao hại được chàng, chỉ có lúc sơ hở công lực như thế này, bất thành linh thì thổ ra, hoặc may mới có hy vọng đánh ngã Trùng Dương thôi , nên Âu Dương Phong cố ý dùng Cáp Ma Công tấn công trước để phân tán sự chú ý của đối phương, sau đấy mới khẽ nhắc cườm tay nhanh nhẹn bắn Độc Xà Chủy bay vút ra.

Y thấy rõ mũi Độc Xà Chủy đang lao nhanh tới huyệt huyệt nơi óc của Trùng Dương Chỉ còn gang tấc nữa là ghim sâu lên đỉnh đầu kẻ địch thủ duy nhất của y và Trùng Dương thể nào cũng ngã nhào tại trận.

Ngờ đâu Trùng Dương lại lật tay hất ngược lên vù ra một luồng chưởng phong đánh vệt những mũi Độc Xà Chủy văng ra xa ba trượng ngoài.

Hồng Thất Công nhảy chồm lên như thú dữ sút chuồng, miệng quát tháo như sấm động :

- Ngừng tay .

Bốn người đang đấu nhau liền ngạc nhiên giựt mình dừng tay cả lại, chăm chú nhìn Hồng Thất Công chờ đợi .

Hồng Thất Công trừng mắt chỉ ngay Âu Dương Phong cười gằn và nói :

- Lão độc vật, trong lúc so tài khí công nội lực, mi lại lén sử dụng ám khí để hại người, không hợp lệ với quy củ của cuộc thử sức hôm nay, khôn hồn cút xuống khỏi núi Hoa Sơn cho rảnh mắt ta.

Âu Dương Phong giận đỏ mặt cũng trợn trừng đôi mắt trắng dã nói lại :

- Thằng ăn mày thối, ta phạm nhằm quy củ cuộc so tài hồi nào ? Mi nói ra đi ?

Hồng Thất Công cười nhạt nói :

- Trong lúc mi dùng Cáp Ma Công tấn công, mi đã dỏ trò lén lút phóng ra thứ đồ yêu quái gì để ám hại Trùng Dương Chân Nhân, như vậy cũng chưa chịu là phạm quy củ sao ? Đợi gì nữa mà chẳng cút đi cho rồi, chắc bộ da mặt mi cũng dày hơn vách tường nữa phải hay không ?

Âu Dương Phong cũng cười khẩy đáp lại :

- Lão ăn mày, mi chỉ lo bợ dút họ Vương mà quên cả nghĩ suy, chưa chắc lão họ Vương chịu đem Cửu Âm Chân Kinh giao cho mi đâu ! Mi bảo là ta phạm quy củ ! Vậy ta hỏi mi lúc này họ Vương giao ước cách đấu “Ngũ Quốc Giao Bình” , có nói trước là không cho dùng ám khí hay không ?

Tây Độc đem lời nói ấy ra bắt bẻ khiến Hồng Thất Công không làm sao đáp cho xuôi được.

50. Tuyệt Kỹ Áp Đảo Quần Bá

Hồng Thất Công vò đầu vò trán lẩm bẩm một mình :

- À ! Cái này, cái này, lão độc vật lật lọng phải lắm, mình có lý không được rồi !

Nguyên vì Trùng Dương đâu có giao hẹn chẳng cho dùng ám khí bao giờ đâu ?

Trùng Dương thấy vậy giả lả :

- Thất huynh ! Lời của Phong huynh rất đúng.

Tui lúc này không hề giao ước không cho sử dụng ám khí, Phong huynh lại đem thêm môn ám khí ra giúp vui lại càng hay hơn nữa, thật là chuyện không câu mà được, hà tất phải cãi vã nhau làm gì ?

Những lời của Trùng Dương vừa rồi mới thoát nghe dường như che đậy cho Âu Dương Phong, nhưng nghĩ kỹ lại là một sự mai mỉa sâu sắc.

Trùng Dương coi món ám khí của Âu Dương Phong như một thứ đồ chơi của trẻ nít đem ra giúp vui cho mọi người chứ không làm hại ai được ?

Mọi người nghe xong đều tỏ ra hội ý khếch mép cười.

Âu Dương Phong cũng là một nhân vật có tài trí hơn người làm sao lại chẳng nghe ra lời nói châm chích của Trùng Dương được .

Tây Độc trong lòng tuy rất giận, nhưng vẫn giữ vẻ mặt âm thầm không cho lộ ra ngoài, chỉ cười khô khan một tràng và nói :

- Các vị đều hiểu rõ rồi vậy, Âu Dương Phong tôi không hề phạm quy củ của cuộc so tài ! Nào chúng ta lại tiếp tục so tài đi thôi ! Nghe lời của lão ăn mày thú vị đó làm gì

Nói xong tay trái xoay lẹ một vòng giữa không trung tay hữu khẽ nhấc cao lên, tung ra một ngọn Cánh Không Chương Lực bay vút vào mặt Hồng Thất Công.

Hồng Thất Công “hừ ” giọng mũi một tiếng, tay trái vung nhẹ lên một thế Chiến Long Tại Dã , đỡ hất luồng chương của Âu Dương Phong vừa bay tới tiếp theo đấy, tay phải vù trở ra một chương Kháng Long Bửu Hối chém xả vào lồng ngực Âu Dương Phong.

Trùng Dương cũng tiếp tục thử sức với Hoàng, Đoàn hai người. Chàng đã lãnh giáo sơ lược qua Phách Không Chưởng đặc sắc có thể duy trì trong một thời gian rất lâu của Hoàng Dược Sư và cũng hiểu rõ Tiên Thiên khí công của Đoàn Hoàng Gia lợi hại không thua gì Nhất Dương Chỉ của Toàn Chân Phái.

Nên lần này chàng không dám sơ xuất nữa.

Phách Không chưởng của Hoàng Dược Sư vừa bay áp đến trước mặt, Trùng Dương lập tức dùng ngay Nhất Dương Chỉ, hai ngón tay điểm nhẹ lên ngọn chưởng phong của đối phương.

Hoàng Dược Sư lập tức cảm thấy ngay tuyệt kỹ Nhất Dương Chỉ quả thật lợi hại vô cùng, vượt bậc khác phàm, mình khó mà sánh kịp.

Nhất Dương Chỉ là môn công phu trấn môn duy nhất của Toàn Chân phái, cũng là một công phu cự phách đệ nhất võ lâm. Khi xưa sư phụ của Trùng Dương là Thanh Hư Chân Nhân luyện được Nhất Dương Chỉ xong, tung hoành khắp thiên hạ không ai địch nổi. Cho nên khi Trùng Dương đến Tung Sơn thụ giáo không bao lâu, Thanh Hư Chân Nhân liền bắt chàng giam trong thạch huyệt kín mít để chàng luyện thành Nhất Dương Chỉ hầu thay ông mở rộng cơ sở Toàn Chân phái, làm rực rỡ cho bốn môn trên võ lâm giang hồ.

Môn công phu Nhất Dương Chỉ hoàn toàn nhờ ở thuần dương Tiên Thiên chân khí, mượn lấy ngón tay để phát huy ra ngoài, trên bình diện thì dường như là môn chỉ lực, công phu đại loại như Kim Cang Chỉ hay Nhứt Chỉ Thiền Văn, nhưng sự thật là sai đi muôn dặm vậy.

Môn Nhất Dương Chỉ hoàn toàn phát động theo tâm ý nên uy lực và lợi hại cùng sự biến hóa kỳ diệu gấp trăm ngàn lần các loại công phu chỉ lực kia .

Hoàng Dược Sư thấy Trùng Dương “hừ !” lên một tiếng khê, rồi ngón tay vạch điểm giữa không trung một vòng tròn, và từ nơi ngón tay của đối phương ào ào xẹt vụt ra một sức mạnh kỳ diệu bay thẳng đến người mình .

Tuy kinh lực của ngón tay ấy phát ra không lấy gì làm mãnh liệt lắm, nhưng không hiểu sao Ngâm lực của Phách Không Chưởng lợi hại của Hoàng Dược Sư chẳng thể cản trở nổi, và bị sức mạnh ấy xuyên lủng qua và tập kích vào cơ thể.

Thật là một sự bất ngờ ngoài ý liệu của Hoàng Dược Sư. Y cảm thấy thân hình như chạm phải một luồng điện mạnh, tê buốt khắp châu thân, rung mình luôn mấy lượt vẫn không sao kìm chế được.

Thì ra ngọn kinh lực Nhất Dương Chỉ vừa rồi đã điểm trúng vào Thiếu Dương huyệt cận nơi xương bả vai của Hoàng Dược Sư, và kinh lực ấy hùng mạnh phi thường, dù Hoàng Dược Sư có tài quán chúng, kịp thời bế được huyệt đạo cũng không sao tránh khỏi té nhủi xuống đất.

Nhưng Trùng Dương, vì cố ý nương tay, nên chỉ lực vừa đánh trúng vào huyệt đạo của đối phương, chàng lập tức thu nhanh chỉ kinh trở về. Nói một cách khác cho dễ hiểu là tựa như một con độc xà hùng mạnh và nhanh nhẹn trương nanh hả miệng, mỗ cái trúng phóc ngay đối phương nhưng khi chạm lên cơ thể của địch thủ lại ngậm miệng chỉ để mồm gõ trúng mà thôi, đó là một hình thức cảnh cáo.

Hoàng Dược Sư cảm thấy thân hình tê buốt một cái, rồi chỉ lực của đối phương bỗng nhiên tiêu tan đâu mất chớ không xâm nhập vào huyệt đạo của mình, tuy vậy vẫn không khỏi kinh sợ đến toát mồ hôi lạnh !

Trong khoảng khắc khi Hoàng Dược Sư bị Trùng Dương dùng Nhất Dương Chỉ phản công, thì Đoàn Hoàng Gia cũng hít mạnh khí đan điền, vận hành Tiên Thiên Cương Khí dồn sang ngón tay trở của bàn tay mặt xia thẳng vào sau vai của Trùng Dương.

Tiếng gió vừa phát ra, Trùng Dương đó biết ngay chưởng, liền phát tréo cánh tay áo trở ra sau, phát ra kinh lực Nhất Dương Chỉ tổng mạnh với luồng Tiên Thiên khí công của đối phương.

Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia cùng Tiên Thiên thuần dương của Trùng Dương tuy cùng một đường lối nhưng bản chất lại không đồng đều.

Vì rằng Nhất Dương Chỉ kinh lực của Trùng Dương hỗn hợp với sức mạnh của ngũ hành trong cơ thể và nhờ chân khí cương dương phát tiết ra ngoài. (Con nhà võ gọi ngũ hành trong cơ thể tức: Tim, Can, Tỳ, Phế, Thận).

Trùng Dương thuở nhỏ ăn nhấm chất nếm sẫm và được Thanh Hư Chân Nhân tận tình chỉ dạy, cơ thể chàng nhờ đấy xuyên thông qua cây cầu màu nhiệm của trời đất, lại luyện được phép tọa công của Toàn Chân Phái nên khí Ngũ Hành trong người hiệp thành một thể.

Bởi thế cũng đồng thời mà Trùng Dương luyện được Nhất Dương Chỉ, nhưng sư đệ là Châu Bá Thông không sao luyện thành.

Còn Tiên Thiên Công của Đoàn Hoàng Gia, thì nhờ khí kinh của công lực cá nhân nên chỉ có thể phát ra sức mạnh của Tam hành còn Hai hành của Tỳ và Thận, vì Đoàn Hoàng Gia chưa xuyên thông qua cây cầu của trời đất, cho nên không thể phát huy ra sức mạnh của Tỳ và Thận, chỉ cần bao nhiêu ấy đem ra so sánh cũng đủ thấy sự hơn kém rõ rệt nhau rồi.

Huống chi, môn võ học nội công, trừ sự thiên tư thông minh ra còn phải nói đến thời gian rèn luyện lâu hay chậm, ba năm, mười năm có tài nghệ căn bản của mười năm hơn kém, chứ không thể vượt bậc mà tới được.

Trùng Dương từ lúc thơ ấu nhập môn công phu nội công, sớm tối chuyên cần trên bốn mươi năm khổ hạnh, thì Đoàn Hoàng Gia làm sao bì cho kịp nổi.

Nên Tiên Thiên Công vừa đụng phải Nhất Dương Chỉ là lập tức bị đẩy lui trở lại ngay.

Đoàn Hoàng Gia chợt cảm thấy đầu óc rung động mạnh, và kinh lực của mình vừa phát ra bị đối phương đẩy bật trở về, dường tượng như một người vừa phun ra một bùm nước, bị ngay một luồng sức mạnh vô hình đẩy bùm nước ấy bay tọt trở vào miệng, sự khó chịu và ngọt ngào ra sao cũng đủ hình dung được tình trạng của Đoàn Hoàng Gia đang chịu đựng ở lúc ấy vậy.

Ông cơ hồ suýt buột miệng kêu thành tiếng, kinh lực của Nhất Dương Chỉ hợp với sức mạnh Tiên Thiên khí công của đối phương quật ngay trở lại xoi ngay Trung Phong huyệt của Đoàn Hoàng Gia.

Cũng may mà Trùng Dương có nương tay, nên kinh lực vừa chạm đến huyệt đạo của đối phương, chàng lập tức triệt ngay trở về, thật là một sự kinh hiểm tột cùng, mồ hôi lạnh trong người Đoàn Hoàng Gia toát ra ướt áo.

Trùng Dương chưa phát huy đủ mười thành công lực của Nhất Dương Chỉ mà đánh bại cả Phách Không Chưởng và Tiên Thiên Công của Hoàng, Đoàn hai người khiến Đông Tà, Nam Đế đều phải thầm khâm phục tài nghệ tuyệt vời của Toàn Chân Giáo Chủ.

Hồng Thất Công và Âu Dương Phong, tuy hai người đang bận đấu nội lực cùng nhau, nhưng cũng thấy rõ sự thắng bại của nhóm người Trùng Dương.

Hồng Thất Công thấy uy lực Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương lợi hại đến thế ấy không khỏi kinh hãi trong lòng, lão bèn gọi Âu Dương Phong :

- Lão độc vật, hãy khoan !

Miệng quát, tay đã xoay luồng chưởng phong biến thành thế Long Vũ Ư Hải (Rồng múa trên biển) tấn công vào phía trước mặt Trùng Dương.

Âu Dương Phong thấy Hồng Thất Công lại bỗng xoay qua tấn công Trùng Dương rất hợp ý mình, lão bèn rống lên một tiếng như điên, song chưởng đẩy mạnh ra vận đầy kinh lực Cáp Ma Công vào phần nửa người bên hữu của Trùng Dương, hợp với Giáng Long Thập Bát Chưởng của Hồng Thất Công thành thế gọng kìm kẹp Trùng Dương vào giữa.

Trùng Dương không chút bối rối, song chưởng phân ra hai phía, sử dụng kinh lực Nhất Dương Chỉ bên trái đón Bắc Cối, bên phải đỡ Âu Dương Phong, tuy công lực phải chia ra đôi tay, nhưng chỉ kinh vận không kém uy mãnh.

Chưởng lực Giáng Long Thập Bát Chưởng của Hồng Thất Công từ phía hông vừa đẩy tới, chưởng phong của đối phương chưa áp vào người chàng thì Hồng Thất Công đã cảm thấy một ngọn chỉ quét nhẹ lên vai hữu nơi Tam Lý Huyệt, và cũng như Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư lúc nãy, kinh lực Nhất Dương Chỉ vừa chạm lên da là được đối phương thâu về ngay chớ không xâm nhập đến huyệt đạo, bất quá chỉ cảm thấy chân hình tê buốt như chạm phải làn điện vậy thôi.

Riêng Âu Dương Phong thừa khi Hồng Thất Công phát chiêu chuyển thế cụng sang Trùng Dương, y tập vận toàn lực Cáp Ma Công ra đánh mạnh luồng nội lực bình sinh của mình vào phía hữu của Trùng Dương, ngờ đâu do đẩy mà y tự chuốc lấy khổ não cho mình.

Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương với Cáp Ma Công của Âu Dương Phong sanh khắc như nước với lửa.

Cáp Ma Công thiên về lối ồ ạt hung mãnh tức như loại khí giới nặng búa lớn, trùy to.

Còn Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương lại là một luồng cương khí nhọn bén tựa như một cây cung thần bách phát bách trúng của Thần Tiễn Vương Do Cơ, thì dù là cao thủ anh hùng thế nào cũng không tránh khỏi dưới mũi tên xuất quỷ nhập thần của nhà thiện xạ.

Nên khi Cáp Ma Công của Âu Dương Phong vừa đẩy ra, thì luồng chỉ kinh Nhất Dương Chỉ đã xuyên lủng qua Cáp Ma Công và đánh thẳng vào ngực nơi Huyệt Trở huyết của y, Trùng Dương vốn cũng y theo cách đối phó với Đoàn, Hồng, Hoàng ba người, chỉ lực vừa lướt lên huyết đạo của đối phương để cảnh cáo xong là thâu ngay trở về.

Nhưng vì làn công lực Cáp Ma Công của Âu Dương Phong quá mạnh bạo, thế như đá nghiêng biển lở bay ập ra sau, khi bị luồng Nhất Dương Chỉ xuyên qua và trúng lên cơ thể.

Toàn thân Âu Dương Phong vì luyện được Ngũ Độc Kỳ Công nên bấp thập khắp châu thân đều có thể tự động thâu phát kinh lực theo phản ứng, do đẩy luồng Cáp Ma Công lập tức được huy động trở về ngờ đâu tông mạnh vào kinh lực Nhất Dương Chỉ xuyên thẳng vào huyết đạo.

Âu Dương Phong kêu lên một tiếng “ôi cha !” , liền ngã ngửa đánh phịch một cái, nằm dài trên mặt đất chẳng động đậy được !

Mọi người đều không khỏi kinh ngạc vội ngừng ngay trận đấu.

Trùng Dương liền xốc áo đứng dậy đi đến bên Âu Dương Phong liếc nhìn qua đã hiểu rõ mọi sự bèn cười và nói :

- Không sao cả ! Chẳng qua huyết đạo bị phong bế thôi.

Nói đoạn dùng tay áo bên hữu phất nhẹ lên người Âu Dương Phong. Cái phất ấy Trùng Dương đã dùng Cách Không Phất Huyết, công phu từ tay áo bay ra một ngọn kinh phong giải thông huyết đạo cho Âu Dương Phong.

Tây Độc tăng háng lên một tiếng rồi mới từ từ mở mắt tỉnh dậy, y vừa lồm cồm ngồi lên.

Hồng Thất Công đã cười hăng hắc nói :

- Lão độc vật, lúc nãy mi dùng ám khí, không chịu nhận là hèn kém thì bây giờ chánh thức là hèn kém hẳn rồi, còn đợi gì nữa mà chẳng cút xuống núi cho khỏi hổ mặt hổ mày với chúng ta?

Âu Dương Phong sượng sùng mày mặt, miễn cưỡng đứng dậy, lui về một phía, vì Trùng Dương có lời giao ước trước , kẻ nào ngã dưới đất trước kể như kẻ ấy thua.

Âu Dương Phong tuy tánh tình ngang ngạnh cũng không thể mặt dạn mày dày để làm kẻ lì được, nên y đành phải nên lòng rời khỏi trận đấu theo đúng lời quy ước, lui ra ngồi trên phiến đá, khoanh tay đứng ngoài làm kẻ bàng quan.

Hồng Thất Công chưa chịu buông tha , cười khanh khách nói tiếp :

- Lão độc vật, còn ngồi đó chờ gì nữa ? Sao chẳng sớm cút khỏi Hoa Sơn cho rồi !

Âu Dương Phong cười gian hiểm, đáp :

- Ta không tham gia trận đấu là quá lắm rồi, bảo ta xuống núi ? Người nào to gan như thế thử võ ngực xưng tên cho ta biết ?

Trùng Dương biết rõ Âu Dương Phong hung hăng nóng nảy, nếu Hồng Thất Công trả treo thêm với y thế nào cũng có chuyện sống mái nhau, chẳng là người đứng ra tổ chức cuộc đại hội này, đâu thể để cho hai cao thủ vang danh trong võ lâm trở mặt sống chết hơn thua với nhau cho đành ?

Nên chàng cười giả lả :

- Âu huynh, một chút thất tay Thất huynh hà tất phải để bụng làm gì ?Nào ! Chúng ta cứ y theo khi nãy mà đấu tiếp vậy !

Hồng Thất Công mới chịu buông tha cho Tây Độc, chưởng trái liên vung lên liên tiếp bay ra hai chưởng Giáng Long, bay vút vào phía trước mặt Trùng Dương.

Lần này Trùng Dương không dùng Nhất Dương Chỉ mà sử dụng Thái Ất thần công để đối phó, tay áo vừa hất cao tức thì một luồng cương khí cương mãnh bay ra đón lấy ngọn gió chưởng Giáng Long của Hồng Thất Công ” ầm !” hai tiếng nổ như xé không, đất tuyết từ phía dưới cuộn tung lên trắng xóa một vùng, kinh lực đôi bên tương đương ngang ngửa , chẳng ai lép ai.

Phách Không Chưởng của họ Đoàn cùng Tiên Thiên Công của Nam Đế cũng ào ào bay đến tấn công hai phía mặt trái của Trùng Dương .

Hai người vì lúc nãy bị thất cơ vì Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương, tuy không đến nỗi gọi là bại, nhưng trong lòng chưa chịu khâm phục, vì dù sao cũng là tông sư chí tôn của một phái trong võ lâm, ít nhiều cũng có chút tự ái cao ngạo. Bọn họ cảm thấy mình bị Trùng Dương đùa bỡn như một đứa bé con, sự tức lòng như vậy đau dễ nhận thua được nên không hèn mà song song sử dụng nội gia chân lực ra để áp đảo Trùng Dương .

Hoàng Dược Sư cũng như Đoàn Hoàng Gia mỗi người đều gia thêm ba thành công lực.

Trùng Dương chợt cảm thấy hai luồng khí công một cương một nhu bay áp vào hai bên hông như thể gong kèm kẹp thật mạnh chàng vào giữa, lực đạo tuy ôn hòa nhưng sức mạnh ngàn cân khó sánh thì tự hiểu không thể dùng Thái Ất Thần Công cự đương nổi, liền đổi ngay ý định dùng Nhất Dương Chỉ phản kích trở lại để cho mọi người biết rõ sự lợi hại của phái Toàn Chân.

Suy định xong, Trùng Dương liền vút đứng dậy, hét lớn một tiếng lanh lảnh vang rền khắp rừng cây hốc đá, dội đến từng mây, tiếp theo đấy gió tốc đạo sĩ trên đầu tự đứng sút xuống, xoa phủ khắp mặt vai tựa như một con người thời thượng cổ, lại mừng tượng như con sư tử đang giận dữ sừng lông trướng gáy, hai tay áo rộng của chàng chia thành hai phía tả hữu, với đầy kinh lực Nhất Dương Chỉ, phật trở ra phản kích Hoàng, Đoàn hai người.

Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư võ công hai người tuy ngang nhau, nhưng công lực của mỗi người lại xê xích khác nhau, Phách Không chưởng của Hoàng Dược Sư tuy chậm, nhưng đi sau mà đến trước, mắt thấy chưởng kinh Phách Không của y sắp đánh trúng vào người Trùng Dương, thì bỗng nhiên đối phương vụt đứng người dậy, hú lớn một tiếng lãnh lốt và kể ra cũng lạ, tiếng hú ấy bay lọt vào lỗ tai, tuy y là người có công lực cao thâm cũng không tránh khỏi quả tim nhẩy thót một cái, và Phách Không Chưởng vì đẩy tự dừng chậm lại một giây.

Hoàng Dược Sư thâm kinh hải, định thu thập tinh thần để tăng cường thêm chưởng lực, chợt cảm thấy có một bức tường nặng cứng vô hình đẩy ập về phía mình.

Đào Hoa Đảo Chủ liền nhận biết ngay là lực lượng Nhất Dương Chỉ của đối phương lần này hùng mạnh cực cùng, khác xa hẳn với mấy lần trước khó thể cự đương nổi.

Vì rằng Nhất Dương Chỉ là một công phu súc tính cả Cực Nhu và Cực Cang, dù áp dụng thân pháp Thiết Bàng Kiêu hay công phu Thiên Cân Trụ, cũng không thể giữ vững thân hình được.

Hoàng Dược Sư chỉ còn cách tung mình nhẩy bổng lên ba trượng cao để tránh, sau đấy mới nhẹ nhàng đáp trở xuống. Nhưng cái nhẩy ấy đã khiến Hoàng Dược Sư rời khỏi vị trí, vô hình trung kể như đã bị thua rồi. Riêng về Đoàn Hoàng Gia, Tiên Thiên khí công của ông vừa tấn công đến bên hông của Trùng Dương, nào ngờ đối phương hú lên một tiếng dài, sử dụng Nhất Dương Chỉ để phản kích lại mình.

Đoàn Hoàng Gia cũng y như trường hợp Hoàng Dược Sư, cảm thấy một bức tường khí lực vô hình, nặng nề đổ ập trở lại, ông tự hiểu là với nội lực công phu của bản thân không sao bám vững lấy vị trí chỗ ngồi được.

Nếu có liều mạng tận lực chống lại thì sẽ bị nội thương rất nặng, nên Đoàn Hoàng Gia chẳng còn đắn đo vội mọp người xuống đất lăn tròn ra ngoài vòng đấu hai trượng xa và như vậy, ông cũng đành chung số phận

chịu bại như Hoàng Dược Sư.

Hồng Thất Công thừa trong khoảnh khắc mà Trùng Dương dùng Nhất Dương Chỉ để chống cự Phách Không chưởng và Tiên Thiên Thiên Công của Hoàng, Đoàn hai người.

Thần Cái lại quát lên một tiếng, rạp người xuống đất vận đủ mười hai thành công lực rồi lật tay tung ra một chưởng Thần Long Điều Vũ, chưởng phong bay “vút” một tiếng đánh vào phía lưng Trùng Dương.

Trùng Dương lợi dụng ngay dư lực của Nhất Dương Chỉ còn lại chưa triệt về xoay lẹ bàn tay ra sau đưa luồng Nhất Dương Chỉ đón lấy ngọn chưởng lực của đối phương.

Tuy nội công của Hồng Thất Công đã tinh luyện đến mức tuyệt đỉnh đẳng phong, nhưng cũng không sao chịu thấu luồng Nhất Dương Chỉ kỳ diệu ấy, toàn thân bị nhấc bổng lên cao.

Hồng Thất Công vội giật mình dùng ngay thân pháp Yến Song Phi,

nhưng cùng bị đẩy tạt ra ngoài hai trượng xa.

Trong thời gian nháy mắt, Toàn Chân Giáo Chủ với môn công phu độc đáo Nhất Dương Chỉ đã liên tiếp hạ ba tay thượng đẳng cao thủ, trong một thời gian nháy mắt.

Ba người tuy bị kinh lực Nhất Dương Chỉ nhưng tình trạng mỗi người khác nhau :

Hoàng Dược Sư là người thấy rõ thời cơ sớm nhất, vội tung người nhảy lên cao, tránh khỏi sức mạnh khủng khiếp của Nhất Dương Chỉ, nên người y chẳng bị thiệt hại gì.

Đoàn Hoàng Gia tuy lăn tròn dưới đất tránh khỏi sức mạnh trung tâm của luồng Nhất Dương Chỉ, nhưng cũng bị dư lực của chỉ kinh quét tuốt ra ngoài lăn tròn hơn một trượng xa mới ngừng lại, nửa thân mình phía hữu bị kinh lực đụng phải, tê buốt như bị lửa đốt.

Còn Hồng Thất Công bị sức mạnh của Nhất Dương Chỉ nhấc bổng lên cao, lão Bang Chủ Cái Bang liền mượn ngay sức mạnh của luồng lực đạo, lộn trái người ra xa, khéo léo tránh khỏi ngọn chỉ kinh đập vào trước ngực, nhưng sau lưng đành phải chịu đòn, tuy không đến nỗi bị thương nhưng sống lưng cũng cảm thấy nhức nhối như bị cây dùi đâm.

Hồng Thất Công là một người trực tánh nhanh miệng, bình thường tuy rất tự cao khí ngạo nhưng lại rất phục thiện.

Lão nhảy vọt ra phía sau, miệng lia lịa kêu to :

- Vương Chân Nhân, lần này thì lão ăn mày chịu phục sát đất rồi “Thiên Hạ Vô Công Đệ Nhất Anh Hào” chỉ có một mình ông xứng đáng mang lấy mà thôi !

Đoàn Hoàng Gia lom còm đứng dậy vận khí lưu chuyển một hồi mới dần dần giảm bớt đau nhức. Ông vòng tay xá Trùng Dương một xá và nói :

- Đáng lý ra, Đoàn Trí Hưng này không nên giao tay với Vương Chân Nhân mới phải, vì mười năm trước đây, ngài đã giúp tôi bình định nội biến trong Hoàng cung Đại Lý. Tôi dù là kẻ bất tài nhưng há lại là kẻ chẳng biết phải quấy hay sao ? Chẳng qua là được Chân Nhân có lòng mời đến đây, buộc lòng phải thi thố ít nhiều sở đắc để khỏi phụ dạ cố tri.

Nhất Dương Chỉ của Vương Chân Nhân, thật là một công phu quán thế vô song, dù cho sư phụ tôi có đến đây cũng chưa chắc là đối thủ của ngài. Lần Hoa Sơn luận kiếm này, kể như lão huynh độc chiếm ngôi vị Đệ nhất Bá chủ võ lâm rồi vậy !

Đoàn Hoàng Gia nói xong liền chấm dứt bằng một tràng cười sảng khoái.

Hồng, Đoàn hai người tâm tình rất khoáng đạt, trước sau nói toạt cảm nghĩ trong lòng mình, chỉ có Hoàng Dược Sư và Âu Dương Phong, lầm lì chẳng nói chẳng rằng.

Hoàng Dược Sư thiên tánh cao ngạo, khí kiêu, tuy trong lòng đã bội phục đến mười hai phần mà trên miệng vẫn cứ cứng không thốt lộ một lời.

Âu Dương Phong sẵn lòng thâm độc, bèn mở miệng cười nham hiểm và nói :

- Vương Chân Nhân, Nhất Dương Chỉ của ông quả nhiên áp đảo tất cả mọi người, nhưng Âu Dương Phong tôi vẫn chưa lượng sức mình muốn được thỉnh giáo thêm một lần nữa.

Trùng Dương chưa kịp đáp lời, Hồng Thất Công đó oai oái la to :

- Cái lão độc vật nhà ngươi thật chẳng biết hổ, ngươi đã bị lộn mè một keo thiếu điều nằm vạ thúí đất. Chưa tổn sao, mà còn đòi so tài nữa ?

Lì lợm chi lắm vậy ! Đứng đó mà lải nhải như chó nhai giẻ rách, dẫn bày trùng thúí của ngươi cút mẹ xuống núi cho rồi.

Đoàn Hoàng Gia thấy Hồng Thất Công xài xể Âu Dương Phong thậm tệ , không nhin được liền cười xòa lên.

Âu Dương Phong tảng lờ như không nghe thấy, y là người thiện cách xa mặt mà đoán lòng, liền quay sang hỏi Hoàng Dược Sư :

- Được huynh, theo huynh nghĩ thì võ công của Toàn Chân Giáo Chủ có đáng là thiên hạ vô song chăng ?

Hoàng Dược Sư quen nét kiêu kỳ, đâu có dễ chịu tỏ lời khâm phục Trùng Dương được. Nên chàng chỉ cười khan một tiếng, không đáp rằng phải, cũng chẳng nói là không.

Âu Dương Phong được thế quay đầu lại trả đũa Hồng Thất Công :

- Ê ! Lão ăn mày thúí, mi thấy rồi chưa ! Được huynh cũng chưa chịu phục kia mà ! Nay ta hỏi mớ một câu, hôm nay là ngày thứ mấy của cuộc so tài ?

Hồng Thất Công lơ lảo một hồi mới đáp :

- Mấy ngày rày lão ăn mày không có nhỏ rượu vào miệng nên trí nhớ cũng lứt mất, chẳng thể nhớ ra được !

Tây Độc cung sáu ngón tay đưa ra trước mặt Hồng Thất Công rồi nói :

- Hôm nay là ngày thứ sáu của cuộc tranh tài, biết chưa ?

Hồng Thất Công đổ quạu hỏi gặng lại :

- Biết rồi thì sao ?

Âu Dương Phong cười nhạt đáp :

- Vậy mi quên Vương Chân Nhân đã nói qua sao ? Chúng ta lần này trên Hoa Sơn luận kiếm, phải đấu nhau đúng bảy ngày bảy đêm.

Bây giờ chỉ mới sáu ngày nghĩa là chưa hết, vẫn còn lại một ngày chót. Ta có một ý kiến mới...

Hồng Thất Công ngắt ngang :

- Lão độc, định giở trò gì nữa đây ?

Lại đem mấy con trùng thúí ra dọa người phải không ?

Âu Dương Phong lắc đầu, trợn mắt trắng dã đáp :

- Nói xàm ! Ai thêm dùng rắn độc làm chi, thắng được cũng chẳng danh dự gì !

Hồng Thất Công ôm bụng cười ngắt một hồi, mới nói :

- Trời đất ơi ! Thật là chuyện lạ ngàn năm, chuyện lạ ngàn năm ! Lão độc vật mà cũng biết nói ra những lời quang minh chánh đại nữa ư ? Quả là cạp rừng cữ thịt, beo vàng ăn chay rồi ! Lão ăn mày cười đến rụng răng mất ! Vậy hôm nay mi núp trong lòng núi, lại bái quý yêu, bắt rắn luyện công luyện thành cái ví thá gì ?

Kết cuộc vẫn té bò càn chẳng ra cái thể thống gì, mi dùng loại trùng thúí ấy nhắm có thủ thắng được chăng ? Thật là buồn cười !

Âu Dương Phong bị Hồng Thất Công khai toạt âm mưu luyện xà công bí mật của mình trước mặt Trùng Dương, nư giận của Âu Dương Phong không khỏi bốc cao lên đầu, từ lúc trên Hoa Sơn luận kiếm đến giờ, luôn luôn bị Hồng Thất Công châm chọc đủ điều, có thể nói là Tây Độc hận ghét lão ăn mày đến thấu xương thấu cốt.

Chỉ vì Hồng Thất Công tánh tình ngay thẳng, không thể bì kịp với thái độ ôn hòa trầm tĩnh của Trùng Dương, khác hẳn với sự kín đáo thâm trầm của Hoàng Dược Sư, cũng không so được với tánh khoan nhân đại độ của Đoàn Hoàng Gia. Lão không sao hạp nhãn với Âu Dương Phong, nên luôn luôn khích bác châm biếm với đủ mọi cách, lần này lại khai huyệt toẹt sự bí mật của y, khiến y như lửa cháy thêm dầu.

Tây Độc giận lắm nhưng cố giữ vẻ thản nhiên ngoài mặt, chỉ hơi nhích khê cổ tay phải lên, tức thì năm mùi xà dầu châm, nối đuôi nhau bay vèo ra, tấn công vào phía dưới bụng Hồng Thất Công.

Âu Dương Phong ra tay rất ác độc, im thin thít chẳng thốt lên một tiếng, chỉ khê phát tay áo len lén vung ám khí ra ngấm thanh toán đối phương, y với Hồng Thất Công cách xa nhau không đầy vài bước, có thể nói là trong khoảnh khắc đã bay tới nơi rồi.

Nhưng Trùng Dương rất tinh mắt, thoáng nhìn đã biết dã tâm của Âu Dương Phong, mặc cho ám khí của y lợi hại nhanh chóng thế nào, chàng chỉ dùng một tí công phu Nhất Dương Chỉ, khê búng một ngón tay là lập tức có một ngọn kinh khí bay ra đẩy Độc Xà Chủy của Âu Dương Phong bay ngược trở về chui tọt vào tay áo của Âu Dương Phong y như lúc cũ trong nháy mắt.

Sự việc ngoài ý liệu khiến Âu Dương Phong không khỏi giật thót mình kinh sợ.

Hồng Thất Công vốn ngỡ ngáo như thường không hay là Trùng Dương đã giải cho mình khỏi một nguy cơ .

Hoàng Dược Sư, Đoàn Hoàng Gia đứng bên ngoài nên nhìn thấy rõ mọi việc xảy ra, trong lòng ngẫm bái phục, vì từ xưa đến nay các võ gia chỉ nhờ nghe hơi gió mà bắt được ám khí, chớ như thủ pháp vừa rồi của Trùng Dương có thể dụng kinh lực của nội công đẩy trả ám khí trở về trên tay nguyên chủ, thật là thể gian hân hữu không có một kẻ thứ hai nào có thể thi thố được, ngôi vị Thiên Hạ Đệ Nhất Vô Công, quả không hổ danh chút nào.

Âu Dương Phong sắc mặt tái mét, đứng ngẩn ra như trời trồng.

Hồng Thất Công chẳng hiểu ắt giáp ra sao cười lên hăng hắc và nói tiếp :

- Ê lão độc ! Đứng tưởng Trời tưởng Phật gì đó, định ăn chay sám hối thiệt sao ? Mi bắt bẻ Vương Chân Nhân phải đấu đủ bảy ngày bảy đêm, mi trừ ra ba con rắn thối ấy còn có những bản lãnh gì cao kỳ khác nữa chẳng ? Cứ nói ra ý kiến của mi cho lão nghe thử xem l

Tây Độc tuy hận Hồng Thất Công tím cả ruột gan, nhưng có Trùng Dương trước mặt, không dám giở trò gì khác. Y chỉ đành “hừ !” giọng mũi một tiếng cho đỡ giận, đoạn quay sang nói với Trùng Dương :

- Vương Chân Nhân, ông có đem Cửu Âm Chân Kinh theo chẳng ? Xin đem ra cho mọi người đồng chiêm ngưỡng vật chí bảo của võ lâm !

Hồng Thất Công và mọi người đều thót người ngạc nhiên. Không hiểu Âu Dương Phong thốt câu ấy ra với dụng ý gì !

Trùng Dương tuy liên tiếp thắng được tứ Bá, nhưng trước sau thái độ vẫn một mực khiêm cung từ tốn, chàng vui vẻ gật đầu đáp :

- Cửu Âm Chân Kinh tôi có mang theo người đây, Âu Dương huynh muốn xem cho biết, tôi đâu nỡ hẹp tình !

Nói xong thò tay vào túi móc ra chiếc hộp sừng tê giác hai tay bưng lấy chiếc hộp vỗ nhẹ vào đáy, tức thì “cách” một tiếng, chiếc hộp mở ra làm đôi để lộ ra hai quyển chân kinh màu đỏ, nằm gọn giữa hộp.

Hồng Thất Công để ý canh chừng Âu Dương Phong trở mặt giựt mất chân kinh, tuy có thể tin cậy bản lĩnh của Trùng Dương vị tất Tây Độc có thể đoạt được. Nhưng biết đâu trong khi giành giựt nhau chân kinh tránh sao khỏi bị tổn hại, thì còn gì vật chí bảo vô giá trong võ lâm nữa. Nên lão ngẫm theo dõi từng hành động nhỏ nhặt của Âu Dương Phong.

Nhưng khác hẳn sự nghi nan của lão, Âu Dương Phong chỉ đưa mắt nhìn sơ qua hai quyển Cửu Âm Chân Kinh bên trong rồi thôi chớ không có gì khác, lại nghe y cười nhạt một tiếng và nói :

- Vương Chân Nhân thử tin đem theo bộ Cửu Âm Chân Kinh đến đây, thật là quý hóa lắm. Nhìn chiếc hộp chân kinh, tội sự nghĩ được một trò chơi thích thú, chẳng hiểu quý vị có đồng ý chăng ?

Trùng Dương cười đáp :

- Phong huynh có cao kiến gì, xin cứ nói thẳng ra !

Âu Dương Phong chớp đôi mắt trắng dã rồi nói :

- Vương Chân Nhân vì muốn bảo vệ đức đạo trong thiên hạ, nên không chịu luyện những võ công âm độc trong võ kinh, đồng thời cũng chẳng truyền lại cho người khác, nhưng Nhất Dương Chỉ của ông sử dụng lúc này phải chăng là từ võ công trong Cửu Âm Chân Kinh này mà ra ?

Trùng Dương vội cải chánh :

- Đâu phải thế ! Nhất Dương Chỉ của bản đạo là do tiên sư truyền lại, hoàn toàn là công phu của Toàn Chân Giáo phái, lúc chưa đến Hoa Sơn tìm kinh bản đạo đã sớm học thành tài rồi, nào có phải là võ học của Cửu Âm Chân Kinh , Âu huynh đừng ngộ nhận không nên !

Âu Dương Phong cười gian hoạt, nói :

- Tốt lắm ! Chúng tôi tin tưởng lời nói của Vương Chân Nhân. Chủ ý của tôi là bây giờ muốn Vương Chân Nhân để công khai ở trước mặt mình hạn định thời gian là một ngày và một đêm cuối cùng còn lại của cuộc so tài.

Wương Chân Nhân cố gắng giữ gìn quyển chân kinh, bốn người chúng tôi tận dụng mọi biện pháp đến tranh lấy bất cứ với hình thức nào miễn đoạt được thì thôi. Nhưng nếu trong thời gian đó mà Vương Chân Nhân bảo toàn được quyển Chân Kinh kia, thì chúng tôi nguyện cúi đầu khâm phục sát đất, chẳng bao giờ còn ý vọng tưởng đến Chân Kinh nữa.

Nếu Vương Chân Nhân bằng lòng điều kiện trên, chúng tôi đồng thanh công nhận Chân Nhân quả xứng danh là cao thủ đệ nhất của võ lâm vậy.

Đề nghị của Tây Độc bề ngoài xem ra đường hoàng minh chánh, kỳ thật bên trong ngấm đầy sự hiểm hóc khó khăn. Vì như thế có khác y bảo Trùng Dương phải bày Cửu Âm Chân Kinh ra ngoài để tự do tìm cách đoạt lấy, bằng mọi thủ đoạn chánh hoặc tà, mà Trùng Dương Chỉ có quyền giữ chớ không có quyền phản đối và như vậy một mình Trùng Dương phải chống lại bốn người với một thời gian một ngày một đêm đằng đẳng, thì dù Trùng Dương có võ công cái thế cũng phải có lúc tinh thần mỏi mệt, khó mà giữ gìn trọn vẹn quyển Chân Kinh về mình, vạn nhất một phút sơ suất bao nhiêu công phu khó mỗi bao lâu nay đều trôi theo dòng nước !

Hồng Thất Công định lên tiếng phản đối chẳng ngờ Trùng Dương chẳng chút do dự đáp ngay :

- Hay lắm ! Ý kiến Phong huynh rất hay, bản đạo vui lòng tuân mệnh !

Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia cũng cảm thấy đề nghị của Âu Dương Phong quá đáng, vừa muốn xen vào bàn luận, song thấy Trùng Dương đã lên tiếng hứa chịu lỗ rồi.

Hồng Thất Công bất bình lên tiếng :

- Vương Chân Nhân bằng lòng điều kiện giữ gìn cả một ngày một đêm chẳng ? Không phải là chuyện chơi đâu, sơ suất một chút là hỏng bét tất cả đấy !

Lời nói vừa rồi như ngầm khuyên khéo Trùng Dương nên lưu ý Âu Dương Phong là một tay quỷ kế đa đoan, lòng dạ âm độc khó lường, rồi như Cửu Âm Chân Kinh lọt vào tay y, thì thật là đại họa không nhỏ cho võ lâm .

Trùng Dương nào chẳng nghe ra, nên cười an ủi lại :

- Thất huynh, bản đạo dám nhận lời tất nhiên là có khả năng đủ giữ gìn Cửu Âm Chân Kinh được. Xin quý vị cứ tùy tiện đến tranh lấy thử.

Đoàn Hoàng Gia bèn lên tiếng :

- Tuy lời nói như vậy nhưng kể ra Vương Chân Nhân cũng hơi chịu thiệt một chút ! Theo ngu ý của tôi thì để cho Vương Chân Nhân ngồi trong chiếc động đá bảo thủ lấy Cửu Âm Chân Kinh của mình, mới có phần công bằng .

Ông định nói tiếp thêm thì Trùng Dương đã lắc đầu ngắt lời :

- Không cần tìm chi sơn động cho tốn công, bần đạo cứ ngồi tại đỉnh núi này, giữa đỉnh núi này, giữ gìn Chân Kinh. Chư vị cứ việc tận dụng các phương pháp để đoạt lấy, bất luận dùng sức hay dùng trí, dùng văn hay dùng võ bần đạo cũng thuận ứng tất cả. Hạn định mười hai giờ đồng hồ trong thời gian quý vị tùy tiện ra sức đoạt lấy Chân Kinh vậy !

51. Tranh Tiêu Hòa Vận

Lúc ấy trời đã sẩm tối, vầng thái dương đã chìm sau dãy núi Hoa Sơn, sương núi bốc lên mù mịt, gió đêm nhẹ thổi, hoa tuyết lác đác rơi, khí lạnh thấm buốt xương thịt.

Âu Dương Phong nhìn trời, rồi quay sang nói với Trùng Dương :

- Vương Chân Nhân một lời đã định, chúng tôi xin lui xuống núi !

Trùng Dương gật đầu đáp :

- Xin cứ tùy tiện.

Âu Dương Phong lại quay sang nói với Đoàn, Hoàng hai người :

- Chúng ta xuống đi thôi !

Đoàn Hoàng Gia và Hoàng Dược Sư trừ trừ giây lâu rồi theo Âu Dương Phong xuống núi.

Hồng Thất Công cũng theo chân mọi người, trước khi đi còn quay lại dặn với Trùng Dương :

- Chân Nhân nên tiểu tâm !

Vương Trùng Dương cười đáp :

- Đa tạ hảo ý của Thất huynh !

Nói xong vòng tay như tỏ ý tiễn khách.

Hồng Thất Công vui vẻ gật đầu rào chân trở xuống núi.

Trùng Dương lôi chiếc hộp chân kinh ra để dưới đất rồi xếp chân ngồi tĩnh tọa kế bên.

Độ nửa tiếng đồng hồ sau, từ đầu núi phía xa bỗng vang lên tiếng đàn tranh thánh thoát, âm ba cao vút lúc trầm như gió thu hiu hắt khi bỗng tựa vó sắt rập rờn , từng âm thanh nối tiếp xoáy mạnh vào lỗ nhĩ của Trùng Dương.

Toàn Chân Giáo Chủ đã có dịp thưởng thức qua nhạc đàn tranh của Âu Dương Phong ở ngày thứ ba của cuộc đấu, ngỡ là y tấu nhạc để dục bầy rắn đến quấy rầy, trong dạ tính thầm :

- Bầy rắn của Âu Dương Phong nuôi tuy độc thật, nhưng đã qua bao lần giao tay nhau đều bị mình sát hại vô số, chẳng nhẽ y không biết cơ lợi hại, định xua Xà trận vào chỗ chết nữa hay sao ?

Trong lúc Trùng Dương đang nghĩ ngợi như thế, thì tiếng đàn tranh vụt chốc càng lúc càng cao vút, sắc nhọn tưởng chừng như có thể thủng núi xuyên mây, mừng tượng tiếng đàn đang kê sát lỗ tai chàng mà tấu lên vậy.

Trùng Dương cảm thấy tinh thần choáng váng, gan ruột trào trợn khó chịu, tim đập động dữ dội, càng lúc càng bị tiếng đàn thúc dục nhảy mau thêm.

Trùng Dương cả sợ thẳm nghĩ :

- Lợi hại thay gã Tây Độc , y muốn lợi dụng tiếng tranh để nhiễu loạn chân khí trong nội thân ta, gây cho ta bị tẩu hỏa nhập ma hầu dễ bề thi hành thủ đoạn cướp kinh của y !

Chàng lập tức ngồi theo phương pháp tọa công của Toàn Chân Phái, nhắm mắt định thần, tam hoa tụ đỉnh, nắm khí triều nguyên, cố gắng áp chế tinh thần lắng dịu trở lại, không cho tiếng đàn kích động kia xâm phạm đến tâm trí của mình.

Trùng Dương vừa mới áp dụng cao độ của định lực trấn áp lấy ma tâm của mình thì bất thần từ phía đối diện với tiếng tranh của Âu Dương Phong bỗng vang lên giọng tiêu âm u não ruột.

Toàn Chân Giáo Chủ chợt hiểu ngay là tiếng tiêu ấy do Hoàng Dược Sư phát ra.

Trùng Dương đã hai lần nghe qua tiếng tiêu của Hoàng Dược Sư nên không đến nỗi sợ hãi lắm.

Tiếng tiêu vừa thổi lên, giọng đàn tranh liền ngưng bật, khiến càng nghe rõ thêm nhạc điệu uyển chuyển ru hồn . Giọng tiêu Hoàng Dược Sư, lúc khoan lúc nhặt, như thiếu nữ dậy tình xuân, cô phụ buồn gối chiếc, khát khao chuyện khuê phòng, làm người nghe phải máu nóng dâng lửa dục sôi tràn, không thể tự chủ được lòng mình.

Song Trùng Dương là một vị chơn tu đạo căn sâu dày, tuy xuất thân từ con nhà giàu có nhưng từ nhỏ được Thanh Hư Chân Nhân cứu sống hườn dương, giam mình trong cốc thắm dóc tóc nhập đạo. Công danh phú quý, sắc dục nhục tình trên nhân thế hoàn toàn chẳng chút biết luyện mê. Tiên thiên căn cốt đã như thế, lại thêm định lực sâu dày. Tiếng tiêu của Hoàng Dược Sư dễ gì mê hoặc được chàng ? Nên Trùng Dương vừa nghe âm đạo của giọng tiêu bất giác buột miệng cười thầm .

Lúc ấy tiếng đàn tranh của Âu Dương Phong bỗng dừng lại trôi lên hòa hợp với giọng tiêu của Hoàng Dược Sư len vào thần trí của Trùng Dương và như thế, tình thế lập tức biến đổi vì tiếng tiêu dịu dặt tương phản với giọng tranh kích động, tựa như nước lửa gặp nhau, lại dường tượng như hai chiếc búa lớn nhỏ nhịp nhàng một mạnh một yếu đập trên hòn đe, tim óc của Trùng Dương như bị rập rờn trên ngọn sóng khi thấp lúc cao chân ngứa ngáy loạn động, ngồi chẳng yên .

Chàng hốt hoảng trầm nghĩ :

- Không xong ! Hai người hợp sức để đối phó cùng, ta khó mà đương cự nổi !

Trong lúc thần trí của Trùng Dương bị giao động dữ dội thì từ dưới triền núi Hoa Sơn, bỗng vang lên một giọng hú thanh thót như tiếng phụng ré đầu non, chất chứa cả nỗi tai.

Tiếng hú vừa nổi lên, tức thì tiếng tiêu dậm dặt, giọng đàn kích động bị lấn áp.

Trùng Dương nhờ thế cảm thấy phần nào dễ chịu và tinh thần cũng ổn định được khá nhiều. Chàng lập tức hiểu ngay là tiếng hú vừa rồi do Hồng Thất Công phát ra. Chàng chợt bàng hoàng tỉnh ngộ ngay :

- Phải rồi ! Thất huynh ngầm chỉ điểm cho ta không nên ngồi tịnh để đợi địch thủ, mà phải tranh tấn công tinh thần , vậy ta cũng nên bắt chước Hồng Thất Công dùng tiếng hú của mình để trả lễ bọn họ.

Chờ cho tiếng hú của Hồng Thất Công vừa dứt, Trùng Dương lập tức điều vận chân khí nơi đờn điền, hai tay bầu chặt lên đầu gối, ngửa mặt lên trời, phát ra giọng hú sang sảng như tiếng đại hồng chung, ngân vang trong sơn cùng cốc tận, khiếp đảm cả tâm linh mọi người :

- Hú Hú !

Tiếng hú dài lê thê lãnh lớt của Trùng Dương vừa vang lên thì chỉ trong khoảng khắc, tiêu và giọng đàn tranh liền ngưng bật lập tức, cả khoảng thời gian sau cũng chẳng nghe thấy nhạc điệu của tiêu tranh tấu tiếp.

Trùng Dương không khỏi đắc ý cười lên ha hả.

Tiếng cười chưa dứt khỏi vành môi, từ dưới chân núi bỗng có tiếng động lạ vang lên xào xạt, như tiếng tầm ăn dẫu, lại dường tượng như tiếng sóng biển lách tách vỗ vào bờ cát.

Trùng Dương phải ngạc nhiên, vội đứng dậy dùng nhãn lực đặc biệt, nhìn xuống núi, thấy trên mấy mươi lần dài đen thui thui, ngoằn ngoèo bò lên.

Trùng Dương tự nhủ trong lòng :

- Hừm ! Thật là hay cho gã Âu Dương Phong này chẳng biết xấu hổ chút nào, y lại giục rần tràn lên tấn công nữa kìa !

Chẳng ngờ lần này chàng chỉ đoán trúng được có phân nửa. Vì lần này tuy Âu Dương Phong dục trận rần lên núi thật, nhưng bấy rần vô số con nên ngoằn ngoèo kết thành hàng lối kia từ dưới triền núi bò lên, chỉ bao vây khắp chung quanh ngọn đỉnh mà Trùng Dương đang đứng, mà không hề xông xáo tới tấn công.

Trùng Dương hết sức ngạc nhiên, không hiểu Âu Dương Phong dùng Xà trận bao vây chàng vào giữa định giở trò gì đây ?

Trong lúc chàng còn phân vân chưa quyết thì Xà trận đã bày xong hàng ngũ đang bao vây xung quanh, bỗng dừng xao động lên và tiến gần đến vị trí của Trùng Dương độ mười lần tên.

Bầy rần ấy tự động kết thành mấy mươi cái vòng tròn từng lớp, từng lớp bao quanh khắp trong ngoài, đầu của chúng ngóc cao ngoác qua ngúc lại, rít gió không ngớt.

Tức thì trong khoảng khắc thời gian sau, từng trận hơi tanh nồng nặc vẫn vũ bay lên đỉnh núi.

Trùng Dương thất sắc bàng hoàng thâm nhủ trong lòng.

- A ! Té ra y dùng Xà trận phun khí độc để đối phó ta, nhưng y đâu biết rằng ta đã tinh thông nội điển, có thể nhịn thở hấp thụ chân khí bên trong, đâu có thể bị y hãm hại được ?

Loại độc xà trừ ra dùng nọc độc cắn chết người, còn có thể phun hơi thổi độc ra ngoài. Người phương Nam nước Tàu có một câu thành ngữ :

“Không phải rắn độc, không thổi sương mù”. Đủ thấy nếu không phải là rắn độc thì không có thể phun hơi mù ra được. Nơi miền cao nguyên núi thẳm ở Vân Nam, Quý Châu thường có âm phong độc chướng, trừ những thảo vật thú vật nát từ dưới khe rãnh bốc lên còn cả hơi rắn độc lẫn trong ấy. Hơi mù của một con rắn độc có hạn, nhưng hơi độc của mấy vạn con rắn kết tụ lại thì khác hẳn, vì đã thành ra một đám sa mù dày đặc bằng độc khí tanh hôi nặc nồng.

Trùng Dương thình thẩy đám mây độc chướng mù mịt khắp trời đất, vẫn vũ bay đến kết thành từng vầng sa mờ lấp lờ ánh sáng màu hồng sẫm bay thẳng lên sơn đỉnh, tuy trời đang lúc gió Đông vùn vụt, hơi lạnh buốt xương cũng không thổi tan được vầng mây độc chướng ấy.

Trùng Dương liền hiểu ngay là khi Âu Dương Phong hoạn đường loài rắn, đã trộn trong thức ăn của loài rắn một thứ độc được đặc biệt nên hơi mới kết tụ và không tan như thế.

Trùng Dương lập tức ngồi xếp bằng trên mặt đất, thò tay vào túi móc ra một thứ thuốc trị độc thoa lên lỗ mũi, nín hơi tịnh khí để đối kháng lại với độc khí đầy trời kia .

Trong lúc Trùng Dương dùng nội công nhịn thở nín hơi để chống với đám mây sa mù độc thì từ dưới chân núi xa xa hiện lên một bóng trắng, người cao lớn từ từ đến gần.

Trùng Dương liền hiểu ngay, người đến kia là Âu Dương Phong chứ chẳng ai xa lạ.

Chàng để ý nhìn kỹ quả đúng như y liệu, Tây Độc đang gằm đầu rảo bước, mình mặc chiếc áo nhiễu đoạn xanh, trên vai quần mấy con rắn mãng xà lốm đốm hoa đỏ, nằm vắt vẻo qua cây đàn thiết tranh mang trên người, chập chờn bước thấp bước cao xuyên qua Xà trận mất lộ hung quang, miệng cười hiểm độc, lấp la, lấp ló, rướn cổ xem chừng phía trên.

Trùng Dương thấy y không mấy may sợ hãi hơi độc của đám rắn, chàng sức nghĩ được một mưu sâu :

- Y tưởng ta đang bận tịnh hơi nhịn khí, là không thể sử dụng được Nhất Dương Chỉ. Tốt lắm, để ta hại y một keo cho y tổn mất !

Đúng như sự dự đoán của Trùng Dương, Âu Dương Phong tự hiểu mình võ công không địch nổi đối phương, quyết nhiên không sao đoạt được Chân kinh về mình, nên dùng lời lẽ khích tướng, bắt Trùng Dương phải

chấp thuận điều kiện bảo thủ Cửu Âm Chân Kinh để mình tha hồ vận dụng kế mưu hầu mong chiếm đoạt chân kinh về mình.

Ban đầu y ẩn phục bên một ngọn đồi cát cách đỉnh Hoa Sơn không xa , dùng sự khéo léo của tiếng đàn tranh để uy hiếp tinh thần Trùng Dương khiến chàng phải tẩu hỏa nhập ma.

Như vậy, y có thể gơ tay ra mà đỡ nhẹ quyển Chân Kinh một cách dằng như thổi tro trong bếp.

Ngờ đâu định lực của Trùng Dương rất thâm hậu, hoàn toàn không bị đàn tranh mê hoặc, đang lúc y thất vọng, vừa lúc ấy Hoàng Dược Sư ở ngọn đồi kế bên cũng tẩu ống ngọc tiêu lên, hợp với tiếng tranh của mình để tấn công Trùng Dương, y hết sức đắc ý trong lòng, tưởng thế nào Trùng Dương cũng chịu lép.

Chàng ngờ Trùng Dương được Hồng Thất Công ngấm chỉ điểm vận đầy chân khí rú lên một tiếng thanh thốt, vang tận cửu tiên, khiếp đảm lòng người.

Ấu Dương Phong bất thần bị giật mình, ngón tay trái đang bấm lên giây “vũ”, mất đi tự chủ hất mạnh một cái, khiến sợi giây vũ liền “bực !” một tiếng và đứt ngay !

Cung đàn đã đứt phím, điệu tiêu cũng ngưng ngay.

Ấu Dương Phong then quá thành giận, vì tự hiểu nội công của mình không sao bì lại đối phương, định lực cũng chẳng bằng, trong lúc cùng đường túng ý, Tây Độc chợt loé lên một mưu lược trong đầu, y nhớ đến phương pháp hà hơi độc hại của bầy rắn mình.

Y lập tức quày trở ra sau núi, phát ra hiệu lệnh đặc biệt, chiêu tập đoàn rắn vây chặt ngọn núi nơi Trùng Dương đang ngồi, sau đấy mới sai khiến bọn chúng phun sa mù độc .

Ấu Dương cũng biết là sa mù độc khí không sao hại nổi một người có nội công thâm hậu như Trùng Dương, chẳng qua trong lòng y còn mang một ý nghĩ thâm độc khác là nếu Trùng Dương nhịn thở định khí để chống lại mùi hơi độc của bầy rắn, thì nhất định chàng không sao sử dụng được nội gia cương khí ra được.

Nói một cách khác là công phu Nhất Dương Chỉ tối ư lợi hại của chàng không thể nào thi thố ra được. Và như vậy y có thể nhân cơ hội đoạt lấy Cửu Âm Chân Kinh rồi !

Trong bụng định ninh một sự thành công chắc mềm như thế, Dương Phong hí hửng xuyên qua Xà trận rào bước nhanh chân để tèo dần lên sơn lãnh.

Trùng Dương cố ý nhắm mắt xui mảy vờ như đang nhịn hơi nín thở để đối kháng với độc khí của bầy rắn, và những hành động của Ấu Dương Phong dường như chẳng chút hay biết.

Ấu Dương nhìn thấy Trùng Dương thần sắc khác thường như thế, hết sức cao hứng, trong bụng như mở cờ, đắc ý cười thầm lấy mình :

- Họ Vương ơi, hôm nay thì tự mi lựa lấy cái chết, hừm ! Hừm ! Cửu Âm Chân Kinh, vật vô giá kia kể từ nay là thuộc về sở hữu của Ấu mỗ vậy !

Ấu Dương Phong lúc lắc cây đàn tranh ra chiều thích ý, nghênh ngang tiến bước lên ngọn núi, đi thẳng đến chỗ Trùng Dương đang ngồi, còn cách Trùng Dương Chỉ độ bảy tám trượng xa nữa, thì bất thành linh Trùng Dương bỗng mở to đôi mắt ra quắc nhìn Ấu Dương Phong trên môi lại nhẹ mỉm cười.

Ấu Dương Phong biết rõ là chuyện chẳng lành, định quay lưng chuồn thẳng, nhưng làm sao kịp nữa, nghe nổ lên hai tiếng “âm !” “âm !” như trời long đất lở.

Dương Phong chưa kịp hoàn hồn nhìn kỹ thì nơi chỗ triển núi y đang đứng, bỗng dưng tụt xuống, cát đất lẫn tuôn rào rào, đá vụn bay tứ tung khắp đầu cổ mặt mày, một khoảng đất núi đá cát trên bảy tám trượng vuông, lở đổ lẫn lộn lốc xuống ngay Xà trận khiến bầy rắn cấp thời bị xáo trộn dữ dội bỏ chạy loạn xạ cả lên .

Thì ra kình lực Nhất Dương Chỉ của Trùng Dương, là một môn công phu căn bản của hỗn khí nguyên tiên thiên của toàn thân, phối hợp nội ngoại ngũ hành và luyện thành, không vì sự nhịn hơi tịnh khí mà chẳng phát ra được.

Âu Dương lầm tưởng chàng bị vây khốn giữa đám sa mù độc khí thì không còn hơi sức đâu để phát ra uy lực của Nhất Dương Chỉ, thật là một sự sai lầm hoàn toàn.

Trùng Dương đợi cho Âu Dương Phong đập vào phạm vi uy lực của Nhất Dương Chỉ, là chàng tức khắc

dùng ngay cái mạnh nhất trong Nhất Dương Chỉ là Bích Lịch công làm cho một khoảng đất nơi Âu Dương Phong đang đứng bị nứt lở ra và tụt rơi xuống núi, mang theo cả một số lượng cát đá lẫn đổ ào ào theo dốc núi, tấn công luôn bảy rần độc.

Âu Dương Phong cũng bị sức mạnh Nhất Dương Chỉ hất văng, lộn mèo như trái cầu quay tròn giữa không trung, tọt đám mưa đá cát kia rơi lông lốc xuống triền núi.

Nhưng dù sao y cũng là tông sư một phái của miền Tây Vực, tuy bị sẩy chân té, nhưng tâm thần không vì thế mà rối loạn. Y chờ còn cách mặt đất độ hai trượng, liền trôn mình gượng lại, cho trọng lực của thân hình nhẹ hẫng để sức rơi từ từ chậm lại.

Tây Độc gấp rút lột chiếc đàn tranh sau lưng ra điểm nhẹ lên một cục đá nhô ra trên triền núi mượn sức của cái điểm ấy lộn nhào người về một phía, hai chân nhẹ nhàng dẫm lên một khoảng đất bằng phẳng. Tuy vậy Y cũng hoảng hốt đến mồ hôi lạnh toát ra ướt cả áo.

Tây Độc bị thêm vố ấy, không còn lòng dạ nào dám ở lại đối chọi với Trùng Dương nên y huýt lên một hồi lo triệu tập đoàn rần còn lại của mình lui đi một nước.

Từ đây y đã hoàn toàn khiếp phục Trùng Dương sát đất, ngấm lượng sức mình thua Trùng Dương một trời một vực, dù có lao tâm tổn trí, dụng hết tâm cơ, kết quả rồi cũng thế mà thôi .

Tây Độc thất thủ dẫn bảy rần độc lui qua ngọn núi cách bên để chờ kết quả của bảy ngày so tài giữa Ngũ Bá võ lâm .

Trùng Dương suốt nửa ngày trời liên tiếp phải sử dụng Nhất Dương Chỉ, nguyên khí và tinh lực trong người đã tiêu hao rất nhiều tuy không đến mức độ tổn thương nhưng cũng bải hoải tinh thần lẫn thể xác không còn hơi sức đâu đứng dậy nổi .

Nếu lúc này mà Hồng Dược Sư, Hồng Thất Công, Đoàn Hoàng Gia trong ba người bất kỳ là ai tiến lên tấn công thì quyền Cửu Âm Chân Kinh trước mặt Trùng Dương, hiện tại sẽ thuộc về kẻ ấy ngay.

Rất may là lúc này chàng biểu diễn qua Bích Lịch công trong Nhất Dương Chỉ không những hạ được Âu Dương Phong mà còn ngăn chặn được tinh

thần của ba người còn lại, nên chẳng có ai dám lên núi tấn công thêm nữa.

Nhờ vậy đến sáng hôm sau Trùng Dương đã khôi phục được phân nửa tinh thần và sức lực, chàng ngẩng đầu lên trời, thở phào một hơi nhẹ nhõm.

Mặt trời vừa lên khỏi ngọn núi thì Hoàng Dược Sư và Đoàn Hoàng Gia song song đi lên núi.

Hoàng Dược Sư vái chào Trùng Dương xong lên nói :

- Đêm qua Vương Chân Nhân hiển lộng tuyệt kỹ Nhất Dương Chỉ, Hoàng Dược Sư tôi hết sức khâm phục nhưng vì tôi chưa lãnh hội được tất cả uy lực Nhất Dương Chỉ của các hạ, nên mạo muội lên đây để xin chỉ giáo thêm !

Trùng Dương thầm kêu khổ trong lòng vì suốt đêm qua, chàng phải liên tiếp áp dụng bảy tám lần công phu Nhất Dương Chỉ, đã đến lúc chàng cần phải nghỉ ngơi để phục hoàn nguyên khí trở lại. Nếu giờ đây Hoàng, Đoàn hai người đem toàn sức ra tấn công thì quyền Cửu Âm Chân Kinh đang để trước mặt kia, khó mà giữ gìn cho được.

Chàng nhìn thấy Hoàng Dược Sư đứng xa nhìn, trên hai trượng vuông , để nói chuyện chứ không dám tiến gần.

Trùng Dương thầm hiểu y có chiều nể nang uy lực Nhất Dương Chỉ của mình, chàng không khỏi cười lên ha hả và nói :

- Được huynh muốn tôi cắt nghĩa rành rẽ Nhất Dương Chỉ là loại công phu gì, hay là muốn tôi một lần nữa múa rìu qua mắt thợ !

Hoàng Được Sư chẳng cần suy nghĩ đáp ngay :

- Chúng tôi đã là kẻ chiến bại hoàn toàn xin chịu thua Vương huynh, chúc vị Thiên Hạ Vô Lâm Nhất Bá rất xứng đáng phần Vương huynh chứ không chối cãi vào đâu được. Nhưng chẳng qua trong bảy ngày so tài vừa qua, chúng tôi cảm thấy uất ức không chịu được, nên muốn lãnh giáo thêm Nhất Dương Chỉ của Vương huynh. Lần này mà thua nữa thì chúng tôi cam đành chịu phục mà trở về ngay.

Trùng Dương nghe nói xong mới yên lòng vì Đào Hoa Đảo Chủ đã biểu lộ lòng dạ của y đối với chàng, không có ý thù địch. Nhưng khổ nỗi tình lực của chàng chưa khôi phục, dù muốn biểu lộ một pha thần công như lần đuổi chạy Âu Dương Phong vừa rồi cũng không còn hơi sức đâu mà làm, chàng sức nghĩ ra được một linh ý, bèn nói với Hoàng Được Sư :

- Được huynh, Phách Không Chưởng của Được huynh đã tự tạo cho mình một sắc thái riêng biệt, thiên hạ không ai địch lại, chúng ta cũng nên thử một phen cho biết !

Hoàng Được Sư đứng đưng đáp :

- Xin tuân mạng !

Trùng Dương lại nói :

- Đây là chiếc hộp đựng Cửu Âm Chân Kinh, trọng lượng rất nhẹ, bản đạo dùng công phu Nhất Dương Chỉ giữ chiếc hộp lại.

Được huynh vận dụng Phách Không Chưởng từ khoảng xa đẩy tới, nếu Được huynh có thể đẩy được chiếc hộp xê dịch ra ngoài được nửa phân, thì bản đạo xin hai tay dâng Chân Kinh lên cho Được huynh.

Lời nói của chàng tuy ôn hòa trầm tĩnh, nhưng cũng đủ làm cho Hoàng Được Sư mà đến Hồng Thất Công và Đoàn Hoàng Gia đều ngẩn ngơ suy nghĩ.

Vì rằng Phách Không Chưởng Pháp của Hoàng Được Sư, trong bảy ngày giao đấu nhau mọi người đều có thưởng thức qua, thế công tuy chậm rãi nhưng sức mạnh tuyệt cùng.

Trùng Dương tuy có dùng Nhất Dương Chỉ giữ được chiếc hộp là cùng, làm sao lại có thể cản trở Phách Không Chưởng không cho chiếc hộp xê dịch nơi khác được, trừ phi là chuyện hoang đường và Trùng Dương có phép thuật thì không kể.

Hoàng Được Sư không dần được cười nhạt và hỏi :

- Vương Chân Nhân, lời của ông có thật chẳng ? Chẳng hối tiếc chứ ?

Trùng Dương cười lớn đáp :

- Được huynh tôi và ông đâu phải chỉ mới gặp nhau lần này, sao lại có chuyện nói chẳng giữ lời bao giờ ?

Chẳng qua tôi cần phải thanh minh thêm cho rõ ràng là trong lúc hai ta kẻ tranh người giữ, không nên có người thứ ba xen vào, và ông chỉ được dùng đơn độc công phu Phách Không Chưởng chứ chẳng thể dùng thủ đoạn nào khác !

Hoàng Được Sư chẳng đắn đo, gật đầu ưng thuận ngay :

- Lẽ tất nhiên là thế !

Trong bụng y lại thầm nghĩ khác :

- Phách Không Chưởng của ta không trúng nổi người nhưng chẳng lẽ lại không nhích động nổi chiếc hộp nhẹ nhàng kia sao ? Cần gì phải nhờ tay người khác giúp đỡ. Công phu Phách Không Chưởng đã là một tuyệt kỹ quán thế vô song, đâu đến nỗi phải dùng công phu khác hỗ trợ mới thắng được hay sao ?

Trùng Dương lại nói :

- Tốt lắm ! Mời Được huynh ra tay đi thôi !

Chàng vẫn y theo thế ngồi xếp bằng cũ, cung ngón tay cái bên bàn tay phải lại chĩa thẳng trở xuống, cách mặt hộp độ hai tấc ngoài.

Hoàng Dược Sư chẳng nói năng gì, hai chưởng là là trên mặt đất, tức thì có một ngọn cuồng phong xoáy vút lên bay thẳng đến đẩy mạnh vào chiếc hộp chân kinh.

Kể ra cũng lạ, khi ngọn kinh lực Phách Không Chưởng bay tới, chiếc hộp sừng tê giác mong manh kia chỉ hơi phập phều một chút rồi bình lặng trở lại, chẳng di động một ly nào.

Tha hồ cho Hoàng Dược Sư tận dụng tất cả sở năng của Phách Không Chưởng đẩy bên hữu rồi quét bên trái, rốt cuộc rồi chiếc hộp vẫn nằm y một chỗ không chút động dẩy gì cả.

Lần thử sức này có thể nói là Trùng Dương đánh một ván bài liều lĩnh và quyết định, vì sau khi giao đấu với Âu Dương Phong, nguyên khí trong bản thân đã bị hao tổn rất nhiều. Do vậy, Nhất Dương Chỉ cũng bị ảnh hưởng có phần nào yếu kém hơn lúc đầu.

Nếu thật sự cùng Phách Không Chưởng của Hoàng

Dược Sư va chạm nhau, chắc chắn là không thể thủ thắng được.

Nhưng Trùng Dương rất khôn khéo, nghĩ ra cách thức giao đấu như thế. Chàng dùng ngón tay cái bên tay phải giữ cứng chiếc hộp Chân Kinh bằng kinh lực Nhất Dương Chỉ.

Mà Nhất Dương Chỉ trong phạm vi một thước trở lại thì uy lực phát ra rất trầm mạnh dù rằng đang lúc cực kỳ mệt mỏi cũng có thể giữ được một sức mạnh tương đối, huống hồ Trùng Dương đã khôi phục được năm thành công lực rồi !

52. Khói Lửa Phủ Hoa Sơn

Hoàng Dược Sư liên tiếp tấn công ra mấy chiêu Phách Không chưởng vẫn không di động được chiếc hộp Chân Kinh ra khỏi vị trí một phân hào nào, y không khỏi đổ mồ hôi, trong cơn nóng tính thuận chân đạp lên vị trí bất quá bước chân thoăn thoắt

khi tả lúc hữu, sử dụng liên tiếp chưởng pháp Phách Không, từng chưởng một chắc chắn như trái núi đẩy mạnh ra quét rà trên mặt đất mọi người ức thay chiếc hộp như mọc rễ trên đá, chẳng chịu xô dịch đi đâu cả.

Hoàng Dược Sư tung một hơi trên mấy mươi “Phách không”, rốt cuộc chỉ là công cốc, chỉ tốn hơi mệt sức mà chẳng ra tích sự gì, lúc ấy con người Đào Hoa Đào Chủ tâm tính cuồng ngạo bất khuất kia mới chịu nhìn nhận và khâm phục tuyệt học Nhất Dương Chỉ của Toàn Chân Giáo Chủ quả là công phu toàn bích của võ lâm, tài nghệ của y vẫn còn thua xa lắm.

Nên Hoàng Dược Sư lập tức thân ngay tay chưởng, nhẩy ra khỏi vòng đấu rồi cười lên ha hả và nói :

- Thần công tuyệt kỹ, phục lắm rồi !

Phục lắm rồi !

Trùng Dương sau một lần hiển lộ thêm kinh lực Nhất Dương Chỉ, cảm thấy mỗi một vô cùng, chàng cố gượng cười và nói :

- Hoàng Đào Chủ đã thưởng thức qua , còn Thất huynh và Đoàn huynh có ý muốn thử sức thêm nữa không ?

Đến Hoa Sơn luận kiếm lần này, trong Tứ Bá, trừ Âu Dương Phong là kẻ đối đầu duy nhất của Trùng Dương đã bị loại ra thì có Hoàng Dược Sư, nhưng giờ đây y đã thật lòng khâm phục Trùng Dương rồi, còn Đoàn Hoàng Gia và Hồng Thất Công thì sẵn lòng kính phục Trùng Dương từ lâu.

Hai người đến tham dự cuộc đại hội này chẳng qua vì lời mời của Trùng Dương chứ chẳng có ý tranh đoạt Chân Kinh. Nên khi nghe Trùng Dương nói thế hai người lắc đầu mỉm cười và đồng đáp :

- Đâu lại có chuyện thế ! Chúng tôi đối với tài nghệ tuyệt kỹ của Vương huynh tự hồ thâm mình chẳng bằng, nào còn dám bêu xấu trước mặt thánh nhân nữa ! Quyền Chân Kinh kia kể ra hoàn toàn thuộc về sở hữu của Vương Chân Nhân, nay một cách danh chánh ngôn thuận chẳng còn ai tranh tròn gì khác. Và chức Thiên Hạ Nhất Bá vô lâm cũng xứng đáng để tôn tặng Vương huynh lắm vậy !

Bốn người lần này liên tiếp so tài nhau bảy ngày bảy đêm, mỗi người lần lượt đấu nhau trên mười trận, Trùng Dương nhờ ở Nhất Dương Chỉ công phu bảo tồn được Cửu Âm Chân Kinh đến phút cuối cùng, còn danh dự được ngôi vị Nhất Bá Vô Lâm trong thiên hạ.

Bọn họ đều là nhân vật thoát tục, khoáng đạt hào hùng, thắng được chẳng kiêu, bị bại cũng chẳng lấy đó làm thù, chân chính khâm phục tài nghệ giữa nhau.

Hoàng Dược Sư nắm lấy bàn tay của Trùng Dương tỏ ý khâm phục của mình, y bỗng cảm thấy bàn tay của Trùng Dương lạnh như băng, không khỏi giật mình kinh hãi, vội đưa mắt quan sát sắc diện của chàng, rồi hốt hoảng lên tiếng :

- Không xong Vương Chân Nhân vì vận sức quá nhiều khiến tinh lực hư thoát ra ngoài, nhưng không sao tiểu đệ có mang thuốc bổ theo mình đây !

Nói đoạn, y lệ làng móc trong người ra một chiếc túi lụa nhỏ, trong túi lóc nhóc nhưng viên thuốc lớn nhỏ như hạt bắp, thân mật trao vào tay Trùng Dương và nói :

- Vương huynh, đây là những viên thuốc mà tiểu đệ đã dùng những mật tinh anh của trăm thứ hoa chế thành Cửu Hoa Ngọc Lộ hoàn này, tuy không phải là thánh dược nhưng cũng có thể trùng hồi nguyên khí, xin Vương huynh phục vài viên cho mau hồi sức lực.

Trùng Dương gượng cười đáp :

- Hoàng huynh thật là người lấy gan ruột để đối đãi bạn bè !

Nói xong, chàng chẳng chút nghi ngại, ngược cổ lên, trút tất cả Cửu Hoa Ngọc Lộ Hoàn trong túi lụa kia vào miệng và nuốt hết.

Bốn người cung kính vái nhau một vái để kết tình thân mật xong, liền ngồi ngay xuống đất.

Đoàn Hoàng Gia nói :

- Chúng ta suýt chút nữa là quên mất Âu Dương huynh, cũng nên mời y đến đây để mọi người cỡi bỏ thù hằn, đổi thành tình bằng hữu giữa nhau vậy !

Hồng Thất Công mau mắn đứng dậy hưởng ứng :

- Phải đấy ! Để tôi đi gọi lão độc vật lên một thể.

Vừa dứt tiếng lão ăn mày đã nhẩy phóc một cái mất dạng.

Một thời gian sau, Hồng Thất Công hồn hển trở về, lắc đầu lia lịa đáp :

- Cái gã Âu Dương Phong thật là đồ chẳng có khí lượng chút nào, y sau khi bị thất bại lẳng lặng rút lui đi mất, tới ba con trùng thú của y cũng được lừa đi từ lúc nào sạch bách chẳng còn một mống !

Trùng Dương nghe Âu Dương Phong đi không khỏi nét mặt sầm lại.

Đoàn Hoàng Gia lắc đầu than thở :

- Gã ấy tuy lòng dạ lang độc nhưng thực ra cũng là một kỳ tài của võ lâm, chỉ đáng tiếc không chịu học theo nẻo phải, bằng không cũng là một đóa hoa quý trên miền Tây Vực, kể ra cũng uống thay !

Bốn người bịn rịn nhau trên đỉnh núi Hoa Sơn đến sáng hôm thứ tám, mới chịu phân tay trở về.

Lúc sắp cáo biệt, Đoàn Hoàng Gia nắm tay Trùng Dương dặn dò :

- Vương chương môn, từ nay đến mười năm sau, nếu tôn giá có du chơi miền Nam, xin ghé Đại Lý viếng thăm tệt quốc, tiểu vương tuy quê mùa, nhưng cũng có thể tận tình chủ khách được.

Trùng Dương cười xòa đáp :

- Nhớ lại năm xưa binh loạn trong cung, đến nay đã trên mười năm rồi, đời người như kiếp phù du, ngẫm lại chẳng còn bao lâu nữa, cảm thịnh tình mời mọc, bản đạo quyết thế nào cũng vãn du một chuyến đến đất Nam, lúc ấy ta sẽ lại gặp nhau vậy .

Hoàng Dược Sư cũng khách sáo, cũng thỉnh mời Trùng Dương đến Đào Hoa Đảo chơi thêm một phen nữa.

Chỉ có Hồng Thất Công xoa tay cười ha hả và nói :

- Vương Chân Nhân, Đoàn Hoàng Gia là vua của một nước, Hoàng huynh là một vị chúa đảo ngoài biển, hai người đều là bậc sang giàu, có dinh gia cơ nghiệp, chỉ có lão ăn mày này nghèo xơ kiết xác chiếu đất màn trời, bốn bề là nhà, còn nơi nào mà mời Vương huynh được, chẳng lẽ mời ông đi ăn cơm thừa canh cặn của thiên hạ sao ?

Chỉ còn cách là lão ăn mày lết đít đến ăn chực ở núi Tung Sơn là phải hơn ?

Mọi người đều cười xòa lên một trận rồi mới chịu phân tay.

Qua trận so tài trên danh Hoa Sơn vừa rồi, Trùng Dương đã xem Âu Dương Phong là mối đại họa cho vô lâm sau này nên sau khi trở về Tung Sơn chàng ngẫm suy nghĩ để tìm phương pháp không chế y.

Riêng Hoàng Dược Sư từ lúc đại hội Hoa Sơn luận kiếm trở về, dọc đường cử khắc khoải về quyền Cửu Âm Chân Kinh không thể về tay mình trong bụng dầu dầu không vui. Chàng quyết định về đến đảo Đào Hoa là bế môn khổ luyện võ học đúng mười năm, sẽ trở lại Trung Nguyên tìm một cơ hội, tổ chức giống như hội Hoa Sơn vừa qua để cùng Trùng Dương tái quyết một phen sống mái.

Lũ thú dữ trường ngày đi đêm nghỉ, không đầy một tháng là đã từ miền cát vàng hiu quanh ở Tần Trung trở về đến Giang Nam phong quanh thịnh mậu.

Lúc Ngũ Bá họp nhau trên Hoa Sơn thì thời tiết vào độ tàn đông cuối tháng chạp, mà khi Hoàng Dược Sư trở về đến Giang Nam là đã bước qua lúc mùa Xuân tháng hai, hoa thơm hồng tím, cỏ mượt bờ đường.

Hoàng Dược Sư tuy tánh tình cao ngạo, nhưng là một người phóng khoáng thanh cao, từ nhỏ đã giữ giới đạo gia, kinh luân dù đầy bụng anh tài, song chẳng thích mùi công danh phú quý, dẫn thân theo phường ô trọc quan liêu. Chỉ ưa thú lâm tuyền, cam thân theo lối sống ngao du hồ hải, lá mai hạc làm bạn tri tâm, một mình ẩn cư trên hòn đảo Đào Hoa, tự gây dựng thành một võ phái biệt lập.

Hận vì sư trưởng chết quá sớm, thiếu người chỉ điểm trui rèn, bản lĩnh dù tinh thông tuyệt thế nhưng vẫn không thể đạt đến mức độ thượng thặng vô địch.

Lần này đến dự hội Hoa Sơn luận kiếm tưởng đâu có thể đoạt được kinh quý vô lâm đem về đảo Đào Hoa để nghiên cứu tinh tường thêm bản lĩnh. Nào ngờ tài nghệ Trùng Dương quá siêu việt, không những được ngôi vị Thiên Hạ Đệ Nhất Bá mà cho đến quyền Cửu Âm Chân Kinh cũng về tay Trùng Dương cất giữ.

Hoàng Dược Sư buồn ý trở lại phương Nam, khi đi ngang qua trấn Ô Kiều nằm trong khu vực Ngũ Hồ thấy chợ búa tiêu điều, vườn hoang khói lạnh, biết rõ đây là thành tích cướp đoạt của đoàn quân Kim xâm lược để lại. Trong lòng đang lúc muôn vàn cảm khái, chợt thấy từ trong vòng thành thị trấn, bá tánh lũ năm lũ bảy, bồng bế con thơ, gồng gánh nồi niêu, người nào mặt mày cũng ủ rũ tiều tụy, dắt díu nhau ra khỏi thành, xem tình hình dường như sắp sửa thiên cư nơi khác.

Một vài gia đình dời đi nơi khác thì là chuyện thường chẳng có gì đáng nói nhưng đàn ông này cả mấy trăm người cùng thiên cư một lượt, tất nhiên là có chuyện quan trọng xảy ra cho mọi người.

Vả lại, dân quê vốn quen tánh an phận lạc cư ít khi chịu rời xa quê xứ, nếu chẳng có biến cố hệ trọng xảy ra, để gì không duyên không cớ lại chịu xa lìa mảnh đất thân yêu của họ !

Hoàng Dược Sư rất phân vân nghi ngại, liền đón đường mọi người lại và hỏi :

- Xin các vị nhún chút thời gian cho tôi hỏi thăm một chút, tại sao các vị toàn một thôn trấn lại thiên cư tất cả, chẳng hay định dọn đến đâu vậy ?

Một cụ già tóc râu bạc phều thấy Hoàng Dược Sư ăn mặc theo lối văn nhân tu sĩ, bèn thở dài một tiếng và nói :

- Tướng công là người đọc sách, đâu có hiểu được bao nhiêu tình tẻ đã xảy ra gần đây. Chúng tôi bị cọp dữ bức bách đến nỗi không thể ẩn thân, chỉ đành dọn đi nơi khác tha phương cầu thực đây thôi.

Hoàng Dực Sư kinh ngạc hỏi :

- Sao lại có cọp dữ ? Nơi đây thuộc về khu vực Thái Hồ, mệnh mông sông nước, chứ đâu phải núi cao rừng rậm, làm gì lại có cọp hại các vị đến phải lìa quê bỏ xứ được ?

Cụ già nói chuyện với Hoàng Dực Sư lúc này ngồi ghé trên chiếc cang xe cây, bên cạnh cụ có một đứa bé trai độ bảy tám tuổi rất kháu khỉnh mắt sáng mày thanh, hót lời cụ già đáp :

- Tướng công, không phải loại hổ dữ ở núi sâu hại chúng tôi mà chính Ngũ Hồ ở trong Thái Hồ kia.

Vài người lớn đứng bên cạnh cậu bé, sợ hãi, lên tiếng mắng át :

- Con nít, con nôi chẳng biết lợi hại, đại mồm nói bậy không nên !

Hoàng Dực Sư tươi cười đáp :

- Thái Hồ Ngũ Hồ à ! Tôi biết rồi, chắc là những hảo hán trong Thái Hồ đây chứ gì ?

Cụ già lúc này liền lên tiếng :

- Tướng công hiểu được là đủ rồi xin cho chúng tôi đi kéo trẻ vì trời đã tối, nếu để Ngũ Hồ dắt quân từ trong hồ ra sát hại thì chúng tôi chẳng còn mạng đấy.

Hoàng Dực Sư cười ha hả nói :

- Loại thủy khấu lắt nhắt ấy có đáng gì mà sợ đến thế ? Các vị khỏi cần dọn nhà đi nơi nào, tôi sẽ giúp quý vị chế ngự quân cường đạo ấy cho !

Mọi người nhìn thấy Hoàng Dực Sư bộ vó nho sinh mà dám ăn nói lớn lối như thế, đều kinh ngạc sững sờ trở mắt nhìn chàng như nhìn một kỳ quan trong thiên hạ và xâm xì lẫn nhau :

- Tên học trò khùng này đúng là đang nổi cơn điên, gã chẳng biết sự lợi hại của Ngũ Hồ Đại Vương khắp khu vực Thái Hồ này chẳng ?

Hoàng Dực Sư cười nhạt và bảo mọi người nói :

- Ngũ Hồ Đại Vương là cái quái gì mà quý vị quá sợ như thế ? Các người chẳng tin bản lĩnh của tôi có thể bảo hộ các người được sao ? Hãy xem đây !

Nói đoạn chàng chỉ tay về phía một cây Ô Bá cách đấy không xa. Ngọn cổ thụ Ô Bá ấy bề kính trên nửa thước, thân cây cao trên hai trượng mọc sừng sững bên đường.

Hoàng Dực Sư nhắc chuông trái lên và quát lớn như sấm :

- Ngã này !

Miệng quát, tay đã ngậm vận sức mạnh của Phách Không Chuông chậm chậm đẩy ra “âm !” một tiếng đổ vang tai đình ốc, tức thì cây cổ thụ liền ngã xuống bên vệ đường gốc rễ cũng đều bị bật lên khỏi mặt đất, cát bay văng tua tủa khắp nơi, cành lá đổ xuống rào rào như mưa trút.

Đám người ấy thấy Hoàng Dực Sư đứng cách gốc cổ thụ trên một trượng xa, mà chỉ một chuông nhẹ nhàng, xô ngã được thân cây to lớn như thế, đến gốc rễ cũng bị nhổ lên khỏi mặt đất, mọi người đều khiếp đảm sững sờ đứng trơ ra đấy.

Hoàng Dực Sư lại ung dung lên tiếng :

- Các người đã thấy rõ chưa ? Liệu tôi có đủ sức bảo vệ các người không ?

Trong đám người nổi lên tiếng xâm xì bàn tán rồi từ trong đám đông có vài vị khá tuổi bước ra vòng tay vãi Hoàng Dực Sư một vãi sát đất và nói :

- Tiên sinh quả là một vĩ nhân, tài năng siêu thế, chúng tôi có mắt mà chẳng nhìn thấy Thái sơn , vậy quý danh là chi ?

Hoàng Dược Sư cười nhạt đáp :

- Tôi họ Hoàng, tên thì đã quên mất rồi, các vị cũng chẳng cần biết làm gì ? Tôi giúp quý vị san bằng bất công, đôi phó với đám Ngũ Hồ ở Thái Hồ là được rồi.

Nhóm người ấy liền thuật cho Hoàng Dược Sư rõ mọi việc.

Thì ra Ô Kiều, thị trấn này thuộc về vùng cai trị của huyện Nghi Hưng nằm cách xa Thái Hồ không đầy năm dặm. Trong trấn có một ngàn nóc gia, sinh hoạt cũng khá thịnh vượng, từ khi nhà Tống vượt sông Thiên Đô về miền Nam. Ô Kiều trấn liên tiếp hai phen trải qua cuộc xâm lược cướp bóc của đoàn quân Kim, dân cư hơn chín phần mười đều vong gia bại sản, cho đến mười năm sau mới dần dần khôi phục được phần nào sinh lực cũ, nhưng nhân khẩu đã giảm bớt so với thuở trước chỉ còn độ phân nửa mà thôi.

Nhưng từ nửa năm nay, nơi Động Đình sơn phía Đông của Thái Hồ bỗng nổi lên một đám thủy khấu. Nghe đồn đám thủy khấu ấy là dư đảng cướp sông của Trường Giang Bang, chẳng hiểu vì sao lại di cư đến miền Thái Hồ này, sát nhập đám đầu trộm đuôi cướp ở vùng Thái Hồ về một mối, chuyên việc cướp của đốt nhà, giết người đoạt vật, cầm đầu bọn chúng là Bạch Các Hồ Thường Thông, đầu lĩnh thứ hai Huỳnh Diện Hồ Tang Nhân, thứ ba Xích Mao Hồ Hoắc Cang Thương, thứ tư Diện Hồ Tiêu Tín, đầu lĩnh thứ năm là một nữ tặc tên Yêu Chỉ Hồ Tử Tú Anh, vốn là vợ của đại đầu lĩnh Thường Thông.

Ngũ Hồ lúc mới đến chiếm cứ Thái Hồ, ban đầu bắt quá chỉ bắt đám ngư dân xung quanh phải đóng góp tiền bạc cho chúng.

Những đám dân chài chất phát sinh sống ven bờ hồ kia vì sống nơi hẻo lánh xa chốn quan quyền bé cổ kêu chẳng thấu tai trời, nên đành thắt lưng buộc bụng, cung dâng cá thịt cho chúng để yên ổn làm ăn.

Nhưng lòng tham của bọn Ngũ Hồ thật vô đáy, thấy quan phủ không làm gì được mình, càng lúc chúng càng ngang dọc thêm hơn, ngang nhiên khủng bố công khai nhân dân khắp năm thị trấn nằm ven hồ, bắt buộc bá tánh cư ngụ tại các nơi Ô Kiều, Ngư Thanh, Bạch Xa, Xích Phong và Hồng Hoa, năm trấn ấy ngoài ra còn phải cống hiến cho chúng mỗi năm năm chục tên tráng nam và năm chục nàng thiếu nữ. Tráng nam thì chúng dùng làm nô dịch trong các thủy trại, còn thiếu nữ thì chúng dùng để hành lạc thỏa dâm.

Ngũ Hồ còn ra kỳ hẹn trong vòng ba hôm phải trả lời , hăm dọa không cho báo cáo với phủ quan, nếu dân ở thị trấn nào dám cãi lệnh báo quan, hoặc giả nhờ binh triều bảo hộ thì bọn cướp sẽ đến tàn sát làm cỏ hết toàn trấn chẳng nương tay.

Tin ấy vừa đưa ra bá tánh cư ngụ ven bờ Thái Hồ đều kinh hoàng thất sắc. Vì năm thị trấn ấy vốn có một vài lực lượng tự vệ, nhưng có quá ít, sánh với võ lực hùng hậu của bọn thủy khấu thì chẳng khác châu chấu đá xe. Nên Hương Lý trong Thanh Ngư trấn lập tức báo với phủ quan xin binh tiếp viện.

Phủ Nghi Hưng liền phái đến ba trăm quân binh đến giữ gìn thôn trấn. Ngờ đâu không đầy ba ngày, họa lớn đã xảy ra.

Giữa một đêm tối trời gió to, trong trấn Thanh Ngư bỗng nổi lên năm sáu ngọn lửa cao ngất trong khoảng khắc lửa cháy lan tràn khắp nơi, trật tự trong trấn bị xáo trộn dữ dội. Từ trong ánh lửa một đại đội thủy khấu tràn ra như thác lũ gặp ai giết nấy, tiếng kêu khóc rền trời.

Quan binh đồn trú nơi trấn vội kéo ra cự địch, nhưng đám thủy khấu đông như kiến cỏ trên năm sáu trăm người, lực lượng gấp đôi quan binh hơn nữa tên nào cũng gan dạ thiện chiến, chém giết như điên, gặp nhà là phóng hỏa đốt liền còn đám quân binh chỉ là dân bị thịt, chỉ quen thói hống hách đồng bào, gặp giặc đã run lên như cây sậy, thử hỏi làm sao chống cự cho lại.

Nên chẳng đầy một giờ sau, toàn thị trấn đều biến thành biển lửa, thấy người ngổn ngang như núi, máu chảy thành sông.

Cho đến sáng hôm sau kiểm điểm lại thì Thanh Ngư trấn chỉ còn là một bãi than hồng ! Dân số mười phần hết hơn tám chín.

Chỉ một đêm ngắn ngủi mà tang tóc phủ trùm thê thảm đến thế.

53. Bên Hồ Hồ Dữ

Sau thảm kịch đốt phá thị trấn Thanh Ngự vừa rồi, danh tiếng hung ác của Ngũ Hồ nơi Thái Hồ vang dậy khắp gần xa.

Nghi Hưng phủ sau cơn thất bại nặng nề đâu dễ bỏ qua, liền phái một viên Thống Chế thống lãnh một ngàn quân binh vào hồ để tẩy trừ Ngũ Hồ.

Nhưng đám thủy khấu Thái Hồ chẳng chút nao núng, chia quân mai phục sẵn mọi nơi hiểm yếu chờ cho đám quân binh đi sâu vào vòng vây lập tức dưới đáy hồ nhô lên vô số thủy quỷ.

Thủy quỷ chính là một số đồng đảng bọn cướp ranh nghề lợi lặn, bám vào đục thủng đáy thuyền của quan binh.

Nước hồ theo lỗ hổng tràn vào thuyền như thác trào.

Đám quân binh không thiện về môn thủy chiến, thấy thuyền bị thủng đáy sắp chìm đã hốt hoảng quỳnh quít chân tay, đâu còn lòng dạ chiến đấu nữa. Thêm vào đục theo bờ hồ, trong đám lau sậy um tùm, những họng thạch pháo khạc ra từng loạt đá cát tro vôi, đồng thời đoàn quân thủy khấu mai phục cung nỏ, cũng bắn tên ra như mưa bắc, tập kích vào hai bên hông của đoàn quan binh, khiến cho quan binh lớp chết lớp rơi xuống hồ mười phần hết bảy tám.

Tiếp theo đây, gã Đại đầu lãnh là Bạch Các Hồ Thường Thông hợp với Nhị đầu lãnh Huỳnh Diện Hồ Tang Nhân, thân hành cỡi chiếc thuyền nhẹ xung phong ra đánh giết đám quân binh còn lại.

Vị Thống Chế cầm đầu đám quân binh, chống cự không tới ba hiệp là bị Thường Thông một đao chém rơi xuống nước.

Đoàn quan binh như rần mất đầu, hoảng hốt tranh nhau tìm đường tẩu thoát, nhưng kẹt vào giữa vòng vây trùng điệp. Không một tên nào chạy thoát được, rốt cuộc đều bị giặc, lớp giết, lớp bắt sống, chẳng chừa một móng.

Không đầy một ngày trời mà trên một ngàn binh đều bị bọn cướp tiêu diệt.

Sau cuộc thất bại nặng nề này, Nghi Hưng Phủ không còn dám bén mảng vào vùng Thái Hồ để tấn công bọn cướp nữa.

Thái Hồ Ngũ Hồ được thế càng hung hăng, ra tối hậu thư cho dân chúng trong trấn Ô Kiều và bốn trấn khác, hạn định nội đêm nay phải cống dâng gái trai cùng tài vật tới bên hồ, bằng trái lịnh chúng sẽ đập xóm làng thành bình địa, gà chó chẳng chừa.

Chỉ đáng tội cho đám bá tánh bốn trấn còn lại, qua cơn khói lửa binh đao đã xơ xác nghèo nàn còn tiền bạc đâu nữa mà dâng ?

Thêm vào bọn cướp nhất định một số nam nô nữ tì, mà kẻ làm cha mẹ trên đời có ai lại đành lòng dứt bỏ con mình, để đưa cho cường địch được.

Thế lực bọn cướp hung hăng hoành hành, quan binh chánh quyền lại bất lực, nên đám bá tánh chỉ còn có cách đào vong lưu linh khổ sở.

Hoàng Dực Sư nghe bọn họ thuật lại xong, máu nóng dâng tràn, khí hùng sôi động nhưng tính tình chàng rất cổ quái, trong lòng dù đã giận cực cùng, mà trái tai thay, chàng lại buông tiếng cười ha hả như xé ruột, đoạn bảo :

- Hay quá đi mất ! Chả trách bọn thủy khấu hung hăng như thế ! Té ra bọn chúng còn có mấy tên đầu sỏ chỉ huy, các vị hãy yên lòng trở về thôn trấn !

Trong vòng ba ngày, tôi sẽ tóm trọn ổ cái mà quý vị gọi là “Thái Hồ Ngũ Hồ”, và sẽ đem về đây treo sống trên ngọn cây cao mặt mình cho quý vị banh da xẻ thịt nó ra cho hả tức.

Mọi người nghe Hoàng Dực Sư nói một cách quả quyết như thế, và lại thấy chàng tay không mà có thể đứng xa nhổ được cây lớn, nên cũng tin tưởng phần nào !

Họ đồng “ồ !” lên một tiếng khâm phục rồi rầm rộ kẻ đẩy xe gánh gồng, kéo nhau trở vào thị trấn Ô Kiều; Hoàng Dược Sư cũng theo chân cụ già và cậu bé lúc này về nhà tạm trú đôi ngày.

Cụ già ấy tên Võ Trọng Thuần, là một nho sĩ ở đất Ô Kiều, mọi người thấy cụ ta đức độ tài ba nên kính mến, phục tùng theo bậc trưởng lão trong làng.

Hoàng Dược Sư cũng là người đọc sách nên một già một trẻ, câu chuyện lại qua rất ý hợp tâm đầu.

Qua sự chuyện trò Hoàng Dược Sư biết đứa bé kháu khỉnh, thông minh linh lợi kia tên Võ Hồng Quang năm nay mới vừa chín tuổi đầu.

Hoàng Dược Sư lần đến Hoa Sơn đầu tiên, thu nhận đồ đệ là Khúc Thắng tức Khúc Linh Thông. Chàng thấy đứa bé Võ Hồng Quang, tuổi tuy còn bé mà bạo dạn chừng chạc, trong lòng rất yếu mến, có ý muốn thu nhận cậu bé làm đồ đệ, định bụng sau khi khắc phục được Ngũ Hồ Thái Hồ sẽ bàn đến chuyện ấy.

Đêm ấy Hoàng Dược Sư lưu ngụ tại nhà Võ Trọng Thuần, sau khi dùng cơm tối lót dạ xong, bèn đứng dậy cười và nói với Võ Trọng Thuần :

- Bây giờ tôi phải đi bắt sống Ngũ Hồ, ông nên cho mọi người hay, cứ yên tâm ngủ kỹ, mọi việc tôi lo liệu hộ cho.

Võ Trọng Thuần tuy môi vâng dạ bên ngoài, nhưng trong lòng áy náy không yên.

Hoàng Dược Sư thấy vậy khẽ mỉm cười, thoát một cái đã tung mình vào bóng đêm mất dạng.

Lờ mờ trong bóng đêm, đối diện với bờ hồ, xa xa là ngọn núi Kim Đà và Mạc Lý, một chiếc bờ đê phẳng tấp với hai hàng cây Công Tôn âm u, trong bụng Hoàng Dược Sư đã sẵn mưu thần. Chàng nhảy phóc lên ngọn cây Công Tôn, rảo mắt nhìn soát khắp ba mặt hồ.

Vì theo như lời Võ Trọng Thuần nói thì hôm nay là kỳ hạn cuối cùng của bọn với trấn Ô Kiều yêu sách giao tráng nam, thiếu nữ cùng tài vật đóng góp cho chúng.

Bọn Ngũ Hồ Thái Hồ vì uy tín của đẳng, đêm nay tất thế nào cũng phái người lại, bất luận là bá tánh trong thị trấn đào vong hay không, chúng cũng giữ thủ đoạn đốt phá cửa nhà của dân chúng để thị uy với bá tánh nơi trấn khác. Nên Hoàng Dược Sư mới tương kế tựu kế, núp kín trên ngọn cây để đợi chờ.

Lúc chàng đến bờ hồ thì đã canh hai, vầng trăng từ mỏm núi đã nhô dần lên đỉnh đầu trời trở sang canh ba, trên mặt hồ sóng nước tí tấp bao la bỗng nhô lên một đội tiểu thuyền, đầu đuôi nối tiếp nhau có trên ba mươi chiếc, loại thon nhỏ ấy chẳng có mũi, trên mỗi thuyền nhỏ chen chúc ngồi ít nhất là bảy tám người, nói một cách rõ ràng hơn là đoàn thuyền ấy chở có trên ba trăm người !

Quả đúng như sự ước đoán của Hoàng Dược Sư, bọn thủy khấu đã huy động đại đội binh tướng định kéo lên bờ trở tài cướp đoạt.

Chàng nín hơi chờ đợi, nhìn thấy đội tiểu thuyền ấy đã có chiếc cặp lên bờ hồ. Chàng tự nhủ là đã đến lúc biểu lộ thân pháp của mình, liền nhô mình lên khỏi ngọn cây, sử dụng Phách Không Chưởng lực, hai tay đẩy mạnh về phía bờ hồ.

Đêm ấy, chỉ có gió nhẹ lai rai, mặt nước trên hồ vốn phẳng lặng như gương, nhưng khi thần lực Phách Không Chưởng vừa bay ra tức thì “ầm !” một tiếng như sấm bủa mặt hồ, chưởng phong xoáy vào lòng hồ tạo thành một con trốt nước vĩ đại, sóng nước dâng cao, ào ạt như cuồng phong biến động.

Bốn chiếc tiểu thuyền đang bơi gần bên xoáy nước bị cuốn lật nhào, trên mười tên thủy khấu trong thuyền chìm lịm trong đáy nước.

Một biến cố bất ngờ và kỳ lạ ngoài sức tưởng tượng của đám cướp hồ, trật tự của đoàn thuyền nhất thời bị xáo trộn.

Cũng may là bọn cướp vừa bị chìm xuống, tên nào cũng tinh thông thủy tánh, vả lại gần bờ, nước không sâu lắm, chỉ một chốc sau là chúng đã lồm ngồm nổi lên, nhưng gươm , đao, cung tên, đều rớt mất dưới nước, quần áo lại ướt nhem, trông rất tiêu tụy mười phần.

Hoàng Dược Sư núp trên ngọn cây thấy bọn cướp hoảng khiếp dồn cục nhau một chỗ không khỏi thích ý, buồn cười trong lòng.

Chàng vẫn im lìm chẳng lên tiếng, chờ cho bọn cướp đã lập lại phần nào trật tự cho đội ngũ, bơi thuyền cập sát bờ hồ. Chàng lại chậm chậm hai tay vạch vào khoảng không một vòng tròn, áp dụng Phách Không Chưởng lần nữa để phá bầy thủy khấu.

Lần này chàng dùng sức hơi mạnh, nên Phách Không Chưởng vừa phát ra liền kêu “ầm !” một tiếng cực kỳ chất chúa, lòng bùng nổ tai.

Mặt hồ lập tức bị nứt đôi ra thành một xoáy nước, đường kính rộng độ ba trượng, ngọn sóng bủa cao như một bức tường nước vĩ đại, lại thêm bốn chiếc tiểu thuyền bị cuốn vào xoáy nước chìm lỉm.

Bọn cướp trên thuyền rút lõm bơm xuống hồ, khiến bọn chúng kinh hoàng kêu lên ới ới vang động khắp đêm sâu !

Thuyền giặc chưa cập bến, đã trước sau liên tiếp chìm hết tám chiếc, tuy không có người chết đuối nhưng bọn cướp đã có nhiều đứa thất đảm kinh hồn.

Trong bọn có một tên thủy khấu da mặt sần sùi có lát, dáng chừng như là một đầu mục, oang oang la lên :

- Không xong ! Hôm nay chúng ta đã xâm phạm đến vị thần của hồ này rồi, nếu không sao lại có việc huyền hoặc như thế, bên bờ hồ bỗng nhiên cuộn sóng lớn, nhận chìm thuyền chúng ta luôn hai lượt vậy ?

Lúc thuyền chỉ huy của thủy khấu cũng vừa đến, trên đầu thuyền có một gã mặt đầy vết sẹo đang đứng quan sát tình hình, đúng là Thường Diện Hồ Tiêu Tín, một trong Ngũ Hồ của Thái Hồ.

Gã trở miệng vào khoang thuyền ra lệnh :

- Hoắc lão tam ! Mau đứng dậy ra đây, đốt giấy tiền vàng bạc để dâng thần. Có lẽ Thần Hồ nổi giận ra uy đấy !

Tiêu Tín nói dứt lời, từ trong khoang thuyền liền bước ra một người, thân hình vạm vỡ cao lớn. Tên đại hán hình dạng rất quái dị, râu tóc đều hoe đỏ, bên râu lại có một vết sơn đỏ thắm, mắt cụp, mũi ưng, mới nhìn qua cũng biết là một ma tinh giết người chẳng gớm tay, sau lưng đeo một thanh đao Ngũ Lâm dày cộm. Gã trợn mắt trắng sát nhìn lên bờ và cất tiếng ồm ồm :

- Bầy đầu, đem giấy vàng bạc ra đây !

Gã vừa rồi chính là đầu lĩnh thứ ba của Ngũ Hồ Thái Hồ, tên Xích Mao Hồ Hoắc Cang.

Hai tên thủy khấu nghe chủ soái kêu vội dạ lên một tiếng, chui vào khoang thuyền, đem ra hai bó giấy vàng bạc treo nơi đầu thuyền rồi nổi lửa đốt lên để tống quái, còn trịnh trọng đốt thêm một giấy pháo lớn.

Hoàng Dược Sư thấy bọn thủy khấu mê tín dị đoan sì sụp lễ bái suýt bật cười thành tiếng, nhưng chàng cố dằn lại, chờ cho tiếng nổ dứt, lại dùng song chưởng vào khoảng không, phát ra một sức mạnh Phách Không Chưởng, vạch đôi mặt hồ, nhận chìm thêm hai tiểu thuyền của đám cướp.

Hai tên đầu lĩnh Thường Diện Hồ và Xích Mao Hồ, liền hiểu ngay sự tình, chúng cả giận quát to lên :

- Tên tiểu tử man rợ nào dám đến đây vượt râu hùm, giở trò ám toán hèn hạ thế ?

Miệng chưa dứt lời, hai tay trước sau mò vào túi da cá rút ra mười hai ngọn phi tiêu, lẹ làng phóng trở ra theo lối liên chu thủ pháp, tấn công về phía hàng cây Công Tôn nơi Hoàng Dược Sư đang núp.

Nào ngờ mười hai mũi phi tiêu vừa phát ra chưa bao xa thì trên đầu ngọn cây liền nhô lên một bóng người nhẹ nhàng phát tay ra, và lạ thay mười hai ngọn phi tiêu của Xích Mao Hồ và Thường Diện Hồ tự động quay đầu trở mũi bay trở lại thuyền giặc, liền ” phập ! phập ” ghim nhào hết sáu bảy tên đồng bọn trên thuyền.

Ky dư nhiều mũi không trúng ai, bay cắm sâu vào ván thuyền lút hơn mấy mươi phân.

Đoàn thủy khấu thất sắc nhìn nhau, tiếp theo đấy có tiếng nhẹ nhàng như tiếng lá rụng, bóng xanh của Hoàng Dược Sư đã thấp thoáng hiện lên trên thuyền.

Bọn cướp kinh hãi kêu lên :

- Chu choa ! Thần hồ gia gia đã hiển thánh kia kia !

Thương Diệu Hồ quát to :

- Không phải thần thánh đâu ! Đây thằng kia mi là dân xứ nào to gan lớn mật dám đến đây chống đối với Ngũ Hồ Thái Hồ chứ ?

Hoàng Dược Sư cười gằn đáp :

- Đám cẩu tặc mù quáng kia ! Cậy vào đâu mà dám xưng danh Ngũ Hồ, thứ loài chuột nhắt nhà bầy dù liệt vào hàng mèo cũng chưa xứng nữa là khác ? Khôn hồn hãy mau quay trở lại núp kín vào ổ, đặt chân lên đất Ô Kiều là chết cả lũ đấy !

Thường Diện, Xích Mao, hai hổ đều cả giận đồng quát lên :

- Đồ tồi ! Mi dùng tà pháp nhận chìm thuyền của chúng ta .

Chưa nói dứt lời, Đào Hoa đảo chủ đã tung mình nhảy lên đầu thuyền, thân pháp nhanh chóng không sao sánh được.

Thường Diện Hồ nghênh thanh Ngư lân đao, Xích Mao Hồ hờm sẵn cây kích Đồng giãn, định đón đối phương lại.

Nhưng Đào Hoa đảo chủ đâu phải là nhân vật tầm thường như chúng, bóng xanh thoát một cái trước mắt, binh khí trên tay đã bị đoạt đi từ lúc nào, “kình” “coong” hai tiếng vang lên, một đôi đao và một đôi giãn đã bị Hoàng Dược Sư bẻ thành sáu khúc, rơi loảng xoảng trên khoang thuyền, tiếp theo đây chúng cảm thấy nơi eo lưng nhói buốt một cái, mỗi tên trúng phải hai chỉ của đối phương điểm vào yếu huyệt khiến thân hình mềm nhũn ra như một khối bùn, không còn sức lực gì cả té nhào trên thuyền .

Hoàng Dược Sư hai tay túm lấy gáy hai người như chim ưng chộp chuột, giở hồng lên cao, chẳng chút phí sức bao nhiêu.

Đồng bọn còn lại không khỏi giật mình kinh hoảng, nhất tề vũ lộng khí giới đến cứu chủ tướng.

Đào Hoa đảo chủ vung hai người quay tròn một vòng và quát lớn :

- Chúng bây đứa nào to gan thì lên đây, ta giết chết hai thằng khốn này tức khắc.

Bọn cướp quả nhiên hoảng sợ, không một tên nào dám tiến lên.

Hoàng Dược Sư ném mạnh hai người xuống sàn thuyền rồi cười nhạt bảo :

- Hai thằng vô dụng chó chết, chúng bây mà cũng dám ra tay với ta, dù chúng bây có khổ luyện thêm một trăm năm nữa cũng chẳng làm gì được. Ta muốn lấy mạng bây như lấy đồ trong túi, nhưng ta không thích giết một hai đứa mà muốn cả bọn chúng bây từ thằng giặc con cho đến lão đầu lĩnh, kéo một lượt đến đây để ta giết cho đã tay. Ta hứa với đám cẩu tặc chúng bây là : Một chẳng cần đao kiếm, hai chẳng dụng ám khí, ba chẳng thềm ra tay mà làm cho chúng bay chết hết nghe rõ chưa ?

Tiếng nói của Hoàng Dược Sư tuy không lớn lắm, nhưng chàng áp dụng môn “Truyền thanh nhập mật” dùng nội công phát ra, nên tất cả trên mấy mươi chiếc thuyền lớn nhỏ trên mặt hồ, bất luận cách xa hay ở gần đều nghe rất rõ ràng là Hoàng Dược Sư định làm cỏ toàn thể bọn chúng mà chẳng dùng đến đao thương ám khí cũng chẳng ra tay đánh đá, thật là chuyện lạ ngàn năm, chẳng lẽ gã áo xanh họ Hoàng kia là thánh sống hay sao ?

Nhưng sự việc xảy ra trước mắt quá rõ ràng, chỉ nháy mắt mà gã họ Hoàng đã hạ hai tên đầu lĩnh của chúng một cách dễ dàng , dù không tin cũng phải tin, tên nào tên nấy mặt mày xám xanh như tro, ngẩn ngơ như tượng chết.

Hoàng Dược Sư nói xong liền “hừm !” một tiếng oai dũng giơ chân đá vào mông hai tên giặc chúa té lộn mèo trở vào khoang thuyền đánh “phịch” hai tiếng rất lớn.

Và kỳ lạ thay cái đá của Đào Hoa đảo chủ vừa rồi Thường Diện, Xích Mao hai Hổ cảm thấy huyết đạo được giải tỏa, tay chân cử động trở lại như thường.

Hoàng Dực Sư sau khi giải huyết cho hai người xong liền tung mình nhẩy vút lên bờ, thoăn thoắt vài cái nhún mình đã biến mất vào bóng đêm !

Xích Mao Hổ, Thường Diện Hổ vừa giận vừa sợ, vội ra lệnh cho đồng đảng quay thuyền trở về sào huyết.

Hoàng Dực Sư về đến trấn Ô Kiều thì trời đã mới điểm canh tư, chàng lặng lẽ chui vào nhà Võ Trọng Thuần tìm chỗ nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, cư dân trong trấn, thấy bọn cướp Ngũ Hổ, quả đúng như lời hứa của vị khách họ Hoàng chẳng dám kéo đến Ô Kiều để cướp phá. Ai nấy đều ngạc nhiên họp nhau bàn luận xôn xao, thì Hoàng Dực Sư từ trong nhà cụ già họ Võ ung dung bước ra, tươi cười chào hỏi mọi người và nói :

- Các vị hương thôn, đêm qua ngủ yên đấy chứ ? Quý vị cố gắng làm sao gom góp tất cả sào tre phơi áo quần của mọi người trong trấn, độ chừng năm trăm cây là vừa đủ, có thể trọn nhật hôm nay gom đủ số ấy chẳng ?

Mọi người hết sức ngạc nhiên liền lên tiếng hỏi Hoàng Dực Sư :

- Hoàng tướng công, ông cần sào tre để làm gì ? Sào tre đâu có thể làm vũ khí được ?

Đào Hoa đảo chủ cười ha hả đáp :

- Các người toàn là ếch ngồi đáy giếng, làm sao hiểu được những sự việc cao siêu trong thiên hạ. Cứ nghe theo lời tôi, đi gom góp cho đủ số càng mau càng tốt, đúng năm trăm cây không dư không thiếu, bảo với các người chỉ năm trăm cây sào tre vô tội ấy mà đặc dụng còn hơn cả thiên binh vạn mã của triều đình .

Mọi người ai nấy nửa tin nửa nghi, nhưng cũng vội vàng don đáo kiếm đủ số đem giao cho Hoàng Dực Sư.

Chàng bèn lựa chọn năm mươi tên tráng đinh trong số người đó, nhờ họ chia nhau vác đồng sào tre ra ngoài trấn.

Hoàng Dực Sư dắt năm mươi tên tráng dân ấy ra ngoại ô của trấn Ô Kiều đến một nơi trống trải liền bảo mọi người dừng lại.

Đầu tiên chàng vạch lên mặt đất những dấu ngang dọc không đều nhau, sau đấy chàng thân hành ra một mình cầm thẳng đứng năm trăm sào tre trên những dấu vạch ấy.

Khoảng cách của những cây sào không đều nhau, dày thưa bất nhất, khi thì một thước, lúc thì hai thước.

Không đầy nửa giờ sau, trên khoảng đất trống ấy tua tủa những ngọn sào tre dựng lên, đứng xa nhìn vào, dày mật như một bức tường tre.

Đám cư dân trong trấn ngơ ngác nhìn nhau, chẳng hiểu vị khách họ Hoàng gàn gàn ương ương định giở trò quái lạ gì ?

Sào tre cắm xong xuôi, Hoàng Dực Sư xoa tay cười lớn và nói :

- Xong rồi ! Mọi người hãy trở về trấn, buôn bán làm ăn như thường, không còn lo âu gì nữa !

Ai nấy đều khó mà tin được sào tre lại có thể ngăn giặc. Nhưng đã liều thì ba bảy cũng liều yên được lúc nào mừng lúc ấy.

Hoàng Dực Sư chờ mọi người kéo nhau ra về liền lấy trong tay áo ra thanh ngọc tiêu, rồi ngồi xếp bằng tròn dưới đất chờ đợi mọi việc sắp xảy ra .

Xích Mao Hổ và Thường Diện Hổ hai đầu lãnh của đám thủy khấu Thái Hồ sau khi bị Hoàng Dực Sư nỏ cho một trận, sợ hãi lủi thủi kéo nhau trở về sào huyết nơi Động Đình sơn.

Đại đầu lĩnh là Bạch Các Hổ Thường Thông cùng vợ là Từ Tú Anh đã được tin phi pháo của đám do thám, không khỏi kinh hãi, vội gọi Nhị đầu lĩnh Huỳnh Diện Hổ Tang Nhân đến Trung Nghĩa đường để nghị sự.

Mọi người bước vào nhìn thấy Xích, Thường hai Hổ mặt mày tiều tụy xơ xác, còn thảm thương hơn là gà nòi bại trận, ngồi cù rử một đồng nơi Trung Nghĩa Đường.

Bạch Các Hổ Thường Thông ngạc nhiên hỏi :

- Nhị vị hiền đệ sao lại tệ đến thế, để cho một tên tiểu tốt vô danh hại đến nông nổi như thế sao ?

Xích, Thường hai cộp, uất ức ứa nước mắt thuật lại mọi việc đã trải qua cho mọi người nghe.

Huỳnh Diện Hổ Tang Nhân cả kinh la lên :

- Tài ba đến rồi có thể dùng Phách Không Chưởng làm cho mặt hồ nổi sóng lớn thì chúng ta làm sao chống nổi, hay là bỏ quách tòa thủy trại này trốn đến nơi khác, đừng nên làm ăn nơi Thái Hồ này nữa !

Yên Chi Hổ Từ Tú Anh bực mình đáp :

- Lão nhị, ngươi điên rồi sao ? Sự nghiệp trên Động Đình Sơn này của chúng ta đâu phải một sớm một chiều mà dựng thành được, chỉ vì một tên vô danh tiểu tốt, mà đành hủy phé tất cả hay sao ? Nếu chuyện này loan đồn ra thì anh hùng hảo hán trong thiên hạ cười chúng ta đến rụng răng mất !

54. Sào Tre Bắt Cướp

Thương Diện Hổ bèn lên tiếng :

- Đại ca, theo ý của đệ suy đoán thì tên đạo sĩ chúa ấy không cậy vào một môn võ học đơn độc mà nhất định là có tà thuật. Nếu chẳng thế thì gã làm sao lại dám nói chẳng cần dùng đao thương khí giới lại có thể lấy sanh mạng toàn anh em chúng ta ? Vừa rồi y dùng chưởng đánh trên mặt hồ, nhận chìm thuyền đình của bọn mình, chẳng hiểu có phải là pháp thuật hay chăng ?

Thường Thông như bàng hoàng sức tỉnh, gật đầu đáp lia :

- Phải ! Phải ! Chúng ta nên tìm phương pháp phá tà thuật bàng môn là có thể đối phó tên đạo chúa ấy ngay.

Nếu luận về võ công, ta không tin là tất cả hai ngàn anh em của thủy trại chúng ta lại chẳng thắng nổi một mình y sao ? Đâu có dễ dàng rơi nhào trong tay y được ?

Nói xong liền phân phát thủ hạ, giết vài con chó đen, dùng túi da đựng lấy máu chó rồi chuẩn bị thêm một số vật nhơ uest của đàn bà. Sau đấy điểm tất cả nhân mã trong toàn trại, kéo róc trên hai ngàn tặc nhân, chúng chia nhau ngồi trên hai trăm chiếc tiểu thuyền tiến về phía trấn Ô Kiều.

Bọn cướp khởi hành vào lúc rạng đông, thuyền cặp bờ hồ thì đã giữa trưa.

Bạch Các Hổ Thường Thông hạ lệnh cho đồng đảng hùng hổ kéo nhau lên bờ, sắp thành đội ngũ tề chỉnh, chẳng gặp một sự cản trở nào. Hiu hiu tự đắc, rần rộ kéo nhau vào thị trấn.

Một thời gian sau thì đoàn quân cướp đã đến bên ngoài thị trấn, bỗng bọn chúng chợt thấy trên khoảng đất trống ở ngoại ô thành Ô Kiều, cắm đầy những ngọn sào tre tua tủa chọc thẳng nền trời, lại có một nho sĩ áo xanh xếp bằng tròn ngồi bình tĩnh

phía trong rừng sào tre ấy.

Thương Diện, Xích Mao hai hổ vừa trông thấy dạng người ấy liền tru tréo la to :

- Chu choa ? Tên đạo sĩ chúa kia quả to gan lớn mật, y dám ngang nhiên ngồi một mình nơi đây để đón chờ chúng ta.

Bạch Các Hổ Thường Thông quát lớn :

- Tên mấc dịch này chàng hiểu định giở thói quỷ gì nữa ? Đàng ta đâu, mau xông tới, băm nát nó như tương cho ta !

Bọn cướp hò hét xông lên, đao thương sáng ngời định tiến tới tấn công.

Thương Diện Hồ vội ngăn lại và nói :

- Khoan đã, gã dùng thứ sào tre ấy để ngăn trở chúng ta, sợ e là yêu thuật gì đấy ?

Thường Thông liền tỉnh ngộ ngay bèn la lên :

- Phải đấy ! Tên yêu đạo chắc định giở tà thuật, mau đem máu chó, đồ dơ ra đây !

Mấy tên lâu la tay xách túi da đựng máu chó vội tiến lên, mở ngay miệng túi, rải máu chó khắp khoảng đất trống để trừ tà thuật, lại có tên đáng buồn cười hơn nữa, dùng ngọn thương bêu đồ dơ của phụ nữ, reo hò luôn miệng, phân ra bốn phía tấn công vào rừng sào tre.

Rừng sào tre của Hoàng Dược Sư bày bố kia vốn là kỳ môn bát trận, ngũ hành sanh khắc, cùng với sự bố trí trận đồ trên Đào Hoa đảo chẳng khác nhau mấy.

Chàng nhìn thấy bọn cướp ngu dốt đem thuật số kỳ môn bát trận của mình liệt vào hàng yêu pháp, tưới máu chó, quăng đồ dơ tạo thành một cảnh tượng hỗn loạn, trông rất buồn cười.

Nhưng chàng vẫn ngồi yên nơi đấy, ung dung tự tại chờ cho bọn cướp tiến sâu vào trận, lập tức trận đồ diễn thành một màn hài kịch thú vị hiếm có.

Thì ra Thương Diện Hồ, Xích Mao Hồ thống lãnh trên hai trăm tên cướp, đầu tiên xung trong vào rừng sào tre.

Nào ngờ vừa mới chui vô, miệng đã kêu khổ liên miên. Vì những sào tre ấy, khi đứng bên ngoài nhìn vào, thấy thưa thớt trống trải, xuyên qua chẳng mấy khó khăn, nhưng khi đã bước chân vào trận, thì môn hộ điệp trùng muôn lối, khắp nơi trước mắt đều là sào tre khít rịt, dường tượng như lọt vào tấm lưới tre khổng lồ.

Bất luận bọn chúng, luồn sang Tây, len qua Đông, chui tới bờ lui, rừng sào tre phẳng phất như mệnh mông chẳng dứt, càng lúc càng nhiều, mấy trăm tên cướp loanh quanh trong rừng tre, chạm mặt, đụng đầu mãi nhau mà vẫn trước sau không có thể thoát ra được, tựa như bầy cá đại vào lờ, lội tới lội lui, rốt cuộc vẫn lẫn quẩn trong vòng lờ, không phương lợi nổi ra ngoài.

Bọn chúng biết chuyện chẳng lành, càng quýnh quít cả lên, đám giặc cướp ngu dốt ấy làm gì biết kỳ môn bát trận ra sao ?

Cứ định ninh Hoàng Dược Sư thi thổ pháp thuật, mà đại phạm môn học kỳ môn bát trận này hễ càng rối trí lại càng hoa mắt hơn thêm.

Người trong vòng trận, mê tâm hoa mắt đã đành chí như Bạch Các Hồ Thường Thông cùng một số người đứng bên ngoài trận, thấy đồng bọn của mình sau khi vào thì kỳ bí thay nơi miếng đất trống trước rừng sào tre, bỗng mù mù mịt mịt như bị mây mù bao phủ khắp khoảng rừng tre và trong đám mây mờ kia bóng người thấp thoáng lui tới lằng xằng.

Thường Thông và đám thủ hạ không khỏi kinh hãi la lên :

- Không xong yêu thuật ! Yêu thuật !

Trong lúc mọi người kêu la om sòm cả lên thì Hoàng Dược Sư từ trong trận rừng trúc ung dung bước ra, kê ống ngọc tiêu vào miệng, thổi lên khúc “Thiên Ma Vũ Khúc”.

Tiếng tiêu vừa thoát ra, tiếng huyền não lập tức im bật, người thì mắc kẹt trong vòng trận, lẫn người đứng nhìn bên ngoài, tên nào cũng im chân xuôi tay nghiêng cổ lắng nghe giọng tiêu trầm bổng.

Tiếng tiêu càng lúc càng du dương thúc giục người nghe càng như say mê thoát tục, bao nhiêu ý niệm ác hung hoàn toàn bị giọng tiêu hoá cái sạch trơn, trên mặt mọi người hiện ra nụ cười lương hậu.

Độ giây lâu sau mỗi tên cướp như không còn tự chủ được, tên nào cũng hoa chân múa tay nhảy loạn xạ cả lên.

Ban đầu thì vỗ tay đánh nhịp, nhưng tiếng tiêu quái ác càng lúc càng dừ dặt lại càng mau, chân tay của bọn thủy khấu như bị giọng tiêu lôi cuốn, múa may quay cuồng, cười lên sảng sặc, mỗi lúc múa nhảy lại nhanh thêm, không còn ra nhịp điệu bộ pháp gì cả, rồi lẫn quay nhau dưới đất, lật lên lộn xuống, gồng mình

uốn lưng, làm đủ trò kỳ lạ như lối vũ man rợ của dân mọi ở tận rừng sâu, có kẻ không chịu nổi với giọng tiêu quá kích thích, chúng rú lên những tiếng rừng rợn, hoặc nắm cả tóc mình giựt búng bực hay cười rống lên như bị cù lét, xé toạt cả áo quần trên bản thân, đứng bên ngoài nhìn vào, ta có thể tưởng tượng như đang lạc vào thế giới cuồng loạn của người điên.

Điệu Thiên Ma Vũ Khúc của Hoàng Dược Sư vừa tấu, lợi hại phi thường. Thật là nhạc khúc có ma lực câu hồn hiếp phách có thể khiến cho người mê tâm loạn trí, mất cả tánh thường. Lúc ở Hoa Sơn luận kiếm, Xà trận của Âu Dương Phong còn bị tiếng tiêu chàng tấu lên đến phải quay múa đi loạn cơ hồ tan bầy rã, huống chi đám thủy khẩu phàm tục kia ?

Nên khi giọng tiêu của chàng mới trỗi lên nửa khúc của nhạc điệu Thiên Ma Vũ Khúc, là bọn cướp đã nổi cơn phong điên, nhảy cồm, múa loạn cả lên suốt mấy giờ đồng hồ không nghỉ. Tên nào tên nấy mệt đến há hốc mồm ra mà thở, cho đến sức mòn lực kiệt, mới nằm ngay đơ trên mặt đất, chân tay không còn đủ sức để mà giở lên.

Hoàng Dược Sư nhìn thấy bao nhiêu đồng đảng của bọn Ngũ Hồ Thái Hồ, đều nằm la liệt trong, ngoài rừng tre chàng mới ngừng tiếng tiêu lại, cất tiếng cười ha hả, rồi từ trong Kỳ Môn Bát Trận lững thững bước ra, rào bước trở về thị trấn, bảo bá tánh trong chợ rằng :

- Bao nhiêu tên cướp đều bị tôi cầm chân cả rồi, chúng nó đang nằm đợi trời tại nơi đám sào tre mà các vị đã thấy tôi cầm lúc nãy đây. Các vị mau đem dây thừng ra trói bọn chúng đem về đây.

Bá tánh trong Ô Kiều từ sau khi Hoàng Dược Sư mượn năm trăm cây sào tre, bày thành trận pháp, tuy vẫn mua bán làm ăn như thường. Nhưng người nào cũng phập phồng áy náy chẳng yên. Bọn họ không làm sao tin được với năm trăm cây sào tre tầm thường lại có thể ngăn chống được đám giặc cướp hung hăng.

Nên khi đoàn thủy khẩu la hét vang trời kéo đến bên ngoài thị trấn, dân cư trong thành sợ quỳnh đến phân tiểu bắn vọt ra trong quần, nhưng chỉ thoáng một chút sau tiếng chém giết bỗng ngưng bật, rồi bên ngoài thị trấn lại vắng vang tiếng tiêu thâm trầm náo nức, dần dần cao vút, khích động như thiên binh vạn mã dập dồn bóng cầu.

Mọi người đang phân vân kinh ngạc thì một chốc sau Hoàng Dược Sư ung dung trở về bảo là bọn cướp hoàn toàn xuôi tay chịu trói.

Ai nấy nửa tin, nửa nghi, liềm phái vài người can đảm nhất trong đám, ra bên ngoài quan sát sự thật thế nào ?

Một lát sau bọn họ trở về báo cáo cho mọi người biết, nơi đám rừng sào tre lúc nãy, quả đúng như lời vị khách họ Hoàng vừa nói, bọn cướp nằm ngổn ngang khắp nơi, khí giới la liệt cùng đất, chẳng tên nào buồn cầm đến.

Bá tánh nghe nói mừng như trúng được gánh nặng ngàn cân, gánh dây vác thừng, hăm hở kéo nhau tới trận địa .

Hoàng Dược Sư trước tiên bước thẳng vào trận, nhổ ngay tất cả sào tre lên, triệt tằm Kỳ Môn Bát Trận, sau đấy mới ra lệnh mọi người trói bọn cướp thành xâu dắt về chợ .

Buồn cười cho đám đồ đảng năm cộp Thái Hồ vì bị tiếng tiêu lôi cuốn, nhảy múa quá độ tên nào cũng bị tinh lực hư thoát ra ngoài, kiệt sức mềm nhũn như bún thiêu, tha hồ cho mọi người trói buộc, không còn đủ sức mà vật mình ngồi dậy đứng nói chí là vùng vẫy.

Hoàng Dược Sư nhờ mọi người trong trấn, thiết lập một chỗ ngồi nơi khoảng sân trống nơi giữa chợ, dẫn đám người Ngũ Hồ Thái Hồ cùng tất cả đầu mục lớn nhỏ của bọn cướp tập trung nơi đấy. Còn chàng cùng Võ Trọng Thuần và vài vị hương lão trong trấn bắt ghế ngồi vào giữa sân, đón sau mọi người dắt tên đầu lĩnh của đám thủy khẩu đến.

Bạch Các Hồ Thường Thông cùng bốn anh em bị xô xấp trước mặt Hoàng Dược Sư, năm người đưa mắt lườm nhìn Hoàng Dược Sư chớ chẳng chịu quì xuống.

Hoàng Dược Sư “hừ !” nhạt một tiếng và nói :

- Quân cướp chó kia, ta hứa là không thêm dùng khí giới, chẳng động đến quyền cước tay chân mà có thể sanh cầm bọn này như trở bàn tay. Lời hứa ấy chẳng chút sai ngoa, bọn này đã sáng mắt chưa ?

Thường Thông quát nhìn Hoàng Dược Sư rồi ngoảnh đầu chỗ khác chẳng đáp.

Hoàng Dược Sư lại lên tiếng :

- Sao Bọn người chưa chịu phục đây à ?

Yên Chi Hồ Tử Tử Anh bỗng mắng to :

- Chẳng biết liên sĩ ! Mi bất quá chỉ cậy một chút pháp thuật tồi ấy mà sanh cầm được chúng ta, đâu phải mi dùng võ công chân chánh mà đánh ngã bọn ta đâu ? Dù có đem chúng ta giết chết vị tất đã phục mi ?

Hoàng Dược Sư cười to lên và nói :

- Bọn chúng này ngu xuẩn đến đáng tội ? Ngu quá là ngu !

Cười xong chàng liền sầm ngay nét mặt bảo :

- Với những đầu óc ngu độn như heo của chúng này, dù rằng ta cố tốn công giải nghĩa cũng chỉ tốn nước miếng mà thôi ! Chúng này tưởng là ta dùng pháp thuật thật sao ?

Bạch Các Hồ Thường Thông không chút suy nghĩ đáp ngay :

- Người có tâm hảo hớn cứ thả chúng ta ra, người và ta cứ một đấu một, kẻ dao người thương hay ta quyền người cước, lấy chân bản lĩnh để đấu chọi nhau quyết định hơn thua. Nếu quả như chúng ta không địch lại người, lúc ấy dù chết anh em ta cũng chẳng dám oán !

Hoàng Dược Sư cười ha hả nói :

- Lấy một chọi một ! Hừm ! Loại nhãi méo như chúng này đâu có xứng ta ra tay ?

Ông quay sang bảo tráng đinh đang đứng hầu hai bên, ra lệnh :

- Cứ mở giây trói thả năm tên cẩu tặc ấy ra !

Mọi người không khỏi giật mình kinh hãi, cho đến Ngũ Hồ Thái Hồ cũng không kém ngạc nhiên, quên cả mừng rỡ.

Hoàng Dược Sư lại lên tiếng :

- Ta dùng kỳ môn thuật số bắt sống bọn mi. Nhưng bọn mi đần độn như heo hằm, có biết là Khổng Minh trận đồ đâu, nên cứ đinh ninh là ta dùng pháp thuật ! Ta khoan hồng đại độ đến cùng, thả năm anh em bọn mi ra tự do, giao trả cả binh khí đằng hoàng, chấp tất năm người cùng đấu tranh một mình ta. Như vậy chết cũng mát lòng phải không ?

Võ Trọng Thuần ngồi phía dưới Hoàng Dược Sư hoang mang lên tiếng hỏi :

- Hoàng tướng công, như... như...như cái bọn ma đầu này chẳng nên cởi trói cho chúng, vì thả chúng nó khác nào thả hổ về rừng, di họa vô cùng cho lương dân. Kể quân tử là trọng đức hành thiện nhưng khi trừ ác phải trừ cho sạch.

Y còn định tràng giang đại hải để lý thuyết thêm, thì Hoàng Dược Sư đã cười to gạt ngang :

- Những phường giá áo túi cơm này. Hoàng mỗ tuy bất tài cũng chẳng xem chúng thâm vào đâu ! Dầu cho năm đứa cùng một lượt tiến thì tôi chỉ cần độc một bàn tay, cũng đủ sức cho chúng lăn quay trở xuống đất, năm tên bị thịt ấy làm sao thoát khỏi kẻ bàn tay của họ Hoàng này được.

Bọn Thái Hồ năm cạp, nghe Hoàng Dược Sư nói thế, giận đến chân lông dựng đứng, tay chân như muốn run lên.

Nhân dân Ô Kiều trấn, nghe Hoàng Dược Sư xài xể bọn chớp tội tộ như thế không nhịn được đồng cười to lên. Mọi người đều tin tưởng ở bản lĩnh Hoàng Dược Sư.

Bạch Các Hồ Thường Thông vừa được tự do liền nhẩy dựng lên quát lớn :

- Họ Hoàng kia người hứa là chỉ một cánh tay để đánh bại chúng ta năm người lời ấy nói thật hay là chơi ?

Hoàng Dược Sư cười nhạt đáp :

- Đại trượng phu nói ra là phải làm, đâu có lý nói xong lại nuốt lời được chứ ! Cứ việc ra tay đi !

Chàng quay sang bảo tráng đinh trong trần :

- Hãy đem khí giới ra giao trả bọn chúng !

Đám tráng đinh dạ lên một tiếng quay nhau chạy đi, một chốc sau đã vác năm món khí giới của Thái Hồ Ngũ Hổ vứt xuống trước mặt năm con hổ.

Bạch Các Hổ Thường Thông sử dụng một đôi “Điểm Cang Lang Nha Hổ” , hình dáng cổ quái như một cặp nôi chơm chớm răng sói bằng gang phía bên trên.

Huỳnh Diện Hổ Tang Nhân thì cây gậy đuôi beo ba ngắn tên là “Bảo vi tam tiết bổng”.

Xích Mao Hổ dùng cây đao có vân vẩy cá, sống dày cộm gọi là “Ngư lân đao”.

Thương Diện Hổ lăm le cây Nga Mi Thích.

Riêng khí giới của mục cạp cái Yên Chi Hổ Tử Tú Anh thì rất đặc biệt, tay trái cầm cây đồng chùy “Thất tinh vận hoa biện”, tay phải múa may một mặt thuẫn bài bằng đồng, hình dáng như trái tim người, trên mặt thuẫn lại tua tủa chín cái móc nằm ngược, sáng láng nhọn lều.

Hoàng Dược Sư đối với những món binh khí kỳ quái của đám Ngũ Hổ, chẳng buồn để mắt đến, lại còn cười khinh thị và bảo :

- Cứ việc cầm khí giới ra tay cho rồi ! Đừng dilly dally một thời gian nào nữa, ta chưa có hột cơm nào vào bụng cả !

55. Thuyền Trôi Gái Sắc

Thái Hồ Ngũ Hổ thấy Hoàng Dược Sư tỏ vẻ “Mục hạ vô ngôn”, giận đến tím gan muốn nổ ra ngoài lồng ngực.

Yên Chi Hổ Tử Tú Anh tách nóng như lửa, múa tít khí giới trong tay, đồng thời mở miệng quát mắng :

- Xông đến cho rồi, thử xem thằng nào hạ thằng nào cho biết !

Hoàng Dược Sư chẳng thèm trả lời, lại quay sang bảo đứa bé Võ Hồng Quang đang đứng bên cạnh :

- Này cháu ngoan ? Đem sợi dây lại cho ta !

Mọi người chưa hiểu ra sao.

Nhưng Võ Hồng Quang rất khôn ngoan lanh lợi, cậu đã hiểu Hoàng Dược Sư định làm gì rồi, nên cười hịch hạc, mau chân đi lượm sợi dây trói bọn cướp lúc này đưa đến.

Hoàng Dược Sư khoanh tay phải ra sau lưng và bảo :

- Giúp ta cột cánh tay này .

Ai nấy mới hiểu là Hoàng Dược Sư giữ đúng lời cam kết, chỉ dùng một tay để đấu với năm cạp của Thường Thông, mọi người không khỏi ngạc nhiên đến há hốc mồm ra.

Cậu bé Hồng Quang tách ý vẫn còn con nít vừa cười khúc khích vừa trói quặt cánh tay Hoàng Dược Sư dính vào sau lưng của chàng.

Chờ đầu đó xong xuôi, Hoàng Dược Sư liền nhẩy rời khỏi chỗ ngồi, quát lớn :

- Năm người chúng bây tha hồ một lượt xông đến đây tấn công ta mà không được làm hại người bên ngoài. Nếu bọn bây giận cá chém thớt, giận lấy bá tánh vô tội đương xem kia thì... Hừm ! Hừm ! Lúc ấy đừng trách ta ra tay độc ác ?

Xích Mao Hồ Hoắc Đại Cang và Thương Diện Hồ Tiêu Tín, đã bị

Hoàng Dược Sư hạ rồi một keo nên biết rõ kẻ thù địch trước mặt võ công cao diệu khó thể lường được.

Chờ Hoàng Dược Sư dứt lời, lẳng lặng rút phăng thanh Ngư Luân Dao chém xả vào hông đánh chéo qua lưng Hoàng Dược Sư theo thế “Nhận đục trì tiền” (Chim nhận chuyển cánh), làn đao xé rít không khí kêu vù một tiếng.

Tiêu Tín thấy Xích Mao Hồ đã ra tay, y cũng thâm thập can đảm, cặp Nga Mi Thích phân thành hai phía tả hữu tấn công vào hai hông của Hoàng Dược Sư nhanh như cắt.

Hai người bất thần phát động thể công, tưởng như thế đã mau lắm rồi, nào ngờ bóng xanh trước mắt thấp thoáng hoa lên, tiếp theo đấy là tiếng hú lạnh lốt.

Hoàng Dược Sư đã từ trong kẽ hở của khí giới hai người, uyển chuyển lẹ làng như một con rắn nước luồn tuốt ra ngoài xa cách đấy dư hai trượng.

Yên Chi Hồ Tử Tú Anh lập tức quát to một tiếng :

- Tặc tử chạy đi đâu !

Miệng quát tay phải thuận bài đã vung lên, đồng thời đồng trùy bên tay trái cũng đập trở xuống đánh vút vào người Hoàng Dược Sư lẹ như cơn gió lốc.

Nhị hổ bỗng hoảng hốt la to :

- Tẩu tẩu coi chừng phía sau lưng !

Nhưng Hoàng Dược Sư đã nhanh như một bóng ma, vút một cái đã vượt đến phía hậu của Yên Chi Hồ lẹ vượn cánh tay trái chop được mớ tóc mây phía sau ót của mũ cộp cái giật mạnh một cái.

Tức thì “bộp !” một tiếng, Tử Tú Anh đã nhào lộn mèo xuống đất, văng xa khỏi đấy hai trượng, quần áo dính đầy cát đất, hai món binh khí cũng văng ra hai nơi xa lắc ngoài bảy tám bước.

Bạch Các Hồ thấy vợ mình bị nhục đến thế, nổi giận bốc ngất trời xanh, quên cả sợ hãi lúc ban đầu, phi thân nhảy vút đến, hai cái chùy “Điểm can lang nha tọa” phân ra hai phía tấn công vào hai huyệt Phong Thị và Kiên Dụ của đối phương, hai trái chùy “Điểm can tang nha tọa” ấy hình dáng nhọn như cây bút lớn có thể vừa sử dụng như khí giới lại điểm huyệt như ngọn bút lông lợi hại rất mực.

Trong mấy năm ngang dọc giang hồ làm tên cướp biển, Bạch Các Hồ Thường Thông đã nhờ đôi chùy cổ quái ấy hạ ngã tất cả đám thủy khấu trên khắp sông hồ.

Nhưng hôm nay xui xẻo gặp phải Đào Hoa đảo chủ, tỷ như hòn đá bên cạnh ngọn Thái Sơn, hai cặp tạ cũ ấy vừa đâm thốc vào lưng của Hoàng Dược Sư. Chàng không những chẳng thêm đỡ tránh mà trái lại lại còn uốn lưng ra hứng đòn.

Thật là một quái tượng ngoài ý liệu của Bạch Các Hồ, cặp tạ đánh trúng vào lưng của đối phương kêu “phịch !” lên một tiếng, nhưng y liền cảm thấy nơi đầu ngọn tạ chạm vào da thịt đối phương như đánh lên phải một vật trơn tuột lờn nhờn như chất dầu, bay trượt ra phía ngoài, suýt chút nữa là vượt cả binh khí đang cầm nơi tay.

Hoàng Dược Sư thoát một cái đã qua người trở lại, tay trái lẹ như chớp đập vào mặt Thường Thông một bạt tai tá hỏa tam tinh.

Vừa vặn cây gậy ba ngăn của Nhị Hồ Tang Nhân quét vòng dưới chân tấn công tới.

Hoàng Dược Sư nhẹ nhàng nhắc chân tung mình lên cao, nhường cho ngọn gậy quét qua rồi sử dụng ngay ngọn cước Tảo Diệp Thổ, vung chân đá vào ngăn giữa của cây gậy đuôi beo, khiến Tang Nhân cả người lẫn gậy bay là là ra khỏi vòng đầu hơn bảy tám bước, té phịch trên mặt đất như thiên lôi rớt xuống .

Hoàng Dược Sư liên tiếp trong khoảnh khắc hạ luôn năm cộp, chỉ với một cánh tay trái còn cánh tay phải vẫn y nhiên bị buộc chặt sau lưng bất động.

Năm tên đầu lĩnh Ngũ Hồ lớp ngóp bò dậy, hùng hổ xông trở lại tấn công, quyết một mất một còn với Hoàng Dược Sư để rửa hận.

Tang Nhân, Đại Cang, Tiêu Tín múa tít khí giới lẫn xả vào đâm chém như cọp điên.

Thường Thông cũng vùng tròn đôi lang nha tọa tung mình nhảy đến, Ngũ Hồ với năm loại binh khí khác nhau trên tay bao chặt Hoàng Dược Sư vào giữa, tấn công tới tấp như mưa rào.

Hoàng Dược Sư cười lên ha hả, tung mình thoăn thoắt giữa bóng binh khí, tay trái chọt một cái thì đoạt thanh đao dày cộm của Xích Mao Hồ, chân hữu như làn sao xẹt, bụng trở ra đá Thương Diện Hồ lộn nhào ra khỏi trận.

Tuy đoạt được khí giới của Hoắc Đại Cang nhưng Hoàng Dược Sư chẳng thèm đem ra đỡ gạt. Chàng cười một tiếng ném mạnh thanh đao lên trời, tiếp theo đẩy dùng ngón tay búng nhẹ vào hướng cây đao đang còn lơ lửng chừng ở khoảng không.

Tức thì ngọn đao tựa như mũi tên lìa ná xẹt đi vun vút, lao nhanh về phía Bạch Các Hồ.

Thường Thông hốt hoảng vội vùng cây lang nha tọa định gạt văng mũi đao của Hoàng Dược Sư bắn tới kia.

Nào ngờ Hoàng Dược Sư đã áp dụng Thiền Chỉ thần công, nên thế mạnh của ngọn đao bằng như một mũi tên bo cây cứng “ba thạch” bắn ra sức lao đi như hòn núi đổ nghiêng.

Nên vừa nghe “kinh” “coong” hai tiếng chát chúa, Thường Thông tuy gạt được ngọn đao rơi xuống đất, nhưng hai cánh tay đã tê chồn nhức nhối, hổ khẩu tay đau buốt như kim chích phải, mũi đao lướt qua sát cánh tay cắt đứt miếng lớp áo bên ngoài.

Bạch Các Hồ kinh sợ đến mồ hôi tuôn ướt trán.

Đào Hoa đảo chủ một tay nghênh địch, qua mấy chiêu đầu tay đã làm bọn Ngũ Hồ Thái Hồ, thất điên bát đảo, té bò lổm ngổm, theo lý bọn chúng nên nhận thua mới phải.

Nhưng năm cọp miền Thái Hồ là một bọn vong mạng, quen thói liều lĩnh, tánh nết hung hăng dữ tợn, tuy bị té u đầu sút trán vẫn hùng hổ xông đến quyết hơn thua.

Hoàng Dược Sư cả giận quát lên như sấm :

- Quân giặc chó, cho chúng bây ném đủ mùi làm chó rồi, giờ đây ta không còn nương tay nữa đâu !

Tiếng quát chưa dứt, bóng xanh đã thoát một cái như trận gió nhảy sát đến bên Thường Thông.

Bạch Các Hồ ớn lạnh cả sống lưng không dám vùng đôi tạ lang nha ra chống đối, mà định rùn thấp xuống dùng “Địa đàn công” để lẫn thoát đi nơi khác.

Nhưng thủ pháp của Hoàng Dược Sư nhanh không thể tả, lẹ như chớp tay trái vùng ra, chưởng thể tuy nhẹ nhàng phiêu phưởng chẳng chút dùng sức, kỳ thật khi nhấc tay ra chưởng đã khéo léo ngầm vận sức mạnh, chiếc đầu lâu của Bạch Các Hồ lẫn cả một khúc cổ, bị chặt ngọt xốt như đao tiện, máu tươi như suối trào, vọt phún lên trời.

Tang Nhân thấy đại đầu lĩnh vong mạng, hồn phi phách tán ném phăng hai ngọn Nga Mi Thích định chuồn ra ngoài trận, nhưng y vừa sắp nhảy vút ra khỏi vòng đấu, thì Hoàng Dược Sư nhanh trong nháy mắt phi thân đến nơi vươn tay trái ra chộp cứng lấy áo đối phương, tung bổng lên trời, thân hình của Tang Nhân như một quả khí cầu, bay lộn trên ba trượng cao mới rớt trở xuống đất đánh thịch một tiếng như trái mít rụng.

Thế ném của Hoàng Dược Sư rất xảo diệu, nên khi Tang Nhân rơi xuống đất, đầu trước chân sau chỉ kịp rống lên một tiếng hãi hùng là xương sọ bể nát, óc phọt đầy trên mà đất, trông thật rùng rợn.

Trong Ngũ Hồ Thái Hồ lợi hại nhất là Thường Thông thứ nhì là Tang Nhân, nhưng chỉ vồn vện chẳng tới hai hiệp đã bỏ mạng vì tay của Hoàng Dược Sư.

Ba cọp còn lại là Thương Diện Xích Mao và cả cọp cái Tử Tú Anh, sợ đến gan ruột chạy tuột xuống chân, không hện, đồng hè thì nhau chạy trốn.

Nhưng Hoàng Dược Sư đâu dễ buông tha, vừa quăng xong Tang Nhân là đã nhảy bay tới, tay trái một chưởng, vỗ trúng thiên linh cái Xích Mao Hồ, xương đầu y nát, té bịch trên mặt đất, dây dựa mấy cái đã theo chân đồng bọn chu du xuống địa phủ.

Chân trái của Hoàng Dược Sư cũng đồng thời đưa lên, vút một đá vào hông Tiêu Tán, khiến nội tạng của y hoàn toàn bể nát, thế là trước sau bốn hủ đều chết dưới bản lĩnh quán tuyệt của Hoàng Dược Sư.

Trong Ngũ Hồ chỉ còn sót một hồ cái Tử Tú Anh, tuy bản tánh hung hăng, nhưng trước cái chết khủng khiếp của chồng và ba vị đại đầu lĩnh khiến mục ta xác chẳng còn hồn, mặt mày tái mét như kẻ chết đuối !

Mục cố cắn răng mím môi vung ngọn chùy “Cửu Diệp Liên Hoa” liệng ra, tức thì từ những cánh hoa sen trên đồng trùng liên quay tròn chuyển động bay vút ra năm mũi ám khí, tấn công vào ngũ quan thất khiếu của Hoàng Dược Sư.

Ngọn đồng trùng, Cửu Diệp Liên Hoa của Yên Chi Hồ, bên trong ruột trống phỗng dùng để giấu năm mũi tên nhỏ bằng gang, tẩm thuốc độc cực mạnh, gặp máu là hít cứng chẳng rời.

Lúc chẳng dùng đến thì để yên trong lòng trái chúng, nếu khi gặp phải cường địch chỉ cần buông ngay cán chùy, chín cánh hoa nơi đầu chùy lập tức chuyển động và bung ra, những mũi tên độc từ bên trong tự động bay vút ra ngoài.

Môn công phu đồng chùy kẹp ám khí ấy, mười phần ám độc lợi hại. Yên Chi Hồ đã dùng tuyệt kỹ ấy sát hại vô số hảo hán trên chốn giang hồ, nhưng y thị dùng món ám khí âm tổn ấy để hại mạng Hoàng Dược Sư, có khác nào là đã trảng xe cát !

Khi tên độc vừa bay thoát ra ngoài, Hoàng Dược Sư nhẹ nhàng phất tay áo xanh lập tức có một luồng cương khí bay tới đẩy bật những mũi phi độc chậm quay mũi bay trở lại và lạ lùng thay năm mũi tên độc ấy như năm con rắn linh động bay đúng tai, mắt, mũi họng của Yên Chi Hồ khiến nàng rú lên một tiếng thảm thiết rồi té nhào trên mặt đất.

Kể ra ả nữ tặc ấy cũng khá hào hùng vừa ngã nhào xuống mặt đất y thị liền giơ ngọn đồng chùy lên tự bổ vào đầu mình liền hai cái “bộp ! bộp !”, tử tiết theo chồng để tránh nhục nhã.

Hoàng Dược Sư hạ luôn một hơi Ngũ Hồ xong, mặt chẳng đổi sắc, tay phải vung một cái giẻ đứt tất cả dây trời và gọi lớn :

- Kéo những tử thi này ra phía ngoài, đào đất chôn cho khuất mắt !

Mọi người thấy Hoàng Dược Sư, chỉ nhẹ nhàng nhấc tay giơ chân có mấy lượt mà giết tan bầy cộc dữ trong Thái Hồ dễ dàng hơn người ta xắt rau lạng thịt, người nào cũng khiếp đảm kinh hồn, ghê sợ cho bản lĩnh quá sức cao diệu của vị khách áo xanh lạ lùng kia.

Võ Hồng Quang tuy còn bé nhưng khôn ngoan bạo dạn khác thường, vội chạy ra chỉ huy mấy người tráng đinh dùng chiếu bó thân bọn cướp đem ra mai táng bên ngoài bãi tha ma.

Mấy vị hương lão liền cung kính vòng tay hỏi Hoàng Dược Sư :

- Dám hỏi Hoàng ân công còn mấy tên giặc kia thì sao ?

Hoàng Dược Sư bực dọc khoát tay bảo :

- Đám cẩu tặc ấy đâu đáng cho ta ra tay trừng trị. Dem giải tất cả lên quan trị tội được rồi !

Mọi người vâng dạ chẳng dám trái lời.

Hoàng Dược Sư trở về nhà Võ Trọng Thuần, một lát sau Võ Hồng Quang cũng về đến nơi chạy ù vào tìm Hoàng Dược Sư báo cáo :

- Thưa Hoàng lão gia, năm tử thi của Thái Hồ Ngũ Hồ đã chôn cất xong xuôi rồi !

Hoàng Dược Sư mỉm cười, lấy tay xoa đầu Hồng Quang và nói :

- Cháu giỏi lắm, thông minh lắm, ta nhận cháu làm đồ đệ đem đến một nơi đẹp để tuyển tập võ nghệ chịu không ?

Hồng Quang chưa tỏ ý khẩn cầu, được Hoàng Dược Sư gài đúng chỗ ngựa của mình, mừng rỡ ra mặt, vội quì ngay xuống vấp đầu xuống đất vái lấy vái để .

Võ Trọng Thuần đứng cạnh thấy Hoàng Dược Sư chịu nhận cháu mình làm đồ đệ, sung sướng cười lên ha hả, nói :

- Hoàng tướng công định thu nhận cháu tôi làm môn hạ thật sao ? Vậy không biết lão ân công luyện công phu thuộc về môn phái nào, và động phủ ở nơi đâu ?

Hoàng Dược Sư chỉ cười mà không đáp, lại quay hỏi Hồng Quang :

- Này con, nơi đây con có làm gì không ? Có thiếu vật gì của ai chăng ?

Hồng Quang lắc đầu đáp :

- Thừa sư phụ, không có !

Hoàng Dược Sư gật đầu đáp :

- Thế thì được lắm, bây giờ chúng ta nên khởi hành là vừa !

Võ Trọng Thuần nói :

- Hoàng lão sư, ông...ông...

Đào Hoa đảo chủ liền quàng tay phải cặp gọn Võ Hồng Quang vào nách rồi thoát một cái đã nhảy qua khỏi mấy căn nhà, thấp thoáng lúc nhảy lúc đáp thêm mấy lượt nữa, tông tích chàng đã biến mất vào rừng cây um tùm !

Võ Trọng Thuần lòng đau như cắt vì thương nhớ cháu thơ.

Bá tánh trong trấn Ô Kiều dùm năm dùm ba kẻ tai phụ nhĩ, mọi người đều cho Hoàng Dược Sư là thần tiên giáng phàm để cứu nguy cho nhân dân thôn ấp.

Đào Hoa đảo chủ sau khi cặp Võ Hồng Quang vào nách, liền phi thân vun vút lìa khỏi Ô Kiều trấn.

Chỉ trong một ngày một đêm đã vượt trên tám trăm dặm lộ trình.

Bước vào miền duyên hải của khu vực Triết Đông.

Hoàng Dược Sư mới để Võ Hồng Quang xuống đất rồi nói :

- Đến chỗ địa đầu rồi !

Võ Hồng Quang nhìn ra biển cả xanh ngát, bàng hoàng hỏi :

- Thừa sư phụ, nhà của sư phụ trên biển cả này phải chăng ?

Hoàng Dược Sư gật đầu đáp :

- Đúng ! Nhà của ta trên một hải đảo giữa biển Đông, con đứng chờ ở đây, đợi sư phụ kiếm thuyền, thầy trò ta cùng quá giang.

Võ Hồng Quang liền ngồi xổm trên mỏm đá dựa bờ biển.

Hoàng Dược Sư men theo bờ biển đi ngược lên độ ba bốn dặm thì bỗng nhìn thấy trên một biển nhấp nhô một thuyền nan mỏng manh không chèo không lái, trôi xuôi theo giòng hải lưu.

Hoàng Dược Sư lẩm bẩm tự nhủ lấy mình :

- Nơi đây sao lại có chiếc thuyền lạc lõng vô chủ như thế ? Lạ thật !

Chàng ước định chiếc thuyền ấy cách xa bờ biển không xa liền ngấm vận cương khí, hai tay cung lại thành hình bán nguyệt, đưa thẳng ra ngoài rồi từ từ cuốn trở vào lòng.

Hoàng Dược Sư với cách thức vừa rồi chính đã dùng thần công của Phách Không Chưởng, tức thì chiếc thuyền đang trôi băng theo chiều nước, bỗng xoay tròn một chỗ đoạn từ từ theo tiềm lực của vòng tay Hoàng Dược Sư, nhích dần vào bờ như bị một sức hút vô hình giữ phải vậy.

Hoàng Dược Sư đưa mắt nhìn vào khoang thuyền, bất giác giật mình đánh thót như bị điện giật.

Thì ra trong chiếc thuyền nan ấy có một thiếu nữ áo hồng đang nằm thiêm thiếp, tuổi độ mười bảy hay mười bốn gì đó, mặt úp xuống khoang thuyền nên không thấy rõ dung nhan nàng ra sao.

Hoàng Dược Sư cau mày nghĩ ngợi, đoạn quay đầu kêu Võ Hồng Quang :

- Hồng Nhi, lại đây mau .

Hồng Quang liền nhảy khỏi mỏm đá, chạy bay đến nơi Hoàng Dược Sư đang đứng, cụp mắt nhìn vào chiếc thuyền, thất thanh la lên :

- Ủa ! Sao trong thuyền lại có một cô gái đang nằm, nàng là người nào vậy ?

Hoàng Dược Sư nói :

- Con xuống bồng nàng ấy lên bờ đi !

Võ Hồng Quang giật mình hỏi :

- Thưa sư phụ, con làm sao ẵm nàng lên được ? Vì ông con ở nhà thường răn dạy, nam nữ thọ thọ bất thân, đệ tử thật không dám vượt lễ nghi đâu !

Hoàng Dược Sư nghiêm sắc mặt đáp :

- Nói xàm, cái gì nam nữ thọ thọ bất thân, thầy rất ghét lối đạo đức giả ấy, một con người chỉ cần tâm địa quang minh, hà tất câu thúc theo lối lễ nghi trống rỗng ấy ?

Võ Hồng Quang nghe sư phụ nói thế, không dám cãi lý, chỉ đành bước xuống be thuyền ẵm xốc nàng thiếu nữ ấy lên bờ, thấy nàng ta sắc diện tái trắng, nơi gáy có một vết thương sâu, vết máu chưa khô, trên tay cũng bị thương tích, nói chẳng ra hơi. Tình cảnh xem ra cô rất tiêu tụy khổ sở, nhưng mắt mũi cân xứng, môi tím má hồng, chứng tỏ một sắc đẹp kiều diễm hơn người.

Hoàng Dược Sư nhìn thấy dung mạo của thiếu nữ đang bất tỉnh kia, không hiểu vì sao, trống ngực nhảy lên phập phồng khác thường.

Võ Hồng Quang để thiếu nữ nằm nhẹ xuống đất và nói :

- Sư phụ nàng thiếu nữ này có phần kỳ bí lắm, tại sao một mình nàng chơ vơ trên thuyền ! Trên người lại bị thương, mà thuyền thì không có buồm có chèo, tự dưng lại trôi đến nơi đây được chứ ?

Hoàng Dược Sư chẳng bận đáp lời, thò tay vào túi móc ra một bình nhỏ bằng ngọc trong bình đựng đầy ngải nhung, chàng bèn cẩn thận lấy ra một cọng ngải nhỏ tí như sợi tơ nhưng, đánh lửa đốt lên kê vào mũi thiếu nữ, sức mạnh của hương thơm ngải nhung quả kỳ diệu, nàng thiếu nữ liền hách xì lên mấy cái, rồi từ từ mở mắt ra .

Nhưng kể cũng lạ, thiếu nữ tuy tỉnh hẳn, mắt đã mở lên trao tráo mà hơi thở yếu nhẹ như tơ, đôi môi anh đào mấp máy không ngớt, nhưng nói chẳng ra lời.

Võ Hồng Quang bèn nói :

- Sư phụ, chúng ta đã cứu nàng tỉnh dậy rồi nhưng cô ta không nói chuyện được, chắc không xong quá ?

Hoàng Dược Sư nghiêm giọng đáp :

- Nói bá láp ! Thiếu nữ này chỉ không nói chuyện được, chứ không bị thương, xem tình cảnh của nàng thì ít nhất ba ngày rồi chẳng ăn uống được vật gì, nên quá đói mà nói chẳng thành tiếng.

Hồng nhi con giúp cô ta tìm vài món ăn uống đỡ lòng đi.

Võ Hồng Quang ngần ngại và nói :

- Bờ biển hoang liêu, nhà cửa chẳng có, tìm đâu cho ra thức ăn uống

Hoàng Dược Sư sầm mặt lại đáp :

- Bảo ngươi tìm chút thức ăn uống, ngươi lại này nọ kia khác đủ chuyện, cho đến một sự cón con mà làm chẳng xong còn xứng đáng làm đồ đệ ta được chăng ? Về nhà đi cho rảnh mắt ta !

Hồng Quang quỳnh quít tay chân dạ liền :

- Vâng ! Vâng ! Thưa sư phụ, con xin làm ngay !

Nói xong cậu bé ngoắc mình chạy cong một hồi, trong lòng thầm nghĩ :

- Vị sư phụ này tánh tình lạ thường lại hay tị hiềm giận dữ không đâu, tuy mình đã bái nhận người làm thầy, nhưng e khó mà làm học trò ông ta được !

Vô Hồng Quang chạy ù một hồi bảy tám dặm đường, thấy phía trước mặt có hơi khói bay lên.

Vô Hồng Quang ngẩng kêu lên mừng rỡ :

- Xấu hổ thật ! Phía trước có khói tất có người ở, mà có người ở là chắc hẳn phải có thức ăn uống cho sư phụ rồi . Mình cứ một hai từ chối chẳng chịu đi, xấu hổ thật !

Hồng Quang nhanh thêm bước chân, nhắm phía có làn khói tỏa chạy tới, quả như y diệu, phía trước hiện ra hai căn nhà tranh, khói trắng từ đỉnh nhà bốc lên nghi ngút chứng tỏ là bên trong có người đang nấu nướng gì đó.

Hồng Quang cau mày lăm lăm một mình :

- Xem bề thế của căn nhà tranh này, chủ gia nhất định là một nông dân, người trong nhà nấu cơm có lẽ để đem lên ruộng ăn, ta làm cách nào mà xin cho được đây !

Lầm bầm đến đây cậu bé sức nhớ trong túi còn chút ít bạc vụn, mừng rỡ kêu lên :

- À ! Có rồi, tiền còn qua mặt được thánh thần, ta đại gì mà dùng tiền mua lại phần cơm của họ ! Ừ hứ !

Nghĩ xong, cậu bèn vượt lại nếp áo sửa bộ nhu mì bước vào ngạch cửa của nông gia ấy và lớn tiếng chào hỏi hết sức lễ phép :

- Thưa chú, thưa thím !

Cậu bé liền tiếp gọi lớn mấy tiếng, bên trong mới có một người đàn bà quê mùa bước ra đầu rối áo thô, thấy Hồng Quang là một đứa trẻ bèn hỏi :

- Ủa ! Cậu nhỏ kia, từ đâu đến vậy ! Xem ra cậu chẳng phải là người của bốn thôn, làm gì mà đứng trước cửa nhà tôi kêu om sòm lên vậy ?

Hồng Quang vội móc bạc ra trao tận tay thiếu phụ quê mùa và nói :

- Thưa thím, trong bếp thím hiện có sẵn cơm canh nấu rồi, thím vui lòng nhường lại cho, tôi có người bạn đang...

Cậu bé chưa nói dứt lời, thiếu phụ quê mùa đã lắc đầu lia lịa trả bạc lại và nói :

- Không được đâu, cơm này tôi để đem lên ruộng cho chồng tôi ,

không thể bán cho cậu em được , cậu em đi nơi khác vậy, phía trước cách đây mười dặm đường có một quán cơm vào đó mua tiện hơn !

Nói xong y thị đầu chẳng thèm quay lại ngoe nguẩy đi vào một nước.

Hồng Quang bị thất vọng từng hừng đứng trơ một chỗ nửa khóc nửa cười.

Mụ nhà quê chẳng chịu nhường phần cơm nước lại cho mình lại bảo đến quán cơm cách đây mười dặm mua, nhưng cậu bé đã chạy một đôi đường dài bảy tám dặm, đã lết bết hai chân, đâu còn sức mà chạy thêm mười dặm nữa. Vả lại bận đi bận về trên chục dặm đường !

Nhưng Hồng Quang vốn là một đứa bé thông minh, cậu ta nháy mắt mấy cái đã suy nghĩ ra được một kế vớ tay mừng rỡ nói lấy mình :

- Ai bảo bà thấy tiền chẳng thêm, tôi sẽ có cách cho bà biết tay.

Hồng Quang nói xong, liền cúi đầu chui ra phía sau nhà ngó quanh bốn phía chẳng thấy ai, liền đánh đu lên cửa ghé mắt nhìn vào, quả nhiên không ngoài ý liệu, nơi đây là một gian nhà bếp nhỏ và thiếu phụ lúc nãy đang bới cơm múc canh, để vào một chiếc giỏ tre.

Hồng Quang chọn hai cục đá to bằng nắm tay, khẽ với tay nhắm ngay ổ canh đang sôi quăng vào đánh bồm một tiếng, nước canh trong ổ văng tung toe bắn cả vào mặt thiếu phụ, khiến y thị tá hỏa tam tinh, thất thanh kêu lên như bọng :

- Ái cha !

Y lại quay mắng chửi toáng lên :

- Đồ tiểu yêu chết tử chết tuyệt này dám ghẹo đến cả gái xề này !

Y thị giận đến thở lên hồ hào, rút bên lò ra thanh đũa bằng sắt, tuôn ra khỏi cửa nhà bếp, miệng lách cách chửi như mắc thằng bố, chân lẹp bẹp như con vịt xiêm, đuối thẳng ra khỏi nhà, nhưng chẳng thấy bóng ai.

Hồng Quang thấy thiếu phụ đã trúng kế mình, trong bụng tức cười thầm, hai tay đẩy cửa xong lịch sang bên nhảy tót vào trú phòng, một tay xách gọn giỏ đồ ăn, thuận tay còn rút một mớ củi đang cháy đỏ trong lò rải đầy trước cửa nhà bếp đoạn ta to lên :

- Không xong ! Có trộm ! Mau bắt trộm bớ người ta !

Thiếu phụ quê mùa kia, một trăm phần cũng không ngờ Võ Hồng Quang gạt gẫm mình, cứ ngỡ trẻ hàng xóm nghịch ngợm, quăng đá vào nhà, vừa đưa lại lọt ngay cả canh, văng lên phồng cả đầu cổ mình, không khỏi nổi giận xung thiên định chạy thẳng ra ngoài chộp đầu đứa bé nghịch ngợm dẫn cho một trận .

Nào ngờ vừa chạy ra khỏi cửa nghe trong nhà bếp của mình có tiếng kêu trộm inh ỏi, hốt hoảng chẳng cùng, vội hấp tấp chạy bay trở về .

Ngờ đâu mới chạy về đến cửa đập phải những tàn lửa của những khúc củi đang cháy đau quá nhảy lên chơi chói, ôm lấy bàn chân xuyết xoa rên to :

- Ái cha ! Ái cha !

Hồng Quang thừa lúc thiếu phụ ngồi xồm dưới rên rỉ như bọng, liền xách chiếc giỏ đựng cơm canh chạy đông một hơi mất .

Hồng Quang dùng kế đoạt được giỏ cơm canh của thiếu phụ, mừng rỡ chạy bay trở lại biển, thấy Hoàng Dược Sư đã đỡ thiếu nữ lúc nãy lên ghềnh đá, lại bảo nàng ngồi xếp bằng, dựa mình vào lòng mình.

Hoàng Dược Sư thấy Võ Hồng Quang xách giỏ đồ ăn chạy trở về , trên mặt không khỏi lộ vẻ tươi cười.

Hồng Quang chạy một hơi đến trước mặt sư phụ, mới đặt giỏ đồ ăn xuống và nói :

- Thưa sư phụ !

Hoàng Dược Sư khoát tay bảo :

- Khỏi thuật lại, thấy dạng của con, thầy đã dư biết giỏ cơm canh này nếu chẳng phải trộm thì cũng là giựt mà đem về đây.

Nhưng không sao ! Đệ tử Đào Hoa đảo của chúng ta, chỉ trọng thực danh mà không câu nệ tiểu tiết, trộm cũng được mà giựt cũng xong chỉ cần đừng sát nhân hại mạng là đủ rồi, mau đem đến đây .

Võ Hồng Quang đĩnh ninh là ít nhất sư phụ cũng quở trách vài lời, nào ngờ sự việc lại trái hẳn, sư phụ còn tỏ ý khen tặng khích lệ nữa là khác !

Hoàng Dược Sư nói xong liền mở nắp giỏ tre ra, thấy bên trong là một tô canh cải trắng nấu đậu hũ, cùng một thố cơm tấm trắng, hơi còn nóng nghi ngút.

56. Nghĩa Nặng Tình Sâu

Hoàng Được Sư liền chan canh vào cơm, thổi cho nguội nhúm từ nhúm nhỏ đút vào miệng thiếu nữ.

Nàng con gái vì quá đói quên cả vết thương trên cổ, ăn một loáng đã vơi hết nửa phần cơm canh trong giỏ, nước da trắng tái mới có chút sinh khí phơn phớt đỏ trở lại, nàng lơ đãng bắt lặc mở mắt ra rồi khóc và kêu lên :

- Mẹ ơi !

Hoàng Được Sư thốt giạt mình thâm nghĩ :

- Té ra nàng còn cả cha mẹ, nhưng chẳng hiểu tại sao lại một thân một bóng trôi dạt trên biển cả mà trên cổ lại bị thương, chẳng hiểu do nguyên nhân nào gây ra ?

Chàng bèn dịu dàng hỏi :

- Tiểu cô nương, cô tỉnh lại đi, nơi đây là bờ biển, cha mẹ cô ở đâu ? Tại sao cô phải ra nông nổi này ? Có thể cho tôi biết được chăng ?

Thiếu nữ nghe Hoàng Được Sư hỏi vắng vắng bên tai, thần trí có phần khôi phục trở lại, nàng mở mắt nhìn thấy có một vị thư sinh trung niên anh tuấn, phong cách tiêu sái cùng một chú bé mặt mũi sáng sủa đứng gần bên mình, nàng bỗng khóc ồ lên và nói :

- Quân cường đạo ác nhân thất đức kia đã giết chết cha mẹ tôi rồi !

Nói xong khóc lên tức tưởi rất bi thương.

Hoàng Được Sư thâm kinh hãi, té ra cha mẹ nàng đã bị cường đạo sát hại, chàng tình cờ gặp phải chuyện bất bình này, không thể bỏ qua mà chẳng can thiệp, nhưng nàng cứ khóc lóc mãi biết làm cách nào đây ?

Võ Hồng Quang vọt miệng nói :

- Sư phụ, nơi đây chẳng phải là chỗ nói chuyện, thầy trò ta nên đi tìm một nơi nào có nhà cửa nghỉ ngơi, đợi lúc nàng bình phục hẳn tính chuyện sau !

Hoàng Được Sư khẽ gật đầu tán đồng :

- Có lý ! Thầy quên mất vết thương trên cổ của nàng !

Nói đoạn chàng móc ra một hoàn thuốc kim thương, đắp vào vết thương trên cổ nàng, sau đấy bảo Võ Hồng Quang :

- Đồ đệ hãy cùng nàng vào bờ, tìm nơi nào có nhà cửa dân cư tạm cho nàng nghỉ ngơi đôi ngày.

Hồng Quang trù trừ đáp :

- Cái ấy, cái ấy...khó quá vì cô ta là con gái !

Hoàng Được Sư sầm mặt lại quát :

- Người lại giở giọng cũ rồi ! Lễ giáo đâu phải áp dụng cho hạng chúng ta ! Một con người chỉ cần tâm địa quang minh, cần gì phải khư khư theo lối cổ hủ nam nữ thọt thọt bất thân rỗng tuếch ấy !

Võ Hồng Quang thấy sư phụ sắp nổi giận hoảng hốt líu lưỡi dạ luôn miệng, vội khom người xuống xốc thiếu nữ lên lưng công nàng trở lại hướng có nhà cửa mà cậu đã trộm thức ăn lúc nãy, khoảng khắc sau là đã đến nơi cũ.

Thật là oan gia gặp gỡ giữa đường, thiếu phụ quê mùa mà lúc nãy đã bị Hồng Quang dùng kế “điệu hổ ly sơn” để trộm giỏ cơm canh lúc nãy vừa qua lại xách lại giỏ tre lưng lửng từ phía trước mắt đi lại, chợt thấy tên tiểu yêu Võ Hồng Quang, nàng lập tức la bài hãi lên khiến những tráng phu đang cày cấy gần đó bỏ cả công việc chạy ủa đến độ bảy, tám người, đồng lên tiếng hỏi :

- Gì thế , mụ Tể Nhị ? Mụ la lối ai đấy ?

Thiếu phụ xĩa tay vào mặt Hồng Quang và đáp :

- Mau lại đập thủng tiểu yêu này ! Nó dám trộm cơm canh của tôi, còn dùng than lửa đốt phỏng chân tôi, bây giờ lại lăm la lăm lét trở lại đây, định ăn cắp thêm gì nữa đấy. Mau tóm cổ đừng để nó chạy thoát !

Những nông phu ấy đều là những người thật thà thô lỗ, nghe mục Tế Nhị nói thế, đều nổi giận la hét lên inh ỏi, kẻ cuốc người xuống định sẵn tới , có vài tên nông phu lanh mắt la to :

- Khoan đã, thằng tiểu yêu ấy sau lưng có công một cô gái, chắc là bắt cóc con nhà ai chứ chẳng sai, tóm cổ nó trước rồi sẽ nói chuyện sau !

Mọi người định tiến tới bao vây Hồng Quang vào giữa.

Hoàng Dược Sư liền sẵn bước ra trước và nói :

- Các vị hương thân không nên động thủ !

Mấy tên nông phu thấy Hoàng Dược Sư ăn mặc theo lối học trò, mà Tống Trào rất quý kẻ đọc sách, trọng văn khinh võ nên bọn chúng chẳng dám mạo muội thất lễ đành buông xuôi cuộc xuống chờ ý kiến của chàng.

Hoàng Dược Sư mới ung dung tiếp lời :

- Đứa nhỏ đó là học trò của tôi, chứ vị có điều gì cứ đem ra thảo luận, chứ chẳng được vô lễ với đồ đệ tôi .

Thiếu phụ nghe Hoàng Dược Sư nói thế, nổi giận càn hông tác sắc mắng to :

- Gã học trò hôi hám kia khéo dạy đứa học trò làm giặc mà còn giở giọng bênh vực nữa.

Hoàng Dược Sư chẳng đáp chẳng rằng, cười nhạt một tiếng tay phải giơ lên như chớp “bốp ! chát” , vả vào quai hàm thiếu phụ hai cái như trời giáng, khiến thiếu phụ tẹo cả quai hàm sang bên, đầu thấu trời xanh đất đỏ.

Không sao mở miệng chửi được, mục chỉ rống lên từng hồi, như heo bị chọc tiết.

Mấy tên nông dân thấy Hoàng Dược Sư bỗng đứng ra tay đánh người, giận không nhịn được, la hét vang rền, kẻ phản người cuốc nhất tề giáng xuống đầu đối phương.

Hoàng Dược Sư bình tĩnh như không, khẽ nhấc một cánh tay lên, chẳng hiểu chàng dùng thủ pháp gì mà đoạt một hơi bảy tám nông khí của đối phương vào tay, đoạn chàng phất nhẹ tay áo trở ra, mấy tên nông phu cả người lẫn khí giới, văng ra bảy tám bước, té lồm ngổm trên mặt đất.

Mấy tên nông phu vừa giận vừa sợ, lồm cồm ngồi chờ vậy, ráng gân cổ la lên :

- Không xong ! Có quân cướp giết người, bớ bà con ! Có cướp ! Có cướp !

Hoàng Dược Sư lặng thinh tung người đến sát bên họ, tên nào hả họng la làng, chàng cứ theo phép trùng trị, vả tẹo quai hàm tên ấy, khiến bọn chúng đau đớn quá đổi, lăn lộn dưới đất như trâu điên.

Những nông dân đang cày cấy gần đấy, nghe tiếng vội bỏ việc đồng áng tụ tập thành đoàn, chỉ trong chớp lát kéo đến trên một trăm tên.

Hồng Quang cả kinh nói :

- Sư phụ, bọn họ đông người quá, thầy trò ta quả bất địch chúng, chi bằng nhanh chân trở về lối cũ để thoát thân !

Hoàng Dược Sư cười nhạt luôn miệng, ngang nhiên chẳng sợ hãi. Chàng chờ cho đám nông phu kéo đến cách xa độ hai ba trượng, liền chấp hai tay lại như xá, mừng tượng như vãi chào ra mắt bọn chúng, nhưng kỳ thật chàng chẳng phải hạ mình thủ lễ với họ, mà chính chàng đem sức mạnh Phách Không Chưởng ra áp dụng, khí thể tuy chậm rãi từ tốn nhưng sức mạnh thật vô cùng.

Những tên nông phu đi hàng đầu độ ba bốn mươi tên bị sức đẩy của Phách Không Chưởng thì nhau té lộn mèo trở ra sau, “lộp ! bộp !” như tàu chuối rụng, người trước đè người sau kẻ té trên đè kẻ té dưới, khiến bọn chúng kêu lên ôi ôi oán loạn cả một vùng.

Hoàng Dược Sư cất giọng oai nghiêm hét lớn :

- Tên nào không sợ té bư đầu khỏi cổ thì cứ việc tiến tới thử xem ?

Đám người ô hợp tráng nông kia, tên nào cũng ngán bị té đau, chẳng dám tiến tới chỉ đứng ở xa xa vây lấy thầy trò Hoàng Dược Sư.

Chàng lại cười nhạt bảo :

- Các người cứ một hai vu oan cho thầy trò ta là giặc. Nhưng thầy trò ta trộm cắp vật gì của các người, các người nói cho ta lẹ đi !

Đám nông phu thấy diện mạo Hoàng Dược Sư thần uy lẫm lẫm: mắt sáng mày dài, bọn chúng đều giương cặp mắt đỏ lười không sao đáp trôi.

Đào Hoa đảo chủ cười khẩy một tiếng, lại nói tiếp :

- Một chó sủa bậy, trăm chó hòa theo, chúng ta đường đường chính chính như thế này, mà là đạo tặc được sao ?

Những tên đại tặc hung ác nhất trong thiên hạ, tên nào cũng ngời cao phẩm trọng, ngồi chễm chệ giữa triều ca, hút máu dân đen, đoạt vợ người lành, dù nói ra chưa chắc các người đã hiểu ! Bây giờ bọn người phải nói rõ lý do tại sao cho ta là đạo tặc, nếu nói không thông ta vả rưng hàm hạ của mỗi người cho biết tay.

Đám nông dân vừa mới nếm qua bản lĩnh lợi hại của họ Hoàng, biết rằng chàng đã nói là làm, tên nào cũng kinh tâm run mật, cuối cùng có một tên nông phu bạo dạn nhất trong bọn đứng ra lên tiếng :

- Ông thì không phải là giặc, nhưng đồ đệ của ông lại đi trộm cơm canh của mục Tế Nhị .

Hoàng Dược Sư cười to đáp :

- Quả thế, đồ đệ của ta trộm cơm canh của các người, không phải vì quá đói bụng mà làm thế, mà hoàn toàn vì cứu sống mạng người. Ban đầu nó đưa bạc ra mua hãn hòi, nhưng các người lại làm hiểm chẳng chịu bán cho nó, có khác nào bức bách nó phải trộm cho kỳ được ?

Bọn người lại chẳng suy nghĩ cho rõ thiệt hơn đen trắng lại a phù vác cuốc xuống đánh kẻ có lòng nhân, thử hỏi ai mới là giặc !

Chàng dùng lời ngay ý chánh nói một hơi, nông phu cảm mềm không sao đáp được, bọn họ một mặt nể sợ bản lĩnh tuyệt vời của Hoàng Dược Sư, mà còn nơm nớp lo âu chàng nổi nóng bất tử, đưa bọn họ đến cửa quan trị tội phạm thượng kẻ sĩ, thì khốn cả lũ.

Hoàng Dược Sư biết bọn chúng đã sợ, không khỏi cười nhạt luôn mấy tiếng, rảo chân đến chỗ những tên bị vả treo quai hàm, đỡ xốc họ dậy , mỗi tên được chàng tặng thêm hai bạt tay lớp lớp, sửa cho quai hàm trở về vị trí cũ, tức thì bao nhiêu đau đớn phút chốc tiêu tan, tên nào tên nấy xưng tạ luôn miệng.

Mọi người thấy thủ pháp của Hoàng Dược Sư thần diệu như thế, đều nô nức khen lạ kỳ, bọn chúng sau trận đòn ấy đều kính phục Hoàng Dược Sư như thiên thần chẳng còn dám mạo phạm nữa !

Hoàng Dược Sư quay ra sau bảo Hồng Quang :

- Đồ đệ lại đây với thầy !

Hồng Quang thấy sư phụ mình đã chế phục được đám nông dân mới hết sợ, bạo gan tiến lên.

Hoàng Dược Sư lấy tay chỉ vào thiếu nữ và nói với mọi người :

- Cô gái ấy từ trong sào huyệt bọn cướp trốn thoát ra ngoài, chúng ta mới cứu sống nàng và đem lên đây, nàng vẫn còn bị thương nặng ! Tục ngữ có câu : Cứu một mạng người, còn hơn xây chín phù đồ.

Chúng tôi định mượn địa phương của quý vị để cứu mạng nàng. Còn như tên học trò tôi có lỡ trộm cơm của Tế Nhị Nương, tôi xin tạ lỗi quý vị về chuyện ấy, buổi cơm ấy giá đáng bao nhiêu tiền, tôi xin bồi thường cho quý vị có được chăng ?

Chàng nói lên như thế, càng làm cho đám nông phu thêm phần kính trọng, nên đồng rập lên tiếng trả lời :

- Được lắm ! Được lắm ! Lúc này chúng tôi lỡ nóng mạo phạm đến tướng công hải hà chi lượng, hỉ xả cho chúng tôi vậy.

Mọi người đều ùn ùn đi trước, dẫn đường cho thầy trò của Hoàng Dược Sư về thôn trang mình.

Hồng Quang lẹ mồm nhảy miệng hỏi thăm người trong thôn biết rõ nơi đây là Thanh Vân thôn, ước độ trên một trăm nóc gia chuyên nghề nông vụ làm kế sinh nhai. Vị trí của thôn nằm dưới chân núi cách xa bờ biển độ bảy dặm, trong thôn đại đa số chỉ có hai họ Tề, Vu.

Nơi đây cách huyện thị rất xa, nếp sống thanh bình không nhiễm thói điêu ngoa của phần hoa đô hội, ngày làm đêm nghỉ, thong dong tự tại như thú sống khoáng lạc của đào nguyên, an vui hòa lạc như thiên đàng trên nhân thế, đang lúc vui theo câu chuyện, đoàn người về đến cổng thôn mà không hay.

Hoàng Dược Sư bèn tạm trú tại nhà của một nông dân tên Võ Nhuận.

Nơi đây có phần rộng rãi, hơn nữa lại có nữ tì.

Hoàng Dược Sư đưa thiếu nữ an trí xong xuôi, mới gia tâm băng bó vết thương cho nàng, thuốc thang thoa phết bện rợn hơn một buổi trời, thiếu nữ mới hoàn toàn tỉnh táo hẳn.

Nhưng vì vết thương trên cổ nàng vẫn còn đau đớn lắm, không thể nói chuyện nhiều được vài câu.

Hoàng Dược Sư chỉ còn cách để nàng tịnh dưỡng thêm đôi ngày nữa ?

Cho đến ba hôm sau, vết thương nơi cổ mới kéo da non và sắp lành.

Nàng mới từ từ thuật lại hoạn nạn đã trải qua, khiến Hồng Quang đứng bên nghe lỏm, phải nghiêng răng châu mày liên hồi.

Thì ra thiếu nữ ấy họ Phùng, khuê danh Hương Điệp người tỉnh Triết Giang, con nhà lễ giáo gia phong, cha tên Phùng Lai một vị nho sĩ hữu danh nơi đất Triết sớm dẫn thân đường hoạn lộ, thi được trúng chức Tiến Sĩ .

Nhưng vì không quen được cảnh thói tha dư dấy trên chốn quan trường, không chịu hạ thấp phẩm giá theo lũ ruồi nhặng hôi tanh, nên treo ấn từ quan lui về thú sảng dã .

Tiến sĩ Phùng Lai này tánh khí thanh cao, ghét nịnh như kẻ thù. Tại phòng khách nơi nhà, ông tạc lên bốn bức tượng bằng đất của bốn tên gian tên đương triều là Trà Kinh, Đồng Quán, Trương Bang Xương, Tần Cối.

Mỗi ngày sáng sớm thức dậy, sau khi súc miệng rửa mặt xong xuôi, chuyện làm thứ nhất của Phùng Lai là đến phòng khách mắng chửi bốn tượng đất gian thần một hơi.

Nào Trà Kinh, Đồng Quán lộng quyền hại nước, Trương Bang Xương mãi quốc cầu vinh, dắt giặc vào nhà, Tần Cối tư thông Kim Bang, hại mạng Nhạc Phi, mắng chửi cho đến khi hơi giận xông lên đầu, lại dùng roi quất tui bụi vào bốn tượng đất.

Nhưng vì tượng làm bằng đất nung chín, đâu có thể chịu đựng được sự đánh đập nặng tay, không tới năm ba ngày sau là nứt đầu gãy cổ, lại lui cui nắn tượng khác để đánh đập nữa, sở dĩ thế mà một số người kêu lên ông là Phùng Khải Tử (tên Phùng khật khùng).

Vợ con trong nhà dù hết sức khuyên ngăn, nhưng ông vẫn giữ ý tặc cũ, cuối cùng chán nản đành để cho ông tha hồ nắn tượng theo như ý muốn.

Năm họ Phùng ba chục tuổi, thì vợ là Tần thị sanh được một mụn con gái, vì ngày lâm bồn nằm mộng thấy có một con bướm có hoa điểm tròn bay xà vào lòng nên mới đặt cho con gái tên là Phùng Hương Điệp.

Hương Điệp càng lớn, càng tỏ ra thông minh hơn người, năm tuổi làm văn, bảy tuổi đã biết làm thơ, liếc mắt nhìn sơ, đã thuộc được mười giòng nghiêng nhiên là một nữ tân sĩ không chức phẩm.

Phùng Lai thấy con gái mình thông minh tuyệt đỉnh như thế, hết sức vui lòng, thường bảo vợ :

- Điệp nhi thông minh như thế, thật là hoa quý trong nữ giới, đáng tiếc là hễ thông minh có dư, thì phúc hậu chẳng đủ, e cho con phải hồng nhan bạc mệnh, không được thọ tuổi trời lắm !

Quả đúng như lời tiên tri của Phùng Lai, Hương Điệp đến tuổi mười sáu, đã gặp phải thảm họa tày trời.

Nguyên vì Tri Phủ nơi đất ấy là Ngõa Tế Dân xuất thân vốn môn hạ Tần Cối, tánh tham vô độ. Từ lúc nắm chức Tri Phủ, hoành hành, tác oai tác phúc khắp địa phương, cai trị tham tài đoạt vật, xén bớt của công hối mại của tư, vợ vét thỏa thích theo túi tham không đáy, tiếng oán của lương dân kêu thấu lừng trời, nên dân chúng lén đặt cho y cái ngoại hiệu là “Ngõa lóc da”.

Ngõa Tri Phủ sanh một quý tử tên Ngõa Hy Thuấn, bẩm tánh hành vi còn hơn cha một bậc. Hư hỏng cực cùng, suốt ngày lán la tửu điếm trà đình du thủ du thực, đi rong các đường phố tìm gái đẹp cường hiếp.

Bá tánh trong thành thấy mặt y ở xa xa là đã lẩn trốn, để tránh việc gây họa vào thân. Mọi người đều đặt cho y cái tên là Hoa Thái Tếu.

Như vậy, đủ thấy y ham dâm háo sắc đến bậc nào !

Một hôm Hy Thuấn, dắt theo vài tên cận vệ lang sói rong chơi ngoài đường phố , tình cờ đi ngang qua cửa nhà Phùng Lai , thấy trước cửa có chiếc kiệu xanh ngừng lại rồi trong kiệu bước ra một thiếu nữ thiên kiều bá mị, sắc thần như Hằng Nga, tuổi cũng vừa độ trăng tròn, có một nữ tì già phò đưa thẳng vào bên trong.

Ngõa Hy Thuấn sững sờ đến phách lạc hồn xiêu cho đến khi cánh cửa đóng sầm lại, y mới giật mình sức tỉnh, nháy mắt nhìn rằng nói với thủ hạ :

- Thật là một tuyệt thế giai nhân ?

Đám thủ hạ thấy chủ mình tỏ vẻ mê một như thế, bèn hỏi :

- Triết gia, nàng thiếu nữ ấy nhập nhân chăng ?

Hy Thuấn xuyết xoa nói :

- Hạp quá rồi ! Chỉ tiếc cô ta là một khuê nữ gia phong không phải hạng liễu ngổ hoa tường, làm sao mà lọt vào tay.

Một tên ác nô biệt danh là “Thại Tô Tần ” cười đáp :

- Con gái nhà lành thì hết cách rồi sao ? Thiếu gia dù có thích mặt trăng trên trời, đại lão gia túng ráng mà cắt mặt trăng xuống cho thiếu gia vừa ý nữa là khác ?

Hy Thuấn được gã bộ hạ nịnh bợ, khoái trá đến từng sợi chân lông cũng thấy hơi mát, tuôi tẩn tưởi cười nói :

- Phải rồi, nuôi binh hàng ngày dùng trong một buổi, bọn bây tìm mưu cho ta toại nguyện xem nào !

Thại Tô Tần đáp :

- Nếu thiếu gia thích ý, thì chuyện này tiểu nhân sẽ bảo lãnh giúp thiếu gia đến toại nguyện mời kỳ thôi.

Bàn tán xong, cả bọn kéo nhau trở phủ.

Nửa ngày sau Thại Tô Tần từ bên ngoài trở về cười hì hì bước vào cửa thư phòng của Hy Thuấn và nói :

- Thiếu gia ơi, có đường rồi ! Tên thiếu nữ ấy là Hương Điệp, năm nay mới mười sáu tuổi còn trinh chưa chồng, con gái của quan Tiến sĩ Phùng Lai !

Ngõa Hy Thuấn hỏi :

- Hả ? Con của lão “Phùng Khái Tử” ấy à ? Chuyện này không nên đâu ?

Thại Tô Tần đáp :

- Phùng Khái Tử thì sao ! Tục ngữ có câu : Chẳng sợ quan nhưng sợ làng ! Thiếu gia là con của quan Tri Phủ sở tại, họ Phùng dù to gan mấy cũng phải nể nang. Thiếu gia chỉ cần nói rõ với lão gia, bảo chắc là thành công như trở bàn tay, nàng tiên yêu kiều như mộng kia sớm muộn gì chẳng mặc tình thiếu gia ôm hương ấp ngọc .

Ngõa Hy Thuấn ngẫm nghĩ cũng phải, liền đem y muốn mình thuật lại cho cha rõ.

Ngõa Tri Phủ vốn tánh chịu con, trăm sự đều nghe theo, tuy biết Phùng Lai là hạng danh sĩ khí khái, chẳng ham quyền quý nhưng chuyện con mình cưới vợ là một điều đại sự đáng mừng, đâu có gì quá đáng mà chẳng y theo.

Nên hẳn phái một viên Thư lại đến nhà họ Phùng mời Phùng Lai đến phủ có chuyện cần kíp.

Phùng Lai hết sức ngạc nhiên vì bao lâu nay chẳng hề giao kết với quan phủ, hà có gì Ngõa Tri Phủ lại cho mời mình đến đàm đạo chuyện trọng yếu ?

Ông vốn từ lâu khinh thị Ngõa Tri Phủ là hạng tham quan ô lại quen thói chắt bóp máu mũ lương dân. Nhưng vì đối phương đã có thành ý mời mọc, nên không thể chẳng đi.

Nên buổi chiều hôm ấy, ông buộc lòng đến dinh quan phủ.

Quả nhiên Ngõa Tri Phủ rất ân cần tiếp rước, trà nước xong xuôi bèn mở lời muốn kết thân với nhà họ Phùng.

Phùng Lai nghe xong biến sắc mặt, phát tay áo, đứng ngay dậy đáp :

- Ô hô ! Sao có thể như thế được, họ Phùng nhà tôi cùng gia thế đại nhân sang hèn cách nhau rất xa, tề nữ vụng về yếu đuối, đâu thể xứng với tư cách của công tử phủ quan ? Chuyện ấy xin phủ quan chớ trách vãn sanh sao chẳng tuân mệnh !

Ngõa Tri Phủ không thể ngờ là Phùng Lai chẳng chút vị nể mình, ngang nhiên từ chối quyết liệt như tát nước vào mặt mình. Nhưng vì hôn sự của cậu quý tử đành phải nén lòng cười giả lả :

- Huynh đài sao còn câu chấp quá ! Bỏn quan trọng vọng huynh đài đạo đức văn chương thanh cao, khí tiết, danh rền sĩ lâm. Nên mới...

Phùng Lai chẳng đợi lão ta dứt lời, liền

khoát tay nói :

- Đại nhân không cần nhiều lời, Phùng mỗ này là hạng người nào ?

Trong nhà tôi tạc những tượng ai ? Đại nhân là môn hạ của vị nào ? Không cần nói rõ chúng ta cũng điều hiểu rồi !

Nói đoạn cười lên ha hả như điên rồi đứng dậy phủi áo rồi ngay phủi đường .

Lời nói ấy tuy nghe chẳng có gì nặng nề, nhưng đã làm cho Ngõa Tri Phủ giận đỏ mặt tía tai, thẹn thùng ngồi cứng một chỗ, không sao nên tiếng được.

Tri Phủ Ngõa Tế Dân là môn hạ của Tần Cối , được đến đây trấn nhậm, hoàn toàn cậy nhờ vào thế lực của Tần Thừa Tướng.

Trong nhà Phùng Lai đã tạc tượng đất Tần Cối để đánh đập sỉ vả, nói một cách rõ hơn là nhất định Phùng Lai không sao ưa được môn hạ của Tần Cối !

Lời của Phùng Lai vừa thốt ra, chẳng khác nào vút bãi bùn dơ lên tô đầy mặt Ngõa Tri Phủ, nặng nề cay cú còn hơn lời chửi rủa.

Ngõa Tri Phủ tức nghẹn giây lâu mới hết, quay sang quát đám thủ hạ nha trảo đang đứng hầu hai bên :

- Đồ vô dụng, còn đứng đực ra đó làm gì ! Mau kêu Diêm Giáp Ty lại đây, nói ta có việc cần thương nghị.

Bọn hữu dạ vâng, chạy bay ra khỏi sảnh đường.

Diêm Giáp Ty mà Ngõa Tri Phủ vừa nhắc đến vốn họ Diêm tên Văn Đạo, là một tay túc trí đa mưu, nhờ tánh tình gian trá, khéo nịnh bợ, nên Ngõa Tri Phủ mới liệt vào hàng tâm phúc để hỏi mưu vấn kế.

Diêm Giáp Ty nghe lệnh Tri Phủ gọi, vội đến sảnh đường luồn lưng uốn gối cười nịnh bợ hỏi :

- Đại lão gia hôm nay có chuyện chi cần đến tài hèn của vãn sanh chẳng ?

Ngõa Tri Phủ đáp :

- Chính thế, ta đang mắc phải chuyện khá rắc rối .

Y bèn đem chuyện con trai mình muốn cưới con gái của Phùng Lai làm vợ, và y đã mời Phùng Lai đến cầu thân, và tên Phùng Khai Tử từ chối và xúc phạm y ra sao, nhất nhất thuật lại cho Diêm Giáp Ty nghe hết, cuối cùng nói tiếp :

- Văn Đạo, người làm cách nào cho đứa con gái của gã Phùng khật khùng kia rơi vào tay chúng ta, để trả cái nhục này bốn quan sẽ hậu tạ công lao người !

Diêm Giáp Ty rùn vai, cười nói :

- Sao đại nhân lại nói thế ! Văn sanh nhờ ơn đại nhân cất nhắc cho chức vị này, lý ra phải vì chủ, chia lo xẻ buồn, đâu dám mong mỗi tưởng thưởng công lao ! Chẳng qua, hôm nay vừa mới tiếp được thư nơi quê nhà gửi đến, nhấn là gia mẫu gần đây vì già yếu nên hay bệnh...

Ngõa Tri Phủ chẳng đợi Diêm Giáp Ty nói thêm, lập tức trảm miệng y lại. bảo :

- Thôi, khỏi cà kê dài dòng, ta cho mi trước ba trăm lượng bạc sau khi thành công mọi việc, sẽ thưởng thêm ba trăm nữa, đủ chẳng ?

Diêm Giáp Ty cười híp mắt, đáp lia :

- Đa tạ ơn sâu của đại nhân ! Gã họ Phùng kia quen tánh tự cao cuồng ngạo, đối với hạng người ấy mềm với họ không được ! Văn sanh có một diệu kế gọi là “Dụ chảo dưới lửa” , cam đoan sẽ hiệu nghiệm như thần.

Nói xong y khẽ rí tai nói nhỏ với Ngõa Tri Phủ một hồi.

Ngõa Tri Phủ vỗ tay khen đắt :

- Kế ấy tuy có phần ác độc tổn đức, nhưng nếu chẳng làm thế, thì chẳng thỏa được lòng con ta, mặc, mặc !
Cứ y theo thế ấy mà làm !

57. Hồng Nhan Bạc Mạng

Phùng Lai sau khi rời khỏi phụ môn, trong bụng vẫn còn tức ầm ách, vừa đặt chân đến ngưỡng cửa nhà mình, ông đã mở miệng mắng hoảng lên :

- Đồ quan ôn, sanh loài con dịch lại còn đèo bồng con gái quý nhà ta !

Tần phu nhân đang ngồi phòng trong, nghe thấy hết sức lạ lùng, xô cửa bước ra hỏi :

- Ông chẳng phải vừa mới ở dinh phủ quan về đây chẳng? Sao lại nổi giận như thế ?

Phùng Lai hằm hằm đem chuyện quan phủ họ Ngõa định cưới con gái cưng của mình cho thằng con trai chó chết của y ra sao, nhất nhất thuật lại cho vợ nghe.

Thuật xong vỗ bàn mắng lớn :

- Thà là ta đem con gái cưng ra cho cá nuốt, còn hơn là đưa cho thằng chó Hỏa Thái Tuế làm vợ.

Ngày mai kêu thợ khéo đến nắn thêm một hình thằng Ngõa Tể Dân để ta đánh cho hả giận !

Tần phu nhân chẳng khỏi kinh sợ trong lòng, tuy là một phụ nữ phòng the, nhưng cũng hiểu rành đường đời lợi hại.

Ngõa Tri Phủ là một tên ô quan lòng dạ hiểm ác, chồng mình đã dám công nhiên hài tội hạ nhục y như thế, tên tặc quan ấy tất nhiên đâu chịu nhịn thua. Y là một Thái thú uy quyền khắp một cõi, muốn hãm hại một lương dân áo rách thật thà dễ như thọc bàn tay vào túi.

Tần phu nhân bèn đem ý nghĩ lo ngại kia thổ thề biện bạch cho chồng hiểu. Nào ngờ càng khiến Phùng Lai càng nổi giận thêm hơn, quát mắng rùm trời :

- Nói nhảm ! Vương pháp tuy trọng, nhưng không thể làm tội một kẻ vô can, ta bình sanh chưa hề làm việc sai phép. Ta Phùng Lai, đầu đội trời chân đạp đất, trong trắng sạch ngà, kẻ nào đâu đến hại ta ? Bà là đàn bà thiển kiến biết gì !

Tần phu nhân biết tánh chồng cương trực nóng nảy, chẳng dám nói chuyện chi xảy ra, vẫn thản nhiên uống rượu ngâm thi, dương dương tự tại.

Nào ngờ sáng hôm sau, đại họa bỗng giáng vào nhà .

Nguyên là lão gia bộc của nhà họ Phùng, mỗi sáng đều thức dậy sớm để mở cửa sau quét trong ngoài từ lâu đã thành lệ .

Sáng hôm nay, lão cũng theo lệ cũ mở cửa quét nhà, nhưng khi cánh cửa vừa mở “két” một tiếng, bên ngoài liền nghe một tiếng “bộp !” thật lớn, rồi một chiếc bao vải màu xanh tự dưng từ đâu rớt ngay vào nhà.

Lão gia bộc kinh hãi, vội đảo mắt nhìn ra ngoài cổng, thì thấy nơi góc đờng đầu nhà, có một bóng người thoảng chạy như bay vào ngõ hẻm mất dạng.

Lão gia bộc nổi tánh háo kỳ, liền mở bọc ra xem, bất giác kinh ngạc đến trợn mắt há mồm !

Vì trong bao vải ấy bọc đầy vàng bạc châu báu, lại còn có mấy viên ngọc quý giá đáng liền thành chẳng đổi, mỗi viên ngọc quý ấy lớn bằng hột nhãn trở lên, lão gia bộc quính lú cả chân tay vội đóng chặt cửa, xé rách bao vải bứt vật vào trong nhà trình lại chủ nhân.

Phùng Lai không đợi cho lão bộc nói hết, vội xua tay bảo :

- Cửa phi nghĩa, chẳng nên rờ tay đến, đem vào đây làm gì ? Mau đem quăng ra ngoài cửa ngõ cho rồi !

Tần phu nhân từ trong khuê phòng bước ra tranh can :

- Không được ! Tài vật này trời thương tình ban cho gia đình ta, sao lại chẳng cất lấy ! Ông điên rồi sao ?

Phùng Lai cả giận quát lớn :

- Mi mới là đồ điên ! Phùng Lai này chưa hề thọ một đồng một chữ của bất nghĩa . Thành Phúc ! Mi có mau đem ra cửa ngõ quăng đi không ?

Thành Phúc là tên tộc của lão gia bộc, trong lúc hai vợ chồng đang cãi cọ thì từ ngoài cửa bỗng có tiếng gõ cửa dồn dập thình thình như tiếng trống châu.

Phùng Lai hết sức ngạc nhiên liền lên tiếng hỏi :

- Ai gõ cửa vậy ?

Lão gia bộc vội chạy ra mở cửa, tức thì từ bên ngoài ùn ùn xông vào bảy tám tên công sai hùng hổ như bầy ong vỡ tổ.

Lão gia bộc giật mình kinh hãi hỏi :

- Các vị lão gia !

Nói chưa kịp dứt câu, thì tên công sai dẫn đầu đã phi chân trái lên, đá lão gia bộc té lộn mào dưới đất, kỳ dư những tên bộ khoái còn lại ồ ạt xông vào khách đường, thấy trên chiếc ghế nhỏ còn để bao ngọc ngà châu báu lúc này.

Một tên bộ khoái liền la to :

- Hay cho quân trộm cắp, tang vật còn để nơi đây !

Hai tên bộ khoái khác chẳng đợi đương sự biện bạch, móc chiếc giây sắt ra, “lắc cắc !” hai tiếng, đã khóa chặt cùm cổ của Phùng Lai lại, rồi dùng sức lôi mạnh ông ra ngoài.

Phùng Lai rán gân cổ tru tréo lên :

- Phản rồi ! Loạn rồi ! Ta là một kẻ đọc sách, minh bạch vô can, bọn nha trảo công môn chúng bây dám vu oan người hiền lương !

Ông vừa mở miệng kêu lên liền bị bóp, “chát !” mấy tiếng, trên má luôn một hơi ba bốn vả, tối tăm cả mày mắt .

Phùng Lai tuy là một danh sĩ giữ đúng lễ lối thanh cao của kẻ sĩ. Nhưng tục ngữ có câu : “Tú tài gặp quan binh, có lý cũng khó biện minh !”. Nên ông vừa khai khẩu biện bạch, đã bị bọn chúng chân đạp tay kéo xển ra khỏi nhà, giải về cửa phủ.

Tân thị kêu trời liền miệng, cả nhà xúm nhau than khóc.

Phùng Lai bị đám bổ khoái hung hăng

kéo lê như bay trên mặt đất, xô đầu chúi nhủi về công môn.

Ngõa Tri Phủ lúc ấy đã thẳng đường mặt lạnh như sắt, bên dưới hai hàng nha trảo lang sói, trang nghiêm như cảnh thập điện Diêm Vương.

Phùng Lai tuy giận mắt nổ đom đóm, vẫn giữ vẻ trầm tĩnh, thẳng gối chẳng chịu quỳ .

Ngõa Tri Phủ đập mạnh thanh Kinh đường mộc xuống án đánh rầm một tiếng, cất giọng oai nghiêm phán :

- Phùng Lai, mi tự xưng là kẻ hàn sĩ đạo đức, tánh giữ thanh cao, tại sao lại cấu kết với bọn cướp bể, cất dấu của gian ? Bao châu ngọc này là tài vật của nhà viên ngoại họ Hồ bên Ninh Ba Phủ, bị bọn thủy khấu cướp bóc cách đây một tháng.

Án ấy đến nay còn treo chưa khám phá được. Tại sao tang vật của họ lại lọt vào nhà mi, phải cung khai sự thật để tránh khỏi mình tra tấn đến da nát thịt rơi !

Phùng Lai hiểu ngay là tên Tri Phủ này vì sự cầu thân không thành, then quá thành giận, mới vu oan giá họa cho ông, định bắt buộc cung chiêu thành án để khép tội nên không khỏi tức giận, ưỡn ngực la to :

- Bẩm đại nhân nên xét lại, gia thế của văn sanh tuy không giàu, nhưng cũng đủ lành áo no cơm, lý đâu có chuyện cướp của tư thông với hải tặc được ?

Phùng gia tôi suốt ba đời giữ lấy nề nếp nho gia sĩ khí, trai không hề phạm pháp, gái chẳng biết lăng loàn. Làm gì lại sanh chuyện thông đồng với bọn giặc bể một cách vô lý như thế ?

Hơn nữa bảo ngọc ngà châu báu kia là sáng sớm hôm nay lão gia bọc nhà tôi thấy rõ có người ném vào, biết đâu lại chẳng có kẻ thù vợ, oán chạ định hãm hại gia đình tôi.

Ngõa Tri Phủ làm mặt giận dữ quát lên :

- Câm miệng ! Mi bảo là thanh bạch vô can, sao lại sanh chuyện oán thù với kẻ khác, rõ ràng là một sự mâu thuẫn, mi đội lốt học trò nhưng bộ vó ăn cướp, vô ác bất tác, hừm ! Bấy đầu, căn nọc nó ra đánh hai mươi hèo, thử xem nó còn giữ mồm léo mép nữa không ?

Ngõa Tri Phủ quyết tâm hành hạ Phùng Lai cho bỏ ghét nên rút trong ống lệnh ra cây lệnh tằm đầu đỏ bằng tre, ném phăng xuống đất, mỗi cây tằm thế lệnh là năm hèo, bốn cây tằm vừa đúng hai chục hèo chẵn chòi.

Bọn sai dịch được lệnh lập tức căn nọc Phùng Lai nằm dài trên trên đất trước công đường, lột áo quan ông ra nện đủ hai mươi roi vào mông.

Tội nghiệp cho Phùng Lai dù sao cũng là một thư sinh ốm yếu, sức không trói chặt gà, làm sao chịu đựng nổi sự đánh đập tàn nhẫn, hai chục roi đã làm da nứt thịt bầm, ngất xỉu mấy lượt !

Chờ đánh xong đủ hai chục hèo, Tri Phủ lại quát lớn :

- Dem nước lạnh đến, phun cho nó tỉnh lại xem nó chịu cung khai hay là không ?

Một tên sai dịch liền túm tóc Phùng Lai dựng ông dậy, hắt luôn một hơi mấy chén nước vào mặt ông.

Phùng Lai từ từ mở mắt.

Ngõa Tri Phủ cất giọng sang sảng quát :

- Họ Phùng kia, chứng cứ tang tích đã hẵn hoi, bốn quan không muốn mi còn chối quanh, hãy cung chiêu cho mau, tên nào đã đến đánh cấp nhà họ Hồ ?

Phùng Lai nghiêng rằng nói lên như hét :

- Ngõa Tế Dân, thằng Tri Phủ tham nhũng của địa phương này .

Ngõa Tri Phủ bị Phùng Lai chửi mình là kẻ cướp tham quan, giận đến lửa cháy cả ngũ tạng, đập án quát tháo như sấm động :

- Đánh thêm chục hèo nữa !

Bọn sai dịch được lệnh là làm liền, vật ngay Phùng Lai trở xuống đất kẻ kìm chân, người dằn cổ, vừa đánh thêm bảy tám hèo thì Phùng Lai đã ngất xỉu như trước.

Tên sai dịch liền ngừng tay chẳng dám đánh tiếp.

Ngõa Tri Phủ giận dữ mắng to :

- Đồ tồi, sao không đánh nữa ?

Tên sai dịch liền thưa :

- Bẩm đại quan, phạm nhân thân thể yếu đuối, nếu đánh tiếp sợ chẳng chịu nổi đâu !

Ngõa Tri Phủ nham nghĩ cũng phải, nếu đánh tiếp đủ số hai chục hèo, thì Phùng Lai tánh mạng sẽ ô hô ! Tuy đánh chết một tên dân cũng chẳng tội vạ gì đáng ngại, nhưng sẽ lỡ dở kế hoạch của y. Nên y chỉ đành hằm hằm nén tức nói :

- Cái thằng này cứng cổ lắm ! Lại không thể chịu đòn nhiều ! Bọn bây đem nó tống giam vào ngục, mai rồi sẽ hay.

Phùng Lai bị tống vào ngục thất, cả buổi sau mới dần dần tỉnh lại, thân thể đau nhức như bị cắt ra từng mảnh, vừa mở mắt là ông đã lớn tiếng mắng chửi Ngõa Tri Phủ chẳng tiếc lời .

Ngục tốt canh gác bên ngoài tảng lờ như chẳng hay biết, Phùng Lai chửi đã một trận đến khi mòn hơi kiệt sức, không còn chửi được nữa mới chịu thôi.

Ngục tốt mang cơm nước vào.

Phùng Lai đem cơm lẫn bát ném phăng xuống đất và mắng :

- Ta Phùng Lai đầu đội trời chân đạp đất thà chết đói chứ không ăn cơm của thằng quan ấy.

Phàm những tên giám quan ngục tốt. đều quen thói ngang ngược húng hiếp kẻ tội tù, thấy Phùng Lai dám ném cơm quăng chén xuống đất không khỏi tức giận căm gan, vừa định kéo Phùng Lai ra dằn cho một trận hả hơi, thì từ bên ngoài cửa thiết lao có tiếng người hô to :

- Quan Diêm Giáp Ty đến .

Hai tên ngục tốt nghe Diêm Giáp Ty đến ngục, chẳng dám ra tay.

Giáp Ty Diêm Văn Đạo vào ngục thấy cơm canh rơi vãi đầy đất, lập tức quát mắng bọn ngục tốt vang rền :

- Loại cơm thô cá hẩm này mà dám đem dâng cho Phùng tướng công sao, mau rút đi không ? Nếu còn lần quẩn nơi đây, ta chặt đứt giò chó mi ra !

Ngục tốt không ngờ Diêm Giáp Ty trở lại mắng mỏ mình, chẳng hiểu ắt giáp tại sao chỉ đành ậm ực trong cổ họng riu riu bước ra bên ngoài.

Phùng Lai với Diêm Giáp Ty đã biết mặt nhau, thấy y tươi cười bước vào phía sau lại có tên ngục quan bưng một mâm cơm canh thịnh soạn bước theo.

Phùng Lai chưa hết ngạc nhiên.

Diêm Giáp Ty đã ân cần chào hỏi, và nói :

- Phùng huynh lúc này nơi công đường, bị hành hạ quá nhiều ! Nơi đây tiểu đệ có làm một tô sấm thang, Phùng huynh hớp bảy vài ngụm cho mau phục hồi lực .

Phùng Lai ngẩng đầu ngó lên xà nhà ngục, cứng cổ đáp :

- Diêm Giáp Ty, món sâm thang này của ông đem lại, hay là lão cầu quan giả lòng từ bi đem đến cho tôi ?

Diêm Giáp Ty tươi cười nói :

- Phùng huynh đã hiểu lầm rồi ! Tri phủ đại nhân hôm nay trước công đường dùng khổ hình đánh Phùng huynh chẳng qua là một sự bất đắc dĩ, chuyện này có nhiều ẩn tình khúc tiết, Phùng huynh hãy uống một chút đỉnh sâm thang đi rồi sẽ nói chuyện sau !

Phùng Lai cười nhạt nói :

- Cầu thân không thành, vu hại người lành là kẻ cướp, cái đó gọi là có nhiều ẩn tình khúc triết ! Hừ ! Phùng Lai ta thà chịu chết đừng nói chi tô sâm thang này, mà cho đến ngọc thủy hay cam lồ ta cũng chẳng thèm uống ?

Diêm Văn Đạo nghiêm sắc mặt đáp :

- Phùng huynh là người đọc sách chắc biết câu “Thức thời vụ mới là người tuân kiệt”. Cái đó tiểu đệ không cần cất nghĩa chắc Phùng huynh cũng dư biết ! Nhưng Phùng huynh có nghĩ đến chỗ Phùng huynh quá can cường như vậy là bất hiếu chăng !

Phùng Lai cả giận đáp :

- Nói bá láp ? Ta vì thủ nghĩa mà chết sao lại có dính líu đến chữ hiếu được chứ !

Diêm Giáp Ty cười ha hả một hơi dài rồi nói :

- Trong ba điều bất hiếu, không con nối dõi lửa hương là đứng đầu mà Phùng huynh chỉ có một đứa con gái, chẳng có con trai, tỷ như huynh cang cường cho đến chết, thì hương lửa giòng họ Phùng sẽ tuyệt tự mất, lấy ai giữ quỹ cho tông đường đây ! Có phải là một điều bất hiếu trọng đại chăng ?

Lời nói vừa rồi đánh trúng vào tâm sự của Phùng Lai khiến ông động lòng trầm nghĩ :

- Lời nói của y không phải là không có lý. Nếu như ta bị chết trong tay thằng cầu quan họ Ngõa thì con gái ta chưa chắc đã thoát khỏi bàn tay gian ác của bọn chúng ! Không được, ta cần phải tìm phương kế khác !

Thấy Phùng Lai trầm ngâm mãi không lên tiếng, Diêm Giáp Ty tưởng đâu lời nói của mình đã lung lạc được đối phương, y bèn nói tiếp :

- Kỳ thật thì Ngõa đại nhân chẳng có ác ý với Phùng huynh, nếu Phùng huynh chịu gả lệnh ái cho Ngõa công tử của quan Tri Phủ thì thật là loan phụng hòa đôi, châu liên ngọc hiệp, một đôi giai ngẫu đồng lứa xứng duyên, Phùng huynh còn cầu chấp nổi gì !

Con người đầu thế giữ mãi một mực là thành nhân, phạm sự phải tòng quyền, Phùng huynh là một người thông minh, nên suy nghĩ lợi hại cho tình tường không cần tiểu đệ phải lép mép nhiều lời !

Phùng Lai cúi đầu suy nghĩ giây lâu rồi bỗng hỏi :

- Ngõa Tri Phủ phái ông đến đây, chẳng lẽ để nói với tôi như thế sao ? Có điều gì cứ nói thẳng ra cho tôi biết !

Diêm Giáp Ty khê rùn vai mỉm cười hai tay nâng chén sâm thang dâng đến trước mặt Phùng Lai và cười nói :

- Phùng huynh, nên uống ít hớp đi !

Phùng Lai chuyển ý như thần :

- Cũng được, uống bấy vài hớp xem y nói thế nào cho biết !

Ông bèn tiếp lấy chén sâm nốc một hơi cạn chén.

Diêm Văn Đạo mới lên tiếng :

- Ý kiến của Ngõa đại nhân rất đơn giản, chỉ cần Phùng huynh ưng chịu hôn sự thì dù việc bằng trời cũng giải quyết một cách dễ dàng, lệnh ái sau này sẽ làm vợ của công tử tôi, biết đâu chẳng nhờ vinh dự của chồng được phẩm cấp này nọ, rõ mặt với xóm làng. Phùng huynh nửa đời người còn lại, cũng đỡ phải lo vất vả áo cơm, Chuyện kết thân như vậy mà chẳng chấp nhận để hóa hung thành kiết, thật tiếu đệ lấy làm tức cho đại huynh lắm vậy .

Phùng Lai trầm tư một lúc, mới đáp :

- Chuyện này rất trọng đại, nhất thời không sao quyết định được, tối đêm mai tôi xin trả lời dứt khoát được chăng ?

Diêm Cáp Ty cười ha hả đáp :

- Không sao, tiếu đệ đêm mai y hẹn đến viếng đại huynh lần nữa. Mời đại huynh dùng cơm rượu đỡ lòng.

Ngực quan liền gỡ mâm cơm ra, bên trong có vài món đồ ăn khá thơm tất cùng một bình mỹ tửu.

Diêm Giáp Ty quay ra ngoài quát bảo hai tên ngực tốt lúc này :

- Bọn bây phải hết lòng hầu hạ Phùng tướng công, không được biếng nhác, nghe ta dặn chưa !

Hai tên ngực tốt lúc này oai phong hùng dũng bao nhiêu, giờ đây nghe thượng lệnh bảo mình phải phục dịch lại tội phạm, trên mặt ngượng ngịu khôn cùng, nhưng phải đành vâng dạ theo lệnh.

Phùng Lai không chút khách sáo ăn uống no say, Phùng Lai nằm suốt đêm trong ngực lẩn lộn không hề chớp mắt, suy tới nghĩ lui để tìm mưu đối phó lại với kế hoạch mềm cứng liên phương của Ngõa Tri Phủ, gần sáng ông mới nghiêng răng lẩm bẩm :

- Suốt một đời ta giữ tín làm đầu nhưng chuyện đã đảo đầu, ta không thể chẳng ngộ biến tùng quyền ! Được lắm, như thế ấy vậy !

Qua chiều hôm sau, Diêm Giáp Ty quả y hẹn đến nơi, y còn dắt theo một người Thông phán của phủ đường tên Phi Vân Hải, cũng là tên tâm phúc của Ngõa Tri Phủ.

Phùng Lai đối với hai tên vô lại này có thể nói là ghét tận xương tủy nhưng cố dằn lòng tử tế, bên ngoài khỏi lộ mưu sâu nên vờ tươi cười đứng dậy thi lễ với hai người .

Giáp Ty khách sáo vài câu mở đầu rồi nói với Phùng Lai :

- Phùng huynh, qua một đêm suy nghĩ chắc hẳn đã có phần nào so đo hơn thiệt rồi hử !

Phùng Lai gật đầu đáp :

- Chuyện đã nước này tôi không nhận cũng không xong ! Song le, Ngõa đại nhân phải chấp nhận ba điều kiện của tôi, nếu thiếu một điều thì Phùng mỗ này thà chết chứ công dám vâng lời !

Diêm Giáp Ty dè dặt hỏi ba điều kiện ấy ra sao ?

Phùng Lai nói rằng :

- Điều kiện thứ nhất : Hương Diệp vào làm dâu họ Ngõa phải đúng lễ chánh thất, chứ không được coi như hàng thê thiếp.

Điều kiện thứ hai : nếu Hương Diệp sanh được đứa con trai đầu lòng, phải về phần họ Phùng để nối dây lửa hương cho giòng họ Phùng !

Điều thứ ba : vì bị đánh đập giam cầm, sức khỏe, sinh lực bị tổn hao rất nhiều, cần phải được tịnh dưỡng một thời gian ít nhất là một tháng, mới lo liệu hôn lễ được.

Ba chuyện ấy Ngõa Trí Phủ bằng lòng thì xúc tiến cuộc hôn nhân, bằng không thì đừng nói thêm điều gì vô ích.

Diêm Giáp Ty kéo Phi Thông phán vào một góc nhà phụ nhĩ một lúc khá lâu, cả hai đồng ý điều kiện thứ nhất thứ nhì không khó, nhưng điều kiện thứ ba phải hoãn lại thời gian một tháng mới thành thân, cần phải hỏi lại ý kiến chủ nhân chứ không thể tự quyết định được .

Hai người dư hiểu, Phùng Lai vì thất thế nên mới ưng thuận sự cầu thân của Ngõa Tri Phủ, vạn nhất nếu ông ta dùng kế hoãn binh tạm mượn thời gian một tháng ấy để thi hành kế Kim Tiền thoát xác thì hai người sẽ bị quở trách.

Phi Thông phán bèn nói nhỏ với Diêm Giáp Ty :

- Tên Phùng Khải Tử này can cường lắm, nếu chẳng chấp thuận lời y thì hôn sự kia e khó thành tựu, thời hạn một tháng cũng chẳng bao lâu chúng ta cứ cho nhưng rình rập theo dõi hành tung y, với một tên học trò trói gà không chặt như y, găm lại cũng chẳng chấp cánh mà bay cho khỏi, ta cũng nên rộng lòng mà chấp nhận cho rồi !

Diêm Giáp Ty gật đầu tán đồng, đoạn quay sang trả lời Phùng Lai :

- Phùng huynh, ba điều kiện của huynh, Ngõa đại nhân có thể thuận được, ông cứ an lòng ở lại đây một buổi, nhất định sẽ có tin hay trở lại !

Nói xong, hai người dắt nhau quày quả trở về phủ đường.

58. Mưu Thoát Hang Hùm

Ngõa Tri Phủ nghe Diêm, Phi tường thuật lại ba điều giao kết của Phùng Lai, điểm thứ nhất và thứ hai chẳng có ý gì khác, nhưng qua điểm thứ ba, đôi lông mày gà của y liền nhíu lại, hừ giọng mũi một tiếng và nói :

- Tên học trò khùng ấy muốn một tháng sau mới đưa con gái về nhà chồng ? Văn Đạo người xem y có phải định dùng kế hoãn binh không ?

Diêm Giáp Ty liền đem ý kiến của Phi Thông phán ra nói lại, Ngõa Tri Phủ gật đầu nói :

- Hay lắm, Văn Hải ngày mai thả tên học trò khùng ấy trở về, người cũng chịu khó dọn đến nhà y ở một tháng, chờ đến khi đám cưới xong xuôi sẽ trở về, như vậy không còn sợ y dùng thủ đoạn Kim Thiên thoát xác nữa phải không ?

Phi Thông phán gật đầu tán thành lia lịa :

- Phải, phải ! Văn sinh xin vì đại nhân mà hết sức mình !

Sáng hôm sau, Phùng Lai được lệnh tạm tha cho trở về, lại còn được phủ quan cấp cho một chiếc xe, có Thông phán họ Phi cùng theo chân bầu bạn đồng về nơi nhà họ Phùng.

Tần phu nhân cùng con gái là Diệp, thấy Phùng Lai được tha, mừng ngoài ý muốn, nín Phùng Lai cảm động khóc ròng.

Phùng Lai cũng nước mắt lã chã, nhưng ngại có Phi Thông phán ở bên cạnh, chẳng dám nói năng chuyện gì.

Phi Thông phán hìu hìu tự đắc, chẳng chút kiêng dè, chỉ huy đám dưới tay, ngang nhiên thu dọn cho y một căn phòng, y có đem theo hai tên tùy tùng mẫn cán, ba thầy trò chiếm lấy căn phòng rộng nhất trong nhà họ Phùng.

Không nói ra chớ ai cũng dư hiểu là để giám thị động tĩnh của cả nhà họ Phùng.

Phùng Lai chỉ đến lúc tối về phòng riêng, mới đem mọi sự thuật cho vợ nghe.

Tần Thị rơi nước mắt nói :

- Nếu như thế thì đứa con gái như hoa như ngọc của ta, đành phải gả cho đứa con trai của tên cầu quan ấy sao ? Diệp nhi từ nhỏ đến lớn, được ông rèn luyện khí tiết. Nó thì tự ao ước mình được như nhân vật trong “Liệt nữ truyện”, sợ e vụ này thà nó chết chứ chẳng bằng lòng !

Phùng Lai thở dài đáp :

- Không ưng thuận làm sao được ?

Thằng cầu quan sẽ đánh tôi chết mà thôi, Điệp nhi cũng khó thoát khỏi bàn tay độc ác của cha con nó, cho nên tôi giả vờ thuận lòng để thoát về đây , kẻ của tôi là...

Ông bèn kể tai phu nhân nói nhỏ một hồi.

Tần phu nhân mặt hơi đỏ bừng, khẽ lắc đầu nói :

- Như vậy sao được, và nguy hiểm quá !

Phùng Lai nghiêm sắc mặt đáp :

- Bà theo tôi đọc sách cũng nhiều, trong binh pháp có chỗ luận về cách : Trí nơi tử địa mà tìm lấy lối sống, bà không biết sao ?

Khi xưa Huỳnh Cái dùng khổ nhục kế chịu cho Châu Du đánh mấy mươi trượng vào đít, đến nỗi máu rơi thịt chảy, nhờ đấy Tào Tháo tín nhiệm, sau lại mới đốt được liên hoàn thuyền kiên cố của họ Tào ! Bà quên rồi hay sao ?

Tần phu nhân nghe chồng thuyết phục một hơi dài mới chịu theo kế.

Cách bốn hôm sau, Phùng Lai cùng Tần thị bỗng gây gỗ nhau dữ dội, từ phòng trong đến sảnh đường.

Tần phu nhân tóc tai rối bù, khóc tức tưởi , chưởi rủa Phùng Lai là tên chồng bất lương, sao chẳng chết bờ chết bụi cho rảnh mắt .

Phùng Lai cả giận cung tay xén áo túm đầu đâm đá, túi bụi.

Hai vợ chồng xâu nhau một cục, cấu xé nhau thành thịch.

Phi Thông phán vội chạy tới khuyên giải hai người.

Tần phu nhân khóc kể bệu bạo :

- Đồ quân vô lương tâm, thấy con gái được làm dâu quan Tri Phủ là đã đắc ý quên tình, sáu mươi tuổi già gần cúp bình thiết rồi còn đòi nạp thiếp lấy hầu, không biết nhục sao ?

Phùng Lai xía xối mắng vợ :

- Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại, ai biểu cái bụng bà chẳng biết sanh cho tôi một thằng con trai làm chi ! Thời xưa đàn bà không sanh con trai cho chồng bị liệt vào trong bảy điều bị trục xuất khỏi nhà, ta nghĩ tình tào khang chi thế không đuổi bà ra khỏi cửa, mà chỉ nạp một nàng hầu, mà còn dám nổi hung nữa sao ?

Ông lại quay sang phân trần với gã Thông phán :

- Phi huynh ! Anh thử nghĩ xem Tri Phủ đại nhân trọng vọng tôi, mới chịu cưới con gái tôi về làm dâu nhà người thì dù tôi có nạp thêm một nàng tiểu thiếp để an hưởng chút đỉnh sung sướng lúc tuổi già có bấy hay là không ?

Phi Thông phán bặt xui cả hai đảng :

- Phải ! Phải ! Tần tẩu cũng nên ưng thuận theo lòng anh ấy cho êm thấm cửa nhà .

Tần Thị thà chết chứ chẳng chịu cho chồng lấy thêm vợ bé . Bà nhảy đồng lên mắng chưởi om sòm.

Phùng Lai càng nổi giận quát lớn :

- Mụ đàn bà hư này quá quắt lắm rồi ! Phúc Toàn đâu, tổng cổ mụ ra khỏi nhà cho ta, bảo mụ về nhà cha mẹ mà ở !

Ông gọi liên tiếp mấy tiếng, sai cắt lão gia tộc phải lập tức thu thập quần áo của Tần Thị, mướn xe đưa nàng cho khuất mắt ông.

Tần thị nổi xung đáp :

- Đi thì đi, cần gì đến ông xô đuổi, mụ gái xề này chống mắt xem đồ già dịch ông rước thứ quân mèo đảng chó diêm nào cho biết !

Hai vợ chồng xích mích đã đến giai đoạn quyết liệt không phương khuyển lơn được.

Tần thị khóc tức tưởi bước lên xe, rời khỏi nhà họ Phùng miệng không ngớt nguyên rửa chồng vô lương thất đức.

Phùng Lai sau khi vợ đi khỏi, gương mặt ông nặng nề như treo đá, phân bua với Phi Thông phán :

- Phi huynh đừng cười tiểu đệ gặp phải bà vợ như sư tử Hà Đông !

Phi Thông phán vội đáp :

- Sao lại nói thế ! Chuyện vợ chồng xích mích nhau có ai tránh khỏi được, đây rồi năm ba ngày phu nhân cũng đổi ý trở về chứ gì !

Phùng Lai gượng cười nói :

- Chút nữa tiểu đệ quên mất, hôm nay là ngày sinh kỵ của gia mẫu, chúng ta nhấp bầy đôi ba chén rượu tiêu sầu.

Phi Thông phán tuy rất tinh tế, nhưng không sao nhìn thấu được thâm ý của Phùng Lai, tưởng đâu vì chuyện vợ chồng cơm không lành canh không ngọt lúc này, Phùng Lai buồn rầu nên mượn rượu giải khuây, y lại là một con người xu thời, thấy Phùng Lai sẽ là sui gia của Ngõa Tri Phủ, mình cũng nên kết giao với y để có phương nhờ cậy sau này, nên cười giả lả nói :

- Xin tuân lệnh ! Uống rượu ngâm thi cũng là một điều khoái lạc trên đời.

Phùng Lai lập tức sai lão gia bộc ra ngoài mua rượu.

Phi Thông phán vội can :

- Phùng huynh, rượu ngoài chợ không ngon đâu. Tiểu đệ có mang theo hai bình Hoa điều tửu, Phùng huynh khỏi đi mua tốn công mà uống chẳng mấy hứng !

Thì ra Phi Thông phán tiểu tâm cẩn thận, tuy ở tại nhà họ Phùng, nhưng ăn uống mỗi vật đều do nhà mình xách lại chứ chẳng hề ăn cơm của nhà Phùng Lai nấu nướng.

Phùng Lai bất đắc dĩ phải đành nghe theo.

Rượu miền Thiệu Hưng có tiếng khắp Trung Hoa, nào là Nữ Trình, Trần Thiệu, Hoa Điều, Trúc Diệp v... v.... đều là những loại rượu nổi danh khắp giới tửu đồ.

Phùng Lai cùng Phi Thông phán chén chú chén anh, chỉ trong chốc lát đã cạn mất một bình.

Phùng Lai quay sang bảo lão gia bộc đang hầu bên cạnh :

- Phúc Toàn , rượu Hoa Điều uống lạnh có phần hơi lạnh, người đem hâm nóng chút đi !

Phúc Toàn vâng lệnh đem bình rượu ra sau bếp hâm lại, khoảnh khắc bưng bình rượu lên hơi nghi ngút trở vào.

Phùng Lai rót đầy một cốc nâng hai tay trao cho Phi Thông phán mời mọc :

- Phi huynh hãy uống cạn ly này với tiểu đệ.

Phi Thông phán tiếp lấy cốc rượu nốc cạn một hơi.

Phùng Lai cũng bưng ly rượu mình lên, vừa chấm môi liền vờ xẩy tay cho ly rượu rót xuống, rượu văng ướt cả mặt đất,

Phi Thông phán bỗng biến sắc mặt nhảy dựng lên khỏi ghế.

- Hay cho người !

Nhưng chưa kịp hết lời, y tự nhiên lú cả lưỡi, rồi ngã nhào xuống đất kêu bộp một tiếng, máu từ mũi, miệng, tai, mắt trào ra, dãy dựa mấy cái là hôn vĩa lìa khỏi xác.

Phi Thông phán vừa ngã xuống đất, lão gia bộc Phúc Toàn lật đật bước vào.

Phùng Lai liền hỏi Phúc Toàn, còn hai tên kia xong chưa ?

Ông định ám chỉ hai tên thuộc hạ theo hầu Phi Thông phán mấy ngày nay.

Phúc Toàn hội ý gật đầu, cười đáp :

- Còn gì nữa, theo hầu chủ dưới âm ty rồi !

Thì ra tất cả mọi việc xảy ra, đều là một tấn tuồng diễn ra rất khéo léo đúng kế hoạch của Phùng Lai sắp bày.

Ông mượn cớ nạp thêm nàng hầu, rồi cùng vợ gây gỗ, để đưa vợ con đi trước, đem theo tất cả đồ tế nhuyễn trong nhà.

Ba ngày trước đây Phùng Lai đã sớm sai lão gia bộc đi mua một lạng Hạc Đỉnh Hồng, một loại thuốc độc có tiếng, chỉ bỏ một chút ít vào rượu là có thể giết người trong nháy mắt.

Ông vịnh có buồn tình vợ con, lấy rượu cùng Phi Thông phán đối ẩm để giải sầu, uống được vài tuần, tìm cách chèn rượu lạt, bắt Phúc Toàn đi hâm nóng, cho lão gia bộc bỏ thuốc độc vào rượu, mặc cho Phi Thông phán thông minh tế nhị đến bậc nào, kết cuộc cũng không sao tránh khỏi diệu kế của Phùng Lai.

Riêng hai tên tùy tùng của Phi thông phán, thì sau khi Phúc Toàn đã bỏ độc được vào rượu bưng lên cho chủ xong, lão bèn xào nấu hai món ăn khá thơm tất, cấp theo một bình rượu độc đem đến cho hai người nói là của chủ nhân gia thưởng, hai tên tin rằng thật bày ra ăn uống hỉ hả với nhau, cuối cùng rồi theo luôn chủ nhân xuống cõi dưới, trọn phận tớ thầy !

Phùng Lai thấy kế hoạch đã hoàn thành mỹ mãn, thần sắc vẫn ung dung không đổi, sai cất lão gia bộc khiêng ba xác chết của thầy trò Phi Thông phán đặt vào phòng riêng của họ, lau sạch máu trên mặt thi thể đoạn lấy mền đắp cho đàng hoàng.

Rất may là trong nhà trừ vợ con ra, chỉ có lão gia bộc Phúc Toàn và một nàng hầu gái, nhưng hai hôm trước nàng đã mượn cớ tiểu thư sắp xuất giá và cả gia đình sắp dọn vào phủ đệ ở, nên cho nàng nghỉ việc về quê , có thể nói là mọi mưu toan kín đáo thần quỷ khó lường.

Phùng Lai lại kêu con gái đến bảo :

- Hương Diệp, con cùng lão gia bộc Phúc Toàn đến thành Đông nơi thành Phúc Thái, tìm mẹ con đang ở chờ nơi đấy, cha có chuyện một chốc sau sẽ đến ngay ! Nghe chưa !

Hương Diệp nhất nhất vâng lời, cùng lão gia bộc ra khỏi nhà.

Phúc Toàn liền thuê một chiếc kiệu, đưa tiểu cô nương đến thành Đông gặp Tần phu nhân.

Ba người đợi chờ cho trời xế bóng, sương mù vương vất ngọn cây mới thấy từ xa một bóng người lẩn thẩn bước đến chấp tay sau đít, ngẩng đầu nhìn trời, thái độ thung dung như một thi nhân đang tìm hứng vận.

Lão gia bộc Phúc Toàn đứng trước cửa tiệm ngóng đợi, thấy dạng chủ nhân từ xa đi đến liền trở vào thông báo cho mẹ con Tần thị hay để thâu thập hành lý rồi khách điểm, thừa lúc cửa thành Đông chưa đóng, thầy trò bốn người đề huề ra khỏi huyện Thiệu Hưng.

Vụ thảm sát ấy đến sáng hôm sau, Ngõa Tri Phủ đã phát giác được vì Ngõa Tri Phủ tuy phái Phi Thông phán đến trông chừng gia đình họ Phùng nhưng vẫn chưa an lòng nên mỗi sáng đều phái một tên công sai đến trước cửa nhà họ Phùng để dò xét động tĩnh.

Tên công sai có phận sự canh phòng nhà họ Phùng sáng hôm ấy theo thường lệ định gõ cửa thì thấy cánh cửa khép hờ chứ không gài then như hàng nhật. Y ngạc nhiên bước thẳng vào trong, thấy nhà cửa vật dụng trống trơn chẳng thấy dạng một người.

Tên sai dịch biết chuyện chẳng hay liền lớn tiếng réo gọi Phi Thông phán nào ngờ kêu đến rất cuống hòng, cũng không thấy ai ừ hử gì, gãi cẳng kinh ngạc hơn nữa, xông xáo mọi nơi tìm kiếm, khi bước vào một gian phòng rộng lớn, phát giác được thi thể của ba thầy trò Phi Thông phán nằm chết cứng trên giường, thân thể đầu cổ đều lạnh lặn chẳng có vết thương nhưng da dẻ tím bầm trông rất khủng khiếp.

Gã sai dịch hồn phi phách tán vội chạy ù ra khỏi cửa, chống mộng la hét như điên :

- Có quỷ, có quỷ bà con ơi !

Tiếng la bài hãi của y làm kinh động đến lâm lý xóm giềng, mọi người ủa vào gia cư họ Phùng, mới hay là ba thầy trò Phi Thông phán, đều bị trúng một loại thuốc cực độc mà chết và gia đình họ Phùng bốn người lại mất tích một cách bí mật !

Ngõa Tri Phủ nghe tin tức ấy, giận dữ nhảy chồm lên, hét vang như sấm, một mặt ra lệnh đóng chặt cửa thành, khám xét mọi nơi, một mặt thảo trát gởi mọi nơi phải bắt giữ cha con họ Phùng giải về Thiệu Hưng quy án.

Nhưng mọi việc đã quá trễ vì gia đình họ Phùng đã đi khỏi thành từ chập tối đêm qua rồi !

Nhắc lại Phùng Lai sau khi hoàn thành mưu “Kim Thiên thoát xác” trốn khỏi bàn tay Tri phủ họ Ngõa, suốt đêm xe chằng dờng bánh, trực chỉ đến sông Tào Nga, thuê một chiếc thuyền buồm ra cửa sông.

Nơi đây địa giới của huyện Huỳnh Nham, Phùng Lai đề phòng trát văn bắt phạm của Ngõa Tri Phủ đã gởi đến huyện Huỳnh Nham thì gia đình ông khó mà thoát khỏi huyện được.

Nên cùng gia đình tạm trốn tránh ở đó một đêm, rạng sáng hôm sau lật dật mướn một chiếc thuyền buồm lớn vượt đường biển trực chỉ đến tỉnh Giang Tô, định đến huyện Nam Thông, lên đường bộ đến nhà thầy học của mình là Triệu Nhiều Sơn tạm trú.

Hôm ấy, trên mặt biển trời quang mây tạnh cảnh sắc nên thơ mát mắt vô cùng.

Phùng Lai dựa lưng vào mũi thuyền, nhìn ra cảnh mênh mông không ranh giới của trời biển, lòng lâng lâng vui thú, bèn quay sang bảo vợ :

- Này phu nhân, chúng ta bị phải tên cầu quan ấy hãm hại, phải lưu vong đất khách quê người nhưng bù lại ngắm được cảnh sắc bao la của vũ trụ cũng không đến nỗi thiệt thòi một chuyến lìa quê vậy ?

Tần phu nhân buồn bã mỉm cười không đáp.

Phùng Lai cảm thấy thi hứng dâng trào, vào trong kệ nệ bưng bình trà ra thay rượu thưởng cảnh ngâm thi.

Ông vừa nghĩ ra được một vế đối hay liền gọi cô gái cưng Hương Điệp ra, định bắt nàng đối lại, thành linh nghe chủ thuyền ủa lên một tiếng kinh hoàng và nói :

- Chết rồi ! Anh em của Đông Hải Vương sắp đến !

Phùng Lai nghe nhắc đến ba tiếng “Đông Hải Vương” đã rụng rời thất sắc, vội hỏi :

- Chủ thuyền ? Sao gọi là Đông Hải Vương, chúng ở đâu ?

Mấy gã thuyền phu chằng buồn đáp lời, vội chạy ào sau thuyền giở ván lên lấy ra một cờ nhỏ xanh ba góc.

Phùng Lai thấy lá cờ, tuyển một màu xanh lam có thêu một hình mặt trời bằng chỉ kim tuyến, lại thấy đám thủy thủ tay chân quỳnh quít buộc cờ vào dây cột buồm.

Phùng Lai ngơ ngác chẳng hiểu bọn họ định làm gì ?

Cùng trong lúc ấy, từ cuối đường chân trời, hiện lên ba chiếc hải thuyền màu vàng óng ánh dưới tia sáng mặt trời, sắp thành hình chữ phẩm, lướt sóng phẳng phẳng chạy tới.

Đám thủy thủ trên thuyền họ Phùng vừa ấy dạng ba chiếc hải thuyền kia lừ lừ tiến gần, tên nào cũng nín thở run rẩy, thần sắc kinh mang còn hơn gặp phải cơn hiểm nguy của sóng to gió dữ.

Phùng Lai thấy tình hình như thế cũng đã bối rối lây.

Hương Điệp cũng sợ hãi bàng hoàng kể tai nói nhỏ với cha :

- Thưa cha, chắc là thuyền của bọn cướp bóc rồi ! Chúng ta xui xẻo gặp phải hải tặc, kiết hung hai lẽ, chỉ còn biết phó mặc cho trời xanh.

Phùng Lai nghe hai tiếng “hải tặc” không khỏi giật mình đánh thót một cái !

Đông Hải Vương, té ra là vua của bọn cướp biển, chẳng trách bọn thủy thủ thấy dạng thuyền đến đã khiếp sợ kinh hoàng đến thế, chẳng hiểu bọn chúng thương lá cờ xanh có thêu hình mặt trời lên cột buồm để làm gì ?

Tần thị nghe bọn cướp đến, sợ hãi ôm con gái, núp kín phía sau lái, trái lại Phùng Lai nổi cơn khùng của kẻ đọc sách lên, thầm nghĩ mình là một gã học trò khôn khéo chạy nạn, có vật gì là quý giá mà sợ bọn cướp bóc lột.

Ngắm nghĩ xong tinh thần tỉnh táo trở lại, trở vào khoang lục rương sách ra lấy một quyển truyện Xuân Thu, ngồi chễm chệ giữa thuyền ngâm nga đọc lớn, mặc cho sấm sét bủa giăng, búa rìu cận cổ vẫn tỏ ra không chút khiếp oai .

Trong khoảnh khắc ba chiếc thuyền to đã cận sát hải thuyền, không đầy hai mươi thước.

Đám thủy thủ trên thuyền họ Phùng bèn hạ buồm xả lái, để cho chiếc thuyền mặc tình trôi theo sóng nước như sẵn sàng chờ đợi một sự khám xét của đối phương.

Một trong ba chiếc thuyền to của bọn cướp chậm chậm tiến tới.

Tần thị trong khoang thuyền lén mắt nhìn ra, sợ đến run rên phát rét, miệng niệm kinh Quan Âm không ngắt, van vái Hoàng Thiên Hậu Thổ chẳng dứt lời.

Phùng Lai trái lại, vẫn thản nhiên đọc chuyện Xuân Thu như chẳng có gì xảy ra quanh mình.

Chàng khê liếc mắt nhìn xa thấy trên thuyền giặc lơ nhố ba bốn mươi tên đại hán hầu quanh một gã đầu cọp mắt heo, râu rồng bó hàm, mặt đỏ, miệng sếch, bộ tướng dữ dằn như Châu Xương thời Tam Quốc.

Gã cướp mặt đỏ nhìn lên lá cờ xanh trên cột buồm của thuyền đối phương rồi cất tiếng oang oang hỏi :

- Bọn ngươi đã nộp thuế hàng năm cho Đông Hải Vương chưa ? Trong thuyền có hàng nào bỏ không ! Hạng nào đó !

Phùng Lai khi đó mới chợt hiểu lá cờ xanh treo lủng lẳng trên cột buồm kia là biểu hiện của bọn cướp cho những thuyền bè nào đã phục tùng và chịu nộp tiền bảo hộ cho chúng. Chàng hơi yên tâm phần nào. Nhưng khi nghe tên cướp quát hỏi trong thuyền có hạng người nào, thì không khỏi lo ngại lắm .

- Bẩm Nhị đại vương, lần này chúng tôi chở một vị học trò, y đưa vợ con từ Huỳnh Nham huyện vượt bể đến Nam Thông ở Giang Tô.

Lời y chưa dứt thì tướng cướp đầu đẳng mặt đỏ quát vang :

- Mi chở thằng học trò à, tốt quá ! Anh em đâu nhảy qua tóm cổ cả gia tiểu tên học trò ấy cho lão gia .

Bọn lâu la trên thuyền giặc, hung hăng như bảy hổ đói từ bên hông thuyền hạ xuống hai chiếc tam bản nhỏ, rồi bảy tám tên hải tặc nhảy xuống tam bản, bơi sang thuyền đối phương, nhanh nhẹn leo lên thuyền Phùng Lai như bảy vượn, hùng hổ kéo nhau vào khoang thuyền.

59. Ổ Giặc Bị Ép Hôn

Phùng Lai ung dung rung đùi ngâm đọc Xuân Thu trong khoang thuyền.

Một tên hải tặc bước vào rồi chẳng cần phân biệt trắng đen vung tay đập vào má Phùng Lai một bạt tai đánh “chát !” một tiếng rồi giật phăng cuốn sách Xuân Thu.

Phùng Lai tru tréo la lên :

- Mi tại sao lại ăn hiếp kẻ tự văn...

Chưa kịp dứt lời thì “bộp !” một tiếng nữa, bụng dưới bị tên cướp nện cho một đập lộn nhào trên sàn thuyền.

Mấy tên cướp chia nhau phá cánh cửa nơi khoang sau, kéo lôi mẹ con Tần thị ra ngoài.

Bọn cướp thấy tiểu thư Hương Diệp sắc nước hương trời, cười lên hô hô :

- Tuyệt quá ! Hôm nay bắt được một con mái khá khúm, đem ả về nạp cho Tam Đại Vương, thế nào cũng được trọng thưởng .

Bọn cướp bẻ đã dọc ngang, hung hăng thành tánh còn biết gì thương hương tiếc ngọc, mặc cho mẹ con Tần thị khóc lóc kêu trời, năn nỉ lảm lòi, chúng khoái trá cười lên hăng hắc, dùng giây trói thúc hai người lại lẫn cả Phùng Lai, kéo xئن trên khoang thuyền, xô xuống tam bản chèo trở về thuyền mình.

Tướng cướp mặt đỏ lại quát lớn :

- Thuyền gia nghe đây, những hành trang cùng tiền bạc của tên học trò này, ta thưởng tất cho các người, nhưng cấm ngặt các người không được đến quan quyền báo cáo, nghe rõ chưa ?

Chủ thuyền cùng đám trạo phu sợ bọn hải tặc Đông Hải Vương còn hơn rắn rết, đâu dám chẳng tuân lời, chỉ còn cách riu riu trương buồm rời hồ huyết.

Bọn cướp biển đưa Phùng Lai và vợ con cùng lão gia tộc, tất cả bốn người thẳng xuống hầm.

Lại cắt đặt vài tên đứng bên ngoài canh phòng, mặc gia đình Phùng Lai khóc lóc thảm thương.

Chúng đem rượu ra ăn uống hò hét để tưởng thưởng công lao.

Tần thị bên dưới hầm thuyền ôm con khóc kể :

- Ác chi lắm trời ơi ! Thoát vừa khỏi lưới câu quan, mừng chưa kịp no, lại rơi vào tay quân cướp ác nhưn thất đức, sống sao cho được mà sống, con ơi là con !

Phùng Lai phát tay áo, giận dữ mắng vợ :

- Khóc cái gì ! Chết sống có mạng, phú quý tại trời, cao lắm là một đao đứt thành hai đoạn rồi thì thôi có gì mà than trời trách đất ? Đừng lảo nháo mà náo loạn ý chí ta !

Thì ra, ông còn hy vọng gặp mặt tên cướp chúa, dùng lưới Tô Tần thuyết phục bọn chúng để thoát khỏi đại nạn.

Thuyền lướt sóng băng độ nửa ngày sau, trời vừa sẩm tối thì thuyền tiến sát một dãy cù lao, chập chùng mồm đá nhọn lều như chọc thủng nền trời xanh lơ dưới vầng trăng khuyết, vừa lên khỏi đáy nước.

Nơi đảo này không phải là một hoang đảo, nên dọc theo bờ biển, nhà cửa san sát đèn đóm sáng ngời như sao sa.

Té ra đây là sào huyệt của bọn Đông Hải Vương, tên là Hắc Phong Đảo, trên đảo tụ tập hơn mấy mươi tên hải tặc cùng gia đình của bọn chúng đều cư ngụ sinh sống trên đảo này.

Nguyên vì thời Nam Tống, quân Kim xâm lăng bờ cõi, chiến chinh liên miên không ngớt, khiến dân chúng cơ hàn khốn khó đến đường cùng, những trai tráng mạnh khỏe đều lánh cư đến miền bể, tụ tập nhau trên đảo thành đoàn, lấy cướp bóc để làm việc mưu sinh qua cơn đói rách, cuối cùng quen nết trở thành nghề cướp chánh tông, thế ác qui tụ một ngày một lớn. Bang hải tặc Đông Hải Vương này, chính cũng trong trường hợp ấy mới vừa thành hình.

Trong Bang tổng cộng có ba vị Đại vương, đứng đầu là Thân Hải Trường Kinh Trịnh Thiên Vân.

Đầu lĩnh thứ hai tên Cửu Đầu Ngân Ngao Vô Nguyên Khánh, gã thứ ba tục danh Bắc Vĩ Quy Đào Tông Kinh, mỗi Đại vương đều có riêng một bản lĩnh xuất sắc, nhờ vậy mới cầm đầu đám người lang sói kia được.

Bọn cướp Đông Hải Vương lúc trước do đám Tôn Phương Cô cầm đầu, sau vì Tôn Phương Cô được Toàn Chân Giáo Chủ Vương Trùng Dương điểm hóa tỉnh ngộ, dốc tóc nhập đạo, lấy hiệu là Tôn Bất Nhị, để lại cơ sở cho Trịnh Thiên Vân cai quản, trong vòng không đầy vài năm, số người nhập đảng càng đông, thuyền bè thêm nhiều mới trở thành bá chủ khắp bể Đông, tự xưng là Đông Hải Vương Bang.

Gia đình Phùng Lai rủi ro mạng vận xui khiến phải lọt vào tay đám giặc này, bị chúng giải về sào huyệt trên Hắc Phùng Đảo.

Tướng cướp mặt đỏ là Nhị đầu lĩnh Cửu Đầu Ngân Ngao Võ Nguyên Khánh, sau khi cho thuyền cập bến, liền chỉ huy đám hải tặc cưỡi trời cho đám người Phùng Lai và giải thẳng lên bờ, đưa về đại trại.

Phùng Lai nhìn thấy nơi giữa đại trại có cấm phòng Trung Nghĩa Đường cực kỳ hoa lệ.

Võ Nguyên Khánh ngồi xuống một trong ba chiếc giao ỷ bọc bằng da cạp được bày giữa Trung Nghĩa Đường, rồi quay sang bảo tên tiểu đầu mục :

- Mau thỉnh Đại trại chủ và Tam trại chủ đến !

Khoảnh khắc sau, từ sau tấm bình phong bước ra hai gã đại hán vạm vỡ ớt dầu là đại đầu lĩnh Thôn Hải Trương Kinh Trịnh Thiên Vân, mặt như giấy vàng, đầu cạp, hàm én, hiện lên nét oai vũ khí khái của con người có căn bản võ công, gã đi sau là đầu lĩnh thứ ba Bát Vỹ Quy Đào Tông Kinh, mặt đen, mày rậm, da đen như than hầm.

Võ Nguyên Khánh chờ hai người yên vị xong liền quát bảo một tên đầu mục đứng hầu gần đấy :

- Giải tên học trò khó ấy ra đây !

Phùng Lai thấy ba tên Đại Vương người nào cũng sát khí đằng đằng, lúc đầu hơi khiếp, nhưng sau nghĩ lại phúc họa đều bởi số mệnh dù sợ cũng chẳng ích gì, nên cố gượng lấy lại can đảm la lớn :

- Đại Vương sao chẳng trọng kẻ sĩ lại mặc tình hành hạ kẻ tư văn như vậy, làm sao mà thành đại sự nghiệp cho được ?

Ba vị Đại Vương thấy chàng ăn nói hùng khí, lớn lối ngông cuồng đều cất tiếng cười lên ha hả .

Trịnh Thiên Vân ôm bụng cười một lúc khá lâu mới quay sang nói với Võ Nguyên Khánh :

- Này hiền đệ, không ngờ tên học trò hùng này lại có chút khí phách đấy !

Y hát hàm bảo Phùng Lai :

- Mi khai rõ tên họ cho lão gia nghe thử xem !

Phùng Lai đem tên họ mình xưng ra, vừa định đem chuyện mình bị tham quan Ngõa Tế Dân hãm hại, đến phải bỏ xứ lìa quê, thuật lại cho chúng biết thì Trịnh Thiên Vân đã xì một tiếng và quát :

- Câm mồm ! Trên đời đáng ghét nhất là hạng đọc sách, như chúng ta gặp kẻ nào đọc sách thì nhất định giết chết chẳng hề dung mạng, để trừ hại cho thiên hạ !

Phùng Lai trợn mắt mạnh dạn đáp :

- Đại Vương, những lời của ngài chẳng có đạo lý gì hết !

Trịnh Thiên Vân cười nhạt nói :

- Đạo lý ư ? Có chứ, thử nhìn khắp thiên hạ từ xưa đến nay bao nhiêu kẻ quan lại mãi quốc gian manh, tàn hại dân lành, có tên nào chẳng phải là kẻ đọc sách xuất thân đâu ?

Như Lý Tư cũng là tên đọc sách, lại bày cho Tần Thủy Hoàng đốt sách chôn kẻ sĩ, vô đạo tàn ác, đây là một tỷ dụ thứ nhất và gần đây bốn trào của chúng ta những tay gian thần : Trà Đồng Quán, Vương Bỗ, Trương Bang Xương, Tần Cối, loại trâu vầy, cạp xé ấy, tên nào chẳng Kinh luân đầy bụng, thế mà chúng chiếm được ngôi sang cả giữa triều đình, ngồi trên mồ hôi nước mắt của dân đen lại đang tâm phản bội tổ quốc sát hại trung lương, đưa nước nhà vào thảm họa của ngoại xâm, thì thử hỏi xem hạng người đọc sách có đáng chết hay không ?

Phùng Lai cười dài nói :

- Lời của Đại Vương sai nhiều quá Văn sinh xin hỏi ngài một câu : Nhạc Nguyên Soái của tiên trào cả phá quân Kim, có phải là người đọc sách hay chăng ?

Lời nói của Phùng Lai bắt lại khiến ba tên cướp chúa cứng họng chẳng thể đáp cho xuôi.

Giây lâu sau Võ Nguyên Khánh mới lớn tiếng quát :

- Mốc xì ! Nhạc Võ Mục là một vị anh hùng hào kiệt trung nghĩa vô song đâu có phải là hạng người đọc sách mực như mi, đừng nói bá láp bắt quàng !

- Nếu Nhạc Võ Mục không phải là người đọc sách thì làm sao biết cách dụng binh thư như thần, mấy lần đại phá quân Kim được chứ ?

Nếu ông chẳng có danh tài thì làm sao viết được những bài văn từ “Mãn Hồng Hồng”, “Ngũ Nhạc Minh” lưu loát hào hùng như thế ấy được ?

Chẳng lẽ anh hùng hào kiệt chỉ biết đánh nhau như điên chẳng cần dụng kế hay sao ?

Ba gã Đại Vương đều câm miệng như hến, không sao đáp cho trôi !

Bắc Vĩ Quy Đào Tông Kinh đưa mắt nhìn mẹ con Tần thị một cái, rồi chỉ tay về phía Hương Diệp hỏi Phùng Lai :

- Nàng con gái kia tên họ gì ? Là con gái người phải không ?

Phùng Lai thầm rùng mình e sợ, chàng bèn đem chuyện gia đình bốn mạng người vì bị Ngõa Tri Phủ ép duyên đến phải bỏ nhà lưu vong ra sao, nhất nhất thuật lại cho mọi người nghe.

Đào Tông Kinh nghe xong cười ha hả một hồi rồi nói :

- Thăng học trò khùng kia , như vậy mới đúng là câu “Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ !” mi chẳng chịu gả con gái cưng cho con trai quan phủ , lại đưa nhau chạy trốn trên biển , lọt vào tay ta.

Vừa vặn ta chưa có vợ , có phải là duyên trời đặt để không ? Mi gả con gái cho ta vậy ! Gia đình người hãy trú ngụ nơi Hắc Phong đảo này, cần chi phải đến Giang Nam tìm Bình Mã Chỉ Huy Sứ làm gì cho tốn công mà còn nguy hiểm đến tính mạng nữa là khác.

Vợ chồng Phùng Lai nghe xong , hai người đều nhìn nhau thất sắc kinh hoàng.

Vì hai vợ chồng chỉ có đứa con gái duy nhất ấy , thường hy vọng con gái mình mai sau tìm được người chồng văn thể phong lưu như Tư Mã Tương Như , hạng nhân vật xuất chúng như thế ấy mới thỏa lòng.

Ông thà chịu chết chứ chẳng gả con cho con trai Ngõa Tri Phủ cũng chính vì lẽ đó , ngờ đâu trăm phương ngàn kế thoát khỏi hang hùm, lại rơi vào hổ huyết của đám cướp bể này ?

Cái gã Đại vương đen như cục than đá kia lại đeo bông cưới con gái mình khiến Phùng Lai giận đến cơ hồ muốn ngắt đi được , nhưng cố dằn cơn nóng đáp :

- Tiểu nữ tư chất yếu đuối đời đâu dám trèo đèo chúc cả , xin Đại vương miễn cho !

Đào Tông Kinh không thèm đáp mà lại quát nạt :

- Chẳng nói lời thôi gì cả ! Bốn người bị ta bắt được , thì bốn Đại vương muốn thế nào phải y theo thế ấy , ai nói cùng mi cái gì chúc cả chúc bé , trèo đèo với chẳng trèo đèo ! Bầy đâu ! Hãy chuẩn bị lễ động phòng , bày tiệc hiệp cẩn cho Tam lão gia !

Phùng Lai cả giận, trước mắt cảm thấy tối sầm ngã nhào xuống đất ngắt mê mang tại chỗ !

Phùng Hương Diệp nghe tên cướp mặt đen định ép duyên mình làm vợ , giận thẹn mười phần , nàng vì hai tay bị trói quặt ra sau chẳng thể cự quấy gì được , do một tên lâu la dẫn đi.

Trong lúc thẹn giận quá mức , nàng quên cả sợ hãi , rồi chẳng biết do đâu dâng lên một luồng dũng khí , thỉnh linh nhe đôi hàm răng nhỏ rức như ngọn đuốc , tấp mạnh vào cổ tên lâu la , khiến tên nọ đau quá rống lên một tiếng “ôi cha !” buông cả mối dây đang giữ trong tay.

Phùng Hương Diệp thừa cơ hội lách mình vượt chạy , đâm sầm chiếc đầu vào cột đá nơi Trung Nghĩa Đường định tự sát.

Một tên đầu mục đứng gần bên chiếc trụ thấy thế , vội vàng vọt người ra trước, ấn cây cột, vung tay định ôm Hương Diệp lại, ngờ đâu chiếc đầu của Hương Diệp vừa vặn tông vào bụng dưới của gã, khiến gã không sao tự chủ được phải thối lui ra sau , lưng đụng chạm mạnh vào trụ đá đau thấu trời xanh đất đỏ, kêu lên một tiếng “ái cha !” rồi té ngổn trên mặt đất.

Hương Điệp vì dùng sức quá mạnh, cũng không sao đứng vững được té chúi nhủi vào trong lòng của gã đầu mục kia.

Mọi người thấy cuộc diện biến đổi đột ngột không khỏi la hoảng lên động cả sảnh đường.

Tên tiểu đầu mục có lẽ vì sợ Hương Điệp liều mạng nữa nên ôm nàng chặc cứng.

Hương Điệp cố sức vùng vẫy để thoát ra, hai người quỵn nhau thành một cặp lăn tròn trên mặt đất.

Đào Tông Kinh cười lên hiểm ác, đứng phắt dậy, mắt tóe hung quang rút phăng thanh ngư lân đao phía sau lưng ra kêu “xoảng !” một tiếng, đến sát chỗ hai người đang xà nọ nhau rồi chẳng cần hỏi han, ánh đao lấp lóe vùng lên, đánh “xoạc !” một cái, tức thì chiếc thủ cấp của tên đầu mục nọ, đã văng ra xa khỏi mình y trên bảy tám thước, máu bắn tung toé khắp nơi.

Phùng Hương Điệp rú lên một tiếng hãi hùng, rồi ngất xỉu tại chỗ !

Thì ra trong ba Đại Vương, Bác Vĩ Quy Đào Tông Kinh là một tên tham dâm hiếu sắc, tánh tình hết sức tàn nhẫn, hơi giận một chút là đã giết người, thậm chí hấn mổ bụng lóc da người sống là chuyện bình thường như cơm bữa. Y thấy tên tiểu đầu mục ôm cứng Phùng Hương Điệp lòng ghen không khỏi nổi dậy, bèn vùng đao chém phăng thủ cấp tiểu đầu mục một cách oan uổng.

Hai tên đầu mục đứng bên cạnh thấy thế hoảng hốt la lên :

- Trời ơi !

Tiếng kêu không mấy gì quan hệ, nhưng vô tình đã làm Đào Tông Kinh càng nổi giận hơn thêm, y bèn xoay người lại quát hai tên đầu mục :

- Tam Đại Vương muốn chém đầu thằng nào là cứ chém, bọn mi dám mở miệng kêu la hả !

Hai tên đầu mục vội quì ngay xuống vấp đầu vái như té sao.

Đào Tông Kinh chẳng cần phân hơn thiệt cứ một đao là hốt phăng chiếc đầu mỗi tên, văng lông lóc trên mặt đất.

Tần thị và lão gia tộc Phúc Toàn thấy bọn giặc cướp hung tàn như thế hai người kinh khiếp rụng rời cả chân tay, xỉu nhào xuống đất.

60. Giết Cướp Thoát Thân

Thấy bốn người trong gia đình đều bất tỉnh mê man, Đào Tông Kinh phệt một bãi nước miếng xuống đất nói :

- Toàn là đồ vô dụng, nhát như cheo !

Lại quay sang bảo tả hữu :

- Đem ba cái xác chết, vùi ngoài đồng trống lau quét máu me cho sạch sẽ, hai thằng già với mụ lão tổng giam xuống hầm tối. Đêm nay dọn sẵn lễ mừng ta cùng mỹ nhân thành thân !

Trịnh, Võ hai người đối với việc Đào Tông Kinh giết người như đã quen mắt, chẳng tỏ chút gì lạ hay trách cứ, còn cười bảo :

- Hiền đệ nói gì lạ vậy ? Nếu đêm nay thành thân phải để cho ngu huynh cung hạ chứ !

Đào Tông Kinh hết sức cao hứng, sai cắt thủ hạ chuẩn bị mọi thứ.

Tuy trong sơn trại chẳng giăng hoa kết đèn nhưng đêm ấy cũng náo nhiệt vô cùng, nhộn nhàng và vang lên tiếng cười hô hố khá ồ của bọn lâu la đầu mục.

Đêm mới vừa buông canh, Đào Tông Kinh mặc một chiếc áo tân lang do mười mấy tên đầu mục dắt hoa tươi theo hầu hí hửng đi đến lữ đường chờ đợi tân nương ra giao bối trời đất .

Nào ngờ y chờ cả buổi, trống ngũ âm trở lên mấy lượt cũng chẳng thấy cô dâu bước ra.

Đào Tông Kinh đang hồ nghi phân vân thì từ ngoài vọng lại tiếng la hét vang trời, rồi có mấy tên tiểu cướp chạy đâm sầm vào hỗn hển báo cáo :

- Đại vương, không xong rồi ! Tân nương chẳng biết từ đâu nhặt được chiếc kéo, thấy người là đâm túi bụi, đã có ba người bị nàng đâm trúng thương rồi !

Đào Tông Kinh cả giận hét to :

- Đâu có thể lộng như vậy được ! Con tiện tỳ này chẳng chịu ra bái lễ tơ hồng, dám liều lĩnh đến như thế ấy sao !

Y quên cả chiếc áo tân lang hoa lệ trên ngực , nhảy ba bước chạy đến tân phòng.

Quả như lời báo cáo, Phùng Hương Diệp nắm chắc một mũi kéo sáng loáng đang cùng hai mụ đàn bà có phận sự phù dâu cầu xé lẫn lộn nhau trên mặt đất.

Đào Tông Kinh cơn điên nổi lên, chẳng hỏi ngọn ngành búng chân đá mỗi mụ phù dâu nhào hết về một phía.

Phùng Hương Diệp từ dưới đất lồm cồm ngồi dậy, chiếc áo tân nương đã rách be bét khắp nơi.

Đào Tông Kinh quát to :

- Nàng điên rồi sao ? Đêm nay ta cùng nàng giao bái trời đất để kết tình chồng vợ, sao nàng còn ở đây làm trò quỷ gì thế ?

Phùng Hương Diệp mặt phấn đỏ màu xanh, lảng lảng chẳng đáp lời, thỉnh thoảng giơ cao mũi kéo đâm thọc vào người Đào Tông Kinh !

Nhưng dù sao nàng chỉ là một cô gái yếu đuối, làm sao bì kịp với một gã sức vóc vạm vỡ lại tinh thông võ nghệ ?

Nên mũi kéo chưa chạm được vào làn áo của đối phương thì trên mặt đã “bốp !” một tiếng.

Hương Diệp hứng trọn vẹn một cái tát tai phũ phàng của tên cướp biển, xiểng niểng không sao gượng được té ngã dưới đất !

Đào Tông Kinh định tiến lên túm lấy tóc nàng kéo dựng dậy nào ngờ Phùng Hương Diệp hả rộng đôi môi son tấp nhàu vào bắp chuối non của y.

Đào Tông Kinh đau điếng nhảy dựng lên, chân còn lại bung ra một bước, đá nàng nhào trái trở ra sau.

Phùng Hương Diệp, chẳng thèm kêu rên, đứng phắt dậy, chộp lấy đồ vật trên bàn, ném liên tiếp vào mặt tên cướp, khiến kiếng, lược, bình, chun trà, tất cả vật dụng trong phòng thi nhau rớt bể nát.

Đào Tông Kinh cả giận, hét vang :

- Con tiện tỳ đáng ghét kia, mi tưởng là liều chết chứ không ưng thuận rồi Đào lão gia đây chịu thua mi sao ! Được lắm, để cho mi xót dạ đau lòng thử xem mi còn cường lý đến bậc nào cho biết !

Nói đoạn quay sang dặn nhỏ tên thủ hạ mấy câu.

Tên tiểu tặc liền gật đầu đi liền, khoảnh khắc sau trở lại còn dắt theo hai người một nam một nữ.

Phùng Hương Diệp thấy mặt hai người ấy, liền run rẩy biến sắc, té ra hai người bị trời đánh vào chính là cha mẹ của nàng.

Đào Tông Kinh quát một tiếng ra lệnh, đám lâu la liền nắm đầu giây rút treo vợ chồng họ Phùng, treo tòn ten trên xà nhà, tựa như tuồng đánh đu một thứ.

Đào Tông Kinh khoái trá cười lên hô hố và quát :

- Con tiện tỳ, nếu mi chẳng chịu thành thân với ta, ta sẽ treo cha mẹ mi như thế và đánh cho thịt nát da rơi mới thôi, thử xem mi có đau lòng hay không ?

Y lại quát thủ hạ đem đến một ngọn roi đuôi cá đuôi gai chơm chớm.

Tên cướp chúa hung ác dị thường, vừa tiếp lấy ngọn roi đã vung “phắc !” một tiếng quát vào người Phùng Lai, khiến chiếc áo trên người ông bị rách xoạt một đường dài, máu tươi bắn ra lổm đổm trên mặt đất.

Phùng Lai đau đớn kêu thét lên như bị chọc tiết !

Đào Tông Kinh cười lên hăng hắc nghe rất khả ố, vung ngọn roi cá đuối kêu vun vút trong không khí định đánh vào mông Tần thị.

Phùng Hương Điệp hoảng hốt la to :

- Tôi chịu rồi ! Ông đừng đánh mẹ tôi !

Đào Tông Kinh thân nhanh ngọn roi trở về cười sằng sặc bảo :

- Cưng ơi ! Cái đó gọi là “Rượu dâng không uống, uống rượu phạt, chưa thấy quan tài, lệ chưa rơi !” hì hì !

Y vẫy tay ra dấu cho bọn tiểu tốt thả vợ chồng Tần thị xuống đất .

Phùng Hương Điệp vội chạy đến ôm mẹ khóc ngất và nói :

- Má đừng trách con gái má bất hiếu !

Phùng Lai bị bọn cướp hành hạ hơn nửa ngày trời, lại lãnh thêm ngọn roi vào lưng thấu tim phổi, thở hổn hển bảo con gái :

- Điệp nhi...cha dù chết cũng chẳng hề gì , con phải giữ đừng cho thất tiết.

Phùng Hương Điệp lòng đau như xé quỳ trước mặt cha khóc đáp :

- Thừa cha con làm sao dám trái lời cha giáo huấn từ lâu, con... con xin lạy tạ ân cha mười sáu năm dưỡng dục cù lao !

Nói xong nàng cúi đầu phủ phục xuống đất khóc như mưa.

Phùng Lai hiểu rõ dụng ý của con gái mình, cười thảm nảo nói :

- Hay ! Hay ! Con có thể làm như vậy, cha dù dưới cửu tuyền cũng an lòng nhắm mắt ! Công mẹ con, công mười tháng cưu mang, con cũng nên lạy tạ ơn mẹ mới phải !

Hương Điệp khóc không thành tiếng.

Đào Tông Kinh đã đợi lâu không chịu được quát lớn :

- Mẹ mẹ cha cha cái đêch khô gì, có mau đổi áo tân nương ra ngoài bãi đường cho mau hay không ?

Hương Điệp biết lần này mình ra tay, sẽ mãi không còn thấy mẹ cha, đau đớn vạn phần ruột mềm từng khúc, nhưng trước sự bức bách của tên dâm tặc, chỉ đành riu riu đứng dậy, nước mắt trào dâng như suối, thê thảm nói :

- Cha mẹ nên thận trọng, con đi đây !

Tần thị nghe thấu thâm ý dẫn dò của con gái, ôm chặt Hương Điệp vào lòng.

Đào Tông Kinh thấy gai mắt cả giận quát :

- Hai con chó già kia cứ mẹ mẹ cha cha với con gái, mãi làm cái trò khỉ khô gì thế ? Bộ định đưa ma hay sao ? Có mau buông tay hay không, nếu còn lồi thòi đừng trách lão gia chẳng vị tình cha vợ đấy !

Y lại quay sang hét ra lệnh bọn tiểu tốt :

- Đưa hai con chó già đáng ghét này ra khỏi nơi đây mau !

Tiếp theo đẩy y quát tháo bọn tỳ nữ dắt tân nương ra sau thay đổi kiết phục !

Phùng Hương Điệp đã ôm sẵn ý định, nước mắt rạo hoảnh đôi người ngồi tia sáng lạ thường, bị bọn tỳ nữ kéo thẳng vào phòng, cài hoa thoa phấn rồi dắt đến lễ đường cùng Đào Tông Kinh giao bái Thiên Địa một lễ nghi hoàn tất trong tiếng sáo nhạc tưng bừng.

Đào Tông Kinh mặt mày hí hửng tưởng đầu đêm nay có thể cùng người đẹp vầy duyên cá nước !

Sau canh hai đêm ấy, Đào Tông Kinh nơi khách đường mọi người đổ rượu say mềm, chân nam đá chân xuôi trở về tân phòng.

Phùng Hương Diệp gằm đầu ngồi yên trên giường, hỷ nường ngồi kế bên khuyển nhủ.

Đào Tông Kinh vừa bước vào phòng lập tức khoát tay xua đuổi đám hỷ nường.

Đám hỷ nường biết rõ tánh hung ác của Câu Bác Vỹ Quy nên mạnh ai riu riu nẩy chuồn.

Đào Tông Kinh cười khẩy bảo Hương Diệp :

- Chúng ta là vợ chồng rồi còn gì nữa mà thẹn thùng ! Uống vài hiệp rượu cần với ta đi cưng !

Phùng Hương Diệp nghiêng răng, gượng vẽ mặt vui vẻ đáp :

- Đại Vương đêm hôm nay tiện thiếp đã là người của Đại vương, nhưng thiếp có một điều yêu cầu Đại vương, chẳng hay Đại Vương thuận lòng chăng ?

Đào Tông Kinh hồ nghi nhìn khuôn mặt mỹ miều như hoa xuân, cười lên hô hô nói :

- Nường tử, có chuyện gì cứ nói ra chẳng ngại ?

Phùng Hương Diệp nói :

- Cha thiếp tuổi già hay bệnh, mẹ thiếp thể chất cũng yếu đuối dễ đau, hai người không thích ở trên hải đảo, Đại vương thương thiếp thật lòng xin ban cho người chút ân huệ, cấp cho chiếc thuyền con, bảo hai người lập tức rời khỏi nơi đây .

Đào Tông Kinh ngạc nhiên hỏi :

- Ủa ! Hai ông bà không chịu ở trên đảo thật sao ! Lưu lại trên Hắc Phong đảo này có phải tiện hơn không, khỏi sợ tên Ngõa Tri Phủ bắt bớ truy tầm gì hết .

Phùng Hương Diệp lắc đầu đáp :

- Không được, ông là người trói gà không chặt, bảo ông ở trong sào huyệt bọn cướp phỏng có ích lợi gì ! Ông cũng không thể giúp các người đánh lộn giết đồ chẳng lẽ ngồi không tọa hưởng hay sao, ông là người khí khái không chịu như thế đâu.

Đào Tông Kinh không chịu được sự lải nhải gặt ngang :

- Rồi, rồi ! Nếu ông không ưng ở nơi đây chúng chẳng cần cọng làm gì, đêm tối như thế này, mai sẽ cấp thuyền cho ông bà đi ngay !

Phùng Hương Diệp lại nói :

- Hai ông bà muốn rời khỏi đêm nay chớ chẳng chịu nhìn con gái sa vào tay giặc. Đại Vương nên lập tức cấp thuyền đưa hai ông bà đi cho rồi !

Nếu như ngày thường, tất Đào Tông Kinh sẽ nghi ngờ nhưng vì đêm nay y cao hứng đến tuyệt độ, lại có hơi men chếch choáng nên chẳng chút suy nghĩ đắn đo gật đầu ưng thuận.

Rồi lập tức bảo hai người xuống thuyền đi là xong chuyện .

Y bèn gọi một tên lâu la dặn dò mấy câu, bảo phải chuẩn bị một chiếc thuyền đưa vợ chồng Phùng lão tiên sinh rời khỏi đảo.

Tên lâu la nhất nhất vâng lời theo lệnh.

Phùng Hương Diệp thấy cha mẹ mình đã thoát hiểm mới yên lòng, nàng mỉm cười cố tạo vẻ tươi cười cầm lấy bình rượu rót đầy dâng lên.

Đào Tông Kinh mừng rỡ cười híp mắt tay trên chân dưới làm đủ trò khả ố.

Phùng Hương Diệp một mực tránh né và nói :

- Đại Vương, thiếp là người của Đại Vương rồi vội làm gì, hãy uống thêm vài ly giao cần với thiếp đã chứ !

Đào Tông Kinh lẽ nhẽ đáp :

- Phải lắm ! Rượu say gối về mỹ nhân êm mềm hương thoảng nắn lòng trượng phu hề... hề.. ! Nương tử, rượu uống !

Phùng Hương Điệp liên tiếp rót bảy tám chén rượu ép Đào Tông Kinh uống cạn.

Đào Tông Kinh nửa say men rượu, nửa say sóng tình, bị Hương Điệp chuốc rượu cho một hơi, say nằm dựa ngửa trên ghế thái sư, ngáy vang như sấm.

Phùng Hương Điệp khẽ lay gọi y .

- Đại vương !

Đào Tông Kinh lẩm nhẩm đáp vài tiếng rồi ngáy trở lại nhau rống, chứng tỏ y đã say mềm như đất cục.

Hương Điệp cắn chặt hàm răng, cởi chiết mào phụng trên đầu, đi đến bên giường lúi dúi chiếu ra một chiếc kéo sáng loáng mà nàng đã ăn cắp được của bọn người hỷ nương lúc này và dấu sẵn nơi ấy !

Phùng Hương Điệp bậm môi giờ cao mũi kéo đâm lút cán vào yết hầu của tên cướp.

Thì ra nàng từ thuở nhỏ được phụ thân dạy dỗ theo khí tiết thơ hương, trong đầu óc đầy đầy những nhân vật nữ lưu trinh liệt như “Trinh nữ truyện”, “Liệt nữ từ” v.v.” Thường lấy nhân vật trong cốt truyện để tự răn lấy mình, nên đầu thế chịu thất thân với bọn cướp sát nhân.

61. Công Đường Trị Tham Quan

Chợt đến lúc nàng tỉnh dậy lần nữa thì thấy mình nằm trong tay của thầy trò Hoàng Dược Sư.

Hoàng Dược Sư nghe xong không khỏi “hừ !” giọng mũi một tiếng lạnh lùng và nói :

- Tham quan hại dân, cấu tặc vô đạo, ác thú ăn người, thật là loài đáng ghét cả .

Võ Hồng Quang thấy Hoàng Dược Sư ánh mắt loé lãnh quang, cậu khẽ rùng mình khiếp sợ và hỏi :

- Thưa sư phụ, sư phụ tính thế nào về số phận của Phùng cô nương đây ?

Hoàng Dược Sư nghiêm giọng đáp :

- Việc của sư phụ, con không cần lo tới !

Võ Hồng Quang như đập phải gai nhọn, im thin thít không dám hó hé thêm nửa lời .

Hoàng Dược Sư cười nhạt luôn miệng, chấp tay sau đít đi quanh nhà khắp mấy lượt mới ngừng đầu bảo đám người trong làng :

- Các người nên sẵn sóc đàng hoàng cô nương này, tôi đến thăm Phủ Thiệu Hưng một chuyến !

Nói đoạn, móc trong túi ra một đỉnh bạc để lên mặt bàn đánh “cạch” một tiếng rồi gằn giọng :

- Các người phải chăm sóc chu đáo, ta đi lần này độ ba hôm sẽ về, nếu các người hầu hạ sơ xuất điều gì đừng mong mạng nào sống sót .

Nói xong bước ra cửa đi thẳng, chẳng hề quay đầu lại.

Đám nông dân trong Thanh Vân thôn, người người nhìn nhau ngơ ngác, chẳng hiểu vị nho sinh áo xanh kia tánh tình cổ quái như thế, có phải ông ta khật khùng chẳng ?

Hoàng Dược Sư mang một bầu tức khí trong lòng, lướt vun vút trực chỉ đến Thiệu Hưng.

Từ thôn Thanh Vân đến phủ Thiệu Hưng lộ trình có trên một trăm hai mươi dặm, nhưng Hoàng Dược Sư dùng thuật khinh công trác tuyệt, nên không tới một ngày là đã vào thành Thiệu Hưng rồi.

Chàng vừa đến cửa thành, liền hỏi thăm nơi gia cư của họ Phùng, liền tiếp hỏi năm sáu người, ai nấy cũng lắc đầu quây quây không đáp, rồi rào bước đi nhanh qua nơi khác như sợ hãi điều gì.

Hoàng Dực Sư bâng hoàng tỉnh ngộ, biết là nơi giữa đường cái hỏi thăm thì không một ai dám dừng lại trả lời vì sợ tai bay họa gởi vào thân !

Hoàng Dực Sư tình ý bước vào một ngõ hẻm thấy phía trước mặt đi lại một người bán bánh dạo.

Chàng bèn tiến ra trước đón lại, vòng tay thi lễ và nói :

- Phiên tiên sinh cho tôi hỏi thăm nhà của Phùng Tiến sĩ ở về phía nào ?

Gã bán bánh dạo liếc nhìn sơ qua hình dáng của Hoàng Dực Sư, thấy chàng ăn mặc theo lối thư sinh, nghi biểu văn vẻ liền đáp :

-Ồ ! Tôn giá tìm họ Phùng có chuyện gì cần ? Tôn giá ở đâu ?

Hoàng Dực Sư tươi cười nói :

- Tôi là bạn cũ của người, từ Hàn Châu đến đây, không gặp mặt nhau đã lâu, đến thăm viếng vậy thôi !

Gã bán dạo lắc đầu khuyển ngăn :

- Tướng công đừng nên tìm là hay hơn ! Nhà ông ta vừa gặp phải họa tày trời, cả nhà chẳng hiểu trốn đi nơi nào biệt tích .

Hoàng Dực Sư vờ kinh hãi hỏi dồn :

- Ủa ! Nhà ông ấy gặp họa gì thế, hỏa tai chăng ? Hay bị cướp đánh phá !

Gã bán dạo thở dài, đáp :

- Còn ác độc hơn là bị cướp đánh phá nữa, tôi không nói được, nhà của y nơi hẻm Song Liễu phía hữu, căn thứ nhất, trước ngõ có trồng hai cây liễu to tướng, công tử cứ đến đó mà tìm.

Nói xong, đầu chẳng quay, vội vã cất gánh lên vai đi một nước.

Hoàng Dực Sư theo lời chỉ dẫn, tìm ngay được nhà họ Phùng, thấy cửa cái dùng hai thanh gỗ đóng lại, bên trên còn dán thêm dấu niêm phong của phủ quan.

Hoàng Dực Sư đã biết rõ lời Hương Diệp không phải là dối, chàng quyết dò la sự thật của Tri Phủ ra sao, nên trở ra phía chợ, tìm một trà quán nơi thị tứ ngồi nghỉ chân, cũng để thăm hỏi dân tình cho biết mọi sự .

Vừa kêu chế bình trà xong, thỉnh linh thấy một thực khách có vẻ phú thương, uống xong chén trà liền đứng dậy đưa một vị ăn mặc theo lối vệ môn ra cửa và cười nói :

- Diêm Giáp Ty đại nhân, mong tái ngộ, thì Hoàng Dực Sư sực nhớ lại Phùng Hương Diệp có nhắc qua Ngõa Tri Phủ có một tên thủ hạ tâm phúc là Giáp Ty họ Diêm tên Văn Đạo, chuyên việc bày mưu lập kế, đưa đường dắt ngõ, đút nhét cửa sau cho Ngõa Tri Phủ, hăm hại chẳng biết bao nhiêu người. Nếu quả đúng là tên này chàng đâu dễ bỏ qua.

Đào Hoa đảo chủ hỏi hử gọi hầu bàn đến, chỉ về phía Diêm Giáp Ty và nói :

- Một quan tiền này trả bình trà kia, còn dư bao nhiêu thưởng cả cho mi, có phải người ấy là Diêm Giáp Ty, tên thật là Văn Đạo đấy chẳng ? Ta có câu chuyện muốn nói với ông ấy !

Tên hầu bàn mừng rỡ cảm ơn rồi rít và nói :

- Vâng, Diêm Giáp Ty đại nhân đấy, ông là tay chân đắc lực nhất của Ngõa Tri Phủ, ai cũng đều biết và rất nể nang ông !

Hoàng Dực Sư lập tức phóng ra khỏi cửa, không đầy hai mươi bước đã bắt kịp Diêm Giáp Ty.

Chàng liền gọi lớn :

- Giáp Ty ! Giáp Ty !

Diêm Giáp Ty nghe có người gọi mình, liền quay đầu lại nhìn, chợt thấy kim quang lấp loé, tiếp theo đây mấy mũi kim vàng nhanh như làn chớp, bay vút vào yết hầu, y “ôi cha !” một tiếng yếu ớt, rồi ngã nhào trên đất chết tốt .

Đám bộ hành đi trên đường thấy Diêm Giáp Ty bỗng đứng ngã lộn trên mặt đất, tay chân co rút mấy cái rồi tắt hơi liền, ai nấy đều hoảng hốt la lên :

- Không xong l Diêm Giáp Ty bị trúng gió rồi, mau đến cứu ông ta .

Ngoài miệng vờ kêu la như thế, nhưng trong lòng ai cũng sẵn dạ thù hằn, nên chẳng ai chịu thật lòng ra tay giúp.

Hoàng Dược Sư giết xong một tên gian đồ, trong bụng thống khoái vô cùng đi thẳng về phía phủ đường.

Thời Tống trào có lệ, nơi trước vệ môn mỗi phủ đường, đều treo một chiếc trống lớn gọi là “oan cổ” trống, bá tánh ai có gặp phải điều gì oan khức, có quyền giống trống lên.

Tri Phủ hay Huyện quan nghe có người đánh trống, phải lập tức thẳng đường để thẩm án.

Nên trước vệ môn của Ngõa Tri Phủ cũng thiết lập một mặt trống oan, song vì Ngõa Tế Dân vốn là một tham quan vọng pháp.

Bá tánh gặp phải oan khiên cũng không nơi mà đầu cáo, nếu lỡ chạm đến mặt trống, minh oan đâu chưa thấy, trái lại kẻ kích trống kêu oan đã bị một trận đòn thừa chết thiếu

sống, nên dù có oan ức tày trời, cũng ôm bụng mà chịu chứ không dám đầu cáo kêu van bao giờ.

Hoàng Dược Sư xăm xuôi đi đến trước mặt trống, rút dùi nện lên mặt trống liên hồi.

Một tên sai dịch liền chạy ra quát lớn :

- Tên học trò khùng kia từ đâu đến vậy ? Bộ chiếc trống kia để cho mi đánh loạn lên như thế sao ? Muốn ồm đòn không ?

Hoàng Dược Sư trừng mắt đáp :

- Mặt trống này dùng để khiêu nại, có chuyện oan ức không minh, được quyền đánh trống kêu oan. Tôi bị người ta mưu cướp của hại mạng, giết chết ba người, chẳng lẽ không được đánh trống minh oan hay sao ?

Tên sai dịch nghe có án mạng, không dám diên trì vội vàng báo cáo Ngõa Tri Phủ.

Quan phủ họ Ngõa lập tức thẳng đường.

Tên sai dịch liền đưa Hoàng Dược Sư vào .

Đào Hoa đảo chủ đứng sững chẳng chịu quỳ.

Ngõa Tri Phủ cả giận, vỗ thanh “kinh đường mộc” đánh rầm một tiếng và quát :

- Mi là ai ? Có oan tình gì mau khai ra. Tại sao thấy bốn quan chẳng chịu quỳ ?

Hoàng Dược Sư ngang nhiên đáp :

- Tôi có một người bạn, toàn thể gia đình chồng vợ con gái ba người đều bị hại mạng, xin đại nhân tra xét công minh dùm !

Ngõa Tri Phủ lại quát :

- Bạn mi tên gì họ gì ? Gia đình ba mạng người tại sao bị người sát hại, mau khai ngay, nếu nói dối nửa lời bốn quan sẽ đập gãy đôi chân chó của mi lập tức, biết chưa ?

Hoàng Dược Sư đáp :

- Bẩm đại nhân, bạn của tôi người ta hãm hại đến chết, nguyên nhân chỉ vì dưới gối có một ái nữ rất xinh, khiến một gã vô loại hư hỏng nhều nước miếng thèm khát, gã vô lại ấy cậy ở chút ít thế lực của bốn địa, mới đem một số gian vật, quẳng vào nhà

của bạn tôi, rồi vu oan giá họa cho bạn tôi là tư thông với hải tặc, bức bách gia đình của bạn tôi phải chết một cách oan ức.

Ngõa Tri Phủ càng nghe càng nhột lỗ tai, vỗ án quát to :

- Đừng nói hồ đồ ! Bạn của mi tên gì ? Gã vô lại ấy là ai ?

Hoàng Dực Sư gằn mạnh từng tiếng đáp :

- Bạn của tôi họ Phùng tên Lai gã vô lại hại người là Ngõa Tể Dân hiện đương kim làm Tri Phủ Thiệu Hưng !

Lời chàng vừa thốt ra, tất cả sai dịch trên dưới phủ đường đều xôn xao dậy lên.

Ngõa Tri Phủ giận cực điểm, hét vang :

- Quân hỗn láo ! Tên này chắc điên rồi ! Bậy đâu...

Tiếng nói chưa kịp dứt, chợt thấy bóng xanh thấp thoáng, hơi gió gần mặt.

Đào Hoa đảo chủ đã lướt sát bàn công án .

Ngõa Tri Phủ bỗng cảm thấy mình nhẹ phều như trái khí cầu, chân bị nhấc cao khỏi mặt đất, lơ lửng ở nửa lưng trời, chân tay quều quào giữa không khí.

Thì ra Hoàng Dực Sư dùng thuật khinh công xảo diệu của mình, tung người nhẩy bổ đến bên Ngõa Tri Phủ giương năm ngón tay ra như cái móc sắt xâu lấy cổ áo của Ngõa Tri Phủ, giở hồng lên cao tựa hình chim ưng xốt gà, đoạn gót chân nhẹ điểm trên mặt án, nhẩy thót lên cây xà ngang ở giữa công đường.

Cây xà ấy lớn độ một vòng tay, Hoàng Dực Sư phi thân vút mình một cái ngồi chễm chệ trên trần nhà, ấy mặt vẫn chộp cứng bầu áo, thông Ngõa Tri Phủ tòn ten dưới cây xà ngang.

Ngõa Tri Phủ bị lơ lửng giữa khoảng không trời không đất, đơng đưa như một chiếc đu.

Nóc của phủ đường rất cao ! Từ chỗ Ngõa Tri Phủ bị treo đơng đưa còn cách mặt đất trên hai trượng, nếu Hoàng Dực Sư lỡ sút tay một cái thì Ngõa Tri Phủ sẽ từ trên rớt xuống, dù gan óc chẳng tan tành, xương cốt cũng phải gãy lìa từng khúc !

Ngõa Tri Phủ sợ điếng cả hồn, tru tréo kêu lên :

- Cứu mạng ! Mau cứu mạng !

Bọn sai dịch vệ binh nghe tiếng la hét của Ngõa Tri Phủ, ùn ùn xông vào, thấy Ngõa Tri Phủ bị xách tòn ten trên nóc trần cao, ai nấy trở mắt nhìn nhau lỗ khóc lỗ cười.

Cây xà ngang ấy cách mặt đất hai trượng cao, bất luận là người có bản lĩnh thế nào cũng không sao phi thân lên được. Nếu dùng cung tên bắn lên , sơ suất một chút bắn phải phủ quan lại càng hại hơn nữa , vì “ném chuột vỡ đồ”.

Đám sai dịch vệ binh chỉ còn cách la dọa dẫm :

- Ê thằng kia ! Mi còn chưa thả Tri Phủ đại nhân xuống hay sao ? Mi muốn chết không đất chôn thầy phải không ?

Hoàng Dực Sư ngồi vắt vẻo trên xà ngang , buông tiếng cười lạnh lùng không ngớt. Chàng đối với đám quan binh sai dịch kia đâu có kể vào đâu, mặc cho bọn chúng la hét đến mòn hơi khan cổ.

Hoàng Dực Sư mới lạnh lùng bảo :

- Ta chỉ cần buông tay là phủ quan của bọn mi sẽ từ trên cao rớt xuống như trái mít, chất đậu hủ trong óc y cũng phọt ra ngay , chúng bay từ này giờ “đánh rằm” đã chưa ?

Có mấy tên vệ binh làm tài khôn , từ trong phòng lấy ra một chiếc mền gấm , bốn đứa cầm bốn góc giăng ra thành một chiếc võng khổng lồ hứng phía dưới người của Ngõa Tri Phủ, đề phòng Hoàng Dực Sư rui sút tay thì có chiếc mền hứng lấy , như vậy tính mạng của ngõa Tri Phủ sẽ chẳng đến nỗi.

Hoàng Dược Sư cười khẩy một tiếng tay trái nắm chặt Ngõa Tri Phủ, tay phải phát ra Phách Không Chưởng, một phạt một cuốn, tức thì “bùng !” một tiếng, chiếc mền lắn trên mười tên sai dịch đều bị ngã lỏng chống xuống đất, tên nào cũng u đầu sứt

trán, chúng hoảng hốt la lên một tiếng thất thanh rồi dạt lui ra sau, chẳng còn tên nào dám cầm mền hứng như trước nữa !

Hoàng Dược Sư hiển lộng thần công ấy xong, lại có tên làm tài khôn , ngỡ Hoàng Dược Sư không phải là người mà là Hồ Ly Tiên hóa thân.

(Bên Trung Hoa có câu tục ngữ là Bắc phương nhìn Hồ Ly, miền Nam lăm “quỉ quái”. Nền người phương Bắc có một truyền thuyết rằng : nếu một con hồ ly nào sống được năm trăm năm, có thể tu luyện thành tiên biến thành hình người du hành trong nhân gian nên thỉnh thoảng có những chuyện cổ tích kỳ bí về Hồ Ly thành tiên chép ghi trong sách vở lưu truyền. Truyện Liêu Trai Chí Dị của tác giả Bô Lưu Niên cũng vịn vào những cổ tích trên mà viết ra vậy).

Bọn sai dịch cùng vệ binh ngỡ Hoàng Dược Sư là Hồ Ly Tiên giáng phàm bèn vội khiêng bàn hương án ra lên đèn đốt nhang, cùng hoa tươi bánh trái, thi nhau sù sụp lễ bái vái rang :

- Hồ Tiên gia gia, xin ngài đừng quở giận, chúng tôi từ bao lâu nay chẳng lập bài vị của ngài để thờ phượng, cúi lạy đại tiên xá tội, chúng tôi nguyện lễ thường mỗi đêm để tưởng niệm ân đức ngài. Nam mô Hồ tiên gia gia đại từ đại bi !

Hoàng Dược Sư thấy cử chỉ ngu dốt của bọn chúng giận không xong mà cười cũng chẳng được !

Chàng chợt hồi tâm nghĩ lại, người xưa mượn thần thánh để thuyết giáo, giờ đây bọn chúng lại lăm tưởng mình là Hồ tiên, tại sao mình chẳng lộng chân ra giả, đội lốt thần tiên để trêu phá chúng một trận cho bõ ghét.

Hoàng Dược Sư nghĩ xong liền cau mày quát lớn :

- Ngõa Tế Dân tham ác lộng quyền, hãm hại dân lành, tội đáng báo ứng phạt răn, chúng bây tên nào chưởng quản văn thư , mau đem văn phòng tứ bửu ra đây !

Mọi người thấy Hồ Tiên chịu khai khẩu, không dám cãi lời, vội kêu tên Thông phán chưởng quản ấn tín văn phòng đến nơi.

Tên Thông phán này tánh Văn tên Tứ Viễn là người kế nhậm Phi Thông phán nửa tháng trước đã chết do tay Phùng Lai đầu độc.

Gã Văn Thông phán ấy run rẩy đem bút mực giấy má tới phía dưới chân Ngõa Tri Phủ ngóng đầu hỏi :

- Bẩm đại tiên gia gia, chẳng hay ngài có điều chi dạy bảo ?

Hoàng Dược Sư nạt to :

- Ta muốn mi sao một tờ thú trạng ! Mi hãy ngồi chỗ công án, bên kia !

Văn Thông phán riu riu đi đến bên công án ngồi ke ne ở một bàn chờ lệnh.

Hoàng Dược Sư cúi mặt xuống bảo Ngõa Tri Phủ :

- Họ Ngõa kia, mi phải đem chuyện hãm hại văn sĩ Phùng Lai ra sao, thuật rõ từ đầu chí đuôi cho tất cả công chúng nơi đây nghe. Cấm mi chẳng được dấu diếm nửa lời !

Còn tên Thông phán phải chép hết từng câu không được sơ sót nghe rõ chưa !

Ngõa Tri Phủ bị Hoàng Dược Sư treo tòn ten trên xà nhà, từ nãy giờ quá lâu đã choáng váng đầu óc tim nhẩy ngực lồi, hơi thở ồ ề, lão vốn đã lớn tuổi, lại bị tửu sắc gặm mòn thân thể, nên đối với khổ hình ấy thử hỏi làm sao chịu cho kham ?

Lão tham quan hết lòng năn nỉ xin tha mạng, nhưng Hoàng Dược Sư tảng lờ như chẳng hề nghe thấy.

Lão lại nghe Hoàng Dược Sư nói như thế không khỏi trù trừ suy nghĩ .

Trước mặt giữa số đông công chúng bắt lão phải khấu chiêu những hành vi tham tàn vong pháp tàn hại vô lương của lão ra, thật đã khó lòng lắm rồi ! Huống hồ còn bảo Văn Thông phán ghi chép thú trạng trên giấy trắng mực đen để thành bản án.

Vạn nhất đối phương đem thú trạng ấy đến Lâm An đầu cáo với thượng ty hay triều đình thì chỉ còn nước làm quỉ không đầu.

Hoàng Dược Sư thấy Ngõa Tri Phủ dần dần mãi chẳng chịu theo lời, chàng bèn ngầm vận cương khí công, Ngõa Tri Phủ liền cảm thấy năm ngón tay của đối phương tựa như năm đũa sắt nung đỏ lù sâu vào da thịt nơi chiếc cổ ú nụ bụ thịt của mình.

Ngõa Tri Phủ đau đớn như bị lửa đốt kêu oái lên như gà mắc đẻ :

- Ối trời ơi ! Đau quá ! Tôi nói, tôi nói !

Hoàng Dược Sư mới chịu rời tay buông lão ra, nhưng lại nắm chặt hai chân lão, khiến người lão thông ngược thân hình trở xuống và đồng thời quất lớn :

- Nói mau ?

Ngõa Tri Phủ bất đắc dĩ đem sự việc con trai mình Ngõa Hy Thuần thấy gái đẹp động lòng dâm, rồi việc lão phái Diêm Giáp Ty tới cầu thân bị từ khước, cùng việc bày mưu lập kế vu oan giá họa để bức bách Phùng Lai nhận hôn ra sao, mỗi mỗi khai rõ không sót một chi tiết.

Trên xà nhà Ngõa Tri Phủ nói câu nào bên dưới Văn Thông phán cứ y theo lời khai sao chép chẳng sót một câu, đến lúc Ngõa Tri Phủ dứt thì bản thú trạng đã chi chít trên ngàn chữ.

Hoàng Dược Sư lạnh lùng và lớn tiếng ra lệnh :

- Hay lắm ! Tờ trạng từ đã xong , đóng ấn phủ quan lên cho ta !

Ngõa Tri Phủ kêu khổ liên miên không ngớt miệng. Nhưng

Hoàng Dược Sư chẳng kể số đến, chậm rãi chờ Văn Thông phán đóng ấn đề ngày tháng xong xuôi, liền quát to :

- Mi viết xong thú trạng rồi, lập tức xéo ra mau !

Gã Văn Thông phán như trút được gánh nặng ngàn cân vội lui ra khỏi công đường.

Hoàng Dược Sư bèn giơ tay vẫy một cái, tờ cáo trạng như bị sức hút kỳ lạ, cuộn bay lên cao rớt vào bàn tay của chàng.

Tuy vừa rồi Hoàng Dược Sư đã dùng tiên công Phiến Diệp Phi Thiên (chiếc lá bay trên trời) một tuyệt chiêu trong Lạc Anh Chuông Pháp hoàn toàn vận khí công trong cơ thể để hút lấy tờ giấy bay trở lên.

Nhưng trong đôi mắt không hiểu về võ thuật của đám phàm phu kia, cứ ngỡ là pháp thuật tiên gia, chúng thêm kinh hồn táng đờm, càng tưởng Hoàng Dược Sư là Hồ tiên hóa thân.

Hoàng Dược Sư xếp gọn tờ thú trạng bỏ vào túi xong, liền ra lệnh bọn người đứng phía dưới :

- Mau gọi Ngõa Hy Thuần và Diêm Giáp Ty ra đây ta bảo !

Mọi người không khỏi thất sắc cả kinh.

Hoàng Dược Sư bèn đóng đưa thân hình của Ngõa Tri Phủ xích tới xích lui như chiếc đu và quát tiếp :

- Nếu bọn bây chẳng đi gọi. Ta ném Tri Phủ của bọn bây xuống đất dập nát óc ngay .

Bọn sai dịch sợ hãi suýt tiêu tiểu xón trong quần đồng thanh la lên :

- Diêm Giáp Ty lúc này trúng phong chết ở dọc đường, chỉ có tiểu gia gia ở nhà thôi .

Hoàng Dược Sư “hừm” một tiếng, lại nói :

- Mau gọi thằng khốn ấy đến đây, bằng không ta hiển lộ thần thông cho bọn ngươi chết hết chẳng còn một mống nghe rõ chưa !

Bọn sai dịch đành phải ba chân bốn cẳng đi tìm Ngõa Hy Thuần, nhưng lúc ấy Ngõa Hy Thuần đang bận đi rong bên ngoài để tìm hoa bẽ nhụy.

Mọi người đổ xô đi tìm kiếm khắp nơi. Gần nửa giờ đồng hồ sau, mới bắt gặp Hy Thuần đang vùi đầu trong một gian nhà “Oa Xá Tử” (một loại thanh lâu kỷ viện dành riêng cho quan trường sĩ binh thời Tống trào) bèn gọi y về.

Hy Thuần bị đám người xô vào trước công đường và bắt quỳ xuống nơi phía dưới chỗ xà nhà Hoàng Dực Sư đang ngồi.

Hoàng Dực Sư thấy đủ mặt hai cha con họ Ngõa liền hét lớn như sấm :

- Họ Ngõa kia, muốn chết hay là sống ?

Ngõa Tế Dân thở ồ ồ đáp :

- Bẩm đại tiên, tiểu quan đã biết lỗi mình, xin đại tiên mở lượng hiếu sinh tha cho cha con chúng tôi được toàn mạng .

Hoàng Dực Sư cười nhạt nói :

- Tội chết tha được, tội sống khó dung, bọn bây đâu !

Lúc này chàng trái lại là Tri Phủ của sở tại, sai hết bọn sai dịch vệ binh trong phủ chạy cong đuôi cả lên, vài tên sai dịch liền tiến ra trước vòng tay cung kính chờ đợi.

Hoàng Dực Sư lại nói :

- Bọn bây gom tất cả những thùng phân trong phủ đường, bất kỳ của bé lớn già trẻ gái trai, cho đến nước tiểu cũng đem tất đến đây cho mau, thiếu một thùng cũng chẳng được, nếu trái lời thì mạng chó chúng bây khó vẹn toàn.

Đám sai dịch đều ngạc nhiên ngơ ngác đưa mắt thăm hỏi lẫn nhau, chẳng hiểu vị đại tiên gia này, cần gom những thùng phân kia để làm gì ? Một tòa công đường trang nghiêm tráng lệ như thế này, lại bày đầy những thùng phân thúi thì còn ra trò trống gì ?

Đào Hoa đảo chủ thấy bọn chúng trù trừ chưa chịu đi, giận dữ quát :

- Lũ chết bầm kia ! Muốn sống hay chết ?

Tiếng quát chưa dứt, thoát một cái, thân hình Hoàng Dực Sư nhẹ rơi trở xuống như một làn gió, giơ tay núm tóc nơi óc o của Ngõa Hy Thuần, nhún chân bay vút trở lên chỗ cũ.

Hoàng Dực Sư là tông sư của một phái, võ công của chàng trác tuyệt khó lường. Lúc chàng phi thân hạ xuống đất, bàn tay vẫn nắm chặt Ngõa Tri Phủ chẳng buông, nói một cách dễ hiểu là thân hình lão Tri Phủ vẫn cùng một lượt bay theo nhất cử động của Hoàng Dực Sư.

Khi chộp đầu Ngõa Hy Thuần xong, Hoàng Dực Sư nhún chân cắp cả hai cha con tên cầu quan trở lên xà nhà, vì hai tay đều bận nắm lấy hai người, nên không thể dùng tay bấu vào xà nhà như lúc trước.

Mọi người đứng bên dưới thấy đỉnh đầu Hoàng Dực Sư sắp tông phải nóc nhà, thì đột nhiên chàng hẫ họng ra, dùng răng cắn lấy cây ruồi trên nóc nhà, mượn sức cắn của đôi hàm răng, treo giữ lấy trọng lượng của thân hình mình và hai cha con họ Ngõa.

Mọi người chưa hết sự kinh khiếp thán phục thì Hoàng Dực Sư đã nhanh như chớp vung ngược đôi chân móc vào tường nhà, buông ngược đầu trở xuống, chân trên đầu dưới hai tay vẫn y như cũ nắm chặt cha con họ Ngõa hai bên tả hữu rồi cao giọng quát lớn :

- Cha con họ Ngõa đã lọt vào tay ta ! Bọn người muốn chết hay sống ! Nói mau !

Bọn sai dịch thấy Hoàng Dực Sư bay lên đáp xuống bắt người lệ trong nháy mắt, đã run lên phát rét còn dám đâu diên trì ?

Cả bọn nhón nháo chạy nhào vào trong phủ vệ, chỉ khoảng khắc sau hì hục khuôn vát tất cả các thùng phân trong ngoài phủ vệ, để chặt ních sân công đường, hơi thúí xông lên rất là khó chịu. Mọi người đều phải bưng mũi nín hơi.

Hoàng Dược Sư cười lên khanh khách, kê đầu hai cha con Tri Phủ cụng vào nhau đánh “bốp !” một tiếng !

Hai cha con Ngõa Tri Phủ cảm thấy trước mắt bắn hoa sao, rồi ngất xỉu như chết.

Mọi người chưa hết kinh hãi thì Hoàng Dược Sư đã nhảy vào xuống mang theo cả hai cha con Ngõa Tri Phủ đứng uy nghi trên mặt công án.

62. Dừng Dơ Trị Ác

Cha con Ngõa Tri Phủ được chàng để nằm quay lơ trên mặt án tựa như hai con heo tể thần.

Hoàng Dược Sư lại dùng tay điểm vào “nhuyễn ma huyết” của hai người đoạn trở tay một cái tức thì “bốp ! chất” hai tiếng vang lên, cha con họ Ngõa mỗi người mỗi nện cho một bạt tai, hàm hạ trều qua một bên, miệng há ra tằng hoạc như hai chiếc càn cua.

Hoàng Dược Sư chẳng gớm mũi hơi thúí đang xông lên lợm giọng kia, xách lên một bình đầy phân đổ ừng ực vào hai lỗ miệng hai cha con của lão tham quan.

Đám công sai phủ vệ đứng xơ rở bên ngoài, thấy Hoàng Dược Sư đổ nước phần dơ, tiểu thúí, cho chủ quan mình uống, không khỏi la lối rùm lên nhưng vừa rồi mục kích được pháp thuật thần thông của Hoàng Dược Sư, nên chẳng tên nào có gan để cứu chủ cả.

Ngõa tri phủ bị hớp phải mấy ngụm chất thúí liền tỉnh hẳn dậy, nhưng khổ nỗi huyết đạo bị điểm, thân hình không sao động đậy, quai hàm bị treo, miệng ngậm lại cũng chẳng xong, nín hơi nhịn thở, mặc cho đối phương đổ vào mồm.

Lúc ấy cha con Ngõa Tri Phủ thật khổ sở trăm chiều, vừa tức vừa giận, dờ sống dờ chết, uất khí chặn ngăn cơ hồ ngất đi thêm lần thứ hai nữa.

Hoàng Dược Sư thẳng tay chẳng chút nể nang, cứ hết bình này lại xách thêm bình khác, những bình đựng phần ấy đủ cả chất phẩm của thê thiếp tì nô, sang hèn dù bất đồng nhưng mùi thum chẳng kém nhau, hai cha con họ Ngõa nuốt xong một bình lại uống thêm một bình, thật là một món ăn bất hủ nhớ mãi chẳng quên, gồm đủ cả mùi vị từ cao lương mỹ tửu đến cá hẩm cá thiu, đều qui tụ trong chất nước vàng sền sệt nặng mùi ấy, khiến cha con gớm nhờm đến muốn mửa cả ruột gan tìm phổi ra ngoài .

Song le ác hại thay, thân hình nằm ngửa chân tay tê cứng như xác chết, miệng lại bị hả lớn ra , muốn mửa cũng chẳng mửa được , nói tóm là cái lối hình phạt mở miệng lớn cho người đổ phân vào bụng, thật còn độc địa hơn là những độc hình kèm kẹp, lóc da, bẻ răng mà Ngõa Tri Phủ đã thường áp dụng khảo tra đám dân lành.

Đám bổ khoái sai dịch thấy Ngõa Tri Phủ đại nhân của mình cùng cậu công tử hách dịch kia bị Hoàng Dược Sư cho uống chất thúí như thế, trừ vài tên tâm phúc của họ Ngõa ra, kỳ dư tuy lặng im chẳng nói, chứ trong bụng hả hê vô cùng.

Sáu chục bình phần cũng chẳng ít gì, Hoàng Dược Sư đổ gần trọn giờ đồng hồ mới hết, hai cha con họ Ngõa bị sôi một bữa tiệc canh vàng no đến phát ách, bụng phình to lên như hai cái trống chầu.

Đổ xong bình phần cuối cùng, Hoàng Dược Sư ném phăng bình không xuống đất, rồi chùi một tay lên đầu gã Tri Phủ, mới cười nhạt bảo :

- Cha con người hại bá tánh đã nhiều, già thì hút đầy bụng máu mủ của dân đen, nhỏ thì phê phờn một bụng rượu thịt điểm đàn, nên cần phải uống chút phân tiểu để rửa ruột tốt lắm đấy !

Tờ cáo trạng này ta đem đến Lâm An, hôm nay gọi là một sự trừng phạt để răn dạy cha con mi, ta đi đây !

Hoàng Dược Sư quay lại nhìn khắp đám công sai một lượt rồi cười lớn lên và nói tiếp :

- Thống khoái, thống khoái ! Tất cả xê ra cho ta đi !

Lời chàng tuy không lớn, nhưng âm ba sang sảng oai nghi khiếp người, trên trăm công sai đều khiếp hãi, chen lẫn nhau xô vệt hai bên nhường đường cho chàng.

Hoàng Dược Sư cười lên ha hả, bước ra khỏi công đường nhìn thấy cổ trống minh oan treo ngoài cửa phủ, bèn hừm một tiếng và chua chát nói :

- Sài lang đang lúc thịnh hành, khắp trong triều ngoài nội còn treo cổ trống này làm gì ? Hủy nó đi cho rồi !

Nó đoạn nhắc tay một chưởng vào mặt trống một cái tức thì “tùng ! bung !” một tiếng lớn, cổ trống nát biến thành từng cây da rớt lả tả đầy đất.

Hoàng Dược Sư đầu không ngoảnh lại, đi luôn một hơi khỏi thành Thiệu Hưng, trong vòng một ngày đã về tới thôn Thanh Vân.

Kể ra lượt đi, lượt về trên hai trăm bốn chục dặm đường, Hoàng Dược Sư chỉ phí có hai ngày trời .

Về đến thôn Thanh Vân điều trước tiên là Hoàng Dược Sư vào thăm ngay Phùng Hương Điệp, thấy vết thương của nàng đã lành hẳn, tinh thần hoàn toàn khôi phục đủ đầy, chỉ tức một điều là vết thương nơi cổ để lại một vết sẹo đỏ hồng trên chiếc cổ mịn như ngọc kia, khiến Hoàng Dược Sư thâm tiếc rẻ trong bụng, nhưng chẳng còn cách nào cứu vãn được vết sẹo nhẵn mỹ thuật ấy được.

Chàng liền đem đầu đuôi chuyện đến huyện Thiệu Hưng thuật lại tất cả.

Võ Hồng Quang ôm bụng cười bò lăn tròn mặt đất.

Phùng Hương Điệp cũng mất đi vẻ buồn ủ rũ , môi hồng điểm lên nụ cười rạng rỡ như hoa xuân.

Hoàng Dược Sư thấy mỗi khi Hương Điệp mở miệng cười, nét đẹp của nàng còn lôi cuốn hơn tất cả những bức họa truyền thần tuyệt mỹ nhất trần đời, bao nhiêu minh họa trong vũ trụ như bị thu hút vào đôi bờ môi mọng đỏ gần bó giữa đôi hàm răng đều đặn như ngọc trau.

Hoàng Dược Sư cảm thấy mê mê như vừa nhấp phải ngụm rượu đào, thâm nghĩ :

- Ngõa Tri Phủ tuy đáng ghét, nhưng chưa hề hại mạng cha mẹ nàng, đám giặc ở Hắc Phong Đảo trên Đông Hải mới là thủ phạm sát hại song thân của nàng. Nếu ta giúp nàng báo thù, nàng chắc còn vui lòng nữa ?

Chủ đã định, bèn quay lại bảo Võ Hồng Quang :

- Con ra ngoài hỏi thăm người làng, xem gần đây có ngư thuyền ai cho mượn không ! Nếu có, mượn cho thầy một chiếc để thầy đến Hắc Phong đảo báo thù giúp cô nương này.

Võ Hồng Quang tỏ vẻ kinh hãi đáp :

- Sư phụ đơn thân lướt biển đến sào huyệt hải tặc để trừng diệt chúng sao ? Theo đệ tử thấy thì nguy hiểm quá, hay là sư phụ...

Hoàng Dược Sư nổi giận quát :

- Ai bảo con đa quản đến sự việc của sư phụ, mau đi không .

Hồng Quang không dám cãi lời, đành riu riu đi một nước.

Phùng Hương Điệp không ngờ Hoàng Dược Sư sốt sắng giúp mình báo thù cho cha mẹ, đôi mắt rưng rưng nhìn Hoàng Dược Sư hết sức cảm kích và nói :

- Tướng công, ngài định đem một thân mình để chống với bọn cường đạo ấy sao ? Theo tiện nữ nghĩ thì đừng nên mạo hiểm thái quá như thế, vạn nhất quả bất địch chúng, sa cơ trong tay chúng, có phải là làm cho lòng tiện nữ ân hận suốt đời chăng !

Nói xong trên khuôn mặt thơ ngây trinh bạch của nàng lộ vẻ rầu rĩ vạn phần.

Hương Điệp vốn gái sanh trưởng miền Giang Nam, từ xưa đến nay nam nữ đất ấy có tiếng là đẹp nhất trong nước, nên mới có tục ngữ là “Ngô Oa, Việt Nữ cùng Tô Hàn giai lệ”. Thêm vào giọng nói dịu dàng, lời nói hàm ý tình tứ dễ thương nghe như mật rót vào tai.

Hoàng Dược Sư tuy tánh khí cao ngạo sát đá nhưng dù sao cũng vẫn là thể chất của da thịt không khỏi rung động cả tâm thân, nhẹ nắm lấy bàn tay mềm mại của người đẹp và nói :

- Cô nương xin đừng nói chi lời khách sáo, trừ gian diệt ác là bổn phận con nhà võ chúng tôi. Tại hạ không chỉ ở sự báo thù giúp cô nương, mà trừ được cho bá tánh khắp miền Đông Hải một mối hại lớn nữa kìa !

Hương Điệp bị Hoàng Dược Sư nắm chặt lấy bàn tay, ngây ngất ửng hồng đôi má, thẹn thùa nói chẳng nên câu, nhưng bàn tay vẫn để im trong lòng tay của chàng chứ không rút về.

Hoàng Dược Sư vừa định mở lời, thì ngoài ngõ bỗng có tiếng lao xao.

Võ Hồng Quang cùng gã chủ nhà, cùng vài vị phụ lão đất Thanh Vân, xồng xộc kéo vào.

Hoàng Dược Sư vội buông tay cô ả ra, mặt phùng phùng như lửa đốt .

Song le mấy vị bô lão chẳng hề để ý đến mà đồng rập nói :

- Tướng công ! Ông định đơn thân một thuyền đến Hắc Phong Đảo chẳng ! Chuyện ấy không nên đâu ! Bọn cường đạo lợi hại lắm, cho đến quan binh, tướng Triều cũng không dám phạm đến họ, nếu rủi ro có gì thật thân xác chẳng còn .

Hoàng Dược Sư lấy tay gạt ngang như chẳng muốn nghe thêm, đoạn nói :

- Thôi xin quý vị ! Chuyện ấy khỏi đề cập đến, tôi chỉ hỏi quý vị có thuyền bè gì chẳng ? Dù quý vị có hay không tôi cũng nhất định đi đến Hắc Phong Đảo mà thôi !

Mọi người thấy Hoàng Dược Sư đã quả quyết như thế, đều ngẩn ngơ nhìn nhau, giây phút sau mới đáp :

- Quan nhân thật quyết đi, chúng tôi chẳng dám cản ngăn làm gì, thuyền thì có sẵn, nhưng ngặt nỗi...

Hoàng Dược Sư cười to ngắt lời :

- Ngặt nỗi gì ? Có phải muốn tôi đừng khai là mượn thuyền của thôn Thanh Vân, sợ e tôi chết trên Hắc Phong Đảo, bọn cướp sẽ giận lấy đến quý vị, kéo đến đây làm cỏ ngũ thôn này phải không ?

Đám bô lão không thể ngờ là Hoàng Dược Sư thông minh như vậy, lời của mình chưa thoát ra khỏi miệng mà chàng đã hiểu rồi, không khỏi thán phục thầm.

Hoàng Dược Sư lại cười lớn và nói :

- Quý vị an tâm, Hoàng Dược Sư tôi nếu đến đảo Hắc Phong tổn thất một sợi lông chân trên người, thề không còn là anh hùng nữa. Tôi sẽ trừ tuyệt bọn cường nhân vạn ác ấy, để quý vị được lạc nghiệp an cư.

Lời nói của tôi không phải là lớn lối hợm mình đâu. Hồng Quang ! Thuyền ở nơi nào ?

Hồng Quang vội đáp :

- Thưa sư phụ, thuyền đã chuẩn bị xong đang đậu ở bến ! Sư phụ có cần con đi theo hay chẳng ?

Hoàng Dược Sư lắc đầu bảo :

- Bản lĩnh con chưa luyện qua, đi theo đừng ăn cơm hay làm gì ? Ở nhà sẵn sóc Phùng cô nương cho ta !

Hồng Quang mỗi mỗi dạ vâng, Vu Nhậm và mấy vị bô lão thấy Hoàng Dược Sư khẳng khái quyết một, chẳng dám nói ra bàn vào lời nào. Vả lại lúc này họ vừa nghe người trên phủ về thuật lại, có một vị văn sinh họ Hoàng, đại náo phủ đường Thiệu Hưng, ép hai cha con Tri Phủ uống phân đầy bụng, mà mấy tên sai dịch chẳng dám làm gì hung phạm, nếu Hoàng Dược Sư chẳng có võ công hơn người thì làm sao ra vào phủ đường một cách thông dong như thế được ?

Nên họ chỉ đành theo chân đưa Hoàng Dược Sư đến bờ biển, nơi đây đã đậu sẵn ba chiếc thuyền cỡ trung, mỗi thuyền dài độ bốn thước có thể chở được ba người.

Hoàng Dược Sư chẳng chút đắn đo nhảy vút lên chiếc thuyền đậu chính giữa và nói :

- Xin cho tôi tạm mượn thuyền này, quý vị hãy về nghỉ ngơi, tạm đợi tin lành.

Hoàng Dược Sư một mình một chiếc thuyền nan, vượt sóng ra biển. Chàng cư ngụ trên Đào Hoa Đảo đã bao năm, đối với sóng gió thủy triều phương hướng hải lưu, thời tiết thay đổi cùng hình thể đảo vực trên Đông Hải, đều thuộc nằm lòng.

Chàng biết Hắc Phong là một đảo lớn trong dãy Tượng Sơn. Quần đảo cách đảo Đào Hoa của chàng độ bảy, tám dặm đường bể, bèn cho thuyền thuận theo ngọn gió Đông, nương theo giòng hải lưu ra sức chống chèo, một ngày một đêm sau, là thuyền đã đến một miền bể đầy dẫy đá ngầm.

Nơi đây rất nguy hiểm cho tàu bè đi bể, gành đá hiểm lổm chổm nhấp nhô như hàm răng sói giao nhau.

Hoàng Dược Sư dư hiểu đây là bãi Tượng Sơn Hoàng Tiểu một miền tử địa của vực tỉnh Triết Giang.

Nhưng chàng là tài cao gan lớn, kèm chặt lái lèo vượt băng qua hiểm địa, định đi tắt cho mau tới.

Thình lình lúc ấy trên đường chân trời trước mặt, bỗng hiện ra ba chiếc cột buồm của loại thuyền có mũi lâu.

Hoàng Dược Sư nói thầm :

- Hay lắm ! Ta định tìm đến Hắc Phong đảo, thì bọn giặc đã đến nạp mình rồi !

Chàng ra sức chèo mạnh thêm mười mấy dặm, chiếc thuyền nan băng băng rẽ sóng lướt tới.

Một thời gian sau, hai thuyền đã xấp gần nhau, tên cướp dường như đã nhìn thấy chiếc thuyền của Hoàng Dược Sư, liền trên lầu canh phát cờ ra hiệu.

Đào Hoa đảo chủ dư hiểu đây là tín hiệu của bọn cướp hỏi mình, chàng không ngớt cười thầm trong bụng, đối phương định đến đánh cướp thuyền chàng, không khác nào dẫn xác đem nạp miệng cọp, tự mình tìm lấy họa tử thần !

Hoàng Dược Sư lập tức buông chèo nhún chân một cái “ùm !” một tiếng nhảy xuống biển nhưng chẳng phải chàng lặn xuống mà thân hình chàng lại nửa chìm nửa nổi, lơ dờ trên mặt biển.

Thì ra Hoàng Dược Sư sống lâu trên miền bể tập luyện lối đi lại trên nước, đã quen kỹ thuật lặn lội cực kỳ tinh vi, có thể lặn sâu đi dưới đáy nước

luôn cả mấy dặm đường xem nước xanh tường sóng như một đại lộ khang trang trên đất liền.

Chàng khi nãy vừa nhảy xuống nước, liền vận thuật khinh công cho nửa thân hình phía trên nổi phều trên mặt nước, phần chân thì ngấp sâu dưới đáy biển rồi mượn khí kinh của khinh công vận lên nửa phần thân trên, lại nhờ sức nổi của nước biển, lác lư lều bều trên mặt nước tựa như chiếc bồng đang trôi vậy , định dọa cho bọn hải tặc trên thuyền phải khiếp vía một phen.

Chiếc thuyền ấy quả nhiên đúng là chiếc thuyền tuần la của bọn hải tặc Hắc Phong, bọn họ thấy trên mặt bể có một chiếc thuyền nhỏ đều xôn xao cả lên.

Nơi đây là miền thủy vực của Hắc Phong đảo, cách bờ đảo chỉ độ mười dặm, tất cả những thương thuyền vận tải hay ngư thuyền chài lưới, không hề dám xâm phạm đến đây, có thể nói mọi miền duyên hải phụ cận, nơi đây là khu cấm hải, nếu không phải thuyền bọn cướp tuyệt không ai dám léo hánh tới, bỗng nhiên lại xuất hiện một chiếc thuyền nan lạ, thử hỏi làm sao chúng chẳng lạ lùng ngạc nhiên được.

Đang lúc còn thắc mắc chưa định thì chuyện lạ tự nhiên xảy ra, người trên chiếc thuyền nhỏ bỗng nhảy ùm xuống biển, hai chân đạp trên mặt nước, lơ dờ cỡi sóng lướt tới, mừng tượng như một sơn dân săn quần lợi ngang qua khe nước mà đi vậy, bảo họ làm gì mà không hải khiếp kinh dị ?

Đầu mục của chiếc thuyền tuần này là Cẩm Mao Hồ Trịnh Nghĩa, cháu của Đại Trại Chủ Thốn Hải Trường Kinh Trịnh thiên Vân, có chút ít bản lĩnh và sức lực, ngoài ra trên thuyền trên sáu mươi tên tặc đảng do y chỉ huy nữa.

Trịnh Nghĩa đang ngồi nhâm nhi trong khoang thuyền nghe bộ hạ thông báo có một quái nhân đi trên mặt nước tiến tới thuyền tuần, thì giật nảy mình vội chạy ra đầu thuyền quan sát.

63. Ra Biển Tìm Thù

Quả nhiên y tìm thấy có một trung niên văn sĩ, phẩm thái khoan hòa ung dung lướt trên mặt nước nhanh như ngựa tể. Trong loáng người ấy đã tiến sát cận be thuyền mình.

Trịnh Nghĩa không xiết kinh hãi chưa kịp mở lời thì Hoàng Dược Sư rướn mình thót một cái đã nhảy lên đầu thuyền.

Lúc này mọi người thấy rõ phân nửa phía dưới thân mình chìm trong nước nhưng khi chàng nhảy lên sàn thuyền thì trừ ra hai chân có vết ướt in trên ván thuyền ra, toàn thân từ trên tới dưới đều khô ráo không có một giọt nước nào, dường tượng như một người từ trên từng không bước xuống vậy, khiến bọn giặc trong thuyền kinh sợ la ó ồm tỏi !

Cầm Mao Hồ Trịnh Nghĩa khá có nhãn lực, y thấy ngay bản lĩnh cao siêu vượt bậc của họ Hoàng, vì phạm con nhà võ, khinh công luyện đến mức thân hình nhẹ như chiếc lá rơi, có thể nhảy lên lục bình để vượt qua sông, nhưng xa lắm cũng không thể quá chín hay mười trượng là cùng, trên chân ít nhất phải có một vật nổi như khúc cây hay mảnh gỗ mới mượn sức mà nổi trên mặt nước được.

Song le, Hoàng Dược Sư hoàn toàn không cần đến một vật gì có tính chất nổi, mà vẫn lướt trên luồng sóng lớn hơn mười trượng ngoài, nhảy lên thuyền giặc, môn công phu đặc kỳ ấy, không những chưa hề thấy qua, mà cho đến nghe cũng chưa nghe đồn bao giờ !

Trịnh Nghĩa làm gan hét lớn :

- Mi là yêu quái ở đâu, dám đến trước mặt lão gia thi thố tà thuật ?

Hoàng Dược Sư lạnh lùng nói :

- Phải, ta mới vừa dùng yêu pháp đây ! Nghe đồn Đông Hải Vương gần đây làm ăn trên miền biển Triết Đông khá lắm, chuyện nào cũng gặp gió lớn rất phát tài.

Văn sanh là kẻ lạc đệ cùng nho nhả chẳng gạo ăn, nên muốn mượn Đông Hải Vương hai mươi vạn bạc, người mau đưa ta đến Hắc Phong Đảo để lấy bạc !

- Đưa cái đénh mẹ nhà mi chớ đưa ! Mi cậy cái thể lực gì mà dám đòi Đại trại chủ đến hai mươi vạn lượng bạc ? Có bản lĩnh gì hãy thi thố ra cho chúng ta thấy đi .

Lời hấn chưa kịp dứt thì Hoàng Dược Sư thoát một cái như biến, tiến sát đến nơi.

Trịnh Nghĩa cảm thấy trước mắt ảo loạn.

Tiếp theo đấy là hai tiếng “binh ! binh !” rồi có hai bóng người từ dưới ván thuyền tự nhiên tung bỗng lên khỏi ngọn cột buồm như hai trái khí cầu căng hơi.

Thì ra Hoàng Dược Sư nghe đến câu thứ hai của Trịnh Nghĩa, liền thi thố môn võ công kỳ diệu của mình ra, áp dụng thuật “cầm nã ưng qua” (móng ưng chụp bắt) chỉ thoát mình một cái, mỗi tay đã chụp cứng sau lưng một tên giặc biển tựa như ó xốt gà con, đỡ hổng khỏi sàn thuyền, dùng sức dồi mạnh một cái, hai tên cướp bề thân hình bị dồi lên cao ba trượng bay vút hướng cột buồm, nếu rơi trở xuống ván thuyền chẳng tan xương nát thịt thì ít nhất cũng dập gan bể phổi chẳng còn, ngược bằng rơi xuống biển thể nào cũng bị chấn động mê man, rồi cũng chìm sâu dưới đáy nước.

Kể cũng may là hai tên hải tặc khá lanh tay lẹ chân, gấp mà không rời, với tay chụp được sợi giây buồm trên ngọn cột. Sợi thừng buồm ấy to bằng miệng chén, mà tài leo giây phẳng thừng là một môn tuyệt kỹ nghề nghiệp của bọn cướp bể, hai gã hải tặc liền níu cứng sợi thừng tồn ten trên cao như hai con khỉ đột, mới khỏi rớt xuống thịt nát xương tan !

Nhưng vì trên ngọn cột buồm chót vót mấy trượng cao, muốn tuột trở xuống không phải là chuyện dễ, hơn nữa gió biển ù ù đong đưa qua lại thật nguy hiểm vạn phần.

Cầm Mao Hồ thấy Hoàng Dược Sư tự tiện dồi bọn thủ hạ mình lên cao như vào chỗ không người, bắt giặc lửa giận bốc đồng, rút phăng thanh quý đầu đao sau lưng ra, dùng thức “Phách cuồng triều” (chém sóng dữ) chém xả vào lưng kẻ địch.

Hoàng Dược Sư đối với tài nghệ non kém ấy đâu xem ra gì ? Miệng “hừ ! ” khan một tiếng. Ngón tay búng nhẹ nhàng lên sóng đao của tên giặc bề, môn công phu Đàn Chỉ Thần Công của Hoàng Dược Sư lúc ở Hoa Sơn luận kiếm, cao cường như Đoàn Hoàng Gia, Âu Dương Phong còn phải tránh lui ba bước, huống hồ với tài nghệ nhái tếp như Trịnh Nghĩa làm sao đương cự nổi !

Một tiếng “coong !” thanh tao ngân lên, lưỡi đơn đao liền bật khỏi tay bay thẳng xuống biển đánh tùm một tiếng, hổ khẩu tay của Trịnh Nghĩa bị tép ra, máu tươi chảy xuống ròng ròng.

Trịnh Nghĩa như lửa cháy thêm dầu, khê rùn người rút ra một ngọn dao găm sáng nhánh, nhảy bổ đến tấn công họ Hoàng.

Đào Hoa đảo chủ năm ngón tay giương ra, chộp nhẹ một cái, tay trái đã túm lấy cổ áo y, nhấc bổng lên cao, tay phải vỗ lên hông tên cướp một cái, miệng lại quát to :

- Đi này !

Trịnh Nghĩa lãnh trọn cái vả ấy vào đít vắng đi băng băng bảy tám trượng xa “rầm !” một tiếng, lao đầu vào tấm vách ghe, vì lao quá mạnh, ván vách lại mỏng, cả bộ phận đầu tông qua vách ghe làm thủng một lỗ khá to, chiếc đầu lọt tuốt vào bên trong, nhưng từ vai trở xuống, lại mắc kẹt bên ngoài, tựa như tội phạm đeo gông, chới với tay chân như chim mắc bẫy, vùng vẫy mãi chẳng rút đầu ra được, vừa đau vừa nghệt thở, y hốt hoảng kêu lên oai oái liên hồi.

Hoàng Dược Sư hiển lộng xong thần uy tuyệt kỹ ấy đã khiến bọn giặc bề khiếp vía kinh hồn, trước sau chỉ hai lần động thủ, ném dôi gã giặc vắng tuốt lên trời, quăng tên đầu mục đầu xuyên qua ván thuyền, đây là chỉ sơ sơ mấy hiệp, nếu như thật lòng ra tay thì bọn họ còn mong gì sống sót.

Tên nào tên nầy khiếp sợ run lên cầm cập, mặc cho hai tên trên cao, một tên dưới thấp la hét vang trời, bọn chúng chẳng một ai dám tiến ra trước.

Hoàng Dược Sư liền tiếp hừ nhạt mấy tiếng rồi cất giọng trầm lạnh nói :

- Tên nào chưa chịu phục, cứ việc đến đây quyết cơn thắng bại !

Bao nhiêu bọn giặc cỏ trên thuyền đều lấy mắt nhìn nhau, im thin thít chẳng hé răng một lời .

Đào Hoa đảo chủ cười khẩy và nói :

- Đồ chuột hùa vô dụng, bọn bây chẳng chịu đấu với ta thì ta tìm bọn bây mà xả hơi vậy !

Tiếng “vậy !” vừa dứt, bóng áo xanh đã thấp thoáng xông xáo vào đám bọn cướp, người chàng lướt đến đâu là tiếng “bốp ! bịch” vang lên theo đến đấy, trong khoảng khắc tất cả sáu mươi tên cướp trên thuyền đều bị Hoàng Dược Sư điểm huyết chổng vó quay lơ lửng ngang khắp sàn thuyền.

Thanh toán xong số tặc đảng trên thuyền, Hoàng Dược Sư hả hê cười dài một tiếng, đi đến vách thuyền, thấy Trịnh Nghĩa lúc lắc cái đầu giữa lỗ hổng, tay chân vùng vẫy bơi đập lung tung vẫn không sao rút đầu ra được.

Hoàng Dược Sư tiến ra trước nhấc tay một chưởng “tắc ! tắc !” mấy tiếng, vách mũi đã bị chưởng lực chàng chẻ ra làm mấy mảnh, Trịnh Nghĩa mới thoát ra được.

Y vừa định quỳ ngay dưới chân của Hoàng Dược Sư thì chàng đã quát lên như sấm :

- Mi cũng đi cho rồi !

Miệng quát, tay đã bầu cứng gã đầu mục, dôi mạnh lên trời.

Trịnh Nghĩa cùng chung số phận với hai gã thủ hạ trước, đành vờn giữa không trung.

Chẳng qua lần này Hoàng Dược Sư hơi có phần mạnh tay hơn lúc trước nên thân hình của Trịnh Nghĩa bị tung lên cao khỏi ngọn cột xa lắc.

Trịnh Nghĩa vội nhào người ở nửa không, níu cứng vào thanh cây ngang trên ngọn cột, tồn ten như quả chuông bị treo ngược mới tránh được họa nát xương.

Cầm Mao Hồ liền với hai chân quặt vào chân cột buồm định ôm lấy cột tuột xuống.

Chẳng dè Hoàng Dược Sư ngẩng mặt lên hét lớn :

- Thằng giặc ! Giỏi xuống đây, ta sẽ lấy mạng chó của mi ngay !

Trịnh Nghĩa cả sợ vội lật người ngồi vắt vẻo trên cột đôi ngay, chẳng dám tuột xuống .

Hoàng Dược Sư cười như mèo gừ trong cổ họng, đoạn chop lấy bốn tên giặc biển dưới sàn thuyền dựng xóc dậy, giải huyết cho bọn chúng và quát lớn ra lệnh :

- Không hồn mau trương buồm quay lại chở ta đến Hắc Phong Đảo lập tức .

Bốn tên ăn cướp đầu dám cãi lời run lên phát rét riu riu bỏ dậy, kẻ lái người chèo lảng xăng, căn buồm so lèo nhắm hướng Hắc Phong Đảo trực chỉ, còn Hoàng Dược Sư oai phong lẫm lẫm đứng trước đầu thuyền nhìn bọn chúng lom lom như cọp chần mồi.

Tình hình chiếc thuyền giặc lúc ấy thật đáng buồn cười, trên cột buồm thì lủng lẳng ba tên cướp lắc lư theo lượn sóng dồi, chực muốn rơi đầu xuống biển, trên sạp thuyền thì lổm chổm nằm ngửa nằm nghiêng trên năm mươi tên giặc biển, chỉ có bốn tên là cử động được nhưng cậu nào cũng mặt la mày lét sợ muốn đứng tim.

Không đầy thời gian một buổi cơm, thì Hắc Phong Đảo lồ lộ hiện ra trước mặt.

Bọn lâu la trên đảo có phận sự canh gác hải vọng đài thấy tình hình trên thuyền tuần thám nào như thế, biết ngay xảy ra chuyện chẳng lành vội vã phi báo với đại trại.

Hoàng Dược Sư tinh mắt thấy rõ mọi chuyện nhưng đầu thềm bận tâm để ý đến, mặc nhiên chỉ huy bốn tên giặc nhắm cho thuyền cập bờ, sau đấy mới quát bảo bọn chúng :

- Ta vốn có ý cắt cái đầu chó của chúng bây ra, nhưng thấy chúng bây ngoan ngoãn phục tùng nên tạm thời gởi lại trên cổ cho đó mau cút lên bờ bảo đại vương tiếp rước.

Bốn tên lâu la sợ đến hồn phi phách tán, vội nhảy lên bãi cát chạy thoát khỏi miệng cọp sớm lúc nào hay lúc nấy.

Lúc ấy trên bờ biển đã lộ nhỏ một đoàn người từ xa đến gần, vì hai tên Đại Vương đã nghe bộ hạ thông báo tin tức nên rầm rộ kéo binh tôm tướng tép đến bờ biển đón lại.

Thốn Hải Trường Kinh Trịnh Thiên Văn và Nhị trại chủ là Cửu Đầu Ngân Ngao Võ Nguyên Khánh, sau khi Tam trại chủ Đào Tông Kinh bị Phùng Hương Điệp đâm chết trong đêm động phòng và trốn đi.

Trịnh Thiên Văn giận dữ nhảy lên chơi chơi giết chết ngay bốn tên đầu mục có phận sự canh phòng trong đêm ấy, lại còn ra lệnh xử đòn đám lâu la phụ trách phòng thủ, mỗi tên lãnh mười hèo đích đáng, sau đấy phái tất cả thuyền bè trên đảo phải cấp thời ra biển tìm Phùng Hương Điệp đem về đảo, xả thân làm muôn đoạn để trả thù Tam trại chủ.

Nhưng biển cả thênh thang, biết trôi dạt về hướng nào, liên tiếp tìm luôn bảy tám ngày trời , cũng chẳng thấy một chút tông tích, cho là Phùng Hương Điệp, một cô gái yếu đuối , đơn thân với chiếc thuyền con, trốn đâu cho được, mười phần đã lọt vào bụng cá hết mười.

Vừa mới ra lệnh đình chỉ công việc tìm kiếm lại thì nghe tin báo cáo có kẻ cướp đoạt thuyền của bốn đảo đang tiến gần Hắc Phong đảo.

Trịnh Thiên Văn, Võ Nguyên Khánh hai trại chủ bừng nổi giận, hét vang :

- Tên man rợ nào to gan đến thế ! Dám đến khiêu chiến với Hắc Phong Đảo ! Phải băm nó ra từng mảnh vụn, để thiên hạ giang hồ thấy rõ thủ đoạn của Đông Hải Vương này !

Trịnh Thiên Văn cùng Võ Nguyên Khánh song song đến bờ biển, liền thấy ngay cảnh tượng bêu rêu trước mắt.

Trên đầu thuyền tuần của mình lủng lẳng ba người như râu khô mực, trên sạp thuyền ngổ ngang đám lâu la như bầy heo bị trói, lại có một gã văn sĩ áo xanh đứng sững trước đầu thuyền, ngang nhiên ngạo mạn chẳng chút sợ hãi.

Võ Nguyên Khánh quen nét thô bạo, bèn lớn tiếng quát :

- Quân ở đâu thế ! Sao dám đến Hắc Phong đảo này hung hăng .

Hoàng Dược Sư thấy đoàn giặc đông như kiến vẫn chẳng chút sợ hãi cất tiếng sang sảng đáp :

- Xin liệt vị hảo hán vậy ! Hoàng mỗ hôm nay đến bái viếng quý trại, chẳng qua để xin chút tiền tiêu xài để tiêu ngật, các vị đem ra hai mươi vạn lượng bạc làm lễ tương kiến Hoàng mỗ, hoặc may lấy mất từ bi mà bỏ qua cho, bằng trái lại hôm nay họ Hoàng tôi đành đại khai sát giới vậy ?

Võ Nguyên Khánh giận chẳng chịu được, buộc miệng chửi thề :

- Cái đêch khô !

Nào ngờ tiếng chửi vừa thoát ra khỏi miệng, môi chưa kịp ngậm lại thì trước mắt lẹ như chớp bay đến một vật, chẳng sai chẳng lệch, đập trúng ngay răng cửa của y “cộp” một tiếng làm rơi cả về răng cửa y xuống đất, mà đầu lưỡi lại còn lạnh thêm cả một vật lạ nữa.

Cửu Đài Ngân Ngao vội phun vật nọ ra xem thì thấy là một mũi kim vàng dài độ năm phân còn nhỏ hơn cả loại kim may áo thường, thế mà chỉ vung vai một cái lại có thể búng ra đánh rơi hàm răng cứng chắc của mình. Nếu dùng sức hơi mạnh sẽ xuyên vào mình kể như đi tuyệt !

Võ Nguyên Khánh tuy lỗ mãng hung bạo cũng tránh không khỏi thót ruột đứng tim.

Trịnh Thiên Vân đứng bên thấy vậy cũng kinh tâm táng đờm vì nếu đối phương chẳng có bản lĩnh chân chính, làm sao lại có thể đoạt được thuyền tuần, mà vượt biển đến đây ? Tuy dưới tay y có trên hai ngàn thủ hạ, nhưng hơn phân nửa số đã được phái đi đánh cướp trên khắp mặt biển, trên đảo chỉ còn lại độ trăm người, có bản lĩnh kha khá thì chẳng còn mấy người. Hơn nữa Tam trại chủ Đào Tông Kinh đã chết lại càng thiếu mất đi một tay giúp sức đắc lực.

Trịnh Thiên Vân hơi chợt ý liền gọi lớn :

- Trong bốn bể đều là anh em cả ! Nếu tôn giá muốn có bạc để chi dụng, chúng tôi sẽ niệm tình phái võ lâm, giang hồ đồng nghiệp, hoặc ít nhiều quyết không chịu hẹp bụng tôn giá, chẳng qua là các hạ đòi hai chục vạn lượng e rằng bức người thái quá.

“Thú cùng thì cắn bừa”, tôn giá dù bản lĩnh cao cường sợ e cũng quả bất địch chúng chẳng ?

Lời vừa dứt, Hoàng Dược Sư đã tung mình, nhảy thốc một cái, đã lướt xa mấy trượng đáp nhẹ nhàng lên bãi cát .

Bọn giặc liền reo hò tổ mỗ, đao thương cử ra trước tua tủa sáng ngời.

Hoàng Dược Sư tưởng tượng như không nhìn thấy thế trận hào hùng của bọn giặc, ung dung xông vào đoàn người, tức thì có hai tên lỗ mãng hung hãn nhứt trong bọn, chẳng nói chẳng rằng, hai ngọn đầu đao phân ra hai phía chém vục ngay đầu của Hoàng Dược Sư.

Đào Hoa đảo chủ với chiếc tay áo rộng xù xì, chẳng thấy chàng nhấc tay, vờn cánh thế nào mà hai ngọn đao của hai gã cướp văng bồng lên trời rồi người chúng cũng bị bật lùi ra sau hai trượng.

Bọn cướp tất cả đều kinh mang khiếp vía.

Lúc ấy trên bãi cát có hơn mấy trăm tên giặc, đao thương còn bồng lớp lớp như cánh rừng ma , nhưng Hoàng Dược Sư chẳng chút ngó ngang tới, đứng dưng xông tưởi vào rừng đao kiếm, bọn giặc không những chẳng dám động đến chàng một sợi lông chân mà trái lại đổ xô tránh vệt hai bên để nhường đường.

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh thấy không xong liền la lớn :

- Tôn giá cho biết đại danh ?

Hoàng Dược Sư lạnh lùng nói :

- Tên tuổi của ta, thử bọn bị thối như mi đâu xứng để hạch hỏi ! Mau đem hai chục vạn lượng bạc ra đây cho ta .

Hoàng Dược Sư nói chưa dứt lời, thì bỗng ánh sáng lạnh loé mắt từ nơi tay của Nguyên Khánh bay ra mấy làn tơ bạc, xẹt thẳng vào người họ Hoàng !

Mấy đường tơ bạc ấy chính là độc môn ám khí của Võ Nguyên Khánh, tên là “Trung mạng thần đinh”, cộng có bảy mũi, dùng thuần gang luyện thành, cả đinh dài độ một tấc.

Hình dáng rất lạ kỳ, đinh chia thành hai đoạn gấp đôi lại, lúc chẳng dùng đến cất vào trong một chiếc vòng sắt. Chiếc vòng tựa như chiếc xuyên đeo tay của các phụ nữ, đeo dẫu trong cườm tay, lúc dùng chỉ cần vung mạnh cánh tay, lò so tự nhiên bật ra, bảy mũi đinh sẽ từ trong tay áo bay ra lẹ như chớp, phân thành bảy phương vị khác nhau, bắn vào các chỗ yếu của đối phương, bàn tay cùng năm ngón chẳng động đậy mà ám khí đã bay ra rồi, nhanh chóng khó lường.

Những mũi đinh ấy được tẩm luyện trong một chất thuốc cực độc, gặp máu là bít cứng, lang độc mười phần.

Ngoài ra nó còn một đặc điểm nữa, là có thể bắn ra ở dưới nước xa được hai trượng, ghim trúng vào người địch như chơi, đủ thấy lực độ phóng ra mạnh dường nào !

Võ Nguyên Khánh dự hiểu là mình không sao đấu lại đối phương, bộ hạ trên đảo tuy đông, cũng chẳng làm được tích sự gì nên y mới xuất kỳ bất ý tung ra bảy mũi Truy Hồn Thần Đinh, mạo hiểm cầu may để thủ thắng.

Song le Đào Hoa đảo chủ đâu phải là nhân vật tầm thường, chàng nhẹ phát chiếc tay áo vào khoảng không một cái và quát :

- Đa tạ trại chủ hậu thưởng, nhưng thẹn chẳng dám nhận !

Từ tay áo bay ra một luồng cương khí đẩy bật bảy mũi Truy mạng thần đinh bay cắm vào bảy tên lâu la đứng cạnh đó chẳng lệch mũi nào.

Bảy tên cướp biển rú lên một tiếng “ôi cha !” rồi ngã vật lộn bộp xuống đất lẳng lộn rên la như bọng !

Võ Nguyên Khánh định ám toán người chẳng được, trái lại giết bộ hạ của mình, những mũi đinh độc ấy độc tánh rất mãnh liệt, những tên bị trúng đinh đau đớn la hét nghe thảm thương.

Hoàng Dược Sư trầm giọng thật lạnh lùng :

- Nhị trại chủ sử dụng ám khí khéo thật, nhưng tiếc vì những mũi ám khí ấy không có mắt, nên trở lại đâm lầy người nhà, mau đem thuốc ra cứu bọn họ kẻo chết oan rất uổng .

Võ Nguyên Khánh đỏ mặt tía tai, vội móc ra mấy gói giấy nhỏ, đưa cho hai thủ hạ đứng gần đấy :

- Khiêng bọn người bị thương về trại cứu chữa.

Hoàng Dược Sư lại nói tiếp :

- Nhị vị chủ trại nghĩ sao, với bản lĩnh như vậy, hai mươi vạn lượng bạc có đáng không ?

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh vừa giận vừa sợ, dự hiểu là dù có động viên tận nhân mã trong trại cũng chẳng làm gì được Hoàng Dược Sư.

Trịnh Thiên Vân tròn mắt đảo lia, đã nghĩ một diệu kế liền cười giả lả nói :

- Tôn giá muốn hai mươi vạn lượng bạc có gì mà chẳng được, tiền tài nói trắng ra cũng đều là vật đánh cướp mà có lý đâu lại từ chối, để mất đi một dịp kết giao bằng hữu. Thỉnh tôn giá vào thảo trại uống với chúng tôi ba chén rượu nhạt rồi sẽ giao bạc sau !

Nói đoạn kín đáo lừ mắt ra dấu với Võ Nguyên Khánh.

Hoàng Dược Sư vốn là con người khôn ngoan minh mẫn, sớm đã biết lòng bọn cướp bên ngoài ngọt ngào khách sáo mà trong dạ đã sẵn kế gươm đao để ngấm hại chàng, nên cũng giả bộ cười đáp :

- Tốt tốt ! Trại chủ có lòng mời, Hoàng mỗ đâu dám chẳng vâng chúng ta cùng vào vậy .

Trịnh Thiên Vân hơi hổ thẹn vội quay sang ra lệnh thủ hạ :

- Mau quét dọn Trung nghĩa đường sạch sẽ, bày tiệc rượu sẵn sàng.

Đám lâu la văng mạng chạy như bay, hai gã chúa biển cũng cố dần cơn phần uất dẫn Hoàng Dược Sư vào tòa thủy trại của mình.

64. Oai Trấn Ổ Giặc

Hoàng Dược Sư chậm rãi theo chân hai tên giặc vào nơi sảnh đường, thấy chính giữa tòa đại sảnh có ba chiếc ghế bành bọc da cộp để một hàng ngang, giữa trần nhà có treo một khuôn biển với bốn chữ đậm nét sơn vàng : “Thế Thiên Hành Đạo”.

Hoàng Dược Sư cố ý hỏi :

- Ủa ! Quý vị còn một vị thí chủ nữa sao ?

Trịnh Thiên Vân không khỏi tím mặt ngập ngừng đáp :

- Phải ! Chúng tôi còn một Đào trại chủ nhưng mấy hôm trước đã nhuốm bệnh chết rồi.

Đào Hoa đảo chủ buột miệng cười khẩy một tiếng, rồi chẳng chút vị nể, cũng chẳng cần người ta chịu nhường hay không đặt đít ngồi ngay chiếc ghế bành da hổ ở giữa. Ngang nhiên tự toại, dưới mắt không coi ai vào đâu.

Bọn cướp đứng hầu trực chung quanh Trung Nghĩa đường đều tím mặt ồ lên.

Vì chiếc giao ỷ ở chánh giữa chỉ có một mình Đại Trại Chủ mới có quyền ngồi, nếu người ngoài ngồi vào chẳng khác nào như hàm ý truất ngôi Đại Trại Chủ vậy.

Bọn cướp lập tức hờm sẵn binh khí, mặt mặt nhìn nhau chờ đợi, nhưng Hoàng Dược Sư chẳng bận để mắt nhìn đến.

Đám tặc đạo biết chàng bản lĩnh cao cường nếu cùng chàng gây sự là rước lấy cái chết, tuy căm tức đến mười hai phần, cũng đành hậm hờ trở mặt nhìn chàng chứ không dám xông ra .

Hoàng Dược Sư sau khi ngồi xuống ghế giữa thản nhiên ngẩng đầu hỏi hai gã trại chủ :

- Xin hai vị trại chủ cho biết, tấm biển Thế Thiên Hành Đạo treo trên Trung Nghĩa Đường của quý trại kia, là nghĩa gì ?

Trịnh Thiên Vân không ngờ Hoàng Dược Sư vừa mở miệng đã tìm chỗ bắt bẻ mình, ngẩn người giây phút mới đáp :

- Ô ! Hoàng tiên sinh tài cao tám đẩu, chẳng lẽ cho đến bốn chữ tầm thường ấy cũng chẳng giải thích nổi sao ? “Thiên” là thiên hạ, “Đạo” là chính đạo, chúng tôi tuy chiếm đất xưng vương, lỡ chân làm giặc, cũng chẳng quên nể thiên hạ để hành chánh đạo đấy thôi !

Hoàng Dược Sư cười lên ha hả, tiếng cười sang sảng như giọng chuông đồng, bọn giặc không khỏi ngạc nhiên thất sắc.

Chàng cười như điên một hồi, mới lên tiếng :

- Thế thiên hạ hành chánh đạo, câu nói ấy đối với quý vị chẳng có chút xứng, cướp đoạt ngư dân, tàn hại bá tánh, cưỡng hiếp khuê nữ, đây gọi là chánh đạo chăng ? Hà hà ! Tấm biển treo nơi đây, chỉ tỏ làm như thêm danh tiếng đạo tặc, để Hoàng mỗ phá hủy nó cho rồi .

Dứt tiếng, Hoàng Dược Sư liền dùng chưởng lực “Phách Không” , tay áo vừa phất ra liền “rắc ! rắc !” vang lên, tấm biển “Thế Thiên Hành Đạo” dày hơn mấy tấc bị luồng chưởng phong quét ngang tan biến thành từng mảnh vụn bay rào xuống đất.

Trịnh Thiên Vân, Võ Nguyên Khánh cả giận quát lớn một tiếng :

- Cuồng đồ vô lễ !

Rồi phân ra hai bên một tả một hữu, nhảy như hai mãnh hổ vồ mồi, binh khí trên tay cũng đồng thời hoa lên chém xả vào đối phương.

Trịnh Thiên Vân sử dụng đôi Thiết Điểm Vĩ kích, còn Võ Nguyên Khánh thì dùng đôi kiếm Thư Hùng, đôi kích của Trịnh Thiên Vân lao thẳng vào ngực họ Hoàng theo thế “Phan giang giác hải”, song kiếm của Võ Nguyên Khánh lấp loáng tếu lại như hai lưỡi kéo bén kẹp vào cần cổ của đối phương theo chiêu “Cuồng phong tảo diệp”.

Hoàng Dược Sư ung dung chẳng chút vội vàng, mặc cho hai gã cướp chúa hùng hổ tấn công như sấm như sét, chàng vẫn ngồi yên như mọc rễ trên chiếc ghế bành không nhích động nửa bước, chờ cho mũi kích nhọn lều của Trịnh Thiên Vân gần chạm vào ngực, chàng mới lật tay hữu vung ra một chưởng từ phía dưới nhà xuyên lên trên lẹ như sét chớp, một tay đã chop vào hai đầu kích của đối phương, gạt mạnh một cái, đoạn lơi tay buông liền trở ra, tức thì hai ngọn kích bằng thép rắn kẹch cộm gãy thành bốn đoạn.

Đồng thời tay trái của Hoàng Dược Sư cũng chẳng chịu để không, song kiếm Thư Hùng của Võ Nguyên Khánh chưa chém tới, Hoàng Dược Sư đã dùng Đản Chỉ Thần Công búng tay vào song kiếm của đối phương, một tiếng “cong” nhẹ nhẹ ngân vang, ngọn kiếm nơi tay của Võ Nguyên Khánh không sao giữ được, sút khỏi bàn tay bay tuốt lên cao, lưỡi kiếm trên tay hữu, tiếp theo đẩy bị Hoàng Dược Sư phi chân đá trúng vào cánh chỏ cũng văng tuốt thanh kiếm lên trời.

Sau khi triệt mất binh khí của đối phương, Hoàng Dược Sư thuận chân dùng luôn “Tảo Diệp thời” tả một chân, hữu một cước, đã nện cho Trịnh, Võ hai người, mỗi tên một cước đánh “bộp !” vang xa hơn bảy tám thước.

Đào Hoa đảo chủ trước sau vẫn không rời khỏi chiếc ghế, vừa mới một chiêu dẫn mặt, đoạt binh khí của hai người còn đá họ nhào hốt xa lờ.

Bọn cướp thấy vậy đều reo hò tỏ mở, cử động khí giới định đổ ào ra tấn công họ Hoàng

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh liền lật mình nhảy phắt dậy gọi lớn :

- Khoan đã !

Đoạn Trịnh Thiên Vân cố dần nộ khí, quay lại nói với Hoàng Dược Sư :

- Hoàng tướng công, bản lĩnh của ngài quá ư cao cường chúng tôi nguyện ý tôn ngài làm bang chủ của chúng tôi.

Y còn định nói tiếp.

Hoàng Dược Sư đã phát tay ngắt lời :

- Bá láp ! Ai thềm làm đầu xỏ của đám giặc cướp chúng bây, mau đem hai chục vạn lượng bạc ra nạp ngay, nếu thiếu một phân hào, ta cũng chẳng thềm đâu, và ! hừ hừ ! người trên toàn đảo của bọn ngươi cũng đừng mong sống sót.

Bọn cướp nghe Hoàng Dược Sư phách lối cuồng ngạo như thế, tên nào cũng nổi giận sôi gan, đồng thanh hét rền trời :

- Đại Vương để mấy ngàn anh em chúng tôi liều mạng với nó, dù nó ba đầu sáu tay, chúng tôi cũng bằm nó nát như tương mới nghe !

Trịnh Thiên Vân lớn tiếng quát :

- Chờ lệnh ta, đừng làm lều !

Lại quay sang dùng giọng ôn tồn nói với họ Hoàng :

- Tôn giá muốn đến hai mươi vạn lượng, bốn trại cũng chẳng dám kỳ kèo, nhưng vì tiền lương kém khuyết, của dành của để cũng chỉ được bốn năm vạn lượng là cùng , hay là tướng công...

Hoàng Dược Sư cười nhạt bảo :

- Hay là thế nào ? Bắt ta đợi vài bữa nữa phải không ?

Trịnh Thiên Vân đáp :

- Không dám ! Tại hạ chỉ xin Hoàng lão sư lưu lại chơi vài hôm, đợi chúng tôi kiếm đủ số tiền dâng lên...

Hoàng Dược Sư liền nói :

- Không được ! Ta muốn đủ số hai mươi vạn lượng, hôm nay thiếu một phân nào cũng chẳng được .

Võ Nguyên Khánh không nhịn được nổi khùng lên nói :

- Đại ca, quân này chẳng thông tình lý, nói nhiều với nó làm gì , chúng ta quyết cùng liều chết lấy mạng đổi mạng với nó.

Hoàng Dược Sư cười nhạt nói :

- Hừ ! Đồng chết với nhau phải không ! Được lắm !

Chàng vẫn ngồi yên trên ghế, tay trái khê vung ra, “rắc ! rắc ! rắc !” mấy tiếng, luồng kinh lực Phách Không chưởng của Đào Hoa đảo chủ quả nhiên lợi hại , cây cột giữa nơi Trung Nghĩa đường này xây cất rất đơn giản, chỉ chống đỡ bằng mấy cây cột to, tay trái Phách Không Chưởng vừa đánh ngã xong một cây, tay phải của Hoàng Dược Sư tiếp theo đẩy cũng khoát vung ra, tức thì lại “rắc rắc !” mấy tiếng, cây cột to phía bên hữu cũng theo đà tay gãy làm hai khúc.

Mái ngói Trung Nghĩa Đường mất đi sức chống lưng lay sắp sập , ngói gạch chuyển mình kêu lên “lách tách !”, cát bụi trên trần nhà lớp lớp rơi xuống như mưa.

Bọn cướp đầu còn lòng dạ nào ở lại, la hoảng lên chạy ừa ra khỏi Trung Nghĩa đường.

Hai tên đầu sỏ Trịnh, Võ cũng ôm đầu lủi như chuột.

Hoàng Dược Sư thấy bọn cướp thi nhau mạnh ai nấy lủi như chó ăn vụng bột, buông tiếng cười lên ha hả, “vù ! vù !” thêm hai chưởng, bao nhiêu cây cột còn lại đều một lượt bị đánh gãy đôi cả, đoạn nhún thân hình như mũi tên xẹt xuyên ra ngoài hành lang.

Tiếp liền theo đấy không đầy nháy mắt cả tòa Trung Nghĩa đường sập ầm xuống mặt đất, biến thành một đồng ngói vụn.

Hoàng Dược Sư chỉ với bốn cái phát tay nhẹ nhàng như phủi bụi mà có thể đánh sập một tòa Trung Nghĩa Đường hùng vĩ, bọn cướp thấy vậy tên nào cũng khiếp đảm kinh tâm, lắc đầu le lưỡi ngậm khiếp phục sức mạnh như thần của kẻ địch.

Hoàng Dược Sư vừa đặt chân xuống đất, tức thì có một số tiểu đầu mục hung hăng nóng máu chẳng biết chết sống, vội xông tới vung đao chém liên.

Đào Hoa đảo chủ chỉ khê giơ tay chộp cứng bâu áo của họ thấy tuốt lên cao, cả người lẫn khí giới bay thẳng lên trời , rớt vào đám người đang đứng, khiến bọn chúng đè lên nhau té lổm ngổm dưới đất, tiếp theo đấy hai chân chàng thoăn thoắt, tay tả rồi đến tay hữu luân phiên nhau chộp người thấy ném như dôi banh, trong khoảng khắc đã liên tiếp ném ngã hơn mấy mươi tên, té đến bư đầu sứt trán rên la inh ỏi, hàng ngũ của bọn cướp vệt năm vệt ba, trật tự nhốn nháo cả lên.

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh thấy Hoàng Dược Sư làm sập Trung Nghĩa đường của mình, lại còn xông xáo vào đám bộ hạ, bắt thấy quăng vùn vụt vào nhau như thả đạn, không khỏi ói mật trào gan, bèn quát lên :

- Bậy đầu, buông tên !

Nhưng lúc ấy bọn lâu la đang rối loạn dồn cút lấy nhau còn đâu nghe thấy lệnh của nhị vị trại chủ.

Trịnh Thiên Vân giận như điên vung đao chém luôn hai tên bộ hạ gần đấy và lớn tiếng quát :

- Buông tên ! Đồ tồi !

Bọn lâu la mới sức tỉnh , rầm rộ giương cung lấp tên bắn chĩa vào người Hoàng Dược Sư, trong khoảng khắc đường tên giao nhau, khít rịt như bày châu chấu.

Hoàng Dược Sư thấy trận mưa tên bay đến liền rú lên một tiếng lãnh lút, thân hình bay vọt lên cao, nhẩy bổ vào đoàn người, quơ tay chộp lấy hai gã lâu la, dùng thân hình hai tên ấy làm tấm khiên đỡ tên.

Không mấy chốc mình mấy hai tên cướp nhãi vô phước kia ghim đầy những tên như con nhím xù lông.

Hoàng Dược Sư lại vút hai tên ấy, theo mừng cũ chộp hai tên khác.

Phương pháp đỡ tên bằng thịt sống ấy khiến ai cũng phải ruột gan đều ớn lạnh .

Đám giặc con ấy hết còn lòng nào bắn tên, hòa nhau chạy ra ngoài đại trại thoát thân.

Hoàng Dược Sư thấy lối đỡ tên bằng người sống có hiệu quả nhanh chóng, cất tiếng cười rùng rợn như tử thần hăng máu, bay mình đuổi theo, nhưng không thèm đuổi theo bọn giặc cỏ mà đuổi theo tên đầu xỏ Trịnh Thiên Vân.

Trịnh Thiên Vân thấy Hoàng Dược Sư đuổi tới nơi, hồn vía như thót ra cả bên ngoài, vội ngoặt người sang bên, hai tay vung ra một lượt tiếp theo đẩy gập người xuống, dậm chân mấy cái, tức thì “soạt soạt” những tiếng xé rít không khí vang lên liên tiếp, hơn hai ba mươi lần ánh sáng, lóng lánh nhỏ li ti như sợi tơ bạc, bay vút về phía họ Hoàng.

Thứ ám khí ấy gọi là “Bá biến phi hoàng đình”, một bộ môn ám khí mà Thốn Hải Trường Kinh Trịnh Thiên Vân nhờ đầy trăn danh khắp giang hồ, dọc ngang miền Đông Hải bao năm nay.

Môn ám khí “Bá biến phi hoàng đình” vốn một loại đình đặc biệt chế biến nhỏ như sợi lông trâu, tất cả có năm bộ, phân ra nhét trong năm cái vòng thép bằng hình dẹp đeo trên cổ hai tay và hai chân, mỗi khi muốn sử dụng chỉ cần dùng thế “Dao tử phiêu thân” (Con diều trở mình) uốn lưng gập người xuống, hoặc giả một cái vỗ tay hay phi thân, chiếc vòng dẹp mặt ấy sẽ tự động bật ra sợi giây lò xo mắc ở bên trong, và những mũi phi đình lập tức được bắn vọt ra ngoài, dầy khít như đám mưa bụi bay thẳng vào người đối phương.

Trên những mũi phi đình được tẩm trong loại thuốc cực độc, lợi hại khó lường, tuyệt kỹ phóng “Bá biến phi hoàng đình” của Trịnh Thiên Vân từ xưa nay tung hoành trên khắp mặt biển Đông chưa hề thất bại bao giờ. Nhưng hôm nay y biết rõ bản lĩnh của Hoàng Dược Sư quá mức cao cường, độc đình ám khí của y khó hại được Hoàng Dược Sư, chỉ mong cho chàng bận tay chống đỡ một chút để y có đủ thì giờ lần vào đám đông thoát thân.

Chẳng ngờ ý mưu chưa kịp thi hành thì sự việc đã xảy khác với lòng tính toán !

Phi hoàng đình của y vừa bay ra Hoàng Dược Sư liền đoán được ý định của y ngay. Chàng dùng hai tay áo trái và phải, một phát một múa, hai tiếng “vù !”, hai ngọn kinh phong vun vút bay ra đánh nát những mũi đình ấy, thành một đám bụi bạc rơi lả tả xuống đất .

Tiếp theo đấy lẹ như chớp chàng xẹt ra trước thộp lấy cổ áo của Trịnh Thiên Vân.

Trịnh Thiên Vân vẫn cố gắng vùng vẫy.

Hoàng Dược Sư lại dùng ngón tay giữa chọt vào “khí du huyệt” của y một cái.

Trịnh Thiên Vân đau quá hét lên một như bị chọc tiết mềm nhũn ra.

Hoàng Dược Sư mới ném y xuống đất và quát :

- Thằng giặc chó ! Có hai mươi vạn hay là không ? Nếu không ta chặt đầu mi ra bây giờ ? Muốn mất thủ cấp hay là mất bạc tùy ý !

65. Đáy Nước Mưa Sâu

Trịnh Thiên Vân bị Hoàng Dược Sư ném mạnh xuống đất đau muốn ngất đi được, lại nghe chàng bảo nếu chẳng đưa bạc ra sẽ cắt đầu mình thay bạc, hoảng hồn la lia lịa :

- Có có ! Có bạc rồi ! Xin tha mạng tiểu nhân !

Hoàng Dược Sư cười lớn bảo :

- Đồ giặc thú, đến bây giờ mi mới biết tánh mạng đáng quý hay sao ?

Nét mặt bỗng rắn lại, lớn tiếng quát :

- Mau giao bạc đây ! Hai chục vạn lượng, nếu thiếu một phân một hào, hừ ! Ta lập tức lấy mạng mi bù vào, quét sạch hết toàn trại chúng bây cho tất cả số người trên đảo này xuống dưới biển châu hà bá ngay !

Trịnh Thiên Vân vâng dạ liền miệng :

- Vâng ! Vâng ! Tôi gọi bọn chúng đem bạc ra ngay, bảo đảm chẳng thiếu một hào.

Y lại quay sang ra lệnh bọn thủ hạ :

- Mau giao bạc cho Huỳnh tướng công, bảo chúng gánh đến đây mau lên !

Nên rõ, người xưa toàn dùng bạc nén vàng ròng để tiêu biểu giá trị vật dụng, số bạc càng to thì càng nặng nề phiền phức !

Tổng trào kể mười lượng bạc thành một cân, hai mươi vạn lượng bạc bằng như hai vạn cân, tức là hai trăm tấn. Nếu theo bây giờ dùng xe vận tải loại lớn nhất để chở, ít nhất cũng phải đầy hai mươi chiếc chở mới hết, huống hồ là bắt người phải gánh thì tối thiểu phải động viên hai trăm nhân số mới gánh xuể một lần.

Trịnh Thiên Vân bên ngoài tuy kêu gọi thủ hạ mau gánh bạc đem đến nạp, kỳ thật là dò xét Hoàng Dục Sư xem chàng có được bao lớn bản lĩnh ? Làm thế nào để chuyển được hai trăm cân bạc ròng một mình ra khỏi Hắc Phong Đảo, vượt bể đến tận nơi xa ?

Trịnh Thiên Vân vừa lên tiếng, Võ Nguyên Khánh đã hội ý ngay, y lập tức phân phó bọn dưới tay đến kho tiền sau núi để gánh hai mươi vạn lượng bạc đem ra.

Đây là thói quen của bọn cướp bể, mỗi khi cướp đoạt được tài vật, chúng thường giấu vào những hốc núi kín đáo, rồi dùng cây cỏ nghi trang bên ngoài, trở thành một kho bạc thiên nhiên kín đáo khó ai tìm thấy.

Lệnh của hai Đại trại chủ đã ban hành, thì chẳng mấy chốc sau bên ngoài cổng sơn trại đã thấy lũ nhỏ vô số người, trên vai mỗi tên nặng trĩu hai gánh bạc trắng lấp lánh như thủy tinh.

Hoàng Dục Sư thâm kinh ngạc vô cùng, bọn cướp Hắc Phong Đảo trong khoảng khắc mà lấy ra hai trăm tấn bạc ròng không chút khó khăn, đủ thấy nơi chôn cất bạc vàng cướp đoạt của chúng phong phú đến bậc nào ?

Đang lúc chàng còn phân vân suy nghĩ thì hai trăm tên tặc đảng đã gánh đủ hai trăm tấn bạc để cận bên chỗ Hoàng Dục Sư đang đứng.

Mọi người chăm chú nhìn Hoàng Dục Sư xem chàng làm cách nào chuyển vận cho kham !

Hoàng Dục Sư cười nhạt chẳng nói chẳng rằng, đi đến mấy giống bạc nhìn một hồi, rồi tiến gần chỗ Trịnh Thiên Vân đang nằm, chân đá y một cái như trời giáng.

Trịnh Thiên Vân suýt xoa kêu lên :

- Ối ! Tôi đã đem bạc ra giao đàng hoàng rồi. Sao lại còn muốn giết tôi ?

Hoàng Dục Sư quát lớn :

- Đồ chết bầm ! Mi đem hai chục vạn lượng bạc để dưới chân ta, chẳng lẽ ta có phép tiên di sơn đảo hải đem được số bạc này ra khỏi đảo hoang được hay sao ? Có mau chuẩn bị cho ta một chiếc thuyền to, đem số bạc vàng này gánh lên thuyền để ta đáp thuyền rời khỏi đảo, nghe rõ chưa ?

Lời chàng vừa thoát ra, không những Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh phần nộ cực cùng mà cho đến những tên lâu la đầu mục trên toàn đảo cũng căm hận đến phùng má trợn mày .

Trong bọn có tên đầu mục tên Ngô Qui biệt hiệu là Hải Hồ Ly, bước đến bên Võ Nguyên Khánh và nói nhỏ :

- Nhị trại chủ, gã họ Hoàng này hiệp ta thái thậm, tiểu nhân có một diệu kế, chúng ta cứ làm y như vậy là đưa cái tên cuồng ngông này xuống đáy biển châu Long Vương chẳng chút khó khăn !

Võ Nguyên Khánh cau mày trầm ngâm giây lâu rồi đáp :

- Ô ! Phương pháp ấy vị tất có thể thực hành, vả lại làm như thế chả quá ra hai mươi vạn lượng bạc kia cũng theo hần xuống đáy bể sao, như vậy thì đáng tiếc lắm !

Ngô Quý cố thuyết phục :

- Bẩm trại chủ, hai chục vạn lượng bạc ấy kể như đã mất đứt đi rồi ! Chẳng qua nếu để mặc y dương dương chở đi như thế thì từ nay về sau ta còn uy tín đâu mà làm ăn trên mặt biển nữa ! Đại vương hãy suy nghĩ kỹ lại xem, mạo hiểm như vậy có đáng làm hay không ?

Võ Nguyên Khánh bất đắc dĩ nuốt giận quay sang giả lả với họ Hoàng :

- Tôn giá muốn chúng tôi nạp hai mươi vạn lượng bạc, chúng tôi đã theo ý dâng đủ , tôn giá lại cần thuyền chúng tôi đưa đi chúng tôi cũng ráng chịu cho vừa lòng khách quý ! Song le chúng tôi có một lời thỉnh nguyện là tướng công rời khỏi Hắc Phong đảo đừng làm khó chúng tôi, cũng đừng bắt người nào trên đảo chúng tôi đưa đi. Nếu tôn giá thuận lời, chúng tôi xin xuôi tay hòa thiện, nhược bằng tôn giá cũng không thuận chúng tôi thà ngọc đá nát hay dù có hy sinh tất cả mạng sống anh em trên toàn đảo cũng quyết liều đến mức cuối cùng vậy !

Hoàng Dục Sư cười lớn đáp :

- Người tướng ta đem trại chủ người theo sao ? Hay sợ ta mượn đến thủy thủ, tài công của bọn người để điều khiển thuyền bạc ? Cứ yên tâm ta chẳng làm khó dễ các người đâu, cứ gánh bạc lên thuyền cho đàng hoàng là ta lập tức rời khỏi nơi đây, chả cần một tên nào của các người đưa đi cả.

Võ Nguyên Khánh mừng rỡ, tự nhủ thầm :

- Mi chẳng cần người của bọn ta đưa đi càng hay ! Lúc ra tay ta chẳng phải bận bịu e dè.

Y vội quay sang bảo một đầu mục đứng bên cạnh :

- Sửa soạn một chiếc lầu thuyền cho Hoàng tướng công, chuẩn bị đủ cả buồm chèo, rồi bảo bọn chúng gánh bạc chất tử tế lên thuyền, phải cho mau !

Nửa giờ sau, Hoàng Dục Sư đã đến bờ biển Hắc Phong đảo, nơi đây quả đã chuẩn bị sẵn một chiếc lầu thuyền sơn vàng óng ánh, mấy trăm tên cướp bề đang hò hịch gánh bạc lên thuyền.

Hoàng Dục Sư thấy bọn cướp đem bạc chất tử tế trong khoang, trên sạp thuyền cũng chuẩn bị sẵn sàng buồm chèo, mọi thứ đầy đủ, chàng mới khoan thai gác đầu và nói :

- Tốt lắm ! Với số bạc hai mươi vạn kia ta tha mạng cho chúng bây ! Ta đi đây !

Dứt lời đã tung mình nhảy lên đầu thuyền, một mình trương buồm xả lèo nương theo ngon gió Đông, từ từ rời khỏi đảo, thẳng buồm ra khỏi mặt bể mênh mông .

Hoàng Dục Sư vừa lái thuyền ra khỏi đảo chẳng bao xa thì thấy phía sau lưng thuyền mình nơi bến Hắc Phong Đảo có bốn chục thuyền nhỏ lướt ra như bay, trên thuyền chở đầy bọn giặc bề trực chỉ theo thuyền mình ra biển.

Đào Hoa đảo chủ nhìn thấy thế cười nhạt một tiếng, chàng sức nghĩ ra một kế, tung mình nhảy vọt lên cột buồm giữa, tay chân cùng lướt vận dụng, lanh lẹn như con vượn chuyền cây, nháy mắt đã lên đến đỉnh cột buồm, và như vậy, ở trên nhìn xuống mỗi cử động trên thuyền nhỏ của bọn cướp, đều không lọt qua khỏi đôi mắt sáng như cú vọ của chàng.

Hoàng Dục Sư thấy tiểu thuyền của giặc vượt khỏi bờ độ một dặm, thành linh từng đưa một nhây ùm xuống biển, mỗi tên hải tặc đều mặc quần áo bằng vải dầu. Nhảy xuống biển là lặn ngấm dưới đáy nước.

Hoàng Dục Sư bâng hoàng vỗ lẽ bèn “à” một tiếng và tự nói thầm :

- Té ra bọn chó chết này định làm thủy quỷ !

“Thủy quỷ” chính là một đội đặc biệt lập trong đoàn hải tặc, chuyên môn lặn ngấm theo dõi đáy thuyền giặc để đục phá thủng đáy thuyền địch, để thuyền của bọn địch đang lúc vượt sóng, bỗng dưng chìm lìm mà không chút hay biết !

Đào Hoa đảo chủ thâm mắng bọn giặc :

- Quân chó chết, không biết nể chết sống, dám trước mặt Hoàng Dược Sư này múa rìu qua mắt thợ , chẳng tự lượng thiệt hơn, định xuống uống tử thành đầu quân chắc !

Chàng liền leo xuống lấy một đầu giây buộc thông vào eo lưng mình, còn đầu kia thì buộc vào cái khoen sắt trên sàn thuyền. Sau đấy “ùm” một tiếng, nhẩy xuống biển lặn sâu xuống nước mất tăm.

Võ công của Hoàng Dược Sư không những đạt đến mức lư hỏa thuần thanh mà cho đến tài thủy tánh, tài nghệ lặn lội dưới nước cũng độc nhất vô nhị. Người thường nhẩy xuống biển lặn sâu dưới mặt nước thì không sao nhìn thấy vật xung quanh, Hoàng Dược Sư trái lại có thể nhìn tỏ rõ như trên bờ.

Chàng lặn dưới đáy nước đợi không bao lâu, thì thấy mấy tên giặc bề vệt nước đập sóng lội nhanh đến.

Hoàng Dược Sư làm thỉnh như hến, rút bên hông ra một ngọn dao găm bén ngọt, khê trườn người một cái, như con cá lóc phóng mình vệt nước băng băng, xông tới bên bọn cướp vươn tay nắm gọn cổ một tên cướp giật mạnh xuống ngọn dao găm bên tay phải chàng đã xuyên qua ngực đối phương kêu “sực !” một tiếng, máu phun ra bên ngoài nhuộm đỏ cả một khoảng nước biển.

Đáng tội cho tên cướp, mắt chưa kịp nhìn thấy rõ phía trước, đã dang mạng vào miệng cộp rồi.

Hoàng Dược Sư đã giết xong một tên , nhưng hai tên kia chưa hay biết đang lữ đừ lợi đến, chàng cũng noi theo phương thức cũ, tay tả chớp gáy, tay phải ngoáy mạnh ngọn dao găm, đưa hồn chúng theo đồng bọn trước cho có bạn.

Chàng ẩn mình dưới đáy nước như cá mập rình mồi, lặn qua lợi lại. Đội “thủy quỷ” của bọn cướp bề, tên nào vừa ló đầu lặn đến bên thuyền, là chàng khỏi cần hỏi han lập tức nắm cổ lặn liền.

Cứ như thế, trầm sâu dưới đáy nước, đón đầu giết cướp không tới nửa giờ đồng hồ sau, đội “thủy quỷ” trên bốn chiếc thuyền bị chết hơn phân nửa, còn lại số ít lưu lại trên thuyền thấy những đồng bọn nhẩy xuống biển chẳng tên nào trở về thuyền, một chốc sau trên một biển lại thỉnh thoảng nổi lên từng cụm máu hồng loang trong nước bề, liền biết ngay là đồng bọn mình đã bỏ xác dưới lòng biển thẳm.

Bọn chúng khiếp đảm kinh hồn, vội quay đầu thuyền, bơi nhanh trở về Hắc Phong Đảo báo cáo với chủ tướng.

Hoàng Dược Sư giết một hơi trên mười mấy tên cướp, lại lợi tới lợi lui tuần la quanh thuyền thêm một lúc khá lâu chẳng thấy tên nào bén mảng tới nữa, biết bọn giặc bị mình giết hại đã rút mất tất cả, bèn trôi dẫu lên mặt biển nhờ sợi thừng buộc ngang eo lưng, ở dưới nước tha hồ lặn lội diệt trừ kẻ địch, mà vẫn không lạc khỏi thuyền mình bao xa , nên chàng về thuyền không mấy khó khăn, nghĩ lại bọn cướp bên ngoài vờ phục tùng, nhưng lại ngầm sắp đặt bọn thủy quỷ để hại mình, lửa giận bùng sôi lên sùng sục.

Tánh tình của vị Đào Hoa đảo chủ rất cổ quái sắt đá, một khi đã giận là chẳng chút dung tình, lập tức quay buồm cho thuyền trở lại Hắc Phong đảo.

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh, hai tên cướp chúa đang ở đại trại đợi chờ tin tức, bỗng nghe bọn còn lại trở về cấp báo, những anh em thủy quỷ được phải đi ám toán chẳng những không thành mà còn chết hết một số lớn.

Trong lúc chúng còn đang tức bực, thất vọng nghiêng răng bút tóc, thì lại nghe thêm tin thuyền của Hoàng Dược Sư quay mũi trở lại Hắc Phong Đảo.

Chúng cả kinh thất sắc, lập tức xuống lệnh thổi tù và báo động khắp nơi, phân phát toàn đảo bộ hạ nghiêm mật chuẩn bị cùng kẻ địch quyết một chết sống.

Thuyền lâu của Hoàng Dược Sư hiện ra ven bãi vịnh, bọn cướp trên bờ đã reo hò tổ mở, sau ghềnh đá, trên mồm biển bắn rải ra vô số tên độc như mưa bắc.

Hoàng Dược Sư đứng nép mình sau ngọn cột buồm chánh, đối với những mũi tên của bọn cướp trên bắn xuống rào rào như bầy châu chấu kia chẳng hề đếm xỉa tới.

Chiếc lầu thuyền của chàng lúc ấy trông thật vô cùng quái dị, đầu thuyền cho đến lái thuyền, thậm chí cột buồm, sạp thuyền, be lớn be nhỏ nơi nào cũng cắm chỏm chỏm đầy những tên. Chiếc thuyền bấy giờ giống như trong Tam Quốc Diễn Nghĩa lúc Khổng Minh dùng thuyền cỏ mượn tên Tào Tháo vậy.

Hoàng Dục Sư đợi cho chiếc thuyền còn cách bờ không xa, từ sau cột buồm tung mình nhảy ra trước đầu thuyền lẹ như chớp, cúi người xuống nắm lấy sợi dõ trên sạp thuyền, phi thân lên bãi cát nhanh như chiếc én xuyên mây.

Bọn cướp thấy Hoàng Dục Sư nhảy vút lên bờ cát liền hết vang.

Hoàng Dục Sư chân chưa chấm đất đã vung sợi dõ dài độ hai trượng ra, vừa đập, vừa quét, khi vút, khi quay.

Sợi dây tuy mềm mại dịu dàng, nhưng khi đã vào tay họ Hoàng thì còn cứng hơn cả sợi xích sắt, đầu giây bay tới đâu là những tay cung thủ của bọn cướp bị cuốn văng lên không, va mạnh vào ghềnh đá thịt da văng tới tả, xương cốt nát rụn từng khúc nhỏ !

Mấy trăm tên hải tặc trên bờ biển sợ đến ôm đầu kéo nhau chạy như bầy cá bị đuổi.

Hoàng Dục Sư dùng chân đập lấy sợi dõ, hai tay chộp lấy một tảng đá nặng độ hai trăm cân dư, rinh khỏi bãi cát chặn lên sợi dõ để phòng chiến thuyền trôi đi. Đoạn chàng cười lên rùng rợn, tiếng cười nghe rợn cả tóc tai, rồi tung mình nhảy vào đám đông, quyền chưởng sử dụng một lúc, “Lạc Anh Quyền” phối hợp cả “Tảo Diệp Thối”, chân đá tay đâm biến hóa trăm chiêu ngàn thức, thân hình loang loáng, hoặc Đông hoặc Tây, khi tả khi hữu, dành thôi bọn cướp kêu khổ liên hồi, người chàng lướt đến đâu, là chết chóc đến đấy .

Không đầy khoảng khắc bọn cung thủ mai phục trên mặt biển đã chết ngót trăm người, kỳ dư bao nhiêu thấy tình thế bất lợi ừn ừn thi nhau lui trốn.

Hoàng Dục Sư thấy thấy người ngã ngổ ngang trên bãi cát, cười lên ha hả như điên, lao người thẳng đến cổng đại trại.

Lúc ấy bọn cướp giàn thành một trận tuyến dọc theo rào cổng của đại trại, thấy Hoàng Dục Sư nghênh ngang đi tới chỗ bọn họ, khuôn mặt sắc lạnh như vô định cảm kia, tuy không phải là “dạ xoa la sát” nhưng vừa nhìn thấy mặt chàng, bọn chúng không lạnh đã run !

Mọi người rập tiếng hét lên để lấy can đảm rồi từ phía sau cột rào bắn tên ra ào ào, còn không ngớt ném vôi tro thạch pháo, thật phòng thủ còn hơn gặp phải mười vạn quan quân chẳng bằng.

Nhưng đối với thế trận tầm thường của bọn cướp, Hoàng Dục Sư đâu xem ra gì, vẫn thản nhiên tiến đến rào cổng.

Tên bắn tới trước mặt chàng, Hoàng Dục Sư hoặc phất tay áo đánh rơi, hoặc trản mình tránh né, không tới mười mấy cái nhảy lên đáp xuống đã đến gần bờ rào, song chưởng hiệp lại đẩy ra, tức thì rào cổng bị kinh lực của Phách Không Chưởng đánh phải ngã sập cả một khoảng bảy tám trượng dài, nhưng trụ cây lớn bằng miệng chén cũng kêu lên “rắc ! rắc !” và gãy thành đôi đoạn như bị đao bén chặt nhảm.

Bọn cướp cả kinh, ừn ừn thi nhau lui tuốt vào trại.

Hoàng Dục Sư tung mình nhảy qua bờ rào, hai tay tóm hai tên chậm chân chạy phía sau nhất, quát lớn :

- Đại vương của chúng bây trốn ở xó nào ?

Hai tên lâu la run lấy bấy đáp :

- Bẩm tướng công, hai người ở trong đại trại kia kia.

Hai gã cướp biển chưa kịp hết lời, Hoàng Dục Sư khẽ dùng sức một cái, tức là “rộp !” một tiếng cần cổ hai tên cướp đã gãy lìa, chết ngoẻo đầu dưới đất.

Chàng thẳng tay giết từ ngoài ngõ cho đến trong trại.

Bọn cướp tranh nhau chen lấn chạy vắt giò lên cổ.

Đào Hoa đảo chủ xông xáo như vào chỗ không người.

Gặp ngay tên nào là chàng nắm gáy hỏi liền :

- Trại chủ của bọn bây trốn ở xó nào ?

Hỏi xong là lập tức vung tay một chưởng chết không kịp ngáp. Chàng xông tuốt vào Trung Nghĩa Đường. Lúc ấy chánh sảnh của Trung Nghĩa Đường đã bị chàng đánh sập, chàng lướt qua đồng gạch vụn vào thẳng Trung Nghĩa Đường, nơi đây cũng chẳng thấy một ma nào, chợt nghe có tiếng khua xào xào như tiếng quần áo còn nguyên nếp hờ.

Hoàng Dược Sư cảm thấy lạ kỳ vội cúi nhìn xuống đất.

Thì ra nơi đây có bày một tấm bình phong bằng giấy bồi vẽ sơn thủy, dưới tấm bình phong sơn thủy ấy lại lộ ra một đôi chân, Hoàng Dược Sư không khỏi buộc miệng thất cười.

Vì có một kẻ núp vào đấy, tiếng quần áo khua lên ào ào, là vì y quá sợ run lên cầm cập, đụng vào giấy trên bức bình phong mới phát ra tiếng kêu tổ cáo kia .

Hoàng Dược Sư không chút chần chờ, nắm lấy hai chân của người ấy lôi ra khỏi bức bình phong, thì té ra là một tên đầu mục già, vì yếu chân chạy trốn chẳng kịp mới chui tọt dưới bức bình phong để trốn, bị Hoàng Dược Sư lôi tuốt ra chỗ núp, hồn phi phách tán, van xin liền miệng :

- Trăm lạy ông tha mạng !

Hoàng Dược Sư nạt to :

- Quân chết dầm, trại chủ của mi núp nơi nào ?

Lão đầu mục già đáp :

- Bẩm lão gia, lúc này hai vị trại chủ còn ở đây, họ có lẽ biết lão gia sắp vào, nên đã lẩn đâu mất rồi !

Hoàng Dược Sư định giết chết tên đầu mục già nọ, nhưng sức hồi tâm tỉnh lại, đối với địa thế Hắc Phong đảo chàng chưa được rành lắm, nếu muốn bắt được hai tên đầu bọn cướp, thì phải có người dẫn đường mới được .

Chủ ý đã định, liền lật tay trái vù ra một chưởng, một tiếng bùng thật lớn vang lên, cái giá bình phong bằng đá vân mẫu, bị đánh bể nát thành mảnh vụn, đoạn lớn tiếng quát nạt gã đầu mục :

- Mi tên gì, muốn sống hay muốn chết ?

Lão đầu mục già run như lên cữ rét đáp :

- Dạ... Dạ... Tiểu nhân muốn sống ! Tiểu nhân tên Vạn Thiên Quý !

Hoàng Dược Sư “hừm !” to một tiếng và nói :

- Tốt lắm mi hãy khai rõ địa thế trên Hắc Phong Đảo cùng những sào huyệt hang ngách trong trại và dẫn ta đi bắt hai gã Trịnh Thiên Văn và Võ Nguyên Khánh, ta mới tha mạng mi ra.

Vạn Thiên Quý vội đáp :

- Xin lão gia thương tình nếu ngài bảo tôi làm thế, thì anh em trong đảo đâu có dung mạng sống cho tôi.

Hoàng Dược Sư gằn giọng bảo :

- Nếu mi chẳng thuận lời, ta cũng giết chết mi ngay, nói thật cho mi biết, ta thề chỉ nội ngày nay phải giết cho hết bọn giặc chòm trên Hắc Phong đảo này, chúng nó còn sống đâu mà sát hại mi chứ ?

Vạn Thiên Quý nóng mình ớn lạnh, lập cập đáp :

- Dạ ! Dạ tôi đưa lão gia đi tìm đại vương của tôi vậy .

Hoàng Dược Sư ngắt ngang :

- Khỏi nói nhiều ! Đi cho mau !

Tên đầu mục già run rẩy đưa Hoàng Dược Sư vào trong nội thất của bọn cướp, cũng chẳng thấy một người.

Hoàng Dược Sư nóng nảy mười phần nạt to :

- Hai gã trại chủ trốn đi đâu nói mau. Nếu cố ý diên trì thời giờ thì mạng mi sẽ như cái giá bình phong lúc này nát ra từng mảnh.

Lão đầu mục già vội nói lia lịa :

- Tiểu nhân đầu dám, Hắc Phong Đảo này trừ đại trại ra còn một gian nhà kho bí mật xây cất trên đỉnh một ngọn núi, chắc Đại trại chủ và Nhị trại chủ núp trên ấy !

Hoàng Dược Sư nạt như sấm :

- Mau dẫn đường ! Nếu chần chờ, chết không kịp ngáp bây giờ !

Lão đầu mục liền dắt Hoàng Dược Sư xuyên qua hậu trại, nơi đây cũng chẳng thấy một người, ngoài rào cổng có thể nhìn thấy dạng một dãy núi sẫm uất cây rừng.

Hoàng Dược Sư một khi đã ra tay là làm tới cùng, quơ một số đồ dẫn hỏa chất vào tòa trại trống rỗng kia, nổi lửa đốt lên, sau đấy mới ép Vạn Thiện Quý dẫn mình ra sau trại tìm hai tên đầu xỏ của Hắc Phong Đảo.

Ngoài trại cũng chẳng có một dạng người đến ngăn trở, chỉ mỗi khi Hoàng Dược Sư đi ngang qua một mỏm đá cheo leo, hay vòng quanh một ngọn núi là tất có một vài mũi tên bắn lên ra, nhưng Hoàng Dược Sư thị như đồ chơi trẻ con, khẽ giơ tay bắt mũi tên rồi lệ làng phóng quay về hướng cũ luôn luôn, tiếp

theo đấy là một tiếng rú thảm thiết rồi lại im lìm như thường.

Lão đầu mục càng sợ hãi đến hồn kinh đảm khiếp.

Đi qua một đoạn đường núi độ còn vài mươi trượng, trước mặt đã sừng sững hiện lên một ngọn núi cao.

Lão đầu mục lấy tay chỉ ra phía trước và nói :

- Bẩm lão gia, chỗ ngọn núi lõm vào mà lơ mờ thấy được tường rào đó chính là chỗ kho phòng, nếu hai vị trại chủ không có trốn trong ấy thì tiểu nhân không sao biết được nữa !

Hoàng Dược Sư bèn nói:

- Tốt lắm. Mi ngồi yên nơi đây, trời sập xuống cũng chẳng phép động đậy ! Nếu nhúc nhích nửa bước, ta cũng trở lại lấy mạng mi ngay nghe chưa ?

Lão đầu mục gật đầu lia lịa như chày giã gạo.

Hoàng Dược Sư phát tay áo rộng, áp dụng thuật lục địa phi hành, thoăn thoắt bay nhảy trên ghềnh núi đá không đầy một chốc lát đã đến bên rào tường.

Chợt nghe một tiếng còi rúc lên, phía sau bờ tường liền có vô số mũi tên bắn vụt ra, lại còn có cả vôi tro, thạch pháo ào ào ném ra như mưa bắc.

Hoàng Dược Sư hú dài một tiếng lãnh lót tung mình một cái, bóng xanh đã vượt lên đỉnh tường cao hơn một trượng.

Bọn giặc không khỏi khiếp hãi la rùm lên !

Những tên cướp phòng thủ kho phòng đều là những tên được chọn lựa trăm người lấy một trong đám bộ hạ của Đông Hải Vương, chúng không những can đảm thiện chiến, mà tánh tình vô cùng hung hãn.

Bọn chúng vừa thấy Hoàng Dược Sư hiện ra, lập tức đao thương nhất tề cử động đâm vào dưới chân của chàng.

Hoàng Dược Sư hừ hừ cười nhạt luôn miệng, vút mình phi thân vào giữa đoàn giặc cướp, rồi giơ tay nhấc chân thể nào, thân hình chỉ thoát lên thoát xuống, trong khoảng thời gian nháy mắt đã giết được hai ngọn trường mâu của hai tên giặc, đoạn đâm Đông đánh Tây, gạt tả quét hữu, ngọn thương bay đến đâu là thấy cướp ngã lết đệt xuống đất như chuối rụng. Không đầy nửa giờ đồng hồ sau một đoàn giặc cướp phòng thủ kho phòng gần năm trăm tên đã bị Hoàng Dược Sư giết hại hơn phân nửa.

Thủ pháp giết người của chàng rất đặc biệt, một mũi bay ra, là xuyên qua mình một tên, nhưng mũi mâu vẫn còn sức lúi chết thêm tên thứ hai, nói một cách rõ hơn là một mũi mâu của chàng đâm ra có thể giết một lượt hai hoặc ba tên cướp như người ta xỏ xâu cá một thứ, khiến cho bọn cướp còn lại, không còn lòng dạ đầu luyến chiến, ùn ùn tranh nhau chạy chết, còn giận cha mẹ tại sao chỉ sanh có hai chiếc giò nên chẳng thể chạy nhanh hơn được.

Hoàng Dục Sư giết rốc một hơi đến trước cửa kho phòng bí mật, chàng vung mạnh một chưởng chém bật cánh cửa mở toang ra, thấy bên trong châu báu ngọc ngà, san hô mã não lóe mắt, từng đống cao nghệu, chỉ có một điều là bên trong vắng hoe như nhà mồ chẳng thấy dạng một người.

Hoàng Dục Sư chẳng màng đến số tài sản khổng lồ kia, tung mình nhẩy vụt trở ra, khám phá được nơi sau lưng kho phòng còn có một đường mòn ruột dê ngoằn ngoèo tận đến dưới chân núi.

Chàng không chút chần chờ dùng công phu phi hành trên mặt đất, chạy như bay xuống núi, quẹo qua mấy đường quanh, chợt thấy có bốn tên tiểu tặc vác thương chạy vắt giò phía trước mặt.

Hoàng Dục Sư nhún mình nhẩy vụt theo và quát lớn :

- Đứng lại !

Bốn tên tiểu tặc thấy Hoàng Dục Sư đuổi tới, đồng rập reo to lên rồi nhất tề quay người lại.

Đào Hoa đảo chủ tưởng bọn chúng hơi thương liễu chết với mình .

Ngờ đâu khi chàng tung mình đến trước mặt bọn chúng thì bốn gã đã quì móp xuống đất, lạy như tể sao, làm Hoàng Dục Sư phải khựng người lại.

Chàng vừa tức giận, vừa buồn cười, một chân bay ra, tức thì “bình !” “bình !” hai tiếng, tên cướp quì ở cuối phía trái bị chàng đá bổng lên như trái banh da tung cao lên mấy bước, rơi trở xuống lại đè phải tên đồng bọn ở bên cạnh, khiến tên này ngã nhào đè lên tên thứ ba, tên thứ ba lại nằm gọn trên mình gã thứ tư. Bốn gã trước sau té đùn cụt một đồng, bằng như Hoàng Dục Sư một cước mà đá ngã cả bốn tên một lượt.

Chàng lại cất tiếng nạt to :

- Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh trốn đâu ? Có trong kho phòng không ? Nói cho mau !

Bốn tên cướp kẻ bưng đầu người sút trán, ê ẩm cả mình mẩy, sợ đến mặt mày tái mét như hết cả máu, lồm cồm bò dậy, lập cập, tươi cười đáp :

- Bẩm lão gia, hai vị trại chủ vừa trong kho phòng, thấy dạng lão gia đến, hai người vội lỏn mắt , con đường này thông đến bãi biển, có lẽ đi hơn buổi trời rồi !

Hoàng Dục Sư nghe hai tiếng “bãi biển” giật mình đánh thót một cái liên quắc mắt nhìn quanh, nơi đây là chỗ cao nhất trên toàn đảo Hắc Phong, có nhìn thấy suốt bốn phía mặt bể xung quanh đảo.

Chàng thành linh thấy chiếc thuyền chở bạc đậu trên bãi đông nghẹt những đầu người, liền sực tỉnh ngộ ngay là bọn giặc định đáp thuyền trốn chạy.

Hoàng Dục Sư không khỏi bồn chồn nóng nảy quát một tiếng cực lớn đẩy mạnh ra một chưởng đánh nhào bốn tên cướp đang quì trước mặt lảo đảo lóc xuống triền núi, rồi chả cần biết bọn chúng sống hay chết, dùng ngay thuật lục địa phi hành tung mình vun vút xuống núi, chạy bay đến bờ biển.

66. Phá Ổ Giặc

Quả không ngoài ý liệu, Trịnh Thiên Vân và Võ nguyên Khánh hai người thấy Hoàng Dục Sư trở lên bờ, xông xáo giữa rừng tên núi kiêu như chỗ không người, trong khoảng khắc giết hại hơn mấy trăm bộ hạ của mình. Tuy trên đảo đồng đảng có hơn hai ba nghìn người, nhưng bọn chúng thấy Hoàng Dục Sư giết người như ngóe, đã bay hồn mất vía, còn đâu can đảm để tác chiến nữa. Ba mươi sáu kế, nhanh chân chuồn trước sớm phút nào hay phút ấy. Nên Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh thừa lúc Hoàng Dục Sư đang đối phó với dàn quân phòng thủ kho phòng bên ngoài, hai người dắt theo vài mươi tên thân tín, lỏn ra ngã sau chạy xuống núi.

Đến bờ biển, chợt thấy chiếc lầu thuyền của Hoàng Dược Sư còn đậu ở đấy, Trịnh Thiên Vân nhớ đến hai mươi vạn lượng bạc chất trong thuyền kia, tự nghĩ mình đã kể như phế bỏ cả cơ nghiệp trên Hắc Phong Đảo, song còn nhặt lại được số bạc hai mươi vạn kia, trốn đến Triết Giang, Phúc Kiến hoặc nơi nào, cũng sống vương giả suốt nửa đời người.

Nhưng Trịnh Thiên Vân, Võ Nguyên Khánh tuy thông minh, bọn cướp cũng đâu dại gì, bao nhiêu thủ hạ theo phò anh em Đông Hải Vương từ bao năm nay thấy thủ lãnh của mình, trong cơn nguy khốn chỉ nghĩ đến bản thân mà bỏ rơi tất cả anh em trên đảo, mặc cho kẻ ngoài sát hại lại còn úm theo cả số tài sản định trốn khơi khơi để hưởng lấy an nhàn một mình, bọn chúng đâu dễ làm thính, nhất tề la lối nguyên rửa văng lên.

Đúng lý ra, lúc gặp nạn, mạnh ai nấy trốn, vả lại Hắc Phong Đảo không phải chỉ độc có một chiếc thuyền ấy thôi, nhưng vì bọn chúng đã quen thói tham lam ích kỷ, thấy chủ tướng ôm theo cả một số bạc to, còn mình trái lại những một ten lạng lư, tiền bạc đều cất trong kho phòng bí mật trên ngọn núi kia. Đại trại bị phá tan hoang, có tên nào mà đủ gan mật trở lại, mạo hiểm với lửa đỏ và bị sát nhân họ Hoàng nọ giết, để tìm tài vật phòng thân ?

Chạy trốn chẳng tiền nong, mà vàng bạc thì trại chủ định úm cả trọn gói, tất nhiên chúng đâu chịu trở mắt nhìn thêm, nên bọn giặc tập trung trên bãi biển để kỳ kèo với trại chủ mình.

Trịnh Thiên Vân, Võ Nguyên Khánh dắt theo vài mươi tên tâm phúc lên cả thuyền vừa định trương buồm đào vong, nhưng lại bị đám thủ hạ níu đôi kéo lại chẳng cho đi, nhứt định đòi chia chát cho được mới nghe.

Trịnh Thiên Vân cả giận, quát mắng :

- Đâu có lộng hành như vậy được, cho đến bọn chết bầm này cũng chẳng xem trại chủ ra gì, định vì một số bạc vô chủ này mà làm khó dễ với ta chăng ? Bậy đâu ! Xô tất cả bọn này xuống khỏi đòn ngang, bảo bọn chúng buông giây ra, tên nào cứng đầu chém cho cho ta !

Đám thuộc hạ trên thuyền bình thường rất mực phục tùng lệnh trại chủ, nhưng vì đám tập trung trên bờ biển quá đông, mà cũng không thể cưỡng lệnh trại chủ, miễn cưỡng vung đao đâm chém bừa bãi trong lúc hai bên còn dằng co nhau thì Hoàng Dược Sư đã đuổi đến nơi rồi !

Hoàng Dược Sư thấy bọn cướp láo nháo trì kéo lẫn nhau thì chẳng cần phân tách lối phải ra sao nữa, chàng tung mình nhảy vút vào giữa đoàn giặc hai tay túm lấy hai tên quăng bổng lên trời.

Hai tên cướp rơi lộn mào lên mình đám đồng bọn, làm cho bọn chúng té ngã đùn cút lẫn nhau, vừa quăng nhau vào đoàn cướp, cứ như thế quăng luôn bảy tám cặp thì đã có trên mấy mươi tên té lẫn cù nhau dưới đất.

Bọn giặc không khỏi loạn cả lên, la hét như điên, ùn ùn chạy tán loạn khắp tứ phía.

Trịnh Thiên Vân thừa cơ hội lộn xộn trên bờ biển chặt đến đầu thuyền rút đao chặt đứt giây dõ, đồng thời thúc giục :

- Anh em đâu, trương buồm lên cho mau !

Mười mấy tên thủ hạ trên thuyền vội căng buồm lên cao.

Võ Nguyên Khánh cũng hét lớn ra lệnh :

- Bỏ sào ! Chèo rút !

Tức thì trên mấy chục dặm lẫn sào đập loạn xạ lổm bổm dưới mặt biển lạnh như con thoi, trong khoảng khắc chiếc thuyền đã rời khỏi bờ mấy trượng.

Hoàng Dược Sư liên tiếp quăng thấy đám cướp xông xáo vào đoàn người như sóng tràn đê vỡ, lướt đến gần được bờ biển thì chiếc thuyền chở Trịnh Thiên Vân đã rời xa khỏi bờ trên mười trượng rồi.

Hoàng Dược Sư thấy bọn giặc đáp thuyền trốn chạy, còn chờ theo cả hai mươi vạn lượng bạc của mình thì ngoài cả ý liệu định.

Chàng nhìn khoảng cách giữa chiếc thuyền và bờ biển rồi lập tức hú lên một tiếng thanh tao nhảy vút khỏi bờ đảo, tung cao trên hai trượng, đoạn ở khoảng không lộn người lại, chân trên cao đầu cúi xuống phía mặt nước.

Nhưng kỳ thật thì chàng không hề chúi tòm xuống nước, mà chờ khi sắp rơi là xuống cận mặt nước, song chưởng vỗ mạnh lên mặt nước, người chàng tựa như một con hải yến xẹt vút trở lên ba bốn trượng, song vì lúc Hoàng Dược Sư phi thân khỏi bờ biển thì nước chảy xiết, do đó chiếc thuyền chở bọn cướp lại trôi dạt ra thêm một hai trượng xa. Nói một cách rõ hơn, là đã kéo dài được một khoảng cách với Hoàng Dược Sư vậy.

Kể cũng đáng khen Đào Hoa đảo chủ chẳng chút bối rối, lần thứ hai rơi xuống nước, chàng cũng y theo cách thức trước lại bay vút trở lên tựa như con chuồn chuồn giỡn nước, liên tiếp bốn năm lần xà xuống vượt lên như thế, đã nhảy đáp lên sạp thuyền giặc rồi, trên người Hoàng Dược Sư không dính một chút nước mà có thể vượt qua hai mươi trượng xa trên mặt biển, nhảy lên thuyền một cách nhẹ nhàng như chiếc lá rụng, khiến bọn cướp vừa khiếp phục vừa kinh sợ, kêu lên oai oái.

Hoàng Dược Sư chân vừa đặt lên sạp ván, một cước dưới, một quyền trên trước tiên triệt hai tên cướp phụ trách ở lái thuyền, văng tòm xuống biển như hai quả khí cầu.

Cùng trong lúc ấy, từ phía hữu của chàng liên tiếp réo lên tiếng xé gió “vù !” “vù !” , do những phiêu thương của mấy tên cướp đứng bên be thuyền phía hữu phóng lại.

Những mũi phiêu thương ấy là loại khí giới dùng để đâm cá, nơi đầu mũi có chiếc ngạnh thật sắc,

Hoàng Dược Sư cười lên như ma kêu quỷ hú, ngoáy tay một cái, đã bắt gọn mấy mũi phiêu thương vào tay, đoạn phát mạnh áo trở ra, dùng công phu Đàn Chỉ Thần Công cho mũi phiêu thương quay về nguyên chủ.

Lối ăn miếng trả miếng của chàng vừa độc, vừa chuẩn. Bốn mũi phiêu thương phân ra bốn nẻo, ghìm lút từ trước ngực ra đến sau lưng bốn tên cướp, bọn chúng chưa kịp “ối cha !” một tiếng đã ngã vật xuống sạp thuyền chết lập tức.

Kỳ dư bao nhiêu bọn cướp còn lại, thấy oai thế Hoàng Dược Sư như vậy hết dám chống cự, nhưng ngật nổi trên thuyền lại chẳng có nơi nào để trốn chạy chỉ còn cách rủ nhau nhào đầu dùng dùng xuống biển để lặn trốn khỏi tay sát thần họ Hoàng kia.

Những tên còn khá bình tĩnh thì khôn hồn lội trở vào bờ, còn những kẻ quá ngu, chỉ nhắm mắt nhắm mũi bơi cho xa, đến khi sức cùng hơi tàn bị sóng triều nhận chìm xuống đáy biển sâu.

Trịnh Thiên Vân, Vô Nguyên Khánh hai người thấy Hoàng Dược Sư nhảy lên thuyền mình giết người như cỏ, sợ đến quỳnh quít chân tay, bọn chúng lết từ đầu thuyền đến cuối thuyền, lại từ cuối thuyền lết tới mũi thuyền.

Hoàng Dược Sư vừa nhìn thấy mặt hai tên tức thì “ào !” một tiếng gió, người chàng đã nhảy đến đầu thuyền như con đại bàng, đáp xuống trước mặt hai người cách nhau chẳng đầy hai tấc .

Trịnh Thiên Vân kêu lia lịa :

- Khoan ! Khoan đã ! Tôi muốn nói !

Hoàng Dược Sư cất giọng âm trầm như quỷ đêm hỏi :

- Còn muốn nói gì ? Mi bức tử vợ chồng Phùng Lai, ta đã bảo mi đưa ra hai chục vạn lượng bạc để thưởng mạng, mi lại ẩn lòng lang độc, bề ngoài vờ phục tùng, bên trong âm thầm tìm cách ám hại Hoàng mỗ ta, còn lải nhải gì nữa ? Mau trở đao tự sát để khỏi nhục sức ta.

Trịnh Thiên Vân biết chẳng còn nài nỉ vào đâu được, mặt như tro xám, Vô Nguyên Khánh trong đầu bỗng loé lên một ý định liên lên tiếng :

- Họ Hoàng kia, trên đất liền tài nghệ ta chẳng bằng mi nhưng dưới nước chưa chắc bọn ta đã kém mi nếu người quả là bậc hảo hán, hãy nhảy xuống nước cùng chúng ta quyết chiến thử xem ai hơn ai kém !

Hoàng Dược Sư lạnh lùng cười khan và nói :

- Bọn ngươi trên bờ bị thịt như thế ở dưới nước cũng chẳng ra cái cóc rác gì ! Được lắm ! Chỉ cần bọn bây đành dạ chết thì dưới nước hay trên bờ cũng chẳng hại !

Nói đoạn, song chưởng cuốn tròn một vòng rồi đẩy mạnh trở ra và nói:

- Hai tên chó chết, có mau rút xuống nước cho ta không ?

Chàng chỉ dùng có hai thành công lực Phách Không chưởng mà Trịnh, Võ hai người đã bị kinh lực của chưởng phong hốt tuốt xuống biển, đánh ùm một tiếng. Nước bắn tung toé vào be thuyền.

Hoàng Dược Sư cũng quát to một tiếng và nói :

- Ta cũng nhảy xuống biển, bọn ngươi có bao nhiêu bản lĩnh cứ việc đem ra hết thi thố, kéo chết còn ực lòng không nhắm được mắt !

Dứt lời, chàng liền nhún chân nhảy vọt xuống biển. Dưới nước sâu cũng có thứ khí giới khác biệt chuyên để sử dụng dưới nước.

Trịnh Thiên Vân và Võ Nguyên Khánh là hai tên cướp biển thiện nghệ lâu năm trên miền Đông Hải, tinh thông thủy táng là chuyện tất nhiên, nếu chẳng thế, bọn chúng làm sao có ngoại hiệu là Thốn Hải Trường Kinh và Cửu Đầu Ngân Ngao được

Bởi thế, chúng dư hiểu trên thuyền không sao chống lại nổi Hoàng Dược Sư, hy vọng với ngón sở trường dưới nước mạo hiểm để cầu may , dù chẳng đấu lại đối phương, thì dưới mặt bể mệnh mông nước thăm, cũng dễ trốn chạy, hơn là bó tay chờ chết.

Hoàng Dược Sư đâu phải là hạng người như chúng tưởng làm gì chẳng hiểu rõ tâm ý của bọn chúng. Vừa ném hai người xuống biển xong là chàng lập tức nhảy canh dòm chừng rồi.

Trịnh Thiên Vân thấy Hoàng Dược Sư phăng phăng vệt nước đuối tới, liền với tay rút một đôi “phân thủy nga my thích” buộc sẵn nơi bắp đùi ra, hụp người chòi chân một cái đã lặn xuống thật sâu, rình chờ Hoàng Dược Sư lộ ngang đỉnh đầu mình, sẽ xuất kỳ bất ý trồi lên đâm vào chỗ yếu nơi bụng đối phương.

Dưới mặt nước nhìn đồ vật thật khó song Trịnh Thiên Vân nhờ sinh sống lâu ngày trên mặt biển, nửa đời người làm bạn với biển cả nên dù lặn dưới mặt biển một trượng sâu cũng có thể nhìn lờ mờ một vật ở xa ngoài bảy tám thước.

Ngờ đâu y hôm nay gặp phải Hoàng Dược Sư một con người cũng đã nửa đời làm bạn với bể khơi, thủy táng cao còn hơn y gấp mười, nên Hoàng Dược Sư từ xa đã thấy rõ Trịnh Thiên Vân đang lăm lăm trên tay ngọn binh khí sáng láng phản chiếu trong ánh nước, liền mắng thăm :

- Thật là đồ trước cửa Lỗ Bang mà dám múa búa.

Chàng chợt nhìn thấy Võ Nguyên Khánh đang lộ ở cách phía tả Trịnh Thiên Vân độ ba trượng, sực nghĩ được một kế, liền bỏ mặc gã họ Trịnh ở đó, quấy mình lộ theo Võ Nguyên Khánh.

Gã họ Võ đang lặn phía trước thỉnh lình nghe sau lưng có tiếng nước khua động, biết là Hoàng Dược Sư đuối theo mình.

Không dám chần chờ, vội ngoáy tay một cái, ánh sáng lạnh liền loáng lên, một ngọn ám khí vệt nước băng băng bay đến tấn công Hoàng Dược Sư.

Môn ám khí của gã họ Võ vừa rồi tên là “Ngư vĩ cang thoa”, thật ra khi ở dưới nước giao đấu nhau, vì có sức nước cản trở, nên bất luận là binh đao ám khí cũng khó là sử dụng. Thứ nhất là áp dụng ám khí , khó càng thêm khó, chẳng qua loại ám khí “ngư vĩ cang thoa” của Võ Nguyên Khánh, sở trường ở dưới nước sâu, nhờ ở một cái lỗ so trong ống thiết, dẫu dưới tay áo , đẩy bật ra, có thể xuyên qua sức nước ngăn trở, giết chết đối phương trong vòng một trượng.

Hoàng Dược sư chợt thấy trong làn ánh sáng lấp loáng ấy có một vật ám khí hình cá, lao đến trước mặt, chàng liền nhanh tay chop lấy rồi lặn sâu xuống nước .

Võ Nguyên Khánh thấy ám khí mình vừa phóng ra, liền có một bóng người tự dừng chìm sâu xuống, ngỡ là đã thâm hoạch được công hiệu, thâm mừng rỡ trong lòng, vội đạp chân quay lại, hai tay vệt nước băng băng, định xem cho tỏ rõ.

Hoàng Dược Sư lẹ như cắt từ dưới sâu bắn vọt lên, một tay chộp lấy hai cổ chân của hắn, chìm xuống đáy nước.

Phàm những kẻ lặn lội dưới nước, tối kỵ là bị người khác giữ lấy tay chân, chìm xuống dưới đáy sâu, dù thủy tánh tinh thông đến bậc nào, cũng phải cựa vào tứ chi để xoay tròn nên khi Võ Nguyên Khánh vừa bị nắm lấy cổ chân, đã hiểu ngay mình bị lừa. Dù cho vùng vẫy cũng vô ích trái lại còn bị uống phải nước biển, mà khi uống vào bụng rồi thì dầu tinh thông thủy tánh thế nào cũng phải đi đời .

Võ Nguyên Khánh cố nhin hơi định bụng tìm cơ hội phóng ra ngọn ngư vĩ kim thoa thứ hai hoặc may trong cái chết tìm lấy ngõ sống, hẳn đâu có dè là kẻ cao vẫn có kẻ cao hơn.

Hoàng Dược Sư chộp được cườm chân của đối phương, liền đẩy mạnh hắn về phía Trịnh Thiên Vân đang ẩn mình.

Gã họ Trịnh nằm mơ cũng không ngờ rằng đồng bọn mình đã bị Hoàng Dược Sư bắt sống và đẩy sang phía mình.

Trịnh Thiên Vân đang trầm sâu dưới đáy nước, đôi mắt lom lom chờ đợi, thành linh thấy phía trên đầu lơ mờ có bóng người vệt nước lướt tới, ngỡ là Hoàng Dược Sư đuổi đến, lập tức đạp chân lặn trời trở lên, vung cây nga mi thích, đâm vào huyệt đôn điền dưới bụng dưới đối phương kêu “sực” một tiếng ghê rợn.

Trịnh Thiên Vân không ngờ nổi là sự đột kích bất ngờ vừa rồi, lại thành công dễ dàng như thế, thâm mừng trong bụng vội ngoắt mạnh ngọn nga mi thích một cái, kéo cả ruột gan của đối phương ra có nùi, máu tươi vọt phún ra, đỏ hồng cả một khoảng nước .

Đáng tội cho Cửu Đầu Ngân Ngao tung hoành Đông Hải suốt nửa đời người lại chết trong tay của đồng đội Trịnh Thiên Vân.

Trịnh Thiên Vân vừa rút ngọn Nga Mi thích ra thì hài của đối phương liền nổi phù lên mặt bể, khiến y giật mình kinh ngạc vô cùng ! Y dư hiểu là bản lĩnh của Hoàng Dược Sư rất cao cường, một cái đâm bất ngờ vừa rồi mà có thể giết chết chàng được như vậy sao ? Trong lòng lấy làm hồ nghi bất định chẳng lẽ lại đâm nhầm người của bổn đảo sao ? (Vì trong thời gian ấy tất cả bộ hạ trên thuyền đều ùn ùn nhảy xuống biển thoát thân cả).

Trịnh Thiên Vân còn đang lưỡng ước bắn khoăn, chợt thấy sau lưng gáy có một bàn tay cứng như sắt ngội chộp cứng cần cổ mình. Trịnh Thiên Vân vì quá bất ngờ, hốt hoảng mở miệng ra, nước biển được dịp tuôn vào bụng ông ọc như chảy vào lỗ cống, tiếp theo đấy bụng dưới bị nện cho một quyền thích đáng.

Trịnh Thiên Vân đau quá vừa mở miệng thì nước biển lại một phen nữa chảy vào miệng.

Trịnh Thiên Vân uống một hơi nước biển đã lâm vào tình trạng nửa tỉnh nửa mê.

Hoàng Dược Sư liền nắm đầu xách lên khỏi mặt nước, lúc ấy Thốn Hải Trường Kinh mới kịp nhìn thấy cái tử thi bị y đâm chết lúc nãy và nổi lênh bênh trên mặt nước kia, lại chính là người bạn kết nghĩa Võ Nguyên Khánh. Y buộc miệng kêu “á !” lên một tiếng.

Hoàng Dược Sư khi ấy mới quát to :

- Thằng giặc thú ! Thấy rõ chưa ! Mi ở dưới nước ám toán ta không xong, lại nêe đồng bọn mình mà đâm chết có người hậu bạn cùng mi đến Uống tử thành chết cũng đành dạ rồi vậy !

Trịnh Thiên Vân chưa kịp đáp, ngọn chương của Hoàng Dược Sư đã chém xả xuống, bể cả sọ óc trắng vọt ra ngoài chết liền không một tiếng rên.

Giết xong hai đầu đảng Đông Hải Vương, Hoàng Dược Sư thuận tay đoạt lấy thanh bội đao của họ Trịnh cắt lấy thủ cấp hai người buộc xâu xách vào tay.

Lúc ấy chiếc lầu thuyền chẳng ai lèo lái, bị sóng đánh trôi dạt ngoài xa tít mù một trăm dặm ngoài.

Nhưng Hoàng Dực Sư là người tinh thông thủy tánh, lập tức lợi đuổi theo chiếc thuyền nắm lấy tấm ván bánh lái lật mình một cái đã nhảy vút lên thuyền, kiểm soát trước sau mũi lái, trừ bạc nén chất trong khoang ra không còn một tên nào sao lái, Hoàng Dực Sư mới bỏ hai chiếc thủ cấp xuống dòng buồm quay lại trực chỉ về phía bờ biển Triết Giang.

Lần này Hoàng Dực Sư đơn thân bình định Hắc Phong Đảo, một người một thuyền sát hại trên sáu trăm tên cướp bể. Sau trận huyết chiến kinh khủng ấy, uy danh của Hoàng Dực Sư chấn động khắp cả miền Đông Hải, Triết Giang trở thành một tông sư duy nhất miền Đông. Tổ cùng với Trung Thần Thông Bắc Cối, Nam Đế. Tây Độc lừng danh trong thiên hạ.

Chiếc lầu thuyền của Hoàng Dực Sư, qua hai ngày một đêm thuận theo ngọn gió, đến chiều ngày thứ hai đến phụ cận vùng bờ biển Hà Nam. Lúc ấy nơi Thanh Vân thôn, Võ Hồng Quang và Phùng Hương Điệp, vì thấy Hoàng Dực Sư đi đã mấy ngày mà chưa trở về, trong lòng hết sức nóng nảy lo âu, sợ chàng gặp chuyện bất trắc, nên nhờ cậy vài người dân làng đi dọc theo bờ biển dò la trông chừng tin tức.

Họ vừa thấy Hoàng Dực Sư cập thuyền vào bờ, an lành trở lại, thật mừng còn hơn bắt được vàng, hoan hỉ la hét vang dậy.

Hoàng Dực Sư bèn bảo bọn họ :

- Ta đã phá tan sào huyệt của bọn cướp biển Hắc Phong Đảo, chém lấy thủ cấp của hai tên chúa đảng đem về đây, kể như đã báo được huyết hải thâm thù cho Phùng cô nương, lại còn đem về vô số tài vật của bọn cướp, các người mau trở về kêu gọi dân làng ra đây khiêng về.

Đám dân làng cả mừng chạy như bay trở về không bao lâu, Võ Hồng Quang dẫn theo một đám đông dân làng rầm rộ đến nơi, nhìn thấy trong khoang thuyền bạc nén từng đồng trắng chói cả mắt, hớn hở vui cười, một hô trăm ứng, gồng gánh số bạc trở về thôn.

Hoàng Dực Sư cắt lấy một chéo buồm, bao gói hai chiếc thủ cấp đỏ lôm máu me kia lại trở về Thanh Vân thôn.

Phùng Hương Điệp thấy Hoàng Dực Sư nửa mừng nửa thẹn, lại thấy trên tay Hoàng Dực Sư ôm một cái bọc lớn bèn hỏi :

- Tướng công, trong tay tướng công cầm vật chi thế ?

Hoàng Dực Sư cười thật dịu dàng đáp :

- Đây là chiếc đầu của kẻ thù đã giết cha mẹ cô, nên tôi cắt đem về đây cho cô hả tức, còn chở theo hai mươi vạn lạng bạc trong trại cướp đem về, đủ cho cô ăn tiêu suốt một đời !

Nói đoạn rũ mạnh gói vải buồm trên tay ra, hai chiếc đầu máu me lem luốc rơi lông lốc xuống mặt đất như hai trái dưa hấu.

Phùng Hương Điệp cúi xuống nhìn xem quả đúng là đầu của hai tướng cướp Đông Hải Vương mừng rỡ đến suýt ngất đi.

Hoàng Dực Sư bèn bảo nàng :

- Cô nương, số bạc từ sào huyệt bọn cướp chở về đây, xin nhường lại một phần cho cô, dám tham quan ở Thiệu Hưng cũng đã bị tôi trừng trị tổn vía rồi. Cô có thể trở về cố hương an cư lạc nghiệp mà chẳng còn lo gì nữa.

Phùng Hương Điệp ngập ngừng giây lâu mới đáp :

- Không ! Tôi không cần vàng bạc, cũng chẳng muốn trở về làng cũ ! Nếu tướng công không chê, tiện nữ nguyện ý đến đảo Đào Hoa, làm kẻ tì nữ hèn hạ, suốt đời hầu hạ bên tướng công !

Hoàng Dực Sư hiểu lời nói của Hương Điệp vừa rồi là rõ ràng có ý gởi thân cho, chàng thâm nghĩ nửa đời người giang hồ lang bạc là có cái diễm phúc được một người vợ sắc thắm hoa nhường, phong tư dịu dàng đậm thắm, con người vẹn đôi như thế, còn muốn gì hơn nữa ?

Song vì Hoàng Dực Sư là một danh sĩ quen thói khí khái trượng phu không muốn làm cho người khác dèm siểm mình là kẻ thi ân cầu lợi để cưới một cô gái mồ côi, nên chàng lắc đầu nói :

- Cô nương như vậy sao dặng ? Đào Hoa Đảo tuy phong cảnh thanh tú, nhưng chẳng qua chỉ là một cô đảo giữa biển khơi, cách biệt thế giới bên ngoài thanh tịnh vắng buồn, cô làm sao ở được !

Phùng Hương Diệp đáp :

- Lời của tướng công sai chăng ? Thuở xưa Lâm Hòa Tịnh với nếp sống côi mai làm vợ, hạc trắng làm con, tự cho mình là người trong giới thần tiên ngoại tục ! Thiếp tuy bất tài cũng không sợ tịch mịch là gì !

Hoàng Dực Sư nghe lời đáp, trong lòng hết sức cảm động.

(Nguyên vì thời Bắc Tống, có một vi tu sĩ tên Lâm Thông tại đất Giang Nam tự xưng là Hòa Tịnh tiên sinh, không thích công danh, ẩn cư nơi biệt dã, lúc về già ngụ tại bến bờ tây Hàn Châu, trước cửa nhà mình trồng mấy cụm mai to, lại nuôi được hai con hạc trắng. Có người hỏi ông tại sao chẳng chịu cưới vợ, chẳng iê không muốn có con để nối hậu sao ?

Lâm Thông bèn mỉm cười lấy tay chỉ mấy cội mai trước nhà và đáp :

- Đây là thê phòng của tôi !

Lại chỉ vào mấy con hạc đang đứng xó rổ kế bên chân và nói tiếp :

- Còn đây là con tôi, Lâm mỗ này lấy mai làm vợ, có hạc là con, cần gì phải như thói tục không chịu nối kia, nhất định phải cưới vợ mới được hay sao ?

Do đây người mới có câu chuyện Hòa Tịnh tiên sinh là Mai thê, Hạc tử).

Lời của Phùng Hương Diệp vừa rồi, làm cho Hoàng Dực Sư không khỏi bật cười to lên và nói :

- Thật chẳng ngờ Hoàng Cổ tôi lại còn có một người hồng nhan tri kỷ như thế. Tốt số thay ! Cô nương đã nói như thế, tôi cũng chẳng hẹp gì mà không đưa cô nương đến Đào Hoa Đảo sống thử một phen !

Hoàng Dực Sư bèn đem hai mươi vạn lượng bạc kia phân phát cho tất cả cư dân làng Thanh Vân thôn, mỗi người được lãnh hơn một trăm lượng, vui mừng hơn hờ ca tụng công đức họ Hoàng chẳng tiếc lời.

Hoàng Dực Sư lưu lại tíc t thôn Thanh Vân thêm hai ngày rồi cùng Phùng Hương Diệp, Võ Hồng quang đáp thuyền trở về Đào Hoa đảo .

Sau đó Phùng Hương Diệp thành ra Hoàng phu nhân.

Hoàng Dực Sư tự dựng được một cô vợ mỹ mạo song toàn nhưng tiếc thay hồng nhan bạc mạng, vì nàng cưỡng dục Cửu Âm Chân Kinh của Châu Bá Thông do đó mà tạ thế, trước khi lâm chung sanh được một cô con gái tên là Hoàng Dung tánh mình cao ngạo cổ quái y như Hoàng Dực Sư chẳng khác.

67. Xuất Du Viễn Phương

Nhắc lại Toàn Chân Giáo Chủ Vương Trùng Dương, sau khi đại hội Luận Kiếm Hoa Sơn trở về. Vì được danh Thiên Hạ Đệ Nhất Bá oai danh chấn động sáu cõi, nên chẳng bao lâu nhân vật võ lâm trên khắp miền Nam Bắc các tỉnh đều biết đến bản lĩnh cao sâu của Trùng Dương, nối tiếp nhau kéo đến Tung Sơn.

Những nhân vật võ lâm ấy, một số vì muốn thi tranh tài nghệ với Trùng Dương, một số muốn được kết thân với chàng, không đầy mấy tháng trời mà số võ lâm đồng đạo kéo đến Tung Sơn không dưới số ba bốn mươi người.

Trùng Dương tuy dặn dò Mã Ngọc và Khấu Xử Cơ tìm lời khôn khéo từ chối khách lạ, nhưng cũng cảm thấy hết sức phiền trí bức lòng, nên một hôm bèn phân trần với Châu Bá Thông :

- Nay sư đệ, thật là tự ngu huynh chuộc lấy sự bức trí, đáng lẽ ngu huynh chẳng nên đến Hoa Sơn so tài võ nghệ để làm gì, dẫn dắt bao nhiêu tục khách đến quấy nhiễu mãi Tung Sơn.

Vừa nói đến đây Châu Bá Thông đã vọt miệng ngắt lời :

- Sư huynh đừng trách tiểu đệ là lẩm miệng, những thứ tìm đến so tài sư huynh, chẳng tên nào được lòng dạ tốt cả, sư huynh không chịu động thủ cùng họ thì thôi, sao chẳng để cho tôi đánh họ phun phần té tiểu ra, cong đuôi mà chạy một lần cho họ tổn !

Trùng Dương nạt to :

- Nói xàm ! Nếu một người luyện võ công, cốt chỉ để đánh lộn với người thì chả hóa ra gieo rắc thù hận khắp nơi chẳng ! Thà chẳng học võ nghệ còn hơn. Đừng nói chi đâu xa, năm trước sư đệ chỉ vì háo thắng tự cường mới bị hai anh em song quái họ Âm vây khốn tại Đông Hải, lại bị nhện dơi ở Đào Hoa Đảo, bài học đó sư đệ quên rồi sao ?

Châu Bá Thông then thùng đỏ mặt cứng họng hết lời.

Khấu Xử Cơ cùng mọi người đứng bên bụi miệng cười khúc khích.

Trùng Dương nhìn ra ngoài núi xa, thở dài một tiếng buồn bã rồi bỗng đứng phắt dậy nói :

- Bá Thông sư đệ, ngu huynh định sáng mai du hành phương Nam một chuyến, sư đệ ráng ở nhà dạy dỗ mấy đứa đồ đệ vậy !

Lời chàng vừa thốt khiến bảy đệ tử của Toàn Chân phái đều giật mình kinh ngạc, chấp tay cúi đầu cung kính thưa :

- Tại sao sư phụ lại động ý viễn hành như thế ?

Trùng Dương đáp :

- Từ mấy tháng nay, Vân Hà động của ta ồn ào như cửa chợ, hết người này lại đến người khác tìm thầy để kết giao bái sư. Một nơi thanh tịnh tốt lành bỗng chốc biến thành một trường danh lợi ô trọc, cho nên thầy muốn rời động du hành, một là tạm thời tránh khách, hai là tai mắt được phần nào thanh tịnh, các con phải ngoan ngoãn cùng sư thúc Bá Thông luyện tập tài nghệ nghe chưa !

Châu Bá Thông chột lên tiếng :

- Sư huynh, tôi đi theo với sư huynh vậy ?

Trùng Dương hết sức ngạc nhiên bèn hỏi :

- Sư đệ lần này ta đến phương Nam, là vì muốn tránh đám tục khách kia đến quấy rầy. Sư đệ cũng đòi đi theo ta, với dụng ý gì ?

Châu Thông đáp :

- Sư huynh đâu có rõ, lần trước sư huynh đến Hoa Sơn cùng cái tên chết bầm Âu Dương Phong đánh lộn nhau, để một mình đệ ở nhà với mấy sư đệ thật buồn muốn thú cả ruột, nếu kỳ này sư huynh không đưa tôi đi, đừng trách sao tiểu đệ gây họa cho sư huynh .

Trùng Dương càng lạ lùng hỏi dồn :

- Gây họa dữ ? Sư đệ nói năng gì thế ?

Châu Bá Thông gãi đầu đáp :

- Sư huynh còn phải hỏi : Nếu sư huynh đi rồi, bọn tôi ấy tìm lên Yên Hà động quấy rầy, tiểu đệ mặc kệ họ, động nào phái nào thấy mặt là đập liền, một tên đập một tên, hai đứa chơi hai đứa, cùng với bọn chúng đánh chơi bỏ ghét !

Trùng Dương cả kinh nói :

- Sư đệ em định làm reo với ngu huynh đấy chẳng ?

Châu Bá Thông đáp :

- Sư huynh muốn tôi đừng làm reo cũng chẳng khó, đem tôi đi theo là mọi việc đều êm !

Trùng Dương biết rõ tánh tình của sư đệ mình hễ nói thì làm không chút đắn đo hơn thiệt, nếu y đã nói cùng người đánh lộn, thì thế nào cũng xảy ra cuộc ẩu đả, chàng không có ở Yên Hà động, lấy ai mà quản thúc nổi y ?

Trùng Dương chẳng biết làm sao hơn chỉ còn cách dậm chân đáp :

- Thôi thôi ! Tôi đưa ông mãnh đi được rồi !

Châu Bá Thông nghe Trùng Dương cho mình đi theo, mừng như mở cờ trong bụng, cười hăng hắc nói :

- Như vậy mới thật là hảo sư huynh ! Thịnh tướng không bằng khích tướng, hơ hớ ! Sư huynh, anh trúng kế khích tướng của tiểu đệ rồi !

Trùng Dương bị y nói như thế, thật là lờ khóc lờ cười. Nhưng đã lỡ hứa cho y theo, không thể nuốt lời.

Hai anh em bèn quyết định sáng hôm sau rời khỏi Yên Hà động xuống núi vân du miền Nam.

Lần du Nam này Trùng Dương đã có định ý đến thành Đại Lý ở đất Vân Nam thăm viếng Nam Đế Đoàn Hoàng Gia, nhưng chàng chẳng hề nói ý mình cho sư đệ biết.

Anh em Trùng Dương khi xuống núi liền theo đường Uyển Lạc thẳng về hướng Tây, qua ranh giới Hà Nam xuyên qua dãy Trường Sơn, Phục Ngưu, Trung Điều, Hùng Nhỉ, trực chỉ đến Đồng Quan cận biên giới Thiểm Tây.

Con đường này đối với Châu Bá Thông không lạ lắm nên y bèn ngạc nhiên hỏi :

- Sao thế ! Sư huynh có định tới Hoa Sơn nữa không ?

Trùng Dương lặng thinh lắc đầu chẳng đáp, sau khi vào biên giới Thiểm Tây. Chàng không đi về hướng Hoa Sơn lại rẽ qua đường đến Đại Tản Quan.

Châu Bá Thông mới lấy võ lê :

-Ồ ! Thế ra sư huynh định vào Tứ Xuyên, sao chẳng sớm nói cho tiểu đệ biết với !

Trùng Dương chỉ khẽ mỉm cười lầm lũi tiến về phương Nam, đầu óc đang bận quay về với thời gian năm xưa, lần đầu tiên chàng đến viếng Đại Lý quốc, tình cờ cứu được triều đại họ Đoàn khỏi cơn quốc biến.

Thì ra thành Đại Lý là thủ phủ của Nam Chiến Quốc, quốc vương là giòng họ nhà thế đại tương truyền ngôi báu.

Nam Chiến Quốc là một quốc gia duy nhất của dân tộc thiểu số ở biên cương hai tỉnh Vân Nam, Quý Châu trước kia là Lục Chiến quốc , qua đời Ngũ đại , Tần Đường binh oai cả dậy, sau trong nước sanh nội loạn, có một quan đại thần họ Đoàn (tổ tiên của Đoàn Hoàng Gia hiện tại) dắt cả gia tộc đào vong đến biên trấn lập thành Nam Chiến Quốc, truyền đến vua Hiếu Tông đời Tống Quốc Vương Nam Chiến là Đoàn Thanh, nhân dân quen gọi là Lão Hoàng Gia.

Đoàn Thanh là một quốc vương anh hùng đại lược , siêng năng cần mẫn việc quốc chánh, khiến cho một quốc gia tiểu nhược trở thành thịnh trị , trong thành Đại Lý , nhân dân sung túc ấm no. Người đi đường không lợm của rơi, đêm không đóng cửa ngõ , mừng tượng như một thiên đường thế giới.

Đoàn Lão Hoàng Gia tuổi đã nửa đời, tam cung lục viện thê thiếp đầy đủ nhưng chỉ sanh được một mụn Thái Tử tên là Đoàn Cẩm, chính là Nam Đế đã liệt danh trong hàng Ngũ Bá Vô Lâm trong kỳ Hoa Sơn luận kiếm vừa qua .

Đoàn Cẩm từ nhỏ đã tỏ ra rắn chắc háo động, thích võ hơn văn, một hôm vào tiết tháng hai, khí xuân phơi phới, trong thành ngoài nội muôn hoa ngạt ngào sắc thắm hương thơm. Thái Tử Đoàn Cẩm cảm thấy chân tay ngứa ngáy vì thời tiết rực rỡ quyến rũ

kia, bèn dắt theo vài tên tùy tùng đến Phỉ Thúy hồ để du ngoạn.

Hồ Phỉ Thúy cách xa thành Đại Lý mười dặm về hướng Bắc, mặt hồ rộng chừng hai mươi dặm vuông nhưng cảnh sắc u nhàn mỹ lệ vì núi thăm nước xanh, quanh năm mặt nước phẳng lì như một viên ngọc bích nên sĩ phu miền trấn Tây mới đặt tên là Phỉ Thúy hồ.

Đoàn Cẩm cùng đoàn tùy tùng đến bên bờ hồ thấy nước trong leo lẻo rất dễ thương, cảm thấy trên người lại nóng bức khó chịu, muốn nhảy ngay xuống hồ xanh biếc kia tắm cho mát, bèn quay lại bảo thị vệ cởi áo cho mình.

Bọn tả hữu tùy tùng kinh hãi bèn quì xuống cản ngăn :

- Tâu điện hạ, không thể tắm ở nơi đây được vì hồ Phỉ Thúy này từ xưa tới nay không ai xuống tắm bao giờ, hề nhảy xuống là mất mạng ngay .

Đoàn Cẩm hết sức lạ lùng bèn hỏi :

- Trong hồ có yêu quái ăn người chẳng ?

Nội thị bèn bẩm :

- Vì điện hạ chưa biết dưới đáy hồ có một con quái long ẩn mình, mỗi kỳ trăng tròn tháng ba, tháng năm, liền xuất hiện trên mặt hồ, vùng vẫy dưới ánh trăng, hào quang màu vàng lóe mắt, đã có nhiều người ở ven bờ hồ nhìn thấy qua, nên không ai dám léo hánh đến bờ hồ trong vòng năm mươi bước mỗi khi về đêm, có mấy đứa bé người Mèo thử xuống hồ tắm chơi nhưng liền mất tích luôn, cho đến thi hài cũng chẳng còn, nghe đồn là bị con khủng long ấy ăn thịt mất.

Đoàn Cẩm vốn tánh cường ngạo bèn bảo tả hữu :

- Trời đất thanh bình như thế này làm gì lại có yêu quái ăn thịt người, đừng có nghe thiên hạ đồn vô căn cứ mà tin nhầm ! Dù có con quái long đi nữa, ta nhất định cũng xuống tắm xem con quái long ấy ra sao, thuận tiện giết chết nó, để trừ hại cho dân lành.

Nội thị xúm nhau hết sức khuyên can, chẳng ngờ càng làm cho vị Tiểu Hoàng Gia cứng đầu kia thêm nổi giận, rút phăng thanh thất thủ đao bên mình ra, hoa lên trong không khí và quát to :

- Đứa nào ngăn trở không cho tao tắm, ta sẽ ngoáy cho một đao thấu tới sau lưng cho biết tay !

Bọn nội thị hốt hoảng vệt ra hai phía, chẳng tên nào dám lải nhải thêm một câu, chỉ vì Tiểu Hoàng Gia này trời sanh dị bẩm sức mạnh vô cùng, tánh khí như lửa đốt, mỗi khi nổi xung lên là bất kể thân sơ xa gần. Bọn họ chỉ đành nín lặng tiếng mặc cho tiểu chủ tự do hoành hành.

Đoàn Cẩm đắc chí cười lên ha hả rồi ung dung cởi bỏ áo quần chỉ mặc một chiếc quần lót, ồm một tiếng nhún chân nhảy tòm xuống, hụp vùng vẫy thỏa thích dưới nước hồ xanh mát, hết lội lui lội tới, lại đánh đu theo mấy nhánh cây gie ra bờ hồ, cười lên cầm các vang cả núi rừng.

Bọn nội thị thấy Đoàn Cẩm nô đùa rất cao hứng, sự sinh nghi trong lòng họ đã tiêu đi phân nửa , ngỡ là câu chuyện “quái long” chẳng qua chỉ là một câu chuyện thần kỳ bịa đặt của đám dân quê không công ngồi rồi dựng đứng lên cho vui miệng mà thôi.

Đoàn Cẩm đùa nghịch ven bờ hồ một hồi, cảm thấy gần bờ nước quá cạn không mấy hứng , bèn lội ra giữa hồ, chàng vừa lặn ra sâu cách bờ hồ độ mười trượng, chàng cảm thấy dưới bàn chân có một vật mềm mềm trơn nhớt lạnh quần lấy bàn chân mình.

Đoàn Cẩm lúc đầu ngỡ là một con cá lớn trong hồ chạm phải chân mình, tánh chàng vốn ỷ lại hay nghịch, lập tức lặn sâu dưới nước, định bụng bắt con cá to ấy chơi, thỉnh linh nơi chân đau nhói lên dữ dội dường như bị một vật gì nhọn cứng đâm vào da thịt, trong lòng đang lúc sợ hãi thì bỗng nhiên nghe những tiếng đập trong nước “Đùng ! Đùng !”

Cách đấy bảy tám bước, rồi trong vùng sóng nước tung tóe ấy, hiện ra một chiếc đầu quái vật lớn như cái đầu, lốm đốm sắc vàng đen, quậy trên mặt nước vài cái rồi lập tức lặn mất ngay.

Bọn thị vệ trên bờ hồ nhìn rõ ràng, hốt hoảng réo gọi vang dậy :

- Điện hạ ơi, không xong Không xong ! Quái long đến rồi chạy mau ! Leo lên bờ chạy cho mau !

Đoàn Cẩm nghe bọn thị vệ réo gọi om sòm trong lòng rất ghét, nhất định ở lì dưới hồ trêu bọn họ chơi, hơn nữa bản tính trời sanh lại ghét ác như kẻ thù, thâm nghĩ là quái vật núp mình trong hồ kia, quyết không

phải là rồng, tuy chưa hề tận mắt thấy trong sách vở, rồng có thể đăng vân biến hóa, hớp khí thành mây, hà hơi thành mưa, có đầu chỉ núp sâu dưới đáy hồ để cắn chân mình ?

Như thế nhất định chỉ là loại thủy quái mà thôi, chàng lại là kẻ sức mạnh hơn người, thủy tánh lại tinh thông hà tất lại sợ nó, trong tay lại có sẵn một lưỡi dao găm sắc bén, thật là cơ hội rất tốt để trừ khử vật ác giúp ích cho lê dân.

Chủ ý đã quyết bèn chẳng thêm lợi lên bờ, mặc cho đám thị vệ kêu réo.

68. Thân Thế Nam Đế

Chàng bình tĩnh lội ra giữa hồ, vừa lội ra độ bốn năm trượng, chợt nghe dưới chân bị giật mạnh một cái, tiếp theo đó hai cổ chân chàng bị một chiếc đuôi mọc đầy vẩy cứng quắc chặt lại và kéo mạnh xuống, thân hình của Đoàn Cẩm chìm lìm xuống đáy hồ ngay .

Sự nguy hiểm quá ư bất ngờ ấy, nếu gặp phải kẻ khác, tất cả quýnh quít tay chân vùng vẫy loạn xạ, nhưng Đoàn Cẩm vẫn không chút bối rối, hít đầy một hơi khí trời vào phổi, lặn tuốt xuống nước. Ngọn dao găm liền tiếp vung ra bầy tám nhát đâm vào chiếc đuôi nhám xì đang quắc chặt hai chân chàng, máu từ đuôi quái vật phun ra đỏ hồng cả một khoảng nước hồ !

Quái vật đau quá không chịu được liền nới lỏng chiếc đuôi ra, nhảy lồm lên khỏi mặt hồ.

Bọn thị vệ đồng thanh hét xướng lên :

- Cá to ! Cá to, con cá to quá cỡ !

Thì ra chiếc đuôi mà con vật đã quắc chặt đôi chân của Đoàn Cẩm trơn tru chẳng có kỳ vi gì cả, tựa như chạch cũng không phải chạch, mà là một loài quái ngư to lớn từ đầu chí đuôi, dài độ ba trượng, to như cái thùng cây , đầu nhọn và đẹp, toàn thân sắc vàng óng ánh lại lốm đốm hoa đen. Cái nhảy phóng mạnh vừa rồi cao khỏi mặt nước một trượng ngoài, trên lưng vẩy vàng long lanh chói mắt, rơi trở xuống đánh ầm một tiếng, sóng bủa cao như ngọn núi nhỏ, bọt nước sôi ùng ục, quây cả chất bùn dưới đáy hồ lên đục ngầu cả một khóm nước xanh veo.

Đoàn Cẩm thấy rõ toàn thân con vật lộ trên mặt nước, liền phóng người nhảy ào đến, ngọn dao găm trên tay nhắm ngay sườn con quái vật thịch mạnh một mũi, rạch một đường dài trên lưng con quái vật gần hai tấc, máu phun ra như ngọn suối đỏ.

Quái ngư vì đau quá nổi điên, chiếc đuôi quẫy mạnh uốn vòng từng đoạn, trong nháy mắt đã quắc khắp người Đoàn Cẩm trên bốn năm vòng siết chặt lại.

Đoàn Cẩm trong lúc gấp rút, vung lưỡi dao găm nhắm ngay dưới ức con vật đâm nhâu, sức đâm vừa rồi quá mạnh nên ngọn dao găm lút mất cái mũi lẫn cán vào họng con quái ngư !

Tuy bị trúng ngay chỗ yếu nhưng vì thân hình quái ngư to tớn dị thường, sức chịu đựng rất bền, nên trong nhất thời không sao giết chết được nó.

Quái vật càng đau ráng xiết chặt thân hình, đẩy vẩy vào thân hình Đoàn Cẩm khiến chàng đau nhức khắp châu thân, xương cốt cơ hồ như bị gãy ra.

Quái vật còn ngoái đầu lại hả chiếc họng ngo ngoe hai cái râu kỳ dị hai bên mép ra, nhọn lều lều như hai chiếc sừng, định thọc vào yết hầu và Thái Dương huyết của Đoàn Cẩm để giết chàng .

Nào ngờ Đoàn Cẩm lạnh lẽo mưu lược, rút mạnh hai tay ra khỏi vòng siết của quái vật ,chộp lấy chiếc râu bên mép của nghiệt súc, sử dụng thần lực trời ban của mình, cố sức chống đỡ với hai cọng râu mép kỳ dị kia.

Đoàn Hoàng Gia nhìn thấy nơi phía dưới vị trí đầu và ức của quái ngư, có một chỗ da trắng như sữa không có vẩy, trong cơn gấp liền sanh mẹo hay, hả họng tấp đại chỗ da mỏng ấy, ngậm chặt cứng chẳng buông, hút mạnh chất máu trong cơ thể quái vật, định bụng cho quái vật mau kiệt sức mà chết.

Chàng ngừng chất máu ấy vào miệng, tức thì chàng cảm thấy mùi vị vô cùng ngọt mát, chảy xuống vào cuống họng, nghe tinh thần sảng khoái vô cùng, càng cố sức hút mạnh thêm, và lạ kỳ thật, chất máu của quái vật có một sự công hiệu phi thường, hút được một ngụm máu vào miệng, liền cảm thấy tinh thần phấn chấn, sức mạnh tăng thêm một phần, đến lúc uống no đầy bụng, thì thần lực của Đoàn Cẩm đã gia bội không biết bao nhiêu lần.

Chàng bèn dùng sức bẻ mạnh một tiếng “rắc !” khô khan vang lên, hai chiếc râu mép cứng như sắt nguội của quái ngư dài gần hai thước, đã bị sức mạnh kinh hồn của Đoàn Cẩm nhỏ nguyên cả cộng ra khỏi miệng quái vật.

Quái ngư mất đi cặp râu, đau quá không chịu được cuộn cả Đoàn Cẩm nhảy dựng lên khỏi mặt hồ trên hai trượng cao rồi “đùng !” một tiếng cả người và vật rơi xuống trên bờ hồ, quái ngư vùng vẫy ưỡn lưng đập đuôi mấy cái, là chết tại trận.

Bọn thị vệ từ nãy giờ nín thở nhìn cuộc chiến giữa người và vật không khỏi sợ hãi la lên tru tréo.

Đoàn Cẩm nhờ hút đầy một bụng máu của quái ngư, sức mạnh tăng tiến dị thường chẳng cần bọn thị vệ đến giải cứu đã từ dưới đất trở mình nhảy dựng dậy tuột khỏi vòng quần của quái ngư, mình mẩy ướt đầm như chuột lột.

Đoàn Cẩm nhìn lại chiếc quần lót rách như sơ mướp của mình, rồi nhìn quái ngư đoạn võ tay cười khảnh khách và nói :

- Cái gì mà quái long, khủng long, đây nguyên hình của quái long, bị ta giết chết, chẳng chút phí sức hà hà...

Chàng đang nhảy nhót vui vẻ cười nói bô bô ra chiều đắc ý bỗng dừng ngã xỉu tại chỗ !

Bọn thị vệ quính quíu tay chân, vội vực tỉnh Đoàn Cẩm dậy, khiêng thẳng về triều, để lại hai thị vệ canh chừng xác của quái ngư, và phái một chiếc xe trâu, đến chở xác quái ngư về thành Đại Lý.

Tin ấy không mấy chốc loan đồn khắp dân gian trong Nam Chiến Quốc. Mọi người đều biết Thái tử trời sanh thần lực đánh chết quái long ở Phi Thúy hồ, thăm mừng cho Nam Chiến Quốc có phước được trời giáng sanh một vị chân mạng đế vương.

Đoàn Cẩm sau khi được đưa vào nội cung, mê man bất tỉnh cho đến suốt đêm, rồi phát nóng như lửa đốt. Rờ vào da thịt chàng như chạm phải than hồng.

Lão Hoàng Gia hết sức bối rối vội cho đòi ngự y đến chẩn mạch.

Nhưng kể cũng lạ, các vị ngự y trong triều sau khi chẩn mạch xong, vị nào cũng lắc đầu không dám ra toa, vì đều cảm thấy Thái tử Đoàn Cẩm sáu mạch hòa bình, chẳng có một triệu chứng gì bệnh hoạn cả.

Nhưng bảo là không bệnh làm sao Lão Hoàng Gia chịu tin. Nói một cách tóm tắt là Đoàn Cẩm mắc một chứng bệnh lạ, mà ngự y chỉ có thể trị những bệnh thông thường, chứ đối với chứng bệnh khác thường của Đoàn Cẩm thì đành bó tay !

Lão Hoàng Gia càng nóng nảy triệu tất cả danh y trong thành Đại Lý đến cung vi, truyền lệnh bọn họ trị bệnh cho Thái tử, nhưng rốt cuộc các vị danh y này chẩn mạch xong cũng đều lắc đầu, không dám khai toa y như những vị ngự y trong triều.

Lão Hoàng Gia càng nổi cơn lôi đình, một vị cận thần bèn tâu rằng :

- Khỏi tâu Bệ hạ bệnh của Thái tử rất lạ kỳ , danh y thường không sao chữa được. Bệ hạ treo bảng trọng thưởng, triệu thỉnh vị nào có thể trị bệnh lạ cho Điện hạ, hoặc may có người tài chẳng ?

Lão Hoàng Gia vì lo lắng cho Thái Tử mất cả sáng suốt nghe cận thần tâu như thế rất đẹp ý rồng, lập tức cho treo bảng trước Hoàng môn, kể rõ căn do bệnh trạng của Thái tử, trọng thưởng cho kẻ nào trị lành được bệnh của Thái tử đương triều, một ngàn cân vàng ròng thêm phong ấp muôn bộ.

Bảng treo lên không đầy nửa ngày thì phía thành Nam có người giục bản xin vào triều kiến.

Kể xin vào điều trị bệnh trạng cho Đoàn Cẩm, là một đạo sĩ áo tím.

Vị quan viên canh chừng tấm bảng cả mừng đưa đạo sĩ vào chầu.

Lão Hoàng Gia thấy vị đạo sĩ ấy râu dài năm chòm dung nghi thanh tuấn biết rõ là một đạo nhân đức độ, trong bụng mừng thầm, vừa định lên tiếng hỏi han, thì lão đạo sĩ đã cúi đầu thi lễ từ tốn nói :

- Vô Lượng Thọ Phật, bản đạo là Ngọc Động Chân Nhân, nhà tại núi Thanh Thành tỉnh Tứ Xuyên, lấy cứu dân độ thế làm tôn chỉ, từ Tứ Xuyên vân du qua đây nghe đồn Thái Tử lâm bệnh lạ, mạo muội đến đây để xem bịnh tình của người.

Lão Hoàng Gia cả mừng lập tức truyền chỉ cho thị vệ đưa Ngọc Động Chân Nhân vào cung Thái Tử để xem bịnh .

Ngọc Động Chân Nhân vừa đưa tay tuần mạch cho Đoàn Cẩm liền “ủa !” một tiếng lớn và quay sang hỏi một tên thị vệ :

- Quái ngư mà Điện hạ giết chết hôm nọ, hiện để ở đâu ? Hay là quăng rồi ?

Gã thị vệ liền đáp :

- Quái ngư ấy ư ? Không có quăng, để một đồng sau hoa viên, tanh hôi lắm, Lão Hoàng Gia định ra lệnh đốt ra tro đây !

Ngọc Động Chân Nhân liền đứng dậy, nhờ tên thị vệ dẫn đường đưa mình đi xem xác con quái ngư.

Gã thị vệ thấy lão đạo sĩ chẳng chịu trị bịnh cho Thái Tử, trái lại muốn đi xem chuyện không đâu, trong lòng nghi hoặc chẳng hiểu nhưng không dám cãi lời đành đưa ông ta đến nơi ngư uyển.

Ngọc Động Chân Nhân thấy con quái vật nằm cuộn lại một đồng như hòn đồi non, mùi tanh tưởi xông lên lợm cả giọng, liền thò tay vào túi móc ra một lọ ngọc nhỏ, trút ra một chút thuốc bột bôi vào mũi, đoạn bước đến gần xác quái ngư, nhìn xem một hồi, trên gương mặt lộ sắc mừng, vòng tay rút ra một thanh kiếm sáng ngời, chém mạnh vào đầu quái ngư, dùng sức kéo mạnh một cái, khều ra một viên ngọc lớn bằng trứng bồ câu hào quang lấp lánh khắp cùng.

Ngọc Động Chân Nhân bèn dùng khăn tay bao viên ngọc ấy lại mừng rỡ trở vào điện, vừa thấy mặt Lão Hoàng Gia đã nói ngay :

- Kính mừng cho Bệ hạ, bịnh của Thái tử không những chẳng có gì đáng ngại, mà sau khi lành hẳn bịnh chắc chắn sẽ trở thành một vị đại anh hùng oanh liệt như nhĩ trong thiên hạ làm rạng rỡ cho Nam Chiến quốc thật đáng mừng thay !

Đoàn Lão Hoàng Gia đang cơn ưu sầu khắc khoải vì bịnh trạng của con. Nghe Ngọc Động Chân Nhân nói chẳng đầu chẳng đuôi gì cả, không khỏi ngạc nhiên ngỡ là lão đạo sĩ có bịnh khùng.

Ngọc Động Chân Nhân bèn nghiêm sắc mặt nói tiếp :

- Hoàng Gia nên hiểu, quái vật mà Điện hạ giết chết bên hồ Phỉ Thúy chính là một thiện ngư (con lươn) sống lâu năm, rất thông linh, tên gọi là Kim Thiên Vương.

Tuy con lươn chỉ là một loại cá tôm tầm thường, song khi nó đã sống được ba trăm năm sắp lên sẽ trở thành một vật quý trong trời đất rất hiếm gặp được, thịt và máu của nó quý báu vô ngần, ăn được sẽ tăng thêm sinh lực sức mạnh.

Điện hạ trong lúc cùng con Kim Thiên Vương cầm cự nhau dưới nước, vô tình cắn trúng cần cổ , hút được máu của nó, mà lại hút máu dưới cần cổ là một thứ máu tinh hoa của đơn huỳnh huyết, nên phải mê man ba ngày, chớ chẳng có gì đáng ngại cả. Bản đạo chỉ cần thi thố một chút thuật nhỏ mọn là Điện Hạ sẽ tỉnh ngay. Nhưng sau khi Điện hạ tỉnh dậy, sức mạnh sẽ vô cùng, trên châu thân trừ mặt mày ra, khắp da sẽ mọc lên lớp vảy dày như đe cứng, đạo thương đâm chẳng lúng. Bệ hạ thử nghĩ đây có phải là phúc duyên của Điện hạ chăng ! Có gì mà bệ hạ phải lo rầu cho hao tổn mình rổng .

Lão Hoàng Gia mới vỡ lẽ vì sao mà bao nhiêu danh y chẩn bịnh Đoàn Cẩm không ra nên không khỏi đổi buồn thành vui.

Ngọc Động Chân Nhân liền đi đến bên giường Thái tử Đoàn Cẩm cởi tất cả quần áo trên người chàng ra, xoa hai tay cho thật nóng đoạn xoa bóp trên khắp châu thân của Đoàn Cẩm độ thời gian một buổi cơm, trong bụng Đoàn Cẩm có tiếng sôi lục bục.

Chân Nhân liền lấy viên ngọc lươn trong chiếc khăn tay ra, dùng hai ngón tay nhón lấy viên ngọc, lặn qua lặn lại nơi trên ngực dưới phía vú của chàng, cứ lặn đi lặn lại như thế qua nửa giờ đồng hồ sau.

Đoàn Cẩm bỗng cất tiếng rên to :

- Ối cha !

Đôi đồng tử chuyển động không ngừng rồi mở mắt tỉnh dậy ngay .

Lão Hoàng Gia thương con rất mực vội tiến sát bên giường, ôn tồn hỏi :

- Vương nhi, con cảm thấy thế nào ? Trong mình chẳng sao hả con ?

Đoàn Cẩm mở mắt ra, nhớ lại lúc cùng con lươn chũa ác đấu nhau như thật như mơ, bèn ngơ ngác hỏi :

- Phụ Vương ! Sao Thần nhi lại ở đây ? Còn con quái ngư lúc nãy đâu rồi ?

Đoàn Lão Hoàng Gia thấy con mình còn ngơ ngẩn chưa tỉnh hẳn, trong lòng chua xót muôn vàn bèn dịu dàng đáp :

- Quái ngư ấy đã chết rồi ! Vương nhi, vị đạo trưởng này đã cứu mạng con đấy !

Đoạn đem sự việc đã qua thuật sơ lại cho chàng hiểu rõ.

Đoàn Cẩm rất mực thông minh, lập tức xuống khỏi ngọc sàng định cúi đầu tạ ơn, chẳng ngờ vừa cử động thân hình, cảm thấy tứ chi gân cốt khắp châu thân đau đớn như dằm, không sao chỗi dậy nổi liền “ôi chà !” một tiếng rồi nằm mẹp trên giường ngọc.

Ngọc Động Chân Nhân đỡ lấy lưng chàng, trong đôi mắt tía ra những tia nhìn hết sức từ ái và nói :

- Điện hạ không cần tạ ơn bản đạo, cũng đừng nói chuyện nhiều hãy nằm nghỉ yên cho lại sức.

Nói xong bèn nhẹ nhàng đỡ Đoàn Cẩm nằm xuống, đoạn lấy mắt ra dấu Đoàn Lão Hoàng Gia rời khỏi tấm điện.

Đoàn Lão Hoàng Gia nghi ngại chẳng hiểu ra sao, cũng bước vội theo ra, và hỏi :

- Thưa đạo trưởng, con tôi thế nào có chắc đã lành chưa ?

Ngọc Động Chân Nhân chấp tay đáp :

- Bệnh của Điện Hạ chẳng có gì đáng ngại nữa, bản đạo khai một toa thuốc cho Điện hạ uống trong vòng ba ngày là phục hồi như cũ, còn như điều kiện trên bảng vàng...

Đoàn Lão Hoàng Gia liền hốt lời :

- Một ngàn cân vàng chẳng ? Tất nhiên là phải dâng kính cho đạo trưởng, xin đạo trưởng yên tâm, Cô Vương sẽ sai người đem đến ngay.

Ngọc Động Chân Nhân vội lắc đầu từ chối :

- Lão Hoàng Gia hiểu lầm rồi ! Bản đạo là một kẻ huyền môn tu hành tứ đại giai không, vô nhân vô ngã, còn lấy số vàng thưởng ấy làm gì ? Bản đạo chỉ có một điều thỉnh nguyện chẳng biết Đoàn Lão Hoàng Gia có thuận tình chăng ?

Đoàn Lão Hoàng Gia vội nói tiếp :

- Có lẽ đạo trưởng chê vàng hơi nặng nề chứ gì hay là đổi lấy châu ngọc vậy !

Ngọc Động Chân Nhân tức cười, đáp :

- Lão Hoàng Gia lại ngộ nhận nữa rồi, điều bản đạo thỉnh nguyện, chẳng phải châu báu bạc vàng, bản đạo có ý nói là những điều kiện trên bảng, bản đạo nhất nhất chẳng muốn, chỉ hy vọng được thu nhận Thái Tử làm môn hạ, để bản đạo dạy người trở thành một trang võ nghệ tuyệt luân, để cho võ lâm một đóa kỳ hoa sau này, Lão Hoàng Gia có chấp thuận lời yêu cầu ấy chăng ?

Lão Hoàng Gia vỡ lẽ bèn đáp :

- Hay lắm ! Đạo trưởng là một cái thế kỳ nhân. Tiểu nhi được hầu dưới gối đạo trưởng, thật là duyên tu mấy kiếp. Bắt đầu từ hôm nay lão đạo trưởng hãy lưu lại ở cung đình với cha con trẫm.

Nói dứt lời, liền quay sang ra lệnh cho nội thần, dọn dẹp một gian cung điện u nhàn cho Ngọc Động Chân Nhân nghỉ ngơi.

69. Nam Đế Trở Thân Oai

Bắt đầu từ hôm ấy, Ngọc Động Chân Nhân lưu lại trong cung điện của vua họ Đoàn, mỗi ngày lại một toa thuốc huyết lưu khí cho Đoàn Cẩm uống. Quả nhiên, hôm sau là lành bệnh như thường.

Sau khi phục hồi sức khỏe, Đoàn Cẩm cảm thấy con người mình từ lúc uống được huyết con lươn chúa, trong cơ thể có hai hiện tượng lạ kỳ.

Hiện tượng thứ nhất là sau khi rời khỏi giường bệnh, sức lực mạnh vô cùng, sức lực ở chân tay càng lợi hại hơn nữa .

Trong buổi đầu rời khỏi ngọc sàng, cung nữ đến hầu hạ giúp chàng thay đổi xiêm y, Đoàn Cẩm y theo ngày thường dùng tay vịn lấy vai cung nữ.

Nàng cung nữ ấy mặt hoa liền đổi sắc, “ôi cha ! ” lên một tiếng, rồi ngất xỉu ngay trên mặt đất.

Đoàn Cẩm ngỡ ngàng chẳng hiểu chuyện gì, sau lại ngự y khám bệnh và nói rõ cung nữ ấy té chết giấc nguyên do vì Đoàn Cẩm vịn lên vai cung nữ ấy quá mạnh, khiến nàng trật cả khớp xương vai, quá đau nên ngất đi.

Chàng không thể tin là mình lại có sức mạnh như thế, song khi chàng tự mình thử dùng tay ấn nhẹ lên bàn ghế vật dụng trong tấm điện, hề ần tới đâu là những tiếng “rắc rắc !” vang lên đến đấy, liền tiếp ần lún luôn mà híc ghê cây bằng danh mộc.

Đoàn Cẩm mới hiểu rõ là kết quả kỳ lạ của sự uống huyết con Kim Thiện vương, giúp chàng trở thành một người có thần lực kinh hồn như thế, trong dạ nửa sợ nửa mừng.

Hiện tượng thứ hai là sau khi bình phục vài ngày, cảm thấy da dẻ châu thân ngứa ngáy khó chịu vô cùng, không đầy nửa buổi trời, dưới lớp da mọc lên từng mụn đỏ bầm, những mụn màu đỏ ấy, ngứa xót phi thường. Chàng thử dùng tay khươi lên, nhưng vừa khươi phải, da chỗ ấy lập tức biến nên cứng rắn lạ lùng.

Trước sau chẳng tới hai ngày, khắp châu thân mọc lên từng miếng da cứng như vẩy cá, chắc chắn vô cùng, thử dùng dao nhọn cắt đi, nhưng chẳng hề hấn, dường tượng như có một lớp giáp sắt bao bên ngoài vậy.

Đoàn Cẩm mười phần lạ lùng chẳng biết vì sao ?

Đoàn Lão Hoàng Gia thấy con mình đã lành hẳn bệnh, bèn lựa ngày huỳnh đạo kiết nhật, dạy Đoàn Cẩm bái sư cùng Ngọc Động Chân Nhân, đổi cách xưng hô thành thầy trò.

Lúc ấy Đoàn Cẩm chỉ mới mười bốn tuổi đầu.

Ngọc Động Chân Nhân chờ Đoàn Cẩm lạy mình nhận làm thầy xong mới nói :

- Đồ đệ vô tình giết được con Kim Thiện vương nơi hồ Phi Thúy, hút được linh huyết đơn huỳnh nơi cổ quái ngư. Không những tăng tiến thêm mấy ngàn cân thần lực, còn mọc lên một lớp da dày như hình vẩy cá, đao thương chẳng phạm được. Đây là phúc duyên trời ban riêng cho đồ đệ, song le đừng nên vì đó mà tự cao tự mãn, từ nay phải chuyên cần dụng công tập luyện võ nghệ mới đạt đến mức lực địch vạn nhân được !

Đoàn Cẩm hết sức vui mừng, nhất nhất vâng dạ theo lời chỉ giáo của sư phụ.

Ngọc Động Chân Nhân đầu tiên dạy chàng công phu bên ngoài, trong hoàng cung sắp năm cái lu lớn, mỗi lu chứa hơn phân nửa nước.

Loại nước ấy không phải là nước là mà là một thứ nước thuốc sền sệt như chất keo, mỗi ngày bắt Đoàn Cẩm ngâm mình trong lu ấy, mỗi lu ngâm hai tiếng đồng hồ.

Ròng rã ba tháng trời, Đoàn Cẩm phải ngâm mình trong lu thuốc như vậy.

Lúc ấy tay chân gân cốt khắp người của Đoàn Cẩm đã trở nên cứng rắn lạ thường, dùng đao thương chém vào người chàng chỉ nghe những tiếng “coong coong” chứ chẳng chút suy suyễn da thịt .

Nhưng Ngọc Động Chân Nhân chưa cho đây là thành công mà kêu Đoàn Cẩm đến trước mặt và nói :

- Cẩm nhi, ngoại trạng công phu của con hiện giờ chỉ mới luyện ở bước đầu , thân thể con chỉ có thể chống cự với loại đao thương, côn bổng tầm thường, nhưng không có thể chống lại với sức nhọn bén của đao kiếm đâm phải.

Ví như kẻ địch dùng bảo kiếm đâm vào ngực của con vẫn có thể đâm thấu qua suốt bên kia, như vậy con cần phải khổ luyện đến giai đoạn thứ hai nữa .

Chân nhân bèn sai cắt tả hữu trong cung ra sau ngự viện trồng một giàn rào tre, cao độ ba trượng rộng bốn trượng, giữa giàn tre buộc hai sợi giây thành hình như một chiếc đu, bốn phía đu treo bảy tám bao cát lớn.

Chân Nhân bảo Đoàn Cẩm ngồi trên chiếc đu, lại bắt tám tên cận thân giữ lấy đầu giây mỗi bao cát, hễ Chân Nhân hô một tiếng ra lệnh, là tám tên thị vệ lay động đầu giây, những bao cát ấy sẽ như cuồng phong bão tố, bốn phương tám hướng tống, đẩy vào chỗ chiếc đu Đoàn Cẩm đang ngồi.

Chân Nhân bắt buộc Đoàn Cẩm không được ngồi trơ một chỗ trên đu để mặc cho túi cát xông kích, mà phải nhào lên lộn xuống như một con vượn, lợi dụng sức mạnh của tay chân đánh vệt túi cát từ hướng Đông bay vù đến, Đoàn Cẩm phải bay một chân lên đá túi cát bật trở lại, hay khi túi cát bên hướng Tây tống lại, Đoàn Cẩm phải đánh hất ra, nếu như ba bốn túi cát không cùng phương hướng nhưng đồng thời công ập đến, Đoàn Cẩm cũng phải đồng thời vận dụng sức của tay chân, đầu gối hoặc cánh chỏ đánh bật trở ra tất cả.

Có lần lúc tay chân không thể ứng phó kịp phải dùng cả đỉnh đầu để hất bao cát trở ra, lối luyện tập ấy không những huấn luyện cho tay chân và đôi mắt Đoàn Cẩm thêm linh lợi mà còn tăng cường thêm sức mạnh của chân tay chàng.

Tập luyện như thế độ nửa năm, Ngọc Động Chân Nhân mới triệt bỏ túi cát và thay vào đây một lối tập luyện khác.

Lối tập luyện này dùng ba mươi sáu trái dao cầu bảy gai, mỗi trái dao cầu lớn bằng trái dưa hấu, đúc bằng sắt cứng, trên mỗi bề tròn của trái cầu ấy, có tra bảy mũi dao nhọn lều như chiếc gai, mỗi trái cầu đều dùng sợi xích buộc vào sào tre, cao thấp, xa gần không đồng đều nhau.

Đoàn Cẩm không ngồi trên đu như lúc trước mà đứng dưới giàn tre, đặc biệt trên người mặc bộ quần áo bằng da dày, tai mắt cũng được che bằng một lớp mặt nạ dày, hiệu lệnh vừa phát ra, tên thị vệ phụ trách lấy sợi dây lay động ba mươi sáu trái dao cầu liên ghì mạnh sợi giây. Tức thì những trái dao cầu như điện giăng sao xẹt bốn phương tám hướng bay ào đến tấn công Đoàn Cẩm.

Vị Thái tử lúc ấy phải sử dụng tất cả sự khéo léo của võ công thượng thừa, chưởng quét chân đá, chảo hất tay đâm, đánh hất tất cả những trái dao cầu công đến.

Lúc đầu vì dao cầu quá khít khao, Đoàn Cẩm không sao đương cự kịp bị trái dao cầu đập trúng vào lớp áo da “soạt !” lên một tiếng, tức thì lớp áo da bị lủng một lỗ to, may là trên mình Đoàn Cẩm có một lớp da dày như vảy cá, lại nhờ lớp áo da bên ngoài ấn bớt sức bén của trái dao cầu, cho nên trên người không bị tổn thương.

Nhưng dù vậy, sau buổi luyện tập xong, lớp áo da trên người đã rách bươm chẳng thành hình.

Ngày thứ hai cũng y theo cách thức như thế để luyện tập.

Nói một cách khác là mỗi ngày phải phí một chiếc áo da để luyện công phu.

Luyện như vậy hơn nửa năm trời , Ngọc Động Chân Nhân mới bảo Đoàn Cẩm bỏ lớp áo da, để mình trần trùn trực, nhảy nhót quay cuồng giữa những quả dao cầu loạn xạ ấy, mặc cho những mũi thương sắc nhọn đập lên người cũng chẳng tổn thương được chàng !

Ngoại trạng công phu của Đoàn Cẩm nhờ đây trở nên độc nhất vô nhị trong thiên hạ, lừng danh với ngoại hiệu Nam Đế đứng trong hàng Ngũ Bá Võ Lâm vậy !

Thời gian thấm thoát, Đoàn Cẩm đã được hai mươi mốt tuổi thành niên rồi. Dưới sự chỉ giáo của Ngọc Động Chân Nhân người chàng không những cứng như sắt đá, sức mạnh vô cùng, mỗi cái nhấc tay nhấc chân của chàng, có thể giết chết một con trâu mộng như chơi, và hơn nữa đao thương đâm chẳng lúng, tên bắn chẳng hề hấn đến thân thể chàng .

Ngọc Động Chân Nhân thấy công trình dạy dỗ đào luyện của mình đã thành quả được một phần, bèn cáo từ với Đoàn Lão Hoàng Gia để vân du nơi khác .

Đoàn Lão Hoàng Gia hết lòng cảm cộng, nhưng Ngọc Động Chân Nhân khẳng khăng một mực, chẳng thuận lời, chỉ hứa là ba năm sau sẽ trở lại thành Đại Lý, để thăm nom tài nghệ của đồ đệ mình thôi !

Đoàn Lão Hoàng Gia đành thết tiệc lớn để tiễn biệt.

Từ khi Ngọc Động Chân Nhân đi rồi, Đoàn Cẩm ở trong hoàng cung cảm thấy vắng vẻ vô cùng, ngày tối ử rũ nhớ thầy chàng người.

Đoàn Lão gia thấy thế, nên một hôm hạ chỉ ra ngoài thành Đại Lý để săn bắn cho Đoàn Cẩm giải khuây.

Lão Hoàng Gia cho điều động hơn ba ngàn binh sĩ theo cuộc săn bắn của mình, đoàn người đi ra khỏi thành Đại Lý trực chỉ về khu rừng hướng Nam, một nơi rừng sâu u tịch, nằm bên cạnh một dãy núi trùng điệp xanh lơ, điều thú ẩn mình nơi đây rất nhiều.

Đoàn Lão Hoàng Gia hạ lệnh cho binh sĩ bao vây khắp một khoảng rừng núi, giăng lưới giương bẫy, mười bước có một tiểu đội cung thủ hờm sẵn cung tên.

Mọi việc bố trí xong xuôi, một tiếng hô lớn ra lệnh, thì bốn phương tám hướng, tiếng tù và xen lẫn tiếng còi, cùng tiếng reo hò tổ mở của ba ngàn quân sĩ chấn động khắp rừng núi thâm u.

Những loài điều thú sơn cầm ẩn mình trong hang sâu bụi rậm nghe tiếng động rền vang như trời long đất lở, ùn ùn rời khỏi ổ hang chạy trốn.

Nào nai hưu thỏ cáo sói dữ heo rừng, từng đàn từng lũ kéo nhau chạy ra ngoài.

Binh sĩ đã hờm sẵn cung huyền, mặc sức buông tên giết lưới.

Đoàn Cẩm thấy thú rừng chạy nhảy khắp nơi chân tay cảm thấy không chịu được bèn hú lên một tiếng như rồng gầm, ném cả cung tên, tay không nhảy vào vòng vây, vừa lúc từ trên núi có ba con heo rừng dữ dằn học tốc chạy nhào xuống.

Đoàn Cẩm chẳng chút đắn đo, tiến ra trước đón đầu ba con heo rừng ấy lại.

Đám binh sĩ thấy thế đều cả kinh thét lên, vì theo kinh nghiệm của con nhà săn thì heo rừng còn hung dữ hơn cả cọp beo. Không những da heo thật dày, đao thương khó hại được nó mà đáng sợ nhất là lúc heo rừng đang gặp cơn nguy hiểm, tánh càng trở nên hung hăng hơn bình thường bá bệ, lồng lộn như điên, nhe hai chiếc răng nanh chom chồm trước mở ra xông ào tới kẻ địch, bất luận là một tráng đinh sức lực mạnh bạo cỡ nào, chỉ cần bị chiếc răng nanh ấy vít phải, là đồ phèo lòi ruột ra chết trong khoảng khắc.

Nói tóm tắt, heo rừng là một loại dã thú liều mạng không sợ chết, những kẻ đi săn tay mơ không thể nào đương cự nổi nó.

Đoàn Cẩm lại một mình tay không chặn lại một lượt cả ba con heo rừng, mà con nào cũng to bằng một con trâu nghé, hung hăng học lên từng hồi chiếc răng nanh, lêu lếu như hai thanh kiếm sắc, bốn móng cứng như thép nguội bươg trên mặt đất, nhảy ào vào người Đoàn Cẩm.

Quân sĩ tả hữu không khỏi vì chàng mà gạt mồ hôi lạnh.

Nhưng Đoàn Cẩm cậy mình tài cao gan lớn, chẳng chút bối rối, thấy bầy heo rừng hồng học xông đến, chàng soạt chân xuống tấn đứng chờ, con heo thứ nhất như một ngọn núi bay ào đến, chiếc nanh dài hất lên định vít mạnh vào đùi kẻ thù.

Đoàn Cẩm lạnh như cắt gờ tay chộp lấy chiếc nanh nhọn lểu trắng hếu ấy, dùng sức bẻ mạnh một cái “cách lách !” vang lên hai tiếng thật dòn như bánh trắng gãy, đôi nanh rắn chắc của con heo rừng gãy lìa theo

tay chàng một cách dễ dàng, thân hình nặng nề của con heo cũng bị chàng nhấc bổng lên khỏi mặt đất. Con heo rừng thứ hai cũng vừa vận lao tới như sấm sét đến nơi.

Đoàn Cẩm gầm lên một tiếng cực lớn, ném mạnh con heo rừng thứ nhất vào con heo thứ hai, “bộp ! bộp !” hai tiếng nặng nề, hai con heo đùn cụt nhau một đồng trên mặt đất.

Con heo rừng mà Đoàn Cẩm vừa quăng ra, bị hai chiếc nanh bén của đồng bọn cắm sâu vào da bụng chết chẳng kịp kêu !

Và con heo rừng thứ hai bị thân hình của đồng bọn đập mạnh lên đầu, cũng chống cằm quay lơ chết giắc một chỗ.

Đoàn Hoàng Gia chẳng chút bỏ lỡ cơ hội lướt mình tới trước nhấc chân trái lên đập mạnh vào xương bụng con heo, sức đập ấy nặng ước có ngàn cân, khiến nội phủ ruột gan của con thú bị nhừ nát chết chẳng kịp dây dụa !

Đoàn Cẩm liên tiếp đánh chết hai con dã trư khổng lồ, chỉ với một cái gơ tay nhấc chân nhẹ nhàng như trò chơi, con heo rừng thứ ba cũng kịp thời vừa lướt đến hả chiếc mỏ tàng hoạt như máu ra tấp nhào vào phía bụng của kẻ địch.

Khen thay cho sự lanh lẹ biến ứng của Đoàn Cẩm, chàng hơi rùn người xuống, vung tả chưởng nặng như chiếc búa sắt ra, nhắm ngay đầu dã trư đảo mạnh một thoi như trời giáng, ngọn quyền ấy vô cùng lợi hại khiến cho hai chiếc răng nanh bén ngót của mãnh thú, bể thành từng mảnh vụn.

Dã trư quá đau nổi tánh điên lên, hộc to một tiếng dựng thẳng hai vó trước lên bổ ập tới tấn công đối phương.

Đoàn Cẩm hai tay quấy tròn một vòng, tay trái nắm lấy gáy mãnh thú, tay phải đỡ lấy dưới bụng nó, quát một tiếng cực lớn tung mạnh đôi tay lên.

Con heo rừng tựa như một viên đạn bật khỏi đường cung, lộn tròn lên cao sáu, bảy thước văng ra xa ba bốn thước “ách !” một tiếng thật to như bức tường sập xuống, bốn vó sãi lại nằm im trên mặt đất.

Thì ra con vật lãnh trọn một quyền của Đoàn Cẩm vừa rồi đã bị chấn bể nát hết sườn, nên chết trước khi bị ném xuống đất.

Tả hữu binh sĩ thấy vị tiểu Hoàng gia của mình thần dũng như thế ấy đều hoan hô reo hò như sấm động.

Đoàn Cẩm đang lúc dương dương đắc ý, chẳng ngờ nơi một góc vòng vây, có tiếng người hốt hoảng la to :

- Ôi ! Trời ơi, không xong ! Quái thú Quái thú !

Đoàn Cẩm nghe tiếng “quái thú”, giật nảy cả người, vội quay đầu lại nhìn, thì thấy một số binh sĩ đang ôm đầu lùi chạy, phía sau lưng đám binh sĩ độ vài mươi trượng có một mãnh thú chạy tuôn như vũ bão.

Mãnh thú ấy, trên gáy lông dài sù sụ như bờm sư tử, đầu lại lớn như đầu trâu, cổ dài như cổ ngựa, trên mình rằn rặc sọc vàng đen như da cạp, bốn móng cứng rắn như móng hươu, thật là một loại thú kỳ dị chưa hề thấy qua bao giờ.

Con mãnh thú ấy cứ nhắm vào đám binh sĩ mà rượt nà tới, tuy có vô số binh sĩ buông tên rào như mưa vào mình mãnh thú, mà những binh sĩ đi theo cuộc săn này có thể nói là những ấy thiện xạ bách phát bách trúng, những mũi tên bắn ra đều trúng phong phốc lên mình quái thú ấy, nhưng kể cũng lạ, bên ngoài thân hình của quái thú mọc lên những cọng lông vàng li ti thưa thớt ấy, thế mà mỗi khi mũi tên vừa chạm vào những sợi lông vàng kia chưa kịp phạm đến da thịt của thú, liền tự dưng dội ra và rơi xuống đất.

Con mãnh thú ấy gầm lên những tiếng quái lạ liên hồi, âm ỉ như tiếng trâu rống, chỉ còn cách cho Đoàn Cẩm đứng không tới hai mươi trượng.

Bỗng từ bên nền vòng vây “vù” một tiếng ba không, một mũi phiêu tượng theo tiếng gió vi vút vào, có lẽ là một cao thủ nào trong đám binh sĩ phóng tới, nên sức đi rất kinh mãnh, lao vút vào chiếc miệng rộng đỏ như máu của quái vật.

Mãnh thú ấy liền hả chiếc mõm rộng ra, tấp lấy mũi thương nọ, chiếc lưỡi đỏ loét cuốn một cái, đã cắn gãy cán thương rơi xuống đất rồi nhai lên rào rào nghe ê cả răng.

Thì ra quái thú này lại có thể ăn cả vàng sắt như ăn cỏ non.

Quái thú nuốt xong mũi thương sắt, liền sừng lộng lên “ngoạm !” một tiếng kỳ dị, nửa như tiếng mèo kêu, nửa như trâu rống, bốn móng chụm lại một cái, lao tới chỗ Đoàn Cẩm đứng như một mũi tên xẹt.

Đoàn Cẩm thấy quái thú bỏ nhào đến, chẳng chút đắn đo vung tay một quyền đâm vào óc quái vật “bình ! bình !” hai tiếng, quyền trước quyền sau đều trúng phong phúc, không hề sai lệch, nhưng tựa như đánh lên mặt trống chầu, con quái thú chẳng hề hấn gì cả.

Quái thú thừa cơ le chiếc lưỡi đỏ ra, liếm vào chiếc khóa giây nịch của Đoàn Cẩm, cho đến ngọn dao găm bên lưng cũng liếm nốt !

Thì ra quái vật không hề hại người mà chỉ ăn ngũ kim: vàng, đồng, bạc, sắt, kẽm, trên mình người ta thôi.

Đoàn Cẩm bực bực nổi giận, hai chân liên tiếp bay ra hai ngọn liên hoàn cước vào dưới bụng của mãnh thú.

Sức lực của chân tay Đoàn Cẩm hùng mạnh mười phần. Nặng nề to lớn như con heo rừng mà chỉ một cái đập nhẹ nhàng của chàng đã nát tan gan ruột mà chết.

Nhưng con quái thú này trúng luôn hai ngọn cước của chàng chỉ thối lui có hai bước và có lẽ bị đau nên nổi tánh hung lên rống “ngoạp !” một tiếng, hả miệng ra tấp đại đối phương.

Đoàn Cẩm liền vung tít hai đầu quyền như hai trái chùy sắt ra chống cự với quái vật, tả một chưởng, hữu một quyền, hai tay như hai chiếc dùi trống nên liên tiếp vào mình quái vật kêu lên “bình ! bình !” như trống thúc quân, thế mà quái thú chẳng chút nao núng, hả rộng chiếc miệng máu tấp liên miên vào người Đoàn Cẩm, có lúc lại bay hai vó trước lên đá phịch phịch !” vào người chàng, nhưng Đoàn Cẩm cũng y nhiên chẳng hề hấn gì.

Nói tóm tắt là cả người lẫn thú đều được trời sanh cho một thể cách kỳ đặc, tuyệt chẳng biết sợ đao thương quyền cước. Hai bên quần nhau ngót cả buổi vẫn cầm cự nhau bất phân thắng bại.

Đoàn Cẩm hết sức bồn chồn trong lòng, thầm nghĩ :

- Loại thú gì mà kỳ lạ khó đấu quá thể kia !

Lúc này ba con heo rừng, hung hăng cỡ nào mà còn bị một quyền một cước của ta chết chẳng kịp ngáp, mà sao con nghiệt súc này trúng liên tiếp mấy mươi ngọn quyền của ta, chỉ như gãi ngứa nó thôi, kỳ thật !

Đang khi chàng phân vân tính thầm, con quái thú bỗng găm đầu xuống, cụng mạnh vào người chàng.

Đoàn Cẩm sức nghĩ được một ý hay, vươn tay ra ôm lấy cần cổ quái vật bẻ mạnh một cái, định bụng vặn gãy cổ quái vật, như cách thức giết con heo rừng thứ nhất lúc này.

Chẳng ngờ, chàng mới ôm được cổ quái thú, liền cảm thấy da lông của quái thú trơn lù như như mỡ, vòng tay trượt lớt ra phía ngoài, không những chẳng ôm được quái thú, trái lại bị quái thú hất té ngửa dưới đất, lộn mèo luôn hai tuông.

Đoàn Cẩm nổi giận đùng đùng, chưa kịp phản ứng, thì nghiệt thú thừa khi Đoàn Cẩm lăn tròn dưới đất, liền hung hãn cất hai vó trước bổ xuống ngay bụng chàng nguy hiểm vô cùng.

Thân pháp Đoàn Cẩm không kém lanh lẹ, lăn tròn dưới đất lòn trở lại dưới bụng của quái vật tránh khỏi tiếp theo đẩy nhẩy phóc người dậy theo thể Lý Ngự thiên Thân (cá chép trở mình) với tay chộp lấy cái đuôi dài của quái vật kéo mạnh trở ra sau rồi nhấc bổng lên cao.

Đoàn Cẩm trời sanh thần lực, nên nhấc cao quái thú lên khỏi mặt đất một cách nhẹ nhàng, đoạn quăng mạnh trở xuống, quái thú bị ném

lăn cù dưới đất, binh sĩ bên ngoài không ngớt reo hò hoan hô ầm ĩ.

70. Tiếng Tranh Trong Cốc Vắng

Đoàn Cẩm trong vô tình phát giác được phương pháp ấy để trị quái vật, tinh thần phấn khởi vô cùng, lúc luyện võ cùng sư phụ, Ngọc Động Chân Nhân đã dạy cho chàng một pho quyền pháp gọi là Bát Long Thiên Chương.

Pho chương pháp ấy đi theo thức bát môn “bát quái”, bề ngoài nhìn vào, chỉ thấy nhảy cao rùn thấp phiêu phiêu bất định nhưng kỳ thật tấn thoái đều y theo bộ pháp bát quái để công kích đối phương tràn qua lộn lại, khiến đối phương rối loạn tâm trí chẳng biết đâu mà đón đỡ, vừa thấy trước mặt thoát cái đã biến ra sau lưng, lợi hại phi thường.

Đoàn Cẩm đem pho Bát Quái Phiên Long Chương ra sử dụng, lấy phía dưới của quái vật làm mục tiêu tấn công, thỉnh thoảng thoái lui, khi Đông lúc Tây, thoát tả thoát hữu, chụp được giây trống trải, là lập tức giơ tay chụp lấy đuôi quái vật, dùng sức vùng mạnh, quăng ngay mãnh thú té nhào mèo xuống đất.

Và quả nhiên có hiệu nghiệm ngay, quái thú tuy da cứng như đá, đao thường chẳng lủng, nhưng vì thân hình lo lớn, mà phạm những thú vật thân to lớn, sự nhậm lẹ tránh né không được linh biến lắm.

Đoàn Cẩm cứ thỉnh thoảng nhắc nó lên cao và quật mạnh xuống đất.

Quái thú liên tiếp bị quật lộn mèo năm sáu phen, cảm thấy châu thân rêm nhức khắp cùng thì tánh hung hăng càng bộc phát, hả chiếc họng lớn như máu, gầm lên rùng rợn chụp nhầu đến đối phương bất kể chết sống.

Đoàn Cẩm mất lạnh tay lẹ, thoăn thoắt theo bộ pháp Bát Quái Liên Phong Chương, trước sau chẳng hề cùng quái thú ngay mặt đầu nhau, mà cứ lòn ra phía sau đuôi của nghiệt súc để tấn công.

Tránh né nhau hơn ba bốn mươi bận, chàng chợt thấy phía bụng dưới của quái vật nơi vị trí “hạ âm” có một khoảng da trắng hếu bằng miệng chén lớn chẳng có lông lá gì cả.

Chàng là một người tuyệt đỉnh thông minh liền biết ngay nơi khoảng da trắng ấy là một chỗ yếu hại duy nhất trong châu thân của quái vật, trong đầu chàng bỗng loé lên một tia sáng, lập tức thâu nhanh thế quyền nhảy dứ đến trước mặt quái thú, hoa quyền đánh vút vào đầu nó.

Quái thú liên tiếp xoay vòng bao nhiêu lượt không sao cản được địch thủ, thú tánh đang nổi điên.

Vừa thấy bóng kẻ thù trước mặt đầu dễ bỏ qua, sừng lông gầm đầu cụng mạnh vào phía đối thủ.

Đoàn Cẩm lần này chẳng thềm tránh né bị quái thú cụng mình té ngã trên mặt đất đánh “đội!” một tiếng, chờ cho quái thú cất cao hai vó trước định bổ xuống người chàng.

Đoàn Cẩm lẹ làng lẩn tròn một vòng dụng ngay thân pháp Diệp Đế Tạng Hoa (dưới lá dẫu hoa) rụt người lại rồi thoát cái nhảy chồm dậy, bất thành lình giương hai cánh tay sắt nguội ra, chụp lấy cần cổ của quái thú.

Quái thú ngỡ Đoàn Cẩm dùng sức mạnh của đôi tay để siết cổ mình, không khỏi sợ hãi, vội bưng chân thoái lui ra sau, nào ngờ thế vừa rồi chỉ là một thế đánh dứ, hai tay chàng nhanh nhẹn biến chiêu, đập mạnh lên mặt đất, thân hình bay vút trở lên, song cước đồng tung lên một lượt đá bùng vào khoảng da trắng nơi hạ âm của mãnh thú chẳng chút sai lệch, quái thú liền rống lên một tiếng như xé rách cả rừng cây dây dựa mấy cái dưới đất bốn vó chổng ngược lên trời và tắt thở luôn, miếng da bụng cũng bị đá phủng một lỗ lớn máu rỉ rả chảy ra, nhuộm đỏ cả một khoảng cỏ xanh non.

Bọn binh sĩ Nam Chiến Quốc thấy vị Tiểu vương gia của mình giết chết được quái thú ấy, mừng rỡ nhảy nhót tung hô vạn tuế dậy cả núi rừng.

Đoàn Lão Hoàng Gia gạt mồ hôi lạnh trên trán, thở phào một hồi dài khoan khoái, vì từ này giờ ông lo lắng cho sinh mạng đứa con yêu duy nhất suốt muốn nín thở đứng tim.

Đoàn Cẩm sau khi giết chết được mãnh thú, mặt chẳng đổi sắc tinh thần vẫn ung dung trở về đoàn người thỉnh an với phụ vương của mình. Đoàn Lão Hoàng Gia lo lắng hỏi thăm.

Đoàn Cẩm cúi đầu cung kính thưa :

- Tâu phụ vương, Thần nhi không thấy mệt mà chỉ cảm thấy thống khoái vì được đấu một trận sừng tay thôi !

Mọi người nghe nói đều chắc lưỡi suýt xoa khen lấy thần lực của Thái tử thành Đại Lý.

Đoàn Lão Hoàng Gia liền bãi cuộc đi săn, truyền lệnh binh sĩ khiêng quái thú trở về thành, bá quan văn võ không một ai biết tên thú ấy gọi là chi.

Cuối cùng có một vị học giả cao niên biết được tên thú ấy gọi là Mạc, một trong những loại kỳ lân, sức lực không những rất hung mãnh mà còn có thể nhai cả ngũ kim làm vật nuôi thân, bất luận là tay săn nhà nghề thế nào, gặp nó là vong mạng không còn.

Loại thú ấy ngoài sự nuốt nhai sắt vàng ra còn một đặc điểm lạ kỳ là trời sanh một lớp lông nhưng có thể cự đương bất kỳ loài binh khí sắc bén gì, nước lửa không xâm phạm được lớp da ấy là một vật kỳ bửu khó gặp trong thế gian.

Đoàn Lão Hoàng Gia thầm mừng cho sự may mắn của quốc gia, liền dặn dò thợ khéo cẩn thận lột da thú chế tạo thành vào bộ khôi giáp làm vật báu trấn quốc .

Đoàn Cẩm liền xin lớp da mềm trên bụng của thú để may chiếc áo lót làm vật kỷ niệm kỳ công đầu tiên của mình.

Sau lần giết được quái thú ấy, oai danh của Đoàn Cẩm rung động khắp cõi Nam hoang, biên dân mấy tỉnh Tây Nam mỗi lần đề cập đến Đoàn Cẩm đều sợ hãi kính phục như vị thần linh của mình.

Nhưng chí hướng của Đoàn Cẩm khác với người thường, cảm thấy tay mình được danh thần dũng khắp miền Tây Nam, chưa ai xứng là địch thủ, nhưng rốt cuộc vẫn chưa thực sự chường mặt giữa giang hồ võ lâm, cũng chưa chính thức giao tay với kẻ địch nào, đâu có xứng danh liệt vào hạng anh hùng nhứt thế .

Do đấy chàng đã tỏ ý viễn du Trung Thổ một phen làm một vài chuyện oanh liệt kinh thiên động địa để dương danh vạn cổ. Nhưng khổ nổi thể chế của Nam Chiến rất khác biệt dị đời, phàm là một Thế tử của Quốc vương thật quyết không thể ra khỏi thành Đại Lý ngoài trăm dặm, nếu ai tự ý bỏ đi là kể như bất kính với thần linh trời đất tất bị họa bất trắc lâm thân.

Cho nên Đoàn Cẩm có hùng khí giao du Trung Nguyên nhưng vì luật quy của hoàng tộc không thể mở miệng ra lời, đành tạm thời chôn chặt vào tim, chỉ mong sao Ngọc Động Chân Nhân, đúng thời gian ba năm trở lại, sẽ cậy nhờ sự phụ đề nghị lời thỉnh nguyện ấy với phụ vương, chuẩn y cho chàng theo sự phụ ngoạn du khắp núi rộng sông dài để lịch lãm thêm phần kiến thức.

Thấm thoát thời gian, ba năm trôi nhanh như nước chảy qua cầu nhưng vẫn chưa thấy sự phụ Ngọc Động Chân Nhân trở bước vân du về miền Đại Lý.

Đoàn Cẩm ngày đêm khắc khoải chờ trông.

Giữa một đêm trăng tròn nọ, Đoàn Cẩm một mình ngồi hóng mát dưới giàn hoa nơi trước điện, nhìn bóng nguyệt lung linh muôn sao vằng vặc lòng buồn mênh mông, đang lúc ngẩn ngơ xuất thần, chợt nghe ngói trên mái điện có tiếng động thật khẽ, rồi một bóng người như oan hồn lẩn rơi trở xuống.

Đoàn Cẩm trong lúc thất thần giật thót mình, đến lúc định thần nhìn kỹ, từ cuống họng bỗng buột miệng kêu lên một tiếng “ôi cha !” kinh ngạc !

Vì người vừa lẩn xuống không ai khác là vị ân sư Ngọc Động Chân Nhân đã cách biệt ba năm dài.

Nhưng vị Ngọc Động Chân Nhân sau ba năm cách này không còn là vị đạo trưởng nghi dung phong tuấn phiêu phưởng như thần tiên giáng phàm, mà là một lão nhân mình mẩy dơ dáy, áo quần rách bươm, tóc tai rối bời, nói hơi nặng lời một chút thì thật chẳng khác một lão ăn mày bao nhiêu.

Ngoài ra sắc mặt của ông trắng bệch như tờ giấy, hai mắt mất thần, trên tay còn lấy bẫy một thanh kiếm báu. Ông vừa từ trên mái ngói buông mình xuống đất, thân hình lão đảo chệch choạng hai lượt, rồi không gượng được “bộp !” một tiếng té ngồi trên mặt đất, thanh bảo kiếm chỏi mạnh xuống gạch rần kêu “cong !” một tiếng, sao lửa bắn tung toé bốn phía.

Đoàn Cẩm cả kinh, vội tung mình nhãy ra trước, một tay đỡ xóc Ngọc Động Chân Nhân dậy, hỏi dồn dập :

- Lão sư, làm sao lại đến nỗi này ?

Ngọc Động Chân Nhân rên lên một tiếng và nói :

- Đồ nhi, bông... bông thầy... đem vào trong !..

Đoàn Cẩm liền bông xúc ông lên, định lên tiếng gọi thị vệ.

Ngọc Động Chân Nhân lắc đầu lia lịa như ra dấu bảo chàng đừng thanh trương cho ai hay.

Đoàn Cẩm đành vâng theo lời bông thầy vào biệt điện.

Ngọc Động Chân Nhân vừa đặt lưng lên giường hai mắt đã nhắm nghiền lại, sắc mặt lộ vẻ đau đớn cực cùng nói lắp bắp chẳng thành lời :

- Con.. vạch tay áo bên phải thầy lên, dùng dao chích lấy máu độc trên miệng vết thương... máu bầm dùm thầy... khéo coi chừng... đừng đụng... đụng vào chất độc... mau đi...

Đoàn Cẩm không thể ngờ vị sư phụ ba năm trời không gặp mặt, lại trở về cung điện tiêu tụy dở sống dở chết như thế, trong lòng nghi hoặc chẳng cùng nhưng vì cứu mạng người là tối cần nên chẳng thì giờ đâu để hỏi han.

Trước tiên liền xé rách tay áo bên phải của Chân Nhân, thấy phía sau vai của sư phụ nổi lên một khoảng thịt sưng phù lớn bằng miệng cốc, nơi chính giữa vết thương có hai lỗ thương tích nhỏ như hạt gạo nước vàng không ngớt rịn ra ngoài.

Đoàn Cẩm ngẫm than thở trong lòng , rõ ràng là vết thương do rắn, rết độc cắn phải.

Ngọc Động Chân Nhân là người tinh thông võ thuật tại sao lại dễ cho rắn rết cắn phải được ?

Chàng dùng lưỡi dao găm cắt lấy một mảnh vải trên vạt áo mình, vò lại cho mềm, đề lấy vòng ngoài khoảng sưng sau đây cẩn thận rạch nhẹ chỗ miệng vết thương, máu đen từ bên trong phun ra đen ngòm như mực tanh hôi nặc nồng.

Chàng dùng giẻ sạch lau lấy chất máu độc, một miếng giẻ không đủ, chàng lại cắt thêm một chéo áo khác, chậm liên tiếp mấy lần, hai miếng giẻ đều thấm ướt cả máu đen, nơi cứng bầm mới thấy xếp xuống chảy ra chất máu đỏ hồng.

Trong lúc lau chất máu độc, Đoàn Cẩm hết sức cẩn thận kỹ lưỡng, không cho đầu ngón tay mình dính phải chất máu độc, tuy vậy sau khi quăng xong hai mảnh vải nọ, đầu ngón tay và hổ khẩu của chàng cũng cảm thấy hơi ngứa tê như bị kiến cắn.

Tinh thần của Ngọc Động Chân Nhân khi ấy mới có phần khôi phục lại nhưng giọng nói vẫn còn mệt nhọc nặng nề, phều phào bảo chàng :

- Con móc túi áo trắng của thầy lấy chiếc lọ con bằng ngọc ra, một nửa rắc lên vết thương, một nửa hòa với linh dương nhũ giác, chất ấy chỉ ở trong hoàng cung của con mới có thôi, quây cho đều đem đến cho thầy uống, mới mong giải được tính mạng già này.

Đoàn Cẩm nhất nhất y theo, thét thị vệ vào Thái y thất đem “linh dương nhũ giác” đến lập tức, đoạn hòa vào chất thuốc trong lọ ngọc, hai tay dâng lên cho Ngọc Động Chân Nhân uống.

Độ một buổi sau, vẻ đau đớn trên mặt Chân Nhân mới giảm phần nào, ông thở phào một hơi dài và than :

- Nguy hiểm vô cùng ! Thiếu chút nữa là bỏ mạng trên Mãng Thương Sơn chẳng còn !

Đoàn Cẩm nghe ba tiếng “Mãng Thương Sơn” , trong đầu lừng bùng như tiếng sấm, ngạc nhiên vô cùng vì Mãng Thương Sơn ở trung bộ tỉnh Vân

Nam, cách xa thành Đại Lý trên sáu trăm dặm, chẳng lẽ sư phụ chạy một hơi trên sáu trăm dặm từ Mãng Thương Sơn đến đây hay sao ?

Chẳng dẫu không được lòng thắc mắc bèn hỏi :

- Sư phụ ngộ hiểm trên Mãng Thương Sơn lặn ư ? Nhưng sao phải chạy đến đây ?

Ngọc Động Chân Nhân lại thở phào và đáp :

- Còn tại sao, nếu chẳng vì nghiệp chướng của người ! Chuyện dài dòng lắm !

Đoạn bèn đem sự ngộ hiểm của mình, thuật sơ lược cho Đoàn Cẩm hiểu.

Thì ra Ngọc Động Chân Nhân cùng Đại sư huynh là Ngọc Hư Tử và Nhị sư huynh là Ngọc Tiêu Tiên đều là nhân vật chưởng môn của Nhạn Môn Phái, một số người quen miệng gọi ba vị là Nhạn Môn Tam Ngọc.

Ngọc Hư Tử luyện trên núi Kê Công sơn, Ngọc Tiêu Tiên thì ngao du khắp sông hồ, tông tích bất định. Chỉ có Ngọc Động Chân Nhân thường qua lại trên miền Tây Nam, thường nhúng tay hành hiệp lấy cứu dân độ thế làm tôn chỉ. Là một vị đạo cao đức dày, đời sống đạm bạc không hề dính dấp đến chuyện oán thù trong võ lâm.

Lần này thu nhận Đoàn Cẩm làm môn hạ, chẳng qua vì thấy chàng là một bậc kỳ tài, căn cốt thiên phú, nên mới có ý định luyện cho Đoàn Cẩm trở nên một hòn ngọc quý chốn võ lâm.

Sau bảy năm trời lưu lại truyền thụ ngoại công phu cho Đoàn Cẩm, bèn tự cáo biệt Đoàn Lão Hoàng Gia vân du khắp miền Trung Thổ, định ba năm sau sẽ trở lại thành Đại Lý xem tài nghệ của Đoàn Cẩm thành tựu ra sao, rồi sẽ truyền thụ thêm môn công phu tuyệt kỹ cho chàng.

Gần đến ngày hạn cũ, Ngọc Động Chân nhân từ Thanh Thành Sơn khởi trình định bụng một tháng sau sẽ đến thành Đại Lý, khi đi ngang qua giữa miền Vân Nam, đến khu vực Mãng Thương Sơn thì trời đã xế bóng về Tây, khói chiều cũng sắp tắt trên mấy nếp nhà tranh ven gành núi vắng.

71. Thâm Cốc Giấu Bửu Kinh

Ngọc Động Chân Nhân lầm lũi băng qua một đoạn u cốc hoang vu, bỗng nghe từ xa vọng lại trong hơi gió có tiếng nhạc ai tấu “tình tang !”.

Chân Nhân là người sành âm điệu, nghe tiếng nhạc vắng đưa biết rõ có người đang tấu đàn tranh, mà loại tranh cầm là một trong những nhạc khí thời cổ khó học hơn cả tì bà, nếu chẳng phải là bậc tài hoa khó mà học cho tinh thuần nhạc vận .

Ngọc Động Chân Nhân thầm nghĩ nơi Mãng Thiên Sơn tuyệt địa này chẳng một kẻ nào dám bén mảng đến , ông đã băng đèo vượt núi hơn hai ngày trời, chẳng gặp một bóng người, cho đến dân Mèo Mán cũng không có nốt, tại sao lại có vị cao nhân nào ở giữa chốn nước độc này gảy đàn tranh một cách ung dung đến thế ?

Lòng hiếu kỳ thúc giục, muốn xem cho rõ tận tường, ông bèn lảng tai nhận định tiếng đàn, phát giác được giọng tranh xuất phát từ dưới đáy cốc, giữa một khoảng rừng rậm rì kia .

Ngọc Động Chân Nhân vì muốn tránh khỏi quấy rầy tinh thần của người gảy đàn, phá mất nhã hứng của đôi phương, nên rón rén bước chân xuyên thẳng vào rừng, quanh co theo tàn cây bụi rậm hơn mười trượng xa, chợt cảm thấy phía trước mặt quang đảnh, sáng sửa lạ thường.

Té ra nơi đây là một khoảng đất trống trải độ vài mẫu vuông, chính giữa khoảng đất trống có một tấm bàn thạch, rộng độ mười trượng.

Có một vị đang ngồi xếp bằng trên tấm bàn thạch ấy, hình dáng kỳ lạ vô cùng, mình mặc một chiếc áo nửa tăng nửa tục, tóc trên đầu quấn tròn thành một cục to xù, xem bộ dáng thì trán vồ mũi quặp, hai mắt sâu hóm vào trong, râu rồng tua tủa bờ quanh hàm, da dẻ màu đồng cổ, hai chân để trên ngồi theo lối tĩnh tọa, trong lòng ôm một chiếc đàn tranh bằng sắt, tay hữu uyển chuyển, buông bắt giây tơ, vang lên những tiếng tình tang, dưới tấm bàn thạch lúc nhúc vô số giống vật lẫn lộn nửa xám nửa xanh .

Ngọc Động Chân Nhân định nhàn nhìn kỹ, không khỏi râu tóc đều dựng đứng lên.

Té ra dưới phiến đá chỗ quái nhân ngồi kia, lúc nhúc hàng trăm con rắn độc dài ngắn không đều, kỳ hình quái trạng, đủ các màu sắc.

Đám rắn độc ấy con nào cũng khoanh tròn mình lại đầu ngóc lên cao nghệu, hướng vào chỗ quái nhân ngồi.

Giọng thanh từng lên một tiếng, bầy rắn cũng lắc lư một cái, lại có mấy con rắn to đầu bạnh ra, dẹp lép như cái mặt trăng, chiếc bụng dán xuống mặt đất như cọng lát khô, say sưa theo tiếng đàn tranh lắc lư, múa máy vượn vẹo mình mấy trông rất buồn cười.

Trừ mấy trăm con rắn to ấy ra, từ trong các bụi rậm bãi hoang giữa rừng, bốn hướng tám phương kéo ra không biết cơ man nào là độc xà đủ cả màu sắc, hình trạng ngoằn ngoèo bò đến bên tấm bàn thạch khoanh tròn từng cục, cử chỉ không khác bầy rắn trước.

Ngọc Động Chân Nhân thấy thế, trong lòng ngẫm suyết xoa khen phục, vì theo sự nghe thấy của ông, trên đời không thiếu gì kẻ có tài dẫy rắn, bao năm qua lại biên cảnh Tây Nam mấy tỉnh, cũng từng phen du lịch qua bên Miến Điện, thấy những vị tăng nhân khổ hạnh miền Tây Trúc dùng một ống tiêu để lên miệng thổi, khiến cho một con mãng xà và trăn nữa, lắc lư, nhảy múa theo nhịp tiêu, vượn vẹo uốn khúc theo ý sai khiến.

Song công cụ để huấn luyện của họ, phải là một ống tiêu và hơn nữa chỉ cần thận sai khiến được những con rắn đã được dạy dỗ thuần thục mà thôi.

Còn vị trung niên quái nhân này, phương pháp khiển rắn thật là khác biệt.

Với một cây đàn tranh bằng sắt đơn giản lại có thể dẫn dụ hàng trăm, hàng ngàn con rắn ở khắp kẹt rừng xó núi, đều kéo ra ngoài, bản lĩnh khiển rắn của hắn thật là thế gian hân hữu.

Vị quái khách trung niên ấy tấu một hơi mấy khúc nhạc tranh, bao nhiêu rắn lớn nhỏ trong rừng đều lũ lượt kéo ra theo hướng tiếng đàn.

Trong khoảnh khắc nơi chỗ phiến đá hắc ngời, trước sau phải trái, bốn bên tám phía, sau chỗ ngồi lấy ra hai chiếc giỏ tre để trên phiến đá, rồi thỉnh linh năm ngón tay thoăn thoắt bung lên cung đàn, tiếng tranh lại tính tình tang tang vang lên gấp rút như thác đổ mưa dồn, mười phần khích động, mười phần tượng như tiếng sát phạt ngựa hí người reo rập rờn chết chóc.

Bầy rắn đang uốn éo múa may bỗng ùn ùn bò lên, ngẩng đầu cụp đuôi bò gần đến nơi giỏ tre của quái nhân.

Ngọc Động Chân nhân lúc ấy mới để mắt nhìn kỹ, thấy rõ đám độc xà ấy, con nào hai miệng cũng phùng lên, miệng tượng như trong miệng có ngậm vật gì vậy.

Bọn chúng bò đến nơi chiếc giỏ tre liền há miệng nhả ra từng vật tròn tròn vào giỏ.

Ngọc Động Chân Nhân khi ấy mới vỡ lẽ, vật tròn mà bầy rắn phun trong miệng ra chính là những trứng của chúng.

Gã trung niên quái khách này dùng tiếng tranh để dụ bầy rắn với dụng ý thu gom trứng rắn đem về?

Vốn trứng rắn không phải là vật hiếm có, mỗi năm giữa mùa xuân hạ, nơi rừng sâu, núi hiểm hay trong đám cỏ hang đất đều vẫn thường gặp cả ổ lớn hàng chục trứng trở lên.

Nhưng vị trung niên quái khách này không nề công khó dùng tiếng đàn để mê hoặc bầy rắn hàng ngàn con, bắt chúng tự động nhả trứng ra thật là chuyện lạ trong đời, nếu không thấy tận mắt khó mà tin được, chẳng hiểu hắn làm thế với dụng ý gì?

Hắn ta tuy mặt mày có vẻ nho nhã, nhưng trên người phảng phất một khí phái tà đạo bàng môn, với kiến thức quảng bác của ông chưa hề nghe ai nhắc nhở đến nhân vật hành động kỳ quặc đến thế.

Trong khi Ngọc Động Chân Nhân miệt mài trong sự trầm tư, thì bên kia động tác nhả trứng của bầy rắn cũng cực kỳ nhanh chóng.

Một con vừa nhả xong được trứng rắn của mình, dường như trút đi một trọng trách, luồn qua bên người quái khách quăng mình bỏ đi như bay vào rừng, con này vừa xong, con kia liền nối tiếp theo đuôi, chờ đến phiên mình cũng như đồng loại đi trước.

Không đầy một giờ đồng hồ, trong giỏ tre đã đầy ắp đủ loại trứng rắn, hàng ngàn con rắn lúc này cũng bò đi sạch bách chẳng còn.

Quái khách nhìn thấy chiếc giỏ tre của mình đã vun đầy trứng rắn, mới ngừng ngay tiếng đàn, ngẩng đầu lên trời cười ha hả đắc ý.

Ngọc Động Chân Nhân không dẫn được, bèn từ sau bụi cây hiện ra.

Gã trung niên quái khách thấy có người lạ, ban đầu thần sắc hơi ngạc

nhien, khoảnh khắc đổi sang vẻ nham hiểm, cất giọng nói chất chúa khó nghe như tiếng cú kêu, hỏi lớn :

- Đạo hữu phương nào, quá bước ngang nơi đây, bèo mây gặp gỡ, sao

chẳng bước đến đàm đạo đôi câu cho phỉ dạ kẻ hào khách vậy.

Lời nói nghe qua hòa ái đơn giản, kỳ thật nội ý thâm hiểm cơ mưu.

Quái khách nọ đã dùng phương pháp nội gia trường âm công phu, do từ dưới đan điền phát ra ngoài, hai câu đầu tiếng nhỏ và trong, uyển chuyển như tơ trời lất phất khoảng không, khi rõ khi không, hai câu nói giữa cao dần và xa dần tựa như người từ trên mây nói vọng xuống, câu nói sau cùng, âm ba sang sảng như tiếng chuông, lại mường tượng như sấm trời bạo phát, làm cho màng nhĩ của Ngọc Động Chân Nhân bị chấn động suýt lủng đi vậy.

Ngọc Động Chân Nhân biết rõ quái khách định thị oai với mình. Nhưng

Chân Nhân là một vị đạo gia đức độ, tu hạnh cao thâm, nên không chấp nhất đến thái độ xác xược của đối phương vừa rồi, lại còn chấp tay thi lễ và nói :

- Vô Lượng Thọ Phật, đạo danh của bản đạo là Ngọc Động, vì có chuyện đến phương Nam, qua ngang chốn này, ngẫu nhiên nghe được nhạc khúc thanh trong, ngỡ là có cao nhân qui ẩn sơn lâm, nào ngờ tình cờ gặp được các hạ trở tuyệt kỹ khiến dự bầy độc xà, để thu nhật trứng rắn trong vô ý kinh động đến các hạ mong các hạ bỏ qua cho.

Lời của Ngọc Động Chân Nhân mười phần hòa hạ, có thể nói là không

khêu không chọc, cũng chẳng hài tội người ta.

Nào ngờ quái khách không ai khác lạ, mà chính là một ma đầu danh lừng Tây Vực, không những tánh tình quái dị mà độ lượng rất hẹp hòi, nghe hai câu sau cùng của Ngọc Động Chân Nhân liền khế biến sắc mặt .

Vì rằng ban đầu Ngọc Động Chân Nhân bảo là nghe tiếng đàn tranh

tưởng là nơi đây có ẩn cao nhân đạo hạnh nên có ý đến bái kiến, chẳng ngờ sau lúc thấy mặt hoàn toàn chẳng phải và theo lời nói ấy chẳng lẽ mình chẳng là cao nhân sao ? Gã quái khách này từ miền Tây Vực đến đây, lòng đầy cao ngạo, danh tiếng Nhạn Môn Tam Ngọc vang lừng miền Trung Thổ, gã không những chẳng biết đến bao giờ mà trái lại còn lằm từng đối phương chẳng coi mình vào đâu, khước miệng khế nhếch nụ cười ngạo mạn và nói :

- Đạo trưởng rất tán thưởng diệu kỹ khiến rắn của tôi chẳng ? Cam thất lễ đấy chẳng qua là thuật mọn tổ truyền để dạy trùng mối của Bạch Đà Sơn chúng tôi.

Ngọc Động Chân Nhân nghe ba tiếng Bạch Đà Sơn không khỏi giật thót mình. Ông chợt nhớ lại mấy năm về trước, Ngọc Hư sư huynh của mình có nhắc nhở là nơi Bạch Đà Sơn ở miền Tây Vực, biên giới Tân Cương, từ bao năm nay, ẩn cư một ma đầu lợi hại họ Âu Dương tánh tình cổ quái vô công tự lập thành một phái, trong núi sâu xây cất cung thất tráng lệ huy hoàng, thâu nạp vô số nam nữ tì nô, tích tụ không thiếu ngọc ngà vàng bạc nơi hoang cốc hưởng đủ mọi khoái lạc của thế nhân vua chúa.

Gã ma đầu họ Âu Dương này rất thiện nghề nuôi dạy độc xà ác mãng, từ trên thân thể của độc xà, lãnh ngộ không ít võ công kỳ độc, chế luyện nọc độc của bách xà, chế tạo vô số ám khí tuyệt độc.

Chẳng ngờ y lại có thể đến Vân Nam, thật là một chuyện lạ lùng !

Ngọc Động Chân Nhân liền chấp tay ôn tồn nói :

- Té ra các hạ là Bạch Đà Sơn Chủ Âu Dương Liệt ở Tây Vực, cam thất kính !

Quái khách cười nhạt đáp :

- Nói quá lời, Âu Dương Liệt là gia huynh, còn tại hạ Âu Dương Phong. Gia huynh tạ thế đã hai năm nay chức Sơn Chủ truyền lại cho tại hạ chưởng quản.

Nguyên lai, cha của anh em Âu Dương Liệt là một tội phạm của Tống

triều, bị đày đến Tân Cương sung quân, lấy vợ người Hồi sanh ra hai anh em Âu Dương Phong, nên tuy hai người thuộc về giòng Hán nhưng phân nửa có máu huyết của người Hồi.

Anh em Âu Dương Phong lớn lên vì tánh tình quen thói cường hung,

không chịu nổi nếp sống thanh khổ mới gia nhập vào giới hướng mã

thảo khấu, chuyên việc cướp của đốt nhà.

Trong một lần đi ăn hàng, anh em Âu Dương Liệt vô tình cướp đoạt nhằm một số lễ vật gả công chúa của vua Hồi. Hồi Vương cả giận liền phái đại đội binh mã đến tiêu trừ.

Anh em Âu Dương Liệt phải dắt nhau vào núi sâu để trốn tránh sự truy tầm của quan quân.

Chẳng ngờ qua cơn biến thì lạc cả lối về.

Hai anh em cố sức tìm kiếm phương hướng nhưng rờn rả bảy tám ngày trời, lương thực bên mình đã cạn mà vẫn chưa tìm thấy lối cũ.

Hai anh em phải ăn cây, củ cỏ, cùng săn bắn chim muông để đỡ dạ.

Nhưng khổ nỗi lúc ấy vào tiết cuối thu mà Thiên Sơn là một dãy núi

trùng điệp, ngoằn ngoèo trên ba ngàn dặm, mồm núi lúp xúp, mát tầm như biển cả, quanh năm tuyết phủ trắng xóa, hướng hồ cuối thu tiết trời trở lạnh, tuyết rơi lác đác, khí lạnh thấu xương, cỏ cây bị che lấp dưới sâu, cho đến điều thú cũng vào hang ẩn tích, chẳng thấy tăm hơi.

Hai anh em Âu Dương Liệt chẳng còn gì để mong đỡ lòng, thật chẳng khác nào hãm vào nơi tuyệt địa, hai người núp trong một động đá hoang tịch vừa đói, trơ mắt mà nhìn cái chết từ từ kéo đến.

Âu Dương Liệt là người có huyết tính can đảm, bèn bảo em :

- Đây Phong đệ, tuổi anh lớn hơn em mười tuổi, sống hơn em trên thế gian đã nhiều, chết không còn ứ hiếp gì nữa. Em còn trẻ sức mạnh, hà cớ phải chết một lượt với anh quá vô lối như thế.

Hay là em cởi áo da trên người anh mặc thêm vào người, lấy tất cả lương thực còn lại của phần anh, bỏ ra khỏi sơn động tìm đường đào sanh vậy !

Âu Dương Phong chưa kịp đáp lời thì từ cửa động có tiếng xào xạc liên tiếp, rồi từ bên ngoài bò vào một vật dài trắng long lanh như tuyết.

Âu Dương Phong vội quay lại nhìn, mừng rỡ buột miệng kêu lên :

- Đại ca, bạch xà, bạch xà kia ! Chúng ta có vật đỡ lòng rồi.

Vật vừa bò vào quả đúng là một con rắn trắng như bạc dài độ tám tấc, lớn cỡ ngón tay.

Vốn ra trong động giá tuyết, trong núi bao nhiêu rắn rết, côn trùng đều tìm chỗ ẩn mình để đánh một giấc đông miên. Con rắn trắng này lại có thể hoạt động trong giữa tiết đông. Kể ra cũng là một chuyện lạ kỳ.

Âu Dương Liệt liền bảo :

- Phong đệ, mặc là rắn trắng hay rắn đen, tóm cho được nó để ăn, cố kéo dài sinh mạng.

Âu Dương Phong gật đầu tán đồng, rút ngọn dao bén nơi lưng ra, đập

mạnh sống dao vào mình quái vật. Đây là một sự khôn ngoan của gã, vì gã biết rõ loài rắn chịu đựng rất bền, nếu dùng lưỡi dao chặt ra làm đôi, nó có thể với hai khúc mình bị chặt đứt bỏ trốn đi hai nơi, một chút chẳng khéo còn có thể bị nó cắn phản trở lại chết mà không kịp trốn.

Nên Âu Dương Phong cố tình dùng sống dao đập lên mình rắn. Nó sẽ nổi điên mà phải mình cắt cổ lên để mổ, Âu Dương Phong chỉ đợi có thế, lẹ làng buông rơi thanh đao, tay trái lẹ như chớp quảy tròn một cái phía dưới mang con rắn. Đồng thời gót chân cũng lẹ làng đập lấy phía dưới đuôi rắn, và như vậy con bạch

xà đành trơ mình vận cứng xương sống mà chịu, không sao vùng vẫy hay cắn mổ gì được nữa, chỉ kêu khè khè lẽ chiếc lưỡi nhọn đỏ như máu trông rất dễ sợ.

Anh em Âu Dương Phong thấy con bạch xà ấy, mình trắng như tuyết, chỉ nơi phía dưới bụng từ đầu chí đuôi có năm lần sọc đỏ như sợi tơ máu .

Âu Dương Liệt thất thanh kêu lên :

- Ủy chao ! Quả là con Thiên Sơn Bạch Long đấy.

Thì ra loài rắn Bạch Long là danh sản quý giá của núi Thiên Sơn, kỳ thật chỉ là một loài rắn có màu trắng khác thường hơn đồng loại, mật của nó gọi là Bạch Long Đả quý giá vô ngần, dùng vào y dược có thể cải tử hồi sinh, các vua chúa cội Trung Nguyên trước nay thường bắt buộc chư hầu miền Tây Vực hằng năm cung hiến Bạch Long Đả, đủ thấy nó là một vật quý báu hiếm hoi vô cùng !

Song vì Bạch Long không phải dễ tìm như loại rắn tầm thường. Sự hoạt động của nó cũng khác hẳn đồng loại, vì những giống rắn thông thường đến mùa đông đều chui rúc trong các hang hốc kín đáo để ngủ giấc đông miên, còn Bạch Long ở Thiên Sơn thì trái lại tới mùa đông tuyết giá mới ra khỏi ổ tìm thực vật. Thử nghĩ trừ những kẻ tham lợi liều mạng ra còn ai chịu mạo hiểm tính mạng, lặn lội trong mưa tuyết cắt da để vào tuyết địa Thiên Sơn tìm Bạch Long bao giờ ?

Hai anh em họ Âu trong lúc thúc thủ chờ chết chẳng ngờ vô tình bắt được một con Bạch Long xà, kể ra phúc quả còn dài.

Âu Dương Liệt liền bảo Âu Dương Phong :

- Phong đệ, anh em ta số mạng còn dài nên gặp con Bạch Long xà này, chúng ta mau mổ mật của nó ra, có thể đỡ đói trừ lạnh, sau đấy ta ăn thịt và huyết nó thì không còn sợ khí trời lạnh lẽo nữa, đây là trời thương tình ban cho anh em ta đó, em mau ra tay đi.

Âu Dương Phong nhờ lời nói của anh thức tỉnh ngay, lập tức một tay nắm chặt lấy cổ rắn, tay kia móc thanh dao găm sắc bên người ra nhắm ngay bụng rắn vạch một đường dài, nơi chỗ da rách liền lòi quả mật rắn ra, mỗi người nuốt một nửa.

Sau đấy cắt đôi thân rắn ra, mỗi người chia nhau nửa phần vừa mút lấy máu, vừa nhai ngấu nghiến thịt sống của rắn rất ngon lành.

Hai anh em họ Âu ăn xong con Bạch Long Xà, độ một thời gian sau bữa cơm cảm thấy từ đan điền xông lên một luồng khí nóng, chạy luồn khắp châu thân, tinh thần bỗng chốc phát triển lạ thường, chân tay ấm áp trở lại , bên ngoài động gió tuyết ngất trời cũng chẳng biết lạnh là gì.

Âu Dương Phong cả mừng nói :

- Đại ca, chúng ta có cơ hội sống sót rồi, mau ra khỏi động tìm đường trở về.

Hai người đội tuyết băng ra khỏi sơn động, thẳng về phía trước , lúc ấy bọn họ không còn cảm thấy lạnh bao nhiêu, mặc cho gió tuyết quật vào da mặt, trong cơ thể vẫn ấm áp như đang ở bên cạnh lò sưởi đỏ, đi suốt một ngày một đêm vẫn không thấy đói.

Trong mưa tuyết lơ mờ, Âu Dương Phong phát giác phía trước mặt có một cốc núi thâm u.

Phàm những thâm cốc trong núi đều là nơi tránh gió rét mưa tuyết rất tốt.

Hai anh em bèn rảo chân về phía thâm cốc, quả nhiên không ngoài ý

liệu hai người vừa vào được thâm cốc, cảm thấy khí lạnh, gió tuyết đã giảm đi phần nào.

Dưới gốc cây, cỏ vẫn còn rậm rì xanh um khác hẳn với bên ngoài cốc.

Âu Dương Phong mừng rỡ nói :

- Đại ca, chúng ta sắp đến chỗ có người ở rồi !

Âu Dương Liệt liền đảo mắt nhìn khắp đáy cốc, thấy nơi phía dưới đèo núi xa xa, hiện ra hai mái nhà tranh, hai anh em đều mừng rỡ, hướng về phía có nhà ở lầm lũi đi tới.

Tới nơi thấy nhà không đèn đóm gì cả, tối mù mù như căn nhà hoang, hai cánh cửa tre khép hờ chứ không đóng chặt.

Âu Dương Liệt tánh khí hung bạo, chẳng chút nể nang, lấy tay đẩy mạnh cửa phen tre, “bùng !” một tiếng, từ bên trong phen cửa ào ra một luồng âm phong, chạm với khí trời bên ngoài, nhẹ lên một tiếng, khí

lạnh xói buốt vào da thịt, khiến hai người đều nổi da gà lên cùng mình.

Hai anh em họ Âu Dương giật mình kinh hãi vội nhảy tót sang hai phía, rút đao cầm tay để phòng có vật gì quái dị từ trong nhà ra chẳng ?

Nhưng qua một hồi, bên trong nhà vẫn tối mù vắng hoe, chẳng nghe động tĩnh gì khác.

Âu Dương Phong bạo gan, lấy đá lửa bùi nhùi ra, bật lửa đốt lên soi rõ mọi vật trong nhà, hai anh em Âu Dương Phong mặc dù gan dạ bằng trời, cũng không khỏi kinh sợ đến tóc rầu dựng ngược lên.

Bên trong gian lều tranh ấy có để một chiếc bàn vuông vức, trên bàn

chất đầy từng đồng sách da dê, bụi bặm bám đầy, phía sau chiếc bàn là một chiếc giường củ, trên giường có một đạo nhân ốm khổ khắc đang ngồi xếp bằng tĩnh tọa, tựa như một tượng người phơi khô, chẳng phải là người, mắt thụt vào bên trong, dường như bị móc đi cặp mắt nhân, giống như cái sọ người bọc da bên ngoài, nửa người nửa quỷ.

Âu Dương Liệt cố lấy hết can đảm hỏi :

- Tên đạo nhân rừng rú kia ở đâu thế ! Làm gì ẩn núp trong lều tranh

này, người đi ra đây ngay hoặc may đại gia còn châm chế cho phần nào, bằng không thì máu ông sẽ chảy lập tức .

Réo gọi luôn hai ba hiệp, đạo nhân kia vẫn ngồi yên bất động.

Âu Dương Phong liền lượm một viên đá, nhắm ngay giường cỏ chọi liền,

“bộp !” một tiếng khô khan, viên đá trúng phóc ngay giường, thế mà gã đạo sĩ vẫn trơ trơ không chút phản ứng.

Khi ấy Âu Dương Phong la lên :

- Đại ca gã đạo nhân ấy chết cứng rồi mà !

Âu Dương Liệt nhảy tuốt vào trong, thấy đạo nhân ấy quả đã chết từ lâu

rồi, mình mẩy khô răn lại như đá, mọi đồ vật trong nhà đều hư mục cả.

Theo đó mà đoán thì đạo nhân ấy chết chẳng biết là bao lâu rồi nhưng không hiểu vì sao, thi hài không thối rửa lại khô răn như một tượng đá ?

Lương khô bên giường đã ẩm ướt mục hư vừa đụng tay vào đã nát lên thành bụi vụn, đồ đạc dụng cụ cũng mục rệu, trừ đồng giấy da trên là còn khá một chút.

Âu Dương Liệt thuận tay cầm lấy một tấm sách da dê lên xem, thấy trên da dê viết đầy chữ Hán, bèn kêu em :

- Phong đệ, em xem coi là sách gì đây đọc cho ngu huynh nghe thử !

Âu Dương Phong bẻ vài thanh tre trên vách, làm thành một cây đuốc, cầm tấm da dê đến bên ngọn lửa, xem thấy thanh thứ nhất đề bốn chữ khái tự : “Ngũ Độc Kỳ Kinh”.

Bên trong cuốn sách toàn là phương pháp và khẩu quyết luyện công, lít nhít dày đặc có chữ, có cả đồ hình lẫn những rối mắt, sau cùng có một trang riêng biệt kẹp vào qua quyển vở nội dung như sau :

- Bần đạo là Ngũ Độc Chân Nhân Khương Thái Hư sanh tại phía hữu sông Triết, bình sanh ngưỡng mộ học thuyết của Huỳnh Thạch Công, Lão Tử, nghe đồn Bạch Đà Sơn miền Tây Vực có chân tiên nên không ngại vạn dặm lộ trình đến đây, nào ngờ tới nơi chẳng thấy một người , ban sơ ngỡ là tiên nhân lánh mặt chẳng chịu gặp nên cố lưu lại nơi cùng cốc này lấy lương khô nước suối qua ngày, tình cờ trong thạch huyệt khám

phá được Ngũ Độc Kỳ Kinh này, mở ra đọc thử, mừng rỡ như điên, quên ăn mất ngủ, dốc sức nghiên cứu hơn ba năm trời mới nghiên ngấm thông suốt, hạ sơn nhiều thế, giết người vô số, đến tuổi về già, mấy năm gần đây, trong mộng thường thấy năm quỷ vô thường tóc xòa máu me đầy người khóc than đòi mạng.

Ô hô ! Một chút nghĩ lầm, gây thành sai lớn, muốn vớt bồ Ngũ Độc Kỳ Kinh nhưng chưa được, muốn hủy bồ độc kinh dạ lại chẳng đành, nên uống mật công rừng tự tận, hậu thể ngẫu gặp thi hài kẻ bạc số, xin hỏa táng tẩm xác tan lẫn kinh độc, đừng để lại di hại thể nhân, công đức thật là vô lượng !

Thái Hư tuyệt bút !

Âu Dương Liệt rì mọ từng chữ đọc hết tám huyết thư, mới rõ được đôi chút.

Vị đạo trưởng chết trên giường kia là Khuông Thái Hư, uống mật công hủy mình, căn lều tranh này dựng lên giữa nơi cùng âm khí bế, do đây mà thi hài qua mấy mươi năm vẫn không rửa nát.

Âu Dương Phong cầm lấy quyển Ngũ Độc Kỳ Kinh lật qua mấy trang, bất thần vỗ bàn la lên :

- Này đại ca ! Bốn chân kinh này có chỗ dụng lớn lắm đấy, nói không chừng...

Câu sau cùng chưa nói hết, bỗng “rắc rắc !” mấy tiếng vang lên, chiếc bàn rệu rục kia bị sức cái đập tay của Âu Dương Phong liền sập ngay xuống đất, gãy ba gãy năm từng miếng, những tấm sách da dê rơi đầy trên mặt đất, vừa vụn từ bên ngoài phen cửa một cơn gió trốt thổi lên, hốt hơn mấy mươi trang da dê bay ra khỏi cửa.

Âu Dương Liệt tru tréo lên to :

- Không xong gió trốt kỳ kinh bay đi rồi chạy theo lượm lại mau.

Hai anh em tuôn ra khỏi cửa vừa chạy vừa bò bốn chân tám tay quỳnh

thu nhặt những tấm da dê rơi vãi trên mặt tuyết trắng, nhưng vì gió núi quá mạnh, hai anh em đã nhặt được bảy trang trở về còn năm trang nữa bị gió cuốn bay mất tung luôn.

Anh em Âu Dương Liệt dặm chân tiếc rẻ chắc lưỡi liên hồi, chính vì thế mà Tây Độc Âu Dương Phong tuy liệt danh trong hàng Ngũ Bá, nhưng là kẻ yếu nhất trong năm người, chỉ cậy vào những xà độc xà trùng, bàng môn ngoại thuật để chống đỡ với tài nghệ chân chính của Tứ bá thôi. Trận gió thổi năm tấm da dê ấy rất có quan hệ cho nhân vật trong Ngũ Bá sau này.

Hai anh em họ Âu sau khi nhặt nhanh xong các tấm da dê còn sót lại bèn đóng kín cửa phen, sau đó đem từng trang da dê kia lại thành một quyển, trừ năm tấm bị gió cuốn thiếu đi, bảy trang còn lại cũng tạm gọi là đầy đủ một bộ Ngũ Độc Kỳ Kinh.

Hai người thay phiên nhau đọc suốt từ đầu đến cuối quyển Kỳ Kinh một lượt, cảm thấy khá nhiều hứng thú, vì nội dung quyển kinh bao la vạn thuật công phu, từ luyện công đến luyện quyết, đủ cả nội gia ngoại trang, phương thức tập luyện chỉ dẫn rất rành rẽ từng chi tiết, lại còn có cả cách thức nuôi rắn độc, huấn luyện mãng xà, cùng những pháp chế luyện độc được, thậm chí những mật phương lạc thú giữa nam nữ nơi phòng the tẩm bổ hút tinh v.v. cũng đều ghi chú hết sức tận tường.

Hai anh em họ Âu như gặp được kỳ dị bảo trân, bắt đầu từ hôm đó, lưu lại luôn ở Bạch Đà sơn cốc để luyện môn độc công.

Đầu tiên hai người đem thi hài Ngũ Độc chân nhân hỏa táng sau núi, sau đấy rảo quanh khắp sơn cốc một lượt thấy nơi đây đất đai phì nhiêu, hoa trái thạch mật, thú rừng đầy đủ khả thể nuôi sống được hai người.

Âu Dương Liệt và Âu Dương Phong an lòng tạm trú trong lều tranh một mặt săn bắn trồng tía qua ngày, một mặt chuyên cần, nghiên cứu độc kinh, hai anh em vốn có căn bản võ thuật, thiên tánh sẵn độc như sài lang, luyện môn công phu bàng môn tả đạo ấy rất hợp với cơ bản, nên tấn bộ nhanh hơn người thường thập phần, trong vòng mười năm đã trở nên hai tay tuyệt kỹ kinh người.

Cách đây vài năm sau, một vùng Tây Bắc bỗng xuất hiện hai tên đại đạo vô hình, lúc ẩn lúc hiện giữa vùng sa mạc Oa Bích giết người đoạt vật, còn hung tàn hơn cả bọn sơn lâm hướng mã, lúc đến như khi đi, hành tung bí mật khó lường, những lương dân bị giết hại cho đến thi hài cũng biệt tích luôn.

Đồng thời nơi Bạch Đà sơn cốc hoang liêu bỗng xuất hiện mấy tòa cung điện nguy nga như hoàng cung vua chúa, trong cung điện vô số nam nữ từ các nơi mua về cho đến những cô tóc vàng mắt xanh da trắng như ngọc từ xứ Âu Châu đem về bán cũng có, các sắc các giống mỹ nữ khắp xứ

gần như đủ cả trong tòa cung điện ấy.

Theo lời thương khách buôn bán trong Bạch Đà Sơn về thuật lại thì

chủ nhân của cung điện ấy xa hoa sung sướng còn hơn các bậc vương hầu, trâm châu bảo thạch còn nhiều hơn cả sao trên trời, vàng bạc đầy dẫy kho phòng như núi, dường như không phải là cảnh giới của nhân gian mà đó là động đào thiên giới, còn Âu Dương Liệt vì sao mà chết và do đâu mà Âu Dương Phong lại lên kế vị chức Bạch Đà Sơn Chủ thì Ngọc Động Chân Nhân không sao hiểu nổi.

Ngọc Động Chân Nhân sau khi nghe Âu Dương Phong thổ lộ tên tuổi ra, biết hẳn là một ma đầu trứ danh ở Tây Vực. Chân Nhân vốn chẳng muốn giao du với tà đạo nhưng lỡ cùng y gặp mặt chuyện trò khó thói thoát được, đành phải ngồi xuống cùng y qua loa vài lời cho khỏi mịch lòng.

Hai người cùng ngồi đối diện nhau trên phiến đá cách xa nhau một

trượng.

Âu Dương Phong bèn lên tiếng :

- Ngu hạ lần này không ngại ngàn dặm xa xôi đến đất Miêu Cương, trừ sự thu nhặt trứng rắn đem về Bạch Đà Sơn ấp dưỡng ra còn muốn kết giao một số đệ nhân ẩn tích mai danh nơi thâm sơn tuyết lạnh, đạo trưởng xả thân đạo sĩ, đối với công phu thổ nạp hẳn là tinh thông lắm vậy.

Ngọc Động Chân Nhân rúng động trong lòng, cúi đầu chấp tay chậm

rãi đáp :

- Nào có như thế, bản đạo cũng chẳng qua được biết một vài phép thô thiển võ lòng thôi !

Âu Dương Phong bèn nói tiếp :

- Đạo trưởng không nên khiêm tốn, tại hạ đối với thuật nội công có ít nhiều nghiên cứu, chỉ hiếm thiếu cao nhân chỉ điểm, Hội Đốc hai mạch làm thế nào mới có thể tương thông với Khí Hải nơi đan điền, mong đạo trưởng ban lời chỉ giáo.

Hai câu nói bình thường thuận miệng thốt lời y, khiến Ngọc Động Chân Nhân không khỏi giật mình đánh thót, vì phạm luyện võ công phải biết luật nội ngoại ngũ hành.

Nội ngũ hành: tâm, can, tì, phế, thận .

Ngoại ngũ hành là : thân, tay, đầu, mắt, chân.

Nếu một người luyện tới mức nội, ngoại hành câu thông nhau thì bản lãnh có thể đồ ngã núi non, mỗi cái nhấc tay đỡ chân, hoặc cái chỉ cái xĩa của ngón tay cũng có thể giết người trong khoảnh khắc.

Âu Dương Phong lại hỏi cách câu thông hai mạch Hội Đốc với Khí Hải

ở Đan Điền, chính là câu thông với thận và bao tử hai tạng. Mà trong ngũ tạng thì Tì tạng thuộc Kim, Thận thuộc Thủy.

Trong hai hành Kim và Thủy có một lối câu vô hình của trời đất, là một chương ngại khó câu thông nhất của các nội gia vận khí nội công.

Nếu như thông được cây cầu trời đất ấy, bản lãnh kể như đã tuyệt đỉnh cao thâm.

Hội chính là Hội Âm, Đốc là Đốc mạch, hai nơi huyết đạo đó, đều ở thân người nơi cuối đường xương sống dưới mông. Hai huyết đạo ấy nếu có thể câu thông với Khí Hải nơi phần bụng, bằng như là đem được chân khí chân kinh nửa phần phía dưới thân thể vận tất cả vào hai cánh tay, chuyển ra bàn tay và mấy ngón thì những công phu nội gia như Mãng Ngưu Khí, Hỗn Nguyên Công cùng Kim Cang Chỉ hay Nhất Thiên Chỉ rất dễ luyện thành.

Ngọc Động Chân Nhân thành quả của nội công đã đạt được đến mức Lư Hỏa Thuần Thanh, đối với điểm võ học trọng yếu ấy làm gì chẳng thông suốt, nhưng vì thấy Âu Dương Phong cử chỉ lạ thường, lời ăn tiếng nói xấc xược, ngạo mạn không phải là người trong chính phái võ lâm.

Hơn nữa hai người bắt quá chỉ mới gặp mặt lần đầu, đâu có thể đem

khẩu quyết nội công liên quan đến tính mạng võ gia mà tùy tiện cho người biết một cách bừa bãi được, nên Ngọc Động Chân Nhân khề lắc đầu từ chối nói :

- Thật không phải với Âu Dương Sơn Chủ, vì nội công của bản đạo rất thô thiển, đâu đáng khoe tài chỉ dạy ai, cái gì gọi là Hội Đốc câu thông Đan Điền, bản đạo quả tù mù chẳng hiểu, mong Âu Dương Sơn Chủ chỉ giáo thêm cho bản đạo.

Âu Dương Phong hết sức bất mãn, dùng giọng mũi “hừ !” một tiếng, tay áo trái phất trở ngoài mường tượng như dùng tay áo phủ bụi trên một phiến đá, kỳ thật đã kẹp theo một luồng cương khí hùng mạnh đẩy ập vào kẻ đối diện.

Nếu Ngọc Động Chân Nhân chẳng vận khí kinh chống đỡ tất phải rớt

khối tẩm thạch bàn. Ông vội trầm khí đan điền xuống hạ bàn thân, dùng phép Thiên Căn Truy định thân hình vững như đá núi.

Chưởng lực của Âu Dương Phong đẩy tới toàn thân Ngọc Động Chân Nhân vẫn y nhiên bất động.

Âu Dương Phong bèn cười lên ha hả nói :

- Đạo hữu quả đúng là kẻ đại trí giả ngu, tài cao vờ ra dốt, song Âu Dương Phong này nhất ý cầu học nghề hay, do lòng chí thành chứ không ngoại ý, nếu đạo hữu chẳng tin lời, ngu hạ có một chút lễ vật gọi là...

Nói đến đây, bèn từ ở trong túi lôi ra một xâu minh châu màu sắc lung linh, quả là loài dạ minh châu giá đáng liên thành rực rỡ hào quang, xâu ngọc ước độ hai mươi viên , mỗi viên lớn bằng trái nhãn, chỉ cần được một viên, suốt đời cũng sung sướng ấm no .

Âu Dương Phong giơ cao xâu chuỗi ngọc và nói tiếp :

- Nếu đạo trưởng bằng lòng chỉ dạy Âu Dương Phong thì xâu minh châu này xin kính dâng đạo trưởng gọi là lễ tương kiến, còn mời đạo trưởng đến tận Bạch Đà Sơn Cốc cùng chung hưởng tiêu diêu lạc thú của nhân gian, đạo trưởng có thể cỡi bỏ lớp phong trần để thưởng thức thế giới thiên đàng của tệt xá.

Ngọc Động Chân Nhân thấy y ngang nhiên đem vật ngọc ngà trần tục để lung lạc mê hoặc mình, liền biến ngay sắc mặt, phỉu áo đứng dậy nói :

- Lời của Sơn Chủ sai rồi, bản đạo là kẻ xuất gia cầu đạo, tuyệt bỏ lợi danh tham dục. Âu Dương Sơn Chủ lại dùng vật ô uế này để dẫn dụ kẻ xuất gia chẳng lẽ định phá hoại giới hạnh thanh tu của tôi sao ? Đạo chẳng đồng chẳng nên giao kiến, bản đạo xin tạ từ nơi đây !

Ngọc Động Chân Nhân nhìn thấy Âu Dương Phong là người hạ tiện vô cùng, lòng dạ lại lang độc hiểm ác, nên chẳng muốn lời thôi buộc ràng với y thêm làm gì, bèn đứng dậy cáo biệt.

Âu Dương Phong thấy Ngọc Động Chân Nhân không bị mình lung lạc

được, bèn cười lên gian hiểm, xách cây đàn tranh đứng dậy, cất cười âm trầm nói :

- Đạo trưởng, rượu kính không uống đòi uống rượu phạt chăng ?

Ngọc Động Chân Nhân chưa kịp đáp lời, thì Âu Dương Phong, bỗng ngậm vận nội kinh, bứt đứt giây vàng xoắn ngang chuỗi minh châu, vung tay rải một cái, hai mươi viên ngọc quý, trắng bằng một đường tựa như một chuỗi sao xẹt, lửa hoa bay vút ra, mỗi viên ngọc đều nhắm chuẩn yếu huyệt trên châu thân Ngọc Động Chân Nhân lao nhanh tới.

Chân Nhân tay trái đang phe phẩy, chợt thấy Âu Dương Phong đem ngọc quý thể cho thiết đạn bắn vào người mình theo tuyệt kỹ Mãn Thiên Sái Kim Tiên, trong lòng không khỏi nổi giận, tay áo cuốn lên một cái, phất trần bên tay phải đảo vung loang loáng, vù vù lên mấy tiếng, hai mươi viên ngọc nhanh mạnh

như những hòn đạn sắt kia đều bị ngọn phát trần của Chân Nhân cuốn gọn lại vận sức rũ một cái, từng viên ngọc quý rơi trên nặt đất vang lên những tiếng kêu nho nhỏ và nát biến như bột vụn.

Âu Dương Phong biết rõ công phu dùng phát trần để đánh bể những viên ngọc quý vừa rồi, Ngọc Động Chân Nhân vừa sử dụng tên là Ứng Lạc Quần Nha (ứng rơi giữa bầy quạ) là tuyệt kỹ tinh hoa trong Kim Cang nội gia công, tức thì đổi ngay sắc mặt tươi cười, vòng tay nói :

- Cam thất lễ , tại hạ nhất thời lóa mắt, không biết đạo trưởng là vị cao nhân, bụng đầy tuyệt kỹ nên múa rìu qua mắt thợ, thật hổ thẹn vô cùng, mong được tha thứ.

Ngọc Động Chân Nhân thấy y đã nói thế, không nỡ làm mất mặt đối phương, nên cũng ôn tồn cúi đầu đáp :

- Vô lượng thọ phật , Âu Dương Sơn Chủ quá lời thôi ! Xin tái kiến.

Ông vừa quay người bước đi, thỉnh linh sau lưng nghe “vù !” một tiếng, rồi có một vật binh khí xé gió kẹp theo cả tiếng giầy đồng ù ù rất lạ tai, nhắm ngay lưng mình quét xả tới.

Thật là một sự đột kích vừa nhanh vừa mạnh không thể lường trước được.

Ngọc Động Chân Nhân chẳng ngờ nổi Âu Dương Phong sâu hiểm độc ác đến thế, lửa giận ông bốc cao lên đầu, không còn vị nể gì được nữa. Ông lại biết rõ khí giới của Âu Dương Phong đang dùng đột kích mình chính là cây đàn tranh quái dị nọ, mà cây đàn tranh của y dùng thép ròng đúc

thành, giầy huyền làm bằng gân nai thật già, có thể thay thế khí giới tấn công kẻ địch, ông dù muốn tránh cũng chẳng kịp nào.

Ngọc Động Chân Nhân chỉ còn cách quay phát người lại, cánh tay phải gạt mạnh trở ra. Chân Nhân định bụng dùng nội lực Kim Cang Kinh, lấy sống bàn tay bẻ cây thiết tranh của Âu Dương Phong, sau đấy trả lễ lại một đòn sát thủ, để y ném mùi lợi hại.

Ngờ đâu cây thiết tranh của Âu Dương Phong lại tầm phỗng bên trong, đầu tranh có lưỡi gà, đầu lưỡi gà có gắn hai con rắn giả đúc bằng chất nhuyễn cang, thoa lên lớp sơn đen, in hệt như rắn thiết, miệng rắn lại có hai chiếc nanh thép sắc bén tẩm luyện trong nọc rắn độc, có thể tự động nhả ra tấp, y như rắn thật cắn phải vậy.

Ngọc Động Chân Nhân chẳng dè cây đàn tranh ấy lại đầu thứ ám khí độc giết người kia, cánh tay trái vừa chạm phải cây đàn, tức thì “vút ! vút !” hai tiếng xé rít không khí, từ trong cây đàn bỗng bắn ra hai vật lạ giống như đầu rắn chích vào phía sau bả vai một cái đau nhói, liền khi cảm thấy nơi chỗ bị chích vừa ngứa vừa tê.

Chân Nhân lập tức biết ngay là một phút vô ý bị trúng phải ám khí của tên ma đầu, lửa giận càng xung tìm quát lên như sấm :

- Quân vô sỉ, bản đạo cùng mi liều mạng mới được !

Miệng quát tay đã vù ra chưởng quét tước vào người Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong thấy mình được thế, đắc ý cười lên như điên, nhảy lùi ra sau, nhanh như một cơn gió băng mình qua gộp đá chạy lủi vào rừng sâu.

Ngọc Động Chân Nhân cảm hận cực cùng, tay phải vung mạnh đuôi phát trần quay ngược như mũi phiêu thương lao vun vút vào phía lưng của gã ma đầu .

Âu Dương Phong lẹ như cắt lủi tuốt vào rừng tràn về một phía, đuôi phát trần lao chẳng trúng, ghim sọc vào một thân cây rừng, cán phát trần lút sâu vào thân cây trên nửa thước .

Âu Dương Phong lỏ sâu vào rừng, cất cao giọng nói vọng lại :

- Lão thầy chùa mũi trâu còn định ăn thua với ta nữa sao, chỉ một giờ sau là mi mà mạng rồi đấy, liệu mà tìm chỗ chôn thầy đi !

Ngọc Động Chân Nhân sức nghĩ lại cũng phải, mình đã trúng ám khí của đối phương nếu còn đuổi theo giao đầu dùng sức chạy nhảy thì lại càng mau chết. Vì nếu cùng đối phương giao tay, huyết mạch càng gia tốc

để lưu chuyển khắp châu thân, độc khí vào tim phổi công phạt càng mau hơn, một giờ đồng hồ sau là ngã chết chẳng phương cứu chữa.

Ngọc Động Chân Nhân nghĩ thế bèn lớn tiếng quát mắng :

- Tặc tử, bản đạo cùng mi người đứng kẻ lạ, chẳng oán chẳng thù

người lại đang tâm hạ độc thủ ta như thế này, còn mặt mũi nào mà tự xưng tông sư miền Tây Vực, thật là quân tồi bại sai lang.

Âu Dương Phong từ bên trong rừng, cười lên khách khách nghe rất quái dị và nói :

- Tuy ta hạ độc thủ hại mi, nhưng trên người ta vẫn có thuốc chữa, nếu mi muốn còn mạng cũng dễ chỉ cần đưa ra yếu quyết, nội công thế nào để cứu thông thận tì hai tạng, khai xuyên cây cầu Thiên Địa của bản thể, ta sẽ lập tức chữa người hết độc ngay , còn có thể hóa địch thành bạn, chết sống hai lòng tự ý người chọn lấy ! Khê...Khê !

Y càng cười, Ngọc Động Chân Nhân nghe lửa giận càng xông cao, cảm thấy nơi bộ phận ngựa ngáy của vết thương dần dần lan rộng ra xung quanh, sau bả vai nhức người như bị trăm ngàn con ong độc đang đốt cắn phải.

Ngọc Động Chân Nhân giọng căm hận nói :

- Âu Dương Phong, mi tưởng dùng thủ đoạn dê tiện hèn hạ ấy có thể bức bách ta phải khai yếu quyết nội công cho mi học sao ? Bản đạo dù chết chí vẫn không sờn, thà bỏ mạng chứ không thể chỉ dạy tên học trò dê tiện và vô sỉ như mi, hơn nữa ta vẫn có thuốc để giải độc được, mi đừng lầm.

Nói đoạn, quay người dùng thuật lục địa phi hành chạy vun vút ra khỏi sơn cốc, rờn rã một đêm hai ngày mới vào đến địa phận thành Đại Lý. Nhưng vì sức đã cùng lực kiệt để tranh thủ với độc tố đang lan dần trong cơ thể.

Tới bờ tường hoàng thành thì thần trí đã mê man đỡ hên đỡ tỉnh, nên vừa gắng sức thoát khỏi rào tường đã từ trên mái ngói lặn rớt xuống đất, nhưng vẫn còn cố định được trí nhớ nhờ Đoàn Cẩm giúp mình chạy chữa vết thương.

Đoàn Cẩm sau khi nghe xong, giận đến tóc tai dựng ngược, hận không được tức thời đến Mãng Thương Sơn tìm Âu Dương Phong để trả hận.

72. Theo Thầy Vân Du

Bắt đầu từ ngày ấy Ngọc Động Chân Nhân lưu lại Đại Lý thành để dưỡng thương, ba tháng sau mới phục hồi công lực như cũ.

Một hôm Đoàn Hoàng Gia bèn hỏi Chân Nhân :

- Con tôi từ lúc được đạo tăng đào luyện võ nghệ thâm thoát đã mười năm dư, chẳng hay bản lãnh của tiểu vương như thế nào ?

Ngọc Động Chân Nhân lắc đầu nói :

- Môn võ thuật thật là vô biên bất cùng. Sống đến già, học đến già cũng chưa biết đâu là đủ, điều tối cần phải tăng gia lịch lãm, vi hành đến mọi nơi để thu thập kinh nghiệm, mới có thể cùng người so kém hơn thua, hầu rút tỉa tinh hoa của võ thuật .

Nếu bệ hạ muốn cho điện hạ thành kẻ địch vạn nhân, ít nhất phải cùng bản đạo xông xáo giang hồ du lịch đôi ba năm mới được.

Chẳng hay Lão Hoàng Gia có thuận tình chẳng ?

Đoàn Lão Hoàng Gia nghe xong mấy lời của Ngọc Động Chân Nhân, không khỏi lộ vẻ khó nghĩ, vì như đã nói trước , quy chế của vương triều họ Đoàn, từ quốc vương cho đến quý tộc không được ra khỏi khu vực

Đại Lý thành ngoài trăm dặm, cho nên lời đề nghị của Ngọc Động Chân Nhân khiến Đoàn Lão Hoàng Gia ậm ừ cho qua chuyện chứ không đáp lời.

Ngọc Động Chân Nhân cũng hiểu rõ sự khổ tâm của ông ta nên không đề cập thêm nữa.

Nhưng bất ngờ đêm ấy, trong khi Chân Nhân dạy Đoàn Cẩm phương thức thổ nạp công phu.

Đoàn Cẩm thành linh tỏ ý với thầy :

- Bạch sư phụ, khi sáng sư phụ có xin với phụ hoàng định đưa con đi ngao du khắp nơi, để thu thập kinh nghiệm võ thuật trên giang hồ phải không ?

Ngọc Động Chân Nhân buồn rầu gật đầu.

Đoàn Cẩm lại nói tiếp :

- Sư phụ cũng hiểu rõ quy chế khắt khe của vương quốc họ Đoàn chẳng cho người trong tộc rời khỏi đế kinh quá bảy ngày, dù rằng cha đệ tử làm Hoàng đế trên ngôi chí tôn, cũng không sao phá lệ được mà dẫu cho Phụ vương con thuận lời đi nữa các đại thần trong triều cũng lên tiếng phản đối ngay.

Ngọc Động Chân Nhân trầm ngâm giây lát rồi đáp :

- Nếu như lời đồ đệ nói, thì dù cho con học thêm hai mươi năm công phu nữa, thành quả cũng là bao.

Đoàn Cẩm nhìn quanh bốn phía khắp lượt đoạn kể miệng vào tai Ngọc Động nói nhỏ :

- Nếu vậy, con có thể lén trốn khỏi hoàng thành để cùng đi với sư phụ .

Ngọc Động Chân Nhân ngạc nhiên, nói :

- Con định cùng sư phụ trốn đi ư ? làm sao được, Phụ hoàng con chẳng trách phiền con sao ?

Đoàn Cẩm cười nói :

- Sao lại không được ? Phụ vương con chỉ có mình con là con duy nhất chẳng lẽ lại giết con sao. Vương chế triều đình không cho rời thành Đại Lý một cách minh bạch, chứ đâu có qui định chẳng cho đi lên bao giờ ?

Ngọc Động Chân Nhân không khỏi tức cười trước lời nói cường lý trở trái làm mặt của tên đồ đệ mẩn tiệp thông minh .

Hai thầy trò phụ nhĩ xầm xì một lúc khá lâu, Đoàn Cẩm cứ gật đầu vâng dạ lia lịa.

Đoạn cả hai thầy trò Ngọc Động Chân Nhân mất tích một cách bí mật.

Rạng hôm sau, Đoàn Lão Hoàng Gia sau buổi lâm triều trở về nội điện, bỗng một thị thần hơi hải chạy đến vấp đầu tàu lia :

- Tàu bệ hạ, không xong rồi ! Thế tử đã tự ý trốn đi, chúng tôi tìm khắp hoàng cung cũng chẳng thấy .

Lão Hoàng Gia nghe con mất tích kinh hãi cực cùng, vội chạy vào tắm điện, thì con mình đã đâu mất mà Ngọc Động Chân Nhân cũng biệt tăm, trong cung mọi vật niêm phong bất động, chỉ thiếu một số quần áo tùy thân cùng chút ít bạc vàng tế nhuyễn.

Đoàn lão Hoàng Gia dậm chân than :

- Khổ thật ! Vương nhi muốn cùng sư phụ con dấn bước giang hồ để luyện thêm tài nghệ cũng được đi, sao lại phải trốn . Thật là thiếu kiến của con nít !

Một tên thị vệ quỳ xuống tâu :

- Muôn tâu thánh thượng, Điện hạ có để lại một bức thư nơi ngọc án.

Đoàn Lão Hoàng Gia vội bóc ra xem, nội dung như sau :

Phụ vương thọ giám !

Thần nhi theo sư phụ chen chân hải hồ, bốn biển là nhà giường đất, màn sương , kỳ hạn trở lại cố hương đúng ba mươi sáu lượt trăng tròn, đi không thỉnh cáo, thần nhi tự biết tội nghiệt, chỉ vì vương chế khắc khe , buộc lòng làm thế, cúi lạy Phụ vương bảo trọng mình rỗng.

Thần nhi Đoàn Cẩm phục bút !

Đoàn Lão Hoàng Gia đọc xong, nước mắt rưng rưng, thở dài một tràng ảo não và lẩm bẩm như nói với mình :

- Con ơi ! Đại sao là đại, nếu muốn đi du lịch viễn phương hà tất phải làm thế, con cứ theo chí hướng bẩm rõ với cha, tất nhiên cha có cách an bài cho con, tội vạ gì phải lén lút trốn đi như thế !

Nói đoạn quay sang dặn dò thị vệ tả hữu :

- Các người không được đem chuyện Thế tử tự ý trốn đi khỏi hoàng thành, diện lộ ra người ngoài mà cứ nói là Thế tử mắc chứng bệnh lạ, cần phải ở riêng biệt cung ba năm, không cho ai vào thăm viếng cả. Nghe rõ chưa ? Nếu như tên nào thổ lộ ra ngoài xem chừng chiếc đầu trên cổ.

Nhưng lần ra đi này thời gian tuy kỳ hạn trong thư là ba năm, song vì Đoàn Cẩm mãi vui say theo chân thầy trên bước đường lữ thứ sông hồ, thắm thoát xuân đi thu lại, sáu năm dài đằng dặc nhẹ như lá rơi song cửa.

Sau đó Đoàn Cẩm khắc khoải nhớ quê Nam, mới từ biệt thầy một mình một bóng trở về đất Tổ.

Cương giới của Nam Chiến Quốc gần như bao quát gần hết tây hộ Vân Nam luôn cả một góc phía Nam tỉnh Tứ Xuyên nên khi Đoàn Cẩm vào biên cảnh quê nhà, còn cách thành Đại Lý ba, bốn ngày đường, vì nóng lòng muốn biết tình hình vua cha sau thời gian cách biệt hơn sáu năm trời, liền tìm một lương dân hỏi thăm.

Đoàn Cẩm vì bình thường ít khi rời khỏi kinh thành, hơn nữa lại xa quê hương quá lâu, dung mạo đã biến đổi đi phần nào, đừng nói chi bình dân bá tánh mà cho đến cận thần trong triều đình cũng chưa chắc đã nhận ra chàng.

Do đấy gã dân quê ấy không làm sao nhận biết kẻ đối thoại trước mặt là Thế tử đương triều, bèn đem mọi tình hình biến cố trong Đại Lý thành thuật sơ lược cho chàng nghe.

Chẳng ngờ Đoàn Cẩm sau khi nghe xong, giật nảy mình kinh sợ đến tay chân rụng rời, mồ hôi toát ra như tắm.

Thì ra Đoàn Cẩm từ khi trốn theo Ngọc Động Chân Nhân rời khỏi hoàng cung, Đoàn Lão Hoàng Gia bùng bít tin tức không cho các đại thần biết, chỉ phao tin con mình bị bệnh, không dè qua năm sau, tin Thái tử trốn đi bị thấu ra ngoài triều.

Các đại thần hội nhau vào cung thất chất vấn sự kiện Thái tử Đoàn Cẩm tự ý rời cung, yêu cầu Đoàn Lão Hoàng Gia phải gấp chiếu thị toàn quốc phế trừ Thái tử để lập người khác.

Vua họ Đoàn hết sức khổ lòng, cùng đại thần tranh luận một buổi, mới tạm thời gác lại chuyện phế lập đợi ba năm sau, nếu Đoàn Cẩm trở về vẫn còn thân phận chức vị Đông Cung, nhượng bằng quá ba năm mà không về thì lúc ấy sẽ lập Thế Tử khác.

Đoàn Lão Hoàng Gia hết sức khó khăn khuyên lơn sự phản uất của các đại thần, dùng kế hoãn binh, hy vọng ba năm sau thế nào con mình cũng sẽ trở về, bao nhiêu việc rắc rối xảy ra sẽ giải quyết một cách êm đẹp.

Những buồn thay, ngày tháng thoi đưa ba năm thời gian loáng cái mắt đã qua rồi mà Đoàn Cẩm vẫn biệt vô âm tín, một số đại thần xôn xao bàn tán không ngớt, phần đông đều tưởng Thái tử không trở về theo thời kỳ hẹn, có lẽ đã chết dọc đường. Chức vị Thế Tử không thể để trống vì Đoàn Lão Hoàng Gia tuổi hạc đã cao, vạn nhất giá băng về trời, thì ngôi lớn lấy ai kế tiếp ! Và Nam Chiến Quốc sẽ sa vào cảnh nổi loạn còn gì ?

Đoàn Lão Hoàng Gia không thể cưỡng lại ý kiến của triều thần, đành phải hạ chỉ phế bỏ Đoàn Cẩm, nhưng lại gặp phải một sự khó khăn khác vì Đoàn Lão Hoàng Gia trừ Đoàn Cẩm ra là con, không có hoàng tử nào

khác thì lập ai làm kẻ thừa hành ngôi báu đây ?

Suốt ba tháng trời cân phân triều nghị, Đoàn Lão Hoàng Gia mới quyết định chọn con trai của em mình là Đoàn Chiêu làm Thái tử.

Cha của Đoàn Chiêu là Đoàn Tấn với Đoàn Lão Hoàng Gia là anh em ruột một cha khác mẹ, sớm đã có tham vọng cho con mình kế vị ngôi vua, giờ đây được Lão Hoàng Gia chọn con trai làm Thế Tử, thật là cơ hội tốt cho y biết mấy.

Đoàn Tấn là một người có dã tâm tham tàn lắm le lũng đoạn triều chính, thu tóm quyền hành vào một tay để đạt đến chức vụ Thái Thượng Hoàng mà từ bao lâu nay y khao khát.

Cho nên một năm sau, một năm con y được lập làm Thế Tử, Đoàn Tấn mượn danh can dự chánh sự.

Lần lượt tìm cách phế thải các vị đại thần trong triều, cất nhắc tâm phúc mình lên.

Ban đầu dùng kế hoạch thanh trừng từng người một, sau đấy sẽ tiến hành đến mưu lược soán vị kế ngôi.

Qua năm thứ hai, Đoàn Tấn chẳng biết từ đâu chiêu dụ được một gã tăng nhân cùng một tên đạo sĩ đến thành Đại Lý, rồi chẳng cần sự đồng ý của Đoàn Lão Hoàng Gia hay chẳng tùy tiện phong cho gã hòa thượng chức Hộ Quốc Thiền Sư và tên đạo sĩ là Tử Quang chân nhân.

Gã hòa thượng ấy pháp danh là Ngộ Ứng là một tay khí công có hạng, thịt cứng như sắt đao thương chẳng phạm vào người, tự mình đặt cho cái hoa hiệu là Thạch La Hán.

Còn gã đạo sĩ tục tánh là Tốt, đạo hiệu là Diệu Chân, thiện dụng một cây phát trần bằng sắt, giang hồ quen gọi y là Thiết Phát Đạo Nhân .

Đoàn Tấn được thêm hai tên kiện tướng ấy như hổ thêm vây, triều thần còn vị nào dám chỉ trích hay dèm siểm Hoàng thúc Đoàn Tấn vài lời thì không tới ba ngày sau nhất định là chiếc sọ dừa trên cổ họ bị cắt mất một cách bí mật.

Một số người đồn đãi là Thạch La Hán và Thiết Phát Đạo Nhân, hai gã yêu đạo tay chân đắc lực của Đoàn Tấn kia đều có biệt tài phi thiềm tẩu bích lúc đến lúc đi không một tiếng động, cứ đến mỗi đêm là thi hành công phu dạ hành đến các tư dinh của triều thần lớn nhỏ để thám thính, hành thích, về phúc trình lại với hoàng thúc Đoàn Tấn.

73. Hoàng Thành Dậy Sóng

Do đó, nhất cử nhất động của quan viên lớn nhỏ trong triều, Đoàn Tấn đều hiểu rõ như chỉ trên bàn tay. Những người nào có ý chống đối với Đoàn Tấn tất thế nào cũng chết vì hai tên yêu đạo ấy.

Do đấy Đại thần trong triều người nào cũng sợ hãi khiếp oai, thủ khẩu như bình, chẳng dám hó hé phạm đến Hoàng thúc nửa lời.

Đoàn Lão Hoàng Gia vô hình trung biến thành là một tượng phỗng bù nhìn, tha hồ cho Đoàn Tấn tác quái. Không những triều chánh bị bàn tay y lũng đoạn lộng quyền mà cho đến mọi sự trong cung vi cũng bị y xâm dự đến.

Có một lần y uống rượu say, trêu chọc một cung nữ, ả cung nữ ấy liền mách lại với Hoàng Hậu, qua ngày sau, ả cung nữ ấy bỗng biến mất tích một cách bí mật.

Độ ba hôm sau, thi thể của nàng nằm lơ lửng ngoài thành Đại Lý, nơi hạ thể máu me đầm đìa, chứng tỏ là bị hung thủ luân phiên nhau hãm hiếp đến chết.

Đại thần trong triều giả điếc, chẳng dám hó hé nửa tiếng.

Đoàn Lão Hoàng Gia thấy em mình mỗi chuyện mỗi dè ép mình quá mức, lúc ấy mới hối hận việc mình phế lập Thái tử thì đã muộn rồi.

Đoàn Lão Hoàng Gia phần vì buồn rầu các triều thần nhu nhược, khoanh tay mà nhìn non nước ngửa nghiêng, phần vì thương nhớ con mình, lần lần biến thành một chứng tâm bệnh, tinh thần hay hốt hoảng vô cớ.

Đoàn Tấn mới mượn cớ phao ngôn là Đoàn Lão Hoàng Gia long thể bất an, cần phải tịnh tâm nghỉ ngơi, mà Thái tử mới lập, tuổi hầy còn thơ, rồi tự mình kiêm lấy chức Nhiếp Chánh, thực hành mộng Hoàng Đế của mình.

Nam Chiến Quốc vốn ra rất phú cường, nhưng từ khi Đoàn Tấn đoạt vị lên ngôi không đầy hai năm, muôn dân than oán khốn khó nghèo nàn, dân chúng lưu ly khổ sở, nhưng bé cổ kêu chẳng thấu trời.

Đoàn Cẩm nghe xong tin tức ấy thật như sét đánh bên mày, đầu óc lúng búng một lúc khá lâu mới định tỉnh tỉnh thần. Chẳng ngờ mình vừa rời quê hương sáu năm trời, Nam Chiến Quốc biến ra nông nổi như thế !

Chàng cảm ơn gã nông phu ấy xong, lòng sầu như lửa nung, đi suốt đêm ngày để mau về đến thành Đại Lý.

Không đầy hai ngày là đã đến bờ thành bên ngoài rồi.

Đoàn Cẩm định vào thẳng trong thành. Sự nghĩ lại một chuyện, thầm trách lấy mình :

- Ta ngốc thật ! Hoàng thúc sau khi độc chiếm triều chánh thế nào cũng chẳng đề phòng ngày trở lại của ta. Nếu thấy ta thì đâu dễ bỏ qua mà còn sai tâm phúc theo sát hại nữa là khác, ta đường hoàng vào thành Đại Lý thế này, có phải là tự đứt đầu vào rọ chăng ? Bậy thật !

Nghĩ đoạn chàng chẳng vào mà quay trở lại hướng thành Tây, lên núi Điểm Thương sơn để tạm tránh tai mắt của Đoàn Tấn.

Phía Tây Đại Lý cảnh sắc đẹp như Đào Nguyên trên trần thế khí hậu bốn mùa êm mát tự xuân.

Đoàn Cẩm về đến Đại Lý thành vào tiết cuối xuân tháng ba, núi Điểm Thương khói sương liền giải, phản chiếu ánh hoàng hôn.

Như một giải lụa năm màu lững lơ quanh sườn núi biếc, muôn hoa rực rỡ đủ màu, trà mi , đỗ quyên, hoa đào đỏ vàng chen sắc trắng, ô hợp thành một bức thảm linh động cả sắc lẫn hương.

Đoàn Cẩm mãi mê nhìn cảnh vật, khắc khoải với tâm sự oằn nặng của mình, chợt nghe phía sau lưng có người sang sảng ngâm nga :

Cổ quốc tam thiên lý

Thâm cung nhị thập niên

Nhứt thanh Hà mã tử

Song lệ lạc quân tiền.

(Cổ quốc ba ngàn dặm

Cung sâu hai mươi năm

Một tiếng kêu con út

Lệ rơi nước mắt chàng).

Đây là bài Đường thi mà Đoàn Cẩm thời nhỏ thường ngâm nga, chàng không khỏi giật thót mình, vội quay ra nhìn xem người vừa ngâm bài thi kia chính là một thư sinh áo vàng, ăn mặc theo lối nho sĩ, trán cao tai lớn mắt sao, tuổi không dưới ba mươi, phong nghi tuấn nhã, phong thái khác phàm.

Đoàn Cẩm vừa thấy mặt khách là trong lòng muốn kết giao ngay bèn tiến tới vòng tay thi lễ và nói :

- Nhân huynh nhã hứng lâng lâng, nên một mình thơ thẩn giữa hoang sơn, để ngâm thi định cảnh, giọng thơ sang sảng hào hùng khiến tiểu đệ khâm phục vô cùng.

Vị thư sinh áo vàng khẽ mỉm cười tự nhiên không đáp lại lời nói của Đoàn Cẩm, trái lại nói một cách băng quơ :

- Đạo làm người tức là tâm, tâm tức là đạo, linh đài hể thanh khiết, thị phi chẳng bợn lòng, còn gì dục niệm công danh phú quý nữa ?

Thế nhân cứ mãi mê tranh quyết đoạt lợi, kỳ thật nháy mắt phồn hoa chỉ là Nam Kha giấc mộng, nếu biết trước được lẽ ấy có thể ngộ thành đại đạo rồi vậy.

Đoàn Cẩm thấy vị nho sinh áo vàng nói một cách lảng xẹt không đầu không đuôi như thế, không khỏi cười thầm trong bụng, hỏi thăm lai lịch tánh danh của chàng, thì chàng ta thình lình chỉ tay và nói :

- Tôn huynh nhìn kìa, bên kia phải chẳng có người đang đi đến !

Đoàn Cẩm vội quay đầu về phía đường đi nhưng nào thấy bóng ai, chàng liền xoay lại định hỏi chàng thư sinh kia, thì lạ quá ! Trong khoảnh khắc nháy mắt ấy, chàng thư sinh nọ bỗng biến dấu mất.

Đoàn Cẩm hết sức kinh ngạc, vội dụi mắt mấy cái, mút mắt chỉ là núi đồi chập chùng, nào thấy bóng dáng chàng thư sinh đâu cả, nếu nói chàng thừa cơ bỏ đi, thì sao mới đó đã chẳng thấy ?

Nếu nói chàng có phép tàng hình lại càng vô lý hơn nữa !

Chẳng lẽ thư sinh nọ là ma quỷ hiện lên để trêu ghẹo mình sao ?

Đoàn Cẩm nghe mọc ốc cả thân thể , vội tung người chạy một hơi mấy dặm đường mới dừng bước lại .

Trời lúc ấy cũng đã tối dần, Đoàn Cẩm chờ cho màn đêm bao trùm khắp vũ trụ mới vào nội thành.

Nơi cửa thành quả nhiên có quân lính đứng gác, tra xét người đi đường.

Đoàn Cẩm thừa lúc tranh tối tranh sáng, quân canh đổi phiên nhau, trà trộn theo bá tánh vào thành, trời cũng vừa mới trở canh hai.

Đoàn Cẩm núp vào một xó tối, đợi đến sang canh ba mới ló mình ra, phi thân nhảy vọt lên nóc nhà dùng thuật phi hành đi thẳng đến hướng hoàng cung.

Chàng từ nhỏ đến lớn sinh trưởng trong hoàng cung, tất nhiên thông thuộc đường lối khắp nơi nên chỉ loáng mắt là đã đến đầu ngoài tường cung điện.

Khom người nhìn vào thấy không có ai, bèn tung mình nhảy vào một lùm hoa, nương theo đường mòn dùng thuật xà hành trườn tới, chợt thấy ánh đèn lấp loé, trên hành lang hiện ra một ngọn đèn lồng, người xách đèn là một cung nữ.

Đoàn Cẩm liền nhận ra ngay diện mạo của nàng cung nữ ấy, chờ cho cô ả đi đến gần, Đoàn Cẩm liền từ trong bụi hoa nhảy vọt ra đón lại và trầm tiếng quát :

- Đỗ Quyên , nhớ mặt ta chẳng ? Định đi đâu đó ?

Ả cung nữ tên Đỗ Quyên nọ là một cung phi phục thị trong cung Hoàng hậu nên Đoàn Cẩm rất quen y.

Nàng chợt thấy từ trong lùm cây bỗng hiện ra một người, sợ đến hồn vía lên mây, đến lúc định thần nhìn kỹ càng hãi khiếp hơn nữa, run lấy bầy cơ hồ muốn buông rơi cả cây đèn xuống đất thốt thanh kêu lên :

- Điện hạ ! Điện hạ về rồi, Điện hạ là quỷ hay là người .

Đoàn Cẩm tiến ra trước hai bước, nghiêm sắc mặt nói :

- Ta bắt quá theo sư phụ du lịch xứ xa để tặng gia kiến thức vậy thôi chứ nào có chết đâu sao mi lại tưởng ta là quỷ ? Phụ vương ta đâu rồi ? Nói mau !

Đỗ Quyên nghe xong mới yên tâm phần nào , nàng đưa mắt nhìn quanh bốn phía rồi mới đáp :

- Điện hạ về quá trễ rồi, Hoàng thượng từ ba năm trước...

Đoàn Cẩm nạt ngang :

- Mi khỏi nói ta cũng biết rồi, Phụ vương ta đã bị Hoàng thúc giam giữ một nơi kín đáo, vậy người ở nơi đâu mau đưa ta đi.

Đỗ Quyên chậm rất đáp :

- Vâng ! Vâng ! Xin Điện hạ theo tiện nô !

Nàng bèn xách lồng đèn, dắt đi quanh qua quẹo lại hết mấy dãy hành lang, đến trước cử một tịnh thất, cung nữ ấy liền dừng bước và thỉnh lĩnh lớn tiếng :

- Điện hạ, Hoàng thượng ở bên trong, Điện hạ gặp người cần tĩnh tâm, đừng nói chuyện lớn kéo người ngoài hay được, sẽ nguy cho Điện hạ và Hoàng thượng lắm đấy !

Đoàn Cẩm biết rõ tịnh xá này trước kia là Phật đường cũng là nơi Phụ vương chàng dùng để an trí mấy cung nữ già nua, chẳng ngờ ông lại phải giam mình vào nơi đây.

Chàng không khỏi chua xót trong lòng, vội khoát tay ra dấu bảo cung nữ :

- Ta biết rồi, mi đứng bên ngoài trông chừng giúp ta một chút, nghe chưa ?

Từ bên trong tịnh xá bỗng vang lên một giọng nói già nua :

- Ai ở bên ngoài nói chuyện gì thế ?

Đoàn Cẩm nghe rõ là tiếng của Phụ vương mình, không khỏi tim nhẩy lên thỉnh thịch, cảm động đến ứa nước mắt, tung mình nhẩy tuốt ra song cửa, miệng hét lên nho nhỏ :

- Phụ vương, thần nhi bất hiếu hôm nay mới trở về thăm Phụ vương.

Chân chàng vừa chấm đất, chợt thấy trước mắt ánh sáng hoa lên, thì ra Phụ vương chàng đang cầm ngọn bạch lạp giơ trước mặt.

Dưới ánh sáng cây đèn sáp, chàng thấy khuôn mặt hiện giờ của Đoàn Lão Hoàng Gia, tuy đã sáu năm cách mặt nhưng cảm như đã già trên hai mươi năm, trán đầy vết nhăn, tóc đã trắng hết nửa mái đầu, thân hình ốm yếu hơn lúc trước nhiều.

Đoàn Cẩm hết sức đau đớn, vội quỳ xuống trước mặt Đoàn Lão Hoàng Gia, nín cứng vạt áo long bào của ông và không dám được, khóc ồ lên.

Lão Hoàng Gia nước mắt cũng tầm tả , gượng gạt nước mắt ghen ngào bảo :

- Cẩm nhi, hiện giờ không phải là lúc cho phép cha con ta khóc nhau, thúc thúc của con độc chiếm vương quyền, trong triều đều là gian đảng cả, cho đến trong thâm cung cũng đều đầy dẫy tâm phúc của chúng, nếu bọn chúng hay con vào đây nhất định sẽ gia hại con, con nên tìm cách trốn đi.

Đoàn Cẩm vụt đứng phắt dậy, nghiêng rằng đáp :

- Tâu Phụ hoàng, không thể được, Phụ vương gặp phải cảnh hôm nay, đều tại thần nhi gây ra cả, thần nhi quyết sẽ tẩy sạch hận thù cho Phụ vương, con đi tìm Hoàng thúc ngay bây giờ !

Đoàn Lão Hoàng Gia vừa định lên tiếng can ngăn, bỗng ngoài tịnh thất có tiếng thét hốt hoảng “ôi cha !”

Đúng là tiếng thét của ả cung nữ Đỗ Quyên, tiếp theo đấy là giọng ồ ồ của một người khác :

- Đỗ Quyên ! Canh ba nửa đêm, mi lấm lét đứng đây để làm gì ? Nói mau !

Đúng là tiếng nói của võ sĩ trong cung.

Lão Hoàng Gia sợ hãi đến tái trắng mặt, đẩy Đoàn Cẩm một cái.

Đoàn Cẩm nhìn quanh bốn phía thấy nơi giữa tấm thất có treo một bức trướng, chàng lập tức thoát người một cái lẹ như con hồ ly ẩn mình sau bức trướng.

Lúc ấy bên ngoài có tiếng Đỗ Quyên lập cập trả lời :

- Không có ! Tôi tôi... nghe Hoàng thượng đòi ăn sâm thang nên gọi tôi đến trú phòng thông báo đấy thôi !

- Mẹ kiếp nhà nó, nửa đêm gà gáy còn đòi uống sâm thang, ai tin lời quỷ quái của mi, mau cút đi không ?

Đỗ Quyên riu riu dạ lên nho nhỏ rồi đi ngay.

Chẳng bao lâu sau, chiếc rèm tịnh thất được dỡ lên rồi có hai người võ sĩ khôi giáp đằng hoàng đi vào.

Hai tên võ sĩ ấy là giống người Nô Di, mày đậm mắt rô, lưng mang trường đao, hai gã tên là Kim Long và Hắc Hổ là hai tên giáp sĩ tâm phúc của Đoàn Cẩm.

Kim Long tay bưng tráp thực phẩm Hắc Hổ cầm bình rượu vàng.

Lão Hoàng Gia thấy mặt bọn chúng như gặp phải hung thần, run lấy bầy hỏi :

- Bọn bây nửa đêm nửa hôm vào đây có chuyện gì ?

Kim Long cười nham hiểm tâu :

- Tâu Hoàng thượng, Hoàng thúc nghe nói Hoàng thượng suốt đêm tâm hồn ưu tư, không thể an giấc nên đặc sai tiểu thần đem một hồ bích Lục Tửu đến để Hoàng thượng giải sầu.

Hoàng thượng uống rượu này xong tâm thần sẽ êm ái lại thường chẳng còn nghĩ vợ vãn nữa.

Lão Hoàng Gia biết ngay đó là bình độc tửu.

Không thể ngờ được em mình tàn nhẫn độc ác đến thế, đã tiếm lấy đại quyền lại còn muốn bức tử mình, kinh sợ đến mặt xám như tro chết nói lia lịa :

- Đâu có thể như thế ? Đâu có thể như thế ? Người, người mau kêu Hoàng thúc đến đây cho trẫm.

Hắc Hổ nói :

- Hoàng thượng, Hoàng thúc quyết là không thể đến rồi, Bệ hạ nên ngoan ngoãn uống đi để hoặc may bảo toàn được thì hài, bằng không thì hi...

Lão Hoàng Gia bỗng hét to :

- Cầm nhi, hãy cứu Phụ vương !

Kim Long cười ha hả nói :

- Tâu Hoàng thượng, Điện Hạ đã chết lâu rồi, còn đâu mà gọi cho tồn công.

Y chưa kịp dứt lời bỗng nghe “vút !” một tiếng gió rít, lại cảm thấy sau gáy mình như bị một chiếc kềm sắt kẹp phải, hai tiếng “ôi cha !” chưa kịp thoát ra lỗ miệng thì trên lưng bị đánh một quyền nghe “bình” một tiếng, như búa sắt đập lên mạnh mẽ dị thường, tuy có lớp áo sắt che chở bên ngoài nhưng cũng bị sức quyền xuyên vào trong đập mạnh lên sống lưng, khớp xương gãy lòi cho đến tim phổi cũng bị chấn nát.

Kim Long rống lên một tiếng đau đớn rồi nhào xuống chết tốt .

Thì ra Đoàn Cẩm thấy Hoàng thúc phái người đến bức tử cha mình, tình cha con thấm thiết đâu dễ làm ngơ, bèn từ sau bức trường soạt bước nhảy vút tới dùng Đại Lực Ứng Chảo chop lấy gáy Kim Long, tiếp theo đẩy nện mạnh vào lưng y một ngọn Kim Cang Quyền, mà Kim Cang Quyền của Đoàn Cẩm có thể lở núi nát đá, thì da thịt của Kim Long làm sao chịu cho kham !

Hắc Hổ giật nảy mình kinh hãi, vội xoay người lại rút thanh bội đao ra, nhưng động tác của Đoàn Cẩm nhanh hơn y nhiều, chân trái đã bay lên đá văng bình rượu bên tay trái y, chân phải tiếp theo với thế liên hườn thế pháp một tiếng bốp thật lớn, ngọn cước của Đoàn Cẩm đã xuyên lớp giáp hộ tâm, khiến y ngã ngược ra sau.

Song ly Hắc Hổ là một dũng sĩ hữu danh trong cung, tuy bị một cước nơi lồng ngực, vẫn còn nhịn được đau, phản kích lại một ngọn đao chém trả lại.

Đoàn Cẩm liền vung cánh tay sắt của mình ra gạt lưỡi đao trở ra, nhanh nhẹn lật tay chop lấy sóng đao, dùng sức mạnh gạt một cái đã đoạt ngọn khí giới vào tay.

Hắc Hổ vừa bị tước khí giới, lập tức nhoài người theo thế Yến Tử Phiên Thân (chim én trở mình), tay trái vươn ra tức thì “soạt ! soạt !” từ tay trái bay ra ba mũi tụ tiễn, xẹt vút vào đối phương.

Đoàn Cẩm đâu xem trò trẻ con ấy ra gì, tay hữu khẽ nhấc lên, đã nắm gọn ba mũi tụ tiễn vào tay, tiếp theo đây là một thế Ngũ Hổ Bảo Đầu (cọp đói ôm đầu) , rướn mình nhảy vù tới, quyền bên trái bay lên “bụp !

bộp !” hai tiếng, chiếc sọ dừa của Hắc Hổ nát ngổn thành một đồng đậu hũ lầy nhầy, người y ngã vật ra đất.

Đoàn Lão Hoàng Gia thấy con mình cùng hai tên dũng sĩ hùng beo kia, quây quần nhau kịch liệt, người ông run rẩy như đang ở ngoài cơn gió tuyết, đến lúc thấy Đoàn Cẩm thần dũng vô song một quyền hai cước đã giết chết hai tên tâm phúc thị vệ của nghịch thần một cách dễ dàng không khỏi lòng già hơn hở.

Lão Hoàng Gia quên hẳn mình đang trong chỗ lãnh cung, lớn tiếng khen ngợi :

- Chết đáng lắm !

Đoàn Cẩm một chân lại bay lên đá hết hai xác chết vào một xó, vừa định lớn tiếng trả lời với Phụ vương, chợt nghe bên ngoài có tiếng chân bước lên gạch sỏi rào rào, từ xa đến gần.

Đoàn Cẩm liền hiểu ngay là lúc này mình triệt hạ hai tên thị vệ, vì tiếng vọng quá to đã náo động đến đám thị vệ bên ngoài.

Chàng liền quay lại nói với phụ vương :

- Phụ hoàng yên tâm ! Thần nhi bảo hộ phụ hoàng xông ra khỏi cấm cung.

Đoàn Lão Hoàng Gia run phát rét đáp :

- Vương nhi, làm sao được bây giờ trong cung cấm có trên mấy ngàn Ngự Lâm Quân đều là tâm phúc của Hoàng thúc con cả.

Đoàn Cẩm nghiêng răng đáp :

- Mặc kệ mấy ngàn người, cha con ta chạy được tới đâu hay tới đó, ở đây cũng chết mà thôi !

Nói chưa dứt lời bên ngoài cửa tịnh cũng có tiếng gọi to :

- Lão Long, lão Hổ đâu rồi ! Công việc xong xuôi chưa, giết chết được lão già đáng ghét ấy chăng ?

Đoàn Cẩm lặng lẽ thổi phụt ngọn đèn trong cung, tay trái kẹp lấy cha già tay phải dựng hai xác chết dậy.

Vù vù hai chưởng, hai xác chết tựa như mọc chân, lao vút ra ngoài song cửa.

Bọn thị vệ bên ngoài xao động, hét tướng lên :

- Ủy sao hai người đều chết cả rồi ! Bên trong có gian tế ! Anh em đâu, vào bắt gian tế cho mau !

Đoàn Cẩm quơ lấy một ghế bằng cây giáng thương, nhắm ngay nơi có tiếng nói thẳng tay vụt mạnh ra cửa sổ, tức thì “bộp ! bộp !” liên tiếp hai tiếng, hai thị vệ trong bọn bị trúng phải té ngã trên đất, bọn thị vệ còn lại la hét náo động vang dậy cả lên.

Đoàn Cẩm cười lên một tràng dài, rồi công xốc Lão Hoàng Gia phi thân ra ngoài.

Chàng vừa xông ra khỏi tịnh cung liền thấy mười mấy tên võ sĩ tay lăm lăm khí giới từ phía cửa chạy ủa vào, bọn chúng nhìn thấy Thái tử Đoàn Cẩm đều không khỏi sững người ngạc nhiên vô cùng.

Đoàn Cẩm bình tĩnh đặt cha già xuống đất, đoạn hét lên một tiếng cực lớn và dùng chiến pháp Không Thủ Nhập Bách Nhẫn (tay không vào trăm đao) xông vào đám đông, chỉ không đầy ba, bốn hiệp đã đoạt được hai món khí giới cầm trên tay tới lui ngang dọc, chém phải tạt trái đánh thối bọn võ sĩ ngã lăn chiêng lăn cù, kêu khổ liên miên, mạnh tên nào tên nấy ôm đầu lủi như chuột, về báo với đầu lĩnh Ngự Lâm Quân của chúng.

Đoàn Cẩm thấy đám võ sĩ thua chạy vắt giò lên cổ, đắc ý cười vang ha hả.

Đoàn Lão Hoàng Gia không ngờ con mình lại thần dũng hơn người như thế, mừng lo lẫn lộn, không khỏi bùng lên hy vọng sống còn, cất giọng run run hỏi :

- Cẩm nhi, con nhắm có thể thoát ra ngoài không !

Đoàn Cẩm ứng tiếng đáp :

- Tâu Phụ vương, có gì chẳng được, bọn võ sĩ này đối với con chỉ là đồ bị thịt mà thôi.

Tuy bên ngoài chàng nói cứng như thế để an ủi cha già, chứ thật sự trong lòng lo âu khôn cùng, vì Đoàn Cẩm dự hiểu trong cung có trên mấy ngàn Ngự Lâm Quân và vệ sĩ, một mình tất nhiên là không sợ, nhưng còn phải bảo vệ cả Phụ vương, đánh giết để thoát ra khỏi hang hùm, thật là đáng ngại vô cùng.

Nếu đối phương dùng cung tên loạn xạ, thì tánh mạng của cha già kể như kết liễu chẳng còn.

Chàng vừa kẹp Lão Hoàng Gia chạy được vài bước thì bốn phía sáng rõ như ban ngày.

Bọn Ngự Lâm Quân và võ sĩ đã ùn ùn kéo đến, hét hò vang trời :

- Đứng để thích khách trốn khỏi !

Đoàn Cẩm thấy tình thế như vậy biết khó mà đột phá khỏi vòng vây, tầm mắt chàng chợt nhìn thấy, nơi xa xa về phía trái độ vài trượng ngoài, sừng sững một tòa Vọng Tinh Đài.

Tòa đài vọng sao ấy xây bằng đá cẩm thạch, trên đài có một sân đá rộng độ hai thước vuông, châu vi có một hàng lan can ước hai thước cao, sơn đỏ, đài cao độ hai trượng, chỉ có một hàng bậc thềm bằng đá duy nhất thông lên trên đỉnh đài, nóc đài trống trải lộ thiên, bên trên để ba bốn chục đỉnh bằng đồng nặng ba bốn trăm cân gì đó, là nơi để quan Khâm Thiên Giám quan sát tinh tú, hầu đoán vận mệnh nước nhà. Đoàn Cẩm nhìn thấy tòa vọng sao xây bằng đá nọ, liền nảy sinh một chủ định. Chàng kẹp Đoàn Lão Hoàng Gia vào người, chạy bay đến dưới chân đài, tung mình nhảy phốc lên đỉnh đài nhẹ như tàu lá rơi.

Lúc ấy đó có vài mươi tên Ngự Lâm Quân xông vào vườn hoa rồi, chúng nhìn thấy một gã thiếu niên, kẹp nách Hoàng Đế nhảy vọt lên đài vọng tinh, liền hét vang lên, cử động binh khí ùn ùn kéo đến dưới đài, định theo bậc thềm đá xông lên.

Nào ngờ Đoàn Cẩm đã sẵn định ý, lựa một chiếc đỉnh lớn nhất đỉnh đài, vận thần lực bẻ gần đến bên lan can, nhằm ngay bậc đá đẩy mạnh xuống, tức thì “ầm ! ầm !” như tiếng nói lớn, mười mấy tên võ sĩ xông lên trước nhất, không kịp trở xuống, hững hờ chiếc đỉnh như ngọn núi Thôi Sơn từ trên lăn ào xuống, tông vào người dè phải ruột bể bụng, chết lènh nghènh trên mặt đất.

Phương pháp xô đỉnh đè người của chàng quả nhiên có hiệu nghiệm, bao nhiêu Ngự Lâm Quân còn lại nhảy cõn lên, không tên nào dám bén mảng tới gần nữa.

Đoàn Cẩm lại bẻ chiếc đỉnh thứ hai để bên lan can, đoạn lớn tiếng gọi :

- Bọn chúng bây giờ nghe đây, ta là Thế tử Đoàn Cẩm, vì Hoàng thúc chuyên quyền khiến triều đình đầy tràn gian thần tặc đảng, sanh linh đồ thán khôn cùng, nên ta phụng lệnh ân sư Ngọc Động Chân Nhân trở về thăm viếng Phụ hoàng, cùng giải cứu bá tánh Nam Chiến Quốc khỏi cảnh điêu linh, bọn người sao chẳng hiểu lẽ trời còn giúp kẻ gian làm quấy thế !

Lúc ấy bọn vệ sĩ trong cung đã nhìn thấy rõ mặt mày của Đoàn Cẩm, tên nào cũng ngần ngại chẳng dám tiến lên, vì thần dũng của Đoàn Cẩm đã vang đồn khắp toàn quốc đều biết, nội sự nhắc bóng chiếc đỉnh nặng ba bốn trăm cân thấy trở xuống một cách nhẹ nhàng vừa rồi cũng đủ chứng minh lời đồn đại từ bao lâu nay rồi. Tuy bọn chúng kéo đến đông nghẹt đến mấy trăm tên nhưng chỉ đứng nhìn chứ chẳng có tên nào dám đối thủ nữa.

Trong lúc đó thì Đoàn Tấn cũng tiếp được tin của vệ sĩ trong cung báo cáo Thái tử Đoàn Cẩm đã trở về, y giật bắn cả mình mấy vội kéo Thế tử Đoàn Chiêu cùng hơn một ngàn tên Ngự Lâm Quân, ngoài ra còn có trên ba trăm tay cung thủ, kéo vội đến Vọng Tinh Đài.

Đầu tiên y ra lệnh cho đoàn Ngự Lâm Quân và đội cung thủ bao vây cẩn mật xung quanh đài, đoạn vênh vác đi đến bên Vọng Tinh Đài lớn tiếng gọi :

- Ai là diệt nhi Đoàn Cẩm, hãy ra đây nói chuyện.

Đoàn Lão Hoàng Gia nghe tiếng Đoàn Tấn giận đến răng nghiến ken kết , vội gọi con :

- Cẩm nhi, thằng gian thần ấy đó đến rồi kia !

Đoàn Cẩm an ủi cha già :

- Phụ vương đừng vội , Phụ vương hãy núp kín sau chiếc đỉnh đồng, để con ra đối chất với tên gian tặc

Nói đoạn chàng từ phía sau lan can đứng dậy.

Vừa mới lú mặt ra ngoài thì có tiếng xé gió “vút vút !” một loạt tên từ phía dưới loạn xạ vào hướng trước mặt.

Đoàn Cẩm không chút sợ, ngang nhiên đứng sững trên đài, hai mươi mấy mũi tên rít trong không khí lao đến vun vút tha hồ trúng vào mặt vào người hay tứ chi.

Đoàn Cẩm như chẳng hay biết, bao nhiêu mũi tên vừa chạm đến thân thể chàng đều tự dưng rơi lả tả xuống đất, dường như bắn trúng vào bức tường bằng đá hay sắt vậy.

Đoàn Cẩm vẫn vô sự như không, bọn cung thủ không khỏi kinh hãi sững sờ quên cả buông cung.

Khi ấy, Đoàn Cẩm mới quát mắng oai nghiêm chỉ ngay Đoàn Tấn và quát lớn :

- Người như vậy mà xứng đáng làm chú ta sao, mở miệng kêu ta bằng cháu mà chẳng then ư ? Ta chẳng qua theo sự phụ vâng du giang hồ thế thôi, người lại nỡ đem Phụ vương ta giam vào lãnh cung, đêm nay lại còn sai người đem độc tửu đến thuốc chết phụ thân ta ! Người quả là một tên táng tận cả thiên lương !

Đoàn Tấn bừng bừng nổi giận, nạt lại :

- Ta sai người đến thuốc chết cha mi hồi nào ? Rõ ràng là ngậm máu phun người, mi đi suốt bảy tám năm trời chẳng trở về, nước nhà không thể một ngày vô chủ, tất nhiên phải lập Thế tử khác, mi khuya khoắt nửa đêm trà trộn vào cung ép bức

Thánh thượng tội ác tày trời, bay đâu, tùm cổ tên súc sinh ấy cho ta !

Đoàn Tấn vừa ra lệnh, mấy trăm tên Ngự Lâm Quân và vệ sĩ trong cung, đồng cử động đao thương ồ ạt tiến lên Vọng Tinh Đài.

Nhưng vì Vọng Tinh Đài cao trên hai trượng, mà trong bọn chẳng có tên nào biết thuật khinh công, chỉ nương theo bậc gạch mà tiến lên xung sát.

Đoàn Cẩm gầm lên một tiếng cực lớn phi thân nhảy qua khỏi lan can, đáp nhẹ trên nửa đoạn bậc thang lên đài.

Hai tên Ngự Lâm Quân xông tới, Đoàn Cẩm đã nện cho mỗi gã một thoi, đánh rơi lông lốc trở xuống như trái dừa khô.

Bốn tên khác lại ào một lượt leo lên tấn công.

Đoàn Cẩm dùng Tảo Đường Thối một quét một móc, cả bốn tên cùng một lượt nhào trở xuống như đá bưng núi lở, liền tiếp mấy loạt xung quanh phòng của đoàn quân Ngự Lâm Quân tấn công lên đều bị Đoàn Cẩm trở thăn uy, chân quét tay đâm hoặc chop gãy quăng nhẫu.

Trong khoảnh khắc trên bảy tám mươi tên vệ sĩ đều bị chàng khi đâm, khi ném nhào trở xuống, té thoi gãy chân lợi tay bể đầu đập mặt rên khóc như ri.

Kỳ dư bao nhiêu vệ sĩ còn lại, thấy trên bậc đá, nằm ngổn ngang những đồng bọn bị thương lăn lộn rên la, không khỏi ruột gan lạnh ngắt, chỉ đứng xa xa hò hét để hư trương thanh thế chứ chẳng dám tiến lên nữa.

Đoàn Tấn không ngờ Đoàn Cẩm sức mạnh như thế, mà Vọng Tinh Đài toàn bằng đá, muốn phóng hỏa cũng không được, bọn vệ sĩ lại không phải là đối thủ của Đoàn Cẩm.

Đang lúc giận chỉ hét như sấm, thì Thế tử Đoàn Chiêu bỗng nghĩ được một quỷ kế liền kề tai nói nhỏ với cha.

Đoàn Tấn đổi giận làm vui mừng gật đầu lia lịa, lập tức quay sang dặn dò mấy tên vệ sĩ bên cạnh đến Chiêu Dương cung cứ y theo kế hoạch mà thi hành.

Đoạn ngừng đầu lên gọi lớn Đoàn Cẩm.

- Súc sinh, hãy bớt hung hăng, ta đã sai người đi bắt mẫu hậu của mi, trối trước đài nếu mi chẳng bó tay chịu trối, ta sẽ giết mẹ của mi trước làm gương.

Thủ đoạn bức chế ấy thật vô cùng lang độc.

Đoàn Cẩm vừa nghe không khỏi giật mình, mồ hôi ướt đầm cả vầng trán.

Đoàn Lão Hoàng Gia núp sau chiếc đỉnh đồng cũng lạc giọng kêu lên :

- Chết mất con ơi ! Tên gian tặc định hại mẫu hậu của con nữa đây .

Đoàn Cẩm lòng như lửa đốt, ruột gan rối bời, chàng chợt nhìn thấy con của Đoàn Tấn là Đoàn Chiêu đang đứng ở phía hữu của Vọng Tinh Đài, cách chỗ chàng đứng không đầy mười trượng.

Đoàn Cẩm sức nghĩ được một kế, chàng bèn nhảy vút trở lên đài, nhắc bổng chiếc đỉnh đồng ba bốn trăm cân kia lên, rồi cả người lẫn đỉnh, tung mình từ trên vực đá nhảy xẹt vào giữa đám đông, hét lên một tiếng rúng động cả cung điện, hai tay vùng mạnh lao mạnh chiếc đỉnh nặng nề vào giữa đoàn Ngự Lâm Quân.

Bọn binh sĩ thấy chiếc đỉnh hơn bốn thước bề cao từ trên không úp chụp trở xuống đầu, bọn chúng sợ đến phân tiểu xón cả trong quần, kêu thét hải hùng chạy tán loạn khắp bốn phía.

Đoàn Cẩm thừa lúc bọn chúng thi nhau lủi đầu chạy như bầy chuột, đột nhiên, dùng thân tháp Thanh Đình Sao Thủy (chuồn chuồn xốt nước) lướt tới trước mặt Đoàn Chiêu.

Đoàn Chiêu trong lúc dương dương đắc ý đứng bên cạnh mấy tên giáp sĩ của mình, không ngờ Đoàn Cẩm dùng kế thanh Đông kích Tây nhảy đến trước mặt mình không khỏi tay chân luống cuống, chưa kịp mở miệng la lên thõ lẹ như chớp đó cảm thấy cánh tay của mình bị Đoàn Cẩm khóa chặt. Vừa muốn vùng vẫy kêu cứu, Đoàn Cẩm đã sức mạnh như cọp xoay mình gọn gàng, nhắc thân hình Đoàn Chiêu giơ cao lên và hét vang :

- Tên nào muốn chết thì cứ việc tiến lên !

Bọn võ sĩ đều hốt hoảng vệt sang hai phía.

Đoàn Cẩm cười nhạt một tiếng, kẹp Đoàn Chiêu vào nách rồi ngang nhiên lớn bước đi thẳng trở lại Vọng Tinh Đài.

Đoàn Tấn không sao ngờ được Đoàn Cẩm bắt cóc Đoàn Chiêu để khống chế mình, vừa thẹn vừa giận, hy vọng bắt Tiêu Hoàng hậu đem ra để làm cái bung xung buộc Đoàn Cẩm phải bó tay đầu hàng chẳng dè con mình quá khù khờ để cho Đoàn Cẩm tóm cổ một cách dễ dàng, hai bên đều trở thành trong thế kẹt, ném chuột sợ vỡ đồ.

Đoàn Tấn tức tối như thể lửa nung gan phổi , đang lúc dậm chân chặt lưỡi hít hà, thì vệ sĩ đã đưa Tiêu Hoàng Hậu đến nơi.

Hoàng Hậu áo quần xốc xếch, tóc tai rối bời, gọi lên liền miệng :

- Con ta đâu rồi ? Con ta đâu rồi ?

Đoàn Tấn thấy bộ dạng Tiêu Hoàng Hậu tiều tụy như thế, trong đầu liền loé lên một tia sáng lớn tiếng gọi :

- Súc sinh, mi đừng tưởng bắt được con ta là dọa nạt được ta đâu. Ta có tất cả bảy người con, dù cho mi có giết chết Chiêu nhi, ta cũng còn lại sáu đứa, mà mi thì chỉ có một người mẹ duy nhất. Ta giết mẹ mi chết, mi sẽ ân hận suốt đời, mi thử nghĩ xem ai lời hơn ai ?

Đoàn Cẩm bắt Đoàn Chiêu lên Vọng Tinh Đài, trối quặt hai tay ra sau, để nằm dưới đất nhưng khi nhìn thấy một từ mẫu sau sáu năm trời cách biệt, hình dung vàng võ tiều tụy, bị mấy mươi tên vệ sĩ hùng hổ như lang sói giữ chặt và dẫn đến bên đài.

Đoàn Cẩm không khỏi vùng lên thiên tính mẫu tử thâm tình, chàng ngừng đầu lên trời than dài .

- Thôi rồi, thôi rồi, ta làm liên lụy cả mẹ hiền của ta .

Than chưa dứt lời từ trong Ngự Lâm Quân vừa kéo đến. Nhảy vút ra hai cái bóng người một tăng một đạo, chính là hai gã Thạch La Hán và Thiết Phất Đạo Nhân, hai tên hộ trợ ở đặc lực nhất của Hoàng thúc Đoàn Tấn.

Một trong hai người cất tiếng hét vang :

- Bọn vô tài vô dụng này, có mau cút ngay không để cho anh em ta túm cổ thẳng tiểu tử kia xem nó có bao nhiêu bản lĩnh, xứng đáng đối phó với thủ đoạn của Hộ Quốc Thiên sư ta cùng Tử Quang đạo hữu chăng ?

Nói đoạn Thạch La Hán gầm lên một tiếng để thị uy rồi hươi cây Thiết Thiên Trượng xông thẳng lên đài tấn công.

Thiết Phất Đạo Nhân cũng vũ lộng phát trần theo sát chân gã thầy chùa tiến lên.

Đoàn Cẩm thấy bộ pháp hai người như bay, biết rõ là hai tên kinh địch, mẹ của chàng hiện giờ lọt vào tay gian thần khó thể tùy tiện làm hại con y là Đoàn Chiêu được.

Chàng chẳng chút chậm trễ nhắc bổng chiếc đỉnh thứ ba trên Vọng Tinh Đài đứng áng ngay bực đá.

Thạch La Hán dẫn đầu nhẩy vút lên múa tít cây thiên trượng theo thế Thanh Long Bái Vĩ (rồng xanh quẫy đuôi), quét vút vào hạ tam bộ của đối phương.

Đoàn Cẩm vội dựng chiếc đỉnh đồng hất trở lại, “cong !” một tiếng chát chúa, hai món binh khí nặng chạm nhau, sao lửa văng đầy trời.

Thạch La Hán cảm thấy hai tay tê rần.

Đoàn Cẩm cũng không tránh khỏi hổ khẩu tay đau buốt như kim châm.

Đoàn Cẩm nổi xung quát to một tiếng hai tay nắm chặt hai chân đỉnh, chàng dựng chiếc đỉnh đồng mấy trăm cân kia sử dụng như tấm thuẫn bài, tấn công đối phương theo thế Vân Đoạn Tọa Sơn (mây vút núi nằm) trong pho Bát Quái Hồn Nguyên Bài, quét mạnh ngang hông đối phương.

Thạch La Hán thấy chàng tuổi còn nhỏ nhưng mà vũ lộng chiếc đỉnh như gió thì không khỏi kinh hồn.

Cây thiết thiên trượng hất trở lên theo chiêu Tiềm Long Xuyên Tháp (rồng lặn qua tháp) gõ mạnh vào bụng đỉnh đồng đón lại, “kinh” “coong” hai tiếng ngân lên chát cả màng tai, thiên trượng và đỉnh đồng lại tông thẳng vào nhau, lửa sao lại bắn tung toé khắp bốn phía.

Đoàn Cẩm càng đánh càng hăng, vung chiếc đỉnh đồng nghe vù vù trong không khí, bổ thẳng xuống đỉnh đầu kẻ địch.

Thạch La Hán hai lần đỡ chiếc đỉnh, hai tay đã chấn động đến tê rần không sao dám đỡ nữa, nên vội dùng chân pháp Dao Từ Phân Thân (chiếc điều lật mình), từ trên bực đá uốn lưng nhẩy vút xuống dưới.

Đoàn Cẩm đang định thừa thắng truy kích, thì Thiết Phất Đạo Nhân đã từ một góc khác phi thân bay vút lên đài, hung hăng nhẩy đến bên Đoàn Lão Hoàng Gia đang ẩn núp.

Đoàn Cẩm cả kinh, sợ Thiết Phất Đạo Nhân làm hại cha mình, sốt ruột gầm lên một tiếng như cộp, cả người lẫn đỉnh quay phát trở lại đứng che mình trước mặt Đoàn Lão Hoàng Gia.

Thiết Phất Đạo Nhân định bụng dùng ngọn phát trần sắt đập bể sọ Đoàn Lão Hoàng Gia giúp Hoàng thúc Đoàn Tấn trừ trước hậu họa, sau đây sẽ giúp tay Thạch La Hán vây đánh Đoàn Cẩm.

Chẳng dè Đoàn Cẩm đánh thực mạng mấy thế đỉnh khiến Thạch La Hán phải thối lui trở xuống, rồi lẹ như chớp nhẩy trở lại che chở cho cha.

Thiết Phất Đạo Nhân thâm khiếp phục tài nghệ cao cường của đối phương, xía mạnh cây phát trần sắt ra trước quát lớn :

- Tiểu tử muốn chết !

Ngọn phát trần như một làn điện xẹt lao nhanh vào Kỳ Môn huyết nơi trước ngực chàng.

Đoàn Cẩm nghiêng người tránh qua một bên, chiếc đỉnh trên tay đồng thời quét mạnh trở ra phản kích lại.

Nhưng chiêu số của cây phát trần trên tay Thiết Phất Đạo Nhân lanh lẹ quá dị vô cùng lại lẹ làng thoăn thoắt, thoát tới thoát lui, như cheo như vượn, ngọn phát trần trong khoảnh khắc tấn công ra bảy chiêu liên tiếp, điểm, chọt vào bảy nơi huyết đạo ở trung và thượng bàn của Đoàn Cẩm.

Đoàn Cẩm vì chiếc đỉnh quá nặng nên xoay trở có phần chậm chạp , so bì với loại khí giới điểm huyết có phần thất thế hơn nên liền gầm lên một tiếng như cộp, ném ngay chiếc đỉnh đồng xuống đất đánh “sầm” một tiếng, dùng hai tay quyền để chống đỡ với ngọn phát trần lợi hại của địch thủ.

Hai người nhảy tới tràn lui, lúc công lúc thủ loang loáng như điện chớp sao giăng, khoảnh khắc đã giao đấu nhau trên mười hiệp.

Thạch La Hán trong khi ấy kéo rốc đại đội Ngự Lâm Quân xông lên dài Vọng Tinh .

Đoàn Cẩm vì bận cầm cự với Thiết Phát Đạo Nhân vô phương bảo hộ cha già, chàng thầm than trong lòng :

- Không xong ! Hết cả rồi !

Trong lúc chàng định bó tay chịu hàng để khỏi liên hại đến cha mình, thì trên nửa chừng không vọng lại một tiếng hú lãnh lót vang rền, rồi một bóng vàng thoáng cháng biết từ hướng nào đáp xuống.

Một vị áo vàng chỉ vung tay một chiêu đã đỡ hổng Thạch La Hán lên khỏi mặt đất, rồi ném cả người lẫn trượng bay tuốt xuống dưới đài

Sự xuất hiện đột ngột ấy khiến mọi người kinh hãi không ít.

Đoàn Cẩm định thần nhìn kỹ, trong bụng mừng thầm, té ra người áo vàng không ai khác hơn là vị thư sinh trung niên mà chàng đã gặp trên Điểm Thương Sơn lúc ban chiều, và chờ trong lúc chàng đang trong cảnh thập phần nguy hiểm đột ngột hiện ra trợ giúp.

Đoàn Cẩm phấn khởi trong lòng, gọi lớn :

- Nhon huynh, mau giúp tiểu đệ bảo hộ gia nghiêm.

Chưa kịp dứt lời thì vị thư sinh áo vàng ấy đã tóm thêm bảy tám tên thị vệ ném lăn quay xuống bực thềm đá, thủ pháp nhanh nhẹ , quả là một tay cao thủ tài nghệ tuyệt vời.

Kỳ dư bao nhiêu vệ sĩ còn lại đều kinh hồn thất đảm ùn ùn vừa lăn vừa bỏ chạy nhào trở xuống đất để thoát thân.

Vị thư sinh áo vàng lúc ấy mới ngẩng đầu bảo Đoàn Cẩm :

- Này ! Tên mũi trâu cầm phát trần sắt kia để tôi đối phó cho, các hạ yên tâm xuống đài làm cỏ đám phản loạn kia đi.

Đoàn Cẩm gật đầu tràn mình về một phía.

Thư sinh áo vàng với hai bàn tay không vun vút trái phải hai bên, không đầy ba bốn hiệp, Thiết Phát Đạo Nhân đã thối lui lia lịa ra sau.

Đoàn Cẩm mừng rỡ trong lòng, biết mình đã may mắn được một tay trợ giúp đắc lực chuyển đổi cả thế cuộc, nên thừa cơ xuống đài cứu mẹ.

Nghĩ rồi chàng nhắc bổng chiếc đỉnh đồng nhún chân nhảy xuống dưới đài, lần này chàng không còn e ngại gì nữa, tung mình lướt đến bên Đoàn Tấn xông sát.

Đoàn Tấn hết sức kinh hãi.

Thạch La Hán vội vung cây thiên trượng lướt tới đón lại nạt to :

- Tiểu tử, mi muốn mẹ mi sống hay là chết ?

Đoàn Cẩm gầm lên như điên, đáp :

- Tên gian vương, nếu giết chết mẹ ta, Đoàn Cẩm này sẽ nghiền nát người nó ra trăm ngàn mảnh vụn để đền mạng cho mẹ ta, thằng giặc trọc chó chết nhà mi, dám trợ Trụ làm ác khó mà thoát khỏi cái chết.

Tiếng nói vừa dứt, chiếc đỉnh đồng trên tay Đoàn Cẩm cũng bỏ xuống chiếc đầu trọc phêu của y.

Thạch La Hán tuy lúc này bị vị thư sinh áo vàng ném lộn mèo xuống đài nhưng vì y có tên là Thạch La Hán da thịt cứng như sắt nguội nên dù bị ném xuống rất mạnh cũng chẳng làm y bị thương được.

Y gầm một tiếng thật lớn múa tít cây thiền trượng theo thế Phong Ma Trượng, bóng trượng đập chờn bốn phương tám hướng áp được vây chặt Đoàn Cẩm vào giữa.

Đoàn Cẩm vẫn không nao núng, vung chiếc đỉnh đồng ba chân, rít gió nghe ào ào như cuồng phong bão tố, sử dụng một lối đánh lạ kỳ cả người lẫn đỉnh quện thành một khối loanh quanh khi tới lúc lui như trò múa rối, xông bên Đông gạt bên Tây không đầy hai mươi thế đỉnh đã khiến Thạch La Hán từng bước, từng bước nhảy lui ra sau không kịp thở.

Đang lúc đấu nhau mùi mẫn trên đài bỗng có tiếng thét lên rùng rợn, rồi có một bóng người lao vụt xuống như mũi tên.

Đoàn Cẩm trong cơn bất ngờ, giật nảy mình vội hoành đỉnh đề phòng, đến lúc định thần nhìn kỹ, thì kẻ lao xuống chính là Thiết Phát Đạo Nhân, đỉnh đầu bị thủng một lỗ lớn, chất óc lẫn máu tươi phọt ra cả bên ngoài văng đầy cả mặt đất.

Đoàn Cẩm càng cảm thấy tinh thần phấn chấn thập phần.

Gã Thiết Phát Đạo Nhân vốn là một cao thủ trong phái Không Động. Ngọn phát trần, chiêu số biến hóa kỳ ảo dị thường có thể như Ngũ Hành Kiếm Thuật xung kích, lại có thể như phán quan bút đâm điểm tấn công vào các yếu huyệt đối phương, nếu luận về võ công thì y cao hơn Thạch La Hán gấp mấy lần, vốn ra không thể đại bại đến vong mạng một cách mau chóng như thế, nhưng vì hôm nay y gặp phải thư sinh áo vàng là một bậc kỳ nhân cái thế, bản lãnh của chàng cao diệu không sao tưởng tượng nổi.

Khi chàng vừa ra tay giao đấu với Thiết Phát Đạo Nhân đã sử dụng một pho chiêu pháp rất kỳ lạ, tà áo vàng thư sinh của chàng phát phới dạt dào, người chàng như chẳng có xương cốt, mềm mại tựa bông gòn, luồn qua lộn lại, quay mòng mòng xung quanh Thiết Phát Đạo Nhân, hai chân bám chặt theo Cửu Cung Bát Quái thoăn thoắt bay tới đáp lui như hai cái chày máy giã gạo vậy.

Pho quyền pháp của chàng nếu nói là Du Thân Bát Quái quyền thì không giống, mà liệt vào Cửu Cung Thần Hành chiêu cũng không phải nốt

Thiết Phát Đạo Nhân cảm thấy trước mắt ảo loạn bóng người đập chờn sau trước, mờng tượng như có trên mười bóng áo vàng quay tròn xung quanh mình như bánh xe gió, làm lão ta nhức đầu hoa mắt, đừng nói môn sở trường là Thiết Phát đả huyệt pháp không thể sử dụng ra được mà cho đến công phu gạt đỡ cũng chẳng có.

Không đầy mười hiệp quần nhau, bả vai Thiết Phát Đạo Nhân đã liên tiếp trước sau lãnh trọn ba ngọn chiêu của đối phương.

Nhờ công lực thâm hậu, nên nơi chỗ trúng chiêu chỉ cảm thấy đau buốt như đốt vậy thôi và nếu Thiết Phát Đạo Nhân biết rõ cơ tấn thối, lùi trở xuống đài thì hoặc may tánh mạng được bảo toàn.

Chẳng ngờ lão ta bị phải mấy chiêu then quá sinh khùng, một mặt vung tít ngọn phát trần bên tay hữu bảo vệ khắp châu thân, tay trái cũng loang loáng theo quyền thế Hắc Hổ của Không Động phái, chặt, chém, đở, gạt, phản kích với đối phương kịch liệt rồi bất thần, lão đảo mạnh chiếc đuôi phát trần bắn ra một loạt kim vàng lóe mắt, bay vút vào đầu và mặt vị thư sinh áo vàng.

Ám khí của Thiết Phát Đạo Nhân vừa sử dụng kia gọi là Kim Phong Thần Châm, mũi châm nhỏ như lông trâu dẫu trong cán phát trần bên trong có lò xo, lúc dùng chỉ cần bấm nhẹ lưỡi gà đảo lẹ cán phát trần trở lại, ba mươi mũi thần châm sẽ đồng loạt bay ra, khít khao như mưa bắt, bắn vút vào đầu mặt, cùng các huyệt đạo yếu hại của đối phương.

Những mũi thần châm ấy được ngâm trong chất thuốc cực độc, mỗi khi trúng vào thân người lập tức ghim lút vào da thịt, mười hai giờ đồng hồ sau độc tố theo máu công lên quả tim, nạn nhân sẽ ngã ra chết không phương cứu chữa.

Thần hoặc vừa trúng phải độc châm, kịp thời dùng nội công phong bế mạch đạo, ngoài ra uống thuốc giải độc, rồi dùng đá nam châm hút mũi kim độc ra thì may thoát chết nhưng cũng không tránh khỏi suốt đời

tàn phế.

Đây là môn ám khí trấn sơn của phái Không Động, có danh là lang độc. Thiết Phất Đạo Nhân cũng ít khi dám khinh xuất đem ra dùng nhưng vì liên tiếp bị trúng phát mấy chưởng, khí vận bùng lên, bèn xuất kỳ bất ý bắn kim phong thần châm ra, định dồn đối phương vào tử địa để kết thúc trận đấu.

Nào ngờ kiến thức của vị thư sinh áo vàng rất quảng bác, vừa thấy từ cán phát trần của đối phương vung lên, bay tản ra những làn ánh sáng lấp lánh, lập tức hiểu ngay đối phương sẽ dùng loại ám khí gì rồi, không khỏi nổi giận xung thiên chàng vội tung mình dùng thế Độc Hạc Xông Tiêu (chiếc hạ tung mây) nhắc người lên khỏi mặt đất trên hai trượng),

tiếp theo đây là một luồng chưởng phong cường mạnh đánh rơi tất cả những mũi độc châm rơi lả tả dưới đất, liền theo đây, đạp chân vào khoảng không, uốn mình lượn thành nửa vòng tròn ở nửa lưng bay trở xuống, cánh tay trái bất thần vươn ra dài hơn một thước, chiếc bàn tay xòe ra như một thỏi sắt vỡ mạnh xuống đầu đối phương.

Thiết Phất Đạo Nhân nhìn thấy thủ pháp và thân pháp của vị thư sinh áo vàng sức tỉnh ngộ thất thanh la ó :

- Ôi cha ! Mi là môn hạ của Toàn Chân Giáo, đừng sử dụng Thôi Tâm chưởng pháp hai bàn...

Lời chưa kịp dứt liền “bụp !” một tiếng, đỉnh đầu đã trúng phải một chưởng của vị thư sinh áo vàng rồi.

Thiết Phất Đạo Nhân cảm thấy khí huyết khắp châu thân, mừng tượng như bị phải một luồng sức mạnh kỳ dị hút người trở lên đỉnh đầu đau đớn như dần, chưởng lực chưa trúng ngay mà sọ đầu đã nứt đôi, chất óc phọt ra ngoài, thét lên một tiếng hãi hùng rồi ngã vật xuống đất chết tốt.

Vị thư sinh áo vàng chỉ khẽ cúi người đã chộp lấy chân phải của đối phương, vụt mạnh ra ngoài, chiếc xác to lớn phốp pháp như hũ rượu của đạo sĩ , bay vun vút như tên lìa giây cung rơi bắn vào đám đông.

Thạch La Hán đang vũ lộng cây thiền trượng như mưa tuôn gió vờn, quần nhau với Đoàn Cẩm một mất một còn, chợt thấy thi hài của Thiết Phất Đạo Nhân từ trên Vọng Tinh Đài bay xệt xuống, vừa giận vừa sợ.

Gầm lên một tiếng dữ dội, rồi bổ nhào đến thí mạng với Đoàn Cẩm. Cây thiền trượng trên tay liên tiếp ra ba thế theo chiêu số Vân Long Tam Hiện (rồng trên mây hiện ba lần) quét sả vào hông đến nách rồi phạt trở xuống hai chân đối phương, nhanh như điện xẹt sao băng.

Đoàn Cẩm trong cơn nguy cấp, sức nghĩ một mẻo, chàng ném mạnh đỉnh đồng vào đoàn người, hai cánh tay liên tiếp theo một giương một chộp “phịch !” một tiếng như tiếng trống.

Đoàn Cẩm lãnh trọn nơi hông một ngọn thiền trượng của Thạch La Hán nhưng nhờ ở lớp vảy cứng mọc trên da, nên không bị thương tổn đến tạng phủ, tay chàng nhanh nhẹn đoạt lấy đầu trượng kéo mạnh một cái.

Thạch La Hán cả người lảo đảo, chúi nhủi vào lòng Đoàn Cẩm.

Cũng khá khen thân pháp của Thạch La Hán khéo léo nhanh nhẹn, trong lúc gã chúi vào người Đoàn Cẩm, đã kịp thời vung ra một quyền đảo mạnh vào ngực Đoàn Cẩm kêu “bùng” một tiếng.

Thế quyền của Thạch La Hán đánh ra sức mạnh đầu phải tầm thường, nhưng quả lạ kỳ .

Đoàn Cẩm như kẻ vô sự ,vận thần lực gạt mạnh ra ngoài một cái, cây thiền trượng bằng sắt đúc lớn cỡ miệng chén bị chàng bẻ gãy làm đôi không chút phí sức.

Thạch La Hán không ngờ Đoàn Cẩm có bản lĩnh như thế, chịu đựng được một trượng lẫn một quyền của mình, mà người chàng vẫn chẳng bị chút tổn thương, thân hình chàng tựa như sắt đá chẳng bằng, đã thế còn bẻ gãy nổi thiền trượng của mình như trò chơi trẻ nít, không khỏi thất sắc kinh hãi đến đờ người.

Đoàn Cẩm nhẩy vút tới sát bên y và quát lớn :

- Mi cũng ném lại một trượng của ta !

Miệng quát, nửa khúc thiền trượng cũng theo tay quét vòng dưới chân địch nhân.

Thạch La Hán hốt hoảng tung người lên cao, chẳng dè Đoàn Cẩm dùng thế vừa rồi chỉ là thế hư, chờ cho gã tọc tung người nhảy lên, chàng bắt thành linh vút ra một quyền đảo mạnh vào ngực gã theo thế Kim Cang Phục Hổ trong Kim Cang quyền pháp.

Thạch La Hán vì còn chơi với trên khoảng không, vô phương tránh gài được, cạy vào thân hình mình dày công khổ luyện ngoại công, đao thương chẳng phạm được, thậm ước lượng có thể hứng nổi lấy ngọn quyền của chàng, nên trăn mình

chịu đòn.

“Bình !” một tiếng khá to, ngọn quyền của Đoàn Cẩm đâm đúng vào ngực của đối phương, không chút sai lệch mà Kim Cang quyền pháp do sức thần của Đoàn Cẩm sử dụng có thể xuyên cây vỡ đá, thử hỏi thân hình bằng xương thịt gồng luyện khí công của Thạch La Hán làm sao chịu đựng nổi ?

Y “hự !” lên một tiếng đau đớn, mưa phún ra một ngụm máu tươi rồi ngã vật xuống đất tắt thở luôn, vì ngọn quyền vừa rồi của Đoàn Cẩm không những đánh gãy cả xương cốt nơi lồng ngực mà cho đến tim phổi của y cũng bị chấn bể nát như trong lồng ngực .

Đang lúc Thạch La Hán và Thiết Phát Đạo Nhân đấu nhau chí mạng với đối phương thì Đoàn Tấn đương run run phát rét một chỗ, nhưng hần vốn là một tiểu nhân quen thói dè tiện thấy tình thế bất lợi nghiêng hẳn về phía mình, lòng sát nhân nổi dậy, lập tức xông tới trước mặt Tiêu Hoàng hậu. Tay trái túm lấy xiêm y nơi lưng ngực bà, tay phải rút phắt ra một ngọn đao sáng quắc, định thích phủng lồng ngực của Tiêu Hoàng hậu.

Tiêu Hoàng hậu vốn là một khuê nữ nhu nhược yếu đuối, chẳng biết lúc ấy từ đâu dâng lên một luồng dũng khí, trừng mắt nhìn Đoàn Tấn quát lớn :

- Quân vô lương phản chúa kia, ta là Hoàng hậu của Nam Chiến Quốc lại là chị dâu mi, mi giết ta thử xem !

Đoàn Tấn bị sự chánh khí đảm lược của Tiêu Hoàng hậu làm y sồn lòng, ngọn đao găm trên tay từ từ buông xuôi trở xuống, quay đầu nhìn ra thấy Đoàn Cẩm tung hoành ngang dọc giữa đoàn Ngự Lâm Quân như vào chỗ không người.

Đoàn Tấn như được khơi thêm lửa hận thù, giá đao lần thứ hai, định đâm chết Tiêu Hoàng hậu bỗng nghe trên Vọng Tinh Đài có tiếng quát sang sảng :

- Ác tặc sát nhân kia, mi muốn tánh mạng con mi chết hay là sống ?

Đoàn Tấn rùng mình kinh hãi, vội đảo mắt nhìn kỹ, thấy gã thư sinh áo vàng đang nhắc bổng Đoàn Chiêu lên cao, hầm hừ như muốn quăng xuống đất vậy.

Vọng Tinh Đài lại cách mặt đất trên hai trượng cao, nếu Đoàn Chiêu bị ném xuống thì thịt xương gân cốt của đứa con trai y sẽ nát biến như xương ngay.

Đoàn Tấn tuy tâm tính như sài lang, cũng không thể không xót thương tính mạng của con trai mình, nên y vội hét lên :

- Khoan đã ! Đừng hại mạng con ta, ta bằng lòng trao đổi Tiêu Hoàng hậu trả lại cho bọn mi, để các người an toàn rời khỏi Đại Lý thành.

Ngờ đâu tiếng cuối cùng của y vừa dứt, thì vị thư sinh áo vàng liền hú lên một tiếng thánh thót, trong như tiếng hạc réo từng không xông tận chín tầng mây thẳm, đoạn chàng từ trên đài kẹp theo Đoàn Chiêu vào nách tung mình đáp nhẹ xuống.

Bọn Ngự Lâm Quân đồng la ó vang dậy, ùn ùn kéo đến bao vây chàng vào giữa.

Chàng thư sinh áo vàng chẳng chút nao lòng, cười nhạt một tiếng, xông vào giữa đoàn người, tay trái vẫn kẹp Đoàn Chiêu nơi nách, tay phải quay tròn vun vút đánh ra một pho quyền pháp thật cổ quái, mà xưa nay chưa hề thấy qua, khi chưởng lúc lại chỉ, biến sang chộp rồi lại đổi thành quyền biến hóa không sao lường được, tay quyền chàng đến chỗ nào là Ngự Lâm Quân như đám say rượu ngã đổ lổm nhổm dưới đất, mà đã té trở xuống là không sao ngóc đầu bò dậy được, chỉ nửa khoảnh khắc đã có bảy tám mươi tên nằm chống gọng dưới đất, rống lên như bò.

Đoàn Cẩm cất tiếng kêu gọi :

- Gian thần đã đến nước đường cùng, bọn người còn định trợ Trụ vi ác được sao ? Mau buông khí giới đầu hàng mới mong bảo toàn mạng sống.

Bọn Ngự Lâm Quân tuy đều là tâm phúc của Đoàn Tấn nhưng phần đông cũng là vệ sĩ trong hoàng cung bị Đoàn Tấn lung lạc, đối với hành động hoán ngôi đoạt vị của Đoàn Tấn không mấy tán đồng, nhưng đứng trước thế lực như lang sói của quyền thần, chỉ đành nuốt hận mà phục tùng.

Giờ đây thấy Đoàn Cẩm trở về, trong lòng đã rung động phần nào, lại thấy hai tên yêu đạo tay chân đắc lực nhất của Đoàn Tấn đã bị giết chết, nên khi nghe Đoàn Cẩm lên tiếng gọi, hơn nửa số trong đoàn liền vứt binh khí, thôi lui sang một phía.

Đoàn Tấn thấy thế lực của mình tan rã như băng tuyết trước nắng hè, trong cơn phẫn uất cực cùng điên tiết gươm cao ngọn thất thủ đao nhắm ngay ngực Tiêu Hoàng hậu nhắm mắt đâm nhào.

Đoàn Cẩm vì cách quá xa muốn lướt đến cứu cũng không sao kịp nữa, kinh hoàng thét to lên :

- Ôi cha !

Giữa lúc cái chết của Tiêu Hoàng hậu chỉ còn cách nhau đường tơ kẽ tóc, ngọn đao quái ác sắp chạm lên da ngực của bà thì đột nhiên một tiếng keng vang lên, ngọn đao trên tay Đoàn Tấn tự dưng sút khỏi tay rơi “xoảng !” xuống mặt đất.

Té ra, trong cơn thập phần nguy cấp ấy, vị thư sinh áo vàng thoát bay mình lướt đến bên Đoàn Tấn, từ bàn tay chàng lẹ như chớp vung ra một vật bằng sắt bốn góc tròn dẹp như con cờ, lao ngay bạch môn nơi cánh cổ tay của Đoàn Tấn, tức thì y cảm thấy cánh tay cầm đao mềm nhũn ra, năm ngón tay rụng rời lưỡi đao rơi xuống đất.

Động tác của vị thư sinh áo vàng nhẹ như tia điện không bằng, con cờ ném ra vừa đánh rơi xong khí giới trên tay gian thần, liền ném ngay Đoàn Chiêu rơi xuống đất, tiếp theo đấy đã lướt nhanh ra phía trước chop cứng cổ tay Đoàn Tấn miệng cũng đồng thời hét to :

- Nằm xuống !

Tiếng quát vừa dứt, thân hình của Đoàn Tấn cũng vừa té “bộp !” trên mặt đất.

Vị thư sinh áo vàng cũng chàng chút chậm trễ, một chân đạp lên ngực, khiến y không sao vùng vẫy được.

Mười mấy tên võ sĩ giữ Tiêu Hoàng Hậu thấy Đoàn Tấn té xuống đất, bèn ba chân bốn cẳng chạy tản ra bốn phía.

Thế tử Đoàn Chiêu tuy được vị thư sinh áo vàng bỏ nằm dưới đất, nhưng huyết đạo đã bị chàng điểm phải chỉ trơ mắt nằm thẳng cẳng một chỗ chẳng có ma nào dám léo hánh đến trợ giúp cả.

Đoàn Cẩm chạy nhào đến nơi ôm chặt lấy mẫu thân, cảm động đến nói chẳng thành lời.

Vị khách áo vàng bèn quay lại quát tháo bọn vệ sĩ :

- Hoàng thượng hiện ở trên Vọng Tinh Đài, bọn bây chẳng mau đến thỉnh người xuống đoái công chuộc tội, còn đợi lúc nào nữa ?

Lời nói của chàng cũng vừa phải lúc, vì khi ấy Đoàn Lão Hoàng Gia đã từ sau lan can Vọng Tinh Đài lững thững bước ra, đám Ngự Lâm Quân cùng thị vệ vội vã quỳ xuống phủ phục tung hô vạn tuế vang trời .

Đoàn Lão Hoàng Gia thấy đại loạn đã được bình định, vợ chồng ông chẳng hề hấn gì, cha con gian thần đã bị bắt sống, bao nhiêu Ngự Lâm Quân,

vệ sĩ trong cung đều cải tà quy chánh mới yên lòng chậm rãi xuống đài .

Đoàn Cẩm đầu tiên quát nạt tả hữu quân sĩ trối chết cha con Đoàn Tấn lại, sau đấy mới cất đặt một số Ngự Lâm Quân tiền hô hậu ủng Đoàn Lão Hoàng Gia, rầm rộ hơn hở mở rộng Kim Loan Điện.

Thái tử Đoàn Cẩm đã trở về người người tung hô như sấm động. Một số tâm phúc của gian thần thấy tình hình trước mắt, cũng liệu theo chiều gió, rạp đầu phụ họa tung hô lớn hơn ai cả.

Đoàn Lão Hoàng Gia ngồi chễm chệ trên ngai vàng tuyên bố tất cả tội trạng chất chứa từ mấy năm nay của Đoàn Tấn cùng sự việc trong đêm định dùng độc tửu thí vua, đoạn hạ chiếu chỉ bắt cha con Đoàn Tấn ra khỏi ngọ môn, lăng trì xử tử gia tộc lớn nhỏ đều bị phát văng vào núi sâu làm khổ dịch.

Nhân dân bá tính trong nước nghe Đoàn Cẩm trở về phục quốc, quét sạch gian thần, nhà nhà đều mừng rỡ, mở tiệc khánh hạ hết sức ngợi khen tài đức của Thái tử họ Đoàn.

Đoàn Cẩm sau khi bình định được nội loạn, thăm cảm kích ơn trọng của vị khách áo vàng, nếu chẳng có chàng giúp đỡ thì tính mạng cha mẹ của chàng đều bỏ thân nơi tay độc ác của Thạch La Hán và Thiết Phất Đạo Nhân rồi, nên chàng tìm ngay vị ân nhân đáng kính ấy để hỏi xem tên họ là chi, người ở môn phái nào vì sao đến thành Đại Lý, giúp đỡ mình diệt trừ phản loạn một cách kịp thời như vậy ?

Chẳng ngờ chàng hỏi khắp thị thần trong cung mọi người đều trả lời không thấy, vị thư sinh áo vàng đã đâu mất từ lúc nào.

Cuối cùng có một Ngự Lâm quân gia đến đưa ra một tờ hoa tiên và nói :

- Tâu Điện hạ vị tướng công áo vàng ấy đã ra đi rồi, tiểu nhân đang đứng ở trước ngọ môn, thì vị tướng công đó từ trong cung bước ra, tay cầm phong thư giao cho tiểu nhân bảo là y gấp trở về Trung Thổ, không kịp đến từ tạ Điện hạ và nhờ tiểu nhân đem phong thư này giao cho Điện hạ.

Đoàn Cẩm kinh hãi, vội bóc thư ra xem, thấy loại giấy đúng là văn phòng tứ bửu trong cấm cung thường dùng, nét mực chưa ráo, bút pháp ngang tàng như rồng bay phụng múa, nội dung như sau :

”Đoàn Cẩm Điện hạ khai giải :

Duyên bèo nước tương phùng, tình cờ gặp chuyện bất bình , giúp quý quốc diệt gian trừ ác , trách nhiệm của kẻ hành hiệp giang hồ , bắt tất phải ân nghĩa thêm phần , sự môn danh tánh của kẻ bình bồng rày đây mai đó , thẹn thùng chẳng muốn nhận ân , nên chẳng lưu lại làm gì , hữu duyên kỳ ngộ gặp lại sẽ có ngày, khẩn mong thương dân cần chánh chuyên luyện võ công, tiến đến ngôi vị anh hào trong rừng võ thuật !”

Phía dưới không ký tên chỉ lưu lại hai chữ Cửu Cửu là hàm ý : Trùng Cửu và Trùng Cửu tức là Tiết Trùng Dương vậy.

Trùng Dương vừa đi vừa ngẫm nghĩ đến hai chữ Cửu Cửu dụng ý sâu xa của mình cảm thấy đắc ý bỗng cười khan lên một tiếng.

Châu Bá Thông từ nãy giờ lầm lũi bước theo chân sư huynh vừa mệt vừa khát, thấy sư huynh nghiêm nghị tư lự chẳng dám lên tiếng thỉnh lệnh nghe Trùng Dương bật cười khan như thế bèn liến thoắng hỏi :

- Sư huynh có chuyện chi vui mà cười khan lên quá gở như thế !

Trùng Dương như bưng tỉnh cơn mê, cười tủm tỉm đáp :

- Ta nhớ lại lúc Nam Đế còn làm Thái Tử Đoàn Cẩm.

Châu Bá Thông không đợi Trùng Dương hết lời liền “úy” lên một tiếng kinh hãi và ngắt lời :

- Ủa ! Sư huynh định bắt tiểu đệ du lịch thành Đại Lý chăng ?

Trùng Dương lẳng lặng gật đầu mà không đáp, hai anh em lại lầm lũi đi hơn buổi trời thì đã đến dưới chân núi Kiếm Các Sơn.

Châu Bá Thông khát quá không chịu nổi, nhìn thấy phía trước có một đường mòn dẫn đến thôn xóm ở xa xa, bèn mừng rỡ , tay chỉ miệng nói tía lia :

- Sư huynh, chúng ta đến chỗ ấy xin một ngụm nước đỡ khát đi !

Tánh của Trùng Dương và Châu Bá Thông khác biệt nhau xa lắc, vì tánh Châu Bá Thông thích động, ham ăn, lắm lời, còn Trùng Dương trái lại trầm tĩnh hòa hoãn, cho nên hai người tuy cùng đi chung một đường mà ít khi chuyện vãn nhau.

Nghe Châu Bá Thông nói thế, Trùng Dương đã hiểu ngay tánh ham ăn của hần sắp nổi dậy, bèn chau mày trách cứ :

- Sư đệ, em dù sao cũng là một người tu luyện nội công, sáng sớm hôm nay đã lo bụng lương khô rồi sao lại đòi ăn nữa ?

Châu Bá Thông chu miệng đáp :

- Tôi đòi ăn hồi nào ? Sư huynh xem trời nắng như thế kia mà chúng ta leo núi hơn nửa ngày trời miệng khô khốc chẳng còn một miếng nước miếng, khát muốn bỏ mẹ, tìm người xin chút nước uống cũng không đến nỗi phạm pháp đâu mà sư huynh hòng sợ .

Trùng Dương nghe Châu Bá Thông nói chằm bằm như thế, chỉ đành theo ý chàng, hai người đi theo đường mòn đi thẳng đến sơn thôn nọ.

Nào ngờ đến sơn thôn, Châu Bá Thông sực khám phá thôn xóm này có trên trăm nóc gia, nhưng mỗi nhà nào cũng đóng cửa kín mít, khắp làng im lìm như tờ, người chẳng có mà cho đến chó gà cũng không thấy bóng một con.

Châu Bá Thông rất dỗi lạ lòng bèn nói :

- Bá tính nơi đây thật là cần mẫn, cho đến đàn bà con nít cũng ra đồng làm việc ráo trội ?

Nhưng Trùng Dương là một người kiến thức sâu rộng, chàng thấy ngay tình hình không phải, vì người trong làng dù bất luận lên non đồn củi hay xuống ruộng cấy cày, quyết cũng không không thể nào đem cả con nít theo bao giờ .

Hơn nữa từ nãy giờ trên đường đi, cũng chẳng thấy một thửa ruộng nào.

Chàng hết sức hồ nghi trong lòng.

Châu Bá Thông bồng vọt miệng nói :

- Sư huynh, mình cứ tưởng đến đây xin bẫy một bụng nước cho đã khát, ai ngờ rủi vô cùng, mẹ nó cái làng quỷ này tìm đồ cả mắt chàng thấy một người làm thuốc, đi thôi !

Trùng Dương lắc đầu, nói :

- Không ngu huynh ở lại chờ người trong thôn trở về .

Châu Bá Thông kinh hãi hỏi dồn :

- Sư huynh, bộ điên rồi sao ? Cả làng quỷ này chàng có một người sống còn ở lại đây làm chi thế ?

Trùng Dương đáp :

- Ta xem thôn này chẳng phải không có người vì xóm làng tề chỉnh khang trang, trong nhà đồ vật trật tự ngăn nắp, không có chút gì lộn xộn, chứng tỏ dân làng có chuyện cần tạm thời rời khỏi nhà mà thôi

Châu Bá Thông không dám cãi lời sư huynh của mình, nên đành phải nên lòng chờ đợi.

Hai anh em đợi như thế hơn nửa ngày, Châu Bá Thông lăm bằm trách cứ luôn miệng. Y sốt ruột, đôi mắt lảo lảo lên hết nhìn xuôi đến nhìn ngược, nhắc nha nhắc nhảm như khi ngồi trên gạch nung, thỉnh thoảng nghe nơi cổng làng có tiếng người xôn xao.

Trùng Dương đã luyện qua công phu Nhất Dương Chỉ vừa lắng tai nghe đã phân biệt được có trên một hai trăm dân làng trở về trong tiếng người xôn xao, còn kẹp theo cả tiếng khóc rấm rứt nữa.

Châu Bá Thông nhẩy phắt dậy, rồi như một luồng gió hốt chạy tít ra cổng làng.

Trùng Dương vội cất tiếng lại :

- Sư đệ chớ nên gây họa !

Chàng cũng tức tốc sải chân đuổi theo, quả đúng như ý liệu. Hơn mấy trăm dân làng kéo thành một đoàn đi vào cổng thôn, trai gái già trẻ đủ hạng, mỗi trên tay trên lưng đều mang ống trúc và lồng tre, tiếng khóc lúc này là của hai người con gái.

Thì ra có một tráng đinh bộ ba bốn mươi tuổi được hai tên tráng đinh khác khiêng trở về, chân phải của gã tráng niên nọ sưng vù lên như thân cây chuối, màu da tím bầm như mực, đau đớn đến nổi da mặt chẳng còn chút máu.

Châu Bá Thông chẳng tị hiềm mình là người xa lạ, vội tiến ra trước nhanh nhẩu hỏi thăm một cách trịch thượng :

- Này ! Ê các người này giờ đi đâu ? Sao chẳng để một người nào ở lại trông nom làng mạc thế ? Còn chú này bị giống vật gì cắn phải mà đến nỗi như vậy ?

Trùng Dương chưa kịp mở lời, Châu Bá Thông đã nói hươc một hơi, chàng thăm gặt đầu tự nhủ :

- Không sai ! Châu Bá Thông bảo nạn nhân bị độc vật cắn phải, có thể như thế lắm đấy !

Gã thôn dân nọ thấy Châu Bá Thông là người xa lạ, không khỏi ngạc nhiên, trong bọn có hai tên tráng đinh lớn tiếng hỏi :

- Mi ở đâu đến đây ? Ai mượn mi lo chuyện bao đồng, cút mau !

Châu Bá Thông sầm nét mặt lại và cũng lớn tiếng đáp lại :

- Ta lo chuyện bao đồng thì sao ! Ta nhất định chẳng cút đi mi lại làm gì ta ?

Vài tên thôn phu lỗ mãng nổi nóng lên, hai tên thôn phu đứng gần, lách mình nhảy đến định vỗ Châu Bá Thông, chàng chỉ khẽ tràn người sang bên, hai tay chop lấy cổ áo của hai tên nọ, vung mạnh một cái, hai tên thôn dân tựa như trái cầu lông, văng ra xa bảy tám bước.

Đám dân làng liền la toáng lên.

Trùng Dương vội nhảy bay ra trước quát lớn :

- Sư đệ em lại sinh sự đánh lộn với người rồi, không được làm vậy !

Chàng tiến bước, đứng án ngữ trước mặt Châu Bá Thông đoạn đưa mắt nhìn xem vết thương bị thú độc cắn của gã đàn ông nọ, và nói tiếp :

- Các người sao chẳng mau tìm cách cứu chữa ! Nếu để diên trì e mạng sống người này khó cứu đó.

Đám dân làng thấy Trùng Dương vẽ người phương phi tiêu sái râu dài suông đột, nói năng hòa nhã hiền từ, khác hẳn với vẻ lấc cấc của Châu Bá Thông, lập tức có cảm tình ngay bèn đồng rập đáp :

- Thưa đạo trưởng, đây là anh Lưu Nhất Hổ của bốn trấn, theo bọn tôi vào rừng bắt rắn, ơ hờ bị rắn lục trức cắn phải (loại rắn này hễ cắn phải người thì vô phương cứu chữa, trừ phi đốt đỏ một miếng sắt, áp lên vết thương cho chảy chỗ thịt đó đi).

Châu Bá Thông nghe đến rừng mình rớn óc.

Trùng Dương lẳng lặng móc trong túi ra một lọ sành màu xanh mở nắp trút ra một viên thuốc màu đỏ như lửa, nhét vào miệng nạn nhân và gọi :

- Mau đem nước ra đây, cho y một hoàn thuốc vào bụng .

Viên thuốc vừa rồi chính là lúc Trùng Dương so tài với Âu Dương Phong trong buổi luận kiếm Hoa Sơn thấy Âu Dương Phong nuôi dưỡng Xà trăn, và chuyên dùng nọc rắn để hại người, nên sau khi trở về Trung Sơn khổ tâm nghiên cứu chế luyện ra một loại thuốc lấy tên là Hạc Diêm Chu linh hoàn, chuyên giải trừ nọc độc của rắn rết, vì Hạc là khắc tinh của loài rắn, chuyên dùng hạc làm vật nuôi thân, nước miếng của nó rất hiệu nghiệm giải trừ nọc rắn.

Từ lúc chế xong đến nay đây là lần thứ nhất chàng đem ra thí nghiệm cứu người.

Vài người trong bọn dân làng, vội lấy nước thuốc đổ vào miệng Lưu Nhất Hổ để y nuốt trôi hoàn thuốc vào bụng.

Quả nhiên thuốc giải hiệu nghiệm như thần, Lưu Nhất Hổ vừa nuốt xong hoàn thuốc ấy, liền ụa lên một tiếng lớn, mửa ra chẳng ít chất đờm màu vàng đen tanh tưởi, vết sưng phồng nơi giò cũng lần lần sẹp xuống, hai cô gái nọ mừng rỡ thối khóc.

Châu Bá Thông thấy trên người một thôn dân có đeo cái ống tre, chàng vốn tánh rất rần rắc, bết thỉnh linh giờ tay phải ra giật lấy chiếc ống tre của gã nọ, miệng thì tía lia :

- Trong ống có vật chi thế, cho ta xem thử nào ?

Miệng bằng tay, tay bằng miệng, chàng đợi người đàn ông nọ cho phép hay không chàng đã lẹ tay rút nắp ống tre lên, bỗng thấy bóng xanh lao vút ra, đúng một con rắn lục tre xẹt vút đến vươn cổ nhe nanh, mổ phập tới trước mặt Châu Bá Thông nhanh như mũi tên xẹt.

Châu Bá Thông tuy nghịch ngợm, dốt trời cũng chẳng kiêng nhưng lại rất sợ rắn, chàng hốt hoảng tru tréo to lên “ôi mẹ ơi !” rồi quăng ngay cái ống tre,

Trùng Dương mắt lạnh lẽ, nhanh hơn cả giờ hai ngón tay ra kẹp đúng vào cổ không cho mổ vào mặt sư đệ mình, rồi rẩy mạnh một cái, con rắn lục tre vừa rơi xuống đất, liền uốn mình phóng tuốt vào bụi cây mất dạng.

Trùng Dương trong lòng đã hiểu phần nào, liền hỏi đám dân rằng :

- Các vị kéo nhau hết vào núi, chỉ vì chuyện bắt rắn độc đến đổi một người bị rắn độc cắn phải suýt nguy hại đến tính mệnh, các vị bắt rắn như thế có ích lợi gì !

Một thôn dân liền đáp :

- Đạo trưởng chắc có lẽ không hiểu, vì có người xuất tiền trọng thưởng cho chúng tôi bắt được rắn đấy ?

Lại có mấy tên khác lừ mắt ra ý bảo y đừng nói, thôn dân ấy liền hội ý ngay, nhưng đã lỡ thốt lời rồi, nuốt lại cũng không được .

Châu Bá Thông vỗ đùi đánh chách và nói :

- Lạ thật, lạ thật ! Có ai chịu ra tiền cho các người bắt rắn , chẳng trách cho đến ruộng vườn các người cũng chẳng thềm canh tác.

Chẳng lời thôi gì cả ! Ta hỏi các người kẻ mướn bắt rắn ấy là ai, ra bao nhiêu tiền thưởng !

Lối hỏi xác lác của chàng, chẳng một thôn dân nào buồn trả lời.

Trùng Dương thấy bọn thôn dân lặng thinh không đáp, chàng bỗng chợt rùng mình nhớ lại trên đời kẻ thích nuôi vô số độc xà, ngoài Tây Độc Âu Dương Phong ra, còn ai khác hơn.

Song theo lời người giang hồ thuật lại thì Âu Dương Phong thiết lập nơi Bạch Đà Sơn một đầm rắn vĩ đại, nuôi hằng muôn hằng ngàn loại độc xà khác nhau, sao lại có thể từ ngàn dặm xa xôi đến đất Tứ Xuyên này dùng tiền bạc mê hoặc bọn ngu dân này liều mạng bắt rắn cho y, chuyện này thật nhiều chỗ không hợp lý, nhưng đám thôn dân cố tình giữ kín chẳng chịu nói ra thì chỉ còn có cách cưỡng bách bắt họ khai mà thôi.

Trùng Dương liền lừ mắt ra dấu cho sư đệ mình, mà Bá Thông khôn lanh quỷ quái khỏi chê vào đâu nổi, tiếp được chỉ thị bằng mắt của sư huynh mình liền hội ý ngay, tăng hắng rồi nói thật to :

- Ê Cái lũ chết bầm này sao chẳng chịu trả lời sự thật cho ta nghe, rắn độc là vật hại người, bọn bây xúm lại nhau bắt nhiều thế kia có phải định hại người chẳng ? Mau mau khai sự thật ra, bằng không. Hừ ! Hừ ! Ông sẽ tịch thu ống rắn, lồng rắn của các người mang tấm vải kia đem hủy .

74. Trêu Chọc Thiệt Chưởng

Bọn thôn dân nghe Châu Bá Thông nói hăm he như thế đều cả kinh thất sắc, vì lúc này đã tận mắt nhìn thấy sơ qua bản lãnh ném người của Châu Bá Thông , hiểu rõ chàng ta hể nói là làm , vạn nhất bị chàng thả hết rắn độc của mọi người bắt được ra thì thật là uổng công.

Bọn họ không khỏi bối rối nhìn nhau rồi lên tiếng lia lịa :

- Quan nhân đừng vội ra tay. Chúng tôi nói ngay. Chúng tôi nói ngay.

Một lão thôn dân sợ quá, bèn vội vàng tiếp lời :

- Thật chẳng giấu gì quan nhân, chúng tôi kéo nhau vào rừng bắt rắn hoàn toàn vì một món tiền thưởng lớn lao, cho nên dân làng chúng tôi bỏ cả việc rẫy bãi mà theo nghề bắt rắn.

- Có người chịu bỏ tiền ra cho các người vào núi bắt rắn hử ? Họ cho được bao nhiêu, mà các người dám liều mạng thế ?

Lão thôn dân đáp :

- Độ một tháng trước đây có một người đột ngột đến làng chúng tôi. Người ấy là một lão già sồn sồn, lùn tịt mặc áo vải vàng.

Ngừng một chút lão thôn dân gật đầu nói tiếp :

- Phải đấy. Lão lùn ấy mặt mũi chẳng có gì khác thường, chỉ có đôi mắt sáng lạ kỳ nhìn thấy phải phát sợ. Lão vừa đến làng đã lên giọng hỏi ngay trong làng có người nào biết bắt rắn không ?

Lão lùn ấy tự xưng là một vị lái buôn được liệu, cần mua một số lượng khá nhiều độc xà để chế thuốc ngâm rượu, nên muốn chúng tôi bắt rắn cho y, giá của y mua rất cao mỗi con rắn độc còn sống trị giá là ba phân bạc, mười con là được ba lạng.

Còn nếu bắt được loại rắn độc đặc biệt thì giá cả còn cao hơn nữa .

Châu Bá Thông lại hỏi tiếp :

- Ngọn núi trước mặt nhiều rắn lắm phải không ? Các người dùng cách nào để bắt ?

Lão nông dân nói :

- Nói chung người đi bắt rắn, hầu hết dùng lưu hoàng chế thành thuốc trừ rắn. Lấy thuốc đó bôi vào tay để mà bắt rắn. Lưu hoàng là một chất độc hạng nhất đối với rắn, chúng nó gặp phải lập tức thân thể như tê dại mềm nhũn ra.

Song lão lùn muốn chúng tôi đến bắt rắn ấy, không bằng lòng dùng lưu hoàng, mà lại bảo chúng tôi phải dùng vật này. Đây ngài xem !

Vừa nói y vừa đưa tay lên.

Trùng Dương nhìn thấy đó là một cây trúc ngắn , trước đầu cây trúc có làm một cái vòng.

Lão nông dân nói tiếp :

- Cái ông lùn ấy dạy chúng tôi cái này để bắt rắn. Chỉ cần tìm đến hang rắn, bốn năm người cầm cái này vây ở miệng hang rồi lấy lá cây đun khói thổi vào hang cho rắn phải bò ra, lúc ấy vòng cổ rắn bỏ vào lồng tre.

Châu Bá Thông chu mỏ :

- Úi cha ! Như thế thì nguy hiểm lắm, sảy một chút rắn cắn rồi sao ?

Lão nông dân thở dài :

- Cũng không còn cách nào hơn nữa ! “Người vì của mà chết, chim vì ăn mà vong” , trường hợp của Lưu nhị lão mà ngài mới cứu vừa rồi, là một cái gương cho chúng tôi .

Châu Bá Thông sa sầm mặt xuống :

- Bắt đầu từ nay, các người đừng có đi làm cái chuyện ghê rợn đó nữa nghe không . Cái tên đó nó muốn giết hết dân trong làng này đó. Các người ngu quá bị người ta lợi dụng chết đến cẳng rồi mà không biết ! Chu cha !

Mấy lời nói của Châu Bá Thông, làm cho đám nông dân lạ lùng buột miệng kêu lên .

Trùng Dương cũng cảm thấy anh chàng họ Châu nói chẳng e dè vừa muốn mở lời, thì Châu Bá Thông đã nhướn cặp mắt trắng dã lên nói :

- Tôi nói thế các anh không tin à ? Bây giờ tôi hỏi các anh một câu, vậy chớ người ta sống trên đời này, tiền bạc là cần, hay tính mạng là cần ?

Những người nông dân thấy Bá Thông nói giọng trẻ con quá cũng bật cười :

- Tất nhiên tính mạng là cần hơn rồi Nếu như không có tính mạng thì trăm vạn gia đình cũng chẳng dùng vào đâu được .

Châu Bá Thông hình mũi :

- Các người biết như vậy, tốt lắm ! Nè cái lão lùn đó đã mang tiền đến mua lấy tính mạng của các người đấy. Cứ suy nghĩ đi, bắt sống một con rắn độc hắt trả cho các người được mấy đồng tiền !

Hắn mua rắn để làm gì ? Làm thuốc để ngâm rượu à ? Các người biết thuốc và rượu đó bán bao nhiêu không ?

Các người vô nui bắt rắn hơn một tháng kiếm được mấy đồng tiền ? Bị rắn độc cắn chết bao nhiêu người ? Nói đi ! Thử coi ?

Thôn dân nghe Châu Bá Thông nói nột hồi lặng thinh suy nghĩ. Những lời lẽ của họ Châu thật là đúng lắm.

Dân trong làng tuy có kiếm chút ít tiền của lão lùn đó, nhưng mấy tháng nay đã có mấy người bị rắn cắn chết . Nếu cứ như vậy năm này qua tháng nọ, sẽ không biết phải chôn bao nhiêu mạng người thật là một điều dễ sợ !

Châu Bá Thông quan sát sắc diện, biết lời nói của mình đã đánh trúng vào tâm lý của họ. Chàng càng đắc ý nói thêm :

- Bọn người thật là một đám người khờ dại, ta nói thật cho mà biết, cái tên lùn đó bảo các người bắt rắn độc cho hắn đem đi luyện phép yêu để giết người đấy.

Những lời nói bịa đặt trái tai đó, vậy mà các thôn dân lại tin răm lên, vội vã hỏi dồn :

- Rắn độc lại có thể luyện được phép yêu sao ? Lão gia không đùa với chúng tôi đấy chứ ? Gớm cái thứ như vậy mà luyện thành phép yêu nhỉ ?

Châu Bá Thông lại làm ra vẻ thần bí :

- Ý ! Cho các nói biết nhé : Có giống dân ở miền núi, có một pháp thuật dị kỳ, pháp thuật đó, họ dùng rắn rít, bò cạp luyện thành.

Họ bỏ thứ đó vào vật ăn thức uống, người nhiễm phải là chết liền không kịp ngáp. Vậy nó không phải một thứ phép yêu sao ? Nó còn một cái lợi hại nữa là...

Chàng vừa nói tới đó, bỗng phía sau đám thôn dân có tiếng xôn xao :

- Đó, lão già lùn đến đó !

Trùng Dương nghe nói nghĩ thầm :

- Hừ ! Nói tới kẻ gian thì kẻ gian đến liền. Quả là đúng dịp may, để xem hắn là một nhân vật ra sao ?

Châu Bá không nhướn mắt :

- Hắn tới đây à ? Nay, các người hãy lại lấy tiền đi. Mà lấy tiền chứ đừng bắt rắn cho hắn nữa đa.

Dám thôn dân dạ rân lên.

Quả nhiên ngược lại theo đường núi một gã xồn xồn lùn xịt, mặc chiếc áo xám vàng, tay phe phẩy chiếc quạt ba tiêu xăm xăm đi tới.

Hắn nhìn thấy Trùng Dương và Châu Bá Thông đứng lộn trong đám thôn dân thì hơi có ý ngạc nhiên. Nhưng lại tỏ ra vẻ bình thường, lắc lắc chiếc quạt hỏi với giọng người trên :

- Nay, bữa nay việc bắt rắn ra sao ? Có thứ rắn độc đặc biệt không ?

Thôn dân nói :

- Lão gia chúng tôi bữa nay cộng chung là bắt rắn được mười bảy con. Toàn là rắn Thanh Trúc và rắn Ô Tiêu, chứ không có thứ rắn độc đặc biệt.

Lão lùn nghe nói, mặt có vẻ không bằng lòng :

- Hừ ! Không có rắn đỏ à ?

Mấy người thôn dân nói :

- Thứ rắn đó nguy hiểm lắm, nó cắn một cái thì tức khắc chết liền. Chúng tôi gặp nó cũng không dám bắt. Xin lão gia thứ mạng cho vậy !

Lão lùn hừ một tiếng :

- Đâu ? Đem lại đây coi .

Thôn dân lần lượt mang lồng tre lại.

Lão lùn với dáng điệu chậm rãi, rút trong lưng ra một cái túi vải, và mở từng cái nắp lồng, lập tức rắn độc phóng vọt ra ngoài.

Lão ta nhanh như cắt chĩa hai ngón tay kẹp lấy mình con rắn, rắn độc tức thì như mềm nhũn không cựa quậy gì cả. Cứ như vậy lão lượn hết bỏ vào trong túi.

Châu Bá Thông trở mắt nghĩ thầm :

- Tài ! Cách bắt rắn của lão này thật là thuần thực , thế mà tại sao hắn không tự đi bắt lấy mà lại biểu thôn dân ? Thật là kỳ hế !

Lão lùn bắt hết rắn xong cột túi lại, đoạn móc tiền ra :

- Được rồi ! Cho tiền đây !

Lão ta lấy ra một đỉnh rưỡi bạc tính chung quanh mười bảy con rắn, trao cho đám thôn dân và nói :

- Hôm nay bắt rắn ít quá ! Các người phải ráng lên, bắt được nhiều con mới có được nhiều tiền chứ.

Một người thôn dân vụt nói :

- Lão gia ! Chúng tôi lo bắt rắn cho lão gia ruộng vườn trong thôn đều bị bỏ hoang tất cả, đã vậy mà có tám người lại còn bị rắn độc cắn chết. Tiền tuy rằng quý, nhưng mạng người lại còn quý hơn. Chúng tôi định từ hôm nay, không dám bắt rắn cho lão gia nữa .

Lão lùn bỗng sa sầm mặt lại :

- Tên nào xúi biểu trườn bắt rắn ? Nói mau !

Thôn dân không dè lão lùn hỏi như thế cho nên ầm ỨC không biết nói sao.

Lão lùn cười lạt :

- Hừ, người tưởng ta chưa biết kẻ nào đã xúi dục các người à. Cái tên ấy quả là gan hùm. Lại đây ! Lại đây, ta sẽ cho người xem sơ sơ cái này, và cũng nhân tiện cho cái tên đó biết bản lãnh của gia gia.

Hắn vừa nói vừa liếc xéo Trùng Dương và Bá Thông một cái, rồi thình lình đưa tay lên đập vào phiến đá to ở dựa vào mé đường.

Tay và đá vừa chạm vào nhau, doi lên một tiếng “bùng !” thật lớn, bột đá và lửa nháng tứ tung.

Các thôn dân nhìn kỹ, thấy đều le lưỡi lắc đầu.

Thì ra, lão lùn vừa đánh xuống một chưởng trên một phiến đá đã in rãnh nguyên một bàn tay, lún sâu vào quá năm phân.

Châu Bá Thông cao giọng :

- Hay ! Thật là kinh khủng, bản lãnh lợi hại của đệ hũ chưởng !

Lão lùn nghe Châu Bá Thông gọi chưởng pháp của mình là “đệ hũ chưởng” thì mừng mừng nổi giận bước tới quát lớn :

- Chết bầm ! Tại làm sao gọi là đệ hũ chưởng ? Hãy nói ra mau. Người là kẻ lớn tài cao phải không ?

Châu Bá Thông cười hì hì :

- Không dám ! Không dám ! Đây chỉ là kẻ nhỏ, mà tài thì cũng là thấp quá đi thôi !

Lão lùn thì đối phương nói móc mình, khí giận càng nổi lên dữ tợn :

- Tên chó chết ! Có phải người là kẻ đã xúi dục họ đừng bắt răn cho ta đó không ?

Châu Bá Thông vốn là một con người kỳ cục, đối diện với kẻ nào giận thì chàng lại càng cố chọc tức thêm.

Nghe lão lùn nói thế chàng ngửa mặt cười ha hả :

- Đúng vậy ! Chính ta đã bảo họ đấy ! Người ỷ có mấy đồng bạc mực , nói là đi mua răn nhưng thực thì đi mua mạng của con người. Người có biết không , họ bắt răn cho người, trong vòng tháng nay đã chết mất tám người rồi đó. Người có bảo bọc cho họ không ?

Lão lùn thực tức lên cực độ :

- Ta bảo bọc hay không bảo bọc thì lại mắc mớ gì đến người ? Ngày nay không gió người lại muốn làm cho có sóng. Lại đây ! Lại đây ! Chúng ta thử nhau chơi.

Vừa nói vừa đưa cả hai tay ngoắc lia ngoắc lịa Châu Bá Thông .

Trùng Dương lập tức bước xéo lên tới trước, vòng tay đối diện với lão lùn :

- Sư đệ của bản đạo, mạo phạm đến tôn giá vì từ trước nay y vốn có tính trẻ con đùa cợt xin tôn giá không nên lấy đó làm thật. Thiết chưởng của tôn giá vừa rồi bản đạo lấy làm khâm phục, ấy chẳng hay lệnh tôn sư là ai có thể cho biết được cùng chăng ?

Lão lùn nghe hỏi, thâm kinh hãi :

- Thiết chưởng công phu là một môn tuyệt kỹ võ lâm ít có người biết, thế mà đạo sĩ này mới nhìn qua đã biết thật quả lạ kỳ !

Lão ta bèn vội vàng hỏi lại :

- Đạo trưởng pháp hiệu là gì ? Xin cho được biết ?

Châu Bá Thông hốt nói :

- Sư huynh ta danh gọi là tổ sư gia ngón đệ hũ chưởng của người đó, sư huynh ta không có xem ra cái cóc gì đâu !

Lão lùn cả giận quát to :

- Không xem ra cóc gì ! Được ta với người hãy thử xem .

Vừa nói lão lùn vừa tung ra một chưởng.

Châu Bá Thông né qua một bên, cười khè :

- Châu Bá Thông không thích đụng chưởng vào kẻ vô danh tiểu tốt, hãy xưng tên ra đây .

Lão lùn gầm lên :

- Lão gia họ Cầu, thiên hạ tôn là Cầu Thiết Chương. Còn ngươi là họ Châu hả ? Hay lắm ! Ăn một chương rồi sẽ nói !

Dứt tiếng, nhắm Bá Thông đẩy ra một chương.

Châu Bá Thông nhảy lùi lại đằng sau bật cười ha hả.

Cầu Thiết Chương thấy họ Châu cười rất là cổ quái, lấy làm lạ dừng lại hét lên :

- Chết bầm ! Ngươi cười cái gì ?

Châu Bá Thông cười ngặt :

- Lão gia cười cái chương pháp của ngươi thiết là luôn cả đậu hũ cũng không làm bể được mà tự xưng là thiết chương. Cái xấu hổ nhất trong thiên hạ chắc cũng chỉ cỡ đó mà thôi. Hà hà !

Cầu Thiết Chương giận ói mặt xanh :

- Ngươi nói chương của ta là chương đậu hũ vậy thân thể của con người là đá chắc . Nếu ngươi chịu thử nổi một chương mà không ói máu ra thì mới hay chứ.

Trùng Dương biết ý của Châu Bá Thông, giá như bình thường, thì ông đã bước lên ngăn cản, nhưng trường hợp này thấy Cầu Thiết Chương lời lẽ quá hỗn láo kiêu căng, nghĩ rằng để cho sự đệ mình trừng trị hẳn một phen âu cũng là việc hay. Bèn tảng lờ không nói.

Châu Bá Thông ứng tiếng đáp liền :

- Được lắm ! Ngươi đã đem cái đậu hũ chương của mình mà thử phỏng lên lợi hại, vậy thì lão gia đứng tại chỗ này chịu cho, ba chương của ngươi quả đập chết được lão gia, lão gia sẽ không bầm báo với Diêm vương gì cả. Bằng như lão gia qua ba chương mà vẫn sống nhăn, thì hì hì ! Ngươi hãy chịu khó học cách thức của con rùa đen, mà bò lặn xuống núi, biết chưa ?

Cầu Thiết Chương như lửa cháy thêm dầu, rít lên :

- Cần gì ba chương, chỉ một chương cũng đủ kết liễu tính mệnh của mi rồi.

Châu Bá Thông ưỡn ngực :

- Thử xem !

Cầu Thiết Chương gầm lên một tiếng, tung thân nhảy tới vùng cánh tay với trọn vẹn thiết chương công phu, nhắm đúng vào Hoa Cái huyết ở giữa ngực của Châu Bá Thông đập tới, với công lực bấy thành kinh khí.

Châu Bá Thông không chút chi giao động, hé miệng rít đầy chân khí, vận xuất Thái Ất Thần công là một công phu niên đăng của toàn thân sinh mạng.

Loại thần công này, một khi vận đầy chân khí, có thể làm cho các bộ phận trong thân thể mềm xốp như bông gòn, mà cũng có thể làm cho các bộ phận trong thân thể cứng như gang sắt.

Cầu Thiết Chương làm sao biết được.

Chương phong vừa ập tới, chợt thấy ngực của đối phương hóp sâu vào, mà nơi chịu chương thì như cái gối bông xốp xốp, da thịt Châu Bá Thông không bị hề hấn chút gì cả.

Cầu Thiết Chương kinh hoảng, vội vàng dụng sức thu hồi kinh lực.

Bất ngờ, vừa mới triệt thu, chợt thấy da thịt đối phương thành linh bung ra như sợi dây cung trả lại, tiếp theo một loạt kinh phong thừa ra như vũ bão .

Cầu Thiết Chương bị sức dội đẩy lùi ra xa năm sáu bước.

Châu Bá Thông ngửa mặt cười ngặt :

- Họ Cầu ! Ta bảo chương của ngươi là chương đậu hũ, có đúng hay không ? Hãy mau bước tới cúi đầu gọi ta gia gia, ba tiếng ta sẽ miễn cho khỏi làm thân con rùa đen.

Cầu Thiết Chương quát lên :

- Bản lãnh khá lắm ! Nhưng hãy còn hai chưởng nữa. Đó là do người giao ước. Đỡ này !

Vừa dứt tiếng, liền quăng mình tới, nhằm ngay mỏ ác của Châu Bá Thông phát ra một chưởng.

Châu Bá Thông nhích nhẹ đầu qua một bên, chưởng phong trúng ngay lên mỗm xương vai.

Song, bây giờ không phải mềm như bông nữa. Mà da thịt trái lại như có một lớp sắt bao bọc bên ngoài.

Chưởng lực của Cầu Thiết Chưởng vừa chạm đến, không một chút lay động.

Châu Bá Thông giữa mặt cười sặc sụa.

Cầu Thiết Chưởng lui lại sau hậm hực :

- Họ Châu ! Đừng vội nghênh mặt !

Châu Bá Thông cười ha hả .

- Đậu hũ chưởng ! Tại sao lại không nghênh mặt ! Chớ mặt lão gia không phải ở đằng trước đây sao ?

Cầu Thiết Chưởng lý sự :

- Người đã giao ta ba chưởng, thế tại sao chưởng của ta vừa tới, người lại né đầu tránh đi, không dám chịu ? Lại còn dám xưng là anh hùng hảo hán nữa à ?

75. Mua Rắn Làm Rùa

Châu Bá Thông chỉ bằng lòng chịu đánh chứ đâu có giao ước việc chịu đánh trúng chỗ nào. Vả lại cũng đâu có giao rằng không được tránh né ! Chẳng qua Cầu Thiết Chưởng túm quá nói ngang mà thôi.

Đám thôn dân thấy dáng điệu hung hãn của họ Cầu thì đã reo hò hỗ trợ cho Châu Bá Thông, bây giờ thấy Thiết Chưởng bị bại luôn, mà còn tìm cách chống chế vô lý, bèn hè nhau vỗ tay chế giễu :

- A ! Ông tướng lùn hay quá ! Hay quá !

Thấy thôn dân rập nhau chế nhạo mình, Cầu Thiết Chưởng nổi giận đùng đùng, nhảy phốc lên vung tay nhắm ngay ngực của một thôn dân đánh ào ra một chưởng.

Thiết chưởng công phu đã có sức nghiền đá vụn ra như phấn, nếu mà đánh trúng ngay vào mình của một người chỉ biết cày sâu cuốc bẫm thì kể như tính mệnh bay theo gió bụi.

Châu Bá Thông càng biết nguy hiểm đó hơn nữa, cả kinh dợm chân nhảy tới, trong lúc chàng định ra tay ứng cứu, thì bỗng nhiên...

Thủ chưởng của họ Cầu chưa kịp đụng đến ngực người thôn dân, thành linh hấn ta rống lên một tiếng, văng ngược lại phía sau.

Nguyên vì lúc Cầu Thiết Chưởng vừa vung tay ra thì Trùng Dương đã lẹ làng nhảy tới, ông không dùng chưởng để đối kháng mà lại quây nhẹ cái phát trần đang cầm nơi tay qua một vòng.

Lập tức đã cuốn chặt vào cánh tay phải của Cầu Thiết Chưởng và nhanh như chớp vung ngược ra ngoài, Cầu Thiết Chưởng bị ném tung lên gần một trượng.

May nhờ hấn luyện tập công phu dồn xuống hạ thân chắc chắn nên hai chân vừa chạm đất, đã gượng thể đứng yên lại được không bị té nghiêng, họ Cầu bắt giắc mặt mày đỏ bừng vì xấu hổ.

Cầu Thiết Chưởng bị thêm một phen điều đứng nữa, biết rằng Trùng Dương và Châu Bá Thông là hai tay cao thủ ít có trong võ lâm, cùng với họ tỷ thí cách nào nhất định mình cũng sẽ ở vào thế bại. Cái phương pháp duy nhất của kẻ bị thua thì trong ba mươi sáu chước, chỉ có chạy là hơn hết, nhưng hấn thấy rằng chạy như thế, lại có chỗ chưa được cam tâm.

Cầu Thiết Chưởng bèn ngó Châu Bá Thông, cười hung dữ :

- Hai người đầu là kẻ có bản lãnh đấy ! Nhưng còn một chưởng hãy chưa đủ số, nếu người dám đứng yên một chỗ chịu ta một chưởng thì Cầu mỗ này sẽ phục lẫn sát đất mà rời khỏi nơi này.

Châu Bá Thông cười ha hả :

- Cũng được ! Ta đứng tại nơi đây chịu người một chưởng. Nhưng, ta phải nói với sư huynh của ta vài câu đã.

Chàng bèn bước đến gần Trùng Dương kê tai nói nhỏ.

Chỉ thấy Trùng Dương cau mày, hạ giọng :

- Như thế sao nên ?

Châu Bá Thông cố nói :

- Sư huynh ! Tiểu đệ đã nói rồi, không thể nói lại nữa, xin sư huynh ráng cho mà.

Trùng Dương mỉm cười gật đầu.

Châu Bá Thông bèn bước ra nói lớn :

- Chú lùn, Châu lão gia sẽ đứng ở đây để chịu nhà người một chưởng nữa. Nhưng có một điều này nếu như Châu lão gia không bị thương vì cái chưởng của người thì hà hà... người phải làm theo kiểu con rùa đen, bò đi đúng một trăm bước nghe không ?

Đám thôn dân nghe nói đều cười rộ.

Cầu Thiết Chưởng giận quá, không nói không rằng gì cả vận chín thành công lực vào thiết có chưởng nhắm ngay Thái dương đại huyệt của Bá Thông đánh tới.

Đầu là phần quan trọng của lực dương, một người đầu cho luyện tập võ công đến mức độ da thịt cứng như sắt đá đi nữa, nhưng bộ phận trên đầu vẫn là nơi mềm yếu. Mà chỗ yếu hiểm hơn hết lại là Thái Dương huyệt, đánh trúng vào nơi ấy không chết cũng trọng thương.

Cầu Thiết Chưởng nhắm vào trọng huyệt của Bá Thông quả là muốn hạ độc thủ cực kỳ hiểm ác.

Châu Bá Thông quả nhiên đứng sững không nhúc nhích, và chưởng phong của họ Cầu cũng quả nhiên đánh trúng vào huyệt đạo Thái Dương.

Lạ làm sao, chỉ nghe “bụp !” một cái, đám thôn dân kinh hoảng, tưởng rằng đầu của Bá Thông đã trúng chưởng nứt nẻ ra rồi.

Nhưng định thần nhìn kỹ, Châu Bá Thông vẫn y nhiên bất động, mà Cầu Thiết Chưởng đã quay đầu bỏ chạy.

Nguyên vì trong khi họ Cầu xuất chưởng lệ làng đánh vào yếu huyệt của Bá Thông thì Trùng Dương đã y theo kế hoạch sách định sẵn cũng lệ làng sử dụng Nhất Dương Chỉ, chỉ khẽ nhích ngón tay hướng vào mạch môn nơi cổ tay của hắn ta điểm tới.

Động tác lay khẽ non tay của Trùng Dương bị ống tay đạo bào che khuất, dầu cho ai tinh cách nào cũng không thể phát giác ra được.

Cầu Thiết Chưởng bất thành linh cảm thấy mạch môn tê điếng, thủ chưởng mềm nhũn rã rời, tuy đánh trúng ngay Thái Dương huyệt của Bá Thông, nhưng không có một chút kinh lực nào cả, y như là gãi ngứa.

Bá Thông ngửa mặt cười ha hả.

Cầu Thiết Chưởng biết có chuyện mờ ám, nhưng lão ta không biết ngón Nhất Dương Chỉ mà lại cho rằng Châu Bá Thông dùng ám khí hoặc cục đạn hoặc cây kim gì đó rất nhỏ, ném đúng mạch môn làm cho chưởng phong của mình mất hẳn kinh lực.

Song, vì không có chứng tích gì để tỏ rằng Bá Thông dùng ám khí, nên Cầu Thiết Chưởng không dám nói ra, sợ đối phương cười xấu hổ.

Nên lão ta đành ngậm miệng quay đầu bỏ chạy.

Châu Bá Thông lớn tiếng kêu giật ngược :

- Ê ! Đậu hũ chưởng ! Lão gia đã nói mà không chịu tin, bây giờ lại vỗ đít bỏ chạy sao ? Không được đâu ! Hãy mau làm con rùa mà bò đủ một trăm bước cái đã, rồi Châu lão gia sẽ dung cho.

Cầu Thiết Chưởng nghe Bá Thông bảo mình làm con rùa bò thì cả giận hét to :

- Kể sỉ thì chết chứ không chịu nhục, Cầu mỗ này đâu có thể đứt, chân có thể gãy, chứ không thể làm việc đó được đâu. Người đừng mong những chuyện điên rồ như vậy !

Châu Bá Thông giận dữ hét lên :

- Người đã thua thì phải làm con rùa, không chịu ta bắt cũng phải làm.

Cầu Thiết Chưởng giận run :

- Nói xàm ! Người đã ném ám khí đánh trúng mạch môn của ta, làm cho chưởng lực của ta không giúp cho người làm quỷ được, bây giờ còn rống hòng nhiều chuyện nữa à ?

Châu Bá Thông cười ngặt :

- Người nói lão gia dùng ám khí hử ?

Cầu Thiết Chưởng bị hỏi cứng họng, nói :

- Người già hàm không chịu nhận, vậy chớ tại làm sao chưởng phong của ta vừa đánh trúng thái dương người bỗng cánh tay ta tê cứng lên,

chưởng lực không phát ra được nữa ? Vậy chẳng phải trong đó đã có chuyện kỳ cục hay sao !

Châu Bá Thông cười ngặt nghẽo :

- Đó là tại các chứng phong thấp của người phát lên, rồi lại gán cho lão gia cái chuyện bậy bạ như vậy để cầu hòa. Không được, hãy làm rùa cho mau.

Cầu Thiết Chưởng nói dặt một :

- Không làm !

Châu Bá Thông gầm lên :

- Người không chịu làm, thì Châu lão gia phải dạy cho người một trận !

Dứt tiếng song chưởng ào ào, đập thẳng vào Cầu Thiết Chưởng.

Cầu Thiết Chưởng này về sau tức là Cầu Thiên Nhãn, bang chủ của Thiết Chưởng Bang, lúc bây giờ lão ta chưa tiếp nhiệm bang chủ, nhưng đã nuôi trong lòng cái chí hướng luyện thành tuyệt kỹ võ công. Cho nên họ Cầu mới đến Tứ Xuyên này dùng tiền bạc dụ thôn dân bắt rắn, để luyện Độc Xà Thần Chưởng, một chưởng công kinh khiếp chưa từng có trong võ lâm, có thể trở thành vô địch trong thiên hạ xưng bá giang hồ.

Nào dè độc xà kiếm chưa đủ số, công phu cũng chưa bắt đầu luyện tập, thì gặp hai anh em Trùng Dương phá vỡ ý định của mình, thử hỏi làm sao nhịn được ! Lại thêm Châu Bá Thông

làm thói con nít, muốn bắt làm rùa, họ Cầu để đâu chịu khuất phục.

Châu Bá Thông vừa xuất chiêu, Cầu Thiên Nhãn đã gầm lên một tiếng, cánh tay trái duỗi thẳng bàn tay lật qua, dùng ngay thể Kim Kê Tiến Dực, nhẹ nhàng lấy liên hoàn chưởng của Châu Bá Thông vừa đánh tới.

Trùng Dương nhìn thấy khen thầm :

- Hay ! Người này bản lãnh tuy không bằng những tay luận kiếm hoa sơn, nhưng lại mau lẹ và mạnh mẽ vô cùng, tài đó nếu được phát triển theo thẳng năm ất sẽ không khó trở thành tuyệt thế.

Hai chưởng liên hoàn đánh ra trót tới. Châu Bá Thông lửa giận bùng bùng nhảy chồm tới đánh khỉa ba chiêu, trong phép tạp quyền.

Chiêu thứ nhất là Miên Lý Châm của phái Võ Đang, thứ hai là Xuất Văn Thủ vốn của gia sư, và thứ ba là Thăng Quỷ Nhất Điều Tiên đều được dùng theo thể liên hoàn nhanh như điện chớp.

Cầu Thiên Nhẫn lách bên trái né bên phải một cách chặt vật khó khăn. Thầm nghĩ lạ lùng :

- Người này quyền học thâm diệu như thế, không biết y là môn đệ của phái nào ?

Châu Bá Thông vốn là kẻ tính tình kỳ cục, muốn che dấu môn phái của mình để cho kẻ địch không biết đầu mà rờ, bèn áp dụng Đóa Cương Quyền trong những tuyệt học của Thiếu Lâm, nhằm đối phương biến đổi công thế.

Quyền pháp này gồm có hai mươi sáu đường chiêu thuật đưa ra là luôn luôn công hãm ào ạt như sấm chớp mưa tuôn.

Cầu Thiên Nhẫn xem thấy cả kinh, vội vã gỡ Thông Bối quyền, một quyền thuật căn bản nội gia ra đối kháng.

Thông Bối Quyền còn có tên là Thông Tý Quyền vốn là một quyền pháp có rất sớm trên lịch sử võ học Trung Hoa, đã thịnh hành vào thời Xuân Thu Chiến Quốc.

Bởi vì lúc bấy giờ đánh giặc dùng chiến xa làm chính, khi chiến xa và chiến xa xáp cận với nhau, tức là lúc mà người với người phân tài cao thấp, lẽ tất nhiên quyền thuật được xem trọng yếu và Thông Bối Quyền cũng bắt đầu ra đời từ đó.

Sử dụng Thông Bối Quyền, Cầu Thiên Nhẫn đã đánh được hai mươi bảy đường thì quyền pháp nhanh đến cực độ bóng cánh tay vun vút giao khớp quanh mình.

Châu Bá Thông cũng tuôn ra toàn bộ Đóa Cương Quyền cùng với họ Cầu bốn năm mươi hiệp không phân cao thấp .

Châu Bá Thông nôn nóng bồn chồn chàng cho rằng công lực họ Cầu chỉ có thể thôi, dằng dai mãi không đánh bại được đối phương.

Chàng ta nổi nóng hét lên một tiếng, đổi cách đánh, áp dụng Thái Ất Quyền một tuyệt kỹ của môn phái Toàn Chân, từng thức từng chiêu tấn công tới tấp như sóng dậy trường giang ào ào không dứt .

Cầu Thiên Nhẫn vừa thấy cả kinh la lớn :

- Dừng lại ! Có phải Toàn Chân Giáo đó không ?

Châu Bá Thông không chịu ngưng tay, vừa tấn công vừa chửi :

- Thằng giặc chết bầm ! Lão gia là Toàn Chân Giáo đó, rồi có làm sao không .

Nói vừa dứt, lại biến đổi luôn thế đánh, tả quyền hữu chưởng, quyền móc dưới be sườn chưởng đẩy vào giữa ngực, theo chiêu thế Tần Vương Thiên Thạch.

Cầu Thiên Nhẫn vốn đã sẵn khiếp cái tên Toàn Chân Giáo, chân tay lính quính, lật đặt vận dụng cả đôi tay, tung ra thế Tả Thôi Hữu Đảo, ý muốn tách rời quyền cước của Bá Thông.

Nào ngờ Thái Ất Quyền là một lối đánh dây chuyền, chiêu thức liên tục thi nhau bay tới hoài không dứt.

Cầu Thiên Nhẫn vừa mới dang đôi tay ra, Châu Bá Thông liền khai triển song thủ, nhanh như chớp bắt chặt ngay cùi chỏ.

Bất ngờ cánh tay bị nắm, Cầu Thiên Nhẫn hoảng hồn, vội vàng uốn cong lưng xuống đang định đá móc ngược lên .

Châu Bá Thông bèn trở thế Lão Ai Chấn Y, vận trọn kinh lực vào đôi tay, phi ngược ra ngoài đồng thời hét lớn :

- Đi này !

Tức thì, thân hình Cầu Thiên Nhẫn như một viên đạn ném ra, đầu dưới cẳng trên chúi nhúi theo dốc núi.

Đá cuội đá lồi, chơm chớm theo triền núi, nếu Cầu Thiên Nhẫn lặn lông lốc trên đó nhất định nếu không bị thương tích nặng nề, thì cũng phải trầy mình tét da rách thịt.

Nhưng, quả là bản lãnh khá cao, Cầu Thiên Nhẫn vừa chúi nhủi lập tức dùng ngay thể Thiên Cân Trụ hai cánh tay chống xuống, đỡ cả thân hình đáp lẹ lên mặt đất như một con chuồn chuồn lướt cánh đậu lên dốc núi.

Châu Bá Thông lại thét lên :

- Bò này .

Tiếp theo là chưởng lực bắn ra như xé gió.

Cầu Thiên Nhẫn chưa kịp lật mình trở lại thì kinh lực đã xô tới ào ào, lão ta lập tức lách mình thật mạnh, nhẩy nghiêng qua tránh né chưởng phong, nhưng phân nửa thân dưới đã bị kinh khí đập vào, không thể gượng được, chới tay chới chân lão đảo bò càn được năm sáu bước, y hết một chú rùa đen.

Châu Bá Thông vỗ tay cười ha hả :

- Chúa rùa ! Ta đã bảo bò mà không chịu bây giờ mi thiệt là rùa đấy.

Đám thôn dân cũng không kìm được, xúm nhau cười rộ.

Cầu Thiên Nhẫn biết Châu Bá Thông là một nhân vật phái Toàn Chân nên khi chống được đứng lên, đã vội nhún chân nhẩy vọt xuống dốc núi như một làn khói xám, nháy mắt, bóng người mất hút.

Châu Bá Thông day lại nói với thôn dân :

- Các người có thấy rõ không ? Cái tên ấy bảo các người bắt rắn, quả thật là không có ý tốt. Hắn dùng mấy đồng tiền mua sinh mạng các người. Bữa nay ta đã đánh đuổi nó chạy đi cũng không phải là cắt đứt nguồn lực của các người, bởi vì cây cầy vun trồng, đã đủ có cơm ăn, chuyện chi lại phải đem mạng của mình mà nhét vào miệng con rắn độc ?

Thôn dân nghe qua những lời của Châu Bá Thông lấy làm phải lắm, ai nấy thấy đều gật đầu vâng dạ. Họ lại còn ân cần mời hai anh em Trùng Dương vào trong thôn nghỉ ngơi, rạng ngày sau mới trang trọng tiễn chân .

Dọc đường Trùng Dương trách Châu Bá Thông :

- Sư đệ, lần này em đã tạo ra một kẻ địch nữa rồi. Bài học với Đông Hải Song Quỷ, sư đệ con chưa đủ khổ hay sao ?

Châu Bá Thông từ trước đến nay vốn tính trẻ con, lúc bây giờ có vẻ ngược lại, nhìn Trùng Dương thở dài :

- Sư huynh ! Anh thường nói tiểu đệ tính con nít, ưa đánh lộn, ưa gây họa đến đâu cũng kết oán gây thù. Kỳ thực thì lúc anh còn trong tuổi thiếu niên lại không có như vậy sao ? Chẳng lẽ chưa từng đánh nhau với bọn hòa thượng Thiếu Lâm ? Chưa từng đại náo Thiếu Lâm tự ?

Tóm lại có lúc tình thế nó buộc người ta phải đi đến việc đánh nhau thôi.

Trùng Dương bị chàng nói chặn một hồi, trong lúc đó cũng không biết phải đáp lại làm sao.

Suốt ba ngày đường, vượt qua sạn đạo rồi đến bình nguyên đi riết thêm hai ngày nữa, thì vào đến thành đô.

Thành đô còn có tên là Dung thành, có người gọi là Cẩm Quan thành, phố chợ đối diện với Đại giang, khí hậu ôn hòa, dân cư đông đảo trù phú, vì thế mà chợ búa đường sá hết sức phồn thịnh.

Hơn nữa, lúc bấy giờ phía Nam, quân Kim thường hay vượt Trường Giang cướp bóc, hãm hiếp, những nhà tương đối giàu có trong giải Triết Giang, lần lượt di cư gần hết đến Tứ Xuyên, cho nên cảnh tượng thêm phân tán nập.

Thành đô ngày nay phô bày sự náo nhiệt mà từ trước chưa từng có.

Đối với nơi đây, Trùng Dương đã khá quen thuộc, sau khi vào thành bèn thẳng đến trú ngụ một khách điếm gần lối Kim Phụng môn.

Châu Bá Thông bỗng thấy tửu hứng nổi lên, bèn nói với Trùng Dương :

- Sư huynh coi chơi vậy mà mình đi đã ngót tháng rồi. Bây giờ nghĩ lại bao tử thật khô khan quá. Sư huynh à, bữa nay tới đô thị, tiểu đệ muốn nhắm chút rượu, nhưng không biết sư huynh có thuận cho không ?

Trùng Dương là một người giới luật rất nghiêm đối với môn nhân đệ tử trong lúc luyện tập công phu, không bao giờ ông cho uống rượu.

Cho nên suốt năm ở Yên Hà động không có được một vò rượu nào mà Châu Bá Thông lại là một con sâu ghiền vì vậy cứ mỗi lúc có việc đi

xuống núi là mỗi lần chàng ta đều lên mò đến chân giải Tung Sơn mua rượu uống. Song vì thể diện của một vị sư thúc đứng trước bọn Khưu Xử Cơ làm cho chàng ta nuốt không ngon miệng.

Lần này theo Trùng Dương một chuyến Nam du, lại gặp một trở ngại khác là trước mặt chưởng giáo sư huynh càng làm cho Châu Bá Thông không dám liếc tới bình rượu. Mãi cho đến khi vào đến Thành đô, đường phố đầy dẫy tửu quán chàng ta cứ ngó mấy băng hiệu mà nuốt nước miếng ừng ực.

Và bây giờ thì không thể chịu nổi nữa đành liều xin Trùng Dương bỏ lệnh cấm uống rượu một bữa cho đã thêm.

Không dè Trùng Dương nghe nói liền nghiêm nét mặt :

- Sư đệ, chúng ta là kẻ tu đạo, cần phải triệt để tuân theo giới luật về : tửu, sắc. Tục ngữ có câu rất đúng : “rượu là vật độc xoi gan ruột, sắc vì gươm đao xẻ thịt da”. Hai chữ tửu sắc luôn luôn cấu kết nhau, người xưa thường nói “rượu làm mai cho sắc”, quả là lý chí.

Vì thế mà những kẻ tu luyện, đức không thể thiếu. Phải giữ gìn từng ly từng tí, không được phép buông tuồng phóng túng.

Sư đệ vừa mới đến thị thành đã bị mùi rượu khơi động lòng thèm muốn, nếu như đặt chân vào chốn cung vàng điện ngọc, những thứ câu dẫn lòng người nhan nhản khắp nơi, thì lúc bấy giờ sư đệ sẽ ra sao nữa ?

Những lời lẽ chân chính trang nghiêm đó, đã làm cho Châu Bá Thông nín lặng.

Chàng ta quả thật là không vui vẻ tí nào, thầm nghĩ mà bực dọc :

- Không cho uống thì thôi, lại cứ ca tụng riết cái thứ kinh đạo đức, thật chán phèo !

Tuy vậy , song vì vốn sợ sư huynh từ lúc nhỏ cho nên đành nín thinh không dám trả lời .

Sau khi bảo chủ quán dọn cơm chay cho hai anh em ăn xong.

Trùng Dương một mình vào phòng tĩnh tọa vận công, còn Châu Bá Thông thì bứt rứt không sao chịu được, bèn nói láo là đi đại tiện , rồi vọt tuốt ra ngoài .

76. Hơi Men Dẫn Họa

Ra tới ngoài đường Châu Bá Thông suy nghĩ :

- Sư huynh không cho mình uống rượu bây giờ anh ngồi định thần tập luyện, tại sao mình không biết lên trốn đi nốc một bữa cho đã. Chẳng lẽ ảnh là tiên thánh gì hay sao mà có thể đánh tay biết được ? Rõ thiệt là ngốc !

Nghĩ đến kế vẹn toàn Chu Bá Thông hít hít không khí nghe như có mùi rượu gần bên lỗ mũi.

Chàng ta bèn men theo đường, vừa đi vừa thò tay vào túi kiểm soát tiền bạc cẩn thận.

Vừa quẹo qua góc khách điểm, liền gặp một chiếc xe ngựa đưa khách đậu ở bên lề, Châu Bá Thông bèn nhảy phốc lên ngồi bật ngựa trên băng dĩa :

- Ủ ! Khá quá ha ! Này, chớ ta đến quán rượu mau lên !

Người đánh xe hỏi lại :

- Lão gia ở đây từ lâu nhiều lắm chẳng hay lão gia muốn đến đâu ?

Châu Bá Thông cự nự :

- Hừ, đồ dốt đặc ! Chỗ nào danh tiếng nhất thì đưa tới còn hỏi lời thôi !

Gã xa phu biết tay này là người xa mới đến, coi mời có thể đập được nên làm thỉnh nết roi cho xe chạy về hướng Tây Mã Kiều.

Chạy riết đến Túy Tiên Lầu một từ điểm đồ sộ nguy nga, ca nhạc vang vầy suốt bốn tầng lầu, bàn ghế hoa đăng sắp bày la liệt.

Gã xa phu bèn cho xe đỗ lại ngay giữa cửa.

Châu Bá Thông thấy tòa từ lầu cao vọi, đèn đuốc ngồi ngồi, trong bụng thầm nghĩ :

- Chà ! Thật là sang trọng quá, với từ điểm nơi này thì cái quán rượu ở chân núi Tung Sơn không ra cái cóc khô gì hết.

Tiếng ca tiếng nhạc dặt dìu, mùi rượu mùi thức nhắm bay nghe sức mũi.

Châu Bá Thông tuột xuống xe, sắp bước đi vô cửa.

Tên đánh xe nắm vạt áo chàng kéo lại :

- Lão gia, ngài quên cho tiền xe !

Châu Bá Thông quay lại, hơi lúng túng :

- Bao nhiêu ?

Gã xa phu nói tỉnh bơ :

- Dạ không bao nhiêu đâu, cho ba mươi đồng thôi.

Châu Bá Thông giật nảy mình , nghĩ bụng :

- Tiền thành thị sao mà mắc dữ hế !

Thật ra thường lệ một cuộc xe như vậy chỉ khoảng trên dưới ba bốn đồng thôi , nhưng tên đánh xe biết ông khách này là người ở tỉnh xa, đúng là dịp cho hắn “xẻ bò tơ” một chuyến.

Cũng đáng đời cho kẻ không biết mà làm phách, chẳng chịu hỏi giá trước khi đi.

Châu Bá Thông nghĩ tức, song không biết làm sao, đành phải cắn răng tròng mắt móc hầu bao trả cho gã đánh xe ba chục đồng rồi quay qua bỏ đi luôn lên lầu từ điểm Túy Tiên.

Học một bài học mấy chục bạc... chàng họ Châu cảm thấy khôn ra quá xá, cho nên sau khi chọn một bàn trống ngồi xuống, bèn lật bản thực đơn ra xem xét giá tiền từng món đồ ăn rồi mới kêu năm cân rượu trắng, bốn đĩa đồ nhắm, bát giữa trên ghế rót rượu nhâm nhi.

Vừa nhậu vừa ăn, vừa nghĩ đến món tiền xe ba mươi đồng, càng tức giận lắm bầm :

- Một lát nữa hồng thềm đi xe, hỏi thăm đường đi bộ thử coi tới không cho biết.

Cạn mấy tuần rượu, mà cái tiền cất cổ vẫn còn ậm ực chưa trôi, chợt nghe kể bên giọng đàn tỳ bà réo rắt.

Châu Bá Thông day lại thì ra đó là hai cha con người hát dạo đang đi đến trước bàn mình.

Người cha tuổi không quá năm mươi, tay ôm chiếc đàn tỳ bà và đứa con gái độ mười tám, mười chín, mái tóc mây đen mượt được uốn cao theo chiếc lược đồi mồi phơi bày chiếc cổ trắng cao với bờ vai tròn vĩnh.

Nhan sắc tuy không phải trên đời có một, song với khổ hình cân đối trong chiếc áo lụa màu xanh dợt mỏng manh, nổi bật một làn da trắng phau, điểm sơ một lớp phấn hồng và đôi mắt long lanh, đủ khiến khách ưa nhìn, tay mân mê cặp sanh, đứng nép sau lưng người cha đang vòng tay mời mọc :

- Lão gia, chúng tôi là kẻ lấy đàn ca độ nhật, xin kính hầu lão gia một khúc.

Men rượu lâng lâng với hơi người đẹp, Châu Bá Thông bâng hoàng gật đầu :

- À ! Té ra cô nương là một ca sĩ đấy à ? Chẳng hay nàng hát những khúc chi ?

Người con gái với vẻ thẹn thùng cổ hữu, nghiêng mình đưa đôi tay ngà ngọc, trao cho khách cặp sanh bằng gỗ đàn hương.

Châu Bá Thông đón lấy, lật xem mặt sanh ghi đầy dãy những tên khúc từ, chàng trả cặp sanh và bảo người con gái :

- Hãy hát khúc Biệt Quý Bình Dao.

Người con gái e dè ngồi ghé trên mép ghế, khẽ nhếch môi gõ nhẹ cặp sanh cất giọng chậm trầm.

Lão gia lướt phiếm tỳ bà khoan khoan trong vút.

Giọng đàn tiếng hát, trầm bổng nhịp khoan . Dưới ánh đèn bên chén rượu, bên Tầm Dương như sóng dậy giữa Túy Tiên Lầu.

Suốt nửa tiếng đồng hồ khúc Biệt Quý Bình Dao mới dứt.

Châu Bá Thông vỗ tay tán thưởng :

- Hay ! Hay ! Thật là tiếng ngọc, lời châu đẹp hay quá cỡ.

Thật ra Châu Bá Thông vốn không phải là biết nhiều về âm nhạc, song nhờ không khí của tửu lâu và men rượu hơi tiếng tỳ bà với giọng ca người đẹp, đã làm cho chàng ta nổi hứng.

Lão gia cung kính tươi cười :

- Lão gia thật là một nhà thưởng thức phẩm bình tế nhị. Xin lão gia hãy chọn cho khúc khác.

Đang lúc quá hứng và cho rằng khúc hát cũng chỉ là mấy đồng, Châu Bá Thông bèn lựa bài Kịch Cổ Mạ Tào một khúc hát dựa vào câu chuyện Di Chính Bình đánh trống mắng Tào Tháo dưới triều nhà Hán.

Người con gái bèn gõ sanh trỗi giọng.

Khúc Biệt Quý Bình Dao khi nãy trầm trầm hòa hoãn bao nhiêu thì trái lại trong Kịch Cổ Mạ Tào, giọng điệu đổi thay hùng hồn dồn dập, âm ba khảng khái cao vút dị thường, lại thêm gần nửa tiếng đồng hồ nữa khúc ca mới dứt.

Châu Bá Thông coi lại rượu và thức ăn cũng gần cạn sạch, bèn bưng chén nốt đợt cuối cùng, đánh khà một tiếng :

- Hay lắm ! Thôi, hãy ngưng đi. Hai khúc hát vừa rồi, tính bao nhiêu tiền ?

Lão gia vẻ tươi cười tràn đầy lên mặt :

- Đa tạ khách nhân ! Xin cho hai trăm đồng thôi ạ !

Nghe ba tiếng “hai trăm đồng”, Châu Bá Thông nhảy nhồm, men rượu bay tan mất hết , tròng mắt hỏi gặng :

- Hai trăm đồng ? Cái gì mà dữ vậy ?

Lão gia mỉm cười, lật mặt sanh chìa ra tới trước.

Té ra, có hai chữ nhỏ rí khắc bằng đầu ruồi khắc rõ ràng tám chữ : Toàn khúc một trăm, tiểu khúc năm đồng.

Châu Bá Thông hỏi :

- Làm sao gọi là toàn khúc ? Còn làm sao gọi là tiểu khúc ?

Lão gia nói :

- Toàn khúc nghĩa là hát hết một bài từ đầu chí cuối còn tiểu khúc tức là một đoạn ngắn trong bài đó . Chẳng hạn vừa rồi khách quan bảo hát Biệt Quý Bình Dao chứ nếu bảo chỉ hát Mang Ấn Chinh Tây hoặc Khổ Thủ Hàn Dao thì lại là giá tiền của tiểu khúc.

Châu Bá Thông chữ thầm :

- Mẹ ! Cái tụi lưu manh Tứ Xuyên này mọi việc đều muốn xẻ da lóc thịt người ta, thật mình không dè lại mắc bẫy chúng.

Dân Tứ Xuyên có một câu tục ngữ :

“Trên trời có chim chín đầu, dưới mặt địa cầu có kẻ Tứ Xuyên”.

Nó có ý nghĩa là trong thiên hạ chỉ có người Tứ Xuyên ưa nói nhất, và là người lời lẽ hoạt bát, khôn ngoan nhất.

Hơn phân nửa người Tứ Xuyên có óc tự cao và bài ngoại. Nếu là người ở tỉnh khác đến Tứ Xuyên, mà xử sự đến một mực trung hậu thật thà thì nhất định sẽ bị họ liễn. Đó là một thói quen tự nhiên của họ.

Bữa nay Châu Bá Thông, đựng tên đánh xe và hai cha con người hát dạo, cũng chỉ là một cái lệ nho nhỏ vậy thôi.

Nhưng đối với Châu Bá Thông bây giờ thật là vô cùng rối rắm, trong túi có đúng ba trăm đồng, thẳng đánh xe ngựa mắc dịch nuốt hết ba chục, còn hai trăm bảy, kêu rượu và thức nhắm tính phổng đã quá hai trăm, nếu bây giờ trả tiền đàn hát, thì lấy đâu mà thanh toán mâm rượu thịt đã quất sạch rồi đây .

Thấy Châu Bá Thông thộn người ra. Lão gia đánh đàn cố làm ra vẻ tươi cười :

- Lão gia, ngài là một vị phú gia hào phóng, tiểu nữ hát hơn một tiếng đồng hồ, hai trăm đồng tiền kể cũng không phải là quá đáng, xin ngài ban cho.

Châu Bá Thông đập tay xuống bàn, lớn tiếng :

- Bộ người nói ta là nai tơ đây hả ?

Lão gia làm bộ ngạc nhiên :

- Chúng tôi đi hát có quy chế đàn hoàng đâu có thể xem khách như nai tơ được. Không tin, lão gia cứ hỏi nhà chức trách ở đây thì biết.

Châu Bá Thông đổ quạu :

- Đồ lẻo ! Cái bọn lưu manh Tứ Xuyên của chúng bây chuyên môn lừa phỉnh người ta. Hai trăm đồng hả ? Xí ! Một xu thế nào cũng không đưa nữa, thử coi người có nuốt sống được lão gia không ?

- Loạn rồi, loạn rồi ! Nghe hát mà không chịu trả tiền, ở đây là nơi có quan có luật, không phải muốn quẹt ai cũng được đâu nhé.

Lão gia vừa nói mấy câu, bỗng có tên hán tử đồng bọn hát thuê tràn xuống, la ó lên :

- Tra lão Tam, kẻ nào nghe hát không trả tiền đâu !

Lão gia chỉ Châu Bá Thông :

- Đây ! Tên vô loại này đây !

Châu Bá Thông nghe lão gia gọi mình là vô loại, nổi xung đứng dậy cung tay định xán một chưởng, nhưng kịp thời nghĩ lại, mình là kẻ tinh thông võ nghệ mỗi nhích tay nhích chân là đủ kết liễu tính mạng con người, huống chỉ đánh một lão già, lại càng mất mặt anh hùng hơn nữa.

Suy nghĩ thấy điều bất tiện, bèn vội vàng ngồi xuống nóc cạnh hai chén lớn để dần cơn giận dữ và bật ngựa trên ghế cười lạt, không thềm nói mà cũng không thềm ngó tới đối phương.

Lão gia đánh đàn thấy thái độ của Châu Bá Thông, càng làm cho lão ta tức giận đỏ lửa.

- Đồ ăn cướp ! Người trả hay không trả nói đi !

Châu Bá Thông lạnh lùng :

- Không trả rồi có sao không ? Người ăn thịt được ta à ?

Và chàng ta day vô quán, thản nhiên :

- Tiểu nhị tính tiền.

Tiểu nhị chạy lại tính hết thấy hai trăm mười lăm đồng.

Châu Bá Thông xĩa tiền đứng dậy.

Đồng bọn hắc đạo thấy Châu Bá Thông không chịu trả tiền, liền hè nhau la ó :

- Tên lưu manh nghe hát không trả tiền, mau kéo nó lại !

Vừa la vừa xúm nhau giật áo Châu Bá Thông.

Châu Bá Thông cười ha hả :

- Muốn đánh ta phải không ! Hay lắm !

Lão gia uống rượu xong, đang định tìm người đấm bóp đây ?

Xúm lại ! Phải đấm tử tế nhé ! Thằng nào không đánh là con chó.

Trong đám hát dạo có một gã thanh niên giận quá cung tay thoi vô mặt Bá Thông một cái.

Châu Bá Thông chậm chậm phất nhẹ tay áo rộng.

Tên thanh niên ấy tay chưa đụng tới mình Châu Bá Thông đã lão đảo thối lui té bò trên mặt đất.

Bọn họ hốt hoảng la lên :

- Ối ời ! Tên này có phép yêu. Tên này có phép yêu !

Châu Bá Thông tính đùa cợt của trẻ nít lại nổi lên, cười ha hả :

- Lão gia có phép yêu đấy. Tên nào đụng tới chân lông của lão gia thì lập tức rơi đầu.

Và nhận thấy bên cửa sổ có để một chậu bông lớn, Châu Bá Thông làm cho bọn họ hết hồn chơi, bèn xòe bàn tay khê quạt về phía đó một cái, chướng phong ủa tới hất chậu bông văng xuống đất bể tan như cám.

Chúng nhân cả kinh không dám xông vô, luôn cả bọn tiểu nhị cũng run cầm cập.

Đám hát dạo dang ra chung quanh, lấy tay chỉ chỗ, chửi Châu Bá Thông là đồ yêu đồ quỷ ran trời ran đất.

Châu Bá Thông thấy bộ dạng của họ bất tức cười, đang định giở trò trêu ghẹo nữa, chợt nghe sau lưng nổi lên một giọng trầm trầm :

- Sư đệ !

Châu Bá Thông day lại, thấy chuông giáo sư huynh đang vệt người bước tới.

Chàng ta hốt hoảng, trống ngực đập lên thành thịch, luống cuống nói không ra tiếng :

- Sư huynh ? Anh... anh... làm sao đến đây ?

Nguyên vì Trùng Dương ngồi ở trong phòng tỉnh tọa vận công một lát, không thấy Châu Bá Thông trở vào trong lòng ngờ vực nghĩ thầm :

- Lạ, Châu sư đệ lúc nãy nói đi đại tiện sao lâu quá không thấy trở về vậy cà. Chẳng lẽ...

Ông bỗng sực nhớ việc xin đi uống rượu, chợt giật mình thầm nghĩ thế nào hấn cũng lén đi rồi, bèn lật đật đứng dậy bước ra.

Đối với Châu Bá thông, Trùng Dương có rất nhiều kỳ vọng, ông mong sẽ vì phái Toàn Chân mà đem Nhất Dương Chỉ, một môn học bí truyền, và Thiên Oa Bắc Đẩu trận, một trận đồ tuyệt nghệ của bản môn mà truyền thụ cận kề cho người sư đệ của mình, để làm rạng rỡ tông phái.

Cho nên không muốn chàng vì bị rượu mà tiêm nhiễm những thói hư tật xấu, những cái thường tình trong thiên hạ.

Không dè Châu Bá Thông không nghe lời lén trốn đi chơi làm cho Trùng Dương vừa giận vừa buồn, bèn bỏ việc luyện công, vội vã ra khỏi khách điểm, đi riết ra đại lộ.

Đối với Thành đô, Trùng Dương là một người rất quen đường thuộc lối, biết rằng địa phương này rất nhiều quán rượu, nhưng Châu Bá Thông mới đến nơi đây chưa biết được nhiều, nhất định sẽ phải đến nơi nào nhiệt nhất. Bèn nhắm hướng Tứ Mã Kiều đi tới.

Tứ Mã Kiều là nơi trú ngụ của Tư Mã Tương Như thuở trước. Vốn là bậc phong lưu văn vật, thuở xuân sanh đã lại Thành đô gảy khúc Phụng Cầu Hoàng rung động Trác Văn Quân.

Người đời đã lấy đó truyền thành giai thoại.

Về sau, hai vợ chồng Tương Như lại mở một quán rượu tại Tứ Mã Kiều do Trác Văn Quân đích thân đứng bán, mở đầu cho nơi này một không khí tài tử văn chương, vì thế mà từ đó trở đi, dọc giải Tứ Mã Kiều những người có óc kinh doanh buôn bán không hạn mà cũng dựng lên rất nhiều tửu quán.

Trùng Dương vừa đến Túy Tiên lầu chợt thấy thiên hạ bu quanh trước cửa dòm xem náo nhiệt.

Bên trong thì lăm tiếng ồn ào, biết rằng đã có chuyện xảy ra, bèn vội vàng vệt người bước vào đúng vừa lúc Châu Bá Thông ẩu đả với bọn người hát dạo.

Châu Bá Thông tuy lỗ mãng kỳ khôi nhưng rất sợ sư huynh, nên khi thấy Trùng Dương là anh ta tỉnh hẳn.

Trùng Dương bước tới cười gằn :

- Sao đệ cao hứng dữ a ? Đã uống rượu say rồi lại còn đánh lộn nữa chứ ?
- Không đánh lộn. Tiểu đệ không có say rượu mà cũng không có đánh lộn nữa.
- Không đánh lộn. Vậy chó người ta vậy sư đệ lại chi vậy ?

Châu Bá Thông bào chữa :

- Sư huynh, cái đó... cái đó... là họ ăn gian tiền của đệ đấy.

Rồi chàng bèn đem hết việc tên đánh xe ngựa “xẻ” và việc cha con người hát dạo đòi tiền thuật lại cho sư huynh nghe, nhưng còn khúc sau, khúc làm ma làm quỷ với thiên hạ thì anh ta dấu tuốt.

Trùng Dương nghe kể chuyện, vừa giận vừa tức cười, bèn móc túi lấy một xâu tiền ước độ hơn hai trăm chia về phía lão già hát dạo :

- Đừng có mà om sòm, lấy tiền đi đi.

Lão già đánh đàn cười ra mặt, thò tay định lấy.

Trùng Dương thấy bọn tham lam, cả giận nói :

- Này, đi đi !

Vừa nói vừa ném xâu tiền lên bàn, chỉ nghe tiếng khua rổ rảng, xâu tiền đã xuyên lủng mặt bàn, đổ văng tung tóe trên mặt đất, bọn người vây quanh xem thấy thế há hốc mồm kinh hoàng !

Trùng Dương nắm tay áo Bá Thông kéo đi :

- Sư đệ chúng ta đi thôi !

Bọn hát dạo gian xảo không dám hỏi hết gì hết để cho hai người ngang nhiên bước ra khỏi quán, chỉ biết lấy mắt trừng trừng nhìn theo cho tới khi mất hút.

Về tới khách điểm, Trùng Dương vào phòng ngồi xuống, lúc bấy giờ hơi giận lộ đầy sắc mặt :

- Sư đệ ! Hãy nói cho biết, quy củ của Toàn Chân Giáo, sư đệ hôm nay đã phạm vào điều giới luật nào ?

Châu Bá Thông từ bao nhiêu năm nay ở cận Trùng Dương, chưa thấy lúc nào sư huynh mình giận dữ như vậy, chàng chỉ còn có nước quỳ bừa trên mặt đất cúi đầu.

Trùng Dương trầm giọng chậm rãi từng tiếng :

- Sư đệ, ngăn cấm việc uống rượu, không phải ta có ý tước đoạt luôn cả một chút ưa thích duy nhất trong đời của sư đệ.

Nhưng, người xưa còn nói : “Việc ăn uống muốn được đức độ hòa nhã, thì tửu lượng không được lạm dụng”, mà việc uống rượu của sư đệ thì lại không có lúc ngưng, không có nơi giới hạn, vì vậy ta mới không bằng lòng. Sư đệ cứ nghĩ lại, vừa rồi cũng chỉ vì uống rượu, mà làm một việc xấu trước đám đông người. Một con người dẫu có bị rượu say, cũng không thể nào mất đi bản tính của con người được, nếu như sư đệ hành hung rất dễ dàng gây án mạng đến lúc đó, tội của sư đệ há chẳng thêm nhiều, oan nghiệt tạo ra há chẳng chồng chất nặng nề hơn nữa hay sao ?

Những lời đạo nghĩa nghiêm trang ấy đã làm cho Bá Thông cúi đầu câm lặng không dám hé môi.

Đang lúc Trùng Dương đang cố tìm mọi cách dạy dỗ em mình, thì bỗng nghe ngoài cửa điểm có tiếng ồn ào la hét, trong đó có một giọng nói hung hăng :

- Thằng nhỏ kia ! Mi muốn sống hay muốn chết ! Cái tên đạo sĩ ấy ở phòng nào ? Nói mau lên ?

Tiếp theo là giọng nói của người làm công trong khách điểm :

- Dạ thưa gia gia, tiểu nhân xin dẫn đường đây. Người đạo sĩ ấy họ Vương ngụ ở trong phòng đó.

Toàn Chân Giáo Chủ nghe bước chân rầm rập bên ngoài với tiếng ồn ào lộn xộn, thì biết kể đến không phải một, mà ít nhất cũng ba bốn chục người, ông bèn lập tức quát bảo Bá Thông :

- Đứng dậy !

Châu Bá Thông vội vã đứng lên, hai anh em cùng bước ra ngoài.

Vừa ra khỏi cửa, thì thấy một bọn người đã tràn tới tấp nập.

Họ toàn là những thanh niên mạnh khỏe, vận áo ngắn, độ hơn ba mươi người, kẻ cầm đao thương người cầm côn bổng, hùng hùng hổ hổ xông tới.

Dẫn đầu một tên đại hán, mặt bóng như đồng đen, mày râu mắt lộ, vận quần áo màu huyền, tay cầm hai thanh sắt lớn.

Bọn hán tử vừa ngó thấy anh em Trùng Dương liền rập nói lên :

- Đó tên đứng sau là kẻ đã lừa lão Tra Tam nghe hát không trả tiền đó. Còn đạo sĩ kia là sư huynh của hắn cũng là kẻ đã lấy tiền liệng thủng mặt bàn trong tửu quán đó.

Tên đại hán mặc áo màu huyền liếc xéo hai anh em Trùng Dương đoạn khề hắt hàm :

- Hai người anh em kia. Các người quá giang thuyền nào đến đây vậy ?

Nguyên tên đại hán này là kẻ xưng bá tại Thành đô, tên gọi Đơn Chí Hồng biệt hiệu Hắc Ban Báo, đôi tay khỏe như trâu nước, vốn là kẻ xuất thân trong chốn lục lâm. Sau cấu kết với bọn bán muối lậu, làm giàu. Bấy giờ mới bỏ nghề, tậu được trang viện to lớn ở Thành đô.

Hắn ta dựa vào thế lực hắc đạo tạo lập phái Bào Ca thế lực bao trùm toàn giới thương thuyền, khách thuyền xuôi ngược Xuyên Tây bầu hắn ta làm thủ lãnh.

Bào Ca là một tổ chức sống trong của xã hội Tứ Xuyên, nguyên ủy của nó vốn đã rất lâu đời. Từ triều đại nhà Đường, dọc dài các đại giang Tứ Xuyên, Trùng Khánh xuất hiện một hội bán công khai, thật ra đầu tiên cũng chỉ là một ổ chuyên buôn muối lậu, kết dây kết cách mà thành. Sau lần lần số người gia nhập càng đông thu hút gồm cả các hạng người phức tạp. Lâu dần biến thành Bào Ca hội.

Bào Ca hội thành phần rộng rãi to lớn bao gồm cả xa, chuyển vận tải đường bộ, khách điểm tửu lầu, cho đến các giới thượng lưu sinh hoạt y khoa bói tướng hầu hết đều có chân không sót .

Họ chịu sự sai khiến và bảo bọc của bọn thủ lãnh Bào Ca và lẽ tự nhiên mồ hôi nước mắt đổ ra hằng ngày cũng phải dè xèn để cung cấp

cho bọn cầm đầu.

Kể cả các giới thượng lưu cũng đều phải cung dâng như thế. Song cũng để bù đắp lại, mỗi khi có kẻ dửng dưng, thì lãnh tụ Bào Ca đứng ra gánh chuyện bất bình. Vì lẽ đó mà việc tốn hao phũ phụng họ cũng không tiếc mấy.

Châu Bá Thông tại Túy Tiên lâu gây sự, làm cho cha con Tra lão Tam oán hận, đem chuyện thưa lại với Hắc Ban Báo Đơn Chí Hồng, gã này nổi nóng dẫn tay chân bộ hạ, thanh thế hùng dũng tìm đến chỗ ngụ của hai anh em Châu Bá Thông để mà vấn tội.

77. Lực Khiếp Quân Hùng

Đơn Chí Hồng mở bằng câu hỏi lóng của Bào Ca hội.

Trùng Dương chưa kịp trả lời, thì Châu Bá Thông đã chửi tươi hột sen :

- Đồ chó chết ! Lão gia do đường sạn đạo Xuyên Bắc đến đây không có quá giang xuống ghe gì hết ? Cút ngay đi cho rồi.

Câu nói của Châu Bá Thông, đã phạm vào đại kỵ của Bào Ca hội, làm cho Đơn Chí Hồng giận dữ :

- Người là đồ hèn mạt, đi lừa bịp kẻ hát thuê nghèo khổ, nếu không cho các người điều lợi hại, các người sẽ không biết Hắc Ban Báo là nhân vật như thế nào.

Chưa kịp dứt lời, Châu Bá Thông đã thốc tới xáng cho Đơn Chí Hồng hai bóp tai, làm Con Beo đom đem tá hỏa tam tinh, mắt vầng đom đóm:

- Cùng trong lúc Đơn Chí Hồng bị đánh, Trùng Dương vùng hét lên tung mình nhảy tới.

Nhưng không phải tiếp sức tấn công, trái lại ông kéo tay Châu Bá Thông trở về và cũng xáng cho chàng ta hai tát.

Không phải đùa chơi, mà quả hai tát tai của Trùng Dương làm cho Châu Bá Thông cảm thấy đầy trời chớp nhoáng, xính vính té ngồi xuống đất.

Việc xảy ra ngoài ý liệu của Châu Bá Thông, luôn cả Đơn Chí Hồng cũng không biết trời đất ra sao, đồng bọn của Hắc Ban Báo nhìn nhau ngớ ngẩn.

Trùng Dương ngó Châu Bá Thông mắng lớn :

- Nghiệt súc ! Sáng nay đã phạm giới luật bản môn, bây giờ tại còn dám đánh người, quả thật tội chưa hết lại chồng thêm tội nữa. Hãy cút về phòng ngay. Không được chường mặt ra nữa, nghe chưa ?

Châu Bá Thông không dám co cường, cúi mặt lủi thủi về phòng.

Sau khi nạt lui Châu Bá Thông, Trùng Dương mới quay qua Đơn Chí Hồng, cúi đầu thi lễ :

- Vô lượng thọ Phật ! Sư đệ của bản đạo tuy đã lớn, nhưng tính tình hãy còn quá trẻ con, vừa rồi đã đắc tội với lão huynh, xin lão huynh hãy thứ cho.

Đơn Chí Hồng lúc ấy thật là khóc cười lẫn lộn, bởi vì từ trước đến nay y vốn là thủ lãnh Bào Ca hội tại Thành đô, bao nhiêu năm nay không một kẻ nào dám to gan làm điều thất lễ, không ngờ bữa nay mới ló đầu gánh việc cho hai cha con Tra Tam, đã bị hai bạt tai đồ lửa.

Hắc Ban Báo sửa soạn gây chuyện với Trùng Dương, nhưng vừa mới ngẩng đầu, chợt bắt gặp luồng nhãn tuyến như điện chớp của vị Toàn Chân Giáo Chủ xuyên qua, bắt giắc họ Đơn trong bụng nghe phát run lên.

Nguyên vì Trùng Dương là một con người tư thái uy nghi, nhãn quang của ông lạnh lẽo như ánh điện xanh rờn, một dáng cách không giận dữ mà trang nghiêm khiến cho người đối diện dễ sinh sợ sệt.

Đơn Chí Hồng chợt hiểu rằng gã sư đệ của ông ta thủ pháp như thế, tính tình lại kỳ khôi ương ngạnh, mà rồi bị mấy tát tai im thin thít, không dám hó hé một lời, thì đủ biết bản lãnh của ông ta đến bậc nào rồi.

Gã Hắc Ban Báo đâu còn có dũng khí nào dám cùng với Trùng Dương động thủ ?

Song, cứ như vậy mà chịu thua luôn thì bề mặt quá, nên Đơn Chí Hồng cố tỏ ra giận dữ :

- Sư đệ của ông hành vi vô lại, lừa gạt đến người ca hát nghèo nàn, chúng ta là người tai mắt, quyết không để cho kẻ lạ mặt đến đây khinh lờn được, ông hãy kêu hắn ra đây cúi đầu xin lỗi chúng ta thì mới có thể dung thứ tội lỗi của hắn được.

Đơn Chí Hồng nói như thế cho rằng mình đã nhân nhượng quá rồi. Hai cái tát tai, đã không đánh lại, đối với một người đường đường lãnh tụ Bào Ca xử sự như vậy thật là một việc tày trời.

Nào ngờ Trùng Dương nghe nói, ngửa mặt cười hả hả.

Chúng nhân quá đổi ngạc nhiên.

Đơn Chí Hồng thấy phong thái của Trùng Dương hàm ẩn tinh thần ngạo nghễ, làm cho gã bưng bưng nổi giận chực muốn buông lời xỉ mạt.

Nhưng vị Giáo Chủ Toàn Chân Giáo chợt nín cười :

- Các người thật quá coi rẻ những kẻ ở tỉnh lạ của chúng tôi ! Ba chục đồng một cuộc xe, hai trăm bạc nghe một khúc hát, thật quả là khi chúng tôi như một chú nai tơ rồi.

Đơn Chí Hồng đỏ mặt, hắn biết cha con lão họ Tra đã lừa gạt khách lạ tỉnh xa, làm vậy là không phải. Nhưng đã đến mức này đã lâm vào thế “lỡ trèo lưng cọp”, đã đâm lao thì dầu muốn hay không cũng phải theo lao.

Hắc Ban Báo bèn cười rống lên một tiếng :

- Thế mà sư đệ của ông không bằng lòng nhận tội à ?

Trùng Dương với vẻ mặt lạnh lùng :

- Có cái gì mà phải nhận tội hay không nhận tội ? Hãy tự xét mình rồi thiên hạ mới xét sau. Nếu quả như bọn họ không lừa phỉnh người khác tỉnh, thì có đâu mang lấy chuyện phiền hà . Vả lại cha con của lão họ Tra, nào đã bị ai lường gạt ?

Đơn Chí Hồng hơi giận xông lên cực điểm, vung tay đập mạnh vào vách tường đánh bình lên một tiếng chát chúa, bức tường dày đã bị vỡ một lỗ to.

Thi triển công phu đập thủng bức tường, họ Đơn đã tự cho rằng không ai sánh kịp, hắn đâu ngờ đối với Trùng Dương, cái thứ công lực vụn vặt ấy nào có nghĩa lý gì.

Vị trưởng giáo Toàn Chân lại cười ré lên ha hả, đưa mũi chân dí dí trên nền đá.

Khủng khiếp làm sao, nền đá lâu đời cứng rắn như gang sắt, bỗng mềm nhũn như nền đất ướt, bị bàn chân của Trùng Dương ấn sâu hơn năm tấc, nơi dấu chân ấy, đá bị nghiền ra như bụi.

Đơn Chí Hồng kinh hãi quá mức, vội vã vòng tay :

- Đạo trưởng võ công thần diệu, tiểu đệ khâm phục vô cùng ! Song trước giờ Ngộ hôm nay, xin đạo trưởng hãy khoan lia khỏi nơi này vì tiểu đệ còn muốn cùng đạo trưởng dẫn kiến thêm mấy vị bằng hữu nữa.

Dứt lời không đợi Trùng Dương hồi đáp, người thủ lãnh Bào Ca vòng tay lại vái chào, đồng thời xoay mình ra hiệu cho bọn tay chân bộ hạ :

- Đi thôi !

Cả bọn rạp lên một tiếng ùn ùn kéo nhau đi hết.

Sau khi dùng thỉnh uy lui bọn Bào Ca hội, Trùng Dương trở vào phòng, thấy Châu Bá Thông vẫn còn ngay ngắn quỳ y như cũ.

Ông không thèm ngó tới, điềm nhiên lên ngồi luyện công phu.

Hai tiếng đồng hồ sau, vừa đúng lúc mặt trời đứng bóng.

Châu Bá Thông chịu không thấu nữa, kêu :

- Sư huynh ! Nếu anh còn giận, thì hãy đem tiểu đệ mà chặt quách cặp giò đi, để lấy đó làm tội sống.

Trùng Dương lúc bấy giờ mới từ từ mở mắt :

- Sư đệ trong thời gian qua, anh lao tâm mệt trí khuyên em giới tửu đã bao nhiêu lần rồi ?

Châu Bá Thông đáp :

- Bao nhiêu thì tiểu đệ nhớ không rõ có lẽ độ hơn trăm lần. Sư huynh hơn trăm bận khuyên răn mà tiểu đệ vẫn còn phá giới, tiểu đệ phải tự mình vả lấy miệng mình hơn trăm cái mới được.

Trùng Dương nghe lời lẽ của Bá Thông trẻ con như vậy, tuy không cười ra tiếng, nhưng cơn giận cũng đã tiêu tan, ông bèn dịu giọng :

- Tốt lắm ! Tốt lắm ! Thôi đứng dậy đi ! Từ nay về sau không được tái phạm nữa nghe ?

Châu Bá Thông vừa mới đứng dậy, chợt nghe có tiếng gõ cửa phòng.

Chàng bước lại mở cửa thấy tên làm công của khách sạn đứng ở bên ngoài, bộ tướng không yên hơ hải :

- Đạo trưởng ! Có người đưa thiệp mời ngài.

Châu Bá Thông ngạc nhiên :

- Là không ! Sư huynh đệ chúng ta đâu có quen lớn gì với ai ở đây đâu, sao lại có thiệp mời đi uống rượu ? Chẳng lẽ...

Trùng Dương nạt Châu Bá Thông :

- Đừng có tưởng xàm !

Và ông day sang bảo tên hầu phòng :

- Được rồi ! Người bảo họ mang thiệp mời đến đây !

Tên hầu phòng dạ dạ lui ra.

Giấy lát từ ngoài cửa đi vào hai tên hán tử ăn vận theo kẻ phục dịch, tên đi đầu bưng một cái hộp mạ vàng chói lọi, bên trong để tấm thiệp mời, tên đi sau khệ nệ mang một cái mâm to sơn đỏ, trên mâm đặt sẵn một con gà quay vàng ươm, bên cạnh để một con dao nhỏ sắt thép long lanh.

Châu Bá Thông vừa dòm vừa suýt soa tỏ vẻ lạ lùng.

Trùng Dương bước tới liếc qua, trước hết chào hai tên hán tử :

- Thật quá phiền nhị vị !

Và ông tiếp lấy chiếc hộp mạ vàng mở ra liền thấy một tấm thiệp màu hồng, trên đó bốn chữ Long, Hồ, Vân, Long, được kẻ nét vàng rực rỡ.

Ngoài ra không thấy ký tên.

Trùng Dương bật cười hà hà, cầm lấy thanh dao nhỏ, phật ngang cổ con gà quay, chiếc đầu gà rớt xuống mâm kêu “cộc !” một tiếng khô khan.

Hai tên hán tử có hơi biến sắc nhưng vẫn tươi cười :

- Vương chân nhân ! Đà Chủ chúng tôi đúng trưa nay có mở tiệc rượu mừng. Lời chỉ có thể thôi, quyết không có điều chi thôi thúc.

Vị Giáo Chủ Toàn Chân cũng đáp lời gọn lỏn :

- Hay lắm !

Hai tên hán tử liếc nhau một cái, rồi bưng mâm bưng hộp buôn bả ra về.

Châu Bá Thông ngơ ngác hỏi Trùng Dương :

- Sư huynh ! Vừa rồi anh chặt đầu con gà quay của họ, như vậy là có ý gì ?

- Đó là nghi lễ mời khách của Bào Ca hội !

Châu Bá Thông càng ngạc nhiên hơn nữa :

- Sư huynh, Bào Ca là cái gì ? Là một nhân vật danh vọng ở Thành đô này à !

Trùng Dương cười ngất.

Đoạn ông đem lai lịch Bào Ca hội kể lại cho Châu Bá Thông nghe và kết luận :

- Gã đánh xe và hai cha con người hát dạo mà sư đệ đã gặp qua hôm nay, đều là người trong Bào Ca hội, cho nên thủ lãnh Bào Ca hội nói sư đệ khi dễ bọn họ, hấn mới ra mặt.

Châu Bá Thông nói hốt :

- Rồi vì thấy không thể đánh nổi tiểu đệ, nên hấn mới thỉnh bọn chủ não trong hội tìm cách gây sự với sư huynh đó chứ gì ?

Trùng Dương gật đầu :

- Đúng vậy !

Và ông bèn đem tất cả quy củ của Bào Ca hội nói hết cho Châu Bá Thông nghe.

Một khi mời một người ngoài hội, mà người ấy là một nhân vật có hạng trong chốn võ lâm thì thủ lãnh Bào Ca hội cho hai tên bộ hạ trang trọng mang hộp Hiệp Nghĩa thiệp và một con gà quay, đưa đến tận nơi gọi là giao lễ.

Lễ tiết này có thể gọi là thiện ý, mà cũng có thể gọi là ác ý .

Nguyên vì bên cạnh con gà có để sẵn một thanh đao, biểu thị ý nghĩa giao tiếp về võ học.

Một mặt tỏ ý bằng lòng cùng đối phương kết làm bằng hữu, một mặt khác sẽ trái lại, là cừu nhân.

Nếu như đối phương muốn nên bằng hữu thì cầm đao cắt một đuôi gà, bằng như kẻ được mời tỏ ra con người gan mật, tài nghệ cao cường không từ chối việc ra mắt bằng võ lực thì không cần nói dài dòng cứ việc chặt ngang đầu gà là đối phương đã rõ.

Trùng Dương là chương môn Toàn Chân Giáo đương nhiên không thể nào ưng chịu cúi đầu trước Bào Ca hội, cho nên hành động chặt đầu gà kia tiếp lễ, và để giữ vững danh phận của mình.

Châu Bá Thông nghe rõ đầu đuôi bèn hỏi Trùng Dương :

- Sư huynh, nếu như ngày mai anh đến ước hội thì tiểu đệ sẽ làm chi ?

- À ! Sư đệ ở khách điếm.

Châu Bá Thông chẳng nói chẳng rằng chi cả, đứng lên thu xếp hành trang.

Trùng Dương lấy làm lạ :

- Sư đệ ! Định dọn hành lý đi đâu vậy ?

Châu Bá Thông trả lời châm bâm :

- Sư huynh đã coi tiểu đệ như một tên đầy tớ, cái này cũng không cho, cái kia cũng không cho, vậy thì tiểu đệ còn theo sư huynh làm gì nữa ! Tốt hơn hết trở về Tung Sơn cái cho rồi.

Trùng Dương biết hấn ta lại nổi tính trẻ con, đành phải dịu giọng :

- Thôi, được rồi ! Ngày mai sẽ cho sư đệ đi theo, song sư đệ phải tuân theo lời anh dặn.

Châu Bá Thông mừng rỡ :

- Điều chi, sư huynh cứ dặn đi ?

- Ngày mai đi với anh, cấm sư đệ không được cùng với người gây gỗ đánh đập lộn xộn nhé ! Bất cứ việc gì, khi nào anh bảo sẽ làm, nhớ không ?

Châu Bá Thông cười hì hì :

- Dễ ợt ! Tiểu đệ sẽ làm đúng theo lời dặn của sư huynh .

Rạng ngày sau, tảng sáng, Châu Bá Thông đã thức dậy chuẩn bị.

Mãi cho đến mặt trời đứng bóng, cũng không thấy người của Bào Ca hội phải đến.

Châu Bá Thông ngồi đứng không yên, cứ ra vô dòm chừng.

Bỗng nghe Trùng Dương gọi .

- Sư đệ, đã đến giờ rồi, chúng ta đi thôi !

Châu Bá Thông ngơ ngác :

- Họ chưa cho người đến rước mình biết lối nào mà đi ?

Trùng Dương bật cười :

- Họ không đến rước thì mình cứ tự tìm đường mà đến chớ sao !

Ra khỏi khách điểm, Trùng Dương chợt thấy trên vách tường bên kia hè phố, ai đã vẽ sẵn một con gà trống. Con gà này vẽ bằng than, mà nét thì nguệch ngoạc như trẻ con học vẽ.

Trùng Dương thấy con gà vẽ quay đầu về phía trái bèn dẫn Bá Thông đi theo phía đó, không chút do dự.

Châu Bá Thông bây giờ chợt hiểu ra rằng bọn Bào Ca hội đã ghi ám hiệu bằng con gà trống, cho nên sư huynh mình đi theo hướng đó.

Đi được một đổi, đụng góc quẹo lại thấy tường có vẽ một con gà trống nữa. Con này, đầu quay qua mé phải.

Trùng Dương bèn dẫn Bá Thông đi theo ngã đó.

Cứ như vậy đi độ bốn năm ngã rẽ thì tuyệt nhiên không thấy ám hiệu nữa.

Trùng Dương nhìn quanh chợt thấy dưới chân tường trước mặt, có một cây chổi cùn, đầu dựng xiên qua phía Đông Nam, bèn lập tức dẫn

Châu Bá Thông noi theo đường đó.

Châu Bá Thông lại một bận ngơ ngác nữa .

Quả nhiên, không ngoài ý liệu, vừa mới đi thêm được ba bốn chục bước, bỗng có hai tên hán tử áo ngắn ở trước mặt đi lại, vòng tay :

- Gia chủ ở tại đây, xin mời đạo trưởng .

Và lập tức quay mình hướng dẫn hai anh em Trùng Dương đi vào một con đường nhỏ.

Con đường vừa hẹp vừa dài, cuối ngõ sừng sững một tòa nhà cổ, cửa nẻo tứ bề đóng im thin thít.

Hai tên hán tử dẫn đường bước lên thềm đá gõ nhẹ ba tiếng, hai cánh cửa lớn khua lên và mở quất ra.

Một tên hán tử sắc mặt trầm trầm, hung hãn bước ra vái chào :

- Đạo trưởng đã tới ! Gia chủ xin thỉnh nhập !

Trùng Dương nhận ra nơi đây nằm về góc thành Tây gọi là Lựu Hoa Đôn, nhưng con đường hẹp này thì không biết tên là đường gì.

Ông và Châu Bá Thông ngang nhiên bước vào.

Qua khỏi đại môn, là đến một gian nhà mát nhỏ, bốn bên cổ thụ um tùm, tàng cây bóng che tịch tịch.

Sau khuôn nhà mát, là một tòa đại sảnh năm gian.

Bên trong, bốn hán tử gồm đủ hạng cao, lùn mập, ốm, phân thành thế Tam Sơn Ngũ Nhạc, ngồi đầy dãy cả gian đại sảnh.

Vừa thấy Trùng Dương bước vào, cả bọn ùn ùn đứng dậy rạp lên :

- Vương đạo trưởng giá lâm !

Trùng Dương liếc mắt nhìn qua một lượt thấy mé Đông đại sảnh sắp bày hương án, trên đó có năm chiếc lư đồng, chói lọi giăng hàng chữ nhất chĩnh tề.

Mỗi chiếc lư hương cắm một lá cờ tam giác, đó là tên năm xứ : Bồ, Đà, Mân, Lạc và Gia Lăng.

Trùng Dương sức nhớ đã có nghe Bào Ca hội ở Tứ Xuyên từ trước đến nay phân làm năm phái Đông, Tây, Nam, Bắc và Trung ương.

Trung ương phái là Bồ Giang, Đông phái là Gia Lăng, Giang Nam phái là Lạc Giang, Bắc phái là Mân Giang, các phái tương giao nhưng không thành hệ thống.

Trùng Dương nhìn qua bên phải của hương án, ở đây năm chiếc ghế dựa sơn màu đỏ, ngồi trên đó năm người lãnh tụ của năm phái Bào Ca hội.

Năm người thủ lãnh của năm phái Bào Ca hình dáng thật là quái dị, mỗi người một vẻ khác nhau.

Lãnh tụ phái Mân Giang là người gầy ốm ăn mặc xốc xếch, đầu tóc chôm bôm, tuổi khoảng năm mươi, mũi quăm như mỏ điều hâu, đôi mắt như cú vọ, da dẻ đen cháy lằng lằng.

Hai cánh tay gân guốc nổi lên như giấy leo, năm ngón xương xẩu như năm móng thú. Sau lưng mang xề xệ một chiếc hồ lô bằng sắt.

Người này tên là Hề Di, biệt hiệu Thiết Hồ Lô, võ khí chuyên dùng là chiếc hồ lô sắt, danh trấn lưỡng xuyên, giang hồ dậy tiếng. Đã hạ không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán võ lâm, đang ngồi trên chiếc ghế thứ nhất trong Bào Ca hội.

Thứ hai, phái Đà Giang, không biết tại sao thủ lãnh Đơn Chí Hồng lại vắng mặt, thay vào đó Phó thủ lãnh Ân Văn Thiên, biệt hiệu Táng Môn Thần. Mặt vàng như nghệ, tròn mắt trắng dã, nhìn vào như chiếc cây ma, thân hình ốm cao lêu khêu như cây tre miếu. Tinh luyện ba mươi sáu đường hắc sát, tiếng tăm lừng lẫy võ lâm. Người này trong tay cầm cặp Thiết hồ đao, đưa lại khua nghe lằng cằng.

Thủ lãnh Gia Lăng Giang, một lão già đầu sói vừa mập vừa lùn, râu tóc hoa râm, da mặt hồng hào, tên là Tra Hùng biệt hiệu là Thiết Thích Vị, mặc áo ngắn màu xám, đang ngồi bập bập phì phà với chiếc ống điếu dài thậm thượt như là một lão nông dân.

Tuy dáng sắc quê mùa phịch phịch, mà võ công thâm hậu vô cùng, chuyên dùng chiếc ống điếu bằng ngón Hàn Yên điểm huyết pháp, chấn động võ lâm.

Võ Phan An Du Hiệu, chưởng môn phái Lạc Giang, khoảng trên dưới ba mươi tuổi. Là một người đàn ông tuấn tú, mặt trắng môi hồng, đầu chít khăn tiêu điều, vận áo bào xanh tay cầm chiếc quạt, dung quang rực rỡ như thư sinh.

Giống như chiếc ống điếu của Tra Hùng, nang quạt của Du Hiệu đúc bằng gang sắt, một loại binh khí lạ lùng.

Trong năm phái Bào Ca, Lạc Giang nhân số đông đảo nhất, mà đất đai rộng lớn hơn tất cả các nơi, đồng thời lợi điểm về hàng hải, đã khiến nơi đây thành chỗ tập trung.

Địa thế và dân số đó đủ thấy kẻ thống lãnh phái Lạc Giang phải là một cao thủ hàng đầu của Bào Ca hội.

Lãnh tụ Bồ Giang phái là một gã trung niên bụng phệ tên Tần Lăng, vốn thương gia xuất thân. Giang hồ quen gọi biệt hiệu Thiết Toán Bàn, vì y dùng chiếc bàn toán sắt làm binh khí.

Tóm lại, ngũ lộ thủ lãnh Bào Ca, hoàn toàn tập trung trong tòa nhà cổ, có thể nói đây là lần tụ hội cực kỳ quan trọng của Bào Ca hội từ trước đến nay.

Trùng Dương từ từ bước tới vòng tay, sang sang :

- Chư vị thơ gọi bản đạo, không biết có điều chi dạy bảo ?

Những kẻ cầm đầu Bào Ca hội, phô trương thanh thế, nghĩ rằng trước tiên sẽ làm cho đối phương nếu không khiếp đảm, thì ít ra cũng phải kiêng dè.

Không ngờ khi đụng mặt, Trùng Dương vẫn ngang nhiên khinh khi như không, trừ Võ Phan An Du Hiệu, còn hết thấy đều bực tức.

Thiết Hồ Lô Hề Di, thủ lĩnh Mân Giang, ngó Trùng Dương, cười lạt :

- Vương đạo trưởng danh hiệu là chi ? Quý địa tu trì tọa lạc tại đâu ?

- Bản đạo tiên danh là Trùng Dương, lều cỏ dựng ở Yên Hà động, được quý vị hạ cố gọi đến đây hội kiến, thật hôm nay là một cơ vinh hạnh trong đời.

Năm vị thủ lĩnh Bào Ca không hẹn mà cùng đứng lên tái mặt.

Châu Bá Thông thấy dáng điệu của họ bất tức cười, thâm nghĩ :

- Sư huynh ta từ khi Hoa Sơn luận kiếm, chiếm quán quân trong chốn võ lâm, cả Nam Đế, Bắc Cối, Đông Tà, Tây Độc còn phải bị loại, sá gì cái bọn lấu cá của chúng bây ? Đừng có chọn rận mà khổ !

Táng Môn Thần Ân Văn Thiên hỏi lớn :

- Đạo trưởng có phải là Giáo Chủ Toàn Chân Giáo đã chiếm ngôi Thiên hạ đệ nhất võ công tại Hoa Sơn luận kiếm đó chăng ?

Trùng Dương chậm rãi đáp nói :

- Chuyện ấy quả có như vậy. Song danh hiệu Thiên hạ đệ nhất võ công thật bản đạo then mà không dám nhận, chẳng qua các bằng hữu thương tình mà gọi thế thôi.

Thấy Trùng Dương thái độ ung dung, quả không hổ danh tôn sư của phái võ thuật đang lừng danh trong thiên hạ.

Các lãnh tụ Bào Ca lượng sức mình, không thể cùng đối phương qua được hiệp đầu, nếu mạo hiểm giao tranh chắc chỉ sẽ rước lấy thảm bại.

Nhưng trong tình thế lỡ làng, họ khê liếc nhau, chưa biết phải đối phó ra sao ?

Thần Toán Tử Tần Lăng vụt cười lạnh lạnh :

- Đạo trưởng thật quả danh bất hư truyền, cái bang hội nhỏ nhút của chúng tôi trong chốn giang hồ chắc chắn là không thể nào có trong đôi nhãn quan biểu hiện bản lãnh phi phàm của vị đại tôn sư. Hà hà...

Biết đối phương ám chỉ mình chặt đầu gà, cự tuyệt sự kết giao, Trùng Dương bắt cười thâm và thản nhiên trả miếng :

- Chư vị nói thế e quá đáng đi chăng ? Thật ra đối với quý hội, anh em bản đạo đã dành nhiều ý tốt.

Day qua Bá Thông, vị trưởng giáo Toàn Chân nói tiếp :

- Tệ sư đệ của bản đạo đây từ xa mới đến đã được người của quý hội mời tiếp ba mươi đồng một cuộc xe, hai trăm đồng nghe vài tiểu khúc.

Chúng tôi là kẻ xuất gia xem phú quý như phù vân với số tiền nho nhỏ ấy kể chẳng có chi. Song chắc người của quý hội không khỏi xem chúng tôi như một chú cừ non. Ấu cũng là cách dạy khách của người quân tử.

Trong khi vừa nói đến đó, Châu Bá Thông vụt tiếp theo :

- Quả là thúí hoắc !

Lời lẽ nhẹ nhàng châm chọc của Trùng Dương, đã làm cho các lãnh tụ Bào Ca đỏ mặt lên vì nhục nhã, tiếp theo bốn tiếng của Châu Bá Thông, làm cho mặt họ từ đỏ bỗng xống màu tái ngắt, giận run.

Thiết Hồ Lô trầm giọng :

- Vị tôn huynh họ Châu này là sư đệ của Chưởng giáo chân nhân, võ công chắc cũng tương đương mức đó. Chúng tôi là bọn thô lậu quê mùa, nhưng cũng xin với châu huynh lãnh giáo .

Châu Bá Thông thấy bọn họ hằm hằm muốn ăn thua với mình, thật là một việc chàng ta đang muốn mà chưa được.

Song vì nhớ tới điều kiện đã giao chịu với sư huynh nên do dự ngó chừng ông anh nghiêm khắc .

Trùng Dương nạt Châu Bá Thông mà giống như là nạt luôn cả bọn Bào Ca :

- Sư đệ ! Cấm không được với người đầu khẩu và càng không được với người động thủ, nghe chưa !

Và dạy qua các lãnh tụ Bào Ca :

- Chư vị thách thức làm chi ! Tội sư đệ vốn người có lỗi, hôm qua đây lại đắc tội với người anh em của quý hội, dám đầu cùng chư vị tranh tài .

Thiết Toán Bàn cười lạt :

- Thế thì, có lẽ Vương đạo trưởng muốn chỉ giáo chúng tôi chăng ?

Trùng Dương mỉm cười :

- Đâu dám ! Bản đạo cùng với chư vị ngày xưa vốn không cừ oán ? Ngày nay lại chẳng thù hận thì nói chi đến chuyện can qua ? Tội mức đối văn, thì kể cũng quá rồi, đâu dám cùng nhau tỷ võ ?

Năm vị thủ lĩnh Bào Ca cùng nói :

- Như thế nào thì gọi là đầu văn, đạo trưởng cứ tự tiện nêu lên ?

Trùng Dương cười ha hả :

- Tổng Đại khai quốc hoàng đế Triệu Khuôn Dã, sau khi thống nhất sơn hà, có bày ra một trò vui gọi là Chén rượu tuyển binh, trong cuộc hội kiến của chúng ta, ngại chi lại chẳng mở ra trò ấy ?

Năm vị lãnh tụ Bào Ca lạ lùng hỏi lại :

- Thế nào gọi là Chén rượu tuyển binh ?

Trùng Dương nhìn quanh khắp sảnh :

- Trong lúc bất ngờ, rượu chưa có, thôi hãy thế trà vậy ?

Vừa nói, ông vừa bước lên cầm lấy bình rót đầy ba chén.

Quần hùng của hội Bào Ca còn đang ngơ ngác.

Trùng Dương đã bưng hai chén trà để lên hai bên chót vai, và một chén đặt ngang lần búi tóc trên đỉnh đầu, sau đó, chân phải đứng yên, chân trái đưa ra quay suốt một vòng, sà gạch trong sảnh đường lún sâu thành một vòng tròn, bề trục kính có hơn một trượng !

Bọn cao thủ Bào Ca, thấy công lực xuất phát từ mũi chân của chưởng giáo Toàn Chân, bấy giờ nhìn nhau kinh hãi .

Sau khi vẽ xong vòng, Trùng Dương đứng ngay chính giữa mỉm cười :

- Bấy giờ bản đạo đứng trong vòng này, hầu tiếp cùng quý vị một ít môn quyền thuật . Chư vị cứ từng người hay là cũng một lượt dạy cho cũng tốt. Lễ tất nhiên bản đạo sẽ với hai bàn tay không bồi tiếp .

Nếu như cử khai chiêu thế, một chung trà đổ xuống kể như đã bị thua và nếu như đã bị thua, và nếu như bị lấn ra khỏi vòng, cũng coi là bại cuộc.

So tài với nhau bằng cách này quyết không hiểm nguy đến tính mạng, đối với chư vị càng không mảy may thương thế nào cả, không biết quý vị có bằng lòng cách đấu này không ?

Nghe qua cách thức giao đấu của Trùng Dương, quần hùng Bào Ca hội vừa kinh ngạc vừa tức.

78. Đại Náo Bào Ca Hội

Nguyên vì Trùng Dương bày ra cách đấu đó, ngoài mặt nói có tính cách vui chơi, kỳ thực, hàm ẩn một sự coi thường đấu thủ.

Để trên mình ba chén trà trong khi giao đấu, giới hạn cử bộ trong phạm vi nhỏ hẹp của vòng tròn, càng tăng thêm lòng chẳng chút e dè sợ sệt trước những kẻ uy trấn Tứ Xuyên.

Hình thức giao đấu đó, đã nói rõ ra rằng không cần phải dùng tuyệt kỹ cũng đủ đánh lại đối phương.

Quần hùng của Bào Ca đưa mắt nhìn nhau hằm hằm tự ái.

Thiết Thích Vị Tra Hùng người thủ lĩnh Gia Lăng, gõ ống điều bước lên :

- Vương Chân Nhân đã nhìn chúng tôi bằng một cái trò như thế ấy, vậy Tra mỗ này xin lãnh giáo trước tiên.

Châu Bá Thông thấy cái ống điều của Tra Hùng từ đầu đến cuối toàn bằng thép cứng biết đó là loại binh khí chuyên dùng điểm huyết.

Dùng một cái ống điều nhỏ nhỏ như vậy làm vũ khí, người sử dụng quyết không phải hạng tầm thường. Sự huynh chọn đấu pháp như thế đó,

không biết có thắng hần hay chăng ?

Trùng Dương nhìn Thiết Thích Vị mỉm cười :

- Tra lão tiên sinh sẵn sàng chỉ giáo thật là điều hân hạnh cho bản đạo biết bao. Song chẳng hay ngoài Tra lão tiên sinh ra, còn có vị nào nữa hay không ?

Thiết Thích Vị Tra Hùng cười lạt :

- Vương Chân Nhân một mình ta cũng quá đủ rồi, cần chi thêm nữa.

Trùng Dương cười lớn :

- Tốt lắm ! Xin mời !

Tra Hùng nói như hét :

- Xin khiêm lễ .

Vừa dứt tiếng, chiếc ống điều quật qua như điện chớp, nhắm ngay Huyết Trở huyết của Trùng Dương điểm tới.

Vị Giáo Chủ Toàn Chân không chút chi bối rối, thành linh trầm mạnh đôi vai, lật ngược bàn tay nhằm khoảng giữa chiếc ống điều của Tra Hùng đẩy ra một chưởng.

Thiết Thích Vị chợt thấy một luồng kinh lực vút làm cho chiếc ống điều của mình quật lệch một bên, biết mình đã đi trên đà nguy hiểm, vội vàng triệu hồi công thế, rút nhanh chiếc ống điều trở về.

Không ngờ Trùng Dương tay phải vừa tung ra, tay trái đã như một làn chớp xéo ngang thất lưng của Tra Hùng. Giáo Chủ Toàn Chân vừa quát lên một tiếng “đi”, thân hình của Tra Hùng đã bay ngược hơn tám thước.

Quần hùng Bào Ca hội thấy Tra Hùng mới vừa nhập cuộc, đã bị đối phương đánh văng một cách dễ dàng, cả bọn thấy đều sững sờ trở mắt.

Quả xứng đáng với danh hiệu, Thiết Thích Vị Tra Hùng tuy bị đánh lui nhưng thân pháp vẫn vững vàng không loạn. Vừa bị bắn tung ra, cả tay chân liền xoay kéo một vòng, để cho mông đít vừa chấm đất, lập tức dùng thế Kim Thiên Bí Lăng nhảy vọt trở qua sát sau lưng Trùng Dương và nhanh như cắt, chiếc ống điều đã chĩa mạnh vào Chí Đường huyết của Toàn Chân Giáo Chủ.

Chiếc ống điều của Tra Hùng chẳng những chỉ sử dụng chiêu số trong Phán quan bút điểm huyết mà còn án theo đường kiếm ngũ hành, cho nên đầu ống điều vừa xuyên qua, thì cổ tay vừa lật lại liên tiếp quét tròn ba đường.

Chiêu thức tung ra không những nhằm quật trúng vào hai cẳng Trùng Dương, mà là muốn bức cho đối phương phải nhảy vọt lên làm cho ba chén trà bị nghiêng phải đổ.

Không ngờ thân pháp của Trùng Dương biến hóa vô cùng, lúc đầu ống điều của Tra Hùng đâm tới huyết đạo, ông vẫn bình tĩnh đứng yên một chỗ chờ cho đối phương biến thế, thân mình mới khẽ nhống lên, xoay hẳn một vòng, làm cho chiếc ống điều của Tra Hùng quét trật vào khoảng trống.

Thiết Thích Vị đánh hụt một chiêu, biết đã lâm vào hiểm họa, buột miệng la lên một tiếng “không xong” và vừa muốn hoành thân thoái hậu, thì Trùng Dương đã quật nhẹ cánh tay theo thế Beo Vàng Vươn Móng nằm chặt cổ tay của đối thủ, bấm đúng mạch môn.

Tra Hùng bỗng thấy tê rần phân nửa thân người, cánh tay như bị bại xuy, chiếc ống điều rớt lăn xuống đất.

Thiết Thích Vị then thùng đỏ mặt cúi đầu.

Phàm những người đấu võ, nếu như binh khí của mình bị kẻ địch đánh rơi thì một cái nhục không có gì bằng.

Tra Hùng thủ lãnh một bang phái, được coi là một nhân vật có tiếng tăm, bị đối phương đánh bại hai lần, chỉ còn có cách cắn răng nuốt then, nhảy lui ra một bước kêu lên :

- Vương Chân Nhân, quả nhiên bản lãnh siêu phàm, Tra mỗ này xin cam chịu dưới tay !

Táng Môn Thần Ân Văn Thiên, thủ lãnh Đà Giang phái, không thể dằn cơn giận dữ vung cặp Thiết hồ đào vọt người bước tới :

- Vương Chân Nhân ! Ta xin lãnh giáo.

Ân Văn Thiên là một người hùng có tiếng miệt Xuyên Nam, trong giới lục lâm đã nổi danh rất sớm, cặp Thiết hồ đào trong tay với chiêu số lạ lùng.

Nhưng so với Tra Hùng về kinh nghiệm và võ công, cả hai mặt Ân Văn Thiên làm sao qua được.

Cho nên khi thấy họ Ân hùng hổ khởi công, quần hùng Bào Ca hội đã cho rằng gã không biết lượng sức mình.

Trùng Dương chưa đáp lời thì Ân Văn Thiên đã quay qua nói với Võ Phan An Du Hiệu :

- Du lão đệ, luận về bản lãnh thì chúng ta những không làm sao sánh được với Vương Chân Nhân dầu có luyện tập thêm trăm năm nữa cũng không theo kịp. Nếu chúng ta cùng hợp lực, làm đổ của Vương Chân Nhân một chén trà, thì chắc cũng chẳng xấu chi. Bằng lòng chứ ?

Châu Bá Thông mắng thảm :

- Đồ chó chết ! Nó nói luyện thêm một trăm năm nữa chưa bằng sư huynh ta. Cho nó luyện trọn đời luôn cũng chưa chắc đã ra gì. Nó kéo hai đứa định đánh rớt chung trà ? Hứ !

Cóc khô !

Ân Văn Thiên và Du Hiệu quả thật là một cặp bài trùng hồi thừa còn hoành hành dọc ngang trên những dòng sông Hồ Bắc.

Võ Phan An Du Hiệu vốn có phong cách văn nhân, vóc dáng như một chàng công tử, cho nên thuở đó thường hay giả dạng khách thương, quá giang thương thuyền để làm nội ứng.

Vì lẽ đó mà hai người một văn một võ, tâm đầu ý hiệp cùng một lượt đi đánh cướp thương thuyền và cùng một lượt nhảy vô Bào Ca hội.

Ân Văn Thiên hy vọng cùng với Võ Phan An hiệp lại trước sau công kích họa may có thể lật được Trùng Dương, cho nên mới gọi ra một lượt.

Vị Giáo Chủ Toàn Chân cười ha hả :

- Đầu lãnh Đà Giang muốn hai người hợp sức tấn công ư ? Thế cũng hay, nhưng giá mà năm vị cùng ủa ra một lượt thì có lẽ lại càng hay hơn nữa.

Táng Môn Thần cười lạt :

- Vương Chân Nhân hãy nói ít một chút, để chừa chỗ về sau. Hai cũng quá đủ, cần chi phải đến năm.

Võ Phan An Du Hiệu phe phẩy chiếc quạt cốt sắt khoan thai bước tới nói :

- Lời nói của Ân huynh rất phải, tục ngữ có nói : “Được với bạn hay hơn học thầy giỏi”, huống chi Vương Chân Nhân lại là đệ nhất tôn sư trong thiên hạ, nếu chúng ta có ngã dưới tay người, kể không có gì quá đáng. Hà !

Hà !

Vừa dứt lời người thủ lãnh khôi ngô của phái Lạc Giang đã tung thân lướt tới, phát lên một quạt, ngọn phiến phong bay thẳng tới chén trà trên đỉnh đầu vị Giáo Chủ Toàn Chân.

Du Hiệu nghĩ rằng việc đột kích thỉnh linh của mình trong lúc Trùng Dương bất ý nhất định chung trà sẽ bị văng ngay.

Không ngờ họ Vương là một nhân vật phi thường, chỉ thấy ống tay áo của ông phất nhẹ lên một cái, Thái Ất Thần Công mềm như tơ lụa, nặng như thái sơn đã hất cả quạt lẫn người Võ Phan An xa gần hai trượng, té ngựa nằm dài trên mặt đất.

Thừa lúc Trùng Dương vừa xuất chiêu, Ân Văn Thiên vung mạnh cánh tay, cặp Thiết hồ đào bay ra, phát lên tiếng kêu nghe rồn rảng.

Nguyên vì cặp Thiết hồ đào có cột sợi dây xích nhỏ bằng nửa ngón tay , dài hơn một trượng, nhưng vì Ân Văn Thiên quần trong cổ tay áo rộng nên bình thường không ai thấy được, chỉ khi nào tấn công mới vụt tháo tung ra.

Thiết hồ đào bay như sao sẹt, dụng ý của Ân Văn Thiên là đánh văng chén trà trên vai của Trùng Dương.

Bất ngờ vừa bay tới cánh tay áo rộng của vị Giáo Chủ Toàn Chân đã phất ngược ra sau nghe “xoảng” lên một tiếng, hai trái hồ đào như đụng vào vách sắt, dội ngược lại đầu chủ nhân của nó.

Ân Văn Thiên hoảng hốt vội vàng hụp xuống, hai trái hồ đào sắt sọt ngang qua đầu tóc họ Ân đau điếng.

Quả là hồ đào ông lại đập đầu ông.

Ám khí của mình va lại đầu mình.

Táng Môn Thần bèn gục đầu xấu hổ.

Một cánh tay áo phất tới giật lui đánh bại cả hai người , lại là hai người đầu lãnh.

Châu Bá Thông đứng kế bên không còn nín được ngựa mặt cười ha hả.

Quần hùng Bào Ca hội thấy Trùng Dương trong cái nhục tay đã hạ luôn ba người đầu não Tứ Xuyên, bất giác đưa mắt nhìn nhau sửng sốt.

Công lực của Giáo Chủ Toàn Chân như vậy dầu cho bao nhiêu người có mặt nơi đây cùng một lượt đứng lên, cũng không đủ sức đương đầu.

Nhưng, cứ như thế mà chịu thua, thì thanh danh của Bào Ca hội há chẳng trôi theo sông nước.

Thấy thái độ lừng khừng của đám thủ lãnh Bào Ca hội, Trùng Dương bỗng bật cười :

- Chư vị đã gửi thiệp mời bản đạo đến đây chẳng lẽ để tình trạng đầu voi đuôi chuột như vậy coi sao được ?

Cũng không cần giữ mặt với nhau làm chi nữa, năm vị cứ cùng một lượt xông lên có phải hơn không ?

Bất cứ món khí giới nào, kể cả báu kiếm quý vị cứ tự tiện dùng, miễn sao hất đổ được chén trà hoặc làm sao cho chân bản đạo phải trệt ra vòng thì kể như phần thắng sẽ về tay quý vị chứ có chi đâu mà sợ.

Thiết Hồ Lô Hề Di được dịp thét lên :

- Các bằng hữu, Vương Chân Nhân đã nói thế, chúng ta đừng phụ lòng người.

Câu nói ch

ưa dứt Thiết Toán Bàn Tần Lãng thủ lãnh phái Bồ Giang cùng vọt xéo lên trên vung chiếc bàn toán sắt, quật thẳng ngang lưng của Trùng Dương.

Bàn toán là một dụng cụ kế toán không nằm trong các bộ môn binh khí. Nhưng bàn toán của Tần Lãng lại đúc toàn sắt thép, đao kiếm tầm thường không làm chi nó được.

Tần Lãng vốn là môn hạ của Hồng Lạc Công phái Thương Châu, xuất thân hẳn đã đem Hồn nguyên bài pháp biến dụng vào thiết toán bàn, pha lẫn lộn các đường Bản Phủ, làm thành ba mươi sáu thủ thiết toán bàn công suất cực kỳ ảo. Trong lúc huy động, con toán chạy qua chạy lại không ngừng, tiếng vang loạn đã điếc tai rền óc.

Ngoài phần vi diệu của chiêu số, sự di động tạo thành âm hưởng của con toán còn có tác dụng khủng bố tinh thần đối phương.

Thiết toán bàn xử xuất tuyệt chiêu Vận Trù Ốc Toán, công thế nhắm vào Mạng Môn huyết của Trùng Dương.

Nghe tiếng động sau lưng, biết đối phương phát động công thế, vị Giáo Chủ Toàn Chân không chút chần chờ, ba chung trà vẫn y mức thẳng bằng chỉ nhẹ xoay mình qua một cách bình tĩnh mà cực kỳ khéo léo, chiếc bàn toán sắt của Tần Lãng đã vọt vào khoảng trống không.

Cách tránh né tinh diệu đó là thân pháp Thiên Oai Bắc Đẩu.

Thiên Oai Bắc Đẩu là một tuyệt kỹ của phái Toàn Chân, nó là một loại vị trí chiếc pháp, mà Trùng Dương đã thọ truyền di huấn của Thanh Hư Tản Nhân, rèn luyện từng nước bước vô cùng trơn nhuận.

Trùng Dương vẽ một vòng tròn diện tích không hơn một trượng để giới hạn vị trí xê dịch trong khi giao đấu, mới nhìn qua y như là việc làm sơ suất, kỳ thật ông đã đem Thiên Oai Bắc Đẩu Trộn thu hẹp lại trong một vòng nho nhỏ.

Nội trong vòng tròn nhỏ ấy đủ thừa chỗ trống cho những binh khí kỳ lạ của các cao thủ Bào Ca đánh hụt.

Du Hiệu vung cây quạt sắt, ngoài việc phát xuất phiến phong đánh thẳng vào thất quan trên mặt của địch nhân, phân tán tinh thần của đối phương ra, còn có thể biến thành những ngọn đồi trùng trùng lớp lớp như đường côn bông.

Nếu sử dụng Phán Quan Bút điểm sẽ liên công vào hai mươi bốn đại huyết của đối phương một lúc.

Một bên, chiếc Thiết Hồ Lô của Hề Dị tung vẩy ngụy chiêu, đầu nhỏ của hồ lô có thể đâm vào huyết đạo. Đầu bằng của đĩa bầu, lại sử dụng như một tấm bia đỡ ngăn chiêu thức của kẻ địch.

Du Hiệu vươn quạt nhắm vào Thần Đình huyết xéo bên góc trán, chiếc hồ lô Hề Dị đập thẳng ngay tử huyết ở cạnh hông. Cả hai kẻ trước người sau, ồ ạt tấn công vị Toàn Chân Giáo Chủ.

Bất luận Trùng Dương muốn né tránh bên nào cũng đều khó thoát, bằng như dùng một thủ pháp khác để phá thế đối phương, tất nhiên ba chung trà sẽ dễ dàng đổ rơi xuống đất.

Châu Bá Thông thấy rõ tình thế hiểm nguy đó, buột miệng kêu lên :

- Thật rõ ràng sư huynh đã tự kéo kén trời mình !

Tiếng Châu Bá Thông chưa dứt thì thân hình Trùng Dương đã bắn vọt thẳng đứng trên hai trượng, binh khí của Tần Lãng và Hề Dị quơ vọt vào không khí.

Từ giữa lưng chừng, vị Giáo Chủ Toàn Chân xoay mình nhẹ nhàng như cánh điều lượn gió, đáp ngay xuống đất. Ba chén trà mặt nước vẫn không chao.

Thiết Thích Vị Tra Hùng hươ chiếc ống điều, Táng Môn Thần Ân Văn Thiên vung Thiết hồ đào song song áp lại xoắn chặt Trùng Dương khi mới đáp xuống giữa vòng.

Muốn giải hai chiêu đó, đối với vị Giáo Chủ Toàn Chân, sự thật không phải là chuyện khó, khó ở chỗ là trên mình mang ba chén trà không được quyền làm đổ nước. Giữ người thì đổ trà, giữ trà không đổ thì dễ chỉ xoay trở .

Đột nhiên Trùng Dương hừ lên một tiếng, rùn lưng xuống vận nội lực bắn ba chung trà vọt tuốt lên không như ba viên đạn.

Trong khoảnh khắc đó , ông tay áo phất lên một vòng phát xuất Thái Ất Thần Công, kinh lực cuộn cuộn dậy lên, năm vị cao thủ Bào Ca bị bức văng ra ngoài một trượng.

Tuy quật lui đôi thủ, nhưng ba chén trà còn lơ lửng trên không.

Châu Bá Thông trợn mắt há miệng hoang mang.

Không ngờ, sau khi đẩy lùi năm ta kiệt tuyệt Tứ Xuyên vị Chương giáo Toàn Chân vụt giữa mặt lên không hút mạnh vào không khí, ba chén trà như có bàn tay vô hình điều khiển, tự động sắp thành hình tam giác, miệng thẳng lên trên, đáy ngay xuống dưới, không chút chi chênh lệch.

Trùng Dương đưa tay phất nhẹ ba chén trà từ từ rơi đúng về vị trí cũ trên mình, nửa nhieu trà không lọt ra ngoài miệng chén.

Năm vị Đà chủ Bào Ca nhìn thấy thân pháp của Trùng Dương, trong lòng vô cùng khâm phục. Nhưng đồng thời hét rập lên một tiếng, năm người chia ra năm hướng, lại xông tới tấn công.

Thay vì dùng chiếc hồ lô sắt, lần này Hề Dị vận công phu lực quật chưởng vào thẳng mạng môn.

Táng Môn Thần Ân Văn Thiên tung Hắc sát chưởng đánh vào tử huyệt hai đạo âm nhu chưởng pháp ào ào ập tới Trùng Dương.

Nếu đổi là một người bản lãnh bình thường, tránh được đằng trước cũng bị ở đằng sau, trúng một trong hai chưởng cũng đều vong mạng.

Trùng Dương lúc bấy giờ không nhảy lên cao, không tránh né, lại rùn chân thấp xuống xử xuất Đà Loa công thế, chỉ thấy trong nháy mắt, thân hình đã lệch ra ngoài hai làn chưởng ảnh.

Chưởng phong của Hề Dị và Hắc Sát Thủ của Ân Văn Thiên cơ hồ đâm thẳng vào nhau.

Hai người không hẹn mà cũng dừng sờ khựng lại.

Trùng Dương trở mình tung đôi chân lên.

Bình ! Bình !

Hai tiếng nặng nặng vang lên, Hề Dị và Ân Văn Thiên bị đá bổng ra ngoài.

Bên trái, Hề Dị nhúi nhủi như heo ủi đất, mé bên này Ân Văn Thiên lộn cổ xuống sân nhổng đít lên trời.

Võ Phan An Du Hiệu, Thiết Thích Vị Tra Hùng, Thiết Toán Bàn Tàn Lãng, ba người tuy là những kẻ coi trời đất bằng vung, thị thiên hạ giang hồ như không có, nhưng gặp Trùng Dương thì như trẻ nít đứng trước người lớn tuổi, ngoài mặt hung hăng mà trong lòng đã bắt đầu gượng gạo cầu may.

Lúc bấy giờ năm vị thủ lãnh Bào Ca rập thét lên khẩu hiệu, cùng một lúc tung thế liên hoàn, người dùng quyền cước, người rút binh khí, hùng hổ bủa vây, như chụp xung quanh Trùng Dương một chiếc nôm kinh lực.

Vị Giáo Chủ Toàn Chân vẫn với những bước Thiên Oai Bắc Đẩu phải trái dọc ngang, trước sau tề chỉnh.

Năm vị Đà chủ Bào Ca tuy đã sử dụng tận lực bình sinh bản lãnh, quần luôn cả mấy chục hồi mệt lả mồ hôi, vẫn không sao thủ thắng.

Trong cái vòng tròn diện tích không ngoài một trượng, Trùng Dương ung dung công thủ, dáng sắc tự nhiên như một mình dượt thảo đường quyền. Ba chén trà như để yên trên mặt ghế .

Châu Bá Thông hốc mồm đứng dòm, hít hà chắc lưỡi liên hồi .

Thình lình, chuông giáo Toàn phân hú dài một tiếng, thanh âm như muốn xoi thủng tòa nhà cổ, lật nghiêng bàn tay đoạt phứt cây quạt sắt của Võ Phan An, tiếp theo đó quạt ngược ra một cái, ngay chiếc bàn toán sắt của họ Tần.

Cái quạt ngược của Trùng Dương, như sức của cái chày đồng đập trúng vào bàn toán của Tần Lãng đánh “cổn” lên một hồi, chiếc bàn Toán sắt chế đôi, con toán loong coong rớt vấy đầy trên đất.

Châu Bá Thông ôm bụng cười sặc sụa :

- Bàn toán sắt cũng bể ! Con toán sắt cũng rơi. Hà ! Hà !

Bình khí bị hủy, quá đổi thẹn thùng, lại nghe tiếng cười chế nhạo, Tần Lãng nổi xung bao nhiêu giận tức dồn cả lên cánh tay, tung mình nhẩy tới giáng xuống đầu Châu Bá Thông như chớp.

Chưa được lệnh của sư huynh, không dám đánh trả lại, lật đặt nhẩy tránh một bên la lớn :

- Sư huynh anh đập bàn toán của hần, hần lại đánh tôi ! Tiểu đệ có nên động thủ hay chưa nói mau ?

Trùng Dương luôn luôn làm một việc gì ít chú tâm đến việc khác, nhất là đang cố ý bức lui sức công hãm bốn bên, mà công phu đi bộ Thiên Oai Bắc Đẩu lại tối kỵ việc phân tán tinh thần, phương chi lui tới trong một cái vòng nho nhỏ, sẩy một ly một tý là hỏng cả thanh danh.

Vì thế mà không nghe được tiếng gọi của Châu Bá Thông, mà dù có nghe đi nữa chắc ông cũng chẳng đáp lời.

Hoàn cảnh của Châu Bá Thông lúc đó thật là khổ sở, vừa phải tội quỳ gần trọn nửa ngày trong khách điểm, bây giờ không được lệnh không dám giao đấu mà khổ nỗi cũng không nhịn cười được, chọc tức thiên hạ dẫn họa vào mình.

Tần Lãng vận xuất Bát Tiên Mê Tông quyền ào ào như gió như mưa, bốn phương tám hướng tấn công Châu Bá Thông tới tấp.

Cứ theo công lực của Châu Bá Thông mà nói nếu chàng muốn đánh ngã Tần Lãng thì không phải khó. Song vì giữ lời răn dạy của sư huynh không dám ra tay, chỉ còn cách bắt chước Trùng Dương, áp dụng Thiên Oai Bắc Đẩu để mà tránh né.

Tần Lãng đang dốc hết cái thẹn, cái tức loạn đả đối phương, chợt một luồng gió cứ cuốn quanh mình như trốt, rồi thì mất bỗng hoa lên, trước sau tả hữu của mình, đều có bóng của Châu Bá Thông xoay chuyển, bắt giác tay chân lính quýnh đầu óc hoang mang.

Cùng lúc đó từ bên trong hậu sảnh chính thủ lãnh Đà Giang Hắc Ban Báo Đơn Chí Hồng sòng sọc ngay ra, tay xách cây đao răng cửa lớn bản.

Nhìn thấy trong vũ sảnh, Trùng Dương đang vũ lộng thần uy, bốn người bạn của mình thì mồ hôi vã ra như tắm.

Bên góc Châu Bá Thông xoắn tròn theo Tần Lãng, người thủ lãnh Bồ Giang cũng đang xính vính.

Vừa thấy mặt Châu Bá Thông, nhớ lại mấy cái tát tai hôm qua nơi khách điểm. Hắc Ban Báo Đơn Chí Hồng dùng dùng nổi giận, rống bên một tiếng vung chiếc đao răng cửa, nhắm sau lưng Châu Bá Thông bổ xuống một chiêu Hoàn Giang Tiệt Đầu.

Liếc thấy trận của mình tăng thêm kẻ địch, Châu Bá Thông vội vàng kêu lớn :

- Sư huynh, sư huynh ! Lại thêm một thằng ăn trộm thú vị đánh đệ nữa đây nè . Anh có chịu cho tôi đánh lại hay không ? Trả lời mau đi ? Nó đánh quá đây nè .

Gặp lúc say sưa với Thiên Oai Bắc Đẩu, Trùng Dương im lìm không nghe thấy tiếng kêu.

Đơn Chí Hồng ngó thấy Châu Bá Thông chỉ độc một việc tránh né, chứ không hề đánh lại, lấy làm lạ nghĩ thầm :

- Hừ , cái thằng này bộ điên rồi chăng ? Sao lại cứ rêu sư huynh chứ không chịu đánh hả ?

Vừa suy nghĩ vừa sử suất Ngũ Hổ đoạn môn đao pháp, đâm, chặt chém, phạt từng chiêu từng chiêu dữ tợn, công hãm Châu Bá Thông.

Châu Bá Thông rợn lên, thầm nghĩ :

- Mẹ ! Ngày nay mình theo sư huynh đến đây mục đích là đánh lộn, mà ảnh thì sớm giờ đã được giãn tay giãn chân, còn mình thì ảnh lại không cho đụng đến mấy thằng chết bầm này ! Sự đời sao lại có thể như vậy, như thế được ?

Châu Bá Thông sau này có cái biệt hiệu là Lão Ngoan Đồng, chỉ tính tình kỳ cục như con trẻ, bản tính rắn mắt dị hợm đó phát xuất ngay từ khi còn mới biết bò.

Cho nên trong khi Đơn Chí Hồng và Tần Lăng tấn công tới tấp, chọt như sục như nói thầm :

- Quả là ngu hết sức. Sư huynh dặn đừng đánh với người chớ đầu có dặn đừng đánh ảnh. Cứ đập đại ảnh vài chiêu, cho không cho sẽ biết ngay chớ gì !

Nghĩ thế không còn do dự nữa bèn phóng mình lên thì triển Thanh Long xuất động, một tuyệt chiêu trong Thái Ất quyền nhắm ngang lưng của Trùng Dương đập tới.

Trùng Dương đang cùng thủ lĩnh Bào Ca quần đấu, công lực có thừa, y như người lớn giỡn cùng đám trẻ, chọt nghe từ phía sau lưng một luồng đại lực xé gió xẹt tới bên mình.

Một luồng đại lực cương mãnh dị thường, phải do từ cánh tay một cao thủ võ lâm mới có, ít ra cũng cỡ Tây Độc Âu Dương Phong, Nam Đế Đoàn Hoàng Gia.

Cho rằng cường địch đã đến, vị Giáo Chủ Toàn Chân lập tức rút tay về đẩy mạnh ra sau, theo chiêu thức Bài Vân Thủ của Toàn Chân giáo, đón ngay chưởng lực ào tới sau lưng.

Nhưng trong khoảnh khắc đề kháng khẩn trương đó , ba chung trà bị lời sức hút , cuộn cuộn rơi xuống đất bể nát tan từng mảnh vụn.

Trùng Dương quay lại quát to :

- Ai !

Châu Bá Thông bị chưởng lực của Trùng Dương đẩy lui mấy bước, hoảng hốt kêu lên :

- Sư huynh ! Tiểu đệ đây !

Sáu đầu lĩnh Bào Ca thấy tình hình cũng vội vã thu chiêu.

Trùng Dương không thể tưởng tượng kẻ khuấy rối đánh rối chén trà của mình lại là Châu Bá Thông, bất giác tức giận hét lên :

- Sư đệ ngươi điên rồi à ? sao lại đánh luôn cả ta như thế ?

Châu Bá Thông rún vai chu mỏ :

- Sư huynh, tiểu đệ không có ý đánh anh, cú vừa rồi chẳng qua là vạ bất đắc dĩ đó thôi !

Trùng Dương kinh ngạc :

- Vạ bất đắc dĩ à ?

Châu Bá Thông kể lể :

- Sư huynh, vừa rồi anh cùng mấy tên Bào Ca, Bào Cá gì đó giao đấu, cái tên lão cá gọi là đồng ý toán ban, thiết toán bàn gì đó, bị đại ca đập nát lúc lắc của hần, tiểu đệ sợ nó không thấy kêu nó dừng cho nó biết là bể rồi, vậy mà nó hổng biết ơn, còn nhẩy tới đánh tiểu đệ.

Nhân vì lúc đi sư huynh có dặn nếu không có lệnh thì không được đánh, cho nên tiểu đệ chỉ có nước tránh né hoài, không ngờ cái tên chó chết bị đệ cho ăn mấy cái tát tai ở khách điểm ngày hôm qua không biết từ xó hóc nào lại dám xâm hùa ra bu lại tiểu đệ, lấy hai đánh một.

Tiểu đệ đã kêu sư huynh xin phép mấy lần mà sư huynh cứ làm thinh, không lẽ lại cứ cúi đầu đưa lưng cho chúng đập, chỉ có cách phải dùng chưởng lực hất mấy cái chén trên vai anh rớt xuống, để mà nói cho anh biết vậy thôi .

Sư huynh, anh đừng dùng đánh người, chứ đâu có dùng đánh anh ?

Vậy thì kể như tiểu đệ không có phạm gì hết.

Trùng Dương thấy Châu Bá Thông nhăn mày nhúm mặt nói ngược nói xuôi như vậy thật là lỗ khóc lỗ cười chỉ còn cách nhìn sư đệ nghiêm trang :

- Ba chén trà trên đầu trên vai của ta là vật giao hẹn, thắng bại điều đó do ta tự nói ! Bây giờ sư đệ đánh rớt, thì cũng kể như đã thua rồi Thôi hãy đi.

Châu Bá Thông nghe nói, lật đật la lên :

- Sư huynh không phải vậy ! Anh không có thua bởi tay của sáu cái tên vô danh này ! Vì bọn nó chưa có động được đến cái lông chân của anh. Nếu anh không tin thì chỉ cần...

Vừa nói tới đó Châu Bá Thông đã nhảy thốc tới trước mặt Tra Hùng.

Tra Hùng giao đấu này giờ quá mệt đang móc hầu bao lấy thuốc nhồi vào ống điều xẹt đá lửa lên.

Vừa mới châm châm kê vô miệng chưa kịp hút, bắt phòng Châu Bá Thông nhảy ập tới hét lên :

- Đón chiêu !

Tiếp theo, chưởng phong xé gió ào ào bay tới.

Tra Hùng hoảng hốt, quật chiếc ống điều trở qua theo thế Bạch Kê Tráo Dực, nhắm Linh huyết đài của Châu Bá Thông điểm tới.

Châu Bá Thông thừa lúc đối phương vội vàng lánh quỳnh, chuẩn đà búng ra một cước, đá Tra Hùng văng tuốt ra xa.

Trùng Dương nạt lớn :

- Sư đệ ! Người lại đánh người à !

79. Trí Đoạt Cống Lễ

Nghe sư huynh thét mắng Châu Bá Thông hoảng hốt nhảy lùi trở lại, đưa tay tát vào mặt mình ba cái thật mạnh, mặt mũi đỏ lợt.

Trùng Dương ngó thấy tức cười :

- Thôi ! Được rồi ! Cho sư đệ trở tài với họ đấy.

Câu nói của Trùng Dương vừa dứt, Châu Bá Thông như cộp đôi gập mồi găm lên một tiếng nhảy phốc tới giữa đám Bào Ca hội.

Quần hùng Bào Ca vừa thấy thủ pháp tước đoạt chiếc ống điều của Thiết Thích Vị Tra Hùng, ai nấy đều kinh hoảng không dè nhân vật Toàn Chân Giáo bản lãnh lợi hại như thế.

Nên khi Châu Bá Thông nhảy tới, tinh thần đề kháng hoàn toàn tan rã, la lên một tiếng, tản dạt ra hai bên.

Châu Bá Thông không nói nửa lời, vung cánh tay ra chụp đúng cổ áo của Hắc Ban Báo Đơn Chí Hồng, quát mắng :

- Đồ chết bầm !

Rồi nhấc bổng họ Đơn ném tuốt ra xa.

Một tiếng “bịch” khô khan như tiếng quăng bao cát, cả cây đao răng cưa và khối thịt của Hắc Ban Báo lăn tròn lông lốc.

Những tay danh thủ Tứ Xuyên còn lại, bết bết ra cửa đông luôn một nước.

Châu Bá Thông dậm cẳng rượt theo.

Trùng Dương vội vàng gọi lại :

- Sư đệ ! Hãy để cho họ chạy !

Châu Bá Thông dừng lại, vị Giáo Chủ Toàn Chân dắt tay người sư đệ, ngang nhiên ra cửa.

Các nhân vật Bào Ca hội bị thần uy của Giáo Chủ Toàn Chân chế phục, lén lén rút đi mất hết không còn lấy nửa bóng người.

Trùng Dương ngửa mặt cả cười, cùng với Châu Bá Thông thẳng về khách điểm.

Lần đến Tứ Xuyên này, vị chủ tọa giáo của Toàn Chân đã làm cho năm đầu lãnh Bào Ca khiếp đảm, uy danh lan khắp đó đây, một lần nữa sau cuộc luận kiếm Hoa Sơn người lãnh đạo Toàn Chân Giáo đã làm cho giang hồ nể mặt.

Sáng ngày sau, hai anh em họ Vương rời khỏi Thành đô, chọn đường tiến xuống Vân Nam.

Bọn Khưu Xử Cơ bảy người ở lại giữ Yên Hà động, sau khi sư phụ và sư thúc đi rồi, bầu không khí ở động Yên Hà thật là vắng vẻ, ngoài việc luyện kiếm vận công, không có việc gì khác cả. Cứ như thế hơn một tháng trời qua.

Một hôm, nhân lúc nhàn rỗi Khưu Xử Cơ, Mã Ngọc vầy cuộc đấu cờ, suốt nửa ngày trời mới nghỉ.

Khưu Xử Cơ bỗng nghĩ đến một việc bèn hỏi :

- Sư huynh, từ lúc chúng ta lên núi luyện công đến nay, không biết đã mấy năm rồi nhỉ !

Mã Ngọc ngạc nhiên :

- Sư đệ sao mà mau quên thế ? Qua bảy năm rồi còn gì nữa !

- Sư huynh, chúng ta cần phải xuống núi, dạo trước đệ nghe sư phụ nói sau khi khảo sát võ của mình rồi mới cho hạ sơn, nhưng không biết cách khảo sát của sư phụ ra sao ?

Mã Ngọc trầm ngâm :

- Sư đệ, sư đệ có nghe cách thức khảo sát môn đồ của Thiếu Lâm tự hay chăng ?

- Sao không ! Nghe người ta nói rằng, chủ tọa giáo phương trượng chùa Thiếu Lâm thiết lập La Hán Đường, chế ra mười tám vị La Hán bằng cây, số vị La Hán bằng cây này có đặt cơ quan trong ruột. Chỉ cần ấn vào nút máy, La Hán cây tự di động tập kích người khác. Mỗi người đệ tử Thiếu Lâm, sau khi thành tài, cần phải vượt qua được mười tám vị La Hán giả này mới có thể dần bước giang hồ.

Mã Ngọc cười ngặt :

- Trật !

Khưu Xử Cơ lấy làm lạ :

- Sư huynh, ai ai cũng bảo như vậy, mà không đúng sao nhỉ ?

- Cứ nghĩ lại xem dùng một La Hán để đo lường võ nghệ người khác là không được rồi.

Người cây là chết, người thật là sống, lấy giả thử thật, như thế là thông sao ? Cứ cho là người máy có thể cử động tay chân đi, nhưng sức lực ra sao ? Tất cả những việc đó, đều đặt thành nghi vấn.

Tóm lại, nếu quả như vậy thì không thể kể là đã luyện thành tài, không thể lấy đó mà đoán xem bản lãnh.

Khưu Xử Cơ suy nghĩ gật gù :

- Phải ! Đúng ! Như vậy không thể luyện được thực tài. Sư huynh, thế nhưng anh hỏi tôi việc đó là có ý chi chẳng ?

Mã Ngọc mỉm cười :

- Sư phụ là một bậc cao nhân , tự nhiên người sẽ có phương pháp để đo lường công phu học tập của chúng ta. Ta đoán thế nào người cũng sẽ cho ta làm những chuyện thật khó khăn, bằng vào kết quả mình chứng đó định tài bộ.

Chàng còn định nói thêm, thì bỗng có một người thâm trầm chạy đến.

- Sư huynh ! Có...

Vừa nói đến tiếng có bỗng nhiên như nghẹn thở nói không được nữa.

Mã Ngọc nhìn thấy người đó là Đàm Xứ Đoan, thần sắc đã biến đổi. Chàng vội vàng đỡ người sư đệ vỗ vào Đại Thôi huyết ở sau cần cổ và Khí Hải huyết ở sau lưng, đoạn bảo :

- Sư đệ cứ thông thả, đừng quá sợ sệt.

Khưu Xử Cơ vội hỏi :

- Sư đệ gì đó ? Có kẻ địch tới à ?

Chàng tưởng đầu Tây Độc Âu Dương Phong lại mò đến về vụ Cửu Âm Chân Kinh.

Đàm Xứ Đoan lắc đầu :

- Không phải kẻ địch, mà là bọn người tải vàng bạc gấm lụa đi qua.

Mã Ngọc tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Đàm sư đệ, chúng ta là kẻ xuất gia hành hiệp, chớ không phải như bọn đại sơn vương, họ tải vàng bạc đi ngang mặc kệ họ, có gì chúng ta mà phải nói ?

Đàm Xứ Đoan trở mặt :

- Sao lại không can có ? Đó là cống lễ mà hàng năm nhà Tống của chúng ta phải dâng sang Kim Quốc đó.

Khưu Xử Cơ và Mã Ngọc nghe nói thấy đều biến sắc.

Nguyên vì lịch sử Trung Hoa, từ đời nhà Hán đến đời Đường, các nước dọc vùng Tây Vực đến Nam Dương, đều tôn xưng Trung Quốc là thiên Triều, hàng năm nạp Cống Chỉ cho đến đời Tống thì trái lại, chẳng những ngoại quốc không còn triều bái nữa, mà hàng năm còn phải đem vàng bạc lụa là tiến cống nước người.

Bắt đầu từ Chân Tông hoàng đế, triều đại thứ ba của đời nhà Tống, đã phải triều phục Liêu Quốc ở Bắc phương. Dân tộc này còn gọi là Khiết Đan nữa.

Hàng năm lễ cống bạc ròng mười vạn nén, lụa tốt mười vạn cây, phải cho đủ số.

Tương truyền rằng tình trạng đó kéo dài ngót trăm năm, mãi đến đời Hoàng Đế Huy Tông khi quân Kim diệt nước Liêu mới dứt.

Sau khi diệt được Liêu, Kim quốc đổ binh xuống miền Nam xâm phạm Trung Nguyên bắt nhị vị Tống Hoàng đưa về phương Bắc. Nhà Tống di đô về Nam, thiên an Giang tả.

Tống Can Tông một vị vua bạc nhược, nghe lời dèm xiểm của đám gian thần Tần Cối làm cho thế nước bại suy và sau khi hãm hại Nhạc Phi, một bề tôi rường cột trung dũng song toàn đã hòa nghị với nước Kim vào năm thứ mười một đời Thiệu Hưng nhà Tống.

Đối với nước Kim, triều đình Tống đã hạ mình tự xưng Phiên Quốc tự đặt mình là một nước chư hầu lệ thuộc mỗi năm lễ cống vàng bạc là phải tăng gấp đôi, so với hồi tấn kiến nước Liêu.

Tống triều tấn cống Kim bang, tài vật rút từ mồ hôi nước mắt của chúng dân các tỉnh Giang Nam, trong khi đó trăm họ lâm than đói rách.

Cho nên triều đại đó, phạm những người có chí khí, đề cập hai tiếng cống lễ đều cảm thấy là một việc vô cùng nhục nhã.

Mã Ngọc và Khuất Xử Cơ biến sắc cũng vì hai tiếng đó.

Khuất Xử Cơ thở dài :

- Đêm tối trầm trầm, kẻ sĩ lui về ở ẩn. Hừ ! Cống lễ, cống lễ ! Thật là sỉ nhục quốc gia.

Mã Ngọc nghĩ ra một việc, day qua hỏi Đàm Xứ Đoan :

- Nay sư đệ đến đây chỉ nói cho biết việc ấy thôi chứ ?

Đàm Xứ Đoan cúi đầu không đáp.

Khuất Xử Cơ nghiến răng :

- Tôi hiểu rồi ! Đàm sư đệ, chúng ta lập tức xuống núi đoạt lấy cống lễ đó.

Đàm Xứ Đoan vụt ngẩng đầu lên cặp mắt long lanh sáng rực.

Mã Ngọc nghe nói hoảng kinh :

- Cướp đoạt cống lễ à ? Chúng ta là kẻ xuất gia thanh tịnh trụ trì, đâu có thể hành động theo bọn lục lâm cường đạo ? Nếu sư phụ ta biết được việc làm trái ngược ấy, liệu người sẽ xử trí ra sao ?

Khuất Xử Cơ cười lạt :

- Đại sư huynh, tuy chúng ta là kẻ xuất gia, nhưng bất cứ một kẻ tu từ ở nơi môn phái nào, cũng đâu có thể vượt khỏi ngoài nhân thế. Cống lễ đó là máu huyết của dân tộc ta mà vì nhà vua họ Triệu bắt tài, mới đem cống biểu ngoại bang để cho cá nhân mình được giàu sang yên ổn ngồi trên ngôi báu, với dã tâm “sống chết mặc bay”.

Hừ ! Chúng ta có nên đoạt nó hay không ?

Mã Ngọc gục gật thở dài :

- Sư đệ nói đúng lắm ! Song vì sư phụ đã căn dặn chúng ta rằng, tài nghệ chưa thành, xuống núi bây giờ là gây họa. Cho nên, đừng nói đến việc chúng ta chưa chắc thành công, mà như công việc làm được theo ý muốn, cũng sẽ bị thầy khiển trách.

Khuất Xử Cơ lắc đầu :

- Sư phụ cũng là con người trung cương nghĩa khí, đối với chuyện lê dân đau khổ, quốc phá gia vong này quyết chắc người không bao giờ trách cứ chúng ta. Phương chi đoạt thu tài vật cống lễ này ta sẽ phân phát lại cho những người nghèo đói đang quần quai rên siết, góp phần cứu trợ mạng sống cho số đông người, thì tại sao lại chẳng làm ?

Và chàng day qua hỏi Đàm Xứ Đoan :

- Ấy vậy cống lễ này quân Kim có đông không ? Và viên tướng lãnh nào đốc lĩnh ?

- Tất cả cống vật đều vận chuyển bằng xe, trên dưới độ hơn một nghìn quân Kim hộ tống.

Còn cái tên tướng cầm đầu, thì là một thằng cha tóc đỏ mặt xanh, tay cầm cây lang nha bổng, có cái tên dài sọc là Hoàng Nhan Thất Luật, Thất Niêm gì đó, đầu nó đội cái mũ vàng giống như một vị Bình Chương vậy.

Khuất Xử Cơ nóng nảy :

- Được rồi, sư đệ hãy ra trước núi gọi Lưu sư huynh, Vương, Hảo sư đệ và Tôn sư muội vào đây mau lên !

Thấy bộ dạng Khuất Xử Cơ, Mã Ngọc vừa giận vừa tức cười :

- Sư đệ, Kim binh hơn một ngàn chúng ta chỉ có bảy, lấy sức bảy người, đi cướp đoạt đồ vật trong tay cả ngàn người, đã là một việc khó.

Huống chi vàng bạc lụa là ít nhất cũng một trăm cỗ xe, dầu cho chúng ta có ba đầu sáu tay chưa chắc đã đoạt được.

Khuru Xử Cơ phớt tỉnh :

- Đại sư huynh, anh là một người quá thận trọng, thận trọng đến mức độ không cả quyết ! Anh hãy xem tiểu đệ sắp đặt đây !

Giây phút, Đàm Xứ Đoan đã mời Lưu Xử Huyền, Hảo Đại Thông, Vương Xứ Nhất và Tôn Bất Nhị tề tựu đến.

Khuru Xử Cơ bèn đem việc mình tính đoạt công lễ nói lại, cả bọn bốn người đều vỗ tay tán thưởng :

- Hay lắm, hay lắm ! Chúng ta hãy nghe Khuru sư huynh sắp xếp.

Mã Ngọc vụt đứng dậy :

- Ta dù sao cũng là một người lớn trong hàng đệ tử, không thể làm trái môn quy. Các sư đệ muốn làm gì cứ làm, đừng tính ta vào trong đó.

Dứt lời họ Mã đứng dậy đi luôn một nước.

Hảo Đại Thông ngó theo Mã Ngọc, chực lên tiếng gọi nhưng Khuru Xử Cơ đã khoát tay :

- Thôi, mặc anh ấy ! Chúng ta sáu người một ý là được rồi !

Chàng liền đem kế hoạch dự định của mình nói rõ cho mọi người nghe, cả bọn vui vẻ tán đồng :

- Hay lắm ! Kế hay lắm !

- Đã là kế hay, thì chúng ta hành động liền không nên chậm trễ.

Các đệ tử Toàn Chân Giáo bèn chia nhau xuống núi.

Dưới chân núi Tung Sơn về phía Đông, có một cái chợ nhỏ, gọi là Bôn Ngộ Trấn.

Nơi đây, độ năm ngàn nóc gia, song lại nằm đúng vào cái trục giao thông bởi một con đường cái.

Con đường này, thường thường dùng vào việc vận chuyển lương thảo, quân cụ của quan binh.

Sáng sớm ngày hôm ấy bỗng nhiên tiếng người tiếng ngựa vang lên tận xa xa. Rồi thì cát bụi tung tóe, dẫn đến mấy mươi tên quân kỵ, tất cả đều là Kim binh.

Vừa đến đầu thị trấn, họ tung mình xuống ngựa chia dọc theo đường, hướng vào các xóm dân cư ra lệnh :

- Tất cả đều phải đóng cửa lại ! Có đồ vật quan trọng tải ngang qua, kẻ nào lén hé cửa dòm, lập tức đứt đầu ! Nghe đây ! Nghe đây !

Đó là thói quen của quân Kim.

Bất luận tải lương thảo ra mặt trận hoặc từ phương Nam vận chuyển vàng bạc lụa là trở về theo đường quyết không cho người Tống dòm ngó.

Từ trước đến nay dân cư Bôn Ngộ trấn nghe Kim binh truyền rao như thế, nhà nhà đều đóng chặt cửa không một ai dám lộ đầu ra. Dọc dài theo thị trấn, một bầu không khí lặng im phăng phắc.

Thấy dân cư đã đóng cửa xong, Kim binh liền dàn ra hai cánh, tuốt gươm khỏi vỏ rầm rập tiến qua thị trấn, như sắp sửa lâm trận.

Cứ theo tình thế lúc bấy giờ, Kim Tống đã nghị hòa, thì việc vận chuyển như thế, tại sao quân Kim lại làm ra quan trọng.

Nguyên vì sau khi nhà Tống lui xuống miền Nam, di đô về Giang Tả, một giải Hoàng Hà Nam Bắc, không thiếu chi những người sẵn bầu nhiệt huyết, không chịu cam lòng thân phục ngoại bang, không bằng lòng để cho quân Kim tàn sát thống trị, họ đã lần lần nổi dậy lập thành những đội nghĩa quân trong dân chúng, nhất là các vùng thôn dã, đánh phá quân Kim ở trong các địa phương.

Công việc của họ là cướp đoạt, đốt phá lương thảo, đánh giết quan lại tướng tá của nhà Kim, cổ khuyến dân chúng không giao dịch nạp lương đóng thuế cho bọn chúng .

Tình hình đó mạnh nhất ở các tỉnh Hà Bắc, Sơn Đông, vì lẽ ấy mà việc áp vận của quân Kim phòng bị hết sức cẩn mật.

Sau khi bố trí xong xuôi, họ xua quân tiến tới, cả khoảng đường dài, bắt đầu thị trấn bụi cát mịn mù, tiếng xe khua vang dội đình hai diệp ốc.

Hơn một trăm cỗ xe tới, như một con rắn dài uốn khúc gầm thét dậy trời.

Cùng lúc ấy từ Bôn Ngộ Trấn đi ra ba gã đàn ông mù mắt, quần áo xốc xếch, đầu vấn khăn sùm sụp. Mỗi người cầm một chiếc gậy tre mờ mẫm dò đường.

Quân Kim thấy ba người mù thình không dẫn đến, lấy làm lạ nạt lên :

- Ủa ! Ba cái thằng đui này, sao lại dám ngang qua chỗ đại quân vận lộ như vậy ? Bọn người không biết à ? Đi trở lại, mau lên !

Ba người mù ấy lại chẳng chịu đi, cứ đứng ngay ở đầu đường vào thị trấn, lải nhải nói chuyện với nhau.

Đoàn quân đi đầu của Kim binh trở tới thấy ba người ấy không chịu lui vào trấn, lo sợ bị quan trên quở phạt, nổi nóng nạt nộ um sùm.

Trong số ấy có một tên lỗ mãng nhất hùng hổ dang tay xô bọn người mù, miệng thì chửi ó lên :

- Đồ đui ! Đi trở lại mau lên !

Không ngờ tay y vừa đẩy trúng vào người đui thì thân thể người này bỗng mềm nhũn sập sọp như bao bông gòn.

Tên quân Kim lấy làm lạ định rút tay về, bỗng nhiên một hấp lực vô hình hút chặt tay y lại, không làm sao giật ra được.

Rồi thình lình, thân hình tên mù lại

phình ra như chiếc bong bóng thổi hơi, tên quân Kim bị một sức mạnh bắn vọt ra xa hơn mười bước .

Quân Kim hoảng hốt dừng lại. Hai tên quân Kim đứng gần nhất rút phắt đại đao nhắm người mù đứng giữa xả xuống.

Hai người mù hai chân không hện, cũng một lúc cất bỗng chiếc gậy tre, điểm ngay vào Khí Du huyết của hai tên quân vừa chém tới.

Hai tên lính Kim rạp lên một tiếng la bài hải, buông đao ngã trên mặt đất.

Liền khi ấy, một tên tướng Kim dẫn đạo quân đầu, đã giục ngựa lướt tới. Tướng này tên Trương Sĩ Lương, vốn là người Hán đầu phục binh Kim, chôn vùi lương tâm nối giáo cho kẻ địch, hà hiếp áp dân chúng từ lâu.

Thấy ba tên mù đáng dấp khả nghi chỉ nhấc tay đã đánh ngã ba tên binh sĩ của mình, bất giác nổi giận ùng ùng quát lớn :

- Quân phản tặc ! Bắt nó cho ta !

Tiếng quát vừa dứt, gã họ Trương liền ôm mặt lăn xuống ngựa.

Nguyên ba người mù đó là Khưu Xử Cơ, Đàm Xứ Đoan, và Lưu Xử Huyền giả dạng theo kế hoạch đánh cướp quân Kim.

Thấy Trương Sĩ Lương đã theo kẻ thù lại gọi ngược đồng bào là giặc, Khưu Xử Cơ máu giận sôi lên, vung cây gậy trúc vút ngay vào họng gã.

Cây gậy trúc xé gió bay tới như một ngọn thương cắm ngay vào miệng Trương Sĩ Lương, xuyên tuốt qua hậu não, ngã xuống óc văng tung tóe.

Quân Kim thấy chủ tướng mình bị giết, khiếp đảm tản ra, hàng ngũ rối loạn xà ngầu.

Càng kinh hoàng hơn nữa là ba người mù vụt mở mắt ra, hét lên một tiếng, từ trong chiếc áo lung thùng rách rưới mỗi người rút ra một thanh trường kiếm, ánh thép loang loáng vung lên như gió cuốn mây bay chặt quân Kim như đốn chuỗi.

Quân Kim tuy hung hăng nhưng làm sao cự lại ba tay kiếm Toàn Chân.

Chỉ thấy kiếm quang cuộn cuộn như ba chiếc móng dài đảo lộn, ánh sáng bay đến đâu, quân Kim rạp ngã ra nơi đó, thân lẫn lộn máu thịt văng tứ tung.

Chủ tướng quân binh, Hoàng Nhan Thất Luật nghe báo có người chặn giết binh lính, phùng râu trợn mắt hét vang như sấm.

Tên tướng lãnh quân Kim bèn thót lên lưng con Hoàng Phiêu Mã, hươi cây Lang Nha Bổng tiến lên tới trước.

Khuru Xử Cơ ngẩng mặt thấy một tên tướng Kim mặt xanh tóc đỏ, ngồi trên lưng ngựa xông tới bèn gọi lớn :

- Sư đệ ! Đánh giặc phải bắt tên tướng trước, ai trói thằng phiên cầu đó, công trạng kể gấp đôi.

Lưu, Đàm song kiệt vung lên từ bên phải tiến qua, liền bị mấy mươi binh Kim cản lại.

Mấy chục tên quân này toàn là giáp sĩ chuyên việc hộ tống đoàn xe chuyển vận, sức mạnh phi thường.

Lưu Xử Huyền và Đàm Xứ Đoan bị chúng vây vào chính giữa.

Chờ cho một tên quân Kim nào giá đại đao chém xuống, chàng bèn lách mình qua, tay phải dùng kiếm chặn đao, tay trái thộp vào ngực gã quát lên một tiếng :

- Bay !

Thân hình tên lính đó tức thì như một trái khí cầu bắn tung lên đám sấm tới trước đầu ngựa của Hoàng Nhan Thất Luật.

Tên tướng mặt xanh hoảng hốt, cử Lang Nha Bổng đỡ lên.

Một tiếng bịt khô khan, tên quân Kim vừa rơi xuống thì cả Lang Nha Bổng đập văng tạt một bên.

Trong chớp mắt Khuru Xử Cơ khê nhún mình tung chân nhảy tới.

Vừa đúng lúc sáu tên Kim binh cử đao ập lại, chàng bèn dùng chân nhấn mạnh trên đầu một tên, óc phụng bể ra ngã lăn xuống đất.

Nương theo đà của cái nhấn đó, Khuru Xử Cơ như một cánh chim lộng gió lao vút qua hơn năm trượng ập thẳng đến đầu ngựa của Hoàng Nhan Thất Luật.

Tên tướng mặt xanh thấy kẻ địch như một vị tướng trên trời giáng xuống, làm luống cuống nhưng cũng kịp thời vung Lang Nha Bổng quát ngang lưng địch thủ.

Cây Lang Nha Bổng vừa mới đưa lên, Khuru Xử Cơ đã xà xuống tới, tay trái chàng nắm chặt đầu cây Lang Nha Bổng, tay phải vung trường kiếm, đâm thẳng vào yết hầu con ngựa địch.

Con chiến mã ré lên một tiếng hai chân trước dạt ra quỵ xuống, ném Hoàng Nhan Thất Luật lộn mào tới trước.

Khuru Xử Cơ dứt lẹ thanh kiếm vào vỏ, tay trái giật mạnh cả Lang Nha Bổng.

Hoàng Nhan Thất Luật mất đà chúi nhủi về phía bên chàng.

Khuru Xử Cơ lẹ tay chụp ngay đai lưng tên tướng mặt xanh, giở bổng lên không vận khí đan liền hét lớn :

- Bọn giặc Kim ! Chủ tướng của bây đây !

Cùng lúc ấy, ngót toàn quân Kim, bốn phương tám hướng ào tới làm thành mấy chục vòng vây bao chặt ba cao đô Toàn Chân vào giữa, cho rằng đối phương thấp cánh cũng không thoát được.

Nào ngờ Khuru Xử Cơ đã “tiên phát chế nhân” bắt chủ tướng dơ thẳng lên cao như cộp vòn xác chó, bọn chúng hoảng kinh từ từ lùi tản ra xa.

Có một số giáp binh ỷ mạnh, liều mạng múa đao lướt tới.

Khuru Xử Cơ nắm Hoàng Nhan Thất Luật vùng vùn vụt ra trước mặt, bọn chúng mất hồn vía, chạy ùa tán loạn.

Đàm Xứ Đoan, Lưu Xử Huyền từ nãy giờ bị quân Kim vây chặt, chợt thấy Khuru Xử Cơ bắt được viên chủ tướng địch quân, hai người cả mừng huy động hai thanh trường kiếm phát cò đám Kim binh, giết đến gần bên sư huynh của mình.

Khuru Xử Cơ quét cặp mắt vào đám quân Kim quát lớn :

- Chúng bây có tiếc mạng chủ tướng của chúng bây không ? Nếu tiếc thì đứng im lại nghe mệnh lệnh của ta.

Chàng vận đan điền phát ra khí quản cho nên giọng nói vang rền như sấm bất cứ một tên quân Kim binh xa gần cũng đều nghe thấy rõ ràng, trong tình thế đang hỗn loạn đó, chúng hoảng kinh im phăng phắc, để nghe chàng ra lệnh.

Khuru Xử Cơ thấy binh Kim đứng im, bèn ném mạnh Hoàng Nhan Thất Luật xuống đất quát lớn :

- Thằng chó Kim ! Ngày nay ngươi rơi vào tay ta, ta hỏi phải trả lời mau, trọng tiền hay trọng mạng ?

Hoàng Nhan Thất Luật bị Khuru Xử Cơ quật xuống rêm mình rêm mẩy, nghe như xương cốt nát tan, hồn vía bay tận mây xanh, kể như không thấy vợ con chi nữa.

Tên tướng Kim này, lúc thường tuy làm hùm làm hổ, nhưng căn bản vẫn là một phường tham sống sợ chết, nên khi Khuru Xử Cơ hỏi bèn lập cập trả lời :

- Hảo hán gia gia, mặt tướng trọng sinh mạng lắm lắm !

Khuru Xử Cơ mỉm cười :

- Tốt ! Đã vậy ngươi hãy bảo binh lính của ngươi đem hết vàng bạc lụa là, tới đây không được thiếu sót nghe chưa !

Hoàng Nhan Thất Luật dòm quanh bốn phía thấy đối phương ngoài ba người ra không thấy có thêm một tên đồng bọn, trong lòng hấn lấy làm khó chịu, lại thêm ý tưởng của họ thiệt quả bằng trời, tài vật của mình áp vật không phải là vật tầm thường, mà là cống lễ của Tống triều hiến nạp hai chục vạn lượng bạc hai chục vạn cây lụa tốt mà đối phương chỉ có ba người sáu tay thôi làm sao họ có thể mang đi được.

Khuru Xử Cơ đoán được tâm lý do dự của tên tướng mặt xanh.

Chàng bèn cười lạt :

- Thằng chó Kim kia, ngươi nghĩ chúng ta có ba người, không vận chuyển tài vật được à ? Ha ha ! Lẽ tất nhiên ta có cánh ! Bây giờ ta hỏi ngươi có bằng lòng giao nạp hay không ?

Hoàng Nhan Thất Luật nghĩ rằng ba tên này vận chuyển hơn một trăm xe, ba tháng cũng chưa xong. Dù ta có bằng lòng đối phương cũng chẳng bay đi đâu mà sợ, hấn bèn gật đầu :

- Hảo hán, ngài đã thích của ấy thì cứ việc mang đi !

Khuru Xử Cơ cười lên ha hả :

- Như vậy mới thật là người thức thời ! Tốt lắm !

Vậy bây giờ ngươi hãy ra lệnh cho tất cả quân lính của ngươi đẩy hết xe về hướng Đông Nam. Dọc đường, không được tiết lộ phong thanh kêu gọi la lối gì cả. Đẩy một khoảng hơn hai mươi dặm, đến bờ sông Vy Thủy, sẽ có đồng bạn ta tiếp đón ! Biết chưa ?

Hoàng Nhan Thất Luật nghe nói hoảng hồn trong bụng kêu khổ liên miên, không ngờ đối phương còn có đồng đảng nữa.

Chẳng qua sinh mạng mình bây giờ nằm trong tay họ, Hoàng Nhan Thất Luật không dám không nghe theo, bèn lập tức lồm cồm ngồi dậy.

Khuru Xử Cơ lấy mũi kiếm chĩa ngang vô lưng hắn.

Dưới mũi kiếm uy hiếp đó, Hoàng Nhan Thất Luật chỉ còn có nước ra lệnh cho quân lính lên ngựa đẩy xe theo con đường Khuru Xử Cơ chỉ định.

Đoàn quân vận tải của binh Kim lại uy phong lẫm liệt chỉnh tề hàng ngũ lên đường.

Dọc đường xuyên qua bao nhiêu thôn trang, Khuru Xử Cơ đều buộc Hoàng Nhan Thất Luật cho lính vào bắt tráng đinh theo phụ lực. Mỗi thôn như vậy, ngoài một trăm người.

Không quá nửa ngày, toàn đội áp vận đông lên thêm mấy trăm người, thanh thế mỗi ngày một lớn thêm ra.

Hoàng Nhan Thất Luật càng cảm thấy lạ lùng, không đoán nổi dụng ý của Khuru Xử Cơ.

Vy Thủy là con sông nhánh của Hoàng Hà, ven bờ địa thế bằng phẳng, mặt sông rộng lớn mênh mông, Khuru Xử Cơ bức bách quân Kim đẩy riết đến đó.

Lúc bấy giờ đã có sẵn bốn người đứng ở bên bờ, ba nam một nữ.

Đó là Mã Ngọc, Vương Xứ Nhất, Hảo Đại Thông và Tôn Bất Nhị.

Thấy Mã Ngọc Cũng đến đó không biết từ bao giờ, Khuru Xử Cơ bèn bước lên diện kiến sư huynh.

Dọc theo ven sông lại sắp sẵn ba mươi mấy chiếc ghe chài, Hoàng Nhan Thất Luật liếc xem tái mặt.

Hắn nghĩ rằng nếu họ khiêng hàng hóa xuống thuyền chở đi thì không làm sao biết được tung tích ở đâu mà tìm kiếm.

Nguyên bọn ba người của Vương Xứ Nhất theo lời dặn trước của Khuru Xử Cơ đến Vy Thủy. Họ giả làm lái cây ở miền Nam đến mượn một số ghe chài để chở hàng hóa.

Họ ăn mặc theo lối thương nhân sang trọng lại bỏ ra thật nhiều tiền, bọn thuyền chủ không nghi ngờ chi cả bèn neo thuyền dọc theo bờ sông chờ đợi.

Khuru Xử Cơ thấy thuyền ghe đã sẵn sàng liền bảo Hoàng Nhan Thất Luật :

- Đến nơi rồi, song ngươi còn phải ra một lệnh nữa. Hãy bảo thủ hạ của ngươi mang tất cả đao thương kiếm kích, cung tên ném xuống sông mau lên !

Thật là một cái lệnh mà Hoàng Nhan Thất Luật không bao giờ nghĩ tới, hắn ta hoảng hốt kêu lên :

- Hảo hán ! Ngươi đã lấy hết số vàng, gấm vóc rồi, xin để lại cho binh khí !

Khuru Xử Cơ không trả lời đẩy mạnh mũi kiếm lũng giáp tên tướng Kim và quát lớn :

- Không phải chỉ cống lễ không mà đủ, cả lũ người làm ma nhà Hán nữa ! Ngươi có chịu nghe lệnh của ta không ?

Hoàng Nhan Thất Luật nghe be sườn mình đau nhói vì mũi kiếm, hồn phi phách tán lật đật kêu xin :

- Mạt tướng tuân mệnh ! Tuân mệnh !

Tên tướng mặt xanh run rẩy truyền lệnh, quân sĩ y theo lời của Khuru Xử Cơ.

Kim binh tuy có vẻ cấm hờn song không dám trái lệnh.

Lưu Xử Huyền, Đàm Xứ Đoan, Vương Xứ Nhất và Hảo Đại Thông xông vào đám binh lính lột hết khí giới to nhỏ dài ngắn ném xuống sông.

Khuru Xử Cơ lúc bấy giờ bèn truyền cho bọn lính tay không đó vận chuyển tài vật xuống hết dưới thuyền.

Gần nửa ngày mới hoàn tất công việc.

Khuru Xử Cơ chờ cho chúng khuan đến cỗ xe cuối cùng mới tặng một đá vô bàn tọa của lên tướng mặt xanh và quát lớn :

- Gửi sinh mạng người lại đó ít lâu, hãy mang quân cút ngay. Đồ chết bầm.

Hoàng Nhan Thất Luật bị một đá như trời giáng lăn tròn gần cả trượng, bò càng bò niềng, đứng lên nhăn nhó như khi ăn phải ớt.

Bây giờ trong tay không có một tác sất, muốn trở mặt cũng không làm sao được. Tên tướng quân lui thủi kéo quân đi tuốt.

Sau khi quân Kim đi rồi, Khuru Xử Cơ bèn bảo các thôn đình đã bắt theo phụ dọc đường, lên tất cả trên thuyền.

Mấy trăm thôn đình nghe Khuru Xử Cơ ra lệnh, hết thấy đều ùn ùn kéo róc xuống thuyền căng buồm cho thuyền xuống thẳng hạ lưu.

Ngoài mười dặm đường sông, Khuru Xử Cơ lựa một chỗ mà hai bên bờ hoang vắng cho thuyền cặp lại và ra lệnh cho khuôn hết tài vật lên bờ.

Xong xuôi đâu đó Khuru Xử Cơ bèn tập hợp thôn đình lại nói với họ bằng một giọng trang nghiêm :

- Xin tất cả hãy nghe đây, Kim bình tàn ác thống trị Trung Nguyên chúng ta đã mười mấy năm rồi, trăm họ lầm than cơ cực. Thế mà nhà vua họ Triệu chỉ biết đến cái chức Hoàng đế bình an của mình không hề nghĩ đến giang san gấm vóc, cứu dân cứu nước, chỉ lo vinh thân phì gia, mà không nghĩ đến giống nòi đang quần quai.

Đã vậy còn vắt mồ hôi máu huyết của lương dân một giải Giang Nam làm lễ cống cho lũ quân Kim cầu trệ.

Nói đến đây Khuru Xử Cơ cầm lòng không được hai hàng nước mắt trào tuôn.

Chàng nghẹn ngào nói tiếp :

- Tôi sắp đặt kế này, cướp lại cống lễ của Tống triều phân phát lại cho chư vị, vậy chư vị cố sức đem đi hết. Chỉ có điều cần phải nói rõ, số tài vật này là xương máu của bá tánh của phương Nam, chúng ta không thể hưởng trọn một mình mà cần phải chia ra cho dân ở các vùng phụ cận.

Chia được nhiều ra chừng nào, việc làm của chúng ta càng được tốt đẹp chừng ấy.

Số chủ thuyền và tất cả thôn đình nghe Khuru Xử Cơ nói vô cùng cảm động rập lên :

- Đúng, đúng ! Chúng ta hãy gọi dân nghèo đến mang đi. Tất cả đều chia nhau đi thông báo cho các thôn lạ chung quanh.

Trong giây phút, họ ùn ùn kéo tới có mấy ngàn người.

Khuru Xử Cơ bèn áng theo nhân khẩu mà chia đều ra hết.

Làm được việc phải, trong lòng hết sức vui sướng, Khuru Xử Cơ nhìn chư huynh đệ nói to :

- Mấy chục năm nay, Khuru Xử Cơ này chỉ sống trọn cho một ngày đấy thôi !

Các môn đệ Toàn Chân giáo vỗ tay cười vang dậy.

Đàm Xứ Đoan nói :

- Nếu cống nạp cho Kim Quốc mà mỗi năm đều được như vậy cả, thì hay biết chừng nào.

Vương Xứ Nhất nói :

- Chúng ta làm việc này mà còn quên một việc khá quan trọng.

- Chuyện chi ?

Vương Xứ Nhất ngó Khuru Xử Cơ :

- Sư huynh, chẳng lẽ anh quên rằng sau khi mất cống lễ, quân Kim thẹn quá sẽ tìm cách trả thù. Và sự khó khăn ấy sẽ trút lên cho bá tánh vùng phụ cận ?

- À ! Chuyện này nguy hiểm lắm đấy .

Lưu Xử Huyền ngẫm nghĩ giây lâu :

- Sư huynh, vấn đề này đáng phải suy xét kỹ, chúng ta không thể trong một lúc bỗng chột mà để lụy cho lê dân.

Khu Xử Cơ quả quyết :

- Đúng rồi ! Tạm thời chúng ta không trở về Tung Sơn, mà phải cấp tốc đến Biện Kinh dò xem bọn Kim đối phó với việc này ra sao, rồi tùy đó chúng ta xử trí.

80. Đại Náo Biện Lương

Không trở về phương Bắc, bảy người cao đệ Toàn Chân xuôi đường đổ xuống miền Tây.

Trong lúc cướp đoạt cống lễ họ đều hóa trang theo người thường, bây giờ thay đổi y phục trở lại phong cách đạo gia võ phái.

Qua khỏi Vỹ Thủy quả nhiên đúng như sự ước đoán của họ, dọc theo đường nơi nào Kim binh cũng sẵn sàng đội ngũ, rộn ràng di động, hướng về phía Tung Sơn.

Khu Xử Cơ nhìn thấy, trong lòng lo lắng không yên. Bởi vì dưới chân Tung Sơn, dân chúng cư ngụ rất đông. Vạn nhất mà bọn quan quân nhà Kim nóng lòng truy nã vụ án cống lễ này, thì tất cả sự tàn nhẫn sẽ dội lên đầu trăm họ.

Họ bèn vội vã đi riết đến Biện Kinh.

Biện Kinh còn một cái tên xưa là Đại

Lương, hiện nay Khai Phong phủ. Thời Bắc Tống gọi là Đông Kinh.

Năm thứ ba đời Tĩnh Khang, quân Kim

xâm lược nhà Tống, phá Biện Kinh bắt nhĩ đế .

Lúc bấy giờ, nước Kim chưa có một kế hoạch rộng lớn thôn tính Trung Nguyên. Tổng tướng Tôn Trạch đã một lần dấy quân khôi phục.

Đáng tiếc là lúc đó Khang Vương Triệu Cấu sau khi vượt sông chạy xuống Giang Nam, luôn cả tôn miếu tại Biện Kinh, cũng không dám nghĩ đến việc trở về nhang khói.

Bọn Khu Xử Cơ vào đến Biện Kinh, nhìn thấy núi sông cũng vẫn y như cũ, nhưng người thì đã khác xưa rồi, làm cho các vị cao đồ Toàn Chân bồi hồi buồn bã.

Theo ngã Huyền Đức Môn, tiến vào thành nội, chợt thấy nhà cửa phố quán lần lượt đóng cửa, người đi đường cũng lật đật quay về nhà.

Một bầu không khí khản trương tràn ngập.

Vương Xứ Nhất liếc qua biết rõ, bảo nhỏ với Khu Xử Cơ :

- Sư huynh ! Có lẽ chuyện mình đoán đã thành sự thật rồi đây .

Khu Xử Cơ im lặng gật đầu.

Bọn họ ăn vận theo lối đạo sĩ, đi lại trên đường tương đối dễ dàng ít người chú ý.

Đi riết đến gần chùa Tướng Quốc, trung tâm thành nội Biện Kinh, chợt nghe ở đầu đường vang dậy tiếng la hét chửi mắng.

Mấy anh em Khu Xử Cơ lướt tới xem thử, bất giác máu nóng trào lên khóe mắt.

Trên đường lớn một đội Kim binh áp giải từng tốp từng tốp dân chúng, người nào người nấy quần áo cũng xốc xếch rách rưới, mặt mày ủ rũ héo xào. Cứ mỗi mười người cột chung vào một xâu bằng một sợi giây lòi tói lớn, già trẻ trai gái lẫn lộn vào nhau. Cứ như thế kéo dài một quãng độ hai ba ngàn người bị bắt dẫn đi.

Khuru Xử Cơ trầm nghĩ :

- Có thể như vậy được sao ? Nước Kim bất chấp, chỉ tổn thất một năm cống lễ mà bắt cả ngàn dân chúng, thật quả là ác nghiệt.

Vương Xứ Nhất chất lười lắc đầu :

- Sư huynh anh đã gây họa lớn rồi. Hãy nhìn dân chúng bị bắt đó.

Khuru Xử Cơ giận đến muốn vỡ mặt xanh, chực xông vào đám Kim binh.

Mã Ngọc cản lại :

- Sư đệ không nên nóng nảy, vạn nhất xảy ra xung đột, tại Biện Kinh thành dân thứ đông đảo há chẳng gây khổ cho dân thứ hay sao ?

Khuru Xử Cơ cũng cảm thấy dầu mình có bản lĩnh cao tuyệt đến đâu, cũng không cứu được dân chúng, đành phải nuốt hận nghẹn ngào.

Màn đêm phủ xuống, phủ Khai Phong đèn đuốc rạng ngời vẻ phồn hoa vẫn rực rỡ như xưa mà non nước đã đổi thay nhiều quá nên bày rõ bộ mặt vui chơi giả tạo.

Bọn Khuru Xử Cơ bèn chọn khách điểm làm nơi trú ngụ.

Sau khi dùng cơm tối, Khuru Xử Cơ bèn gạ chuyện với tên tiểu nhị để dò xét tình hình thống trị của quân Kim tại Biện Kinh.

Gã tiểu nhị trong quán này cũng là một tay hay nói, từ chuyện buôn bán làm ăn lần lần đến chuyện mãi quốc cầu vinh của bọn Trương Bang Xương, Lưu Dự.

Hồi đầu khi mới đến Biện Kinh, quân Kim liền lập Trương Bang Xương làm Sở Vương, rồi ba năm sau phong Lưu Dự làm Tề Vương, lợi dụng hai tên này làm bù nhìn để bắt cầu cho họ bước lần đến toàn cõi Trung Nguyên.

Và mãi cho đến ngày nay, bằng bàn tay chúa Triệu, quân Kim đã làm ra không biết bao nhiêu uất hận trong dân gian.

Khuru Xử Cơ buồn giận tràn đầy, nghĩ tới việc vua tôi nhà Tống di đô về Nam, lấy Hàng Châu làm một tiểu triều đình, thu hẹp giang sơn lại một góc trời thần phục. Sớm chiều yến tiệc vui say, quên hẳn mối hờn vong quốc.

Cũng như Triệu hậ Chúa non sông gói trọn vào bức màn the, chàng giờ đây cũng bó gối trong khách điểm.

Mà bên kia phòng Vương Xứ Nhất, Lưu Xử Huyền hai người đang say giấc mộng nhàn du.

Khuru Xử Cơ bước ra bao lơn, ngược mắt nhìn trời, dãy ngân hà tinh đẩu nhấp nháy tỏ mờ, từ xa xa tiếng trống đổ canh hai.

Tâm huyết dâng tràn, chàng không thể nào nhắm mắt được.

Khuru Xử Cơ vụt đứng lên thất lại y phục, xách thanh bảo kiếm, nhẩy ra cửa sổ, nhắm hướng nha môn thành Biện Kinh phi thân vút tới.

Người Kim sau khi vào đến Biện Kinh, đã thiêu rụi tất cả dinh thự đền đài thủ phủ của nhà Tống. Khai Phong phủ chỉ còn nha môn, để trấn án Biện Kinh thành.

Vào đến nơi đây đã thấy đèn đuốc sáng choang, bóng người tấp nập, Khuru Xử Cơ biết quan lại đang mở cuộc tra tấn về việc cống lễ bị mất.

Chủ ý đã định, Khuru Xử Cơ bèn nhún mình vượt qua dãy tường cao, lướt thẳng vào nha nội.

Nha môn tuy có Kim binh bố phòng chặt chẽ, nhưng dưới mắt Khuru Xử Cơ bọn Kim binh này cũng không hơn gì những hình rơm dọa chim ngoài đồng ruộng.

Phi thân ẩn hiện không mấy phút chàng đã nhẹ nhàng ngồi ngay trên mái ngói giữa tòa đại sảnh nha môn.

Dùng thể Bích Hồ vượt tường, Khưu Xử Cơ nằm sấp trên mái ngói dòm vào trong sảnh, thấy một người ngồi giữa là tên quan Kim quốc, tuổi trạc trung niên, vận áo da, đội mũ da choàng chiếc đại hoàng tộc.

Chợt nghe tên Vương gia người Kim nói :

- Trương Phủ Quận, Lý Tuần Kiềm, cống lễ Tống triều lần này bị cướp mất đi mấy vạn vàng bạc gấm vóc điều đó kể cũng chẳng sao.

Nhưng giọng gã bỗng trầm xuống, lạnh lùng :

- Nhưng, thể diện của quân đội nhà Đại Kim bị mất đi không ít. Một khối trăm xe cống lễ, để cho mấy tên vô loại cướp đi một cách dễ dàng, dân chúng Trung Nguyên đã xem binh tướng của nhà Đại Kim như cỏ rác. Đã không còn phục tùng sự thống trị của thiên triều. Ta cho rằng...

Tên quan họ Lý cung kính hỏi :

- Ngũ Vương Gia ngài cho rằng việc ấy thế nào ?

Gã Vương gia người Kim sắc mặt vụt hiện đầy sát khí :

- Ta cho rằng dân cư tại Bôn Ngọ trấn đã che dấu bọn phản gián. Ngày mai, cấp tốc phái quân giáp sĩ đến trấn này giết sạch. Hừ, giết sạch cả cho ta.

Nằm trên mái ngói, Khưu Xử Cơ nghe nói cả kinh luôn đến hai gã quan viên họ Trương và họ Lý cũng đều biến sắc.

Nguyên tên Vương gia người Kim này là Vệ Vương Hoàng Nhan Hữu, con thứ năm của vua nước Kim, Hoàng Nhan Lượng.

Người ngồi bên trái là Trương Chí Viễn cháu của Trương Bang Xương, đang giữ chức Phủ Doãn Khai Phong. Người ngồi bên phải là Binh mã Tuần Kiềm Lý Đình Xán.

Vệ vương Hoàng Nhan Hữu cho rằng bị cướp cống lễ này là một việc vô cùng nghiêm trọng, không mở cuộc tàn sát, thì không thể trấn áp người Tống được.

Hắn day qua hỏi Trương Chí Viễn :

- Trương Phủ Doãn ! Ông nghĩ sao !

Trương Chí Viễn run bắn iên, nhìn vào gương mặt sắt của Hoàng Nhan Hữu, miễn cưỡng gật đầu.

Tên Thái tử nước Kim quay sang họ Lý :

- Lý Tuần Kiềm có phải thế không ?

Lý Đình Xán nghiêm sắc mặt :

- Bẩm vương gia, hạ quan chưa dám tán thành.

Hoàng Nhan Hữu hơi biến sắc .

- Xin nghe !

Lý Đình Xán run giọng :

- Thánh hiền xưa, lấy nhân nghĩa mà được thiên hạ. Việc chưa rõ lý : Không làm, người chưa rõ tội : Không giết ! Huống chi, bây giờ đen trắng chưa phân minh, tại sao lại tàn sát cả dân cư thị trấn ? Bá tánh không cướp cống lễ mà bị chết như thế, thì thật là vô lý.

Khưu Xử Cơ thầm khen họ Lý. Chàng nghĩ người này tuy làm quan cho giặc, nhưng cũng còn một chút lương tâm và dám nói như thế, là một kẻ còn ít nhiều dũng khí.

Hoàng Nhan Hữu vụt cười ha hả :

- Lý đại nhân thương dân như con quả là một vị quan tốt !

Lý Đình Xán lập tức đứng dậy, lột mũ ra, ông để lên công án :

- Vương gia bảo hạ quan chỉ huy binh mã tàn sát bá tánh Bôn Ngộ Trấn, hạ quan không dám vâng lời.

Hoàng Nhan Hữu đột nhiên quát lớn :

- Vệ sĩ !

Từ bên ngoài mấy tên Kim binh tiến vô.

Hoàng Nhan Hữu ném đôi mắt như dao về phía Lý Đình Xán hất hàm ra lệnh.

Lý Đình Xán ngược mặt cười ngạo nghễ :

- Họ Lý này đã vì bá tánh mà hành động, thì cái chết đâu phải là điều sợ sệt ?

Bọn đầu trâu mặt ngựa ấy tới ghệt cứng hai cánh tay Lý Đình Xán bẻ quặt ra đằng sau đẩy mạnh ra phía cửa.

Khuru Xử Cơ không còn dần được nữa, gương tay cào ngói nhăm giữa sảnh đường ném xuống.

Tức thì đại sảnh nhốn nháo loạn lên.

Hoàng Nhan Hữu quát to :

- Bắt thích khách cho ta !

Khuru Xử Cơ chẳng kể nguy hiểm gì nữa ngay chân đạp mạnh một cái, mái sảnh đường rớt ra một khoảng, cây ngói ào ào đổ xuống.

Tử trong sảnh có tiếng người la lớn :

- Nhà sập ! Nhà sập !

Quân Kim nghe la, hồn phi phách tán, xô nhau chạy tán mạng ra ngoài.

Khuru Xử Cơ thừa lúc lộn xộn, lao nhanh xuống, vung kiếm lướt tới bên Hoàng Nhan Hữu.

Lúc bấy giờ đội binh giáp trấn thủ nha môn đã ùn ùn tràn tới như thác lũ, vây chặt bên ngoài.

Khuru Xử Cơ thấy không thể nán ná được nữa bèn hú lên một tiếng vang động sảnh đường, tung mình qua mái ngói, như chiếc nhạn xuyên không trong nháy mắt hút vào đêm tối.

Về đến khách điểm, bọn Mã Ngọc đã thức dậy hết, Khuru Xử Cơ vừa mới bước vô.

Mã Ngọc liền chân hỏi :

- Sư đệ trốn đêm nay sư đệ đi đâu ?

Khuru Xử Cơ đem việc đại náo loạn Nha môn thuật lại.

Mã Ngọc cả kinh :

- Sư đệ ! Sư đệ đã gây sóng gió rồi. Dân cư Bôn Ngộ Trấn nhất định sẽ bị tàn sát hết.

Khuru Xử Cơ hơi khó chịu :

- Tên cầu Vương hạ lệnh tận diệt bá tánh, viên quan họ Lý thề chết không làm. Tên cầu Vương lại muốn giết người này, hỏi vậy ai có thể nhắm mắt làm ngơ cho được ?

Còn bảo bá tánh Bôn Ngộ Trấn chết tại tôi, thì thật là vô lý.

Mã Ngọc thấy Khuru Xử Cơ bất mãn, bèn dịu giọng :

- Sư đệ có lẽ sư đệ đã cho rằng ngu huynh nói quá lời chăng ? Sư đệ hãy suy nghĩ lại, tất cả mọi việc trên đời không thể nhìn vào tiểu tiết, mà phải hãy cái chung của nó.

Chẳng hạn đêm nay, sư đệ đến Nha môn ném hai nắm ngói gây thương tích được mấy tên quân Kim !

Chuyện đó đem lại kết quả gì ? Hay

là chộc cho tên Cầu Vương thêm giận dữ, tăng gia việc giết hại dân lành. Có phải việc làm lợi nhỏ mà hại lớn hay không ?

Lưu Xử Huyền có vẻ nóng lên :

- Lợi nhỏ lợi lớn gì cũng chẳng sao cả. Cứ việc bắt cái thằng Hoàng Nhan Hữu tiện làm hai khúc là xong chuyện.

Mã Ngọc cười lạt :

- Chặt làm hai khúc là xong chuyện ? Nói nghe thật quá dễ dàng ! Bọn hoàng thân gia tộc nước Kim hàng hà sa số, bắt tất cả chặt hết được chăng ?

Mọi người lặng thinh suy nghĩ.

Mã Ngọc nhìn ra cửa sổ giấy lâu, vụt nói :

- Bây giờ còn khuya, chúng ta phải gấp rút đến Nha môn, nếu không, đến trời sáng tính mạng bá tánh Bôn Ngộ Trấn không còn giữ được !

Khưu Xử Cơ ngạc nhiên :

- Hừ ! Lập tức đến Nha môn bây giờ à ? Chặt đầu Hoàng Nhan Hữu phải không ?

Mã Ngọc lắc đầu :

- Chúng ta đến tự thú. Cho Hoàng Nhan Hữu bắt bọn ta để bảo toàn mấy ngàn sinh mạng bá tánh Bôn Ngộ Trấn.

Các đệ tử Toàn Chân Giáo kinh dị, cơ hồ cho rằng Mã Ngọc đã phát điên.

Bọn Vương Xứ Nhất chợt hiểu ra.

Khưu Xử Cơ như chưa được yên tâm :

- Sư huynh, tất bảy người chúng ta đều đến nạp mình cả hay sao ?

Mã Ngọc mỉm cười :

- Ai bảo chúng ta đều đến ! Sáu người đến đó. Khưu sư đệ ở ngoài làm chuyện khác. Trong khi bọn này đến cho Hoàng Nhan Hữu bắt, thì sư đệ hãy lên vào sau tư thất, bắt cóc đứa con của hắn thì nhất định thằng chó Kim đó không khi nào dám động một mảy lông của bọn này.

Vương Xứ Nhất trở mắt :

- Bảy người chúng ta nạp mình cho Hoàng Nhan Hữu, chẳng khác nào nhảy vô miệng cọp. Vạn nhất thằng chó Kim mang ra chặt đầu hết thì sao ?

Mã Ngọc không nín được cười :

- Sư đệ, sợi xích sắt của thằng chó Kim đó bao lớn ? Cái khóa đồng của nó cứng độ nào, mà lại có thể xiềng được bảy người đệ tử Toàn Chân chó ?

Cả bọn vỗ tay khen diệu kế.

Khưu Xử Cơ lại hỏi :

- Bắt con hắn được rồi, song không biết giam giữ nơi đâu ?

Mã Ngọc liền bảo.

- Phía Bắc phủ Khai Phong có một chỗ gọi là Vũ Vương đài, nơi đó có rất nhiều hang đá, mà trước kia dân cư dùng làm chỗ ở, sau lúc loạn ly nơi đây hoang vắng. Dem giấu vào đó là kín nhất. Thôi trời đã gần sáng rồi, chúng ta hãy kịp đi cho sớm.

Bảy người cao đồ Toàn Chân Giáo lập tức đứng lên, nhân lúc trời còn tối, chia nhau ra đi.

Bọn Mã Ngọc sáu người sau khi rời khách điểm, thi triển khinh công, phi thân vun vút. Chỉ trong giây phút đã đến Nha môn. Nơi đây đèn đuốc sáng choang, tiếng cười ồn ào náo nhiệt khác thường.

Mã Ngọc vẫy tay, tất cả vượt thẳng lên mái ngói. Từ trên dòm xuống, thấy Hoàng Nhan Hữu đang ngồi giữa sảnh đập bàn quất lớn :

- Bọn bay toàn là vô dụng ! Để cho gian tế đến nơi mà không hay biết, thật là quân ăn hại.

Mã Ngọc ra hiệu, tất cả vận dụng Phi Nhử khinh công từ trên nóc sảnh phóng ngay xuống trước mặt Hoàng Nhan Hữu.

Hoàng Nhan Hữu đang đập bàn vỗ ghế la hét thành linh thấy sáu người đạo sĩ trẻ tuổi, từ trên không rơi xuống chẳng một tiếng động, gã vương gia giật mình la hoảng .

- Gian tế ! Bắt nó cho ta.

Quân Kim nghe hai tiếng “gian tế” đã

khấp đảm như chim bị nã nhưng nghe lệnh của chủ tướng bèn định thần, ùn ùn tràn tới vây chặt bọn Mã Ngọc vào giữa.

Không dè vừa ập đến, thoáng nghe hai tiếng “bịch, bịch” nổi lên, hai tên quân Kim đi đầu như quả bóng dội vào vách gỗ bắn vọt ra xa hơn một trượng.

Nguyên hai tên quân này xông vô, một thì chộp Vương Xứ Nhất một thì chụp Lưu Xử Huyền định xô quỳ xuống để trời lại .

Hai vị đệ tử Toàn Chân Giáo phát nhẹ tay áo rộng, hai tên quân Kim văng tuốt ra ngoài.

Kim binh ré lên một tiếng tay đao tay kiếm ào ạt xáp vô.

Mã Ngọc đồng dặc :

- Không nên náo động ! Chúng ta là chính phạm vụ đánh cướp công lễ. Đêm nay đến đây tự nạp mình, trong tay không dính một tấc sắt, muốn trói cột cứ việc trói cột chớ không được vô lễ.

Bi tiếng quát như chuông đồng phát ra từ khí đàn điền của Mã Ngọc, làm cho bọn thân binh gia tướng của Hoàng Nhan Hữu hoảng kinh khựng lại, tốp trong thụt lui tốp ngoài lóng nhóng, đồn cục lại với nhau.

Vương Xứ Nhất thấy bộ dạng sợ sệt của chúng, chàng bỗng bật cười :

- Đồ gan tép ! Lại trói đi mau lên ! Nếu chậm trễ ta đi rồi đừng có chạy theo sau đấy đa nghe.

Hoàng Nhan Hữu nghe nói đỏ mặt tía tai, quát lên :

- Bắt trời lại cho ta !

Kim binh lúc bấy giờ mới dè dặt xông tới bắt sáu người đệ tử Toàn Chân trời lại, mỗi người còng thêm một chiếc còng sắc.

Bọn Mã Ngọc mỉm cười không chút chi phản kháng.

Hoàng Nhan Hữu thấy thái độ đâm ra ngờ vực bèn ra lệnh tập trung bộ binh, kỵ binh và tất cả giáp binh đồn trú Nha môn vây chặt xung quanh từng từng lớp lớp, hơi gió chui qua cũng chẳng lọt.

Sảnh đường lúc bấy giờ như một rừng người, đèn đuốc sáng choang.

Sắp đặt đâu đó xong xuôi, Hoàng Nhan Hữu mới thẳng đường thăm xét.

Ngoài Hoàng Nhan Hữu ra còn có Khai Phong Phủ Doãn Trương Chí Viễn, tên tướng mắt xanh Hoàng Nhan Thất Luật và một số Bình Chương quan viên.

Chỉ thấy Hoàng Nhan Hữu thì thầm với Hoàng Nhan Thất Luật mấy câu, rồi vỗ án thét lên :

- Các tên phản loạn kia. Có biết việc đánh cướp công lễ, hình tội như thế nào không ? Bọn ngươi từ đâu đến . Có bao nhiêu đồng đảng ? Công lễ bây giờ mang đến nơi đâu ?

Hãy nói rõ ràng ta sẽ lượng tình mà tha cho tội chết . Nói mau.

Sáu người cao đệ Toàn Chân nghe hỏi, vụt cười sắc súa.

Tiếng cười của họ oang oang như lệnh vỡ rập lên vang tận bên ngoài.

Hoàng Nhan Hữu nghe giọng cười cổ quái như đinh đóng vào lỗ tai, lửa giận phừng phừng đập bàn hét lớn :

- Quân phản loạn ! Bọn người đã điên rồi à ? Tại sao Vương gia hỏi mà không chịu trả lời ?

Mã Ngọc chợt nín cười :

- Hừ ! Cười là một trong thất tình của con người, nó là một lẽ hết sức tự nhiên trong đời. Sao Vương gia lại ngu quá thế ?

Hoàng Nhan Hữu tái mặt, nhưng chưa kịp nổi cơn thịnh nộ thì Vương Xứ Nhất đã tiếp lời :

- Xin Vương gia nghe cung chiêu đây.

Chúng ta từ miền Nam nước đại Tống đến cống lễ lấy lại đem trở về đại Tống. Thế mà Vương gia còn hỏi ở đâu ? Bao nhiêu người ? Cướp mang về đâu ? Thì còn chưa chịu là ngu xuẩn hay sao ?

Hoàng Nhan Hữu giận run :

- Đồ phản loạn, nói sàm ! Bọn tặc đạo chúng bây không có hình cụ thì chúng bây không biết sợ ! Vệ sĩ đâu ? Mang hình cụ ra đây.

Sai dịch dạ ran, khuôn hình cụ dàn ra trước án.

Hoàng Nhan Hữu hất hàm :

- Thấy rõ chưa ? Nếu không chịu thật thà lễ phép cung khai, để da thịt nứt nẻ rồi ăn năn không kịp.

Liếc thấy nào là chày vồ, kẹp sắt, roi gai đầy chật cả sân, Hảo Đại Thông cười ha hả :

- Vương gia ! Cái thứ đồ chơi con nít nào mà gọi là hình cụ ư ? Có thể làm cho da thịt con người tan nát à ? Bần đạo khó tin quá ! Vương gia hãy đem cái thứ nào kinh khủng nhất, để bần đạo ném thử xem sao ? Còn những thứ này hãy dẹp đi để dành dọa con nít thì hay hơn.

Hoàng Nhan Hữu giận đến tay chân run :

- Tả hữu đâu ? Kẹp đầu tên này lại cho ta.

Nguyên loại kẹp này là một hình cụ tra tấn kinh khủng nhất của thời nhà Tống. Nó là hai mảnh sắt to bản, trên mỗi đầu có hai lỗ luồn treo vào nhau bằng tám sợi dây gân bò. Khi tra tấn, đem hai thanh sắt đó tròng vào đầu tội nhân, bốn tên quân lực lưỡng quần tám sợi dây gân vào tay, dùng sức kéo nhập lại tròng con mắt tội nhân từ từ lòi ra một cách ghê rợn.

Lệnh vừa ban ra, bốn tên giáp sĩ đã khiêng hai thanh sắt lại tròng vào đầu Hảo Đại thông, dụng thần lực kéo thẳng.

Rắc ! Rắc !

Hai thanh sắt gãy làm bốn đoạn, bốn tên quân mắt đà té ngựa.

Cả bọn quân Kim hoảng hốt trở mắt ra nhìn.

Nguyên vì trong khi bọn quân Kim kẹp hai thanh sắt vào đầu, Hảo Đại Thông đã âm thầm vận khí đan điền, dồn lên xương óc cứng như sắt thép, vừa lúc bốn tên quân kéo mạnh. Chàng bèn tiếp vận nội kinh phát ra từ thân tóc thối bức hai thanh sắt lớn.

Các đệ tử Toàn Chân cười ngã lăn chiêng.

Lưu Xử Huyền vỗ tay tán thưởng :

- Khá lắm ! Khá lắm ! Hảo sư đệ quả thật có thể bẻ sắt !

Hảo Đại Thông làm bộ rên rỉ :

- Úi chà ! May quá ! Gặp thanh sắt mộc.

Hoàng Nhan Hữu thấy phạm nhân đùa giỡn với hình cụ giữa công đường, nộ khí xung thiên, đập bàn thét lớn :

- Những tên đạo tặc này bày trò yêu pháp. Hãy mau giết chó đen, đem máu đổ lên đầu chúng cho ta.

Tả hữu nghe lệnh dạ ran.

Bỗng nhiên, từ nha nội có tiếng kêu la náo động :

- Vương gia ! Không xong rồi. Có một tên đạo sĩ áo xanh len vào nội thất bắt mất Tiểu Vương gia.

81. Nhà Sư Tây Vực

Khuu Xử Cơ sau khi nghe rõ tin tức, bèn trối Hoàng Nhan Kim Chân bỏ vào bao lớn, tự thân mang đến Vương phủ, vượt tường đem trả y

lại phòng ngủ đêm trước.

Sau khi bị qua một trận kinh hồn, Hoàng Nhan Hữu quả nhiên không

dám động tịnh chi cả. Luôn cả vụ án cướp cổng lễ cũng bỏ luôn.

Chợt từ Toàn Chân qua mấy ngày dạo chơi Khai Phong phủ, cảm thấy non sông dờn dỗi buồn tình không muốn lưu lại nữa, cùng nhau rời Biện Kinh xuôi xuống miền Nam.

Không quá bảy ngày đã đến Tương Dương, biên cảnh của Tống triều.

Lúc bấy giờ Kim Tống nghị hòa, phía Đông lấy Trung Du phía Tây lấy hai châu Đường, Đặng làm ranh giới.

Đường huyện, Đặng huyện đều là nội cảnh, tỉnh Hồ Bắc, Tương Dương lại là một trọng trấn của Tống triều về phương Bắc .

Bảy người đệ tử Toàn Chân đến Tương Dương không chọn khách điểm làm nơi tá túc, mà tại đi thẳng đến Thuần Dương am ở vào phía Bắc thị thành.

Thuần Dương am là một đạo quán đẹp đẽ, kiến trúc nguy nga với giải

tường hồng ngói lục, với những tàng cổ thụ quanh năm rợp bóng.

Bảy người theo đúng quy củ tục gia đạo pháp vào yết kiến Thanh Trần đạo nhân am chủ.

Thanh Trần đạo nhân tục gia họ Lỗ, vốn là quan lại xuất thân, sau khi nhìn thấu hồng trần bèn đội mũ vàng làm đạo sĩ.

Nghe nói bảy người là đệ tử của Vương Trùng Dương chương giáo

Toàn Chân, nên Lỗ Thanh Trần tiếp nghinh thật là cung kính trọng hậu.

Vì tuy chưa từng gặp mặt, nhưng uy danh của Trùng Dương đã dội đến Thanh Trần, vừa gặp bảy vị đệ tử Toàn Chân Giáo, ông bèn vòng tay thi lễ :

- Tôn sư Trùng Dương vẫn mạnh giỏi chứ ? Sao người không cùng chư vị đến phương Nam ?

Mã Ngọc cúi đầu đáp lễ :

- Tôn sư của chúng tôi mấy tháng trước đây có việc đến Vân Nam, hiện hãy chưa về.

Lỗ Thanh Trần khẽ gục gật đầu :

- Đáng tiếc ! Tôn sư không đến được, không thì người Tương Dương chúng tôi đã được diện kiến đệ nhất thiên hạ vô lâm .

Khuu Xử Cơ có vẻ ngạc nhiên :

- Dám thưa am chủ, người nói vừa rồi không biết có ý chi ? Sao lại gọi là thiên hạ đệ nhất.

Lỗ Thanh Trần như chợt nhớ ra mỉm cười :

- Sự thật bản đạo đã nói một lời sơ suất. Đã là người xuất gia học đạo, cần phải thanh tịnh vô vi không nghĩ đến chuyện lợi danh mới phải. Lời nói của bản đạo vừa rồi hàm ẩn cả sự thanh danh hiển thắng, thật đáng để tiếng cười.

Và ông ân cần nói tiếp :

- Chư vị đường xa mệt mỏi, xin thỉnh ra phòng thuốc nghỉ ngơi, bản đạo còn ít nhiều công quả ngày khác xin bồi tiếp.

Ông ta vừa nói vừa đứng dậy, tỏ ý đưa khách.

Khư Xử Cơ nghe Thanh Trần nói nửa úp nửa mở, trong bụng đã có phần không thích. Song nghĩ mình là khách, chẳng lẽ lại hỏi nhiều, nên đành ẩn nhẫn đi ra.

Về đến phòng khách, Khư Xử Cơ bèn hỏi :

- Vừa rồi Lỗ am chủ nói mấy lời nói đó, chư huynh đệ có nghe rõ hết ý của ông ta không ?

Mã Ngọc mỉm cười :

- Sư đệ người ta không muốn nói thì thôi, hà tất phát hỏi cặn làm chi. Hãy đi nghỉ sớm cho rồi.

Khư Xử Cơ có cái tật là không chịu bỏ qua bất cứ một vấn đề nào úp mở, đêm đó cố gắng làm tỉnh nhưng trong bụng khó chịu vô cùng.

Rạng ngày để mở sự nghi vấn đó, bèn lần lần ra khỏi cửa am nghe ngóng.

Chợt nghe có hai người vừa đi vừa tán chuyện :

- Này ! Bữa nay có đến Thành Nam không ? Đến xem thiên hạ đệ nhất cao thủ tỷ võ.

Khư Xử Cơ lấy làm lạ :

- Thiên hạ đệ nhất cao thủ ? Chẳng lẽ nào sư phụ lại đến Tương Dương rồi chẳng ?

Bởi vì từ sau khi Hoa Sơn luận kiếm, võ lâm đồng đạo đều công nhận

Trùng Dương làm Thiên hạ đệ nhất cao thủ, thế cho nên vừa nghe đến hai chữ đệ nhất, là Khư Xử Cơ không ngăn được nữa, bèn bước theo hai nói ấy vòng tay thì lễ :

- Vô lượng thọ phật ! Xin nhị vị cho hỏi một lời, chẳng hay vị đệ nhất cao thủ nào đến Tương Dương và cùng với ai tỷ võ ?

Hai người đi đường một già một trẻ Người già có dáng cách nho gia, còn người trẻ thì giống như người buôn bán.

Nghe Khư Xử Cơ hỏi, họ đều có vẻ ngạc nhiên.

Người già bèn hỏi lại :

- Đạo trưởng hình như không phải là người bản địa, chắc từ tỉnh khác đến đây phải chăng ?

Khư Xử Cơ lại vòng tay :

- Vâng ! Bản đạo là người từ Hà Nam, làm sao tôn giá lại nhìn ra được ?

Ông lão mỉm cười :

- À...Chuyện đó không có gì lạ, trước đây một tháng, có một người đến đây tự xưng thiên hạ đệ nhất võ thuật cùng khắp Đông, Nam, Tây, Bắc không tìm ra địch thủ.

Khư Xử Cơ vội hỏi :

- Người ấy là một đạo sĩ họ Vương có phải không ?

Gã thiếu niên bật cười :

- Một ông hòa thượng chớ không phải là đạo sĩ .

Ông lão lật đật ngắt lời :

- Đừng lảm chuyện, hãy để đệ nói rõ cho.

Ông bèn thuật lại đầu đuôi công việc.

Nguyên Tương Dương là một địa phương từ trước đến nay võ học

thịnh hành. Người ở Tương Dương phủ Hà Bắc, Thương Châu nói chung đều cho rằng biết võ là vinh dự. Hầu hết mọi nhà đều có đao thương cung kiếm và một sân tập võ.

Không ngờ một tháng trước đây có một vị hòa thượng từ Tây Vực đến, tên gọi Thổ Lợi Đăng Ma theo chân còn có một người đệ tử .

Sau khi đến Tương Dương, không biết ông ta dùng thủ đoạn gì đã cấu kết được với một tay phú hào họ Cảnh, do người này xuất tiền thành lập nơi phía Thành Nam một cái lò đài, do hòa thượng Tây Vực, Thổ Lợi Đăng Ma làm đài chủ, cùng với thiên hạ anh hùng tỷ võ.

Tương Dương là một nơi tụ hội Võ phong, trong vòng một năm, gần như phải có một lần lò đài đại hội.

Nhà sư Tây Vực thiết lập lò đài không phải là chuyện lạ, điều làm cho người ta khó chịu, là ngay trước đài treo một tấm hoành phi, đề bốn

chữ “Thiên hạ đệ nhất” thiếp vàng chói lọi.

Như thế, vô hình chung, Thổ Lợi Đăng Ma tự đặt mình trên ngôi võ

công đệ nhất trong thiên hạ.

Ông ta còn treo một giải thưởng, nếu người nào cùng với ông ta giao đấu mười hiệp trở lên, sẽ được thưởng vàng vòng trăm lạng.

Sự khinh mạn của Thổ Lợi Đăng Ma, ngày thứ khai đài đã làm giới võ thuật Tương Dương chấn động.

Ngày ấy, có một danh gia ngũ hành quyền họ Tưởng, thượng võ đài tỷ võ cùng nhà sư Tây Vực. Nào dè giao thủ không quá năm hiệp, vị quyền sư họ Tưởng bỗng nhiên biến sắc, nhẩy xuống đài không nói một lời nào, người đệ tử của ông phải đỡ thầy về. Nội đêm hôm đó, vị quyền sư ấy chết. Sau khi chết rồi, thi thể phồng lên, toàn thân máu ứ thâm đen, giống như người chết vì trúng độc.

Gia nhân và đồ đệ của vị quyền sư họ Tưởng vô cùng kinh dị, đệ đơn bẩm báo quan án.

Nhưng lò đài là công khai tỷ võ, nếu một bên chết, đối phương không phải bồi thường cho nên họ đành phải chịu.

Kế tiếp sau đó, còn có mấy vị võ sư danh tiếng ở Tương Dương thượng đài, kết quả cũng thất sắc nhẩy xuống đi về, và cuối cùng cũng chết một cách như vị quyền sư họ Tưởng.

Người ta cho rằng nhà sư Tây Vực có yêu pháp, cho nên không một ai còn dám cùng ông ta tỷ võ .

Khưu Xử Cơ sau khi nghe biết, cả giận nghĩ thầm :

- Sao lại có chuyện như thế được ? Quan chức ở đâu cũng quả là đồ bỏ, để cho tên hòa thượng Tây Vực lập lò đài công khai giết người, nhắm mắt không can thiệp. Chuyện này nhất định không thể làm ngơ được.

Chàng bèn cảm tạ hai người khách đi đường rồi buồn bã trở lại Thuần Dương am.

Vừa thấy chư huynh đệ, Khưu Xử Cơ đã kêu lên :

- Không được rồi ! Không được rồi ! Giữa ban ngày ban mặt công khai giết người ! Nào còn có vương pháp gì đâu ?

Các đệ tử Toàn Chân kinh hãi.

Mã Ngọc vội hỏi :

- Sư đệ hãy bình tĩnh lại một chút . Chuyện gì đã phát sinh ra thế ?

Khuru Xử Cơ hơi giận hờn hừng hừng đem tất cả câu chuyện đã nghe thuật lại. Và chàng nói tiếp :

- Tên hòa thượng Tây Vực ấy công nhiên treo bảng Thiên hạ đệ nhất võ công khinh thường nhân mạng. Gặp bọn hung ác này, chúng ta không thể khoanh tay ngồi ngó được. Phải tức tốc đến nhà tên phú hào họ Cảnh vì nhân dân bản địa mà trừ khử tên thầy chùa ác hại.

Ai nấy cũng đều kinh động chỉ còn

Mã Ngọc vẫn giữ vẻ trầm ngâm thận trọng :

- Chuyện nghe phớt qua chưa ắt đã đúng. Sư phụ không bằng lòng cho chúng ta gây sự. Chúng ta là kẻ xuất gia tu đạo, chường mặt ra làm chi ?

Mã Ngọc là đại sư huynh cho nên Khuru Xử Cơ dầu là con người hào khí ngạo mạn, nhưng cũng không dám cãi lẽ, nên cố gắng nuốt hận làm thinh.

Mãi cho đến tối ngày hôm đó, Khuru Xử Cơ cứ ra vô bứt rứt không yên, chàng trầm nghĩ :

- Sư huynh tính hay sợ sệt không nên bàn chuyện với anh làm gì. Đêm nay ta cứ một mình đến nhà họ Cảnh nghe ngóng thử coi tên hòa thượng Tây Vực này mưu tính những gì ?

Vào khoảng canh ba độ chừng anh em đã say ngủ, Khuru Xử Cơ bèn lén lén ra khỏi phòng nhún mình vọt lên nóc nhà.

Chân chàng vừa chồm lên mái ngói, bỗng thấy một bóng đen vút tới, cất giọng trầm trầm :

- Sư đệ, nửa đêm không ngủ còn định đi đâu ?

Khuru Xử Cơ bắt phòng, bị sư huynh bắt gặp, chợt biết nhất cử nhất động của mình, đều bị sư huynh theo dõi, chàng sượng sùng không nói nên lời .

Mã Ngọc hòa dịu :

- Sư đệ, chỗ sư đệ muốn đến, ngu huynh đã biết rồi . Thực ra, thiên hạ đệ nhất võ thuật, là ngôi vị của sư phụ từ sau khi Hoa Sơn luận kiếm. Bắc Cối, Nam Đế, Đông Tà, Tây Độc, người đều xem như một trò đùa. Tuy nhiên người giỏi còn có người giỏi, hơn nữa đâu phải trong khu rừng võ học mênh mông lại chỉ có một người thôi sao ?

Tục ngữ có nói :“Ta không đụng người, người chàng đụng ta”, thật là đúng lắm. Sư đệ, không nên chuốc lấy chuyện phiền làm gì, hãy đi về nghỉ đi.

Khuru Xử Cơ muốn cùng sư huynh biện bác đôi điều nhưng thấy sắc

diện Mã Ngọc không giận mà nghiêm, nên chàng chỉ nhẹ gật đầu trở lại phòng ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Lưu Xử Huyền nói với mọi người :

- Chư huynh đệ, chúng ta đến Tương Dương nay đã hai ngày, về đến quốc thổ đại Tống, mà không dạo xem phong cảnh thật là một điều đáng tiếc lắm. Chúng ta hãy dạo qua một vòng cho thỏa thích.

Nói đến ra ngoài đi dạo ai nấy đều thấy tán thành. Bảy người bèn ra khỏi Thuần Dương am, thẳng ra đại lộ.

Chợt thấy người ta như thác lũ từng đoàn từng tốp vừa đi vừa bàn tán xôn xao.

Có người nói :

- Võ Đang Nam phái chương môn nhân đã đến rồi, lời đài bữa nay nhất định vô cùng hào hứng.

Khuru Xử Cơ nói :

- Các huynh đệ, trăm nghe không bằng một thấy, chúng ta hãy đến xem đả lô đài đi .

Lưu Xử Huyền, Đàm Xử Đoan, Vương Xử Nhất một lượt tán thành, Tôn Bất Nhị nói với Mã Ngọc :

- Đại sư huynh, chúng ta đi đi anh ?

Mã Ngọc biết không thể cản được, bèn dận dò :

- Cũng được ! Nhưng chúng ta phải gìn giữ quy môn, nhất định không được động thủ.

Thấy đại sư huynh bằng lòng, tất cả đều mừng rỡ , theo chân người thẳng đến Thành Nam.

Đến đây, quả nhiên thấy một tòa lô đài, khuông viên bốn trượng năm

thước. Dưới đài thiên hạ đông như kiến cỏ.

Bảy anh em Toàn Chân đứng xa xa thấy một tấm lụa hồng viết năm chữ lớn “Thiên hạ vô địch thủ”, phát phơ trong gió, chính giữa một bức hoành phi chữ vàng chói lọi : “Thiên hạ đệ nhất” như chọc vào mắt mọi người.

Khuư Xử Cơ nhìn thấy, gan ruột sùng sùng, nhưng vì giữa đám đông người đành phải dằn lòng im hơi lặng tiếng.

Chen lẫn khá lâu, bảy anh em mới tới được trước đài.

Chợt nghe sau đài một loạt pháo nổ ran, chúng nhân reo lên :

- Đài chủ đã đến !

Cùng lúc đó bên trong tiếng nhạc trỗi lên.

Khuư Xử Cơ mỉm cười :

- Gã hòa thượng này quả là kiêu cách !

Tiếng nhạc vừa dứt, một vị hòa thượng vận đại hồng cà sa xuất hiện,

tả hữu có hai tên đệ tử theo hầu.

Khuư Xử Cơ ngẩng đầu, thấy lão hòa thượng con người cao lớn, mắt đen, mũi quặp, trên mặt lưa thưa đều khắp những lông hoen hoét hồng hồng.

Đầu đội mái Tì lư viền kim tuyến, giữa chiếc đại hồng cà sa thêu một Thái cực đồ cũng bằng kim tuyến hiện rõ một con người khí khái.

Chỉ có một điều là da mặt lão ta vàng chệch như sáp ong, ở xa nhìn lại như một cái thây ma từ dưới đất mọc lên, tuyệt nhiên không ứng một tí máu nào .

Hai cánh tay ốm dài với những ngón xương xẩu như móng quạ, phủ bởi làn da đen trại màu than. Nếu là lúc ban đêm, nhất định ai cũng cho lão là một chiếc thây ma, nếu không phải quỷ hiện hình.

Khuư Xử Cơ liếc thấy kinh hãi, xích lại gần Mã Ngọc thì thầm :

- Đại sư huynh ! Anh có xem ra lão hòa thượng này thuộc tông phái nào không ?

Mã Ngọc lắc đầu, tỏ ra không biết.

Khuư Xử Cơ nói nhỏ :

- Tiểu đệ chắc lão hòa thượng này cùng phái với Tây Độc Âu Dương Phong.

Mã Ngọc trừng mắt ngạc nhiên :

- Sư đệ làm sao biết được ?

- Tiểu đệ tuy chưa thấy Tây Độc nhưng nghe Vương sư đệ nói Âu Dương Phong là người Tây Vực, lão hòa thượng này cũng là người từ Tây Vực đến, anh hãy xem ngón tay của hắn rõ ràng là một con người luyện Ngũ Độc Trảo. Nhất định hắn cùng Âu Dương Phong có quan hệ với nhau.

Mã Ngọc gật gật đầu :

- Đã thế chúng ta càng phải cẩn thận hơn nữa không nên lộ diện, không biết chừng Tây Độc cũng có ở gần đây.

Khuu Xử Cơ nghe trong bụng hơi ngán. Nếu quả Tây Độc xuất hiện thì anh em chàng quyết không phải là người đối thủ của hắn. Nhưng bây giờ chuyện đã tới đây không làm sao được chỉ có cách tùy cơ ứng biến.

Bỗng có năm vị đạo nhân xẹt người nhảy lên đài.

Chúng nhân trở mắt nhìn theo, quanh dưới lồi đài im phăng phắc.

Dẫn đầu một vị đại sĩ đầu đội mão cửu lương, mình mặc đạo bào màu xanh thẫm, tuổi độ năm mươi, đôi mắt ngời nội lực, tướng mạo phương phi ba chòm râu ngắn phát phơ theo gió. Theo sau bốn vị không quá tuổi hai mươi, mỗi người sau lưng giắt một thanh bảo kiếm.

Các giới am hiểu ít nhiều trong chốn vô lâm đều biết đó là những người Vô Đang phái.

Vị đạo sĩ mặc đạo bào xanh từ từ tiến lên, nét mặt ung dung rạng rỡ, khe động phát trần, mỉm cười điềm đạm :

- Ngưỡng mộ từ lâu, uy danh đại pháp sư Thiên hạ vô địch thủ, đến nay mới được cùng nhau diện kiến.

Lão hòa thượng Tây Vực đảo đôi mắt quái, hất mặt hừ lên một tiếng :

- A di đà phật ! Đạo trưởng có phải là chưởng môn nhân Vô Đang Nam phái Cảnh Ngọc Hư đó chăng ? Mô Phật Bần tăng có được nghe danh.

Cảnh Ngọc Hư vẫn với dáng điệu ung dung :

- Vô lượng thọ phật ! Mười mấy ngày trước đây Trữ Nam Chân, Triển Công Lễ, hai người môn đệ của tể phái đến quý đài giao thủ, không mấy hiệp đã bị bại lui. Về đến nhà chẳng bao lâu, cả hai đều chết.

Nếu quả họ vô công quá kém, thiếu sự tinh luyện, rước vào mình cái chết cũng chẳng oán hận gì. Thế nhưng...

Nói đến đây, sắc mặt ông chợt trầm, quay lại người thanh niên đạo sĩ phát tay :

- Mang vật ấy đến đây, để cho muôn vạn con mắt cùng trông thấy !

Người thanh niên đạo sĩ đứng bên trái lập tức xích luôn mấy bước trao cho Cảnh Ngọc Hư chiếc hộp cây màu đỏ bên trên phủ mảnh lụa vàng.

Cảnh Ngọc Hư đưa tay đỡ miếng lụa lên, chúng nhân giật mình trở mắt.

Trong chiếc hộp đựng hai mảnh xương đầu màu xám đen giống như

mảnh xương đã được nhuộm qua mấy lượt mực đậm .

Mọi người nhìn nhau kinh hãi.

Cảnh Ngọc Hư nhìn xuống đất, cao giọng :

- Kính thưa chư vị ! Đây là hai mảnh xương đầu của hai người đệ tử trong môn phái chúng tôi vừa bị hại tại đài này mười mấy hôm trước đây. Sau khi họ chết, trong lễ hỏa táng bản đạo phát giác xương đầu đều biến ra màu sắc xám đen. Rõ ràng đã bị một độc chất xâm nhập vào cơ thể.

Cách giết người mà vị pháp sư tại lồi đài này, không phải bởi võ công tuyệt kỹ, mà là dùng chất độc hại người.

Công chúng dưới lồi đài, thấy hai mảnh xương đầu và nghe mấy lời của Cảnh Ngọc Hư, người người đều tái mặt vừa kinh vừa tức.

Vẫn với một vẻ mặt âm độc rợn người, Thổ Lợi Đẳng Ma trầm trầm lặng lẽ không một chút gì khích động.

Đợi cho Cảnh ngọc Hư nói dứt, lão lạnh lùng cười lạt :

- Cảnh đạo trưởng, ngài chỉ biết bản tăng tên là Thổ Lợi Đăng Ma, nhưng có biết biệt hiệu của bản tăng chẳng ? Hà ! Hà ! Tuy chưa sang miền Tây Vực, song danh hiệu Ngũ Độc Tôn Giả chắc ngài chẳng lạ gì ? Kể mang danh hiệu ấy, đang đứng trước mặt ngài đây ! Hà ! hà .

Bốn tiếng Ngũ Độc Tôn Giả vừa bay ra, bao nhiêu người trên đài, dưới đài kể cả bảy người môn đệ Toàn Chân thấy đều biến sắc.

82. Ngũ Độc Thần Công

Nguyên từ trước Mã Ngọc, Khuư Xử Cơ đều được nghe sư phụ nói rằng miền Tây Vực tuy là chốn biên thùy hoang dã, nhưng có cũng nhiều bậc kỳ nhân, mà Tây Độc Âu Dương Phong, cũng chỉ là một trong đám đệ thủ đó thôi .

Ngũ Độc Tôn Giả là một nhân vật xuất sắc vùng Thiên Sơn Nam Lộ, hẳn tinh luyện một thứ gọi là Ngũ Độc Thần công. Loại Thần công này, có người bảo nó thuộc về sự rèn luyện tinh thần, có người nói là công phu nội lực. Lại cũng có người cho rằng loại tà pháp của Hồng Giáo Lạt Ma .

Người Tây Vực có câu truyền ngữ : “Thà gặp Diêm Vương, đừng đụng ”Ngũ Độc”, đủ thấy Ngũ Độc Thần công là một loại cực kỳ lợi hại.

Tuy nhiên, cũng có nhiều người Tây Vực chưa từng gặp Ngũ Độc Tôn Giả bao giờ.

Cứ theo người ta nói: vị Ngũ Độc Tôn Giả hành tung kỳ bí lắm, không rõ từ đâu đến, không biết từ đâu tới, cho nên đối với người Tây Vực, cái tên Ngũ Độc Tôn Giả cũng chỉ là một nhân vật truyền kỳ.

Không ngờ ngàn dặm xa xôi, y lại lặn lội đến Tương Dương phủ của Trung Nguyên thiết lập lôi đài, không ai biết được dụng ý của con người kỳ dị đó .

Cảnh Ngọc Hư vừa nghe lão hòa thượng Tây Vực nói ra biệt hiệu, ông đã có hơi đổi sắc, nhưng trong thoáng chốc, cười cười ha hả :

- Té ra pháp sư đây là một nhân vật mang cả thanh danh miền Tây Vực, thảo nào bàn tay nghiệt ngã dễ dàng không ngại kết liễu sinh mạng con người . Nghe danh không bằng gặp mặt, tiện đây bản đạo xin lĩnh giáo .

Thổ Lợi Đăng Ma cười lạt :

- Hay lắm ! Từ Tây Vực đến, bản tăng đang mong được sự chỉ giáo của cao thủ Trung Nguyên đã từ lâu ngưỡng mộ Võ Đang phái tuyệt học, nay gặp đây thật là hạnh ngộ .

Cảnh Ngọc Hư giắt phất trần vào lưng, quát lớn :

- Không phải nhiều lời, tiếp chiêu !

Tiếp theo tiếng quát cánh tay phải vung lên, nhắm Ngũ Độc Tôn Giả đẩy ra một chưởng.

Cảnh Ngọc Hư đưa chưởng nhẹ nhàng coi như không có chút chi phí sức, in hình cầm một trang giấy phất qua trước mặt đối phương. Nhưng, Thổ Lợi Đăng Ma biết liền đó là Miêu Chưởng công phu, một tuyệt kỹ của Võ Đang phái .

Lão hòa thượng Tây Vực lập tức hoành chân tung mạnh Kim Cương Xuyên chưởng cuốn luồng chưởng lực của Cảnh Ngọc Hư xô tạt ra ngoài.

Cảnh Ngọc Hư không biến chiêu công địch, nhảy thốc lại sau .

Bảy người đệ tử Toàn Chân hết sức lạ lùng, không hiểu tại sao vị chưởng môn Nam phái Võ Đang , một thế đầu đã vội thu chiêu triệt thoái ?

Nguyên Cảnh Ngọc Hư lúc chưa giao đấu, đã thấy mười ngón tay của đối phương, một màu xám xịt, trong lòng đã hơi sờ sợ, biết rằng Ngũ Độc Thần Công tụ tập vào nơi ấy cho nên không dám khinh suất .

Thổ Lợi Đăng Ma thấy Cảnh Ngọc Hư triệt bộ, trầm giọng quát lên :

- Võ Đang đạo trưởng ! Đón chiêu !

Lập tức Long Hình Phi Bộ, Tỳ Chưởng Xuyên Quang, vị hòa thượng Tây Vực cùng một lúc công luôn hai chưởng .

Chưởng phong cuộn cuộn thẳng vào giữa ngực Cảnh Ngọc Hư .

Khuu Xử Cơ là một người rất thông quyền pháp, liếc qua công thế của Thổ Lợi Đăng Ma, chàng bèn day qua nói với Mã Ngọc :

- Đại sư huynh ! Là quá Thủ pháp của tên hòa thượng này, bất quá cũng chỉ là những ngón tầm thường trong Thiên Long chưởng thế sao Cảnh đạo trưởng lại không dám phản chiêu ?

- Sư đệ không thấy móng tay của hắn hay sao ! Toàn thể một màu xanh đen ghê gớm , rõ ràng Ngũ Độc Thần Công tập trung nơi đó nếu đụng phải là nguy hiểm !

Cùng lúc đó Cảnh Ngọc Hư vì phải né tránh hai chiêu nên đã bị lấn ra tới mép đài .

Ngũ Độc Tôn Giả gầm lên một tiếng, song thủ vung lên, năm ngón giương ra một lượt theo thế Kim Long Xuất Trảo nhắm ngay ngực Cảnh Ngọc Hư chụp tới .

Khuu Xử Cơ và Mã Ngọc vì đứng gần đài nên thấy rõ trong lúc Thổ Lợi Đăng Ma giương mười ngón tay chụp tới, thì từ trong đó tuôn ra mấy làn hắc khí mỏng manh như những sợi tơ nhắm ngay mặt Cảnh Ngọc Hư bấu tới.

Mã Ngọc kinh hoảng gần muốn kêu lên .

Trái lại Cảnh Ngọc Hư lúc bấy giờ mới triển xuất Võ Đang tuyệt kỹ, chỉ thấy hai chân ông như đóng chặt vào mép đài, quật ngựa mình trở lại đằng sau, mới nhìn qua cơ hồ như sắp sửa lộn ngược xuống đài .

Nhưng, chính trong lúc thân hình lơ lửng sắp rơi ra, chợt thấy hai tay áo rộng của ông phất nhẹ trở lên, đồng thời nương theo đà giở lộn mình trở lại giữa đài.

Kim Long Xuất Trảo của Thổ Lợi Đăng Ma đánh trượt vào không khí .

Khuu Xử Cơ vỗ tay tán thưởng :

- Đảo Kỵ Long thủ pháp . Hay ! Thật hay !

Đảo Kỵ Long và Cao Tứ Bình, đều là thủ pháp trường quyền căn bản của Võ Đang, khi nằm vào tay của các bậc danh gia, lại càng tăng phần diệu dụng, cho nên chỉ trong một cái chớp, độc chưởng của Thổ Lợi Đăng Ma bị hệt ra ngoài.

Ngũ Độc Tôn Giả vội quay mình trở lại, triển khai Cô Nhạn Xuất Quân, mười móng tay lang sói lại chụp ngay vào đối thủ.

Cũng như trước, Cảnh Ngọc Hư không dám tung chiêu đối kháng, nhẩy xê qua góc trái lôi đài thuận đà bấn đôi bàn chân một lượt theo thế Yến Song Phi ngay vào hông của nhà sư Tây Vực.

Ngũ Độc Tôn Giả thối lui nửa bước, hạ thấp mấy móng tay đen, nhằm hai ống quyển của Cảnh Ngọc Hư móc ngược trở lên !

Cảnh Ngọc Hư nhẹ lắc thân mình, sà ngang bên góc phải của lôi đài như một chiếc lá khô tạt theo chiều gió .

Khuu Xử Cơ kêu lên :

- Sư huynh, Cảnh đạo trưởng không dám đối kháng với móng độc của Thổ Lợi Đăng Ma, sợ e không khỏi bại.

Mã Ngọc lắc đầu :

- Chưa chắc !

Mã Ngọc chưa nói hết lời, trên đài Cảnh Ngọc Hư đã xử xuất Toan Nghê Công, một quyền bộ theo cách Sư Tử vờn mồi, tuyệt kỹ của Võ Đang quyền pháp, nhảy bên trái xây bên phải, chỉ trong chớp mắt, bóng của Cảnh Ngọc Hư loáng thoáng cùng khắp bốn góc lôi đài .

Thốt nhiên, Ngũ Độc Tôn Giả nhảy lui một bước, kêu lên :

- Hãy khoan !

Cảnh Ngọc Hư thu chưởng :

- Đại pháp sư có điều chỉ dạy bảo :

Nhà sư Tây Vực trầm giọng :

- Lôi đài thiết lập hơn một tháng nay,

những kẻ thượng đài giao thủ, chưa một ai tiếp bần tăng quá năm chiêu. Đạo trưởng đã tiếp được mười mấy chiêu, phá lệ.

Chiếu theo qui củ, bần đài phải trao một trăm lượng hoàng kim. Xin đạo trưởng hãy thu rồi sẽ tiếp đấu.

Cảnh Ngọc Hư vòng tay thi lễ :

- Kể xuất gia không cam danh lợi, hoàng kim xin để lại, chúng ta cứ tiếp tục đấu chiêu.

Ngũ Độc Tôn Giả rắp tâm chờ khi Cảnh Ngọc Hư tiếp nhận hoàng kim, sẽ thừa cơ phóng độc, không ngờ vị chưởng môn Võ Đang lại không chịu nhận, làm cho kế quỷ bị hư, lão ta bèn cười nhạt :

- Đạo trưởng quả thật đạo hạnh hơn người không ưa tài vật, bần tăng ngưỡng mộ vô cùng !

Và quay lại tên đồ đệ, Thổ Lợi Đăng Ma ra lệnh :

- A Hải , mang binh khí cho ta !

Tên tiểu tăng bái lệnh quay vào trong, giây phút sau mang binh khí ra dâng, dưới đài thiên hạ trở mắt lạ lùng.

Nguyên vì binh khí của nhà sư Tây Vực thật là lạ mắt, nó là một cây thiên trượng hai đầu không phân biệt trên dưới chi cả.

Một đầu có hình đầu rồng đúc bằng loại đồng xanh, một đầu bằng vàng tạc hình đầu cạp.

Một điều lạ khác, là dưới mỗi đầu rồng, đầu cạp đó, lại có một cái ngạnh cong ra bằng thép trắng, giống như một mảnh trăng lưỡi liềm. Một món binh khí mà từ trước đến nay chưa ai từng trông thấy.

Khuư Xử Cơ hỏi Mã Ngọc :

- Đại sư huynh lão hòa thượng Tây Vực sử dụng thứ binh khí kỳ lạ gì thế ?

Mã Ngọc suy nghĩ, lắc đầu :

- Thứ binh khí này thật là cổ quái, ngu huynh cũng mới thấy lần đầu.

Một đầu rồng, một đầu cạp vậy cứ gọi nó là Long Hồ trượng cho rồi. Song cần thấy một điều là cây thiên trượng này công dụng của nó sẽ nguy hiểm gấp mấy lần so với loại binh khí khác.

Khuư Xử Cơ gục gật đầu hội ý. Chàng cũng nghĩ rằng có lẽ thứ binh khí này sẽ dùng các pháp Giải Côn, Lăng Trượng, Hoa Thương và Long Đầu Trắc Dao cùng một lúc.

Trong lúc chàng đang suy nghĩ thì trên đài Cảnh Ngọc Hư đã tuốt thanh trường kiếm ra khỏi vỏ, ánh tinh quang loé ra đến lạnh người.

Thổ Lợi Đăng Ma đón lấy cây thiên trượng cười khếch khếch lên như dã thú :

- Cảnh đạo trưởng, quyền cước đã qua, bần tăng xin lãnh giáo bằng binh khí .

Cảnh Ngọc Hư lặng lẽ vùng thanh trường kiếm, xử xuất Liên Hoàn Đoạt Mệnh kiếm pháp của Võ Đang.

Cùng một lúc hai đạo kiếm quang toát rực cả lối dài, nhắm hai bên sườn của đối phương thốc tới.

Ngũ Độc Tôn Giả quay vù cây thiền trượng, đỡ vệt hai đường kiếm, đâm thẳng vào chưởng môn đại của huyết của Cảnh Ngọc Hư.

Vương Xứ Nhất nhìn thấy bỗng bật cười :

- Lão hòa thượng này bản lĩnh cũng tầm thường, nếu hắn thấy sư phụ dùng Nhất Dương Chỉ giao phong với Tỷ Không Chưởng của Hoàng Dược Sư và Cáp Ma Công của Âu Dương Phong, nhất định hắn sẽ lé mắt trước tình thế mãnh liệt, uy lực kinh hồn, mà đối với cái Thiên hạ đệ nhất của y, cũng không bằng cái lông chân của sư phụ.

Sự suy nghĩ của chàng chưa dứt, thì trên đài một chuyện khủng khiếp đã xảy ra.

Trong lúc Cảnh Ngọc Hư thấy Thổ Lợi Đăng Ma lao cây thiền trượng ngay vào đại huyết của mình, ông lập tức khê nghiêng mình, tay trái kéo ngược thanh trường kiếm, theo thế Đăng Giao Khởi Phượng một tuyệt chiêu trong kiếm pháp Vô Đương, thân kiếm dán chặt vô đầu trượng, dùng sức ép định trước tiên hất cây thiền trượng ra ngoài kể đó sẽ phản chiêu đột kích .

Không ngờ, kiếm trượng mới chạm vào nhau, Cảnh Ngọc Hư và Ngũ Độc Tôn Giả cũng vừa đầu mắt, chợt vị chưởng môn phái Vô Đương bắt gặp một tròn mắt xanh rờn của Thổ Lợi Đăng Ma ngó chòng chọc vào mình, bất giác một luồng ớn lạnh rùng lên, nội lực như không còn tự chủ .

Cảnh Ngọc Hư muốn dùng sức lách đầu qua tránh né nhãn quan dị thường của đối thủ, không dè trong thời gian cực kỳ ngắn ngủi như làn điện chớp ấy, thân thể của ông bỗng mềm nhũn ra như bún, trí não muốn tránh qua, mà tay chân không theo sự chỉ huy của bộ óc, mặc cho đôi mắt đối phương thu hút như kim hấp đá nam châm.

Vị chưởng môn phái Vô Đương cảm thấy Thổ Lợi Đăng Ma như bị biến thành một con quỷ mặt xanh , tóc đỏ, đang lừ lừ xông tới trước mặt mình .

Chúng nhân dưới đài thấy Cảnh Ngọc Hư vừa hoa kiếm chặn cây thiền trượng của đối phương, thành linh bỗng ngậy người đứng sững và vị hòa thượng miền Tây Vực chợt cười lên khăng khắc, nhích cây thiền trượng trở mũi đầu rồng, nhắm ngay tử huyết nơi ngực của Cảnh Ngọc Hư đâm tới .

Nguyên Ngũ Độc Tôn Giả từ nhỏ đã khổ luyện một thứ tinh thần công lực . Nó là một môn pháp từ Thiên Trúc truyền sang, tiếng Phạn đọc là Hắc Ma Hỉ Nhân, Trung Nguyên phiên dịch là Ly Hồn Pháp.

Nó là một thứ công lực mà kẻ địch phải chịu hoàn toàn sự điều khiển theo đôi mắt của đối phương, chỉ cần nhìn thẳng được vào đôi mắt của địch nhân, thì kẻ ấy lập tức đờ đẫn như không còn hồn vía, trí não sinh ra ảo giác, để mặc đối phương thao túng .

Cảnh Ngọc Hư không rõ điều ấy, vô tình đưa mắt cho kẻ địch chụp Hắc Ma Hỉ Nhân, và đành phải đờ người đứng đợi thiền trượng kết liễu cuộc đời .

Khưu Xử Cơ nhìn thấy tình hình, không còn có thể dừng được nữa, vội vàng bung mạnh hữu thủ, cây phát trần đang cầm ở tay chàng thoát ra từ chưởng lực, theo sức đẩy của chưởng phong, như một phi tiêu, lao vút vào giữa mặt nhà sư Tây Vực .

Đang lúc trong lòng khấp khởi, sinh mạng đối phương nắm chắc trong tay, Thổ Lợi Đăng Ma chợt thấy đôi mắt hoa lên và tiếp theo đó, một vệt dài màu trắng, mang theo một chùm tơ, đã sát ngay thì mắt mình. Không còn cách né tránh nào kịp nữa, Ngũ Độc Tôn Giả liều mạng đỡ càn một trượng.

Coong !

Một tiếng khua cộc lốc vang lên, chiếc phát trần chạm trúng đầu trượng rồng xanh nhang lửa và kinh lực cũng đùa theo quá mạnh, làm cho đầu trượng bật lại đằng sau.

Thổ Lợi Đăng Ma cũng bị dội lui một bước.

83. Hạ Đài

Vương Xứ Nhất vỗ tay la lớn :

- Tên hòa thượng chó đó đã bỏ qui củ lời đài rồi, người ta tay không, mà hấn dùng binh khí !

Dưới lời đài thiên hạ la ầm lên kẻ cười ngạo người la mắng vang rân.

Thổ Lợi Đăng Ma then quá, chống cây thiền trượng nhảy lui lại đằng sau quát lớn :

- Tặc tử, mau chọn binh khí đi !

Khuư Xử Cơ đảo mình đứng sững bên góc đài phía trái, chống nạnh cười ha hả :

- Muốn ta dùng binh khí à ! Được lắm Bần đạo bên mình sẵn sàng bảo kiếm, song vì bản lãnh của người chưa đủ để đối phó với kiếm thuật của Toàn Chân Giáo, vậy ta xin tạm kiếm món binh khí khác nơi đây cho vừa với sức của người.

Nói dứt tiếng, hai chân chàng ấn nhẹ lên mặt đài, dùng thân pháp Hải Yến Lướt Ba như một cánh én lướt trên lượn sóng, vút thẳng lên nóc lời đài , móc ngược đôi chân qua bức rèm trước cửa, đưa tay giật phăng tấm lụa hoành phi, dài hơn một trượng, rộng chừng một thước, có viết năm chữ “Thiên hạ vô địch thủ”.

Bức hoành phi chướng mắt bị Khuư Xử Cơ giật tuột, thiên hạ dưới đài vỗ tay reo hò ầm ỉ.

Khuư Xử Cơ lột tấm lụa nắm chặt nơi tay, buông đôi chân phẩy nhẹ tay áo rộng, như một chiếc lá khô rơi nhẹ xuống đài, không một tiếng khua. Chỉ thấy chàng xoắn tấm lụa điều mấy vòng, đã trở thành một sợi sợi giây dai, vắt vào nơi tay, quát lớn :

- Vô công đệ nhất thiên hạ của người đâu ? Hãy thử xem sao .

Ngũ Độc Tôn Giả không nói một lời, vận khí lực quạt mạnh cây thiền trượng ngang lưng địch thủ.

Khuư Xử Cơ nắm giải lụa làm binh khí, chờ cho thiền trượng vút qua vừa tới, chàng vung mạnh cánh tay căng căng nội lực khiến cho giải lụa hồng mềm mại bỗng trở thành như một sợi xích sắt to lớn, quấn chặt vào đầu cây trượng, kéo mạnh một cái.

Thổ Lợi Đăng Ma gần vượt đôi tay.

Nhà sư Tây Vực hoảng hồn, dang hai chân ra ráng sức kéo cây thiền trượng lại.

Rất may, nội lực của y cũng thuộc vào hạng khá, cây Long hổ trượng mới tuột khỏi giải lụa hồng.

Ngũ Độc Tôn Giả vội vàng phản thủ, quét ngược cây thiền trượng trở lại. Cây thiền trượng của Thổ Lợi Đăng Ma qua chưa kịp, bỗng nhiên trước mặt một ánh hồng quang lấp lóe, giải lụa hồng trong tay của Khuư Xử Cơ thành linh thẳng đứng như một mũi tên lao vút ngay vào mặt.

Ngũ Độc Tôn Giả không ngờ Khuư Xử Cơ sử dụng chiêu thức quá ư thần tốc, không còn cách tránh đỡ nào khác nữa đành phải cúi rạp mình xuống, gần như bò trên mặt đất để tránh đòn, thế mà vẫn bị chéo góc của giải lụa hồng mang theo kinh lực đập trúng vào thái dương bên trái, lỗ tai nổ lùnh bùng, trước mắt vắng đom đóm.

Lần thứ nhất đến Trung Nguyên thiết lập lời đài, treo cao bảng Thiên hạ đệ nhất, nhà sư Tây Vực ẩn phục một âm mưu dẫn dụ Trùng Dương tới đả lời đài, để thi hành độc thủ hạ vị cao hiền của đất Trung Nguyên. Không ngờ hơn một tháng nay, Trùng Dương đâu không thấy mặt , mà đệ tử Toàn Chân lại kéo tới.

Thoạt tiên Thổ Lợi Đăng Ma nghĩ bằng vào bản lãnh của mình sẽ cho bọn đạo sĩ thanh niên này hạ đài trong vài ba hiệp.

Không dè gặp phải Khuư Xử Cơ mà vô công và nội lực vượt quá sức tưởng tượng của nhà sư Tây Vực.

Ném qua vài vị đấng cay, Ngũ Độc Tôn Giả không dám khinh thường chậm trễ, lập tức đem Cuồng Quỷ Trượng một trượng pháp huyền bí của Tây Vực phái ra thi triển.

Chỉ nghe tiếng gió vù vù, tượng ảnh trùng trùng lớp lớp che kín thân mình. Trước hết lập thể phòng thân, nhiên hậu, tạo đủ mọi cơ hội thi triển bình sinh tuyệt kỹ Hắc Ma Hỉ Nhân Ly Hồn Pháp để chế phục đối phương.

Không ngờ Khuru Xử Cơ là một nhân vật võ công cao nhất trong hàng đệ tử Toàn Chân Giáo, trong tay sử dụng mảnh lụa hồng, lúc mềm lúc thẳng, vung vẩy tung hoành, khi thì như rồng múa trong mây, khi như trường xà uốn khúc, biến đổi chiêu thức uyển chuyển phi thường.

Từng chập từng chập cả Long Hồ tượng cơ hồ bị đoạt bởi giải lụa hồng.

Ngũ Độc Tôn Giả trong lòng bấn loạn, biết rằng cứ theo đà này không sớm thì muộn cũng sẽ bị thảm bại, lão ta quýnh quá liền nghĩ ra một cách đối phó, khạc đầy họng nước miếng phun ngay vào mặt Khuru Xử Cơ.

Phun đàm giải vào mặt địch nhân, vốn không thể gây thương tích, Thổ Lợi Đăng Ma chỉ cốt làm cho đối phương phân tán tinh thần, lợi dụng lúc đó gỡ trò Hắc Ma Hỉ Nhân và Ngũ Độc Thần Công.

Quả nhiên Khuru Xử Cơ thấy lão hòa thượng gỡ thủ đoạn dơ bẩn của trẻ con, chàng gớm quá, vội rút giải lụa trở lui lại đằng sau một bước.

Thổ Lợi Đăng Ma đột nhiên hét lên một tiếng giương nắm móng tay nhắm ngay nóc rạp lồi dài nhảy lên bầu ngay trên đó một cái, đồng thời thét lớn :

- Hãy xem cái này !

Phàm những người áp dụng tinh thần công lực nhất định phải làm cho đối phương tập trung chú ý vào con người của mình, hoặc ở một sự vật nào đó, mới có thể dùng nhãn quang khổng chế lung lạc tâm não, khiến cho đối phương phải chịu hoàn toàn sự chi phối bởi tinh thần của mình.

Thổ Lợi Đăng Ma làm thế cũng cốt để cho Khuru Xử Cơ mắc bẫy. Nhưng, trước khi lên đài người đệ tử thứ hai của Toàn Chân giáo chủ đã thấy qua tình hình giao đấu giữa Ngũ Độc Tôn Giả và Cảnh Ngọc Hư, biết rõ nhà sư Tây Vực lên dùng tinh thần công phu để thủ thắng, thì dễ chi bây giờ chàng bị mắc mưu.

Cho nên, chẳng những Khuru Xử Cơ không ngó theo động tác của đối phương mà lại còn hét lên một tiếng vận đầy nội lực dồn cả lên cánh tay, vung giải lụa hồng thẳng đứng như cây côn, quét phạt ngang vào thân mình của Ngũ Độc Tôn Giả một đường như sét chớp.

Thổ Lợi Đăng Ma không dè kẻ địch chẳng bị dính câu, mà giải lụa lại bay tới như xé gió, lão ta hoảng hồn định đưa thiên tượng lên gạt đỡ, bất thành linh sợi dây lụa của Khuru Xử Cơ đã bay tới trước quần cứng cặp giò của Ngũ Độc Tôn Giả, dặt mạnh một cái, ném thân hình của ông ta văng tuốt ra ngoài, như ném củ chùy thung.

Chiếc thân lỏng không của nhà sư Tây Vực như một cây đòn vừa lẩn vừa quay tròn trong không khí, vụt thẳng ra khỏi lôi đài, và cứ như thế, quay mãi cho hết đà đâm sầm rớt xuống giữa đám đông khán giả, làm cho ba bốn người ở dưới cũng té theo xây sát cả mặt mày. Thiên hạ ồn ào tán loạn.

Thiết lập lôi đài tại Tương Dương, với Ngũ Độc Thần Công và tinh thần Hắc Ma Hỉ Nhân, nhà sư Tây Vực đã bá chiến bá thắng, đánh chết không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán võ lâm, không dè trong phút chốc uy danh tiêu tán dưới cánh tay của người đệ tử Toàn Chân giáo.

Thổ Lợi Đăng Ma then quá đâm liều lớp ngóp bò dậy sửa soạn thì lên đài đánh nữa, thì từ sau lưng một giọng lạnh lạnh nổi lên :

- Bộ da cộp Thiên hạ đệ nhất vô địch đã bể rồi, bây giờ bị thiên hạ đánh rớt xuống đài lại hóa nguyên hình một chú rùa đen. Còn tính lập đài gì ? Đấu môn gì nữa đó ?

Giữa không khí om sòm hỗn loạn, giọng nói phát lên cao vút rõ từng tiếng một.

Ngũ Độc Tôn Giả giật mình quay lại, thấy kẻ nói đó là một chàng thiếu niên công tử đầu chít khăn thư sinh, chân mang giày cỏ, trạc tuổi bảy mười tám tuổi, răng trắng môi hồng dáng cách phong lưu, trên tay đang phe phẩy chiếc quạt nan sắt.

Lạ lùng làm sao ! Vừa thấy vị thiếu niên công tử, nhà sư Tây Vực liền tái mặt, cúi đầu cúi tuột vô dám đông mắt dạng.

Nguyên người thiếu niên công tử ấy là cháu của Tây Độc Âu Dương Phong. Lúc còn ở Tây Vực Thổ Lợi Đăng Ma đã từng cùng với Âu Dương Phong xảy ra nhiều rối rắm, cho nên lần đến Trung Nguyên này Ngũ Độc Tôn Giả còn có ý tránh né sự lòng kiếm của Tây Độc, nay bất đồ chạm phải Âu Dương công tử, lão ta hoảng hồn rút êm.

Sau khi thấy Thổ Lợi Đăng Ma chạy trốn, cả ngàn người ở dưới lồi đài vỗ tay cười gần bể rập.

Vương Xử Nhất, Đàm Xử Đoan thấy thiếu niên công tử cử chỉ có nhiều khí phách vừa dậm bước định giao lễ, không ngờ Âu Dương công tử nghênh nghênh ngạo mạn không buồn ngó tới một ai , phe phẩy cây quạt sắt, hất mặt hiu hiu đi thẳng.

Chư đệ tử Toàn Chân thấy vị công tử ít tuổi mà lại quá kiêu căng lấy làm ngạc nhiên trở mắt nhìn theo.

Công chúng thấy đài chủ trốn mất, không có gì xem nữa cũng lần lượt tản ra.

Về đến Thuần Dương am, chư tử Toàn Chân xúm lại bàn tán chuyện phá lồi đài.

Khuư Xử Cơ nói :

- Tên hòa thượng đó bản lãnh tuy có khá, song cũng chưa phải đến bậc thượng thừa, thế mà dám treo bảng thiên hạ đệ nhất vô địch không sợ kích động lòng công phần của võ lâm, chắc hẳn còn có dụng ý gì khác nữa. Đại sư huynh anh có đoán được điều đó hay không ?

Mã Ngọc có vẻ trầm ngâm :

- Lễ tất nhiên phải có dụng ý, song khó mà đoán chắc được. Nghe đâu hẳn ta dựa vào thể của người phú hào họ Cảnh nào đó ở Tương Dương này, tìm hiểu con người đó thì có lẽ sẽ ra manh mối.

Tất cả đều cho là phải.

Vương Xử Nhất lại nêu thêm một việc :

- Đệ còn thấy một điều lạ hơn trong lúc Thổ Lợi Đăng Ma bị Khuư sư huynh quần giở vệt xuống dưới đài, thật ra lão ta chưa bị tổn thương, và lại đang sửa soạn nhảy lên giao đấu nữa, bất đồ nhìn thấy gã thiếu niên công tử, lão ta liền biến sắc ôm đầu cúi mắt, không nói nửa lời, đó là một chuyện có nhiều uẩn khúc.

Gã thiếu niên ấy là ai ? Tại sao vừa thấy mặt tên hòa thượng đó lại tỏ vẻ sợ sệt ?

Chúng ta tìm hiểu khía cạnh này, nhất định sẽ lòi ra nhiều chuyện lạ.

Đang lúc anh em còn bàn luận, chợt trên mái rèm bỗng có tiếng động khẽ.

Đàm Xử Đoan lập tức đứng lên :

- Ai ?

Tiếng trên đầu rèm vọng xuống :

- Võ Đang phái chuông môn nhân xin diện kiến.

Mã Ngọc vội vã đứng lên :

- Thật là một điều vinh hạnh. Xin kính mời vào.

Lời nói vừa dứt, ba tiếng gió tiếp theo, từ trên mái rèm ba bóng người vút xuống.

Dẫn đầu là một vị đạo nhân mày thanh mắt sáng trạc độ tứ tuần. Chuông môn Nam phái Võ Đang, Cảnh Ngọc Hư . Theo sau là hai vị thanh niên trắng sĩnh niên kỷ không quá ba mươi.

Bảy người đệ tử Toàn Chân hãy còn nhỏ tuổi. Mã Ngọc vào hàng đại sư huynh cũng chỉ trong khoảng ba mươi, cho nên về mặt nào, Cảnh Ngọc Hư cũng cao hơn một bậc.

Vì lẽ ấy bọn Mã Ngọc nhất tề đứng dậy, thỉnh Cảnh Ngọc Hư, hai vị thanh niên vào nhà cung kính phân ngôi chủ khách.

Khuru Xử Cơ đứng dậy vòng tay :

- Cảnh chân nhân di giá đến đây, mang cho huynh đệ chúng tôi quá nhiều vinh hạnh. Chẳng hay chân nhân có điều chi dạy bảo ?

Cảnh Ngọc Hư thấy đệ tử Toàn Chân đối với mình một mực cung kính, khiến cho ông có vẻ ngại ngùng :

- Chư vị không nên khách lễ ! Đây là Bàng Chí Quang và Cốc Triệu Nguyên, đệ tử của bản môn.

Với thái độ thật tình, vị trưởng môn phái Võ Đang nói tiếp :

- Bần đạo bắt tài hôm nay tại lôi đài nếu không nhờ chư vị tá trợ, đã phải táng mạng vì độc thủ.

Khuru Xử Cơ cung kính :

- Nào phải như thế ? Tên tà đạo dùng thủ đoạn quỷ hoặc, chứ phải đâu đạo trưởng đã thất bại bởi võ công ? Đó không phải là điều chính đáng.

Cảnh Ngọc Hư gượng mỉm cười :

- Vâng ! Cũng có một phần như thế. Đêm nay bần đạo đến đây để hỏi thăm chư vị một chuyện. Hai đêm qua, tại Tương Dương thành này đã mất tích ba người con gái, chẳng hay điều đó chư vị có được tin không ?

Mã Ngọc ngạc nhiên :

- Một đợt sóng chưa lặng, thì lại một đợt sóng khác nổi lên. Sự mất tích những thiếu nữ ấy ra sao ? Phải chăng nó có liên quan đến lão hòa thượng miền Tây Vực ?

Cảnh Ngọc Hư gật gù :

- Điều đó cũng chưa biết chừng. Theo chỗ tôi biết thì những thiếu nữ mất tích đều là những cô gái đẹp. Chuyện mất tích của họ cũng rất nên kỳ quặc, cửa nhà không bị cạy, người ngủ trong nhà cũng không nghe một tiếng động gì. Giống như là bị một thứ phép yêu . Cha mẹ của những cô gái này lại không dám đi hơi lậu tiếng , họ cho đó là Ngũ Thông hiền thánh.

Nguyên vì thời đại nhà Tống, cả vùng Giang Nam nhân dân sùng bái thần thánh lắm. Rất nhiều địa phương lập miếu thờ Ngũ Thông Thần.

Truyền thuyết rằng nhà nào có con gái đẹp mà Thần để ý đến, thì những người con gái ấy sẽ đẻ ra những đứa con dị tướng.

Vừa nghe đến chỗ đó Lưu Xử Huyền đâm bực :

- Cái quái gì gọi là Ngũ Thông Thần ?

Nói những điều nhảm nhí !

Mã Ngọc lập tức đưa mắt lấy chàng một cái.

Lưu Xử Huyền biết mình nói lỡ lời , vội vả nín thinh.

Cảnh Ngọc Hư mỉm cười :

- Chúng ta là kẻ hành hiệp giang hồ, đương nhiên không thể tin vào truyền thuyết ma quái ấy . Bần đạo qua bao nhiêu ngày tìm hiểu dò xét, nghĩ rằng những thiếu nữ mất tích trong hai ngày nay, đầu giây mỗi nhợ chắc dính liền với gã phú hào họ Cảnh và Thổ Lợi Đẳng Ma.

Khuru Xử Cơ kinh ngạc :

- Sao lại có chuyện lạ lùng như thế ? Họ Cảnh là một phú hào tại Tương Dương thiếu gì tiền bạc, cần gì phải bẻ hoa bằng cách lén lút như vậy ?

Cảnh Ngọc Hư hạ thấp giọng :

- Thực không phải thế , tên phú hào họ Cảnh xuất thân là một người bất chính, một nhân vật lai lịch không được rõ ràng.

Mã Ngọc “à” lên một tiếng :

- Có lẽ ! Nhưng y xuất thân bất chính ra sao ? Đạo trưởng có thể cho biết được những điều nghe thấy !

Vị chưởng môn Nam phái Võ Đang liền đem những điều mình biết về tên phú hào họ Cảnh thuật lại cho chư tử Toàn Chân nghe.

Nguyên hẩn tên là Cảnh Thiên Kiệt tuy là người Tương Dương, lại là một kẻ lưu manh với hai bàn tay trắng. Hai chục năm về trước, hẩn vì không chịu tùng phục gia đình làm ăn lương thiện cho nên mới bỏ Tương Dương, phiêu bạt đi xứ khác. Từ đó người ta không ai biết hẩn đi đâu và cuộc sống của hẩn cũng không một người nào rõ cả.

Mãi đến hai mươi năm sau, Cảnh Thiên Kiệt mới trở lại Tương Dương.

Lúc ra đi, hẩn là một tên lưu manh khổ rách, khi trở về thì cả đoàn thể thiếp, tôi tớ đông vậy. Rượu tráp hành lý không biết bao nhiêu mà kể. Riêng quần áo không, cũng phải chở bằng mười mấy chiếc xe .

Về đến Tương Dương, tậu liền một lượt mấy tòa trang viện phía Đông thành ngoại và mở tiệc mấy ngày thết đãi thân hữu bạn bè.

Người ta hỏi thăm về đời sống và nơi cư trú trong những năm bỏ xứ của y, thì y cho biết là đi buôn bán làm ăn. Nhưng buôn bán làm ăn cái gì và ở đâu thì họ Cảnh không bao giờ chịu nói.

Từ đó về sau, nhà họ Cảnh luôn có nhiều khách lạ mặt ra vào, toàn là những kẻ tướng mạo thô bạo dữ dằn, không ai biết họ từ đâu đến và họ không có dáng cách của những tay hào hiệp giang hồ.

Thiên hạ nổi lên bàn tán xôn xao và nhà chức trách địa phương cũng bắt đầu chú ý.

Những tin tức về tình hình đó, Cảnh Thiên Kiệt luôn luôn nắm vững. Khi biết phủ quan có ý nghi ngờ đối với mình, hẩn lập tức sửa soạn một số lễ vật trọng hậu, tự thân đến viếng các quan Tri phủ, Thái Thú, Huyện lại.

Lạ làm Sao ! Qua lần viếng thăm đó, phủ quan đối với hẩn, không còn dám điều tra theo dõi chi nữa cả.

Rồi tin tức từ phía sau nha môn đưa ra lại còn lạ lùng hơn nữa, người ta biết rằng những lễ vật mà các quan đã thu của họ Cảnh, đến đêm thắp cánh bay đi mất hết. Mà mỗi một vị quan viên đó lại còn phải bị bay theo một chùm tóc, bảo sao họ chẳng kinh hồn táng đờm. Cho nên tại phủ này, Cảnh Thiên Kiệt chẳng những là một phú hào, mà còn là một nhân vật dị kỳ nữa.

Chư tử Toàn Chân nghe qua lai lịch của Cảnh Thiên Kiệt cũng đều thấy là một con người đáng phải chú ý.

Vương Xứ Nhất nói :

- Đã như vậy, thì việc ba thiếu nữ mất tích nhất định phải có dính với vụ Cảnh Thiên Kiệt rồi, mai chúng ta cứ đến nhà hẩn dò la.

Cảnh Ngọc Hư tỏ vẻ mừng rỡ :

- Bần đạo đến đây, hoàn toàn bởi vì việc đó, chúng ta kết hợp cùng một lúc thám do tên phú hào họ Cảnh, nhất định sẽ có nhiều kết quả.

Ngần ngừng giây phút, vị chưởng môn Nam phái Võ Đang nói tiếp :

- Có một điều nữa bần đạo muốn hỏi chư vị, chẳng hay tôn sư là ai, có thể cho biết được chăng ?

Mã Ngọc trang trọng :

- Chúng tôi đều là đệ tử của Toàn Chân giáo , gia sư là chưởng giáo Vương Trùng Dương.

Cảnh Ngọc Hư vòng tay cung kính :

- Thì ra lệnh sư là Thiên hạ đệ nhất võ công, lẽ tất nhiên quý vị là những môn đồ xứng đáng. Bần đạo đã thất lễ rồi .

Bọn Mã Ngọc hết sức từ tốn khiêm nhường. Đôi bên đàm đạo thật tâm đầu ý hợp.

Riết cho đến vùng đông ló dạng tiếng gà báo sáng khắp nơi, vị chủ võ môn phái Võ Đang mới cùng hai người đệ tử già từ.

Chư tử Toàn Chân tiến chân ra cửa.

Tối ngày hôm đó, mây mờ bao phủ, che khuất ánh sao thưa, các môn đệ Toàn Chân chuẩn bị khởi hành.

Chỉ chừa lại Đàm Xử Đoan, Lưu Xử Huyền ở lại Thuần Dương am, còn tất cả đều phi thân lướt qua tường thành Tương Dương phủ.

Phút chốc đã có mặt ngoài trang viện của tên phú hào họ Cảnh.

Chiếm một khóm đất mênh mông, trang viện nhà cao vòi vọi, phòng ốc lớp lớp như răng lược. Nhà nhà sơn phết trang hoàng đẹp đẽ như nhà quan.

Cách cổng rào còn một đôi xa xa, Vương Xử Nhất chợt đưa tay chỉ xéo về một bên trang viện :

- Sư huynh ! Mau xem kia , có bóng kẻ dạ hành xâm nhập vào trang viện.

Mã Ngọc ngẩng đầu, quả nhiên phía Đông Bắc trang viện có ba bóng người đang vượt khỏi vòng tường, trong nháy mắt không còn thấy nữa. Thân pháp của họ mau lẹ dị thường, chứng tỏ thuật khinh công trác tuyệt.

Hảo Đại Thông nói :

- Phải chăng đó là người của Võ Đang phái ?

- Chưa biết chắc ? Chúng ta cứ thận trọng là hơn.

Bọn Mã Ngọc tiến sát đến bên tường, ném mấy viên đá vào dò dẫm, thấy bên trong không có phản ứng bèn lần lượt phóng qua.

Với thuật khinh công tuyệt kỹ, không mấy chốc năm người đã lọt vào nội viện.

Bên trong đại sảnh đèn đuốc huy hoàng, tiếng người ồn ào phát ra từng chập... Hình như đang tụ tập một số đông người.

Mã Ngọc dẫn đầu nhẩy lên mái ngói, theo những miếng kiếng để thu ánh sáng dòm vào đại sảnh, thấy một đám đông người đang quây quần ăn uống. Ở giữa, nơi ngôi vị chủ nhân là một vị trung niên ăn mặc theo lối viên ngoại, vóc mình cao lớn mập mạp, da dẻ hồng hào. Sau lưng có hai tên tiểu đồng đứng quạt hầu. Đích thị là vị phú hào Cảnh.

Cùng tiệc, đều là những người tráng lực, ăn vận theo lối giang hồ, cao thấp mập ốm không đều, giọng nói toàn là dân Hồ Bắc.

Mã Ngọc có phần thất vọng, chợt nghe họ Cảnh lên tiếng :

- Thổ Lợi đại sư có về chưa nhỉ ?

Mấy người ngồi bên trái lắc đầu :

- Sau khi lìa khỏi lôi đài không thấy trở lại. Có lẽ vì bị người đánh bại, về sợ mất mặt với viên ngoại gia gia đi chăng ?

Cảnh Thiên Kiệt cau mày :

- Thắng bại là chuyện thường của con nhà võ, vừa mới bị sơ một trận mà đã đông rồi, thì làm sao hoàn thành việc lớn của Lang Chúa giao phó .

Vừa nghe đến hai chữ “Lang Chúa”, Khưu Xử Cơ bỗng giật mình.

Nguyên vì Lang Chúa là tiếng xưng Hoàng đế của nước Kim, đồng nghĩa với những tiếng Hoàng Thượng, Thiên Tuế, Bệ Hạ ở Trung Nguyên vậy.

Lúc bấy giờ Hoàng đế nhà Kim là Hoàng Nhan Lượng đang tích thảo đồn lương với dã tâm qua sông đánh Tống, để thu một phần đất cuối cùng trong giải Giang Nam, mặc dù ngoài mặt hiện đang cùng với Tống triều giao hảo.

Nên khi nghe mấy lời của gã phú hào họ Cảnh, chư tử Toàn Chân chợt hiểu ra rằng họ Cảnh là một loại chó săn của nước Kim nuôi dưỡng, hẳn trở lại Tương Dương là để làm nội ứng cho quân Kim.

Lại nghe Cảnh Thiên Kiệt nói :

- Lần này ta mời Thổ Lợi đại sư đứng giữ lời dài, treo bằng Thiên hạ đệ nhất vô địch, chính là để câu nhử anh hùng, dẫn dụ những kẻ có chân tài bản lãnh, để hoàn thành việc lớn của Lang Chúa giao phó. Không ngờ lão ta là hạng vô dụng, mới vừa thất bại một tí là đã lùi trốn đi mất. Nuôi quân ngàn ngàn dùng trong một thuở, mà lão ta lại như thế thật là cho ăn uống phí.

Quần hùng trong tiệc, nghe lời lẽ của chủ như thế cũng hòa theo, mỗi người một tiếng, chỉ trích Thổ Lợi Đăng Ma không còn sót một chỗ nào.

Bỗng từ trên mái ngói kế bên, nổi lên một giọng rờn rợn :

- Hòa gió bẻ măng, đâu có phải thái độ người hào kiệt ! Bần tăng bắt tài, đã làm mất mặt Viên Ngoại gia, nhưng bần tăng tự vẫn lương tâm, cũng chưa đến nỗi không dám nhìn nhân vật Giang Nam kia mà. Bần tăng vẫn tới đây.

Dứt lời không khí như vệt ra, Thổ Lợi Đăng Ma đã nhảy vút vào bữa tiệc.

Chúng nhân đều tái mặt không biết lão đến tự bao giờ.

Chư vị đệ tử Toàn Chân cũng không ngờ Thổ Lợi Đăng Ma lại tự nhiên đến một cách thình lình không nghe một tiếng động.

Nhà sư Tây Vực trầm trầm sắc mặt, bộc đầy tràn nội khí. Nhưng hình như lão ta cố gắng dần lòng, bước tới trước mặt Cảnh Thiên Kiệt, vòng tay :

- Viên Ngoại gia gia, chỗ giao tình của chúng ta bắt nguồn từ mệnh lệnh của Lang Chúa, đó cũng là một điều hay. Không ngờ bần tăng đã gây việc phiền lòng cho Viên Ngoại, quả thật là mang lỗi quá nhiều ! Vậy bây giờ bần tăng xin cáo biệt, hẹn có ngày gặp lại.

84. Hiệp Nghĩa Trừ Gian

Nghe mấy lời vừa thật tình vừa cay đắng của Thổ Lợi Đăng Ma, Cảnh Thiên Kiệt có phần hơi ngượng, ngập ngừng nói :

- Đại sư xin đừng nóng giận. Có điều chi thông thả nói lại với nhau, không nên vì chút việc con con mà bỏ đại sự của Lang Chúa.

Nhà sư Tây Vực cười lạt :

- Có chi gọi là đại sự ? Thật không dám dối nhau, đáng lý hôm nay bần tăng vẫn còn phải phân định hơn thua với mấy tên tiểu tốt, nhưng vì con đường oan gia quá hẹp, xui cho bần tăng chạm mặt với đứa cháu của cừu nhân, vì quan hệ đến sinh mạng của chính mình, nên bần tăng không thể lưu lại được.

Trong tiệc, mọi người nghe nói thấy đều kinh hãi, hỏi lên xôn xao :

- Cừu nhân gì đấy ? Lợi hại ra sao ? Hãy nói ra xem nào ? Chúng ta sẽ cùng hợp nhau đối phó.

Thổ Lợi Đăng Ma lạnh lùng nhếch mép :

- Đa tạ hảo ý của chư vị ! Song vì cừu nhân của bần tăng quá ư lợi hại. Sự thật, không phải đề cao người mà hạ thấp mình, nhưng, giả như tất cả chư vị anh hùng có mặt nơi đây cùng một lượt giao thủ với kẻ ấy thì chỉ một chút móng tay của hắn thôi, cũng đủ để đưa chư vị vào tử địa. Đó là bần tăng xin nói thật tình.

Kẻ thù mà nhà sư Tây Vực nói đây, là Tây Độc Âu Dương Phong nhưng mọi người trong tiệc không hiểu cho rằng lão ta cố ý làm tăng thêm chuyện khó khổ của mình, cho nên họ có vẻ tương tặc.

Thổ Lợi Đăng Ma vẫn điềm nhiên nói tiếp :

- Có mặt người cháu của hần ở đây, thế nào hần cũng theo đến. Nếu hần biết bản tăng ở tại trang viện của Viên Ngoại, thì e rằng luôn cả bản thân vị trang chủ cũng khó bảo toàn. Vì duyên cớ ấy, đêm nay bản tăng đặc biệt trở về đây, để nói cho trang chủ biết, và kiếm chút ít lộ phí.

Nhà sư Tây Vực còn chưa dứt lời, thì Cảnh Thiên Kiệt đã khoát tay :

- Tất Thắng, hãy vào trong bảo quản gia trao ba trăm lượng bạc, mang ra cho đại sư làm lộ phí.

Tên tiểu đồng ứng tiếng buong quạt xuống chạy vào trong nhà.

Thổ Lợi Đăng Ma đột nhiên vặn hỏi :

- Viên Ngoại ! Hãy khoan ! Ba trăm lượng là đã đủ rồi sao ?

Cảnh Thiên Kiệt lộ vẻ khó chịu :

- Đại sư, ba trăm lượng bạc đâu phải là ít ?

Thổ Lợi Đăng Ma cười lạt :

- Bản tăng đã vì Viên Ngoại mà thiết lập lời dãi mời anh hùng trong thiên hạ đến, chiêu dụng hiền tài và trừ tuyệt bọn đối đầu. Với tình ý ấy cũng nên trao cho bản tăng một món tiền tương đối nào đó, để trở về Thiên Trúc, ba trăm lượng ai bảo rằng có thể đủ ? Ba vạn lượng kia chứ.

Cảnh Thiên Kiệt giãy nảy :

- Ba vạn lượng ? Đại sư không điên đấy chứ ?

Nhà sư Tây Vực cười lạnh lạnh :

- Bản tăng nửa điểm cũng không điên. Họ Cảnh, nói thật một câu nhé. Cái gia tài đồ sộ của người ở đây ai nấy cũng đều biết cả. Chúng ta đều là người của Lang Chúa phái đến đây, chẳng lẽ người là bậc phú hào, còn ta lại chẳng có cơm ăn .

Cảnh Thiên Kiệt giận dữ :

- Láo ! Người định phao vu cho ta à ?

Thổ Lợi Đăng Ma cười sắc súa :

- Sao lại phao vu ? Cống lễ phủ quan, ai đã vì người mà dọa bọn ôn dịch đó ? Chẳng phải ta à ? Chẳng lẽ chờ ta nói rõ chuyện ấy với quan Thái Thú Tương Dương à ? Đến lúc đó, e người sẽ không còn là phú hào nữa chứ ?

Các vị đệ tử của Toàn Chân đến bây giờ mới thấy rõ đáy lòng gian trá của Cảnh Thiên Kiệt.

Chợt nghe gã phú hào họ Cảnh cười ha hả :

- Tốt ! Tốt lắm ! Cảnh mỗi từ xưa đến nay thích mềm chứ không thích cứng. Và không bao giờ chịu để ai lừa đảo. Người muốn ba vạn lượng phải không ? Hừ !

Nói chưa dứt lời, chiếc thân phì nộn của y lắc mạnh lên, bước ra khỏi ghế, hai tay nhập một, dụng thế Song Long Đoạt Ngọc, đánh thẳng vào mặt Thổ Lợi Đăng Ma.

Khuư Xử Cơ nằm trên mái ngói, thấy Cảnh Thiên Kiệt vừa mới xuất thủ, đã áp dụng một tuyệt nghệ trong Hắc Hổ Quyền tấn công chớp nhoáng dữ dằn, chàng phải thầm khen :

- Không dè cái lão phú hào phịch phịch này mà lại có được một công phu đẹp mắt như thế.

Nhà sư Tây Vực bỗng cười lên khếch khếch :

- Người lại dám cùng Phật gia động thủ à ?

Tiếp theo tiếng cười, Thổ Lợi Đăng Ma vội né mình qua, đánh một quyền, đồng thời cánh tay dài sọc giương ra, sử dụng Kim Long Thảm Trảo định chụp lấy tay áo của đối phương.

Cảnh Thiên Kiệt vụt co cánh tay lại, thuận đà tung thế Thôi Vân Kiến Nhật, bẻ ngang chiêu thế, cùng một lúc tay trái trầm xuống, móc ngược từ dưới lên trên, bằng Thiết Giáp Thủ Quyền đánh ngay vào bụng nhà sư Tây Vực.

Một tiếng “bựt” kêu lên, những người dự tiệc vỗ tay vang dội :

- Hay ! Thủ pháp của Viên Ngoại quá hay.

Không ngờ, tiếng hoan hô chưa dứt, thân hình phì nộn của Cảnh trang chủ đã bị Thổ Lợi Đăng Ma đỡ bổng lên trời.

Nguyên vì chưởng của Cảnh Thiên Kiệt tuy đánh trúng vào nơi hiểm yếu của đối phương, nhưng khi nắm tay như búa đồng vừa đụng vào da thịt, chợt nghe như đập vô quả khí cầu, không có chút chi phản lực.

Cảnh Thiên Kiệt cả kinh, định rút tay lại, thì nhà sư Tây Vực cười khắc khắc, quay cánh tay ngược lại thì triển Đại Cầm Nã Pháp, bắt mạnh vào hai huyệt Đại Thôi và Nhị Thôi ở sau cổ của Cảnh Thiên Kiệt làm cho gã phú hào Viên Ngoại mềm nhũn cả thân mình, bị đối phương nhấc bổng lên không.

Thổ Lợi Đăng Ma hét lớn :

- Đồ chết bầm ! Người tiếc tiền hay tiếc mạng ?

Thấy Cảnh trang chủ bị nắm giờ lên, quần hùng trong tiệc thấy đều tái mặt .

Họ từ từ dang ra khỏi ghế tung thân nhảy lên tiếp cứu.

Có hai vị thực khách nhảy lên trước hết, định chụp lấy Thổ Lợi Đăng Ma.

Nhà sư Tây Vực cười khè lên như rắn hổ, hạ thân hình Cảnh Thiên Kiệt hơi thấp xuống, đồng thời lia mạnh ra một cước, quét trúng hai viên thực khách, văng ra hơn một trượng, chống đất lên trời.

Cùng lúc ấy, lại có bốn người khác vung đao xóc tới.

Thổ Lợi Đăng Ma đưa Cảnh Thiên Kiệt ra tới trước, quay tròn như chong chóng.

Bốn người xáp lại sợ chém trúng chủ nhân, vội thối lui.

Tiếp theo, một gã vung côn phạt sát cặp chân với nhà sư Tây Vực nhưng Thổ Lợi Đăng Ma chỉ khè nhấc chân qua, cả người thực khách lẫn cây côn đã văng tuốt lên bàn tiệc.

Ào ! Ào ! Cồn ! Cồn !

Cả chén lẫn hồ, cả rượu lẫn thịt tung tóe vào đầu vào mặt của quần hùng. Đám thực khách nhảy tạt ra, té bò lênh nghênh.

Trong hỗn loạn có mấy người sử dụng phi tiêu nhưng đối với Thổ Lợi Đăng Ma, thứ đó quả là đồ chơi con trẻ.

Toàn thân của lão ta đã luyện được một thứ công phu gọi là Kim Chung Diệu, trừ đôi mắt và yết hầu ra, tất cả ám khí đụng vô đều dội lại rớt ngay xuống đất.

Tuy có hàng mấy mươi người, nhưng không có một ai tiến gần đến bên mình nhà sư Tây Vực được .

Khuư Xử Cơ lại không dằn lòng được nữa, kêu lên :

- Sư huynh, chúng ta xuống thôi !

Dứt tiếng, thanh trường kiếm thoát ra khỏi vỏ chỉ một cái nghiêng mình, chàng đã lao mình vào giữa sân đường.

Vương Xứ Nhất, Hảo Đại Thông lập tức vun vút theo sau.

Chỉ còn lại Mã Ngọc và Tôn Bất Nhị vẫn phục trên mái sân.

Khuư Xử Cơ chân vừa chấm đất, quần hùng của họ Cảnh nhốn nháo cả lên :

- Gian tế ! Gian tế ! Gian tế !

Vì làm nội ứng cho ngoại bang, điều tối kỵ của họ là có người ngoài xâm nhập.

Họ vừa la vừa ùn ùn xô lại.

Mũi kiếm của Khuru Xử Cơ thoát rung lên, tuồng một lượt đâm toạc vào cánh tay cầm binh khí của bốn người, những tiếng sắt khua vang, gươm đao rớt vấy lên mặt đất.

Tất cả những người còn lại, khiếp hãi trước mũi gươm thần tốc, từ từ lui dạt ra xa.

Ba thanh kiếm của của ba vị cao đệ Toàn Chân như hàng trăm chiếc cầu vồng, cuốn thẳng đến cận nhà sư Tây Vực.

Ánh kiếm Khuru Xử Cơ vừa lóe lên, đã nhằm ngay vào ngực của Thổ Lợi Đăng Ma chia tới trong thế Huỳnh Long Thổ Ngọc, mũi kiếm bay vèo như con rồng phun vệt trái châu.

Vừa thấy Khuru Xử Cơ, Thổ Lợi Đăng Ma có phần cuống quýt, lão ta lật đật đưa thân mình của Cảnh Thiên Kiệt ra tới trước, định làm cho đối phương phải triệt chiêu.

Không ngờ kiếm pháp của Toàn Chân phái biến ảo dị thường, chỉ thấy dầm kiếm đâm thẳng tới, song bản thân của nó còn rất nhiều biến thể. Cho nên đến khi thấy được mũi kiếm của Khuru Xử Cơ hơi run một chút, lập tức đã chuyển sang tuyệt chiêu Thiểm Thiểm Tinh Hà, xẹt ngay tới cánh tay đang nắm người của nhà sư Tây Vực.

Thổ Lợi Đăng Ma rung động, vội khom người xuống lách xéo một bên.

Vừa tránh mũi kiếm của Khuru Xử Cơ, thì từ hai bên hai thanh trường kiếm của Hảo Đại Thông, Vương Xứ Nhất đã “re re” xé gió lướt qua, xóc thẳng vào hai bên bệ sườn của Thổ Lợi Đăng Ma với chiêu thức trong Hoàn Sơn Kiếm Thế.

Nhà sư biết kiếm pháp của mấy thanh niên đạo sĩ trước mặt mình, phải nên tránh chớ không thể xem thường, cái chiến pháp bắt người làm bia quyết không còn hiệu nghiệm nữa.

Vừa thoáng nghĩ, lão ta vừa rùn chân xuống, vận kinh lực lên đôi tay, đưa cả thân hình phì nộn của Cảnh Thiên Kiệt nhằm Khuru Xử Cơ lao thẳng tới.

Ném Cảnh Thiên Kiệt vào địch thủ, Thổ Lợi Đăng Ma đã thi hành độc kế Mượn gươm kẻ khác, chỉ cần Khuru Xử Cơ trút nhẹ thanh trường kiếm đủ để cho khối thịt của gã phú hào họ Cảnh rơi xuống làm hai.

Song, người ưu đệ Toàn Chân không bao giờ mắc bẫy, tay phải hơi nhích đốc kiếm lên, tay trái chàng hạ thấp duỗi ra, bộ đứng giữa lưng của Cảnh Thiên Kiệt, và nhẹ nhẹ buông rơi xuống đất.

Lợi dụng lúc Khuru Xử Cơ bận hứng người buông người đó, Thổ Lợi Đăng Ma phi thân lướt qua đầu đám thực khách, bằng mình phóng tuốt ra ngoài đại sảnh.

Vừa ra tới cửa, hốt nhiên một ánh thép lóe lên, Thanh Tịnh Tẩn Nhân Tôn Bất Nhị, từ trên mái ngói nghiêng gươm chúi xuống.

Thổ Lợi Đăng Ma hốt hoảng, không ngờ đối phương còn có người mai phục bên ngoài, lão ta lật đật trốn tránh đôi mắt, dùng tinh thần công lực chiếu thẳng vào mặt địch nhân quát lớn :

- Dừng lại !

Nghe tiếng quát thình lình, Tôn Bất Nhị hơi rung động, chợt thấy đôi mắt kỳ quái của đối phương chăm bằm nhìn mình, bất giác tay kiếm lơ đãng bất động.

Thổ Lợi Đăng Ma cười khặc khặc, giương năm móng tay xám ngắt chực chộp vào giữa ngực nữ tử Toàn Chân.

Mã Ngọc rú lên một tiếng, lao mình thọc ngay mũi kiếm vào thái dương huyệt của nhà sư Tây Vực.

Thổ Lợi Đăng Ma bình tĩnh, chỉ Tôn Bất Nhị thét lên :

- Đâm hấn !

Tôn Bất Nhị như ngây dại, quay mũi kiếm đâm ngược trở lại đằng sau.

Mã Ngọc cả kinh thu kiếm tạt ngang, một tiếng thép khua vang, thanh kiếm của Tôn Bất Nhị văng ra xa gần một trượng.

Thừa lúc đối phương bận rộn, Thổ Lợi Đăng Ma phóng mình mất hút trong màn đêm dày đặc .

Cảnh Thiên Kiệt lớp ngóp xiêu vẹo đứng lên liếc nhìn mấy người thanh niên đạo sĩ đang cùng với đám thực khách giao phong, hần bồng cau mày .

Vốn là một con người gian hoạt nổi danh, hẳn biết mấy tay kiếm này là những bậc võ công cái thể bản lãnh kinh người, kéo được họ về với mình, sẽ trở thành tay chân đắc lực hơn Thổ Lợi Đăng Ma thập bội. Bằng ngược lại...

Gã phủ hào họ Cảnh vội quát to lên :

- Dừng lại ! Chư vị đạo trưởng là ân nhân cứu mạng của ta, không được một ai động đến.

Đám thực khách lập tức thu binh khí :

- Viên Ngoại ! Những tên này hôm qua đã phá lời đài, hôm nay thừa đêm tối đến đây, quyết không phải là ý tốt !

Không khí đại sảnh trở nên huyền ảo.

Cảnh Thiên Kiệt biến sắc :

- Bậy ! Chư vị đạo trưởng đây đều là bậc cao nhân, thiết không phải là tay sai của bọn quan phủ, các người không được vô lễ, để ta thưa chuyện cùng người.

Gã phú hào day qua Khuru Xử Cơ vòng tay cung kính :

- Đạo trưởng đến đây tất cả là bao nhiêu vị ? Thưa, tứ hải giai huynh đệ, xin thỉnh ngồi vào tạm dùng đôi chén rượu.

Khuru Xử Cơ dợm trả lời, Mã Ngọc đưa tay chặn lại :

- Viên Ngoại đã dùng lễ đãi khách, chúng ta cứ thông thả hầu chuyện cùng người.

Và chàng day qua Tôn Bất Nhị :

- Tên phiên cầu hòa thượng đã chạy rồi, sao sư muội còn giữ hoài chỗ đó !

Nghe Mã Ngọc nạt lên, Tôn Bất Nhị như người tỉnh mộng, ngơ ngáo ngáo :

- Ủa ! Sao không chặn nó lại !

Mã Ngọc nói như cổ khời tỉnh người sư muội :

- Sư muội Cảnh trang chủ đang mời, muốn cùng chúng ta kết giao bằng hữu, chúng ta hãy vào trong.

Ngoài miệng nói với Tôn Bất Nhị, mà đôi mắt chàng cứ đảo quanh, không biết tại sao Cảnh Ngọc Hư vẫn chưa thấy đến .

Cảnh Thiên Kiệt lộ đầy hoan hỉ, giang tay mời khách ngồi vào.

Khuru Xử Cơ trầm trầm sắc mặt đang muốn chất vấn việc tư thông Kim quốc của gã phú hào họ Cảnh thì Mã Ngọc đã mở lời :

- Cảnh Viên Ngoại mang trong lòng ý chí muốn cùng Lang Chúa tiến vào Nam Tống mai sau đây đại sự hoàn thành, sự phú quý biết làm sao kể xiết ! Hà ! Hà !

Cảnh Thiên Kiệt trong bụng lấy làm ngượng ngùng, cảm tức song cố mỉm cười :

- Thật chẳng dấu chi, chư vị anh hùng có mặt tại đây đều là hào kiệt lục lâm của hai vùng Sơn Đông, Hà Bắc, lần này theo tai hạ về Nam với mục đích đóng vai nội ứng Tương Dương, hưởng ứng binh mã Đại Kim xâm nhập. Lòng mong nửa mảnh giang sơn của Tống triều, được hãnh diện nằm vào bản đồ của nước Đại Kim.

Khuru Xử Cơ càng nghe càng giận dữ, Vương Xứ Nhất thì cứ lén dặt dặt chéo áo của chàng, âm thầm đốc xúi ra tay .

Mã Ngọc vẫn điềm nhiên :

- Té ra Cảnh trang chủ đã thay Kim quốc mà bố trí kỹ càng rồi. Thế mà quan binh thành Tương Dương lại ngon giấc trong lúc bốn bề sấm dậy, thật đáng phục biết bao. Chẳng hay vị pháp sư mới chạy vừa rồi, đến đây với tư cách chi ? Sao lại không chịu ở đây để cùng với trang chủ cử đồ đại sự ?

Cảnh Thiên Kiệt dần ly rượu xuống :

- Điều đó tôi cũng không được rõ, hấn vốn là người từ Tây Vực đến, cũng là người của Lang Chúa phái sang, truyền đến Tương Dương thiết lập lôi đài chiêu dẫn anh hùng hào kiệt trong thiên hạ. Không biết hấn nghĩ sao, bỗng nhiên biến đổi, nói rằng bởi cừu nhân bức bách không thể ở lại. Còn việc hấn gây sự thành thù với ai từ Tây Vực, thì quả chúng tôi chưa được biết.

Cảnh Thiên Kiệt nói đến đây, đột nhiên hỏi lại :

- Chư vị từ đâu đến, Bửu Am tu trì tọa lạc tại đâu ? Có thể cho biết được chăng ?

Mã Ngọc vẫn ôn tồn :

- Bần đạo từ núi Tung Sơn miền Hồ Nam đến, hiện tại chỗ ở không nhất định, tạm trú tại Thuần Dương am, thành nội Tương Dương.

Cảnh Thiên Kiệt tỏ vẻ vui mừng :

- À ! Chư vị lại từ phương Bắc đến ! Thật hay biết bao nhiêu. Đại Kim quốc binh hùng tướng mạnh, như chư vị đã thấy, nay mai nhất định sẽ róc phăng miền Nam, thống nhất về một cõi.

Hấn còn đang muốn nói thêm, định thuyết phục bọn Mã Ngọc kéo về vây cánh.

Khuru Xử Cơ vụt hét lên một tiếng chồm qua ấn mạnh vào ba đại huyệt Thốn Quan, Thần Đường và Hội Tông nơi cổ tay của Cảnh Thiên Kiệt.

Gã phú hào họ Cảnh bị nắm, bỗng nghe cả mình tê dại đau nhói thấu xương, nhả nhó kêu lên :

- Ối cha ! Ối cha ! Đạo trưởng.

Khuru Xử Cơ quát lớn :

- Họ Cảnh ? Người đã cam tâm làm tôi mọi cho bọn chó Kim lại còn muốn gieo rắc bệnh truyền nhiễm cho người Hán nữa, phải không ? Nói mau.

Cảnh Thiên Kiệt không ngờ đối phương đột nhiên trở mặt, hấn vụt la liêu :

- Cứu mau ! Cứu mau ! Võ sĩ...

Hấn kêu chưa dứt tiếng, thì hai tiếng “bình bình”, tiếp theo hai gã lục lâm ngồi kế bên đã văng tuốt ra ngoài xa gần hai trượng.

Nguyên trong lúc Khuru Xử Cơ chụp nắm mạch môn của Cảnh Thiên Kiệt thì hai tên lục lâm đại hán Ngô Quý và Hầu Thất ngồi ở đằng sau rút gươm đâm thẳng vào lưng người cao đệ Toàn Chân.

Ngô Quý và Hầu Thất vốn là hai tên đạo tặc nổi danh phương Bắc, toàn là bọn hung hãn lưu manh. Thấy chủ nhân của mình bị khống chế, bèn lấy mắt rút gươm đâm xéo sau lưng đối phương bất chấp luật lệ giang hồ.

Không đợi đến sự tiếp ứng của chư huynh đệ, vừa nghe hơi gió Khuru Xử Cơ tay trái đã phất ngược tay áo rộng, xử xuất Lão Quân Huy Tụ trong Thái Ất thần công, lập tức tiếng “keng keng” hai tiếng binh khí khua lên, hai thanh kiếm của hai gã lục lâm bắn vọt lên nóc nhà và tiếp theo đó, kinh lực từ ống tay áo đập luôn vào giữa ngực đối phương, đẩy bật ra xa, máu từ miệng trào ra, té ngã ra trên mặt đất.

Khuru Xử Cơ không thèm day lại, xạ đôi mắt vào Cảnh Thiên Kiệt quát lên :

- Họ Cảnh ! Người là người Hán, hay là bọn chó Kim, nói mau ?

Khuru Xử Cơ phô bày tuyệt kỹ, lé mắt, bọn thủ hạ cảnh gia trang đưa mắt nhìn nhau, so vai rụt cổ.

Cảnh Thiên Kiệt cảm nghe bàn tay của đối phương từng lúc càng gia tăng kinh lực, nắm đầu ngón tay như móng sắt bấm chặt vào làm cho tròng con mắt muốn lòi ra. Gã hoảng kinh kêu lên :

- Đạo trưởng ! Hãy nói tay ! Tôi là người Hán. Ối ! Ối ! Đạo trưởng gãy xương rồi ! Ối ! Ối !

Chư tử Toàn Chân thấy họ Cảnh mặt mày nhều nháo như một đứa trẻ con bị cua kẹp trứng, bất giác ai cũng cười lên ha hả.

Nghe họ Cảnh nhận mình là người Hán, Khuru Xử Cơ càng giận dữ :

- Được rồi ! Đã là người Hán, ta hỏi ngươi một câu : Người sinh trên đời chọn cái chi trước nhất ? Phải làm như Nhạc gia gia để tiếng thơm ngàn thuở hay là học theo Tần Cối để tiếng xấu muôn đời .

Mọi người đều biết Nhạc Phi trung dũng song toàn, hết lòng phò Tống vì nước vì dân, bị bọn Tần Cối âm mưu hãm hại phải chết oan tại Phong Ba đình. Trong khi đó Tần Cối ăn lộc Thừa Tướng của nhà Tống lại thông đồng bán đứng dân tộc cho nước Kim để tiếng ngàn đời nguyên rủa.

Gã phú hào họ Cảnh đang nằm trong bàn tay sắt thép của Khuru Xử Cơ, đâu còn dám giở điều bán nước.

Gã ta bèn nhả nhỏ :

- Dạ dạ tất nhiên là muốn noi gương Nhạc gia gia chứ đâu muốn theo Tần Thừa Tướng.

Muốn theo người trung, mà trong bụng cứ mơ tưởng tôn sùng kẻ địch, cho nên họ Cảnh quên suy nghĩ, nhè kêu Tần Cối bằng chức Tần Thừa Tướng. Quả là bọn gian manh đến chết vẫn còn mang những điều vô sỉ trong lòng.

Tôn Bất Nhị vừa giận, vừa tức cười, xì lên một tiếng :

- Ô hán không biết nhục ! Cái gì Tần Thừa Tướng ?

Cảnh Thiên Kiệt biết lỡ lời, vội sửa :

- Cái thằng Tần Cối chết bầm đó, chứ không phải Tần Thừa Tướng.

Nghe họ Cảnh lẻo lự vụng về, luôn cả bọn tay chân của hắn cũng thảm khinh dễ.

Khuru Xử Cơ gần giọng :

- Thế thì tốt lắm ? Ngươi đã biết như thế nào là chính là tà, lại tự biết rõ mình là người Hán, mà lại còn đi làm chó săn chim mồi cho bọn quân Kim, đánh chết dân mình, cướp đoạt nước mình, ngươi có thấy được lòng gian trá đó hay chưa ?

Khuru Xử Cơ cứ nói một câu siết tay lại một cái.

Cảnh Thiên Kiệt mặt đỏ hào quang, rên rĩ :

- Ối ! Ối ! Phải ! Phải ! Đạo trưởng dạy thật là phải, kẻ hèn này phải lột da cạo mặt mới hết bọn như ! Ối ! Ối !

Khuru Xử Cơ vẫn không buông :

- Ngươi có hối thật không ?

Cảnh Thiên Kiệt thề bán mạng :

- Vâng ! Vâng ! Tiểu nhân này nói dối, xin chết vì đạo kiếm .

Vương Xứ Nhất tiếp theo :

- Họ Cảnh ! Ba người thiếu nữ mất tích tại Tương Dương mấy ngày nay có phải do bàn tay của ngươi không ?

Cảnh Thiên Kiệt hết sức kinh ngạc :

- Không ! Không có đâu đạo trưởng. Kể tiểu nhân này ngoài việc làm nội ứng cho Kim bang ra, không có bao giờ làm cái chuyện xấu đó.

Vương Xứ Nhất thét lên :

- Có phải thằng giặc trọc Thổ Lợi Đãng Ma làm việc đó không ?

Cảnh Thiên Kiệt lắc đầu :

- Không ! Không phải ! Tên hòa thượng đó chuyên luyện tinh thần công lực, không thể gần nữ sắc. Mấy tháng nay đến Tương Dương hẳn đều ở tại trang viện của tôi, quyết không thể làm ra chuyện ấy.

Thấy dáng điệu của Cảnh Thiên Kiệt quả không phải là nói dối, vậy thì ba người thiếu nữ mất tích chắc chắn không do nơi hẳn.

Khưu Xử Cơ tỏ vẻ thất vọng. Nhưng, chàng sức nhớ đến Cảnh Ngọc Hư, không biết vị chương môn phái Vô Đang đâu không thấy tới. Chàng bèn day lại nhìn thẳng vào mặt Cảnh Thiên Kiệt :

- Người nói đã hối lỗi, nhưng đó cũng chỉ là lời nói ngoài môi, cần phải tỏ sự ăn năn bằng hành động .

Họ Cảnh hết hồn hỏi lại :

- Vậy đạo trưởng cần tiểu nhân này làm những việc chi ?

Bởi vì chuyện Cảnh thiên Kiệt làm nội ứng cho nước Kim, cũng chỉ nghe biết qua lời lẽ của hắn thôi còn việc hắn liên lạc với người Kim bằng cách nào ? Chuẩn bị lấy Tương Dương thành ra sao ? Đó là những việc mà các vị đệ tử Toàn Chân đang cần hiểu rõ.

Khưu Xử Cơ còn suy nghĩ quanh co .

Mã Ngọc thỉnh linh lên tiếng :

- Cảnh Thiên Kiệt, ngươi đã quyết thành tâm hối cải thì trước tiên hãy giải tán đám giang hồ thực khách này, cho bọn họ trở về phương Bắc.

Cảnh Thiên Kiệt đáp liền miệng :

- Vâng ! Vâng !

Mã Ngọc tại nói :

- Người phải gấp rút lìa khỏi Tương Dương, đưa cả gia quyến về Nam, không cho phép ở lại phương Bắc.

Cảnh Thiên Kiệt đáp liền miệng :

- Vâng ! Vâng ! Xin tuân lời đạo trưởng.

Mã Ngọc nín cười :

- Kỳ cho người nội trong ba ngày phải làm hai việc đó, quá hạn mà người không hành động, chúng ta lập tức sẽ có mặt tại đây, và sẽ chặt đầu người.

Cảnh Thiên Kiệt vâng dạ rồi rít :

- Không dám ! Tiểu tử xin vâng lời đạo trưởng.

Khưu Xử Cơ bấy giờ mới buông tay họ cảnh, quát giọng trầm trầm :

- Tha cho người đó !

Cảnh Thiên Kiệt dòm xuống tay mình, thấy mấy dấu tay nổi thành ngấn tím bầm, lún vô trong thịt, gãi chọt run khan.

Khưu Xử Cơ gần giọng :

- Cảnh Thiên Kiệt ! Sau ba ngày nếu người hãy còn ở Tương Dương, ta sẽ không thể dung cho người được nữa. Và nếu người ương ngạnh, tăng lực lượng phòng thủ, ta sẽ chặt đầu theo lời hứa.

Cảnh Thiên Kiệt lại vâng dạ liên hồi.

Năm vị đệ tử Toàn Chân đứng dậy :

- Một lời đã định, hẹn sẽ còn gặp lại !

Dứt lời, như năm cánh dơi đêm, năm bóng người tung lên mái nhà mất hút vào bóng tối.

85. Cuộc Gặp Gỡ Ven Rừng

Đêm đã về khuya nặng trĩu, phủ trùm màu đen thẫm lên ngàn cây hun hút theo ven rừng tiếp cận Tương Dương.

Năm người đệ tử Toàn Chân với thuật khinh công tuyệt kỹ vun vút lao sâu vào bóng tối.

Đột nhiên Khuư Xử Cơ đưa tay ra hiệu :

- Này ! Rặng cây trước mặt hình như tàng ẩn mấy bóng người. Hay là các nhân vật Võ Đang.

Vương Xứ Nhất mỉm cười lộ vẻ bất mãn :

- Ngọc Hư đạo trưởng e phải uống danh chương môn Nam phái Võ Đang. Ai đời lâm trận rồi bỗng không rút mất, hay là lại giở thủ đoạn xui người. Nhưng họ Vương bỏ dở câu nói, vì ven rừng đối diện Cảnh gia trang, năm bóng người đã giăng thành hàng ngang, mà kẻ dẫn đầu đứng là vị chương môn họ Cảnh.

Bốn người kia cũng đều vận y phục dạ hành cùng trang tuổi ba mươi, nhìn vào có thể biết liền đó là các môn đệ Võ Đang .

Nhưng kìa có lạ không. Họ đều há mồm trố mắt đứng sững như tượng cây im hơi lặng tiếng, kể cả Cảnh Ngọc Hư cũng không một máy may máy động.

Mã Ngọc chợt hiểu liền, rõ ràng năm thầy trò của phái Võ Đang đã bị địch nhân điểm huyết. Nhưng, Cảnh Ngọc Hư, người dẫn đầu một môn phái võ lâm khá lớn, võ công và bản lãnh đâu phải tầm thường. Ai có thể ám toán ông ? Ai có thể điểm trúng ông vào huyết đạo ? Thật là một điều không thể tưởng tượng được.

Khuư Xử Cơ tỏ vẻ nghi ngờ :

- Lạ nhỉ ! Không chừng lại là lão Thổ Lợi Đăng Ma !

Mã Ngọc lắc đầu :

- Bản lãnh của nhà sư Tây Vực, mà chúng ta từng thấy qua ở lôi đài, bảo rằng trong thoáng chốc chế ngự được ngay năm thầy trò của họ Cảnh đạo trưởng là một điều không có thể, chúng ta cứ đến xem kỹ lại.

Khuư Xử Cơ vội đưa tay cản lại :

- Hãy khoan !

Chàng bèn quan sát chung quanh không thấy có chi nghi ngại, mới từ từ bước tới.

Mặc dù kiến thức khá rộng, Khuư Xử Cơ cũng phải giật nảy mình.

Tất cả năm người cùng bị điểm vào huyết đạo, điều đó đã lạ rồi song điều hết sức quái dị là trên mặt mỗi người từng giọt mồ hôi gần bằng hạt đậu kế tiếp đổ tuôn không dứt, da thịt giật giật liên hồi, thần sắc cực kỳ thống khổ .

Khuư Xử Cơ nhìn qua biết năm người bị điểm huyết bằng một phương pháp cực độc. Công phu điểm huyết này với những cách phá giải thông thường quyết không khi nào cứu được.

Nói một cách khác, chế ngự năm người của phái Võ Đang, nhất định không phải lão hòa thượng Tây Vực mà là một tay đối đầu bản lãnh vô cùng lợi hại.

Khuư Xử Cơ gọi lớn :

- Sư huynh, đến đây. Anh hãy xem họ điểm huyết bằng cách chi vậy ?

Mã Ngọc bước lên nhìn qua thần sắc Cảnh Ngọc Hư, chàng tái mặt kêu một tiếng thật thanh :

- Ủy ! Thấu Cốt Đả Huyết Pháp !

Công phu này ở tận miền Tây Vực làm sao lại có ở Trung Nguyên !

Bọn Khuru Xử Cơ, Hảo Đại Thông, Vương Xứ Nhất và Tôn Bất Nhị lần thứ nhất trong đời mới nghe đến danh pháp điểm huyết lạ lùng nên chưa rõ lợi hại đến mức nào, nhưng nhìn qua trạng thái cũng đoán được nó là một loại tối nguy hiểm.

- Sư huynh ! Sao lại gọi là Thấu Cốt Đả Huyết pháp ?

Mã Ngọc cau mày :

- Nói cho kỹ thật là dài lắm, Cảnh đạo trưởng nội lực tinh thâm, thì chưa đến nỗi nào nhưng mấy vị đệ tử của người, công phu còn tương đối kém, trong một giờ ba khắc từ khi bị điểm vào huyết đạo theo lối này, e xảy đến nhiều nguy hiểm. Chư đệ hãy đến đây, giải trừ cho họ .

Khuru Xử Cơ trở mắt :

- Sư huynh ! Phép điểm huyết đặc biệt này chúng ta mới thấy một lần, chưa rõ ra sao, thì làm thế nào giải phá được ?

- Ngu huynh cũng chưa biết rõ, nhưng từ trước có nghe sư phụ nói qua về phép giải Thấu Cốt Đả Huyết Pháp này. Chuyện đó hãy nói sau, bây giờ chư đệ hãy bước tới đây, đá vào mỗi người ba cái thật nặng rồi hắt hay.

Bốn sư đệ nghe Mã Ngọc nói, thì đều kinh ngạc tột độ từ trước đến nay họ chưa từng nghe nói phép giải huyết đạo nào mà lại phải đá người mấy đá như vậy !

Đối với mấy người đệ tử thì còn tạm cho là được, nhưng phạm vào thân thể vị đạo trưởng, chưởng môn Nam phái Võ Đang quả là một chuyện cực kỳ thất kính .

Bốn người còn đang đưa mắt nhìn nhau thì Mã Ngọc đã nghiêm trang trầm giọng :

- Chư đệ không nên câu nệ cái hư lễ đó, cứu mạng con người đặt lên trên tất cả. Hãy mau động thủ !

Vừa nói, chàng vừa bước tới trước mặt Cảnh Ngọc Hư, khẽ nghiêng mình :

- Đắc tội !

Dứt lời, song cước tung lên, đá vị chưởng môn té tròn dưới đất.

Bốn người của bọn Khuru Xử Cơ thấy sư huynh đã hành động, cũng phải theo y đá ngã bốn người đệ tử Võ Đang.

Năm thầy trò của bọn Cảnh Ngọc Hư ngã nghiêng dưới đất, đầu cổ mình mảy cát bụi bám đầy .

Lạ làm sao ! Mỗi người sau khi chịu xong ba cái đá, lồng ngực phồng lên xẹp xuống từng chập, xương cốt kêu răng rắc, cuối cùng ói ra một búng đàm dơ, hai mắt trợn trừng, ngoéo đầu bất tỉnh .

Vương Xứ Nhất hoảng hốt kêu lên :

- Không xong rồi ! Khéo lại gây án mạng.

Mã Ngọc bật cười :

- Đừng sợ ! Chỉ như thế mới có thể làm cho ói hết đàm dơ ra được. Và khi mà đã trục được đàm dơ, thì sinh mạng mới cứu xong.

Mọi người bây giờ mới vỡ lẽ hiểu ra .

Mã Ngọc bèn bảo Vương Xứ Nhất và Hảo Đại Thông khiêng năm thầy trò Võ Đang bỏ chung lại một chỗ. Mỗi người diu đặt nằm sấp, đưa lưng lên trên.

Xong xuôi, Mã Ngọc vẫy tay gọi cả bốn người :

- Chư vị sư đệ, hãy sắp bày Thiên Oai Bắc Đẩu.

Bốn người sư đệ muội, nghe vị sư huynh nói đến Thiên Oai Bắc Đẩu, thấy đều giật mình đánh thót.

Khuư Xử Cơ trở mắt nhìn Mã Ngọc :

- Thiên Oai Bắc Đẩu là một trận thế ứng chiến của chúng ta chứ có ăn nhằm gì đến việc cứu sống con người !

Mã Ngọc mỉm cười :

- Sao lại không được. Sư phụ đã có nói, đặc điểm của Thiên Oai Bắc Đẩu là có thể tập trung sinh lực tấn mác làm thành một đại lực tương đồng. Y theo nguyên lý đó có thể giải huyết đạo khi lâm trọng thương. Bởi vì phép Thấu Cốt Đả Huyết không phải chỉ làm cho khí tắt huyết ứ không thôi mà luôn đến tủy trong xương cũng bị đông cứng lại nữa, chúng ta công lực còn kém, đơn độc một người khó mà giải nổi, phải hợp công lực của tất cả chư huynh đệ lại mới hy vọng có kết quả. Đó là áp dụng nguyên tắc căn bản của Thiên Oai Bắc Đẩu.

Khuư Xử Cơ gật đầu khâm phục sự khám phá của sư huynh.

Thật ra môn điểm huyết, là một trong những chiêu số nguy hiểm nhất trong rừng võ học, một ngón tay chỉ vào da thịt, nặng thì chết liền tức khắc, còn nhẹ thì làm cho con người tê dại đến hôn mê.

Môn phái nào cũng có một công phu khác nhau đặc biệt ngoài những phép căn bản phổ thông. Nhưng điểm huyết mà làm cho tay đông cứng lại thì các cao thủ võ lâm cũng ít người nghe nói. Nó là một loại cực ác, người bị điểm khó tìm sinh lộ.

Năm thầy trò Cảnh Ngọc Hư bị vào phép điểm huyết không có con đường sống đó cho nên họ không lạ gì hiện tượng cực kỳ đau đớn của họ.

Năm người đệ tử Toàn Chân dưới sự chỉ bảo của Mã Ngọc họ bèn ngồi xuống, theo trật tự công lực thấp cao. Tay người này quàng chặt vào vai người kia, âm thầm chuyển vận kinh khí, đỉnh tụ tam hoa, liên chuyển tam đại.

Chuẩn bị đầy đủ, Mã Ngọc thét lên :

- Vận pháp kinh lực !

Và tay trái chàng đưa ra, nhắm đúng Mạng Môn ở sau lưng của Cảnh Ngọc Hư áp xuống.

Thiên Oai Bắc Đẩu là một tuyệt học của Toàn Chân giáo, thâm bác tinh diệu dị thường, chiêu pháp của Mã Ngọc phát ra, cộng cả kinh lực của bốn người sư đệ.

Chỉ nghe Cảnh Ngọc Hư rú lên một tiếng, thân mình như muốn nhảy dựng lên không.

Tiếp theo Mã Ngọc lại dùng chiêu pháp ấn vào Long Vỹ huyết ở ngang thắt lưng họ Cảnh, cái ấn này không mạnh lắm, vị chiêu môn phái Võ Đang cảm nghe vừa tê vừa nhột, ông chợt cười sặc lên.

Qua phút đó, Cảnh Ngọc Hư liền nghe sự đau đớn và tê dại đều biến mất cả, thân thể ông nhẹ nhàng sáng khoái.

Thấy áp dụng Thiên Oai Bắc Đẩu thành công, bọn Mã Ngọc cả mừng, cứ như thế lần lượt không mấy chốc, giải thông huyết đạo cho tất cả những người còn lại.

Nhưng mấy người đệ tử Toàn Chân, trừ Mã Ngọc nội lực cao hơn, chưa thấy những sự mệt mỏi lộ ra ngoài còn lại đều mồ hôi ướt áo, hơi nóng bừng.

Cảnh Ngọc Hư nằm dài trên đất hô hấp chân khí hồi lâu, lồm cồm ngồi dậy được, vừa muốn mở lời, đột nhiên từ mé rừng đối diện kia, có tiếng quát lên lạnh lạnh :

- Chạy đi đâu ! Hãy dừng lại !

Tiếng quát thình lình, làm cho mọi người giật mình ngơ ngác.

Bởi vì thanh âm nghe rõ mồn một, mà tiếng dội của khinh công lại cũng nghe sát một bên.

Nói một cách khác, kẻ đến có xa là cũng chừng nửa dặm, âm hưởng của đối phương cao vút dội rền, chứng tỏ công lực của kẻ ấy đã đến tầm thâm hậu thượng thừa.

Nếu như lúc bình thường, những người đệ tử Toàn Chân cũng chẳng xem sự việc ấy vào đâu nhưng bây giờ, đã tiêu phí khá nhiều nội lực trong việc áp dụng Thiên Oai Bắc Đẩu giải huyết cho năm thầy trò Cảnh Ngọc Hư, cho nên nếu trong phút ấy mà chạm mặt đối phương cao thủ, thì khó lòng đối phó.

Đang lúc mọi người còn hãy kinh nghi, chợt nghe hai luồng cước bộ đã tới gần trước mặt.

Tiếng dội lồng qua mặt đất, rõ ràng một trước một sau đang vượt đến khu rừng họ đứng.

Cảnh Ngọc Hư cố gắng đứng lên dòm thẳng ra ngoài, bỗng ông biết sắc :

- Không xong rồi. Kẻ vừa điểm huyết lại đến đây.

Mấy người đệ tử của ông cùng tái mặt.

Chư tử Toàn Chân day đầu ngó lại cũng vô cùng kinh dị.

Từ xa đưa lại hiện rõ hai người một người chạy trước , một người đuổi theo sau .

Kẻ chạy, Thổ Lợi Đăng Ma, người rượt, là chàng thiếu niên công tử.

Người thiếu niên công tử này không phải là người nào khác lạ, mà là người đã làm cho nhà sư Tây Vực lui trốn ở tại lôi đài.

Mà theo Cảnh Ngọc Hư, thì cũng chính người ấy đã điểm huyết ông và mấy người đệ tử.

Người này niên kỷ không quá mười bảy người tám, thế mà môn điểm huyết vừa độc ác vừa cao kỳ, quả là một việc lạ lùng !

Thổ Lợi Đăng Ma thủ pháp đấu phải kém cỏi so với chư tử Toàn Chân sắp xỉ chẳng bao xa, tại sao vừa thấy người thiếu niên đó, đã hoảng hồn cao bay xa chạy ! Sợ sệt đến mức độ không có chút dũng khí đề kháng nào cả.

Bọn Mã Ngọc chưa giải đáp được những điều ngờ vực thì Thổ Lợi Đăng Ma đã chạy tới nơi, dợm phóng vô rừng.

Khuru Xử Cơ tính ghét kẻ ác như thù thấy Thổ Lợi Đăng Ma muốn nhảy trốn vô rừng không không thể chịu được, nhích tới quát to :

- Thằng giặc chết bầm ! Chạy đi đâu ?

Tiếng quát của chàng dội rung cành lá.

Thổ Lợi Đăng Ma trong lúc bất phòng giật mình đánh thót.

Lão ta ngẩng đầu nhìn tới, chợt thấy nơi ven rừng đang ngồi mấy vị đạo nhân, chính là những kẻ vừa mới chạm trán tại gia trang họ Cảnh. Trong lúc bị cừu nhân rượt bắt và trước mặt lại gặp kẻ đối đầu, nhà sư Tây Vực trong lòng liên miên kêu khổ. Hắn vừa kịp quay mình thì gã Thiếu niên công tử cũng đã rượt tới kề bên, phe phẩy cây quạt sắt cười dài :

- Cầu tặc ! Người đánh cắp đồ của thúc phụ ta rồi chạy mất, bây giờ có tháp cánh được không ? Mau đem trả lại đây ta có thể cho người thi thể được vẹn toàn bằng không, hừ ! Người có muốn sống cũng không còn được nữa.

Thổ Lợi Đăng Ma mặt như đất sét, hấn thò tay vào thắt lưng, run giọng :

- Người hãy dừng lại ! Dừng lại ! Nếu tiến tới, ta sẽ hủy hoại kinh thư liền. Điều đó cũng không hay gì cho người đâu.

Mã Ngọc giật mình, tên hòa thượng này nói đến kinh thư như vậy kinh văn gì đây ? Chẳng lẽ lại là Cửu Âm Chân Kinh ?

Gã thiếu niên công tử cười lạt :

- Người đem kinh thư ra dọa ta à ?Người đã lầm rồi. Mặc kệ người muốn gì thì muốn cũng không thoát được đâu.

Nguyên Thổ Lợi Đăng Ma vốn là người Thiên Trúc, hần là một tăng nhân theo phái khổ hạnh, có biết được một ít quyền bổng, khinh công. Từ nhỏ, hần đã nghe và tự mộ sự phồn hoa phú quý đất Trung Nguyên, sau đó lại có dịp qua miền Tây Vực. Tại đây, hần nuôi mộng lần đến Trung Nguyên.

Nhưng vì trong lưng quá ít tiền, chỉ còn cách lưu lại Tây Vực, khi tạo ra tiền sẽ thực hiện điều mong ước.

Năm ấy hần đến Côn Luân sơn một nơi có nhiều phong cảnh, mà quanh năm tuyết đổ giá băng. Song nhờ từ lúc nhỏ đã quen sống trong hoàn cảnh đó, hần gần như ưa thích.

Ngày thứ ba đến núi Côn Luân, Thổ Lợi Đăng Ma khám phá ra trong vùng rừng rậm bao la có một tòa cung điện nguy nga, nằm giữa một thung lũng chung quanh bao bởi vòng vách núi, đỉnh cao đỉnh thấp như đàn lạc đà đi quanh đồng cỏ.

Nơi thung lũng mà Thổ Lợi Đăng Ma tìm thấy tên gọi Bạch Đà sơn. Số nhà cửa cung điện đó, là nơi của Tây Độc Âu Dương Phong cư trú.

Âu Dương Phong tuy là ở vào miền hoang sơn Tây Vực nhưng tại Bạch Đà Sơn ông ta hưởng thụ trong cuộc sống hết sức hào hoa như những bậc vương hầu. Ngoài lầu đài cung điện, còn có vô số mỹ nữ nô tỳ phục dịch.

Tây Độc là một con người tham lậu, những kỳ trân dị bảo, hổ phách lưu ly ở các địa phương, đều được ông ta tìm kiếm mang về. Nơi đó quả là chỗ chốn vàng núi ngọc, như là thiên đường ở chốn trên gian.

Thổ Lợi Đăng Ma tình cờ phát giác được một nơi cũng kính hoa mỹ, động lòng lập tức đột nhập Bạch Đà sơn.

Không ngờ lại đúng vào lúc Âu Dương Phong mang bảy rắn vượt núi đi vào Trung Nguyên, tham dự Hoa Sơn luận kiếm, tranh đoạt Cửu Âm Chân Kinh. Sự phòng bị của Bạch Đà sơn có phần lơ lửng.

Thổ Lợi Đăng Ma đột nhập một buổi tối trời, tuyết phủ ngập đầy trắng xóa, kẻ giữ gìn nơi đây rút vào phòng kín không dám lộ ra tự nhiên hoàn cảnh thuận lợi cho Thổ Lợi Đăng Ma thừa cơ hội thẳng vào đến tận phòng ngủ của Trang chủ Bạch Đà Sơn.

Lúc mới xâm nhập, Thổ Lợi Đăng Ma cảm thấy nơi đây giống như cung thất hạng vương tôn tù trưởng, chứ không phải như loại phú gia. Bởi vì hạng giàu có tầm thường không làm sao có được bọn thủ vệ đông đảo, với cũng thất khảm châu cần ngọc như thế ấy.

Đang khi không biết làm sao có đủ lộ phí để viếng miền hòa quý Trung Nguyên, dùng một cái gặp được nơi đẹp để giàu sang như thế, bảo sao nhà sư Tây Vực không động lòng ô uế của phàm nhân .

Thổ Lợi Đăng Ma bèn lật đặt đem tất cả công phu luyện ra “độ” dùm cho Âu Dương Phong khá nhiều vàng bạc và châu báu, trong cái vô tình quơ cả một số ngọc xanh để trên bàn của

trang chủ Bạch Đà sơn.

Chưa hết ! Liếc thấy bộ Ngũ Độc Kỳ Kinh chợt động “thiếp tâm” bèn nhân tiện bợ luôn một thể.

Bộ Ngũ Độc Kỳ Kinh chính là một kỳ thư trong thiên hạ, so với Cửu Âm Chân Kinh, những điều tuyệt diệu của nó cũng chưa biết cái nào hơn.

Bản thư đó, ngoài những môn pháp luyện công ra còn nhiều phương pháp luyện thuốc mê độc được, cho đến cách nuôi và sử dụng độc trùng, rắn dữ.

Thổ Lợi Đăng Ma vừa lấy quyển Độc Thư thì đúng lúc Âu Dương công tử ở ngoài vô tới.

Âu Dương công tử là cháu kêu Âu Dương Phong bằng chú, thường gọi là Âu Dương Nhi, được Âu Dương Phong nuôi dưỡng từ lúc nhỏ. Và Tây Độc đã đem tất cả tuyệt kỹ trong đời mình, truyền hết lại cho cháu.

Âu Dương Nhi bẩm sinh khôn quỉ sáng học, cho nên mới vừa mười tuổi đã luyện được một thân pháp cao kỳ. Thấy Thổ Lợi Đăng Ma lén trộm đồ vật của chú mình, bèn thét lên một tiếng, phi thân lướt tới thiếu chút nữa Thổ Lợi Đăng Ma đã bị chú bé Âu Dương Nhi này bắt được.

Rất may, khi còn ở Thiên Trúc, Thổ Lợi Đăng Ma đã từng học qua thuật tinh thần công lực cho nên khi thấy tình hình giao tranh bất ổn, lập tức thi triển Ly Hồn Pháp, làm cho Âu Dương công tử tan hết hiệu năng chiến đấu, Thổ Lợi Đăng Ma thoát khỏi.

Sau khi trộm được Ngũ Độc Kỳ Kinh, Thổ Lợi Đăng Ma bèn tìm một thạch động hoang vu, tàng ẩn nơi đây nghiền ngẫm công phu luyện tập, bởi vì tất cả môn pháp, dường như hồi lâu ta luyện tập phương pháp luyện tinh thần công lực.

Thổ Lợi Đăng Ma biết rằng luyện được hoàn thành, không những sẽ thành đệ nhất đại võ học tôn sư mà lại trở nên giàu sang phú quý vô cùng.

Lão ta bèn quyết ở nơi thạch động này cố công luyện tập, không ngờ mới được hơn mười bữa, Âu Dương Phong đã mang đại đội rắn độc trở về bố trí Xà trận khắp hết các chỗ thâm sơn cùng cốc, và tìm được nơi tàng ẩn của lão ta.

Nguyên vì sau trận Hoa Sơn luận kiếm về tới hay tin Ngũ Độc Kỳ Kinh bị mất, Âu Dương Phong dùng nỗi giận, bởi ông ta từ trước đến nay chuyên đi trộm vật của người khắp chỗ, không dè bây giờ đến phiên bị người trộm lại, mà lại nhè khuôn vật quý của mình. Cho nên ông ta giằn hết lực lượng rắn độc ra tìm kiếm.

Thổ Lợi Đăng Ma thấy thanh thế của độc Xà trận quá dữ, kinh hồn táng đờm, mang Ngũ Độc Kỳ Kinh liều mạng tìm sinh lộ.

Thoát được trận Độc xà, không dám lưu lại vùng Tây Vực, tìm đường vượt thẳng đến Trung Nguyên.

Không lâu, được Kim Vương Hoàng Nhan Lượng thu nạp cho vào dưới trướng. Vâng mệnh cùng Cảnh Thiên Kiệt đến Tương Dương, chuẩn bị làm nội ứng cho nước Kim.

Âu Dương Nhi vì việc mất Ngũ Độc Kỳ Kinh của chú, bèn xin Tây Độc vượt đến Trung Nguyên. Thật oan gia quẩn quít với nhau.

Âu Dương công tử tính tình không giống chú, bẩm sinh phóng dăng, ham mê nữ sắc. Lần thứ nhất đến Trung Nguyên thật thỏa tính dâm ô. Ba người thiếu nữ ở Tương Dương mất tích, chính do bàn tay của hắn.

Trong sự tình cờ, nghe có nhà sư Tây Vực tại Tương Dương thiết lập lôi đài, Âu Dương Nhi liền lập tức đến nơi thám thính.

Cuối cùng, họ gặp nhau.

Âu Dương Nhi ngàn dặm xa xôi gặp được cừu nhân dễ chi buông thả. Chẳng qua, lúc bấy giờ giữa mặt muôn người không tiện ra tay. Hơn nữa Thổ Lợi Đăng Ma lại sớm tìm đường tẩu thoát.

Âu Dương Nhi bèn phăng lần manh mối, biết việc lập lôi đài này là do tên phú hào họ Cảnh ở Tương Dương cho nên không hèn, mà đêm nay Âu Dương Nhi cùng đến gia trang của Thiên Kiệt.

Đến ven rừng gặp Cảnh Ngọc Hư và bốn người đệ tử, Âu Dương Nhi ngờ đó là đồng đảng của Thiên Kiệt, gã bèn xử xuất độc môn Thấu Cốt Đả Huyết Pháp, với một thủ pháp mau lẹ như điện chớp chế ngự năm thầy trò phái Võ Đang tại ven rừng.

Vốn là chương môn nhân một đại phái, võ công của Cảnh Ngọc Hư đâu phải tầm thường, nhưng vì thấy Âu Dương Nhi nhỏ tuổi ơ hờ khinh địch, do đó mà bị khốn.

Sau khi chặn đứng thầy trò Cảnh Ngọc Hư, gã cũng không thêm hỏi qua lai lịch, một mình riết tới Cảnh gia trang. Vừa vặn làm sao. Đúng lúc Thổ Lợi Đăng Ma bị bại chạy ra, hai người đụng mặt.

Thật ra, bản thân công lực của Thổ Lợi Đăng Ma, đối với Âu Dương Nhi, không đến nỗi phải sợ sệt quá như thế, song vì bị cái khớp ăn trộm đồ của Âu Dương Phong, e rằng xà quân với thẳng cháu, không may kéo thêm thẳng chú đến thì không còn đất sống.

Cho nên, cứ thấy Âu Dương Nhi, là Thổ Lợi Đăng Ma như gà chạy mất, bán sống bán chết, tìm lối thoát thân. Nhưng, quả đúng như lời của nhà sư Tây Vực, con đường oan gia hẹp quá!

Sau lưng, ác nghiệt Âu Dương Nhi rượt bức, trước ven rừng các cao đệ Toàn Chân. Nẻo sinh lộ như treo trên vực thẳm.

86. Ngày Cùng Của Kẻ Ác

Nghe Âu Dương Nhi nói thế Thổ Lợi Đăng Ma sắc mặt từ vàng chợt biến ra xanh.

Song lão ta tự nghĩ. Đã là phúc, thì không phải họa, đã là họa, thì không trốn đâu cho khỏi.

Con đường tắc nghẽn khó tìm lối thoát, chỉ còn cách duy nhất, với kẻ thù một mất một còn.

Nhà sư Tây Vực bỗng cười lên tru tréo, như tiếng sói kêu đêm .

- Được lắm ! Tiểu tử ! Người đã nằm nặc như thế, Phật gia đây cũng cạn lời. Sinh mạng của Phật gia đêm nay kể như giao lại cho người.

Nhưng trước giờ chết, cũng cần nghinh tiếp một vài chiêu võ gia truyền của Bạch Đà Sơn.

Tuy nhiên, nói đến đây, Thổ Lợi Đăng Ma trở vào chư tử Toàn Chân giáo :

- Những người này chắc đã có cùng ước hẹn, vậy chẳng hay một đấu một, hay là hòa cả một lần .

Âu Dương Nhi cười lạt :

- Hòa à ! Những kẻ vô danh ấy đâu phải là bạn ta. Muốn kết liễu cuộc đời người, một mình công tử gia đây quá đủ rồi cần gì phải nhờ đến những kẻ chưa từng quen biết ?

Lời lẽ của gã công tử họ Âu Dương, chẳng những đã không coi Thổ Lợi Đăng Ma vào đâu mà đối với các cao thủ Toàn Chân gã cũng xem như không có mặt ở đó.

Khuu Xử Cơ, Vương Xứ Nhất tức quá muốn tiến lên, Mã Ngọc vội lừ mắt cản lại.

Nhà sư Tây Vực nghe như cát được gánh nặng bởi vì những kẻ trong võ lâm, trọng lời nói hơn là sự sống, đã nói ra quyết không đổi lại.

Chỗ sợ nhất của Thổ Lợi Đăng Ma là những người đệ tử Toàn Chân giáo, nếu họ không tiếp tay với tên tiểu quỷ Âu Dương thì trong cái chết có thể tìm ra đường sống.

Lão ta ngó Âu Dương Nhi đưa một ngón tay như giao hẹn :

- Nói thật đấy chứ ! Nếu như lúc người không đánh lại được ta rồi cái bọn kia lên trợ thủ thì sao ?

Âu Dương Nhi cười lạt :

- Công tử gia gia chẳng lẽ lại không gói ghém được người à ? Không phải nói nhiều lời, xem đây !

Dứt lời cây quạt sắt vung lên, nhằm Trung Phủ huyệt của Thổ Lợi Đăng Ma thọc tới.

Chư tử Toàn Chân không ưa cái lối khoắc lác của gã công tử Âu Dương, song đối với chiêu số xuất thủ của gã, cũng phải công nhận là đẹp mắt.

Cây quạt sắt vừa đưa qua, đột nhiên đầu quạt run lên ba cái, như cái chĩa ba, xóc tới ba đại huyệt Triền Cơ, Hoa Cái và Thần đường của nhà sư Tây Vực.

Một cách biến chiêu xem như ba cái quạt cùng một lúc xĩa qua, làm cho bọn Mã Ngọc phải âm thầm tán thưởng, khen thằng nhỏ phách lối thế mà chiêu thức khá hay .

Thổ Lợi Đăng Ma vội vàng tung ra một thân pháp hiểm trá lạ thường, chiếc thân vừa lắc lư vừa uốn khúc, như một con trùng, bắn vọt tới sau lưng của gã công tử Âu Dương.

Không ngờ thân pháp của đối phương thần tốc như thế, Âu Dương Nhi giật mình rút cái quạt về phạt xéo lại sau lưng như dao cắt cỏ đã mau mà lại lợi hại muôn phần .

Thổ Lợi Đăng Ma thình lình trở lại đằng sau quạt lớn :

- Ta ở đây !

Cái quạt của Âu Dương Nhi bỗng như chậm lại tâm trí lập tức lơ đãng.

Lần thi triển Hắc Ma Nhân này, Thổ Lợi Đăng Ma đã tập trung tận lực cùng kinh lực vì con đường sinh tử của mình, không như những lần giao đấu tầm thường ở lôi đài hôm trước, và lão ta cả mừng xốc tới, hai tay công đến lệ làng.

Âu Dương Nhi vốn là một kẻ có căn bản chân truyền danh gia võ học, tức căn đầy đủ như hạng đầu phải tầm thường, nên vừa cảm thấy tinh thần phân tán, công lực giảm suy, vội vã hít mạnh chân nguyên vận khí đan điền, một luồng hơi nóng xông luôn vào tử khuyết, xông thẳng đến Não môn, lập tức tinh thần trở lại bình thường, hừm lên một tràng :

- Thằng giặc chó thật ác .

Liên theo đó Âu Dương Nhi lật nghiêng cái quạt như ngọn gió xé mây: lia phất xuống chân của nhà sư Tây Vực.

Không ngờ tinh thần công lực lại không chế ngự được đối phương.

Thổ Lợi Đăng Ma hoảng hốt, nhảy chệch sang bên trái.

Phạm những kẻ sử thông công lực tinh thần, mà bỗng nhiên sợ sệt tán loạn thì chẳng những ma công bị hoàn toàn tiêu hủy mà cả đến nội kinh căn bản cũng bị giảm suy.

Nhà sư Tây Vực đang lâm vào tình trạng đó .

Trong lúc ấy Âu Dương Nhi công thế gia tăng mãnh liệt, ào ào như mưa rơi trên tàu lá, liên tục vũ lộng cái quạt sắt nhằm vào những huyết đạo yếu hại của Thổ Lợi Đăng Ma tấn công tới tấp.

Cây Long Hồ trường mất luôn từ khi bị đánh rớt dài, nhà sư Tây Vực bây giờ chỉ còn hai cánh tay không. bị một loạt chiêu công dồn dập, tay chân quỳnh quáng cơ hồ mất luôn thế thủ. Song nhờ học được Ngũ Độc Kỳ Kinh từ đạo đó đến nay, bản lãnh khá thâm hậu, cho nên trong lúc bối rối kịp thời trấn tĩnh, giương ra tay áo rộng, sử xuất Khẩu Dẫn Công phu.

Người áp dụng Khẩu Dẫn công phu, thân hình chuyển động như con trùng xuyên qua lòng đất xóp mục tiêu không đổi mà toàn thân uốn khúc và sự xê dịch tấn công cũng nhanh nhẹn tiến hóa dị thường.

Trong cái công thế đó, khi bên trái khi bên phải, chớp qua nhoáng lại, Thổ Lợi Đăng Ma bám riết theo cái quạt của gã công tử họ Âu Dương.

Mặc dù sự linh động không kém, và công phu điểm huyết của y cũng quá ư dữ dằn, song nhất thời, Âu Dương Nhi cũng khó lòng áp đảo được nhà sư Tây Vực.

Song phương, kẻ công người thủ một tới một lui, tấn công ào ào như gió mưa sấm sét tránh né thân hình dịu mềm như không có một cốt xương. Dữ tận lạ lùng, hợp lại thành những pha cực kỳ đẹp mắt.

Chư tử Toàn Chân cũng chăm chú say mê trận đấu.

Qua phút giằng co, Âu Dương Nhi thành linh quát lên một tiếng chiêu thức tức thật biến đổi. Bắt đầu cuộc đấu đến phút này, cái quạt của Âu Dương Nhi xếp lại, sử dụng Thái Ất hỗn nguyên, long xà phỉ vụ, thuần về việc điểm huyết địch nhân.

Bây giờ, gã mở bung cái quạt đập xuống chém qua, phất lên, cản lại, từng chiêu từng thức cực kỳ mau lẹ. Không những thế cánh tay hữu của gã, năm ngón giương ra chom chồm.

trong bóng quạt chập chờn trùng trùng lớp lớp như muôn ngàn lướt sóng ùn ùn đập xuống ẩn tàng sau năm ngón tay như năm chiếc móc sắt bủa vào huyết đạo đối phương so với lúc đầu, công thế tăng cường gấp bội.

Khưu Xử Cơ thấy công phu của nhà sư Tây Vực bị khắc chế dầu thủ còn không muốn nổi thì làm sao phát động được thế công .

Mã Ngọc trừng mắt khêu Khưu Xử Cơ :

- Sư đệ, võ công của chàng công tử này, bây giờ ngu huynh đã khám phá ra rồi. Nó thuộc môn phái Tây Vực của Âu Dương Phong đấy .

Chợt Âu Dương Nhi hú dài lên một tiếng rợn người, tay phải quạt lên một cái theo thể Mục Tổng Phi Hồng thân ảnh phi lên sử dụng một hư chiêu, đồng thời tay trái nắm lại, xoè chảo ra thành chưởng thể tổng ngay vào giữa ngực Thổ Lợi Đăng Ma.

Bình !

Thân hình cao ngêu của nhà sư Tây Vực nhào ngược mấy vòng trong không khí Trận ác đấu bước vào giai đoạn khấn trương. Chư tử Toàn Chân theo dõi không chớp mắt.

Với nội lực xấp xỉ hàng cao thủ võ lâm, qua một chưởng nặng nề Thổ Lợi Đăng Ma nghiêng rãng trực bộ, và thật là bất ngờ, trong cơn xính vính, lão ta lại moi ra một món binh khí.

Thật ra không ai có thể đoán được đây là sự tình cờ hay chân ý. Khi thân hình còn đang chới với chân chưa vững được trên mặt đất.

Thổ Lợi Đăng Ma bỗng bầu tay vào ngay lưng, giật phắt sợi dây dất kim tuyến của mình, rẹt lên một cái. Từ sợi dây mềm mại, qua cái giật mạnh với mấy thành tiềm lực đã thẳng lên như một chiết roi da dài ba bốn thước và ào ào, Thổ Lợi Đăng Ma vận kinh lực quét mạnh ngang đầu gối của gã công tử Âu Dương, như một luồng gió mạnh cuốn tung mặt đất.

Âu Dương Nhi cứ tưởng một chưởng của mình nếu không kết liễu, thì trận đấu sẽ đổi thay, mà phần thắng phải về mình, bất ngờ đối phương bỗng trả lại được một đòn ác liệt .

Gã đâm ra hoảng hốt phi thân lùi mấy bước.

Đẩy lùi được đối phương, nhà sư Tây Vực không vội tung theo, thò tay vào lưng móc ra một quả thiết cầu.

Nói thiết cầu, nhưng thật ra có lẽ đúc bằng một loại đồng, vỏ chiều lên lấp lánh. Quả cầu này lớn độ bằng nắm tay trên đầu có một cái móc nhỏ.

Thổ Lợi Đăng Ma xỏ sợi dây đay vào trong cái móc đó và Quả cầu vụt bắt ra quay tròn vun vút, nối liền với cánh tay của nhà sư Tây Vực bằng sợi dây đay.

Âu Dương Nhi cười khanh khách :

- Thăng giắc chó bày cái trò gì thế Hãy xem thủ đoạn của tiểu gia đây.

Lập tức chiếc quạt hoa lên như một bờ tường sắt vừa ngăn chặn, vừa vừa tìm cách đánh bật thiết cầu.

Một chuyện lạ lùng là trái cầu của Thổ Lợi Đăng Ma lại là trái cầu rỗng ruột và bên trong dường như có những viên đạn nhỏ, nên càng rung lên, càng nghe tiếng khua vang.

Mã Ngọc vừa nghe qua, biến sắc kêu lên :

- Các sư đệ ! Hãy bịt lỗ tai lại .

Tiếng khua củi chiếc cầu cũng là một loại tinh thần công phu.

Quả đúng như lời của Mã Ngọc tiếng cầu vừa reo lên mấy loạt các đệ tử Toàn chân kể cả nhóm Võ Đang chợt nghe tâm thần rối loạn, họ vội vàng xé khăn nhét bịt lỗ tai, đồng thời tất cả đều ngồi xếp bằng dưới đất, vận nội kinh tâm pháp, hồi lâu mới đẩy lui được cái tiếng cầu hồn quái ác ấy .

Lúc bấy giờ chư tử Toàn Chân mới định thần quan sát trận đấu, thoáng liếc qua thân pháp của gã công tử họ Âu Dương làm cho tất cả giật mình.

Tuy vẫn giao đấu với Thổ Lợi Đăng Ma, nhưng tinh ý trông vào, thì rõ ràng chiêu thế của Âu Dương Nhi đã có chiều gắng gượng bộ mặt trắng xanh của gã bây giờ đã hóa ra hồng tay chân bắt đầu chậm chạp .

Khưu Xứ Cơ vốn là một con người tốt bụng, tuy không có thiện cảm với Âu Dương Nhi, nhưng thấy gã bị Nhiếp Hồn Pháp của Thổ Lợi Đăng Ma đẩy vào tử địa, chàng bất nhẫn dạy qua Mã Ngọc :

- Sư huynh ! Gã thư sinh cuồng ngạo đó không phải là địch thủ của tên hòa thượng quý, hắn sẽ bị hại bây giờ Chúng ta phải giúp hắn.

Mã Ngọc lắc đầu :

- Không được, tên đó khinh người lắm, vừa rồi sư đệ không nghe những lời phách lối của y sao, Hắc có xem bọn ta vào đâu mà giúp.

Khuru Xử Cơ nói :

- Tuy vậy nhưng tên hòa thượng đó là cái giống hại người, chúng ta đã vì thế nhân diệt ác, thì đâu lại đi câu nệ những việc như vậy.

Mã Ngọc nhướn mắt mỉm cười :

- Sư đệ có lý, Ngu huynh có một cách này không cần phải nhảy vô giúp hắc, cũng có thể phá được Nhiếp Hồn Pháp của ác tăng.

Khuru Xử Cơ cả mừng :

- Sư huynh, cách gì đó ?

Mã Ngọc nói :

- Sư đệ, em biết thủ pháp ném tiền chứ. chỉ cần làm thế cũng đủ phá độc thủ của lão ác tăng.

Khuru Xử Cơ chợt hiểu, mỉm cười :

- Hãy làm thế thử xem.

Chàng bèn móc ra mười mấy đồng tiền, cánh tay trái vung lên, một đồng tiền thoát ra xẹt tới. Thủ pháp ném tiền này vốn có thể dùng đánh kẻ địch giống như cách ném phi tiêu. Phần nhiều là ném vào đôi mắt và ba mươi sáu đại huyệt trên thân thể.

Khuru Xử Cơ cũng dùng phép đó, nhưng không đánh người mà lại ném vào khoảng trống trên đầu của Âu Dương Nhi.

Khi đồng tiền bay tới giữa đỉnh đầu của gã công tử phách lối đó, thì chàng lại vẩy tay lên một lần nữa, đồng tiền thứ lại vút tới.

Keng....

Cạnh đồng tiền thứ hai, trúng ngay giữa đồng tiền thứ nhất kêu lên một tiếng, lửa văng tung toé.

Bị tiếng reo liên hồi trong quả cầu đồng của Thổ Lợi Đăng Ma làm choáng váng, đầu óc quay cuồng, Âu Dương Nhi tuy cố gắng định thần và vẫn miễn cưỡng giao đấu, nhưng gã cảm thấy cơ thể như lửa đốt, hơi nóng bùng xông lên làm cho đôi mắt đỏ hào quang, chiêu thế đã có phần rời rạc.

Lạ làm sao Hai đồng tiền của Khuru Xử Cơ ném ra chỉ chạm vào nhau phát lên một tiếng, hòa vào âm thanh hỗn tạp bởi quả cầu đồng của Thổ Lợi Đăng Ma, bật nên rõ ràng như giếng khánh ngân, Âu Dương Nhi vừa thoáng nghe qua, tri giác bỗng bừng tỉnh dậy. Gã bèn lật nghiêng cây quạt nhằm ngay eo lưng của tên ác tăng phạt tới.

Thổ Lợi Đăng Ma biết cây quạt của Âu Dương Nhi lợi hại như đao bén, nếu bị nó trúng vào mình, lập tức sẽ đứt làm hai khúc, lão ta bèn lật đật nhảy lùi lại đằng sau.

Khuru Xử Cơ Y theo cách cũ ném ra. Hai đồng tiền lại kêu lên một tiếng nữa.

Tiếng ngân của đồng tiền lọt vào tai Âu Dương Nhi, Y như là uống một thang thuốc tỉnh táo, liền thi triển Vân Ma Tam Vũ tuần ra một lượt 4 chiêu hư hư thực thực, chụp xuống thân hình của lão ác tăng.

Thổ Lợi Đăng Ma không dè dặt tử Toàn Chân ném kim tiền khua động phá vỡ Nhiếp Hồn Pháp của mình, lão ta rúng động tán loạn thân pháp.

Bởi vì sự truyền động thanh âm của trái cầu đồng của nhà sư Tây Vực, cũng là một loại linh thần công phu, điều tối kỵ của nó là bị ngoại vật quấy rầy, nhất là những tiếng khua đồng kim loại thành linh đưa tới và như vậy công phu về Nhiếp Hồn Pháp kể như bị tiêu tan.

Thổ Lợi Đăng Ma thấy biện pháp của mình bị phá, chỉ còn cách chạy là hơn lão ta liền trầm sợi dây da vùng mạnh một vòng, trái đồng cầu nhào lộn reo lên một loạt, cố làm cho Âu Dương Nhi bất phòng, vận dụng Quyển Điều Xuyên Lâm, nhấn mạnh hai chân, phi thân lao thẳng vào góc rừng bên trái.

Chuyện xảy ra, ngoài ý liệu của Âu Dương Nhi và chư tử Toàn Chân, họ đồng quát lên một tiếng, dợm phóng theo cản lại.

Đột nhiên Từ trong rừng, nổi lên một giọng cười rộn rã, như tiếng chuông rền tiếp theo, một loạt kinh khí tuôn ra, bật lên hai tiếng “bình, bình” chiếc thân hình cao lớn của lão ác tăng Tây Vực bắn ngược trở lại, lộn nhào mấy vòng, nằm dài trên mặt đất, im lìm.

Chư tử Toàn Chân không ngờ lại có người mai phục, mà người ấy qua giọng cười và nội tức của kinh phong, quả là một võ lâm cao thủ. Họ nhìn nhau kinh ngạc .

Âu Dương Nhi rít lên một tiếng, nhảy tới xé toạc thân áo của tảo ác tăng. Quả nhiên một gói vải dầu giắt nơi trước bụng lộ ra gã công tử họ Âu Dương chớp lấy, đúng là quyển Ngũ Độc Kỳ Kinh mà lão ta lấy trộm ở Bạch Đà Sơn .

Và không chút lưu tình không cần hào khí võ lâm đối với địch thủ bị ngắt, gã công tử xứng danh là cháu của Tây độc Âu Dương Phong đâm cây quạt sắt ngay vào bụng của Thổ Lợi Đăng Ma.

Một tiếng “soạt” khá khô khan đến ớn lạnh, gan ruột đổ ra đầy trên mặt đất, lão ác tăng Tây Vực rú lên một tiếng, thân hình run rẩy đứt hơi tức thì .

Chư tử Toàn Chân là kẻ tu đạo, tuy hành hiệp giang hồ diệt ác nhưng từ xưa đến nay chưa khinh sinh mạng một ai. Thấy Âu Dương Nhi thủ đoạn quá hung tàn, lòng bỗng sinh điều trắc ẩn, cúi đầu niệm Phật.

Âu Dương Nhi sắc diện không hề động móc trong lưng ra một gói thuốc bột rải lên mình của Thổ Lợi Đăng Ma, trong giây phút thì thể lão ác tăng chỉ còn tro lại một đồng nước vàng. Thật là một thứ thuốc hóa cốt cực mạnh kinh người.

Gã công tử họ Âu Dương xây mình qua các đệ tử Toàn Chân, khe khẽ vòng tay :

- Cám ơn Chư vị đã có lòng !

Và ngang nhiên đi thẳng.

Khuư Xử Cơ vụt kêu giật lại :

- Hãy khoan . Các hạ, xin lưu danh hiệu .

Thanh âm dậy chứa nội lực của chàng vang động rừng cây làm cho gã công tử họ Âu Dương giật mình khựng lại nhưng thoáng qua, hấn lấy lại vẻ bình thường, quay đầu cười nhạt :

- Chư vị có lòng tương trợ, nhưng vì chú tôi đã ra nghiêm lệnh không cho nói rõ danh tính của người, luôn cả tên họ của tiểu đệ.

- Xin hẹn gặp lại !

Dứt lốt gã điềm nhiên cất bước.

Chợt giọng cười như lệnh võ từ trong rừng lại nổi lên :

- Oắt con lão độc vật có cho người dọc đường làm chuyện bẻ hoa hay không . Ba thiếu nữ mất tích ở tương Dương còn chưa chịu để lại à Có muốn ta làm y theo cách người đã làm với Thổ lợi Đăng Ma không ?

Những lời nói từ trong rừng phất ra, làm cho chư tử Toàn Chân kinh ngạc :

- A ! Té ra chàng công tử phong do quý phái. Đây là cháu của Tây Độc Âu Dương Phong, mà cũng là thủ phạm trộm tại thành Tương Dương nữa, chúng ta thiếu chút nữa đã lấy sắc diện mà đoán sai người rồi. Thật là một nhân vật không biết điều hổ thẹn.

Âu Dương Nhi nghe mấy câu nói đó gương mặt trắng bồng tái bầm, quay phắt lại phía rừng cây mắng lớn :

- Tên thất phu nào đó dám ngậm máu phun người, nói càn nói bậy như thế ?

Nói chưa dứt lời, từ trong rừng bỗng ào ào tuôn ra một loạt những viên sỏi nhỏ, nhắm ngay mặt gã công tử Âu Dương bay tới.

Âu Dương Nhi tay lẹ như có mắt, bung cây quạt sắt đỡ liền.

Soạt !

Soạt ?

Chỉ nghe âm hưởng lào rào, mặt quạt của gã đã bị những vật tròn nhỏ bé bắn vào, lủng gần ba chục lỗ.

Âu Dương Nhi hoảng hốt tái mặt.

Bởi vì cây quạt của gã tuy có một thứ tơ lụa bọc ngoài nang sắt nhưng khi sử dụng đã vận kinh khí biến thành một bức tường đồng, sức đề kháng cực kỳ vững chắc. Không ngờ bị người ném sỏi làm cho mặt quạt thủng như mặt rỗ .

Âu Dương Nhi cúi đầu dòm xuống dưới chân, quyết xem những vật phá thủng quạt mình thuộc loại ám khí gì, nhưng khi nhìn thấy, gã đứng người lơ cười lơ khóc.

Thì ra, vật làm thủng chiếc quạt sắt của gã không phải món ám khí gì cả mà là một nắm đậu phộng rang.

Bọn Mã Ngọc nhìn thấy cũng giật mình, vừa kinh hãi vừa phục.

Căn cứ vào kinh lực đó, người ở trong rừng nếu không phải Đông Tà, Tây Độc Nam Đế thì là Bắc Cái chứ không một người vào khác.

Âu Dương Nhi gập gở phen này quả là việc không may.

Gã công tử Âu Dương nghe tim đập thành thịch, nhưng ngoài mặt vẫn còn gượng gạo :

- Người nào đó bản lãnh khá đấy, có lẽ cũng là hạng tiền bối cao nhân, tại sao lại thập thò tránh né không ra mặt với mọi người .

Gã nói chưa dứt, thì từ trong rừng cây, một tràng cười ra rả. Nổi lên :

- Thăng nhỏ quá mạnh. Người còn dám thách đồ à ?

Lời nói đến đó bỗng nhiên ngừng lại, và một tiếng động thực khê dường như người đó đã nhảy vọt lên ngọn cây, nói tiếp :

- Chó con ! Người gọi ta ra giao đấu à ? Chuyện đó còn sớm lắm ? Trước hết ngươi hãy tiếp hai vật của ta đã. Nếu ngươi đỡ nổi, ta sẽ ra đấu ba chiêu, bằng người không nổi, ta cũng rộng lượng buông tha sinh mạng, nhưng phải cúp đuôi chạy về mà ngó mặt lão chủ của ngươi. Còn ba người thiếu nữ ngươi bắt đó, ta đã thả cả rồi. Đón đây !

Tiếp theo câu nói, một vật từ trong bay ra, xẹt thẳng vào mặt gã công tử bột.

Âu Dương Nhi nghe nói ba người con gái mình bắt cóc đã bị người đó thả hết gã vừa sợ vừa tức, song chưa kịp nói gì, thì vật người ấy ném đã vù vù bay tới.

Gã chú mục nhìn qua thấy vật đó không phải ám khí, mà là một cái chén rượu Âu Dương Nhi còn đang kinh ngạc, chỉ nháy mắt chén rượu đã vù tới trước mặt Không còn cách nào né kịp, gã vội vàng sử chiêu Hồng Vân Thác Nhật bung mạnh cây quạt, hất ngược trở lên, định gạt chén rượu ra ngoài.

Không ngờ cây quạt và chén rượu vừa đụng nhau, đánh “cong” lên một tiếng, cánh tay Âu Dương Nhi dội ngược, hồ khẩu. đau như muốn té, chén rượu bằng đá bể ra, miếng văng vào mặt vào đầu làm cho gã nghe nhức nhối chịu không muốn nổi, buột miệng la lên :

- ái cha !

Tiếng la vừa thoát ra khỏi cổ, từ trong rừng tiếng cười lại vọng ra :

- Oắt con còn một vật nữa !

Âu Dương Nhi vừa kịp nhận ra cát bầu rượu bằng thiết thì kinh phong đã ào tới như núi sập, mồ hôi lạnh toát ra đầy mình của gã.

Nghĩ rằng vật trước chỉ là một cái chung nhỏ bằng đá mà thấy kinh lực còn mạnh tợ như thế, huống chi cái bình thiết này vừa lớn vừa nặng hơn thì sức đập của nó sẽ dữ tợn gấp mấy lần.

Gã chỉ còn cách vận hết nội lực lấy đà để nghiêng trượt ra một bên.

Khi cái bình vừa chạm vào cây quạt, Âu Dương Nhi nhanh như cắt lùi hơn mười bước, hai chân chồi trên mặt đất cát lún xuống có đường như lấy cây xéo. Chiếc quạt sắt của gã đã gãy lìa thành hai khúc.

Âu Dương Nhi nghe mình mẩy đau như dầm, tay chân rời rã đứng không còn muốn vững.

Cũng may gã đã vận hết toàn thân công lực lên hai cánh tay, không thì, cả quạt cả bình sẽ đập tan mặt gã.

Âu Dương Nhi mặt mày tái mét vứt khúc quạt còn lại trên tay xuống đất co giò phóng tuốt.

Từ trong rừng, tiếng cười ha hả lại nổi lên :

- Thằng chó chết, đẹp chưa ! Mau cút về Tây Vực, bảo lão chú của người truyền cho mười năm nữa rồi hãy sang đây .

Bọn Khưu Xử Cơ từ lúc cãi chén và bình rượu bay ra, đã lơ mơ nhận biết người trong ấy là ai rồi, cho nên sau khi Âu Dương Nhi bỏ chạy Mã Ngọc bèn liếc mắt ra hiệu cho các sư đệ, tất cả đều quỳ xuống day mặt vào rừng :

- đệ tử Toàn Chân giáo, xin tham kiến Hồng lão tiên bối bang chủ Cái Bang !

Người trong rừng chỉ một vài ngón nhỏ đã đánh bại Âu Dương Nhi, không phải là ai xa lạ, chính là Hồng thất công Bắc cái

Ông cả cười nói với đám tiểu hùng:

- Không cần quá thủ lễ ! Ta với lệnh sư vốn là chỗ tâm giao, các tiểu hiệp không cần phải lễ bái lão già này làm chi. hãy đứng dậy.

Các đệ tử Toàn chân lại cúi đầu mấy lượt rồi mới đứng lên.

Hồng Thất Công vẫn ở trong rừng nói vọng ra:

- Các tiểu hiệp giữ lễ đã xong rồi, bây giờ lão ăn mày xin đi đây ! Cảnh thiên Kiệt là tên đại gian tư thông Kim quốc, vừa rồi lời nhận tội và hứa hối cải trước mặt các tiểu hiệp, đều là lời nói dối, không nên dung túng cho những kẻ như thế ! Hãy trở lại mà trừ hoạ cho dân, cho nước.

Mã Ngọc cúi đầu vâng dạ ...

Hồng thất công lại nói:

- Giết Cảnh thiên Kiệt xong, các đệ tử nên quay về giang bắc không nên ở lại Giang nam này làm chi. Thôi xin kiếu vậy !

Lời vừa dứt chỉ thấy ngọn cây khê động, như gió thoảng nhẹ lay, thanh âm vừa dứt thì hình bóng cũng không còn thấy đâu nữa.

Khưu xử Cơ thở dài:

- vị lão tiên bối ấy trọn đời như thế ! Thật là một con người đáng kính.

Mã Ngọc hỏi:

- Hồng lão tiên bối có căn dặn chúng ta trở lại Cảnh gia trang. Nhưng bây giờ trời đã sáng rồi ! để lại tối mai không biết có nên chăng ?

Hách đại Thông nôn nóng lên tiếng:

- cần gì phải chờ đến tối ! Những kẻ liêm gót bọn chó Kim, như tên họ Cảnh có chém đầu nó giữa ban ngày cũng chẳng hại gì ...

Chư tử Toàn chân nghe rồi ai cũng lộ nét đồng tình:

- Hay lắm ! đi thôi

Cảnh Ngọc Hư và bốn người đệ tử Võ đang cùng họp với chư tử toàn chân, gồm cả thầy mười người, thẳng riết tới Cảnh gia trang

Cánh cửa nặng dày qua mấy lớp then đóng chặt, Cảnh gia trang dường như đã có một sự phòng vệ gắt gao.

Khuu xứ Cơ vừa mới tuốt kiếm định nhảy lên đầu tường quan sát, chợt nghe trên lầu có tiếng khua động, rồi thành linh tên nổ bắn xuống như mưa.

Khuu xứ Cơ hét lên một tiếng, phi thân vút thẳng lên lầu, cây kiếm trên tay loang loáng, lia ngã một hơi mấy gã tráng đinh.

Bọn Mã Ngọc, Cảnh Ngọc Hư cũng phóng mình lên ngõ cửa lầu. Nơi đây có mấy mươi bộ hạ của Cảnh gia trang đang núp sẵn ào ra chỉ trong thoáng mắt bị ngã hết phân nửa còn bao nhiêu rút chạy ra sau.

Tất cả các đệ Võ Đang, Toàn Chân, xông thẳng vào trang viện. Chợt nghe bốn phía giây cung rung lên bần bật, khắp nơi tên xạ ra như cào cào bay, nhưng họ vẫn hoành tay kiếm múa tít tạo thành một bức tường kiếm quang vệt rừng tên lướt tới.

Bỗng nghe mấy tiếng nổ vang lên, từng bùng khói đen xông mù trong đại sảnh.

Mã Ngọc thoáng thấy, thét lên :

- Cảnh Thiên Kiệt phóng hỏa” Trang biện để đào tẩu, hãy cấp tốc rượt theo.

Chợt một giọng oang oang nổi lên từ trên mái ngói :

- Yêu lão Họ Cảnh đã có đây, đón lấy !

Khuu Xử Cơ mừng rỡ kêu lên :

- Hồng lão tên bối !

Quả đúng như lời Khuu Xử Cơ, trên nóc sảnh hiện ra một lão ăn mày áo rách, lưng quảy bầu rượu xách kẹp một gã béo núc ních chính là tên phú hào họ Cảnh.

Hồng Thất Công gọi lớn :

- Tên Hán gian giáo hoạt này, thấy chư vị đến đây, hấn lập tức phóng hỏa để ”thoát chạy, tình cờ ta đến kiếm rượu uống trông thấy liền thuận tay điểm vào huyệt của hấn và mang hấn đến cho chư vị, hãy đón lấy .

ông vừa nói vừa xách Cảnh Thiên Kiệt ném tới. Khuu Xử Cơ và Mã Ngọc vung hai thanh trường kiếm, chỉ thấy ánh thép lóe lên, chiếc thân phì nộn của tên Hán gian họ Cảnh đã rơi làm ba khúc.

Cảnh Thiên Kiệt chết rồi, bọn thủ hạ Cảnh giả trang như rắn mất đầu, xơ rơ tứ tán. Lưỡi lửa từ trong đại sảnh liếm thẳng lên trên nóc.

Lửa phát lên hú gió, gió kéo về đưa lửa lan ra, trong khoảnh khắc cả trang viện mệnh mông, biến hấn thành một góc trời đỏ rực.

Chư tử Toàn Chân lia Tương Dương phủ, lên đường trở lại Tung Sơn. Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/vo-lam-ngu-ba>